

Kim Dung

Thư Kiếm Ân Cừ Lục



WWW.VNTHUQUAN.NET, 2008.

Kim Dung

Thư Kiếm Ân Cừ Lục

Dịch giả: Điền Trung Tử

www.thuquan.net, 2006

Kim Dung

Thư Kiếm Ân Cừ Lục

Dịch giả: Điền Trung Tử

Hồi 1

**Phù Dung châm năng giáo Lý Mộng Ngọc
Bạch Long kiếm hạ sát Tiêu Văn Kỳ**

Chàng tuổi trẻ vốn dòng hào kiệt,

Xếp bút nghiên theo việc đao cung.

Thành liên mong tiến bộ rồng,

Thước gươm thề quyết chẳng dung giặc trời.

Chỉ làm trai dặm nghìn da ngựa,

Gieo thái sơn nhẹ tựa hồng mao...

Mấy câu thơ này mở đầu cuốn “Chinh Phụ Ngâm Khúc” của Đặng-Trần- Côn, bản dịch của Đoàn-thị-Điểm làm nổi bật lên cái chí khí của khách nam nhi coi thường cái chết nơi chốn sa trường để trả nợ núi sông. Thanh gươm yên ngựa là phận sự của ‘đấng mày râu’ đáp lời sông núi...

Một cụ già đã 60, tinh thần quắc thước, khí vũ hiên ngang ngồi trên lưng ngựa cảm khái ngâm nga. Tiếng cụ vang dội lên sang sảng, không ai ngờ đó là thanh âm của một cụ già râu tóc bạc phơ giữa một buổi chiều tà bóng xế.

Mãi nhìn xem bốn phía, cụ bỗng giựt mình sức nhớ ra bóng chiều đã phủ trên ngọn cỏ, tàn cây.

Con đường ra quan ải còn xa biệt. Ngoại trừ đại đội quân mã và gia nhân quyền thuộc của cụ ra, lâu lâu mới thấy có vài ba bầy quạ lạnh lùng kéo đàn bay về ổ cũ kêu lên

những tiếng thê lương.

Lẳng tai không còn nghe tiếng vó ngựa nhịp nhàng vang trên đường gồ ghề khúc khuỷu, cụ già vội vã giờ roi quất nhẹ vào hông con chiến mã. Con vật sải bốn vó đều đặn như bay rút lẹ khoảng đường trước mặt để bắt theo cho kịp mẹ trước tách xa rời. Cụ già bận lo nghĩ việc nước rồi beng đến nỗi quên nhớ rằng mình tuổi hạt đã cao, sức lực đã kém. Bóng chiều đã dần đưa con đường tranh đấu củ cụ đến lúc gói mồi, chân chồn... Nên cụ roi bị lại đằng sau một mình mà không hay biết.

Lúc ấy, bên Trung-Hoa thuộc nhà Thanh, vào đời vua Càn-Long thứ 23. Bên Việt-Nam nhằm triều Tây-Son Quang-Trung Nguyễn Huệ. Trời vào giữa tiết thu lạnh lẽo. Cụ già vừa kể trên chính là Lý-Khả-Tú vừa được phong chức An-Biên Tướng-Quân. Lý tướng-quân mang trong mình hai giòng máu, cha Trung-Hoa, mẹ Việt-Nam, nên khác hẳn với các danh-nhân thời ấy. Ông có hai tổ-quốc phải phụng thờ. Phong-tục của người Trung-Hoa chỉ xem trọng bên nội mà khinh bên ngoại. Nhưng Lý-Khả-Tú không nghĩ vậy. Ông cho rằng bốn phận làm người phải xem trọng cả hai bên nội, ngoại như nhau. Và lại, Lý tướng-quân có ở Việt-Nam mấy năm nên ít nhiều cũng có ảnh hưởng Việt-Nam được vài phần. Ông thích văn-chương Việt-Nam nên những áng văn-chương tuyệt tác của Việt-Nam đều thuộc lòng. Nhờ công lao giữ vững được biên cương lại hòa hiếu được với vua Quang Trung ở Việt-Nam nên Lý-Khả-Tú được Thanh-Đế Càn-Long phong cho hầu-tước, đổi ra trấn nhiệm tỉnh Triết-Giang.

Lý-Khả-Tú không xa lạ gì với việc xông pha trận mạc. Sau lần đánh dẹp được bộ-lạc Hồi nổi dậy, ông ta vang danh, dõng như cồn. Khi được lệnh đổi đi Triết-Giang, Lý-Khả-Tú cho gia quyến đi sau, có quân, có tướng đi ‘tiền hô hậu ủng’, còn ông ta thì chọn một toán quân khinh kỵ đi trước.

Công danh lừng lẫy. Tiền bạc đầy kho... Châu báu ngọc ngà tích trữ không biết bao nhiêu mà kể! Chỉ hiềm một nỗi là Lý-Khả-Tú hiếm hoi, không có con trai mà chỉ sinh được một mụn con gái duy nhất. Ông đặt cho nàng một cái tên rất đẹp là Lý-Mộng-Ngọc. Nàng sinh ở Cương-Tây. Lúc ấy, cha nàng chỉ mới làm Phó Tướng-Quân. Mẹ nàng năm chiêm bao thấy nuốt vào bụng một viên ngọc, cho là điềm tốt nên mới lấy đó để đặt tên cho con gái.

Lý-Khả-Tú hết lòng thương yêu, nâng niu, quý con gái mình có thể nói là hơn tất cả các thứ trân châu bảo ngọc trên trần gian này.

Lý-Mộng-Ngọc năm ấy vừa được mười chín cái xuân xanh. Nàng xinh đẹp chẳng khác gì một Tổ-Nữ trong tranh, duyên dáng như một đóa hoa Tường-Vi mới nở, có phong-độ ‘gần tiên khác tục’. Là con một võ tướng nhưng trông nàng chẳng chút nào gọi là võ-biên cả.

Thấy con gái càng lớn càng xinh đẹp. Lý-Khả-Tú lại càng cưng chiều, thậm chí chẳng bao giờ la rầy quở trách điều gì bao giờ, luôn luôn chiều theo ý muốn của nàng.

Nói về dung mạo, Lý-Mộng-Ngọc giống mẹ như khuôn đúc, nhưng nói về tính tình thì lại giống cha như rập in. Bất cứ lúc nào cha nàng ra giáo-trường cỡi ngựa bắn cung, thao luyện võ nghệ là luôn luôn có nàng theo sát một bên. Thấy con ưa thích cỡi nghệ, đôi khi Lý-Khả-Tú cũng cao hứng chỉ dạy cho ít đường đao, mấy ngón thương gia-truyền, đồng thời còn bảo các tùy-tướng dưới trước ông ta chỉ dạy cho nàng bất cứ ngón nào nàng thích học hay muốn học.

Được chủ-soái ‘ban’ cho hân hạnh đó, các bộ-tướng và đám tùy-tùng dĩ nhiên ai lại chẳng không hết lòng? Ai nấy đều đem hết tuyệt-kỹ của mình ra tận tình chỉ bảo con gái chủ tướng mình. Nhờ vậy, đến năm 13 tuổi, Lý-Mộng-Ngọc đã tinh thông võ-nghệ. Một thân gái nàng địch nổi cả chục người trai tráng là chuyện thường, không có gì cho ai phải ngạc-nhiên cả.

Tại võ-trường, Lý-Khả-Tú đã chứng kiến không biết bao nhiêu lần con gái mình khi tỉ thí đánh rớt kiếm, đao, thương của các thuộc tướng. Mỗi lần thế, ông ta chỉ làm bộ rầy la các tướng kém cỏi, nhưng trong thâm tâm lại hết sức vui mừng là họ đã tận tâm tận lực chỉ dạy cho con gái mình đến nơi đến chốn để đến nỗi chính bản thân họ phải bại dưới tay một thiếu-nữ bé nhỏ, con của chủ tướng mình. Lý-Khả-Tú thường rất lấy làm đắc ý, nhưng lại nghĩ thầm rằng:

-“Có một đứa con gái tài giỏi như thế này thật là phúc đức ông bà để lại. Chỉ tiếc là nó không phải con trai!”

Bắt đầu năm Lý-Mộng-Ngọc được 14 tuổi, bỗng nhiên không ai còn thấy Lý-Mộng-Ngọc thức dậy sớm ra võ trường luyện tập như thường khi nữa. Lý-Khả-Tú cho là con gái đã lớn rồi nên chẳng còn muốn nàng trà trộn trong hàng tướng sĩ của mình nữa. Nhưng Lý-Mộng-Ngọc cũng không lấy thế làm buồn.

Trong mấy năm khổ luyện, Lý-Mộng-Ngọc đã có được công phu thượng thừa. Sư-phụ của nàng là Lục-Phi-Thanh, một bậc tiền-bối trong phái Võ-Đang, tài nghệ nhất nhì trong

chôn võ-lâm. Sở dĩ Lý-Mộng-Ngọc được Lục- Phi-Thanh nhận làm đệ-tử và truyền cho những môn võ tuyệt-kỹ là do một sự tình cờ rất lạ lùng...

Năm Càn-Long thứ 18, Lý-Khả-Tú có rước được một vị đồ-nho với mục đích dạy con gái mình ít chữ nghĩa vì từ nhỏ cô nàng chỉ ham côn-quyền mà chẳng chút màng gì đến bút-nghiên. Vị đồ-nho này tài cao học rộng, tên là Lục-Phi-Thanh. Ngày thường, Lục-Phi-Thanh và Lý-Mộng-Ngọc ‘sư-đệ tương kính’, thầy trò rất tương đắc, quý mến thương yêu nhau lắm.

Một hôm vào mùa hè nóng bức oi ả, Lý-Mộng-Ngọc đang ngủ trưa bỗng giật mình tỉnh giấc liền qua thư phòng Lục-Phi-Thanh để nghe giảng, học ít kinh-diễn. Nàng lắng tai nghe thì thấy bên trong rất im lìm, không có lấy một tiếng động nhỏ. Sợ thầy còn đang ngủ trưa nên Lý-Mộng-Ngọc không dám vào thẳng thư phòng, e có điều bất tiện. Nàng đến gần cửa sổ, lấy cây trâm bằng vàng trên đầu chọc thủng một lỗ nhìn vào. Chẳng ngờ sau khi nhìn rõ được bên trong, nàng vừa kinh ngạc, vừa mừng rỡ vô cùng.

Lục-Phi-Thanh ngồi thiền trên ghế, miệng mỉm cười, tay đưa lên giữa thính không khẽ búng một cái. Trên tấm bảng treo sát vào tường có tiếng ‘vo ve’ nho nhỏ từ đâu đưa lại. Lý-Mộng-Ngọc cứ theo tiếng kêu đó mà trở mắt chăm chỉ nhìn thật kỹ thì thấy trên tấm bảng đối diện với cái ghế của Lục lão sư đương ngồi có mấy chục con ruồi sắp hàng chỉnh tề. Nàng rất lấy làm lạ vì mấy chục con ruồi ấy một khi bay đậu vào tấm bảng ấy thì như bị dính liền vào đó, không động đậy gì được cả. Kỳ lạ hơn nữa là chúng như xếp hàng ngay ngắn giống như lúc nàng trông thấy quân sĩ bày trận thế hay duyệt binh tại võ trường. Mà hình như trên lưng mỗi con ruồi đều có găm một cọng kim châm nhỏ như sợi tóc vậy. Loại kim châm nhỏ bé này nếu đứng xa hơn một chút ắt không thể nào trông thấy được. Chỉ vì lúc ấy vào giờ Mùi giữa trưa, nhờ ánh sáng mặt trời xuyên qua cửa sổ rọi ngay vào tấm bảng ấy nên những kim châm mới lấp lóe phản chiếu lại, và nhờ vậy cho nên Lý-Mộng-Ngọc mới nhìn thấy được.

Bầy ruồi vẫn cất tiếng ‘o o’ trên bảng. Lại thấy Lục-Phi-Thanh búng tay thêm một cái, một con ruồi khác đang bay lập tức dính liền vào bảng, nhập bọn và chịu chung số phận như những con kia.

Tánh trẻ con của Lý-Mộng-Ngọc bưng dậy mãnh liệt. Nàng cho ‘trò chơi’ này thích thú cô cùng. Không còn nhẫn nại đứng rình lén bên song cửa sổ nữa, Lý-Mộng-Ngọc xô mạnh cánh cửa, bước vào trong nói lớn:

-Lục lão sư! Thầy hãy dạy cho con phép đó nhé!

Lục-Phi-Thanh ẩn tánh mai danh ở Hiệp-Tây mấy năm nay không muốn ai phát giác hành tung bí mật của mình. Chỉ vì bầy ruồi ác ôn quá đông tác quái trong thư phòng làm cho ông không sao nghỉ trưa được nên bắt đắc dĩ phải dùng ngón “Phù Dung Kim Châm Tuyệt Kỹ” để trừ hết đám ruồi. Tưởng công việc ấy ‘thần không hay quỷ không biết’, cho rằng hôm sau ông sẽ được an nhàn trong giấc trưa mà không bị một con ruồi nào quấy rầy nữa. Ngờ đâu đứa nữ đệ-tử ranh mãnh của ông ta vô tình đến rình ngoài cửa thành thử bí mật bị lộ ra. Tuy vậy, Lục-Phi-Thanh vẫn giữ nét mặt tự nhiên, nói lảng sang chuyện khác.

-Con đã thức dậy rồi đó à? Bữa nay thầy sẽ giảng cho con nghe chuyện Tín-Lãng-Quân trong Sử-Ký Tư-mã-Thiên.

Lý-Mộng-Ngọc nũng nịu thưa:

-Không! Thầy dạy trò chơi đó cho con trước đi rồi hãy dạy sách vở sau. Con thích cái trò chơi ấy lắm.

Lục-Phi-Thanh giả ngơ ngẩn nói:

-Nào có trò chơi gì đâu!

Lý-Mộng-Ngọc mới nói:

-Cái phép bắt ruồi của thầy ấy mà.

Nàng vừa nói vừa xách một cái ghế đầu đem lại đặt sát chỗ vách có tấm bảng rồi tung mình nhảy lên đứng trên đó xem xét hết sức tỉ mỉ. Sau đó, nàng lấy tay rút từng cọng kim châm trên lưng mỗi con ruồi đem xuống, dùng giấy trắng lau sạch sẽ hết mấy cọng kim châm đó kỹ-lưỡng rồi mới trả lại cho Lục-Phi-Thanh. Nàng làm thế cũng giống như trưng bày có rõ rệt để sư-phụ không còn chối cãi được nữa, tất phải dạy cho nàng thôi.

Tuổi của Lý-Mộng-Ngọc thì chắc chắn chưa phải là lớn. Nhưng nàng cũng không phải là nhỏ. Dù học được võ-ngệ cao-siêu, văn-chương uyên-bác, nhưng vẫn giữ được tính trẻ con hồn nhiên. Hễ thấy có gì vui, hay hay thì trước sau phải muốn học cho kỳ được.

Trước sự ‘vội vãnh’ của Mộng-Ngọc, Lục-Phi-Thanh cảm thấy bằng lòng thì không được mà từ chối thì không xong nên chỉ còn im lặng làm thinh ra chiều đắn đo suy nghĩ. Lục-Phi-Thanh là người cơ mưu. Xưa nay dù gặp việc khó khăn thế nào cũng giải quyết được hết.

Suốt 15 năm trời, cuộc đời của ông ta trải qua không biết bao nhiêu là sóng to gió lớn

nhưng ông đều vượt qua được hết. Thế mà hôm nay, đứng trước lời yêu cầu tầm thường của đứa học trò mền yêu ranh mãnh, ông ta lại đành chịu bó tay!

Trầm ngâm giây lát, Lục-Phi-Thanh bảo:

-Con muốn học phép ấy lắm sao? Tốt, sáng sớm ngày mai thầy sẽ dạy cho. Con cứ ra ngoài chơi để thầy nghỉ mệt một lát vì thầy thấy trong mình khó thở. Có điều là thầy phải dặn trước với con là không được đem chuyện thầy bắt ruồi ra nói với bất cứ một ai. Nếu có thêm một người nữa biết thì thầy không dạy đâu đó nghe!

Lý-Mộng-Ngọc vui mừng hớn hở nên hứa với Lục-Phi-Thanh ngay, không do dự.

Nguyên Lục-Phi-Thanh vốn là một tay đại-hiệp của phái Võ-Đang. Buổi tráng-niên, ông thường đi làm việc nghĩa-hiệp khắp mấy tỉnh tại vùng Giang-Nam và Giang-Bắc, tên tuổi lừng lẫy trong giới giang-hồ. Trước đây, Lục-Phi-Thanh là một nhân vật trung-kiên cự-phách của đảng Đồ-Long, một tổ-chức bí-mật chống đối lại triều-đình Mãn-Thanh. Vào thời vua Ung-Chính, thanh-thế của đảng Đồ-Long rất lớn mạnh, triều-đình tưởng là không thể nào diệt trừ nổi. Sau thời Ung-Chính đến thời Càn-Long. Nhờ thi-hành chính-sách đàn áp thẳng tay gọi là “Thiết Uyển Trán Yểm”, đảng Đồ-Long dần dần tan rã.

Các nhân-vật lãnh-tụ đầu não của đảng thì lớp chết, lớp bị bắt, lớp chạy trốn lánh nạn tán mác đi khắp nơi. Lục-Phi-Thanh may mắn chạy thoát được cạm bẫy của vua Càn-Long bủa giăng chặt chẽ ra tận ngoài biên cương.

Quan binh Mãn-Thanh biết họ Lục là một thủ-lãnh nguy hiểm không thể bỏ lơ được nên phái người truy-nã Lục-Phi-Thanh gắt gao cùng nơi khắp chốn. Lục-Phi-Thanh là người hết sức cẩn thận lại nhiều cơ mưu, và thêm vào đó lại có võ công tuyệt đỉnh nên mới tránh được đại nạn. Tuy vậy, triều-đình Mãn-Thanh chẳng lúc nào không lưu tâm đến con người này. Lục-Phi-Thanh cho rằng người đi lánh nạn có ba chỗ tạm gọi là an thân hơn cả.

Chỗ an thân hơn hết là trốn trong triều. Chỗ an thân kế đến là trốn trong chợ. Và sau cùng, chỗ an thân thứ ba là trốn trong làng mạc, đồng quê. (#1)

Với ý định như vậy, Lục-Phi-Thanh lần hồi trở về nội địa tìm đến dinh Lý-Khả-Tú là một vị quan có uy tín, có thể lực vào bậc nhất của triều đình để giả làm một vị đồ-nho dạy thi-văn từ-phú cho ái-nữ của Lý tướng-quân là Lý-Mộng-Ngọc, lại ẩn ở ngay trong công-phủ, tư dinh của một vị đại tướng-quân nên chẳng sợ ai nghi ngờ dò dẫm chi cả.

Những người của triều-đình phái đi truy tầm tước nã Lục-Phi-Thanh luôn luôn chia nhau

tìm kiếm ông ta trong những đám lục-lâm, trong các chùa chiền, trong các tiêu-cục, trong các võ-trường và luôn cả trong chốn võ-lâm.

Chẳng ai ngờ rằng con người lợi hại ấy lại là một cụ đồ-nho áo dài, khăn đen, móng tay lượt-thướt, đôi mắt leo heo, miệng ngậm vẽ nhịp, có vẻ yếu ớt như trói gà không chặt, đang sống một cuộc đời bình thản trong phủ của một vị tướng-quân được triều-đình sủng-ái!

Người khâm-phạm có một bản-lãnh võ-nghệ trác-tuyệt như thế chẳng cần trốn lánh đâu xa, hàng ngay ra vào ngay trước mặt quan quyền, và suốt mấy năm nay qua mặt hết được bọn tay sai đắc lực của vua Càn-Long.

Lục-Phi-Thanh còn hai người anh em đồng-môn là đại sư-huynh Mã-Chân và tam sư-đệ Trương-Siêu-Trọng. Lục-Phi-Thanh đứng hàng thứ hai.

Mã-Chân là chương-môn nhân phái Võ-Đang, thích cảnh thiên-nhiên mây ngàn hạc nội nên không mấy chú ý đến thế sự, luôn cả việc của môn phái.

Trương-Siêu-Trọng tuổi trẻ, đầy nghị-lực nên lúc thọ-giáo được sư-phụ tặng tiu, mền chuộng hơn cả hai sư-huynh. Bao nhiêu tuyệt-kỹ của phái Võ-Đang, sư-phụ đều đem truyền hết lại cho người đệ-tử thứ ba này.

Còn Lục-Phi-Thanh thì chẳng những học được tất cả những thế võ bí truyền của môn phái để trở thành một nhân vật siêu-quần, lại còn là một tay văn-chương xuất chúng, ngâm thơ Liễu-Như, vịnh phú Đào-Yêu, học-lực và kiến-thức uyên-bác vô cùng. Ngoài ra, con người của ông ta còn hết sức lịch-lãm về mọi mặt. Có lẽ đó là nhờ vào kinh-nghiệm xông xáo trên giang-hồ suốt mấy chục năm trời.

Trong thời-gian hành-hiệp, Lục-Phi-Thanh còn thâm thập được không biết bao nhiêu là tuyệt-kỹ võ-công của những môn phái khác: “Vô Cực Huyền Công Quyền”, “Phù Dung Châm Pháp” và “Nhu Vân Kiếm”. Ba môn này khét tiếng, được gọi là “Giang Hồ Tam Tuyệt Kỹ” (#2).

Còn nói về ba cao-đồ của phái Võ-Đang thì chí hướng họ khác hẳn nhau. Mã-Chân chỉ thích tiêu dao mây nước, kết bạn hạt tùng. Lục-Phi-Thanh thích hành hiệp trượng nghĩa, đem tài sức giúp đời, giúp người cô thế chống lại bạo tàn. Còn Trương-Siêu-Trọng thì nặng nợ công-danh, ràng buộc phú-quý, đành đem ‘tám thân bảy thước ngang tàng’ luôn cúi quyền uy, được phong quan tam-phẩm.

Năm trước, Lục-Phi-Thanh với Trương-Siêu-Trọng đã dùng gươm vạch đất tuyệt giao

với nhau. Hai người ân nghĩa đều cắt đứt hết, chẳng ai nhìn ai nữa, trái lại còn xem nhau như thù địch, không đội trời chung...

Nhắc lại Lý-Mộng-Ngọc, hôm ấy được Lục lão sư hứa dạy cho ‘trò chơi’ ấy thì rất hân hoan, kín miệng không nói cho ai biết cả.

Sáng hôm sau, Lý-mộng-Ngọc thức dậy thật sớm đến thư phòng của sư-phụ. Đẩy cửa vào trong thì thấy vắng tênh, không có một ai, chỉ thấy trên bàn viết của thầy có dán một tờ giấy. Đó là một bức thư. Mộng-Ngọc cầm lên đọc:

Mộng Ngọc con,

Thầy vẫn biết con là một đứa học trò giỏi sử đao gươm, bút múa như phụng, nghe tiếng đàn hiểu được đường tơ. Tâm con thật ‘linh’, tánh con thật ‘mẫn’, thật là người hiếm có vậy. Thầy có được một đứa học trò như con tưởng không có gì vui mừng và hân-hiến hơn. Chỉ tiếc là con có chí lớn mà thầy thì tài mọn nên suốt ba năm lãnh nhận trách-nhiệm dạy dỗ con, thầy rất lấy làm xấu hổ vì không đem đến được cho con những điều học nào hữu ích được cả.

Tình thầy trò chúng ta đến đây đã hết. Mong rằng sau này còn có cơ hội tái ngộ. Trước khi từ giã con, thầy lấy tình sư-đệ bấy lâu nay có mấy lời khuyên, và mong con ghi nhớ lấy. Theo sự nhận xét của thầy thì về mặt võ-ngệ con có thừa, nhưng còn về phần đoan-nghi thì con chưa đủ. Lời xưa có nói: “Sự thông-minh không đủ đem đến hạnh-phúc cho mình. Người được ‘thân an mạng toàn’ phải trau dồi đức hạnh. Thôi, thầy chỉ có bấy nhiêu hàng đó muốn nói.

Thầy,

Lục-Cao-Chỉ

Lục-Cao-Chỉ là tên giả mà Lục-Phi-Thanh dùng để ẩn tích mai danh. Đang lúc Lý-Mộng-Ngọc búi ngùi đọc mấy hàng chữ của sư-phụ để lại, còn phân-vân chưa hiểu thế nào thì thành-linh nghe có tiếng cửa phòng mở một cái ‘rột’. Một người hót ha hót hã chạy vào. Mà người ấy chẳng phải ai xa lạ khác hơn mà chính là Lục-Phi-Thanh, thầy đồ dạy học nàng.

Lý-Mộng-Ngọc nhìn thấy sư-phụ mình mặt mày xanh lét, máu nhuộm đầy mình vừa chạy vào đã sụm chân ngã xỉu xuống đất.

Mộng-Ngọc vội vàng chạy đến dìu Lục-Phi-Thanh ngồi lên ghế.

-Thầy ơi thầy! Sao vậy thầy?

Lục-Phi-Thanh ngưng thần định trí một hồi lâu rồi mới thều thào:

-Con đừng làm kinh động. Đừng nói chi hết, cứ để yên cho thầy.

Dứt lời, Lục-Phi-Thanh nhắm nghiền đôi mắt lại, không nói thêm nửa lời. Lý-Mộng-Ngọc tuy là con nhà võ quen múa đao múa kiếm thế mà trước cảnh tượng này cũng không khỏi kinh hãi. Nành tuân theo lời thầy đóng kín cửa phòng, im lặng đứng bên Lục-Phi-Thanh mà không dám gọi. Được một lúc khá lâu, Lục-Phi-Thanh lên tiếng nói với Lý-Mộng-Ngọc:

-Mộng-Ngọc! Ta với con tình nghĩa sư-đồ trong ba năm thật là thâm-trọng. Hôm nay, thầy nghĩ duyên phận đã hết nên định từ biệt con để ra đi. Không ngờ sự cố đưa đẩy làm thầy phải quay về đây lại. Thầy có một vấn-đề nguy-hiểm đến tánh mạng. Chẳng hay con có thể vì thầy mà dấu kín đừng cho ai biết việc này không?

Nói xong, Lục-Phi-Thanh mở to đôi mắt sáng quắc ra nhìn thẳng vào mặt Lý-Mộng-Ngọc như có ý dò hỏi. Lý-Mộng-Ngọc khẳng khái đáp:

-Thưa thầy, có việc gì xin thầy cứ bảo. Con xin hứa chắc chắn là không trái ý thầy.

Lục-Phi-Thanh nói:

-Con thưa với lệnh trên là thầy đang có bệnh, cho thầy được tĩnh dưỡng trong vòng nửa tháng.

Mộng-Ngọc bằng lòng ngay.

Ngưng một giây lát, Lục-Phi-Thanh giục nài:

-Thôi, con đi đi!

Chờ Mộng-Ngọc đi rồi, Lục-Phi-Thanh mới thò tay vào lưng móc gói thuốc ra rịt lên vết thương nơi cánh tay trái mình rồi dùng vải trắng băng lại. Ông ta khạc một cái, nhổ ra một cục máu bầm.

Số là chiều hôm trước khi bị Lý-Mộng-Ngọc nhìn trộm ông ta dùng ‘Phù Dung Kim Châm’ bắt ruồi và yêu cầu được học phép ấy, Lục-Phi-Thanh thấy tung tích đã bại lộ nên cảm thấy không thể nán ná ở địa-phương này được nữa. Vì vậy, ông ta bèn viết thư cáo biệt để lại cho Mộng-Ngọc trước khi đi. Lục-Phi-Thanh là người lịch duyệt nhiều, thấy trong dinh Lý-Khả-Tú đông người mà đứa nữ đệ-tử lại là một kẻ thông-minh tuyệt đỉnh. Mà xưa nay, những người thông-minh lại hay bị chính cái thông-minh đó làm hỏng nhiều việc. Do đó, trong thư ông mới dặn dò Mộng-Ngọc nên rèn đức hạnh mà đừng ỷ y quá vào sự thông-minh. Lục-Phi-Thanh chẳng có gì quý báu ngoài mấy bộ quần áo và một thanh Bạch-Long kiếm dấu bên hông cùng với một gói hành lý mang trên vai, chuẩn bị đến canh hai thì lên đi thẳng một nước. Dù sau đó ai có biết ông ta là ai đi nữa bóng chim tăm cá, mây nước mịt mù, biết đâu mà tìm cho ra.

Sắp đặt xong xuôi, ông ngồi bằng trên ghế mắt nhắm nghiền lại dưỡng thần. Xa xa, tiếng trống điểm canh khoan nhặt đưa lọt vào tai. Lục-Phi-Thanh biết thời khắc đã qua giờ Tý liền khêu sáng ngọn đèn lên thì thành linh ngoài cửa sổ một giọng cười quái gở vang lên, theo gió bay vào.

Đề-phòng bắt trắc, Lục-Phi-Thanh đưa tay quạt tắt ngọn đèn, mang khăn gói lên vai, rút Bạch-Long kiếm ra cầm sẵn.

Bên ngoài cửa sổ, một giọng nói rộn ràng phá tan bầu không khí yên lặng của đêm khuya:

-Lão già họ Lục ơi! Lão đừng tưởng trốn vào cửa tường đóng tuồng gỗ đầu trẻ mà không ai biết đâu nhé! Thôi, đừng hòng trốn tránh nữa! Nếu khôn hồn thì hãy đưa tay chịu trời để ta giải về kinh mà chịu tội với triều-đình!

Lục-Phi-Thanh biết đã gặp cường địch, chỉ còn cách tìm đường đối phó thôi chứ không mong gì được hấn bỏ qua. Kẻ đó dĩ-nhiên không phải kẻ võ-nghệ tầm thường, mà cũng không phải chỉ có một mình hấn thôi. Chắc chắn kẻ đó cùng mấy tên đồng đảng đang phục sẵn bên ngoài, lấy khối đợi một, lấy đông lấn ít. Nếu ở mãi trong phòng thì mười phần nguy cả mười. Nếu cứ xông bừa ra mà quyết chiến thì khó lòng thoát thân được. Phải đợi lúc xuất kỳ bất ý vọt ra ngoài cửa sổ đánh trí mạng một mất một còn thì may ra còn thủ thắng được.

Cổ dè dặt hết sức không gây nên một tiếng động nho nhỏ nào, Lục-Phi-Thanh bất thành linh dùng thế 'Bích Hồ Du Tường' đánh vào song cửa sổ thật mạnh. Chỉ nghe 'rắc rắc' mấy tiếng, song cửa sổ bị gãy tiện, Lục-Phi-Thanh vận khí tung mình rã khỏi cửa sổ, bay bổng lên nóc nhà như một con chim én.

Kẻ địch ẩn núp bên ngoài như đang chờ sẵn nên từ đâu phi thân lại tung một quyền đánh vào mặt Lục-Phi-Thanh, miệng quát lớn:

-Tài thật! Giỏi thật!

Lục-Phi-Thanh nghiêng mình tránh khỏi, nói lớn:

-Người anh em đừng vội! Để ta xuống cho mà đánh.

Lục-Phi-Thanh lại dùng khinh công nhắm hướng ngoài thành vọt bay như tên. Phía sau, ba cái bóng đen vùn vụt đuổi theo. Lục-Phi-Thanh chạy một hơi thật xa, có đến sáu, bảy dặm đường. Ba cái bóng đen đuổi theo thực mạng, miệng không ngớt kêu la:

-Lão già họ Lục sao hèn nhát đến thế? Một người có tên tuổi trên giang-hồ mà phải tháo thân chạy trốn chết thế hả?

Lục-Phi-Thanh biết ba bóng đen đó toàn là những nhân-vật hữu danh trên giang-hồ nên chẳng dám khinh thường. Nhưng thật ra, ông ta cũng không đến độ phải khiếp sợ mà chạy dài. Ông ta biết dù chạy đến đâu, cường địch cũng không chịu bỏ qua. Trước sau

cũng phải giải quyết một cách sống chết mà thôi. Chẳng qua là thấy giải quyết trong thành thật bất tiện vì nơi đây quan quân triều-đình rất đông, và chắc chắn ba người này cùng phe với họ. Cho nên Lục-Phi-Thanh mới cố dẫn dụ địch ra khỏi thành đến một chỗ hoang vắng để phân cao hạ thì tiện bề hơn nhiều.

Dẫn dụ đám người ấy đuổi theo có ba điều lợi cho Lục-Phi-Thanh. Thứ nhất là đến một điểm lạ thì địch-nhân khó lòng mà có được viện-binh đến kịp thời. Thứ hai, nếu đường đường chính chính đương đầu thì mới có thể rõ được võ-nghệ của họ đến trình-độ nào; nếu nhắm đánh thắng được thì quyết chiến, bằng không sẽ tìm cách trốn thoát. Thứ ba, nếu phe đối nghịch có bao nhiêu vây cánh ở chung quanh đây tất nhiên sẽ xuất đầu lộ diện ra tất cả thì càng tiện cho mình lo liệu mà tính kế.

Hơn nữa, ra một chỗ vắng vẻ rộng rãi thì không còn phải sợ bị đánh lén trong bóng tối cũng như không phải lo bị trúng ám-khí bất tử.

Tha hồ cho kẻ địch mắng chửi khích bác, ông ta tiếp tục dùng thuật phi-hành mà chạy thêm mười dặm nữa. Đến một đỉnh đồi, Lục-Phi-Thanh bèn dừng gót lại, nhìn trước xem sau, quan-sát tỉ mỉ.

Đám người phía sau cũng đã đuổi đến nơi. Lục-Phi-Thanh đã đứng đợi sẵn, chuẩn bị tinh-thần, biến từ thể ‘bị động’ sang thể ‘chủ động’. Bình tĩnh và tự tin, ông ta tra thanh Bạch-Long kiếm vào vỏ.

Ba bóng đen thấy Lục-Phi-Thanh dừng lại, uy vũ hiên ngang thì sinh lòng ngờ vực chưa dám liều lĩnh xông lại gần. Họ chia nhau ra đứng ba phía, một trước, hai sau, theo hình chữ ‘Đinh’.

Dưới ánh trăng tỏa rạng, Lục-Phi-Thanh cố nhìn cho rõ xem những người đang đứng trước mặt mình là ai. Người đứng đầu là một hán-tử tuổi độ chừng trên dưới 50, thân hình vừa lùn vừa ốm; lông mày đen rậm như một đường mực gạch ngang qua; râu hoách lên như đuôi chim én dài không quá một tấc, nhưng dũng khí có vẻ rất là mạnh bạo. Hai người đứng sau thì một người cao ngổng cao nghều như cây tre, còn người kia thì vừa mập lại vừa tròn. Người đứng phía trước bỗng phá lên cười một tràng rồi buông lên những lời có vẻ như chua chát.

-Lục anh-hùng! Từ dạo cách xa không có gì lạ chứ? Chẳng hay ngươi còn nhận ra kẻ hèn hạ từng bị bại dưới tay ngươi chăng? Ngươi chưa quên Tiêu-Văn-Kỳ đấy chứ?

Lục-Phi-Thanh nghe nói chột nhót lại. Thì ra hẳn là nhân vật thứ ba trong nhóm ‘Quảng-

Đông Lục Ma’.

Cách đây hơn mười năm, có một lần Lục-Phi-Thanh và Tiêu-Văn-Kỳ chỉ vì xích mích với nhau vài câu nói mà sinh ra ầu-đả tại Trục-Lệ. Lục-Phi-Thanh vì không nỡ giết hân nên chỉ đánh cảnh cáo một quyền rất nhẹ chứ nếu thẳng tay thì có đến mười cái mạng hân cũng chẳng còn.

Tiêu-Văn-Kỳ không biết ơn thì chớ còn đem lòng thù oán, cho là bị Lục-Phi-Thanh làm nhục nên bao năm qua ‘nằm gai nếm mật’ để chờ có cơ-hội ‘trả thù’. Bao nhiêu năm không tìm được tung tích Lục-Phi-Thanh nên hân vẫn ân hận mãi.

Lần này, Tiêu-Văn-Kỳ vâng lệnh quan phủ đi Thiên-Sơn Bắc-Lộ để thi-hành một mệnh-lệnh tối cần. Chẳng dè trong cuộc hành-trình, hân nghe được rõ được tung tích bí mật của Lục-Phi-Thanh. Hân bèn đến dinh tổng-đốc Hiệp-Cam (#3) xin ‘mượn’ hai cao-thủ để giúp hân bắt kẻ ‘khâm-phạm triều-đình’. Ý thế quan tổng-đốc nên Tiêu-Văn-Kỳ không cần thông-tri với quan phủ sở tại nhờ đưa thư đến tư-dinh của Lý-Khả-Tú để bắt Lục-Phi-Thanh. Với hai trợ thủ cộng vào với tài-nghệ của hân, Tiêu-Văn-Kỳ tin tưởng sẽ làm được một công hai chuyện: vừa lập công được với triều-đình và vừa trả được tư-thù.

Tiêu-Văn-Kỳ ngày đêm khổ công rèn luyện võ-nghệ đến mức mà hân cho là ‘tuyệt đỉnh công-phu’. Nhất là hân lại ý vào một môn vũ-khí gọi là Thiết Cầm Sát mà hân luyện đến mức lô hỏa tuyệt thanh. Tiêu-Văn-Kỳ có thể sử dụng Thiết Cầm Sát như ý muốn, có thể phóng trúng địch-thủ rồi thu gọn lại trong vòng bàn tay dễ dàng...

Nghe mấy câu chua chát của Tiêu-Văn-Kỳ, Lục-Phi-Thanh vẫn điềm tĩnh, nghĩ thầm:

-Thì ra con quỷ Tiêu-Văn-Kỳ muốn trở lại báo ta!

Nhưng ông ta vẫn vòng tay, cúi đầu thi lễ đáp:

-Thì ra là Tiêu-Văn-Kỳ tam ca đây mà! Hơn mười năm không gặp nên thờ ơ chẳng nhận ngay ra được, dám mong tam ca thứ lỗi cho. Còn hai vị kia cao danh quý tánh là gì, mong tam ca giới-thiệu cho biết với.

Tiêu-Văn-Kỳ phá lên cười nghe rất tự đắc, chỉ người lùn mập bảo:

-Người này là nghĩa-đệ của tôi tên La-Tín mà người ta thường gọi là Thiết-Bối La-Hán.

Chính là y đó!

Quay qua người cao lảnh khỉnh, Tiêu-Văn-Kỳ lại nói:

-Còn vị này là hào kiệt nức danh hai tỉnh Hồ-Bắc và Hồ-Nam thường xưng là Ngọc-Phán-Quan Hạ-Nhân-Long đó. Ba anh em chúng tôi thân với nhau chẳng khác gì Lưu,

Quan, Trương (#4) thuở trước.

Cả La-Tín và Hạ-Nhân-Long đều day sang phía Lục-Phi-Thanh vòng tay cúi đầu nói:

-Lâu nay vẫn thường hâm mộ đại danh của lão anh-hùng. Nay được gặp thật là hân hạnh!

Lục-Phi-Thanh cũng từ tốn đáp lễ lại mà nói:

-Kẻ già nua này lánh mình trong chỗ tối tăm vắng vẻ có ngờ đâu lại được ba vị hạ cố đến tìm. Thật là ngoài sự ước vọng của tôi. Chẳng hay hôm nay gặp nhau đây quý vị có lời nào dạy bảo?

Tiêu-Văn-Kỳ lạnh lùng đáp:

-Lục lão anh-hùng à! Mười lăm năm trước đây kẻ hèn mọn này may mắn được người ‘thường’ cho một đám nên mang ‘on’, nhớ mãi không dám quên. Đáng ra, tự xét tài-nghệ của mình còn non nớt thì nên nuốt hận mà bỏ đi là hơn. Chỉ vì trời sinh ra Tiêu-Văn-Kỳ này lại sinh lòng cho một cái đầu cường ngạnh và một bộ óc cố chấp nên một khi nếm phải cái mùi chua cay nào thì lại quyết phải trả cho xong chứ không thể xóa nhòa được. Ngày đó mạng tôi chưa tuyệt nên tôi mới có cơ-hội gặp lại Lục lão anh-hùng hôm nay. Ấu cũng là trời muốn tôi đáp lại cái đám của Lục lão anh-hùng khi còn tại thế-gian này để khỏi phải giải quyết khi gặp ‘ngài’ dưới âm-phủ! Từ hôm được biết tài-nghệ thua kém ngài quá nhiều để đến nỗi phải chịu một quyền ở Trục-Lệ thì tôi khổ công luyện tập mao quyền ngày đêm không dám lơ đãng nên có thể nói là đến mức tuyệt đỉnh công-phu, tam chiêu lưỡng thức rồi. Tự nghĩ có được cái bản lĩnh ấy họa chăng mới liễu lĩnh khi khắp ngũ nhạc tam sơn để tìm ngài. Chim trời cá nước tưởng không biết tìm nhau ở nơi ‘hải giác thiên nhai’ (#5) nào cho gặpặng thỏa lòng mong đợi. May mắn sao đêm nay không hện mà lại gặp nên dám mong ngài dạy cho phen nữa. Đó là việc riêng của tôi đối với ngài.

Thưa Lục lão anh-hùng! Tên tuổi ngài vang rền trong thiên-hạ, mà lại là người khâm-phạm trọng yếu nhất của triều-đình. Bản án của ngài được chu tri khắp nước, bất luận người nào có hưởng lộc triều-đình, có trong thủy thổ quốc vương cũng đều có trách-nhiệm thi-hành bản án ấy. Đêm nay gặp ngài ở đây, ba anh em chúng tôi có bổ phận mời ngài đến dinh quan Tổng-Đốc Hiệp-Cam. Nếu ngài không đi, chúng tôi buộc lòng phải bắt sống hoặc giết chết chứ không thể để cho ngài thoát thân. Đó là việc công.

Những lời trên đây tôi thành thật thưa để Lục lão anh-hùng biếtặng tự liệu.

Lục-Phi-Thanh cũng đã biết trước là đêm nay chỉ còn cách dùng võ lực quyết sống chết

để giải quyết chứ không còn đường nào hơn.

Tiêu-Văn-Kỳ tự phụ tài nghệ hẳn giờ cao siêu đủ sức hạ được Lục-Phi-Thanh lại còn thêm hai cao thủ ủng hộ hẳn nữa nên câu nói của hắn bề ngoài nghe có vẻ khiêm tốn lễ phép mà bên trong lại khiêu khích bắt buộc Lục-Phi-Thanh phải giao thủ với hắn chứ không cho tẩu thoát.

Suốt mười năm qua, Lục-Phi-Thanh chỉ dành thì giờ vào việc dưỡng khí luyện thần nên tâm đã tịnh, và bản tính háo thắng cũng không còn như lúc còn thanh-niên. Vì vậy, Lục-Phi-Thanh hướng về phía Tiêu-Văn-Kỳ vòng tay nói:

-Thưa Tiêu tam gia. Tôi với các-hạ không còn ở cái tuổi tranh đua hơn kém như hồi trẻ nữa. Ngày ấy, tôi quả có đắc tội với tam gia ở Trục-Lệ. Vậy hôm nay ở đây tôi xin quỳ gối nhận tội với các-hạ. Nếu được tam gia bỏ qua thì thật là hân hạnh cho già này lắm. Dứt lời, Lục-Phi-Thanh vòng tay vái dài Tiêu-Văn-Kỳ một cái. Chẳng dè gã cao lênh khênh Ngọc-Phán-Quan Hạ-Nhân-Long thét lên một tiếng mắng xối xả vào mặt Lục-Phi-Thanh rằng:

-Đừng mong khỏi chết mà hòng toan hạ mình làm chuyện hèn hạ như thế! Thế mà cũng tự nhận là khách giang-hồ!

Lục-Phi-Thanh không ngờ củ-chỉ hòa giải của mình lại bị Hạ-Nhân-Long hiểu lầm, cho là ông sợ chết lạy lục xin xỏ. Lục-Phi-Thanh nhảy dội ra sau nghiêm nét mặt chỉ vào Hạ-Nhân-Long quát lớn:

-Ta là Lục-Phi-Thanh! Tên tuổi của ta trong giới giang-hồ chẳng mấy ai không biết! Suốt mấy mươi năm hành hiệp ta đã gặp không biết bao nhiêu là cao thủ có bản lĩnh cao cường mà nào đã chịu thua ai, và chưa hề bị ai khinh khi nửa tiếng. Thế mà hôm nay ta không tưởng có kẻ dám chạm đến danh-dự của ta.

Day qua Tiêu-Văn-Kỳ, Lục-Phi-Thanh vẫn giữ thái độ ôn hòa nói:

-Tiêu tam gia! Vừa rồi các-hạ đem việc ‘tư’ của các-hạ và việc công của triều-đình ra nói rõ cho tôi nghe, dạy tôi lo liệu lấy. Tôi sẵn sàng theo ý ngài mà nói rõ ra đây. Chuyện mười mấy năm trước sở dĩ xảy ra như thế là do ở cái tuổi thanh-niên háo thắng mà ra. Giờ các-hạ nhắc lại tôi không khỏi cười thầm, hổ thẹn. Nhưng nếu các-hạ muốn nhắc lại chuyện con nít để trả cái mà các-hạ cho là ‘nhục’, là ‘thù’ thì tôi cũng sẵn sàng đáp lễ chứ chẳng dám khước từ. Còn cái việc mà ngài gọi là ‘công’ đó thì tôi đây Lục-Phi-Thanh chẳng thể vắng theo lời dạy của ngài được. Tôi làm thủ-lãnh một đảng phái chống lại

triều-đình Mãn-Thanh là vì tôi không thể ngồi im nhìn thấy giang-san Trung-Quốc bị dày đạp dưới gót giày của kẻ xâm lăng, giống nòi Hán tộc bị làm tôi đòi làm than trong bàn tay ác nghiệt của kẻ thống trị. Việc của chúng tôi làm, nhân dân Trung-Quốc đều cho là chính nghĩa. Chỉ trừ những tên chim mồi chó săn cho triều-đình Mãn-Thanh mới gọi tôi là khâm-phạm, mới âm mưu tìm bắt tôi mà dâng nạp cho kẻ thù chung ấy thôi. Các-hạ và hai tên thập tùng đó nếu giỏi thì cứ bắt sống hay giết chết tôi đi dâng đem nộp cho quan trên mà lãnh thưởng nhưng đừng mong tôi tự ý đến nạp mình hay đưa tay chịu trời! Lời nói như búa bổ vài đầu của Lục-Phi-Thanh làm cho bọn Tiêu-Văn-Kỳ đang tự đắc cũng phải chột dạ. Cách đây không lâu, ba người bọn họ cứ tưởng Lục-Phi-Thanh kinh khiếp trước bản lĩnh của ba người.

Tiêu-Văn-Kỳ chưa biết trả lời thế nào thì Lục-Phi-Thanh lại nói tiếp:

-Có khó gì đâu mà phải do dự cho mất hết ngày giờ? Muốn giải quyết bằng vũ-lực thì cứ việc bắt đầu đi thôi. Một trong ba người ra đây đấu với tôi, hoặc cả ba hợp sức cùng xông ra một lượt cũng được vậy! Có lẽ người hăng hái nhất trong ba vị là Hạ-Nhân-Long. Tôi rất muốn được thấy rõ tài nghệ và đảm lược của Ngọc-Phán-Quan.

Gã lùn mập là La-Tín thấy vậy nói lớn:

-Đừng cậy tài làm phách! Bộ ngươi tưởng ai cũng sợ ngươi sao?

Rồi xuất kỳ bất ý, công kỳ vô bị, y từ phía sau lưng Tiêu-Văn-Kỳ nhảy bổ tới như một con cóc đánh một quyền chớp nhoáng nghe ‘vù’ một tiếng vào ngay giữa mặt Lục-Phi-Thanh.

Trước một đòn hung ác đánh bất ngờ, Lục-Phi-Thanh chẳng chút nao núng. Ông chờ cho nắm tay của La-Tín vừa đến ngay giữa mặt liền lách sơ qua làm cho hấn hụt đòn. Sau đó Lục-Phi-Thanh lẹ làng như điện xẹt tay trái đánh một cái trúng ngay mạch môn nha của ‘gã lùn mập’ khiến hấn phải lùi ra sau ba bước.

Lục-Phi-Thanh không thềm tiến lên, chỉ đứng yên một chỗ. La-Tín định thân lại được liền dùng Ngũ-Hành-Quyền là võ bí truyền của hấn ra để tấn công Lục-Phi-Thanh.

Đường quyền của La-Tín thật mạnh như vũ bão chứ không phải tầm thường.

Trong khi đó, Tiêu-Văn-Kỳ và Hạ-Nhân-Long đứng lui ra một bên để nhìn xem cuộc tranh phong vô cùng quyết liệt của hai đại cao-thủ. Tiêu-Văn-Kỳ để ý và quan-sát tuyệt kỹ của Lục-Phi-Thanh rất tỉ mỉ để rút tĩa ưu-khuyết-điểm, rất có lợi cho hấn một khi cùng Lục-Phi-Thanh so tài. Năm xưa, Tiêu-Văn-Kỳ bị trúng phải ‘Vô Cực Huyền Công’ của

Lục-Phi-Thanh chỉ bản lĩnh của hắn chưa luyện đến mức tuyệt diệu công phu.

Giờ đây, bản lĩnh của Tiêu-Văn-Kỳ đã khác hẳn. Nếu so với ngày trước thì thật là khác nhau quá xa. Thêm vào đó, ngón diệu thủ Thiết Cầm Sát của hắn cũng đã luyện đến mức tốt đỉnh chứ không còn tập tễnh như thuở trước.

Tiêu-Văn-Kỳ tính toán rất sâu xa. Y định bụng dùng La-Tín và Hạ-Nhân Long để tiêu hao bớt công-lực của Lục-Phi-Thanh rồi sau cùng hắn sẽ dùng tuyệt kỹ công phu của môn Thiết Cầm Sát ra chấm dứt trận đấu bằng cái chết của kẻ thù hoặc làm cho kẻ thù bị trọng thương theo ý của hắn. Còn hạ-Nhân-Long thì nghĩ rằng Lục-Phi-Thanh là một tên khâm-phạm triều-đình. Nếu bắt sống được hay giết chết cắt lấy thủ cấp đem về nạp lên quan Tổng-Đốc Hiệp-Cam thì đường công danh sẽ mở ra cho hắn nhiều bước tiến đến đường tham vọng.

Trong khi Lục-Phi-Thanh và La-Tín giao phong với nhau vô cùng sôi nổi, thì Tiêu-Văn-Kỳ cùng Hạ-Nhân-Long vẫn tụ thế bàng quang đứng nhìn. Mỗi người ôm một hoài bão riêng tư trong lòng.

La-Tín dùng Ngũ-Hành-Quyền đánh toàn những thế công, quyền tung ra tới tấp. Một ngón vừa tung ra thì một ngón khác tiếp theo liền, không để một sơ hở nào cho địch thủ khai-thác. La-Tín đánh theo Kim, Mộc, Thủy, Hỏa, Thổ, với ngũ hành ‘tương sinh tương khắc’ đầu đó chặt chẽ vững vàng.

Ngũ-Hành-Quyền là một môn võ rất lợi hại của ngoại-gia công-phu, nếu đối-phương bị đánh trúng thì vô phương bảo toàn tánh mạng.

Nhưng mặc cho La-Tín muốn đánh cách nào thì đánh, Lục-Phi-Thanh vẫn giữ vững được thế thủ. Không quyền nào của La-Tín chạm được vào người ông ta. La-Tín hết sức nóng ruột bèn dùng đường quyền lợi hại nhất trong Ngũ-Hành-Quyền là ‘Tý Quyền’, thuộc mạn Kim, quyết hạ cho bằng được Lục-Phi-Thanh. Tý Quyền vừa buông ra, La-Tín lại bồi tiếp thêm một ngọn Tỏa Quyền. Tỏa Quyền thuộc mạng Thủy, còn gọi là Trường Quyền hay Xung-Thiên-Bào, tức là đánh lên đỉnh đầu địch thủ. Lục-Phi-Thanh vẫn bình tĩnh chống đỡ chứ chưa phản công. Trong nháy mắt, hai bên đã trao đổi hơn 10 hiệp.

La-Tín bỗng cố như dùng ngón Bàn Quyền làm hư chiêu đánh sang bên trái, nhưng chuẩn bị chiêu Hoàn Quyền đánh bên mặt, nhưng bóng Lục-Phi-Thanh chợt như biến mất ở nơi đâu! La-Tín vừa xoay người lại thì vừa vặn một quyền trong tay Lục-Phi-Thanh đang đánh tới. La-Tín toan bắt lấy cườm tay của Lục-Phi-Thanh vì hắn tin tưởng

vào sức mạnh của hắn dư sức áp đảo được ‘sức già’ của đối phương. Nhưng Lục-Phi-Thanh chỉ hơi tay áo, khẽ phát một cái, nắm tay của La-Tín bị đẩy lùi ra sau. Trong lúc gấp rút, La-Tín liền dùng cả hai tay chộp tới, nắm cứng lấy tay của Lục-Phi-Thanh lại. Lục-Phi-Thanh để yên cho La-Tín nắm rồi bất thành linh giựt về một cái khiến y một phen kinh hãi thiếu chút nữa là ‘chúi nhủi’. La-Tín sợ quá, buông tay Lục-Phi-Thanh ra, nhưng bất ngờ tung ra một quyền từ tay trái đánh thẳng vào người ông ta. La-Tín tin chắc Lục-Phi-Thanh sẽ dùng tay mặt để gạt quyền, và sau đó gã sẽ dùng một chiêu ‘Cầm Nã-Thủ’ bóp cứng vai trái Lục-Phi-Thanh.

Mọi chuyện xảy ra đúng như sự tiên liệu của La-Tín. Khi Lục-Phi-Thanh đưa tay mặt lên gạt hư quyền, La-Tín hí hửng đưa tay chộp ngay lấy bả vai của Lục-Phi-Thanh. Chẳng ngờ khi vừa chộp trúng bả vai của Lục-Phi-Thanh thì chẳng hiểu sao, cả một khối thịt tròn của La-Tín như bị một sức mạnh phi-thường từ đâu dòn tới. Chỉ nghe ‘bùng’ một tiếng, La-Tín bị văng ra xa ngoài ba trượng, tá hỏa tam tinh nằm hôn mê dưới đất.

Thì ra Lục-Phi-Thanh đã luyện được tuyệt-kỹ nội-gia công-phu là ‘Chiêm Y Thập Bát Trật’. Một khi đã luyện được môn này đến mức tinh thông thì cả thân thể gần như được một kinh-lực nội công trong người bảo vệ. Địch thủ nếu đụng đến người, hay cho dù là chỉ chạm phớt qua y phục thôi thì cũng sẽ lập tức bị đánh văng trở lại. Nếu nhẹ thì phải té nhủi xuống bị thương, mà nặng ắt phải lăn xuống mà chết ngay.

Tuyệt-Kỹ này Lục-Phi-Thanh được một đại danh cao-thủ trong giới võ-lâm là Thiên-Trật-Trương truyền lại cho. Cái hay của ngón nghề này là mượn sức người để đánh người. Địch thủ nếu dùng sức ít thì chỉ bị thương nhẹ, nhưng nếu dùng sức nhiều thì sẽ bị thương nặng và có thể bị nguy hiểm đến tánh mạng nữa.

La-Tín vì dùng sức nhiều nên bị sức phản-kình dội lại cũng dữ. Cũng may y là một cao-thủ với nội công khá cao nên dù bị ngã nhưng không đến nỗi bị thương nặng. Tuy vậy y cũng tổn thân, và hoang mang không hiểu tại sao. Tiêu-Văn-Kỳ tức quá, lông mày dựng ngược lên, hét lớn:

-La hiên-đệ mau đứng dậy đi!

La-Tín lồm cồm ngồi dậy, vừa đau đớn, vừa xấu hổ. Hạ-Nhân-Long chẳng nói chẳng rằng, dùng thế ‘Song Long Thương Châu’ nhắm Lục-Phi-Thanh đánh tới. Nhưng y chợt cảm thấy quyền của y như đánh vào khoảng không, mà bóng Lục-Phi-Thanh không thấy đâu cả. Rồi Hạ-Nhân-Long thấy trên cánh tay hắn như bị ai đánh xuống một cái nhẹ và

sau lưng có tiếng ai nói:

-Người hãy chịu khó về mà luyện võ-công thêm mười năm nữa!

Hạ-Nhân-Long giật mình quay lại, nhưng vẫn không thấy Lục-Phi-Thanh đâu cả. Đang định trở mình thì bỗng nhiên ‘chát chát’ hai tiếng, y cảm thấy hai bên má đau nhức vô cùng, và trước mắt rõ ràng là một bầy đom đóm đang bay ngang qua. Tiếng Lục-Phi-Thanh nói như chọc vào ráy tai của t:

-Mày là thằng con nít vô lễ! Hôm nay ta dạy cho một bài học để rắng mà nhớ cho kỹ trong lòng.

Luận về tài-nghệ thì võ-công của Hạ-Nhân-Long còn cao hơn La-Tín một bậc. Nhưng chẳng qua là vì hấn giờ thái-độ trịch-thượng, ăn nói ngạo nghễ cho nên Lục-Phi-Thanh chẳng chút nhân nhượng, cố tình hạ nhục hấn cho bõ ghét.

Thấy Hạ-Nhân-Long bị hạ nhục, Tiêu-Văn-Kỳ vừa kinh hãi vừa tức giận. Y phóng một cái như tên bắn đến trước mặt Lục-Phi-Thanh. Thân hấn chưa tới nơi thì hơi gió từ quyền của hấn đã đánh tới trước rồi.

Lục-Phi-Thanh thừa hiểu Tiêu-Văn-Kỳ là nhân vật đứng hàng thứ ba trong ‘Quảng-Đông Lục-Ma’, võ-nghệ cao cường, bản lãnh tuyệt vời không phải như La-Tín với Hạ-Nhân-Long nên không dám coi thường, vội dùng ngay thế ‘Vô Cực Huyền Công Quyền’ để ứng phó lại.

Hạ-Nhân-Long trông thấy hai cao-thủ giao đấu với nhau vô cùng ác liệt thì tự lượng sức mình, biết không thể giúp gì cho Tiêu-Văn-Kỳ được đành đứng ngoài xem, chờ có cơ hội tốt mới có thể ra tay được.

Tiêu-Văn-Kỳ bắt đầu đem Thiết Cầm Sát ra sử dụng. Hấn đánh ra rồi thâu vào lệ như chớp nhoáng, chỉ mong trúng vào được người Lục-Phi-Thanh thì dù cho không chết cũng phải biến thành tàn phế.

Ngón Thiết-Cầm-Sát này Tiêu-Văn-Kỳ được chân truyền từ họ Hàn ở Lạc-Dương cho nên tất cả những chiêu thức bí hiểm đều thu thập được hết. Tiêu-Văn-Kỳ phóng ra một chiêu gọi là ‘Mao Huy Ngũ Huyền’ nhắm Lục-Phi-Thanh quét ‘vụt’ một cái. Đòn của hấn trông nhẹ hều như một luồng gió không có chút sức mạnh nào, nhưng chính vì đó mới thật là lợi hại, hư hư thật thật, cương ẩn trong nhu. Quyền này là ngón sở trường của hai phái võ ‘Thiết Sa Chương’ và ‘Ứng Trảo Công’ hợp lại chế biến ra.

Lục-Phi-Thanh thấy công phu của Tiêu-Văn-Kỳ quả đã đến mức cao thâm tuyệt đỉnh thì

cũng phải khen thầm, rồi buột miệng kêu lên:

-Hay lắm!

Dứt lời, Lục-Phi-Thanh dùng thế ‘Hổ Tung Bộ’, nhẹ nhàng tiến lên một bước đến sát bên cánh tay phải của Tiêu-Văn-Kỳ. Một quyền lợi hại từ tay mặt Lục-Phi-Thanh phóng ra, Tiêu-Văn-Kỳ vừa né mình tránh khỏi, vừa dùng Thiết Cầm Sát che chở cho phía trên mặt. Sau đó y dùng hai ngón tay điểm một thế ‘Đao Thương Tề Minh’ vào người Lục-Phi-Thanh.

Lục-Phi-Thanh rùn mình xuống, dùng ‘Ấn Chương Quyền’ đánh mạnh một cái trúng Tiêu-Văn-Kỳ làm rách toẹt vạt áo của hắn trước bụng.

Nhưng Lục-Phi-Thanh vốn lòng lạnh, thấy không nỡ hủy hoại mười mấy năm luyện tập công-phu của hắn, lại càng không nỡ hủy hoại cuộc đời hắn trong một trận đánh nên đòn ấy ông ta chỉ dùng có năm thành công lực mà thôi.

Lục-Phi-Thanh tưởng như thế cũng đủ cho Tiêu-Văn-Kỳ tự thẹn mà kéo đồng đảng đi khỏi để ông ta được thông thả tìm nơi yên ổn mai danh ẩn tích. Không ngờ lòng nhân từ của Lục-Phi-Thanh lại là cái họa sát thân!

Tiêu-Văn-Kỳ thừa hiểu đối phương tha mạng hắn, nhưng đã không mang ơn thì thôi, hắn còn thừa thế dùng thế đánh thẳng tới trong lúc Lục-Phi-Thanh thu quyền về, để hở các chỗ yếu trên thân. Lục-Phi-Thanh không ngờ hắn lấy oán trả ân, cả kinh vừa định né tránh thì thành linh, Tiêu-Văn-Kỳ tay kia dùng thế ‘Lưu Truyền Hạ Sơn’, chĩa năm ngón tay như năm lưỡi dao đâm mạnh vào mặt Lục-Phi-Thanh.

Vì không kịp đề phòng, Lục-Phi-Thanh bị độc thủ của Thiết-Cầm-Sát đánh trúng hai cái vào chỗ nhược. Tuy nhiên, Lục-Phi-Thanh là cao thủ bậc nhất của Võ-Đang phái nên dù thất thế nhưng tinh-thần không bấn loạn. Hai tay ông chấp lại, dùng để hộ vệ các huyệt đạo trên người, và tránh được ba chiêu kế tiếp của Tiêu-Văn-Kỳ.

Lục-Phi-Thanh thối lui ba bước, không nói một tiếng nào, điều thần vận khí ngậm điều trị. Ông ta biết là khi bị trọng thương thì nếu để hi vọng ái ó phát ra ắt nguy đến tánh mạng. Tiêu-Văn-Kỳ được nước nên thừa thắng xông lên, không để cho Lục-Phi-Thanh có cơ hội nghỉ ngơi dưỡng sức. Hắn giở hết những độc chiêu của Thiết Cầm Sát ra quyết giết cho bằng được đối phương.

Lục-Phi-Thanh nín thở, nhin đau, rút Bạch-Long kiếm ra chém nhầu ba nhát. Tiêu-Văn-Kỳ kinh hãi, lách mình ra sau, miện la lớn:

-Anh em mau xông cả vào! Đừng để chậm trễ, không thì tôi chết mất!

Hạ-Nhân-Long lẳng lẳng rút thanh Ngô-Câu kiếm phân ra trên dưới hai đường hơi lên vùn vụt, một nhát đâm ngay yết hầu, còn một nhát móc ngay sườn Lục-Phi-Thanh, khí thế mạnh bạo, mười phần hiểm ác.

Tuy gọi là kiếm nhưng kỳ thực Ngô-Câu kiếm là một cặp song-câu, vừa sử dụng được như kiếm, vừa sử dụng được như câu; đâm chém thì theo kiếm-pháp, còn móc, giật, ghé, mổ thì theo câu-pháp, tiện lợi cả hai bề. Tóm lại, Ngô-Câu kiếm có thể sử dụng được như song kiếm, song câu, hay một kiếm một câu.

Song-câu không được liệt vào hàng 18 món binh-khí chánh-tông. Nhưng nó là một món vũ-khí giết người lợi hại, lại khó luyện nên người làm tướng ít dùng. Chỉ có những tay giang-hồ hành hiệp bản-lãnh cao-siêu mới có thể rèn luyện và sử dụng nó đúng mức mà thôi. Song-câu vừa công được, vừa thủ được. Nhưng người sử dụng nó nếu không luyện đến mức tinh-vi rất có thể bị nó phản lại làm nguy hiểm đến tánh mạng. Lúc luyện tập nếu sơ ý cũng có thể bị thương như không. Khi song câu tung ra thì phải lập tức thu lại ngay, vì nếu chậm tay bị đối thủ phản công lại thì có nước chết không kịp ngáp!

Lục-Phi-Thanh thấy Hạ-Nhân-Long hai tay sử dụng song-câu, mà mình lại đang bị trọng thương thì không dám khinh địch liền dùng ngay thế ‘Hạnh Hoa Xuân Vũ’ trong Nhu-Vân-Kiểm-Thuật, là một lối kiếm-pháp có thể vừa công vừa thủ.

Hạ-Nhân-Long vừa đỡ được chiêu ‘Hạnh Hoa Xuân Vũ’ thì Lục-Phi-Thanh lại đánh tiếp một đòn ‘Tam Hoàn Âm Nguyệt’ làm cho y rối loạn tâm-thần. Cặp Ngô-Câu kiếm của hắn bị lép vế hẳn, không còn lợi hại như lúc đầu nữa. Từ thế công, Hạ-Nhân-Long bị dồn vào thế thủ.

La-Tín đứng ngoài biết Hạ-Nhân-Long không phải là đối thủ của Lục-Phi-Thanh bèn rút cây ‘Thất Thiết Cương Tiên’ to lớn nhảy vào trợ lực.

Lục-Phi-Thanh biết mình trong thế ‘mặt đầu khoẻ’ nên không muốn dùng sức đối chọi với La-Tín. Thay vì dùng Bạch-Long kiếm chọi thẳng với cây roi sắt to lớn, ông ta xoay lưỡi kiếm, nhắm mấy ngón tay của La-Tín mà chém. La-Tín la lên một tiếng “Ồi!” rồi buông cây ‘Thất Thiết Cương Tiên’ xuống đất rồi nhảy ra khỏi vòng chiến.

Tiêu-Văn-Kỳ thừa cơ bất ý lanh lẹ đánh ra một đòn mạnh mẽ sau lưng nơi bả vai của Lục-Phi-Thanh.

Năm trước, Tiêu-Văn-Kỳ đến Lạc-Dương thụ-giáo với họ Hàn. Ngoài chương-pháp, họ

Hàn còn dùng một thứ gang rất tinh khiết gọi là tinh-cương chế tại ra một món vũ khí gọi là Thiết Cầm Sát.

Hàn gia vốn nổi tiếng về môn ‘Thiết Cầm Sát’, truyền đến người con gái thứ năm là Hàn-Ngũ-Nương thì không còn ở chốn phồn hoa đô hội nữa mà lên chốn thâm-sơn để cố luyện cho tuyệt-kỹ mình ngày một thêm tinh-vi.

Thứ vũ-khí này hai đầu thì nhọn, hai bên thì sắc; khi công thì chẳng khác gì cây ‘khai sơn đại phủ’ (#6), khi thủ thì giống như một cái khiên. (#7)

Trong ruột, Thiết Cầm Sát trống rỗng như như lòng một ống đồng chứa được 12 cây đinh nhọn y hệt như mũi tên gọi là ‘Cầm Sát đinh’. Một vũ-khí có đến ba cái lợi hại như vậy thì đủ hiểu nguy cơ thế nào cho người phải đối phó cùng nó.

Tiêu-Văn-Kỳ được họ Hàn truyền dạy cho cả chương-pháp lẫn Thiết Cầm Sát. Cây Thiết Cầm Sát của hần là vật mà con gái nhà họ Hàn chỉ dùng để tập luyện nên y thường bị giới giang-hồ chê bai ố ngạo. Tiêu-Văn-Kỳ rất lấy làm khó chịu. Do đó, y mới dùng tinh-cương đập thành một cây thiết bài để cầm tay cho oai. So với Thiết Cầm Sát của họ Hàn thì có khác đôi chút, nhưng cách sử dụng thì không sai biệt tí nào.

Lục-Phi-Thanh nghe sau lưng có tiếng gió liền nhảy qua một bên. Thế là Thiết Bài của Tiêu-Văn-Kỳ đã đánh trật. Lục-Phi-Thanh kể đến xoay mình hót cho Tiêu-Văn-Kỳ một nhát kiếm lẹ như sao xẹt.

Tiêu-Văn-Kỳ lấy Thiết-bài ra chống đỡ, nhưng bị Nhu-Vân-Kiểm của Lục-Phi-Thanh chém tới bởi như mưa tuôn, lá rụng. Theo định luật thường thì bất luận là sử dụng quyền hay vũ-khí, hễ một khi đánh ra một chiêu thì tay hoặc khí-giới phải thu về rồi mới có thể đánh tiếp chiêu thứ hai được. Nhưng Nhu-Vân-Kiểm là một môn tuyệt kỹ hiếm có. Một khi đã rèn luyện tinh thông thì sau khi xuất chiêu, mặc cho đối phương né tránh hay đón đỡ cách nào, vẫn có thể chém tiếp nhiều nhất kế tiếp nữa. Lối đánh đó thường làm hoa mắt đối phương. Nội lo mà chống đỡ cũng đã mệt rồi chứ đừng nói là phản công.

Hạ-Nhân-Long và La-Tín thấy Tiêu-Văn-Kỳ bị Lục-Phi-Thanh dùng Bạch-Long kiếm đàn áp liên miên, tay chân luống cuống hết cả, tình trạng hết sức khốn đốn. Hai người lấy mắt bảo nhau rồi chia hai phía tả hữu xông vào trợ chiến, đánh rất hăng.

Một cây Thiết-bài, Một cây Thất Tiết Cương Tiên và một cặp Ngô-câu kiếm vây chặt Lục-Phi-Thanh vào giữa.

Lục-Phi-Thanh sau khi bắt cần trúng phải độc thủ của Tiêu-Văn-Kỳ, giờ lại phải luôn tay

chống đỡ với ba người nên sức lực có kém đi, và vết thương bắt đầu hành hạ thật khó chịu.

Lục-Phi-Thanh biết nội thương đã bắt đầu bộc phát. Nếu kéo dài cuộc đấu thì rất có thể đưa tánh mạng mình đến chỗ hiểm nghèo. Nhu-Vân-Kiểm tuy lợi hại nhưng thật khó một lúc mà hạ được cả ba tên cường địch. Còn như đánh vệt một mạng để dùng thuật phi hành mà tẩu thoát thì không phải là thượng sách. Ông ta đang bị thương, chân khí suy giảm rất nhiều. Do đó thuật phi hành sẽ chậm đi nhiều. Nếu bị hai tên đuổi theo thì thật khó lòng mà thoát khỏi.

Thật sự lúc này ba người chỉ cần cầm cự ngang ngửa với Lục-Phi-Thanh mà thôi vì chúng biết trận đấu càng kéo dài thì phần thắng sẽ về chúng. Lục-Phi-Thanh vừa đánh cầm chừng, vừa than thầm:

-Không ngờ Lục-Phi-Thanh hôm nay phải chết dưới tay ba con chuột như thế nào, hỡi ôi! Nhưng rồi ông ta lại nghĩ:

-Quân-tử phục thù, mười năm chưa muộn. Việc gì mà ta phải liều lĩnh với chúng chứ! Hãy tìm kế thoát thân rồi sau này sẽ tìm đám ‘Quảng-Đông Lục Ma’ thanh toán món nợ này sau có hơn không.

Nghĩ đoạn, lòng Lục-Phi-Thanh lắng dịu lại, không còn nghĩ đến chuyện đấu trí mạng nữa. Ông ta định thần lại để vết thương không vì xúc động mà phát ra. Thanh Bạch-Long kiểm bồng từ thế công xoay sang thế thủ, dùng để hộ thân chứ không còn đâm chém loạn xạ nữa.

Thấy thế, bọn Tiêu-Văn-Kỳ mừng thầm vì tưởng lầm là Lục-Phi-Thanh đã kiệt sức, chỉ còn sức thủ mà không còn sức công nữa.

La-Tín la lớn:

-Hắn kiệt lực rồi! Tiêu tam ca, đừng cho hắn nghỉ tay. Cứ dồn hắn vào giữa mà đánh thì không giết được hắn cũng có thể bắt sống được.

Tiêu-Văn-Kỳ đáp:

-La hiền-đệ! Anh nhường cái đầu hắn cho em đó. Hãy chặt lấy đem về cho triều-đình mà lập công. Mạng hắn sắp tận rồi!

Ha-Nhân-Long cũng xen lời, nói:

-Kiếm-thuật hắn còn lợi hại lắm, chưa thể giết hắn ngay được. Chúng ta hợp nhau lại làm nhục hắn một phen cho hả giận đã. Kìa, hai tay hắn bủn rủn cả rồi!

Cả ba vui mừng reo hò rồi cùng tiếp tục hợp sức tấn công Lục-Phi-Thanh tới tấp, tưởng như cá đã vào rọ, chỉ cần tháo gỡ đem về nhà mà làm thịt thôi.

Lục-Phi-Thanh không chút giận dữ trước những lời của bọn Tiêu-Văn-Kỳ. Ông bình tĩnh sử dụng Bạch-Long kiếm, đem những đường gươm tuyệt diệu trong Nhu-Vân kiếm-thuật ra ứng phó. Lục-Phi-Thanh quát lên một tiếng, nhắm La-Tín chém liền hai nhát ngang phía cổ. La-Tín hoảng hốt lùi ra sau mấy bước, để hở ra một khoảng trống giữa vòng vây. Lục-Phi-Thanh không bỏ lỡ cơ-hội, liền dùng ngay thế ‘Mãn Thiên Hoa Vũ’. Kiếm quang xẹt qua xẹt lại, tả hữu, trên dưới, trước sau, như bão táp mưa sa. Tiêu-Văn-Kỳ và Hạ-Nhân-Long cả kinh tránh né liên hồi. Lục-Phi-Thanh liên tung người một cái đã ra được khỏi vòng vây.

La-Tín thất thanh kêu lên:

-Không xong! Tên giặc già này toan chạy trốn. Đừng cho nó trốn thoát!

Dứt lời, y bèn rượt theo Lục-Phi-Thanh. Mé sau, Tiêu-Văn-Kỳ và Hạ-Nhân-Long cũng nhập bọn. Thấy dùng khinh công khó theo kịp nổi Lục-Phi-Thanh, Tiêu-Văn-Kỳ liền cầm Thiết-bài nhắm về phía Lục-Phi-Thanh bắn ra ba mũi ‘Cầm-sát đinh’.

Lục-Phi-Thanh vốn đã đề-phòng ám toán nên chỉ nghe tiếng gió là đã biết ngay. Ông ta dùng kiếm gạt được hai mũi đinh đồng thời tung mình lên để tránh mũi thứ ba. Tiêu-Văn-Kỳ lại phóng thêm ba mũi ‘Cầm-sát đinh’ ra ba phía, mục-đích không để cho Lục-Phi-Thanh dùng khinh công tẩu thoát được nữa.

Thấy cả ba mặt đều có ám-khí phóng tới, Lục-Phi-Thanh liền đứng nguyên tại chỗ lấy tay bắt từng cái một.

Lục-Phi-Thanh biết ám-khí ‘Cầm-sát đinh’ này của Tiêu-Văn-Kỳ rất lợi hại, không thể để cho nó ghim vào thân thể được. Vì người trúng phải ‘Cầm-sát đinh’ rồi thì có rút được ra thì da thịt mình cũng bị dính vào đó mà theo ra. Nhưng nếu cứ để yên như vậy thì chỉ sau một thời gian ngắn ngủi là phải chết.

Những môn phái chính tông như Thiếu-Lâm và Võ-Đang không bao giờ dùng ám-khí để đánh với bất cứ ai, và gần như cấm hẳn môn-đồ không được học hay sử dụng nó. Vì bọn tẩu giang-hồ đã nhiều nên kiến-thức Lục-Phi-Thanh rất rộng, biết rõ từng loại ám-khí cũng như sự lợi hại của nó. Chính ông ta cũng biết sử dụng một số ám-khí, nhưng không bao giờ thêm dùng đến, vì cho rằng dùng ám-khí là do ở sự khiếp nhược đối phương, không dám tự tin vào võ công để quyết đấu. Vì vậy, dù lâm vào đường cùng, Lục-Phi-

Thanh vẫn không nghĩ đến việc dùng ám-khí để trả đũa.

Đứng bắt ám-khí một hồi, Lục-Phi-Thanh thấy không có lợi nên bèn đợi lúc thuận tiện, dùng khinh công mà tẩu thoát.

Xuống được dưới chân đồi, Lục-Phi-Thanh mới hơi yên tâm vì biết bọn Tiêu-Văn-Kỳ không dễ gì theo kịp được mình. Nhưng rủi thay, chưa kịp nghỉ chân được bao lâu thì nội thương của ông ta lại tái phát.

Lục-Phi-Thanh cảm thấy hết sức đau đớn từ trong bụng mà ra, mắt thì hoa cả lên, mặt mày xay xẩm.

Bọn Tiêu-Văn-Kỳ lúc đó đã đuổi đến nơi. Thấy Lục-Phi-Thanh đứng không muốn vững thì biết ngay ông ta đang bị nội thương hoành hành. Cả ba cùng vui mừng hơn hở, lại vây chặt lấy Lục-Phi-Thanh mà tấn công ồ ạt, mạnh bạo hơn nữa.

Lục-Phi-Thanh gắng gượng, chống cự với ba người hơn mười hiệp nữa. Vì dùng sức quá nhiều ở cánh tay mặt nên bên hông mặt chột đau nhói lên, Lục-Phi-Thanh liền chuyển kiếm sang tay trái nhắm Tiêu-Văn-Kỳ tấn công mãnh-liệt.

Tiêu-Văn-Kỳ bị kiếm-thuật lạ lùng của Lục-Phi-Thanh tấn công bất thành linh thì hoảng hốt thối lui ra sau mấy bước. Thừa cơ hội tốt đó, Lục-Phi-Thanh dùng tay mặt phóng ra một chiêu ‘Bạch Hồng Quán Nhật’ nhắm ngay Hạ-Nhân-Long chém bổ xuống.

Hạ-Nhân-Long vội vã tránh sang bên trái, lại bị ngọn kiếm của Lục-Phi-Thanh chém phớt qua một thế rất hiểm ác. Hạ-Nhân-Long lại né sang bên phải thì mặt chạm phải những tia hào quang của bảo kiếm làm chói mắt.

Ngọc-Phán-Quan cả sợ, không còn cách nào tránh đòn cho dịp được nữa. Tánh mạng y chẳng khác nào như sợi chỉ treo chuông, mười phần nguy hiểm cả mười. Nhưng y trí óc y cũng khá linh mẫn. Trong lúc cấp bách, y chợt nghĩ ra được một cách là nằm dài trên mặt đất loan song câu đón đỡ.

Lục-Phi-Thanh toan đánh bạt song-câu của Hạ-Nhân-Long thì nghe hơi gió phớt qua đằng sau gáy. Thì ra La-Tín dùng cây Cương-tiên sử dụng thế ‘Thái Sơn Yểm Đỉnh’ đánh sả xuống vai Lục-Phi-Thanh một cái hết sức mạnh mẽ. Lục-Phi-Thanh hai gót chân trụ vững, rùn mình nhảy vọt tới như một lần tên, thuận tay điểm trúng vào ‘Huyết Môn Huyết’ của La-Tín.

Cây Cương-tiên của La-Tín đã lỡ đà, tuy hẳn biết là không thể nào đánh trúng được Lục-Phi-Thanh được nữa nhưng không cách nào thu về kịp. ‘Chát’ một tiếng, cây Cương-tiên

đập đúng ngay tảng đá phía dưới đến tóe lửa. Rồi ‘ôi’ một tiếng, cả thân thể La-Tín sau đó mềm nhũn ra, không còn cử động được nữa vì huyết-đạo của hắn đã bị Lục-Phi-Thanh điễm trúng.

Tiêu-Văn-Kỳ dốc toàn lực, phóng ra thêm ba cây ‘Thiếu-Cầm đinh’ bay vù tới sau lưng Lục-Phi-Thanh. Thấy không thể tránh né kịp, Lục-Phi-Thanh chụp ngay La-Tín làm bia đỡ. Một tiếng rú phát lên rùng rợn, cả ba cây ám-khí đã ghim sâu vào bụng La-Tín chết không kịp ngáp.

Thấy ám-khí của mình không hại được kẻ địch mà lại giết oan đồng bọn, Tiêu-Văn-Kỳ lửa giận phùng phùng, cầm cây Thiết-bài đánh đông chém tây, khí thế vô cùng hiểm ác. Lúc ấy Hạ-Nhân-Long cũng vừa mới vùng dậy được. Lục-Phi-Thanh nghĩ rằng trừ khử được tên nào càng sớm càng hay nên tay trái hươi thanh Bạch-Long kiếm chém vụt một đường.

Hạ-Nhân-Long hoảng sợ, lùi lại một bước. Tiêu-Văn-Kỳ xông tới dùng Thiết-bài bổ vào Lục-Phi-Thanh, buộc ông ta phải quay mình tránh né. Nhờ vậy, Hạ-Nhân-Long mới thoát được nguy hiểm. Y bèn nhảy vào trợ chiến với Tiêu-Văn-Kỳ.

Mặc dù tránh được Thiết-bài của Tiêu-Văn-Kỳ, nhưng vết thương trong người Lục-Phi-Thanh lại bị động, càng lúc càng đau đớn nên tiềm-lực chiến đấu của ông ta vì thế mà giảm đi, không còn được hăng như trước nữa.

Tiêu-Văn-Kỳ thấy vậy mừng rỡ, nỗ lực đánh rần lên, giở hết những đòn tuyệt-kỹ ra quyết hạ địch. Cây Thiết-bài trên dưới, tả hữu, liên tiếp tấn công Lục-Phi-Thanh không ngừng. Đột nhiên, Tiêu-Văn-Kỳ từ đâu nhìn thấy thanh Bạch-Long kiếm của Lục-Phi-Thanh như một lần sét trên cao chém xuống. Thấy Tiêu-Văn-Kỳ thất thế, Hạ-Nhân-Long bèn đưa cây Ngô-Câu kiếm ra đỡ cản lại. Chẳng ngờ sau đó Lục-Phi-Thanh bất ngờ dùng trọng-thủ pháp-túc công-lực, một chân đá và một tay đánh rớt cả cặp Ngô-Câu kiếm của Ngọc-Phán-Quan xuống đất. Còn thanh Bạch-Long kiếm vì không bị ngăn trở nữa nên cứ thế mà nhắm ngay bụng Hạ-Nhân-Long đâm tới. Hết đường tránh né, Hạ-Nhân-Long bị đâm một nhát từ bụng xuyên qua lưng, ngã lảo ra chết trên vũng máu.

Hạ sát xong Hạ-Nhân-Long, Lục-Phi-Thanh quay mình lại đối phó luôn với Tiêu-Văn-Kỳ. Thiết-bài của Tiêu-Văn-Kỳ đánh ra chưa kịp thu lại thì hắn nghe khắp người đau đớn như nhói không làm sao chịu nổi. Đôi mắt Tiêu-Văn-Kỳ hoa lên, trông thấy phía trước đen thui như mực, chẳng còn phân biệt được gì nữa...

Có thể nói là Lục-Phi-Thanh đã đến đường cùng nên đâm ra liều lĩnh và bất chấp hậu quả. Đang lúc đánh với Tiêu-Văn-Kỳ và Hạ-Nhân-Long thì bị vết thương hành hạ đau đớn khôn tả. Biết không thể kéo dài thêm được nữa, Lục-Phi-Thanh nghiêng rằng, vận nội công chịu đựng một Thiết-bài của Tiêu-Văn-Kỳ đánh vào bả vai mình để có thì giờ phóng kiếm giết Hạ-Nhân-Long trước. Kết liễu tánh mạng Hạ-Nhân-Long xong, Lục-Phi-Thanh liền dùng năm ngọn Phù-Dung châm nhắm thẳng Tiêu-Văn-Kỳ bắn ra một lượt. Vốn dĩ Tiêu-Văn-kỳ đứng cách Lục-Phi-Thanh không xa mà kỹ-thuật dụng châm của Lục-Phi-Thanh lại nhanh như chớp, đồng thời kim châm lại nhỏ như sợi tóc thì làm sao Tiêu-Văn-Kỳ tránh cho khỏi! Vừa hí hửng đánh trúng được Lục-Phi-Thanh một Thiết-bài chưa kịp thu về thì đôi mắt Tiêu-Văn-Kỳ bị năm ngọn Phù-Dung châm ghim vào. Lục-Phi-Thanh giận Tiêu-Văn-Kỳ lòng dạ độc ác nên mới hạ độc-thủ đến mức đó, chứ xưa nay, ông chưa hề sử dụng ám-khí với bất cứ ai, dù là kẻ thù.

Tiêu-Văn-Kỳ sau khi trúng châm mù cả đôi mắt thì đau đớn, đứng trơ ra như một cây ma chết. Lục-Phi-Thanh sấn tới, hai tay dùng một thế ‘Câu Tiên Quyền’ kết liễu mạng sống của y để trừ hậu hoạn.

Sau bao năm ân-tích, Lục-Phi-Thanh chỉ trong một đêm vì phải hạ sát ba kẻ tử thù đã phải thi triển hết tất cả bình-sinh tuyệt kỹ, từ quyền cước nội công, phép điểm huyệt cho đến kiếm-pháp, thậm chí cả ám-khí nữa!

Vẫn biết là hạ sát Tiêu-Văn-Kỳ thì mối thâm thù với ‘Quảng-Đông Lục Ma’ sẽ càng ngày càng kết chặt thêm. Nhưng nếu không hạ độc thủ thì không cách nào được toàn tánh mạng đêm nay được. Đó là một sự bất đắc dĩ mà thôi!

Lục-Phi-Thanh thầm nghĩ, nếu để xác Tiêu-Văn-Kỳ lại sẽ có nhiều bất tiện nên phải cố làm sao tìm cách nào để phi tang...

Rừng khuya vắng vẻ. Gió thổi lạnh lạnh... Ánh trăng mờ trong vầng mây đen lố dạng rơi vào ba tử thi đầm máu trên ngọn cỏ điểm sương. Tiếng chim kêu về đêm nghe càng buồn thảm. Lục-Phi-Thanh tuy là một người có bản lãnh cao siêu, khí khái can trường, nhưng không hiểu sao vẫn cảm thấy ghê rợn thế nào!

Lục-Phi-Thanh cởi chiếc áo trong người ra, lấy tay xoa nhẹ trên vết thương ở bả vai bên trái rồi đứng thẳng người lên, dùng phép hô-hấp hít thở không khí để bồi nguyên lực trở lại. Sau đó, ông ta mới lau sạch thanh Bạch-Long kiếm rồi tra lại vào vỏ. Vốn là người tinh tế, Lục-Phi-Thanh thu hồi năm ngọn Phù-Dung kim-châm trong đôi mắt của Tiêu-

Văn-Kỳ cất kỹ rồi mới đào lỗ chôn ba tử thi kỹ-lưỡng xuống dưới chân gò hoang rồi sau đó mới khóa bằng. (#8)

Làm xong từng ấy việc, Lục-Phi-Thanh nghe trong người mệt mỏi yếu đuối vô cùng.

Khấp mình mẩy ông ta lại vấy đầy máu me tanh tưởi, hôi hám.

Lục-Phi-Thanh thầm nghĩ nếu cứ như vậy mà đi ngoài đường xá thì không cách nào khỏi bị tình nghi, và bắt buộc nhà chức trách sẽ phải theo dõi. Suy nghĩ thật chín chắn, Lục-Phi-Thanh thấy không còn cách nào hơn là trở về lại tư dinh của Lý-Khả-Tú để tắm rửa sạch sẽ, thay quần áo thì mới có thể đi đâu thì đi.

Ý định của Lục-Phi-Thanh là vậy. Chẳng ngờ hôm ấy Lý-Mộng-Ngọc dậy sớm hơn thường ngày và đến thư phòng của Lục-Phi-Thanh nên thành thử mọi chuyện đều bại lộ, không còn theo như dự tính được nữa...

Sau khi Lý-Mộng-Ngọc vâng lời ra khỏi thư phòng, Lục-Phi-Thanh nằm trên giường nghe vết thương đau nhức không chịu nổi, nằm hôn mê đi lúc nào không biết...

Lục-Phi-Thanh đang mơ mơ màng màng thì thấy có bóng người đứng sát bên giường mình rồi tai nghe như có tiếng ai gọi nhỏ:

-Lão sư! Lão sư mau tỉnh lại!

Lục-Phi-Thanh cố gắng mở hai mi mắt nặng nề ra thì thấy người đó không phải ai xa lạ mà chính là đứa nữ đệ-tử yêu quý bấy lâu nay là Lý-Mộng-Ngọc...

Trong hai tháng trời kế tiếp được nghỉ dạy, chỉ nằm yên một chỗ mà dưỡng bệnh lại nhờ có nội công phi phàm nên Lục-Phi-Thanh lần hồi bình phục lại được rất nhiều. Thêm vào đó, nhờ có Lý-Mộng-Ngọc xin với cha tìm thầy giỏi đến săn sóc, mua đủ các loại thuốc tốt để điều-trị nên nội thương của Lục-Phi-Thanh không còn điều gì phải lo ngại nữa.

Suốt hai tháng trời, giờ khắc nào Lý-Mộng-Ngọc cũng đều có mặt ngay bên cạnh Lục-Phi-Thanh săn sóc tận tình, chăm lo hết dạ.

Người bình thường sẽ cho đó là cái tình thầy trò gắn bó nên Lý-Mộng-Ngọc ân cần lo cho trọn đạo, nhưng nào biết trong thâm tâm Lý-Mộng-Ngọc còn có những ý nghĩ khác hơn.

Từ hôm chính mắt được trông thấy ngón tuyệt-kỹ của Lục-Phi-Thanh dùng Phù-Dung châm bắn chết những con ruồi trên bảng, Lý-Mộng-Ngọc bắt đầu để ý. Qua ngày thứ hai, nàng lại càng thắc mắc thêm về hành tung kỳ bí của sư-phụ nàng hơn nữa. Tuy tuổi còn nhỏ, nhưng ‘thông-minh vốn sẵn tính trời’ nên Lý-Mộng-Ngọc có được kiến-thức để suy

luận.

Nàng tin chắc Lục-Phi-Thanh không phải chỉ là một cụ đồ già ngâm thơ vịnh phú mà là một nhân vật có nhiều bản lĩnh phi thường. Nghĩ như vậy cho nên Lý-Mộng-Ngọc mới hết lòng săn sóc cho Lục-Phi-Thanh trong những ngày bệnh hoạn với hy-vọng học được nơi ông ta bản-lãnh chân truyền sau này.

Sau khi lành vết thương, bình-phục lại sức khỏe, Lục-Phi-Thanh nhớ ơn và cảm kích thịnh tình của Lý-Mộng-Ngọc đã tận tình chăm sóc cho mình trong cơn hoạn nạn. Lý-Mộng-Ngọc cũng giữ kín những điều mắt thấy tai nghe về Lục-Phi-Thanh mà chẳng bao giờ rỉ hơi ra cho một ai để ý.

Một hôm, thấy Lục-Phi-Thanh hoàn toàn khỏe khoắn lại, Lý-Mộng-Ngọc gợi ý hỏi:

-Thưa thầy, chẳng hay bao giờ thầy bắt đầu dạy dỗ con lại? Thầy sẽ tiếp tục giảng về Sử-Ký cho con hay giảng về điều gì khác hơn?

Lục-Phi-Thanh trầm ngâm một lúc rồi đáp:

-Sáng sớm ngày mai thầy sẽ bắt đầu.

Sáng sớm hôm sau, khi bình-minh vừa ló dạng, Lục-Phi-Thanh đã gọi đưa thư-đồng (#9) dậy, sai ra phố mua mua giấy mực cần dùng. Đưa thư-đồng đi rồi, Lục-Phi-Thanh mới gọi Lý-Mộng-Ngọc đến gần mình mà nói rằng:

-Mộng-Ngọc! Con là một đứa trẻ rất thông-minh nên mới đoán được thầy là một nhân-vật thế nào. Tuy vậy, hành tung của thầy ra sao con cũng không làm sao hoàn toàn hiểu biết được đâu. Lần này thầy gặp đại nạn được con hết lòng chăm lo săn sóc, thật đến người thân thích thuộc cũng không làm sao hơn được. Thầy thật cảm động vô cùng. Lần đầu khi để thư lại, thầy quyết ra đi không còn trở lại đây nữa. Và khi quay về lần thứ hai, trong thâm tâm thầy cũng định sẽ lại ra đi tiếp. Thế nhưng bây giờ thì thầy không thể bỏ con mà đi được nữa. Như vậy con đủ hiểu lòng thầy đối với con, trù mến con đến thế nào rồi. Cho dù thầy không nói, chắc con cũng tự tìm hiểu được. Thầy cũng chẳng giấu diếm con nữa. Hôm nay thầy đem ngón tuyệt kỹ về kim châm ra truyền lại cho con. Con có bằng lòng không?

Được nghe những lời chân thật tha thiết thốt ra từ đáy lòng của vị sư-phụ, Lý-Mộng-Ngọc vui mừng không biết tả sao cho xiết. Nàng quỳ xuống trước mặt Lục-Phi-Thanh lạy thầy ba lạy, làm lễ nhập môn.

Lục-Phi-Thanh nhìn đứa học-trò cung nờ một nụ cười sung sướng. Sau đó ông ta nghiêm

sắc mặt nói với Mộng-Ngọc:

-Thầy biết rõ tính tình con cứng rắn lắm. Nếu đem võ công của môn phái thầy mà dạy cho con e có điều bất lợi. Do đó mà suốt bao lâu nay dạy con học đạo-lý văn-chương chẳng lúc nào thầy tỏ cho con biết là thầy có bản lĩnh cả. Không tỏ cho con biết là không có ý định truyền võ-ngệ của môn phái thầy lại cho con. Đến giờ phút này, cảm lòng thành khẩn của con, lại nhận xét thêm về tư chất của con, thầy vẫn còn phân vân chưa quyết. Có vài lần thầy định gọi con đến để truyền dạy nhưng rồi lại thôi! Chỉ vì...

Nói đến đây, Lục-Phi-Thanh trầm ngâm suy nghĩ giây lâu mà không tiếp tục được lời nào. Lý-Mộng-Ngọc thấy vậy càng hồi hộp trong lòng nên đánh bạo thưa rằng:

-Thưa thầy. Con nhất định tuân theo lời thầy dạy bảo, quyết chẳng bao giờ làm sai.

Lục-Phi-Thanh nói:

-Việc của lệnh trên làm thật thầy không tán thành tí nào cả! Một ngày nào, khi con khôn lớn, biết phân-biệt phải trái, chánh tà, thầy sẽ chỉ bảo sau. Hôm nay con đã lấy thầy làm lễ bái sư chịu làm đệ-tử thì trước nhất con phải nghiêm giữ những giới điều trong môn phái của thầy. Con có bằng lòng như vậy chăng?

Lý-Mộng-Ngọc thưa:

-Những lời của lão sư dạy bảo, con xin ghi lòng tạc dạ, không bao giờ dám làm tái ý, nghĩa là không dám vi bội lời thầy.

Lục-Phi-Thanh gật đầu, nói:

-Trước hết thầy cho con biết là nếu sau này con dùng võ công tuyệt đỉnh của thầy truyền dạy mà giúp Kiệt làm dữ (#10) thì tình thầy trò của chúng ta không còn nữa. Và khi đó, chính thầy sẽ phải đi lấy đầu của con đó.

Lời nói Lục-Phi-Thanh hết sức nghiêm-nghị, Lý-Mộng-Ngọc sợ sệt, chẳng dám hó hé, chỉ biết cúi đầu vâng dạ.

Sau đó, Lục-Phi-Thanh tỉ mỉ từng ly từng tí ân cần chỉ dạy cho Lý-Mộng-Ngọc cách điều thần luyện khí, dạy cách thức để làm sao luyện cho được cơ bản của 10 ngón tuyệt-kỹ là ‘Thập Hà Cầm’, 37 thế trường quyền. Trước tiên dạy cách luyện sức, sau dạy cách luyện quyền để khi tuôn ra có sức mạnh như ngăn sông đóa núi (#11) được.

Kế tiếp, Lục-Phi-Thanh lại dạy ngón ‘Vô Cực Huyền Công’ khi xuất chiêu tựa như phun lửa. Ngoài ra, ông còn dạy Lý-Mộng-Ngọc các phương-pháp luyện mắt, luyện tai, phóng đạn bùng tên bắn hai tay cùng những cơ-bản dùng ám-khí lợi hại.

Chỉ trong hai năm, một phần nhờ vào sự thông-minh của Lý-Mộng-Ngọc; một phần nhờ Lục-Phi-Thanh tận tình chỉ dạy có phương-pháp; sự tiến bộ thật là phi thường, nhanh chóng trông thấy rõ rệt, chẳng khác gì một con thiên-lý mã ngày đi ngàn dặm, học một biết thêm mười.

Lục-Phi-Thanh thấy Lý-Mộng-Ngọc đã thông-minh lại chăm chỉ luyện tập nên tiếp tục đem sở học binh-sinh của mình mà truyền dạy mà không tiếc.

Hai năm nữa trôi qua, Lục-Phi-Thanh mới đem ‘Nhu-Vân kiếm thuật’ và ‘Phù-Dung Kim Châm’ ra dạy cho Lý-Mộng-Ngọc.

Sau 5 năm khổ luyện, Lý-Mộng-Ngọc đã rành hết mọi thứ, từ Kim-châm cho đến Kiếm-thuật; Kinh-công, Quyền-cước..., môn nào cũng đến mức cao siêu huyền diệu, chỉ có một điều là chưa đạt được đến mức Lôi-hỏa của tuyệt-kỹ công-phu mà thôi.

Và cũng vì lẽ chỉ học trong nhà, chưa có dịp ra ngoài thi thố võ công nên ‘kinh-nghiệm chiến-trường’ Lý-Mộng-Ngọc chưa có được. Bản tính nàng lại cẩn-thận và kín đáo nên không để những điều dạy dỗ của Lục-Phi-Thanh lọt ra ngoài.

Cứ mỗi ngày vào giờ ấn-định, Lý-Mộng-Ngọc một mình ra vườn hoa sau tập luyện võ-nghệ. Từ nhỏ Lý-Mộng-Ngọc đã ham đánh quyền múa kiếm nên khi thấy nàng tập luyện, không một ai để ý hay nghi ngờ điều gì.

Và sau 5 năm trời đó, cha nàng là Lý-Khả-Tú được tiếp tục thăng quan đều đặn, và giờ đây được triều-đình gia phong chức ‘Đại-Tướng-Quân An-Biên-Hầu’, danh tiếng vang dội khắp gần xa.

Năm Càn-Long thứ 23, nhờ lập được nhiều chiến công hiển hách, Lý-Khả-Tú được bổ-nhiệm trấn-thủ tỉnh Triết-Giang. Ngày lâm hành, tự lãnh đám khinh-ky đi trước đến nhiệm-lý. Tất cả gia-quyển cùng gia-sản, Lý-Khả-Tú cho quân-sĩ đi hộ vệ ở đằng sau. Lý-Mộng-Ngọc vốn sinh trưởng tại vùng biên-ải. Đây là lần đầu tiên được dịp ra ngoài chiêm ngưỡng, thưởng ngoạn cảnh núi xanh sông biếc, cả một giải giang-san cẩm tú của vùng Giang-Nam nên lòng rất lấy làm thích thú.

Còn Lục-Phi-Thanh vì lánh nạn nên phải xa lìa nội địa lâu ngày. Giờ đây có dịp trở lại chốn làng cũ quê xưa sau bao năm cách biệt nên lòng cảm thấy khoan khoái vô ngần.

Nhưng nghĩ đến cảnh ‘son hà đôi chữ’ (#12), trong lòng Lục-Phi-Thanh cũng không khỏi bùi ngùi. Ngựa ông ta cỡi lọt lại đằng sau lúc nào mà cũng không hay.

Lục-Phi-Thanh cùng với bọn gia-đình chở đồ tế nhuyễn của Lý-Khả-Tú trên mấy chục cỗ

xe ngựa ì-ạch trên lộ trường.

Lý thái-thái, mẹ của Lý-Khả-Tú ngồi trong một chiếc kiệu có bốn người khiêng, còn Lý-Mộng-Ngọc thì lại cỡi ngựa sỏi bay dặm thỏ.

Đáng lý ra các cô khuê-nữ phải ngồi trong kiệu mới phải chứ lẽ nào lại đi cỡi ngựa rong cương? Chỉ vì Lý-Mộng-Ngọc từ nhỏ đã háo võ nên lúc nào nàng cũng dặn dĩ, hăng say hoạt động như các đấng mày râu. Lần này nàng lại mặc y-phục cải nam trang nên chỉ trừ người thân, không ai biết nàng là một ‘thiên kim tiểu-thư’, con của một vị tướng-quân quyền uy đang vọng.

Tính tình Lý-Mộng-Ngọc lại giống hệt như thanh-niên, từ cách đi đứng, nói cười tự-nhiên nên khi khoác vào y-phục của phái nam thì trông chẳng khác gì một ‘trang phong-lưu anh tuấn’.

Lý thái-thái ngồi trong kiệu nhìn thấy đứa cháu nội gái lằm lằm uy-nghi khẽ nhếch một nụ cười đắc ý, để mặc cho y thị tự-do không cần câu thúc.

Lý-Khả-Tú chọn một vài tên lính tâm phúc giao cho một viên tham-tướng để hộ-vệ gia-quyển. Viên tham-tướng này tên là Tăng-Đồ-Nam, tuổi ngoài 40, môi son, mày nhỏ, râu ngắn, mặt vuông hình chữ điền, tinh-thần tráng vượng, thể cách hùng-vĩ, chuyên sử dụng một cây thương gọi là ‘Lục Hợp Thương’. Tăng-Đồ-Nam võ-ngệ cao cường, đa mưu túc trí, lại cẩn-thận tinh-tế nên Lý-Khả-Tú rất tín-dụng trong những công việc khó khăn nặng nhọc. Có thể nói, Tăng-Đồ-Nam luôn làm tròn bổn phận được giao phó, ít khi nào làm lẩn hay thất bại.

Khi đoàn xe đến một hòn núi cao thì trời cũng đã sẩm tối. Bọn xa-phu biết độ chừng 10 dặm nữa thì đến sông Thập-Bảo. Bên cạnh đó là một thị-trấn lớn ở ngoại biên. Đến đó, đoàn xe sẽ tạm nghỉ lại qua đêm.

Mọi người đang bàn tán thì Lục-Phi-Thanh bỗng nghe như phía trước có tiếng chân ngựa phi như bay. Để ý trông ra xa thì quả thấy có cát bụi tung mịt mù. Chỉ trong khoảnh khắc, hai con bạch mã, ‘tám vó’ dong duỗi như tên bay tới.

Vừa liếc mắt lên thì hai con ngựa ấy như bay vụt qua trước mặt. Trên lưng ngựa, một kỵ-mạ nằm mọp xuống yên, ra roi quất nhẹ, rời xa dần đoàn xe của Lý-Khả-Tú.

Lục-Phi-Thanh nép vào bên đường, mắt thoáng nhận ra hai kỵ-mã là một người cao và một người lùn. Người cao mày dài, mũi to, sắc diện trắng nõn như thoa phấn. Còn người lùn thì khí vũ rất hiên-ngang. Cả hai người cỡi ngựa rất tài tình, có thể liệt được vào hạng

‘đệ nhất’!

Lục-Phi-Thanh từ đằng sau ra roi giục ngựa chồm tới phía trước để rước cho kịp Lý-Mộng-Ngọc và lớn tiếng gọi nàng:

-Mộng Ngọc! Con có nhìn rõ được hình dung hai kỵ-mã mới đi ngang qua không?

Lý-Mộng-Ngọc đáp:

-Thưa thầy, con trông không được rõ lắm. Phải chăng họ là người trong giới lục lâm? Sự nhận xét của Lý-Mộng-Ngọc không đúng vì nàng chưa từng đi lại trên chốn giang-hồ. Cứ căn cứ vào cách cỡi ngựa của hai người cũng có thể biết được họ là khổ công luyện tập đến cỡ nào. Bọn cường đồ đạo tặc tất không làm như thế được.

Lục-Phi-Thanh nói:

-Thầy không thể nói rõ họ là hạng người nào được, nhưng cứ xem vào biểu-nghi của họ thì chắc chắn đó là những giang-hồ cao-thủ, võ công đầy mình chứ không phải là phường lục lâm thảo khấu hướng mã tầm thường đâu!

Lý-Mộng-Ngọc ngạc-nhiên hỏi:

-Sao thầy biết được võ công của hai người ấy?

Lục-Phi-Thanh đáp:

-Chỉ cần xem thuật cỡi ngựa của họ là hiểu ngay võ công họ không phải tầm thường. Có khó gì đâu?

Đoàn xe của gia-quyển Lý-Khả-Tú gần đến sông Thập-Bảo thỉnh linh nghe tiếng vó ngựa dấy lên. Rồi lại thêm hai con tuấn mã nữa từ xa bay vút tới lẹ như tên bắn. Lục-Phi-Thanh càng lúc càng lấy làm lạ, nói thầm:

-“Lạ quá! Họ đi đâu thế này? Thật kỳ lạ hết sức!”

Trời nắng gắt cả ngày, không một đám mây râm. Đoàn xa mã đi trên con đường hoang vu vắng vẻ, hai bên là rừng rậm, không một bóng nhà.

Nhìn ra trước mặt là sông Thập-Bảo thấy có bóng người từ thị-trấn đi ra. Lục-Phi-Thanh lại nghĩ thầm:

-“Nếu không có việc gì gấp rút thì không ai đi đâu giờ này vì như thế tất nhiên phải về ban đêm.”

Đi thêm một quãng nữa thì tới ngã vào sông Thập-Bảo. Người trong các quán, các tửu lâu đua nhau cho người ra đón khách rước vào.

Tham-tướng Tăng-Đồ-Nam lãnh trách-nhiệm lo lắng cho đoàn xa-kị của gia-quyển Lý-

Khả-Tú, chọn một quán trọ rất rộng rãi khoảng khoát ghé vào.

Lục-Phi-Thanh và Lý-Mộng-Ngọc cũng vừa tới nơi, gò cương hạ mã. Quán trọ thật là bề thế, cửa vào thật là lớn, có treo một tấm bảng viết bốn đại tự: “An-Thông Khách-Sạn”.

Trong quán trọ có ba bốn tiểu-nhị vui vẻ chạy ra phụ giúp đem hành-lý của khách vào bên trong. Vì đoàn người là gia-quyền của quan quyền nên từ chủ quán sắp xuống, ai nấy đều sốt sắng lo tiếp đón thật chu đáo, còn hơn cả thượng-khách lúc bình thường.

Lục-Phi-Thanh chỉ có một thân một mình nên chiếm riêng một phòng nhỏ cho tiện. Đối diện là gian phòng lớn của Lý-Mộng-Ngọc cùng với bà nội là Lý-thái-thái và mẹ là Lý phu-nhân. Lục-Phi-Thanh gọi cơm ăn qua loa thì trời đã nhá nhem tối. Người giúp việc trong lữ-quán bèn đốt đèn lên cho sáng.

Đi đường xa mệt mỏi, Lục-Phi-Thanh chỉ muốn nằm xuống đánh một giấc cho khỏe. Vừa định đi nghỉ dưỡng sức thì tai lại thấy tiếng vó ngựa ‘lộp cộp’ từ xa phi tới nghe rõ mồn một giữa đêm thanh vắng. Lục-Phi-Thanh thấy vậy tự nói thầm:

-“Giờ này mà có người phi ngựa đến hẳn là có việc gì khẩn cấp chứ không phải chơi!”

Ông nhớ lại lúc đi đường liên tiếp gặp bốn nhân-vật với kỹ-thuật (#13) tài tình giục ngựa phi nước đại, mà ông chắc rằng người nào người nấy đều có bản lĩnh cao-siêu. Lúc đó ông đã lấy làm lạ. Giờ đây lại còn cảm thấy lạ hơn nữa. Tiếng vó ngựa mỗi lúc một gần, đến trước lữ-quán thì ngừng hẳn. Kế đến là tiếng mở cửa và tiếng của người giúp việc trong lữ-quán.

-Quý-vị đi đường xa thật nhọc nhằn. Chúng tôi đã chuẩn-bị sẵn sàng trà ngon, rượu thơm đâu ra đó. Xin mời quý-vị cứ việc ăn uống thật no say.

Một giọng nói ‘ồ ồ’ đáp lại:

-Người lấy lúa cỏ cho ngựa ta ăn đầy đủ nhé. Ta ăn cơm xong lập-tức phải lên đường ngay!

Lục-Phi-Thanh trong bụng lo lắng nghĩ rằng:

-Vì lẽ gì mà cứ từng tốp hai người một nhắm hướng An-Tây mà đến. Chỉ nhìn lối cỡi ngựa của họ ta cũng biết toàn là những cao-thủ có bản-lĩnh hơn người. Ta từng ở quan-ái nhiều năm thật nhưng chưa lần nào thấy việc lạ như hôm nay.

Lục-Phi-Thanh bèn nhẹ gót bước ra khỏi phòng, lần qua ba gian phòng khác thì thấy có một gian phòng phía sau lữ-quán. Đột nhiên, một giọng nói ‘ồ ồ’ vang lên, nghe cho kỹ thì đúng của người lúc nãy dặn người giúp việc của lữ-quán cho ngựa ăn cỏ lúa.

-Triệu tam ca! Thiếu-Đà-Chủ tuổi còn trẻ măng như vậy thì không biết trong đám anh em có chịu phục mà tuân theo mệnh lệnh của người không?

Lục-Phi-Thanh nghe qua câu này vội vã nín hơi, rón rén lại gần cửa sổ hé mắt nhìn vào bên trong. Xưa nay, ông vốn không có thói đi rình trộm, nghe chuyện của người khác, việc gì ông ta cũng đường đường chính chính mình bạch, rất ghét điều ám muội. Nhưng lần này gặp nhiều việc quái lạ làm cho ông ta phải hồ nghi. Hiện Lục-Phi-Thanh đang mang một cái án nặng nề. Kẻ thù thì luôn rình rập tứ phía chờ cơ hội bắt sống hoặc giết chết ông để lập công. Vì thế nên Lục-Phi-Thanh không thể nằm yên trong phòng mình được. Ông phải đi dò thám đặng biết rõ tình hình để liệu mà đề phòng. Nép mình sau cánh cửa sổ, Lục-Phi-Thanh nghe có tiếng người đáp lại người có giọng ‘ồ ồ’ ban nãy.

-Không khuất phục rồi cũng phải khuất phục! Lão nhân gia đã đã di mệnh như thế thì bất kể Thiếu-Đà-Chủ là ai, có ra làm sao đi chăng nữa, anh em chúng ta cũng phải đem hết lòng dạ sắt son ra phò trợ, bảo-vệ người ấy.

Giọng nói người này rõ ràng và quả quyết, chứa đựng một ý chí can trường. Chỉ nghe qua giọng nói, Lục-Phi-Thanh biết đây là một người có nội công thâm tuyệt.

Biết hai người bên trong đang nói chuyện toàn là những nhân vật cừ khôi nên Lục-Phi-Thanh không dám xé giấy dán ngoài cửa sổ mà lén vào, chỉ kiên-nhẫn tiếp tục lắng tai nghe trộm. Giọng nói ‘ồ ồ’ khi nãy lại vang lên.

-Hãy khoan nói đến việc anh em có chịu khuất phục hay không. Chỉ nội việc Thiếu-Đà-Chủ có chịu xuất sơn đảm nhận trách-nhiệm hay không cũng đã khó khăn lắm rồi!

Tiếng người kia trả lời:

-Lần này toàn thể các vị chánh phó hương-chủ gồm Nội-Tam-Đường, Ngoại-Tam-Đường đều cỡi ngựa đến tiếp rước thì dầu muốn dầu không, Thiếu-Đà-Chủ khó mà từ chối được! Lục-Phi-Thanh bỗng rùng mình, tim đập mạnh, vì giọng nói người này nghe rất quen thuộc với ông ta. Nếu ông ta không lầm thì người này là một người bạn cũ tên gọi Triệu-Bán-Son, trước kia cùng ở trong Đồ-Long-Bang với Lục-Phi-Thanh. Về niên-kỷ, Triệu-Bán-Son kém Lục-Phi-Thanh 10 tuổi, nhưng nếu so về võ-ngệ thì tài sức tương-đương, chưa biết ai hơn ai kém. Lục-Phi-Thanh là nhị cao-đồ của phái Võ-Đang, còn Triệu-Bán-Son là đệ nhất cao-đồ của phái Thái-Cực ở Ôn-Châu, sư-phụ họ Vương, là bậc tiền-bối trong giới võ-lâm cao thủ.

Lúc còn ở Đồ-Long-Bang, cả hai đã từng thi thố võ-ngệ với nhau và đều khâm phục

công-phu tuyệt đỉnh của nhau.

Từ lúc xa nhau cho đến nay cũng đã gần 20 năm. Tính ra, Triệu-Bán-Sơn cũng đã gần 50 rồi. Sau khi Đồ-Long-Bang tan rã, kẻ ngược người xuôi, kẻ còn người mất, Lục-Phi-Thanh không hay tin-tức Triệu-Bán-Sơn ra làm sao. Bất ngờ hôm nay gặp lại cố-nhân nơi quan-ải, và chỉ còn cách nhau có một cái cửa sổ mà thôi.

Gặp lại bạn cũ, Lục-Phi-Thanh vui mừng hơn hờ, định bụng lên tiếng cho Triệu-Bán-Sơn biết đề họp mặt đàm tâm, phi tình hoài vọng.

Thình lình trong phòng của Triệu-Bán-Sơn đèn đuốc vụt tắt tối mò rồi một mũi phi-tiêu từ tay áo của Triệu-Bán-Sơn bay ra ngoài song cửa sổ lẹ không tưởng tượng được.

Mũi phi-tiêu ấy không nhắm vào Lục-Phi-Thanh. Một bóng người từ đâu lách mình sang một bên, thuận tay bắt gọn mũi phi-tiêu. Người này toan la lớn nhưng Lục-Phi-Thanh đã phóng đến bên cạnh lấy tay bịt miệng, khẽ rì vào tai rằng:

-Đừng con! Đừng lên tiếng! Có thầy đến đây, không sao!

Người bắt mũi phi-tiêu ấy không ai khác hơn, chính là Lý-Mộng-Ngọc. Lục-Phi-Thanh nắm tay người nữ đệ-tử, dùng thuật ‘Xà Hành Hổ Phục’ (#14), lẹ làng lách ra xa cánh cửa nơi vừa xảy ra tấn kịch vừa rồi.

Đưa Lý-Mộng-Ngọc về thẳng phòng riêng, Lục-Phi-Thanh dưới ánh sáng của ngọn đèn trông rõ Lý-Mộng-Ngọc mặc y-phục dạ hành (#15) của đàn ông. Lục-Phi-Thanh không biết Lý-Mộng-Ngọc đã sắm đồ này từ bao giờ mà đêm nay lại đem ra dùng. Lục-Phi-Thanh toan răn trách vài lời nhưng khi nhìn vào lớp y-phục dạ hành kia của đứa đồ đệ cưng thì không khỏi phì cười và nói:

-Mộng-Ngọc! Sao con dám đương đầu với người trong phòng kia? Con có biết người ấy là nhân vật thế nào không?

Bị thầy chất vấn, Lý-Mộng-Ngọc đành cúi đầu ngậm miệng mà không biết trả lời làm sao. Ngờ ngẩn một hồi, Mộng-Ngọc mới miễn cưỡng lên tiếng:

-Không hiểu vì sao mà người ấy lại vô cớ phóng lén phi-tiêu định hại con như thế?

Đến phòng riêng của người ta rình rập là điều đại kỵ trong giới giang-hồ. Lý-Mộng-Ngọc không biết tự trách mình điều này lại còn lên tiếng trách người. Lục-Phi-Thanh biết nàng chưa đủ kinh-nghiệm giang-hồ nên tìm lời khuyên bảo:

-Hai người ấy không phải là người tầm thường, hay là người trong giới lục-lâm đâu nhé! Cả hai đều là hào kiệt của một bang-hội nào đó. Trong hai người đó, thầy biết được một.

Luận về võ công thì người này không thua kém thầy chút nào. Bọn họ có việc gấp rút nên đi cả ngày lẫn đêm mà không nghỉ. Nói cho con biết, người ấy không có ý hại con đâu, mà chỉ cảnh cáo con đấy thôi. Giả sử ông ta mà có ác ý thì làm sao con còn có cơ hội đứng đây với thầy bây giờ? Nhớ lần sau đừng bao giờ rình rập hay xen vào chuyện của người ta nhé. Thôi, con đi nghỉ đi!

Lục-Phi-Thanh chợt nghe có tiếng mở cửa rồi tiếng vó ngựa chứng tỏ hai người quá gấp rút, đã lên đường đi mất rồi. Lục-Phi-Thanh thầm nghĩ nếu lúc ấy mà tìm cách nhìn lại bạn cũ e rằng không khỏi bị bạn đem lòng ngờ vực. Sau khi đắn đo hơn thiệt, Lục-Phi-Thanh quyết định không nên đuổi theo mà gọi lại làm gì.

Sáng hôm sau, đoàn kiệu xa lại tiếp tục lên đường. Ra khỏi Tháp-Bảo độ chừng 30 dặm, Lý-Mộng-Ngọc nói với Lục-Phi-Thanh:

-Thưa lão sư! Trước mặt chúng ta dường như lại có người đi tới nữa.

Quả nhiên lúc đó có một cặp ngựa hồng đi song song, phi như bay tới. Vì hôm qua xảy ra quá nhiều việc lạ nên Lục-Phi-Thanh và Lý-Mộng-Ngọc không hẹn mà rằng, người nào cũng chú ý đến những người cỡi ngựa phi qua. Cặp ngựa này giống nhau như đúc, con nào trông cũng cao lớn mạnh mẽ, phi phàm. Càng lạ hơn nữa là hai người ngồi trên ngựa. Cả hai người cũng giống nhau hệt như khuôn đúc, như hai giọt nước. Cả hai ở vào khoảng 40 tuổi trở lại. Người nào cũng cao nhòng và ốm nhom. mặt vàng khè, mắt sâu hoắm. Hiển nhiên là một cặp song sinh, là hai anh em sinh đôi.

Khi đi ngang qua đoàn xe kiệu, cả hai người đều quắc mắt nhìn Lý-Mộng-Ngọc với ánh mắt kỳ dị. Lý-Mộng-Ngọc không chút sợ hãi, nhìn thẳng đăm đăm vào mặt họ. Cả hai người cũng chẳng thèm đếm xỉa gì tới, thúc vào hông ngựa, phi về hướng Tây.

Lý-Mộng-Ngọc cười nói:

-Tạo vật thật trớ trêu, sinh ra hai con quỷ giống nhau y như đúc!

Nghe Lý-Mộng-Ngọc nói, Lục-Phi-Thanh sinh lòng ngờ vực nhìn theo bóng hai người trên ngựa, giống hệt như hai cần câu cắm trên lưng ngựa. Tự-nhiên Lục-Phi-Thanh nhớ ra điều gì nói với Lý-Mộng-Ngọc:

-Hai người ấy chắc chắn là Tây-Xuyên Song Hiệp chứ chẳng là ai khác hơn. Trong giới giang-hồ gọi là Hắc-Vô-Thường và Bạch-Vô-Thường vì đó là hai anh em song sinh họ Thường.

Lý-Mộng-Ngọc cả cười nói:

-Họ cũng tếu, biệt-danh cũng ngộ! Có lẽ người ta muốn đem hai anh em ấy mà so sánh với quý vô-thường chăng?

Lục-Phi-Thanh nói:

-Con không được thổ tháp, nói càn nói bướng như vậy! Hai người ấy không phải hạng tầm thường đâu. Bản lĩnh của họ rất cao-siêu. Họ với thầy từng quen biết nhau. Thầy thường nghe thiên-hạ nói rằng anh em họ Thường lúc nào cũng khắng khít như cặp bài trùng không khác gì Mạnh-Lương với Tiêu-Tăng. Hai anh em nhà ấy không người nào chịu cưới vợ, đi đến đâu cũng làm điều nghĩa-hiệp, trọng-nghĩa khinh tài có sức mạnh ‘muôn người khôn địch’, lại có võ-ngệ tuyệt luân, rất được người đời kính phục gọi là “Tây Xuyên Song Hiệp”. Để phân-biệt anh với em, một người lấy danh hiệu là Hắc-Vô-Thường, còn một người là Bạch-Vô-Thường.

Lý-Mộng-Ngọc hỏi:

-Hai anh em giống nhau như đúc sao lại gọi là Hắc với Bạch?

Lục-Phi-Thanh nói:

-Theo thầy được biết thì hai anh em họ Thường giống nhau gần như hoàn toàn, chỉ có một điểm khác nhau duy nhất là người anh có một nốt ruồi đen trong tròng mắt, còn người em thì không. Do đó, tên người anh được đặt là Thường-Hích-Chi, còn người em là Thường-Bá-Chi. Cả hai là đệ-tử của Huệ-Lữ Đạo-Nhân thuộc phái Thanh Thành. Huệ-Lữ chết rồi thì trong giang-hồ không còn ai hơn được anh em họ Thường về môn Hắc-Sa-Chưởng. Anh em họ Thường được chân truyền ngón ấy và luyện đến mức tuyệt kỹ, và cả hai nổi danh là ‘Xuyên Giang Hiệp Đạo’ (#16). Tuy mang tiếng là trộm nhưng cả hai nổi tiếng là ‘giúp người hiền diệt kẻ ác’ thành thử mới được biệt-danh là ‘Tây Xuyên Song Hiệp’.

Lý-Mộng-Ngọc lại thắc mắc:

-Cả hai người ấy cùng ra quan ải lần này chắc là có công việc gì tối quan-trọng phải không thầy?

Lục-Phi-Thanh nói:

-Thầy chưa biết rõ được, nhưng chắc là phải như vậy rồi vì khi nào cả hai người ấy đi đến đâu thì nơi đó chắc chắn phải có chuyện ‘kinh thiên động địa’ thôi!

Lý-Mộng-Ngọc nói:

-Nếu anh em họ Thường mà tìm chúng ta quấy rối thì chắc cây Bạch-Long kiếm của thầy

không thể nhường họ được!

Tuy Lý-Mộng-Ngọc nói ngoài miệng là Tây-Xuyên Song Hiệp sẽ được ném mùi Bạch-Long kiếm của sư-phụ Lục-Phi-Thanh nàng, nhưng trong thâm tâm lại đắc ý, muốn nói rằng anh em họ Thường sẽ được thưởng-thức đường kiếm tuyết-luân của nàng vậy.

Lục-Phi-Thanh nói:

-Hai anh em ấy chẳng bao giờ tách giao đầu riêng rẽ cả, luôn luôn đoàn kết làm một khối, hợp sức cùng đánh. Dù là đánh với một người hay một chục người đi chẳng nữa, họ vẫn chỉ làm như vậy.

Lý-Mộng-Người cười khan một hồi nói:

-Chắc sư-phụ của hai anh em họ Thường lúc truyền võ-nghệ cũng truyền bằng phương-pháp đặc-biệt là hai người phải đánh làm sao cho an rập bốn tay tung ra một lượt. Được xem họ đánh quyền chắc vui mắt lắm, tưởng tượng như giá gạo chày tư, hai người mà bốn chày, lên xuống nhịp nhàng rùm rụp!

Thầy trò đang nói chuyện vui vẻ thì phía trước vó ngựa lại vang lên nữa. Lần này cũng lại hai người ngồi trên lưng hai con tuấn mã, một người là đại-sĩ, còn một là người phàm trần.

Vĩ đạo-sĩ đeo một thanh kiếm dài ở sau lưng, da mặt xanh xao, trông như người bệnh lâu ngày, hơn nữa chỉ có một cánh tay mặt mà thôi. Cánh tay trái của đạo-sĩ có lẽ bị đứt nên chỉ trông thấy có tay áo phủ kín từ vai trở xuống, giắt kín vào sợi giây lưng dưới rón rề khỏi bị gió thổi phát phơ như tàu lá chuối.

Người thứ hai là một chàng có bướu trên cổ, giống hệt con lạc-đà. Người thì tướng mạo xấu xí không còn chỗ nào nói được nhưng y-phục thì đẹp để hết chỗ chê, không thể nào tả được.

Thấy thế, tánh trẻ thơ của Lý-Mộng-Ngọc lại nổi dậy. Rồi không cần đắn đo suy nghĩ lợi hại, nàng cười rộ lên, còn nói lớn tiếng:

-Sư-phụ à! Thầy trông thử anh chàng có bướu kia mới thật buồn cười làm sao ấy!

Lục-Phi-Thanh đang định can lại nhưng không còn kịp nữa, lời của Lý-Mộng-Ngọc đã thốt ra khỏi miệng rồi!

Người có bướu nghe được câu nói của Lý-Mộng-Ngọc thì mặt sa sầm lại, tức giận hằm hằm, hai mắt sáng quắc nhìn thẳng vào mặt Lý-Mộng-Ngọc. Ngựa của hắn vừa phi ngang qua, hắn liền đưa cánh tay dài định nắm đuôi con ngựa của Lý-Mộng-Ngọc giật một cái.

Hình như vị đạo-sĩ đã liệu biết trước được ý định của người có bướu khi sắc giận hiện ra trên nét mặt của y nên đã có chủ ý. Ông ta liền dùng roi ngựa gạt phăng đuôi ngựa của Lý-Mộng-Ngọc tránh khỏi bàn tay của người có bướu nói:

-Chương thập đệ! Anh khuyên em đừng sinh sự với ai làm gì! Cứ bỏ qua đi là hơn!

Trong khoảnh khắc bàn tay người có bướu nắm hệt đuôi ngựa của Lý-Mộng-Ngọc thì hai con tuấn mã chở họ cũng đã phi qua mặt Lý-Mộng-Ngọc như tên bay ra xa.

Khi Lục-Phi-Thanh và Lý-Mộng-Ngọc quay đầu ngó theo thì bóng hai người kia đã mờ dần trong cát bụi. Rồi chẳng hiểu vì sao hai con tuấn mã của họ quay đầu trở lại phi nước đại như điện xẹt, chớp giăng.

Người có bướu cỡi ngựa phi trước, Lục-Phi-Thanh ngó thấy thân pháp của y lạnh lẽo vô cùng. Dùng ngón kỹ-thuật ‘Đảo Tải Kim Chung’, người có bướu nghiêng vai tung mình lên một cái theo thế ‘Tôn-Ngộ-Không Cân Đầu Vân’, y đã trần trần đứng vững trên mặt đất. Gót vừa chấm lộ, người có bướu gạt đầu ba cái đã đến sát mình ngựa Lý-Mộng-Ngọc.

Lý-Mộng-Ngọc thúc ngựa chạy như bay, đồng thời rút thanh bảo kiếm ra sẵn sàng nghênh chiến. Nhưng người có bướu không tấn công Lý-Mộng-Ngọc mà chỉ thò tay trái ra chụp mạnh vào đuôi con ngựa Lý-Mộng-Ngọc mà thôi. Con vật đang sải bốn vó phi như giông thỉnh linh bị nắm đuôi giật ngược lại thì hoảng sợ hí vang lên.

Người có bướu vẫn đứng nguyên chỗ cũ không hề nhúc nhích. Sức mạnh của hắn như thần, không hề bị sức lôi kéo của con ngựa Lý-Mộng-Ngọc làm cho xô dịch đi tí nào.

Hắn đưa tay phải ra chắt nhẹ vào mông ngựa, cái đuôi của con vật bị tiện đứt chẳng khác nào như bị ai dùng dao sắc mà xén đi vậy.

Lý-Mộng-Ngọc bị người có bướu phá cho một vô tức muốn khóc òa lên được vì từ xưa đến nay nàng chưa bị ai khinh khi, làm nhục đến như vậy! Nàng vốn tự đắc, cho rằng võ-nghệ của mình chỉ trừ sư-phụ ra, trong thiên-hạ không ai sánh kịp.

Lý-Mộng-Ngọc ức quá mà không biết làm gì bèn la lớn lên:

-Thầy ơi! Con làm sao bây giờ!

Lục-Phi-Thanh chứng kiến tất cả tấn kịch vừa xảy ra, mặt buồn dầu dầu, nghĩ mà giận Lý-Mộng-Ngọc cậy tài sinh sự để chuốc lấy nhục nhã vào thân. Ông định bụng sẽ mắng cho đứa học-trò cứng đầu của mình một phen đích đĩ áng nhưng khi nhìn thấy mắt Lý-Mộng-Ngọc ngấn lệ, nét hoa ử đột u sầu mảy liễu thì lòng lại thấy thương xót, không nỡ, và

cũng không còn giận nằng nữa. Lục-Phi-Thanh nói vài lời an ủi, rồi chỉ dùng lời nhỏ nhẹ, ngọt ngào mà răn dạy.

Đang khi ấy, bỗng dưng từ phía trước vọng lại những tiếng reo hò ầm ĩ không ngừng, tương tự như những câu ‘truyền rao’.

-Bọn ta phái võ Duy Dương! Phái võ Duy Dương!

Âm-thanh vang lại mỗi lúc mỗi gần...

Chú thích:

(1-) Đại ấn, ấn ư triều; trung ấn, ấn ư thị; tiểu ấn, ấn ư dã.

(2-) Ba tuyệt-kỹ của giang-hồ

(3-) Hiệp-Tây và Cam-Túc

(4-) Tức Lưu-Bị, Quan-Công, Trương-Phi đời Tam-Quốc. Ba người kết nghĩa với nhau tại vườn đào. Tuy là anh em kết nghĩa nhưng ba người đối với nhau còn hơn anh em ruột thịt rất nhiều. Vì vậy, người đời sau khi nhắc đến tình anh em, dù là ruột thịt hay kết nghĩa, đều đề-cập đến ba chữ Lưu, Quan, Trương.

(5-) Hải giác thiên nhai: góc biển chân trời.

(6-) Khai sơn đại phủ: búa lớn; một món vũ-khí trong ‘Bát Bửu’.

(7-) Khiên: còn gọi là ‘thuần’.

(8-) Khóa bằng: lấp lại cho bằng phẳng.

(9-) Thư đồng: đưa đầy tờ (trẻ) để sai bảo trong thư phòng.

(10-) Giúp Kiệt làm dữ: một cách nói khác là “trợ Trụ vi ác”, nghĩa là giúp kẻ dữ làm điều ác.

(11-) Đóa núi: chẻ núi

(12-) Nhà Minh thuộc Hán-tộc, bị nhà Thanh (gốc Mãn-Châu) xâm chiếm.

(13-) Kỵ-thuật: cách cỡi ngựa.

(14-) Xà Hành Hồ Phục: đi như rắn bò, nép mình như cạp rình.

(15-) Y phục dạ hành: đồ toàn một màu đen, che cả đầu lẫn mặt (chỉ hở hai mắt) để

không ai nhận diện ra, thường được giới giang-hồ ngày xưa dùng rất nhiều để đi dò thám hay lên lút làm chuyện gì vào ban đêm.

(16-) Xuyên Giang Hiệp Đạo: tên trộm hào hiệp trên khắp các sông ngòi.

hết: [Hồi 1](#)

Kim Dung

Thư Kiếm Ân Cừ Lục

Dịch giả: Điền Trung Tử

Hồi 2

Hồng Hoa Hội quyết tôn Thiếu Đà Chủ Tiêu Thanh Đồng thề đoạt Khả Lan Kinh

Lý-Mộng-Ngọc nghe tiếng truyền rao ấy mười phần kỳ quái. Nàng không hiểu chuyện gì, hốt hoảng hỏi Lục-Phi-Thanh:

-Sur-phụ à! Đó là cái gì vậy? Con nghe lạ quá!

Lục-Phi-Thanh đáp:

-Đó là tiếng truyền rao của những kẻ hướng đạo cho một tiêu-cục. Mỗi tiêu-cục đều có những kẻ đi trước truyền tin như vậy, nhằm mục-đích báo trước cho các đảng lục-lâm đừng đánh bậy mà lầm, đồng thời cũng là để rao cùng bạn đồng đạo rõ nếu cần thì ủng hộ. Tiêu-cục phụ-trách việc chuyên chở, bảo vệ hàng hóa, vàng bạc, hay tất cả những thứ gì quý giá mà người muốn giao-phó cho đến nơi đến chốn an toàn và ‘giao hàng tận tay’. Làm nghề bảo tiêu này thì phải có bảy phần cảm tình với giới lục-lâm và đồng đạo giang-hồ, còn ba phần còn lại phải có bản lĩnh tuyệt vời cao siêu vì đôi khi không còn đường thương thuyết thì chỉ còn cách phải giải quyết bằng quyền cước hay đao kiếm mà thôi.

Người thủ-lãnh của một tiêu-cục phải là một người có uy-danh lừng lẫy trên chốn giang hồ; phải có sự giao du rộng rãi, phải độ lượng khoan dung; phải nắm vững hết được tình hình trong các vùng lân cận, từng nẻo giao-thông, từng địa-hình địa-vật; và phải có nhiều người bản lãnh cao cường dưới trướng. Nếu không có đủ những điều kiện cốt yếu ấy mà, ở tiêu-cục càn bừa thì sẽ bị cướp hết hàng bảo tiêu, hại chết người và không chừng còn tự hại lấy bản thân mình nữa. Tiêu-cục mỗi lần lãnh hàng bảo-tiêu cho ai thì được hưởng hoa hồng lớn lắm. Có như vậy mới đủ chi cho các sở phí nặng nề. Mỗi lần nghe truyền ra như thế, các đảng lục-lâm cũng như các giang-hồ đồng đạo đều hiểu rõ tiêu-cục đó từ đâu đến, thủ-lãnh là ai rồi. Trường-hợp các đám lục-lâm có ý định cướp tiêu mà nghe những tiếng rao này thì họ sẽ cho cả đoàn bảo tiêu đi qua nếu quen với tiêu-đầu hoặc tự lượng sức mình không thể cướp nổi. Nếu thấy lạ, họ sẽ đuổi những tên truyền rao đó trở lại mà không cho qua. Sau đó người của tiêu-cục phải tìm cách dàn xếp. Nếu chủ-trương ôn hòa, nghĩa là được đám lục-lâm sợ-sệt hay thông cảm, hoặc giả phải chi cho họ một ít tiền tài gọi là ‘mãi lộ’ thì mọi chuyện sẽ êm đẹp, không có gì xảy ra. Nhưng nếu giải quyết bằng lời không xong thì tiêu-cục chỉ còn một đường cuối cùng là chiến đấu đến tận cùng để vượt đường đi qua mà thôi. Có nhiều trường-hợp tiêu-cục chiến thắng nhưng cũng có nhiều khi ‘tiêu mất người chết’.

Lý-Mộng-Ngọc thầm cảm tạ thầy đã dạy cho nàng ít nhiều kiến-thức để mở rộng thêm tầm mắt cho nàng. Nhưng tánh hiếu động của Mộng-Ngọc lại nổi dậy mặc dầu mới bị một vố khóc suốt suốt, mắt chưa ráo lệ. Nàng cười thầm trong bụng nghĩ:

-“Hay là mình thử cản đám người bảo tiêu này chơi cho vui. Chúng nào biết mình là ai đâu mà sợ.”

Tuy nghĩ vậy nhưng còn sợ thầy không cho, với lại chưa biết đám bảo tiêu đó bản lãnh, thế lực ra sao nên Lý-Mộng-Ngọc hỏi dò Lục-Phi-Thanh:

-Sư phụ! Tiêu-cục này do ai lãnh-đạo vậy?

Lục-Phi-Thanh đáp:

-Đó là Trấn-Viên tiêu-cục, trụ-sở chính nằm tại Bắc-Kinh. Ngoài ra cũng còn những chi nhánh khác ở các nơi như Phụng-Thiên, Tế-Nam, Khai-Phong, Thái-Nguyên... Tổng-tiêu-đầu, tức là người cầm đầu tất cả trụ-sở chính lẫn các chi nhánh tên là Vương-Duy-Dương mà giới giang-hồ đặt cho danh-hiệu là Uy-Chấn Hà-Sóc Vương-Duy-Dương. Đến nay, y đã gần 70 rồi nhưng vẫn còn oai-phong lắm liệt. Các đảng lục-lâm hay các đồng

đạo hề nghe ra truyền ‘phái võ Duy Dương’ thì không ai dám gây sự hay làm trở ngại điều gì. Nhờ vậy mà Trấn-Viễn tiêu-cục phồn thịnh vô cùng. Đáng lẽ ra, đến tuổi này Vương-Duy-Dương nên cáo lão về núi sống vui cùng ‘nước trí non nhân’ chứ còn ham lợi lộc thêm chi nữa! Huống hồ hơn 40 năm mở ra Trấn-Viễn tiêu-cục làm ăn, lão đảo thầu của thiên-hạ không biết bao nhiêu mà kể! Không hiểu sao lão còn chưa cho là đủ?

Lý-Mộng-Ngọc hỏi:

-Sư phụ, thầy có quen với Vương tổng tiêu-đầu à?

Lục Phi-Thanh đáp:

-Thầy từng tỉ thí với Vương-Duy-Dương về cả võ công lẫn kiếm-thuật. Lão ta có môn tuyệt-kỹ là Bát-Quái-Chưởng và chuyên sử dụng một cây Bát Quái đao. Suốt bao năm trời tung-hoành ngang dọc suốt miền Giang-Bắc chưa tìm được địch thủ nào xứng tay. Do đó lão ta tự nhận và rất hãnh-diện với danh-hiệu ‘Uy Chấn Hà-Sóc’.

Lý-Mộng-Ngọc cao hứng hỏi thêm:

-Lòng con thật hâm mộ vị lão anh-hùng ấy. Sư-phụ có thể dắt con đến ra mắt ông ta được chăng?

Lục-Phi-Thanh lắc đầu nói:

-Khó lắm! Vương-Duy-Dương chẳng bao giờ chịu gặp ai nếu không có điều gì mà lão cho là ‘tối cần’, hay không có điều gì lợi cho lão ta. Đối với đám hậu bối trẻ tuổi, lão ta lại càng không muốn tiếp!

Càng nghe sư-phụ chỉ dạy từng ly từng tí, Lý-Mộng-Ngọc càng nhận thấy giang-hồ quả là phức tạp, mà bản thân mình chẳng khác nào người mù đi dò trong đêm tối. Nàng bỗng nảy sinh ra một mối nghi ngờ, tự nhủ thầm:

-Mình không đánh cướp của người ta, nhưng biết đâu người ta lại đánh cướp tài-sản của mình? Chi bằng cứ đề-phòng trước vẫn hay hơn.

Nghĩ đoạn, Lý-Mộng-Ngọc giơ roi quất vào con ngựa nàng cỡi một cái, con vật chồm tới phi nước đại chạy thẳng lên bắt kịp, đi ngang với đoàn xa kiệu. Lý-Mộng-Ngọc chạy đến kiệu của Lý phu-nhân hỏi thăm. Nhìn thấy ngựa của con gái đang cỡi, Lý phu-nhân không sao nín được cười.

Lý-Mộng-Ngọc ngạc-nhiên không hiểu vì sao mẹ lại cười. Nàng hỏi thì mẹ nàng hỏi rằng:

-Cái đuôi ngựa của con đâu rồi?

Lý-Mộng-Ngọc nghe hỏi sững sờ bèn quay đầu lại ngó, và chợt nhớ ra đuôi con ngựa của mình bị người có bướu xén mất trở thành ‘ngựa cụt đuôi’. Nhưng hình như suy được điều, Lý-Mộng-Ngọc không khỏi kinh ngạc tự nhủ thầm:

-Dùng bàn tay chặt gãy cây thương hay cây mâu cũng chẳng có gì là lạ. Cái đuôi con ngựa mềm như thế mà hấn dùng tay ‘xén’ được thì cũng lạ!

Lý-Mộng-Ngọc lại kèm ngựa lại định chờ sư-phụ Lục-Phi-Thanh đến để hỏi cho chắc ăn, nhưng nghĩ lại thêm mắc cỡ với thầy nên lại ra roi quất ngựa chạy lên nhập vào toán dẫn đầu đoàn xa kiệu. Vừa trông thấy Tham-tướng Tăng-Đồ-Nam, nàng hỏi ngay:

-Tăng tham-tướng! Chẳng hiểu sao con ngựa của tôi lại rụng mất cái đuôi trông xấu xí quá!

Nhìn Lý-Mộng-Ngọc thở ra nảo nuốt cùng với gương mặt buồn thiu buồn thiu của nàng, Tăng-Đồ-Nam hiểu ngay ý của con gái chủ tướng mình muốn gì. Ông ta liền thưa:

-Con chiến-mã của tôi đây thuộc giống thần mã, vừa được chủ tướng cho để đỡ chân. Ác nghiệt thay, nó lại có tật sa tiền mà tôi chưa trị được! Nghe nói tiểu-thư có tài cỡi ngựa giỏi lắm, vậy tôi sẵn sàng tạm đổi ngựa cho tiểu-thư. Chẳng hay tiểu-thư nghĩ sao?

Lý-Mộng-Ngọc được Tăng-Đồ-Nam khen giỏi, lại sẵn sàng chịu đổi ngựa cho thì trong bụng mừng rỡ vô cùng. Nàng nói:

-Tham-tướng có lòng như vậy thì thật quý hóa thay. Con tuấn mã của tôi đây cũng thuộc loại ngựa quý hiếm có. Bất quá nó chỉ bị rụng mất cái đuôi nên hơi khó coi chút thôi!

Hai người đổi ngựa cho nhau xong, Tăng-Đồ-Nam phi ngựa chạy trước. Lý-Mộng-Ngọc ở đằng sau nhìn tới không nhìn được, phải ôm bụng mà cười. Tăng-Đồ-Nam quay lại nói:

-Cỡi con ngựa không đuôi thấy chương chướng làm sao ấy! Thế nào tôi cũng phải tìm cách ráp cho nó một cái đuôi giả coi mới được.

Đang khi ấy, tiếng rao truyền của Trấn-Viễn tiêu-cục mỗi lúc mỗi gần. Không đầy mấy khắc, một đoàn trên 20 cỗ xe tứ mã cùng đi tới một lượt, không biết chuyên chở gì mà trông rất nặng nề. Xe nào xe nấy đều phủ vải dầu kín mít.

Lục-Phi-Thanh sợ trong đám này có người nhận ra mình nên xoay lưng day lại, kéo nón lá phủ xuống nửa mặt, khẽ liếc nhìn vào người tổng tiêu-sư đang cỡi ngựa đi ngang qua. Ông ta cố giữ nét bình thản như một người khách đi đường, không để ý đến ai cả, chợt nghe tiếng một tiêu-sư nói với đồng bọn rằng:

-Tôi nghe Hàn đại ca nói lại thì Tiêu-Văn-Kỳ tam ca không biết mất tích nơi nào mà tìm

không thấy đâu cả.

Lục-Phi-Thanh giật mình kinh hãi, quay đầu lại nhìn thử hình dáng người tiêu-sư ấy. Hắn có một hàm râu bạc rậm rạp, đôi mắt sáng quắc như điều-hâu, tướng mạo cực kỳ hung ác. Lục-Phi-Thanh cố ghì ngựa lại một vài giây để cho hắn vượt qua. Nhìn phía sau lưng, ông ta thấy hắn có mang trên vai một chiếc hầu bao màu hồng, bên hông hắn đeo một thứ binh khí rất kỳ quặc của một môn phái ngoại-gia tên gọi Ngũ-Hành-Luân. Lục-Phi-Thanh nghĩ thầm trong bụng:

-“Hay là nhóm Quảng-Đông Lục Ma gia nhập vào Trấn-Viễn tiêu-cục làm tiêu-sư cả rồi cũng nên!”

Nhóm Quảng-Đông Lục Ma nổi tiếng là người nào cũng võ-nghệ trác tuyệt. Con ma thứ năm là Diêm-Khôi và con ma thứ sáu là Diêm-Thế-Chương cùng dùng một thứ binh-khí giống nhau là Ngũ-Hành-Luân. Bọn này vốn gốc từ thiếu-lâm tách ra.

Lục-Phi-Thanh thầm nghĩ chuyến này mới ra ngoài có mấy ngày mà đã gặp không biết bao nhiêu là cao-thủ võ-lâm rồi. Nếu họ là đều là người của triều-đình mật phái theo dõi mình thì thật là ‘lành ít dữ nhiều’.

Càng nghĩ, Lục-Phi-Thanh càng lo. Càng lo, ông ta càng cẩn thận đề-phòng và quan-sát tinh tế hơn. Nhưng suy đi tính lại, rốt cuộc vẫn thấy không ổn.

Lục-Phi-Thanh nghĩ thầm:

-“Nếu chỉ có một mình ta thì có phải lẩn tránh thì thật không khó lắm, nhưng ngặt vì theo bên còn có một đứa học trò liếng thoắng, hay sinh sự không đâu. E rằng đại họa trước sau khó mà tránh được!”

Nhưng rồi ông ta lại nghĩ:

-“Mà chắc không phải bọn ấy theo dõi gì ta đâu. Chúng hắn có việc cấp bách nào khác. Như Triệu-Bán-Son là bạn chí thiết của ta mà cũng có mặt trong đám cao-thủ ấy thì lấy tình mà xét, chẳng lẽ lại giết hại ta sao?”

Lục-Phi-Thanh cho rằng giả điều suy-luận sau cùng là hữu lý nhất nên cũng thấy có đôi phần hơi yên tâm.

Lý-Mộng-Ngọc đang cỡi ngựa đi song song với Tăng-Đồ-Nam, thấy sư-phục đã đến gần liền cười nói ông:

-Sư-phụ à! Hôm nay sao chưa gặp ai cả? Chả bù với hôm qua, mở mắt ra là đụng đầu luôn một hơi năm cao-thủ phi ngựa tiến về hướng Tây. Ngựa của họ phi nhanh đến độ

bay luôn cái đuôi ngựa của Tăng tham-tướng! Thầy xem có lạ không?

Lục-Phi-Thanh cười nói:

-Có như vậy con mới tỉnh ngộ được phần nào cũng như dẫn bớt cái tính tự cao tự đại xuống. Dùng bàn tay mà chặt đứt đuôi ngựa như xén tóc thì bản lãnh người ấy đã đến mức siêu đẳng rồi. Nhưng bây giờ con nhắc lại năm người có bản lãnh hôm qua phi ngựa về hướng Tây thầy mới sực nhớ ra. Chỉ vì lộn hồn lộn vía mà thầy quên mất chuyện ‘thiên lý tiếp long đầu’ (#1)!

Lục-Phi-Thanh từng trải giang-hồ rất nhiều nên thông thường mọi chuyện chỉ cần trông phớt qua là hiểu ngay. Chỉ vì ông ta mãi lo tính cho việc riêng của mình nên không còn đầu óc nào để suy nghĩ đến việc khác.

Lý-Mộng-Ngọc hỏi:

-Sur-phụ giải thích cho con nghe ‘thiên lý long đầu’ là gì vậy? Con hoàn toàn không hiểu!

Lục-Phi-Thanh từ từ cắt nghĩa:

-Đó là một nghi lễ long trọng nhất của các bang hội trong giang-hồ khi đón tiếp một nhân vật ‘tối quan-trọng’, thường là một lãnh-tụ, có thể là chưởng-môn nhân hay là bang-chủ, bảo-chủ gì đó. Bình thường, đi đón rước một nhân-vật được xem là quan-trọng trong môn phái hay bang hội thôi đã phải huy-động đến sáu người, theo thể-thức một người nối đuôi một người mà đi, trước sau cho đủ sáu người. Nhưng nếu đón rước một người ‘tối quan-trọng’ thì con số đó tăng lên gấp đôi, phải từng cặp một nối tiếp nhau thay vì từng người một, cho đến khi đủ sáu cặp thì thôi. Chúng ta đã thấy tất cả năm cặp đi ngang qua rồi, thế nào cũng phải còn một cặp nữa. Và người nào chắc hẳn là một lãnh-tụ của một môn phái hay một bang hội nào đó.

Lý-Mộng-Ngọc hỏi tiếp:

-Sur-phụ có thể đoán được họ thuộc về môn phái hay bang hội nào không?

Lục-Phi-Thanh lắc đầu nói:

-Thầy cũng chưa biết rõ được. Nhưng có điều con phải nghe lời thầy căn dặn là từ nay về sau nhất nhất không được chọc ghẹo bất cứ ai nữa mà rước họa vào thân như không đấy! Con đã nhìn thấy Tây Xuyên Song Hiệp và được chứng kiến bản-lãnh của ‘người có bước’ thế nào rồi. Chứng tỏ đây là một môn phái hay là một bang hội lớn, rất có thế-lực và có nhiều cao-thủ võ-ngệ tuyệt luân chứ không phải là một hội phái tầm thường đâu.

Lý-Mộng-Ngọc cúi đầu không đáp, nhưng trong lòng không mấy gì vui. Lục-Phi-Thanh

đang trông chờ một cặp nữa đi về hướng tây cho đủ sáu cặp theo nghi-tiết ‘thiên lý long đầu’ mà ông ta tiên đoán. Đột nhiên, tai Lục-Phi-Thanh nghe rõ ràng có tiếng vó ngựa đầu đầu nhưng mắt thì lại chẳng trông thấy gì. Ông ta nghĩ thầm:

-Đằng trước chẳng trông thấy gì cả. Hay là tiếng vó ngựa vang lại từ phía sau?

Lục-Phi-Thanh quay lại vẫn không thấy người hay ngựa ở đâu, nhưng lại có tiếng rộn ràng như là tiếng lục lạc từ cổ lạc-đà thì đúng hơn. Chỉ trong chốc lát, phía sau cát bụi tung lên mịt mù, và Lục-Phi-Thanh trông rõ ràng là một đoàn người, hình như là một đám khách thương rất đông từ vùng sa-mạc đi tới. Cả Lục-Phi-Thanh lẫn Lý-Mộng-Ngọc đều nói cương ngựa chậm lại từ từ chờ đợi, chẳng chút vội vã hay gấp rút.

Không bao lâu, đoàn khách thương đã đến gần. Đoàn người gồm 14 con lạc đà và vài chục con ngựa. Người cỡi lạc-đà là người Duy (#2), một dân-tộc thiểu số ở phí Bắc sa-mạc Tây-Bá-Lợi-Á. Người Duy mũi cao, mắt nâu, cằm rộng, râu nhiều rậm-rạp, đầu vẫn một giải khăn làm bằng vải trắng. Có lẽ họ từ xứ Hồi vào đây để buôn bán.

Hồi còn ở ngoài biên-cương, Lục-Phi-Thanh đã từng gặp khách thương người Duy nhiều lần rồi nên không lấy gì làm lạ và thấy chẳng có gì phải để ý. Nhưng bỗng nhiên trước mắt Lục-Phi-Thanh tỏa ra những tia sáng long lanh. Một thiếu-nữ mặc áo vàng ngồi trên lưng một con bạch mã lông trắng như tuyết phi như bay, xẹt qua ngang hông Lục-Phi-Thanh như một mũi phi-tiên. Trông nàng như một dáng tiên-nga, phục sức hoa lệ, khí vũ hiên ngang. Trên đầu nàng đội một cái mào. Trên mào có một cặp lông trĩ màu sắc huy hoàng cắm cao lên. Trông nàng thật là xinh đẹp, vừa thùy-mị khả ái. Thật là một đóa kỳ hoa của vùng sa-mạc.

Lục-Phi-Thanh nhìn thiếu-nữ với cặp mắt đầy ngưỡng mộ, thầm khen rằng không biết tại sao trong thiên-hạ lại có được một người đẹp đến thế này.

Còn Lý-Mộng-Ngọc khi trông thấy dung nhan kiều diễm của thiếu-nữ người Duy ấy cũng phải bần thần trở mắt nhìn. Từ lúc sinh trưởng trong vùng biên ải phía Tây-Bắc cho đến lúc trưởng thành, nàng chưa từng được thấy qua một cô gái nào có vẻ đẹp mơ mộng, hồn nhiên với thân hình ‘quỳnh dao ngọc thụ’ và trang sức dững điệu đến thế. Trông nàng ta vừa như một tiên-nữ lại vừa như một nữ-hiệp.

Lý-Mộng-Ngọc cũng vốn là một thiếu-nữ trâm anh khuê các, dung nhan kiều lệ tuyệt vời mà còn phải thán phục, mười phần ganh tị sắc đẹp thì đủ hiểu thiếu-nữ người Duy kia có sức quyến rũ đến thế nào!

Dưới lớp ‘cải nam-trang’ (#3) thì Lý-Mộng-Ngọc trở thành một thanh-niên khôi ngô tuấn tú cho dầu Tống-Ngọc hay Phan-An tái sinh cũng không thể sánh bằng.

Thiếu-nữ người Duy đó trông chỉ vào khoảng độ 17-18 tuổi là cùng. Bên hông nàng đeo một con dao hơi cong cong trông thật là sắc bén, y-phục một màu vàng, dệt bằng lông thiên-nga, đầu đội cái mào thất chỉ gấm vàng gọi là ‘kim-ty tú mào’. Hai cái lông phi-thúy cắm trên mào khiến cho người ta tưởng tượng đến Phàn-Lê-Hoa trong ‘Tiết-Đinh-San Chinh Tây’. Nàng cỡi con bạch mã, yên cương làm toàn bằng bạc trắng chói ngời. Lý-Mộng-Ngọc cứ nhìn mà tấm tắc khen thắm mãi, nghĩ rằng dù người đẹp trong tranh cũng còn kém xa thiếu-nữ người Duy này.

Thiếu-nữ người Duy thỉnh linh bắt gặp đôi mắt một ‘chàng thanh-niên phong-lưu mỹ mạo’ cứ nhìn mình chăm chăm một cách sỗ sàng khiếm lễ thì vừa thẹn, vừa tức giận. Nàng thúc ngựa vượt qua khỏi Lý-Mộng-Ngọc liếc mắt nhìn sang vẫn còn thấy cặp mắt say sưa của ‘chàng thanh-niên’ người Hán cứ dán chặt mãi vào mình không rời. Không đành được con giận, thiếu-nữ người Duy gọi lên một tiếng thật lớn:

-Gia gia! (#4)

Từ phía sau, một người đàn ông thân hình cao lớn, trông rất tráng-khiêm, mắt sáng, râu rậm thúc ngựa phóng lên. Thiếu-nữ người Duy ra hiệu, người đàn ông ấy hiểu ý giục ngựa đến sát ngựa Lý-Mộng-Ngọc vỗ mạnh vào vai hỏi:

-Người bạn trẻ kia! Tại sao lại có thái-độ thiếu lịch-sự đối với một người con gái lạ như thế?

Lý-Mộng-Ngọc miệng như há hốc. Nhưng nàng quên rằng mình đang ăn mặc giả đàn ông giả nên đương nhiên cho rằng câu hỏi của người đàn ông nọ thật hết sức vô lý vì vẫn đinh ninh rằng mình với cô thiếu-nữ người Duy kia đồng là phận ‘quần thoa’ với nhau.

Thông thường thì chỉ cần một người con trai mà ngắm nhìn một người con gái chăm chăm như thế thì có thể gọi là ‘luân-lý bại hoại’ chứ chẳng cần phải có một mối quan-hệ nào.

Với người Hán cũng vậy, mà với người Duy cũng thế.

Trong trường-hợp này, giả-sử như Lý-Mộng-Ngọc biết mình sơ xuất mà chịu xuống nước một tí xin lỗi, dùng lời khôn khéo mà giải bày thì chắc cũng không đến nỗi nào. Nhưng đàng này Lý-Mộng-Ngọc đã quen với quan-cách, chỉ biết quát nạt người khác chứ có bao giờ bị ai quát nạt hay hạch sách bao giờ. Thêm vào đó, nàng lại y mình có một bản-lãnh cao-siêu về võ-ngệ nên không xem người đàn ông kia ra gì.

Lý-Mộng-Ngọc không thèm trả lời hay đếm xỉa tới, lại buồn tiếng cười mỉa mai, toan giục ngựa chạy thẳng. Người đàn ông giận đỏ cả mặt, râu tóc dựng ngược lên. Y đưa cánh tay gân guốc ra chụp một cái thật mạnh vào chòm lông đầu của con tuấn mã Lý-Mộng-Ngọc. Một chòm lông đầu của con ngựa sút hẳn ra, nằm gọn trong tay y. Sau đó, người đàn ông bèn trao chòm lông đó cho thiếu-nữ người Duy.

Con ngựa của Lý-Mộng-Ngọc sau khi bị bứt mất một chòm lông đầu thì đau quá nhảy dựng ngược lên, thiếu chút nữa là hất Lý-Mộng-Ngọc rơi xuống đất. Thiếu-nữ người Duy tung chòm lông đầu của ngựa Lý-Mộng-Ngọc lên không trung lấy roi ngựa quất vào một cái, cả chòm lông bay tán loạn, rụng rơi tả tơi như những sợi tơ.

Lý-Mộng-Ngọc tức giận muốn điên tiết lên. Nàng rút ra một mũi Cương-tiêu nhắm hậu tâm thiếu-nữ người Duy phóng một cái nhanh như điện xẹt. Vì quá tức giận nên Lý-Mộng-Ngọc không cần đắn đo gì cả nên mới hạ độc thủ như vậy. Mũi Cương-Tiêu vừa ra khỏi tay, Lý-Mộng-Ngọc lập tức hối hận ngay vì biết tính mạng thiếu-nữ người Duy có thể bị nguy hại vì ám-khí của nàng. Nghĩ vậy, nàng bèn lalón lên:

-Cô nương, mau tránh mũi Cương-tiêu!

Thiếu-nữ người Duy như chấn cần phải nhờ tới lời cảnh-cáo của ‘chàng thanh-niên người Hán’ kia. Nàng bình tĩnh né sang bên mặt rồi thuận tay bắt lấy mũi Cương-tiêu của Lý-Mộng-Ngọc như lấy đồ chơi trong túi. Sau đó, thiếu-nữ người Duy nhắm bụng Lý-Mộng-Ngọc phóng trả lại, miệng gọi lớn:

-Ta trả ám khí lại cho đó! Cát đi!

Đôi bên cách nhau chỉ chừng một trượng mà cây Cương-tiêu qua lại chỉ trong chớp nhoáng, mắt phàm không thể trông được. Lý-Mộng-Ngọc cũng lách người tránh khỏi và đưa tay bắt lại cây Cương-tiêu của mình. Nàng kinh hãi, biết rằng bản-lãnh thiên nữ người Duy kia không thua gì mình.

Đoàn khách thương khi sa-mạc sau khi được xem màn phóng tiêu ngoạn-mục giữa thiếu-nữ người của bên mình cùng ‘chàng thanh-niên người Hán’ thì vỗ tay hoa hô nhiệt liệt như vừa xem xong một trò biểu-diễn chứ nào hay rằng cái trò ‘biểu diễn’ đó có thể giết chết người như không. Người đàn ông mà thiếu-nữ người Duy gọi là cha có vẻ buồn buồn, không được vui. Ông ta gọi thiếu-nữ nói mấy câu bằng tiếng lóng thổ-ngữ riêng của họ. Chỉ thấy nàng thiếu-nữ thưa rằng:

-Con xin vâng!

Nói xong, không cần nhìn Lý-Mộng-Ngọc, thiếu-nữ người Duy giơ roi quất nhẹ vào mông con bạch mã nàng cỡi một cái nhẹ. Bốn vó tung như bay lên khỏi mặt đất, chỉ trong giây lát cả người lẫn ngựa đều mất hút.

Đoàn lạc-đà và đoàn ngựa lục-tục do người đàn ông cao lớn kia điều khiển lại tiếp tục lên đường. Tất cả lần lượt vượt qua kiệu của Lý thái-thái rồi biến dần trong đám bụi mờ. Lục-Phi-Thanh dừng ngựa xem tấn kịch xảy ra từ đầu chí cuối xong mới cười nói với Lý-Mộng-Ngọc rằng:

-Bây giờ chắc con hẳn đã tin lời thầy là ‘ngoài trời còn có trời, trên người còn có người’ (#5) rồi chứ? Trong một ngày mà một con ngựa của con bị xén mất đuôi, còn một con thì hói mất lông đầu. Đây là một bài học con phải ghi nhớ chớ đừng nên xao lãng. Thầy xem thiếu-nữ người Duy đó trạc tuổi với con nhưng tài-nghệ trội hơn con đó!

Lý-Mộng-Ngọc cãi:

-Con thấy thiếu-nữ người Duy đó tài-nghệ chưa có gì lấn được con. Con phóng Cương-tiêu ả bắt được, nhưng khi ả phóng trả thì con cũng bắt được dễ dàng mà thôi. Bất quá là chỉ ngang nhau thôi. Và lại, hai bên cũng chưa chính-thức đụng độ bằng võ-công chân chánh.

Lục-Phi-Thanh chỉ cười:

-Ừ! Có lẽ... rồi con sẽ biết!

Đến chiều, đoàn xa kiệu cũng như đoàn quân hộ-vệ gia-quyển Lý-Khả-Tú đến Bò-Long-Cát. Thị-trần này có một khách-điểm rất lớn, với một tấm bảng đề là ‘Thông-Đạt Khách-Sạn’. Trước ngõ là một cây tiêu-ky của Trần-Viễn tiêu-cục đang bay phát phới.

Vì đã được thông-báo trước là sẽ có hai nhóm khách rất đông và sang trọng sẽ tới Bò-Long-Cát nên chủ-nhân khách-sạn Thông-Đạt đã sắp xếp đầy đủ, đâu vào đó. Những phòng dành riêng cho đoàn Trần-Viễn tiêu-cục hay những phòng nào chuẩn-bị đón rước gia-quyển cùng binh lính hộ-vệ của Lý-Khả-Tú đều được phân-biệt rõ ràng, có thứ tự hàng hoàng. Vì vậy, khi đến nơi, ai nấy đều được người của khách-sạn đưa ngay vào phòng nghỉ ngơi, tắm rửa, ăn uống mà không cần phải mất công chọn lựa.

Lục-Phi-Thanh tắm gội, thay đổi y-phục xong thì thấy trên bàn đã có sẵn một bình trà thơm ngon, hương tỏa ngào-ngạt và mấy cái chén nhỏ và một cái ly lớn do người hầu mang tới từ hồi nào. Lục-Phi-Thanh bèn rót ngay vào cái ly lớn, thay vì dùng chén nhỏ để thưởng-thức từ từ hương-vị thơm ngon của trà. Ông mang ly trà đến phòng khách tìm

một góc im lặng ngồi một mình. Phòng này, chủ-nhân dành chung cho tất cả khách quý của Thông-Đạt khách-sạn tự-tiện đến nghỉ ngơi, nói chuyện khảo chứ không cho ai mượn riêng. Nhìn vào trong, Lục-Phi-Thanh thấy có mấy người đang ngồi tại hai cái bàn lớn đang ăn cơm.

Lục-Phi-Thanh chợt nhận ra có hai người, mà một tên mang cái khăn gói màu hồng gấp trên lộ trình. Hắn vẫn mang khăn gói trên lưng, nhưng khi giới thì đã lấy ra khỏi người để trên bàn, cạnh hắn. Cả hai nét mặt dương dương tự đắc, nói năng tự-do không giữ gìn như chẳng cần xem ai ra gì.

Lục-Phi-Thanh hớp một ngụm trà, ngược mặt lên để ý nhìn sắc trời. Tai ông nghe thấy tiếng một tiêu-sư cười nói huênh-hoang:

-Diêm ngũ gia, anh có dám chắc rằng bảo vật của anh sẽ đến nơi bình yên không? Nếu không gặp trở ngại mà đem được về kinh an-toàn thì nhất định Thiên-Tướng-Quân sẽ thưởng cho anh một số bạc lớn, đồng thời sẽ thăng lên chức quan to để bù lại công-lao khó nhọc. Tới chừng đó, anh sẽ sung sướng và được vinh-dự biết bao!

Lục-Phi-Thanh nói thảm trong bụng rằng:

-À, thì ra hắn là nhân-vật đứng thứ năm trong Quảng-Đông Lục Ma tên gọi Diêm-Thế-Khôi. Hèn chi!

Nghĩ vậy, ông ta liền chăm chú để ý nhìn kỹ xem thần sắc của hắn. Diêm-Thế-Khôi nói:

-Một là thưởng tiền, hai là thưởng chức chứ có lẽ nào Triệu tướng-quân lại rộng rãi đến thế được! Nhưng ý tôi thì không muốn cả hai thứ đó. Tôi muốn một điều khác kia...

Diêm-Thế-Khôi chưa nói dứt câu thì có tiếng ‘ồ ồ’ của một người nói ngắt lời:

-Lạ thật! Cả hai điều sung sướng thế mà anh đều không muốn thì hỏi còn muốn cái giống gì đây?

Lục-Phi-Thanh để ý nhìn xem người nào vừa thốt câu đó. Trông y chẳng khác nào một con quỷ đói, tướng mạo thật hung hãn.

Lục-Phi-Thanh bụng bảo tâm:

-Nếu hắn được tuyển làm tiêu-sư thì đương nhiên bản-lãnh không phải tầm thường.

Diêm-Thế-Khôi nghe câu ấy thì có vẻ không được vui, thở ra một hơi dài. Người tiêu-sư thứ nhất bất chợt lên tiếng:

-Đồng-Triệu-Hòa! Bộ anh tưởng chung quanh ta không có tai vách mạch rừng hay sao mà ăn nói tự-do, bừa bãi như thế?

Người tiêu-sư có hình dung như quỷ đói, tức Đồng-Triệu-Hòa tính tình hết sức nóng nảy và lỗ mãng. Nghe đồng-nghiệp trách như vậy thì không bằng lòng, cho rằng hấn ta coi thường tài lực mình và có ý bảo mình bất cần, lơ là với trách-nhiệm. Nghĩ vậy, hấn liền lớn tiếng như muốn gào lên:

-Tôi chẳng phải như những kẻ ‘miệng hùm gan sứa’ kia đâu! Việc gì tôi làm thì quyết làm cho đến nơi đến chốn, dù chết cũng chẳng cần! Tôi không hề biết sợ ai và cũng không bao giờ lùi bước trước những gian nan hiểm nghèo!

Nhưng khi Đồng-Triệu-Hòa vừa nói xong câu ấy thì Diêm-Thế-Khôi lại tưởng là hấn xỏ xiên coi thường mình nên mặt đỏ tía tai la hét inh ỏi:

-Anh bảo ai là ‘miệng hùm gan sứa’? Anh ám chỉ ai vậy? Anh có dám bảo đảm là trách-nhiệm của anh lãnh sẽ làm tròn được không?

-Tôi không ám chỉ ai cả. Tôi chỉ nói chung chung mà thôi. Tóm lại, những kẻ chỉ có nói mà không làm được thì toàn thị là những thứ anh hùng rơm. Còn công việc của tôi thì dĩ nhiên tôi phải hoàn thành.

Diêm-Thế-Khôi cười gằn:

-Được vậy thì tốt lắm! Nếu anh đạt được kết quả như lời anh nói thì tôi sẽ phục anh sát đất!

Lục-Phi-Thanh lắng tai nghe một hồi lâu nhưng vẫn không hiểu bọn chúng cãi nhau về chuyện gì. Đang định về lại phòng thì lại nghe tiếng Đồng-Triệu-Hòa nói:

-Diêm ngũ gia này! Anh muốn cười tôi cứ cười, muốn chê cứ chê. Có điều tôi nói thật cho anh nghe là nếu cái bao vải hồng kia mà được khoác lên vai này thì chớ ai hồng mà cướp được nó! Có lo thì tự lo cho các anh thì hơn. Đừng để cho thanh danh hơn 30 năm của Trần-Viễn tiêu-cục cùng với uy-tín của Vương-Duy-Dương phải mai một đi!

Diêm-Thế-Khôi cả giận nói:

-‘Chú em’ Đồng-Triệu-Hòa chớ có nói xàm! Chờ đến lúc Diêm ngũ gia ta đem bộ kinh này đến nơi an toàn sẽ cho chú em thấy thế nào là bản-lãnh lợi hại. Diêm-Thế-Khôi là một nhân vật lừng danh trong Quảng-Đông Lục Ma, chưa từng khiếp sợ ai hay để ai uy hiếp. Công việc của Trần-Viễn tiêu-cục có lẽ nào lại hư hại dưới tay ta? Cái bao trên lưng ta gắn liền với tánh mạng ta, chú biết chưa?

Lục-Phi-Thanh nghe nói những lời ‘mục hạ vô nhân’ (#6) như thế thì liếc mắt nhìn sơ qua cái bao trên lưng hấn, thì thấy chẳng có gì là lớn lắm. Cứ nhìn bề ngoài mà xét thì

chắc hẳn là bên trong không có chứa vật gì to lớn nặng nề cả.

Đồng-Triệu-Hòa lại lên tiếng:

-Oai danh lừng lẫy cũng như bản-lãnh cao-siêu của Quảng-Đông Lục Ma, đúng như anh vừa nói, anh mà lại không biết? Chỉ hiềm một nỗi là nhân vật thứ ba không biết mất tích hay bị kẻ thù ám hại mà mãi đến nay vẫn không biết sống chết nơi nào, kẻ thù là ai tưởng đáng chua xót lắm thay. Nói ra anh đừng buồn, nhưng coi chừng giang-hồ sẽ đổi danh-hiệu của các anh lại là ‘Quảng-Đông Ngũ Ma’ đấy!

Diêm-Thế-Khôi vỗ bàn một cái ‘rầm’ làm cho chén đĩa nhảy tung lên như khiêu vũ, lớn tiếng thét lên:

-Chú mày đừng chọc tức ta chứ! Làm gì bọn ta không biết kẻ thù ám hại Tiêu tam ca là ai?

-Là ai? Sao tôi nghe các anh đề cập đến tên họ một lần nào?

-Còn ai vào đây? Chính là HỒNG HOA HỘI! Nhất định chỉ có HỒNG HOA HỘI!

Lục-Phi-Thanh sững sờ, bụng bảo đảm:

-Quái lạ! Rõ ràng là mình giết chết Tiêu-Văn-Kỳ sao bọn chúng là quả quyết là Hồng Hoa Hội? Mà Hồng Hoa Hội là đảng phái nào? Sao trong từng ấy năm lưu lạc giang-hồ mà mình được nghe đến tên bao giờ?

Nghĩ vậy, Lục-Phi-Thanh nhẹ chân bước ra khỏi phòng khách ra ngoài đến đến một thân cây cổ thụ đang đơm bông, dùng thuật khinh công vọt một cái lên trên ngai ngay chân ba mà không gây nên tiếng động nào cả. Cây cổ thụ này ở sát phòng các tiêu-sư của Trấn-Viên tiêu-cục nên Lục-Phi-Thanh vừa nhìn thấy, vừa lắng tai nghe được dễ dàng hơn. Đồng-Triệu-Hòa tay bưng chung rượu tu vài ngụm rồi đặt xuống, khẽ vuốt chòm râu miệng tiếp tục nói khích:

-Thật là đáng buồn thay cho tình nghĩa bạn bè quá đi! Tôi đây không phải là cốt nhục của Tiêu tam gia mà nói đến đây lòng dạ như đốt như thiêu. Giá tôi mà thể nguyên sinh tử với Tiêu tam gia hẳn sau bữa cơm này sẽ xách gươm đi tìm Hồng Hoa Hội mà trả thù cho bằng được chứ không thể ngồi yên tại đây mà lo hết chuyện này đến chuyện kia.

Diêm-Thế-Khôi bị Đồng-Triệu-Hòa trêu chọc đủ điều, dùng lời nói xa nói gần để ‘móc hòng’ thì lửa giận phùng phùng bốc lên, nhưng đành im lặng vì không biết cách nào mà trả lời.

Bỗng một tiêu-sư nói xen vào vừa để làm dịu bớt bầu không khí căng thẳng, vừa là để

chừa bớt thẹn cho Diêm-Thế-Khôi:

-Vị Tổng-Đà-Chủ (#7) của Hồng Hoa Hội là Vu-Vạn-Đình chết hôm đầu tháng vừa rồi tại Vô-Tích. Việc này trong giới giang-hồ còn ai là chẳng hay biết? Vả lại vụ Tiêu tam gia bị ám hại không có bằng chứng cụ thể nào để buộc tội cho Hồng Hoa Hội được. Thử hỏi, muốn làm cho ra chuyện thì bắt đầu ở đâu, cách nào? Nếu chúng ta đến chất vấn, Hồng Hoa Hội phủ nhận, đòi đưa chứng cứ ra thì sao đây? Anh Đồng-Triệu-Hòa có biện-pháp nào hay nhờ giúp chúng tôi ý kiến thử?

Đồng-Triệu-Hòa bị người tiêu-sư ấy bẻ cho mấy câu cứng họng, không còn dám huênh hoang lên mặt thầy đời nữa.

Hắn đổi từ giọng chua cay sang giọng pha lửng mà rằng:

-Bọn Hồng Hoa Hội chỉ có tài ỷ mạnh hiếp yếu, tất có ngày các anh sẽ ra tay trừng trị chúng thẳng tay, hà tất phải làm gấp rút làm chi cho mệt trí. Chỉ có một việc cần gấp hiện tại là các anh phải đem được bộ kinh về dâng cho Triệu tướng quân. Năm bộ kinh đã vào tay tướng quân rồi thì các anh muốn bao nhiêu vàng bạc trâu dê gì lại không được? Và lúc bấy giờ, cứ mượn thế-lực của Triệu tướng-quân mà bắt buộc Hồng Hoa Hội làm điều gì mà chúng lại dám từ chối? Hoặc giả Diêm ngũ gia không muốn vậy thì xin Triệu tướng-quân tặng cho một cô gái Hồi tuyệt đẹp mà vui với tuổi già cũng sướng chán!

Trong khi Đồng-Triệu-Hòa đang cao giọng lớn tiếng pha trò với bọn tiêu-sư một cách hiu hiu tự đắc thì bất ngờ tai hắn nghe một tiếng ‘vèo’, rồi một vật gì như đất bùn bay tới!

Đồng-Triệu-Hòa chưa kịp cúi xuống thì cục bùn bay lọt vào trám miệng hắn lại như ‘thầy chùa ngậm xôi’. Đồng-Triệu-Hòa miệng âm ứ không nói được tiếng nào. Hai người tiêu-sư có mặt trong phòng ấy lập tức rút vũ khí, cùng nhảy bổ một lượt ra ngoài sân.

Diêm-Thế-Khôi cũng vội vã đứng dậy nhảy luôn ra sân phóng lên lưng ngựa cột sẵn tại đó, tay cầm cây Ngũ-Hành-Luân chuẩn bị đối phó với những gì bất ngờ.

Em ruột Diêm-Thế-Khôi là Diêm-Thế-Chương nghe tiếng động cũng chạy đến nơi kịp thời, theo anh hộ-vệ. Cả hai anh em họ Diêm đều không lo gì hơn là gìn giữ cái bao màu hồng trên lưng Diêm-Thế-Khôi nên chỉ đứng yên tại chỗ chứ không nghĩ đến chuyện truy tầm kẻ thích khách nào đó, sợ trúng phải kế ‘Điệu Hồ Ly Sơn’ (#8).

Đồng-Triệu-Hòa lúc đó đã nhổ được cục bùn từ trong miệng ra rồi bắt đầu chửi. Những tiếng nguyên rủa độc địa chẳng khác một trận mưa chửi mà không có ao hồ nào mà chứa đựng cho hết nổi! Hắn gọi cả ba hộ tống ông tăng ông tổ kẻ nào chơi ác cho hắn ‘ăn’

vật ‘không mấy thơm tho’ đó.

Diêm-Thế-Khôi thấy bộ tịch Đồng-Triệu-Hòa thì vừa buồn cười, vừa thấy ‘đáng kiếp’, lại được cơ-hội trả đũa nên phá lên cười nói:

-Xưa nay chửi rửa có chết ai bao giờ đâu? Chỉ hao hơi tổn tiếng thì có! Nhưng cũng tại chú hay nói khoác nên kẻ kia mới trám bột miệng chú lại đó!

Đồng-Triệu-Hòa phần giận kẻ ‘chơi ác’, phần thì giận Diêm-Thế-Khôi thừa dịp ‘trả thù’ lại mình lại càng chửi rửa bạo thêm nữa.

Bỗng có hai tiêu-sur từ ngoài cửa bước vào. Một người là Thái-Vĩnh-Minh sử dụng một cây nhuyễn tiên, còn một người là Tiền-Chính-Luân sử dụng một thanh đơn đao. Cả hai cùng thở hổn hển nói:

-Kẻ gian trốn mất rồi, không làm sao tìm được vết tích nào!

Tấn kịch vừa rồi dĩ-nhiên đều lọt cả vào mắt Lục-Phi-Thanh. Mà là một màn ‘kịch sống’ thật ngoạn mục từ đầu đến cuối. Lục-Phi-Thanh nhận thấy Đồng-Triệu-Hòa là một tên gian manh già mồm giỏi nịnh, chỉ thích nói dóc và nói bậy nên bị ăn cục bunn là đáng lắm. Ông ta đang cười thầm trong bụng lại thấy ở góc đường phía Đông có một bóng người đang ẩn nấp. Người này mặc đồ dạ-hành. Trời lại tối đen như mực nên giả-sử không có cặp mắt dạ quang của người hiệp khách thì khó lòng mà nhận ra.

Lại có một bóng người từ trên nóc nhà nhảy xuống đất nhẹ nhàng còn hơn chiếc lá rụng. Cái bóng này cứ nhắm hướng Đông mà phi tới vùn vụt như tên bắn. Lục-Phi-Thanh không còn nghi ngờ gì nữa, biết đích xác chính người này đã thả cục bunn vào mồm Đồng-Triệu-Hòa. Không rõ đây là nhân vật như thế nào, ông ta dùng khinh công theo bén gót để xem cho rõ mặt. Trên tay Lục-Phi-Thanh vẫn còn cầm ly trà, vì lúc mới đến khách-sạn chưa kịp uống trà thì đã phải vội vã chạy sang phòng khách dò xét động tĩnh. Kể đó, hết chuyện này đến chuyện kia xảy ra nên ông chưa có dịp trở về phòng lần nào. Suốt mấy mươi năm khổ luyện khinh công nên Lục-Phi-Thanh đã đạt đến mức ‘lô hỏa tuyệt thanh’ nên ít có người nào sánh kịp. Ấy thế mà chạy mãi, Lục-Phi-Thanh vẫn không thể bắt kịp được bóng người phía trước. Chỉ trong chốc lát, bóng người đó đã mất hút.

Chỉ trong khoảnh khắc, cả hai bóng đen đã rời xa khách-sạn đến năm, sáu dặm đường. Lúc ấy, Lục-Phi-Thanh mới nhận được lò mờ cái bóng đen phi thân trước mặt. Đó là một người nhỏ thó, lanh lẹ và éo lá tựa như là một thiếu-nữ hơn là một thanh-niên. Cứ nhìn

mà xét thì lối khinh của hai bóng đen ấy đã đến mức cao-thâm tuyệt-diệu. Và cứ thế, hai bóng đen kẻ trước người sau, như hai lần tên xẹt bay mãi không ngừng.

Khi vượt qua một triền núi thì phía trước hiện ra một cụm rừng già cây cối sum xuê, tối đen như mực chẳng còn phân-biệt được đâu là đâu nữa. Thoáng một cái, cái bóng đen mảnh khảnh đang trước đã chạy sâu vào trong khu rừng rậm ấy.

Lục-Phi-Thanh vẫn không chịu bỏ cuộc, cứ một mạch theo đường rừng mà đuổi theo mặc dầu chẳng còn trông rõ được gì nữa hết. Vào trong bìa rừng được chừng một dặm thì cảnh khô lá rụng ánh mắt lối đi, không còn biết đi đường nào cho đúng hướng được nữa. Chân bước trên cành lá khô xào xạc, Lục-Phi-Thanh sợ rằng người phía trước nghe được âm-thanh thì biết có người đang truy-kích và sẽ sử dụng ám khí thì thật rất nguy hiểm. Nghĩ vậy, Lục-Phi-Thanh tạm dừng gót mà cố tìm ra cách nào là thượng sách thì chỉ trong nháy mắt, không còn thấy tung tích của bóng đen trước mặt nữa.

Trong giang-hồ thường có câu khuyên răn đầy kinh-nghiệm là ‘gặp rừng chớ vào’ (#9).

Vả lại, đêm thì tối, rừng thì rậm, dầu có được cặp mắt dạ quang, có tài dạ hành của một cao-thủ đi chẳng nữa cũng khó mà tránh được kẻ thù khi chặn ngang thi hành ám toán.

Lục-Phi-Thanh là người tinh tế cẩn thận nên không dám đi sâu vào thêm nữa. Đang định thối lui trở về thì bỗng mây đen chợt tan đi, một vầng trăng sáng trong suốt từ trên không trung xuyên qua kẽ lá rơi xuống khắp rừng.

Ngước mặt nhìn ra phía trước, Lục-Phi-Thanh trông rõ là bóng một cô gái áo vàng lại từ trong cụm rừng vùn vụt trở ra.

Lục-Phi-Thanh chọn một lùm cây xanh rậm của một cây cổ thụ mà nhảy lên trốn để quan-sát. Cách này rất hay vì ông ta có thể nhìn thấy rõ cả bốn bề mà không sợ bị ai phát-giác được mình.

Cách cây cổ thụ đang trú không xa lắm, Lục-Phi-Thanh trông thấy rõ ràng dưới ánh sáng của ‘chị Hằng Nga’ có tới tám, chín cái màn làm bằng vải bố được căng ra. Thật là một chuyện hết sức lạ lùng khiến cho tánh hiếu kỳ của Lục-Phi-Thanh không thể nào làm ngơ được.

Lục-Phi-Thanh định tâm nhất định phải tới nơi dò thám một phen từ ngoài vào trong, từ trong ra ngoài! Có hai người đi qua đi lại, hình như là giữ nhiệm-vụ canh gác. Chờ cho họ đi qua khỏi, Lục-Phi-Thanh dùng phép đề-khí phóng một cái roi xuống nhẹ nhàng sau lưng một con lạc đà đang đứng nhai cỏ bên ngoài màn vải. Người đứng gác vẫn điềm

nhiên làm phận sự như không có gì xảy ra.

Bởi vì Lục-Phi-Thanh võ-nghệ tuyệt đỉnh, đảm lược phi thường nên mới dám có hành động phiêu-lưu mạo hiểm thế này. Thấy ở lều này không nghe rõ được gì, Lục-Phi-Thanh phi thân vọt sang phía sau lưng tấm màn vải lớn ở ngay chính giữa. Xem xét đâu vào đó cẩn thận, Lục-Phi-Thanh nằm rạp mình dưới đất lắng tai nghe.

Bên trong lều có những tiếng thốt lên với giọng nói thật lạ và ‘lú lo’, nghe như là của người Duy. Tuy rằng Lục-Phi-Thanh từng sống ở quan-ải lâu năm nhưng cũng không hiểu hết được ngôn ngữ của họ. Cố gắng lắng tai nghe thật kỹ, may ra chỉ hiểu được phân nửa câu chuyện họ bàn tán với nhau mà thôi.

Lục-Phi-Thanh khê giờ một góc lều he hé lên vừa đủ cho cặp mắt nhìn vào được. Bên trong có hai ngọn đèn dầu đang cháy sáng. Ở trong lều, người này có thể nhìn rõ được mặt người kia không khó, nhưng nếu có kẻ ở bên ngoài vô tình đi ngang qua thì ở bên trong không làm sao phát hiện ra được bởi bị tấm vải lều che khuất.

Lục-Phi-Thanh để ý thấy chung quanh hai ngọn đèn có rất nhiều người ngồi xếp bằng thứ tự dưới đất, già có, trẻ có. Những người này chẳng phải ai khác lạ, mà chính là những người Duy mà Lục-Phi-Thanh đã gặp qua lúc ban ngày trước khi đến sông Bảo-Tháp. Bỗng một giọng nói thanh tao dịu dàng chậm rãi ngân lên làm cho bầu không khí yên lặng thêm vẻ trang nghiêm.

Lục-Phi-Thanh quay mặt ngo sang chỗ phát ra giọng nói ấy thì không khỏi kinh ngạc. Thì ra đó là ‘cô gái áo vàng’. Khi nàng vừa nói xong câu ấy liền ngừng lại một chút đưa mạnh cánh tay lên như thề cương quyết hoàn thành một sứ mạng nào đó. Kế đến, nàng đưa tay rút từ trong bao ra một ngọn đao cong cong trông thật là sắc bén, tỏa ra hào quang sáng chói, nhìn mà lạnh cả người.

Cô gái áo vàng đưa bàn tay mặt ra, dùng lưỡi dao cửa đứt một vạch nhỏ ở một đầu ngón tay cho máu tươi nhỏ rùng rùng xuống vào ngay chính giữa một bình rượu có hình dạng giống hệt như một cái vú ngựa cái đang cần sữa hứng sẵn ở đó từ bao năm.

Nói theo gương cô gái áo vàng, tất cả những người Duy có mặt trong lều đều rút đao đeo bên hông ra, rồi từng người một tự cửa vào ngón tay mình để nhỏ huyết vào bình rượu ấy.

Sau khi tất cả mọi người làm xong nghi lễ ‘thích huyết’, cô gái áo vàng liền lớn tiếng gọi:
-Gia gia!

Tức thì một người Duy cao lớn, với dáng điệu hùng mạnh bùng bình rượu ấy giờ lên cao, long trọng nói một tràng tiếng Duy.

Lục-Phi-Thanh không hiểu được ý nghĩa toàn câu, chỉ nghe rõ được mấy tiếng ‘Khả-Lan-Kinh’ và ‘cổ hương yêu dấu’. Còn đang suy nghĩ cố tìm cách hiểu câu nói kia thì cô gái áo vàng lại tiếp lời cho người Duy cao lớn mà nàng gọi là ‘gia gia’, hay nói cho đúng hơn là lập lại nguyên-văn lời nói của ông ta. Giọng nói của nàng êm ái, nghe rất thanh tai nhưng không kém phần cảm khái lâm ly.

Cũng như lần trước, Lục-Phi-Thanh nghe ‘tiếng được tiếng mất’, nhưng chuyển này ông hiểu được đây là một lời thề, đại ý là: “Nếu chúng ta không đoạt lại được ‘Khả-Lan-Kinh (#10)’ của Thần Thánh lưu truyền cho dân tộc thì thà chết ở xứ người chứ không trở về quê hương yêu dấu nữa”.

Cô gái áo vàng vừa thề xong tức thì tất cả những người Duy kia cũng lần lượt lên tiếng lập lại lời tuyên-thệ đó. Ai nấy đều tỏ vẻ uất hận và cương quyết như sẵn sàng đem tánh mạng mình ra để hy-sinh cho sứ mạng sắp thi-hành của họ.

Dưới ánh đèn mờ, Lục-Phi-Thanh trông rõ được vẻ mặt của từng người một. Người nào người nấy đều khí khái can-trường, đầy nhiệt tâm nhiệt huyết trước trách-nhiệm thiêng liêng.

Sau phần tuyên-thệ, bình rượu hình mã nhũ (#11) được hòa với máu rót ra làm ba chung, truyền tay từng người mà cùng nhau uống cho đến cạn. Sau đó họ cùng nhau bàn luận xôn xao, tất cả mọi người đều đóng góp ý kiến. Buổi họp hết sức trang trọng, chẳng khác gì một hội-ngị thượng đỉnh của bộ ‘tổng tham mưu’.

Đến lúc này, Lục-Phi-Thanh có thể kết luận rằng đám người Duy kia lần này vượt sa-mạc vào quan-ải không ngoài mục-đích thi-hành một công tác trọng yếu chứ không phải chỉ là buôn bán tầm thường mà thôi.

Dân tộc họ có một bộ sách truyền quốc mà họ xem như vật vô giá thiêng liêng của Thần Thánh để lại. Đó là bộ Khả-Lan-Kinh (#12). Chẳng may, bộ sách ấy bị kẻ nào đó cướp đi mất nên họ thề nhất quyết phải theo đến nơi mà đoạt lại cho kỳ được, hoặc là chết. Lục-Phi-Thanh muốn biết rõ nhóm dân tộc người Duy ấy gốc gác thế nào nhưng vẫn chưa nghĩ ra được.

Nguyên đám người Duy này vốn là dân trong bộ-lạc du-mục thuộc Thiên-Sơn Bắc-Lộ, dân số vào khoảng trên dưới 20 vạn. Thủ-lãnh của họ là Tù-trưởng Mộc-Trác-Luân, rất

được dân chúng thương mến và kính phục. Mộc-Trác-Luân võ-ngệ trác tuyệt mà nhân nghĩa cũng vang dội khắp gần xa.

Cô gái áo vàng là con gái lớn của Mộc-Trác-Luân tên gọi Tiêu-Thanh-Đồng (#13), vốn là đệ-tử yêu quý nhất của Thiên-Son Kỳ-Hiệp Trần-Chánh-Đức phu-nhân, nữ danh là Quan-Minh-Mai. Tiêu-Thanh-Đồng nhờ vậy mà học được những võ công tuyệt-kỹ của phái Thiên-Son.

Hai vợ chồng Trần-Chánh-Đức và Quan-Minh-Mai dù là người của phái Thiên-Son nhưng thích cảnh an nhàn ẩn dật thành thử chỉ muốn sống riêng biệt, không qua lại với môn phái. Bất luận hành hiệp nơi đâu cũng chỉ có hai vợ chồng với nhau mà thôi. Giới giang-hồ thường gọi hai người là ‘Thiên-Son Song Ưng’. Hai người niên-kỷ bằng nhau, ngoài 60.

Vợ chồng Thiên-Son Song Ưng rất thương yêu nhau, nhưng có điểm lạ kỳ là hễ gần thì xô xát, mà xa lại nhung nhớ. Tuổi hai người đã già mà tâm tính vẫn còn như lúc trẻ, không thay đổi chút nào. Các bằng-hữu quen thuộc thường gọi đùa là ‘Hoan-Hi Oán-Gia’.

Tiêu-Thanh-Đồng thấy vợ chồng sư-phụ lúc nào cũng ‘cơm chẳng lành, canh chẳng ngọt’ thì cố dùng đủ cách để hòa giải cho vui vẻ cả nhà nhưng kết quả vẫn không đi đến đâu nên lắm lúc nàng cũng đâm ra buồn lây.

Tiêu-Thanh-Đồng thích mặc áo vàng, đội nón tơ có giắt cặp lông phí-thủy nên giang-hồ đặt cho nàng mỹ hiệu là ‘Phiêu-Hiệu Nữ Lang’, còn giới võ-lâm thuộc Thiên-Son Nam Bắc phái thì gọi nàng với danh-hiệu là ‘Túu Vũ Hoàng Khô’.

Người Duy thuộc bộ-lạc Thiên-Son này chuyên sống du-mục nay đây mai đó. Dưới thời nhà Thanh, thế-lực vua Càn-Long lan rộng ra tới bộ-lạc những người Hồi (#14). Hết vùng này tới vùng nọ bị sát nhập vào Thanh trào. Các dân tộc thiểu số như họ như cô thế, luôn luôn bị uy hiếp. Quan lại nhà Thanh đi lại liên miên, hạch sách đủ điều làm cho nhân dân khổ sở đến ta thán.

Mộc-Trác-Luân lúc đầu cũng muốn được yên thân nên đem vàng ngọc của cải ra đút lót cho quan lại nhà Thanh. Nhưng túi tham của bọn quan tham ô thì lại không đáy. Dù cho bao nhiêu của cải tích trữ bao lâu đem nộp cho chúng cũng vẫn không đủ. Lúc nào chúng cũng có cớ để hạch sách.

Sau cùng, của kho đã cạn, mà của dân thâm góp cũng kiệt quệ! Mộc-Trác-Luân phải cùng với dân chúng đi làm nghề buôn để sinh sống. Ngoại trừ con đường đó, người Duy chẳng

còn cách gì khác hơn.

Để giữ yên được đất đai, nhiều lần Mộc-Trác-Luân đặc-phái sứ giả đem lễ vật đến Y-Lê cầu xin quan cai-trị nhà Mãn-Thanh hãy thương tình dân chúng người Duy nghèo khổ giảm cho các sưu cao thuế nặng. Nhưng có đời nào triều-đình lại chịu thế! Lời kêu xin của Mộc-Trác-Luân đã chẳng được hiệu quả gì mà còn khiến cho triều-đình Mãn-Thanh đâm ra nghi kỵ, sợ người Duy nổi dậy, kéo theo sự hưởng ứng của người Hồi.

Quan cai-trị là Triệu-Huệ-Trinh, biết dân-tộc người Duy có một bộ sách của tổ tông nhiều đời để lại là ‘Khả-Lan-Kinh’ Bộ kinh-thư này được thỉnh từ xứ Mịch-Gia (#15) là nơi phát sinh ra Hồi-Giáo nên dân-tộc người Duy thờ kính và vô cùng sùng bái.

Bộ Khả-Lan-Kinh được xem như là quốc bảo, chỉ có vị Tù-trưởng mới có quyền cất giữ, đã trải qua được mấy chục đời...

Biết được giá-trị của bộ kinh này đối với dân-tộc người Duy nên thừa lúc Mộc-Trác-Luân đem hết những kẻ thuộc-hạ thân tín theo ông ta đi xứ xa buôn bán, Triệu-Huệ-Trinh mới sai một cao-thủ lên sang bên ấy cướp lấy bộ Khả-Lan-Kinh đem về cho hấn. Triệu-Huệ-Trinh nghĩ rằng một khi nắm được bộ kinh này trong tay thì không còn phải sợ người Duy nổi lên phản kháng lại triều-đình nữa, tha hồ cho hấn mặc sức đòi hỏi bất cứ những gì, Mộc-Trác-Luân cũng phải riu riu tuân theo.

Cái bao vải màu hồng mà Diêm-Thế-Khôi mang trên vai không khi nào dám rời cho dù là lúc ăn hay lúc nghỉ chỉ vì trong đó có ‘bảo vật’ mà Triệu-Huệ-Trinh đang cần là bộ Khả-Lan-Kinh.

Do đó mà Mộc-Trác-Luân với Tiêu-Thanh-Đồng và cả nhóm người Duy thề đem tánh mạng ra hy-sinh để đoạt lại cho bằng được bộ kinh ‘truyền quốc’ đó.

Bấy giờ, Lục-Phi-Thanh hiểu rõ là mưu đồ của đám người Duy kia chẳng dính dấp gì đến việc riêng của mình nên không muốn để ý hay nghe thêm chuyện riêng của họ nữa nên dùng thuật đề-khí mà đứng thẳng dậy một cách gọn ghẽ, nhẹ nhàng. Vừa lúc ấy, ông bỗng thấy tất cả mọi người trong lều đều rạp xuống một cái, nằm im trên mặt đất cả thảy. Lục-Phi-Thanh hoang mang trong lòng, liền dùng thuật khinh công chạy ra khỏi chỗ nấp. Chẳng ngờ chỉ trong nháy mắt Tiêu-Thanh-Đồng đã phát-giác ra được là có người lén rình nghe rõ mọi chuyện nên ghé tai Mộc-Trác-Luân nói nhỏ:

-Gia gia! Bên ngoài có kẻ lạ mặt.

Dứt lời, nàng phi thân ra khỏi lều và thoáng thấy có một bóng người cứ theo đường rừng

mà chạy thoăn thoắt như bay. Tiêu-Thanh-Đồng liền rút một ngọn Thiết-Liên-Tử nhắm theo cái bóng người ấy mà phóng đến ‘vèo’ một tiếng.

Lục-Phi-Thanh đang lúc chạy tháo thân chưa ra khỏi được rừng thì nghe sau lưng có tiếng gió thì biết ngay là có ám khí. Ông lách mình né sang một bên trong khi tay vẫn còn cầm ly trà. Mũi Thiết-Liên-Tử vừa phóng tới, Lục-Phi-Thanh lấy bàn tay gạt mộ cái làm mũi ám-khí rớt ngay xuống đất.

Nhưng tiếp theo đó, lại có thêm một mũi thứ hai phóng tới với tốc độ lẹ làng như tên bắn. Lục-Phi-Thanh dùng ly trà hứng một cái, mũi Thiết-Liên-Tử bắn xuyên qua ly, nhưng lạ thay không làm cho ly vỡ mà lại dính chặt vào đáy ly.

Lục-Phi-Thanh thầm khen ngợi bản lãnh Tiêu-Thanh-Đồng. Ông không quay đầu nhìn lại mà cứ tiếp tục dùng khinh công bay thẳng một hơi về khách-sạn.

Tại khách-sạn, mọi người đã an giấc từ lâu. Bốn bề vắng ngắt. Đêm dài như vô tận, chìm đắm trong bóng tối. Một gã giúp việc trong khách-sạn tay dụi mắt như vừa thức dậy miệng lè nhè hỏi:

-Thưa, lão gia chưa đi nghỉ? Chắc vì đêm nay nóng nực nên lão gia đi hóng mát phải không?

Lục-Phi-Thanh chỉ ậm ừ vài tiếng cho qua. Vào trong phòng ngủ, ông ta rút mũi Thiết-Liên-Tử ra khỏi đáy ly trà ra xem xét. Mũi ám-khí được làm bằng một loại gang rất tốt gọi là ‘Tinh-cao’. Trên mũi phi-tiêu có khắc một hình lông cánh của một loài chim.

Ngắm ngía một hồi, Lục-Phi-Thanh bèn cấy mũi Thiết-Liên-Tử ấy vào trong người...

Sáng sớm hôm sau, đoàn bảo-tiêu đã chuẩn bị đầu đó xong xuôi, sửa soạn lên đường tiếp tục cuộc hành-trình. Mấy tên hướng-đạo (#16) ở hàng đầu lớn tiếng truyền rao:

-Bọn ta phải võ Duy-Dương...

Sau đó là cây tiêu-kỳ có hình bát quái của Trấn-Viễn tiêu-cục theo gió bay phát phới dẫn lộ cho một hàng tiêu-xa khởi hành.

Lục-Phi-Thanh thấy các cỗ tiêu-xa chở hàng hóa đi như bay, tương đối rất nhẹ nhàng, chứng tỏ là hàng hóa không chút nặng nề và hình như cũng không mấy gì được quan tâm đến cho lắm. Bình thường, nếu xe chở vàng bạc châu báu quý giá hay những hàng hóa nặng nề thì vết bánh xe sẽ in sâu xuống mặt đường và các tiêu-sư cũng như các cao-thủ hộ-vệ sẽ rong ngựa bịt kín hai bên xe. Đằng này, vết bánh xe không in sâu xuống đường, và có khi cả mấy cỗ xe liên tiếp bỏ ngõ, không có ai cỡi ngựa đi kèm để bảo-vệ. Trái lại,

các tiêu-sư đều tập trung cả lại vào việc bảo-vệ cho Diêm-Thế-Khôi. Chắc chắn một điều không thể lầm lẫn được là bảo vật phải nằm ngay chốn ấy, thậm chí ngay trên mình của Diêm-Thế-Khôi. Chẳng hạn như cái bao màu hồng khoác trên vai y... Đó mới chính là vật quan-trọng đáng giữ gìn.

Đoàn bảo tiêu của Trần-Viễn tiêu-cục đi được khoảng nửa tiếng thì Tham-tướng Tăng-Đồ-Nam cũng điều động chỉ huy quân lính bảo-vệ đoàn xa kiệu của gia-quyển Lý-Khả-Tú lên đường...

Quãng đường này toàn là đá đỏ lởm chởm đồng thời lại gặp những khúc nghiêng của triền núi nên không thể nào đi mau được. Tuy vậy, Tăng-Đồ-Nam vẫn phải thúc giục quân lính ráng cố gắng làm sao lên được đỉnh núi để xuống kịp chân núi bên kia trước khi mặt trời lặn vì sẽ gặp được tại đó ba khách điểm và ba đường đi.

Đường đi trên núi hiểm hóc vô cùng. Càng lên cao, đường càng hẹp lại. Tăng-Đồ-Nam và Lý-Mộng-Ngọc phải theo sát kiệu của Lý thái-thái và Lý phu-nhân canh chừng, giữ gìn cẩn thận không dám lơ đãng chút nào vì rủi nếu một tên kiệu-phu lỡ sẩy tay sẩy chân tất nhiên sẽ làm đổ nguyên cả kiệu xuống vực thẳm, thân thể xương thịt người trong kiệu sẽ nát bấy như tương.

Đến giờ Thân, đoàn xa kiệu đã tới đèo Ô-Kim. Trước mặt là đoàn tiêu của Trần-Viễn tiêu-cục. đang xuống ngựa ngồi nghỉ chân. Tăng-Đồ-Nam thấy vậy cũng cho đoàn xa kiệu của mình tạm dừng bước, nghỉ mệt trong giây lát.

Đèo Ô-Kim nằm ngay chính giữa hai ngọn núi cao chót vót, như giáp với mây trên trời nếu trông từ xa lại. Giữa hai núi có một con đường 'độc đạo' chỉ có thể đi tới mãi mà không thể dừng chân lại nghỉ ngơi được vì đường đã dốc lại hẹp, chỉ vừa đủ cho một cỗ xe tứ mã qua lại mà thôi. Đã đến điểm này ắt phải đi thẳng một hơi lên trên đỉnh núi chứ không còn đường nào để lựa chọn cả!

Lục-Phi-Thanh chậm rãi đi rẽ phía đằng sau, ý không muốn cho người của Trần-Viễn tiêu-cục trong thấy mặt ông.

Nghỉ ngơi được một lát, đoàn tiêu-xa của Trần-Viễn tiêu-cục bắt đầu lên đường, và đoàn xa kiệu của gia-quyển Lý-Khả-Tú theo sau nối liền, cách không bao xa, chỉ vừa đủ khoảng cách theo đúng luật giang-hồ để đoàn tiêu-xa đi trước khỏi nghi kỵ là có ý này nọ. Xa xa trông hai đoàn giống hệt một con rồng đang vươn mình bò sát giữa một cái hồ sâu thăm thẳm, vách đá dựng cao ngất.

Cả người lẫn ngựa đều mệt toát mồ hôi, vừa leo dốc vừa thở. Những người lãnh trách-nhiệm tải hàng hóa và đồ vật tương đối nặng lên tiếng reo hò luôn để cổ võ cho nhau hầu quên đi cái nặng nhọc trước mắt.

Lục-Phi-Thanh đi đằng sau chợt phát-hiện bên hữu của đỉnh đèo chót vót có một bóng người dường như núp theo bóng cây để tiện bề rình rập chi đó. Cùng lúc đó, ông lại nghe có tiếng lục lạc của bày lạc đà ngân lên và từ trên triền núi xuất hiện một đám người Duy cỡi ngựa phi như bay xuống.

Cả đoàn tiêu-xa của Trấn-Viễn tiêu-cực hoảng sợ kêu la thất thanh, bảo nhau phải làm sao ngăn cản được đám kỵ-sĩ ấy, vì cái trốn đồ đèo thân tốc kia sẽ đẩy nguyên đoàn tiêu-xa xuống vực thẳm tan xương!

Đồng-Triệu-Hòa điếng hồn, la lên:

-Thôi chết rồi! Thật vô phương chặn đứng lại kịp!

Đám kỵ-sĩ người Duy với kỹ-thuật tài tình khéo léo lanh lẹ dị thường, cứ tiếp tục giục ngựa sải xuống với khí thế vô cùng dũng mãnh, chẳng khác chi sóng vỗ nước tràn.

Đoàn kỵ-sĩ, độ chừng chục người trở lại thành linh cất tiếng hát vang lên. Tiếng hát của họ lãnh hót ngân vào trong vách đá làm vang dội lại một thứ âm thanh nghe rất là kỳ quái, chẳng hiểu chi là chi!

Cũng lúc ấy, hai bên chót của đỉnh đèo xuất hiện những bóng người, có lẽ là đã mai-phục sẵn từ bao giờ đứng dậy như ma quỷ hiện hình cũng trỗi giọng hát hòa nhịp với đám kỵ-sĩ. Cả đoàn tiêu-xa vừa lo sợ, vừa ngạc-nhiên đến sững sốt.

Thành linh, trong đám người Duy kia phát ra một tiếng hô tiêu. Có hai kỵ-sĩ người Duy bỗng giục ngựa phi như bay, tách hẳn đoàn xông thẳng về phía Diêm-Thế-Khôi. Hai người đột nhiên tấn công vào kỵ-sĩ đi phía sau bảo-vệ cho Diêm-Thế-Khôi là Diêm-Thế-Chương, và bốn con lạc-đà cùng tới một lượt vây chặt Diêm-Thế-Khôi vào giữa.

Hai anh em họ Diêm trong Quảng-Đông Lục Ma có nhiều kinh-nghiệm trong những cuộc đương đầu với các cao-thủ nên cho dù đứng trước tình trạng hiểm nghèo mà tinh-thần không bị rối loạn. Hai người biết là đang bị ở thế bất lợi, không thể dùng số đông mà đối phó được với đám người đông đảo từ trên dốc đánh xuống như thác nước đổ. Cả Diêm-Thế-Khôi lẫn Diêm-Thế-Chương đều rút binh-khí ra tự lực đối phó và tùy cơ ứng biến. Bốn người Duy cỡi bốn con lạc-đà bỗng đưa cao cây côn sắt rồi cùng nhau đánh bổ xuống đỉnh đầu Diêm-Thế-Khôi một lượt. Cây côn sắt của họ vốn không phải là vũ-khí

tầm thường. Mỗi cây phải nặng trên trăm cân, mà cả bốn người đều có sức mạnh ghê gớm cả. Đã ở trong thế kẹt mà chỗ đứng lại nhỏ hẹp nên không làm sao né tránh kịp chi còn cách nhắm mắt bung tai mà chịu trận, chờ chết mà thôi. Toàn thân Diêm-Thế-Khôi luôn cả con ngựa hấn cỡi đều nát ra như cám, thịt xương, máu óc văng tung tóe, dính cả lên ngọn lá cành cây, đầm tràn trên mặt lộ.

Một bóng vàng trong đám người Duy cỡi ngựa phóng ra. Người đó chính là Tiêu-Thanh-Đồng chứ chẳng phải ai khác hơn. Nàng bước tới phía trước lanh lẹ nhảy từ trên yên xuống cần thận rút kiếm cắt giây buộc nơi cái bao vải màu hồng ở trên lưng Diêm-Thế-Khôi thì nghe sau lưng có một luồng gió tạt đến, một lưỡi kiếm nhắm vào nàng đâm thẳng tới.

Tiêu-Thanh-Đồng chỉ chú-trọng vào chiếc bao hồng thôi nên không có ý muốn giao chiến, nên nàng khẽ lách mình tránh khỏi mũi kiếm hiểm ác đó. Tay nàng cầm kiếm cố cắt nốt những đường giây còn lại dính liền cái bao hồng trên lưng Diêm-Thế-Khôi.

Nhưng kẻ vừa đâm mũi kiếm kia quyết không để cho Tiêu-Thanh-Đồng có đủ thì giờ để cướp đi cái bao vải hồng mà bọn hắn đã liều mình bảo-vệ, dùng tánh mạng Diêm-Thế-Khôi để giữ gìn cho nên Tiêu-Thanh-Đồng vừa tránh kịp được mũi kiếm thứ nhất thì mũi kiếm thứ nhì lại nhắm thẳng vào hông nàng mà đâm tới. Mũi kiếm này so với mũi trước thì có phần hiểm ác hơn nhiều.

Biết chẳng thể né tránh kịp được mũi kiếm này, Tiêu-Thanh-Đồng buộc lòng phải đưa lưỡi kiếm của nàng ra đón đỡ. Hai lưỡi kiếm va chạm vào nhau một cái thật mạnh đến lóe lửa, tạo nên một âm thanh hết sức ghê rợn.

Biết địch thủ của nàng không phải tầm thường, Tiêu-Thanh-Đồng không dám chậm trễ, vội vã nhanh tay cắt bừa những mối giây cột bao vải hồng nhưng tai mắt luôn luôn đề phòng những biến cố chung quanh vì nếu sơ ý có thể mất mạng như chơi trong đường tơ kẽ tóc. Người kia lại chém ngay cườm tay nàng thêm một nhát kiếm nữa. Tiêu-Thanh-Đồng rút vội bàn tay trái của nàng lại tránh được lưỡi kiếm của đối phương dễ dàng mà còn lấy hai ngón tay trở và ngón tay giữa của nàng xia vào đối phương cùng với mũi kiếm. Người kia chỉ khẽ lùi lại đã tránh được cả mũi kiếm và mũi xia bằng tay của nàng. Tiêu-Thanh-Đồng uất hận vô cùng. Nàng ngược mắt nhìn lên xem thử là ai đã ba lần làm cho nàng mất cơ hội đoạt lại cái bao hồng trên lưng Diêm-Thế-Khôi. Nàng lại càng lòng lộn lên khi thấy rõ kẻ đó chính là ‘chàng thanh-niên tuấn tú’ đã từng giờ thói vô lễ với

nàng lúc gặp nhau trên đường lộ. Tiêu-Thanh-Đồng không hiểu oan-gia nào phá rối mà cứ khiến xui cho chàng thanh-niên kia đeo theo cản trở công việc sắp thành công của nàng.

Tiêu-Thanh-Đồng nộ khí xung thiên vung kiếm lên chém loạn xạ như bão táp mưa sa. ‘Chàng thanh-niên’ ấy cũng thi triển hết những thế kiếm bí hiểm tạo nên một trận ác đấu dữ dội như gió chạy cát bay.

Tiêu-Thanh-Đồng vừa đấu vừa căm phẫn. Nếu không phải vì ‘chàng thanh-niên’ này xen vào công việc của nàng với đám tiêu-sư của Trấn-Viễn tiêu-cục thì công-tác của nàng đã hoàn thành, nhiệm vụ của nàng đã viên-mãn. Vì chàng thanh-niên ấy mà bao nhiêu công lao, bao nhiêu hy-sinh của mồ hôi nước mắt của dân nàng há đành trôi theo giòng nước hay sao?

‘Chàng thanh-niên’ ấy chẳng phải ai khác hơn là cô gái cải nam-trang Lý-Mộng-Ngọc. Nàng đang ở đoàn xa kiệu theo hầu bà nội và mẹ bỗng nhiên thấy thấy đội lạc-đà của người Duy bao vây đoàn xa tiêu của Trấn-Viễn tiêu-cục mà tấn công. Chẳng cần biết đắn đo lợi hại hay phân biệt điều phải trái ra sao lại tự-phụ vào tài năng nên Lý-Mộng-Ngọc xông lên ngăn cản Tiêu-Thanh-Đồng với mục-đích thử tài cao thấp. Chỉ vì nàng nghe sư-phụ Lục-Phi-Thanh khen Tiêu-Thanh-Đồng võ-ngệ giỏi hơn mình nên không phục, hễ gặp cơ-hội là tìm cách giao đấu để làm thỏa mãn tự ái của mình ngay.

Quả đúng như lời tiên đoán của Lục-Phi-Thanh, chính vì cái thông-minh của Lý-Mộng-Ngọc đã khiến cho nàng lầm lạc!

Những người ở bên triền núi chỉ trở mắt nhìn sang trận đấu thư hùng giữa Tiêu-Thanh-Đồng và Lý-Mộng-Ngọc. Tiêu-Thanh-Đồng đâm một hơi ba kiếm nhưng bị Lý-Mộng-Ngọc giải trừ được hết làm cho nàng đầu nóng tai ù, tức giận đến cực độ. Nàng dư hiểu là trong đám tiêu-sư theo bảo-vệ Diêm-Thế-Khôi kia có nhiều kẻ có bản-lãnh cao siêu không dễ cho nàng thắng nổi. Nếu ra tay ở chỗ lớn ắt mười phần nhắm thất bại cả mười. Do đó Tiêu-Thanh-Đồng mới chọn đồi Ô-Kim, là nơi hiểm yếu để thi hành kế hoạch, lấy lợi thế trên cao đánh xuống, rất hữu hiệu cho chiến thuật ‘xuất kỳ bất ý, công kỳ vô bị’. Chỉ một trận đánh có thể thành công được. Tới chừng đó, khi nhiệm-vụ hoàn tất cả đoàn ca khúc khải-hoàn trở về nơi tổ-quốc thân yêu thì còn gì vui vẻ hân hoan hơn nữa. Tiêu-Thanh-Đồng lần này thi hành kế hoạch nắm chắc phần thắng trong tay. Dù cho đối phương có đông người, võ-ngệ có cao siêu đến bậc nào cũng không tài nào đối phó kịp.

Muru kể như Gia-Cát (#17), cơ trí như Châu-Du, Tiêu-Thanh-Đồng đã dùng kỵ binh lừng kích Diêm-Thế-Khôi mười phần nguy kịch, bắt buộc đám tiêu-sư của Trần-Viễn tiêu-cục phải lọt vào kế hành quân của nàng, chỉ đứng ngoài mà ngó chứ không dám vào trợ chiến. Tiêu-Thanh-Đồng quả nhiên đã chặn đứng được đám tiêu-sư kia. Không ai dám liều mạng xông vào vì biết nếu làm thế thì chỉ uổng mạng như Diêm-Thế-Khôi hoặc nguy khốn như Diêm-Thế-Chương mà thôi.

Thành công đã thấy trước mắt. Nào ngờ Lý-Mộng-Ngọc can thiệp vào! Tiêu-Thanh-Đồng có ngờ đâu là nàng bị cái thế ‘trợ Kiệt’ là Lý-Mộng-Ngọc dù cố ý hay vô tình đã đứng vào phe Trần-Viễn tiêu-cục!...

Tâm-hồn của Tiêu-Thanh-Đồng chỉ có được một nửa trong trận đánh, còn một nửa kia cứ canh cánh nghĩ mãi về chiếc bao màu hồng trên lưng Diêm-Thế-Khôi đã chết. Cho nên càng đánh, nàng lại càng thấy kiếm-pháp của Lý-Mộng-Ngọc kỳ-diệu thật khó lòng mà đánh thắng để lấy được cái bao hồng. Tiêu-Thanh-Đồng toát cả mồ hôi ướt đầm như tắm. Không thể ham đánh mãi, Tiêu-Thanh-Đồng đột nhiên phóng ra một thế kiếm gọi là ‘Tam Phân Kiếm Thuật’ của phái Thiên-Son, đánh Lý-Mộng-Ngọc lùi dần ra sau. Thế kiếm này là tuyệt-kỹ của phái Thiên-Son, không bao giờ truyền cho ai ngoại trừ một vài đệ-tử thân tín như Tiêu-Thanh-Đồng.

Lý-Mộng-Ngọc thấy kiếm-pháp của Tiêu-Thanh-Đồng bỗng nhiên biến ảo vô cùng. Một đường kiếm biến thành ba, kiếm quan hết sức linh động. Có một điều là thế ‘Tam Phân Kiếm Thuật’ này chỉ có công mà không có thủ. Bao nhiêu lợi hại đều tuôn ra hết, không dành lại cho mình một chiêu nào để phòng thân cả.

Thấy Tiêu-Thanh-Đồng dùng thế ‘Băng Hà Đảo Tả’ đâm tới vô cùng mạnh mẽ, Lý-Mộng-Ngọc bèn dùng chiêu ‘Nhất Trụ Hương’ với ý định đánh bật lưỡi kiếm địch thủ qua một bên. Nhưng chẳng ngờ chỉ còn cách nhau hai thước chiêu kiếm của Tiêu-Thanh-Đồng tức khắc lại biến thành thế ‘Thiên Lý Lưu Sa’ gạt lưỡi kiếm của Lý-Mộng-Ngọc sang một bên rồi cứ thế thẳng đường đâm tới.

Lý-Mộng-Ngọc kinh hãi vô cùng, vội vàng chuyển mũi kiếm trở về trước bụng để bảo-vệ. Nhưng thật là kỳ quái, rõ ràng địch thủ đâm mũi kiếm ngay bụng Lý-Mộng-Ngọc với tất cả sức mạnh nhưng chưa tới đích thì đã chuyển ra thế ‘Phong Quyện Trường Thảo’, từ trên sa xuống như điện xẹt chém mạnh vào cánh trở tay trái của Lý-Mộng-Ngọc làm cho nàng luỳnh quỳnh chỉ còn nước liều nhảy ra sau một bước. Vừa tránh được lưỡi kiếm lợi

hại ấy trong đường tơ kẽ tóc, chưa kịp hoàn hồn thì Tiêu-Thanh-Đồng lại biến ra thế ‘Cử Hỏa Liệu Thiên’ quay ngược mũi kiếm từ dưới lên trên nhanh như gió, chém sả vào vai trái Lý-Mộng-Ngọc.

Lý-Mộng-Ngọc vừa tránh khỏi được thì Tiêu-Thanh-Đồng lại ra thế ‘Tuyết Trung Kỳ Liên’ chém tả chém hữu vùn vụt như tên lìa khỏi cung. Mặc dầu Tiêu-Thanh-Đồng không có ý làm tổn hại đến tánh mạng Lý-Mộng-Ngọc nhưng cũng ghép nàng vào tình trạng vô cùng khốn đốn.

Cả hai giao đấu với nhau một lúc đã khá lâu, không biết là bao nhiêu hiệp. Lý-Mộng-Ngọc mệt lả cả người, mồ hôi đổ như tắm. Đó là Tiêu-Thanh-Đồng chỉ dùng có một phần trong ‘Tam Phân Kiếm Thuật’ bí truyền của phái Thiên-Sơn. Hễ Lý-Mộng-Ngọc đón đỡ được một thế kiếm thì Tiêu-Thanh-Đồng lại biến ngay ra chiêu khác. Nếu là người võ công tầm thường ở ngoài nhìn vào ắt sẽ tưởng là hai người giỡn chơi với nhau, nhưng sự thật đó là một trận đấu nguy hiểm vô cùng, tánh mạng lúc nào cũng như mảnh chỉ treo chuông.

Tiêu-Thanh-Đồng cú vây chặt Lý-Mộng-Ngọc trong vòng kiếm-pháp của mình mà không ngừng đâm chém. Mũi kiếm luôn luôn vung ra cách mình nàng chừng một thước rồi lại tấn công tới tấp khiến Lý-Mộng-Ngọc loạn cả mắt, ù cả tai, và tay chân thì bủn rủn, cứ lùi dần, lui mãi...

Kiểm-pháp của Tiêu-Thanh-Đồng vô cùng biến ảo khiến cho Lý-Mộng-Ngọc không tài nào đoán được. Nếu không nhờ Nhu-Vân-Kiểm của Lục-Phi-Thanh tận tình chỉ dạy cho để hộ thân trong lúc nguy kịch thì chưa biết tánh mạng nàng sẽ ra sao. Nhu-Vân-Kiểm của Lý-Mộng-Ngọc thật ra cũng luyện được đến nơi đến chốn. Nhưng nàng quên mất một yếu-tố quan-trọng là người sử dụng kiếm-thuật này phải tự tin, tâm phải vững để lấy ‘tĩnh’ mà chế ‘động’. Nếu nhớ kỹ được điều ấy thì cho dù địch thủ có biến ra bao nhiêu thế kiếm kỳ lạ hay tuyệt diệu đi chăng nữa cũng không không thao túng được đối phương.

Hiềm là Lý-Mộng-Ngọc mới bước chân vào giang-hồ, chưa thật sự cùng ai giao đấu nên thiếu hẳn ‘kinh-nghiem chiến-trường’. Vì vậy khi thấy Tiêu-Thanh-Đồng sử dụng toàn những chiêu kiếm kỳ lạ thật lạnh lẽ, so với kiếm-thuật của mình còn hơn bội phần thì tâm thần bỗng dưng hoang mang, mất hết tự chủ. Biết mình chưa phải là đối thủ của Tiêu-Thanh-Đồng, Lý-Mộng-Ngọc lừa thế thoát ra được vòng kiếm của đối phương rồi dùng

khinh công đào tẩu.

Tiêu-Thanh-Đồng không thèm rượt theo, chỉ quay mình lại thì thấy một người đang cắt nốt mấy sợi giây buộc của cái bao màu hồng trên lưng Diêm-Thế-Khôi. Nhanh như cắt, hắn đã giựt lại được cái bao kia ra.

Tiêu-Thanh-Đồng bèn phóng một đường kiếm chặn lại, không cho tẩu thoát. Tên ấy bỗng kêu lớn lên:

-Ý thôi! Để lão Đồng này đi về chứ! Cản lại làm chi?

Hắn chính là Đồng-Triệu-Hòa. Hắn liệu sức, không dám chống cự với Tiêu-Thanh-Đồng nên lẹ chân nhảy vọt ra sau ba bước, lánh mình trốn nhủi trốn chui như một con chuột nhắt.

Tiêu-Thanh-Đồng không chịu bỏ, vừa rượt theo, vừa vung kiếm chém không ngừng. Bỗng nhiên một ngọn Ngũ-Hành-Luân từ đâu đánh bổ tới ngay bụng Tiêu-Thanh-Đồng. Nàng không dám khinh thường nên phải xoay ngược kiếm đón lấy, gạt ngọn Ngũ-Hành-Luân sang một bên. Đồng-Triệu-Hòa nhờ thế mà thoát thân được.

Nguyên Mộc-Trác-Luân dùng kế hoạch rất chu đáo, trước mặt cũng như mé sau lưng đoàn bảo-tiêu của Trần-Viễn tiêu-cục đều bố trí những thót lạc-đà chặn lại hết. Kế hoạch rất hữu hiệu khiến cho cả tiêu đoàn trước sau không trông thấy được nhau, mà cũng vô phương cứu viện.

Mộc-Trác-Luân một mình một đao đấu với hai tiêu-sư là Thái-Vĩnh-Minh (#18) và Tiền-Chính-Luân luôn tay không nghỉ. Và nhờ có hai người cầm chân được Mộc-Trác-Luân, Diêm-Thế-Chương mới thừa dịp đó vượt qua được mà không bị cản trở và phóng Ngũ-Hành-Luân để yểm trợ cho Đồng-Triệu-Hòa.

Nguyên Diêm-Thế-Chương sau khi nhìn thấy Diêm-Thế-Khôi bị thảm tử thì lửa giận sôi lên. Y phóng ngựa liềm vượt qua bầy lạc-đà, một tay cầm Ngũ-Hành-Luân phang một cái thật mạnh vào cây côn sắt của người Duy lãnh nhiệm-vụ đứng canh xác của Diêm-Thế-Khôi. Nhát phang quá mạnh khiến cho cây côn sắt dội ngược lại ngay đầu người Duy vỡ sọ lăn từ trên lưng lạc-đà xuống đất chết tươi.

Thấy một người đồng bọn ngã gục, một người Duy khác tiến tới đương cự, cầm cây côn sắt nhắm đầu phang Diêm-Thế-Chương một cái. Diêm-Thế-Chương liền dùng cây Ngũ-Hành-Luân đánh bật cây côn sắt qua một bên rồi dùng tay còn lại bắt lấy. Có lẽ là đôi khi lửa giận bốc phừng phừng và liềm chết coi thường nguy-hiểm, sức lực con người cũng

nhờ vậy mà gia tăng.

Nhờ Diêm-Thế-Chương liều mạng ôm cây cột sắt của người Duy giữ chặt nên Đồng-Triệu-Hòa có đủ thì giờ để gỡ cái bao hồng trên lưng tử-thi Diêm-Thế-Khôi ra mà tẩu thoát được.

Thấy Tiêu-Thanh-Đồng rượt theo Đồng-Triệu-Hòa, Diêm-Thế-Chương liền bỏ cây cột sắt đang giằng co với người Duy ra, thúc ngựa thật mau xông tới phóng cây Ngũ-Hành-Luân cản đường kiếm của Tiêu-Thanh-Đồng lại mà cứu nguy cho họ Đồng.

Sau khi Đồng-Triệu-Hòa thoát thân được ôm theo cái bao màu hồng thì Tiêu-Thanh-Đồng và Diêm-Thế-Chương tiếp tục giao đấu. Trao qua đổi lại ít chiêu, cả hai bên đều ngầm khen ngợi tài nghệ tuyệt vời của nhau. Tiêu-Thanh-Đồng vừa đánh vừa nôm nớp lo sợ ‘anh chàng đẹp trai’ ban nãy trở lại giúp sức cho Diêm-Thế-Chương. Nàng vừa đánh vừa đề cao cảnh-giác.

Bỗng nhiên tiếng hô tiêu từ hai bên triền núi lại vang lên. Tiêu-Thanh-Đồng biết đó là ám-hiệu cho biết phải rút lui. Nàng tin chắc là ‘quân tiếp viện’ của đoàn tiêu xa đã đến nơi rồi. Nàng đảo mắt nhìn qua tứ phía một lượt thì Đồng-Triệu-Hòa vai mang cái bao màu hồng, cỡi ngựa như bay vượt qua khỏi núi.

Tiêu-Thanh-Đồng lập tức dùng ngay ‘Tam Phân Kiếm Thuật’ tấn công Diêm-Thế-Chương tới tấp. Những chiêu kiếm của nàng chẳng khác nào ‘tuyết rơi lá rụng’ khiến cho Diêm-Thế-Chương phải lùi lại đằng sau liên tục.

Tiêu-Thanh-Đồng bỗng bỏ Diêm-Thế-Chương, dùng khinh công bay lên hướng đỉnh núi như bay rượt theo Đồng-Triệu-Hòa. Tiếng hô tiêu càng lúc càng thêm inh-ỏi. Mộc-Trác-Luân vội lớn tiếng gọi lại:

-Mau trở về thôi con! Đừng rượt nữa!

Tiêu-Thanh-Đồng xưa nay chưa bao giờ dám cãi lời thân phụ bất cứ điều gì, bất luận trong trường hợp nào. Nên khi vừa nghe ông gọi nàng liền vâng lời trở về ngay, không chút do dự. Sau đó, nàng đốc thúc đám người Duy đem tử thi của người bị đánh chết cùng với người bị thương cho lên lưng lạc-đà. Khi tất cả đều lên lưng ngựa hay lưng lạc-đà thì tiếng hô tiêu lại trở lên. Đoàn người Duy nhắm chân núi đi thẳng xuống. Mới đi được một đoạn, Tiêu-Thanh-Đồng gặp một đám Thanh-binh chừng vài chục mạng chặn đầu lại. Tăng-Đồ-Nam cảm thương múa, giục ngựa đến trước nạt lớn:

-Bọn thô phi kia thật là to gan lớn mật? Có phải định tạo phản chăng?

Tiêu-Thanh-Đồng chẳng nói chẳng rằng, rút gươm ra đánh Tăng-Đồ-Nam một trận ‘toi bời hoa lá’. Không đầy mấy hiệp, cây thương của Tăng-Đồ-Nam đã bị Tiêu-Thanh-Đồng đánh văng khỏi tay rớt xuống đất. Mộc-Trác-Luân cũng dũng mãnh vung đao lên chém ngang chém dọc để mở đường. Cả đám người Duy bồng hăng lên đánh thật dữ dội, và kết cuộc là đám binh lính của Tăng-Đồ-Nam phải vệt đường ra.

Từ sau, Diêm-Thế-Chương và Thái-Vĩnh-Minh cũng đuổi tới nơi. Tiêu-Thanh-Đồng không nao núng, một mình múa kiếm như bay đánh cả hai người. Bỗng nhiên từ trong đám người Duy có một người cỡi ngựa phóng ra la lớn lên:

-Nhị muội, em hãy chạy đi! Để chúng nó cho anh!

Người đó chính là anh ruột Tiêu-Thanh-Đồng tên là Tiêu-Y, tay cầm một cây trường thương, một mình xông tới đánh với hai tiêu-sư. Tiêu-Thanh-Đồng cũng hợp sức với anh đánh kịch liệt. Nhưng cả hai anh em với mục-đích chỉ để cản đường cho đám người Duy chạy thoát thôi nên vừa cả hai vừa đánh vừa lui.

Lại thêm một hồi tiêu nữa trỗi lên ở hai bên triền núi, cả Tiêu-Thanh-Đồng và Tiêu-Y cùng quay ngựa bỏ chạy.

Diêm-Thế-Chương rượt theo bén gót. Tiêu-Thanh-Đồng liền rút ra một ngọn Thiết-Liên-Tử nhắm đầu Diêm-Thế-Chương mà phóng. Diêm-Thế-Chương cả kinh dùng Ngũ-Hành-Luân mà đóng lắt. ‘Keng’ một tiếng, cổ tay Diêm-Thế-Chương nhói lên một cái, đau nhức vô cùng. Cùng lúc ấy, ở hai bên triền núi từng cục đá lớn từ đâu lăn xuống như trời long đất lở. Thừa lúc hỗn loạn, đám người Duy kéo nhau chạy đi thật lẹ, an toàn tẩu thoát...

Nhìn thấy tử thi anh ruột chết một cách thê thảm, tử thi thì dập nát, máu thịt toi bời, Diêm-Thế-Chương bất-giác òa lên khóc. Tiên-Chính-Luân và Thái-Vĩnh-Minh dùng lời an ủi mãi, Diêm-Thế-Chương mới chịu lên ngựa nhưng nét mặt thật ảm đạm u sầu. Những người trong tiêu đoàn thu lượm tất cả tử thi những người bất hạnh bỏ hết lên xe. Chỉ có Đồng-Triệu-Hòa là có vẻ đắc ý, khoác lác nói:

-Nếu lão Đồng ta mà không lanh tay thì chắc chắn con bé kia đã đoạt mất cái bao quý này rồi. Lão Đồng đã nói trước là không chắc gì Diêm ngũ gia bảo-vệ được nó. Quả đúng như vậy, không có lão Đồng này thì cái chết của Diêm ngũ gia chỉ uổng phí mà thôi!

Cả đám tiêu-sư nghe Đồng-Triệu-Hòa ăn nói huênh hoang bừa bãi, đã không được một lời chia buồn với người đồng nghiệp vừa chết mất anh ruột lại tỏ ra đắc ý khoe công cướp

lại được cái bao màu hồng kia đồng thời thốt lên toàn những lời vô tình bạc nghĩa nên ai nấy đều bất bình. Nhưng đang lúc có chuyện buồn không vui sau cơn nguy khốn nên không ai nghĩ đến chuyện cãi vã hay sinh sự với hần, nên đành lặng thinh im tiếng...

Còn nhắc về Lục-Phi-Thanh thì ông ta được chứng kiến tất cả từ đầu đến cuối, nhưng chỉ làm kẻ bàng-quan mà ngó thôi chứ chẳng theo bên nào chống bên nào.

Lý-Mộng-Ngọc bị lép vế dưới ‘Tam Phân Kiếm Thuật’ của Tiêu-Thanh-Đồng nhưng làm cản trở ‘cô gái áo vàng’ kia không cho cướp đi ‘Khả-Lan-Kinh’ cũng như làm cho kế hoạch của đám người Duy thất bại. Cho đó là một ‘kỳ công’ của mình, nàng ta vênh vênh vào vào, ra chiều rất tự đắc, đỉnh ninh rằng ai cũng phải tán tụng, mang ơn nàng.

Ngờ đâu Diêm-Thế-Chương đau khổ vì cái chết của anh ruột, đám tiêu-sư mắc bận việc lo thu nhặt những tử-thi và băng bó cho những người bị thương, còn Đồng-Triệu-Hòa thì chỉ nghĩ đến cái bao màu hồng trên lưng kia từ đây thuộc về hần nên không ai để ý gì đến Lý-Mộng-Ngọc cả.

Cả đám tiêu-sư của Trần-Viễn tiêu-cục vờ đi, hoặc giả cố tình không biết, không ai nói với Lý-Mộng-Ngọc lời nào, xem như nàng chẳng giúp được gì cho họ cả. Lý-Mộng-Ngọc thấy vậy lòng buồn rười rượi, tiếc công mình đã ‘vào sinh ra tử’.

Đồng-Triệu-Hòa nhìn thấy Tăng-Đồ-Nam, bỗng nhớ lại vị ‘võ-quan võ-nghệ cao-siêu’ ban nãy chỉ huy đám quan binh chặn đường đám người Duy lại mà phải tổn hại một số binh lính khá đông nên vội vã đến trước mặt vòng tay, lễ phép nói những câu ‘cảm nghĩa’.

Bản ý Đồng-Triệu-Hòa không phải là cảm ơn Tăng-Đồ-Nam đã ra tay trợ lực bọn chúng, chẳng qua vì thấy họ Tăng là võ-quan, có thể lực nên chủ tâm muốn thân cận để được nhờ mai sau. Nhưng Đồng-Triệu-Hòa trước sau không được một tiếng nào với Lý-Mộng-Ngọc, ‘chàng thanh-niên tuấn tú’ đã liều thân ngăn cản ‘cô gái áo vàng’ để cho hần có cơ hội lấy cái bao vải màu hồng còn treo lủng lẳng trên lưng tử-thi Diêm-Thế-Khôi.

Nếu không có Lý-Mộng-Ngọc thì cho đến mười cái mạng như Đồng-Triệu-Hòa cũng phải tiêu tùng dưới tay Tiêu-Thanh-Đồng từ lâu rồi chứ nói gì đến chuyện đoạt lại được ‘Khả-Lan-Kinh’!

Lẽ ra Lý-Mộng-Ngọc muốn ‘dạy’ cho đám tiêu-sư của Trần-Viễn tiêu-cục một bài học đích đáng nhưng lại nhớ đến lời khuyên bảo của sư-phụ là đừng ỷ tài sinh sự, nhất là đừng ‘nhanh nhẩu đoảng’ can thiệp vào chuyện kẻ khác không liên-quan gì đến mình nên

mới đành nén giận làm thinh.

Tuy vậy, chỉ cần nhìn vào nét mặt là Lục-Phi-Thanh đã đoán được hết những nỗi bất bình trong thâm tâm của Lý-Mộng-Ngọc. Ông bèn gọi nàng đến gần bảo:

-Đồ đệ! Thầy đã từng nói cho con biết bao nhiêu lần rằng trong giới tiêu-sư kia ‘người thì ít, ma thì nhiều’; tốt hơn hết là đừng để ý gì đến bọn chúng cả! Sao con lại muốn cãi lời thầy mà định sinh sự với họ làm gì vậy?

Rồi Lục-Phi-Thanh mắng đòn cho Lý-Mộng-Ngọc một chập, nhất là việc nàng giúp bọn tiêu-sư ngăn cản công việc của đám người Duy khiến cho họ phải thất bại...

Khi vượt qua đỉnh núi thì bóng ác đã lên non dài. Hoàng hôn bao phủ mặt đất một màu vàng nhạt, như báo trước rằng ngày sắp tàn. Đã đến lúc cho đoàn xa tiêu và đoàn xa kiêu phải tìm chỗ nghỉ ngơi. Một khách-sạn nằm chắn ngang đường đi vào thị-trấn. Khách-sạn này thuộc hạng trung-bình, không lớn mà cũng chẳng nhỏ.

Bọn kiêu-phu thưa với Tăng-Đồ-Nam rằng:

-Thưa quan Tham-tướng, ở ngay ngã ba vào các thị-trấn chỉ có khách-sạn An-Viễn này là lớn hơn hết.

Đám tiêu-sư của Trấn-Viễn tiêu-cục cũng dừng lại ngay khách-sạn An-Thông mà vào chọn phòng. Nhưng khi đến cửa chính, không một người nào ra tiếp đón niềm nở như các khách-sạn khác.

Đồng-Triệu-Hòa lên tiếng ầm ĩ mắng to:

-Bộ tất cả người trong khách-sạn này lớn nhỏ gì đều chết toi hết rồi hay sao mà chẳng có một mặt mo nào ra mời mọc chúng ông vào? Hãy coi chừng ông moi ba đời tổ tông chúng bay ra mà chửi rồi rồi phá tan khách-điểm này cho mà biết mặt!

Lý-Mộng-Ngọc nghe Đồng-Triệu-Hòa ăn nói hồ đồ lỗ mãng thì thật tình chỉ muốn xáng cho hắn mấy cái bạt tai để sửa trị. Xưa nay chưa có ai dám đứng trước mặt nàng mà lên tiếng chửi rủa om sòm như vậy cả. Chỉ vì sợ Lục-Phi-Thanh mà Lý-Mộng-Ngọc đành bìm môi, nhưng trong bụng hăm hăm.

Một người trong đám gia-nhân của Lý-Khả-Tú định đến ngay cửa để gọi người ra thì bỗng nhiên nghe bên trong có tiếng vũ-khí va chạm vào nhau kịch liệt như đang xảy ra một trận ác chiến ghê gớm. Lý-Mộng-Ngọc day qua nói với Tăng-Đồ-Nam rằng:

-Chắc là có một trận giao phong ác liệt nữa ở đây rồi.

Miệng nói vừa dứt, Lý-Mộng-Ngọc cảm thương xông vào. Bên trong tuyệt nhiên không

có một bóng người. Lý-Mộng-Ngọc chạy đến trước một căn phòng bỗng thấy một thiếu phụ đầu bù tóc rối đang chiến đấu kịch liệt với bốn người đàn ông trai tráng khỏe mạnh. Mặt thiếu-phụ đượm vẻ đau khổ buồn rầu, tay trái cầm đao dài, tay phải cầm đao ngắn. Ánh sáng của hai lưỡi đao tỏa ra chói lọi, chứng tỏ đó là hai thanh bảo đao. Mặc dầu phải đánh với bốn người đàn ông lực lưỡng, võ-ngệ cao cường đang vây nàng vào giữa, thiếu-phụ chẳng chút khiếp sợ, liều mình chống cự.

Lý-Mộng-Ngọc đứng ngoài xem hai bên đánh nhau được mấy hiệp thì nhận xét được rằng bốn người đàn ông kia tìm cách đánh dồn cho đối phương phải vào trở lại phòng. Trái lại, thiếu-phụ nhất định ngăn cản, quyết không cho bọn họ đến gần cửa phòng. Nàng giữ vững được vị trí, chỉ có tiến chứ không hề lùi bước.

Bốn người đàn ông này toàn là những cao-thủ giang-hồ cả. Một người sử dụng cây nhuyễn tiên (#19), một người sử dụng cây hoài trượng, người thứ ba cầm kiếm, và người thứ tư múa câu qui đầu đao.

Cùng lúc ấy, Lục-Phi-Thanh cùng đám người xa kiêu cũng đã kéo nhau đến trước cửa phòng nơi đang diễn ra trận ác chiến. Lục-Phi-Thanh nhìn thấy, trong bụng nghĩ thầm rằng:

_Lạ thật! Sao lần xuất ngoại (#20) này mình toàn gặp những tay cao-thủ cả?

Lục-Phi-Thanh đang ngơ ngác suy nghĩ thì thấy người đàn ông sử dụng cây hoài trượng giá thẳng lên, dùng hết sức bình sinh đánh xuống ngay đầu thiếu-phụ. Thấy tình thế căng thẳng, thiếu-phụ không dám đưa đao ra đỡ, chỉ né mình lách tránh.

Vừa tránh được cây hoài trượng thì ngọn nhuyễn tiên của người kia lại vụt đến ngay hông. Thiếu-phụ tay tái múa thanh đao dài nhanh như chớp, gạt phăng được ngọn nhuyễn tiên ra, đồng thời chém thẳng tới một đao ngay cườm tay địch thủ. Cây nhuyễn tiên bị cây đao dài đánh bật ra một cái quá mạnh đến nỗi ngược hẳn lại. Nhưng chủ-nhân cây nhuyễn tiên bỗng nhiên chuyển lẹ nó sang ngay một thế khác định cuốn lấy cây đao.

Thiếu-phụ nhanh tay rút kịp đao về làm cho cây nhuyễn tiên kia ‘cuốn gió’ thay vì cuốn lấy cây đao như dự định. Thế nhưng hiểm nguy vẫn chưa thoát khỏi được. Thanh qui đầu đao lúc đó từ đâu nhanh như cắt bổ xuống đầu hòa với mũi kiếm đâm thẳng vào hậu tâm thiếu-phụ, hai mặt trên dưới cùng hiệp công một lượt. Thiếu-phụ tay mặt cầm thanh đao ngắn gạt đường kiếm qua một bên rồi khẽ nghiêng đầu qua để né tránh thanh quỳ đầu đao. Mặc dầu thiếu-phụ ngăn được nhát quỳ đầu đao kia không để chém trúng đầu mình

nhưng phía vai trái thì không tài nào lách kịp, liền bị chém trúng một nhát.

Mặc dầu thọ thương, thiếu-phụ vẫn không chịu lùi bước, cứ ngang nhiên lặn sả vào vòng chiến. Hai cây đao vẫn nhanh nhẹn vô cùng, khi gạt tả, lúc chém hữu chống lại với bốn món binh-khí. Nhưng máu tươi ở bả vai thiếu-phụ vẫn tiếp tục tuôn ra. Nếu tình trạng này còn tiếp tục thì sẽ chẳng bao lâu thiếu-phục sẽ phải gục ngã vì sức sẽ một lúc một yếu dần đi. Người cầm nhuuyến tiên bỗng nhiên la lớn:

-Đừng có giết hấn, mà cố phải bắt sống!

Lục-Phi-Thanh thấy bốn người đàn ông vây đánh một thiếu-phụ thì trong lòng hết sức bất nhẫn. Lòng nghĩa-hiệp của ông bỗng dung lại nổi dậy. Sở dĩ ông còn do dự chưa nhảy vào giúp sức thiếu-phụ là vì lại nghĩ đến cái họa của mình đang vướng phải, đang bị truy nã gắt gao, nếu để lộ tung tích có thể rước họa vào thân như không...

Lúc đó, người cầm hoài trọng liên tiếp dùng những đòn hiểm ác đánh ra bắt buộc thiếu-phụ phải tránh né không ngừng. Đôi khi tránh né không kịp, đao ngắn của nàng ta phải gạt trọng qua một bên. Đao ngắn vừa gạt xong trọng thì đao dài lại phải chống đỡ mũi trường kiếm đâm tới.

Lục-Phi-Thanh thầm khen ngợi bản lãnh tuyệt diệu của thiếu-phụ. Đứng trước cường địch đông đảo, người nào người nấy đều là những cao-thủ có hạng trên giang-hồ mà nàng vẫn không nao núng chút nào, dù phải ‘một đối bốn’. Đó là thiếu-phụ đã bị thương, sức lực có phần suy giảm đi ít nhiều...

Cây đao của thiếu-phụ vừa chạm mạnh vào trường kiếm của đối thủ thì ‘ánh lửa’ lóe lên một cái. Chỉ thấy mấy tiếng ‘loảng xoảng’, cây đao đã rơi gọn xuống dưới đất.

Không bỏ lỡ cơ-hội tốt, người sử kiếm quát lên một tiếng đâm tới một thế vô cùng hiểm ác. Thiếu-phụ thấy vậy vội nhảy vọt sang phía bên mặt, tránh khỏi được ngọn kiếm. Ngay lúc đó, người sử dụng thanh quý đầu đao lại bỏ xuống đầu thiếu-phụ một cái, chân thì bước lên gần phía cửa phòng, toan xông vào. Nhưng thiếu-phụ hình như không còn quan tâm chi đến việc sống chết nữa. Nàng cúi xuống, vừa tránh được ngọn quý đầu đao, vừa nhặt cây đao dài của mình lên, múa cả hai cây đao chém nhau, quyết ngăn lại không cho hấn bước vào trong phòng.

Tên sử dụng quý đầu đao tưởng ba người đồng bọn dư sức yểm trợ được cho hấn cản thiếu-phụ lại nên toan rắp tâm mở cửa phòng bước vào. Chưa kịp mở cửa, hấn chợt nghe ‘vèo vèo’ hai tiếng đằng sau lưng. Cả kinh, hấn vội lách mình né tránh, nhưng đã quá trễ!

‘Phập phập’ hai tiếng, trên ót, trên lưng hắn đã lãnh trọn hai mũi phi đao. Rất may cho hắn là nhờ thiếu-phụ bị thương nên tay có phần yếu sức, vì vậy cả hai mũi phi đao cắm không sâu lắm nên hắn vẫn còn giữ được tánh mạng. Tuy không đến nỗi tuyệt mệnh, nhưng hai vết thương cũng hành hắn đau đớn khôn tả. Hắn kêu la ới ới, cầu cứu với đồng bọn:

-Mau lùi lại! Rút giùm tôi hai ngọn phi đao ra không thì tôi chết mất!

Thiếu-phụ tuy đã thương được một người nhưng chính bản thân nàng cũng trúng phải một cây hoai trọng khiến cho thân hình lão đảo muốn ngã xuống. Thời may, ba tên còn lại thấy đồng bọn bị thương thì không hện mà cùng nhau lui về mấy bước. Một tên lo rút phi đao cứu nguy cho kẻ bị thương còn hai tên kia đứng thủ thế bảo-vệ.

Thấy cường địch tạm thời lui bước, thiếu-phụ lại liều mạng ra đứng trấn giữ cửa phòng. Lục-Phi-Thanh gọi Lý-Mộng-Ngọc lại ghé tai nói nhỏ:

-Thầy cho phép con tiếp tay với thiếu-phụ đánh bọn người kia mà giải vây cho nàng.

Nhưng con phải nhớ là đừng làm thiệt mạng bất cứ người nào.

Từ lúc mới đến, Lý-Mộng-Ngọc đã có ý định nhảy vào vòng chiến giúp người cô thế chôn lại bạo tàn chỉ ngặt chưa có phép của sư-phụ nên đành đứng ngoài mà ngó, dù trong lòng cảm thấy hết sức bất bình, tay chân thì ngứa ngáy khó chịu. Nay được Lục-Phi-Thanh gọi đến giao phó cho trách nhiệm ‘bảo-vệ’, và giúp đỡ cho thiếu-phụ kia thì quả thật là trúng ý mình. Lý-Mộng-Ngọc cảm thấy vui mừng không xiết, không thể nào mà nói được.

Vụt một cái, Lý-Mộng-Ngọc đã nhảy đến đứng trước thiếu-phụ, nhìn bốn người kia khảng khái lớn tiếng rằng:

-Bốn người đàn ông lại đi bao vây để đánh một người đàn bà! Sao mà đốn mạt thế? Thử hỏi những người có bản lãnh có chút danh tiếng có ai làm như thế không? Tại-hạ giữa đường thấy sự bất bình không thể mắt ngơ tai điếc được, nhất định phải can thiệp vào bênh vực kẻ yếu chống lại đám đông ý thế hiếp cô!

Bốn gã kia thấy có người nhảy vào can thiệp lại mặt sất bọn hắn thậm tệ thì giận dữ vô cùng, nhìn Lý-Mộng-Ngọc như muốn ăn tươi nuốt sống. Bọn chúng đang định dàn trận đánh tiếp thì thấy trước cửa phòng của thiếu-phụ từ đâu xuất hiện một số người đông đúc trông rất là hiên ngang vũ dũng. Thêm vào đó là người của tiêu-cục, lại thêm cả quân lính của Tăng-Đồ-Nam đứng đầy, chật ních cả trong lẫn ngoài. Chúng biết là khó đương cự

nổi nên rút còi ra thổi một hồi như báo hiệu rồi cùng nhau rút ra khỏi khách-sạn mà chạy trốn.

Lúc ấy thiếu-phụ trông người đã mệt lả, gương mặt xanh xao, mắt thì lờ đờ như chẳng còn chút sinh khí. Nàng dựa lưng vào cửa phòng thở hổn hển.

Lý-Mộng-Ngọc bèn chạy đến sát bên, kề miệng vào tai gọi:

-Tại sao bọn ấy lại bức hiếp tỷ tỷ đến thế?

Thiếu-phụ chỉ lắc đầu mà không đáp. Dường như nàng đã quá đuối hơi, không còn đủ sức để nói. Tăng-Đồ-Nam bỗng chạy đến gần Lý-Mộng-Ngọc nói:

-Thưa tiểu-thư. Thuộc-hạ được lệnh phu-nhân cho mời tiểu-thư về gấp!

Rồi Tăng-Đồ-Nam lại rỉ tai Lý-Mộng-Ngọc nói:

-Sở dĩ phu-nhân muốn gọi tiểu-thư về là vì phu-nhân nghe nói tiểu-thư sinh sự đánh nhau nên lo lắng vậy thôi chứ không có gì quan-trọng cả.

Thiếu-phụ thấy Tăng-Đồ-Nam mặc võ-phục của một vị tướng triều-đình thì bỗng nhiên biến sắc. Nàng chột thu hết vũ-khí của mình lại rồi đi vào trong phòng đóng chặt cửa lại.

Lý-Mộng-Ngọc không hiểu sao thiếu-phụ lại có thái-độ kỳ lạ như vậy, nhưng nàng cũng chẳng chút quan tâm, chỉ day qua Tăng-Đồ-Nam bảo:

-Được rồi! Tham-tướng cứ về trước! Tôi sẽ đến hầu phu-nhân sau.

Nói dứt lời, nàng chạy lại Lục-Phi-Thanh hỏi:

-Thầy à! Sao bọn họ lại quyết đấu ghê gớm thế? Thầy có hiểu vì lẽ gì không?

Lục-Phi-Thanh đáp:

-Thế đã thấm vào đâu! Giang-hồ đầy rẫy oán thù. Những màn ẩu đả, đâm chém giết hại lẫn nhau vẫn thường xảy ra như cơm bữa vậy! Còn về chuyện này thì thầy chưa thể nào đoán ra được. Nhưng theo thầy nghĩ thì bốn tên nam-nhân kia thế nào cũng sẽ trở lại. Cứ chờ xem sao.

Lý-Mộng-Ngọc còn đang định hỏi tiếp thì bỗng từ ngoài cửa có tiếng ‘măng vón’ om sòm, vừa chửi vừa la:

-Ông bà ông vãi, mà cha nhà bây dám khinh khi ông à? Bây để phòng trống vắng thờ cúng mà nội ông tăng ông tổ vợ bây chắc? Chắc là bây cho là ông nội bây đây không có tiền trả chứ gì?

Chỉ nội cái giọng điệu ấy thôi, ai cũng có thể đoán được ngay đó là tên tiêu-sư Đồng-Triệu-Hòa chứ không ai khác hơn. Lại nghe tiếng một tên tửu-bảo ở khách-sạn nói như

nài nỉ:

-Xin quan lớn đừng giận bọn tôi mà mắng chửi, tội nghiệp. Chúng tôi mở khách-sạn là mục-đích để đón rước quan khách, chiều khách, chứ có lẽ nào lại dám vô lễ với ngài? Thật không dám nói dối ngài, có mấy căn phòng đều có người mượn hết cả rồi!

Đồng-Triệu-Hòa lại hỏi:

-Căn phòng trên kia đã ai mượn đâu? Đưa ta lên đó xem thử!

Đồng-Triệu-Hòa vừa nói vừa chạy thẳng lên thì cùng lúc ấy, một thiếu-phụ mở rộng cánh cửa phòng bước vào bên trong. Hắn nghe rõ tiếng đàn bà nói vọng ra:

-Ca Ca! Em vừa kiếm được cho anh một ly trà nóng đây! Ráng dậy mà uống cho đỡ khát. Đồng-Triệu-Hòa đã được nhìn phớt qua thiếu-phụ. Thấy dung nhan nàng kiều-diễm, hắn cứ đứng trân người ra mà ngó, mắt không hề chớp. Lửa dục trong lòng hắn bốc lên dữ dội, tâm hồn say sưa ngây ngất.

Căn cứ vào thô-âm của thiếu-phụ, nàng chắc là người Giang-Nam bắt chước giọng nói của người Giang-Bắc. Tiếng nói của thiếu-phụ trong trẻo dịu dàng êm ái làm cho Đồng-Triệu-Hòa say mê chẳng khác nào bị hớp hồn. Hắn liền lên giọng ‘anh-hùng tự-phụ’, cố ý nói thật to để thấu đến tai thiếu-phụ rằng hắn là một nhân vật có tên tuổi trong giang-hồ:

-Đồng đại-gia ta từ thuở giờ một khi đến đâu, muốn ăn thì ăn, muốn ở thì ở, không ai dám trái ý phật lòng. Thế mà quân chó chết ở đây dám khinh thị đại-gia, cả gan dám nói là hết phòng! Thật là to gan lớn mật!

Miệng nói, mắt thì đắm đắm nhìn vào phòng. Sẵn dịp thiếu-phụ chưa gài cửa, hắn xô mạnh bước sấn vào. Thiếu-phụ bất ngờ nghe động liền quay lại. Nhìn thấy Đồng-Triệu-Hòa, nàng thét lên:

-Ồi chao!

Vừa định xô hắn ra ngoài thì vết thương của thiếu-phụ bị động, khiến nàng đau đớn, xây xẩm cả mặt mày. Đó là vết thương nàng bị đánh trúng một cây hoai trượng khá nặng, cộng thêm vết thương bị chém nơi bả vai mất khá nhiều máu.

Đồng-Triệu-Hòa vào được bên trong, thấy trên giường có một thanh-niên đang nằm gối đầu. Trong phòng thiếu ánh sáng nên Đồng-Triệu-Hòa không nhìn được mặt mũi rõ ràng, chỉ thấy đầu và cánh tay người ấy quần bít bùng vải trắng, khắp mình đều mang thương tích trầm trọng.

Nhìn thấy Đồng-Triệu-Hòa sấn đại vào phòng mình, người ấy lớn tiếng hỏi:

-Huynh đài là ai? Sao lại vào đây?

-Ta họ Đồng, làm tiêu-sư cho Trấn-Viễn tiêu-cục, nhân đi bảo tiêu ngang qua vùng này. Vì hết phòng nên định vào đây nghỉ ngơi. Còn thiếu-phụ kia là ai vậy? Có phải vợ huynh đó không? Nàng đẹp lắm đấy!

Người trên giường cả giận hét lên:

-Người mau ra khỏi đây mau, nếu không thì chết!

Có lẽ vì bị thương quá nặng nên tiếng hét của người ấy không được lớn lắm, nhưng giọng nói rất trang nghiêm oai vệ khác thường.

Đồng-Triệu-Hòa đã được chứng kiến thiếu-phụ ấy đánh nhau trí mạng với bọn người kia thì biết rằng nàng là một người có võ nghệ hết sức cao siêu, mà nếu người này là chồng nàng thì chắc bản lĩnh cũng ít nhất phải tương đương như vậy. Vì thế, hẳn hiểu là không thể dùng uy vũ mà bức hiếp được. Nhưng khi nhìn thấy cả hai người đều mang thương tích, kẻ thì bất tỉnh, người thì nằm bất động trên giường nên lại đâm ra khinh thường, không sợ. Cho là cơ-hội tốt để chiếm đoạt mỹ-nhân, hẳn bèn cười nhạt nói:

-Tốt hơn hết là anh nên để tôi ở chung phòng này thì may ra tánh mạng của vợ chồng anh mới mong được bảo toàn, không bị kẻ thù truy sát. Anh đứng có đại đột đến thế chứ! Sự hiện diện của tôi còn làm kẻ thù kính nể chứ như anh thì còn làm gì được đây?

Người đàn ông trên giường nghe Đồng-Triệu-Hòa nói bằng một giọng vô lễ khinh bạc thì không dẫn được cơn thịnh nộ. Uất khí xung lên, mắt chàng trợn tròn, mặt đỏ bừng lên, toàn thân run rẩy.

Bất chợt, thiếu-phụ chạy đến bên giường ôm người đàn ông vào lòng, miệng an ủi rằng:

-Anh à! Thây kệ hắn! Đừng quan tâm tới những lời nói của những kẻ vô lại, vô lương tâm làm gì, cứ lo mà tĩnh dưỡng cho sớm bình-phục. Lúc này chưa phải lúc chúng ta gây thêm oán cừu. Cứ cố mà nhẫn nhịn vẫn hơn.

Đoạn day qua Đồng-Triệu-Hòa, nàng trợn mắt quát lên:

-Mau ra khỏi nơi đây! Tôi không muốn bị ai làm rộn cả. Mong ông hãy tự-trọng, giữ cái giá trị của con người một chút!

Đồng-Triệu-Hòa nham nhở cười đáp:

-Sao nàng lại đang tâm mà xua đuổi thôi thế? Bộ nàng không thích tôi ở đây giúp nàng à?

Người đàn ông trên giường bỗng vùng dậy, thét lên như sấm:

-A, cái tên này láo thật! Người có dám đến gần đây cho ta rõ mặt mũi thế nào mà dám ăn

nói hồ đồ xác xược như thế không?

Đồng-Triệu-Hòa nghĩ là người đàn ông kia đang mang trọng thương khắp mình nên không tài nào làm gì nổi hẳn nên ngang nhiên bước thẳng tới cười nói:

-Này đây! Muốn xem thì xem cho biết Đồng lão gia khôi ngô tuấn tú như thế nào!

Người đàn ông dịu giọng, ôn tồn nói:

-Xem chưa được rõ ràng lắm, hãy lại gần thêm tí nữa!

Đồng-Triệu-Hòa cười sảng sặc, tiến lên thêm một bước nữa thiếu chút nữa là đụng vào mình người thiếu-phụ làm nàng bẽn lẽn như hoảng hốt buông người đàn ông trên giường ra theo phản ứng tự nhiên. Đồng-Triệu-Hòa đặc ý bảo:

-Xem đi! Xem cho tường tận đi! Nếu được thì nhận ta làm đại ca, ta sẽ giúp đỡ cho. Tội nghiệp... thân xác như thế này thì chỉ làm khổ cho người đàn bà trẻ trung duyên dáng kia mà thôi! Lão Đồng thấy mà cảm khái cho thân phận...

Hắn nói chưa dứt câu thì người đàn ông trên giường ngồi phắt dậy, và nhanh như điện xẹt, tay trái điểm vào 'Khí Dũ Huyệt' một cái thật nhẹ nhàng rồi sẵn trớn vận nội công dùng thế 'Viên Hầu Trịch Quả' đâm mạnh vào lưng Đồng-Triệu-Hòa. Tự nhiên, Đồng-Triệu-Hòa thấy toàn thân tức khắc nhẹ như lông hồng, chẳng khác 'đăng vân giá vũ' (#21), bay văng ra khỏi cửa một cái vụt. 'Bịch' một tiếng, cả thân hình Đồng-Triệu-Hòa đã nằm xuống đất một đồng ngoài cửa phòng.

Đồng-Triệu-Hòa bị điểm trúng huyệt đạo nên chỉ kêu 'ứ ứ' mà chẳng la thành tiếng được. Hắn nằm ngửa dẫy dựa trông giống như một con cá nằm trên cạn bị đánh đập đầu. May thay, có một tên xa-phu trong đoàn bảo tiêu của Trần-Viễn tiêu-cục đi ngang qua trông thấy hắn liền nâng hắn dậy kêu réo om sòm:

-Đồng đại gia! Rán tỉnh dậy về lại phòng! Đừng nên sinh sự nữa! Các vị tiêu-sư cho biết là cả hai người ấy là cao-thủ của Hồng Hoa Hội đấy!

Đồng-Triệu-Hòa nghe nói bỗng khắp mình tuôn mồ hôi ướt đẫm. Gắng gượng lắm, hắn mới thốt lên được một câu:

-Ôi... ôi... chết mất rồi! Chân ta bị trật khớp xương không còn cử động được nữa!... Tôn lão tam, mi nói... mi nói... hai đứa... đó là... cao thủ... của... Hồng Hoa Hội thật sao?

Gã xa-phu họ Tôn nói:

-Trong khách-sạn đều xầm xì với nhau như vậy. Vừa rồi có bốn cao-thủ võ-lâm được phái đến để bắt sống cả hai giải về cho Hoàng-thượng nhưng không thành công mà chỉ

gây nên một trận ác chiến. Lão gia không nghe chuyện đó hay sao?

Bấy giờ trong khách-sạn đã hay biết việc Đồng-Triệu-Hòa bị điểm huyết nên tụ họp lại bàn tán xôn xao. Quang cảnh thật là hết sức huyền ảo. Diêm-Thế-Chương đi ngang qua thấy vậy bèn hỏi:

-Chuyện gì thế? Chuyện gì thế?

Đồng-Triệu-Hòa lúc bấy giờ mới hoàn hồn, nhìn Diêm-Thế-Chương như cầu khẩn, giọng vô cùng thảm não:

-Diêm lục ca à! Làm ơn diu hộ lão Đồng này về phòng trước đi rồi sẽ thuật lại đầu đuôi cho Diêm lục ca nghe. Lão Đồng đã thành phế nhân rồi, đi đứng một mình không vững nữa!

Diêm-Thế-Chương tuy nghe nói vậy nhưng vẫn chưa tin hoàn toàn. Hắn cho là Đồng-Triệu-Hòa ‘nằm vạ’ hoặc giả ‘có ít phết ra nhiều’. Nghĩ thì nghĩ vậy, song Diêm-Thế-Chương vẫn cúi xuống đỡ Đồng-Triệu-Hòa dậy rồi khẽ buông tay cho hắn đứng xuống đất dặng dật đi. Chẳng ngờ vừa buông tay ra thì thân Đồng-Triệu-Hòa bỗng mềm nhũn như bún thiêu, miệng nói lèo tèo mà tay chân như rụng rời ra cả nên khi Diêm-Thế-Chương vừa buông tay ra thì hắn quy ngay xuống đất chứ không thể nào đứng vững được.

Đồng-Triệu-Hòa đau đớn la lên:

-Ôi trời ơi! Đau chết mất đi thôi! Tôi không thể nào đi đứng được, dường như xụi hết gân cốt rồi! Tôn lão tam đâu, làm ơn đỡ giùm tôi một chút!

Đồng-Triệu-Hòa chỉ còn biết kêu la chứ không còn cựa quậy nổi. Diêm-Thế-Chương sau khi xem xét kỹ lưỡng thì biết rõ là Đồng-Triệu-Hòa bị điểm huyết nên hỏi hắn:

-Bị kẻ nào đánh mà ra nông nỗi này?

Đồng-Triệu-Hòa nước mắt chan hòa, mặt ủ mảy châu, hướng về phía phòng của thiếu-phụ và người đàn ông thương tích đầy mình mà đánh hắn.

-Diêm lục ca ơi! Trong phòng kia có một tay bản lãnh rất cao-siêu, bọn ta không ai có thể đương đầu với hắn được đâu.

Đồng-Triệu-Hòa trong lúc bị khốn đốn như vậy mà trong lòng vẫn thủ đoạn mãnh lới, cố ý khiêu khích dụ cho Diêm-Thế-Chương nổi ‘anh hùng tính’ để đi gặp người đàn ông kia quyết đấu. Nếu Diêm-Thế-Chương hạ được người đàn ông kia thì coi như y cũng mượn được tay người khác trả thù hộ cho hắn. Còn rủi như Diêm-Thế-Chương bại, bị người kia

đả thương thì hẳn cũng có được một người ‘đồng thuyền’ để khỏi phải bị ‘đau khổ một mình’.

Thấy Diêm-Thế-Chương không mấy gì để ý đến lời hẳn, Đồng-Triệu-Hòa bèn nghĩ ngay được một cách khác nói:

-Cái tên điểm huyết đệ có một con vợ cũng ghê gớm lắm vì cả hai đứa đều là cao-thủ trong Hồng Hoa Hội. Chẳng trách sao Tiêu tam gia không bị chúng ám sát một cách bí mật. Bây giờ chúng lại còn công khai ra mặt khiêu chiến với Trần-Viễn tiêu-cục nữa. Theo đệ nghĩ thì Hồng Hoa Hội là một đảng phái chống lại triều-đình. Chúng ta phải tìm cách mà diệt trừ chúng đi, vừa để trả thù riêng, vừa lập công với Hoàng-thượng. Huynh nghĩ thế nào?

Diêm-Thế-Chương nghe Đồng-Triệu-Hòa nói thấy cũng có đôi phần hợp lý. Nhưng khi nhớ lại trước đây hẳn từng mắng xiên mắng xỏ anh em hẳn cùng nhóm Quảng-Đông Lục Ma nên cũng tảng lờ chứ hoàn toàn chẳng buồn có ý kiến gì. Cúi đầu suy nghĩ một hồi, hẳn lại tính thầm trong bụng rằng:

-“Người kia có tài điểm huyết như thế tất võ công phải cao cường, vào bậc siêu đẳng vì từ xưa đến nay, những ai giỏi về khoa điểm huyết đều là những tay võ-ngệ tuyệt luân cả. Diêm-Thế-Chương tự lượng sức hẳn, nhận thấy không thể nào thắng nổi người điểm huyết Đồng-Triệu-Hòa kia. Hơn nữa, anh hẳn là Diêm-Thế-Khôi đã chết rồi, mà Tiêu-Văn-Kỳ lại mất tích, thành ra uy lực của Quảng-Đông Lục Ma đã mất đi một phần ba. Chẳng những thế, đâu phải há chỉ có hai vợ chồng trên phòng kia thôi, Hồng Hoa Hội còn quy tụ đại đa số những cao-thủ bậc nhất trong các phái võ-lâm, cho đến ngay cả triều-đình kia còn chưa trừ nổi! Nếu vô cớ mà gây thêm oán cừu thì chỉ tạo thêm rắc rối nguy hiểm cho mình thôi chứ chẳng được lợi lộc gì. Còn như không biết tự lượng sức mình thì không khéo rồi đây lại vô tình mắc mưu Đồng-Triệu-Hòa, giúp hẳn bảo vệ cái bao hồng đựng Khả-Lan-Kinh kia, để rồi chỉ một mình hẳn được hưởng hết tất cả một khi cái bao màu hồng kia được trao tận tay đến Triệu tướng-quân. Cái gương của Diêm-Thế-Khôi, anh ruột hẳn vẫn còn sừng sững ở đây.

‘Cạn nghĩ cùng suy’, Diêm-Thế-Chương vẫn do dự, vẫn không biết phải tính làm sao.

Khi đó, tiêu-sư Tiền-Chính-Luân đi ngang qua. Thấy Tôn lão tam, y dừng lại hỏi:

-Trong khách-sạn này có người của Hồng Hoa Hội thật sao?

Tôn lão tam đến gần, kề sát miệng vào tai Tiền-Chính-Luân nói nhỏ:

-Dạ, tôi biết rõ vì lúc bốn người đàn ông vây đánh một thiếu-phụ nọ mà không bắt sống được thì cùng lên ngựa chạy đi. Khi bốn người ấy ra khỏi khách-sạn thì họ có dặn một người lạ mặt đi qua đi lại ở ngã ba đường rằng: “Anh phải ráng mà coi chừng trước cửa khách-sạn này cho kỹ, đừng để con thiếu-phụ kia đưa thằng thanh-niên kia trốn ra được, vì hai vợ chồng đó là khâm-phạm của triều-đình, là hai tay cừ khôi trong Hồng Hoa Hội đó. Bọn tôi được hoàng-đế đặc phái đến bắt cả hai giải về kinh-đô. Nhưng bất ngờ bọn chúng có được nhiều kẻ đến tiếp viện nên thành ra chúng tôi đành thất bại. Giờ chúng tôi phải tức tốc đi báo tin cho quan binh địa phương cùng hợp sức để đối phó thì mới hoàn thành trách nhiệm được”. Chính tai tôi nghe rõ ràng câu chuyện của bốn người kia nói với đồng bọn nên chắc chắn không thể nào sai lầm được.

Tiền-Chính-Luân tuổi ngoài 50, làm tiêu-sư đã lâu, từng trải giang-hồ, võ-nghệ cao cường, lại biết nhìn xa hiểu rộng nên rất được Vương-Duy-Dương tin dùng. Nghe qua những lời của Tôn lão tam, Tiền-Chính-Luân khẽ đưa mắt nhìn Diêm-Thế-Chương lấy một cái. Hội ý, Diêm-Thế-Chương liền mau mau đưa giúp Tôn lão tam đỡ Đồng-Triệu-Hòa dậy đưa hấn về phòng nghỉ ngơi. Sau đó Diêm-Thế-Chương ra gặp riêng Tiền-Chính-Luân hỏi:

-Chúng ta nên đối phó như thế nào đây?

Tiền-Chính-Luân đáp:

-Quả đúng là người trong Hồng Hoa Hội! Hiện thời tốt hơn hết là chúng ta khoan đừng đến chúng vội, chờ hỏi lại Đồng-Triệu-Hòa cho rõ ràng bản lãnh của hai người đó ra sao rồi sẽ tùy cơ ứng biến sau.

Rồi Tiền-Chính-Luân lại hỏi tiếp Tôn lão tam rằng:

-Lão thấy hai vợ chồng người ấy giao đấu với bốn người đàn ông kia chứ?

Tôn lão tam thưa:

-Tôi mê mẩn mục kích, tưởng trong đời chưa bao giờ thấy được một trận ác chiến ghê gớm như vậy. Nhưng chỉ có một người thiếu-phụ giao đấu với bốn người kia thôi chứ không có một người đàn ông nào cả. Người thiếu-phụ kia vừa trẻ vừa đẹp, sử dụng hai cây đao một ngắn, một dài. Bốn người đàn ông kia võ-nghệ cao cường, sức mạnh kinh hồn cùng nhau hợp sức đánh, dùng bốn món binh-khí thật lợi hại thế mà không thắng nổi nàng đấy! Nàng đỡ trước ngăn sau, đón đông né tây, chém trên đâm dưới, thật chẳng khác gì một mảnh hồ tung hoành giữa đàn dê. Ngoài việc đấu với bốn người, hình như

nàng còn cố giữ không cho ai vào được căn phòng đó nên có lẽ vì thế mà bị giới-hạn đi sự lợi hại phần nào, nếu không thì bốn người kia còn khôn đồn nhiều nữa!

Tiền-Chính-Luân nghe nói một hồi bỗng kinh ngạc kêu lên:

-Thôi! Bản lãnh sử đao như thế thì đích thị là Thần-đao Lạc-gia rồi!

Day qua Tôn lão tam, Tiền-Chính-Luân lại hỏi:

-Lão thấy thiếu-phụ ấy phóng phi đao phải không?

Tôn lão tam gật đầu lia lịa đáp:

-Đúng vậy! Nàng ta phóng hai phi đao khiến cho một người bị thương đến hai chỗ, một gần ngay ót, và một ngay trên lưng. Phóng xong, nàng thu phi đao lại nhanh như chớp, chính tôi không tài nào thấy kịp!

Tiền-Chính-Luân nét mặt lộ vẻ lo lắng nhìn Diêm-Thế-Chương nói:

-Nhân vật thứ tư của Hồng Hoa Hội đang có mặt tại khách-sạn này rồi, không còn gì để nghi ngờ nữa!

Không nói thêm một lời nào, Tiền-Chính-Luân bèn theo Diêm-Thế-Chương đi thẳng về phòng Đồng-Triệu-Hòa để lo việc sắc thuốc, cứu chữa cho y. Tôn lão tam cũng nói gót theo sau...

Tất cả mọi việc xảy ra tại khách-sạn đều không qua khỏi được cặp mắt của Lục-Phi-Thanh. Ngay cả những việc đàm tiêu-sur của Trần-Viễn tiêu-cục bàn luận với nhau đều lọt vào tai ông cả. Nhất là hai câu sau cùng của Tiền-Chính-Luân nói với Diêm-Thế-Chương là rõ ràng nhất, đáng chú ý hơn cả.

Sau khi người của Trần-Viễn tiêu-cục đi rồi thì Lý-Mộng-Ngọc lại đến. Vừa gặp Lục-Phi-Thanh, nàng đã lên tiếng hỏi ngay:

-Thưa sư-phụ! Bao giờ thầy mới truyền cho con phép điễm huyết đây? Ôi! Phép ấy thật là hay quá, tài tình quá! Đã không phải phí sức nhiều mà vẫn hạ được địch thủ dễ dàng như lấy đồ trong túi. Chỉ một ngón tay cũng dư sức làm cho địch thủ biến từ con hổ thành ra con trùng.

Như đang bận suy nghĩ điều gì, Lục-Phi-Thanh không trả lời câu hỏi của Lý-Mộng-Ngọc. Ông ta tự bảo thầm trong lòng:

-“Nếu thiếu-phụ ấy quả thật là con cháu của Thần-đao Lạc-gia thì ta phải can thiệp chứ không thể làm ngơ được”.

Lý-Mộng-Ngọc lại hỏi:

-Thưa thầy, Thần-đạo họ Lạc là ai vậy?

Lục-Phi-Thanh đáp:

-Tức là Thần-Đạo Lạc-Nguyên-Thông, với thầy là chỗ thâm giao, khi xưa từng thề nguyên sống chết với nhau. Đã lâu rồi, thầy không được gặp lại, mới đây có nghe tin họ Lạc đã qua đời. Tình cờ hôm nay thầy trông thấy thiếu-phụ kia sử dụng đao-pháp giống hệt như của Lạc-Nguyên-Thông. Thiếu-phụ kia nếu không phải là con cháu thì cũng là đồ đệ của Lạc-Nguyên-Thông chứ không ai khác hơn vào đây được. Vả lại, từ xưa đến nay, chỉ có họ Lạc là xuất sắc về phép phóng phi đao mà thôi. Vì vậy, trong giới giang-hồ mới đặt biệt danh là ‘Thần-đạo Lạc-gia’. Đã vậy, Lạc-Nguyên-Thông lại rất kén chọn môn đồ nên chưa hề nghe họ Lạc truyền thụ phép phóng phi đao đó cho ai cả. Theo thầy nghĩ, thiếu-phụ có bản-lãnh phi thường kia chính là ái-nữ của Lạc-Nguyên-Thông. Lục-Phi-Thanh ân hận về vấn-đề đại-sự của ông ta thất bại đến nỗi phải ẩn-tích mai danh ngót mười mấy năm trời nên bao nhiêu diễn biến trên giang-hồ trong thời-gian ấy không được hay biết gì cả. Mười mấy năm trôi lẹ như mây như gió, nay tái xuất giang-hồ nhìn thấy bao nhiêu điều mới lạ! Đang suy nghĩ, ông nhìn thấy hai tiêu-sư Tiền-Chính-Luân và Thái-Minh-Vĩnh, mỗi người một bên vai để cho Đồng-Triệu-Hòa vịn lên để đi ngang qua mặt ông ta. Lục-Phi-Thanh vội vàng quay đi tức khắc để tránh, không cho hai người nhìn thấy mặt mình. Chợt đâu có tiếng của Tôn lão tam vang lên:

-Các vị tiêu-sư của Trấn-Viễn tiêu-cục là Tiền-Chính-Luân, Thái-Minh-Vĩnh, và Đồng-Triệu-Hòa xin đến bái kiến Văn tứ đương-gia (#22) của Hồng Hoa Hội.

Liền khi ấy, cánh cửa phòng mở ra. Thiếu-phụ bước tới đứng sẵn mé trước nhìn bốn người của Trấn-Viễn tiêu-cục đang chậm rãi đi tới. Tôn lão tam đi đầu, hai tay cầm ba tờ giấy lễ phép hướng về thiếu-phụ kính cẩn trao, nhưng thiếu-phụ không nhận, và cũng không nói rõ lý do nào.

Ba tiêu-sư của Trấn-Viễn tiêu-cục cùng với Tôn lão tam vẫn kiên nhẫn đứng chờ. Thiếu-phụ quay lưng, khép sớ cánh cửa lại, trở vào bên trong đến trước mặt người đàn ông nằm trên giường như thương lượng điều gì đó. Độ một lát sau, thiếu-phụ lại xô cửa bước ra nhìn bốn người nói:

-Xin mời các vị vào bên trong nói chuyện.

Bốn người bên Trấn-Viễn tiêu-cục liền theo gót nàng vào phòng. Thiếu-phụ đứng sát bên người đàn ông đang ở trên giường day mặt ra, không rời xa nửa bước. Người đàn ông vẫn

nằm tĩnh bơ, cặp mắt sáng long lanh như gương nhìn đăm đăm vào bốn người mới vào không nháy.

Thấy cả bốn người đều mặc áo dài, không đeo binh khí, mặt không lộ vẻ gì là hung dữ, trái lại còn tỏ vẻ lễ-độ kính cẩn là đằng khác. Nhưng sắc mặt người đàn ông trên giường vẫn không thay đổi, ý chừng còn nghi ngờ đám người kia có thể định giở nguy kế gì ra.

Tiền-Chính-Luân với thái-độ cung kính, vòng tay mở lời trước:

-Người anh em trong tiêu-cục thật có mắt không trông thành thử không nhận ra được Văn tứ gia nên mới thô lỗ xúc phạm đến oai hùm, tội thật đáng trừng trị tuyệt nhiên không dám thán oán chi cả. Chúng tôi không thể bỏ qua nên cùng nhau đến đây chịu lỗi, mong rằng tứ gia khoan hồng, lấy lượng bao dung mà châm chế cho.

Tiền-Chính-Luân nói xong liền hướng vào người đàn ông trên giường vái một cái thật dài. Thái-Vĩnh-Minh và Tôn lão tam cũng bắt chước vái theo, tỏ lòng thành thật và cung kính.

Người đàn ông trên giường vẫn không thay đổi sắc mặt, làm như không nghe thấy gì cả. Thiếu-phụ bèn kề vai tai người đàn ông ấy nói:

-Anh à! Có mấy vị tiêu-sư của Trần-Viễn tiêu-cục đến xin lỗi về câu chuyện sai quấy của một người bạn này xúc phạm đến anh.

Người đàn ông trên giường vẫn ngậm miệng làm thinh không nói. Tiền-Chính-Luân lại nói:

-Thưa Văn tứ nhưng nhưng (#23), mặc dầu chúng tôi chưa có dịp gặp mặt nhưng lâu nay chúng tôi rất ngưỡng mộ thanh danh của Tứ đương-gia. Vả lại, vị Tổng tiêu-đầu của chúng tôi là Uy-Chấn Hà-Sóc Vương-Duy-Dương với cùng với lão nhân gia của quý hội là vị Tổng đà-chủ tiên-nhiệm Vu lão anh-hùng cũng như lệnh tôn Lạc lão gia xưa nay giao tình rất hậu, có thể nói như người một nhà chứ chẳng phải xa lạ. Tiếc thay, người anh em chúng tôi lại không biết nên mới hành sự hồ đồ mà xúc-phạm như thế, thật là không nên không phải chút nào cả. Mong rằng Tứ đương-gia cùng nhưng nhưng nể tình Vương tổng tiêu-đầu chúng tôi và lòng thật tâm hối cải của người anh em mà tha thứ cho vậy.

Thiếu-phụ cũng lễ phép hướng về đám tiêu-sư đáp lại:

-Quý vị lượng thứ cho vì Tứ đương-gia của chúng tôi bị trọng thương mê man bất tỉnh nên không thể ngồi dậy mà tiếp quý vị được chứ chẳng phải vì căm hờn hay oán giận gì

quý vị mà không đáp lễ. Xin để khi Tứ đương-gia của chúng tôi tỉnh lại tôi sẽ đem những lời vàng ngọc kia mà thuật lại. Đã hai ngày đêm Tứ đương-gia chúng tôi khi mê khi tỉnh như vậy đó. Mong quý vị cũng đừng chấp nhặt và phiền trách làm chi.

Thiếu-phụ dùng lời rất nhỏ nhẹ, êm ái hòa nhã mà đối đáp với người của Trấn-Viễn tiêu-cục vì nàng nhận thấy trong hoàn cảnh này thì ‘thêm bạn bớt thù’ vẫn hay hơn. Miệng nàng nói mà mặt thì hiện ra những nét lo âu buồn bã như hoa cúc ủ ê, như cành mai tàn tạ.

Tiền-Chính-Luân trông thấy người đàn ông nằm trên giường toàn thân đều băng bó vải trắng thì biết rằng những lời nói của thiếu-phụ là chân thật chứ không phải điêu ngoa giả trá. Nhân được dịp, hần bèn nói luôn:

-Chẳng hay Văn tứ đương-gia bị thương ra sao mà trầm trọng thế? Chúng tôi sẵn có thuốc kim thương mang theo bên mình. Nếu nhưng nhưng cần dùng thì chúng tôi nguyện xin dâng lên.

Tiền-Chính-Luân muốn mua chuộc chút cảm tình cho mai sau nên mới chịu đề-nghị biểu thuốc kim thương chứ chẳng phải là tử tế gì. Hơn nữa hần cũng muốn làm chút ‘ơn mọn’ để có dịp nhờ thiếu-phụ nói hộ, nhờ người đàn ông kia giải huyết để cứu mạng Đồng-Triệu-Hòa cho khỏi nguy đến tánh mạng đó thôi. Nhưng không ngờ thiếu-phụ lại nói:

-Đa tạ hảo tâm của chư liệt vị, nhưng chúng tôi cũng có mang theo thuốc kim thương theo phòng khi cần đến rồi!

Tiền-Chính-Luân thất vọng. Nhưng hần nhìn thấy thiếu-phụ có vẻ hiền nhân đức độ nên bèn đề cập ngay đến điều sở cầu của bọn chúng:

-Người anh em của chúng tôi vì xúc-phạm Tứ đương-gia nên bị điểm huyết tê liệt gân cốt, bần rùn tứ chi, dám mong nhưng nhưng cứu giúp làm phúc.

Thiếu-phụ ôn tồn nói:

-Tứ đương-gia của chúng tôi khi nóng giận không dẫn được, nhưng không có ý làm tổn đến tánh mạng của Đồng tiêu-sư nên chỉ điểm vào huyết nhẹ mà thôi. Do đó, chư vị cũng không có gì phải lo lắng đâu. Quý vị cứ an lòng về phòng tạm nghỉ, chờ cho Tứ đương-gia của chúng tôi tỉnh lại tôi sẽ yêu cầu người giải huyết cho ắt hết ngay.

Tiền-Chính-Luân nghe thiếu-phụ hứa sẽ giải cứu cho Đồng-Triệu-Hòa thì mừng lắm, bèn cùng Thái-Vĩnh-Minh và Tôn lão tam đỡ Đồng-Triệu-Hòa cáo từ thiếu-phụ mà thối lui về phòng. Khi tất cả sắp sửa bước ra khỏi cửa, thiếu-phụ như chợt nhớ ra điều gì bèn đón lại

hỏi:

-À quên! Chẳng hay chư vị làm sao mà biết được tên họ của tôi?

Tiền-Chính-Luân đáp:

-Nhìn nhưng nhưng sử dụng cặp Uyên Ương Đao, lại được thưởng-thức tài phóng phi đao một lần hai cái nhanh như chớp thì đủ hiểu. Trên giang-hồ, trừ Thần-đao họ Lạc ra thì còn ai vào đó nữa?

-Còn Văn tứ đương-gia của chúng tôi thì sao quý vị lại biết được?

-Cái phép điểm huyết của Văn tứ đương-gia vang dậy như sấm nổ bên tai, chỉ cần thấy qua là nhận được ngay, tưởng nhưng nhưng không nên lấy làm lạ! Nhìn cặp đao với lối phóng phi đao và phép điểm huyết, chúng tôi tự nhiên phải biết đó là Uyên-Ương-Đao Lạc-Băng với Bôn-Lôi-Thủ Văn-Thái-Lai thôi!

Lạc-Băng (tức thiếu-phụ) mỉm miệng cười. Cái nụ cười ‘ngả quán xiêu đình’ làm cho Đồng-Triệu-Hòa như thấy ma chờ chôn bỗng nhiên siêu hồn lạc phách ngã sụm trên vai Tiền-Chính-Luân...

Chú thích:

(1-) Thiên lý tiếp long đầu: ngàn dặm đón đầu rồng, ý nôm na nói rằng: đi xa đón một người ‘rất quan trọng’.

(2-) Người Duy: người gốc Thổ-Nhĩ-Kỳ ở Tân-Cương (Trung-Quốc), nói chung là dân Ả-Rập.

(3-) Cải nam trang: trang sức, ăn mặc giả làm đàn ông con trai.

(4-) Gia gia: thân phụ; (bố, thầy, ba, cha, tía...)

(5-) Ngạn-ngữ Trung-Hoa, nguyên-văn là: “Thiên ngoại hữu thiên, nhân thượng hữu nhân”; ngụ ý nói ở đời không có gì là tuyệt đối cả.

(6-) Mục hạ vô nhân: dưới mắt không người; ngụ ý bảo người ấy lớn lối chẳng xem ai ra gì cả.

(7-) *Tổng-Đà-Chủ*: một danh-từ khác để gọi người thủ-lãnh của một bang-hội trên giang-hồ.

(8-) *Điều Hồ Ly Sơn*: dụ cho hồ rời khỏi núi; một chiến-thuật trong binh-pháp.

(9-) *Nguyên-văn* là “Ngộ lâm mạc nhập”.

(10-) *Đọc đến khúc này, có lẽ hầu hết trong chúng ta đều có thể khẳng-định được “Khả-Lan-Kinh” tức là kinh Q’ran của người Hồi-Giáo. (tiếng Anh và nhiều ngôn-ngữ khác viết là “Koran”, nhưng người Hồi-Giáo lại viết là Q’ran khi dùng mẫu-tự Latin. Vì tôn trọng người Hồi-Giáo nên xin phép được dùng chữ Q’ran)*

(11-) *Mã nhũ*: vú ngựa.

(12-) *Lời dịch của Diên-Trung-Tử ghi là “Thánh Kinh”. Thật sự hai chữ đó dịch cũng rất sát nghĩa chứ không phải sai lầm. Tuy nhiên, để khỏi nhầm lẫn với “Thánh Kinh” của Thiên-Chúa giáo, xin được thay thế vào đây bằng ba tiếng “Khả-Lan-Kinh” để phân-biệt rõ ràng. “Khả-Lan” nguyên là phiên-âm Trung-Văn của chữ “Q’ran”.*

(13-) *Cũng như người Mông-Cổ, người Duy theo chế-độ mẫu hệ nên con cái lấy họ mẹ thay vì lấy họ cha như chế-độ phụ-hệ của chúng ta. Người đàn ông vẫn có quyền lấy năm thê bảy thiếp, nên vì vậy mà tên con cái họ thường hay khác nhau.*

(14-) *Hồi*: một trong 5 sắc tộc của Trung-Quốc (Hán, Mãn, Mông, Hồi, Tạng)

(15-) *Mạch-Gia*: tức Mecca, là thủ-đô của vương-quốc Ả-Rập (Saudi Arabia), và cũng là vùng ‘Thánh Địa’ của Hồi-Giáo.

(16-) *Hướng đạo*: đi dẫn đường, mở đường.

(17-) *Tức Gia-Cát-Lượng Khổng-Minh*

(18-) *Lần thứ nhất, trong bản dịch ghi là “Tái-Vĩnh-Minh”, ở đây lại ghi là “Tài-Vĩnh-Minh”. Có lẽ là “Thái-Vĩnh-Minh” thì đúng hơn, vì Thái là một họ rất phổ thông của người Trung-Hoa.*

(19-) *Nhuễn tiên*: roi mềm.

(20-) *“Xuất ngoại” đây chỉ có nghĩa là ra ngoài, đi ra khỏi nhà chứ không bắt buộc phải là đi đến một quốc-gia khác.*

(21-) *Đằng vân giá vũ*: cõi mây cõi mưa; nghĩa là “đi trên không”.

(22-) *Trong Hồng Hoa Hội, người lãnh-đạo toàn bang được gọi là “Tổng-Đà-Chủ”, các thủ-lãnh khác đều được gọi bằng danh-từ “đương-gia”. Câu “Văn tứ đương-gia” đây có nghĩa người này là một lãnh-tự đứng hàng thứ tư trong Hồng Hoa Hội, mang họ Văn.*

(23-) Nhưng nhưng: tiếng gọi vợ của một cao-thủ trên giang-hồ. Nếu thân hơn thì sẽ gọi là “tẩu tẩu”, có nghĩa là “chị dâu”.

hết: [Hồi 2](#)

Kim Dung

Thư Kiếm Ân Cừ Lục

Dịch giả: Điền Trung Tử

Hồi 3

Trương Trọng Siêu vung thanh kiếm báu Dư Ngự Đồng thổi ống sáo vàng

Lý-Mộng-Ngọc thấy Tiên-Chính-Luân đỡ Đồng-Triệu-Hòa ra khỏi phòng của Lạc-Băng đưa về phòng riêng thì nghĩ thầm:

-“Công-phu điểm huyết thật là kỳ diệu! Cứ nhìn tên Tiêu-Sư kia hùng hổ thế nào mà khi bị điểm trúng huyết rồi thì mặt mày méo xệch nhăn nhó không cách gì trị được đến nỗi phải khuất mình chịu nhục đi năn nỉ ý ôi xin cứu mạng! Thầy ta chắc chắn phải giỏi về môn điểm huyết này lắm nên trông người vẫn ung dung mà không tỏ vẻ gì là ngạc nhiên cả. Sao thầy ta lại không truyền cho ta phép điểm huyết ấy nhỉ? Trước sau gì ta cũng phải xin thầy dạy cho ta mới được”.

Lý-Mộng-Ngọc quay trở về phòng mà trong lòng cứ lâng lâng mơ tưởng mãi đến công phu điểm huyết. Dùng bữa xong, Lý-Mộng-Ngọc ba hoa chích chòe với bà nội và mẹ cho vui. Định đi tìm sư-phụ thì bị Lý thái-thái với Lý phu-nhân gọi lại rầy la:

-Tại sao con cứ thích đi sinh sự hoài vậy? Hết can thiệp vào việc người này lại xen vào việc kẻ khác! Từ nay bà cũng như mẹ không muốn con mặc y-phục cải nam-trang nữa, nhớ chưa! Con phải ở gần bà nội với mẹ chớ đừng cời ngựa đi buông lung nữa!

Lý-Mộng-Ngọc cười thưa:

-Thưa bà, thưa mẹ! Con nghe bà và mẹ thường than thở là không có con trai cho vui nên. Nay con cố biến thành con trai đây, sao bà và mẹ lại không muốn?

Lý phu-nhân chỉ có mỗi một mình nàng là con nên chiều chuộng nâng niu còn hơn cả châu ngọc, vì thế đôi khi mà nàng trở nên ương ngạnh. Vì vậy khi nghe nàng nói thế thì cả hai người chỉ cười mà thôi chứ không la rầy trách mắng nữa.

Chờ cho bà nội và mẹ lên giường đi nghỉ, Lý-Mộng-Ngọc cũng định cởi áo đi nằm thì bất chợt bên ngoài có tiếng động nhẹ nhẹ. Lý-Mộng-Ngọc day sang phía cửa sổ ngóng xem thì chần song có tiếng kêu ‘lắc cắc’. Một bóng người đeo ngoài cửa sổ chỗ miệng vào bên trong nói nhỏ rằng:

-Thằng bé ranh kia! Mau ra ngoài này! Ta có chút chuyện muốn hỏi ngươi đó.

Lý-Mộng-Ngọc ‘ừ’ một tiếng, tay cầm theo kiếm vội vàng mở cửa ra ngoài. Trong mà đêm u tối, Lý-Mộng-Ngọc trông thấy một cái bóng đen chờ sẵn tại đó. Vừa thấy nàng, bóng đen lập tức lên tiếng:

-Ta cũng khá khen cho ngươi dám ra đây gặp tao. Tưởng đâu ngươi co đầu rút cổ trốn biệt trong phòng rồi chứ!

Dứt lời, cái bóng từ trong vách vụt ra. Lý-Mộng-Ngọc còn nhỏ tuổi nên rất háo thắng, chẳng khác gì hươu non không biết sợ cọp. Nàng không cần để ý rằng ở bên ngoài có những kẻ thù nguy hiểm đang mai phục hay không mà cứ thế phóng bừa ra. Lý-Mộng-Ngọc chưa kịp trả lời thì một lưỡi kiếm nhắm ngay mặt nàng đưa tới.

Lý-Mộng-Ngọc rút kiếm ra đỡ và hét lên:

-Ngươi là ai?

Cái bóng đen khễ lui lại một bước, tay mặt chống kiếm, tay trái chỉ vào mặt Lý-Mộng-Ngọc, nói:

-Ta là Túy Vũ Huỳnh Khố Tiêu-Thanh-Đồng đây! Đây, ta hỏi ngươi. Ta với ngươi không thù không oán, tại sao ngươi lại ra tay giúp bọn tiêu-sư kia làm trở ngại công việc của ta là nghĩa làm sao?

Lý-Mộng-Ngọc ngược mặt lên thì nhìn thấy rõ là cô gái áo vàng. Đôi mắt nàng trân trân nhìn Lý-Mộng-Ngọc với một vẻ đầy oán hận.

Bị chất vấn, Lý-Mộng-Ngọc chỉ ậm ừ, không sao trả lời cho xuôi được vì không có lý do chính đáng về việc làm trở ngại chuyện của Tiêu-Thanh-Đồng. Thế nhưng đã quen tính ngang tàng, suy nghĩ không được câu trả lời xác đáng, Lý-Mộng-Ngọc lại lên tiếng cãi bướng:

-Việc trong thiên-hạ thì phạm là người trong thiên-hạ ai cũng có thể can thiệp được. Ta

vốn rất thích can thiệp vào chuyện thiên-hạ. Nếu người không phục thì hãy giở kiếm-pháp ra mà cùng ta tỉ thí thêm chuyện nữa.

Dứt lời, Lý-Mộng-Ngọc vung kiếm lên chém tới. Tiêu-Thanh-Đồng tức giận ứa gan liền rút kiếm ra chống trả kịch liệt. Lý-Mộng-Ngọc vừa chống đỡ vừa lùi ra sau. Khi lui gần đến cửa phòng, Lý-Mộng-Ngọc bỗng nhiên gọi lớn lên:

-Thầy ơi! Thầy ơi! Mau cứu con với! Nó định giết con đây!

Tiêu-Thanh-Đồng bật cười lên một tiếng mà rằng:

-À, thì ra cậu bé này sợ chết thật mà! Không đâu, ta không thèm giết người đâu mà sợ. Ta gọi người ra đây để dạy người một bài học cho người khôn ra để từ nay không còn xen vào chuyện của ai khác nữa.

Lý-Mộng-Ngọc nghe nói vậy thì quay lưng toan bỏ chạy nhưng Tiêu Thanh-Đồng nhảy tới bám sát theo lưng, nhất quyết không cho nàng tẩu thoát. Lý-Mộng-Ngọc xoay lại, dùng một thế ‘Xuân Vân Hạ Triển’ nhắm Tiêu-Thanh-Đồng đâm tới. Tiêu-Thanh-Đồng chẳng chút sợ hãi, dùng ngay ‘Tam Phân Kiếm Thuật’ chống đỡ lại và bắt đầu phản công tới tấp.

Lý-Mộng-Ngọc bị Tam Phân Kiếm Thuật của Tiêu-Thanh-Đồng đánh không kịp đỡ, rụng rời cả tay chân. Tiêu-Thanh-Đồng quát lên một tiếng rồi đâm thẳng một chiêu ngay bụng Lý-Mộng-Ngọc, thế kiếm thật dũng mãnh và lanh lẹ. Lý-Mộng-Ngọc cả kinh, thấy tránh né thì không còn kịp nữa, mà chống đỡ thì cũng không xong vì thanh kiếm của nàng đã lỡ đà lơ lửng trên không vì đã lỡ dồn hết sức vào nhằm chống đỡ một chiêu kiếm khác của Tiêu-Thanh-Đồng. Nhưng chẳng ngờ đó chỉ là một hư chiêu, mà Lý-Mộng-Ngọc đã mắc hóm.

Đang lúc nguy cấp, Lý-Mộng-Ngọc nghe đằng sau có tiếng người, rồi một bóng người xuất hiện rồi ‘xoảng’ một tiếng, thanh kiếm của Tiêu-Thanh-Đồng đã bị đánh bật sang một bên. Lý-Mộng-Ngọc cả mừng khi nhìn ra đó chính là Lục-Phi-Thanh, sư-phụ của nàng. Lý-Mộng-Ngọc đoán chắc sư-phụ đã nghe thấy tiếng nàng cầu cứu nên đến tiếp viện. Thừa lúc Tiêu-Thanh-Đồng khựng lại một cái, Lý-Mộng-Ngọc nhảy phóc một cái ra đứng gọn gàng đằng sau lưng Lục-Phi-Thanh.

Tiêu-Thanh-Đồng thấy Lý-Mộng-Ngọc đứng đằng sau lưng Lục-Phi-Thanh thì đoán chắc ông là sư-phụ của nàng. Nghĩ vậy, nàng liền múa kiếm xông tới giao đấu với Lục-Phi-Thanh. Qua vài hiệp, Tiêu-Thanh-Đồng thấy rõ kiếm pháp của Lục-Phi-Thanh chẳng

khác với Lý-Mộng-Ngọc chút nào, hẳn là người cùng một môn phái. Tuy nhiên, kiếm thuật của Lục-Phi-Thanh thật vững vàng hơn Lý-Mộng-Ngọc rất nhiều. Mặc cho Tiêu-Thanh-Đồng xuất chiêu thần tốc bao nhiêu, Lục-Phi-Thanh vẫn ung dung từ tốn mà chống đỡ như chẳng chút phí sức. Đánh thêm vài hiệp nữa, Tiêu-Thanh-Đồng nhận thấy rõ là bao nhiêu thế của Tam Phân Kiếm Thuật của nàng đều bị Lục-Phi-Thanh chế ngự hết cả, và mình bắt đầu bị lép vế dần dần.

Lý-Mộng-Ngọc đứng sang một bên nhìn cả hai người so kiếm mà lòng say mê, xem hoài không chớp mắt. Nàng hết sức khôn lanh và quý quyết, biết rằng đây là một cơ-hội tốt cho nàng mục kích được những cái linh diệu trong kiếm-thuật mà sư-phụ chưa truyền hết cho nàng, và Đồng thời cũng là một dịp may để cho nàng quan-sát kiếm pháp của Tiêu-Thanh-Đồng tường tận để rút tía những ưu và khuyết điểm có lợi cho nàng về sau. Thật là nhất cử lưỡng tiện!

Lý-Mộng-Ngọc thấy sư-phụ sử dụng ‘Nhu Vân Kiếm Thuật’ cũng chẳng khác gì nàng, chỉ khác là công-lực hóa hầu của ông trên hẳn nàng một bậc. Chiêu thế tuy chậm rãi nhưng vững vàng, ngay từ đầu đã giữ được thế quân bình. Thêm vào đó, có thể nói là Lục-Phi-Thanh gần như có được niềm tự tin tuyệt đối, luôn luôn điềm tĩnh, không bao giờ hoang mang trước những đường kiếm biến hóa kỳ lạ của đối phương Một trong những bí quyết của ‘Tam Phân Kiếm Thuật’ là dùng chiêu thức biến hóa để làm rối loạn tinh thần của đối phương rồi lựa sơ hở mà đánh vào. Nhưng Lục-Phi-Thanh không bao giờ bị rối loạn tinh thần. Vì thế, ‘Tam Phân Kiếm Thuật’ của Tiêu-Thanh-Đồng sử dụng không có công hiệu như khi đấu với Lý-Mộng-Ngọc.

Tiêu-Thanh-Đồng nhận thấy ngay kiếm-thuật của Lục-Phi-Thanh thật cao-siêu, thuộc vào hạng danh gia tiên bối, trên hẳn nàng. Nghĩ vậy, Tiêu-Thanh-Đồng liên tiếp sử dụng mấy ngón chân truyền là ‘Đại Mịch Cô Yên’ và ‘Bình Sa Lạc Nhạn’, hai tay vung lên hai ngón ‘Thiết Liên Tử’ tấn công không ngừng với mục đích đưa đối phương trở về thế thủ để có cơ hội tẩu thoát.

Ngờ đâu Lục-Phi-Thanh sử dụng ‘Nhu Vân Kiếm Thuật’ thật khéo léo, dù đôi lúc phải đỡ gạt đôi chút nhưng sau đó thế công lại không ngừng đánh ra liên tục. Vì thế, Tiêu-Thanh-Đồng phải chống đỡ luôn tay, không có cơ hội để dừng tay nữa chứ đừng nói chi là thoát thân!

Tiêu-Thanh-Đồng vừa đánh vừa thẳm kêu khổ. Nàng ở vào thế ‘tấn thối lưỡng nan’. Biết

đánh lâu không thể được, mà muốn chạy cũng không xong! Nhưng nghĩ không lẽ lại đứng trơ ra mà chịu trận cho nên nàng phải miễn cưỡng đem hết sức lực bình sinh ra mà chống cự và phó thác, mặc cho số phận đưa đẩy.

Lý-Mộng-Ngọc đột nhiên tra gương vào vỏ rồi bất ngờ nhảy vào ‘ăn có’, dùng một chiêu ‘Vô Cực Huyền Công Quyền’ kèm theo một cước. Nàng không có ý hại đối phương mà chỉ muốn trả cái thù hôm trước Mộc-Trác-Luân vật trụi lông đầu ngựa nàng đưa cho Tiêu-Thanh-Đồng xén vụn ra trước gió.

Theo phong-tục của Hồi-Giáo thì việc con trai đùa cợt với con gái là không thể tha thứ được. Nhưng vì lần xuất ngoại này, Tiêu-Thanh-Đồng mang trong người một trọng trách nên đành nhẫn nhịn bỏ qua vì không muốn bị chú ý đến nhiều, có thể đưa đến chuyện bại lộ hành tung. Và đánh lý ra, một khuê-nữ ra đường phải che mặt bằng một miếng the mỏng, nhưng nếu làm vậy lại càng gợi cho người lạ thêm tính hiếu kỳ nên nàng cũng bỏ luôn để tự nhiên đi lại, dễ bề hành động.

Chuyện Lý-Mộng-Ngọc, ‘chàng trai trẻ’ đùa cợt khiếm nhã với mình, Tiêu-Thanh-Đồng đã cho thông qua vì nàng chỉ chú tâm đến việc quan-trọng hơn là tìm cách đoạt lại Khả-Lan-Kinh. Nhưng cái hận mà Lý-Mộng-Ngọc giúp bọn tiêu-sư của Trần-Viễn tiêu-cục làm hồng đại-sự của dân-tộc Duy, nàng không thể tha thứ được. Do đó nàng quyết tìm đến nơi để cật vấn và cũng là để ‘dạy’ cho Lý-Mộng-Ngọc một bài học nhớ đời. Ngờ đâu, chuyện này Tiêu-Thanh-Đồng gặp phải sư-phụ của ‘oan gia’ là Lục-Phi-Thanh, một cao-thủ, võ-ngệ tuyệt luân vào hàng tiền bối khiến cho nàng đã không rửa hận được mà còn chuốc thêm lấy sự phiền toái, lâm vào tình trạng tiến không được mà lui cũng chẳng xong! Một mình Lục-Phi-Thanh nàng đã nhắm sức là không địch nổi, nay Lý-Mộng-Ngọc lại còn nhảy thêm vào vòng chiến thì phần bất lợi của nàng còn tăng thêm bội phần nữa!...

Thấy Lý-Mộng-Ngọc thừa cơ nhảy vào vòng chiến, Tiêu-Thanh-Đồng cả giận nên cho dù đang bị nguy khốn, nàng quyết liều mạng một phen với ‘tên thanh-niên người Hán vô si’ này.

Nghĩ vậy, Tiêu-Thanh-Đồng dồn hết tâm trí để đối phó với Lý-Mộng-Ngọc mà không cần để ý đến Lục-Phi-Thanh làm gì nữa. Nhưng mũi kiếm của Lục-Phi-Thanh đã đưa ngay đến trước mặt nàng nên không thể làm ngơ được.

Tiêu-Thanh-Đồng né sang một bên tránh được mũi kiếm thì phía sau quyền của Lý-

Mộng-Ngọc đã đánh tới, miệng nàng hét lớn:

-Xem quyền của ta đây!

Chiêu ‘Mãnh Kê Đoạt Mễ’ của Lý-Mộng-Ngọc nhanh như chớp đã đánh trúng vào vai trái của Tiêu-Thanh-Đồng. Dù biết trước là thế, Tiêu-Thanh-Đồng cũng không tài nào tránh né được.

Sau khi đánh trúng vào bả vai Tiêu-Thanh-Đồng, quyền của Lý-Mộng-Ngọc biến thành trảo, năm ngón tay như năm mấu sắt nhọn chụp vào vai nàng bầu mạnh. Tiêu-Thanh-Đồng vội vàng dùng một thế ‘Cầm nã Thủ’ trở ngược cánh tay trái lại định đánh bật tay của Lý-Mộng-Ngọc ra.

Lý-Mộng-Ngọc thừa dịp tay phải của Tiêu-Thanh-Đồng mắc cầm kiếm bèn dùng nắm tay trái phóng ra một quyền đánh ngay vào dạ dưới của Tiêu-Thanh-Đồng. Thấy ngọn quyền quá hiểm ác, Tiêu-Thanh-Đồng cả kinh không biết đối phó làm sao, chỉ còn cách thối lui lại đằng sau, tránh được bao nhiêu thì tránh mà thôi. Cũng may là Lý-Mộng-Ngọc không dùng toàn lực và cũng không muốn hại Tiêu-Thanh-Đồng nên khi quyền vừa đánh trúng bụng Tiêu-Thanh-Đồng thì Lý-Mộng-Ngọc xòe bàn tay ra vuốt nhẹ một cái rồi rút tay về, miệng tủm tỉm cười.

Bình-sinh, Tiêu-Thanh-Đồng chưa bao giờ bị ai làm nhục đến thế này! Mặc dầu quyền của Lý-Mộng-Ngọc không làm nàng đau đớn gì, nhưng bàn tay của ‘chàng thanh-niên’ kia đã đụng đến thân thể nàng. Tệ hơn nữa, thái độ của ‘thanh-niên’ kia dám xúc-phạm đến mình như thế thì không thể tha thứ cho hắn được. (#1)

Tiêu-Thanh-Đồng vừa then lại vừa giận, bậm môi cắn răng ra chiều khổ sở đau đớn vô cùng. Nàng hét lớn một tiếng, chém ngay vào mặt Lý-Mộng-Ngọc một cái. Lý-Mộng-Ngọc sau khi chọc giận được địch thủ đang đắc ý bỗng giật mình kinh hãi vội vã lách mình tránh né. Đã quyết tâm giết chết kẻ thù, Tiêu-Thanh-Đồng nhắm bụng Lý-Mộng-Ngọc, dùng hết sức bình sinh đâm một kiếm thật mạnh.

Lục-Phi-Thanh biết đây là một chiêu trí mạng nên vội vàng đưa kiếm ra đỡ cho Lý-Mộng-Ngọc. Bị Lục-Phi-Thanh ngăn cản, Tiêu-Thanh-Đồng cũng chẳng buồn nghĩ đến chuyện đấu với ông, chỉ quyết liều mạng với Lý-Mộng-Ngọc mà đâm với chém liên tục. Lục-Phi-Thanh đã được chứng kiến kiếm pháp tinh xảo của Tiêu-Thanh-Đồng nên không dám coi thường lơ đãng vì sợ Lý-Mộng-Ngọc cậy tài khinh thường mà nguy đến tánh mạng.

Lục-Phi-Thanh khi giao đấu với Tiêu-Thanh-Đồng chẳng qua là để thử sức chơi thôi chứ không có ý làm thương tổn đến tánh mạng của nàng nên những đường kiếm của ông đều giữ gìn cẩn thận, không cho chạm đến người nàng. Đôi khi mới phóng ra có một nửa mà nhắm Tiêu-Thanh-Đồng không thể đỡ được, ông đã lẹ tay thu về ngay.

Nhưng Tiêu-Thanh-Đồng giờ đây đấu với Lý-Mộng-Ngọc lại khác. Cho là bị ‘chàng trai’ cố tình chọc tức và làm nhục mình, Tiêu-Thanh-Đồng không còn nhân nhượng nữa.

Chiêu kiếm nào của nàng đưa ra cũng đều hiểm độc dũng mãnh, chỉ chực kết liễu mạng đối phương.

Thế nhưng Lý-Mộng-Ngọc không biết là nguy hiểm cứ tiếp tục dùng quyền đấu với Tiêu-Thanh-Đồng thôi chứ không chịu rút kiếm ra khiến cho Lục-Phi-Thanh nhiều phen phải điên đầu, lộn ruột.

Bị Tiêu-Thanh-Đồng đánh liên tiếp những chiêu hiểm ác, Lý-Mộng-Ngọc càng lúc càng kém thế mà lui dần. Nhưng nàng vẫn không chút rối loạn hay sợ hãi vì ý lại có Lục-Phi-Thanh bên cạnh, sẽ cứu nguy cho nàng khi cần. Lý-Mộng-Ngọc vẫn tiếp tục đùa bỡn tự nhiên. Nàng vừa lui bước vừa khiêu khích Tiêu-Thanh-Đồng:

-Đàn ông này không có khí giới! Đàn ông có giới thì giết chết được đàn ông này mới là tài!

Tiêu-Thanh-Đồng dùng tuyệt kỹ trong kiếm thuật ‘Thân Tuấn Túc’ đâm thẳng vào Lý-Mộng-Ngọc. Nhưng khi kiếm vừa tới nơi thì đột nhiên chuyển thành thế ‘Hải Thị Mâu Lân’, là một thế bí truyền của phái Thiên-Sơn, đòn hư hư thật thật, kiếm quang lấp lánh chói lòa làm cho Lý-Mộng-Ngọc hôn mê tán loạn cơ hồ mất mạng vì chống đỡ, né tránh càng lúc càng yếu đi...

Lục-Phi-Thanh hoảng hốt vội nhảy vào tấn công Tiêu-Thanh-Đồng ráo riết để cứu nguy cho đồ đệ. Lý-Mộng-Ngọc vẫn ngổ ngáo, không biết là thầy vừa cứu nguy cho mình, miệng vẫn cười nói, tiếp tục châm chọc đối phương:

-Sao mà hăng thế hả cô em? Nếu muốn nhận đàn ông này làm chồng thì phải nương tay một chút chứ!

Tiêu-Thanh-Đồng đánh không nổi Lục-Phi-Thanh lại cứ bị Lý-Mộng-Ngọc chế nhạo mãi nên vừa xấu hổ, vừa hậm hực. Lại cứ đinh ninh là Lý-Mộng-Ngọc là một chàng trai nên Tiêu-Thanh-Đồng quá phần uất đưa ngược mũi kiếm lại toan tự kết liễu đi một kiếp hồng nhan ‘bạc mệnh’.

Thấy Tiêu-Thanh-Đồng quyết tâm tự sát, Lục-Phi-Thanh hồn vía lên mây, liền chống

thanh trường kiếm xuống đất, tung mình một cái đến sát sau lưng nàng dùng thế ‘Phế Vân Kiếm Nguyệt’ xô nhẹ bả vai nàng một cái khiến cho Tiêu-Thanh-Đồng lùi lại sau đến năm sáu bước rồi nhảy đến trước mặt Tiêu-Thanh-Đồng nói lớn:

-Cô nương đừng làm như thế! Sao lại liều mình?

Tiêu-Thanh-Đồng vừa buồn vừa giận, không ngăn nổi hai giòng lệ. Vừa toan quay mình chạy đi thì Lục-Phi-Thanh chạy theo cản lại nói:

-Cô nương chớ chạy! Lão có chuyện muốn nói cho cô nương nghe đây.

Tiêu-Thanh-Đồng giận lắm, hét lên:

-Lão còn muốn làm nhục gì ta thêm nữa đây?

Lục-Phi-Thanh quay lại nói với Lý-Mộng-Ngọc rằng:

-Con còn chờ gì sao không chịu tạ lỗi với cô nương?

Lý-Mộng-Ngọc miện cười ‘hì hì’ bước tới cúi đầu xin lỗi. Cơn giận chưa nguôi, Tiêu-Thanh-Đồng nhắm ngay giữa mặt Lý-Mộng-Ngọc phóng một quyền. Lý-Mộng-Ngọc tránh khỏi, cười nói như trêu chọc:

-Xí hự! Đánh trật rồi!

Nói xong, Lý-Mộng-Ngọc đưa tay lên đầu lấy cái mào xuống để lộ ra một một mớ tóc mây óng ả rồi lại phá lên cười, nói tiếp:

-Đó! Xem thử ta là trai hay gái?

Dưới ánh trăng vàng vạc, Tiêu-Thanh-Đồng thấy quả nhiên đó là hình dung của một dáng quân thoa môi son má phấn. Nàng bất giác ngơ ngẩn như nằm mộng, không biết phải giận hay là vui, cứ đứng trân trân ra mà chẳng nói được gì.

Lục-Phi-Thanh nói:

-Y thị là một đệ-tử của lão đó. Tính tình của nó liếng thoảng nên làm những việc không phải với cô nương. Xin cô nương vui lòng mà lượng thứ cho nhé!

Nói xong, Lục-Phi-Thanh lại vái Tiêu-Thanh-Đồng một cái như để chịu lỗi với nàng thay cho đệ tử. Tiêu-Thanh-Đồng lật đật tránh sang một bên, không dám nhận lễ của Lục-Phi-Thanh. Hình như nàng vẫn chưa hết giận nên vẫn chưa hé môi nói ra một lời nào cả. Lục-Phi-Thanh bèn hỏi:

-Thiên-Son Song Ứng là gì của cô vậy?

Nghe Lục-Phi-Thanh hỏi câu này liền nhướng đôi mày ngài, mờ đôi mắt phụng lên nhìn mà không nhận được Lục-Phi-Thanh là ai. Nàng vẫn im lặng không trả lời. Lục-Phi-

Thanh lại nói:

-Lão phu cùng Thiên-Sơn Song Ứng Vân Loan Trần-Chánh-Đức với Tuyết-Châu Quan-Minh-Mai có mối giao tình rất hậu. Như vậy, thiết tưởng lão phu với cô nương cũng không phải chỗ xa lạ gì! Sao còn ngại ngần mà chẳng chịu nói cho lão phu nghe?

Lúc đó Tiêu-Thanh-Đồng mới chịu lên tiếng giọng đầy cay đắng:

-Tuyết Châu chính là sư-phụ của văn bối. Câu chuyện đã thế này tất văn bối phải thừa lại sư-phụ cùng sư công (#2) rằng tiền bối đã không có lòng đoái hoài mà lại còn bao phen khinh khi bức bách kẻ hậu bối. Chẳng những tiền bối xúi đệ-tử chặn đường dùng đao kiếm quyền cước hà hiếp văn bối, phá hỏng chuyện của văn bối mà chính bản thân tiền bối cũng một hai quyết tranh phong với văn bối kia nữa!

Tiêu-Thanh-Đồng miệng nói mà mắt ngó Lục-Phi-Thanh và Lý-Mộng-Ngọc lườm lườm, tỏ ra uất khí vẫn còn cao vời vợi và lửa giận vẫn còn đang cháy phừng phực. Tiêu-Thanh-Đồng sau đó không muốn kéo dài thêm câu chuyện mà nàng cho là vô ích chỉ mất thì giờ, nên quay mình bỏ chạy. Nàng vừa chạy được vài bước thì Lục-Phi-Thanh bỗng lớn tiếng gọi:

-Này cô nương! Cô muốn bày tỏ cho sư-phụ và sư công biết câu chuyện hôm nay nhưng chưa hỏi tên họ người đã khinh khi uy hiếp cô là ai! Sao không chịu hỏi cho kỹ đã?

Tiêu-Thanh-Đồng sực nhớ ra bèn dừng gót lại hỏi:

-Vậy tiền bối hãy nói tên họ rõ cho văn bối biết đi.

Lục-Phi-Thanh ung ung vuốt râu đáp:

-Cô nương cùng với đứa học trò của lão đều thuộc hạng hậu bối trẻ tuổi nên mới dễ sinh ra chuyện lời thôi chẳng đâu vào đâu! Đứa học trò của tôi tên là Lý-Mộng-Ngọc, nhưng dẫu có nói thì sư-phụ và sư công của cô nương cũng chẳng biết nó là ai. Tốt hơn hết là chỉ nên thừa lại sư-phụ với sư công của cô biết lão phu là Miên-Lý-Châm Lục...

Thình lình Lục-Phi-Thanh bỏ dở câu nói mà dừng lại. Sở dĩ ông không muốn nói ra vì xưa nay Lý-Mộng-Ngọc chưa hề biết rõ tên thật của ông nên ông có ý muốn dấy nhem luôn. Vì trót lỡ lời, Lục-Phi-Thanh bèn nói chữa rằng:

-Cô nương cứ bảo là Miên-Lý-Châm phái Võ-Đang có dạy đứa học trò giỏi hay sinh sự, thế là đủ!

Tiêu-Thanh-Đồng gần giọng nói:

-Dạy một đứa học trò giỏi hay sinh sự? Hay lắm! Dạy đứa học trò vô cớ khinh khi bức

bách những người khác. Chắc cả sư-phụ lẫn sư công vẫn bồi sẽ ‘thán phục’ tiền bối lắm. Chẳng riêng gì đồ đệ của tiền bối, mà chính tiền bối cũng giỏi lắm! Cả hai thầy trò hợp sức chế ngự một người...

Lục-Phi-Thanh nghiêm nét mặt lại nói:

-Cô nương đừng tưởng rằng lão không đủ sức đánh bại cô nương mà lắm nhé! Trong giới giang-hồ chưa có được mấy cao-thủ có bản-lãnh cầm cự được với lão phu được mấy mươi hiệp chứ đừng nói là cô nương. Sở dĩ lão phu kéo dài cuộc so kiếm với cô nương là do một lẽ khác. Lão phu vốn biết xưa nay Thiên-Sơn Song Ứng thích nhân du không chịu trói buộc nên chưa hề nhận một đệ-tử nào. Tình cờ lão phu trông thấy khi cô nương giao đấu với đứa tiểu đồ đệ của lão phu, kiếm pháp giống hệt với kiếm pháp của Thiên-Sơn Song Ứng. Nếu không phải là do Thiên-Sơn Song Ứng chân truyền thì tất nhiên trên thế gian này không có một ai sử dụng được kiếm pháp ấy. Do đó lão phu đâm ra nghi hoặc, muốn tự lão phu thí-nghiệm với cô nương để khẳng định điều đó. Có thể nói cuộc đấu đó là chỉ để xác định những thế kiếm của cô có phải do chính Thiên-Sơn Song Ứng truyền thụ hay do người khác trong môn phái thôi chứ không phải là để phân cao-hạ với cô nương. Đôi lúc, lão phu dùng vài thế kiếm lợi hại để buộc cô nương phải đem những đường kiếm bí truyền ra chống đỡ nên cuộc đấu, hay nói đúng hơn là chuyện thử xem võ công cô nương mới có thể kéo dài đến mấy mươi hiệp. Nếu chỉ để đoạt mệnh cô nương thì lão chỉ cần vài ba hiệp là xong rồi. Khi thấy cô nương dùng chiêu tuyệt kỹ ‘Hải Thị Mân Lâu’ ra, lão phu mới quả quyết cô nương là chân truyền của Thiên-Sơn Song Ứng, bởi vì chỉ có ‘Song Ứng’ mới có được tuyệt chiêu đó. Tiện thể lão phu xin hỏi cô nương thêm một chuyện riêng là gần đây sư-phụ và sư-công của cô nương đã thuận với nhau chưa hay vẫn còn gây gổ lục đục?

Lục-Phi-Thanh nói xong cười lên hăng hắc tỏ vẻ đắc ý lắm. Tiêu-Thanh-Đồng nghe ông ta giải thích tường tận diễn giải phân minh đầu ra đó, lại biết cả chuyện riêng của sư-phụ và sư-công nàng nữa nên không còn nghi ngờ gì Lục-Phi-Thanh là bậc tiền bối, là bằng-hữu cố cựu của sư-phụ và sư công nàng thật. Tuy nhiên, nàng vẫn chưa chịu phục mà tiếp tục gặng hỏi:

-Nếu tiền-bối là chỗ thâm-giao của sư-phụ và sư công của vẫn bối thì tại sao lại xúi giục đồ đệ của cụ ra mặt đánh phá hại tôi, khi dễ và làm trở ngại công việc của tôi? Chuyện đánh phá, khi dễ, tôi còn bỏ qua được còn việc ngăn trở làm tôi không đoạ lại được bộ

Khả-Lan-Kinh thì thật là bất nhân! Văn bồi thiết tưởng tiền-bồi không phải là một người tốt. Dầu tiền-bồi có là bằng-hữu cố cựu của sư-phụ và sư-công, văn bồi cũng không phục con người lẩn hành-vi của tiền-bồi.

Nói xong, Tiêu-Thanh-Đồng lại muốn bỏ đi. Nàng không dùng lễ của thân phận kẻ hậu sinh đối với bậc tiền-bồi trưởng thượng mà ra mắt Lục-Phi-Thanh theo luật giang-hồ một khi hai bên nhận biết nhau mà còn dùng toàn những lời cay cú, xốc óc, chứng tỏ lòng hận thù của nàng đã lên đến cực điểm, khó mà vẫn hồi lại được.

Lục-Phi-Thanh cười nói:

-Đã biết chuyện tí thí với chuyện ngộ nhận không đáng bận tâm. Đã hiểu chuyện thâm hời Khả-Lan-Kinh mới là việc quan-trọng thì sao không bàn với ta? Cứ xét cho kỹ thì sự hơn thua vinh nhục của một cá nhân chẳng có nghĩa gì cả, bất quá chỉ để thỏa mãn cái tự ái và cái cuồng vọng nhất thời. Việc đó đem lại gì cho cá-nhân? Cùng lắm là chỉ một chút danh hão, ít lời tán tụng... Ngoài ra còn được gì nữa? Đó là chưa nói về mặt trái. Nhưng mặt nào cũng vậy, trước sau chỉ là chuyện cá-nhân quá nhỏ. Còn cái vinh nhục của cả một dân tộc mới là lớn lao to tát, không thể lãng quên giây phút nào được. Người có lòng với dân, với nước, thì chẳng lẽ chỉ vì chuyện riêng tư cá-nhân của mình mà quên đi quyền lợi chung cho một tập thể, một dân tộc?

Lục-Phi-Thanh nói như than, như trách, mà cũng như dạy dỗ và nhắc nhở Tiêu-Thanh-Đồng về trách-nhiệm đối với dân tộc nàng chứ tuyệt nhiên không đề cập gì đến thái-độ lạnh lùng hay những câu nói vô lễ của Tiêu-Thanh-Đồng với ông ta. Trước những lời lẽ khẳng khái chính trực đó, Tiêu-Thanh-Đồng ngẫm nghĩ rất nhiều và cảm thấy quả là những lời vàng ngọc đáng cho nàng ‘ghi tâm khắc cốt’. Rồi bao nhiêu tức khí, hận thù chứa chất trong lòng tự nhiên biến đi hết cả. Không chút do dự, Tiêu-Thanh-Đồng vội vã quay mặt lại, hướng về Lục-Phi-Thanh cúi đầu kính cẩn thi lễ. Với một giọng khản thiết, nàng thưa:

-Đứa cháu gái ngu si mê muội này thật không biết phải trái nên đâm ra hư hỏng, nhờ có tiền-bồi dạy bảo cho mới tỉnh ngộ được, khác nào vén áng mây mù trông thấy ánh sáng trong. Xin bá bá rộng lượng mà tha thứ cho tất cả những lỗi lầm của diệt-nữ (#3) mà chỉ dạy cho những điều quý báu. Nếu như bá bá giúp diệt-nữ đoạt lại được bộ Khả-Lan-Kinh trong tay bọn cầu trệ (#4) thì ơn đức của người chẳng những chỉ có diệt-nữ ghi tạc vào lòng thôi mà cả dân tộc Duy cũng muôn đời tri ân.

Tiêu-Thanh-Đồng toan sụp xuống lạy, nhưng Lục-Phi-Thanh lật đật đưa tay đỡ dậy không cho. Lý-Mộng-Ngọc nãy giờ im lặng chợt lên tiếng nói:

-Tiểu muội thật hồ đồ hấp tấp làm hư hại công việc lớn lao của tỷ tỷ. Đến nay đã hiểu rõ và ăn năn vô cùng. Nghe tỷ tỷ nói chuyện với sư-phụ, tiểu muội thật hối hận hết sức. Đáng lý ra tiểu muội phải giúp tỷ tỷ mới đúng mà đảng này lại hại tỷ tỷ để đến nỗi đắc tội cả với tỷ tỷ lẫn dân tộc người Duy. Nhưng việc đã lỡ rồi. Tỷ tỷ có trách thì tiểu muội cũng đành chịu thôi. Họa này do tiểu muội gây ra thì hãy để cho tiểu muội gánh chịu. Tiểu muội quyết đi tìm bọn tiêu-sư ấy đòi cho bằng được cái bao hồng có bộ Khả-Lan-Kinh trả lại cho tỷ tỷ để đền bù lại tội lỗi trót gây ra. Thôi, tỷ tỷ ở lại tiếp chuyện với sư-phụ để muội đi cho kịp thời nhé!

Lục-Phi-Thanh sợ Lý-Mộng-Ngọc nóng nảy thất thố không làm nên việc bèn gọi lại dạy rằng:

-Khoan đã! Không thể vội vã được! Muốn đoạt lại Khả-Lan-Kinh chúng ta phải cùng nhau đi dò thám cho biết đích xác rõ ràng!

Thế rồi ba người đứng bàn luận với nhau một hồi. Theo kế hoạch, Lục-Phi-Thanh ở ngoài chờ nghe động tĩnh để dựng đôi phó, còn Lý-Mộng-Ngọc và Tiêu-Thanh-Đồng phải dùng khinh công vượt ngang qua mặt tường vào bên trong khách-sạn xem xét cho kỹ lưỡng, cần thiết nhất là phải biết rõ hành tung của bọn tiêu-sư Trần-Viễn tiêu-cục.

Sau khi vượt qua khỏi tường, Lý-Mộng-Ngọc thấy Đồng-Triệu-Hòa đi ngang qua, trên vai vẫn mang cái bao màu hồng bèn gọi Tiêu-Thanh-Đồng để ra dấu. Xong xuôi đầu đó, Lý-Mộng-Ngọc lại phóng mình nhẹ nhàng như một tàu lá, chạy đến ngay gian phòng của bọn tiêu-sư mà không phát ra một tiếng động nhỏ nào. Nàng nép mình ở bên ngoài, mắt sáng quắc, lắng tai nghe động tĩnh bên trong chẳng khác nào một chú mèo đang rình chuột. Trong phòng, đèn đuốc vẫn sáng trưng như ban ngày. Lý-Mộng-Ngọc bèn kéo Tiêu-Thanh-Đồng vào sát bên mình. Không dám để lộ hình dạng, cả Lý-Mộng-Ngọc lẫn Tiêu-Thanh-Đồng đều nép mình sát vào chân tường. Hai người nghe bên trong có tiếng Đồng-Triệu-Hòa kêu oai oái, tiếng kêu rất kỳ dị lạ tai. Nhưng sau đó thì bốn bề im phăng phắc, cảnh trí bên ngoài vắng lặng như tờ.

Được một lúc bỗng nghe tiếng của một tiêu-sư nói:

-Trương đại-nhân, ngài quả là một cao-thủ trong chốn võ-lâm. Ngài đã ra tay cứu giúp giùm người anh em chúng tôi khỏi chết. Ân đức ấy, thật chúng tôi không bao giờ dám

quên.

Lại có tiếng Đồng-Triệu-Hòa nói nhỏ nhỏ như rên rĩ:

-Tôi phen này bị thương quá nặng! Nếu Trương đại-nhân không đến kịp chắc đã thành phế nhân mất rồi! Dầu sao tôi cũng là một nhân vật có tên tuổi trong võ-lâm lại bị một kẻ vô danh trong Hồng Hoa Hội làm nhục thật là xấu hổ biết chừng nào! Nói thật với Trương đại nhân, chẳng thà là tôi chết chứ không đời nào tôi lại hạ mình cầu khẩn để nhờ chúng cứu cho!

Một tiêu-sư khác lại nói:

-Nếu biết được Trương đại-nhân đến như thế này thì nhất định chẳng bao giờ chúng tôi thềm đến hấn mà khuất mình nhận lỗi. Bây giờ hối thật không kịp! Càng nghĩ càng giận cho mình. Cũng tại vì thương xót Đồng-Triệu-Hòa mà chúng tôi phải xuống nước, chịu nhục đến như thế!

Sau đó một tiếng người oang oang nói lên:

-Mấy người hãy đưa ta đến xem hai con chó ấy mặt mũi ra sao mà chúng dám hung hăng như vậy! Không cần phải nhờ ai giúp, chỉ một mình ta đây cũng đủ sức bắt sống hai đứa nó. Thật xấu hổ làm sao! Một nhóm bốn người, có võ công, cầm vũ-khí mà đánh không lại một con đàn bà!

Lại có giọng ảm đạm thâm-lương của Đồng-Triệu-Hòa như muốn khóc:

-Có Trương đại-nhân ở đây thì sợ gì mà chẳng bắt được hai đứa đó? Chính vì không có mặt của Trương đại-nhân cho nên tôi mới khổ sở, ra nông nổi này đây!

Lý-Mộng-Ngọc không nhẫn nại được nữa. Nàng đứng dậy bước lại sát cửa sổ đưa tay bẻ gãy một cây chần song, ló mắt nhìn vào. Bàn tay Lý-Mộng-Ngọc tuy mềm mại nhưng khi vận nội công, sức mạnh không thua gì một bàn tay sắt cứng rắn. Nàng lại bẻ song cửa nhẹ nhàng không gây ra một tiếng động nhỏ. Mà cho dù có gây ra tiếng động đi nữa, miễn là đừng lớn quá, tiếng nói của đám tiêu-sư cũng sẽ át đi và chẳng ai nghe thấy gì.

Lý-Mộng-Ngọc trông thấy rõ năm, sáu tên tiêu-sư của Trấn-Viễn tiêu-cục ngồi chung một bàn. Ngay ghế chính giữa là một người tuổi chừng 40, trông oai phong凛冽, khí vũ hiên ngang. Lý-Mộng-Ngọc tin chắc người ấy là 'Trương đại-nhân' mà bọn tiêu-sư đã hết lời tâng bốc. Người ấy có cặp mắt sáng như hai luồng điện, hai gò thái-dương nổi cao lên trên gương mặt.

Lý-Mộng-Ngọc nghĩ thầm trong bụng rằng:

-Người này giải huyết được mà cứu mạng cho Đồng-Triệu-Hòa ắt nội công phải tinh thâm và tuyệt diệu, trên giang-hồ ít người sánh kịp. Căn cứ vào những lời tán phục tăng bốc của đám tiêu-sư kia, võ-ngệ người kia phải thuộc vào bậc nhất trong võ-lâm hiện nay. Nơi quan-trường mà có được những người bản lãnh cao cường như thế thì thật là một mối lo sợ không nhỏ cho các cao-thủ võ-lâm.

Bỗng nhiên Lý-Mộng-Ngọc lại nghe rõ tiếng của Diêm-Thế-Chương nói:

-Này lão Đồng! Chú đã bị trọng thương như thế thì nên trao cái bao hồng lại cho tôi bảo vệ coi bộ chắc chắn hơn. Chú mà cố giữ thì có rủi ro nào xảy ra có phải là uổng công lao của tất cả chúng ta mà cũng ân hận cho vong hồn của anh Diêm-Thế-Khôi tôi dưới cửu tuyền (#5) hay không? Chúng ta ai giữ cũng vậy thôi, hà tất phải giành nhau làm chi!

Việc thì việc công. Chết thì thôi, mà sống thì hết mình cho công việc. Chú nghĩ sao?

Đồng-Triệu-Hòa không còn biết nói sao, mặt buồn rầu chậm rãi tháo dần những sợi dây trên vai để lấy cái bao màu hồng xuống mà trao cho Diêm-Thế-Chương theo lời hấn yêu cầu. Thật ra Đồng-Triệu-Hòa không muốn nghe theo tí nào. Từ khi hấn giành được cái bao ấy trên lưng tử-thi Diêm-Thế-Khôi xuống thì bao nhiêu mộng đẹp hằng ôm ấp trong lòng. Nhưng giờ đây, trước tình thế này, hấn đành lòng phải bóp bụng, nghĩ mà đau đớn, thất vọng biết bao nhiêu! Đồng-Triệu-Hòa không muốn trao cái bao ấy cho bất cứ ai chứ không riêng gì Diêm-Thế-Chương. Chẳng qua là vì hấn sợ ‘Trương đại-nhân’ bất bình mà không cứu cho thì tánh mạng hấn chỉ có nước đi theo Diêm-Thế-Khôi mà thôi... Và rồi cái bao cũng sẽ về tay kẻ khác.

Đồng-Triệu-Hòa tuy đã lấy cái bao hồng xuống khỏi vai mà lòng vẫn còn do dự. Diêm-Thế-Chương thấy vậy nói:

-Lão Đồng à! Chú cứ vững bụng đi, đừng nghi ngờ chi hết! Không phải tôi muốn tranh công với chú đâu. Đây là việc chung, đừng nên để thất bại!

Bất đắc dĩ, Đồng-Triệu-Hòa phải trao cái bao lại cho Diêm-Thế-Chương. Lấy bao xong, Diêm-Thế-Chương mới dờ giọng nói:

-Này lão Đồng! Chú từng nói với anh tôi là anh ấy không đủ sức cáng đáng nổi việc này, nếu chẳng may thất bại sẽ làm mất cả danh tiếng mấy chục năm của Uy-Chấn Hà-Sóc Vương-Duy-Dương. Chú lại rửa anh tôi rằng sẽ không tròn trách-nhiệm và chết với cái bao màu hồng này. Chẳng ngờ cái miệng của chú ác thật! Anh tôi quả chết với cái bao màu hồng này! Khi chú giựt cái bao trên tử thi anh tôi xuống, nếu không có tôi can thiệp

mà ngăn cản con nhỏ áo vàng kia thì chắc chú cũng theo anh tôi luôn rồi! Nhưng tôi không vì những lời nói bất nhân của chú mà bỏ việc công nên vẫn liều mạng đánh với con nha đầu kia để cho chú được tẩu thoát. Thế mà chú vẫn tự đắc cho rằng không có chú thì hoài công tất cả, lại tiếp tục phỉ báng cái chết của anh tôi bảo là không làm tròn trách-nhiệm. Chú vẫn tự hào rằng chỉ có chú mới đủ sức bảo-vệ thanh danh của Trần-Viễn tiêu-cục. Đến nay chắc chú đã thấy rõ rồi chứ? Chú còn đủ tài đủ sức bảo-vệ được của công ấy hay không? Bây giờ trao lại cho tôi, chú sẽ được dịp xem ai có tài trí, có bản-lãnh bảo-vệ cái bao này đem đến nơi đến chốn một cách bình an vô sự.

Diêm-Thế-Chương vốn đã hằm Đổng-Triệu-Hòa từ lâu và bất mãn đủ điều, nay được dịp nói hết tất cả những điều ầm ứ trong lòng ra thì cảm thấy hả giận vô cùng. Đổng-Triệu-Hòa nghe Diêm-Thế-Chương nói xôn xang như thế chỉ cúi đầu làm thinh, vừa giận vừa thẹn. Hắn bỗng cảm thấy hối hận đã trao cái bao. Diêm-Thế-Chương nhìn mặt Đổng-Triệu-Hòa bỗng thấy tội nghiệp nên lại an ủi:

-Lão Đổng! Nói thì nói vậy thôi chứ tôi không hề oán hận chú đâu. Công lao chú khó nhọc thế nào, khi đến trước mặt Triệu tướng-quân tôi sẵn sàng trình bày rõ ràng để cho chú được ban thưởng. Từ đây chúng ta nên hết lòng hỗ trợ lẫn nhau để hoàn thành trách-nhiệm.

Lý-Mộng-Ngọc nghĩ thầm:

-Cái bao này bây giờ ở tay Diêm-Thế-Chương thì khó lòng mà đoạt được hơn là ở tay Đổng-Triệu-Hòa. So với Đổng-Triệu-Hòa, bản-lãnh Diêm-Thế-Chương còn cao hơn một bậc. Đổng-Triệu-Hòa chỉ có tài nói khoác là giỏi nhất, nhưng trên thực tế bản lãnh đều thua sút các tiêu-sư kia hết.

Nhưng rồi nàng lại nghĩ:

-Cơ hội này rất thuận tiện mà không đoạt thì còn chờ dịp nào nữa?

Lý-Mộng-Ngọc ghé miệng vào tai Tiêu-Thanh-Đổng nói nhỏ mấy tiếng rồi lấy cái mào trên đầu xuống, xoa tóc dài phủ kín cả mặt mày, đoạn lấy một cục than bôi lên đầy mặt. Ngụy trang xong, nàng cúi xuống nhặt hai cục gạch vỡ, ngậm vận nội công nhắm ngay cửa sổ liệng một cái thật mạnh nghe đến ‘rầm’ một tiếng. Bón, năm cái song cửa gãy tung ra liền một lúc, vì chịu không nổi sức công phá của hai cục gạch, kế tiếp là tiến gạch lần tiếng song cửa gãy rơi như thác đổ xuống nền nhà.

Bỗng nhiên đèn đuốc bên trong đều tắt cả. Chẳng bao lâu sau, chừng năm sáu cái bóng

lực lưỡng nhảy vọt ra như những bóng ma kỳ dị. Bốn bề tối đen như mực nên không còn phân biệt được ai là ai. Một người trong bọn đứng ra hét vang như sấm:

-Kẻ nào dám to gan dám vào hồ huyết (#6) mà giỡn với hùm? Có giỏi thì cứ đường đường chính chính mà ra mặt chứ đừng lén lút như chuột ăn vụng cơm thiu!

Tiêu-Thanh-Đồng theo kế hoạch đã bàn nên hội ý, hiểu ngay, móc tiêu ra thổi vang lên một hồi inh ỏi. Sau đó nàng dùng thuật khinh công tung người một cái như một mũi tên bay thẳng, lẹ làng vô cùng.

Đột nhiên, đám tiêu-sư của Trần-Viễn tiêu-cục thấy có bóng người bỏ chạy liền reo hò và lập tức đuổi theo. Chờ cho cả bọn ra chạy hết ra khỏi phòng, Lý-Mộng-Ngọc như một con én, nhanh nhẹn tung mình qua cửa sổ vào bên trong...

Đồng-Triệu-Hòa bị điểm huyết suốt nửa ngày, mặc dầu đã được người gọi là Trương đại-nhân giải cứu nhưng tứ chi vẫn còn bải hoải, gân cốt vẫn rã rời. Hắn cố vịn bàn đứng dậy, cặp mắt lão liên trông thấy ngoài cửa rơi vào một con ‘quỷ dạ xoa’ đen thui đen thui, đầu bù tóc rối như hàm răng trắng toát, đôi mắt sáng quắc trông thật dễ sợ. Qua khiếp sợ, lại không biết trốn đi đâu, hai gối chum vào nhau, đứng im bất động, miệng không mở ra được dù là để kêu cứu.

Lúc bên ngoài có biến, Diêm-Thế-Chương vội vã theo đám tiêu-sư cùng Trương-Đại-Nhân ra ngoài thành thử cái bao hồng để lại trên bàn kế bên Đồng-Triệu-Hòa. Nay tuy gặp lúc nguy cấp, nhưng hắn vẫn không quên ‘vật quý’ đã từng liều mạng giành lấy nên liền với tay định chụp lại. Nhưng tay ‘con quỷ dạ xoa’ kia còn lẹ hơn và mạnh hơn tay hắn nhiều, cuồn lấy cái bao đem đi chẳng chút khó khăn rồi tung mình ra khỏi phòng. Đồng-Triệu-Hòa nghe như đứt từng khúc ruột. Hắn giận Diêm-Thế-Chương đòi giành giữ lấy cái bao. Phải chi cái bao màu hồng kia vẫn còn nằm ở trên mình hắn thì cho dù có ‘bán thân bất toại’, hắn cũng có thể kéo dài thêm thì giờ để dùng kế hoãn binh và rất có thể cả đám tiêu-sư cùng với Trương đại-nhân trở về kịp thời đụng với ‘con quỷ dạ xoa’ thì còn có cơ-hội cướp lại bảo vật...

Trong lúc ấy, bọn tiêu-sư của Trần-Viễn tiêu-cục và Trương đại-nhân rượt theo cái bóng kia một hồi thấy mất dạng bèn bảo nhau quay trở về phòng. Trương đại-nhân sức nghĩ ra điều gì nên cả kinh nói với bọn tiêu-sư:

-Các vị tiêu-sư! Mau trở về mau, đừng rượt theo nữa! Chúng ta trúng kế ‘Điệu hổ ly sơn’ rồi! Thật tức chết đi được!

Đám tiêu-sư lúc bấy giờ mới tỉnh ngộ, ai nấy đều ‘ba chân bốn cẳng’ chạy như bay về lại phòng. Về tới nơi, mọi người nhìn thấy Đồng-Triệu-Hòa đang nằm ngất xỉu dưới chân bàn. Phải gọi mãi một chập, Đồng-Triệu-Hòa mới hoàn hồn. Sau đó hắn kể lại chuyện ‘con quỷ dạ xoa’ đến làm sao, đánh cướp cái bao màu hồng thể nào cho tất cả cùng nghe. Trương đại-nhân cảm tưởng như bị ai nhổ một bãi nước miếng vào mặt, giận dữ nói lớn: -Thật là hết sức nhục nhã! Chúng ta hành hiệp giang-hồ đã hơn nửa đời người thể mà bị một kẻ vô danh lừa gạt thế này!

Nhắc về Lý-Mộng-Ngọc, sau khi đoạt được cái bao màu hồng trong đưng Khả-Lan-Kinh thì nhảy vội ra núp dưới chân tường ép mình như một con bích-hồ (#7) im lìm, nín thở. Nàng chờ Trương đại-nhân và đám tiêu-sư đi ra ngoài truy lùng một hồi liền trở vào lại phòng Đồng-Triệu-Hòa khẽ huýt gió một tiếng nhẹ nhẹ. Dưới một gốc cây đối diện vang lên một tiếng huýt gió lại, trả lời. Tất cả đó đều là ám-hiệu của Lý-Mộng-Ngọc và Tiêu-Thanh-Đồng. Liền khi đó Lý-Mộng-Ngọc thấy trong bóng tối dưới gốc cây có hai bóng xám đi đến chỗ nàng ẩn núp. Nàng mừng rỡ khi nhận ra hai người đó chính là Lục-Phi-Thanh và Tiêu-Thanh-Đồng. Lý-Mộng-Ngọc xem như mọi việc đã xong, đã thành công, hớn ha hớn hở vui cười nói với Tiêu-Thanh-Đồng:

-Cái bao này cũng tại em mà làm hỏng hết công việc của chị đây. Thôi, xin chị đừng phiền trách em nữa nhé! Em...

Lý-Mộng-Ngọc chưa nói dứt câu thì Lục-Phi-Thanh la lớn lên:

-Hãy coi chừng phía sau lưng!

Lý-Mộng-Ngọc chưa kịp quay lưng lại thì một bàn tay cứng như sắt đã chụp lên vai nàng. Bàn lãnh có thừa, Lý-Mộng-Ngọc dùng tay trái gạt ra một cái thật mạnh, nhưng bàn tay kia đã rút đi thật nhanh khiến cho nàng hụt tay cơ hồ muốn lao đảo cả người, đồng thời chỉ thấy một cái bóng tung lên cao thật nhanh và đáp xuống đằng sau lưng nàng với một thủ pháp hết sức nhẹ nhàng.

Lý-Mộng-Ngọc hoảng hốt, biết địch thủ không phải là tay tầm thường. Kinh công người ấy thật là tuyệt diệu, và bàn lãnh ắt hẳn là phải cao siêu vô cùng. Đáng sợ hơn nữa là người ấy đến sau lưng dùng tay chụp lên vai mình lúc nào mà hoàn toàn không hay biết. Trường hợp Lục-Phi-Thanh không tinh mắt báo trước thì chưa biết hậu quả sẽ đi đến đâu! Lý-Mộng-Ngọc xoay mặt nhìn lại. Dưới ánh trăng trước mặt nàng là một người đàn ông trung-niên, tuổi trên dưới 40, mặt mũi khôi ngô, thân hình cao lớn đang đứng sát bên

nàng. Lý-Mộng-Ngọc cả kinh, lùi ra sau vài bước, lệ tay tung cái bao màu hồng về phí Tiêu-Thanh-Đồng, miệng la lớn:

-Cắt mau!

Không ngờ cái bao màu hồng còn đang lơ lửng trên không chưa tới tay Tiêu-Thanh-Đồng thì người ấy tung người theo bắt lấy gọn gàng dễ như trở bàn tay trước sự ngơ ngác của cả Lý-Mộng-Ngọc lẫn Tiêu-Thanh-Đồng.

Lý-Mộng-Ngọc vừa sợ vừa giận vung tay ra đánh ngay một mọt quyền rất hiểm ác. Tiêu-Thanh-Đồng cũng nhảy vào trợ chiến, tấn công phía đằng sau.

Người ấy chẳng thèm né tránh, một tay nắm chặt cái bao màu hồng như chẳng chút phí sức, một tay dùng thế ‘Cao Tứ Bình’, một thế trường quyền hiểm hóc của phái Võ-Đang mà đánh trả lại. Nhắm không đỡ nổi ngọn quyền mạnh như vũ bão hiểm ác ấy, cả Lý-Mộng-Ngọc và Tiêu-Thanh-Đồng đều phải lùi ra sau mấy bước mới tránh khỏi được.

Lúc ấy, Lý-Mộng-Ngọc mới nhận diện được người này rõ ràng. Thì ra chính là người mà đám tiêu-sư Trần-Viễn tiêu-cục gọi là Trương đại-nhân, đã giải nguy cho Đồng-Triệu-Hòa khỏi thành phé nhân vì đòn điểm huyết ghê gớm của Văn-Thái-Lai.

Lý-Mộng-Ngọc cũng ngạc nhiên rằng đây là một ngón trường quyền của sư-phụ Lục-Phi-Thanh đã dạy cho nàng lúc mới thâm nhập làm đệ-tử. Nàng có biết đâu là trong phái Võ-Đang, đệ tử nào lúc mới nhập môn đều được dạy ngón ‘Cao Tứ Bình’ này. Chỉ có một điều Lý-Mộng-Ngọc nhìn thấy được rõ ràng là tuy cùng một chiêu thức, nhưng uy lực của Trương đại-nhân so với nàng có phần cao hơn rất nhiều. Giả sử y không mang cái túi và không bị Tiêu-Thanh-Đồng đánh lén thì thật khó mà tránh khỏi quyền của y.

Lý-Mộng-Ngọc kinh hãi quá đỗi, đảo mắt nhìn quanh thì không thấy Lục-Phi-Thanh đâu nữa. Nàng không hiểu sư-phụ biến đi ngả nào từ bao giờ!

Tiêu-Thanh-Đồng thấy rõ cái bao màu hồng đáng lẽ về tay nàng nhưng không ngờ bị người ấy đoạt lấy một cách quá dễ dàng thì biết là mình không phải địch thủ của y. Nàng đành chịu bó tay chứ không mong gì lấy lại được!

Nàng vội rút cây gươm trong mình ra thủ sẵn để phòng khi phải dùng đến.

Lý-Mộng-Ngọc chân trái nhảy tới, dùng một thế ‘Thất Tinh Quyền’ rồi biến ra thế ‘Đào Kỵ-Long’, cũng là những chiêu tuyệt kỹ của phái Võ-Đang mà tấn công Trương-Đại-Nhân.

Nhìn chiêu thế của Lý-Mộng-Ngọc, Trương đại-nhân chột la lên:

-Ái chà!

Và y cũng chẳng thèm né tránh, dùng luôn thế ‘Đảo Kỵ Long’ kia mà đánh trả lại. Cả hai tuy dùng quyền pháp như nhau nhưng công lực cách nhau một trời một vực. Hai quyền vừa đụng nhau, tay Lý-Mộng-Ngọc như chạm phải sắt đá rêm lên, đau nhức không chịu nổi.

Lý-Mộng-Ngọc nhảy sang một bên để cố giữ lấy thăng bằng, nhưng không dẫn được, hai chân quy xuống đất.

Tiêu-Thanh-Đồng nhìn thấy Lý-Mộng-Ngọc ở trong tình trạng quá ư là nguy khốn thì không còn sợ địch thủ lợi hại nữa mà chỉ nghĩ đến sự an nguy của đồng bọn mà thôi.

Nàng nhảy đến, một tay đỡ Lý-Mộng-Ngọc dậy, còn một tay vung kiếm nhắm Trương đại-nhân chém nhầu. Tiêu-Thanh-Đồng là người rất nghĩa-khí, thấy bạn gặp nạn không bao giờ nghĩ đến chuyện bỏ chạy mà còn dám liều mạng quên mình nữa là đằng khác.

Nàng sợ Trương đại-nhân thù lúc Lý-Mộng-Ngọc ngã quỵ mà tấn công thì nguy nên chẳng còn đắn đo gì nữa, xông bừa vào để che chở cho người bị thất thế.

Nhưng Trương đại-nhân không tấn công Lý-Mộng-Ngọc nữa, mà cũng chẳng buồn giao đấu với Tiêu-Thanh-Đồng. Y vừa tránh được kiếm của Tiêu-Thanh-Đồng xong bèn lớn tiếng gọi:

-Hai con bé kia! Hãy dừng tay lại đã!

Nhìn Lý-Mộng-Ngọc, Trương đại-nhân nghiêm mặt hỏi:

-Sư phụ người họ Mã hay họ Lục?

Lý-Mộng-Ngọc lúc đó đã đứng vững lại được. Nghe Trương đại-nhân hỏi vậy thì nghĩ thầm trong bụng:

-“Rõ ràng sư-phụ ta họ Lục, nhưng để ta gạt hấn thử xem thế nào”.

Nghĩ vậy, nàng liền lớn tiếng ngạo nghễ đáp:

-Sư phụ tôi họ Mã. Tại sao ông biết rồi mà còn hỏi?

Trương đại-nhân phá lên cười một tràng nói:

-Ta đây là sư-thúc của người đó! Người còn chưa chịu cúi đầu mà ra mắt sư-thúc à?

Tiêu-Thanh-Đồng nghe Trương đại-nhân nhận là sư-thúc của Lý-Mộng-Ngọc thì cau mày lại, nghĩ rằng giờ đây họ sẽ cùng là một phe với nhau, và nàng còn mong gì được Lý-Mộng-Ngọc giúp lấy lại cái bao màu hồng nữa! Nàng tung mình một cái đã nhảy ra xa mấy trượng, và sau đó tiếp tục dùng khinh công chạy một hơi cho đến mất hút thì thôi.

Trong lòng Tiêu-Thanh-Đồng vẫn còn ôm mối hận là chưa lấy lại được Khả-Lan Kinh... Thấy Tiêu-Thanh-Đồng đang hết lòng vì mình lại bỏ đi đột ngột không một lời nói, Lý-Mộng-Ngọc cảm thấy buồn vô cùng. Nàng quyết phải rượt theo tìm nàng để bày tỏ tâm-sự khúc chiết của mình cho cô bạn sơ giao kia thấu hiểu. Lý-Mộng-Ngọc đem hết thuật phi hành ra thi thố nhưng bóng Tiêu-Thanh-Đồng đã đi xa, không một dấu hiệu nào để lại!

Thất vọng, Lý-Mộng-Ngọc đưa mắt nhìn xa ngắm trời mây đen tối. Bóng Hằng-Nga vắng vắng lẫn khuất như bị bao phủ bởi một tấm màn hắc ám vô biên. Không còn hy-vọng nào tìm gặp Tiêu-Thanh-Đồng nữa, nàng đành quay gót trở về. Đến lại chỗ lúc nãy, Lý-Mộng-Ngọc thấy vắng tanh. Trương đại-nhân cũng đã đi mất từ bao giờ. Những hạt mưa lấm tấm bắt đầu thấm vào y-phục dạ hành của nàng. Lý-Mộng-Ngọc phi thân phóng qua tường vào lại bên trong. Khi về đến phòng thì bên ngoài trời đã mưa lớn. Những hạt rớt xuống đường tạo thành những giòng nước lan ra khắp mặt đường.

Trận mưa kéo dài đến sáng. Bình minh đã thức dậy trên nội cỏ ngàn mây mà mưa vẫn không ngớt hột. Lý-Mộng-Ngọc rửa mặt, chải đầu xong liền đến phòng bà nội và mẹ để vấn an. Lúc ấy Tăng-Đồ-Nam cũng đến bẩm báo, cho biết trời vẫn còn đang mưa to gió lớn chưa thể tiếp tục cuộc hành trình được nên đành nán lại khách-sạn cho đến khi tạnh mưa.

Dùng bữa sáng xong, Lý-Mộng-Ngọc sang phòng Lục-Phi-Thanh để hỏi thăm và bàn công việc với sư-phụ. Nàng đem tất cả câu chuyện trong đêm qua thuật lại cho Lục-Phi-Thanh nghe và bày tỏ thắc mắc, hỏi ông vì lý do gì Trương đại-nhân lại nhìn nhận nàng làm sư điệt. Dĩ-nhiên nàng không quên kể cho Lục-Phi-Thanh lúc Trương đại-nhân hỏi nàng là đệ-tử của họ Mã hay họ Lục thì nàng mạo nhận là họ Mã.

Lục-Phi-Thanh gục đầu vào hai bàn tay suy nghĩ, vẻ mặt buồn tênh khác hẳn ngày thường dường như đang mang một niềm tâm-sự nan giải nào đó. Với một giọng buồn rầu, Lục-Phi-Thanh nói với Lý-Mộng-Ngọc:

-Con không cho Trương đại-nhân biết con là đồ đệ của thầy là tốt lắm rồi. Chuyện này dài dòng lắm, chưa thể nói cho con bây giờ được. Nhưng thầy hứa là trong một dịp nào thuận tiện, thầy sẽ kể rõ tự sự từ đầu đến đuôi cho con nghe.

Thấy mặt sư-phụ vừa buồn lại vừa nghiêm, Lý-Mộng-Ngọc đành cúi đầu lặng thinh, không dám hỏi nữa...

Nguyên ‘Trương đại-nhân’ kia chính là Trương-Siêu-Trọng, chính là sư-đệ đồng-môn của Lục-Phi-Thanh. Họ Trương là một cao-thủ bậc nhất, khét tiếng trên võ lâm. Ngay cả trong giới lục lâm còn phải có một câu ví rằng:

Thà gặp Diêm-Vương hơn gặp Lão Vương,
Thà chịu hai thương hơn chịu một Trương.

‘Lão Vương’ đây ám chỉ Uy-Chấn Hà-Sóc Vương-Duy-Dương, đứng ra mở tiêu-cục làm Tổng tiêu-đầu. Còn ‘một Trương’ đây tức là Hào-Phủ Phán-Quan Trương-Siêu-Trọng, làm quan với triều-đình Mãn-Thanh vì ham đai vàng mào bạc.

Cả hai người cùng lãnh nhận một trọng trách được giao phó là ra mặt đương đầu với đám hào kiệt bất phục tùng triều-đình Mãn-Thanh. Cả Vương-Duy-Dương lẫn Trương-Siêu-Trọng lòng độc như hổ lang mà võ công cũng cao siêu tột đỉnh. Ngay cả đám hắc đạo không biết kiêng trời nể đất, nhưng hễ nhắc đến tên hai người này thì ít nhiều cũng phải vài phần khiếp đảm.

Lúc tầm sư học đạo, Trương-Siêu-Trọng được sư-phụ cưng nhất trong đám môn đồ nên bao nhiêu tuyệt kỹ bí truyền đều được hưởng hết. Lục-Phi-Thanh và Trương-Siêu-Trọng tư tưởng trái ngược hẳn nhau nên hai người chẳng bao giờ hòa thuận được. Lục-Phi-Thanh thì trung thành với tổ-quốc, ưu ái dân tộc nên chống đối ra mặt với triều-đình Mãn-Thanh. Còn Trương-Siêu-Trọng thì chỉ nghĩ đến bả vinh hoa, vì phú quý mà phản bội xứ sở dân tộc, cam tâm làm ‘tầu cầu’ (#8) cho triều-đình chuyên đi lùng bắt những người có ý chí đấu tranh nêu cao chính nghĩa ‘Phản Thanh Phục Minh’.

Năm xưa, Lục-Phi-Thanh và Trương-Siêu-Trọng đã vạch đất tuyệt giao, chẳng ngờ lần này lại đụng nhau giữa đường ra biên ải. Vì không muốn để Trương-Siêu-Trọng nhận diện nên thừa lúc Lý-Mộng-Ngọc đang chống cự cùng y, ông lên về phòng nằm buồn rã rượi.

Nhân thấy một mình Trương-Siêu-Trọng đánh với Lý-Mộng-Ngọc và Tiêu-Thanh-Đồng như đùa giỡn, chỉ trong vài đường quyền thôi, Lục-Phi-Thanh đã thấy ngay võ-nghệ của Trương-Siêu-Trọng cao thâm đến độ không thể đo lường được. Mười năm cách biệt nhau, không ngờ Trương-Siêu-Trọng lại tài ba lão luyện đến như thế. Lục-Phi-Thanh thầm nghĩ nếu một chọi một, chỉ cần mà thủ huê được với y cũng đã là khó rồi chứ nói chi đến chuyện thắng! Lục-Phi-Thanh trong lòng vừa oán hận, vừa thương tiếc. Ông tiếc một nhân tài xuất chúng như Trương-Siêu-Trọng lại đi làm chó săn chim mồi cho ngoại-bang, cho những kẻ cướp nước hại dân. Phải chi Trương-Siêu-Trọng đứng về phe dân tộc thì lợi biết bao cho cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc khỏi ách đô hộ của nhà Thanh biết bao nhiêu! Nhưng khôn thay! Tài sức của Trương-Siêu-Trọng lại đem dùng vào việc dập tắt chính nghĩa nên thành ra một trở ngại rất lớn cho các phong trào đấu tranh giành độc lập...

Lục-Phi-Thanh nghĩ:

-Với ai thì không biết, nhưng với Trương-Siêu-Trọng từ nay ta phải hết sức giữ mình và đề phòng, không thể khinh thường được.

Theo lời Lý-Mộng-Ngọc lén nghe được về thuật lại cho biết thì lần này Trương-Siêu-Trọng không ngoài công-tác đặc biệt nào hơn là bắt khâm phạm trong Hồng Hoa Hội giải về cho vua Càn-Long. Và cứ theo kinh-nghiệm phán xét của Lục-Phi-Thanh thì hai vợ chồng Lạc-Băng cùng Văn-Thái-Lai có mạnh khỏe mà hợp sức đánh với Trương-Siêu-Trọng vị tất đã địch lại, huống hồ cả hai đều mang đầy thương tích trầm trọng khắp mình! Mặc dầu chưa biết rõ Hồng Hoa Hội là tổ chức gì, gồm có những nhân vật như thế nào trên giang hồ, nhưng chỉ cần căn cứ vào những điều mắt thấy tai nghe, tỉ dụ như Lạc-Băng một mình đánh với bốn người công sai và đích thân Trương-Siêu-Trọng được đặc phái gửi đến đây, Lục-Phi-Thanh cũng biết ngay được đây là một tổ chức ‘Phản Thanh Phục Minh’ và xác định được giá trị của hội trên con đường tranh đấu chống ngoại xâm. Hai nhân vật kia bị liệt vào hạng ‘yếu phạm’ thì đương nhiên phải có thành tích nào về vang cho Hán tộc, nhưng lại bất lợi cho triều-đình.

Vì vậy, Lục-Phi-Thanh lấy làm lo lắng và tự cảm thấy có trách-nhiệm phải ủng-hộ, tiếp tay với hai nhân vật của Hồng Hoa Hội đang sắp sửa phải đương đầu với bọn Trương-Siêu-Trọng...

Bây giờ là tiết Mạnh-Thu (#9) nên trời khá lạnh lẽo. Trận mưa dầm dề qua vẫn còn tiếp

tục rơi tầm tã. Lý-Mộng-Ngọc tuổi nhỏ, tính nết như trẻ con háo động nên thấy ngoài trời mưa gió phải nằm yên trong phòng, bị giam hãm giữa bốn vách tường như vách lao tù thì buồn bực vô cùng.

Nằm một chỗ không yên, Lý-Mộng-Ngọc ra ngoài, đến phòng của Văn-Thái-Lai và Lạc-Băng để xem xét tình hình ra sao. Từ lúc nàng được Lục-Phi-Thanh cho phép ám trợ Lạc-Băng và được thưởng thức tài phóng phi đao của con gái nhà họ Lạc, lại được thấy Văn-Thái-Lai trở tài điểm huyết dù thương tích đầy mình, nàng đâm ra có thiện cảm với cả hai người. Nàng chỉ muốn ra tay nghĩa hiệp giúp hai người chống lại sự áp bức của số đông. Nàng chẳng cần biết Hồng Hoa Hội là gì và cũng không cần đến chuyện mình phải đứng về phe phái nào cả.

Đến phòng của hai nhân vật Hồng Hoa Hội, Lý-Mộng-Ngọc thấy cửa phòng đóng chặt cứng. Lắng tai để ý nghe bên trong cũng chẳng thấy động tĩnh gì cả. Dường như là phòng vắng không người. Đảo mắt nhìn tứ phía thì thấy bên ngoài khách-sạn, xe ngựa của Trấn-Viễn tiêu-cục vẫn còn đầy đủ y nguyên, chứng tỏ họ vẫn còn đang trú mưa chứ chưa lui hành.

Trong một căn phòng rộng rãi nhìn qua cửa sổ, Lý-Mộng-Ngọc thấy có một số tiêu-sư của Trấn-Viễn tiêu-cục đang ngồi gác chân lên ghế nói chuyện ồn ào. Cố ý nhìn thật kỹ, Lý-Mộng-Ngọc vẫn không thấy mặt Trương-Siêu-Trọng, tứ ‘Trương đại-nhân’, người tự xưng là sư-thúc của nàng.

Đang định về lại phòng mình thì bỗng nhiên nghe phía đằng trước khách-sạn có tiếng vó ngựa. Rồi một kỵ-sĩ xông mưa lướt gió phi tới như bay. Người ấy vừa đến trước cửa khách-sạn thì ghì cương lại, từ trên ngựa nhảy xuống trông thật là nhẹ nhàng. Lý-Mộng-Ngọc để ý nhìn kỹ. Đó là một thư-sinh trẻ tuổi đang dắt ngựa vào sân. Một tên giúp việc trong khách-sạn chạy ra đón chàng mời vào và dắt ngựa cột ở ngoài mé hiên cho ăn lúa rồi hỏi chàng:

-Chẳng hay công-tử định nghỉ lại đây hay là dùng cơm xong thì đi?

Chàng thư-sinh cởi chiếc áo lạnh mặc ngoài rũ cho sạch nước mưa còn bám trên áo rồi đáp:

-Chưa quyết định được bề nào. Có thể ăn xong sẽ đi liền.

Tướng mạo chàng thư-sinh trông chẳng khác gì một ‘phong lưu tài tử’, rất là khôi ngô tuấn tú, cốt cách phi phàm, dung nhan thanh lịch. Mặt chàng sáng như trăng rằm, gương

mặt hồng hào, môi đỏ thắm như thoa son. Thật Tống-Ngọc hay Phan-An đòi xưa cũng không thể nào sánh bằng. Ở ngoài biên-ải này chưa từng thấy một thư-sinh nào tài tuấn như vậy!

Lý-Mộng-Ngọc nhìn chàng thư-sinh ấy thật lâu không chớp mắt, bụng nghĩ thầm:

-“Thật không ngờ trên đời lại có một chàng thư-sinh đẹp trai đến thế này”!

Chàng thư-sinh cũng liếc mắt nhìn Lý-Mộng-Ngọc, nở một nụ cười hết sức đa tình. Lý-Mộng-Ngọc hai má đỏ ửng vì mắc cỡ bèn chạy tuốt về phòng.

Ngồi một mình một bàn, chàng thư-sinh tự tay rót nước trà, thông thả thưởng thức hương vị, dáng điệu khoan thai cực kỳ nho nhã vô tư lự. Trông chàng ta có vẻ hiên ngang tự đắc. Khi ấy, bên ngoài lại có tiếng vó ngựa dồn dập. Không bao lâu, một nhóm bốn người cùng một lúc tiến ồ ạt vào khách sạn.

Đứng trước cửa phòng, Lý-Mộng-Ngọc nhận ngay ra là bốn người vây đánh Lạc-Băng hóm hờ. Không chậm trễ, nàng chạy ngay sang phòng Lục-Phi-Thanh hỏi:

-Thưa sư-phụ, bốn người đàn ông vây đánh Lạc-Băng lần trước lại đến nữa rồi, đúng như lời ước đoán của thầy. Chẳng hay phải đối phó làm sao đây?

Lục-Phi-Thanh nói:

-Con không được tháo thớt (#10)! Trước tiên chúng ta phải dò xem tình hình ra sao đã! Có nắm được tình hình rồi mới dùng kế hoạch đối phó.

Hai thầy trò không ra ngoài, đứng nép mình bên trong cửa sổ vén màn lên xem động tĩnh bên ngoài. Người sử dụng trường kiếm, có lẽ là người đầu não chỉ huy ngoắc một người đang đi qua đi lại trước cổng hỏi mấy câu nào đó. Sau đó hấn khẽ gật đầu bảo người ấy trở ra rồi gọi tửu bảo đến nói:

-Dọn cơm rượu ra cho chúng ta ngay bây giờ.

Gã tửu bảo đi rồi, hấn liền nói với ba tên đồng bọn:

-Bọn thổ phỉ Hồng Hoa Hội chưa đi! Anh em ăn uống cho no nê rồi chúng ta bắt tay ngay vào việc, không được chậm trễ!

Tên ấy vừa dứt lời, Lục-Phi-Thanh để ý thấy thần sắc chàng thư-sinh tuấn tú ngồi đang ngồi độc ẩm biến đổi ngay tức khắc. Chàng nhìn đắm đắm vào cả bọn bốn người nhưng chúng vô tình không để ý.

Lý-Mộng-Ngọc xoay qua hỏi nhỏ Lục-Phi-Thanh:

-Chúng ta có nên can thiệp vào chuyện này không thầy?

Lục-Phỉ-Thanh đáp:

-Con đừng tự ý loạn động. Nhất nhất phải tuân theo lời thầy chỉ dẫn.

Lục-Phỉ-Thanh vừa nói vừa chú ý từ cử chỉ, hành động của chàng thư-sinh tuần tú. Uống trà xong thì cơm nước đã dọn lên, chàng ta vẫn ngồi ăn uống như thường. Nhưng chàng chỉ ăn qua loa vài miếng, uống lấy lệ vài chén nhỏ, dường như không còn thiết gì đến bữa cơm nữa. Chàng cầm trên tay cái roi ngựa có chòm chỉ tua ngũ sắc ở trước đầu rất đẹp, bước ra khỏi phòng khách đến ngồi chắn ngang lối đi vào phòng của Lạc-Băng cùng Văn-Thái-Lai. Đưa tay ra sau lưng mở cái gói nhỏ lấy ra một ống sáo, chàng từ từ đưa lên môi thổi lên những âm-điệu du dương thật là mùi mẫn.

Lý-Mộng-Ngọc rất thông hiểu âm luật nên khi nghe tiếng sáo, nàng gõ tay vào song cửa đánh nhịp và buột miệng khen:

-Bản ‘Thiên Tịnh Sa’ thật làm tê tái lòng người không kém gì tiếng tiêu của Trương-Lương làm nản lòng binh Sở ở Cai-Hạ.

Nghe tiếng nhịp và lời khen, chàng thư-sinh tự nhiên không tỏ vẻ gì khác lạ. Trái lại, Lý-Mộng-Ngọc mới thấy thật là kỳ dị khi khám phá ra cây sáo của chàng thư-sinh làm bằng vàng chứ không phải một ống sáo thường. Nàng thầm lo cho chàng nên nghĩ thầm trong lòng rằng:

-Đường đi ngoài biên-ải nào được yên ổn như ở chốn kinh kỳ! Chàng thư-sinh này đơn thân độc mã, sao lại dám đem ống tiêu bằng vàng ròng quý giá kia ra nghiệm nghiệm ngồi thổi! Như thế có khác nào khích động lòng tham của bọn gian tham hung ác giết người đoạt của hay không? Chờ cơ hội thuận tiện ta phải cảnh tỉnh chàng ta vài câu để chàng biết rõ mà đề phòng trước mới được.

Bên ngoài, người đàn ông đi qua đi lại cũng để ý, thấy hành động của chàng thư-sinh như vậy thì cho là cuồng si ngông nghênh.

Dùng bữa xong, người sử dụng trường kiếm bèn phóng mình một cái vọt đứng thẳng trước ngay mặt bàn. Như một diễn giả, y lên giọng nói lớn:

-Anh chị em, cô bác, bà con hãy lắng tai nghe đây...

Lý-Mộng-Ngọc trông thấy hấn tướng người mạnh khỏe đầy nghị lực, vai lươn đùi ếch, mặt mày vênh váo hồng hách như xem như dưới mắt hấn không còn ai cả. Giọng nói hấn rồn rảng khiến mọi người đều dồn cặp mắt lại về phía hấn. Chờ cho ai nấy đều im lặng chú ý xong, hấn nói tiếp:

-Chúng tôi đây là công-sai của Đê-đô đến hiệp cùng các vị công sai phủ Lan-Châu để bắt mấy tên khâm-phạm trong Hồng Hoa Hội hiện đang trốn tránh tại khách-sạn này. Trong khi chúng tôi thi hành phận sự, xin tất cả lương dân cứ yên tâm mà làm ăn chẳng phải sợ chuyện ‘thành cháy vạ lây’ chi cả. Dầu khi chúng tôi phải dùng đến vũ-khí để diệt trừ bọn thổ phi ấy, bà con cô bác có thể đứng xa mà nhìn, miễn đừng đến gần để cho bọn khâm-phạm trà trộn vào đám đông mà tẩu thoát thì thôi. Tóm lại, chúng tôi bắt khâm-phạm, lại có bổn phận bảo-vệ lương dân. Còn bọn Hồng Hoa Hội thì có thể sát hại lương dân để gây hỗn loạn dặng dễ bề trốn tránh. Đó là điều tất cả phải lưu tâm. Nhất là đừng ai vô tình hay cố ý ‘nổi giáo cho giặc’ vì lẽ chúng tôi trong lúc lộn xộn không phân biệt được có thể làm thương tổn đến tánh mạng những người ấy. Quyền hành hiện ở trong tay chúng tôi nên cần phải nói trước cho mọi người biết trước mà đề phòng.

Hắn nói những lời thoạt nghe thì có vẻ nhún nhường nhưng thật ra là hết sức tự cao tự đại, giọng điệu lớn lối nên nhiều người nghe xong mà phát ghét, nhất là Lý-Mộng-Ngọc. Nàng lẩm bẩm trong miệng:

-Cả bốn đứa như trâu hợp sức lại với bốn món vũ-khí lợi hại mà đánh mãi không thắng được một người đàn bà đã có thương tích trầm trọng thế mà còn lên giọng cao nói phét! Chắc hẳn lần này bọn chúng tìm được thêm nhiều công-sai ở Lan-Châu nên ý đồ lớn lối. Để rồi ta giúp ‘bọn khâm-phạm’ kia đánh chúng bay một trận cho hết làm tàng, huênh hoang nữa!

Lục-Phi-Thanh nghe rõ nên vội khuyên:

-Thầy đã dặn con mọi việc phải tuân theo lời thầy, đừng nóng tính làm càn, sẽ có hại cho cả con lẫn thầy! Bọn công-sai ấy chẳng đáng kể gì, nhưng con nên biết còn nhiều cao thủ đứng đằng sau lưng chúng nữa! Chúng ta nên tùy cơ ứng biến mà hành động. Ở đời không phải chỉ dùng sức không thôi, mà còn phải dùng trí nữa, con hiểu không?

Trong lúc Lục-Phi-Thanh nói chuyện với Lý-Mộng-Ngọc bên trong màn cửa sổ thì tên công-sai nói thêm vài lời chi nữa rồi nhảy xuống khỏi bàn. Hắn hăm hở cầm trường kiếm dẫn ba tên công-sai đồng hành từ Bắc-Kinh xuống cùng với một bọn công-sai phủ Lan-Châu. Cả đám đều lăm lăm vũ-khí trong tay đi thẳng tới phòng của Văn-Thái-Lai cùng Lạc-Băng trong Hồng Hoa Hội.

Một điều kỳ lạ mà ai nấy đều phải ngạc nhiên, kể cả Lý-Mộng-Ngọc là chàng thư-sinh trẻ đẹp trai kia vẫn ngồi im giữa đường thối sáo như không để ý đến những gì xảy ra chung

quanh. Những lời nói của tên công-sai khi nãy dường như chưa hề lọt vào tai chàng. Tiếng sáo của chàng vẫn du dương. Chàng vẫn thổi một mình say mê như chẳng cần có người thưởng thức. Đám công-sai hùng hổ đi thẳng tới. Chàng thư-sinh vẫn ngồi trơ trơ giữa đường chẳng tránh đường, mà cũng chẳng thèm để ý nhìn bọn chúng khi tỏ ý khinh thường những con ‘chó săn’ của triều-đình.

Tên công-sai cầm kiếm đi đầu thấy vậy tức lắm. Hắn lướt tới trước mặt chàng thư-sinh lớn giọng như muốn gây gổ:

-Này anh kia? Bộ anh muốn ngăn trở việc quốc-gia đại sự của chúng tôi đó phải không? Hắn nhìn chàng thư-sinh thổi sáo, thấy dung mạo tươi tốt như cây huỳnh, cảnh giao, lại thấy chàng có vẻ ‘chân gối tay mềm’ thì đoán chừng là một vị tú tài, cử-nhân chi đây chứ không phải hạng dân giả tầm thường nên cũng có đôi phần nể nang. Thấy chàng thư-sinh vẫn ngồi im thổi sáo không một lời, tên công-sai lại tiếp tục hỏi:

-Trông anh cũng là một văn nhân trang nhã, sao lại không biết nể những vị công-sai của triều-đình mà cả gan làm ngăn trở công việc quốc-gia đại sự vậy

Lúc bấy giờ chàng thư-sinh mới ngưng tiếng sáo ngược mắt trông lên, nhìn tên công-sai ấy từ đầu đến chân rồi cười đáp:

-Vì mãi say sưa với tiếng sáo nên nào có tưởng chi đến những việc tầm thường. Các anh mà cũng là công-sai của triều-đình à? Cũng gánh vác chuyện quốc-gia đại sự sao? Nhưng công việc ấy là việc gì vậy?

Tên công-sai nghe giọng nói khinh miệt của chàng thư-sinh thì lửa giận bốc lên phừng phừng. Song muốn cho chàng phải giật mình mà khiếp sợ, hắn nghiêm mặt bảo chàng:

-Tuân mệnh Thanh-Đế đi bắt khâm phạm! Anh nghe rõ chưa?

-Vậy à? Những người ấy có tội gì mà gọi là khâm-phạm mới được chứ?

-Đó là bọn thổ phi Hồng Hoa Hội mưu đồ làm phản! Anh muốn biết thêm nữa hay không?

-À, ra thế! Nhưng nghe đâu Hồng Hoa Hội là một tổ chức cách mạng lan khắp trong nhân dân với mục đích ‘phản Thanh phục Minh’ chứ nào phải thổ phi! Những thủ-lãnh của Hồng Hoa Hội đều là những nhà ái quốc có bản-lãnh nghiêng trời. Bọn công-sai như mấy người làm sao rớ được đến sợi lông chân của họ mà đòi bắt?

Tên công-sai cảm hoài trượng nghe chàng thư-sinh nói như vậy thì lửa giận cháy bùng lên. Hắn nhảy phóc một cái ra phía trước hét tướng lên:

-Người là ai mà lại dám cả gan ca tụng Hồng Hoa Hội? Tội đó đáng ‘tru di tam tộc’! Để bắt xong hai tên khâm-phạm kia rồi sẽ hay. Bây giờ người có chịu tránh đường hay là không thì nói một tiếng ta nghe thử! Thật là cái đồ ‘chưa thấy quan-tài chưa đồ lệ’!

Chàng thư-sinh sắc diện vẫn không thay đổi, chỉ cười đáp:

-Thật tình tôi thấy sao thì nói vậy! Không ngờ thế mà có thể bị ‘tru di tam tộc’ hả? Thôi, xin lỗi các ‘quan công-sai’ của triều đình nhé! Sẵn đây cũng không gấp chi. Tôi mời ‘các quan’ vào trong cùng uống với tôi vài chung rượu cho vui để kết giao bằng hữu. Chẳng hay ‘các quan’ nghĩ thế nào? Có nên chăng?

Giọng nói ‘biêm nhẽ’ khó chịu đó chẳng khác nào ‘rót dầu vào lửa’, càng làm gã công-sai tức giận thêm. Hắn chẳng nói chẳng rằng, vung cánh tay lên nắm chặt bàn tay lại đánh vào mặt chàng thư-sinh một quyền, miệng thì quát lên:

-Tên mặt kiếp! Cho người biết tay ta!

Chàng thư-sinh vẫn ngồi yên không nhúc nhích. Chờ cho quyền của tên công-sai đến gần mặt, chàng mới đưa tay lên khẽ ngăn lại, thản nhiên nói:

-Đừng! Đừng có làm ầu chứ!

Tay chàng vừa đụng vào tay tên công-sai, trông hắn chợt như kinh hãi, vội vã rút tay về xuýt xoa. Nhanh như chớp, chàng đưa ống sáo vàng khẽ điểm vào ống quyền đối phương. Gã công-sai cảm hoài trượng ấy đã lỡ trớn nên không kịp tránh né, bị ống sáo vàng điểm ngay huyệt đầu gối bên trái. Chẳng khác gì một con bún thiêu, tên công-sai hai chân khuỵu xuống đất, hai gối như đang quỳ, hai tay chống ra trước giống hệt bộ điệu một người đang lom khom đang lạy.

Chàng thư-sinh lật đặt lách mình nghiêng qua một bên, miệng nói lớn:

-Ấy, đừng! Sao quan lớn lạy tôi làm chi thế? Tôi không dám nhận đại lễ ấy đâu!

Sau đó chàng chấp hai tay lại vái dài tên công-sai ấy hai cái như là để ‘đáp lễ’. Lý-Mộng-Ngọc núp trong cửa sổ phòng nàng trông thấy cảnh tượng như vậy thì vừa kinh ngạc, vừa khoái trá không nín cười nổi liền nói với Lục-Phi-Thanh:

-Phép điểm huyệt của chàng thư-sinh kia thật là tài quá. Chàng ta bắt tên công-sai phải ‘quỳ lạy’ thật là vui quá! Cho đáng kiếp, hết làm phách!

Lục-Phi-Thanh nói:

-Chàng thư-sinh ấy võ-ngệ tuyệt luân. Ngay lúc ban đầu thầy đã để ý nghi ngờ rồi. Đây không phải chỉ là sự tình cờ muốn cho tên công-sai kia một bài học đâu mà đã có dụng

tâm trùng trị bọn công-sai ấy từ trước nên mới cố ý ngồi thối sáo cản đường.

Lý-Mộng-Ngọc ban đầu lo lắng cho chàng thư-sinh vô cùng. Nàng cho rằng chàng ta tướng tác yếu đuối, võ nghệ chắc chẳng có được mấy miếng để hộ thân nên sẽ bị bọn công-sai kia bức hiếp. Nhưng khi được nhìn cận chàng ta khinh nhờn bọn chúng và được chứng kiến chàng điểm huyết một tên ngã quy xuống đất thì trong lòng hết sức khoan khoái, không bút mực nào diễn tả cho được. Và nàng cũng cảm thấy bớt lo lắng.

Đang tùm tùm cười thầm, đột nhiên Lý-Mộng-Ngọc nghe giọng tên công-sai cảm nhuyến tiên run run:

-Sư thúc ơi! Nguy rồi! Chắc hẳn là thiếu đà-chủ của Hồng Hoa Hội họ Trần đây chứ không còng chạy vào đâu được nữa!

Tên công-sai sử đao cùng tên sử kiếm nghe nói vậy đều run lẩy bẩy, tái hẳn lại, tưởng chừng mặt cắt không còn lấy giọt máu. Không ai bảo ai, cả hai tên đều lùi lại phía sau mấy bước.

Lúc ấy, tên công-sai sử hoài trượng nằm dài ra đất, tứ chi rã rời không còn động đậy gì được cả. Thấy vậy, tên sử nhuyến tiên liền đỡ hẳn dậy, kéo ra phía đằng sau. Tên công-sai sử kiếm hướng về phía chàng thư-sinh hỏi:

-Tôn giá có phải là Thiếu-Đà-Chủ của Hồng Hoa Hội Trần-Gia-Cách (#11) đó không? Chàng thư-sinh phá lên cười nói:

-Mấy người làm công-sai thì tai phải to, mắt phải sáng chứ tại sao lại ngơ ngẩn như vậy? Thiếu-Đà-Chủ họ Trần của Hồng Hoa Hội người ta thường tặng cho biệt-danh là Quang-Côn-Nhữ (#12) hay là Trại-Hiệp-Tiến (#13) là một nhân vật phi phàm chứ lẽ nào lại tầm thường như ta vậy. Chẳng qua là các người xem mắt cá ra hạt châu vậy thôi! Ta đâu đi không đổi họ, về không đổi tên, là Dư-Ngư-Đồng. DƯ có nghĩa là ta đang nhớ ai. NGƯ là giống cá trong giòng nước chảy. Còn ĐỒNG là người quân-tử lấy cái bất đồng và cái dốt để giữ hòa khí. Ta đây là một nhân vật nhỏ nhoi và thấp hèn nhất trong Hồng Hoa Hội. Các người nghe rõ chưa?

Dứt lời, Dư-ngư-Đồng cảm sáo lên thổi một bài rồi ngừng lại hỏi bọn công-sai:

-Lục trong ký-ức thử xem, các người đã nhớ được biệt danh của ta chưa? Nhớ thì nói nghe thử, còn không thì ta nói cho nhớ.

Tên cầm trường kiếm bỗng nói lớn:

-À, thì ra huynh đệ đây là 'Kim Định Tú Tài' hả?

Dur-Ngur-Đồng cười gật đầu đáp:

-Nhớ giỏi đấy, khá khen! Nhưng ta không dám nhận cái biệt danh ấy vì ta hiểu thiên-hạ quá thương mà gọi vậy thôi chứ tài đức ta chưa xứng. Nhưng ta trách các người một điều là thấy ta kém cỏi thế này lại bảo ta là Thiếu-Đà-Chủ của Hồng Hoa Hội thì quả làm giảm phúc của ta đi!

Nói xong, Dur-Ngur-Đồng day qua phía tên công-sai cầm trường kiếm đổi lại giọng nói ôn tồn lễ độ mà hỏi:

-Các hạ đây có phải là một nhân vật ở Bắc-Kinh tên tuổi như cồn, làm chức Bồ-đầu, đại danh là Ngô-Quốc-Đồng nhị gia đó phải chăng?

Tên công-sai sử trường kiếm gật đầu đáp:

-Chính ta đây! Hôm nay gặp ngươi ta quyết không dung tánh mạng vì ngươi cũng là một nhân vật trong Hồng Hoa Hội!

Dứt lời hần thình lình vung kiếm lên đâm ngay vào ngực Dur-Ngur-Đồng một nhát. Ngô-Quốc-Đồng thật quả ‘danh bất hư truyền’ (#14), đường kiếm của hần trông có vẻ yếu ớt, nhẹ nhàng, nhưng thực tế rất là hiểm hóc, có thể lấy mạng người như chơi.

Ngô-Quốc-Đồng làm chức Bồ-đầu, rất có uy-danh ở Bắc-Kinh. Một tay hần đã bắt được vô số trộm cướp, sát nhân khiến cho đám hắc-đạo phải hể nghe đến tên hần thôi là phải kiêng nể khiếp sợ. Hần lập công trong việc trừ gian diệt ác cho triều-đình Mãn-Thanh kể cũng nhiều, nhưng đồng thời tạo công-danh sự-nghiệp trên xương máu dân lành cũng không ít. Bao nhiêu người vô tội đã chết oan, cũng như bao nhiêu gia-đình phải tan nát vì hần! Hần tự biết mình có nhiều kẻ thù và đã tính trước sẽ có ngày bị báo oán nên cách đây vài năm hần xin được về hưu an dưỡng.

Nhưng một hôm, có tên đệ-tử của anh hần là Phùng-Huy làm chức thị-vệ trong Đại-nội được vua Càn-Long đặc phái đi tróc nã những người có tham-gia trong Hồng Hoa Hội, đặc biệt chú trọng vào những nhân vật chủ yếu của hội.

Phùng-Huy biết sức hần không thể nào đương đầu nổi với các cao-thủ Hồng Hoa Hội nên đến cầu cứu với Ngô-Quốc-Đồng nhờ giúp một tay không thì hần đành chịu chết chứ không dám lãnh nhận sứ mạng.

Ban đầu, Ngô-Quốc-Đồng cương quyết nhất định không chịu, nhưng vì Phùng-Huy lạy lục năn nỉ hết lời, lại thêm bạn bè thuyết phục nên cực chẳng đã, đành phải dẫn thân.

Phùng-Huy chính là tên công-sai sử dụng cây nhuyễn tiên. Tên sử dụng quỳ đầu đao là

Trương-Thiên-Thọ, cò tên sử dụng hoai trọng là Hàn-Xuân-Lâm. Hai tên sau đều là thuộc khoái-bộ phủ Lan-Châu.

Tuy khoái-bộ Bắc-Kinh và khoái-bộ Lan-Châu cùng có trách-nhiệm lùng bắt những người Hồng Hoa Hội, nhưng vì danh-lợi nên chúng luôn đố kỵ, tranh giành với nhau. Bên nào cũng ‘ghìm’ nhau tuy ngoài mặt vẫn tỏ ra như là thân thiện, khăng khít với nhau lắm. Trong trận đụng độ với Lạc-Băng vừa qua, Trương-Thiên-Thọ bị phóng hai phi đao thiếu điều mất mạng. May mắn cho hắn là nàng bị thương một vết khá nặng ở vai, vì vậy mà sức lực giảm đi rất nhiều, cho nên hai mũi phi đao phóng từ tay nàng cũng mất đi phần công-hiệu, không ghim vào người hắn sâu lắm nên mới còn bảo toàn được tánh mạng. Lần này, chưa ra trận Hàn-Xuân-Lâm lại bị Dư-Ngư-Đồng dùng ống sáo vàng điểm trúng huyết đạo, thành thử chưa bắt được khâm-phạm mà đã hết một nửa lực lượng bị trọng thương rồi.

Thấy cả hai công-sai của khoái-bộ Lan-Châu đều bị địch nhân đả bại, Phùng-Huy lại đắc ý mừng thầm vì không còn phải sợ bị ‘tranh giành’ nữa. Chỉ có ‘phe hắn’ vẫn còn nguyên vẹn, chưa bị tổn thất gì mới có nhiều hơn để cơ-hội lập công với triều-đình mà thôi.

Nhưng thấy địch nhân quá lợi hại như thế thì hắn lại đâm ra chột dạ, lo sợ không ít.

Thấy Ngô-Quốc-Đổng đã ra tay, Phùng-Huy và Trương-Thiên-Thọ cũng tuốt khí-giới ra hợp lực, cùng vây chặt, công kích Dư-Ngư-Đồng một lượt. Dư-Ngư-Đồng không hề nao núng, một mình chống cự với cả ba tên như chẳng xem chúng ra gì cả. Với cử chỉ trang nhã, chàng nở một nụ cười trên môi, dùng cả ống sáo vàng lẫn cây roi ngựa đánh trên đỡ dưới, khi thì nhắm huyết đạo của đối phương mà điểm, chẳng khác nào một mãnh hổ tung-hoành giữa đàn dê.

Nguyên cây roi ngựa của chàng là một ngọn thiết tiên trá hình. Nhìn sơ qua, ai nấy đều tưởng chỉ là một cây roi ngựa tầm thường nhưng trên thực tế đó là một cây roi sắt, một món vũ-khí cực kỳ lợi hại.

Ngọn thiết tiên và cây sáo vàng trên tay Dư-Ngư-Đồng nhiều lúc như pha cả kiếm pháp chân truyền trong đó, tấn công ba tên công-sai liên tiếp khiến chúng luynes quynh hết cả chân tay vì phải chống đỡ không ngừng. Mới giao-phong chưa được mấy hiệp, ba tên đã thấy mở bờ hơi tai, cơ hồ không còn chịu đựng được nữa. Tên nào tên nấy chỉ lo cố gắng sao đừng để cho vũ-khí của Dư-Ngư-Đồng dùng chạm vào thân thể chúng thôi chứ không còn hơi sức nào tính đến chuyện phản công nữa.

Lục-Phi-Thanh và Lý-Mộng-Ngọc nhìn thấy bản-lãnh Dur-Ngur-Đồng cao siêu như thế đều tấm tắc, thầm khen ngợi. Nhìn lối đánh của Dur-Ngur-Đồng, Lý-Mộng-Ngọc bỗng reo lên:

-Kìa, sư-phụ thử nhìn xem! Rõ ràng là chàng thư-sinh họ Dur kia đang sử dụng ‘Nhu Vân Kiếm Thuật’ kia mà!

Lục-Phi-Thanh gật đầu khen phải, trong bụng nghĩ thầm:

-“Tuyệt kỹ ‘Nhu Vân Kiếm Thuật’ là bí truyền của phái Võ-Đang ta, nếu không là cao đồ của bản môn ắt không bao giờ được truyền thụ. Không hiểu vì sao thư-sinh này lại biết được mới kỳ? Hẳn đương nhiên không phải là đồ đệ của ta rồi, vì ngoài Lý-Mộng-Ngọc ra, ta chưa hề truyền ai cả. Là người của Hồng Hoa Hội thì y chỉ có đối đầu với Trương-Siêu-Trọng mà thôi chứ không thể nào là đệ-tử của tên sư-đệ hư hỏng này của ta được. Không lẽ... không lẽ... Phải rồi! Chắc chắn y phải là đệ-tử của Mã-Chân sư-huynh ta thôi chứ không chạy vào đâu được nữa”!

Thật ra, sự suy đoán của Lục-Phi-Thanh không sai chút nào cả. Chàng thư-sinh người của Hồng Hoa Hội tên Dur-Ngur-Đồng kia chính là đệ-tử đích truyền của Mã-Chân, chương môn nhân phái Võ-Đang, và cũng là đại sư-huynh của Lục-Phi-Thanh!

Dur-Ngur-Đồng vốn là giòng dõi thế-phiệt, tổ tông là một vọng-tộc nổi tiếng khắp vùng Giang-Nam. Năm 12 tuổi, Dur-Ngur-Đồng đã nổi tiếng là thần-đồng, đến năm 16 tuổi thì văn-chương thâm thúy, uyên bác, nổi tiếng gần xa. Năm ấy, Dur-Ngur-Đồng vác lều chông đi thi. Đáng lý ra, tài năng của chàng dư sức đậu được Giải-Nguyên, nhưng chỉ vì một lỗi lầm phạm trường-quy nho nhỏ mà bị giáng xuống Tú Tài. Đó là nhờ chánh chủ khảo thương tiếc tài năng của chàng nên mới tìm cách vớt vác cho đôi chút chứ nếu không thì chẳng những bị đánh rớt mà còn gặp nhiều chuyện rắc rối nữa. Nhưng từ đó Dur-Ngur-Đồng trở nên chán nản, sinh ra bất đắc chí!

Và cũng trong năm ấy, thân phụ Dur-Ngur-Đồng vì tranh một khoảnh đất làm mả với một vị hầu-tước có con gái được phong làm Quý-Nhân (#15) mà gia-đình bị hại đến tan gia bại sản.

Lấy thế-lực quốc-thích (#16), vị hầu-tước vu khống, hãm hại thân phụ Dur-Ngur-Đồng đến độ bị tịch-thu hết gia-sản và giam vào thiên-lao. Quá uất hận, thân phụ của chàng bèn tự tử.

Trước tai họa của gia-đình, Dur-Ngur-Đồng chẳng còn tha thiết gì với công danh sự nghiệp

nữa liền bỏ nhà ra đi quyết tâm chuyển văn sang võ, chờ cơ-hội trả thù nhà. Chàng may mắn gặp được Mã-Chân nên liền năn nỉ xin bá sư học nghệ. Thấy chàng thành tâm, lễ độ, lại thông-minh hiếm có nên vị Võ-Đang chương môn nhân kia rất thương mến, hết lòng truyền thụ võ công cho. Chẳng bao lâu, Dur-Ngur-Đồng luyện thành tuyệt-kỹ, có một bản-lãnh cao cường siêu việt.

Dur-Ngur-Đồng liền trở lại quê nhà, tìm kiếm kẻ thù, tức vị hầu-tước đã hãm hại cha chàng. Trong một đêm trăng thanh gió lạnh, chàng bắt được vị hầu-tước dễ như trở bàn tay. Dur-Ngur-Đồng một tay nắm áo kẻ thù, một tay cầm thanh gươm sắc bén cửa liên tiếp từng đường lên mặt y. Hết cửa xong một đường, chàng lại vạch rõ từng tội ác một cho y nghe. Nạn-nhân vừa phải nghe kể tội, vừa phải chịu thọ hình bằng phương pháp ‘lăng trì’ đau đớn khổ sở một hồi lâu mới ‘được tắt hơi rảnh nợ’...

Vụ án ấy làm sôi nổi khắp nước, vang dội lên tới kinh-thành nên Dur-Ngur-Đồng bị truy nã thật gắt gao. Chàng sau đó phiêu-lưu khắp chốn giang-hồ, từ sông rộng lên chốn thâm sơn, vừa là để lánh nạn, và cũng vừa làm việc nghĩa giúp cho bá tánh khắp nơi...

Sau đó, cũng trên bước giang-hồ, Dur-Ngur-Đồng tình cờ nghe được tiếng của Hồng Hoa Hội là nơi chiêu mộ và quy-tụ những người có bản-lãnh trác tuyệt và phải có lòng yêu nước thương dân để dựng lại thế lực, nâng cao tinh-thần ‘Phản Thanh Phục Minh’. Chàng mừng rỡ liền xin gia nhập ngay, và được chấp thuận thật dễ dàng.

Dur-Ngur-Đồng chẳng những ‘khôi ngô tuấn tú’ mà còn ‘văn võ song toàn’ lại biết đủ cả ‘Cầm, Kỳ, Thi, Họa’ nữa. Do đó mà thiên-hạ đặt cho chàng biệt danh là ‘Kim Dịch Tú Tài’ (#17). Ngoài ra, chàng còn là người có chí lớn, có cơ trí linh xảo. Chàng cũng lanh lẹ và kín đáo, nên một khi bang-hội cần đi dò la tin-tức ở đâu, liên-lạc với người nào, hay cần thành-thích kẻ thù nào đó, thì Dur-Ngur-Đồng là người được đề cập đến tên trước nhất và sẽ là người nhận lãnh những trọng trách đó.

Lần này, Dur-Ngur-Đồng phụng mệnh Thiếu-Đà-Chủ (#18) của Hồng Hoa Hội là Trần-Gia-Cách đến Lạc-Dương để thi hành một công tác quan trọng. Đến nơi, Dur-Ngur-Đồng vẫn chưa hay tin Bôn-Lôi-Thủ Văn-Thái-Lai và Uyên-Uơng-Đạo Lạc-Băng gặp đại nạn, còn nằm dưỡng thương tại khách-sạn này. Nhờ lúc gặp đám công-sai nói chuyện huênh hoang với nhau, nhất là khi Ngô-Quốc-Đổng nói đến những lời như ‘đi bắt khâm-phạm Hồng Hoa Hội’, chàng mới giật mình để ý. Thái-độ của Dur-Ngur-Đồng hết sức dè dặt, không để bộc lộ một điều gì ra ngoài nên cả khách-sạn không ai biết. Chỉ có Lục-Phi-

Thanh vì để ý quan-sát chàng mãi nên mới trông ra được lúc chàng biến sắc.

Trong thời gian chớp nhoáng, Dur-Ngur-Đồng đã nghĩ được ngay cách đối phó. Chàng quyết định phải trừ khử đám công-sai này trước rồi sẽ nghĩ cách cứu Văn-Thái-Lai và Lạc-Băng sau. Nghĩ vậy, Dur-Ngur-Đồng bèn giả ngồi thối sáo để cản đường gây sự.

Đang ở trong phòng với Văn-Thái-Lai, nghe tiếng sáo thối du dương, Lạc-Băng biết ngay Dur-Ngur-Đồng đã đến liền mở cửa bước ra.

Dur-Ngur-Đồng một mình chọi với ba tên công-sai, mặc dầu nắm chắc được cả mười phần thắng, nhưng nếu muốn giết hết chúng trong khoảnh khắc thì không phải là một chuyện dễ. Chàng đang mang một trọng trách trong người. Nếu trận đấu cứ kéo dài rồi phỏng như bên Ngô-Quốc-Đổng có viện-binh tới thì thật là nguy cho cả Văn-Thái-Lai lẫn Lạc-Băng. Cho nên dù đánh rất hăng, nhưng trong lòng Dur-Ngur-Đồng không được yên ổn chút nào.

Vừa lúc ấy thì đám tiêu-sư của Trấn-Viễn tiêu-cục và người trong khách-sạn đều kéo đến xem đông như hội.

Đồng-Triệu-Hòa xem được một lúc thì chợt nhìn thấy sau lưng Phùng-Huy có mang một cây cung nên nảy ra một sáng kiến, bèn nói lớn lên rằng:

-Đánh như thế bất lợi lắm! Hãy nghe tôi nói đây. Hai người đánh với hấn, còn một người dùng tên bắn thì dầu có bản lĩnh ghê gớm đến đâu hấn cũng phải bỏ mạng mà thôi.

Nghe Đồng-Triệu-Hòa nói, Phùng-Huy như người đang ngủ mê mới tỉnh. Hấn vừa đánh cầm chừng, vừa lùi ra sau rồi nhảy đánh phốc một cái lên trên mặt bàn, rút cung tên ra, nhắm Dur-Ngur-Đồng bắn 'vù vù' mấy phát.

Cùng lúc đó, Dur-Ngur-Đồng bị Ngô-Quốc-Đổng và Trương-Thiên-Thọ tấn công rất gắt nên phải chống đỡ luôn tay. Cái kế của Đồng-Triệu-Hòa bày cho bọn công-sai thật hữu hiệu khiến cho Dur-Ngur-Đồng đang thắng thế bỗng trở thành yếu thế.

Dur-Ngur-Đồng dù đánh với Ngô-Quốc-Đổng và Trương-Thiên-Thọ nhưng vẫn đề phòng Phùng-Huy. Vì vậy ba mũi tên vừa bay tới, chàng liền dùng cây thiết tiên đánh một đường gạt cả ba mũi tên xuống dưới đất. Kế đến Dur-Ngur-Đồng lại dùng ống sáo vàng gạt thanh quỹ đầu đao của Trương-Thiên-Thọ sang một bên thì vạt áo bị một đường kiếm của Ngô-Quốc-Đổng chém cho rách toạc ra khiến chàng phải khựng lại một cái, không kịp đề phòng được mũi tên khác do Phùng-Huy lén lút bắn tới.

Nghe hơi gió, Dur-Ngur-Đồng lách người qua một bên để tránh những chỗ nhược, nhưng

mũi tên cắm ngay bả vai chàng làm đau nhức đến thấu xương, đến phải buông rơi cây thiết tiên xuống đất.

Thấy Dur-Ngur-Đồng bị thương, Ngô-Quốc-Đồng cùng Trương-Thiên-Thọ được thể càng nỗ lực đánh hăng. Hai làn đao kiếm như mưa rơi tuyết đỏ đưa qua đẩy lại dồn Dur-Ngur-Đồng vào giữa.

Còn một ống sáo vàng, Dur-Ngur-Đồng đành chịu lép vế đứng trong thế thủ, đón trên đỡ dưới, lại phải ngăn ngừa trước sau chứ không mong gì áp đảo được cường địch như lúc đầu vì còn phải đề phòng Phùng-Huy có thể lén buông tên bất cứ lúc nào. Đồng-Triệu-Hòa ‘giám-sát’ trận giao-phong, thấy Dur-Ngur-Đồng thất thế bèn đắc ý cổ võ nói lớn:

-Các người thấy chưa? Kế tôi bày cho có hay không? Hắn có giỏi bằng trời cũng phải chết bởi những mũi tên của người thứ ba đứng ở ngoài cứ nhắm những chỗ nhược mà bắn. Cứ như mấy người khi nãy chỉ biết hợp sức đánh thôi thì hắn đã lấy mạng hết cả đám như chơi rồi! Nhưng có bắn thì phải bắn cho trúng chỗ nhược kia! Cứ nghe lời lão Đồng ta là sẽ đưa được hắn về âm-phủ.

Mặc dầu đứng trước tình thế nguy nan, nhưng Dur-Ngur-Đồng không vì thế mà bấn loạn tinh-thần. Chàng vẫn bình tĩnh giao đấu quyết liệt, cố giữ lấy thế quân bình. Thừa lúc Ngô-Quốc-Đồng vung kiếm lên toan chém xuống vai chàng, Dur-Ngur-Đồng một tay nhanh nhẹn đưa ống sáo vàng ra gạt một cái thật mạnh rồi tay kia đưa hai ngón tay trở và ngón tay giữa ra như một cái chĩa sắt đâm mạnh dưới ngực hắn. Ngô-Quốc-Đồng tránh không kịp, bị điểm trúng huyết đạo, hét lên một tiếng, khạc ra một bùm máu tươi, choáng váng cả mặt mày.

Nếu là một tay bản-lãnh tầm thường thì nhẹ nhất là Ngô-Quốc-Đồng cũng phải xiu xuống chết giắc rồi. Nhưng vì là một cao-thủ từng nổi danh trên giang-hồ nên nội công cũng thuộc vào loại giỏi nên hắn định thần lại được ngay mà dùng phép hô hấp hít vào dưỡng khí ở bên ngoài, và nhất thời không bị nguy hiểm đến tánh mạng.

Ngô-Quốc-Đồng kinh hãi nghĩ thầm:

-“Thằng bé này trông mảnh mai yếu ớt mà không ngờ ngón tay hắn lại cứng đến thế này! Bản-lãnh hắn thật là trác tuyệt, ít thấy trên giang-hồ”!

Nghĩ vậy, Ngô-Quốc-Đồng lùi lại đằng sau mấy bước, tiếp tục vận khí hô hấp chứ không dám liều lĩnh xông vào nữa.

Dur-Ngur-Đồng sau khi điểm huyết trúng Ngô-Quốc-Đồng liền rút tay về nắm lại thành

quyền nhắm vào bụng Trương-Thiên-Thọ đánh một cái. Trương-Thiên-Thọ vung đao chém trả lại. Dư-Ngư-Đồng vờ như lui lại mà dùng ống sáo khê gạt. Trương-Thiên-Thọ chuyển thế, dùng đao đâm thẳng tới. Dư-Ngư-Đồng liền dùng ngay một quyền bí hiểm đánh một quyền ngay tay Trương-Thiên-Thọ khiến ngọn quỹ đầu đao dội ngược ra sau. Trương-Thiên-Thọ chưa kịp phản ứng thì nhanh như chớp, ống sáo vàng đã đâm vào bụng hắn một cái thật mạnh. Trương-Thiên-Thọ chỉ la lên được một tiếng “Ồi trời!” rồi ngã quỵ xuống đất ôm bụng rên rĩ chẳng khác gì một người đàn bà đang rặn đẻ.

Ngô-Quốc-Đổng nhin đau, quơ kiếm ra bảo vệ Trương-Thiên-Thọ vì sợ Dư-Ngư-Đồng giết mất. Phùng-Huy cùng lúc, cũng buông một mũi tên bắn tới. Dư-Ngư-Đồng liền lách sang một bên, tránh được mũi tên, thì Ngô-Quốc-Đổng lại vung kiếm đánh tới. Trương-Thiên-Thọ lúc đó cũng lồm cồm ngồi dậy được liền thừa lúc Dư-Ngư-Đồng bận tránh mũi tên của Phùng-Huy và chống đỡ kiếm của Ngô-Quốc-Đổng, vận toàn lực dùng thế ‘Độc Tuý Hoa Sơn’ đâm vào lưng chàng một lưỡi đao đoạt mạng.

Thế đao đã độc, lại còn đâm lén sau lưng bất ngờ thì dầu cho địch thủ có võ nghệ cao cường, vào hạng siêu đẳng đi chẳng nữa cũng khó lòng mà tránh cho kịp. Thế nhưng lưỡi đao của Phùng-Huy chưa đâm tới lưng Dư-Ngư-Đồng thì hắn hét lên một tiếng “Ồi trời!”, buông rơi thanh quỹ đầu đao té sấp xuống, úp mặt dưới đất ôm khuỷu tay lẫn lộn, rống lên như heo bị chọc tiết.

Dư-Ngư-Đồng quay đầu nhìn lại thì thấy Uyên-Uơng-Đao Lạc-Băng tay trái vịn vào ghế ở sau lưng chàng còn tay mặt thì cầm một thanh đao sáng chói. Thấy có người tiếp viện, mừng quá, tinh thần phấn khởi lên lạ thường. Chàng thầm nghĩ nếu Lạc-Băng đã đến nơi này thì chắc chắn chồng nàng là Văn-Thái-Lai thế nào cũng có mặt ở đây thôi.

Bôn-Lôi-Thủ Văn-Thái-Lai võ nghệ trác tuyệt, cộng thêm với Lạc-Băng và chàng nữa thì cục diện sẽ thay đổi hoàn toàn. Cho dù có thêm chục tên công-sai khác đến nữa, ba người chỉ cần liên thủ với nhau cũng dư sức đối phó... Dư-Ngư-Đồng sở dĩ suy nghĩ như vậy là vì chưa biết Văn-Thái-Lai đang bị trọng thương, chỉ có nằm yên một chỗ, đi đứng còn chưa nổi, nói gì đến việc giao chiến với xung kích!

Dư-Ngư-Đồng nhìn Lạc-Băng kêu lớn:

-Tứ tẩu (#19)! Chị không cần phải nhọc sức với mấy tên chó chết này cho nhọc sức. Chị chỉ cần giữ hộ em cái thằng bắn tên lén là xong chuyện.

Lạc-Băng gật đầu mấy cái, mỉm cười vui vẻ đồng ý. Rồi một ngọn phi đao từ trong tay

nàng lóe lên phóng ra như điện xẹt nhắm thẳng vào Phùng-Huy bay tới. Hắn chưa kịp tránh thì ngọn phi đao đã tiện đứt dây cung đang giương trên tay hắn và chém sượt qua bả vai hắn làm đứt một đường đến máu phải tuôn ra. Phùng-Huy khiếp đảm quá gọi lớn:

-Su thúc! Trốn mau, không thì chết!

Quên cả đau đớn, Phùng-Huy ráng gọi Ngô-Quốc-Đổng được mấy tiếng rồi co giò, chuẩn bị chạy trốn.

Ngô-Quốc-Đổng liều mạng vung kiếm đánh ra mấy đòn để Dur-Ngư-Đổng lùi lại mấy bước liền chạy đến chỗ Hàn-Xuân-Lâm bị thương đang nằm im không dậy được mà vác hắn lên vai. Hắn chạy trước để cho Phùng-Huy chạy sau bảo-vệ. Thấy lũ công-sai bỏ chạy, Dur-Ngư-Đổng vẫn đứng im một chỗ chứ không thèm rượt theo. Chạy đưa ống sáo vàng lên miệng thổi ra vẻ an nhàn vô sự.

Lý-Mộng-Ngọc trông thấy thế bất giác sinh lòng cảm phục chàng thư-sinh đẹp trai này sao mà lại trang nhã, thái độ điềm tĩnh lạ lùng đến thế! Sau trận giao chiến ‘cử tử nhất sinh’ (#20) như thế mà chàng ta vẫn thoải mái được thì quả là tài! Nàng phải cau mày mà nghĩ thầm:

-“Sao chàng ta chẳng lợi dụng cơ hội này mà rượt theo hạ sát hết chúng đi cho rồi?

Chẳng lẽ lại đợi viện binh của chúng kéo đến? Tới lúc đó thì ăn năn làm sao kịp nữa”!

Nhưng nàng không ngờ lần này không phải Dur-Ngư-Đổng thổi những điệu nhạc du dương mà lại thổi một hơi lấy từ bụng đưa lên. Tiếng sáo đâu chưa nghe mà chỉ thấy một mũi phi tiêu nhọn hoắt từ trong lòng sáo bay ra nhanh như chớp nhắm lưng Phùng-Huy bay tới.

Tuy chạy nhưng Phùng-Huy cũng có đề phòng trước nên khi nghe hơi gió từ sau lưng bay tới, hắn khom lưng xuống tránh được. Mũi tên bay vút tới ghim vào phía lưng bên trái Hàn-Xuân-Lâm đang được Ngô-Quốc-Đổng ôm trên vai ráng sức cõng chạy hết tốc lực.

Bị tên ghim vào lưng đau quá, Hàn-Xuân-Lâm kêu rống lên dẫy dựa nhưng Ngô-Quốc-Đổng vẫn cố sức chạy chứ không dám buông ra hay quay đầu lại ngoái. Đằng sau, Phùng-Huy cũng chạy theo ráng sức bảo vệ.

Dur-Ngư-Đổng cầm sáo trên tay, quay lại hỏi Lạc-Băng:

-Tứ tẩu! Tứ ca đâu rồi?

Lạc-Băng đáp:

-Thúc thúc cứ theo tôi vào trong này sẽ biết rõ.

Lạc-Băng bị thương cũng nặng, chưa bình-phục lại được nên đi không vững, phải chống gậy lê từng bước một cách khó khăn. Dư-Ngư-Đồng theo nàng đi vào phòng. Chàng cúi xuống nhặt mũi phi đao trả lại cho Lạc-Băng, hoang mang hỏi:

-Chị bị thương ra sao mà khổ sở như thế? Lòng em thật đau đớn vô cùng!..

*

**

Nói về Ngô-Quốc-Đổng công Hàn-Xuân-Lâm thì cứ nhắm phía ngoài cổng khách-sạn mà chạy trốn chết vì không biết phía sau Dư-Ngư-Đồng có rượt theo hay không. Nghe tiếng chân của Phùng-Huy thì hắn lại tưởng là Dư-Ngư-Đồng đang rượt theo nên càng cố gắng chạy cho lẹ, bất kể sống chết! Phùng-Huy cũng vậy, hễ đằng trước Ngô-Quốc-Đổng chạy càng mau thì đằng sau hắn chạy càng lẹ bấy nhiêu để theo kịp.

Khi vừa chạy được ra khỏi cổng khách-sạn thì bên ngoài cũng có một người chạy thẳng vào đâm sầm vào Ngô-Quốc-Đổng. Bị người ấy tông một cái quá mạnh, Ngô-Quốc-Đổng ngã lăn cù ra mà người ấy vẫn trơ trơ như trụ đá. Mấy chục năm trời rèn luyện võ công, hạ bàn của Ngô-Quốc-Đổng vốn chai cứng lạ thường, tưởng không có sức mạnh nào lay chuyển hắn nổi.

Thế mà lần này bị người này đụng phải một cái làm hắn chúi nhủi đến nỗi không gượng được phải dọi mấy bước, lảo đảo như một gã say rượu, ‘thầy’ Hàn-Xuân-Lâm từ trên vai hắn rơi xuống đất nghe đến ‘bịch’ một tiếng. Ngô-Quốc-Đổng cũng bị mất thăng bằng té nhào theo đè lên lưng Hàn-Xuân-Lâm. Tội nghiệp Hàn-Xuân-Lâm bị thân hình to lớn của Ngô-Quốc-Đổng đè lên nhấn mạnh mũi phi tiêu lút vào người như đinh đóng vào cây.

Hàn-Xuân-Lâm chỉ kêu lên được một tiếng “Chết tôi rồi!” rồi lịm đi.

Ngô-Quốc-Đổng lồm cồm ngồi dậy ngược mặt nhìn thử người đụng hắn là ai mà có sức mạnh đến thế. Khi nhận ra đó là Thống-Chế Ngự-Lâm-Quân Trương-Siêu-Trọng, Ngô-Quốc-Đổng như kẻ chết đuối vớt được mảnh phao trôi. Hắn sung sướng đến độ quên hết

cả đau đớn liền mau mắn mở miệng:

-Ủa! Trương đại-nhân đây mà! Tôi thật là một đứa vô dụng, Trương đại-nhân ơi! Tôi vâng lệnh đem một số bồ-khoái từ Bắc-Kinh xuống hợp sức với số bồ-khoái ở Lan-Châu phủ đi bắt khâm-phạm. Đã chẳng bắt được tên nào mà trong đám bồ khoái của tôi, kẻ thì bị điểm huyết thành phế-nhân, kẻ bị trúng phi đao, người thì trúng ám khí. Chính bản thân tôi đây còn bị điểm trúng huyết nữa!

Trương-Siêu-Trọng nghe xong thì giận lắm, miệng ‘hừ’ một tiếng, tay tả nắm Hàn-Xuân-Lâm kéo dậy nhẹ nhàng, tay hữu rút mũi phi-tiêu ở lưng hấn ra kêu cái ‘phụt’ một tiếng. Mũi phi-tiêu kéo theo một miếng thịt ra khỏi lưng của Hàn-Xuân-Lâm, máu tuôn ra như suối. Trương-Siêu-Trọng lấy thuốc kim thương đem sẵn trong mình ra thoa cho hấn. Một lát sau, Hàn-Xuân-Lâm tỉnh lại. Trương-Siêu-Trọng sau đó lại giải huyết luân cho Ngô-Quốc-Đổng và hỏi:

-Cái tên điểm huyết đó còn ở đây hay đã trốn mất rồi?

Trương-Siêu-Trọng gầm lên một tiếng rồi nói:

-Bọn này thật là to gan lớn mật! Đã giết công-sai lại đánh bồ-khoái rồi vẫn an nhiên ở trong khách-sạn này mà chẳng cần trốn tránh đi đâu. Té ra đây là sào huyết của chúng nó mà!

Trương-Siêu-Trọng miệng nói, chân thì bước nhanh, chạy lên phía phòng trọ của Văn-Thái-Lai trong Hồng Hoa Hội. Đi mấy bước thì đụng phải Trương-Thiên-Thọ. Trương-Siêu-Trọng dừng lại, cúi xuống xem xét thì thấy hấn đã chết từ bao giờ, nằm một đống không còn cách nào cứu được nữa! Trương-Siêu-Trọng hình như giận lắm nên nói với Ngô-Quốc-Đổng bằng một giọng rất là gay gắt:

-Sao ông không cho người đem xác Trương-Thiên-Thọ về mà lại để thế này hả?

Ngô-Quốc-Đổng thẹn đỏ mặt, gắng gượng trả lời:

-Thưa Trương đại-nhân, chúng tôi bị đánh chạy trời ché, may mắn gặp đại nhân mới hoàn hồn, còn thì giờ đâu mà sai bảo ai nữa!

Trương-Siêu-Trọng thờ dài, nói một cách khô sở:

-Thế này thì hết chỗ nói rồi! Tôi thật không ngờ ông làm đến chức Bồ-đầu ở Kinh-đô, vâng lệnh Hoàng-Thượng đi bắt khâm-phạm mà lại để đến nước này!

Ngô-Quốc-Đổng nghẹn ngào, cố trả lời cho qua:

-Bọn Hồng Hoa Hội đưa nào bản-lãnh cũng cao cường, trừ tôi ra, đám bồ-khoái không có

đứa nào có thể gọi là đối-thủ của chúng được! Trương đại-nhân sét kỹ giùm cho!

Trương-Siêu-Trọng cười một cách mỉa mai khó chịu nói:

-Nhưng chính ông cũng bị điểm huyết nữa kia! Mà ông với anh em bồ-khoái bị cả thấy mấy đứa vậy đánh?

Ngô-Quốc-Đổng đỏ mặt tía tai, ngậm tăm không đáp. Trương-Siêu-Trọng ngẫm nghĩ dù sao Ngô-Quốc-Đổng cũng là Bồ-đầu ở Bắc-Kinh nên bỗng thấy hối hận khi tức giận trót nói những lời chạm đến tự-ái của hắn, nên lại vội vàng an ủi:

-Tôi cũng biết bọn Hồng Hoa Hội cương ngạnh lắm. Nhưng có tôi đến đây giúp ông, chắc không đến nỗi phải thất bại nữa đâu!

Ngô-Quốc-Đổng thầm nghĩ tài sức cũng như thể lực mình còn kém xa Trương-Siêu-Trọng nên cũng nói cho qua:

-Nếu được Trương đại-nhân lãnh đạo cho thì còn gì hay hơn!

Trương-Trọng-Siêu lật tứ thi Trương-Thiên-Thọ lên, rút ngọn phi đao lau sạch máu me rồi đút vào túi, sau đó sai người trong khách-sạn khiêng tứ thi của Trương-Trọng-Siêu bỏ vào một cái phòng, chờ cho y bắt xong khâm-phạm rồi sẽ tính sau.

Phùng-Huy bước tới đưa tay chỉ nói:

-Thưa Trương đại-nhân, phòng của tên điểm huyết đó ở phía trước này.

Nói xong, hắn cầm cây nhuễn tiên đi trước mà dẫn đường. Chưa đến phòng ấy thì có một chàng thiếu-niên tay cầm một cái bao màu hồng, từ phòng bên trái đi ra. Thấy Trương-Siêu-Trọng, chàng ta chạy như tiến gần lại, lấy tay vẫy. Miệng chàng ta cười rất có duyên nói:

-Ồ! Cũng là cái ông giựt trộm cái bao này hôm nọ đây mà! Lần này thì đồ ông giựt được đấy!

Chàng thiếu-niên tuy nói vậy mà chân thì chạy như bay ra khỏi khách-sạn. Trương-Siêu-Trọng nghĩ thầm trong bụng:

-“Té ra là cái thằng oắt con này! Lại còn đòi vuốt râu hùm nữa hả? Ngươi ăn trộm cái bao của người ta bị ta lấy lại trả cho Diêm-Thế-Chương. Ngờ đâu ngươi đi ăn trộm thêm một lần nữa, mà lại còn dám khiêu khích ta nữa! Đồ ngươi làm sao giữ khỏi tay ta! Nhưng giờ đây ta có việc gấp hơn, thùng thảng ta lấy lại cũng không muộn”.

Nghĩ vậy, Trương-Siêu-Trọng không buồn rượt theo chàng thiếu-niên ấy để giựt lại cái bao hồng, định quay gót đi vào phòng Văn-Thái-Lai theo sự dẫn dắt của Phùng-Huy.

Chàng thiếu-niên thấy Trương-Trọng-Siêu không rượt theo mình thì bỗng đứng lại chứ không thềm chạy nữa, đứng sựng lại nói lớn như chế nhạo:

-Ông kia! Tôi biết tầy của ông rồi nhé! Ông đâu có phải là một tay có bản-lãnh cao cường như thiên-hạ lắm tướng xưa nay! Bất quá ông chỉ học được mấy thế võ mèo cào đem ra lòe tôi, gạt tôi phải gọi ông là sư-thúc. Mắc cỡ quá đi ông ơi!

Chàng thiếu-niên ấy không phải ai khác hơn mà chính là Lý-Mộng-Ngọc cải nam trang. Trương-Siêu-Trọng là một tay cao-thủ trong phái Võ-Đang, tên tuổi vang lừng trên giang-hồ. Bất luận là giới bạch-đạo hay hắc-đạo (#21), hễ nghe đến tên Trương-Trọng-Siêu hay thấy được mặt là phải kiêng dè nể sợ. Mấy năm gần đây, Trương-Siêu-Trọng tung-hoành khắp vùng giang-hải truy nã những tay bản-lãnh cừ khôi chống đối triều-đình Mãn-Thanh. Thái-độ và lập-trường của Trương-Siêu-Trọng càng cương quyết hơn, và tên tuổi lại càng được nhắc nhở đến nhiều hơn nữa. Chưa có ai dám buông một lời khinh nhờn chọc tức y, dù là nhẹ đến đâu, chẳng ngờ hôm nay lại bị một ‘thằng ranh con’ đeo đuổi phá phách mãi, dù đã có ý muốn bỏ qua cho nó rồi.

Nghe Lý-Mộng-Ngọc nói mấy lời ‘xấc xược’, Trương-Siêu-Trọng nhin không được nữa. Y dùng khinh công phóng như một lần tên, chỉ trong nháy mắt đã đến sát bên Lý-Mộng-Ngọc khiến nàng phải sợ đến toát mồ hôi vì không ngờ Trương-Siêu-Trọng còn lẹ quá sức tưởng tượng của mình nữa.

Trương-Siêu-Trọng với cánh tay ra phía trước, định chộp bắt lấy Lý-Mộng-Ngọc như mèo bắt chuột vậy. Ý của Trương-Siêu-Trọng là phải dạy cho ‘thằng nhãi ranh’ này một bài học để cho nó phải biết kính trọng sư-thúc chứ đừng ngênh ngang vô lễ nữa mà có hại đến thân. Sau đó, y định tâm sẽ đưa trả đũa ‘sư-diệt’ ranh mãnh này lại cho sư-huynh Mã-Chân xử lý làm sao mặc tình. Trương-Siêu-Trọng vẫn đinh ninh rằng Lý-Mộng-Ngọc là đệ-tử của Mã-Chân chứ chưa hề hay biết nàng là đồ đệ của Lục-Phi-Thanh.

Nhưng Lý-Mộng-Ngọc sợ quá lại đâm ra bướng bỉnh. Bàn tay Trương-Siêu-Trọng vừa với tới thì nàng hất mạnh ra một cái rồi co giò bỏ chạy. Trương-Siêu-Trọng vì khinh thường, không nghĩ là Lý-Mộng-Ngọc dám kháng cự nên mới bị nàng gạt phăng bàn tay qua một bên.

Trương-Siêu-Trọng vừa giận vừa tức cười, gọi Lý-Mộng-Ngọc bảo:

-Ranh con, ngươi giỏi đấy! Ta đồ ngươi chạy ngã nào cho khỏi!

Trương-Siêu-Trọng dùng khinh công rượt theo. Lý-Mộng-Ngọc lại tiếp tục chạy trời chết

thật là nhanh. Nhờ vậy mà nàng không bị rơi vào tay Trương-Siêu-Trọng.

Trương-Siêu-Trọng lại định bụng tạm bỏ nàng mà trở về khách-sạn lo công việc đang bỏ dở của mình trước rồi sẽ xử trí với Lý-Mộng-Ngọc sau. Nhưng không ngờ Lý-Mộng-Ngọc lại tinh ranh quỷ quái đến độ không ngờ! Mặc dầu Trương-Siêu-Trọng muốn dứt nàng ra ra, nhưng nàng lại không chịu buông tha cho y, bắt buộc y phải đeo dính nàng như đĩa xôi. Chờ mãi không thấy Trương-Siêu-Trọng rượt theo, Lý-Mộng-Ngọc lại dùng chân gọi ‘ơi ới’ tiếp tục trêu tức:

-Ông già ơi! Bộ mỗi gồi trùn chân rồi hả? Sao mà tẻ thế? Có mệt thì cứ việc nghỉ một chút đi rồi lại rượt chơi vài chập nữa nghe! Đừng co đầu rút cổ mà thui thủi trốn về, nhục nhả lắm!

Trương-Siêu-Trọng nghe mà tức ứa gan, định bụng phen này nhất định phải bắt cho kỳ được ‘thằng nhãi ranh’ thì mới hả giận. Y phóng mình rượt thì Lý-Mộng-Ngọc lại chạy. Đuổi một hồi vẫn không bắt được, Trương-Trọng-Siêu lại muốn quay trở về. Nhưng cứ hễ vừa quay đầu đi lại bị Lý-Mộng-Ngọc dùng những lời xốc óc khiêu khích thì ‘hỏa-diệm-sơn’ trong người lại phụt lên. Đồi bên cứ giằng co như thế một lúc khá lâu làm mắt bao nhiêu là thì giờ của Trương-Siêu-Trọng.

Lý-Mộng-Ngọc dẫn dụ cho Trương-Siêu-Trọng chạy ra khỏi khách-sạn có đến bảy dặm đường. Trời vẫn mưa dầm mưa dề, hạt mưa vẫn rơi đều, không ngớt một chút nào cả. Trương-Siêu-Trọng ướt hết cả y-phục lẫn mình mẩy, chẳng khác gì một con chuột lột, trông rất thảm. Nào.

Lý-Mộng-Ngọc thì đắc chí cười chọc tức luôn miệng, còn Trương-Siêu-Trọng thì hết sức phần nộ, bụng bảo đảm:

-“Lần này may mà vô phúc lọt vào tay tao thì có trời mà cứu được! Tao sẽ cho cho may một trận đòn đích đáng nên thân”!

Trương-Siêu-Trọng dốc toàn lực, dùng phép khinh công tột đỉnh mà rượt tới cùng. Tuy nhiên, khinh công Lý-Mộng-Ngọc cũng đã luyện vào bậc đáng kể, lại thêm sức ‘thanh-niên’ (#22) vào nên dẻo dai vô cùng tuy chưa thể sánh được với Trương-Siêu-Trọng là bậc cao nhân tiền bối đã thành danh trên võ lâm từ nhiều năm. Nhưng nhất thời mà bảo rằng Trương-Siêu-Trọng bắt được Lý-Mộng-Ngọc thì không phải là một chuyện như lấy đồ trong túi.

Càng chạy, Lý-Mộng-Ngọc càng nghe hơi gió đằng sau lưng mỗi lúc một gần. Nàng hiểu

ngay là khoảng cách giữa hai người càng lúc càng thu ngắn lại. Lý-Mộng-Ngọc bỗng trở nên hồi hộp vì biết cứ theo tình thế này thì không lâu, Trương-Trọng-Siêu sẽ đuổi kịp mình. Mà Lý-Mộng-Ngọc đời nào lại muốn rơi vào tay một người võ công trác tuyệt với lửa giận cao ngất trời đang trút về nàng như thế kia!

Trong lúc tình thế nguy ngập, Lý-Mộng-Ngọc chợt nảy sinh ra một diệu kế. Nàng không chạy theo đường trường nữa, mà rẽ lối chạy lên dốc núi như leo đèo. Trương-Siêu-Trọng há dễ bỏ qua, y cũng rẽ đường leo dốc theo bèn gót đến cùng. Đến một khúc quẹo, Lý-Mộng-Ngọc lẹ làng núp vào đằng sau một phiến đá lớn. Trương-Siêu-Trọng không thấy bóng nàng đâu nữa bèn cất tiếng gọi:

-Thằng ranh con chạy ngã nào mà mới đây đã trốn chui trốn nhủi rồi? Có giỏi thì chường mặt ra cho ta rượt thử xem!

Mặc cho Trương-Siêu-Trọng kêu réo, Lý-Mộng-Ngọc vẫn im hơi im tiếng, không trả lời. Bỗng nhiên, Trương-Siêu-Trọng trông thấy cái đầu của Lý-Mộng-Ngọc từ bên triền núi nhô lên vì nàng tuy núp nhưng vẫn lén trông chừng đối phương đang đề phòng bất trắc. Trương-Siêu-Trọng phá lên cười hăng hắc, đưa tay ngoắc Lý-Mộng-Ngọc bảo:

-Ranh con! Mày khôn hồn thì mau lại đây cúi rạp đầu lạy tao mà xin lỗi thì vị tình thầy mày tao còn có thể tha cho. Nếu còn tiếp tục chọc giận để tao phải rượt theo thì đừng trách rằng sao số xui nhé!

Bị Trương-Siêu-Trọng phát hiện ra chỗ ẩn núp, Lý-Mộng-Ngọc lại phải co giò mà chạy trốn chết. Trương-Siêu-Trọng lại ra sức đuổi theo. Vì quyết tâm phải bắt cho được ‘thằng ranh con quỷ quyết’ đã bao phen chọc giận mình, Trương-Siêu-Trọng vận dụng toàn lực thi triển khinh công nên chỉ trong chớp lát đã đến sau lưng Lý-Mộng-Ngọc. Y hăm hở với tay chụp nàng một cái như một mảnh hồ vồ con mồi.

Lý-Mộng-Ngọc la lên:

-Trời ơi!

Nàng cố sức vùng vẫy, dùng hai tay đẩy Trương-Trọng-Siêu ra và chạy thoát được. Có lẽ vì quá nóng nảy nên Trương-Trọng-Siêu ra tay hơi sớm một chút, từ khoảng cách xa đã vội chụp nên chỉ nắm được vạt áo của Lý-Mộng-Ngọc và làm rách toạc ra một mảnh khi nàng vùng tay mà thôi.

Thoát khỏi tay Trương-Siêu-Trọng, Lý-Mộng-Ngọc chỉ còn biết cong lưng mà chạy mãi. Rồi không còn biết phải chạy ngã nào cho thoát được, nàng chạy đến một bờ suối có

giòng nước chảy ‘ro re’ quanh triền núi. Đằng sau Trương-Siêu-Trọng vẫn rượt theo và cũng đã gần bắt kịp. Lý-Mộng-Ngọc bèn nảy ra một kế khác. Nàng cầm cái bao màu hồng quăng ra giữa giòng suối và la lên thật lớn, cốt để cho Trương-Siêu-Trọng nghe: -Tôi trả cái bao màu hồng này lại cho ông đó. Nhưng ông chịu khó bơi ra mà lấy đi. Còn ông thích rượt theo tôi thì mất cái bao ráng chịu đó, đừng đổ tại tôi nghe!

Trương-Siêu-Trọng đã đuổi đến nơi định nhảy tới bắt Lý-Mộng-Ngọc thì thấy nàng tung cái bao màu hồng xuống suối ra giữa giòng, và nghe rõ mồn một những lời nàng nói. Tuy rằng chiêm chọc nhưng nghĩ cho kỹ thì quả thật là không ngoa. Cái bao màu hồng kia đâu phải là vật tầm thường? Bên trong là bộ Khả-Lan-Kinh mà Triệu tướng-quân phải khó khăn cực nhọc lắm mới phái người đến nước Duy cướp được đem về cho triều-đình Mãn-Thanh dùng để chế ngự bộ-lạc ấy.

Nếu chẳng may lỡ làm mất bộ Khả-Lan-Kinh vì bất cứ một lý do gì, trách-nhiệm của Trương-Siêu-Trọng không phải nhỏ. Vẫn biết bổn phận chính của y là đi lùng bắt các khâm-phạm Hồng Hoa Hội, nhưng trong trường hợp đặc biệt này, y cũng có trách-nhiệm gìn giữ, bảo vệ bộ Khả-Lan-Kinh nữa.

Trong khoảnh khắc đó, Trương-Siêu-Trọng đã suy tính tất cả điều lợi hại nên quyết định không rượt theo Lý-Mộng-Ngọc nữa mà phải cố gắng làm sao tìm cách vớt được cái túi màu hồng kia lên mới là điều quan-trọng.

Trời vẫn mưa. Cái túi màu hồng vẫn trôi lơ lửng giữa dòng suối. Sợ để ngâm lâu dưới nước làm ướt, hư hết bộ kinh sách kia, Trương-Siêu-Trọng cũng đành dầm mưa lội ra giữa dòng suối để cố mà vớt cái túi màu hồng, không nề hà tắm thâm ngâm dưới nước suối thật lạnh lẽo.

Đứng trên ghềnh đá nhìn Trương-Siêu-Trọng bơi khổ sở, Lý-Mộng-Ngọc nhảy tung tăng cười vang lên một chập rồi mới chịu quay gót chạy trở về.

Nước suối tuy không sâu lắm nhưng chảy siết. Trương-Siêu-Trọng phải khổ công lắm mới mới nắm được cái bao ấy mà từ từ kéo lên khỏi được mặt nước. Vì nước thấm vào nhiều, cái bao trở nên nặng lạ thường. Thế nhưng lo cho bộ Khả-Lan-Kinh bên trong, Trương-Trọng-Siêu phải dùng một tay nâng cái bao để quá đầu và dùng một tay còn lại mà cố bơi vào bờ.

Lên được bờ, Trương-Siêu-Trọng tìm một phiến đá bằng, cẩn thận mở cái bao màu hồng ra định trải bộ Khả-Lan-Kinh lên cho ráo nước nhưng lại sợ nước mưa đổ xuống làm ướt

hết sách thì khổ, phần lại sợ ‘thằng bé ranh con’ núp đầu đây thỉnh linh nhảy ra lên giật mất. Nói về bản-lãnh thì Trương-Trọng-Siêu không sợ, nhưng kẹt ở chỗ có ‘bảo vật’ nên nếu giằng co thì y sẽ lâm vào tình thế ‘liệng chuột sợ bẻ đồ’ (#23). Mãi nghĩ quần cho nên tâm thần Trương-Siêu-Trọng vẫn còn hoang mang bất định...

Nhìn tứ phía không thấy gì khả nghi, mà mưa cũng đã bắt đầu tạnh. Trương-Trọng-Siêu thấy cũng khá yên trí, một tay thủ bảo kiếm, tay kia từ từ mở chiếc bao màu hồng ra. Mới lật bìa ra xem, Trương-Siêu-Trọng đã văng tục chửi oang lên, giống hệt khẩu âm lỗ màng của Đồng-Triệu-Hòa mà xưa nay y chưa từng bao giờ phát ra. Có thể nói, vì quá giận, Trương-Siêu-Trọng mất hết cả thanh nhã.

Thì ra sau khi mở cái bao màu hồng ra, Khả-Lan-Kinh đâu chẳng thấy, chỉ thấy một cuốn sổ ghi tên họ của khách đến mượn phòng và một cuốn ghi tên họ những người thiếu tiền com, tiền rượu trong khách-sạn An-Viễn. Hai cuốn sổ này do viên bút toán (#24) của khách-sạn ghi rành rẽ, nếu mất đi thì có hại cho người ta vì thế nên Trương-Siêu-Trọng ban đầu muốn xé vụn ra cho hả giận nhưng nghĩ lại không đành lòng nên đành gói lại cẩn thận để đem về trả cho khách-sạn.

Chửi một hồi mới miệng, Trương-Siêu-Trọng lại thấy buồn cười. Y buồn cười vì mắc hờm một tên ranh con đến độ rượt nó gần hụt hơi, khổ công y chịu mưa dầm lạnh lẽo bơi xuống suối buốt cả thân mình để lấy lại cho tên bút toán hai cuốn sổ không can thiệp gì đến công tác đặc biệt của một Thống-Chế Ngự-Lâm-Quân cả. Y cũng cảm thấy thẹn vì trong suốt mấy chục năm tung-hoàng ngang dọc trên giang-hồ chưa từng bị ai khinh khi trêu ghẹo thế mà lần này bị một ‘thằng lỏi’ đầu chưa ráo máu đùa cợt, xí gạt mình chẳng khác gì một đứa con nít. Nếu chuyện này mà lọt ra ngoài cho thiên-hạ biết được thì còn gì là uy danh của Hòa Thủ Phán-Quan Trương-Siêu-Trọng!

Hết chửi lại buồn cười. Hết buồn cười lại thẹn. Và thẹn quá lại hóa giận. Hết giận đứa nhãi ranh lại giận đến bản thân. Giận bản thân chưa đủ, phải giận lây đến sư-huynh Mã-Chân của mình dạy một đứa học trò khi khốn theo báo hại mình...

Trương-Siêu-Trọng âm thầm trở về khách-sạn, lên trả lại hai cuốn sổ, đặt trên bàn của viên thư-ký rồi mở cửa vào phòng thay đổi y-phục ướt nhèm đang mặc trên người. Vừa đến trước cửa, Trương-Siêu-Trọng thấy tiêu-sư Diêm-Thế-Chương mang kè kè cái bao màu hồng. Y cảm thấy mắc cỡ, nhưng cố hỏi lấy lệ:

-Nãy giờ có ai động đến cái bao trên vai chú hay không?

Diêm-Thế-Chương là người thận trọng, nghe Trương-Siêu-Trọng thành linh hỏi như vậy thì nghĩ là chớ có điều gì quan-hệ nên hấn đảo mắt ra dẫu, dắt Trương-Siêu-Trọng vào trong phòng rồi cởi cái bao trên vai xuống, mở ra xem thử bộ Khả-Lan-Kinh còn hay mất. Thấy vẫn còn nguyên, Diêm-Thế-Chương thở nhẹ nhõm nói với Trương-Siêu-Trọng:

-Nghe Trương đại-nhân hỏi, tôi kinh ngạc tưởng có biến cố gì rồi!

Trương-Siêu-Trọng nói:

-Luôn luôn phải đề phòng biến cố! Bất cứ một điều gì đáng nghi cũng phải tìm cho ra duyên cớ. Chung quanh chúng ta không thiếu những kẻ rình mò mà phận sự các chú là bảo-vệ Khả-Lan-Kinh. Còn Ngô-Quốc-Đổng với các anh em tiêu-sư kia đi đâu mà sao chẳng thấy ai cả?

Diêm-Thế-Chương đáp:

-Anh em tiêu-sư trong Trấn-Viễn tiêu-cục chúng tôi đều có mặt trong phòng, còn Ngô bồ-đầu và các bồ-khoái đi đâu thì tôi hoàn toàn không biết.

Trương-Siêu-Trọng gọi một tên tửu-bảo ra hỏi thì tên này đáp rằng không biết, lại bảo rằng khách-sạn từ lúc đó im lặng như tờ, không có một biến cố nào hay trận chiến nào do bất cứ ai gây ra cả.

Trương-Siêu-Trọng tỏ vẻ bất bình, nói toàn những lời như trách móc:

-Nuôi quân ngàn ngày, chỉ dùng trong một thuở (#25)! Hoàng-Thượng chiếu cố, nuôi sống bọn họ bao nhiêu năm, cho sung sướng, ăn no mặc ấm, không thiếu một thứ gì! Thế mà đến khi có việc cần, họ lại chẳng làm nên trò trống gì để đáp lại ân sâu! Tôi từ xa đến đây chưa kịp nghỉ ngơi đã phải vì họ lo lắng kẻ sách đối phó với kẻ thù, vừa cứu họ xong lại phải rượt theo khâm phạm. Nhờ họ đi theo giúp chút việc họ lại chuồn đi lúc nào không hay, nghĩ có chán hay không cơ chứ! Diêm lão đệ! Sẵn có lão đệ ở đây xin ráng giúp tôi một phen lên trên phòng bắt mấy tên khâm-phạm đưa giùm xuống dưới này hộ tôi.

Trương-Siêu-Trọng miện nói, tay thì chỉ vào gian phòng của Văn-Thái-Lai cho Diêm-Thế-Chương.

Đã chứng kiến qua bản-lãnh của Văn-Thái-Lai, và đích thân phải đến năn nỉ xin cứu chữa cho đồng bọn, Diêm-Thế-Chương nghe nói mà tóc tai dựng ngược hấn lên. Ngặt nỗi Trương-Siêu-Trọng đã lên tiếng nhờ thì khó mà từ chối cho được. Vì vậy, Diêm-Thế-

Chương chỉ ngồi lì ra đó, không đáp lại, không có ý kiến gì cả, mà cũng không dám đi. Diêm-Thế-Chương vốn đã khiếp sợ uy danh của Hồng Hoa Hội, biết là nơi quy tụ toàn những tay cao-thủ siêu đẳng trong các phái võ-lâm, có mặt ở khắp chốn trên giang-hồ.

Trương-Siêu-Trọng như đoán được ý của Diêm-Thế-Chương nên cười nói:

-Nếu Diêm lão đệ không thể đi được một mình thì đi chung với tôi cho có bạn.

Cực chẳng đã, Diêm-Thế-Chương đành phải đi theo Trương-Siêu-Trọng đến phòng Văn-Thái-Lai. Hắn để Trương-Siêu-Trọng đi trước, còn hắn mang cái bao màu hồng đi sau, luôn luôn giữ khoảng cách để nhỡ có nguy biến xảy ra thì chạy trước.

Trương-Siêu-Trọng là một cao-thủ thượng thặng, võ nghệ tuyệt luân, thật sự chẳng cần mang theo những tên như Ngô-Quốc-Đổng là gì. Với tài nghệ của y thì chưa chắc gì ba người Văn-Thái-Lai, Lạc-Băng và Du-ngư-Đồng đã địch nổi dù hợp sức lại. Huống hồ là cả ba đều bị thương cả. Văn-Thái-Lai thì bị thương quá nặng, kể như bỏ. Lạc-Băng và Du-Ngư-Đồng thì bị thương nhẹ hơn, nhưng hai người đều không phải đối thủ của y dù cho cả hai có khỏe mạnh hoàn toàn đi chăng nữa. Tóm lại, trong trường hợp này, Trương-Siêu-Trọng muốn bắt sống cả ba người thật cũng không phải là một chuyện khó khăn gì cho lắm.

Đến trước cửa phòng, Trương-Siêu-Trọng hét vang lên như sấm:

-Bọn thổ phỉ Hồng Hoa Hội kia! Mau ra nạp mình, đừng để ta ra tay phí sức!

Bên trong tuyệt nhiên im lặng, không có tiếng đáp lại dường như phòng trống rỗng không có ai cả. Trương-Siêu-Trọng lại lớn tiếng, tiếp tục hét:

-Quân chó chết! Bay tưởng trốn thoát được hay sao?

Trương-Siêu-Trọng lấy hết sức, đập mạnh vào cánh cửa một cái. Chỉ nghe ‘bùng’ một tiếng, cánh cửa mở toang ra, và suýt nữa thì Trương-Siêu-Trọng ngã úp mặt xuống đất. Nhưng Trương-Siêu-Trọng là một cao-thủ thượng thừa nên chỉ không đầy một chớp mắt, y đã lấy ngay lại được thăng bằng mà đứng vững vàng tự nhiên như một trụ đá. Thì ra cánh cửa bên trong hoàn toàn không khóa chốt, thật sự chỉ cần xô nhẹ là vào được bên trong dễ dàng như không.

Trương-Siêu-Trọng một mình cẩn thận đi thẳng vào trong phòng trong khi Diêm-Thế-Chương đứng yên ngoài cửa nhìn vào. Thật là trái với sự tiên liệu của tất cả mọi người, trong phòng trống rỗng, chẳng có một bóng người nào cả. Trương-Siêu-Trọng hết sức kinh ngạc, nhưng lại lớn tiếng gọi:

-Còn cái thằng ‘trời đánh thánh vật’ thối sáo điểm huyết lên công-sai của triều-đình trốn đi đâu rồi?

Vẫn không có tiếng đáp lại. Trương-Siêu-Trọng bèn đích thân đi lục soát khắp nơi. Bỗng Diêm-Thế-Chương nhảy một cái ra ngoài cửa phòng, mặt xanh như tàu lá, miệng thất thanh la lớn:

-Trương đại-nhân hãy đề phòng! Có người nằm trên giường đó!

Trương-Siêu-Trọng giật mình nhìn kỹ lại trên giường, thấy mùng buông xuống như có hình dáng một người nào đang đắp chăn, tựa đầu trên gối đang ngủ. Trương-Siêu-Trọng tiến lại gần, gọi mấy tiếng nhưng không nghe đáp lại bèn lấy mũi kiếm gạt mí mùng lên quả nhiên thấy hai người đang nằm đối mặt vào nhau ngủ.

Trương-Siêu-Trọng lại dùng mũi kiếm thọc nhẹ vào lưng người nằm mé ngoài xoay mặt vào trong. Không biết người ấy ngủ mê thế nào mà mũi kiếm của Trương-Siêu-Trọng đâm muốn phòng thụt lên mà vẫn không động đậy nhúc nhích gì cả.

Thấy lạ lùng, Trương-Siêu-Trọng tay mặt thủ kiếm, tay trái lật ngửa thân hình người ấy ra. Cúi xuống nhìn kỹ, thì ra đó chỉ là một tử thi. Không biết người ấy đã chết từ bao giờ mà tay chân lạnh tanh, mặt không còn lấy chút máu, hai con ngươi lợt ra ngoài tròng.

Nhìn kỹ lại thì đó chẳng phải ai xa lạ mà chính là Hàn-Xuân-Lâm, bộ khoái phủ Lan-Châu. Còn người nằm phía trong day mặt ra không ai khác hơn là Phùng-Huy, bộ khoái ở Bắc-Kinh, được đặc phái đi tước nã khâm-phạm Hồng Hoa Hội. Hắn cũng đã chết từ lâu, người cứng đờ, không cựa quậy.

Trương-Siêu-Trọng khom mình xuống, lấy tay đặt lên mũi sờ để thử khám-nghiệm rồi sau đó lại đặt tay lên ngực hai tử thi xem tim còn đập hay không. Trương-Siêu-Trọng sau đó lắc đầu thất vọng. Thêm một điều lạ lùng nữa là khắp châu thân của hai tử thi không có một vết tích nào hay máu me ở đâu, chứng tỏ họ không bị giết chết bằng khí giới.

Khi lật sau lưng ra quan-sát thật kỹ, Trương-Siêu-Trọng mới thấy Phùng-Huy cũng như Hàn-Xuân-Lâm chỉ có mấy điểm nhỏ giống hệt dấu bấm bằng đầu ngón tay. Trương-Siêu-Trọng biết ngay là cả hai bị cao-thủ võ-lâm thuộc phái nội gia chùng chỉ lực giết chết.

Trương-Siêu-Trọng trong bụng thâm nghĩ đến Bôn-Lôi-Thủ Văn-Thái-Lai mà khâm phục vô cùng. Trương-Siêu-Trọng đã biết là Văn-Thái-Lai bị trọng thương khắp mình đến nỗi đi đứng không được phải nằm yên một chỗ mà còn vận dụng được nội lực ghê gớm như

vậy thì quả không hổ danh với ba tiếng ‘Bôn Lô Thủ’ của giang-hồ tặng cho.

Trước đó không lâu, Văn-Thái-Lai đã dùng thủ pháp này mà điếm huyết Đồng-Triệu-Hòa. Nếu không nhờ Trương-Siêu-Trọng giải huyết cho thì họ Đồng kia nếu không chết thì cũng trở thành phế-nhân rồi. Lần này Văn-Thái-Lai lại dùng chỉ lực đánh chết Phùng-Huy và Hàn-Xuân-Lâm. Một nhân vật có bản-lãnh như thế thì không thể nào khinh thường được. Vì vậy, Trương-Siêu-Trọng trở nên dè dặt hơn, không dám dừng dừng như lúc ban đầu nữa. Y bỗng sức nhớ ra điều gì bèn lẩm bẩm trong miệng:

-“Quên mất! Còn Ngô-Quốc-Đổng! Không biết hẩn biệt tích nơi nào? Còn vợ chồng Văn-Thái-Lai trốn đi đằng nào?”

Nghĩ vậy, Trương-Siêu-Trọng bèn gọi người trong khách-sạn đến hỏi, nhưng tuyệt nhiên, không ai hiểu tí gì cả!

Chú thích:

(1-) Người xưa quan-niệm về vấn-đề “nam nữ thọ thọ bất thân” hết sức nghiêm khắc. Người nữ chỉ cần bị nam-nhân đụng trúng hay sờ trúng vào thân thể thôi, trong nhiều trường-hợp sẽ bị coi là không còn “tiết sạch giá trong” nữa.

(2-) Với người Trung-Hoa, người dạy mình được gọi là “sư-phụ”, bất luận là nam hay nữ, không phân biệt là “thầy giáo” hay “cô giáo” như người Việt-Nam. Vợ của sư-phụ gọi là “sư-mẫu”, và chồng của sư-phụ gọi là “sư-công”.

(3-) Diệt nữ: cháu gái.

(4-) Cầu trệ: chó heo; ý ám chỉ kẻ tiểu-nhân hèn hạ.

(5-) Cửu tuyền: chín suối.

(6-) Hô huyết: hang cọp

(7-) Bích hồ: thần lẩn.

(8-) Tẩu cầu: chó săn; ám chỉ những kẻ chuyên nịnh hót đi làm tay sai.

(9-) Mạnh-Thu: đầu thu.

(10-) Tháo thứ: vội vàng, hấp tấp.

- (11-) Trong “Phi Hồ Ngoại Truyện” (các bản dịch là “Lãnh Nguyệt Bảo Dao và “Thần Dao Hồ Đại Đĩnh, tức hậu truyện của Thư Kiếm Ân Cừ Lục), tên của Tổng-Đà-Chủ Hồng Hoa Hội là Trần-Gia-Lạc. Do tác-giả hay dịch-giả về sự “tiền hậu bất nhất” này?
- (12-) & (13-): sách... quá... quá... quá mờ! Vì là danh-từ riêng không thay thế được nên phải cố ‘bành mắt ra hết cỡ’ mà ‘đọc mờ’ vậy thôi chứ không dám chắc chắn 100%. Nếu sai, có dịp sẽ chỉnh lại sau. Xin đọc giả thông cảm. Cảm ơn nhiều.
- (14-) Danh bất hư truyền: tiếng đồn không sai.
- (15-) Quý-Nhân: người sang trọng, quyền quý; đồng thời cũng là danh-từ gọi các cô gái được (bị?) tấn cung làm phi-tân của vua.
- (16-) Họ ngoại của vua.
- (17-) Kim Dịch Tú Tài: vị Tú Tài với ống sáo bằng vàng.
- (18-) Thiếu-Đà-Chủ: theo định nghĩa thông thường thì có nghĩa là “con của Đà-Chủ”. Nhưng trong truyện này thì có thể là “Phó Đà-Chủ”. Chúng ta sẽ được hiểu rõ hơn khi đọc những hồi sau.
- (19-) Trong bản dịch của Diên-Trung-Tử ghi là “tứ muội”, lại lập đi lập lại nhiều lần. Điều này hoàn toàn sai, vì “muội” là em gái. Đã gọi người con gái là “muội” thì không thể nào xưng “em” với cô ta được! Vì vậy xin thay thế bằng hai chữ “tứ tẩu” nghe cho hợp tình hợp lý hơn.
- Nếu tính theo vai vế trong Hồng Hoa Hội thì Dư-Ngư-Đồng (thứ 8) đứng trên Lạc-Băng (thứ 11), và đứng dưới Văn-Thái-Lai (thứ 4). Nhưng oái ăm thay, Lạc-Băng lại lấy Văn-Thái-Lai làm chồng! Nếu tính theo vai vế của bang hội mà gọi thì Dư-Ngư-Đồng sẽ gọi Lạc-Băng là “thập nhất muội” chứ không thể nào gọi là “tứ muội” được. Còn nếu vì Văn-Thái-Lai mà gọi thì Dư-Ngư-Đồng phải gọi Lạc-Băng là “tứ tẩu” (chị dâu thứ 4). Giả sử người nào vai vế ở trên Văn-Thái-Lai (như Triệu-Bán-Son, đứng thứ 3) cũng không thể gọi Lạc-Băng là “tứ muội” được, mà phải gọi là “tứ đệ-phu” (em dâu thứ 4).
- (20-) Cứu tử nhất sinh: chín phần chết, chỉ có một phần sống, ý nói vô cùng nguy hiểm.
- (21-) Giang-hồ chia ra làm hai phe: bạch-đạo và hắc-đạo. Phe bạch-đạo bao gồm những người làm việc nghĩa, còn phe hắc-đạo thì bao gồm những kẻ bất lương.
- (22-) “Sức thanh-niên” đây có nghĩa là trẻ trung, đầy sinh lực, có thể dùng cho cả nam lẫn nữ.
- (23-) Nguyên-văn: “đầu thử kỵ khí”.

(24-) *Viên bút toán: người giữ sổ sách.*

(25-) *Nguyên-văn: “dưỡng binh thiên nhật, dụng tại nhất thời”.*

hết: [Hồi 3](#)

Kim Dung

Thư Kiếm Ân Cừu Lục

Dịch giả: Điền Trung Tử

Hồi 4

**Nơi lữ quán, lập cao mưu hạ thủ
Chốn giang hồ, ôm trọng trách bốn ba**

Nhắc lại Lục-phi-Thanh và Lý-mộng-Ngọc núp bên trong cửa sổ xem trận giao phong giữa Dur-Ngur-Đồng cùng với bọn Ngô-Quốc-Đổng từ đầu cho đến lúc Đồng-Triệu-Hòa bày kế cho Phùng-Huy dùng tên bắn thì nhận thấy Dur-Ngur-Đồng mười phần nguy ngập. Lục-Phi-Thanh bèn dùng Phù-Dung kim châm phóng trúng cườm tay của Trương-Thiên-Thọ khiến cho hắn phải buông rơi thanh quý đầu đao đang định nhắm vào đầu Dur-Ngur-Đồng bổ xuống. Cùng lúc đó, phi đao của Lạc-Băng cũng bay tới kết liễu luôn tánh mạng của tên bổ khoái phủ Lan-Châu trong nháy mắt. Ngô-Quốc-Đổng biết trước đánh nửa thì có mùi chết hết nên ra sức ráng cõng Hàn-Xuân-Lâm mà tẩu thoát.

Lục-Phi-Thanh trong lòng mừng thầm vì thấy Dur-Ngur-Đồng, đứa học trò của sư-huynh Mã-Chân, và Lạc-Băng, đứa con gái của bạn cố-tri Lạc-Nguyên-Thông, tất cả đều thoát được đại nạn.

Tưởng mọi việc êm, ai ngờ đâu Trương-Siêu-Trọng từ đâu xăm xăm từ ngoài ngõ đi vào.

Lý-Mộng-Ngọc vừa trông thấy y liền lập tức gọi Lục-Phi-Thanh chỉ và nói:

-Thầy à! Chính người này tối hôm qua giựt lại cái bao màu hồng con định cướp lại trả cho Tiêu-Thanh-Đồng đó! Thầy có nhận được là ai không?

Lục-Phi-Thanh ‘á’ một tiếng vì kinh hãi, nhưng lại nghĩ ngay được một diệu kế liền rí tai Lý-Mộng-Ngọc một hồi rồi mới căn dặn:

-Con dùng cách này mà dụ hấn ra khỏi nơi đây, càng xa càng tốt! Lúc con trở về mà không thấy thầy thì sáng ra con cứ theo đoàn xa kiệu mà hộ tống gia-quyển lên đường chứ đừng lo gì cho thầy cả. Đương nhiên thầy sẽ ngầm theo sau mà đề phòng những biến cố. Mau lên!

Lý-Mộng-Ngọc định hỏi nữa thì Lục-Phi-Thanh thúc-giục:

-Hấn vào tới sân rồi, con mau lên đi, chậm trễ thì không kịp nữa đâu!

Lý-Mộng-Ngọc còn đang phân vân chưa biết dụ Trương-Siêu-Trọng bằng cách nào bỗng sực nhớ ra mình có một cái khăn màu hồng ở trong mình giống như cái túi màu hồng đựng Khả-Lan-Kinh nên vội vàng lấy ra. Đồng thời, nàng lại nhìn thấy hai cuốn sổ của khách-sạn An-Viễn nằm trên bàn của biên bút toán, Lý-Mộng-Ngọc liền quơ lấy gói vào trong chiếc khăn hồng của nàng gói lại mang lên vai chạy vụt ra khỏi cửa. Nhờ thông-minh, lanh lợi, lại có bản-lãnh vừa đủ, Lý-Mộng-Ngọc đã dẫn dụ được Trương-Siêu-Trọng đuổi theo nàng cho đến lúc y biết mình bị gạt bên lén trở về.

Sở dĩ Lục-Phi-Thanh sai Lý-Mộng-Ngọc làm công việc này là vì đã lâu ngày làm thầy bên cạnh nàng, nên biết rõ đứa nữ đệ-tử của mình thông-minh có thừa, sẽ nghĩ được nhiều nguy kế, biết tùy cơ ứng biến khi gặp lúc lâm nguy. Như vậy, dù cho sư-đệ của ông ta là Trương-Siêu-Trọng võ-nghệ có cao cường đi chăng nữa cũng khó làm gì được Lý-Mộng-Ngọc. Hơn nữa, Trương-Siêu-Trọng lại biết Lý-Mộng-Ngọc là sư-điệt của mình dù làm tưởng nàng là đệ-tử của đại sư-huynh Mã-Chân (#1), vì vậy, cho dù có bắt được Lý-Mộng-Ngọc, y chắc cũng vị tình đồng môn mà chỉ sửa trị qua loa thôi chứ không đến nỗi làm hại đến tánh mạng của nàng.

Thêm vào đó, cho dù không nể mặt sư-huynh đồng môn đi chăng nữa, nhưng một khi biết Lý-Mộng-Ngọc là ái-nữ của Lý-Khả-Tú tướng-quân, một tướng lãnh được vua Càn-Long sủng ái tin dùng thì chắc chắn Trương-Siêu-Trọng cũng không dám đụng đến một cọng lông chân của nàng. Căn cứ vào quan chức triều đình, Lý-Khả-Tú còn trên Trương-Siêu-Trọng đến hai bậc, lẽ tất nhiên y buộc lòng phải nể sợ chứ không dám gây thù oán.

Và Lục-Phi-Thanh còn biết rõ cả tính khí của Trương-Siêu-Trọng nữa. Dù gì thì binh sinh y cũng rất cao ngạo, chẳng bao giờ đụng chạm đến đàn bà con gái cả vì nghĩ rằng thắng được họ cũng không lấy gì làm vinh, nhưng rủi mà bại thì tên tuổi chỉ có nước mà chôn vùi mà thôi. Do đó, ông tính trước được nước hạ sách là Trương-Siêu-Trọng có thể sẽ bắt được Lý-Mộng-Ngọc, nhưng khi khám phá ra nàng là nữ thì sẽ cười xòa rồi bỏ qua

để tránh cái tiếng là đi uy hiếp một con bé vào hàng con cháu mình.

Hiểu rõ được cả tâm-lý của Lý-Mộng-Ngọc và Trương-Siêu-Trọng, ông mới quyết định nhờ đứa nữ đệ-tử của mình thi hành mưu kế này mà không sợ nguy hiểm đến tánh mạng của nàng. Nhưng có một điều mà Lục-Phi-Thanh vẫn còn sơ sót là giả sử như Trương-Siêu-Trọng mà dùng ám khí thì còn gì là tánh mạng của Lý-Mộng-Ngọc!

May thay, Trương-Siêu-Trọng vẫn còn vị nể chút tình đồng môn nên, vẫn tự coi mình là sư thúc của Lý-Mộng-Ngọc nên giận thì có giận, nhưng hạ độc thủ thì không nỡ ra tay. Nhờ vậy mà Lý-Mộng-Ngọc mới không nguy hiểm đến tánh mạng. Và nhờ vậy mà mưu kế mới được thành công.

Thấy Trương-Siêu-Trọng rượt theo Lý-Mộng-Ngọc ra ngoài khách-sạn rồi, Lục-Phi-Thanh bèn tức tốc chạy đến phòng của Văn-Thái-Lai gõ cửa. Bên trong có tiếng phụ nữ hỏi:

-Ai đó?

Lục-Phi-Thanh đáp:

-Ta là cố tri giao của Lạc-Nguyên-Thông. Ta gọi Lạc-Nguyên-Thông là ngũ đệ vì ta là vai anh. Mau mở cửa vì ta có việc phải bàn gấp với mấy cháu.

Chờ mãi không nghe tiếng trả lời mà cũng không thấy cửa mở. Dường như bên trong hai người đang bàn tán gì với nhau.

Lục-Phi-Thanh lại thấy bọn Ngô-Quốc-Đổng cứ đi qua đi lại đằng trước cửa mãi như canh phòng, gìn giữ không cho mấy người trong phòng ấy thoát ra để chờ Trương-Siêu-Trọng đến.

Bọn Ngô-Quốc-Đổng thấy Lục-Phi-Thanh đứng chờ ở ngoài cửa phòng Văn-Thái-Lai thì tỏ vẻ nghi ngờ, e ngại. Thình lình cánh cửa phòng mở hé ra, Dư-Ngư-Đồng đứng áng ngắn lối vào. Chàng lễ phép cúi đầu chào Lục-Phi-Thanh chậm rãi nói:

-Tôi được hân hạnh chào mừng một vị tiền bối có lòng tìm đến chỉ bảo.

Lục-Phi-Thanh nói bằng giọng ôn tồn rất nhỏ, dường như sợ bọn Ngô-Quốc-Đổng để ý nghe lọt vào tai:

-Ta là Miên-Lý-Châm Lục-Phi-Thanh, tức sư-thúc của cháu đây.

Dư-Ngư-Đồng nhìn Lục-Phi-Thanh từ đầu đến chân, nhưng cũng chưa tin lắm nên vẫn trù trù không quyết. Chàng có nghe sư-phụ Mã-Chân nhắc đến một vị sư-thúc mà ông ta tỏ lòng quý mến và cảm phục vô cùng, nhưng từ trước đến nay chàng vẫn chưa được gặp

lần nào. Đột nhiên nay người ấy lại tự đến tìm trong lúc chung quanh chàng đều có cạm bẫy của kẻ thù bao giăng thì không thể nhẹ dạ mà tin bậy được, đồng thời còn phải phòng thủ thật là chu đáo nữa. Vả lại, cả Lạc-Băng lẫn Văn-Thái-Lai đều bị trọng thương, nếu rủi ro kẻ thù vào được trong phòng thì thật là nguy hiểm đến tánh mạng cho cả ba người. Lục-Phi-Thanh như đoán được ý nghĩ của Dur-Ngur-Đồng nên ông ta lại phải nói thật rõ và thật nhỏ cho Dur-Ngur-Đồng biết thêm rằng:

-Cháu đừng nghi ngờ sư-thúc mà chậm trễ hết cả việc lớn mà nguy hiểm đến tánh mạng cả ba người không chừng! Đã từng hành hiệp giang-hồ, không lẽ cháu lại không có cặp mắt tinh đời mà phân biệt được chân giả, bạn thù sao? Chẳng lẽ cả diện mạo lẫn thái độ của sư-thúc không đáng cho cháu tin à?

Dur-Ngur-Đồng sực tỉnh, toan dùng lễ sư-điệt để bái kiến thì Lục-Phi-Thanh lại ra dấu và nói khẽ:

-Cháu đừng có một hành động hay ngôn ngữ nào để cho bọn kia nhìn thấy mà sinh ra nghi ngờ rằng chúng ta thân mật với nhau cả. Cháu làm bộ đóng mạnh cánh cửa lại, đi thẳng vào trong phòng như không nhận biết sư-thúc là ai. Sư-thúc sẽ có diệu kế giúp cháu.

Dur-Ngur-Đồng tuân lời. Nhưng chàng lại bỗng nghi ngờ Lục-Phi-Thanh là đồng bọn với Ngô-Quốc-Đổng nên đóng ầm cánh cửa lại thật mạnh toan đi vào trong phòng.

Lục-Phi-Thanh thình lình tay trái kéo dội Dur-Ngur-Đồng trở lại. Dur-Ngur-Đồng bị kéo một cái quá mạnh bất thình lình không vào trong phòng được. Lục-Phi-Thanh muốn đánh tan hết sự nghi ngờ của Dur-Ngur-Đồng nên mới dùng nóng ‘Lại Thác Y’ này.

Dur-Ngur-Đồng thấy Lục-Phi-Thanh vén áo lên thì tự nhiên không dám xông vào đồng thời nhận ra được ngón đòn ấy phải là người cùng môn phái, và tin chắc đây là sư-thúc Lục-Phi-Thanh rồi chứ không còn nghi ngờ vào đâu được nữa.

Bị dội lại mấy bước, Dur-Ngur-Đồng hết cả vía vì ngón ‘Lại Thác Y’ của Lục-Phi-Thanh có uy lực phi thường, ngoài sư phụ là Mã-Chân ra, chàng chưa thấy ai sử dụng ngón này ghê gớm đến thế, có thể nói là không kém gì sư-phụ chàng nếu không muốn nói là hơn.

Thấy Dur-Ngur-Đồng bị một quyền đến phải lão đảo dội ngược vào trong phòng, Lạc-Băng toan múa cặp Uyên-Uơng-Đao để trợ chiến thì Dur-Ngur-Đồng đưa tay ra hiệu, miệng nói cho nàng vừa đủ nghe:

-Đừng!...

Lục-Phi-Thanh hai tay cung lại như sắp tung ra một ngón quyền hiểm ác mà sự thật là ra dấu bảo hai người chạy hoảng vào trong phòng không kịp đóng cửa lại. Lục-Phi-Thanh phóng quyền rượt theo vào, miệng thì gọi Ngô-Quốc-Đổng thật to:

-Này, bọn hung phạm đều trốn trong này cả! Anh em mau vào hợp sức với tôi mà bắt sống chúng nó hết, đừng để thoát mạng nào! Mau vào đây! Còn chờ gì nữa?

Ngô-Quốc-Đổng này giờ chứng kiến Lục-Phi-Thanh giao đấu với Dư-Ngư-Đồng quyết liệt, võ nghệ siêu việt, không thua gì Trương-Siêu-Trọng nên vẫn đinh ninh rằng là người của Trương-Siêu-Trọng đến đây hợp sức với chúng vây bắt người của Hồng Hoa Hội. Lại thấy Dư-Ngư-Đồng và Lạc-Băng thua, chạy trời chết vào trong phòng quên cả đóng cửa lại bị người ấy rượt theo nên trong lòng hân mừng vô hạn. Bỗng lại nghe Lục-Phi-Thanh gọi bọn hân trợ lực với ông ta bắt cho hết khâm-phạm đang trốn trong phòng, bọn chúng lại càng mừng hơn nữa vì vừa có cơ hội lập công lại vừa trả được thù.

Ngô-Quốc-Đổng tuốt bảo kiếm cầm tay, gọi Phùng-Huy và Hàn-Xuân-Lâm cùng đi theo, rồi cả ba tên ba chân bốn cẳng chạy vào phòng. Chờ cho ba ba vào hết đầu đó xong xuôi, Lục-Phi-Thanh bèn thuận tay đóng chặt cánh cửa vào. Thấy Dư-Ngư-Đồng, Lạc-Băng và Văn-Thái-Lai chễm chệ ngồi trên giường, Ngô-Quốc-Đổng biết bị trúng kế, hồn phi phách tán, kêu lớn lên:

-Anh em! Mau lui ra hết!

Hàn-Xuân-Lâm và Phùng-Huy ở sau lưng Ngô-Quốc-Đổng vừa xoay mình trở lại định tung cửa thoát thân ra ngoài thì mỗi người trúng phải một đường chỉ lực của Lục-Phi-Thanh ngay sau lưng. Cả hai không kịp kêu lên tiếng nào đã trút hơi thở cuối cùng mà ngã xuống, xương sườn bị gãy tiện, không có một giọt máu chảy ra. Ngô-Quốc-Đổng kinh hãi đến tột độ vì hân chưa từng bao giờ được thấy cao-thủ nào võ-công ghê gớm đến thế, giết người một cách hết sức tinh vi và mau lẹ khiến cho kẻ bị giết trở tay không kịp, không la được tiếng nào hay có một phản ứng gì, thậm chí có khi còn không hay là mình bị giết nữa!

Ngô-Quốc-Đổng dù sao cũng là một cao-thủ võ-lâm, từng làm Bỏ-đầu bao nhiêu năm ở Bắc-Kinh tiếng tăm lẫy lừng chứ không phải hạng tầm thường nên đứng trước tình thế như vậy hân vẫn còn sáng suốt mà giữ được bình tĩnh chứ không đến nỗi hoang mang. Thấy cánh cửa bị Lục-Phi-Thanh đóng chặt và đứng thủ ở đấy ắt hẳn ngay mình không thể thoát ra bằng ngã ấy được nên chỉ còn cách liều mạng tìm một giải pháp nào khác còn

hơn là đứng bó tay chịu trận thì chỉ có chết chắc.

Ngô-Quốc-Đổng bỗng tung mình lên bàn đứng thủ các chỗ nhược trên thân rồi bất thành linh phóng mình như cây lao, đầu đập vào cửa sổ gần giường Văn-Thái-Lai đang nằm, có Lạc-Băng và Dư-Ngư-Đồng đứng hai bên chăm nom và bảo vệ. Đầu của hắn cứng như đá nên chỉ nghe ‘rột rột’ mấy tiếng, mấy cây song cửa bằng gỗ bị gãy nát ra. Không chậm trễ một giây nào, Ngô-Quốc-Đổng liền lao ra ngoài bằng lỗ hổng cửa sổ do hắn tạo ra. Mọi việc thật xảy ra quá mau lẹ, ngoài sự tiên liệu của tất cả mọi người. Lục-Phi-Thanh đứng canh cửa nhìn thấy sự kiện xảy ra như thế không thể nhảy theo hắn được mà cũng không kịp phóng ám khí giết hắn nữa.

Chẳng ngờ Văn-Thái-Lai bỗng nhiên ngồi phắt dậy tung ra một quyền trúng ngay bả vai bên mặt của Ngô-Quốc-Đổng. Chỉ nghe ‘rắc’, một tiếng, Ngô-Quốc-Đổng nhăn nhó, biết là xương bả vai hắn đã bị quyền của Văn-Thái-Lai đánh gãy. Quyền của Bôn-Lôi-Thủ quả là kinh hồn. Đó là chàng còn đang mang trọng thương trên mình!

Mặc dầu bị thương, Ngô-Quốc-Đổng không vì thế mà rối loạn tinh thần. Hắn cắn răng, dùng toàn lực vận đờ khí lao mạnh ra ngoài cửa sổ, đầu chổng xuống đất. Lúc đầu gần chạm đất, Ngô-Quốc-Đổng búng ngược hai chân ra phía trước như cái lò xo và đứng được vững vàng.

Lạc-Băng rút ngọn phi đao chạy ra cánh cửa nhìn ra ngoài nhằm Ngô-Quốc-Đổng phóng một cái. Phi đao của nàng sót một đường ngay vai trái của Ngô-Quốc-Đổng làm máu tuôn xuống xối xả.

Thì ra lúc hắn búng mình, hai chân vừa chạm đất thì vội nép mình dọc theo bờ tường bên ngoài, nhờ vậy mà che được chỗ hiểm nên chỉ bị trúng phi đao vào vai bị thương thôi chứ không đến nỗi mất mạng. Đó cũng là nhờ kinh nghiệm bao nhiêu năm bôn ba ngược xuôi của hắn nên dù thoát được ra ngoài vẫn biết phải đề phòng ám khí. Ngô-Quốc-Đổng quả không hổ danh là một bồ-đầu Bắc-Kinh một thời ngang dọc khắp chốn. Trong cái chết hắn vẫn tìm được đường sống nhờ khôn ngoan lanh lợi chứ không phải chỉ trông cậy suông vào bản-lãnh múa kiếm với đánh quyền.

Lạc-Băng và Dư-Ngư-Đồng không nghi ngờ gì nữa, cả hai đến trước mặt Lục-Phi-Thanh làm lễ ra mắt của kẻ hậu sinh đối với bậc trưởng bối. Văn-Thái-Lai vì bị trọng thương nên không thể xuống hành lễ được, đành nằm im trên giường lễ phép thưa:

-Thưa lão tiền bối, vì không thể nào xuống tham kiến được, xin lão tiền bối xét giùm mà

rộng lòng tha thứ cho.

Lục-Phi-Thanh xua tay, cười nói:

-Không sao! Không sao! Cứ nằm yên mà tĩnh dưỡng cho khỏe. Cho lão phu hỏi thăm một điều. Hai người với Lạc-Nguyên-Thông, bạn thân của lão có liên hệ bà con thân thuộc như thế nào?

Chưa ai kịp trả lời thì Lục-Phi-Thanh quay qua Lạc-Băng nói luôn:

-Nếu lão đoán không lầm thì cô nương đây là ái-nữ (#2) của Lạc lão đệ!

Lạc-Băng đáp:

-Thưa lão tiền bối, chính là thân-phụ của điệt-nữ. Còn Văn-Thái-Lai đây chính là trượng-phu (#3) của điệt nữ.

Lục-Phi-Thanh vui mừng quá đỗi. Giọng ông ta run run:

-Thật là may mắn biết bao nhiêu! Có lẽ lòng trời không nỡ phụ người lành cho nên giữa đường không hên mà lại xui khiến cho ta gặp lại người thân trong hoàn cảnh nguy ngập này.

Nói xong, ông ta không dẫu được cảm xúc, lệ từ đâu bỗng rướm lên đôi mi rồi trào ra hai hàng rồi nghẹn ngào nói tiếp:

-Lão phu với Lạc-Nguyên-Thông là bạn chí thân. Không ngờ xa cách nhau mười mấy năm mà lão đệ đã ra người thiên cổ! Lòng lão thật bi thảm, khó nói sao cho hết lời! Thấy cháu đây chẳng khác nào thấy lại bạn già!

Lục-Phi-Thanh kéo vạt áo lên lau nước mắt. Lạc-Băng cũng cảm động đến rơi lệ. Ai nấy đều ngậm ngùi cảm khái. Trong một phút tất cả đều im lặng không ai nói với ai được lời nào.

Lát sau, Lục-Phi-Thanh ngược mắt lên nhìn Dư-Ngư-Đồng mà hỏi:

-Điệt-nhi là đồ đệ của Mã sư-huynh. Vậy không biết gần đây Mã sư-huynh mạnh giỏi thế nào?

Dư-Ngư-Đồng đáp:

-Xin thưa với sư-thúc, sư-phụ con vẫn bình an. Con vẫn thường được nghe sư-phụ nhắc đến sư-thúc hoài. Sư-phụ vẫn than thở là đã hơn mười năm nay không gặp được sư-thúc mà cũng không rõ tin tức ra sao nên lòng của sư-phụ không được yên ổn.

Lục-Phi-Thanh liền nói:

-Sư phụ của con là người rất mực trung-hậu, sư-thúc luôn luôn vẫn nghĩ thế. Nhưng chỉ

vì quá trung hậu mà sư-phụ của con lại đâm ra quá tin người. Ông ta giàu tình cảm, rất rộng lượng luôn tha thứ nên không còn thấy được ai là kẻ điêu ngoa gian trá nữa, luôn luôn nghĩ rằng thiên-hạ đều như ông ấy cả. Con có biết con còn một vị sư-thúc nữa hiện nay đang liệt con vào hàng những kẻ dối đầu với mình không?

Dur-Ngư-Đồng nghe Lục-Phi-Thanh hỏi bỗng nhiên kinh sợ giật nảy cả mình. Chàng hỏi lớn:

-Có phải là Trương-Siêu-Trọng sư-thúc đó không?

Lục-Phi-Thanh gật đầu luôn mấy lượt. Văn-Thái-Lai đang nằm trên giường bỗng nghe nhắc đến tên Trương-Siêu-Trọng thì bỗng cựa mình thốt lên một tiếng thật lớn:

-Á!

Lạc-Băng vội vàng chạy đến ôm sát Văn-Thái-lai vào ngực trấn tĩnh vì nhìn thấy những nét lo sợ hiện ra trên gương mặt nhăn nhó của chàng.

Dur-Ngư-Đồng thấy vậy cũng biến sắc, thầm nghĩ:

-“Ta từng nghe Trương-Siêu-Trọng là một trong những bậc tiền-bồi có võ-công trác tuyệt siêu phàm trong giới quan lại của triều-đình hiện thời nhưng chưa biết bản lĩnh ông ta cao thâm đến bậc nào. Giờ đây nghe Lục sư-thúc vừa nhắc đến tên Văn tứ ca đang nằm dưỡng thương mà bỗng kêu lên thất sắc thì đủ biết con người ấy quả là đáng sợ! Văn tứ ca cũng là một cao-thủ trong giới giang-hồ mà phải hốt hoảng như thế thì chẳng cần nói cũng dư biết Trương-Siêu-Trọng lợi hại đến bậc nào rồi!

Dur-Ngư-Đồng lại liếc mắt thấy Lạc-Băng âu yếm ôm Văn-Thái-Lai vào lòng, tình thâm ý thiết như đôi chim uyên ương ríu rít trên cành, một phút không rời, chết sống không bỏ thì bụng lại nghĩ:

-Văn tứ ca thật là có phúc. Dù mình đầy thương tích mà được sự nâng niu săn sóc của vợ một bên như thế, thì sự đau đớn kia mười phần cũng nhẹ đi chín rồi. Ta thật vô duyên không có được một người như thế để cùng hưởng lạc thú ái tình trên đời. Con người sinh ra không có được tình yêu thì có khác nào thân cây thiếu đi nhựa sống!

Đang lúc suy nghĩ miên man, Dur-Ngư-Đồng bỗng nghe Lục-Phi-Thanh nói:

-Ta xem sư-đệ của ta vì bả vinh-hoa mà cam tâm làm ‘chó săn’ cho quân xâm lược, dù có đem lời ngay, ý chánh đến đâu rót vào tai hắn cũng như không mà thôi! Con người khi đã tán tận lương tâm rồi thì hóa ra cầm thú! Ta lấy làm xấu hổ cho phái Võ-Đang có một cao-thủ đề hèn làm mất cả thanh danh của môn phái, lại xấu hổ có một người sư-đệ tồi tệ,

là cái nhục chung cho cả Mã sư-huynh và ta. Trương-Siêu-Trọng lại là người có võ công tuyệt thế nên càng khó cho các phe đối lập đối phó. Trong giới lục lâm chưa chắc đã có mấy người đương cự nổi với hắn. Mã sư-huynh của ta đi vân du đây đó, lấy gió mát trăng trắng làm bạn, nai rừng cá suối làm vui, không còn thiết gì đến cuộc đời ô trọc. Còn ta thì tuổi cũng đã già, sức đã giảm, trên mười năm trau chuốt văn-chương bỏ phứt võ-nghệ nên chưa chắc đã chiếm được ưu thế đối với hắn. Và lại mình ta còn mang một cái án nặng, chưa phải lúc ra mặt công khai nên còn kiên nhẫn mai danh ẩn tích chờ cơ hội thuận tiện mới đường đường chính chính tham gia gánh vác việc lớn cho quốc gia. Nếu vì việc của mấy cháu mà ta xuất đầu lộ diện thì chẳng những nguy hiểm đến tánh mạng mà còn làm lỡ hết việc lớn sau này nên đành phải trốn tránh chứ không phải vì tiếc gì tấm thân này! Huống chi lần này Trương-Siêu-Trọng từ Bắc-Kinh đội mưa lướt gió xông pha từ biên cương ngàn dặm để thi hành công tác do vua Càn-Long ký thác cho thì đương nhiên hắn phải có những hậu viện mạnh mẽ đông đủ chứ không phải là chỉ có một mình đơn thân độc mã đâu. Các cháu phải hết sức đề phòng hắn mới được chứ đừng xem thường hắn như những đối thủ mà mấy cháu vừa rồi giao tay qua đẫy nhé! Hơn nữa hiện tại Văn lão đệ hiện nay mình còn mang đầy thương tích. Tinh-thần dù còn mạnh nhưng sức lực giảm đi đến chín phần. Còn Lạc-Băng và Dư-Ngư-Đồng, hai cháu cũng chưa bình-phục lại hoàn toàn, chưa thể đối phó với Trương-Trọng-Siêu nổi. Quân-tử phục thù, mười năm chưa muộn. Nhưng tạm thời, lão phu thành thật khuyên tất cả nên lánh mặt hắn đi, cố mà nhẫn nhịn một thời gian, sau này thiếu gì cơ hội tranh hùng với hắn. Còn lão phu đây chẳng phải sợ gì Trương-Siêu-Trọng mà không vì mấy cháu ra sức giúp đỡ trong lúc hiểm nghèo như hiện tại. Chẳng qua cái thân già này phải dành cho đại cuộc, cho những gì to tát hơn sau này. Lão đã từng thề độc là nếu không diệt trừ được bọn xâm lăng tàn bạo và không thanh toán được bọn ‘chó săn chim mồi’ cho triều-đình Mãn-Thanh thì quyết không thềm làm người đứng trên thế gian này nữa! Cả phường gian ác lão phu còn không sợ, há lại đi sợ một tên phản bội Trương-Trọng-Siêu hay sao? Đó là những lời tâm huyết của lão phu, mong Văn lão đệ và hai cháu xét và suy ngẫm cho kỹ xem có đúng hay không.

Lục-Phi-Thanh nói bằng một giọng quả quyết thật hùng hồn, tiếng nói như chuông ngân, gương mặt hiện lên đầy những nét cương nghị khiến cho cả ba người đều im lặng, lắng tai nghe, mà lòng sinh ra đầy cảm phục.

Lạc-Băng nói:

-Chúng cháu xin vâng theo lời chỉ giáo của Lạc lão bá.

Nói dứt lời, nàng xoay qua nhìn Văn-Thái-Lai để ý xem sắc khí thế nào, tán thành hay phản đối thì thấy chàng gật đầu, tỏ vẻ đồng ý.

Lục-Phi-Thanh liền rút trong túi ra một phong thư đã viết sẵn trao cho Lạc-Băng. Nàng thấy ngoài phong bì đề rằng:

“Thiết-Đảm-Trang Châu-Trọng-Anh lão huynh cần kính”

Lạc-Băng rất đổi vui mừng hỏi Lục-Phi-Thanh:

-Thưa Lạc lão bá, bác và Châu lão anh-hùng có giao tình thân thiết hả?

Lục-Phi-Thanh chưa kịp trả lời thì Văn-Thái-Lai đã hỏi:

-Em nói đến vị anh-hùng nào đó vậy?

Lạc-Băng đáp:

-Châu-Trọng-Anh!

Văn-Thái-Lai lại hỏi:

-Thiết-Đảm-Trang của Châu lão anh-hùng ở đâu vậy?

Lần này Lục-Phi-Thanh lại đỡ lời cho Lạc-Băng:

-Lão chưa có hân hạnh gặp mặt với Châu lão anh-hùng lần nào, nhưng có giao-thiệp với nhau bằng tinh-thần đã lâu rồi và rất kính nể nhau, mến mộ danh nhau xem nhau như bạn sinh tử! Lão biết rõ Châu lão anh-hùng là một người nghĩa-hiệp can đảm, gặp việc phải sẽ làm ngay mà không bao giờ sợ liên lụy đến cả tài-sản lẫn tánh mạng. Đây thật là một trang nam-tử gan sắt dạ dày, trọng nghĩa khinh tài. Họ Châu dựng nghiệp đã mấy đời ở Thiết-Đảm-Trang, được dân chúng thương yêu kính mến như thân thích ruột thịt và được tứ hải anh-hùng mộ danh trọng đức. Thiết-Đảm-Trang chỉ cách đây có vài mươi dặm đường thôi. Ý lão muốn Văn lão đệ đến đó tạm nương náu một thời gian để điều trị vết thương mà không phải lo bận ‘chó trâu’ làm phiền như khi ở khách-sạn hay lữ-quán là những nơi kẻ qua người lại rất nhiều, sẽ gặp nhiều điều bất tiện. Một khi Văn lão đệ tạm an trú tại Thiết-Đảm-Trang rồi, lão sẽ sai một người tâm phúc về thông báo tin tức cho quý hội (#4) cho các anh em bang chúng hay, và lúc bấy giờ sẽ đưa Văn lão đệ về dưỡng bệnh cho đến lúc bình-phục mà không còn phải e ngại điều gì nữa cả. Việc của chúng ta là việc chung cho tất cả chứ không phải của riêng ai hết. Ai đóng góp được phần nào tức là gánh vác bớt đi một phần trách-nhiệm đó. Lời lão phu bày tỏ chẳng hay ý kiến của Văn

lão đệ thế nào?

Lục-Phi-Thanh nhìn sắc diện của Văn-Thái-Lai, thấy chàng ta như trù trừ chưa quyết, ông ta bèn nói tiếp:

-Phải nhẫn nhịn việc nhỏ mới không hại đến việc lớn (#5). Văn lão đệ là người chu đáo, đừng nên câu nệ tiêu tiết!

Văn-Thái-Lai nói:

-Lời tiên-bối dạy thật chí lý, văn bối dám nào chẳng tuân theo. Nhưng bởi trong lòng văn bối có một điều không được an lòng nên chưa dám quyết định.

Lục-Phi-Thanh nói:

-Có điểm nào thắc mắc Văn lão đệ cứ nói cho lão phu nghe thử?

-Văn bối có một nỗi rất khó khăn xin thưa với tiền bối để suy nghĩ đắn đo cho kỹ lưỡng văn bối không phải làm lỡ mà hối tiếc không kịp sau này.

-Văn lão đệ thận trọng như vậy là phải lắm. Vậy điểm ấy như thế nào?

Văn-Thái-Lai nói:

-Thưa lão tiên bối! Hiện nay văn bối đang mang một bản án rất nặng. Công việc của văn bối sẽ gây ra cái nạn ‘máu sông xương núi’ chứ chẳng phải tầm thường. Văn bối đây là khâm-phạm số một của triều-đình vì mang trong người một bí mật khiến cho Càn-Long ăn không ngon, ngủ không yên. Nếu văn bối có chết đi thì ngai vàng của Càn-Long mới bền vững và cuộc đô-hộ của nhà Mãn-Thanh mới bền vững được. Chính Trương-Siêu-Trọng lần này ra biên ải cũng chỉ mang một sứ mạng duy nhất là bắt sống hoặc giết được văn bối mang đầu về cho Càn-Long mà thôi. Những khâm-phạm khác hiện tại chỉ là việc phụ với triều-đình, bắt được ngay thì tốt, còn không thì để thủng thẳng cũng không sao. Văn bối lâu nay rất ngưỡng mộ đại danh của Châu lão anh-hùng vì ông ta là một nhân vật rất có uy-tín và thế lực, được xem như là lãnh tụ của các môn phái võ lâm khắp vùng Tây-Bắc này. Sự giao du với bằng hữu của Châu lão anh-hùng sâu rộng vô biên, chẳng khác gì Mạnh-Thường-Quân thời Chiến-Quốc, thiết tưởng đời nay chưa thấy được người thứ hai. Châu lão anh-hùng với văn bối đây mặc dù không phải thân mật cố giao, nhưng chắc chắn khi trao lá thư của tiền bối giới thiệu thì Châu lão anh-hùng chắc chắn sẽ nể mặt lão tiên bối mà đón tiếp văn bối và tiện-nội (#6) một cách nồng nàn chân thật. Lúc đó thì việc của văn bối được giải quyết một cách ổn thỏa, nhưng sau này rủi mà bại lộ ra tai-họa sẽ đến với Châu lão anh-hùng không biết thế nào mà lường được. Cái tội chưa chấp

khâm-phạm triều-đình không những làm cho Châu lão anh-hùng tan gia bại sản mà không chừng còn mang đến họa diệt tộc nữa là khác! Thiết-Đảm Trang lập lên đã mấy đời, nay vì nể mặt tiền bối mà chưa chấp vãn bối thì vạ lây đến cả cho vợ con, quyền thuộc chứ không riêng gì cho Châu lão anh-hùng không thôi. Đó là điều áy náy duy nhất của vãn bối đó thôi!

Lục-Phi-Thanh thầm khen ngợi chí khí của Văn-Thái-Lai. Chàng quả là một nam nhi đại trượng-phu quanh mình chính đại, thà chết chứ không muốn liên lụy đến người khác.

Ông khuyên rằng:

-Vãn lão đệ đừng nên nghĩ đến điều nhỏ nhen ấy mà đánh giá Châu lão anh-hùng quá thấp! Chúng ta đây có thể bỏ nhà bỏ cửa thậm chí cả bản thân nữa để hành hiệp giang-hồ ắt luôn luôn lấy nghĩa-khí làm đầu. Nếu không được như vậy thì không xứng đáng làm một đại trượng-phu đứng trong vũ-trụ này! Bọn ta đây, trong Ngũ-Thường xem cái đạo bằng-hữu là trên hết. Dầu phải liều mình vì bạn cho trọn đạo, bọn ta vẫn coi cái chết nhẹ tựa lông hồng mà vui vẻ làm. Lão phu biết rõ tính tình Châu lão anh-hùng lắm. Người ấy nghĩa khí như Quan-Vũ (#7), đâu phải những hạng tầm thường chỉ biết có sự nghiệp gia sản, sẵn sàng bán bạn cầu vinh để giữ lấy tính mạng cá nhân và thân tộc. Dầu có phải diệt tộc vì hai chữ ‘nghĩa khí’, Châu lão anh-hùng vẫn khảng khái hiên ngang, quyết không ăn năn hối hận. Trái lại, sau này nếu biết chúng ta ở đây gặp nguy cấp mà không chịu tìm đến thì chắc chắn Châu lão anh-hùng sẽ trách cứ. Lúc đó chúng ta làm sao ăn nói đây? Lão phu cũng sẽ không còn mặt mũi nào để nhìn mặt lão anh-hùng nữa vì đã trót lấy bụng dạ hẹp hòi của mình mà đánh giá đức độ mệnh mông của người.

Văn-Thái-Lai nói:

-Thưa lão tiền bối, vãn bối đây quyết đem tánh mạng mình ra để hy-sinh cho việc lớn nên đối với bọn ‘chó săn chim mồi’ kia thật chẳng xem vào đâu cả. Nếu bọn ấy mà trở lại đây thì vãn bối quyết một mất một còn với chúng chứ quyết không để cho chúng uy hiếp hay lăng nhục! Có một điều hơi khó nghĩ mà vãn bối chưa thể hy-sinh tánh mạng mình được, từ trước chưa nói với ai giờ xin nói thật với lão tiền bối là sứ mạng của vãn bối lãnh từ Bắc-Kinh về đây chưa trình bày lại cho Thiếu-Đà-Chủ được. Sứ mạng ấy có thể nói là tối hệ trọng chỉ có thể diện kiến Thiếu-Đà-Chủ mà trình bày chứ không thể nhờ bất cứ một ai chuyển đạt lại được. Chính vì điểm ấy mà Càn-Long phải huy động toàn lực các cao-thủ đuổi theo bắt vãn bối cho kỳ được mà giải về Bắc-Kinh, hoặc nếu cần thì giết chết vãn

bồi ngay đi cũng được, chứ nhất quyết không để cho văn bồi cơ hội về trình bày cho Thiếu-Đà-Chủ nghe! Do đó mà văn bồi liệu mình tử chiến đến nỗi phải mang thương tích đầy mình. Và cũng do đó mà Càn-Long phải đặc phái tới một đại cao-thủ Trương-Siêu-Trọng để ngăn chặn văn bồi với bất cứ giá nào. Sứ mạng tối mật này không có giấy tờ hay bút tích chi cả nên triều-đình phải nhắm vào văn bồi. Lão tiền bồi nghĩ xem? Thà là văn bồi liệu chết giữ bí mật còn hơn để liên lụy đến nhiều người khác phải không?

Lục-Phỉ-Thanh khẽ gật đầu nói:

-Thật Văn lão đệ quá tin tưởng lão phu nên mới dám đem cái sứ mạng tối hệ trọng ấy mà nói ra phần nào. Lão phu thật hết sức cảm động. Vì vậy, lão phu cảm thấy có bổn phận phải bảo vệ tánh mạng an toàn cho Văn lão đệ mà tái hội với Thiếu-Đà-Chủ để có thể hoàn thành được sứ mạng kia. Văn lão đệ cứ nghe lão phu đi. Hãy đến Thiết-Đảm-Trang mà tạm thời nương náu rồi phái người về báo cho Thiếu-Đà-Chủ biết để huy-động lực lượng Hồng Hoa Hội đến hộ tống lão đệ về đến nơi bình an. Còn nếu như lão đệ cứ vì sĩ khí mà tự hiềm này nọ thì sứ mạng khó mà tròn được, mà việc lớn thì hỏng hết! Văn lão đệ phải suy nghĩ kỹ càng, đừng để phụ lòng khát vọng, tin cậy của mọi người!

Văn-Thái-Lai gật đầu, nằm suy nghĩ một hồi khá lâu. Lục-Phỉ-Thanh lại nói:

-Lão muốn hỏi thăm một người mà chắc hẳn là Văn lão đệ biết. Đó là Triệu-Bán-Son một cao-thủ của Thái-Cực võ phái. Chẳng hay Văn lão đệ xưng hô với Triệu-Bán-Son như thế nào?

Văn-Thái-Lai đáp:

-Đó là tam ca của văn bồi, một trong số thủ-lãnh tối cao của hội, đứng thứ ba, được gọi là Tam đương-gia hoặc là Triệu tam đương.

Lục-Phỉ-Thanh mừng rỡ reo lên:

-Trời ơi! Lão phu thật tệ quá! Thật là đáng hổ thẹn biết chừng nào! Công việc lớn lao của Hồng Hoa Hội ra sức gánh vác mà từ bấy lâu nay lão phu có được biết một tí nào đâu! Mười mấy năm trời mang bản án nặng trong người, lão phu chỉ biết mai danh ẩn tích mà quên cả nghĩa-vụ đối với tổ-quốc và dân-tộc của mình đi! Có ngờ đâu biết bao nhiêu bạn cũ yêu nước thương nòi đang hợp cùng các thanh-niên nặng bầu nhiệt-huyết tiếp tục công cuộc chiến đấu giải phóng ách xâm lăng mà lão phu đang ơ thờ như người đi đường xa lạ vậy! Triệu-Bán-Son là bạn chí thân của lão phu trong Đồ-Long-Hội, thề sống chết có nhau, cùng nhau vào sanh ra tử không biết bao nhiêu lần, dẫu là anh em ruột thịt cũng

không bằng được. Triệu-Bán-Son là nhân vật trọng yếu trong bang hội cùng chung với Văn lão đệ thì lão chắc chắn rằng việc làm của Hồng Hoa Hội phải là quang minh chính đại. Chỉ nhìn xuyên qua Triệu-Bán-Son, lão phu thật đã đánh giá không kém về quý hội. Văn lão đệ bảo là khâm-phạm tội trọng của triều-đình thì chẳng hay phạm vào tội chi? Bất quá cũng chỉ là giết hại bọn quan quân âm mưu phản quốc là cùng! Vừa rồi lão phu cũng đã sát hại hai tên công-sai của Càn-Long là gì!

Văn-Thái-Lai nói:

-Nếu giết hại quan quân âm mưu phản quốc không thì cũng chẳng có chi đáng gọi là khâm-phạm trọng yếu. Câu chuyện của văn bối rất dài dòng không thể kể thuật hết lại ở đây cho tiền bối nghe được. Hơn nữa việc này cần phải bí mật tuyệt đối ‘sống để dạ, chết mang theo’ nên không thể nào nói cho ai nghe được ngoài Thiếu-Đà-Chủ. Văn bối chỉ có thể nói rằng bí mật này đã làm khổ tâm, mệt trí Càn-Long không ít. Càn-Long rất sợ Thiếu-Đà-Chủ biết rõ bí mật này, vì điều này có thể làm hại đến ngai vàng của y. Nếu bắt sống được văn bối, y có thể dụ dỗ đến cùng, sẽ ban cho của cải vật chất, cũng như danh vọng tốt đỉnh miếu sao văn bối chịu mất tích đi mà đừng nói cho Thiếu-Đà-Chủ biết. Nếu không được thế, tất nhiên Càn-Long phải tìm cách giết văn bối mà thôi chứ không còn đường chọn lựa. Chỉ nói sơ bấy nhiêu thôi chắc lão tiền bối cũng đã nhận định rõ được cái sứ mạng này có quan-hệ đến vận-mệnh của Hán-tộc đến thế nào rồi! Ngay cái đêm sau khi Tổng-Đà-Chủ quy tiên, Càn-Long đặc biệt sai tám tên thị-vệ võ nghệ cao cường bí mật theo dõi để bắt cho được hai vợ chồng văn bối giải về. Vợ chồng văn bối phải nhiều phen liều mạng chiến đấu. Nhưng rồi trong trận đại chiến với tám tên thị-vệ đó ở Tửu-Tuyền, văn bối bị thương khắp mình, đổ máu rất nhiều nhưng quyết không để cho chúng bắt được. Trong trận huyết chiến ấy, Lạc-Băng, vợ của văn bối đã sử dụng phi đao phóng chết được hai tên ‘chó săn’ khiến sáu tên còn lại phải ‘kinh tâm tán đờm’ lần lượt bị vợ chồng văn bối đánh cho bị thương tất cả phải rút về xin viện binh vì biết không thể bắt được hai vợ chồng văn bối. Lạc-Băng phải khó khăn cực khổ lắm mới đưa được văn bối đến được khách-sạn này.

Sau đó, Càn-Long ban kiếm ấn cho Trương-Siêu-Trọng rượt theo để giết vợ chồng văn bối nếu không bắt sống được. Nếu đừng bị trọng thương thì văn bối cũng chẳng sợ gì Trương-Siêu-Trọng. Dù bản-lãnh cao siêu, chưa chắc gì hắn đã làm gì được văn bối.

Nhưng với tình-trạng hiện tại thì nếu giao chiến với hắn tức là đem mang tánh mạng mà

dâng cho hấn rồi! Văn bối đã liệu được cái chết trong tay. Tuy nhiên, nếu phải chết vì nghĩa thì có gì là đáng tiếc? Vì vậy mà văn bối định liệu mình chứ không muốn để liên lụy đến Châu lão anh-hùng. Lại còn thêm được điều lợi nữa là sau khi văn bối chết, Càn-Long sẽ tưởng là chuyện bí mật đã mãi mãi chôn vùi theo văn bối nơi chín suối, ắt sẽ không còn lo đến chuyện tiêu diệt Hồng Hoa Hội gấp rút nữa. Khi ấy, hội sẽ dễ dàng mà âm thầm hoạt động hơn. Mà dẫu cho văn bối có chết đi, Thiếu-Đà-Chủ trước sau cũng sẽ biết những điều bí mật kia, chỉ có chậm với mau thôi vì văn bối tin chắc rằng Tổng-Đà-Chủ trước khi sang chơi thế-giới bên kia đã sắp đặt chu đáo đâu vào đó, sẽ đưa những bí mật tới đầy đủ cho Thiếu-Đà-Chủ không bằng cách này thì cách khác. Chắc lão tiền bối đã có dịp chứng kiến nghi-lễ ‘thiên lý tiếp long đầu’ mấy ngày trước đây rồi phải không? Lục-Phi-Thanh sực nhớ ra chuyện gặp từng cặp hảo hán đi song song trên quãng đường ra biên ải hôm nào liền gật đầu mà đáp:

-Có, nhưng lão phu chỉ được chứng kiến có sáu cặp mà thôi. Chờ mãi mà không thấy một cặp nữa nên lấy làm lạ không hiểu tại sao!

Văn-Thái-Lai ngẫm nghĩ giây lát rồi nói:

-Có lẽ nghi-lễ ấy còn tạm hoãn lại để chờ tin-tức từ Bắc-Kinh đưa về. Chờ mãi không thấy vợ chồng văn bối nên tạm thời chưa tiến hành đó thôi. Một khi thực hiện xong nghi-lễ ‘thiên lý tiếp long đầu’ xong xuôi cố nhiên sẽ phát động ngay đại cuộc ‘tổng tấn công’ vì hội đã công cử vị tân Tổng-Đà-Chủ thay cho vị tiền-nhiệm Vu Tổng đà-chủ.

Lục-Phi-Thanh lắng tai thật kỹ nghe Văn-Thái-Lai thuật lại tự sự mới thấu rõ được phần nào cái sứ mạng tối quan-trọng kia; quan-trọng đến nỗi Thanh-Đế Càn-Long phải ba lần bảy lượt phái toàn những tay võ-ngệ siêu quần bạt tụy theo từng bước chân chàng quyết tâm giết cho được để bảo toàn điều bí mật lớn lao ly kỳ đó. Văn-Thái-Lai đang phải gánh một trách-nhiệm hết sức nặng nề, và cho dù có hiểm trở nguy nan đến thế nào chàng cũng thà chịu chết một mình chứ không vì mình mà làm liên lụy đến người khác. Lục-Phi-Thanh càng nghĩ mà càng thấy kính phục Văn-Thái-Lai vô cùng. Thật đúng là đại trượng-phu khi làm việc lớn luôn luôn quên mình để nghĩ đến kẻ khác. Cái bản sắc anh-hùng đó đã bộc lộ trong ngôn ngữ, đã được chứng minh trong hành động của Văn-Thái-Lai. Lục-Phi-Thanh lại nghĩ rằng:

-Con người của Văn-Thái-Lai thật đáng kính, thật là một bậc quân-tử. Nhưng công việc của y lại đáng được lưu ý nhiều hơn. Công việc ấy có quan-hệ đến vận mạng của quốc

gia chứ chẳng phải riêng cho một cá-nhân hay một đảng phái nào. Nếu để cho Văn-Thái-Lai làm tròn cái khí tiết trượng phu thì không những lơ dờ đại-sự của Hồng Hoa Hội mà còn ảnh hưởng đến đại cuộc của quốc gia nữa.

Cân nhắc điều lợi hại xong, Lục-Phi-Thanh thấy không thể cho Văn-Thái-Lai chết cho tròn tâm nguyện của chàng được. Bởi vì chính mạng sống của chàng mới thật sự là cần thiết. Biết Văn-Thái-lai là trang nghĩa-hiệp, Lục-Phi-Thanh nghĩ rằng mình cần phải nói khích may ra còn có chút hiệu lực chứ nói suông khó mà thành công được. Nghĩ vậy, ông ta liền nói:

-Văn lão đệ! Lão rất khâm phục tiết khí của em không vì mình mà để liên lụy đến người khác. Đó là hành động quang minh lỗi lạc của một tay hảo hán, thật đáng khen. Nhưng lão phu chỉ tiếc một điều...

Văn-Thái-Lai vội vàng hỏi:

-Lão tiên bối tiếc việc gì vậy?

Lục-Phi-Thanh đáp:

-Văn lão đệ không chịu đi lánh nạn. Lão đệ mình đầy thương tích thế này mà ba người đây không cách nào giải cứu lão đệ được! Giờ ngồi với nhau tại đây chờ cho bọn ‘chó săn chim mồi’ đến bắt thật là đau đớn! Lão phu nói như vậy chẳng phải là nâng cái uy-phong của bọn chúng lên mà tự chìm đi cái chí khí của mình. Nhưng lão phu chỉ vọn vẹn được có hai thầy trò mà bọn chúng, theo lão phu biết thì đông lắm. Dầu cho con cộp mạnh cũng cũng khó chống nổi với bầy cáo đông (#8) cho nên chưa giao phong mà lão đã đoán trước được sự thất bại. Với ai thì chẵn nói chi, chứ với Trương-Siêu-Trọng thì lão dám quả quyết trong chúng ta đây, không ai xứng là đối thủ của hắn. Còn như bên lão đệ cũng chỉ có hai người, một là vợ lão đệ, hai là sư đệ đồng chí, mà cả hai cũng đang bị thương ít nhiều. Dem cái yếu chống cái mạnh, cái mệt chống cái khỏe, và cái ít chống cái đông, lẽ tất nhiên khó mà chiếm được ưu thế. Lão phu dự liệu là trong tình bằng-hữu thường hay lấy nghĩa khí làm trọng. Nếu có phải chết đi chẳng nữa há vì thế mà tiếc cái thân hay sao? Nhưng chỉ lo một điều là trong hai người nếu rui một mạng có bề gì thì những người còn lại ắt phải thất điên bát đảo, lấy ai bảo vệ cho lão đệ tẩu thoát đây? Lão đệ cần phải sống vì trách-nhiệm của lão đệ có liên quan đến sự tồn vong của dân tộc! Chúng ta không thể để cho lão đệ hy-sinh được! Lão phu có chết đi cũng chẳng có gì hối tiếc cho cái thân già mục nát này. Nhưng lão tiếc cho đứa cháu gái của lão tuổi còn thanh xuân còn làm được

nhiều việc hữu ích cho quốc gia dân tộc, chỉ vì người chồng quá chấp nê, muốn làm anh hùng hảo hán mà phải cùng hy-sinh. Việc lớn chưa thành mà bao nhiêu người hữu dụng đã phải chết đi! Đó, lão tiếc là tiếc thế đó!

Văn-Thái-Lai nghe Lục-Phi-Thanh nói đến đây thì mồ hôi xuất ra ướt đầm, vẻ mặt trông rất bi thương, đau xót. Bị Lục-Phi-Thanh dùng những lời hợp tình hợp lý mà nói khích, người anh-hùng thứ tư trong Hồng Hoa Hội bỗng thấy mềm lòng, không còn giữ vững được cái ý chí cứng rắn như sắt đá được nữa. Chàng ta đã bắt đầu xiêu lòng, rồi bỗng dưng quá xúc động trở nên hôn mê bất tỉnh. Lạc-Băng đang đứng một bên, thấy thế thì lo sợ, gục đầu vào ngực chồng mà khóc nức nở.

Lục-Phi-Thanh cũng hết sức hoang mang. Ông hoảng hốt kêu gọi một hồi, Văn-Thái-Lai mới tỉnh lại, ngơ ngác như vừa trải qua một giấc mộng. Thấy chồng hồi tỉnh, Lạc-Băng vui sướng quá đổi, ôm lấy chàng, lấy khăn lau khô những giọt mồ hôi đầm đề trên trán.

Văn-Thái-Lai biệt danh là Bôn-Lôi-Thủ, khét tiếng trong giới giang hồ là một cao-thủ có bản-lân cao siêu, võ công trác tuyệt. Mới 15 tuổi, Văn-Thái-Lai đã dần bước trong phong trần, đi khắp bốn bể, nổi danh là hiệp khách. Hai tay quyền của chàng đã đánh chết không biết bao nhiêu là tham quan ô lại của triều-đình. Ý hợp tâm đầu, Văn-Thái-Lai chung sức vì dân trừ hại nên thường đi hành hiệp một cặp như đôi chim uyên ương. Cũng không ít cường hào ác bá đền tội ác dưới đôi tay vừa mềm vừa cứng của Lạc-Băng...

Nghe mấy lời chính trực của Lục-Phi-Thanh, lòng gan dạ của Văn-Thái-Lai như đã héo lại. Thế mới biết con người cho dù có cứng rắn đến đâu, cũng có lúc vẫn phải ‘anh hùng khí đoản, nhi nữ thường tình’. Nằm suy nghĩ một hồi lâu, Văn-Thái-Lai nghiêng đầu, quay qua nói với Lục-Phi-Thanh:

-Những lời phân giải của tiên bối thật là chí lý. Phải, văn bối chỉ vì cái sĩ khí cá nhân hão mà tí nữa quên mất đại nghĩa! Giờ đã hiểu rõ các điều lợi hại, xin hoàn toàn nghe theo lời tiên bối chỉ dạy.

Lục-Phi-Thanh lại lấy bức thư viết cho Châu-Trọng-Anh đưa Văn-Thái-Lai xem. Trong thư đại-khái nói đến lòng ngưỡng mộ của ông ta đối với trang-chủ, kể đến nói rõ việc mấy người bạn thân của Hồng Hoa Hội đang gặp nạn nên ngỏ ý nhờ ông ta giúp đỡ. Trong thư tuyệt đối không đề cập đến tên họ Văn-Thái-Lai, tuyệt đối giữ bí mật cho chàng mặc dù Châu-Trọng-Anh là một người nghĩa khí đáng tin cậy.

Xem thư xong, Văn-Thái-Lai nói mấy lời cảm tạ , thở ra một hơi nói:

-Khi đến Thiết-Đảm-Trang, Hồng Hoa Hội lại có thêm một ân-nhân nữa.

Trong nội-quy của Hồng Hoa Hội có ghi rõ rằng: ‘ân phải đền, oán phải trả’. Do đó mà từ trước đến nay bất luận người nào có chút ân mọn với Hồng Hoa Hội thì bằng cách nào họ cũng phải đền đáp lại cho xứng đáng mới nghe. Ngược lại, kẻ nào làm việc gì tổn hại cho hội sẽ bị coi là kẻ thù, họ cũng quyết phải trả oán cho kỳ được mới chịu. Thù nhẹ thì trả nhẹ, thù nặng thì sẽ trả nặng chứ chẳng bao giờ bỏ qua.

Sở dĩ Trần-Viễn tiêu-cục vừa nghe đến danh Hồng Hoa Hội là hồn phi phách tán cũng vì biết rõ điều nội quy ân oán phân minh ấy. Nếu lỡ mà chuốc lấy oán rồi thì đừng mong Hồng Hoa Hội bỏ qua.

Lục-Phi-Thanh lại hỏi Dur-Ngu-Đồng phải đi đâu để báo tin cho bang chúng Hồng Hoa Hội gửi người tiếp viện đến đón rước và hộ tống Văn-Thái-Lai về thì Dur-Ngu-Đồng đáp rằng:

-Hồng Hoa Hội có nhà trong ba gian, nhà ngoài ba gian gồm chánh phó hương-chủ là 12 vị. Hiện tại trừ Văn tứ đương-gia và Lạc thập nhất đương-gia đang mắc nạn ở đây, tất cả người còn lại đều tập trung ở Tây-An. Ai nấy đang chờ Thiếu-Đà-Chủ về bàn việc trọng-đại của hội nhưng Thiếu-Đà-Chủ nhất định không nghe, cứ vịn lẽ còn nhỏ tuổi không dám đảm đương trọng trách của hội, thành thử cứ thoái thác mãi nên công việc chưa xúc tiến được. Thiếu-Đà-Chủ cứ một hai bảo rằng chỉ có Vô-Trần đạo-trưởng nhị đương-gia là người có đủ tài đức và năng lực để gánh vác công việc của hội mà thôi. Mà Vô-Trần đạo-trưởng nhị đương-gia đời nào chịu nên cứ thác qua thác lại với nhau mãi. Vì vậy phải chờ Tứ đương-gia và thập-nhất đương-gia về đến nơi để chính-thức bầu lên một tân Tổng-Đà-Chủ cho Hồng Hoa Hội. Ngờ đâu hai vị đương-gia lại gặp nạn ở đây cho nên ai nấy vẫn nóng lòng còn đợi mãi ở Tây-An. Để tiêu-diệt lên đường về thẳng đây mà báo tin là tiện nhất.

Nói với Lục-Phi-Thanh xong, Dur-Ngu-Đồng lại xoay qua nói với Văn-Thái-Lai:

-Thiếu-Đà-Chủ sai đệ đến Lạc-Dương tìm vị chủ trương môn nhà họ Hàn để giải bày một việc ngộ nhận cho rõ ràng. Bây giờ đệ phải kẹt ở đây rồi nên không có ai về Tây-An báo tin cho Thiếu-Đà-Chủ biết. Theo ý Văn tứ ca thì phải làm sao đây?

Địa vị trong Hồng Hoa Hội của Dur-Ngu-Đồng ở dưới Văn-Thái-Lai nên chiếu theo quy-tắc của hội thì khi gặp việc khó khăn nan giải thì người dưới phải hỏi ý kiến người trên chứ không được tự chuyên.

Văn-Thái-Lai nghe hỏi thì trầm ngâm suy nghĩ chứ không đáp. Lục-Phi-Thanh biết nỗi khổ của Văn-Thái-Lai nên vội đỡ lời họ:

-Theo ngu-kiến của lão phu thì cả ba người nên gấp rút dùng ngựa mà đi thẳng đến Thiết-Đâm-Trang thì hơn. Sau khi mọi việc xong xuôi đâu đó thì liền điệt lập tức khởi hành đi Lạc-Dương mà tiếp tục nhiệm vụ của Thiếu-Đà-Chủ giao phó. Còn như việc về An-Tây báo tin thì cứ để mặc đó cho lão phu. Hiện tại tình thế thật là hết sức nghiêm-trọng, không nên trì hoãn nữa. Chúng ta cần phải ra khỏi nơi đây sớm chừng nào hay chừng nấy!

Những trang anh-hùng mưu-lược đều có khí-phách cả, việc nào thấy đáng làm thì làm chứ chẳng cần phải cảm tạ khách sáo. Thấy ý kiến của Lục-Phi-Thanh thích hợp với hoàn cảnh nên Văn-Thái-Lai cho là phải, thuận theo ngay mà không cần phải nói đi nói lại nhiều lời. Liền sau đó, Văn-Thái-Lai rút cái túi nhỏ mang trước bụng ra, lấy một cành hoa đỏ bên trong trao cho Lục-Phi-Thanh dặn rằng:

-Khi lão tiên bối đến An-Tây thì lấy cành hoa này mà dặt lên mào đội, tự động sẽ có người của hội đến đón lão tiên bối ngay mà không cần phải hỏi thăm ai cả!

Lạc-Băng liền đỡ Văn-Thái-Lai ngồi dậy. Dư-Ngư-Đồng ôm hai cái tử thi dưới đất đặt lên giường, để nằm đối diện nhau và lấy chăn đắp lên từ chân đến ngực rồi buông mùng xuống. Lục-Phi-Thanh mở rộng cánh cho mọi người ra hết rồi mới từ từ khép lại như cũ. Lục-Phi-Thanh phóng lên ngựa vọt nhanh như gió. Không đầy một khắc sau, Dư-Ngư-Đồng tay cầm ống sáo vàng dẫn đường đi trước, Lạc-Băng một tay chống gậy, một tay dìu Văn-Thái-Lai đi sau. Đám người trong khách-sạn đều biết ba người này không phải là phường trộm cướp hung ác mà là người của đảng phái cách mạng ‘phản Thanh phục Minh’. Họ đều là những người có tài năng phi thường, võ nghệ tuyệt luân, đảm lược quán chúng, đã từng đụng độ với quan quân triều-đình trong nhiều trận ác chiến chứ không phải là những kẻ tầm thường làm hành động ám muội gì. Vì vậy, hầu hết mọi người đem lòng kính phục, thậm chí biểu lộ đồng tình tuy ngoài mặt không nói năng hay tỏ ra một cử chỉ nào cả, chỉ nhìn ba người trân trân thôi mà không ai hỏi điều gì hay lên tiếng ngăn cản. Dư-Ngư-Đồng thấy vậy liền gọi đám tửu-bảo, lấy một đỉnh bạc độ năm lượng quăng xuống đất nói:

-Đó là tiền phòng và tiền ăn của bọn ta mấy ngày nay. Đồ đạc gì trong phòng chúng ta cứ để y nguyên chứ đừng đụng tới, vì sau này chúng ta sẽ còn lui tới nữa. Nếu có ai sinh sự

điều gì với các người, chúng ta sẽ có cách làm cho kẻ ấy phải biết tay. Cứ an tâm sống mà làm ăn, chẳng có gì phải lo sợ cả.

Đám tửu-bảo chỉ biết vâng dạ luôn miệng chứ nào dám rục rịch gì. Nhưng ít nhiều chúng cũng sinh hảo cảm với ba người vì thấy họ thanh toán tiền bạc sòng phẳng đâu ra đó chứ không hề có ý cướp giật hay ăn quịt.

Dư-Ngư-Đồng dắt lại ba con ngựa, giao cho Văn-Thái-Lai và Lạc-Băng mỗi người một con. Văn-Thái-Lai vì thương tích quá nặng nên không thể đạp lên ‘chân đặng’ được. Tay chàng ben vịn vào yên ngựa rồi phóng mình lên một cái nhẹ nhàng, ngồi trên lưng ngựa được vững vàng.

Dư-Ngư-Đồng buột miệng khen lấy khen để:

-Ôi chà! Công-phu của Văn tứ ca thật là tuyệt diệu! Trông anh bay lên ngựa mà khoái cả cặp mắt!

Lạc-Băng mỉm cười sung sướng lên ngựa. Dư-Ngư-Đồng cũng phóng lên yên. Một đoàn ba con tuấn mã sau đó phi nước đại tiến về hướng đông. Chờ một lúc thật lâu cho đoàn người đi thật xa, đám tửu bảo mới làm bộ chạy theo làm bộ hò hét để che mắt nhà chức-trách để khỏi bị hạch hỏi sau này rằng để cho khâm-phạm chạy thoát mà không chịu tri hô lên...

Ba người kia đi khỏi thì một người lại trở về. Một chàng thanh-niên chạy thẳng từ ngoài lộ vào thẳng cửa ngõ. Đó là người đã theo quấy phá trêu chọc Trương-Siêu-Trọng chuyển vừa qua. Người ấy không ai khác hơn là Lý-Mộng-Ngọc.

Nàng vừa vào đến nơi thì giáp mặt ngay với một người từ trong cửa đi ra hình dung trông chẳng khác gì một quý sứ, chính là tiêu-sư của Trấn-Viễn tiêu-cục Đồng-Triệu-Hòa. Lý-Mộng-Ngọc không thềm để ý đến hấn mà về thẳng lại phòng riêng mà thay đổi lại y-phục nữ-nhân. Từ một ‘trang thiếu-niên anh tuấn’, Lý-Mộng-Ngọc đã thoát xác mà trở về thành lại một ‘thiên kim tiểu thư’ đài các, mỹ miều. Nàng nghĩ thầm:

-“Mình nên tạm thời đổi lại lót thiếu nữ đi theo kiểu bà nội với mẹ ít ngày để tránh mặt Trương-Siêu-Trọng. Sức mình chưa thể địch nổi với ông ta, chi bằng lánh mặt trước vẫn hơn”.

Nhắc lại ba người Dur-Ngư-Đồng, Văn-Thái-Lai và Lạc-Băng sau khi rời khỏi khách-sạn, đi theo hướng Đông rồi rẽ sang hướng Đông-Nam, dọc đường vừa đi vừa hỏi thăm đường đến Thiết-Đảm-Trang. Thoáng một cái đã đi được hơn 15 dặm đường. Thấy thoát khỏi tai ương, Lạc-Băng lòng mừng phấn khởi. Nàng nghĩ rằng một khi đã đến Thiết-Đảm-Trang rồi thì tánh mạng của chồng kể như không phải lo nữa. Châu-Trọng-Anh ở Thiết-Đảm-Trang uy danh lừng lẫy, cho đến một đứa con nít miệng còn hôi sữa cũng còn biết nói chi là người có tên tuổi trên giang-hồ. Cả hai phái Bạch-đạo lẫn Hắc-đạo chẳng ai mà không kính nể ‘Châu lão anh-hùng’.

Vì trọng nghĩa khinh tài, vì tính tình khoáng đạt rất hiếu khách, Châu-Trọng-Anh tự nhiên sẽ đặc biệt ưu đãi Văn-Thái-Lai. Như thế, chàng có thể yên tâm tĩnh dưỡng chờ khi Hồng Hoa Hội được tin Lục-phi-Thanh báo tới sẽ phái nhiều cao-thủ tới đón rước. Tới chừng đó thì cho đừng nói gì một Trương-Siêu-Trọng cùng với bọn chó săn kia, mà cho dấy huy động toàn bộ cao-thủ của triều-đình Mãn-Thanh đi chẳng nữa cũng vị tất làm được gì.

Lạc-Băng đang đắc ý khi nghĩ đến những điều đó thì bỗng nghe có tiếng ngựa ‘lộc cộc’ phi trên đường, rồi một đoàn ngựa cũng ba con từ đầu kia chạy lại. Đoàn người này gồm hai hán-tử trông rất mạnh khỏe, dáng người thật là nho nhã và một cụ già đầu tóc bạc phơ, mắt sáng uy nghiêm, da dẻ hồng hào. Chỉ trông sơ qua cũng đoán được là một quắc thước anh hào. Lạc-Băng hồ nghi đó là người trong Thiết-Đảm-Trang. Khi hai bên vừa chạm mặt nhau, cụ già liếc mắt nhìn Văn-Thái-Lai một cái như ngạc nhiên và kinh hãi. Vì ngựa hai bên đều phi nước đại nên hai vừa chạm mặt nhau thì không còn trông thấy nhau được nữa. Cả người lẫn ngựa đều mờ trong cát bụi tung bay. Chỉ một thoáng vụt qua là đã cách xa ngay mấy trượng rồi. Dur-Ngư-Đồng thấy nghi nghi vội nói:

-Này tứ ca, hình như cụ già cỡi ngựa qua mặt chúng ta đó là Châu-Trọng-Anh lão tiên bối, chủ nhân Thiết-Đảm-Trang đó thì phải.

Lạc-Băng vội hỏi:

-Vì lẽ nào thúc thúc lại nghi đó là Châu lão anh-hùng?

Dur-Ngư-Đồng đáp:

-Chị không để ý trên tay ông ta cầm hai ngọn thiết-đảm sao?

Văn-Thái-Lai nói:

-Ta cũng nghi đó là Châu-Trọng-Anh đến tám, chín phần. Chỉ vì chúng ta chưa gặp qua mặt ông ta lần nào, vả lại ngựa phi mau quá không trông rõ mặt được nên chưa thể quả quyết được là có đúng hay không. Chắc ông ta phải có việc gì gấp rút lắm nên không tiện dừng ngựa lại. Hơn nữa, giữa đường giữa sá cũng không nên hỏi tên họ người chưa từng quen thân với mình nên ta cứ để mặc ngựa ông ta qua. Cứ chờ tới Thiết-Đảm-Trang sẽ rõ. Sau đó ba người lại tiếp tục giục ngựa mà đi cho thật lẹ. Chẳng bao lâu, ba người đã đến Thiết-Đảm-Trang.

Mé ngoài Thiết-Đảm-Trang có một con sông nhỏ uốn khúc ven theo bờ triềng. Hai bên bờ sông đều trồng trồng cây dương liễu xanh tươi, mát mẻ như cảnh trang nhã thanh tịnh của bậc ẩn sĩ chân tu. Cửa ngõ xây bằng đá gạch rất kiên cố, có cầu treo bắc ngang qua sông, trông ra xa có cả vọng lâu nữa. Cách thiết kế và bố trí của Thiết-Đảm-Trang không khác gì một ‘tiểu hoàng-thành’ của một vị vương tước, không dễ gì cho bên ngoài lọt vào được.

Bọn gia-nhân tráng đinh của Thiết-Đảm-Trang thấy có khách đến liền ra lễ phép hỏi thăm rồi mời thẳng vào trong nhà, pha trà hầu nước. Một người quản-gia tự giới-thiệu Tống-Thiện-Bằng ra tiếp đãi ân cần rồi lại hỏi tên họ ba người khách mới đến. Văn-Thái-Lai không giấu diếm, đem sự việc của mình nói ra tất cả.

Tống-Thiện-Bằng nghe nói cả ba người đều là nhân vật có tên trong Hồng Hoa Hội thì tỏ vẻ sợ sệt nói:

-Quý-vị từ Quang-Nam băng rừng vượt núi đến vùng biên-khu phía Bắc này thật gian lao khổ nhọc để tìm trang-chủ chúng tôi. Nhưng tiếc thay trang-chủ chúng tôi lại vừa ra khỏi nhà. Chẳng hay quý vị có điều chi dạy bảo?

Tống-Thiện-Bằng vốn đã nghe danh Hồng Hoa Hội từ lâu. Mà hắn được biết là trang-chủ y cùng Hồng Hoa Hội chưa hề giao-thiệp qua. Lần này lại có đến ba nhân vật Hồng Hoa Hội bất thành linh tìm đến tìm trang-chủ hắn thật không hiểu có thiện ý hay ác ý. Do đó, câu hỏi của hắn tuy là tế nhị dò hỏi thử dụng ý của khách ra sao thôi, nhưng có phần do dự lãnh đạm chứ không vồn vã ân cần.

Nghe Tống-Thiện-Bằng nói, Văn-Thái-Lai biết chắc là Châu-Trọng-Anh vừa ra khỏi cửa không có ở nhà nên phong thư của Lục-Phi-Thanh gửi cho Châu-Trọng-Anh chàng cũng

không đưa ra, chỉ để ý xem sắc thái của Tống-Thiện-Bằng mà tùy cơ đối đáp. Thấy Tống-Thiện-Bằng bề ngoài tuy lễ mạo cung kính nhưng bên trong đối với khách phương xa không được tự nhiên, Văn-Thái-Lai không được mấy đẹp lòng. Chàng là người khảng khái, dù gặp lúc nguy khốn cũng không vì thế mà muốn hạ mình nhờ cậy một ai nên trước tình thế như vậy, chàng liền chấp tay nói:

-Nếu Châu lão anh-hùng không có mặt ở nhà thì chúng tôi xin cáo lui thôi. Chẳng qua vì nghe đại danh của Châu lão anh-hùng vang dội khắp gần xa nên chúng tôi hâm mộ, mong được gặp một lần cho thỏa bình sinh khát vọng mà thôi. Nhờ huynh đài về thưa lại cùng lão anh-hùng như vậy cho.

Nói xong, Văn-Thái-lai tay vịn thành ghế, chậm rãi đứng dậy. Tống-Thiện-Bằng liền nói:

-Xin hãy khoan! Chúng tôi xin mời ba vị tạm dùng bữa cơm đạm bạc rồi hãy lên đường. Hấn xoay qua nói nhỏ cùng tên tráng đinh vài câu, tên ấy gật đầu đi xuống nhà sau. Văn-Thái-Lai đã quyết ra đi nên một mực từ chối, nhưng Tống-Thiện-Bằng nhất định giữ lại:

-Mong quý-vị ráng nán lại thêm một chút nữa không thì trang-chủ tôi khi về sẽ trách mắng chúng tôi sao dám đối xử thiếu lễ độ với khách của người...

Tống-Thiện-Bằng chưa nói dứt câu thì tên tráng-dinh ban nãy đã bung lên một cái mâm thau. Trong mâm có vài ba món châu báu, một phong bạc gói lại ước độ chừng 30 lượng. Tống-Thiện-Bằng tiếp cái mâm ấy đưa đến trước mặt Văn-Thái-Lai thưa rằng:

-Thưa Văn gia! Mấy món đạm bạc này thật không xứng với cái lễ kính khách của trang-chủ chúng tôi. Nhưng rủi vì ba vị đến viếng mà không có trang-chủ ở nhà nên chúng tôi tạm dùng chút vật mọn gọi là thành tâm, mong Văn gia nhận cho, đừng vì một lễ gì mà từ chối. Chúng tôi lấy làm hân hạnh lắm.

Văn-Thái-Lai nghe qua lửa giận phùng phùng lên, nói thầm:

-“Bọn này tưởng ta trong lúc nguy cấp mới đến đây mong cứu giúp. Chúng đặt ta vào hạng vô si trong giới giang-hồ chỉ quen thói cầu cạnh, nhờ vả vào kẻ khác. Nhưng chúng đâu có biết ta hành hiệp trượng nghĩa, chỉ để cho kẻ khác cầu cạnh chứ đời nào chịu cầu cạnh vào ai! Lần này sở dĩ ta đến Thiết-Đám-Trang là vì công việc rắc rối không còn cách nào hơn, chứ muôn phần ta không muốn lấy một. Bây giờ gặp phải việc xảy ra thế này có ăn năn thì cũng đã muộn.

Lạc-Băng nhìn sắc mặt chồng biến đổi thì lo sợ vô cùng. Kể từ khi sống chung với nhau, nàng còn lạ gì tính khí của chàng? Một khi đã bất bình chuyện gì thì việc lớn bằng trời

cũng xem nhỏ như kiến mà thôi. Lạc-Băng đưa tay vịn vào vai Văn-Thái-Lai an ủi chàng, ngầm ý bảo nén cơn giận xuống, đừng quá nóng nảy mà không khéo hỏng hết chuyện.

Văn-Thái-Lai tay cầm hai gói nguyên-bửu lên nói với Tổng-Thiện-Bằng:

-Anh em chúng tôi đến quý trang không có lễ mọn nào để làm lễ tương kiến, lại hân hạnh được Tổng bằng hữu tặng cho những món đáng giá thế này thì thật là quý hóa thay!

Tổng-Thiện-Bằng vội vã đáp lời:

-Lời Văn gia dạy, tiểu đệ thật không dám...

Sở dĩ Tổng-Thiện-Bằng đem cả mâm châu báu và tiền bạc ra mà tặng Văn-Thái-Lai vì biết rõ uy danh Hồng Hoa Hội rất lớn nên không dám xem thường. Giờ nghe Văn-Thái-Lai nói thế, hẳn tưởng là thật. Ngờ đâu Văn-Thái-Lai cười nhạt mấy tiếng, để gói nguyên-bửu vào mâm thau trở lại như cũ mà bảo với Tổng-Thiện-Bằng rằng:

-Đa tạ Tổng bằng hữu có lòng tốt, nhưng chúng tôi xin để lại mấy món quà tặng lại cho quý trang chủ để dùng vào việc khác. Thôi! Chúng tôi xin cáo từ!

Tổng-Thiện-Bằng liếc mắt nhìn xem hai gói nguyên-bửu mà Văn-Thái-Lai vừa trả lại y nguyên trên mâm mà bất giác hoảng kinh. Tất cả những nén bạc gói trong đó đều bị bàn tay của Văn-Thái-Lai bóp cho dẹp như bóp một cái bánh bằng bột. Hắn lấy làm bối rối vô cùng, biết là mình có mắt không trông đã xem lầm người nên mới xảy ra chuyện rắc rối này. Hắn nói thầm trong bụng:

-“Bản lãnh người này thật là cao siêu ghê gớm chứ không phải hạng võ công tầm thường. Giờ đây hắn ta giận đến như thế ắt sẽ tìm cách trả thù chứ chẳng phải chơi!”

Lòng nghi vậy, Tổng-Thiện-Bằng lại xoay qua nói nhỏ gì với bọn tráng đinh mấy câu, bọn chúng vội vã chạy vào hậu-đường (#9) bẩm báo lại việc vừa xảy ra ở phòng khách cho người chị cả trong gia đình hay, còn tự hắn đích thân đưa tiễn khách ra tận cửa, cố dùng lời nhỏ nhẹ, hết sức năn nỉ về sự sơ sót vô ý thức của hắn.

Văn-Thái-Lai chẳng thèm quay lại, mà cũng chẳng buồn nói thêm một lời nào nữa. Lúc ấy, ba tên tráng đinh của Thiết-Đảm-Trang dắt ba con ngựa đến. Văn-Thái-Lai và Dư-Ngư-Đồng hướng về Tổng-Thiện-Bằng đưa tay lên nói:

-Chào ‘sư-phụ’! (#10)

Sau đó hai người nhảy lên yên ngựa. Lạc-Băng lấy trong người ra một đỉnh vàng ròng chừng 20 lượng đưa cho tên tráng đinh đứng đằng trước nói:

-Tôi có chút đỉnh gọi là đền đáp công lao khó nhọc của ba vị huynh đệ. Hãy nhận lấy mà

chia đồng đều cho nhau.

Nói xong, nàng lấy tay ngoắc hai tên kia chỉ cho thấy. Tống-Thiện-Bằng không ngờ việc xảy ra ngoài ý nghĩ của hắn. Số vàng ròng mấy chục lượng mà Lạc-Băng cho ba tên tráng đinh giữ ngựa cho ba người so với số bạc và châu báu của Tống-Thiện-Bằng gọi là thay mặt trang-chủ tiền khách còn giá trị hơn gấp mấy lần.

Ba tên tráng đinh cả đời nghèo khổ, làm hùng hục như trâu, dù hết sức tiết kiệm dè xén còn chưa có được vài chục lượng bạc chứ nói chi vàng! Tự nhiên số hên, gặp được người hảo tâm cho quá nhiều như vậy, phải nói là gấp bao nhiêu lần tài sản hiện có của ba người cộng lại, bảo sao không vui mừng sung sướng cho được!

Tên tráng đinh cầm đỉnh vàng trong tay mà cảm thấy run run, miệng ngập ngừng mãi mà không nói ra được tiếng cảm ơn. Hai tên kia cũng thế, chỉ biết nhìn Lạc-Băng với ánh mắt vừa ngạc nhiên, vừa cảm kích. Lạc-Băng nhovn miệng cười rồi phóng mình lên yên ngựa...

Lạc-Băng là con của Thần-Đao Lạc-Nguyên-Thông, nguyên là một ‘độc hành đại đạo’ (#11). Một mình một đao, ông ta thường đánh cướp thường đánh cướp của những cự phú cường hào.

Có lần trong một đêm, ông ta đánh cướp liên tiếp một lượt cả chục nhà cự phú quyền thế nhất trong thành Kim-Lăng. Tên tuổi Lạc-Nguyên-Thông từ đấy làm rung động giang-hồ. Trước khi đánh cướp một nhà nào, Lạc-Nguyên-Thông đều điều tra thật kỹ lưỡng thân thế, đức độ người ấy ra sao. Nếu là người chuyên làm điều bất nghĩa, thì cho dù là người nào đi chăng nữa, Lạc-Nguyên-Thông sẽ cướp cho kỳ hết mới thôi, mặc cho kẻ đó có phòng bị cẩn thận đến thế nào.

Cứ một lần Lạc-Nguyên-Thông ra tay thì số vàng bạc châu báu cướp được rất nhiều, chứa đầy kho. Tuy mang danh là đại đạo, nhưng Lạc-Nguyên-Thông rất được lòng người vì tính tình ông ta rất hào phóng, hay lấy của cải phân phát, giúp cho người nghèo.

Lạc-Nguyên-Thông chỉ có được một mụn con gái là Lạc-Băng nên rất là cưng chiều. Lạc-Băng ra đời không bao lâu thì vợ mất, thành thử Lạc-Nguyên-Thông phải kiêm cả vai nghiêm-phụ lẫn từ mẫu.

Lạc-Băng tuy kính sợ nhưng rất quý mến cha. Ngay từ lúc bé, nàng đã được thân phụ rèn luyện trở thành một nữ anh hào, tính khí giống hệt như Lạc-Nguyên-Thông.

Trong nhà vàng bạc châu báu, ngọc ngà chất như núi, không thiếu một thứ gì cho nên

Lạc-Băng không bao giờ bị thiếu thốn về vật chất. Từ cách tiêu xài cho đến lối ăn mặc, đầu cho các thiên kim tiểu-thư của hoàng thân quốc thích, công hầu khanh tướng cũng chưa chắc gì sánh được với nàng. Cũng như cha, Lạc-Băng luôn đem vàng bạc, của cải ra giúp đỡ nghèo khổ, lại hay bệnh vực những kẻ sức yếu, thế cô. Trong vùng, dân chúng ai ai cũng quý mến và cảm phục hai cha con Lạc-Nguyên-Thông, xem là ân nhân của họ. Lúc nhỏ, Lạc-Băng hay cười. Một niềm vui nho nhỏ cũng có thể làm cho nàng cười cả nửa ngày không biết chán. Ai trông thấy Lạc-Băng cười cũng phải tươi vui, khoan khoái. Khi lớn lên, lấy Văn-Thái-Lai làm chồng, tính tình nàng vẫn không hề thay đổi.

Văn-Thái-Lai lớn hơn Lạc-Băng đến 10 tuổi. Tính Văn-Thái-Lai vội vàng, hay nóng nảy. Trong Hồng Hoa Hội, ngoại trừ vị cố Tổng-Đà-Chủ Vu-Vạn-Đình, bình sinh Văn-Thái-Lai chỉ phục có người vợ xinh đẹp mà chàng xem là ‘Ngọc-Nữ tái’ sinh hay ‘Hằng-Nga giáng thế’ là Lạc-Băng mà thôi.

Tổng-Thiện-Bằng thấy Lạc-Băng lấy ra đến mấy chục lượng vàng ròng thưởng cho bọn tráng đinh của hãn thì cảm thấy quá thẹn thùng khi nghĩ đến mâm đồ của hãn đem ra dùng để tiễn khách.

Vừa lúc Văn-Thái-Lai định thúc ngựa lên đường thì nghe có tiếng vó ngựa dập dồn. Một người từ đâu phóng ngựa như bay đến trước đầu ngựa của Văn-Thái-Lai rồi vội vàng nhảy xuống lễ phép vòng tay hướng về Văn-Thái-Lai nói:

-Có phải ba vị định viếng tề trang phải không? Xin mời vào trong nhà cho chúng tôi được hầu chuyện.

Văn-Thái-Lai nói:

-Chúng tôi đã được hân hạnh vào trong, vừa mới trở ra tức thì. Thôi, xin hẹn ngày khác sẽ đến bái kiến sau.

Người ấy lại nói:

-Chúng tôi được gặp ba vị giữa đường. Lão trang-chủ đoán chừng ba vị đến thăm tề trang nên định quay ngựa trở lại nhưng bởi vì trang-chủ có việc gấp phải đi nên sai tiểu đệ một mình phi ngựa quay về để đón tiếp khách quý. Lão trang-chủ từ xưa đến nay rất thích giao du bằng hữu nên chỉ nhìn thoáng qua là đã sinh lòng ái mộ, hiểu ngay ba vị là những trang anh-hùng, những đại hào kiệt. Lão trang-chủ nói rằng sớm muộn gì nội chiều nay phải về để hội kiến với ba vị mới thỏa lòng. Do đó, người sai tiểu đệ giá nào cũng phải cầm ba vị lại cho kỳ được. Nơi đây không phải là chỗ đứng tiếp ba vị. Xin mời vào nhà

trong kéo lỗ lão trang-chủ có về bất tử thì thế nào cũng mắng tiểu đệ là bất kính với khách quý, thì tiểu đệ làm sao mà ăn nói với lão trang-chủ đây?

Văn-Thái-Lai nhận ra là một trong ba người mà lúc nãy gặp qua trên đường đi. Thấy chàng ta lễ phép, nói toàn những lời thành thật và ân cần thì nư giận cũng đã giảm đi quá phân nửa. Chàng ta tự giới-thiệu là Mạnh-Kiện-Hùng, đại đệ-tử của Thiết-Đảm-Trang Châu-Trọng-Anh. Sau đó, Mạnh-Kiện-Hùng mời cả ba người vào trong. Tống-Thiện-Bằng luýnh quýnh, mời khách ngồi vào dùng trà với Mạnh-Kiện-Hùng. Một tên tráng đinh kẻ tai nói nhỏ điều gì, chỉ thấy Mạnh-Kiện-Hùng đứng dậy chấp tay thưa rằng:

-Sư nương của tiểu đệ xin mời vị nữ hiệp vào nội đường nghỉ mệt.

Lạc-Băng bèn đứng dậy theo tên tráng đinh ấy vào trong. Đi đến nhà cầu thì có một đứa thị-nữ chạy ra rước nàng, lại nghe có tiếng đàn bà nói lớn rằng:

-Có khách quý đến chơi mà không ra tận nhà ngoài đón rước thì thật tệ quá!

Một phụ-nữ tuổi độ 40, trông vẫn còn xuân sắc đi đến cầm tay Lạc-Băng ra chiều thân mật nói:

-Vừa rồi được nghe mấy đứa trẻ cho biết có các vị anh-hùng trong Hồng Hoa Hội đến thăm. Nhưng chưa kịp ra đón tiếp thì lại nghe mấy vị từ giả mà đi rồi. Lòng tôi thật phân vân không hiểu vì sao các vị lại vội vàng quá vậy. May mắn thay được các vị quay gót ngọc trở lại. Ở địa phương này dân trí chưa được mở mang gì cho lắm nên kiến thức của người trong trang thật là kém cỏi, nếu chưa muốn nói là tệ hại. Xin nữ-hiệp rộng lượng mà tha thứ cho.

Quay qua mấy đứa tỳ-nữ, người đàn bà ấy nói:

-Vị nữ-hiệp đây ắt là sử kiếm lệ làng vô cùng, tương sánh với tiểu thư chúng ta chưa biết ai hơn ai kém.

Lạc-Băng nghe cách xưng hô mà hết sức phân vân, không biết người đàn bà này là người thế nào trong gia trang nên hỏi:

-Tiểu muội mới tới đây lần đầu nên thật không biết phải xưng hô với tỷ tỷ như thế nào?

Tiểu muội họ Lạc, tên Băng, còn trượng-phu họ Văn đang nói chuyện ở phòng khách.

Người đàn bà liền đáp:

-Vậy mà cứ tưởng nữ-hiệp đây là em của vị tướng công kia. Sao trông còn trẻ măng, lại đẹp như tranh vẽ thế? Tôi đoán lầm, xin nữ-hiệp tha thứ cho nhé!

Thấy người đàn bà chưa nói rõ thân phận của mình, một đứa tỳ-nữ bèn nói hót:

-Đây là chị lớn trong gia đình của chúng tôi, và cũng là Thiết-Đảm-Trang nữ chủ nhân. Bấy giờ Lạc-Băng mới biết người đàn bà này là vợ của Châu-Trọng-Anh. Mà bấy giờ nàng cứ tưởng là con gái của ông ta. May mà nàng ý nhị nên không vội nhanh nhẩu, chứ thiếu chút nữa mà xưng hô lầm thì thật là tai hại.

Lạc-Băng vui vẻ nói:

-Nay đã biết nhau rồi, xin cứ xem nhau như chị em, xin đừng dùng tiếng nữ hiệp, tiểu muội thẹn lắm.

Người đàn bà ấy cũng nói:

-Ai lớn tuổi hơn là chị. Thôi, tôi là chị, cô là em nghe. Dùng tiếng chị em nghe cho thân mật.

Nguyên người đàn bà này là vợ thứ nhì của Châu-Trọng-Anh. Đời vợ trước sinh được hai trai, nhưng cả hai đều lần lượt chết cả chỉ vì tính khí kiên cường trong giới giang hồ.

Người vợ kế này của Châu-Trọng-Anh chỉ hạ sinh được có một gái đặt tên là Châu-Ý, năm nay được 18 cái xuân xanh. Châu-Ý tính tình cương ngạnh, không chịu bị bó buộc trong gia-đình nên thường ngày chỉ thích ra ngoài gây chuyện rắc rối. Vừa rồi, chính vì chuyện của Châu-Ý gây họa mà đích thân Châu-Trọng-Anh phải đi dàn xếp cho yên.

Châu-Ý đánh người đến phải bị trọng thương. Dầu chịu hứa bồi thường nhưng gia đình của nạn nhân vẫn không bằng lòng. Châu-Trọng-Anh không phó thác được cho ai việc này nên đành phải xuống nước, hạ mình mà năn nỉ.

Người vợ kế của Châu-Trọng-Anh sau khi sinh được một gái thì tuyệt nhiên ngưng hẳn, không còn đem đến một tin vui nào khác cho sự mong mỏi của chồng nữa. Châu-Trọng-Anh tưởng vợ mình niên kỷ đã cao nên không còn sinh đẻ gì được nữa, nên cho đó là số phận do trời định chứ cũng chẳng có gì phiền trách hay miễn cưỡng lại được. Ngờ đâu đến năm 40 tuổi, giữa lúc mọi hy-vọng có tông đường nối dõi tiêu tán, không cầu trời khấn Phật chi cả, lại sinh được một cậu bé ngoan ngoãn dễ thương.

Vợ chồng già mà sinh con muộn nên khi nhớ lại câu ví của thiên-hạ là ‘con trai già sinh ngọc’ (#12), sự vui mừng sung sướng của Châu-Trọng-Anh càng gia tăng đến cực độ, cho rằng đời ông ta không còn sự việc nào vui hơn hay quan-trọng hơn được nữa.

Châu-Trọng-Anh cưng chiều cậu bé còn hơn tất cả những ngọc ngà quý báu trên trần gian. Ông ôm ấp trong lòng một cao vọng rằng sau này đứa con trai sẽ nối được chí cha, sẽ giữ vững được cơ nghiệp gia sản, sẽ làm rạng rỡ tông môn. Vì thế, Châu-Trọng-Anh

quyết rèn luyện, uốn nắn con mình thành một trang nam-tử hữu dụng. Ông muốn thầy dạy cho đạo-nghĩa văn-chương, lại tự mình đem những kỹ thuật cao siêu về võ-học ra bí truyền lại cho. Vì vậy mà tuổi tuy còn nhỏ mà cậu bé đã có được một bản-lãnh gia truyền đáng kể...

Người kế thất (#13) của Châu-Trọng-Anh mời Lạc-Băng ra ngồi dùng trà xong bèn gọi liền cho một con tỳ-nữ là Ngọc-Lan gọi đưa con trai ra làm lễ tương kiến vị nữ-hiệp của Hồng Hoa Hội.

Từ buồng trong bước ra một cậu bé với khuôn mặt rất dễ coi; mắt sáng, môi son, trán rộng cằm vuông, chân tay dài, thân hình vạm vỡ trông lanh lẹ và mạnh mẽ, to lớn hơn các đứa trẻ cùng trang lứa rất nhiều.

Vừa trông thấy tướng mạo đứa nhỏ, Lạc-Băng đã nghĩ thầm:

-“Có được đứa con trai thế này chả trách Châu lão anh-hùng một mực nuông chiều! Chỉ cần nhìn qua cách đi đứng cũng dư biết nó đã học qua những ngón võ công trác tuyệt của lão anh-hùng truyền lại.”

Cậu bé vừa trông thấy Lạc-Băng liền lễ phép cúi đầu chào:

-Cháu xin chúc thím được vạn phúc.

Lạc-Băng với tới nắm tay đứa bé kéo vào lòng mình, thân mật hỏi:

-Cháu tên gì? Năm nay được bao nhiêu tuổi?

Đứa bé ngoan ngoãn thưa rằng:

-Dạ, cháu tên là Châu-Anh-Kiệt, năm nay được 10 tuổi.

Lạc-Băng lấy trong cái hộp đựng châu báu của nàng mấy hạt minh châu rất đẹp và quý giá vui vẻ đặt vào tay Châu-Anh-Kiệt nói:

-Từ ngàn dặm xa xôi ghé đây nên không chuẩn bị trước mà đem theo những gì xứng đáng để cho cháu, chỉ có mấy hạt minh châu này cho cháu dùng mà gắn lên mào đội chơi.

Người vợ kế của Châu-Trọng-Anh thấy mấy hạt minh châu vừa to, vừa tròn, màu sắc long lanh đẹp đẽ, không một vết tích gì trầy trụa, đáng giá cả vạn lượng bạc trở lên thì lập tức dạy con cúi đầu lạy tạ ơn.

Giữa lúc đang vui vẻ trò chuyện thì một con tỳ-nữ hốt ha hốt hải chạy từ ngoài vào nói với Lạc-Băng:

-Thưa nữ-hiệp, Văn gia bệnh nặng, mê man sáng sốt. Xin nữ-hiệp găt rút ra ngoài xem thử bệnh tình thế nàoặng sớm lo phương cách điều trị.

Người vợ kế của Châu-Trọng-Anh vội vàng sai người đi rước lang y trứ danh của gia đình đến ngay để xem xét bệnh tình cho Văn-Thái-Lai.

Lạc-Băng cũng lập tức theo con nữ-tỳ ra đằng trước đứng sẵn sóc cho Văn-Thái-Lai. Từ lúc chàng bị trọng thương, nàng không một khắc nào rời khỏi chồng. Chẳng qua vì lần này vợ của Châu-Trọng-Anh mời vào trong uống trà đàm đạo nên nàng mới phải tạm để Văn-Thái-Lai ở ngoài với Dư-Ngư-Đồng hầu chuyện với Mạnh-Kiến-Hùng vậy thôi. Nay nghe tin chồng mê sảng, Lạc-Băng hốt hoảng vô cùng.

Văn-Thái-Lai từ lúc bị thương trầm trọng được Lạc-Băng liều thân cứu mạng đem về tĩnh dưỡng ở khách-sạn An-Viễn. Tuy gọi là tĩnh dưỡng nhưng bọn công-sai triều-đình cứ theo dõi từng phút từng giây thành thử nhiều phen chàng đau có lúc nào yên tâm được! Văn-Thái-Lai tính lại nóng như lửa đốt nên rất dễ giận một khi gặp chuyện gì chạm đến danh-dự. Và cứ mỗi lần giận dữ là một lần động đến các vết thương, vì vậy lại càng khó mà bình phục lại được. Đôi khi, chàng không nhịn nổi đến phải dùng cả sức lực nữa. Như lần chàng vừa hét lớn vừa ra tay điểm huyết Đổng-Triệu-Hòa vì hắn nói năng đụng chạm đến cả Lạc-Băng lẫn chàng. Rồi lại dùng quyền đánh gãy xương bả vai của Ngô-Quốc-Đổng. Mỗi lần sử dụng đến sức lực như vậy là một lần hao tổn nguyên khí không phải ít. Với người đang bị trọng thương thì chuyện hao tổn nguyên khí là một tai hại không phải nhỏ. Nghe theo lời Lục-Phi-Thanh bằng lòng tìm đến Thiết-Đảm-Trang, Văn-Thái-Lai phần thì mệt mỏi bởi đường xa, và vì phải cỡi ngựa một thời gian khá lâu nên ít nhiều các vết thương lại bị động, rồi giận Tống-Thiện-Bằng coi thường mình bèn vận nội công bóp dẹp túi bạc nên càng mất sức thêm. Đã vậy, trong lòng còn mang một trách nhiệm nặng nề, hận chưa về ngay được để thuật lại cho Thiếu-Đà-Chủ Hồng Hoa Hội nghe. Văn-Thái-Lai không khi nào nằm yên mà trí óc không bận rộn. Cứ như thế mà các vết thương không những không lành, mà còn tăng thêm phần nguy hại là đằng khác!

Chàng là người trọng nghĩa khí, quý danh-dự, dám vì bằng-hữu mà xem thường tánh mạng của mình. Khi phải đương đầu với kẻ địch, dù là Trương-Siêu-Trọng hay với thiên binh vạn mã của triều-đình Mãn-Thanh, Văn-Thái-Lai cũng chẳng hề rung động hay sợ hãi gì mà trốn tránh. Bản tính hào kiệt của chàng khiến cho giới giang-hồ kính phục, luôn cả kẻ đối đầu cũng phải nể vì, xem chàng như một ‘Quan-Vũ tái sinh’...

Khi được Mạnh-Kiến-Hùng thay mặt Châu-Trọng-Anh ân cần mời đón trở lại Thiết-Đảm-Trang, dầu nộ khí của Văn-Thái-Lai có hạ xuống nhưng uất hận vẫn chưa tan nên lúc

nằm nhĩ mệt, những việc đã qua lại làm cho chàng phiền não. Các vết thương trong người lại vì thế mà bộc phát trở lại nên Văn-Thái-Lai bị hôn mê...

Lạc-Băng chạy đến nơi nhìn sắc diện chồng không còn chút huyết sắc nào. Mặt thì tái mét, trán thì rịn mồ hôi, còn chân tay thì lạnh ngắt như đồng. Bỗng nhiên, Lạc-Băng chợt cảm thấy như xây xẩm cả mặt mày. Lòng nàng vừa đau xót, vừa lo sợ mà chẳng biết làm gì hơn, mồm luôn tiếng gọi:

-Tứ ca! Tứ ca! (#14)

Mọi người xum lại, dùng đủ phương cách để cứu cấp. Một lát sau, Văn-Thái-Lai mới từ tỉnh lại được. Lạc-Băng thấy chồng đã thoát khỏi cơn nguy hiểm nên mới định thần lại được.

Mạnh-Kiện-Hùng sai tráng đinh ra ngoài thị-trấn thỉnh lương-y, đồng thời mua sẵn các vị thuốc tốt, đặt tiền để sau khi lương-y chẩn mạch thì có sẵn thuốc mà sắc liền cho Văn-Thái-Lai uống. Vợ của Châu-Trọng-Anh cũng sai người phải tức tốc lên đường tìm trang-chủ mà báo tin này để ông ta sau này khỏi trách mắng là thiếu thành kính với khách quý đang bệnh nặng trú ngụ tại sơn-trang. Thấy Mạnh-Kiện-Hùng và gia-đình Châu-Trọng-Anh quả thật tâm quý trọng Văn-Thái-Lai, ân cần lo lắng cho bệnh tình của chồng, Lạc-Băng rất cảm kích và thấy an tâm.

Mạnh-Kiện-Hùng không hổ danh là đại đệ-tử của Thiết-Đảm-Trang. Chàng đích thân đứng ra điều động mọi việc thay trang-chủ, hiện đang tạm thời vắng mặt. Tất cả mọi người trong Thiết-Đảm-Trang, từ trên xuống dưới đều răm rắp nghe theo lời chàng phán quyết mà thi hành.

Tổng-Thiện-Bằng thấy cách đối xử quá trọng vọng của Mạnh-Kiện-Hùng với Văn-Thái-Lai như vậy thì hết sức ăn năn về chuyện thất lễ của hắn vừa qua. Chỉ nội điểm này, Tổng-Thiện-Bằng cũng đoán được Văn-Thái-Lai là nhân vật như thế nào rồi chứ không phải những khách tầm thường khác đến thăm Thiết-Đảm-Trang. Để chuộc lại phần nào sự khiếm lễ đó, Tổng-Thiện-Bằng cũng mau mắn, tận tình săn sóc cho Văn-Thái-Lai thật chu đáo như bất cứ một ai, cần sai bảo điều gì đã có hắn túc trực.

Lạc-Băng nhìn theo đám tráng đinh nhà Châu-Trọng-Anh cỡi ngựa phi ra ngã Thiện-Gia-Bảo, đang vừa muốn quay vào trong hỏi vợ Châu-Trọng-Anh xem bệnh tình Văn-Thái-Lai biến chuyển ra sao chợt trông thấy phía sau tàng cây dương liễu ngoài bờ sông trước ngõ trang trại có một bóng người thấp thoáng. Lạc-Băng sanh nghi, mắt hướng về cây

dương liễu ấy quan sát thật kỹ càng thì quả nhiên thấy một bóng người từ gốc cây, thoắt một cái nhảy lên cây lẹ làng như một con vượn. Cành lá trên cây khẽ rung động tựa như vừa có một cơn gió mạnh thổi tạt qua.

Hành-động lạ lùng ấy làm cho Lạc-Băng trở nên bàng hoàng. Nàng đoán chừng bóng người ấy đã trông thấy nàng, sợ bại lộ tung tích nên mới tìm cách trốn tránh như thế kia. Nghĩ vậy, Lạc-Băng liền gọi Mạnh-Kiện-Hùng bảo riêng cho biết sự việc nàng vừa chứng kiến.

Mạnh-Kiện-Hùng giả tảng làm như không để ý, bảo Lạc-Băng cứ vào bên trong nói chuyện với vợ Châu-Trọng-Anh như thường mà chẳng phải lo ngại gì cả. Chàng khẽ cho biết là đã có chủ trương, phải cố hành động bình thường để cho bóng người trên cây khỏi nghi ngờ. Chàng cũng không quên trấn an Lạc-Băng là có đủ phương tiện và khả năng để bảo-vệ cho Văn-Thái-Lai dấu cho có dụng phải cường địch.

Lạc-Băng tin tưởng vào lời nói đầy vẻ chân thật của người đại đệ-tử Thiết-Đảm-Trang. Thêm vào đó, sơn-trang lại được thiết kế thật là kiên cố, cộng thêm với sự tuần-phòng hết sức cẩn mật thì người ngoài có ý muốn đột nhập vào hay làm chuyện mờ ám thì không phải là một chuyện dễ.

Lạc-Băng vào trong rồi, Mạnh-Kiện-Hùng dùng mật hiệu gọi riêng một người tráng đinh tâm phúc để ý coi chừng từng hành động của bóng người núp trên nhánh dương liễu kia, còn đích thân chàng leo lên vọng lầu mà quan sát. Từ một cái lỗ hồng bí mật trên vọng lầu, Mạnh-Kiện-Hùng mở rộng nhãn giới ra nhìn. Cái lỗ hồng đặc biệt này, nếu ở trên vọng lầu ghé mắt vào nhìn ra thì thấy bao quát được hết chung quanh, nhưng ở bên ngoài thì tuyệt đối không biết và không tài nào phát hiện được. Quả nhiên, Mạnh-Kiện-Hùng trông thấy một đầu người ló ra trong đám cành lá dương liễu xanh um.

Cái bóng ấy núp mình rất kín, nhờ khéo ẩn thân vào mấy nhánh dương liễu che ánh bên trong nhìn ra nên ở phía dưới khó mà phát hiện được. Nhưng nếu ở trên vọng lầu trông xuống và trông xuyên qua thì cái đầu không làm sao che dấu được. Để ý nhìn thật kỹ, Mạnh-Kiện-Hùng thấy bóng người lay động từng hồi dường như đang chú tâm dò xét tỉ mỉ từng ly từng tí tất cả những sự việc gì đang xảy ra bên trong Thiết-Đảm-Trang. Chàng nhận thấy người này có nhiều tà ý hơn là thiện ý, là một nhân vật hiểm ác chứ không phải bậc hiền nhân quân-tử.

Mạnh-Kiện-Hùng bèn xuống khỏi vọng lầu gọi Châu-Anh-Kiệt đến ghé tai nói nhỏ vài

câu. Châu-Anh-Kiệt lộ vẻ khoan khoái, miệng nói, môi cười:

-Vậy thì thật thú vị cho cháu biết bao nhiêu!

Dụng ý Mạnh-Kiện-Hùng đem Châu-Anh-Kiệt làm chuyện này vì cậu ta được một lợi điểm là mới 10 tuổi, không ai lưu tâm đến cậu ta cả. Nhìn Châu-Anh-Kiệt đứng sau lưng Mạnh-Kiện-Hùng trông chẳng khác gì châm-chác núp bóng người khổng-lồ.

Mạnh-Kiện-Hùng dùng thuật khinh công bay vọt một cái tung lên như một con diều hâu trong một tư thế sắp sửa tấn công quắp một chú gà con. Chỉ trong nháy mắt chàng đã ra khỏi cửa ngõ, xẹt ngang đáp xuống trên nhánh cây dương liễu, giọng cười hăng hắc nói lớn:

-Này huynh đệ, làm gì mà ngồi núp trên đây vậy? Rình mò cái giống gì mà kiên nhẫn từ này giờ không chịu xuống? Thôi, làm ơn xuống giùm đi! Có chuyện gì thú vị thì xin làm ơn kể cho tất cả mọi người cùng nghe chơi!

Người ở trên cây nghe nói thì nhột nhạt quá không biết phải xử trí ra sao. Y đánh liều, từ trên cây dương liễu buông mình thả nhẹ xuống như một chiếc lá rụng. Chân vừa chạm đất, hắn đã dùng thuật khinh công chạy thoăn thoắt như một con mồi bị thợ săn đuổi. Nhưng hắn vừa chạy lại nghe ngay sau lưng có tiếng người đuổi sát nút, vừa rượt vừa kêu:

-Vị thúc thúc kia! Xin đứng lại đi chứ đừng chạy đâu cho mệt, vì có biết ‘cân đầu vân’ như Tề-Thiên Đại-Thánh và có chạy đến Nam-Thiên-Môn cũng không thoát khỏi tay tôi đâu!

Số là sau khi Mạnh-Kiện-Hùng phi thân lên cây lật tẩy kẻ rình trộm trên đó thì Châu-Anh-Kiệt theo kế hoạch đứng chờ sẵn ở phía dưới. Khi kẻ rình trộm vừa nhảy xuống đất tức thì cậu ta chạy theo ngay, rượt bén gót.

Mạnh-Kiện-Hùng sợ Châu-Anh-Kiệt còn trẻ con vì thấy cậu ta tinh nghịch toan nắm lấy đầu tóc của người kia và suýt nữa đã nắm được. Chàng lo sợ nhờ người kia bất thành linh quay lại dùng ám khí phóng ra thì còn gì là mạng của Châu-Anh-Kiệt nữa.

Theo kế hoạch của Mạnh-Kiện-Hùng dự định là khi chàng nhảy lên trên cây dương liễu thì theo phản ứng tự nhiên, người kia phải nhảy xuống. Châu-Anh-Kiệt thì chực ngay gốc đàn sau gốc dương liễu, sẽ nhảy ra dùng một thế võ bí truyền của Châu-Trọng-Anh dạy khóa tay bắt sống lấy hắn, vừa bất ngờ, lại vừa được dịp cho cậu bé trở tài làm rạng rỡ uy danh Thiết-Đảm-Trang. Nghĩ như vậy nên Mạnh-Kiện-Hùng mới dám làm chuyện mạo

hiềm đó, vì đình ninh sau khi Châu-Anh-Kiệt bất ngờ khóa được tay kẻ ấy thì mọi việc sau đó đã có chàng lo liệu hết. Thế nhưng mọi việc xảy ra lại khác hẳn, ngoài sự tiên liệu của Mạnh-Kiện-Hùng.

Người kia khi thấy Mạnh-Kiện-Hùng phi thân lên cây đột ngột thì hấn quả không biết có Châu-Anh-Kiệt đứng phục dưới gốc cây. Đáng lý phải nhảy xuống chỗ Châu-Anh-Kiệt đứng phục sẵn, là chỗ an toàn hơn, thì trong lúc vội vàng liều lĩnh, hấn lại nhảy xuống phía bên kia gốc cây là nơi có một cái giếng đá khá sâu và những miếng đá nhọn như những mũi dao chống lên. Từ trên cao cách mặt đất đến 15 thước, hoặc giả hấn rơi xuống giếng sâu hay nằm đè lên những miếng đá nhọn kia thì kết quả cũng chẳng khác nhau bao nhiêu. Nhưng quả thật là mạng hấn quá lớn nên rơi đúng vào khoảng đất trống rất nhỏ giữa những mẩu đá nhọn lởm chởm kia, chỉ vừa đủ cho hai bàn chân hấn đáp được an toàn. Vì thế, không những hấn thoát khỏi được tử thần trong đường tơ kẽ tóc mà còn thoát luôn cả việc bị bắt sống, thành ra mưu của Mạnh-Kiện-Hùng thất bại.

Còn Châu-Anh-Kiệt không được dịp trở tài dùng võ bí truyền khóa tay bắt sống được người kia thì tức lắm, nhất định rượt theo đến cùng vì cây trong mình có võ-ngệ.

Châu-Trọng-Anh bình nhật rất mực chiều chuộng đứa con trai nên cậu bé muốn học bất cứ thể võ nào ông ta cũng gắng công mà truyền hết cho. Mặc dầu bản lãnh Châu-Anh-Kiệt chưa đạt được đến mức siêu việt nhưng cũng không phải là tầm thường. Châu-Trọng-Anh lại dùng một thứ thuốc riêng đặc biệt tẩm vào tay chân Châu-Anh-Kiệt và luyện cho cậu ta thành ‘thạch thủ thiết túc’ (#15). Do đó mà chân tay của Châu-Anh-Kiệt còn cứng rắng hơn chân tay của người lớn. Một quyền hay một cước của cậu ta vào chỗ nhược có thể lấy mạng người như chơi.

Đồng thời, Châu-Trọng-Anh còn dạy cho con cả nội-gia lẫn ngoại-gia công phu, luôn cả khinh công lẫn thuật phi hành. Do đó, những tay bản-lãnh tầm thường trên giang-hồ đương nhiên không làm sao sánh nổi với Châu-Anh-Kiệt. Tuy nhiên, với số tuổi còn non, lại chưa có kinh nghiệm chiến đấu ngọ trận nên chưa thể thắng được những kẻ giang-hồ lão luyện, cho dù có bản lãnh cao cường. Đã có không biết bao nhiêu trường hợp xảy ra, kẻ mang bản lãnh cao siêu còn phải chết vì bản lãnh của mình nếu địch thủ dùng nguy kế ám toán. Châu-Anh-Kiệt dầu sao vẫn còn trẻ con, tránh sao được tính háo thắng, thích nô đùa. Châu-Trọng-Anh lẽ nào không biết trước được như vậy mà không để ý ngăn ngừa! Chẳng qua là vì ông ta tin tưởng có mình kèm chế ở nhà luôn một bên, lại dặn trước các

đệ-tử đừng xúi Châu-Anh-Kiệt làm điều gì nguy hiểm nên chắc cũng không đến nỗi xảy ra điều gì đáng tiếc phải ân hận.

Châu-Trọng-Anh truyền dân các môn võ công tuyệt đỉnh của mình cho con không phải để ứng dụng bây giờ, mà là vì ôm ấp hoài bão, hy-vọng rằng sau này Châu-Anh-Kiệt sẽ có được một bản lãnh phi thường để nối chí ông ta, và sẽ đem tài sức ra làm những việc hữu ích cho xã hội lẫn quốc gia.

Tính tình Châu-Anh-Kiệt cũng ngoan ngoãn thuần thực nên Châu-Trọng-Anh rất mừng, không sợ ngày sau trở thành phường gian manh làm mất thanh danh không những cho chính mình và gia đình mà còn làm nguy hại cho đồng bào tổ-quốc nữa! Chính vì những nhận xét ấy mà Châu-Trọng-Anh cưng con hơn hầu hết những người làm cha khác.

Đối với Mạnh-Kiện-Hùng cũng vậy. Chàng ta là cao đồ đắc ý nhất của Châu-Trọng-Anh. Ông rất tin cậy Mạnh-Kiện-Hùng và thương yêu chàng ta như con ruột. Tất cả những gì Châu-Trọng-Anh biết, ông đều dạy lại hết cho Mạnh-Kiện-Hùng, vì ông ta đã tính đến chuyện ngày nào rủi có bị chết bất ngờ thì đã có người thay thế ông ta mà chăm nom, giáo huấn cho Châu-Anh-Kiệt. Võ công tuyệt đỉnh của Thiết-Đảm-Trang sẽ không vì đó mà bị thất truyền. Ông vẫn thường gọi Mạnh-Kiện-Hùng ra nói riêng:

-Thầy xem con cũng như là con ruột của thầy vậy. Con phải xem Châu-Anh-Kiệt như em ruột của con. Hai đứa đều là con ruột yêu quý của thầy. Thầy chỉ ước ao sau này hai con sẽ làm nên những chuyện 'kinh thiên vĩ địa' mà người ta không tách rời hai đứa ra được. Và trên giang-hồ sẽ đồn mãi biệt danh 'Thiết-Đảm-Trang Song Kiệt'.

Tất cả mọi công việc lớn nhỏ, Châu-Trọng-Anh đều giao cả cho Mạnh-Kiện-Hùng.

Chàng làm việc đâu vào đó rất chu đáo nên Châu-Trọng-Anh càng tin tưởng...

Nhắc lại chuyện Châu-Anh-Kiệt rượt theo kẻ lạ rình rập, Mạnh-Kiện-Hùng rồi hết cả ruột gan lên vì không biết làm cách nào ngăn được Châu-Anh-Kiệt. Mạnh-Kiện-Hùng liền lập tức phóng xuống, dùng khinh công toàn lực rượt theo Châu-Anh-Kiệt, bất kể chuyện gì. Hai người đang đuổi bắt nhau kịch liệt chợt nghe có tiếng gió vùn vụt ở đằng sau nên biết là Mạnh-Kiện-Hùng đang rượt theo. Thế nhưng cả hai đã sẵn đà nên cứ thế mà tiếp tục chạy mà không thể dừng lại được. Và rồi, trước sau có tất cả ba người, kẻ chạy, kẻ đuổi, người rượt...

Mạnh-Kiện-Hùng tài nghệ cũng như khinh công đều cao hơn nên dù chạy sau, nhưng chỉ trong chớp nhoáng đã gần bắt kịp Châu-Anh-Kiệt. Chàng sợ đến toát cả mồ hôi nhưng

bụng mừng thầm là Châu-Anh-Kiệt vẫn bình an, chưa bị hạ độc thủ. Mạnh-Kiện-Hùng gọi lên thật lớn:

-Kiệt đệ, dừng lại đi! Đừng rượt theo hấn làm chi nữa cho mệt, để đó cho anh!

Đang mãi mê rượt kẻ địch, Châu-Anh-Kiệt không nghe rõ nên không ngừng, không đáp, mà cũng không quay đầu lại, cứ dốc toàn lực mà đuổi theo. Cậu bé chỉ thích một việc là trước sau phải nắm được cái ‘đuôi chuột’ (#16) níu lại nghịch chơi như giật đuôi ngựa.

Nhưng vì Châu-Anh-Kiệt còn nhỏ quá nên với không tới thành ra cứ chộp hụt hoài.

Mạnh-Kiện-Hùng vừa lo vừa sợ hết hồn nhưng khó mà nín cười được. Chàng muốn lên tiếng nói rõ lý do không nên rượt, nhưng sợ làm như vậy lại hóa ra mách nước cho kẻ địch ám toán thành ra lại thôi. Chính chàng cũng thắc mắc không hiểu tại sao người kia lại không dùng đến cái lợi khí nguy hiểm của kẻ giang-hồ khi gặp lúc nguy cấp để thoát thân hay tự cứu mạng. Những phút lo sợ là những phút sống hồi hộp nhất của con người. Mạnh-Kiện-Hùng không biết phải chằng hấn vì quá gấp mà quên mất hay đang chờ cơ hội, hoặc sắp sửa hành động. Đang nghĩ ngợi, Mạnh-Kiện-Hùng bỗng tái mặt lại khi thấy người kia đang chạy thật lẹ bỗng giảm tốc lực chậm lại. Ý nghĩ đầu tiên hiện lên trong trí óc chàng là người kia cố ý chạy chậm lại để phóng ám khí.

Thình lình, Mạnh-Kiện-Hùng há hốc kinh ngạc vì thấy Châu-Anh-Kiệt bỗng chồm tới ôm được eo ếch người kia. Chàng mừng quá, định chạy tới giúp sức thì người kia đã vùng mạnh một cái dứt cả vạt áo rồi lại tiếp tục chạy nữa.

Lúc đó, Mạnh-Kiện-Hùng cũng đã lướt tới bắt kịp, chân vừa đuổi, bụng vừa nghĩ thầm:

-“Nếu mình có phải chết vì ám khí cũng không ân hận gì!”

Châu-Anh-Kiệt đã ôm được người kia nhưng lại bị sẩy mất nên càng rượt gấp hơn mà quyết bắt cho kỳ được. Mạnh-Kiện-Hùng vẫn lo ngại không ít, nghĩ thầm:

-“Nếu hấn dùng ‘mai hoa châm’ hay ‘phù dung châm’ thì cả hai đứa cùng lãnh đủ hết!

Chàng bèn lướt ra phía trước, vừa chạy vừa cản đường Châu-Anh-Kiệt để sẵn sàng chịu ám khí nếu người kia phóng ra. Thế nhưng Châu-Anh-Kiệt không chịu nhường mà cứ sấn tới, theo sát Mạnh-Kiện-Hùng, không bị chàng bỏ xa bao nhiêu. Mạnh-Kiện-Hùng nhận ra là khinh công của Châu-Anh-Kiệt chẳng kém chàng là bao nhiêu. Đã mấy lần chàng muốn bứt xa cậu ta mà không được. Bứt xa Châu-Anh-Kiệt có nghĩa là có dụng ý tốt muốn che chở chứ không phải là muốn tranh tài cùng cậu ta.

Và những gì Mạnh-Kiện-Hùng đoán đã trở thành sự thật. ‘Vèo vèo’ mấy tiếng, người kia

bất thành linh xoay lại phóng ra mấy mũi phi tiêu. Vì đã sớm đề phòng từ trước, Mạnh-Kiến-Hùng đưa tay bắt được một mũi dễ dàng. Bắt xong mũi phi tiêu, chàng liếc sang nhìn Châu-Anh-Kiệt thì thấy cậu ta cũng đang tươi cười cầm một mũi phi tiêu trên tay. Mạnh-Kiến-Hùng thấy thế khen thầm:

-“Không ngờ Châu-Anh-Kiệt lại có được bản lĩnh như một cao thủ giang-hồ đã từng bôn tẩu nhiều năm! Thật là giỏi!”

Châu-Anh-Kiệt định phóng mũi phi tiêu trả lại người kia nhưng Mạnh-Kiến-Hùng cản lại:

-“Sur đệ! Không nên! Oán nên giải chứ không nên kết! Su-phụ sẽ không tha cho chúng ta đâu!”

Châu-Anh-Kiệt dừng tay, nhưng lại ‘vèo’ một tiếng nữa, Mạnh-Kiến-Hùng định đưa tay ra bắt thì ám khí đã nằm gọn trong bàn tay của Châu-Anh-Kiệt rồi. Mạnh-Kiến-Hùng lại thêm một phen ngạc nhiên, nghĩ thầm:

-“Chẳng lẽ mắt và tay chân của Châu-Anh-Kiệt còn lợi hơn cả mình nữa hay sao?”

Mạnh-Kiến-Hùng vì thế mà cũng bớt lo ngại cho tính mạng của Châu-Anh-Kiệt như lúc đầu. Chàng hiểu rõ là ít nhiều Châu-Anh-Kiệt cũng biết đường mà tự vệ. Chàng cương quyết tập trung tinh thần lại để bắt cho được tên dọ thám này. Nhưng chàng cũng không hề có ý định dùng ám khí để hại hắn vì nhớ lời Châu-Trọng-Anh thường dặn:

-“Kẻ anh hùng không bao giờ dùng ám khí hại đối phương nhất là khi không bị đe dọa đến tánh mạng.”

Kẻ dọ thám kia chạy đến một ngã ba đường thì bí lối tựa như lạc vào ‘Bát-Quái trận’ của Khổng-Minh. Y bất giác la lên một tiếng tuyệt vọng:

-Trời ơi! Đến đây sao không còn ngã nào chạy được nữa? Chẳng lẽ mạng ta tuyệt rồi hay sao?

Gặp đường cùng, tứ bề là rừng rậm, không còn cách nào chạy thì đành đứng lại ngược mặt lên trời nhìn than thở rồi kêu hết tổ lại gọi đến tông mà khẩn vái. Mạnh-Kiến-Hùng cả cười. Chàng cũng dừng lại nhìn hắn nói:

-Em tôi đã bảo anh đừng chạy đi đâu cho mệt, tại anh không chịu nghe lời thành ra mới đến nước này! Thôi, hãy chịu bó tay cho xong chuyện!

Một cánh tay từ đâu với tới nắm gọn lấy gã dọ thám. Thì ra đó là Châu-Anh-Kiệt sử dụng một tuyệt chiêu của thân phụ dạy cho bắt sống được hắn. Khi truyền dạy thế võ này,

Châu-Trọng-Anh dẫn con rất rõ ràng là không được dùng nó để giết người. Vì vậy, Châu-Anh-Kiệt chỉ dùng chiêu thức này để khóa chặt hai tay địch thủ mà thôi chứ không làm tổn hại đến một cọng lông của y.

Đột nhiên gã dọ thám vặn mình lộn trái lại như một con mèo, hất hai chân trước đảo ngược ra đằng sau, thoát được khỏi đôi tay của Châu-Anh-Kiệt mà co giò chạy trốn. Chuyện xảy ra thật bất ngờ. Không những Châu-Anh-Kiệt phải sửng sốt mà chính Mạnh-Kiện-Hùng cũng không dẫn được la lên:

-Miêu-quyền của Hàn-gia thật là lợi hại!

Gã dọ thám chỉ còn một đường duy nhất là lui về ngã cũ mới mong thoát thân được vì phía trước đã bít kín hết cả rồi. Và nhờ hấn búng ngược hai chân ra đằng sau cho nên khi vừa chạm đất, hấn đã ở sẵn vị trí thuận lợi, cứ thế mà chạy chứ không phải xoay đầu lại. Mạnh-Kiện-Hùng cả giận, vừa rượt theo vừa hét lớn:

-Giỏi lắm! Đồ mi chạy thoát được đó!

Nghe sau lưng có tiếng người rượt theo, gã dọ thám thọc tay vào người lấy ra năm viên phi-đạn tròn có gai (#17) để sẵn trên tay chờ cơ hội ám toán. Nhưng hấn chưa kịp phóng thì ‘ạch’ một tiếng, đã bị Mạnh-Kiện-Hùng dùng thế song phi từ đằng sau tới tống cho hai cước vào ngay bàn tọa nằm chúi đầu xuống lộ.

Mạnh-Kiện-Hùng sau đó mới tới trước mặt y lay cho tỉnh dậy rồi mới ôn tồn nói rằng:

-Vị đại-huynh có những hành động ám muội cho nên chúng tôi mới đành phải đắc tội mà trót mạo phạm. Đó là một việc bất đắc dĩ, ngoài dụng tâm của chúng tôi, mong huynh đại tha thứ cho. Chẳng hay đại ca có bị thương tích gì không xin nói cho biết để dùng thuốc mà chữa trị ngay.

Gã dọ thám mặt mày nhăn nhó như một con khi đột, vừa rên vừa nói:

-Cánh tay tôi đau nhức... như dần... có lẽ... là xương bả vai chẳng? Ối cha! Đau chết đi được!

Mạnh-Kiện-Hùng bèn đỡ hấn dậy, một tay vịn vào nách gã cho khỏi bị ngã, một tay xoa bóp vào chỗ gã kêu đau. Gã dọ thám kêu rên thảm thiết, nước mắt chảy ròng ròng. Mạnh-Kiện-Hùng lại nói:

-Để tôi đưa lão huynh về Thiết-Đảm-Trang dùng thương cao dược, vừa uống vừa đắp may ra mới khỏi được. Dầu cho xương gãy hay gân đứt, thứ thuốc này của sư-phụ tôi có thể làm liền lại, chỉ trong vòng nửa tháng là lâu nhất.

tìm hiểu về ‘con người bí mật’ này.

Cởi xong lớp áo ngoài, Mạnh-Kiến-Hùng còn phải cởi thêm một lớp áo nữa. Chàng thấy có một mũi dao ngắn bén nhọn đâm trong cái túi da giắt trong lưng quần. Mạnh-Kiến-Hùng xem kỹ lưỡi dao thì nhận thấy quả là một vũ khí lợi hại, có thể giết người trong chớp nhoáng. Chàng tự nhủ thầm:

-Kẻ này quyết không phải là một nhân vật tầm thường. Nếu chẳng phải là một võ-lâm cao thủ thì một kẻ thủ đoạn trong giới hắc đạo. Căn cứ vào lưỡi dao của hắn thì có lẽ hắn thuộc phe hắc đạo nhiều hơn vì chỉ có phường hắc đạo mới chuyên dùng ám khí và đầu vũ khí ám toán thật kỹ trong người mà thôi. Rõ ràng đây là những hành động ám muội. Mạnh-Kiến-Hùng lại xem xét vết thương trên bả vai và đầu gối của hắn thì bất chợt giật mình kinh hãi. Các vết thương tuy lành nhưng dấu tích vẫn còn in rõ rệt là hắn có bị một cao thủ võ lâm nào đó điểm huyết. Một kẻ như hắn bị điểm huyết mà không bị tuyệt mạng, cũng không bị tê liệt tứ chi hay toàn thân bất toại thì trừ khi có nội công thâm hậu, ngoại công ghê gớm thì làm sao chịu nổi? Chàng thầm nghĩ:

-“Sẵn cơ hội này, lúc hắn chưa cử động lại được như thường mà không trừ phút hắn đi để đi họa về sau thì ăn năn sao kịp?”

Mạnh-Kiến-Hùng giả dò xem xét vết thương. Khi bàn tay chàng ta sờ đến huyết ‘phong tri’ ở sau mép tay gã dò thám thì dùng một ngón tay điểm nhẹ xuống nhất thử xem hắn có đau không, vì nếu đau tức là hắn có bị thương ở chỗ ấy và hắn không nghi ngờ chàng ra tay điểm huyết.

Lần mò xuống huyết ‘trung phù’ ở xương gân, Mạnh-Kiến-Hùng lại dùng ngón tay trở điểm thêm một huyết nữa. Lần này gã dò thám đau nhói lên và hỏi:

-Ồ đây cũng có vết thương nữa sao?

Mạnh-Kiến-Hùng đáp:

-Có, nhưng không nặng. Chỉ phớt sơ qua, hơi bầm một tí thôi.

Đến bàn quang của hắn ngay huyết ‘vị trình’, Mạnh-Kiến-Hùng lại điểm thêm một cái nữa. Gã dò thám nhột quá giẫy lên cười nắc nẻ:

-Thôi! Thôi! Đừng tìm nữa! Vừa đau lại vừa nhột chịu không nổi! Chơi cái gì kỳ cục vậy? Bộ huynh đài định phá Đồng-Triệu-Hòa sao chứ?

Thì ra gã dò thám đó không phải ai khác hơn là Đồng-Triệu-Hòa, tiêu-sư của Trần-Viễn tiêu-cục.

Là một tên hiếu sắc đa dâm, mới thấy Lạc-Băng đã dỏm thối nham nhờ đến nỗi bị Văn-Thái-Lai điểm huyết cho đến nỗi các tiêu sư đồng nghiệp phải đi hạ mình cầu xin cho hắn. Sau đó, nhờ Trương-Siêu-Trọng giải huyết cho mới còn sống sót. Thế mà tính phách lối ngang tàng vẫn không chừa.

Ấy thế mà trong lúc dưỡng thương, hắn vẫn không quên được nhan sắc diễm lệ của Lạc-Băng, lúc nào cũng mơ tưởng đến nàng. Hắn còn bịa ra những chuyện hết sức khả ố như đi nói với các bạn tiêu sư là trong giấc mộng đã cùng với Lạc-Băng giao hoan thật là khoái lạc. Hắn thề rằng trước sau phải cướp cho bằng được nàng về làm vợ mới nghe. Cũng chỉ vì nuôi mãi ý định ấy mà không khi nào hắn chịu rời mắt khỏi phòng của nàng trong khách-sạn...

Hôm ấy nhìn thấy Du-Ngư-Đồng và Lạc-Băng dìu Văn-Thái-Lai ra khỏi khách-sạn thì hắn tin rằng cả ba người dự định trốn đi. Do đó, hắn ngồi dậy ra khỏi phòng đưa mắt nhìn theo. Thấy ba người sau đó lên đường, hắn cũng lên ngựa đuổi theo. Vì hắn khôn khéo biết giữ đúng khoảng cách nên ba người kia không biết được có kẻ đang cố tâm theo sau để dò thám.

Đồng-Triệu-Hòa được chứng kiến từ đầu đến cuối, kể từ lúc ba người vào Thiết-Đảm-Trang rồi sau đó trở ra. Lại thấy Mạnh-Kiến-Hùng phi ngựa đến rồi mấy người lại trở vào sơn trang thêm một lần thứ hai. Đồng-Triệu-Hòa mừng rỡ vì sự nghĩ ra một điều ‘nhất cử lưỡng tiện’. Hắn vừa theo dõi Lạc-Băng và cũng vừa biết được tung tích của đám Hồng Hoa Hội rõ ràng. Nếu đem việc này về báo cáo thì công lao của hắn rất là lớn. Đồng-Triệu-Hòa mừng quá đến độ quên cả đói bụng nên không vội trở về lữ-quán, còn cố dò thám thêm vài chi tiết khác nữa. Hắn định rằng để đến tối sẽ trở về trình báo tự sự cho Trương-Siêu-Trọng nghe để ông ta kéo róc đám thị vệ cùng ngự lâm quân hợp cùng binh lính địa phương mà vây chặt Thiết-Đảm-Trang lại thì bọn Văn-Thái-Lai có cánh cũng không bay khỏi. Và sau đó, công của hắn sẽ được Trương-Siêu-Trọng thưởng cho cái thể xác đẹp để thơm tho của giai nhân mỹ miều Lạc-Băng kia. Hắn nghĩ tới chừng lúc đó thì hắn sẽ dùng bạo lực mà chiếm đoạt thể xác kia dù chỉ được một đêm thôi cũng không sao. Một đêm hoan lạc bên Lạc-Băng đối với hắn chẳng khác gì một đêm của Tương-Vương với Vu-San Thần-Nữ.

Chẳng may cho hắn, bị Lạc-Băng phát giác nên phải nhảy lên cây dương liễu để trốn tránh và tin rằng không một ai phát giác được. Nhưng đúng là ‘thiên bất dung gian’,

Đồng-Triệu-Hòa bị Mạnh-Kiến-Hùng và Châu-Anh-Kiệt rượt theo đến cùng để bắt cho được, để rồi sau cùng ném phải hai cước của Mạnh-Kiến-Hùng vào bàn tọa...

Thấy Đồng-Triệu-Hòa nhột quá cười bò càng ra, Mạnh-Kiến-Hùng cũng cười mà nói rằng:

-Trông lão huynh thân thể ốm nhom ốm nhách sao lại có cái bụng phì như Đồng-Trác thể kia? Tiểu đệ lấy làm lạ nên nhân xem thử cái gì đựng trong đó mà sinh chương lên như củ trướng vậy?

Đồng-Triệu-Hòa nói:

-Huynh đài có ý bảo rằng lão Đồng ta ham ăn mà không mập đấy chứ gì! Không phải đâu! Lão Đồng không chứa đồ ăn ngon ở đó đâu, mà chỉ chứa toàn mưu mô và trí dũng thôi. Nhờ cái bụng này mà lão Đồng danh chấn giang-hồ đó!

Nghe giọng nói khoe khoang tự thị của Đồng-Triệu-Hòa như thế, tuy là lời nói đùa nhưng Mạnh-Kiến-Hùng cảm thấy đáng ghét vô cùng. Nhưng chàng cũng làm bộ kính phục nói:

-Đại huynh là một cao thủ trên giang-hồ. Nhưng nếu không nói cho đệ biết các vết thương trên châu thân thì rồi đệ cũng biết mà thôi.

Đồng-Triệu-Hòa khoái chí nói:

-Thế à! Huynh đài có cặp mắt tinh đời đến mức ấy sao? Vì đâu mà biết được vậy?

Mạnh-Kiến-Hùng cười nói:

-Nếu không phải là tay có bản lĩnh siêu việt thì làm sao chịu nổi những vết thương nặng nề như thế kia? Nếu tiểu đệ không làm thì lão huynh bị đối phương điểm huyệt.

Đang đau nằm trên giường, Đồng-Triệu-Hòa cũng ráng chỗi tay ngồi dậy nói:

-Đúng vậy! Lão Đồng này có coi mấy vết điểm huyệt ấy ra gì đâu! Cứ cho địch thủ tha hồ điểm, lão Đồng chỉ vận dụng nội ngoại công mà chịu là xong. Chờ cho đối phương điểm huyệt xong thì sẽ tự mình giải huyệt lấy. Tuy vậy cũng hơi bị mất sức và nếu bị động đến thì cũng hơi đau chút. Sở dĩ lão Đồng làm như vậy là muốn cho địch thủ khiếp vía chơi. Có được mấy cao thủ mà không sợ Bôn-Lôi-Thủ Văn-Thái-Lai điểm huyệt? Chỉ có lão Đồng này là dám coi thường mà thôi, nên Văn-Thái-Lai sau khi điểm huyệt xong thì đâm ra thất vọng.

Nhờ mấy câu khoe khoang này của Đồng-Triệu-Hòa mà Mạnh-Kiến-Hùng biết được hẳn bị Văn-Thái-Lai điểm huyệt và một trong những lý do khiến hắn bỏ công đi dò thám cũng là vì mối hận này thôi chứ không ngoài mục đích nào khác. Nhưng chàng lại thắc

mắc rằng tại sao Văn-Thái-Lai đã điếm vào người Đồng-Triệu-Hòa như thế mà lại không kết liễu được tánh mạng hắn? Xưa nay khi nhắc đến tài điếm huyết của Văn-Thái-Lai ai lại không tán đởm kinh tâm? Nhưng chàng lại tự nghĩ và cười thầm:

-“Hắn tự thị coi thường những huyết đạo bị điếm nhưng hắn có biết đâu những huyết đạo của hắn vừa bị ta điếm nhẹ toàn là những yếu huyết có thể kết liễu tánh mạng hắn dễ dàng! Nếu quả như lời hắn nói thì sao vận nội ngoại công cho ta thấy mà sao lại bảo là ta ‘thọc léc’ cho hắn cười!”

Chỉ nội những lời phách lối của Đồng-Triệu-Hòa và những hành động ám muội của hắn cùng những ám khí tàng trữ trên người hắn, Mạnh-Kiện-Hùng đã đoán được ngay là kẻ lưu manh, bất chánh. Nhìn vào bản mặt quái gở như quỷ sứ của hắn, nhất là cặp mắt lão liên kia, chàng lại càng thêm ghét! Chàng tự nghĩ:

-Một kẻ hèn hạ khiếm nhược như tên này thì có giết chết hắn đi cũng chẳng có gì phải hối hận cả! Nhưng chứa hắn trong nhà thêm giờ phút nào thì càng bất lợi thêm phút ấy. Chi bằng tổng cổ hắn ra khỏi nhà cho hắn đi đâu thì đi, chết bờ chết bụi đâu thì chết cho đáng số!

Mạnh-Kiến-Hùng ghét cay ghét đắng Đồng-Triệu-Hòa đến độ không thèm hỏi cả tên họ. Và mặc dầu hắn đã tự xưng tên nhưng chàng cũng chẳng thèm để ý. Hắn cố xưng tên để gọi chuyện cho chàng hỏi để có dịp khoe khoang, đem danh Trấn-Viễn tiêu-cực cùng với Uy-Chấn Hà-Sóc Vương-Duy-Dương ra để nói. Nhưng Mạnh-Kiến-Hùng vẫn thản nhiên như không, mà chẳng thèm biết gì thêm. Xưa nay, Đồng-Triệu-Hòa chỉ thích mượn danh Vương-Duy-Dương để xưng hùng, giống như con dê mượn lót cạp để đi dọa nạt những con thú khác vậy. Tuy nhiên, thiên-hạ chỉ nể sợ Vương-Duy-Dương thôi chứ chẳng ai thèm để ý gì đến hắn cả!

Nằm nghỉ ở phòng hướng Đông mà mắt Đồng-Triệu-Hòa cứ liếc mãi sang các phòng ở phía Tây và phía Nam là cốt ý để tìm xem cho bằng được dung nhan của Lạc-Băng.

Không nhìn thấy được bóng dáng của nàng, Đồng-Triệu-Hòa cứ luôn luôn lấp ló, liếc mắt khắp nơi khiến cho Mạnh-Kiến-Hùng càng tăng thêm nỗi nghi ngờ về hắn. Chàng nghĩ thầm:

-“Có lẽ nào mình lại dẫn một kẻ cướp vào để rình rập đồ đạc trong nhà?”

Nghĩ vậy, chàng không cần phải đắn đo nữa bèn nói thẳng vào ngay mặt Đồng-Triệu-Hòa:

-Này ông bạn! Có biết rõ nơi này là đâu chưa? Tôi chắc là chưa biết đó!

Đồng-Triệu-Hòa làm bộ ngơ ngác nói:

-Quả như lời huynh đài nói, lão Đồng vô tình không biết đây là đâu, không biết đây là cõi ma hay cõi Phật. Xin huynh đài chỉ giáo cho!

Câu nói xác xược của Đồng-Triệu-Hòa khiến cho Mạnh-Kiện-Hùng không đành nổi cơn giận. Chàng nắm tay Đồng-Triệu-Hòa dắt thẳng ra cửa phòng nói rằng:

-Cũng không cần phải nói cho người biết đây là đâu làn gì! Chỉ cần mời người ra khỏi nơi này là được rồi! Đi đi!...

Sau khi tống cổ Đồng-Triệu-Hòa ra như tống cổ ôn hoàng dịch lộ ra ngoài, Mạnh-Kiến-Hùng cười gằn nói theo:

-Nhớ đừng có mon men trở lại đây mà rình rập kéo mà chết mất đất đấy nhé! Đây là ta thương hại mà phóng sinh cho một lần đặng để đức lại cho con cháu. Nhưng báo trước cho biết là không còn lần thứ nhì nữa đâu đấy nhé!

Đồng-Triệu-Hòa chợt thấy thái độ của Mạnh-Kiến-Hùng bỗng nhiên lại khinh khi hắt hủi ra mặt như thế thì nhịn nhục không được thét vang lên rằng:

-Đường đường là một trang nam tử như ta mà để cho một đứa trẻ ranh làm nhục đến thế này, tức chết đi được! Nếu không trả được thù này ta thề không làm người đứng trên thế gian nữa!

Mạnh-Kiến-Hùng đã ghét cay ghét đắng Đồng-Triệu-Hòa giờ lại nghe hắn nói thêm câu trả thù thì lửa giận lại bùng lên, nói thảm trong bụng rằng:

-“Tuồng người không thèm trả thù thì ta còn để người sống thêm một thời gian ngắn nữa, chứ còn nếu người muốn trả thù thì ta cho xuống gặp âm ty để trả thù với Diêm-Vương dưới đó!”

Nghĩ vậy, thuận tay, Mạnh-Kiến-Hùng đâm mạnh vào vai Đồng-Triệu-Hòa một cái miện nói lớn:

-Thôi đi đi! Đừng nhiều chuyện!

Đoạn chàng xô hất một cái chúi nhủi rồi đi thẳng vào trong sơn trang, miệng cười khinh bỉ không thèm ngó lại.

Đồng-Triệu-Hòa bị một đám như trời giáng ngay vai đau thấu cốt tủy, vụt miệng chửi đồng lên. Nhưng rồi lại sợ rui Mạnh-Kiến-Hùng nổi giận quay trở lại thì chỉ có nước mà ôm đòn mà chuốc thêm lấy sự nhục nhã nên đành đi vội đến chỗ cột ngựa gắng gượng lên yên phi một hơi về An-Viễn Khách-Sạn. Về đến nơi, Đồng-Triệu-Hòa thấy Trương-Siêu-

Trọng, Ngô-Quốc-Đổng cùng đầy đủ cả mặt bọn tiêu-sư của Trần-Viễn tiêu-cục ngồi bàn tính công chuyện. Ngoài mấy người quen ra, Đổng-Triệu-Hòa còn thấy bảy, tám người lạ mặt nữa nhưng hắn không nhận được là ai. Câu chuyện mấy người này bàn không ngoài các đề tài như: Văn-Thái-Lai sau khi đánh chết Phùng-Huy và Hàn-Xuân-Lâm thì trốn đi đâu?... Lão già bí mật trợ giúp bọn Văn-Thái-Lai kia là ai?...

Đổng-Triệu-Hòa nghe được chuyện thì khoái chí mừng lắm. Hắn bèn đem những việc đi dò thám được ở Thiết-Đảm-Trang ra sao thuật lại cho Trương-Siêu-Trọng cùng cả bọn nghe rõ. Đang cao hứng kể chuyện bỗng hắn cảm thấy xây xẩm mặt mày rồi ngã quy xuống.

Trương-Siêu-Trọng thấy vậy vội vàng nhanh tay đỡ lấy hắn. Y lấy làm lạ bèn cởi áo ngoài Đổng-Triệu-Hòa ra xem thật kỹ lưỡng. Vốn là một đại cao thủ trong võ lâm từng trải giang-hồ nên chỉ cần xem sơ qua là Trương-Siêu-Trọng đã biết ngay là Đổng-Triệu-Hòa bị điểm huyết trong khi chính bản thân Đổng-Triệu-Hòa lại không hay biết một tí gì cả. Người điểm huyết Đổng-Triệu-Hòa chuyên này tuy không lợi hại bằng Bôn-Lôi-Thủ Văn-Thái-Lai lần trước nhưng lại chọn vào những huyết đạo chính yếu mà điểm chẳng khác nào một thầy địa lý chọn đất, nếu không kịp thời giải huyết thì chỉ nội trong một tháng, tánh mạng Đổng-Triệu-Hòa chỉ có đường theo ông theo bà về châu Diêm-tổ mà thôi!

Trương-Siêu-Trọng lập tức giải hết tất cả huyết đạo cho Đổng-Triệu-Hòa rồi sai người đem vào phòng riêng cho hắn tĩnh dưỡng. Phải một lúc khá lâu, Đổng-Triệu-Hòa mới dần dần tỉnh lại được. Trương-Siêu-Trọng liền hỏi hắn từ đầu đến đuôi câu chuyện. Khi nghe thuật lại, Trương-Siêu-Trọng vừa mừng vừa tức giận. Mừng là vì biết được tung tích Văn-Thái-Lai; giận là vì Thiết-Đảm-Trang dám cả gan chứa chấp khâm-phạm triều-đình lại còn ra tay hạ độc thủ.

Trương-Siêu-Trọng quy tụ tất cả mọi người lại bảo rằng:

-Chúng ta hãy tức tốc lên đường đến Thiết-Đảm-Trang. Đồng lão đệ hãy đi trước làm hướng đạo.

Đổng-Triệu-Hòa tuy được giải huyết nhưng vẫn còn lảm. Trương-Siêu-Trọng lấy trong mình ra một viên thuốc màu hồng hòa với nước trong cho hắn uống. Thật là một viên ‘thần đan’! Uống xong, Đổng-Triệu-Hòa thấy tinh thần gai tăng bội phần, sức lực như đã có lại đầy đủ như cũ.

Còn Ngô-Quốc-Đổng sau khi bị Văn-Thái-Lai đánh gấu xương bả vai, lại trúng phải một phi đao của Lạc-Băng, được Trương-Siêu-Trọng cứu chữa bằng cách dùng thuốc vừa bó vừa rắc lên các vết thương nên cũng đã bình phục rồi. Mặc dù thương tích vẫn còn hành chút đình nhưng hắn cũng gắng gượng mà đi theo.

Chờ cho đông đủ mặt tất cả, Trương-Siêu-Trọng mới giới-thiệu mấy người lạ mặt cho Đổng-Triệu-Hòa biết. Nghe giới-thiệu, Đổng-Triệu-Hòa thất kinh vì đó toàn là những cao thủ võ lâm quy thuận triều-đình làm quan lớn cả. Một người làm chức Đại-nội Chưởng xuyên tầu mã ngoại, tứ phẩm thị vệ tên Đoàn-Đại-Lâm; một người làm chức Thị-vệ Tổng giáo tập trong phủ Trịnh Thân-Vương tên Văn-Khánh-Nhuận; một người làm chức Tổng-binh, thuộc phủ Cửu-Môn đề đốc Thành-Khoảng; một người làm Chưởng-môn ở phủ Thần-Châu tỉnh Hồ-Nam tên Bá-Cao. Mấy người còn lại thì chức tước nhỏ hơn, nhưng cũng đều là Bổ-khoái ở Thiên-Tân và Bảo-Định.

Tất cả những người này đều thừa lệnh của vua Càn-Long theo giúp Trương-Trọng-Siêu để bắt cho được Văn-Thái-Lai.

Đổng-Triệu-Hòa đi trước dẫn đường. Một đoàn người theo sau sát khí đằng đằng oai-phong lẫm liệt, trông chẳng khác gì một cuộc hành quân, nhắm hướng Thiết-Đảm-Trang tiến thẳng tới...

Chú thích:

**Trong bản dịch “Hồng Hoa Kiếm”, có lẽ nhà in quên nên bỏ sót, do đó không có “nhân-đề” cho chương 4. Vì vậy, xin đọc để tóm tắt lại ý chính và tạm “đặt bừa” nhân-đề cho chương này. Xin đọc giả cho biết ý kiến, nếu cần sẽ chỉnh đốn lại cho hay hơn, đặc sắc hơn. Đa tạ. (Dương-Hồng-Kỳ)*

(1-) Sư-điệt: tiếng dùng để gọi học trò của sư-huynh hay sư-đệ. Trong trường hợp của Lý-Mộng-Ngọc thì dù cho nàng là học trò của Lục-Phi-Thanh hay Mã-Chân cũng thế, đều là vai sư-điệt của Trương-Siêu-Trọng cả.

(2-) Ái-nữ: “con gái yêu”.

- (3-) *Trượng-phu: chồng.*
- (4-) *Ý nói Hồng Hoa Hội.*
- (5-) *“Tiểu bất nhân tất loạn đại mưu”, câu nói bất hủ của Tào-Tháo.*
- (6-) *Tiện-nội: cũng tương tự như người Việt dùng những danh từ như “nhà tôi” hay “bà xã tôi”...*
- (7-) *Quan-Vũ được người đời thờ vì tấm lòng trung nghĩa, hết lòng với anh em, bạn bè mà xem thường tất cả phú quý, luôn cả mạng sống của mình.*
- (8-) *Nguyên văn “mãnh hổ nan địch quần hồ”.*
- (9-) *Hậu đường: phía đằng sau nhà.*
- (10-) *Chữ “sư-phụ” ở đây không có nghĩa là người dạy mình, mà chỉ có nghĩa là tôn trọng chức vụ của một người nào đó thôi. Trong một nhà hàng, người thợ chính cũng được gọi là “sư-phụ”*
- (11-) *Độc hành đại đạo: tay trộm chuyên đo một mình.*
- (12-) *Nguyên-văn “lão bạng sinh châu”.*
- (13-) *Kế thất: vợ kế, vợ lẽ...*
- (14-) *Trong Hồng Hoa Hội, mọi người vẫn gọi nhau theo vai vế, vì thế Lạc-Băng dù là vợ nhưng vẫn quen miệng gọi Văn-Thái-Lai là “tứ ca” thay vì “trượng-phu”.*
- (15-) *Thạch thủ thiết túc: tay đá chân sắt.*
- (16-) *Kiểu cột tóc, thắt bím buông ra đằng sau trông như một cái đuôi vào thời Mãn-Thanh. Người Trung-Hoa gọi là “đuôi chuột”, còn người Tây-Phương thì gọi là “đuôi heo”.*
- (17-) *Phi đạn đây là một loại ám khí, hình tròn như một viên bi lớn, chung quanh là gai nhọn chứ không bắt buộc phải có chất nổ như “lựu đạn”. Đôi khi ám khí này còn được người sử dụng tẩm thuốc độc lên nữa để giết người cho lẹ hơn.*

hết: [Hồi 4](#)

Kim Dung

Thư Kiếm Ân Cừ Lục

Dịch giả: Điền Trung Tử

Hồi 5a

Miếu Hắc Hồ, thần uy kinh mãnh thú Thành An Tây tương kiến hội quần anh

Đây nói về Lục-Phi-Thanh từ khi đưa bọn Văn-Thái-Lai ra khỏi An-Viễn Khách-Sạn thì một người một ngựa tung gió, đập tuyết, xung sương mà nhắm hướng Tây đi thẳng tới. Khi qua khỏi ngọn núi Tu-Di thì trời vừa đúng ngọ. Núi Tu-Di có một cái hang lớn, lại dài và sâu thăm thẳm chẳng khác gì một cái hang thường luồng tối đen và lạnh buốt. Nơi đây là sào huyệt của độc xà và mãnh hổ. Phàm người đi qua núi đều phải đi ngang qua cửa hang này. Vì đó là con đường ‘độc đạo’ duy nhất.

Từ trước đến nay, đã không biết bao nhiêu người đem thân nạp mạng cho độc xà ác thú tại nơi đây mà quan quân vẫn không làm cách nào bảo đảm được an ninh cho khách lữ hành lui tới.

Theo những lời đồn đãi, có nhiều người bị cạp ăn thịt hóa thành ‘ma trình’ (#1) lộng hành, nhất là vào giờ mặt trời đứng bóng thì lại cảnh linh thiêng ghê gớm, ai cũng phải khiếp sợ. Vì vậy, ở ngay trước miệng cửa hang, một cây cổ thụ ‘táo lão’, thân cây có đến mấy người ôm, cành lá xum xuê, dân địa phương có lập một cái miếu thờ thần Hắc Hồ, tạc hình tượng một con cạp đen trông như sống để khách qua núi cúng vái, cầu cho được toàn sinh mạng. Trước sân miếu lại đắp hình những con ma trình đủ hạng lớn, bé, già, trẻ, nam, nữ, nhầu múa ca xang diễn lại cái cảnh dưới ánh trăng khuya, ma trình làm trò vui cho thần hổ tiêu khiển.

Chưa biết là miếu Thần Hồ có linh ứng hay không. Chỉ cần thấy cái cảnh ghê rợn của miếu và hình tượng quái gở của bầy ma trình, khách qua đường yếu bóng vía nhìn vào

cũng đủ ngã xỉu chết giắc.

Theo dân địa phương và những nhóm hắc đạo giang hồ kể lại thì trong hang có vô số những mãnh hổ cùng với mãng xà. Nhưng chúa tể của chúng là một con hổ đen ba chân to như con bò mộng, đôi mắt sáng như đồng linh, miệng đỏ như chầu máu, có tiếng cầ-um (#2) vang dội xa đến mấy dặm đường.

Con hắc hổ này sống đã lâu, vì ăn thịt người quá nhiều nên đã biến thành tinh. Nó hóa ra được hình người, nói được tiếng người, hành động như người, lại đủ cả mưu mô xảo quyệt gạt người đi đường mà nhai sống. Nó có linh tính đến nỗi nghe xa được, đoán trước được nên binh mã của triều-đình, tên đạn, bẫy lưới của của các tay thiện xạ vẫn không làm gì được nó.

Chỉ có một lần, cách đây không bao lâu, nó bị hiệp-sĩ Viên-Sĩ-Tiêu, bẻ gãy hết một chân nên chỉ còn lại ba. Nhưng từ đó, con hổ tinh này lại càng hung hăng lên gấp trăm lần. Hễ ai đi ngang qua miệng hang là nạp mạng cho nó chứ đừng mong mà cầu khẩn hay van xin như trước nữa. Mà nó thù nhất là những khách giang hồ mang võ công trác tuyệt. Hợp sức với con hắc hổ này là con đại mãng xà vương, chúa tể các loài rắn rết sống trong hang này. Nói chung, cái trở ngại cho khách lữ hành qua núi Tu-Di là hang Thần Hổ này. Đừng nói là khách thương tâm thương, dầu là những cao thủ võ-lâm khi phải đi ngang chôn này còn phải lo lắng e ngại.

Mỗi lần muốn qua miệng hang Thần Hổ, khách lữ hành phải hợp đoàn đến vài ba trăm người. Phụ-nữ, lão, ấu, thì đi giữa, còn những trai tráng mạnh khỏe có sức lực và võ nghệ đều thủ sẵn khí giới đi chung quanh, tiền phong lẫn hậu tập. Dầu vậy, cũng chưa bao giờ có đoàn nào dám đi qua núi vào lúc mặt trời đứng bóng vào hai giờ tý và Ngọ, là những giờ tìm mồi ăn trưa của chúa sơn lâm thần hổ. Tuy nhiên, mỗi đoàn đi qua miệng hang thế nào cũng phải để lại cho vài ba mạng. Nó gầm lên một tiếng rồi từ trong miệng hang phóng ra. Rồi chẳng biết nó bắt người bằng cách nào, hồi nào, đến khi đoàn kiểm điểm lại người khi qua núi rồi mới hay là thiếu.

Đó là khách thương. Còn những khách giang hồ có võ công muốn đi qua miệng hang cũng phải đợi có được vài mươi người, phân công cho nhau tìm cách kháng cự chu đáo rồi mới dám khởi hành. Nhưng rốt cuộc cũng phải có một hai người làm mồi té hắc hổ. Đại- hiệp Viên-Sĩ-Tiêu nghe chuyện hắc hổ hoành hành, giết hại khách đi đường qua núi Tu-Di nên quyết vì dân trừ hại và trả thù cho một số võ lâm đồng đạo bị ăn thịt mới một

mình đến ngay miệng hang Thần Hổ vào giờ mặt trời đứng bóng mà khiêu khích.

Hắc hổ thoát được tử thần nhưng bị bẻ gãy một chân bên trái. Chờ luôn ba ngày không thấy hắc hổ về lại hang, đại-hiệp Viên-Sĩ-Tiêu cũng không còn cách nào trừ tuyệt được nên đành chờ dịp khác.

Viên-Sĩ-Tiêu đi rồi, hắc hổ mới dám trở lại chỗ cũ. Từ đó nó trở nên hung hăng hơn trước, hễ thấy có bóng dáng người võ lâm là gầm thét lên dữ dội, quyết định ăn thịt cho bằng được. Do đó mà lâu nay núi Tu-Di vắng khách qua lại.

Quan địa phương ra châu tri cho dân chúng hay, mỗi tháng có hai lần qua núi, chia ra, đầu tháng thì bên này sang, giữa tháng thì bên kia sang. Ai có việc cần qua núi Tu-Di thì tới đúng kỳ hẹn đến dưới chân núi chờ sẵn. Sau đó, đoàn người sẽ đi vào giữa, trước sau, hai bên đều có quân lính đi hộ tống, giương đao mác, cờ xí ngập trời. Đạo quân hộ tống này có đến cả 5000 binh-sĩ, do một viên Tổng-binh và một viên Tham-tướng chỉ huy, đám đi tiên-phong, đám đi đoạn hậu, chẳng khác gì một cuộc hành quân quan trọng...

Lần này có việc khẩn cấp, Lục-Phi-Thanh phải qua núi Tu-Di. Cái danh từ ‘hang Thần Hổ’ đã đồn đãi khắp giang hồ từ lâu nên cũng không xa lạ gì với Lục-Phi-Thanh. Kể về tài năng, Lục-Phi-Thanh vẫn tin tưởng ông ta thừa sức đối phó được với hắc hổ. Nhưng xưa nay, ông ta là người tinh tế, làm việc gì cũng muốn cho chắc chắn chứ không thích mạo hiểm cầu may. Vì vậy, ông ta vẫn có ý định chờ xem có cao thủ giang hồ nào qua lại sẽ rủ đi chung cho có bạn. Chờ một hồi khá lâu mà vẫn nhìn thấy bốn bề vắng ngắt, không một bóng người hay thú vật nào qua lại, Lục-Phi-Thanh mới nhận thấy quả con hắc hổ này quả đã gieo vào lòng người và muôn thú niềm sợ hãi khủng khiếp. Chẳng những thế, luôn cả các loài dã thú cũng chẳng dám bén mảng. Núi Tu-Di đã trở thành giang san riêng của ‘Hắc hổ’. Hang Thần Hổ là triều đình của nó, độc xà, mãnh thú còn ở tại núi Tu-Di là thần dân bộ hạ của nó. Lục-Phi-Thanh nghĩ thầm:

-Ta là một cao thủ võ lâm. Cái uy danh của Miên-Lý-Châm Lục-Phi-Thanh đã từng nhiều phen vang rền trong thiên hạ. Đáng lý ra ta phải noi gương Viên-Sĩ-Tiêu tìm đến hang Thần-Hổ mà trừ đại họa cho nhân dân, lẽ nào lại e dè không dám qua một mình mà phải chờ có đồng bạn đi chung? Như vậy võ công cao siêu của ta rèn luyện để làm gì? Há chẳng phải vô dụng lắm sao?

Nghĩ vậy, Lục-Phi-Thanh trở nên can đảm lạ thường, ngồi trên lưng ngựa, cầm thương, lưng đeo cung tên, túi đựng sẵn kim châm, mang theo bảo kiếm trông oai phong凛凛,

không hổ thẹn là một đại cao thủ của phái Võ-Đang.

Đến miệng hang Thần Hồ vừa đúng giờ ngọ, Lục-Phi-Thanh nhìn vào miếu thờ Hắc hồ thấy cảnh tượng thật là ghê gớm; nào là tượng cộp đen giương nanh vuốt; nào là hình tượng ma trành tay chân nhảy múa... Ông nhìn cái cảnh tượng trong miếu kia mà hình dung được tình cảnh của non sông hiện tại. Thật là một cái họa do người Mãn-Thanh gieo rắc vào Hán-tộc. Hắc hồ kia chính là vua Càn-Long cùng triều đình Mãn-Thanh và lũ ma trành kia chính là những tên tâu cầu. Phải, những tên ‘ma trành’ tâu cầu chỉ cần làm vừa lòng ‘hắc hồ’ là vua Càn-Long, sẽ sẵn sàng giết hại vô số đồng bào và các nhà cách mạng ái quốc. Con ‘ma trành’ chúa tể hiện tại là Trương-Siêu-Trọng, sư đệ của Lục-Phi-Thanh, một cao đồ của phái Võ-Đang lại cam tâm đi uốn gối triều-đình Mãn-Thanh trong khi chính ông ta đã đóng góp bao nhiêu công sức cho các công cuộc ‘phản Thanh phục Minh’. Bao nhiêu đồng chí trong Đồ Long Hội của ông ta đã phải hy-sinh, người thì tuần tiết, kẻ bị truy nã... Chính bản thân Lục-Phi-Thanh đã phải trốn chui trốn nhủi hết 10 năm trời! Ông ta chẳng phải tham sống sợ chết, chỉ là muốn dành cái mạng sống để chờ cơ hội tốt mà tiếp tục tranh đấu vì dân vì nước để giành lại chủ quyền, tự do no ấm cho dân tộc. Hiện tại, Lục-Phi-Thanh nhận thấy chỉ có Hồng Hoa Hội là đảng cách mạng duy nhất tiếp tục được công việc cứu quốc của Đồ Long Hội trước kia. Ông hoàn toàn không thân Hồng Hoa Hội nhưng cảm khái trước chí khí bất khuất của bọn Văn-Thái-Lai và cảm phục chính nghĩa của Hồng Hoa Hội, và lại có cảm tình với người bạn cũ là Triệu-Bán-Son. Vì vậy, nếu phải hy-sinh tánh mạng để đem tin đến Hồng Hoa Hội mà xin viện binh đến trợ giúp cho bọn Văn-Thái-Lai, Lục-Phi-Thanh cũng chẳng từ nan. Ông ta nghĩ: -“Việc của Hồng Hoa Hội là việc chung của tất cả người dân trong nước.”

Một khi đã nhận lời làm hộ, nhất định Lục-Phi-Thanh không thể để thất bại được. Vì vậy việc đi An-Tây làm ông ta nóng ruột không ít. Một phút trì hoãn là một phút thì giờ quý báu phí phạm.

Lục-Phi-Thanh định bụng bỏ qua câu chuyện trừ Hắc hồ mà cấp tốc tiếp tục cuộc hành trình đi An-Tây. Ông ta vừa phóng ngựa qua khỏi hang Thần Hồ thì một mùi hôi tanh từ đâu bốc lên bay vào mũi và một luồng gió lạnh tạt đến đằng sau lưng. Lục-Phi-Thanh nghi chắc Hắc hồ núp đâu đây rình lúc ông ta không để ý sẽ nhảy ra ‘làm hồn’. Loài hồ luôn dùng cái thế ‘tiên hạ thủ vi cường’, nhưng một khi đã ‘thành tinh’ thì hồ chỉ vỏ người lén lút, không như hồ thường, trước khi vỏ mỗi thường hay gầm lên một tiếng để

lấy trớn thị uy.

Con hắc hổ này đã thành tinh rồi nên rất khôn ngoan, thường hành động một cách im lìm khi con mồi không đề phòng đúng như binh pháp ‘xuất kỳ bất ý, công kỳ vô bị’ (#3). Người thấy mùi tanh và nghe thoảng hơi gió, Lục-Phi-Thanh quay người lại đánh một quyền như búa bổ vào thỉnh không. Những cao thủ cỡ Lục-Phi-Thanh khi tung ra một ngọn quyền hay một ngọn cước đều không phải như cao thủ bình thường đánh gió vì trong quyền hay cước đó luôn luôn có một kinh lực nhắm vào một mục tiêu. Cho nên, nhiều lúc họ không cần phải chạm vào người đối thủ mà vẫn đánh trúng chỗ nhược như thường, tựa như một tay thiện xạ bắn trúng hồng tâm.

Lục-Phi-Thanh ngồi trên lưng ngựa ngó về đằng trước nhưng luôn luôn đề phòng sau lưng và hai bên. Ngọn quyền đánh trái ra sau lưng như va vào một vật gì mềm và xù xì lông lá. Bỗng nghe một tiếng ‘bịch’ như vật ấy rơi xuống đất nhưng hình như lại bật ngay mình trở dậy. Thì ra đó chính là con hắc hổ.

Lục-Phi-Thanh nhìn con vật mỉm cười. Nó đã thành tinh nên khôn ngoan ranh mãnh vô cùng. Nó có thể trông vào người mà biết được người đó có bản lĩnh cao siêu hay không. Từ khi bị Viên-Sĩ-Tiêu bẻ lợi một giò, con hắc hổ căm thù những cao thủ trong giang hồ vô cùng. Bị qua một lần như thế, chính nó cũng tổn thần nên cũng học thêm được ít kinh nghiệm, hễ thấy các cao thủ võ lâm là luôn luôn cẩn thận đề phòng và hễ rình được cơ hội là sẽ vồ ngay. Nó vừa căm thù và cũng vừa sợ hãi những tay cao thủ, nó vẫn luôn đề phòng vì linh cảm sẽ có ngày Viên-Sĩ-Tiêu trở lại quyết giết nó cho bằng được như lời thề của ông ta trên miệng hang Thần Hổ trước khi rời khỏi núi.

Nhờ có kinh nghiệm và biết đề phòng nên khi Lục-Phi-Thanh đến trước miếu Hắc hổ, nó không dám liều lĩnh xông ra làm cản. Trông bộ tịch, tướng tá, cách trang phục và trang bị của ông ta nó cũng biết là một cao thủ ghê gớm rồi. Từ khi bị Viên-Sĩ-Tiêu bẻ gãy chân, Hắc hổ không còn dám ngồi chực ở miệng hang mà cũng không dám nhìn chung quanh lối đó, chỉ leo lên chân ba của cây táo ở trước miếu liếc mắt xem chừng động tĩnh bốn phương mỗi khi nghe tiếng động. Nó có tài trèo cây rất giỏi. Tin đồn cộp không biết trèo cây thật là lắm to! (#4)

Khi Lục-Phi-Thanh đi ngang qua, hắc hổ vẫn lẳng lặng đứng yên trên cây, đợi cho ngựa ông ta vừa đi ngang qua đúng tầm thì phóng từ trên cây xuống, giương nanh vuốt định móc vào cổ họng ông ta. Chẳng ngờ Lục-Phi-Thanh lẹ quá, chỉ cần người thấy mùi hôi

tanh và nghe hơi gió sau lưng là đã biết ngay, do đó mới tung một quyền đánh trúng ngay yết hầu của hắc hổ. Tuy bị một quyền nhưng nó đã vùng lên được ngay dễ dàng đôi mắt nhìn thẳng vào Lục-Phi-Thanh để cướp tinh thần, miệng thì gầm lên một tiếng như muốn xé nát cả rừng. Sau đó, hai chân trước chống, hai chân sau phục ngồi xuống lừa thế, đợi thời. Cái thế ngồi này trong võ thuật gọi là Hổ Phục (#5), thế thủ cực kỳ lợi hại của giống hổ.

Giá mà Lục-Phi-Thanh dùng vũ khí hay ám khí mà tấn công nó trong lúc này thì sẽ cầm chắc cái thắng trong tay. Nếu hắc hổ không chết thì cũng sẽ bị trọng thương. Nhưng Lục-Phi-Thanh lại muốn xem tài lanh lẹn của nó đến thế nào do đó ông ta quyết định dùng quyền cước để đối phó với nó. Thấy ngồi trên lưng ngựa bất tiện, Lục-Phi-Thanh ngã xuống đất trong khi con mãnh thú vẫn trong tư thế ‘hổ phục’. Lục-Phi-Thanh không chần chờ tấn công liền ngay, chân đá móc vào ngực con hắc hổ, tay đánh một quyền ngay tam tinh nó. Con hắc hổ kinh hoàng, nó nhảy lùi ra sau tránh được cả quyền lẫn cước của Lục-Phi-Thanh rồi gầm lớn chồm lên giương nanh vuốt định xé xác ông ta ra.

Lục-Phi-Thanh chỉ chờ có thế, tay trái ông ta tung ra một quyền móc ngược vài hàm con mãnh thú. Hắc hổ đau quá, bật ngựa ra sau. Nhưng không đầy một giây nó đã đứng ngay dậy được, quay người phóng nhanh vào bụi rậm trốn mất. Mọi việc xảy ra quá bất ngờ làm Lục-Phi-Thanh phải ngạc nhiên không ít. Ông vẫn đinh ninh rằng con hắc hổ sẽ vô tới tấn công tiếp chứ không ngờ là nó sẽ bỏ chạy. Định rút châm phóng theo nhưng bóng Hắc hổ đã mất hút. Lục-Phi-Thanh lắc đầu, thầm tiếc bỏ lỡ cơ hội giết ác thú trừ hại cho nhân dân.

Nghĩ rằng có chờ hắc hổ trở lại cũng chẳng ích gì vì sau khi bị một vố như thế, chắc hẳn là nó tìm đường trốn biệt rồi còn đâu. Sợ việc đi An-Tây bị đình trệ thêm, Lục-Phi-Thanh vội vàng lên ngựa phóng một mạch qua hang Thần Hổ.

Khi đi qua khỏi núi Tu-Di được vài dặm, Lục-Phi-Thanh nhìn thấy dọc theo hai bên triền núi còn in lại dấu máu của cuộc ác chiến hôm trước giữa người Duy và đám tiêu-sư của Trần-Viễn tiêu-cục. Trận mưa làm máu loang ra nhuộm đỏ một khoảng dài. Lục-Phi-Thanh bất giác thấy ngậm ngùi, thở dài một tiếng. Ông ta lại nhận rõ được dấu chân con hắc hổ còn in rành rành trên mặt đất, chứng tỏ sau cuộc ác chiến nó đã đánh hơi được mùi tanh của máu đỏ thịt rơi nên đã tới đây tìm mồi. Và bên cạnh dấu chân hắc hổ trên lớp máu hồng có rất nhiều dấu chân ngựa đi song song trông rất đều. Lục-Phi-Thanh thầm

đếm kỹ có đến 20 cặp chân ngựa của 10 con tuần mã hãn hoi. Ông thầm nghĩ:

-“Chắc chắn đây là dấu vết của những đương-gia Hồng Hoa Hội đi từng cặp tham dự cuộc ‘thiên lý tiếp long đầu’ mà mình đã gặp qua giữa đường chỉ còn thiếu có Văn-Thái-Lai và Lạc-Băng là đủ 12 cặp như ta đã ước đoán. Cứ theo vó ký (#6) này mà đi ắt ta không sợ bị lạc và sẽ sớm tới được An-Tây. Tiết kiệm được thêm giờ phút nào thì hay giờ phút đó.”

Đến một khúc vắng vẻ khác, Lục-Phi-Thanh lại thấy có những vùng đất nổi thì trũng sâu xuống, chỗ thì tung tóe ra, nhiều cành cây nằm ngổn ngang, đá sỏi thì đầy dẫy, lại thêm cả những dấu chân của người, ngựa, lạc đà và cả hổ nữa. Điều đó chứng tỏ nơi đây vừa diễn ra một cuộc ác chiến mới, chỉ chưa biết rõ cuộc ác chiến kia xảy ra giữa người và người hay là giữa người và mãnh thú. Lục-Phi-Thanh nhĩ thầm:

-“Con đường độc đạo đi qua núi Tu-Di này giờ đây khác hẳn với con đường 10 năm về trước ta thường đi công tác qua lại! Không ngờ nay nay lại trở thành ‘sân khấu’ của những cuộc xô xát liên miên. Quân Mãn-Thanh xâm lược thật đã gieo rắc loạn lạc đến khắp nơi, ngay cả đến chốn rừng xanh núi thẳm cũng không tránh khỏi những cảnh thê lương ảm đạm! Ngày nào quân cướp nước chưa bị diệt là ngày ấy non sông còn đượm màu tang tóc, chưa thể có hòa bình được. Ta chỉ mong sao công cuộc cách mạng của Hồng Hoa Hội sớm phát động và thành công để cái tuổi già này được chứng kiến ngày quốc gia độc lập, nhân dân được tự do no ấm thì dầu có phải nhắm mắt ngay cũng chẳng còn gì phải ân hận nữa!”

Nhờ ý nghĩ ấy thúc giục mà Lục-Phi-Thanh quên cả nhọc nhằn, quyết đi thật lẹ đến An-Tây để đem tin tức của Văn-Thái-Lai báo cho Hồng Hoa Hội biết. Chính nghĩa hình như đã gắn liền Lục-Phi-Thanh với tổ chức cách mạng mà ông chỉ mới nghe nói đến tên cách đây không bao lâu. Đối với những tấm lòng nhiệt thành yêu nước thì cần phải có ai kêu gọi mà vẫn tự mình tìm đến để chia sẻ, cùng nhau gánh vác trách nhiệm.

Từ khi nghe tên và biết được đường hướng của Hồng Hoa Hội, lòng Lục-Phi-Thanh như trẻ hẳn lại. Sức thanh niên bỗng trỗi dậy trong thân thể già nua kia khiến ông ta hồi tiếc đã ẩn dật trên 10 năm làm mất đi bao nhiêu thì giờ quý báu. Ông ta lại cảm thấy càng hổ thẹn với lương tâm khi nghĩ đến người bạn cũ trong Đồ-Long-Bang là Triệu-Bán-Sơn đã đem tấm thân bảy thước cùng với lòng ái quốc kia qua Hồng Hoa Hội để mong được đền đáp núi sông. Tấc lòng son của họ Triệu kia thật là đáng quý, và đáng bội phục.

Chỉ trong khoảnh khắc mà Lục-Phi-Thanh đã qua khỏi núi Tu-Di non 45 dặm đường. Đến một thị trấn nhỏ, ông tạm dừng lại cho ngựa dưỡng sức, ăn cỏ và uống nước vì từ lúc rời khách sạn An-Viễn, con tuấn mã của ông chạy không ngừng, có lẽ cũng có phần mệt.

Lục-Phi-Thanh cảm thấy phấn khởi tinh thần. Bao nhiêu sức lực của thời trai trẻ như lại vùng dậy, cho thấy rằng tuổi già của ông ta chưa phải là vô dụng. Dù chỉ còn một hơi thở, Lục-Phi-Thanh cũng quyết hy sinh cho tổ quốc thân yêu và dân tộc...

Nhìn con chiến mã, Lục-Phi-Thanh chợt lo âu. Con vật trung thành đã bao năm theo ông tung hoành ngang dọc khắp nơi đã không còn được phong độ như xưa nữa. Trông nó gầy, ốm yếu và chậm chạp đi rất nhiều. Thật khó mà có thể đòi hỏi nó rút ngắn lại lộ trình đi đến An-Tây như ý muốn được! Đưa được Lục-Phi-Thanh tới đây, con ngựa đã cố sức lắm rồi. Giờ đây trông nó thật hết sức thảm não, nếu muốn nó tiếp tục phải đi nhanh nữa thì có khác nào đem nó mà giết đi! Nhưng làm cách nào đổi được một con ‘vạn lý long câu’ (#7) để hoàn thành công tác của Văn-Thái-Lai ủy nhiệm? Mặc dù Lục-Phi-Thanh không phải là người của Hồng Hoa Hội nhưng Văn-Thái-Lai dám đem công việc quan trọng bí mật của đảng gửi gắm cho ông. Lòng khảng khái biết người kia cũng đủ nói lên tấm lòng tri kỷ sơ giao, càng làm cho Lục-Phi-Thanh cảm phục thêm muôn phần...

Lục-Phi-Thanh ngồi trên yên ngựa rong cương từ từ mà không khỏi mang những ý nghĩ mông lung. Việc găt rút phải đi đến An-Tây kia như đốt cháy lá gan lão kiệt. Mặt trời đã ngả dần về Tây. Bức màn màu vàng nhạt của hoàng hôn âm thầm phủ lên cảnh vật đưa dần một ngày tươi sáng đi vào bóng đen hắc ám của một đêm dài...

Phần thì lo cho Văn-Thái-Lai, phần thì thương con ngựa đuối sức không còn phi nổi nước đại. Chỉ đi chậm rãi từng bước một mà mồ hôi của con vật tuôn ra ướt đầm. Công việc thì cấp bách như cứu hỏa. Nếu cứ thế này thì bao giờ mới đến được An-Tây! Lục-Phi-Thanh hận mình không mọc được cánh để bay...

Đang lúc lo nghĩ hoang mang, Lục-Phi-Thanh chợt bắt gặp từ phía chợ đi lại một người Duy cao lớn, tay dắt hai con ngựa trông cực kỳ hùng vĩ mạnh khỏe, một con hồng-mã toàn sắc đỏ chói như ngựa Xích-Thố của Quan-Vân-Trường và một con bạch-mã lông trắng toát như con Thoại-Long-Câu của Tiết-Nhân-Quý. Người Duy kia chẳng rõ muốn tìm ai mà đôi mắt như láo liên đưa mãi nhìn quanh khắp chốn.

Đang lúc cần ngựa, Lục-Phi-Thanh đưa mắt nhìn hai con ngựa như một người tham của

bị chóá mắt trước một kho tàng. Trông gương mặt người Duy, Lục-Phi-Thanh thấy quen quen như đã gặp ở đâu rồi. Tuy vậy, ông cũng không bận để ý suy nghĩ thêm làm gì. Ông ta chỉ thiết tha với hai con tuần mã kia hơn bất cứ vật gì trên đời hiện tại. Hai con tuần mã này, con nào con nấy trông cao lớn, mạnh mẽ phi thường. Quả thật là hai con thiên lý mã. Con ngựa hồng toàn sắc đỏ như lửa có bốn chân trắng như tuyết trông chẳng khác gì bốn đóa bạch mai. Con bạch mã thì chỉ một màu trắng toát toàn thân, không có một sợi lông nào khác màu ở bất cứ chỗ nào.

Lục-Phi-Thanh nhìn hai con tuần mã đăm đuối, chỉ ao ước làm sao chiếm được một con. Nhìn hai thân hình cao lớn của đôi ngựa đi giữa cảnh hoàng hôn chẳng khác nào một bức tranh ‘Song Mã’ giữa nền đỏ thật là tuyệt đẹp. Bốn mắt của đôi ngựa rực lên như hào quang, càng làm cho Lục-Phi-Thanh động tâm. Chẳng nói chẳng rằng, Lục-Phi-Thanh liền thúc ngựa đến chặn ngay trước đầu người Duy ấy lại rồi nắm tay y lại hỏi xem có chịu bán ngựa hay không. Thấy một cụ già râu tóc bạc phơ, trông rất đạo mạo, có vẻ tiên phong đạo cốt hỏi mua ngựa một cách đột ngột, người Duy phải ngạc nhiên, ngơ ngác nhìn ông ta từ đầu đến chân. Có lẽ y cảm thấy rằng ông già này là một người đáng kính nên không tỏ ra một vẻ bất bình hay muồn sinh sự về thái độ mua ngựa sỗ sàng của Lục-Phi-Thanh mà chỉ lắc đầu lia lịa, không đáp.

Thấy người Duy không chịu bán ngựa, Lục-Phi-Thanh thất vọng vô cùng. Nhưng ông vẫn không chịu bỏ cuộc, đánh liều móc trong người ra một đỉnh bạc độ chừng 60 lượng trao tận tay hần. Xưa nay, chưa có một ai chịu trả giá một con tuần mã cao thế này nên Lục-Phi-Thanh tin chắc người Duy kia sẽ tham tiền mà nhường bớt lại cho ông ta một con. Chẳng ngờ người Duy kia vẫn lắc đầu như chưa đúng giá.

Quyết mua ngựa cho bằng được, Lục-Phi-Thanh chẳng chút đắn đo, lấy hết tiền bạc trong người ra rồi giữ túi cho người Duy thấy rồi cầm tất cả số bạc trao vào tay y. Số bạc này tổng cộng cũng hơn 60 lượng, vị chi trước sau là trên 120 lượng.

Nhưng người Duy đẩy tay Lục-Phi-Thanh lại, chẳng những lắc đầu mà còn lấy tay vẫy gạ đi, tỏ ý không chịu bán ngựa dù được trả với bất cứ giá nào đi chăng nữa.

Hoàn toàn thất vọng, Lục-Phi-Thanh không còn cách nào hơn là cất lại tiền bạc vào túi như cũ. Trong lúc vội vàng, ông ta đánh rơi một vật giữ làm ‘kỷ niệm’ lâu nay. Vật ấy vô tình đập vào mắt người Duy kia. Y cúi xuống lượm vật ấy lên rồi đưa lên tận mắt mà xem. Rồi người Duy bỗng giật mình kinh ngạc đến cực độ, hai tay cầm trao trả lại cho

Lục-Phi-Thanh. Sau đó, y rón rén nhìn xem dung mạo ông ta thêm lần nữa cho thật kỹ càng với một cử chỉ thân thiện và kính nể.

Lục-Phi-Thanh lấy làm lạ không hiểu rõ lý do gì. Ông đưa tay đón lấy vật người Duy trao trả. Thì ra đó là mũi Thiết-Liên-Tử mà đằng sau có gắn một chiếc lông chim trĩ rất tinh vi trông thật đẹp.

Nguyên mũi Thiết-Liên-Tử này là do Tiêu-Thanh-Đồng dùng để ném Lục-Phi-Thanh đêm nọ lúc ông ta theo dõi cái bóng đen vào tận trong rừng và sau đó được nghe lên cuộc hội nghị của người Duy thích huyết ăn thề phải chiếm lại Khả-Lan-Kinh cho bằng được. Khi biết việc không có can hệ gì đến mình, Lục-Phi-Thanh toan bỏ đi thì lại bị Tiêu-Thanh-Đồng phát giác tưởng là gian nhân nên dùng Thiết-Liên-Tử mà phóng. Mũi thứ nhất, Lục-Phi-Thanh tránh khỏi được. Mũi thứ nhì quá cận không thể tránh nên ông bèn dùng ly trà đang cầm ra mà hứng lấy. Sau đó Lục-Phi-Thanh cất mũi Thiết-Liên-Tử này vào người làm kỷ niệm, lần này vô ý để rơi nó ra ngoài cho người Duy trông thấy chẳng qua cũng chỉ là một sự ngẫu nhiên không hơn không kém...

Người Duy sau khi trông thấy mũi Thiết-Liên-Tử rơi từ trong mình Lục-Phi-Thanh thì chẳng hiểu sao trong lòng như rất phân vân. Lục-Phi-Thanh thoáng hiểu nên lạnh trí cầm mũi Thiết-Liên-Tử trên tay, rút bảo kiếm ra chặt đứt mũi nhọn để tỏ lòng ngay thẳng, ngụ ý bảo là bạn chứ không phải thù. Hình như người Duy ấy hiểu được ý nghĩa trong cử chỉ ấy của Lục-Phi-Thanh nên mặt mày hớn hờ, gạt đầu lia lịa, tin tưởng rằng ông ta là bằng hữu của vị công chúa xứ mình chứ không phải người xa lạ hay kẻ thù.

Người Duy không biết nói tiếng Hán, mà Lục-Phi-Thanh cũng chỉ biết nghe sơ sơ, bập bẹ được vài tiếng Duy hai người đàm thoại với nhau bằng dấu hiệu nhiều hơn. Người Duy dắt hai con ngựa đến trước mặt Lục-Phi-Thanh ra dấu bảo ông ta cứ tự ý chọn lấy một. Cả hai con ngựa đều cao lớn, đẹp đẽ và mạnh mẽ như nhau cả. Nếu bảo phải chọn một thì thật là khó tính. Tuy nhiên, suy đi tính lại, Lục-Phi-Thanh quyết định chọn con ngựa hồng với bốn vó trắng vì tiện hơn cho ông ta đi vào ban đêm hơn. Ngựa trắng đi trong đêm sẽ dễ bị nhận diện hơn và tiện cho kẻ địch hơn trong việc dùng ám khí. Nghĩ vậy, ông liền ra dấu chỉ ccon ngựa hồng.

Người Duy gạt đầu tỏ ý ưng thuận. Lục-Phi-Thanh mừng rỡ khôn xiết. Ông lấy hết túi tiền trao cho người Duy như khi nãy ông ta đã định giá. Cũng giống như lần trước, người Duy lắc đầu lia lịa và vẫy tay gạt đi. Nhưng lần này thì ý khác hẳn. Cử chỉ lần này như

nói với Lục-Phi-Thanh là y khẳng khái biểu ngựa chứ nhất định không bán mà cũng chẳng chịu nhận tiền. Lục-Phi-Thanh đành phải cất bạc lại vào mình rồi ra dấu nhờ người ấy dắt giùm con ngựa của mình về mà nuôi dưỡng để dùng vì nó cũng là một con chiến mã hữu dụng, không ngoan, lại trung thành. Người Duy cúi đầu khẽ gật rồi hai tay dắt hai con ngựa đi về phía thị trấn.

Lục-Phi-Thanh mừng có được thiên lý mã nên tin tưởng chỉ nội trong đêm là có thể đến được An-Tây. Ông nhảy lên lưng con tuần mã, bụng nghĩ thầm:

-“Không ngờ thanh thế của cô bé áo vàng kia đối với người Duy lại ghê gớm đến như vậy! Mũi Thiết-Liên-Tử của nàng có giá trị tương đương với một lệnh kim bài của một đại nguyên-soái. Ban đầu người Duy kia nhất định không bán ngựa mặc dù được trả giá trên trăm lượng thế mà khi nhìn thấy mũi Thiết-Liên-Tử này thì lại một mực biểu không tuần mã cho mình trong khi chưa biết rõ mình là ai cả, đồng thời trên trăm lượng bạc ròng cũng chẳng thèm lấy nữa!”

Vì chưa hiểu rõ lai lịch của Tiêu-Thanh-Đồng nên Lục-Phi-Thanh nào biết được nàng là một công-chúa, ái-nữ của tù-trưởng Mộc-Trác-Luân, thủ-lãnh của dân-tộc Duy.

Người Duy tặng ngựa kia lại chính lại thuộc bộ-lạc dưới quyền cai trị của Mộc-Trác-Luân nên đối với Tiêu-Thanh-Đồng tự nhiên là kính nể. Hầu như tất cả dân tộc Duy đều biết vụ Tiêu-Thanh-Đồng bố trí kế hoạch nhằm mục đích đoạt lại Khả-Lan-Kinh cho dân tộc họ nên ai nấy đều phấn khởi tinh thần, tìm đủ mọi cách yểm trợ, đóng góp, không bằng hình thức này thì bằng hình thức khác. Vì vậy, khi nhìn thấy ngọn Thiết-Liên-Tử có khắc dấu hiệu của công chúa họ, người Duy kia tin là Lục-Phi-Thanh là người của phe bên mình nên không chút nghi ngờ. Lại thấy Lục-Phi-Thanh nhắm hướng Tây mà đi thì lại càng tin là ông ta đi theo để hợp sức với Tiêu-Thanh-Đồng mà đối phó với cường địch để thu hồi Khả-Lan-Kinh do đó mà vui vẻ tặng tuần mã không chút do dự...

Con ngựa hồng bốn vó hoa mai phi như bay, chẳng khác gì một mũi tên lửa xẹt đi. Lục-Phi-Thanh nhận thấy rằng dù cho con ngựa hồng của Lý-Khả-Tú tướng-quân được vua Càn-Long ban cho, có tiếng là một ‘thiên lý thoại long câu’ đời nay cũng không thể nào bì kịp. Lục-Phi-Thanh vui mừng hơn hờ còn hơn được ngọc quý. Ông một mình một ngựa phóng như bay qua những con đường vắng trong hoàng hôn...

Con ngựa của Lục-Phi-Thanh đang cưỡi nguyên là một giống ngựa quý, hiếm có của Mộc-Trác-Luân bao năm huấn luyện thành thực để dùng trong việc chinh chiến, chỉ riêng

những người thân tín hay các võ tướng mới được dùng mà thôi. Trong 10 con ngựa quý nhất của bộ-lạc Mộc-Trác-Luân, con Hồng-Hoa tông mã này đứng hạng thứ 5, chỉ thua có ngựa của Mộc-Trác-Luân, của Tiêu-Thanh-Đông, của Hương công-chúa, và của con trai lớn Mộc-Trác-Luân mà thôi. Cả 10 con ngựa quý nhất đều được đóng dấu ấn tín. Chẳng mấy chốc, Lục-Phi-Thanh đã ra khỏi được thị trấn đêm mây trầm dậm. Dưới bóng trăng vàng vạc, Lục-Phi-Thanh lòng khoan khoái nhìn gương mặt tròn, trong sáng của ‘chị Hằng-Nga’ đang lấp ló xuyên qua từng kẽ lá như soi thấu lòng người anh-hùng nặng tình ưu ái với non sông.

Trước mặt Lục-Phi-Thanh là vài dãy núi cao chập chờn. Sau lưng là một giòng suối bạc lững lờ. Tiếng nhạn đêm... Tiếng hạc kêu sương... Đèn thuyền (#8) hiu hắt... Phong cảnh như khơi động lòng hoài cảm của khách chinh y.

Lục-Phi-Thanh cho ngựa leo theo triền núi gồ ghề, bất giác nhớ lại chuyện cũ 10 năm dư... Những lúc xông pha gió bụi, dãi dầu phong sương đem tấm thân bảy thước mong đáp bồi ơn cây cỏ (#9)... Gặp vận không may, Đồ-Long-Bang tan rã, công cuộc cách mạng không thành. Một số bang chúng đền nợ nước; một số vẫn còn đang đeo đuổi chí tang-bồng; còn thân mình thì nay đây mai đó, những tưởng đã chôn vùi tuổi trời trong chốn yên tịnh.

Lần này ra biên ải gặp lại bạn cũ chỉ còn hăng say, đem chính nghĩa góp công sức vào Hồng Hoa Hội làm cho Lục-Phi-Thanh thẹn thùng mà thức tỉnh. Ông quyết phen này ra sức đua tài để phục hồi lại chí khí năm xưa. Vì vậy, ông lại càng nóng lòng mà đi An-Tây để được tận mắt nhìn thấy các nhân vật ưu tú trong Hồng Hoa Hội đồng thời có dịp nhận xét tổ chức cách mạng này ra sao...

Non xanh nước biếc, gió mát trăng thanh không thể cầm chân được Lục-Phi-Thanh lại nơi đây để thưởng thức cảnh vật hữu tình. Nhưng trong giây lát, lòng Lục-Phi-Thanh thấy cảm hứng lạ thường. Ông sức nhớ lại một bài thơ của Nhạc-Phi đời Tống bèn đem ra ngâm vang lên giữa cảnh hoang vu.

Niên lai trần thổ mẫn chinh y,
Đắc đắc nhàn khan thượng thúy vi.

Hảo cảnh, hảo sơn, khan bất tuyệt,
Mã đề thời sẵn nhận nam phi.

Hoàn cảnh Nhạc-Vũ-Mục (#10) thật giống với cảnh của Lục-Phi-Thanh ngày nay. Tuy mền cảnh nhưng lại không có thì giờ thưởng ngoạn vì tiếng nhận phương Nam như thúc giục người yêu nước mau mau lên đường làm bốn phận thiêng liêng. Tiếng ngâm của Lục-Phi-Thanh ngân lên giữa đêm vắng. Tiếng dư âm như vọng lại, dường như lời của non sông đáp lại cùng ông...

Qua khỏi ngọn núi, một xóm nhà tranh của chôn thôn đã hiện ra ngay dưới chân núi với một vài ngọn đèn đêm lơ mờ. Lục-Phi-Thanh đến một vách lá quanh hiu, dắt ngựa vào sân và lên tiếng gọi cửa. Một cụ già trạc ngoài lục tuần cầm đèn bước ra. Thấy Lục-Phi-Thanh tướng mạo đường bệ, oai phong凛凛, cụ già vui vẻ mời vào nhà...

Sau một tuần trà, Lục-Phi-Thanh thú thật là phải đi ngàn dặm xa xôi vì có việc cần nên tình cờ ghé ngang qua đây xin nghỉ chân vài tiếng vì người đói, ngựa mỏi, rồi sau đó lại tiếp tục lên đường. Hai người tiếp tục ngồi hàn huyên, mỗi lúc một thêm tương đắc. Lục-Phi-Thanh mới hay cụ già này trước kia, lúc còn trẻ cũng là một nhân vật giang hồ. Lúc Đồ-long-Hội khởi cuộc kháng Thanh, cụ có chiêu mộ một số thanh niên trong vùng đón đường quan quân đánh nhiều trận du kích làm cho bín triều phải khiếp sợ. Khi được biết Lục-Phi-Thanh là một trong các cựu lãnh tụ của Đồ-Long-Hội, cụ già mừng rỡ vô cùng, lấy chân tâm mà đối xử chứ không còn khách sáo nữa.

Cụ già trải chiếu, bảo Lục-Phi-Thanh nằm nghỉ lưng đỡ, gọi vợ con thức dậy làm một bữa cơm đạm bạc đãi đặng, còn đích thân cụ lo cõ rơm cho ngựa. Sự tiếp đãi ân cần ấy làm cho Lục-Phi-Thanh hết sức cảm động. Ông nghĩ rằng trong chốn ‘thâm-sơn cùng-cốc’ (#11) mà còn có được những bậc anh-hùng vô danh ẩn tích thế này thì vận mạng của Hán-tộc chưa đến nỗi phải tuyệt vọng. Lục-Phi-Thanh không cần giấu diếm nữa, liền nói cho cụ già hay là ông đi An-Tây tìm Hồng Hoa Hội để thực hiện một công tác rất quan trọng, có thể được là cứu dân cứu nước.

Cụ già tự giới-thiệu tên họ là Trần-Đại-Dụng, biệt danh là Vô-Ngã, người thôn Kinh-Trang. Ông ta hứa với Lục-Phi-Thanh rằng lúc nào ‘khai quân cần vương’ (#12) thì chính ông ta sẽ đứng ra chiêu mộ nghĩa quân vùng này tiếp chiến. Không cần phải đắn đo suy

ngiht, Trần-Đại-Dụng tuyên bố sẽ tình nguyện làm một mật báo viên và nguyện đem thảo trang của mình làm trạm nghỉ chân và trụ sở liên lạc cho tất cả người của Hồng Hoa Hội có thể ghé đến bất cứ lúc nào.

Lục-Phi-Thanh không ngờ lại tìm thêm được một người đồng chí mới nữa. Đôi bên ý hợp tâm đầu chẳng khác gì đôi bạn thâm giao, quen nhau từ lâu lắm rồi.

Trần-Đại-Dụng lại tâm sự, kể chuyện cho biết rằng ông ta là môn đồ của Yên-Chi Hòa-Thượng thuộc phái Thanh-Thành nên tài năng kiếm-pháp của ông ta một dạo cũng từng được các phái võ-lâm biết đến và ca ngợi khá nhiều. Sau khi được tin Đồ-Long-Hội tan rã, Trần-Đại-Dụng một mình ẩn tích nơi đây, không còn muốn nhúng tay vào chuyện giang-hồ nữa mà chỉ đứng trung-lập, không thuận ai mà cũng chẳng nghịch ai. Nhưng hầu hết các giang hồ đồng đạo biết tài của ông ta đều tôn trọng ông ta chứ chẳng dám đụng đến.

Ngay cả Uy-Chấn Hà-Sóc Vương-Duy-Dương kia còn phải nể nang Trần-Đại-Dụng. Cứ mỗi lần có tiêu-hàng tải qua vùng này, họ Vương đều cho một vài tiêu-sư đại diện Trấn-Viễn tiêu-cục đến báo tin trước, đồng thời kính biếu ông ta một ít vàng bạc khá hậu hĩnh. Đối với các tiêu-sư trong Trấn-Viễn tiêu-cục, Trần-Đại-Dụng quen mặt và biết tên gần hết. Người ông ta ghét nhất là Đồng-Triệu-Hòa, và hấn cũng gườm ông ta nhất. Có một lần hấn giờ thái độ ngạo mạn, đến vùng này mà quen thói lỗ mãng và hách dịch xem thường nên Trần-Đại-Dụng đã sửa trị hấn một trận nên thân. Nếu không nhờ Diêm-Thế-Chương xuống nước hết lời năn nỉ chắc lưỡi kiếm ‘Can-Tương’ của ông ta đã cho hấn một nhát rụng đầu rồi...

Nghe nhắc đến tên ‘Can-Tương’, Lục-Phi-Thanh thích lắm liền yêu cầu Trần-Đại-Dụng cho xem thử vì xưa nay ông chỉ được nghe nhắc đến tên thôi mà chưa hân hạnh được thấy lần nào.

Trần-Đại-Dụng liền vào trong đem ra một cái bao da bọc gắm lấy Can-Tương kiếm cho Lục-Phi-Thanh xem. Lưỡi kiếm dài độ 6 tấc, mỏng như lá lúa. Kiếm quang long lanh một màu hồng như ánh dương mới mọc. Kiếm khí lạnh như tuyết giá. Thật là một thanh kiếm báu hy hữu. Cao hứng, Lục-Phi-Thanh xin mượn kiếm múa thử một vài đường. Trước sân rộng dưới ánh trăng, Lục-Phi-Thanh múa kiếm vùn vụt. Kiếm quang rực sáng che lấp cả bóng người sử dụng. Trần-Đại-Dụng vừa xem vừa trầm trồ khen ngợi, trong lòng hết sức thán phục là kiếm-thuật phi thường...

Múa kiếm xong, Lục-Phi-Thanh xoay ngược chuôi kiếm, cung kính trao trả lại. Nhưng Trần-Đại-Dụng lắc đầu cười, khảng khái đem ngay bảo kiếm Can-Tương tặng cho Lục-Phi-Thanh, với ngụ ý rằng kiếm báu dùng để tặng tráng-sĩ đang giết giặc cứu nước. Lục-Phi-Thanh cả kinh, đời nào dám nhận lấy. Nhưng có nói cách nào mãi vẫn không xong. Trần-Đại-Dụng một hai bắt Lục-Phi-Thanh phải nhận lấy. Sau cùng, không còn cách nào từ chối được, Lục-Phi-Thanh đành nhận lấy với lời thề long trọng cùng chủ nhân là nếu không chu toàn trách nhiệm trừ gian diệt bạo cho nhân dân thì thà là chết với bảo kiếm chứ quyết không để nhục.

Đã được tặng tuần mã, giờ lại được tặng thêm bảo kiếm, Lục-Phi-Thanh tron lòng khoa khoái đến cực độ. Ông ta tự nhủ:

-“Với chiến mã và bảo kiếm, từ nay ta có thể tái xuất giang hồ được rồi. Cho dù là Trương-Siêu-Trọng thì đã sao? Ta há sợ nó? Chỉ tiếc sư phụ quá cưng chiều nên truyền cho hần bản lãnh phi phạm để hại nước, hại dân, làm nhục cả đến sư môn. Phải chi Trương-Siêu-Trọng chịu theo chính nghĩa, đứng về phía hàng ngũ cách mạng thì thật may cho phái Võ-Đang biết mấy! Lúc đó cả uy danh của môn phái lẫn sư phụ ai lại không cảm phục? Lịch-sử lẽ nào quên ghi tên?”

Lúc ấy, cả người lẫn ngựa đã no nê được nghỉ đủ. Lục-Phi-Thanh bèn ngỏ ý từ giã Trần-Đại-Dụng để lên đường đi An-Tây cho kịp. Lúc chia tay, hai đầu bạc tỏ ra quyến luyến nhau, cùng hẹn ngày tái ngộ. Trần-Đại-Dụng gói cho Lục-Phi-Thanh một ít lương khô, lại không quên kèm theo một bao thóc cho ngựa đồng thời tiễn khách quý ra xa ngoài ba dặm mới chịu quay đầu trở lại...

Lục-Phi-Thanh lại tiếp tục cuộc hành trình. Phải đi thêm hai ngày một đêm nữa, tính ra trước sau có trên 1000 dặm đường, Lục-Phi-Thanh mới đến được địa phận An-Tây. Đó là cũng nhờ vào một phần lớn ở sức lực con thiên lý mã.

Sau ba ngày ba đêm dầm sương dãi nắng, ăn qua loa, ngủ cầm chừng, khởi nguồn từ khách sạn An-Viễn, Lục-Phi-Thanh cảm thấy chân tay rã rời, mệt mỏi, tinh thần suy kém rất nhiều.

Lúc ấy mặt trời đã bắt đầu lặn. Vào đến cửa Đông thành An-Tây, Lục-Phi-Thanh chợt nhớ tới lời dặn của Văn-Thái-Lai nên lấy cái hoa mai đỏ gắn vào chót mào của mình. Lục-Phi-Thanh liền xuống ngựa, cầm cương dắt đi chậm rãi vào thành. Chỉ vì ông ta sợ ngồi trên lưng ngựa đi giữa một thành phố giàu có, tập nập dân cư, từ xe ngựa cho đến

khách bộ hành. Đó là chưa kể sẽ có kẻ rong cương qua, người cỡi ngựa đi lại, rất có thể che lấp mất cái hoa mai đỏ trên máo mình nên người của Hồng Hoa Hội khó mà nhận ra được.

Với lớp áo pha màu bụi đường, ngựa ướt đầm mồ hôi, Lục-Phi-Thanh khó tránh được những cặp mắt sừng sốt đỏ dồn về mình. Biết là bất tiện cho mình, nhưng không còn cách nào hơn nên Lục-Phi-Thanh đành phải tiếp tục mà dắt ngựa đi tiếp, chỉ mong sao sớm gặp được người của Hồng Hoa Hội ra đón.

Đi ngang qua một con đường khá náo nhiệt, Lục-Phi-Thanh nhìn thấy đầu kia có hai chàng thanh niên cao lớn, mặt mũi sáng sủa đang hấp tấp băng qua đường hướng thẳng về phía ông ta mà đi tới đón đầu. Lục-Phi-Thanh cứ giả vờ như không hề để ý đến hai người ấy. Ông vẫn tiếp tục dắt ngựa đi nép theo mé đường.

Hai thanh niên kia đến trước mặt Lục-Phi-Thanh cúi đầu lễ phép chào rồi mời ông theo họ vào một tửu lầu uống rượu. Thái độ và cử chỉ ấy của hai thanh niên ấy không làm cho Lục-Phi-Thanh ngạc nhiên chút nào vì ông tin chắc rằng họ là người của Hồng Hoa Hội đã nhận được dấu hiệu hoa mai đỏ trên máo mình. Nếu không là vậy thì tại sao chưa hề quen biết gặp mặt nhau sao lại tự nhiên mời vào quán như gặp người quen như vậy?

Không chút do dự, Lục-Phi-Thanh nhận lời ngay. Một trong hai người thanh niên đưa tay tiếp lấy giây cương dắt hộ ngựa cho Lục-Phi-Thanh để ông ta thoải mái đi người không.

Dọc đường có không biết bao nhiêu là tửu lầu đủ hạng, sang trọng bình dân, lớn nhỏ...

Nhưng hai người không đưa Lục-Phi-Thanh vào bất cứ nơi nào. Họ đưa ông đi hết con đường đó, rồi đến cuối một con đường khác nữa thì mới tới một tửu lầu trên tấm bảng hiệu có bốn đại tự sắc xảo, màu đỏ thếp vàng: TẬP HIỀN TỬU LẦU.

Lục-Phi-Thanh nghĩ bụng:

-“Chắc đây là tửu lầu của Hồng Hoa Hội lập ra để đón rước người trong tổ chức của họ.”

Nhưng vì chưa nghe hai chàng thanh niên mở miệng ra nói một câu gì nên Lục-Phi-Thanh chỉ im lặng mà đi theo, không một lời gặng hỏi hay thắc mắc.

Thấy có khách vào, một tên tửu-bảo chạy ra đón tiếp, một tên khác dẫn ngựa ra sau mà không đợi cho hai chàng thanh niên kia phải sai bảo điều gì. Lục-Phi-Thanh thấy vậy lại nghĩ:

-“Họ có nội quy, kỷ luật hẳn hoi đâu ra đó như đã xếp đặt sẵn từ trước, cứ phận sự ai nấy làm.”

Hai chàng thanh niên mời Lục-Phi-Thanh lên thẳng tầng thứ nhất, ngồi vào bàn ở góc trái, có tấm vách mỏng ngăn ra.

Tập-Hiền Tửu-Lầu rộng rãi, và khoảng thoáng, lại vô cùng sạch sẽ. Mặt trước tửu lầu day ra phía bờ sông nên gió chiều thoảng vào mát mẻ, thật dễ chịu. Tầng lầu này cũng có đầy đủ bàn ghế như tầng dưới, chỉ khác chỗ là tầng dưới khách ra vào đông nghẹt, còn tầng này thì gần như là trống trơn ngoại trừ hai bàn, mỗi bàn với bốn người khách ngồi vừa uống rượu vừa nói chuyện. Còn cái phòng có dựng bức bình phong mỏng mà họ mời Lục-Phi-Thanh vào thì hoàn toàn không có ai cả.

Mấy người khách đang ngồi uống rượu bỗng nghe có tiếng chân người đi lên thì đều ngược mắt, quay mặt lại nhìn. Nhưng khi thấy hai chàng thanh niên kia đưa Lục-Phi-Thanh vào phòng có vách mỏng ngăn thì họ lại tiếp tục uống, cười đùa tự nhiên mà không cần phải liếc ngó nữa. Lục-Phi-Thanh lại nghĩ trong bụng:

-“Chắc đây toàn là người của Hồng Hoa Hội, dầu thấy ta là người lạ mặt nhưng tin chắc là người trong hội nên chẳng cần phải e ngại mà để ý gì nữa.”

Lục-Phi-Thanh vừa ngồi xuống ghế thì tửu-bảo đã bung vào một mâm rượu. Một chàng thanh niên mời Lục-Phi-Thanh uống rượu còn người kia vòng tay lại nói:

-Tiền bối! Tiểu-sinh cam thất lễ với người. Xin kiếu!

Nói xong, chàng ta đứng dậy cúi đầu lễ phép chào Lục-Phi-Thanh rồi lẹ chân bước mau ra ngoài. Chàng thanh niên còn lại ân cần mời Lục-Phi-Thanh uống mấy chén tẩy trần. Chàng ta chỉ mời Lục-Phi-Thanh dùng rượu với đồ nhắm, tuyệt đối không đề cập đến chuyện gì khác nên ông cũng chưa biết rõ được hư thực như thế nào, chỉ ngồi yên uống rượu và nhắm đồ với người này. Một tên tửu-bảo lại xô cửa bước vào. Chàng thanh niên lại nâng ly mời Lục-Phi-Thanh nói:

-Lão tiền bối chắc chưa dùng cơm. Xin cạn thêm một vài chén trong khi chờ đợi tửu-bảo bung đồ ăn lên. Xin lão tiền bối cứ tự nhiên vì chúng tôi bao giờ cũng thật tình đãi khách. Lục-Phi-Thanh bèn tạ lại rằng:

-Vâng! Uống mấy chén rượu thế này cũng đủ rồi. Xin cho tôi được dùng chút cơm vì hiện tại đang đói bụng.

Không chậm trễ, chàng thanh niên quay qua tửu-bảo dặn:

-Mau dọn gấp một bữa ăn với đầy đủ các món thật thơm tất nhé!

Lục-Phi-Thanh thấy thế vội ngăn lại:

-Không cần phải thịnh-soạn chi cả! Chỉ cần một bữa cơm thật đậm bạc là quý lắm rồi!

-Chẳng đáng gì! Xin lão tiền bối đừng ngại.

Tên tửu-bảo vừa đi khỏi, chàng thanh niên lại mời Lục-Phi-Thanh uống tiếp một chung rượu mới:

-Rượu thuốc này đặc biệt lắm! Lão tiền bối uống vào dùng cơm sẽ rất ngon miệng, dễ tiêu hóa, và đi đường xa sẽ bớt mệt nhọc, giãn gân giãn cốt, bớt nhức mỏi.

Lục-Phi-Thanh tự hỏi:

-“Sao hắn không hỏi chuyện gì cả mà chỉ mời ăn uống không như thế? Đã tốn thì giờ lại càng khiến ta thêm nóng ruột!”

Một ý nghĩ đáng sợ khiến cho Lục-Phi-Thanh đâm ra hoài nghi. Ông lo ngại nghĩ thầm:

-“Hay bọn này không phải là người của Hồng Hoa Hội? Không khéo ta tin lầm mà mắc bẫy đây! Nếu chúng là bọn ‘tàu cầu’ của Càn-Long phái đi dò thám Hồng Hoa Hội, đồng thời lại phát giác được lai lịch của ta mà dụ tới đây để gài bẫy thì nguy to! Chưa gặp được Thiệu-Đà-Chủ để báo tin của Văn-Thái-Lai mà lại bị bắt thì thật là rắc rối không ít!

Thành tích và lai lịch của ta thì bọn triều đình mấy ai không rõ, nhất là Trương-Siêu-Trọng. Tốt hơn hết ta phải đề phòng ngay từ giờ phút này!”

Lục-Phi-Thanh đang phân vân chưa biết phải làm gì thì một ý nghĩ khác lại nảy ra trong đầu:

-Tổng hành dinh của Hồng Hoa Hội nằm ở An-Tây này thì có lẽ nào bọn Trương-Siêu-Trọng lại dám tự tung tự tác như thế? Mình bắt tất phải lo xa như vậy!”

Nhìn nét mặt ưu tư và bờ phờ của Lục-Phi-Thanh, chàng thanh niên hình như cũng đoán được phần nào bèn nói như trấn an:

-Lão tiền bối đã đến được An-Tây này thì chẳng có gì phải e dè lo ngại cả! Xin lão tiền bối dùng cơm rượu cho no rồi nghỉ cho khỏe rồi chúng tôi sẽ xin hầu chuyện cùng tiền bối sau.

Lục-Phi-Thanh chưa kịp bày tỏ ý kiến của mình theo lời nói của chàng thanh niên kia thì cánh cửa phòng rượu lại được mở ra. Một chàng thanh niên khác từ bên ngoài chậm rãi bước vào hướn vào Lục-Phi-Thanh vái dài một cái rất trịnh trọng và lễ phép. Chàng thanh niên này mặc một chiếc áo dài màu lam, tuổi chỉ chừng khoảng 30 trở lại. Mặt chàng ta rất sáng sủa, dáng người trông rất thanh, nhất là đôi mắt tinh anh như có hào quang, trông đầy vẻ uy nghiêm khiến người nào trông vào cũng phải có ý kiêng nể ngay.

Chàng mời Lục-Phi-Thanh ngồi rồi cũng tự ý kéo ghế ngồi đối diện, nhưng hơi xê dịch qua một bên chút đỉnh để tỏ ý tôn trọng bậc trưởng bối. Sau đó chàng lễ phép thỉnh danh tánh của Lục-Phi-Thanh. Ông ta cũng khiêm tốn khai thật tên họ mình cùng với biệt hiệu Miên-Lý-Châm mà không cần phải giấu diếm làm gì. Chàng ta nghe xong tỏ vẻ kính nên đứng dậy nói:

-Thế ra đây là Lục lão tiền bối của phái Võ-Đang mà văn bối không hay biết gì cả! Xin tha cho tội thất lễ.

Lục-Phi-Thanh nói:

-Lão phu không dám. Xin huynh đài cứ tự nhiên an tọa để cho lão phu được tiếp chuyện. Khi ấy chàng ta mới dám ngồi xuống ghế lại như cũ rồi tiếp tục nói:

-Tiểu đệ thường nghe Triệu tam ca luôn luôn nhắc nhở đến đại danh của lão tiền bối, lòng vốn ngưỡng mộ từ lâu. Ngày nay được hân hạnh bái kiến thì thật là vinh hạnh biết bao nhiêu.

Lục-Phi-Thanh khiêm tốn đáp lễ và hỏi:

-Xin huynh đài cho lão phu được thỉnh cao danh quý tánh.

Chàng thanh niên liền đáp:

-Văn bối là Vệ-Xuân-Hoa.

Chàng thanh niên bồi rượu Lục-Phi-Thanh lúc này đứng dậy hướng về Lục-Phi-Thanh thưa:

-Xin lão anh hùng ngồi bàn chuyện với Vệ huynh. Cho phép văn bối được cáo thoái!

Đoạn chàng ta cúi đầu chào Lục-Phi-Thanh và Vệ-Xuân-Hoa rồi bước ra ngoài đi thẳng xuống thang lầu.

Vệ-Xuân-Hoa nói với Lục-Phi-Thanh:

-Cả Thiếu-Đà-Chủ cùng các anh em Hồng Hoa Hội chúng tôi phần đông đều có mặt ở đây. Họ nghe tin tiền bối có mặt nơi này sẽ lần lượt kéo đến nghinh tiếp. Văn bối được đặc phái tới trước để dâng tiệc rượu vì lo ngại bọn em út thô thiển sơ sót mà đắc tội với lão tiền bối. Còn lại mấy người kia sẽ đến sau.

Khi ấy, một bữa cơm thịnh soạn đủ sơn hào hải vị, chẳng thiếu món ngon vật lạ nào được dọn lên. Vệ-Xuân-Hoa tự tay rót rượu Bò-Đào và chung, trịnh trọng đứng dậy chấp tay kính cẩn mời Lục-Phi-Thanh. Chàng ta để Lục-Phi-Thanh ngồi vào ghế chánh vị, còn mình ngồi ở cái ghế sau xa tiếp.

Thấy người của Hồng Hoa Hội đối với mình quá trọng vọng, tiếp đãi thật ân cần, Lục-Phi-Thanh lấy làm cảm kích vô cùng, cố chối từ địa vị mà Vệ-Xuân-Hoa nhượng cho mình. Ông yêu cầu Vệ-Xuân-Hoa ngồi đối diện với mình nhưng chàng ta nhất định không nghe, thưa rằng:

-Lão tiền bối là một bậc anh hùng vang danh bốn bể mà Hồng Hoa Hội bấy lâu thường ao ước được một phen cung nghinh đón tiếp. Không ngờ sở vọng ấy hôm nay được toại nguyện. Thiếu-Đà-Chủ đã có lệnh sai bảo, văn bối nào dám cãi lời! Tổng-Đà-Chủ lúc sanh tiền vẫn thường nói chuyện với Triệu tam ca rất nhiều về đại đức và tài nghệ cao siêu của tiền bối. Cho đến Viên-Sĩ-Tiêu đại hiệp cũng không lúc nào quên nhắc nhở đến uy danh của tiền bối nên bọn văn bối đây tuy chưa được gặp mặt nhưng đã một lòng ngưỡng mộ. Vậy xin lão tiền bối cứ tự nhiên để cho văn bối được bồi tiếp.

Lục-Phi-Thanh không còn cách nào từ chối được, đành phải nghe theo. Vệ-Xuân-Hoa bung rượu Bò-Đào thơm ngát lên mời Lục-Phi-Thanh rồi sau đó mới dám uống.

Vừa dùng cơm vừa uống rượu mà chuyện trò, Lục-Phi-Thanh thầm nghĩ rằng Hồng Hoa Hội có được những nhân vật như Văn-Thái-Lai, Dư-Ngư-Đồng, Vệ-Xuân-Hoa mà ông ta được biết qua thì thật là điều đáng mừng. Đây là những người thanh niên trai tráng khí khái, nhiệt huyết đầy mình, hăng say hoạt động, dám đem bản thân ra hy sinh cho dân tộc. Họ mới chỉ là một số ít ông ta tình cờ gặp qua thôi, lẽ tất nhiên số thanh niên tuấn tú ấy hẳn trong Hồng Hoa Hội còn rất nhiều. Hồng Hoa Hội thật xứng là một nơi quy tụ đầy những mầm non của đất nước. Đã vậy mà Hồng Hoa Hội lại còn có những lão anh hùng hiên ngang nghĩa khí như bạn cũ của ông ta là Triệu-Bán-Sơn cùng với bao nhiêu tay hào kiệt trượng-phu khác như Viên-Sĩ-Tiêu, Vô-Trần Đạo-Nhân... Đây toàn là những bậc tiền bối cầm đầu những môn phái trong võ lâm giỏi tài ba thao lược, giàu kinh nghiệm đấu tranh, nguyện đem tấm thân hiến dâng cho đại nghĩa. Chỉ cần nhìn bấy nhiêu đó mà suy, thế lực của Hồng Hoa Hội chắc chắn mạnh hơn Đồ-Long-Hội khi xưa rất nhiều. Một tổ chức phản Thanh Phục Minh như Hồng Hoa Hội mà đứng ra lãnh đạo nhân dân thì tiền-đồ Hán-tộc hẳn đã đến hồi hưng vượng.

Lục-Phi-Thanh nghĩ tới đó bỗng chợt khoái chí uống vui mấy chén với Vệ-Xuân-Hoa, quên hết cả những mệt nhọc đi đường, đội mưa đập tuyết... Tinh thần ông ta như phục hồi lại hoàn toàn, cảm thấy hăng hái bội phần.

Vệ-Xuân-Hoa hỏi:

-Chẳng hay lão tiên bối quá bước đến đây là do sự tình cờ hay có mục đích chi dạy bảo cho Hồng Hoa Hội? Dám xin lão tiên bối cho biết.

Lục-Phi-Thanh đáp:

-Lão phu vượt núi trèo non, đi ngàn dặm đường đến đây dĩ nhiên không phải là do sự tình cờ. Nhưng chung quy tất cả vẫn là do một sự tình cờ mà ra.

Vệ-Xuân-Hoa chưa hiểu rõ được ẩn ý của câu nói lạ lùng ấy. Chàng vẫn im lặng để tai lắng nghe.

Lục-Phi-Thanh nói tiếp:

-Không phải là một sự tình cờ vì mục đích nguyên thủy của lão phu không phải tìm đến An-Tây này mà chỉ vì có một công vụ cấp bách phải hộ tống một đoàn người ra biên ải. Nhưng do một sự tình cờ mà lão phu phải bỏ dở công vụ của mình để gấp rút đi An-Tây tìm Thiếu-Đà-Chủ và các vị đương-gai của Hồng Hoa Hội...

Vệ-Xuân-Hoa nghe Lục-Phi-Thanh nói đến đây lòng thấy xao xuyến lạ thường, vẻ mặt đầy kinh hoàng lo âu nhưng chưa dám hỏi rõ, chỉ để tâm mà nghe Lục-Phi-Thanh giải bày cho rành mạch.

Lục-Phi-Thanh lại nói tiếp:

-Lão phu phải tìm Thiếu-Đà-Chủ và các vị đương-gia của Hồng Hoa Hội đông đủ là vì một việc vô cùng nguy ngập không thể chần chừ hay trì hoãn thêm được nữa. Báo tin xong cho tất cả các vị, lão phu còn phải tiếp tục lo công vụ của mình nữa.

Vệ-Xuân-Hoa nghe có việc gấp đến thế chợt thấy nóng lòng như lửa đốt dầu sôi. Chàng ta không dám hỏi thúc Lục-Phi-Thanh ăn cho lẹ nhưng chính chàng lại ăn uống một cách vội vã chứ không từ tốn như lúc mới nhập tiệc nữa.

Lục-Phi-Thanh ăn uống thật no say kỹ càng cho no bụng để xong việc ông ta còn trở lại tiếp tục cuộc hành trình hẹn ước với Lý-Mộng-Ngọc. Cơm nước xong xuôi, không đợi Vệ-Xuân-Hoa nhắc, Lục-Phi-Thanh hỏi hỏi đề nghị trước:

-Ở đây lão phu thấy có điều bất tiện khi Thiếu-Đà-Chủ và các vị đương-gia đến. Nhất là càng bất tiện cho lão phu phải trình bày mọi chuyện cho các vị nghe, vì dầu sao ta cũng phải đề phòng tai mắt của bọn ‘tẩu cầu’ cho cẩn thận.

Vệ-Xuân-Hoa nói:

-Lúc ban đầu, theo tin mật báo đưa về có một cụ già đạo mạo cỡi ngựa hồng có dắt hoa hồng ở mào vào thành An-Tây, bọn văn bối mới phái người tâm phúc đưa lão tiên bối

vào đây tức tửu lầu riêng của Hồng Hoa Hội. Khi được biết tên họ của lão tiền bối thì Thiếu-Đà-Chủ mừng lắm sai văn bồi đến đây đón tiếp lão tiền bối trước rồi người sẽ đưa các anh em đến ra mắt sau. Không ngờ tiền bối đến đây không phải là một sự tình cờ mà vì một chuyện cấp bách có quan hệ đến Hồng Hoa Hội nên văn bồi đã báo tin về cho Thiếu-Đà-Chủ rằng đừng đưa các anh em đến đây nữa mà có thể bị lộ chuyện ra ngoài (#13). Mặc dù ở đây Hồng Hoa Hội làm chủ tình hình và nắm được lòng người chứ không phải như ở Bắc-Kinh. Nhưng dù sao vẫn phải đề phòng bọn ‘chó săn chim mồi’. Thà là lúc nào cũng phải có cảnh giác còn hơn là khinh địch! Vậy xin lão tiền bối đi theo văn bồi. Còn con tuấn mã với hành lý thì tiền bối khỏi lo, đã có người của Hồng Hoa Hội đảm đang, giữ gìn thật chu đáo.

Vệ-Xuân-Hoa sau đó ra ám hiệu cho mọi người trong tửu lầu rồi vội vàng bước xuống dưới. Lục-Phi-Thanh đi theo chàng bèn gót.

Do những đường ngoằn ngoèo khúc khuỷu như ruột dê uốn theo các đường lớn trong châu thành, Vệ-Xuân-Hoa đưa Lục-Phi-Thanh đi mau như chạy. Đó là những con đường tắt của Hồng Hoa Hội từ ngoài phố về trụ sở mà chỉ có người trong Hồng Hoa Hội biết. Dọc theo đường đi, Lục-Phi-Thanh thấy có rất nhiều trai tuấn tú, gái nhu mì dắt cánh hoa hồng trên chóp nón. Chính họ là những tai mắt của Hồng Hoa Hội nên có bất cứ một người lạ nào hay một việc gì xảy ra trong thành phố tức thì trụ sở chính của Hồng Hoa Hội sẽ biết ngay. Cách tổ chức xếp đặt của Hồng Hoa Hội thật là chu đáo và hết sức quy mô, Lục-Phi-Thanh thán phục vô cùng...

Lục-Phi-Thanh rất nóng lòng được tiếp xúc với Thiếu Đà-Chủ này của Hồng Hoa Hội xem là nhân vật thế nào mà mỗi lần đề cập đến ba tiếng ‘Thiếu-Đà-Chủ’, các nhân vật của Hồng Hoa Hội đều tỏ ra nghiêm trang kính cẩn tuyệt đối, bằng một thái độ rất là trịnh trọng. Ông nghĩ rằng nhân vật ấy chắc phải có bản lĩnh siêu quần, tài năng thao lược xuất chúng và đức độ có thừa thì mới có thể khiến cho tất cả mọi người tôn sùng, đưa lên địa vị tối cao để đại diện cho chính nghĩa của công cuộc phản Thanh phục Minh. Nhưng mà người ấy là ai? Lục-Phi-Thanh tự hỏi câu này bao nhiêu lần mà vẫn không trả lời được. Vệ-Xuân-Hoa đưa Lục-Phi-Thanh ra khỏi cửa chánh, phía Tây của thành An-Tây thì đã có hai thanh niên lực lưỡng dắt tới hai con ngựa, yên cương chuẩn bị sẵn sàng. Thấy chủ nhân, con ngựa của Lục-Phi-Thanh hí vang lên reo mừng. Ông vỗ nhẹ vào đầu nó. Con tuấn mã như rất sung sướng được chủ thương. Con ngựa của Vệ-Xuân-Hoa cũng là một

tuần mã, cao lớn không kém gì ngựa của Lục-Phi-Thanh, lông vàng mượt, mỗi chân có một hoa mai trắng.

Hai người sau đó cùng lên ngựa phi nước đại nhắm về hướng Tây-Nam do Vệ-Xuân-Hoa dẫn đường. Dọc đường, Vệ-Xuân-Hoa hỏi:

-Lão tiên bối chắc có gặp Văn tứ-ca và Văn tứ-tẩu của văn bối phải không?

Lục-Phi-Thanh đáp:

-Quả đúng thế! Nhưng vì sao huynh đài lại biết được?

Vệ-Xuân-Hoa đáp:

-Nhìn đóa hoa hồng trên, mào của lão tiên bối có bốn cánh tức khắc biết được liền, vì đó là biểu hiệu của Văn tứ-ca.

Lục-Phi-Thanh lấy đóa hoa hồng xuống xem lại thì thấy quả nhiên có bốn cánh. Ông ta hiểu ngay là nếu muốn biết địa vị của người nào trong Hồng Hoa Hội thì chỉ cần đếm số cánh hoa của người ấy; cánh càng ít, vai vế càng cao; cánh càng nhiều, vai vế càng thấp. Hai người đi được vài chục dặm đường thì đến trước một ngôi chùa nguy nga đồ sộ giữa một khu rừng rậm, rộng lớn mênh mông, với những cây cổ thụ cao ngất trời, bóng mát rợp đất. Cảnh chùa trông thật hùng vĩ, khó có nơi nào sánh được.

Cổng chùa là hai cây trụ thật lớn, có đến vài người ôm. Ngay cổng là một tấm hoành phi treo ở trên sơn son thếp vàng với bốn đại tự: 'NGỌC HU' ĐẠO VIỆN'. Nơi đây có hai người trai tráng to lớn vạm vỡ đứng gác. Vòng ngoài có một bức tường đá cao dày đến ba thước, chẳng khác nào lối thiết kế của một hoàng cung nho nhỏ. Lục-Phi-Thanh không ngờ ở một nơi biên khu, hoang vu cô tịch lại có được một đạo viện quy mô đến như thế. Hai người lực lưỡng đứng gác ấy là hai đạo nhân. Vừa trông thấy Vệ-Xuân-Hoa, cả hai tỏ thái độ hết sức cung kính. Cả hai cùng chạy đến đỡ lấy giây cương của hai con ngựa.

Vệ-Xuân-Hoa mời Lục-Phi-Thanh đi thẳng vào nơi phương-trượng của chùa. Nơi đây tuy có phần tịch mịch nhưng rất rộng rãi và sạch sẽ. Một tiểu-đồng từ đâu bưng trà đến. Vệ-Xuân-Hoa lại mời Lục-Phi-Thanh giải khát.

Vệ-Xuân-Hoa nói nhỏ mấy tiếng vào tai tiểu-đồng, cậu ta gật đầu rồi đi ra đằng sau. Lục-Phi-Thanh đang nhâm nhi trà bỗng nghe ở nội đường có tiếng nói lớn vang ra:

-Lục đại-ca! Lâu quá rồi không được tin tức gì của nhau! Chắc anh nghĩ là tiểu đệ chết mất rồi phải không?

Câu nói vừa dứt thì một bóng người từ đâu đứng sừng sững trước mặt Lục-Phi-Thanh.

Người ấy chẳng phải ai khác hơn là Triệu-Bán-Son, một anh em cũ trong Đồ-Long-Hội khi xưa, một người mà Lục-Phi-Thanh hằng mong ước được gặp lại.

Không cần phải nói cũng biết được nỗi vui mừng của hai người bạn thân cũ lâu năm mới gặp lại. Triệu-Bán-Son liền tiếp hỏi chuyện Lục-Phi-Thanh:

-Cách nhau từ độ ấy, anh lưu lạc ở phương trời nào? Vì sao hôm nay không hẹn mà đến nơi đây gặp lại nhau?

Lục-Phi-Thanh không trực tiếp trả lời Triệu-Bán-Son. Ông nói với một giọng đầy vội vã:

-Triệu hiền đệ! Chuyện riêng tư của chúng ta sau này sẽ còn nhiều cơ hội kể cho nhau nghe. Lão huynh có một việc công hết sức là cấp bách phải nói trước cho thật lẹ, vì chậm phút nào là nguy nan phút đó.

Triệu-Bán-Son nghe nói bất giác đâm ra lo lắng, liền hỏi lại ngay:

-Lục đại ca! Chuyện cấp bách ra sao mau nói cho đệ nghe gấp kẻo đệ nóng ruột quá rồi!

Lục-Phi-Thanh chỉ chờ có thể nên nói ngay:

-Hiện tại Văn tứ đương-gia đang gặp đại nạn!

Cả Triệu-Bán-Son lẫn Vệ-Xuân-Hoa nghe xong đều biến sắc, mồ hôi đổ xuống trán, tim đập thật mạnh, mắt đỏ hào quang, chừng như chính hai người đang sống trong những giây phút kinh hoàng lo lắng. Vệ-Xuân-Hoa bỗng vụt một cái biến đi mất để một mình Triệu-Bán-Son ở lại. Sau đó, Triệu-Bán-Son liền hỏi Lục-Phi-Thanh căn kể từ đầu đến đuôi ra sao.

Lục-Phi-Thanh tỉ mỉ thuật lại những tai nạn của Văn-Thái-Lai và Lạc-Băng ra sao, cho đến việc gặp gỡ Dư-Ngư-Đồng thế nào, không bỏ sót một chi tiết nhỏ nào. Hai người đang bàn chuyện thì nghe hình như có tiếng cãi vã qua lại giữa Vệ-Xuân-Hoa và một người nào đó.

Tiếng người kia nói lớn:

-Vệ cửu ca, anh coi đệ chẳng ra gì sao chứ? Anh khinh đệ không bảo vệ được Văn tứ ca về đây hay sao? Và anh khinh đệ không đủ bản lĩnh để đương đầu với lũ người đốn mạt ấy sao? Đệ nói thật, nếu phen này mà không diệt được hết lũ đầu trâu mặt ngựa theo Càn-Long liếm gót để trả thù cho Văn tứ ca thì quyết không thèm làm người sống trên thế gian này nữa!

Lại nghe tiếng Vệ-Xuân-Hoa nói:

-Tính chú mày nóng như lửa, làm việc chẳng chịu đắn đo suy nghĩ, không thể giao phó

công việc quan trọng lớn lao như thế được! Chuyện đi cứu Văn tứ ca không phải dễ dàng như chú mày nghĩ đâu! Bọn Trương-Siêu-Trọng lúc nào chẳng theo dõi rình rập chờ ra tay? Nếu đối phó với chúng dễ như vậy thì Văn tứ ca đâu cần đến chúng ta cứu viện làm gì! Anh em phải thương lượng với nhau trước rồi mới vạch định kế hoạch và quyết đoán sau. Còn việc đi cứu viện đón rước Văn tứ ca là quyền quyết định tối hậu của Thiếu-Đà-Chủ. Chú mày tháo thứ, tự chuyên, trách nhiệm không phải nhỏ, nếu có bề gì sơ sót thì tội lỗi cũng khó mà giảm khinh tha thứ được!

Người ấy vẫn không chịu nghe mà cứ tiếp tục cãi bướng. Nhưng lời y rất quả quyết, giọng hăng hái vô cùng, nhưng rõ ràng là một người nóng nảy, nghĩ sao là muốn làm vậy, chẳng cần phải đắn đo lợi hại.

Triệu-Bán-Sơn bèn nắm tay Lục-Phi-Thanh đứng dậy đi ra ngoài, thẳng về phía hai người đang tranh cãi.

Đến nơi, Lục-Phi-Thanh thấy một người có cái bướu đằng sau lưng đang gân cổ cãi nhau với Vệ-Xuân-Hoa. Lục-Phi-Thanh nhận ra là người hôm nọ gặp trên đường đã sử dụng bàn tay như một lưỡi dao sắc xén đứt đuôi ngựa của Lý-Mộng-Ngọc.

Thấy Triệu-Bán-Sơn và Lục-Phi-Thanh ra đến nơi, Vệ-Xuân-Hoa đứng dậy vỗ mạnh vào vai người có bướu rồi lấy tay chỉ Lục-Phi-Thanh giới thiệu với y:

-Hiện đệ mau làm lễ chào mừng Lục lão tiên bối đi!

Người có bướu vừa đứng dậy hướng về phía Lục-Phi-Thanh bỗng nhiên nhìn ông ta trân trân một hồi, miệng chẳng mở ra nói một lời nào cả. Dường như khi nhìn thấy Lục-Phi-Thanh y lại nhớ đến một sự việc nào đó.

Thấy y đứng yên lặng không nói một lời, Lục-Phi-Thanh thầm nghĩ chắc rằng hẳn cũng nhận ra được diện mạo của ông ta hôm ấy cùng đi chung đường với Lý-Mộng-Ngọc. Khi trông thấy hình dung của y, Lý-Mộng-Ngọc bật cười mà buông lời chế nhạo. Lục-Phi-Thanh chưa biết phải dùng lời gì giải thích cho người có bướu về thái độ bất kính của đũa đồ đệ mình hôm ấy để cho đẹp lòng y thì bỗng y lên tiếng:

-Công người hai ngày hai đêm mệt nhọc đội sương đạp tuyết, vượt núi trèo non đi hơn ngàn dặm để đem tin tức của Văn tứ ca cùng Văn tứ tẩu tới đây cho biết, tại hạ Chương-Tấn, thẳng có bướu này xin cúi đầu đa tạ.

Đứt lời, y quỳ xuống hướng về phía Lục-Phi-Thanh lạy bốn lạy, hai lạy thế cho Văn-Thái-Lai và hai lạy thế cho Lạc-Băng để tạ ơn.

Lục-Phi-Thanh tức tốc chạy đến đỡ Chương-Tấn dậy, chẳng muốn cho làm thế nhưng không kịp. Lục-Phi-Thanh đành quỳ xuống lạy trả lại bốn lễ. Chương-Tấn cũng không sao tránh kịp thành thử hai bên cùng lạy nhau một lượt.

Lạy nhau xong, Chương-Tấn không nói gì thêm một lời nào với Lục-Phi-Thanh mà chỉ nhìn thẳng vào mặt Triệu-Bán-Son và Vệ-Xuân-Hoa nói:

-Triệu tam ca! Vệ cửu ca! Hai anh ở lại đây nhé! Còn đệ thì lòng nóng như lửa đốt, không thể nào chờ được nữa, phải đi ngay bây giờ đây!

Triệu-Bán-Son toan khuyên giải mấy câu đang dần bớt tính nóng nảy của Chương-Tấn xuống để chờ cuộc thảo luận chung và sự quyết định của Thiếu-Đà-Chủ, nhưng chưa kịp làm gì thì y đã chạy thẳng một mạch ra khỏi đạo-viện mà không hề quay đầu ngo lại. Vệ-Xuân-Hoa chạy theo gọi thế nào y cũng không nghe, chỉ trong khoảnh khắc đã biến mất. Triệu-Bán-Son và Vệ-Xuân-Hoa thấy vô cùng bức tức về cái tính nóng nảy cấp tháo của Chương-Tấn. Y tự tung tự tác như vậy ắt có hại cho công việc của Hồng Hoa Hội nói chung và cá nhân Văn-Thái-Lai cùng Lạc-Băng nói riêng. Hai người còn đang phân vân chưa biết làm cách nào thì thấy một người khác dìu Chương-Tấn giải vào trong.

Số là sau khi Chương-Tấn thoát ra khỏi đạo viện chạy đến Huyện-Hà-Môn thì đầu kia có một người đang phi thân tới đạo-viện như tên bay chặn đường y lại hỏi:

-Hiền đệ đi đâu mà gấp rút vậy? Hãy đi vào bên trong mà bày tỏ lý do cho anh nghe trước đã!

Chương-Tấn biết không thể thoát khỏi tay người này được đành phải theo vào bên trong. Y vừa đi vừa nói:

-Nghe tin Văn tứ ca cùng tứ tẩu bị nạn, đệ không thể ở đây chờ tin tức được nên nhất định phải đến đó xem bệnh tình của Văn tứ ca và tứ tẩu thế nào rồi hộ tống, rước cả hai về đây mà tĩnh dưỡng. Việc gấp rút như vậy sao huynh lại cản tiểu đệ làm trễ nãi cuộc hành trình là ý gì?

Người kia đang định tìm lời lẽ khuyên bảo nên vô tình nói lỏng tay ra. Thừa cơ, Chương-Tấn giật phăng cánh tay ra khỏi và lại vùng chạy thật lẹ. Lúc đó, Triệu-Bán-Son và Vệ-Xuân-Hoa cùng Lục-Phi-Thanh vì nghe có tiếng huyên náo bên ngoài nên ra xem thử ra sao. Thấy tình cảnh như vậy, Triệu-Bán-Son bèn nói với người kia rằng:

-Thất đệ! Em mau rượt theo bắt hấn lại rồi cố mà khuyên răn, đừng cho hấn nóng nảy làm liều. Nếu rui không bắt được hấn lại thì phiền em đi theo mà hỗ trợ cho hấn. Việc đã dĩ

lỡ, có trách cứ hay trừng phạt cũng chẳng có ích lợi gì!

Người này, tức thất đương-gia của Hồng Hoa Hội liền vâng lời. Sấn ngựa, chàng phóng lên lưng rượt theo.

Nguyên Chương-Tấn tính tình rất thẳng thắn, không biết dua nịnh bất cứ một ai, chỉ phảo mỗi cái tính quá nóng nảy. Việc nào y đã nhất quyết làm thì bất luận là ai ngăn cản thế nào cũng không nghe.

Tuy Chương-Tấn bị gù, tàn tật nhưng sức mạnh kinh hồn, không mấy ai hơn được. Bản lãnh y cũng thuộc vào hàng cao thủ trên giang hồ, là cao đồ của họ Tục, một đại gia cao thủ khét tiếng trong cả hai giới bạch đạo lẫn hắc đạo.

Chương-Tấn vì tật nguyên nên mang mặc cảm rất nhiều, rất thù ghét những ai nhìn cái bướu trên lưng hắn mà cười. Nếu người cười hắn mà chỉ là một kẻ bình thường thì hắn còn bỏ qua cho, nhưng nếu là một người có võ nghệ thì y sẽ đánh cho một trận, hành cho kẻ ấy phải cúi đầu lạy xin tha tội mới chịu thôi.

Trong Hồng Hoa Hội, Chương-Tấn trước kia chỉ phục mệnh có Tổng-Đà-Chủ. Giờ Tổng-Đà-Chủ đã qua đời, y chỉ còn phục mệnh có mỗi Thiếu-Đà-Chủ mà thôi. Nhưng người được hắn nghe lời nhiều hơn cả là Lạc-Băng. Bởi vì thương hại Chương-Tấn tật nguyên, nên các anh em trong Hồng Hoa Hội lúc nào cũng nhân nhượng y đôi ba phần, dù cho y có làm lỗi điều gì cũng khoan dung tha thứ. Được vậy nên nhiều lúc y đâm ra lộng hành, là người vô kỷ luật nhất trong hội.

Còn Lạc-Băng thì cũng chỉ vì thương hại Chương-Tấn tật nguyên nên đối đãi với hắn rất tốt. Y muốn gì nàng cũng cố tìm cách làm cho toại nguyện. Quần áo hắn là do Lạc-Băng sắm sửa cho. Cơm rượu cũng một tay nàng lo cho đầy đủ chu đáo, chẳng bao giờ để cho thiếu thốn. Chương-Tấn tuy xấu xí tật nguyên, nhưng lúc nào cũng thích mặc y phục hoa hòe cho thật đẹp. Lạc-Băng cũng chiều chuộng, làm vừa lòng y. Lúc nào muốn y thêm uống rượu ngon, Lạc-Băng cũng không để hắn phải thèm thuồng, đều mua cho đầy đủ cả. Cũng chỉ vì những cảm tình đặc biệt ấy mà Chương-Tấn quý mến, đối xử với vợ chồng Lạc-Băng chẳng khác gì ruột thịt.

Vì vậy, lần này khi được tin Văn-Thái-Lai và Lạc-Băng gặp nạn, Chương-Tấn thương xót vô cùng, lại càng oán ghét bọn ‘chó săn chim mồi’ chỉ muốn ăn gan uống máu những kẻ đã gây ra thương tích cho vợ chồng Văn-Thái-Lai. Vì quá quý mến cặp vợ chồng kia nên cho dù khi nhận ra Lục-Phi-Thanh là người đồng hành với Lý-Mộng-Ngọc, ‘thiếu niên’

cười chế nhạo mình, Chương-Tấn cam tâm cúi đầu lạy bốn lạy thay vì tìm cách chất vấn. Chỉ vì Lục-Phi-Thanh đem đến cho y tin tức của Văn-Thái-lai với Lạc-Băng.

Và rồi nóng nảy muốn biết rõ vợ chồng Văn-Thái-Lai bị thương trầm trọng ra sao, Chương-Tấn bất chấp lời khuyên của các sư huynh trong bang, gạt bỏ luôn cả kỷ luật của hội, định đơn thân độc mã một mình đi cứu. Vì hai người thân nhất của mình, Chương-Tấn không quan tâm gì đến nhọc nhằn, không sợ bất cứ điều gì nguy hiểm cho tánh mạng của y. Sợ hấn vì cạm nhĩ nên có thể làm bậy nên Triệu-Bán-Son nhờ người anh em thứ bảy trong hội đi theo kèm mà tùy cơ ứng biến.

Trong Hồng Hoa Hội Chương-Tấn đứng hàng thứ 10. Người bắt hấn trở lại là Từ Thiện-Hoàng, đứng thứ 7. Từ-Thiện-Hoàng tuy hình dung thấp bé nhưng lại là người túc trí đa mưu nhất trong Hồng Hoa Hội nên được tất cả phong chức cho là quân sư, xem như là ‘Khổng-Minh’ của hội. Từ-Thiện-Hoàng không phải chỉ có tài thao lược không thôi, chàng còn tinh thông cả võ nghệ nữa. Trong 18 loại binh khí, Từ-Thiện-Hoàng thuần thực hết tất cả. Các môn bí truyền nội gia công phu lẫn ngoại gia chàng đều có tập qua và đã luyện thành sở đắc. Vì thế, cái ngoại hiệu Võ-Gia-Cát của Từ-Thiện-Hoàng không ai nghe thấy mà không phục.

Nghe qua lai lịch, tài năng và thành tích của Thất đương-gia và Thập đương-gia của Hồng Hoa Hội do Triệu-Bán-Son kể lại, Lục-Phi-Thanh thâm khen ngợi và tỏ vẻ khâm phục. Sau đó, từng người một, ông lần lượt được gặp các đương-gia khác do trung gian của Triệu-Bán-Son giới thiệu. Chỉ trong một vài câu chuyện ngắn ngủi, Lục-Phi-Thanh đã cảm nhận được ngay đây toàn là những anh-hùng hào kiệt mà ông ta đã được gặp qua trong lộ trình.

Thấy mọi người có mặt khá đông đủ, Triệu-Bán-Son mới đem chuyện Văn-Thái-Lai ra kể từ đầu đến cuối để thảo luận ý kiến. Người ngồi ở giao-ỷ (#14) thứ hai chỉ có một cánh tay là Nhị đương-gia Vô-Trần Đạo-Nhân lên tiếng trước nhất:

-Việc này chúng ta không thể tự chuyên hay tự quyết được. Phải hội ý với Thiếu-Đà-Chủ để xem người chủ-trương thế nào trước đã. Xin mời tất cả vào phòng họp rồi sẽ bàn sau.

Lục-Phi-Thanh theo chân mọi người do sự hướng dẫn của Vô-Trần-Đạo-Nhân đi thẳng ra phía sau hậu-viện. Đến một gian phòng hết sức rộng rãi khoan khoáng, Lục-Phi-Thanh nhìn thấy một bàn cờ hết sức vuông vắn được khắc trên tường. Cách đó một trượng là hai người, một già một trẻ ngồi uống trà đàm đạo. Hình như cả hai đang đánh cờ với nhau.

Trên bàn cờ đầy dẫy quân hai màu trắng đen. Mỗi quân cờ nằm trong một ô vuông nhỏ như tay ai đặt lên trên rất khéo. Chỉ có một điều lạ là bàn cờ được khắc lên tường nên thật khó hiểu không biết họ làm cách nào mà đặt được những quân cờ lên trên ‘bàn cờ dựng đứng’ đó.

Người già đột nhiên cầm một quân cờ màu đen búng một cái, quân cờ như một mũi phi tiêu bay vào nằm dính chặt vào giữa một ô vuông. Không đầy một khắc, người trẻ cầm một quân cờ trắng dùng thủ pháp in hệt như người già búng một cái. Lập tức, quân cờ trắng vút đi một cái, đụng vào đánh rớt quân cờ đen của người già vừa đặt lên, chiếm gọn lấy chỗ nằm ngay ô vuông ấy. Một tiểu đồng liền bước tới nhặt quân cờ đen vừa bị rớt bỏ vào một trong hai cái hộp trên một chiếc bàn nhỏ gần đó.

Lục-Phi-Thanh không khỏi kinh ngạc. Ông vốn là một người nhìn xa hiểu rộng, văn võ song toàn, rành cả Cầm, Kỳ, Thi, Họa từng trải gót giang-hồ mấy chục năm nhưng chưa bao giờ thấy được một lối đánh cờ lạ lùng như thế này. Quan sát kỹ bàn cờ, Lục-Phi-Thanh nhận thấy đôi bên đang tranh nhau một thế rất gay go và ngoạn mục là ‘Liên-Hoàn-Kiếp’. Đi cờ trắng là người trẻ, một thanh-niên mặt như quán ngọc, diện mạo trông vừa oai phong凛冽 lại vừa quý phái. Đi cờ đen là người già, một ông lão trông rất thật thà chất phác như một bác nông-phu.

Các đương-gia của Hồng Hoa Hội và Lục-Phi-Thanh chỉ đứng nhìn xem mà cũng bị lôi cuốn bởi những nước cờ bí hiểm của đôi bên. Ai nấy đều yên lặng chăm chú nhìn, không dám làm ồn, sợ ảnh hưởng đến sự tập trung tư tưởng của đôi bên.

Lục-Phi-Thanh cũng vốn là một tay cao cờ nên chỉ đứng quan sát một hồi là có thể đoán trước được nước đi của cả hai bên, và nhận thấy rằng người trẻ là tay cao cờ hơn. Nhưng Lục-Phi-Thanh lại trông được một điều nữa là mặc dù đang thắng thế, mỗi nước đi, chàng ‘công tử’ kia đều có ý nhân nhượng người già. Thế nhưng người già lại như có vẻ bực dọc. Mỗi nước đi của ông ta như một trận cuồng phong, mỗi lúc liệng cờ càng mạnh tạo ra hơi gió dữ dội, ẩn sâu quân cờ vào bàn cờ trên vách. Lục-Phi-Thanh thấy thế kinh hãi vô cùng nghĩ thầm:

-“Người này là ‘thiên-hạ đệ nhất cao thủ’ chứ chẳng phải tầm thường! Xem cách ông ta liệng quân cờ như thế cũng đủ biết tài phóng ám khí lợi hại đến bậc nào. Thật từ trước đến nay ta chưa từng thấy qua một người thứ hai nào có bản lĩnh ghê gớm như vậy!”

Lục-Phi-Thanh vẫn mãi mê chăm chú nhìn thế cờ. Nhưng chỉ trong giây lát, ông ta lại

khám phá thêm được một điều bí ẩn trong cuộc thi cờ này. Chàng ‘công tử’ kia rõ ràng không phải chú trọng đến việc thắng thua trong ván cờ mà chỉ chú tâm để ý đến cách thức cầm quân cờ liệng vào vách của người già kia. Thoạt nhìn vào ai cũng tưởng là đây là một ván cờ bình thường, nhưng trên thực tế, đây là một lối truyền thụ võ công thượng thừa.

Người già bỗng liệng một quân cờ đen như vũ bão cắm sâu vào một vị trí làm cho tất cả những quân cờ trắng rơi tất cả xuống đất, chỉ còn lại toàn quân đen mà thôi. Không những thế, các quân cờ đen đều nhảy sang vị trí của những quân cờ trắng mà trước đây một vài khắc nếu ai ai nếu chỉ chú ý đến ván cờ đều tin chắc rằng người trẻ tuổi chắc chắn sẽ thắng. Bây giờ tình thế đổi mới làm tất cả mọi người kinh ngạc không ít. Người già phá lên cười đắc ý nói:

-Anh đã chịu thua chưa? Cờ anh còn thấp lắm!

Dứt lời, người già đứng dậy. Chàng công tử với vẻ mặt tự nhiên, mỉm cười vui vẻ nói:

-Bàn này con xin chịu thua. Chờ bàn khác con sẽ gỡ hòa sau.

Hai người cùng cười xòa lên một tiếng rồi sau đó mới để ý rằng có nhiều người trong phòng đứng im lặng như đang chờ đợi việc gì nơi họ. Người già sau đó chậm rãi bước ra khỏi phòng, chẳng chào hỏi hay nói với ai một điều gì. Ông ta vừa đi khỏi, Triệu-Bán-Son mới từ từ tiến lại thi lễ rồi chỉ vào Lục-Phi-Thanh, nói bằng một giọng hết sức cung kính với chàng công tử:

-Bẩm Thiếu-Đà-Chủ! Đây là người mà trước đây thuộc hạ đã có dịp thưa chuyện cùng Thiếu-Đà-Chủ tên gọi Lục-Phi-Thanh, tức Lục đại-ca của thuộc hạ đây!

Quay sang phía Lục-Phi-Thanh, Triệu-Bán-Son nói:

-Đây là Thiếu-Đà-Chủ của Hồng Hoa Hội chúng tôi.

Chàng công tử, tức Thiếu-Đà-Chủ mỉm cười nhã nhặn lên tiếng:

-Tại hạ họ Trần tên Gia-Cách. Hôm nay được gặp Lục tiên-sinh tại đây thật là vạn hạnh. Xin tiên-sinh chỉ dạy cho những điều hữu ích.

Trước những lời lẽ khiêm nhường của Trần-Gia-Cách, Lục-Phi-Thanh bèn thi lễ mà đáp lại:

-Lão phu không dám. Ngưỡng mộ uy danh của Trần thiếu-đà-chủ từ lâu, nay được diện kiến tôn nhan thật thỏa bình sinh khát vọng.

Tuy ngoài mặt nói vậy mà trong lòng Lục-Phi-Thanh vừa kinh ngạc, vừa bán tín bán

nghe. Con người mang danh-hiệu Thiếu-Đà-Chủ có tên Trần-Gia-Cách đang đứng trước mặt ông ta nếu căn cứ vào tuổi tác thì chỉ là một nhân vật vào hàng hậu bối, tuổi còn rất trẻ, có thể nói là trẻ hơn tất cả những nhân vật trong Hồng Hoa Hội mà ông ta được gặp qua. Tài nghệ võ công thì quả thật chưa biết thế nào mà lại được tất cả các anh hùng hào kiệt bậc nhất trên giang hồ của Hồng Hoa Hội một lòng kính trọng, hết sức nể nang, hoàn toàn không dám quyết định chuyện gì lớn lao nếu chưa hội thảo với chàng.

Triệu-Bán-Son liền đem chuyện Văn-Thái-Lai bị nạn đang nướng nấu tại Thiết-Đám-Trang của Châu-Trọng-Anh lại cho Trần-Gia-Cách nghe đồng thời hỏi ý kiến vị Thiếu-Đà-Chủ xem chàng định xử trí ra sao.

Trần-Gia-Cách nhìn về phía Vô-Trần Đạo-Nhân nói:

-Việc này xin đạo-trưởng quyết định giùm cho.

Ngay khi ấy, sau lưng Vô-Trần Đạo-Nhân có một người cao lớn mạnh dạn bước ra cất giọng nói oang oang lên rằng:

-Văn tứ ca bị trọng thương từ bao lâu nay rồi mà anh em chúng ta không hề biết đến.

May mắn thay, được vị Lục hảo hán không quản nhọc nhằn vượt suối băng đèo đến đây để thông báo tin tức. Chẳng lẽ chúng ta ngồi yên đợi đến lúc tánh mạng của Văn tứ ca không còn nữa mới chịu ra tay hay sao? Trong khi Văn tứ ca mang thương tích trầm trọng mà lãnh nạn thì kẻ thù chung của dân tộc cũng như của chúng ta luôn luôn theo dõi rình rập với mục đích tiêu diệt và phá tan hàng ngũ của Hồng Hoa Hội sớm ngày nào hay ngày ấy trong khi nội bộ của chúng ta thì hết sức lúng cúng. Tại sao chúng ta không chịu nghĩ ngay kế hoạch mà đối phó cấp tốc mà cứ người này thoái thác nhường cho người kia, người kia đắn đo giao lại người nọ mãi? Giờ đây không phải là lúc chần chừ được nữa. Tôi xin hỏi: di-chức của cố Tổng-Đà-Chủ ký thác lại cho ai? Tại sao không chịu tuân theo? Thiếu-Đà-Chủ, tại sao anh lại không nghe lời nghĩa-phụ của anh dặn dò? Chẳng lẽ anh cam tâm làm người con bất hiếu hay sao? Tại sao còn chưa chịu nghe lời cầu khẩn của tất cả anh em mà đứng ra lãnh đạo Hồng Hoa Hội? Thử hỏi tất cả bang chúng toàn quốc ngót trăm vạn có một ai dám nghi kỵ gì anh không? Đã được tất cả anh em khắp nơi từ lớn đến nhỏ đồng thanh công cử một cách danh chánh ngôn thuận sao anh lại phụ lòng mọi người mà trì hoãn mãi công việc là nghĩa gì? Sao còn chưa chịu vâng theo di chúc của cố Tổng-Đà-Chủ cũng như lời ủy-thác của nghĩa phụ mà nhậm chức? Không lẽ anh đành để cho việc lớn của chung bị trở ngại mãi hay sao?

Lục-Phỉ-Thanh nhìn lại, thấy người ấy đánh cao, thân hình to lớn vạm vỡ mắt sáng như sao, da ngăm ngăm, khí vũ hiên ngang, thần thái uy dũng. Đó là Bát đương-gia của Hồng Hoa Hội họ Dương, tên Thanh-Hiệp. Cùng lúc ấy, tất cả các đương-gia khác đồng chấp tay hướng thẳng về phía Trần-Gia-Cách đang ngồi đồng thanh lên tiếng:

-Hồng Hoa Hội chúng ta hiện nay như rắn không đầu, chẳng làm sao bò đi đâu được! Nếu phen này Thiếu-Đà-Chủ lại từ chối không chịu nhận lời thỉnh cầu của toàn thể mọi người trong hội mà nhận lãnh chức vụ Tổng-Đà-Chủ để gánh vác trọng trách thì ai nấy đều thất vọng tràn trề, cái hào khí đang hăng sẽ mất và đại sự sẽ tiêu tan, còn mong gì đạt được chí nguyện của Vu tổng-đà-chủ khó khăn một đời theo đuổi, nay ủy thác lại cho chúng ta! Văn tứ ca hiện nay gặp đại nạn chưa biết an nguy thế nào, tất cả anh em đang chờ lệnh sai khiến của Thiếu-Đà-Chủ để thi hành cho kịp thời mới mong cứu vãn được tình thế nguy ngập.

Vô-Trần Đạo-Nhân lại nói:

-Số thành viên của Hồng Hoa Hội chúng ta không dưới 10 vạn người. Đó là chưa kể đến cảm tình viên hường ứng nhận làm hậu thuẫn ở mọi tầng lớp tại toàn lãnh thổ của Đại Trung-Hoa. Nếu không được 100 vạn như Bát đương-gia nói thì ít ra cũng được 70-80 vạn. Do đó chúng ta có thể kết luận rằng đảng của chúng ta là một tổ chức cách mạng rất có thể lực và ảnh hưởng khả dĩ huy động toàn dân chống ngoại xâm giành độc lập, có khả năng công khai ra mặt đương đầu với triều đình Mãn-Thanh chứ không phải là một đám người ô hợp thiếu cương lĩnh và kỷ luật. Thử hỏi các vị đương-gia đã có ai dám trái hiệu lệnh của Thiếu-Đà-Chủ truyền ra chưa? Nếu có kẻ nào cương ngạnh ngoan cố như vậy thì chẳng khác nào một tên Hán gian nói dóc cho giặc, và Vô-Trần Đạo-Nhân này không thể coi kẻ ấy là bạn được nữa, mà trái lại sẽ thí hấn một nhát gươm cho xong chuyện.

Trần-Gia-Cách thấy mọi người ai nấy đều khẩu phục lẫn tâm phục, cương quyết đưa mình lên địa vị lãnh đạo bang hội thì vừa cảm động vừa ngần ngại, nhưng biết khó mà từ chối được. Chàng khẽ nhíu mày, trầm ngâm suy nghĩ, chẳng nói được một lời.

Thấy Trần-Gia-Cách như lưỡng lự, Thường-Thích-Chí, một trong hai vị Tây-Xuyên Song-Hiệp lạnh lùng thốt lên với giọng buồn bã:

-Thưa tất cả các anh em. Biết bao nhiêu lần rồi chúng ta đã đem đại nghĩa phân trần cho Thiếu-Đà-Chủ nghe, lại đem luôn cả di ngôn của Vu tổng-đà-chủ thiết tha nhắc lại với tất cả lòng thành của từng người một trong bang hội. Thế mà Thiếu-Đà-Chủ vẫn khẳng

khăng nhất quyết chẳng chịu nhận lời, vịn đủ cách, đủ lý do để khước từ trọng trách!
Thậm chí lần này cũng không ngoại lệ! Đứng trước sự hưng suy của dân tộc; sự tồn vong của tổ quốc; sự tình cấp bách của bang hội cần người thủ lãnh để điều khiển guồng máy, cũng như quốc gia không thể một ngày không vua. Cho đến sự an nguy cá nhân của Văn tứ ca cũng không sao làm xiêu lòng được Thiếu-Đà-Chủ! Không lẽ nguyện vọng chung của tất cả đành tan theo mây khói sao đây? Và không lẽ Hồng Hoa Hội đến đây là tan rã hàng ngũ vì không có lãnh tụ tối cao điều khiển? Không lẽ chúng ta cứ hội họp mãi ở đây ngày này sang ngày khác để uống phí đi bao nhiêu thì giờ mà không đi đến được kết quả nào? Hai anh em chúng tôi xin thưa trước một lời rằng sẽ tình nguyện đi cứu Văn tứ ca đem về đây an toàn, cho dù phải đổi bằng sinh mạng của chính mình. Nếu may mắn thành công đem Văn tứ ca về được và còn giữ được tánh mạng, anh em chúng tôi xin từ giã tất cả về lại Tây-Xuyên đi hành hiệp giang hồ như trước chứ sẽ không còn ở đây nữa!
Thường-Thích-Chí vừa dứt lời, Thường-Bá-Chí lập tức tiếp ý:

-Lời anh tôi nói rất hấp ý tôi. Chúng tôi dứt khoát quyết định như thế, quyết không thay đổi.

Không khí trong phòng thật hết sức là lạnh lẽo và căng thẳng. Trên gương mặt từng người không sao dấu được nét thê lương ảm đạm. Trần-Gia-Cách cảm thấy lần này thật hết sức nghiêm trọng, không giống như những lần họp trước. Nếu chàng cứ tiếp tục lặng thinh không nói một lời hay buông thêm một câu từ chối nữa là có thể đưa đến kết quả tai hại không sao mà lường được. Bang chúng sẽ bất mãn mà lần lượt, từng người một bỏ ra đi. Lúc đó, Hồng Hoa Hội không cần giải tán cũng tự động tan rã. Trách nhiệm to tát ấy, dù muốn dù không, Trần-Gia-Cách phải tự mình gánh chịu trước dân tộc và lịch sử. Vì vậy, chàng bèn từ từ đứng dậy hướng về phía bang chúng vái một cái, khoan thai đồng đặc nói:

-Thưa tất cả các anh em trong Hồng Hoa Hội! Lâu nay sở dĩ tôi từ chối không dám nhận lãnh, gánh vác trách nhiệm to lớn của mọi người giao phó cho chẳng qua là vì tôi tự xét thấy mình tuổi trẻ, kiến thức nông cạn chứ không phải lý do nào khác hơn. Trọng trách của Hồng Hoa Hội chúng ta có liên quan đến 5 tỷ (#15) đồng bào Hán-tộc chứ không phải là việc tầm thường. Do đó, tôi mới tự lượng sức mình, tự xét thấy mình vô tài vô đức nên mới đề nghị với anh em tìm một người khác xứng đáng hơn mà đảm nhận trách nhiệm để chấn hưng đại cuộc. Chắc anh em cũng nhận thức được lòng tha thiết với bang

hội, với nhân dân của tôi như thế nào rồi. Nếu chẳng phải vì cái mỹ ý ấy thì tôi lặn lội xông pha nghìn dặm từ Giang-Nam ra chốn biên cương hẻo lánh này làm gì? Vả lại, nghĩa-phụ tôi có để lại di chúc, buộc tôi phải tuân theo. Phận làm con, dầu bất hiểu đến đâu đi chăng nữa, nhưng lẽ nào lại chẳng vâng? Nhưng mỗi khi nghĩ đến trách nhiệm quá nặng nề kia thì tôi lại đắn đo lợi hại, cho nên mới trù trù, do dự mãi mà chưa dám đi đến một quyết định nào cả. Vì vậy đã mấy phen rồi, anh em cứ thúc giục đại lễ ‘thiên lý tiếp long đầu’ để đưa tôi lên làm Tổng-Đà-Chủ mà tôi vẫn khẳng khăng từ chối không chịu nghe. Chủ ý của tôi là chờ tin Văn tứ ca mang về đây những điều bí mật trọng đại trình lên trung-ương của hội rồi chúng ta sẽ tụ họp đầy đủ các bang chúng lại, mở đại hội mà nghị kế lâu dài. Nhưng nay thì tình thế lại đổi khác. Văn tứ ca đang gặp đại nạn. Chúng ta có bốn phận đi cứu gấp, không thể chậm trễ được nữa. Nếu tôi còn chần chừ không quyết định thì càng làm tăng lên sự nguy hiểm cho tánh mạng của Văn tứ ca, đồng thời lại phụ lòng tin cậy và ưu ái của tất cả mọi người. ‘Cung kính bất như tuân mệnh’, anh em dạy bảo thế nào, Trần-Gia-Cách này nguyện vâng theo chứ không dám cãi nữa.

Các đương-gia thấy Trần-Gia-Cách đã chịu nhận lời, bằng lòng làm Tổng-Đà-Chủ Hồng Hoa Hội thì ai nấy lộ vẻ hân hoan đến cực điểm. Bầu không khí lạnh tanh bỗng nhiên trở nên sôi động khác thường. Tất cả rủ nhau cùng đứng dậy hướng về phía vị tân Tổng-Đà-Chủ mà bái kiến, hoan hô nhiệt liệt. Một tiệc trà long trọng sau đó được bày ngay ra, trước là để mừng bang hội vừa có thủ lãnh mới, sau là để thảo luận kế hoạch.

Vô-Trần Đạo-Nhân nói:

-Vì thì giờ quá gấp rút nên không thể tổ chức đại quy mô cho các nghi lễ đại điển để giao trách nhiệm cho Tổng-Đà-Chủ được. Phải chờ mọi người tụ họp tại tổng hương đường ở Thái-Hồ rồi sẽ bày sau. Bây giờ xin Tổng-Đà-Chủ bái yết tổ sư và nhận hoa-lệnh (#16) cho danh chánh ngôn thuận đã.

Lục-Phi-Thanh biết rõ các bang hội đều có nghi thức điển lễ đặc biệt riêng, người ngoài không thể tham dự, huống hồ Hồng Hoa Hội là một tổ chức cách mạng lớn. Mặc dù đây là trường hợp đặc biệt, theo lời của Vô-Trần Đạo-Nhân là chỉ phải làm lễ bái yết tổ sư và nhận hoa-lệnh rồi mới làm đủ lễ nghi long trọng tại tổng hương đường ở Thái-Hồ sau khi có mặt đầy đủ các bang chúng, nhưng dù sao Lục-Phi-Thanh cũng là người ngoài nên tự ông ta nghĩ là không nên dự vào phần điển nghi trọng đại ấy là hơn. Nghĩ vậy, Lục-Phi-Thanh liền hướng về phía Trần-Gia-Cách nói đôi câu chúc mừng rồi lui ra khỏi phòng hội

ngiht.

Triệu-Bán-Son đưa Lục-Phi-Thanh về phòng riêng của mình tắm rửa nghỉ ngơi. Khi tiếng trống báo hiệu sang canh ba, Lục-Phi-Thanh mới thức dậy và hay rằng mình đã ngủ được một giấc khá lâu. Triệu-Bán-Son cũng vừa về tới sau khi tham dự lễ bái yết tổ sư và nhận hoa-lệnh của Tổng-Đà-Chủ Trần-Gia-Cách. Triệu-Bán-Son nói với Lục-Phi-Thanh rằng: -Tổng-Đà-Chủ đã đích thân xuất lĩnh anh em Hồng Hoa Hội đi Thiết-Đảm-Trang rồi. Biết rằng Lục đại ca mệt mỏi nhiều cần nghỉ để lấy lại sức nên dặn tiểu đệ ở lại tiếp đãi. Chờ đến sáng mình sẽ lên đường sau.

Lục-Phi-Thanh và Triệu-Bán-Son là đôi bạn thâm giao, tình như ruột thịt, đã hơn 10 năm trôi người kẻ chân trời người góc biển không gặp nhau. Nay tình cờ gặp lại, lẽ dĩ nhiên tình bằng hữu kia cùng những nỗi nhớ nhung thương cảm trong bao năm qua nói sao cho xuể. Đôi bên cùng nhau ôn lại những kỷ niệm xưa, kể hết cho nhau nghe những gì đã xảy ra cho họ trong suốt thời gian dài đó.

Đêm qua thật lạ. Chẳng mấy chốc mà tiếng gà gáy sáng đã vang lên ồn ào, và vầng thái-dương đã bùng ló đáng. Chuyện chưa hết chuyện. Lòng chưa thỏa lòng. Nhưng cả Lục-Phi-Thanh và Triệu-Bán-Son đành phải tạm ngưng cuộc hàn huyên để cùng nhau lo việc lớn. Lục-Phi-Thanh hỏi Triệu-Bán-Son:

-Ngu huynh nhận thấy Tổng-Đà-Chủ của Hồng Hoa Hội như một thư-sinh mặt trắng môi son, tuổi chưa ngoài 20, hay nói đúng hơn trông chẳng khác gì một công tử tuấn tú phong lưu. Nhưng ngu huynh vẫn chẳng hiểu vì sao vị Tổng-Đà-Chủ trẻ tuổi này lại được toàn thể các đương gia, đều là những trang hào kiệt anh hùng đời nay, với bản lĩnh và kinh nghiệm giang hồ đầy mình, trong đó có cả Vô-Trần Đạo-Nhân và hiền đệ, lại đem lòng ngưỡng mộ, mà kính phục đến như thế?

Triệu-Bán-Son đáp:

-Câu chuyện này dài dòng và khúc chiết lắm, không thể nào nói hết cho đại ca nghe được trong một sớm một chiều. Bây giờ đại ca hãy chuẩn bị đi rồi chúng ta đi dùng cơm trước khi lên đường đi Thiết-Đảm-Trang. Dọc đường, đệ sẽ nói rõ lý do cho đại ca hiểu.

Nghe nói vậy, Lục-Phi-Thanh không hỏi nữa. Nhưng càng lúc ông cảm thấy thân thể của vị Tổng-Đà-Chủ Hồng Hoa Hội tên Trần-Gia-Cách kia thật quả là hết sức kỳ lạ và bí ẩn...

Chú thích:

(1-) Ma trành, theo huyền-thoại là một loài ma rất dữ, còn ghê hơn cả “ma cà rồng” hay “ma thần vòng”. Người bị hổ ăn thịt đúng vào giờ linh sẽ hóa ra “ma trành”, hiện đủ hình dạng để bắt bà con giòng họ mà nạp cho hổ.

(2-) Tiếng gầm.

(3-) Đánh bất thành linh khi đối phương không phòng bị.

(4-) Vẫn biết chỉ là “truyện”. Nhưng căn cứ vào các dữ kiện, ta có thể kết luận rằng đây phải là một con “hắc báo” thì đúng hơn!

(5-) Trong võ Thiếu-Lâm-Tự có một bài quyền gọi là “Phục Hổ Quyền”, có các thế thủ như hổ phục.

(6-) Vó kỵ: dấu chân ngựa.

(7-) Vạn lý long câu: một con “thần mã”.

(8-) Đền của những thuyền chài.

(9-) Ý từ câu: “Nguyên tương tam thốn thảo báo đáp tam xuân huy”.

(10-) Tức Nhạc-Phi.

(11-) Thâm-sơn cùng-cốc: núi sâu hang cùng, ý nói nơi hết sức vắng vẻ ít ai lai vãng đến.

(12-) Khai quân cần vương: ra quân hết lòng phò vua, hay nói nôm na là một cuộc khởi nghĩa.

(13-) Đó là mục đích của cái hoa mai đỏ dất trên mào kia. Đó là một ám hiệu, và cũng là một lời báo tin. Chỉ cần nhìn hoa mai đỏ dất trên chiếc mũ, người của Hồng Hoa Hội biết ngay là có chuyện cấp bách của bang hội.

(14-) Giao y: cái ghế xếp.

(15-) Đối với người Trung-Hoa, cứ 100 triệu thì gọi là “một tỷ”. Vì vậy xin hiểu rằng con số “5 tỷ” này sự thật là “500 triệu” đối với chúng ta.

(16-) “Hoa-lệnh” của Hồng Hoa Hội cũng ví như “kiếm lệnh” của vua hay nguyên-soái...

Kim Dung

Thư Kiêm Ân Cừ Lục

Dịch giả: Điền Trung Tử

Hồi 5b

Thiết Đạm Trang, rắp tâm lừa con trẻ Vọng Nguyệt Đình, quyết chí bắt phạm nhân

Nhắc lại việc tiêu-sư Đồng-Triệu-Hòa, nhờ biết rõ hành tung của Văn-Thái-Lai và đường đi đến Thiết-Đạm-Trang nên được cử làm hướng đạo viên dẫn đường cho Trương-Siêu-Trọng cùng một số đông cao thủ triều đình với công tác phải bắt sống hay giết chết Văn-Thái-Lai cho kỳ được mới thôi.

Đồng-Triệu-Hòa lòng mừng hơn hờ, tin rằng đã lập được một kỳ công vĩ đại, tất sẽ trả được thù riêng và sẽ được hưởng những giây phút khoái lạc bên mình ‘người yêu trong mộng’ là Lạc-Băng, người thiếu-phụ với nhan sắc kiêu diễm mà hắn quyết chiếm đoạt cho bằng được với bất cứ giá nào.

Đồng-Triệu-Hòa đi trước dẫn đường. Trương-Siêu-Trọng đi sau dắt theo vài chục cao thủ với võ công trác tuyệt được vua Càn-Long tuyển chọn và tín nhiệm, sung vào Giám-Thị-Vệ và Ngự-lâm-Quân cùng gần cả chục tên bổ-đầu cùng bổ-khoái hữu danh khác. Không chút chậm trễ, Trương-Siêu-Trọng kéo binh mã theo ngã Thiết-Đạm-Trang đi thẳng...

Khi đến trước cửa ngõ vào Thiết-Đạm-Trang, Trương-Siêu-Trọng gọi một tên tráng đinh ra quát lớn, nói như ra lệnh:

-Tên kia! Mau vào trong gọi chủ nhân người ra đây mà đón rước các quan lớn của triều đình, không được chậm trễ mà mang tội lớn.

Gã tráng đinh nhìn thấy đám người trước cửa ngõ người nào người nấy khí vũ hiên ngang, oai phong凛冽 thì biết ngay không phải là những người tầm thường. Nhất là sau khi nghe Trương-Siêu-Trọng bảo thế thì vội vàng ‘ba chân bốn cẳng’ chạy vào trong

chứ không dám quay đầu lại mà hỏi một lời nào như lệnh trang chủ vẫn dặn rằng phải hỏi tên họ người đến Thiết-Đảm-Trang trước rồi mới vào bẩm báo sau.

Trương-Siêu-Trọng tuy là khâm-sai của vua Càn-Long, làm quan lớn của triều-đình Mãn-Thanh, võ nghệ siêu đẳng, uy danh lẫy lừng nhưng khi đến Thiết-Đảm-Trang cũng không dám khinh thường mà giờ những hành vi lỗ lã nên chỉ dừng ở ngoài mà gọi một tên tráng đinh ra mà truyền lệnh thôi. Nếu trường hợp là những nơi bình thường thì y đã bao vây, cho người xông thẳng vào bên trong lục soát rồi. Chẳng qua là vì thanh danh của Châu-Trọng-Anh quá lớn, được thiên-hạ gọi là Châu lão anh hùng, khắp nơi trên giang hồ, đâu đâu cũng kính phục. Do đó mà Trương-Siêu-Trọng cũng phải có vài phần nề nang, không dám ỷ vào thế khâm-sai triều-đình mà ngang tàng được. Huống hồ là việc này chưa biết chắc chắn ra sao, liệu Đồng-Triệu-Hòa báo tin có xác thực hay không? Bọn Văn-Thái-Lai còn ẩn trú trong sơn-trang hay là đã đi xa rồi? Nếu tìm không thấy khâm phạm trong đó thì không biết phải xử trí ra làm sao? Nghĩ đi nghĩ lại một hồi, Trương-Siêu-Trọng bỗng hồi hận vì mấy câu nói hống hách vừa rồi với gã tráng đinh của Thiết-Đảm-Trang.

Châu-Trọng-Anh có chứa chấp khâm phạm hay không, Trương-Siêu-Trọng chưa dám chắc chắn. Mà cho dù có chứa chấp khâm-phạm đi chăng nữa, việc luận tội kia cũng không do Trương-Siêu-Trọng định đoạt mà phải chờ lệnh của vua Càn-Long. Vì vậy, cách tốt hơn hết, Trương-Siêu-Trọng thấy chỉ nên dùng lễ của một lãnh tụ Võ-Đang phải ra mắt một lãnh tụ của các võ phái miền Tây-Bắc mới đúng theo quy-tắc của ‘luật giang hồ’.

Nghĩ vậy, Trương-Siêu-Trọng liền thay đổi ngay thái độ. Y đến trước mặt một tráng đinh khác mang phận sự canh gác cửa ngõ dùng lời nhỏ nhẹ từ tốn nói:

-Xin nhờ đại ca vào trong nhà thưa giúp giùm một việc là có quan Thống-Chế Ngự-Lâm-Quân cùng các vị khâm-sai ở đề đô nhân đi kinh lý sang vùng này có chút việc muốn thỉnh giáo cùng Châu lão anh hùng.

Trương-Siêu-Trọng nói xong liền đảo mắt liếc ra đầu cho bọn bỏ đầu và bỏ khoái. Bọn Ngô-Quốc-Đổng hội ý khẽ gật đầu mấy cái nên khi tráng đinh này vừa quay gót đi vào trong thì hắn cũng dẫn tám tên bỏ-khoái theo sát sau lưng. Ý Trương-Siêu-Trọng là đề phòng chuyện Văn-Thái-Lai cùng đồng bọn thoát ra cửa sau trốn kịp khi nghe có khâm sai đến. Trong trường hợp này, sẽ có Ngô-Quốc-Đổng cùng tám tên bỏ-khoái chặn lại

ngay.

Mạnh-Kiến-Hùng đang ở trong phòng khách vừa nghe gã tráng đinh chạy vào thuật lại những điều mắt thấy tai nghe cùng những lời hống hách của Trương-Siêu-Trọng thì hiểu ngay những người này đến đây không ngoài mục đích try nã Văn-Thái-Lai.

Cẩn thận và tinh tế, Mạnh-Kiến-Hùng gọi Tống-Thiện-Bằng ra trước ngõ giả vờ tiếp đón niềm nở bọn Trương-Siêu-Trọng để tạm thời dùng kế hoãn binh, còn chàng thì tức tốc đích thân vào thẳng căn phòng rộng rãi và yên lặng nơi Văn-Thái-Lai đang nằm dưỡng bệnh. Mạnh-Kiến-Hùng kể tai Văn-Thái-Lai nói nhỏ rằng:

-Văn tứ gia! Hiện thời ngoài cửa Thiết-Đảm-Trang có một số ‘chó săn chim mồi’ của vua Càn-Long dưới sự chỉ huy của tên đại Hán gian Trương-Siêu-Trọng. Việc này gắt rút lắm, không thể trình bày cặn kẽ cho Văn tứ gia được. Theo ý tiểu đệ thì không nên chống cự với bọn chúng làm gì cho bất lợi. Theo ý tiểu đệ thì tốt hơn hết, ba vị đương gia nên tạm lánh mặt để giữ cho mình được an toàn rồi sẽ tính sau.

Văn-Thái-Lai nghe nói khẽ gật đầu tán thành. Mạnh-Kiến-Hùng lập tức đưa ba người: Văn-Thái-Lai, Lạc-Băng và Dư-Ngư-Đồng ra thẳng ngoài vườn hoa của Châu-Trọng-Anh. Tại đây có một căn phòng rất rộng rãi khang trang, mát mẻ mà Châu-Trọng-Anh thường dùng để ngắm hoa thưởng nguyệt, luyện tập võ công, và phú vịnh ngâm nga trong những lúc cao hứng nhàn rỗi...

Đó chỉ là bề ngoài để che mặt kẻ bàng quang. Bên trong là một cơ quan bí mật để Châu-Trọng-Anh bảo vệ cách nhà cách mạng bị truy nã đến nhờ ông ta khi cần thiết. Phía dưới nền nhà ấy là một cái hầm bí mật rộng rãi, sạch sẽ, đầy đủ tiện nghi, không thiếu gì các vật dụng.

Bốn người vừa đến nơi thì Dư-Ngư-Đồng hợp sức với Dư-Ngư-Đồng khiêng một cái bàn cẩm thạch lớn rất dày xê dịch ra khỏi nơi đó một chút, nhìn thấy phía dưới lộ ra một miếng sắt thật dày, được cột chặt bởi một sợi dây xích sắc dài dính chặt vào. Mạnh-Kiến-Hùng và Dư-Ngư-Đồng cùng nắm sợi dây xích kéo, gỡ hổng miếng sắt lên. Thì ra đó là một miệng rộng rãi và kín đáo, mà miếng sắt chính là nắp dùng đẩy lại. Mọi người liền theo miệng hang mà đi xuống hầm bí mật mà Mạnh-Kiến-Hùng gọi là địa huyệt.

Văn-Thái-Lai đứng nhìn Mạnh-Kiến-Hùng làm công việc này bất giác nổi giận hét to lên rằng:

-Ta Văn-Thái-Lai chẳng phải hạng người tham sống sợ chết đâu! Bình sinh, ta chưa bao

giờ biết lui bước trước một nguy nan nào cả, cũng chưa bao giờ chịu hạ mình làm việc hèn hạ, lại càng không bao giờ biết khiếp sợ những đũa gian manh hung tàn, mặc kệ võ nghệ chúng có cao đến bậc nào cũng vậy. Nếu thấy việc phải sẽ làm ngay, gặp cường địch đương nhiên phải chống cự. Không lẽ giờ đây ta lại chịu khom lưng mà chui xuống cái lỗ này sao? Chui xuống để trốn cái chết mà bảo vệ tánh mạng mình à? Không, nhất định là không! Tuy hiện tại trong mình ta rất yếu, khí lực giảm suy, các vết thương chưa lành nhưng tinh thần ta vẫn sáng suốt, chí khí vẫn hiên ngang, còn đủ sức đánh với Trương-Siêu-Trọng cùng bè lũ ‘chó săn chim mồi’ của Càn-Long phái tới. Cứ để ta đánh với chúng một trận. Thà là ta chết còn hơn phải chui xuống cái lỗ này để cầu sống. Một khi ta chui xuống cái lỗ này rồi, tất cả anh-hùng trong thiên-hạ sẽ chê cười ta. Văn-Thái-Lai này làm việc minh minh bạch bạch, chẳng bao giờ núp trong bóng tối hoặc lợi dụng bóng tối mà hành động bao giờ!

Nghe lời nói khảng khái của Văn-Thái-Lai, Mạnh-Kiến-Hùng trong thâm tâm hết sức bội phục, lại càng không muốn cho vị Tứ đương-gia kia phải chết một cách oan uổng hay bị bắt bởi bọn ‘chó săn chim mồi’ của triều đình. Chàng cố lựa lời khéo mà khuyên Văn-Thái-Lai rằng:

-Tại hạ vẫn biết Văn tứ gia là bậc trượng-phu nghĩa khí trên đời này. Chính Châu sư-phụ dù chưa gặp mặt Văn tứ gia nhưng vẫn luôn khen ngợi và thán phục vì chính sư-phụ cũng là một đấng anh-hùng nghĩa khí như Văn tứ gia, coi cái chết nhẽ tựa lông hồng, xem việc thiện như ngọc ngà châu báu. Tuy nhiên đấng trượng phu ở đời cũng có khi co mà cũng có khi duỗi, không nên câu nệ những tiểu tiết làm hỏng việc lớn mà tổ quốc và dân tộc đang trông cậy vào mình. Như Văn tứ gia hiện thời đang mang thương tích nặng, không thể dùng sức mà đương cự với bọn đầu trâu mặt ngựa cam tâm làm ưng khuyến cho kẻ thù thì việc bảo vệ cái thân hữu dụng của mình để gánh vác công việc lớn lao sau này cho dân cho nước thì đâu có phải là tham sống sợ chết! Xin Văn tứ gia tạm thời lánh nạn ở đây, tạm trú trong cái hầm bí mật này. Thử hỏi người anh-hùng nào khi thông suốt đại nghĩa lại có thể cười Văn tứ gia được?

Văn-Thái-Lai nói:

-Tôi nhất định không chui xuống địa huyệt! Yêu cầu mạnh huynh mở cửa sau vườn hoa cho chúng tôi thoát ra khỏi nơi này!

Mạnh-Kiến-Hùng nói:

-Không thể được! Bọn ‘trâu chó’ của Càn-Long rất đông! Chắc chắn chúng đã chia nhau ra bao vây tứ phía và canh chừng nghiêm ngặt bên ngoài vườn hoa này rồi. Văn tứ gia có ra khỏi vườn hoa cũng không thoát hiểm được. Xin Văn tứ gia nhất thời nhịn nhục chờ đợi cơ hội khác mà diệt trừ bè lũ chúng chẳng hơn sao? ‘Quân tử phục thù, mười năm chưa muộn’. Cái kế vạn toàn hay nhất trong lúc này là tạm ẩn dưới hầm bí mật nơi đây. Văn-Thái-Lai vẫn cương quyết nói:

-Không phải ý tôi muốn Mạnh huynh mở cửa sau vườn hoa cho chúng tôi thoát ra có nghĩa là chạy trốn bọn Trương-Siêu-Trọng đâu! Tôi biết chắc là chung quanh Thiết-Đảm-Trang hiện tại bọn ‘chó săn chim mồi’ đã bao vây chặt chẽ rồi, dẫu cho con kiến cũng không thể nào lọt ra được! Tôi muốn thoát ra là để tránh cho quý trang cái họa ‘chứa chấp khâm-phạm’ của triều-đình cho khỏi liên lụy đến Châu lão anh-hùng và toàn thể người vô tội tại Thiết-Đảm-Trang. Sau đó tôi sẽ công khai giao chiến với bọn trận, chết hay sống cũng chẳng có gì đáng kể. Hào ý của Mạnh huynh tôi nguyện ghi nhớ mãi không bao giờ quên. Ngày sau nếu có duyên sẽ gặp lại. Thiết-Đảm-Trang mãi mãi là ân nhân và Mạnh huynh lúc nào cũng là hảo bằng hữu của tôi cũng như Hồng Hoa Hội. Thôi, chúng tôi xin cáo từ. Xin Mạnh huynh mau mở cửa ra đi!

Nói dứt lời, Văn-Thái-Lai đứng dậy toan bước ra thúc giục Mạnh-Kiện-Hùng mau mau mở cửa. Đang lúc đôi bên còn nói qua bàn lại thì bỗng nghe phía sau cánh cửa vườn hoa có tiếng đập phá ‘rầm rầm’ và tiếng gọi mở cửa vang lên inh ỏi. Ngoài ra, những tiếng động ồn ào ở phía trước càng lúc nghe càng rõ tựa như đang xảy ra một cuộc võ trang xung đột.

Một người cầm khí giới hùng hổ từ ngõ trước chạy thẳng ra phía vườn hoa bị người giữ cửa của Thiết-Đảm-Trang cương quyết cản ngăn lại. Hai bên cãi vã, xô đẩy nhau kịch liệt. Giữa lúc ấy thì một bọn ‘tẩu cẩu’ theo chân Trương-Siêu-Trọng cũng vừa chạy đến. Tổng-Thiện-Bằng nhất định không để cho bọn Trương-Siêu-Trọng tự ý ra vườn hoa nên mặc dầu sức yếu vẫn liều mạng chặn đứng cánh cửa lại không cho ai đi tới. Nếu lấy tài sức mà đo thì có đến 10 người như Tổng-Thiện-Bằng cũng không cản trở nổi bọn người của Trương-Siêu-Trọng, là những tay hảo thủ võ công siêu việt. Đó là chưa nói đến tài nghệ của viên Thống-Chế Ngự-lâm-Quân kia. Nhưng có lẽ nhờ vào uy danh của Châu-Trọng-Anh vang dậy khắp chốn gần xa nên bọn người kia tuy đông và mạnh nhưng vẫn chưa dám làm càn vì còn chờ xem thái độ dứt khoát của Trương-Siêu-Trọng ra sao đã.

Trương-Siêu-Trọng dù làm quan tam phẩm, thống lĩnh đám ngự-lâm quân trong triều nhưng chưa hề dám coi thường uy danh của Thiết-Đảm trang chủ Châu-Trọng-Anh. Y luôn luôn cân nhắc điều lợi hại trước khi hành động. Vì không ngoan và thận trọng, Trương-Siêu-Trọng bắt buộc phải dùng chiến thuật ‘tiên lễ hậu binh’ để tránh những hậu quả đáng tiếc sau này nhiều được chừng nào hay chừng này.

Vào được bên trong Thiết-Đảm-Trang là xâm nhập vào gia cư của Châu-Trọng-Anh rồi. Vào đến đây cũng chẳng khác gì vào hổ huyết và dù là vô tình hay cố ý thì cũng đã lâm vào thế cỡi cọp. Trương-Siêu-Trọng đã chạm đến danh dự cũng như sĩ diện của vị đế nhất anh-hùng vùng Tây-Bắc và sẽ gây thêm nhiều sự công phẫn trong giới giang hồ. Bản lĩnh của Châu-Triệu-Anh, Trương-Siêu-Trọng chưa dám chắc đã thắng nổi. Ngoài ra, theo lời đồn đãi, biết đâu Thiết-Đảm-Trang còn có những cơ quan bí mật, khi vào thì dễ nhưng khi ra thì khó, dù trong tay có cả thiên binh vạn mã. Càng suy nghĩ, Trương-Siêu-Trọng càng trở nên thận trọng hơn, nhất là chính mắt y đã được nhìn thấy lối thiết kế dựng lên sơn trang, cách bố trí canh phòng cẩn mật thế nào ngay từ lúc mới đến.

Châu-Trọng-Anh hùng cứ nguyên một vùng Tây-Bắc rộng lớn mênh mông như một dải biên thù. Tuy thân phục triều đình nhưng ông ta như làm chủ một cõi giang-san chẳng khác nào một lãnh chúa có khả năng huy động nhân lực, tài lực, vật lực dồi dào phản kháng chống lại nhà Mãn-Thanh. Muốn diệt trừ được Châu-Triệu-Anh thật không phải là một chuyện dễ.

Ngoài võ công trác tuyệt và thể lực dồi dào, Châu-Trọng-Anh còn là người túc trí đa mưu, với tài thao lược binh thư có thừa. Trương-Siêu-Trọng đã được nhìn thấy điều đó khi nhìn ra sự bố trí Thiết-Đảm-Trang kia như một Bát trận-đồ của Khổng-Minh đời Tam-Quốc. Rõ ràng Châu-Trọng-Anh muốn biến Thiết-Đảm-Trang của ông ta thành một cơ sở bền vững lâu dài...

Trương-Siêu-Trọng đắn đo suy nghĩ, sau cùng ôn tồn dịu giọng nói với Tổng-Thiện-Băng rằng:

-Chúng tôi vâng lệnh Hoàng-Đế đi công tác ngang qua đây, vì ngưỡng mộ đại danh Châu lão anh-hùng nên tiện đường vào bái kiến. Quý sơn-trang thật là một tòa dinh thự tráng lệ nguy nga chưa từng thấy tại bất cứ một nơi nào tại chốn biên ải này. Xin Tổng bằng-hữu vui lòng dắt đi xem mọi nơi cho thỏa lòng hiếu kỳ ao ước bấy lâu nay.

Quả Trương-Siêu-Trọng hết sức khôn khéo. Y không đề cập gì đến chuyện đi điều tra bắt

khâm-phạm mà lại nói rằng ý chỉ muốn thưởng thức qua các nơi mỹ lệ của Thiết-Đảm-Trang mà thôi.

Lúc bấy giờ Văn-Thái-Lai để ý nhìn xem, thấy Thiết-Đảm-Trang đã bị bao vây kín mít, trước sau đều có người của Trương-Siêu-Trọng canh giữ, không còn đường nào tẩu thoát được. Trước tình thế nguy ngập đó, Văn-Thái-Lai vẫn không thay đổi sắc mặt, dường như chẳng xem cường địch ra gì cả. Mạnh-Kiện-Hùng thấy sự việc quá khẩn cấp bèn năn nỉ Văn-Thái-Lai mau mau tạm lánh thân vào hầm bí mật.

Văn-Thái-Lai mặt mày đỏ tía tai, đôi mắt long lên sòng sọc như tức giận đến cực độ.

Chàng không trả lời Mạnh-Kiện-Hùng mà rút đoản đao ra cầm sẵn trên tay như sẵn sàng chuẩn bị ứng chiến, lại xoay qua bảo Lạc-Băng và Dư-Ngư-Đồng rằng:

-Hai em cứ bình tĩnh chứ không việc gì phải lo lắng hay khiếp sợ. Nếu chúng hành động chúng ta lập tức ra tay đối phó. Để tránh liên lụy đến người khác, hai em mau đưa ta ra cửa sau.

Cả hai người đều tỏ ý tán đồng ý kiến của Văn-Thái-Lai. Lạc-Băng đỡ vai trái của Văn-Thái-Lai đi, còn Dư-Ngư-Đồng thì đi trước dẫn đường. Cả ba nhắm cửa sau vườn hoa đi thẳng. Bỗng nhiên Văn-Thái-Lai khẽ liếc nhìn gương mặt của Lạc-Băng, chợt thấy hai hàng nước mắt của người vợ yêu nhỏ xuống đầm đề. Nhìn những nét buồn chua xót hiện ra trên khuôn mặt trắng trẻo đầy đặn của Lạc-Băng làm cho gan ruột của Văn-Thái-Lai như muốn đứt ra từng khúc. Chàng xúc động quá, không nói năng được gì cả mà chỉ khẽ than thầm. Sau vài giây tư lự, Văn-Thái-Lai mới ghen ngào lên tiếng:

-Em lo sợ cho anh lắm phải không? Hay là chúng ta tạm lánh thân vào nơi địa huyết nhé?

Lạc-Băng nghe chàng nói thế thì cũng hết sức cảm động. Nàng biết con người của Văn-Thái-Lai kia một đời tung hoành khắp nơi, sống oanh liệt chẳng xem cái chết ra gì cả.

Thế mà giờ chàng đành lên tiếng cam tâm chịu nhịn nhục mà làm một việc trái ngược hẳn với ý chí can trường kia thì đủ hiểu chàng yêu thương, quý mến nàng đến bậc nào rồi.

Mạnh-Kiện-Hùng nghe Văn-Thái-Lai vì muốn chiều lòng Lạc-Băng mà chịu trù thân lánh nạn vào trong địa huyết thì trong lòng không xiết. Chàng vốn không muốn Văn-Thái-Lai phải liều mạng chết uổng nhưng lại không dám nói gì thêm nữa, nãy giờ chỉ biết riu riu đi theo sau, chuẩn bị tiếp tay bất cứ lúc nào cho người anh-hùng mà chàng đã thầm cảm phục dù chỉ mới gặp lần đầu. Mạnh-Kiện-Hùng cũng là bậc trượng phu hiếm có trên đời. Chàng thầm quyết định rằng nếu cần sẽ sẵn sàng đem sinh mạng ra hy sinh để bảo vệ

Văn-Thái-Lai đến cùng...

Không chậm trễ một giây nào, Mạnh-Kiến-Hùng dẫn cả ba người trở lại căn phòng tại vườn hoa rồi lần lượt đưa xuống hầm bí mật. Sau đó chàng hợp sức với ba gã tráng đinh mạnh khỏe lấp miệng hầm lại che kín như cũ.

Khi ấy, Châu-Anh-Kiệt không biết từ đâu chạy vội tới, cũng hăng hái giúp một tay.

Mạnh-Kiến-Hùng thấy Châu-Anh-Kiệt tham gia vào việc này thì không khỏi lo lắng vì trẻ nít thường hay leo mồm leo mép dễ làm lộ bí mật. Nhưng chuyện đã lỡ, không còn cách nào ngăn ngừa kịp được nữa. Nó đã nhìn thấy và biết hết tất cả mọi việc.

Có một điều làm cho Mạnh-Kiến-Hùng cảm thấy an tâm đôi phần là chàng biết rằng Châu-Anh-Kiệt rất thông minh lanh lợi tuy rằng còn nhỏ tuổi. Nay gặp việc trọng đại có quan hệ đến gia đình nó không ít, chàng tin tưởng nó dư sức hiểu được mà không hó hê điều gì cả.

Sau khi đưa ba đương-gia của Hồng Hoa Hội xuống hầm bí mật, Mạnh-Kiến-Hùng bảo Châu-Anh-Kiệt cùng ba gã tráng đinh đi xa nơi khác, lại dặn dò thật kỹ là đừng bén mảng tới làm gì, mà ai hỏi gì cũng ‘không biết’. Sắp xếp đâu ra đó xong xuôi, chàng cũng bước ra khỏi nơi ấy thì vừa vặn gặp Ngô-Quốc-Đổng dẫn mấy tên bồ-khoái ra canh giữ cửa sai vườn hoa. Mạnh-Kiến-Hùng mừng thầm trong bụng, mỉm cười nói một mình:

-Khi nãy thì ta lo cho Văn tứ gia không thoát khỏi được bẫy của đám ‘đầu trâu mặt ngựa’ chúng bây. Nhưng bây giờ thì cho chúng bây tha hồ mà tìm kiếm! Tìm kiếm có ra hay không cũng đổ chúng bây ra khỏi được Thiết-Đảm-Trang này! Chờ đến khi Châu sư-phụ của ta về đến thì cứ liệu hồn mà chối!

Mạnh-Kiến-Hùng sau đó không thêm quan tâm tới bọn Ngô-Quốc-Đổng nữa mà chỉ còn đề phòng bọn Trương-Siêu-Trọng mà thôi.

Trương-Siêu-Trọng dùng lời nói không ngoan lễ phép yêu cầu Tống-Thiện-Bằng đưa hẳn đi xem những nơi mỹ lệ của Thiết-Đảm-Trang chứ không tỏ một thái độ hay một hành động sỗ sàng nào. Vì thế, Tống-Thiện-Bằng chẳng biết phải làm sao đành phải dẫn bọn chúng ra thăm hoa viên. Nhưng Tống-Thiện-Bằng cũng hết sức khôn khéo, cố kéo dài thì giờ cầm chân đám người Trương-Siêu-Trọng để dùng kế hoãn binh cho Mạnh-Kiến-Hùng có đủ thì giờ dẫu Văn-Thái-Lai, Lạc-Băng, Dư-Ngư-Đổng, ba người dưới hầm bí mật kín đáo. Cho dù Trương-Siêu-Trọng ra hoa-viên đi chẳng nữa, y cũng không biết đường nào mà mò.

Nhìn thấy bọn Trương-Siêu-Trọng một bầy đi theo Tống-Thiện-Bằng ra hoa-viên (#1), Mạnh-Kiến-Hùng làm bộ xăn xái bước ra đón tiếp. Nhìn thấy trong đám người có Đồng-Triệu-Hòa, Mạnh-Kiến-Hùng lạnh lùng nhìn hấn bằng cặp mắt khinh khi, nói bằng một giọng châm biếm:

-Chắc vị này cũng là một quan khâm-sai của triều-đình đây phải không? Tôi không biết rõ nên thành ra đã thất kính!

Đồng-Triệu-Hòa sượng sùng đỏ cả mặt, thẹn thùng nói:

-Tôi chỉ là một tiêu-sư tầm thường của Trấn-Viễn tiêu-cục, làm sao dám mạo nhận là quan khâm-sai? Huynh đài làm rồi đó.

Dứt lời, hấn lại quay qua Trương-Siêu-Trọng nói rằng:

-Thưa Trương đại-nhân! Chính mắt tôi được trông thấy rõ ràng khâm-phạm trốn ở trong này. Xin đại-nhân cứ việc hạ lệnh cho lục soát.

Tống-Thiện-Bằng nhìn Đồng-Triệu-Hòa cười gằn nói:

-Lời của tiêu-sư thật là sai lầm! Thiết-Đảm-Trang chúng tôi đây chỉ biết thủ thân an phận, luôn luôn tuân theo pháp luật. Châu lão trang chủ của chúng tôi lại là một nhân sĩ có danh vọng ở vùng này, lại vừa có cả nhà cửa lẫn sản nghiệp, lẽ nào lại chứa chấp khâm-phạm của triều-đình?

Dứt lời, Tống-Thiện-Bằng dùng ngón tay chỉ vào Đồng-Triệu-Hòa nói:

-Chẳng hiểu vì sao vị tiêu-sư này lại có ác ý vu oan giá họa cho chúng tôi, muốn cho chúng tôi bị ‘toàn gia tru lục’ hay sao đây? Mong rằng các quan khâm-sai đừng nên nghe những lời nói vô căn cứ ‘ngậm máu phun người’ đó làm gì!

Sở dĩ Tống-Thiện-Bằng dám dẫn bọn Trương-Siêu-Trọng vào vườn hoa này vì thấy vắng mặt mấy người Hồng Hoa Hội, lại thấy Mạnh-Kiến-Hùng ra vẻ thần nhiên nên đoán biết các đương-gia có lẽ đã trốn dưới địa huyết an toàn rồi nên mới dám ‘lớn lối’ quả quyết như vậy.

Mạnh-Kiến-Hùng giả vờ như chẳng hay biết gì cả, lễ phép hỏi Trương-Siêu-Trọng:

-Chẳng hay công việc ấy thế nào mà chúng tôi chưa được rõ? Dám xin quan khâm-sai chỉ giáo cho.

Trương-Siêu-Trọng cười ‘hì hì’ đáp lại rằng:

-Hồng Hoa Hội là một đảng cách mạng ở Giang-Nam, nay lên vùng Tây-Bắc này hoạt động. Hành tung của chúng chẳng may bị Đồng đại huynh phát giác nên báo cho tôi hay.

Chỉ có thể thôi!

Tuy nói vậy nhưng Trương-Siêu-Trọng và đồng bọn vốn là những tay lịch lãm, từng trải giang-hồ nên ai nấy đều biết chắc được Văn-Thái-Lai thế nào cũng có mặt tại đây chứ chưa thoát ra ngoài vườn hoa hay đi đâu cả, cho dù Tống-Thiện-Bằng nói lời đánh thếp quả quyết rằng Văn-Thái-Lai không có mặt tại Thiết-Đảm-Trang này và Mạnh-Kiện-Hùng với sắc mặt tự nhiên như giả tuồng như không biết đầu đuôi câu chuyện ra sao cả (#2). Trương-Siêu-Trọng cũng tin rằng lời tố giác của Đồng-Triệu-Hòa là có căn cứ vững chắc chứ không phải vô cớ cáo gian cho Thiết-Đảm-Trang chứa chấp khâm-phạm triều-đình. Y vẫn giữ thái độ tự nhiên như ra vẻ rất thích ngắm cảnh đẹp nơi vườn hoa như những tao nhân mặc khách nhưng sự thật là để ý dò xét, cương quyết tìm cho ra được Văn-Thái-Lai chứ không vì một lý do nào mà bỏ dở việc truy nã khâm-phạm của mình. Hơn nữa, dù có muốn bỏ qua công việc đi chẳng nữa cũng không xong. Cái thế ‘cỡi lưng cộp’ của Trương-Siêu-Trọng thật không đơn giản chút nào. Xuống thì bị cộp ăn thịt, nhưng cứ ở mãi trên lưng nó thì biết bao giờ mới thoát được! Chỉ còn mỗi một cách là mặc nó dẫn đến đâu thì đến.

Nếu tìm được Văn-Thái-Lai thì chẳng nói làm gì, nhưng nếu không tìm được mới là điều nan giải cho Trương-Siêu-Trọng. Cả hai mặt pháp lý cũng như giao tế, Trương-Siêu-Trọng sẽ phải gánh lấy một hậu quả khó mà lường được. Chắc chắn Châu-Trọng-Anh sẽ không bao giờ bỏ qua việc này. Trương-Siêu-Trọng sẽ phải mang tiếng là gây hấn, tìm cách vu khống cho một nhân vật uy tín, tên tuổi lẫy lừng trên giang hồ. Trương-Siêu-Trọng vừa mất uy tín với triều đình là làm không được việc lại vừa gây thù oán với họ Châu cùng với rất nhiều võ lâm đồng đạo của ông ta. Luật giang hồ là một điều luật rất thiêng liêng, dù không viết ra giấy, soạn thành sách hay bắt buộc ai phải theo nhưng phạm là người đi lại đây đó đều phải hiểu rõ mà liệu đường biết cư xử.

Trong lúc Trương-Siêu-Trọng còn đang nặn óc, đắn đo do dự đủ điều tẩn thối lường nan thì Đồng-Triệu-Hòa nghĩ bụng rằng:

-“Nếu phen này mà không bắt được Văn-Thái-Lai mà giải về triều-đình thì chẳng những bị Trương-Siêu-Trọng quở trách mà bao nhiêu công lao của mình kể cũng như đã trảng xe cát biển Đông mà thôi!”

Cặp mắt cú vọ của hắn chớp vài cái đã nghĩ ngay được một độc kế. Y húng chí tự nhủ thầm:

-“Xưa nay tục ngữ có câu ‘đi xa hỏi già, về nhà hỏi trẻ’. Tại sao ta không tìm con nít mà khai thác chứ?”

Đồng-Triệu-Hòa chợt nhớ ra là hắn bị một đứa con nít rượt theo dùng một thể võ tuyệt kỹ bắt hắn lại dễ dàng. Hắn chắc chắn đó là con của Châu-Trọng-Anh. Nếu làm cách nào dùng lời ngon ngọt dụ dỗ được nó ắt nó sẽ khai ra hết, không bằng cách này thì cách nọ. Kinh-nghiem đã cho thấy, bí mật nào để cho con nít biết được rồi thì không sớm thì muộn cũng sẽ bị lộ ra. Đã có bao nhiêu vụ tan cửa nát nhà chỉ vì miệng lưỡi không kín đáo của con cháu trong nhà gây ra. Con nít dù có khôn ngoan lanh lợi đến thế nào rốt cuộc, cũng vẫn chỉ là con nít mà thôi, khó lòng mà qua được mách khéo của người lớn. Nhất lại là một kẻ mưu mô xảo quyệt như Đồng-Triệu-Hòa! Tên tiêu-sư của Trần-Viên tiêu-cục nghĩ mà đắc ý, tự cho mình là đa mưu túc trí ít ai sánh kịp. Hắn tự nhủ thầm: -“Đứa trẻ ấy đã tham dự vào việc đuổi bắt mình ắt hẳn cũng biết rõ nhà nó có những người lạ mặt đến ở. Trong khi Trương-Siêu-Trọng đi theo Tống-Thiện-Bằng, rất có thể Mạnh-Kiện-Hùng dẫn đám người Hồng Hoa Hội ra hoa-viên giấu kín. Lúc đó làm gì có mặt đứa trẻ này? Vậy thì nó đi đâu nếu không phải cũng theo Mạnh-Kiện-Hùng ra hoa-viên? Mà đã ra hoa-viên tất nhiên nó phải biết chỗ bọn Văn-Thái-Lai ẩn núp. Cứ theo đường này mà suy hắn sẽ ra ngay.”

Nghĩ xong được kế, Đồng-Triệu-Hòa mừng khắp khởi. Thấy Châu-Anh-Kiệt lảng vảng bên ngoài Mẫu-Đơn-Đình, Đồng-Triệu-Hòa bèn chạy đến nắm tay nó ra vẻ thân mật lắm. Nhưng Châu-Anh-Kiệt vừa trông thấy mặt Đồng-Triệu-Hòa là thấy không ưa ngay và nhận ra được hắn là một tên bất lương khả ố, có gương mặt khó thương và có hành động đáng ghét. Điều trước tiên hiện ra trong đầu Châu-Anh-Kiệt là con người Đồng-Triệu-Hòa không tốt vì tên này đã bị chính nó đuổi bắt tên, và bị Mạnh-Kiện-Hùng đuổi ra khỏi nhà. Nó lại thắc mắc không hiểu vì sao Đồng-Triệu-Hòa còn đến đây làm gì?

Tuy nhỏ tuổi nhưng Châu-Anh-Kiệt cũng đã có được một ít kiến thức biết xét đoán nên khi Đồng-Triệu-Hòa chạy đến nắm tay liền bị nó giựt một cái mạnh và sẵn trớn kèm theo một quyền. May cho Đồng-Triệu-Hòa đã đề phòng trước nên tinh ý lách qua một bên tránh khỏi được. Mục đích đường quyền lợi hại của Châu-Anh-Kiệt, ngay cả Trương-Siêu-Trọng cũng phải kinh khiếp vì không ngờ rằng một đứa trẻ thơ nhỏ tuổi như vậy mà lại có được bản lĩnh siêu việt đến thế kia!

Châu-Anh-Kiệt mắt lườm Đồng-Triệu-Hòa rồi thốt lên một câu khinh khi, đầy ác cảm

rằng:

-Ê lão tặc! Bộ chưa tổn mặt hay sao mà còn đến đây sinh sự nữa? Coi chừng phen này không có mạng mà về đầu đất nhé!

Đồng-Triệu-Hòa bẽn lễn gượng cười đáp:

-Này tiểu huynh đệ! Lần này tôi tới nhà cậu không phải định sinh sự với cậu đâu mà là vì có ý tốt với gia đình cậu đó. Cậu đừng hiểu lầm mà oán ghét tôi!

Châu-Anh-Kiệt nghe Đồng-Triệu-Hòa nói, tỏ vẻ ngạc nhiên bèn hỏi:

-Lão tặc có ý tốt gì nói nghe thử? Nếu đúng thì ta sẵn sàng mời vào nhà dùng cơm nước hân hoan, khi về có tiền lộ phí đưa chân. Còn như nói không thông thì coi chừng ngọn cước này đá cho người một đá thì chỉ có nước về âm phủ mà châu ông bà đấy!

Đồng-Triệu-Hòa tươi hân nét mặt. Y dịu giọng hỏi:

-Tôi có ba người bạn rất thân đi đến nhà tiểu huynh đệ chơi. Hiện nay không biết họ ở đâu, mong cậu chỉ giùm. Đền đáp lại, cậu muốn gì tôi cũng tặng cho chứ không hề tiếc của. Đây, tôi tặng cậu trước vài nén bạc để cậu tùy ý mua đồ chơi, tạm gọi là lễ sơ kiến. Sau khi được gặp mặt ba người bạn của tôi rồi ắt sẽ còn nhiều món đồ chơi khác tặng cho cậu nữa.

Dứt lời, Đồng-Triệu-Hòa móc túi lấy ra hai nén bạc đưa cho Châu-Anh-Kiệt. Hắn nghĩ rằng con nít thấy tiền bạc thì tham, chắc chắn sẽ vui vẻ cầm lấy. Sau đó hắn tha hồ, muốn hỏi gì mà lại không được.

Chẳng ngờ Châu-Anh-Kiệt sau khi cầm hai nén bạc bỗng xuất kỳ bất ý liệng ngay vào mặt Đồng-Triệu-Hòa. Tên tiêu-sư vốn luôn luôn đề phòng trước nên cúi rạp đầu xuống tránh được, nhưng cũng một phen hú hồn vì nếu lỡ bị trúng phải ắt vỡ mặt như chơi chứ chẳng phải chuyện đùa.

Nur giận chưa nguôi, Châu-Anh-Kiệt quát mắt nhìn Đồng-Triệu-Hòa nói:

-Lão tặc nghĩ ta là hạng người gì mà dám đem vật ngoại thân ấy để mua chuộc lương tâm của ta chứ? Phúc của lão tặc còn lớn nếu không thì cái bản mặt của người đã nát ra với hai nén bạc kia rồi! Nhưng lão tặc người coi chừng đó, lần sau ta sẽ cho một bài học đích đáng nếu còn thái độ khinh khi ta như thế nữa. Này, nói cho lão tặc biết! Cha ta là Châu-Trọng-Anh, chủ nhân của Thiết-Đâm-Trang này, vừa giàu có lại vừa không thiếu danh vọng, khắp nơi thiên-hạ đều biết? Cha ta xem nhân nghĩa như châu báu, thì (#3) tiền bạc như rơm rác, chỉ có lấy của giúp người chứ chưa bao giờ ngửa tay ra nhận lãnh của ai.

Lão tặc ngươi đến đây định thị tiền với ta sao? Đồng tiền nhor bản của ngươi, Châu-Anh-Kiệt này không thêm ngó tới chứ đừng nói là cầm vào tay! Đồ đê tiện!

Đồng-Triệu-Hòa định dùng đồng tiền mua chuộc lòng trẻ thơ, không dè lại bị trẻ thơ làm nhục cho một trận đến nỗi thẹn thùng đỏ hết cả mặt mày. Giá mà ăn tươi nuốt sống được Châu-Anh-Kiệt lúc này, chắc chắn Đồng-Triệu-Hòa sẽ không chờ đợi ai phải mời. Nhưng vì đã được biết qua bản lãnh của đứa trẻ này thế nào rồi cho nên Đồng-Triệu-Hòa hiểu rõ nếu lời thôi thì chỉ mang nhục thêm mà thôi chứ chẳng ích lợi gì. Nghĩ vậy, hấn bèn nén cơn giận làm lạnh, vừa cười vừa nói:

-Có gì mà tiểu huynh để lại giận dữ vậy? Lão Đồng chỉ tỏ thiện ý làm quen chứ có phải ‘thị tiền’ với cậu đâu?

Châu-Anh-Kiệt lại nói:

-Cái bản mặt vô liêm sỉ của ngươi hỏi có ai thêm làm quen kia chứ?

Khi Mạnh-Kiện-Hùng thấy Đồng-Triệu-Hòa chạy ra Mẫu-Đơn-Đình định o bế gây cảm tình với Châu-Anh-Kiệt thì trong lòng chàng hết sức lo lắng và hồi hộp. Tuy biết rõ Châu-Anh-Kiệt là một đứa trẻ khác thường nhưng chắc chắn không làm sao quỷ quyệt mãnh lới bằng Đồng-Triệu-Hòa được. Nếu chẳng may Châu-Anh-Kiệt hớ hênh một câu thôi cũng đủ gây rắc rối cho Văn-Thái-Lai ngay, đồng thời còn liên lụy đến tất cả người trong Thiết-Đảm-Trang nữa.

Đang lúc chưa biết nghĩ được cách nào ngăn lại thì lại được nghe những lời nói hùng hồn và thái độ cứng rắn của Châu-Anh-Kiệt nên Mạnh-Kiện-Hùng mới thấy vững dạ an lòng được. Nhưng chàng bắt đầu nom nớp lo sợ vì biết chắc Đồng-Triệu-Hòa sẽ không ngừng khai thác Châu-Anh-Kiệt để đạt được mục đích của hấn.

Còn Trương-Siêu-Trọng và đồng bọn thì đều rất đổi ngạc nhiên, không ngờ một cậu bé con như thế ấy mà tính khí lại can cường, thái độ ngang nhiên, võ công tuyệt vời đến độ một tiêu-sư từng trải giang hồ, đầy đủ mảnh khỏe mà vẫn không làm sao áp đảo được.

Trương-Siêu-Trọng nghĩ thầm:

-Một đứa trẻ như Châu-Anh-Kiệt mà còn lợi hại đến thế huống hồ là Tống-Thiện-Bằng và Mạnh-Kiện-Hùng. Cứ theo đó mà suy thì cũng đủ hiểu Châu-Trọng-Anh còn ghê gớm đến thế nào! Tình hình như vậy coi bộ muốn tìm ra được Văn-Thái-Lai thật không phải là một chuyện dễ dàng!

Về phần Đồng-Triệu-Hòa, hấn không vì bị Châu-Anh-Kiệt làm nhục mà nản chí. Hấn

thần nghĩ:

-“Thình tướng không bằng khích tướng. Đúng, ta cứ thế mà làm!”

Nghĩ đoạn, Đồng-Triệu-Hòa bèn đổi chiến thuật nói:

-Này tiểu huynh đệ! Ba người khách nhà cậu đó là bạn thân của chúng tôi. Họ là những người có tên tuổi lẫy lừng trong giới giang hồ, chưa chắc gì Châu lão anh-hùng đã được hân hạnh biết mặt khi họ đến đây. Như vậy họ đâu phải là bằng hữu gì với Châu-Trọng-Anh, thân phụ của cậu? Có đúng vậy không?

Châu-Anh-Kiệt bèn phun một bãi nước miếng vào mặt Đồng-Triệu-Hòa. Lần này hẳn tránh không kịp nên lãnh nguyên bãi nước bọt ấy vào giữa mặt, bèn kéo vạt áo lên chùi. Châu-Anh-Kiệt lại cười khinh bỉ nói:

-Bọn chúng bây là một lũ ‘tàu cẩu’ hết cả thầy! Có ai là bằng hữu với các ngươi đâu! Thân phụ ta khắp một vùng Tây-Bắc này có thiếu chi là bạn bè thân thiết? Phàm những bậc anh-hùng hào kiệt trong thiên-hạ có dịp đi ngang qua đây đều ghé lại viếng thăm. Những người ấy quyết không phải là bằng hữu của các ngươi!

Mạnh-Kiến-Hùng nghe Châu-Anh-Kiệt nói hơi lỗ, sợ làm lộ bí mật ra định cản lại nhưng không kịp, lại nghe đứa con trai của sư-phụ chàng nói tiếp:

-Nhà ta chỉ tiếp những anh-hùng hào kiệt nên ngày nào cũng có khách quý đến rồi đi, đi rồi đến, chẳng biết con số là bao nhiêu mà đếm. Như vậy những người đến nhà ta hẳn không phải là bằng hữu của các ngươi rồi! Đừng lời thôi nữa, vô ích!

Mạnh-Kiến-Hùng và Tống-Thiện-Bằng bấy giờ mới thở được một hơi khoan khoái nhẹ nhõm vì lời nói của Châu-Anh-Kiệt đã hùng hồn lại không ngoan kín đáo.

Đồng-Triệu-Hòa vẫn chưa chịu thua, lại tiếp tục tấn công bằng một câu nói khác nữa:

-Cậu có giấu kỹ ba người bạn thân thiết của chúng ta cũng không làm sao mà giấu được lâu dài được! Chúng ta sẽ cương quyết tìm kiếm cho ra. Khi ấy, trước mặt họ, cậu mới thấy đó là những người bạn thân của chúng ta chứ không quen biết gì về Châu lão anh-hùng cả. Nhưng tôi phải nói thật cho cậu biết điều này nữa là một khi chúng tôi tìm ra ba người ấy rồi thì tất nhiên cha mẹ cậu và luôn cả cậu nữa cũng bị tôi lột mặt nạ ra cho mà coi! Tại sao dám giữ ba người bạn thân của chúng tôi? Có phải là để âm mưu làm hại họ không?

Châu-Anh-Kiệt vừa nóng tính, vừa hăng máu không kém gì Châu-Trọng-Anh nên khi nghe Đồng-Triệu-Hòa nói chạm đến danh dự thân phụ mình bằng một giọng hách dịch

thì dùng dùng nổi giận, liền trợn hai mắt hét lên rằng:

-Hỡi cái tên khốn kiếp! Người dám đến đây làm phách hả? Ta bảo cho người biết rằng thân phụ ta là Thiết-Đảm-Trang Châu-Trọng-Anh chưa hề biết sợ ai dưới vòm trời này cả!

Tiếp theo lời nói là cánh tay, Châu-Anh-Kiệt nhảy tới tung một quyền hết sức lợi hại ngay mặt Đồng-Triệu-Hòa. Trương-Siêu-Trọng đứng đó thấy Đồng-Triệu-Hòa luống cuống như khó bề chống đỡ nổi liền dùng bàn tay lên chặn đứng quyền của Châu-Anh-Kiệt lại, cứu nguy cho gã tiêu-sư. Châu-Anh-Kiệt cảm tưởng như tay mình chạm vào gang thép làm ê ẩm cả gân liền rút tay về liền. Trương-Siêu-Trọng cũng ngẫm kinh hãi, không ngờ quyền của Châu-Anh-Kiệt lại có khí lực mạnh mẽ đến thế. Chính y cũng cảm thấy tay mình là đe, còn tay Châu-Anh-Kiệt là búa. Trương-Siêu-Trọng trong bụng bảo thầm:

-“Nó lợi hại như thế thảo nào Đồng-Triệu-Hòa thấy mặt nó là chạy mặt như gà gặp điều hâu. Lại bao phen bị nó làm nhục mà Đồng-Triệu-Hòa đành nhịn mà không dám tác sắc thị oai.”

Thấy Đồng-Triệu-Hòa vô kế khả thi (#4) trước Châu-Anh-Kiệt thì Trương-Siêu-Trọng lại nghĩ:

-“Hay là ta thử đóng vai trò như Đồng-Triệu-Hòa thử xem có khuất phục được thằng nhỏ này không?”

Nghĩ đoạn, Trương-Siêu-Trọng ra dấu bảo Đồng-Triệu-Hòa lui ra. Rút kinh nghiệm, Trương-Siêu-Trọng nhận thấy mình phải tỏ ra là một người đứng đắn đạo mạo để tạo ra ấn tượng tốt cho Châu-Anh-Kiệt trước mới mong được thằng bé kính nể và có chút hảo cảm, sau đó mới dùng mách lới xảo quyệt sau chứ không thể lát kha lát khát như Đồng-Triệu-Hòa được.

Châu-Anh-Kiệt sau khi bị Trương-Siêu-Trọng dùng tay gạt quyền đỡ cho Đồng-Triệu-Hòa lập tức biết rõ đây là một nhân vật cừ khôi thuộc chứ không phải thứ tầm thường như Đồng-Triệu-Hòa nên cũng có ý kiêng nể và e dè. Nhìn kỹ gương mặt Trương-Siêu-Trọng, Châu-Anh-Kiệt thấy mi thanh mục tú, oai phong凛冽, cử chỉ nghiêm trang. Cậu ta thầm nghĩ đây là một nhân vật siêu phàm, tài nghệ quán chúng, đồng đẳng với thân phụ mình nên bỏ hẳn thái độ khinh nhờn đối với Đồng-Triệu-Hòa khi này.

Trương-Siêu-Trọng ngoài bản lãnh siêu quần còn là người tinh tế, túc trí đa mưu, từng

trải việc đời nên rất sành tâm lý nhân gian. Vì vậy chỉ cần nhìn thoáng qua là biết ngay Châu-Anh-Kiệt vừa kính nể, vừa có cảm tình với mình rồi. Và chính ngay bản thân Trương-Siêu-Trọng cũng không dám coi thường đứa bé này. Sau khi được nhìn thấy cách đối phó can cường, linh mãnh của Châu-Anh-Kiệt với Đồng-Triệu-Hòa, Trương-Siêu-Trọng biết nó là một đứa con nít biết trọng danh dự, không ham tiền bạc. Đối với một đứa trẻ như vậy mà chạm đến tự ái của nó ắt sẽ bị nó chống cự lại ngay. Muốn chinh phục nó, trước tiên phải chiều nó, làm cho nó vừa lòng trước đã. Suy nghĩ một hồi, Trương-Siêu-Trọng bèn thò tay vào trong túi lấy ra một vật hình chữ nhật làm bằng vàng, dài độ một tấc, bề ngang chừng năm phân. Mặt trước là một vật sáng ngời trong như thủy tinh, hình tròn. Mặt sau là hình tượng hai con rồng đang ghì nhau được chạm trổ rất tinh vi. Đuôi và mình rồng ở mặt sau nhưng đầu rồng uốn khúc ra mặt trước nên trông giống hệt như là ‘lưỡng long tranh châu’ (#5). Đây là một bảo vật quý giá gọi là Thiên-Lý-Cảnh. (#6)

Cầm Thiên-Lý-Cảnh trong tay, Trương-Siêu-Trọng soi qua soi lại với vẻ thích thú, cốt ý để cho Châu-Anh-Kiệt trông thấy. Trương-Siêu-Trọng nghĩ rằng ‘món đồ chơi’ mới lạ này thế nào cũng gây được sự chú ý của Châu-Anh-Kiệt và có thể dùng vật này dụ cậu bé tiết lộ ra hết tung tích của bọn Văn-Thái-Lai.

Nguyên báu vật Thiên-Lý-Cảnh này không phải do Trương-Siêu-Trọng mua mà có được. Xuất xứ của nó là do từ một đại thương gia ở Âu-Châu đem biếu cho vị Tổng Thủ-Lãnh Ngự-Lâm Quân của Thanh-Đế Càn-Long là Thân-Vương Phúc-An-Khang làm lễ tương kiến, với mục đích nhờ vận động với triều đình Mãn-Thanh để vào được thị-trường Trung-Quốc mà kinh doanh buôn bán.

Công dụng của vật Thiên-Lý-Cảnh này thật không phải nhỏ vì nhờ nó mà Phúc-An-Khang tìm bắt được nhiều phạm nhân lẫn trốn ngoài vòng pháp luật. Hễ biết phạm nhân trốn ở đâu chỉ việc rọi Thiên-Lý-Cảnh vào ngay chỗ đó là hình ảnh phạm nhân hiện rõ trên mặt ống kính. Thân-Vương Phúc-An-Khang là một nhân vật nhất, được vua Càn-Long tin dùng nên mới giao cho chức Tổng-Thủ-Lãnh Ngự-Lâm-Quân. Trương-Siêu-Trọng làm chức Thống-Chế Ngự-Lâm-Quân là trực tiếp đặt dưới quyền chỉ huy điều khiển của Phúc-An-Khang.

Thấy Trương-Siêu-Trọng võ nghệ siêu đẳng lại tận tụy trung thành nên được Phúc-An-Khang xem là tay chân đắc lực; những việc bí mật đến thế cũng nói cho nghe; những của

lạ quý báu đến thế nào cũng ban thưởng cho, hết lòng mua chuộc. Cũng vì vậy mà Trương-Siêu-Trọng hy sinh danh dự và sẵn sàng luôn cả tánh mạng để cam tâm làm ‘chó săn chim mồi’.

Trách nhiệm của Ngự-Lâm-Quân là bảo vệ ngai vàng cho vua, nhưng mục đích chính của Phúc-An-Khang là bắt sống cho được Văn-Thái-Lai đem về dâng nạp, nói riêng; tiêu diệt Hồng Hoa Hội, nói chung. Những công tác quan trọng này Phúc-An-Khang hoàn toàn phó thác cho Trương-Siêu-Trọng.

Lúc Trương-Siêu-Trọng khởi hành công tác đi lùng bắt Văn-Thái-Lai, Phúc-An-Khang làm tiệc thết đãi, tặng cho bảo vật Thiên-Lý-Cảnh này, đồng thời tiễn chân ra tận Tây-Môn. Phúc-An-Khang không quên dặn dò Trương-Siêu-Trọng rằng bằng mọi giá phải bắt cho kỳ được Văn-Thái-Lai càng sớm càng tốt vì đó là nhân vật trọng yếu của Hồng Hoa Hội mà Thanh-Đế cần gặp mặt và đừng để khâm-phạm chạy thoát vào An-Tây.

Trương-Siêu-Trọng tuân mệnh ra đi, trong lòng ôm ấp hoài bão là nếu hoàn thành được sứ mệnh ắt đường công danh sẽ đạt được mức tột đỉnh, có nhiều triển vọng sẽ lên được hàng ‘võ quan nhất phẩm’...

Trước cặp mắt háo hức và thèm thuồng của Châu-Anh-Kiệt, Trương-Siêu-Trọng cầm Thiên-Lý-Cảnh qua về phía các đỉnh núi xa xa, ghé mắt vào nhìn rồi xuýt xoa khen ngợi...

Bỗng nhiên, Trương-Siêu-Trọng ngừng lại, quay sang phía Châu-Anh-Kiệt nói:

-Đây là một báu vật hiếm có trong đời. Những vật ở đằng xa mà ta chỉ thấy được mờ mờ, nhưng khi dùng Thiên-Lý-Cảnh mà xem thì mọi vật như hiện ra ở trước mặt ta vậy. Cậu không tin thử nhìn xem cho biết rõ hư thực.

Dứt lời, Trương-Siêu-Trọng đưa Thiên-Lý-Cảnh cho Châu-Anh-Kiệt xem. Con nít thì ai không thích vật lạ với ham vui, nên Châu-Anh-Kiệt do dự nửa muốn cầm lấy nửa e dè. Thấy Châu-Anh-Kiệt trù trừ không quyết, Trương-Siêu-Trọng lại đưa ống kính lên mắt nhìn khắp nơi một lượt rồi reo lên:

-Ôi! Thật là xinh đẹp, lạ lùng biết bao nhiêu!

Dù sao thì Châu-Anh-Kiệt cũng vẫn là trẻ thơ. Cho dù có thông minh khác với những đứa trẻ cùng trang lứa nhưng bản chất cũng chỉ là một. Vì vậy khi nghe Trương-Siêu-Trọng reo mừng thích thú như vậy thì bản tính hiếu kỳ của trẻ thơ lại nổi dậy. Trương-Siêu-Trọng mừng thầm trong bụng, cầm Thiên-Lý-Cảnh trao vào tận tay Châu-Anh-Kiệt, vui

về nói:

-Cậu cứ thử cầm lấy mà xem đi. Tôi không nói gạt cậu đâu.

Châu-Anh-Kiệt đưa tay đón lấy rồi ghé mắt vào xem rồi bỗng vui mừng thích thú nhảy tung tung lên vì thấy ngay trước mắt có những ngọn đồi xanh, có hoa cỏ nhiều màu sắc, có giòng suối nước trong, lại có cả tiểu phu vác búa vào rừng... Nói tóm lại. ‘món đồ chơi’ này chẳng khác gì một ‘đôi mắt thần’, có thể trông xa ‘nghìn dặm’.

Trương-Siêu-Trọng lại bảo:

-Người cậu còn hơi thấp nên chưa thấu thập hết được những điều kỳ diệu của thiên nhiên. Hãy leo lên mặt bàn mà đứng xem sẽ thấy được đầy đủ những cái đẹp, những cái lạ mà chân cậu chưa hề bước tới, mắt cậu chưa hề trông qua bao giờ.

Châu-Anh-Kiệt bị Trương-Siêu-Trọng ‘mê hoặc’, gãi đứng vào chỗ ngựa nên không còn đủ lý trí để phân biệt hư thực, phải trái ra sao nữa, chỉ còn nghĩ đến chuyện làm sao cho thỏa mãn tính ham vui của tuổi thơ mà thôi. Vì vậy, sau khi nghe Trương-Siêu-Trọng ‘mách nước’ liền nhảy phóc lên mặt bàn đá cẩm thạch đứng, đưa Thiên-Lý-Cảnh lên mắt nhìn ra phía ngoài tường của hoa-viên. Ôi, nào là khách bộ hành qua lại; nào là những bác nông phu đang cày bừa; nào là những bước chân liêng thoảng của những mục đồng; nào là những nụ cười tươi như hoa của các cô thôn nữ... Tất cả những ngoại vật như đang linh hoạt trước mặt kính làm cho Châu-Anh-Kiệt khoái chí không biết mấy!

Bỏ Thiên-Lý-Cảnh ra mà nhìn bằng cặp mắt thịt của mình, Châu-Anh-Kiệt chỉ còn thấy được lờ mờ chút đỉnh, chẳng có gì là vui, là thú cả. Cái quang cảnh thiên nhiên của hóa công tô điểm, theo ý Châu-Anh-Kiệt phải được rọi bằng Thiên-Lý-Cảnh này mới hấp dẫn được mỹ quan của con người. Nếu không như vậy thì bao nhiêu cảnh vật xinh đẹp đều trở thành xác xơ tro trên cả mà thôi.

Mãi mê cầm Thiên-Lý-Cảnh của Trương-Siêu-Trọng đưa, Châu-Anh-Kiệt cứ đứng mãi trên mặt bàn soi hết nơi này lại soi sang nơi khác, dường như không biết chán, không biết mỏi. Trương-Siêu-Trọng cũng không đòi lại mà cũng không hỏi thúc, cứ để mặc cho Châu-Anh-Kiệt vui chơi thỏa thích với chiếc Thiên-Lý-Cảnh kia.

Mạnh-Kiện-Hùng biết Châu-Anh-Kiệt đã trúng phải kế gian của Trương-Siêu-Trọng bày ra nhưng không cách nào ngăn ngừa thẳng bẻ đừng nói chuyện với Trương-Siêu-Trọng được. Vắng mặt Châu-Trọng-Anh thật khó khăn cho chàng hết sức. Chàng không biết phải nên ứng phó ra làm sao trước tình huống này!

Mạnh-Kiện-Hùng càng lúc càng rối trí mà nhìn quanh không có ai có thể giúp được chàng trong cơn nguy biến này. Bọn Trương-Siêu-Trọng đã đông, lại toàn là những kẻ có võ công tuyệt đỉnh, tức trí đa mưu thì hỏi sao một mình chàng có thể gìn giữ được cho Thiết-Đảm-Trang khỏi bị liên lụy và đám người Hồng Hoa Hội khỏi bị phát giác! Nếu chúng tiếp tục kéo dài chuyến bao vây và lục soát một cách khôn ngoan và chu đáo như thế này thì sớm muộn gì mọi chuyện cũng bị đổ bể mà thôi. Nhất là hiện thời Châu-Anh-Kiệt, một con cừ non đang bị Trương-Siêu-Trọng, một con cáo già dụ dỗ. Mà cái bẫy của Trương-Siêu-Trọng giăng ra, Châu-Anh-Kiệt càng lúc càng lún sâu vào.

Trương-Siêu-Trọng không vội vã mà cũng không kém cỏi như Đồng-Triệu-Hòa. Y làm việc gì cũng từ tốn, kiên nhẫn. Không ít thì nhiều, Trương-Siêu-Trọng đã gây được lòng tín nhiệm của Châu-Anh-Kiệt, Mạnh-Kiện-Hùng nhìn thấy điều này rất rõ. Nếu là Đồng-Triệu-Hòa thì cho dù hấn có dụ dỗ cả ngày đi chẳng nữa, Mạnh-Kiện-Hùng cũng chẳng lo Châu-Anh-Kiệt hé răng. Nhưng với chiến lược của Trương-Siêu-Trọng đang áp dụng, chàng lo ngại rằng sẽ đến lúc Châu-Anh-Kiệt đề hờ môi! Mà hờ môi là nguy cơ sẽ đến, không biết tai hại đến chừng nào. Nhưng Mạnh-Kiện-Hùng còn biết làm gì được? Ngoài chàng ra, hiện tại chỉ có Tống-Thiện-Bằng là người có bản lĩnh khá nhất phe chàng mà thôi. Nhưng Tống-Thiện-Bằng chỉ là một kẻ thừa hành chứ không phải là người biết xoay xở dùng mưu cao kế lạ.

Châu-Anh-Kiệt sau khi dán mắt dán mũi vào Thiên-Lý-Cảnh một hồi lâu thì cũng tự cảm thấy đã đến lúc phải trao trả báu vật lại cho chủ nên đành nhảy từ trên bàn cẩm thạch xuống đất đưa lại cho Trương-Siêu-Trọng tuy rằng trong bụng vẫn còn ‘tiếc rẻ’.

Trương-Siêu-Trọng mỉm cười đón lấy Thiên-Lý-Cảnh, nhìn Châu-Anh-Kiệt hỏi:

-Cậu muốn Thiên-Lý-Cảnh này thuộc về cậu không?

Châu-Anh-Kiệt liếc mắt nhìn Mạnh-Kiện-Hùng và Tống-Thiện-Bằng đang bàn chuyện to nhỏ với nhau nên liếc nhìn Trương-Siêu-Trọng khẽ gật đầu tỏ ý bằng lòng.

Nhìn cử chỉ đó của Châu-Anh-Kiệt, Trương-Siêu-Trọng biết cậu bé rất thích ‘món đồ chơi’ quý giá này nhưng còn sợ Mạnh-Kiện-Hùng và Tống-Thiện-Bằng nên không dám lên tiếng mà chỉ lén canh chừng hai người rồi mới khẽ gật đầu với y. Vì thế, Trương-Siêu-Trọng thừa lúc hai người còn đang bận chuyện to nhỏ liền bí mật nắm tay Châu-Anh-Kiệt đi ra nơi xa mà hỏi cậu bé rằng:

-Cậu chỉ cần nói cho tôi biết rằng ba người khách đến ở trong nhà cậu ẩn núp chỗ nào thì

chiếc Thiên-Lý-Cảnh này thuộc về cậu. Tôi vui lòng tặng cậu ngay mà không cần cậu phải trả lời tôi thêm một câu thứ nhì.

Châu-Anh-Kiệt bèn rỉ tai nói với Trương-Siêu-Trọng rằng:

-Thật tình tôi không biết.

Trương-Siêu-Trọng rất tinh ý, biết câu trả lời của Châu-Anh-Kiệt là miễn cưỡng chứ trên thực tế chắc chắn nó biết. Chỉ vì nó sợ nếu khai ra cho Trương-Siêu-Trọng biết rồi có người trong Thiết-Đảm-Trang nghe được và mách lại với Châu-Trọng-Anh thì chắc chắn nó sẽ bị trừng phạt. Trương-Siêu-Trọng nghĩ thầm:

-“Nếu trấn an được nỗi lo sợ của thằng bé này thì lo gì mà nó chẳng nói?”

Nghĩ đoạn, Trương-Siêu-Trọng dỗ dành, dùng lời ngon ngọt dịu dàng nói với Châu-Anh-Kiệt:

-Cậu cứ nói nhỏ cho một mình tôi nghe mà thôi, không còn người thứ hai biết được nữa đâu mà e ngại. Tôi nghe vào tai rồi chỉ để trong lòng mà thôi, dù cho là thân phụ hay thân mẫu của cậu cũng không hay nữa chứ đừng nói là người nào khác trong gia đình cậu. Cứ tin tôi mà nói đi, đừng đắn đo suy nghĩ gì nữa! Mấy người kia sợ dĩ không muốn cậu nói chỉ vì họ không muốn cậu được chiếc Thiên-Lý-Cảnh này đó thôi!

Châu-Anh-Kiệt vốn là trẻ thơ, tuy có được chút nghĩa khí do phụ thân rèn luyện nhưng bản chất vẫn chỉ là con nít, vẫn chỉ là một người tầm thường, khi thấy báu vật thì vẫn thèm muốn, chỉ mong sao có cho bằng được chứ nào đã biết đắn đo suy nghĩ đến những chuyện lớn động trời có thể nguy hại đến gia đình nó như không.

Châu-Anh-Kiệt cho rằng Văn-Thái-Lai cũng chỉ là một khách tầm thường như những người khách khác ghé thăm Thiết-Đảm-Trang mà thôi. Vì vậy, nó nghĩ rằng có nói cho Trương-Siêu-Trọng biết cũng chẳng hại gì. Có lẽ Văn-Thái-Lai cùng hai người kia có thù oán gì với Trương-Siêu-Trọng mà thôi nên cùng lắm hai bên sẽ đi đến chỗ đâm chém hay ẩu đả là cùng. Khi đó, nó sẽ cùng Mạnh-Kiện-Hùng đứng ra can thiệp giảng hòa cho đôi bên thì mọi việc êm ngay. Nhưng nó nào có biết đâu là một lời khai của nó sẽ trở thành một tai họa ghê gớm sẽ giáng xuống Thiết-Đảm-Trang, có thể chuốc lấy họa diệt tộc vì dám chứa chấp khâm-phạm triều đình...

Mà cũng khó mà trách được Mạnh-Kiện-Hùng không cảnh giác cho Châu-Anh-Kiệt trước được. Chàng bất quá cũng chỉ là đệ tử của cha nó thôi. Trong khi chủ nhân vắng mặt, một mình Mạnh-Kiện-Hùng phải đứng ra gánh vác bao nhiêu việc, tránh sao khỏi

những sơ xuất? Mà có lẽ cũng phải công nhận rằng Trương-Siêu-Trọng quá ư lợi hại mà thôi. Y tung ra một chiêu thật bất ngờ ngoài sự tiên liệu của tất cả mọi người. Và lại, biết đâu Châu-Anh-Kiệt chẳng là một Trương-Siêu-Trọng nhỏ tuổi, vì lợi sẵn sàng quên hết tất cả! Tuy rằng thiên-hạ vẫn nói là không bao giờ chấp nhận trẻ nhỏ, nhưng lắm lúc tính tình, bản chất con người thường hiện ngay ra trong lúc tuổi còn thơ ấu...

Tóm lại, mọi sự phúc họa, số phận của con người hầu như đều có sự an bài của hóa công sẵn cả rồi...

Biết Trương-Siêu-Trọng là kẻ mưu mô nên Mạnh-Kiện-Hùng lúc nào cũng đề phòng. Từ lúc thấy Châu-Anh-Kiệt say mê chiếc Thiên-Lý-Cảnh của y, đồ mắt của Mạnh-Kiện-Hùng không lúc nào rời y cũng như Châu-Anh-Kiệt. Đang bàn chuyện với Tống-Thiện-Bằng, chàng liếc nhìn thấy Châu-Anh-Kiệt gật đầu với Trương-Siêu-Trọng thì sợ đến toát cả mồ hôi, linh tính như có điều gì nguy ngập sẽ xảy đến cho Văn-Thái-Lai cũng như Thiết-Đàm-Trang. Không biết làn gì khác hơn, Mạnh-Kiện-Hùng đành lớn tiếng gọi Châu-Anh-Kiệt:

-Sư đệ không nên nói chuyện ở đây! Mau mời khách vào trong nhà dùng trà chờ sư phụ về. Cứ ở đây mà chơi mãi nếu sư phụ về mà bắt gặp thì thế nào cũng bị quở phạt mà thôi! Sư phụ đã dặn gì, tiểu sư đệ còn nhớ hay không? Thôi, mau đi vào!

Châu-Anh-Kiệt đáp:

-Xin tuân theo lời của sư huynh.

Sau đó quay qua Trương-Siêu-Trọng, Châu-Anh-Kiệt khẽ nói:

-Ông hãy theo tôi vào trong vì Mạnh sư huynh của tôi gọi vào, không cho nói chuyện ở vườn hoa theo lời dặn của thân phụ tôi. Nếu người về mà không thấy tôi trong nhà thì tôi sẽ bị trách phạt nặng nề chứ chẳng chơi!

Biết Châu-Anh-Kiệt rất nể sợ sư huynh Mạnh-Kiện-Hùng nên Trương-Siêu-Trọng đành theo cậu bé vào bên trong. Nhưng khi vừa nắm tay Châu-Anh-Kiệt thì Trương-Siêu-Trọng vừa đưa Thiên-Lý-Cảnh ngay trước mặt nó đồng thời dùng đủ cách khôn khéo để dụ. Sau khi nghe những lời trấn an của Trương-Siêu-Trọng, và nhìn Thiên-Lý-Cảnh không ngừng quơ qua trước mặt mình, Châu-Anh-Kiệt trong bụng đã lấy làm khoan khoái, ghé tai Trương-Siêu-Trọng nói nhỏ:

-Tôi chỉ sợ nói cho ông nghe, gia gia tôi về biết được thì đánh tôi chết!

Trương-Siêu-Trọng thấy 'cá đã cắn câu' thì trong bụng sướng như mở cờ liền 'đề nghị':

-Ai học lại mà cậu sợ thân phụ cậu biết được mà đánh đòn chứ? Nhưng tôi có cách này đây, nếu cậu nghe tôi thì cho dù chuyện có đổ bể cũng không có ai trách được cậu. Bây giờ tôi bày cậu cách này. Cậu đừng nói gì với tôi cả. Tôi hỏi cậu nào thì cậu cứ trả lời câu đó cho tôi nghe thôi. Như vậy có nghĩa là không phải tại cậu nói, mà tại tôi hỏi.

Nói xong, Trương-Siêu-Trọng cầm Thiên-Lý-Cảnh dúi vào tận tay Châu-Anh-Kiệt mà nói:

-Tôi tặng cậu báu vật này. Bây giờ là của cậu rồi, cậu có quyền tùy nghi sử dụng. Cậu chỉ cần trả lời tôi vài câu vắn tắt thôi.

Không dẫn được lòng ham muốn, Châu-Anh-Kiệt đưa tay đón lấy Thiên-Lý-Cảnh. Trong lòng cậu ta lúc này dâng lên một niềm sung sướng tưởng không còn gì trên thế gian này có thể đổi lấy được. Dầu ngay bây giờ có bị thân phụ quở phạt trách mắng, thậm chí có đánh đòn đau, Châu-Anh-Kiệt cũng cho là bổ công. Trương-Siêu-Trọng lại khôn khéo đánh thêm một đòn tâm lý cuối cùng.

-Cậu bắt tất phải mở miệng ra nói một lời nào. Tôi hỏi cậu nào, nếu đúng cậu cứ gật đầu, nếu sai thì cậu lắc đầu, thế là xong. Như thế thì rõ ràng là không có ai nghe được giọng cậu cả, Châu lão anh-hùng làm sao mà trách phạt cậu được?

Quả nhiên cái kế này của Trương-Siêu-Trọng thật là vô cùng độc đáo, như giải thoát được tất cả những nỗi lo âu sợ sệt của một đứa trẻ. Châu-Anh-Kiệt nghe xong lại càng vững bụng hơn nữa. Thấy mưu đã thành công, Trương-Siêu-Trọng bắt đầu hỏi:

-Có phải hấn núp bên trong lùm lúa không?

Châu-Anh-Kiệt lắc đầu. Trương-Siêu-Trọng bèn hỏi tiếp:

-Ở ngoài hoa-viên chẳng?

Châu-Anh-Kiệt nhìn trước nhìn sau rồi gật đầu một cái thật lẹ. Trương-Siêu-Trọng mỉm cười ra vẻ mãn nguyện. Thế là y không cần phải lặn lội tìm đâu cho xa ở nơi Thiết-Đảm-Trang mệnh mông này nữa mà chỉ chăm chú để ý thu gọn vào trong phạm vi hoa-viên mà thôi.

Vừa đi, cặp mắt Trương-Siêu-Trọng vừa quan sát thật tỉ mỉ. Y thấy ở chính giữa hoa-viên có một cái hồ lớn, ngay giữa hồ là một hòn giả sơn khá lớn trông rất xinh, phong cảnh thanh kỳ như một Bồn-Lai nhược thủy. Quanh hòn giả sơn là nước biếc trong xanh với những đóa hoa sen thơm ngát và những con thiên nga bơi qua bơi lại, thung dung rửa cánh. Có mấy chiếc thuyền con được cột chặt, neo vào mấy cây thù dương ven bờ. Từ

bên ngoài đi vào hòn giả sơn có một con đường trải đá, hai bên là hoa cỏ tốt tươi. Trên hòn giả sơn có mấy gian nhà thật đẹp trông hết sức thanh tịnh, chẳng khác nào là nơi ẩn dật của những ẩn sĩ không còn chuyện gì phải vương vấn đến nhân gian nữa.

Trương-Siêu-Trọng để ý đến hòn giả sơn này thật là kỹ, định ninh rằng chắc chắn Văn-Thái-Lai được Mạnh-Kiện-Hùng đưa đến ẩn núp trong này nhưng chưa biết là nơi nào mà dò xét để khỏi bị lầm lạc. Trương-Siêu-Trọng định hỏi Châu-Anh-Kiệt thêm một câu nữa nhưng thấy Mạnh-Kiện-Hùng đang từ từ đi tới nên thấy bất tiện lại thôi.

Số là Mạnh-Kiện-Hùng nhìn thấy Trương-Siêu-Trọng nắm tay Châu-Anh-Kiệt vừa đi vừa hỏi. Lại thấy Châu-Anh-Kiệt tay cầm Thiên-Lý-Cảnh khi lắc đầu khi gật thì chàng thấy chuyện thật không ổn tí nào cả. Nếu cứ để tình trạng này tiếp tục xảy ra ắt thế nào con cáo già Trương-Siêu-Trọng cũng khai thác được hết mọi chuyện mà thôi. Nghĩ vậy chàng liền dặn lệ Tống-Thiện-Bằng mấy câu rồi ba chân bốn cẳng đi theo Trương-Siêu-Trọng để kèm Châu-Anh-Kiệt, hy vọng may ra còn cứu vãn được tình thế...

Trương-Siêu-Trọng giả đóng tuồng đi quanh hai bên ven hồ ra vẻ là người ưa thích phong cảnh ‘thần tiên’ hữu tình nhưng kỳ thực trong thâm tâm là để dò thám, cố tìm cho ra chỗ ẩn núp của Văn-Thái-Lai. Trương-Siêu-Trọng chợt nghĩ ra một âm mưu khéo léo nên giả vờ hỏi Châu-Anh-Kiệt:

-Hắn nơi đây khách quý của chủ nhân cũng được mời vào xem chứ?

Châu-Anh-Kiệt không đáp nhưng chắc lưỡi rồi lách mắt nhìn vào gian nhà có tên là Vọng-Nguyệt-Đình cất ngay trên đỉnh hòn giả sơn. Trương-Siêu-Trọng hiểu ý nhưng muốn cho chắc chắn, y lại buông thêm một câu hỏi nữa:

-Chắc hẳn nơi Vọng-Nguyệt-Đình có lưu lại nhiều kỷ niệm của khách quý đến chơi phải không?

Châu-Anh-Kiệt vẫn không trả lời, nhưng lại gật đầu thêm một cái nữa. Không còn điều gì nghi ngờ nữa, Trương-Siêu-Trọng liền buông tay Châu-Anh-Kiệt ra, bước vào con đường trải gạch dẫn vào hòn giả sơn nhắm thẳng Vọng-Nguyệt-Đình mà vào. Mạnh-Kiện-Hùng sợ toát cả mồ hôi, biết bí mật đã bại lộ. Chàng chỉ còn một hy vọng mong manh cuối cùng là Trương-Siêu-Trọng không khám phá được con đường dẫn xuống hầm bí mật nhờ cái bàn đá bằng cẩm thạch che kín bên trên.

Vào tới Vọng-Nguyệt-Đình, Trương-Siêu-Trọng không cần phải dè dặt thận trọng nữa, cứ tự nhiên mà hành động theo quyền hạn của một quan khâm-sai vâng mệnh thiên-tử đi

bắt khâm-phạm. Lúc đầu vì chưa dám chắc Văn-Thái-Lai trốn ở đây nên Trương-Siêu-Trọng còn e dè, sợ có bề gì thì chỉ gây thù chuốc oán với Châu-Trọng-Anh. Nhưng giờ đây biết chắc chắc Văn-Thái-Lai có mặt nơi này, Trương-Siêu-Trọng tin tưởng thế nào cũng bắt được khâm-phạm. Khi đó, Châu-Trọng-Anh với tội chứa chấp khâm-phạm triều-đình chưa chắc đã giữ được thân mình và gia đình khỏi bị tru lục thì còn nói gì đến chuyện đi tìm Trương-Siêu-Trọng mà trả thù.

Nghĩ thế cho nên Trương-Siêu-Trọng mạnh dạn lục soát kỹ lưỡng. Y thấy Vọng-Nguyệt-Đình được cất lên bằng cây danh mộc rất đẹp và rất chắc, nền làm bằng cây sồi trên lát gạch hoa, bốn phía là những vòng lan can để cho khách nắm tay đứng dựa đặng nhìn ra hồ thưởng ngoạn, nhìn cảnh hoa nở hương bay gió lùa mát mẻ, chẳng khác nào một cảnh thần tiên nơi cõi trần tục. Ngoài những cây cột và bốn vòng lan can ra, Vọng-Nguyệt-Đình hoàn toàn trống rỗng, tuyệt nhiên không có một chỗ hay xó nào để cho ai có thể ẩn núp được.

Trương-Siêu-Trọng cau mày nghĩ thầm. Y cho rằng mình thật là vô lý đi tin lời vu vơ của một đứa trẻ. Nhưng rồi Trương-Trọng-Siêu lại nghĩ rằng rất có thể Châu-Anh-Kiệt là một đứa trẻ tinh ranh, cố tình gạt gẫm cho mình vào nơi đây để Văn-Thái-Lai có đủ thì giờ trốn ra khỏi Thiết-Đảm-Trang. Đã một lần Trương-Siêu-Trọng bị một ‘đứa nhỏ tinh ranh’ lừa bịp tại lữ quán rồi nên y không thể nào không nghĩ đến điều đó được. Nếu bị lừa thêm lần nữa thì thật là nhục nhã, có đem nước mấy sông mà rửa cũng không sạch được! Lần trước chỉ có một mình Trương-Siêu-Trọng biết thôi, chứ lần này thì không những bao nhiêu người của mình biết lại còn người của Thiết-Đảm-Trang sẽ cười thầm mà chế nhạo thì thật còn mặt mũi nào mà đi lại trên giang hồ nữa! Nhưng rồi Trương-Siêu-Trọng lại nghĩ:

-“Một đứa trẻ mới 10 tuổi đầu thì chưa thể có được thủ đoạn như thế được. Gã sư-diệt trời đánh của ta dù sao cũng sắp xỉ 20, nghĩa là cũng đã lớn, có đủ trí khôn để lừa gạt người chứ thằng bé này dù có là thần đồng chưa thể nào ranh mãnh được như thế!”

Nhìn trước nhìn sau, ngó qua ngó lại, Trương-Siêu-Trọng có thể kết luận rằng không cách gì khâm-phạm có thể trốn được nơi này mà qua mắt mình được ngoại trừ có phép thần hóa thành con kiến hay giống côn trùng nào khác thì chẳng kể.

Rồi Trương-Siêu-Trọng lại nảy ra ý nghĩ là rất có thể khi Châu-Anh-Kiệt gạt đầu với mình thì lúc đó bọn Văn-Thái-Lai có trốn ở đây thật, nhưng sau đó Mạnh-Kiện-Hùng rất

có thể đem chúng sang các mộc-đình (#7) khác không chừng. Đã có lúc Trương-Siêu-Trọng định bỏ Vọng-Nguyệt-Đình sang tìm kiếm tại các mộc-đình nhưng lại nghĩ đến cái gât đầu của Châu-Anh-Kiệt nên vẫn cố nuôi một chút hy vọng nào đó.

Như một cánh én, Trương-Siêu-Trọng tung mình lên khoảng không đáp nhẹ nhàng đứng trên vòng lan can nhìn lên nóc Vọng-Nguyệt-Đình dò xét. Vẫn không có một bóng người hay một vật nào khả nghi cả. Trương-Siêu-Trọng lại nhảy xuống nhìn các cây liễu trên mặt hồ qua một lượt. Cũng chẳng có một dấu vết gì do người hay vật để lại cả!

Nhưng cứ lầy lý mà suy đoán thì Trương-Siêu-Trọng tin là bọn Văn-Thái-Lai dù hiện tại rất có thể trốn tại một nơi khác, nhưng chắc chắn đã từng có mặt tại đây. Mà đã đưa bọn Văn-Thái-Lai đến Vọng-Nguyệt-Đình này thì lẽ dĩ nhiên nơi này phải có một cái gì có thể bảo đảm cho sự an nguy tối thiểu cho người đến đây trú ẩn. Nghĩ đến đây, Trương-Siêu-Trọng quyết định ở lại tìm cho ra hư thực, chứ nhất quyết không đi nơi đâu hết.

Trương-Siêu-Trọng đang buồn rầu lo nghĩ bỗng thỉnh linh đôi sắc mặt trở nên vui tươi như đã khám phá cho kỳ được ‘cái bí mật’ của Vọng-Nguyệt-Đình rồi. Trương-Siêu-Trọng chợt quay qua nhìn Mạnh-Kiện-Hùng cười gằn, nói bằng một giọng gay gắt khó chịu:

-Mạnh huynh! Tôi tuổi già sức yếu, võ nghệ cũng lụi đi nhiều nên chắc khí lực sánh với huynh đài phải kém xa! Với cái sức vóc của huynh đài mà lại được Châu lão anh-hùng truyền thụ bản lãnh thì ắt hẳn là tài nghệ của huynh đài phải cao siêu vượt bậc hơn mọi người. Nếu mắt của tôi không trông lầm thì đôi tay của Mạnh huynh có thể giở nổi ngàn cân không khó khăn chi cho lắm. Chúng tôi từ kinh đô với công vụ đến thăm viếng Thiết-Đâm-Trang này nhưng vô duyên không được hân hạnh diện kiến Châu lão anh-hùng mà lòng hằng ngưỡng mộ tài cao đức trọng. Nhưng dù sao vẫn có được một chút an ủi là được thấy tận mắt dung mạo khôi vĩ và nghi biểu khác thường của huynh đài. Nếu lại được trông thấy thần công tuyệt kỹ của Mạnh huynh một lần cho thỏa chí thì chuyến đi này thật không uổng, và cũng không đến nỗi phải nhục mệnh vua khi về lại Bắc-Kinh. Chắc Mạnh huynh không nỡ từ chối lời thỉnh cầu tha thiết của tôi chứ?

Lời nói của Trương-Siêu-Trọng thoáng nghe qua thì có vẻ như khiêm nhường nhưng trên thực tế cái giọng ấy bao hàm một ý nghĩa mỉa mai khiêu khích đến tột độ khiến người nghe phải bức bối khó chịu. Mạnh-Kiện-Hùng cho rằng vì khổ công đem đến đây một lực lượng hết sức hùng hậu mà tìm mãi vẫn không thấy khâm-phạm nên Trương-Siêu-Trọng

thẹn quá hóa giận định tìm cách gây sự với mình.

Trương-Siêu-Trọng sở dĩ oán ghét Mạnh-Kiến-Hùng là vì nếu không phải vì chàng cầm đầu mọi việc, Châu-Anh-Kiệt đã chỉ cho y chỗ núp của Văn-Thái-Lai rồi. Và một mình chàng mà cả đám người của triều đình, từ Thống-Chế Ngự-Lâm-Quân cho đến các bổ-đầu và bổ-khoái đều phải bó tay thì thật là một sự sỉ nhục rất lớn cho các bậc tiền bối cũng như các quan lớn.

Nghe giọng hậm hực của Trương-Siêu-Trọng, Mạnh-Kiến-Hùng tỏ ý không phục, bất mãn ra mặt. Chàng vốn đã xem thường tư cách của Trương-Siêu-Trọng là một kẻ bán danh dự của mình làm ‘chó săn chim mồi’ cho những kẻ cướp nước, giờ đây lại còn vào Thiết-Đảm-Trang chực gieo họa cho Châu-Trọng-Anh, người mà Mạnh-Kiến-Hùng luôn kính yêu như cha mẹ. Đã thế y lại còn quyết tâm truy nã với dụng ý bắt cho kỳ được Văn-Thái-Lai, một người đầy nghĩa khí của Hồng Hoa Hội mà Mạnh-Kiến-Hùng hết sức khâm phục, sẵn sàng đem cả sinh mạng của chàng ra mà che chở cho. Dù bản chất khiêm nhượng, tính tình hòa nhã, nhưng nghe xong câu nói ấy của Trương-Siêu-Trọng, Mạnh-Kiến-Hùng không dấu được cơn thịnh nộ, khẽ ‘hừ’ một tiếng, bụng bảo thâm:

-“Mi tưởng là võ công mi siêu việt, trong võ lâm không ai địch nổi cho nên mới nói cái giọng khiêu khích đó với ta chứ gì! Nói thật, nếu có Châu sư-phụ của ta ở đây thì cho dù có mười cái mạnh như mi cũng đừng hòng mà ra khỏi nơi này. Mà cho dù phải ‘một chọi một’ với mi ta cũng nào có khiếp sợ mà mi hòng giở cái giọng hăm dọa hiếp đáp đó! Chẳng qua vì sư-phụ ta không có ở nhà. Sở dĩ ta chịu nhịn là vì thứ nhất, việc quan hệ đến vận mạng Thiết-Đảm-Trang ta không dám tự quyết. Thứ hai, hiện Văn tứ đương-gia đang trú ẩn ở đây nên không nở sinh sự ẩu đả, rui mọi chuyện đổ bể làm liên lụy đến người anh-hùng nghĩa khí ấy. Thứ ba, vì ta không muốn cho người của Thiết-Đảm-Trang phải đổ máu dưới tay bạo tàn của những kẻ côn đồ chỉ chực gây chuyện hại người. Sẽ có lần khác ta quyết sống chết với mi một phen cho mà xem!

Sau khi đắn đo cân nhắc điều lợi hại, Mạnh-Kiến-Hùng đành nhịn nhục, cố làm ra vẻ tươi tỉnh, nói một cách tự nhiên với Trương-Siêu-Trọng:

-Trương đại-nhân là một nhân vật khét tiếng trên giang-hồ, là một trong ba vị thủ lĩnh của phái Võ-Đang, đồng thời lại làm đến chức Thống-Chế Ngự-Lâm-Quân, uy danh vang dội khắp bốn bề, ai là người không kính nể? Văn bối đây tư chất hèn kém, bất quá chỉ

mới tập tễnh qua vài ba miếng võ phòng thân thôi. Dầu Trương đại-nhân không thương mà cố ép phải động thủ đi nữa, cũng lẽ nào dám ‘múa búa trước cửa Lỗ-Bang’ (#8) hay sao? Và lại Trương đại-nhân đến chơi Thiết-Đảm-Trang này tuy không đúng lúc, sư-phụ không có ở nhà, nhưng cái lễ đãi khách vẫn bồi phải giữ gìn, quyết không để ‘đao quang kiếm ảnh’ làm mất thanh danh của Châu sư-phụ. Mong rằng đại nhân tạm gác trong trí những ý tưởng về binh đao quyền cước ấy đi. Nếu cần xin để lúc khác, khi có mặt sư-phụ ở nhà, Trương đại-nhân muốn sao thì vẫn bồi cũng sẵn sàng vâng lời. Nhưng lúc này thì thà chết chứ không dám làm trái đạo của người quân tử khi đãi khách tại gia.

Trương-Siêu-Trọng nghe Mạnh-Kiện-Hùng nói xong thì phá lên cười hăng hắc. Giọng cười của y nghe rất khó chịu khiến cho chàng ghét cay ghét đắng. Cười cho thỏa chí rồi, Trương-Siêu-Trọng mới lên tiếng:

-Mạnh huynh! Tuy chúng ta mới gặp lần đầu nhưng thật chẳng khác như đã quen biết lâu rồi. Cách đối xử của huynh đài với chúng tôi thật là chu đáo vô cùng. Có lẽ nào chúng tôi lại dùng đến cái thể ‘cường tân áp chủ’ (#9)? Huống chi Châu lão anh-hùng với tôi mặc dù chưa gặp mặt nhưng vẫn biết nhau qua danh tánh. Đại danh cao táng của Châu lão anh-hùng làm sao Trương-Siêu-Trọng tôi dám sánh? Hỏi ai là người trên giang hồ chưa nghe qua danh hiệu ‘Hoả-Thủ Phán-Quan’? Như thế, cho dù không được gặp mặt Châu lão anh-hùng đi chăng nữa, tôi vẫn kính nể người nhà của lão anh-hùng. Có lẽ nào mà tôi lại muốn động thủ mà dùng đến quyền cước hay đao kiếm? Làm như vậy chỉ có tổn thương đến hòa khí đôi bên thôi chứ có ích lợi gì? Tôi đến đây theo tình nghĩa là thăm viếng Châu lão anh-hùng, còn trên nhiệm vụ là truy nã khâm-phạm vì có người mách rằng bọn Hồng Hoa Hội hiện đang ẩn núp tại Thiết-Đảm-Trang. Tôi không dám đụng đến thể diện của Châu lão anh-hùng, nhưng cũng không dám thờ ơ với trách nhiệm. Điều ấy chắc Mạnh đại huynh thể lượng cho chứ?

Không để cho Trương-Siêu-Trọng tiếp tục ‘cà kê dê ngỗng’, Mạnh-Kiến-Hùng bèn cười nhạt cắt ngang:

-Vâng, tôi thừa hiểu như vậy. Khi mới đến, Trương đại-nhân đã lên tiếng trước là ‘có quan khâm-sai đến, mau bảo chủ nhân ra tận ngõ đón tiếp nếu không sợ bị tội lớn’. Chỉ tiếc rằng Châu sư-phụ của tôi vắng mặt, không thì cuộc đón tiếp phái đoàn ‘các quan lớn’ cũng sẽ rất long trọng, không kém gì ‘thiên lý tiếp long đầu’ của các bang hội trên giang hồ!

Mạnh-Kiến-Hùng dùng lời châm chọc nhẹ nhàng nhưng đầy ý nghĩa xiên xỏ, nói móc hòng Trương-Siêu-Trọng một cách thật văn-hoa khiến cho y tức giận, thẹn đỏ cả mặt nhưng vẫn phải cố mà dằn uất khí xuống. Y bèn cố tìm cách bào chữa, ráng dịu giọng nói:

-Đó là vì các bồ-khoái không chờ lệnh tôi! Họ nghe nói Thiết-Đảm-Trang chứa chấp bọn khâm-phạm Hồng Hoa Hội nên nóng nảy muốn bắt cho được nên sơ xuất, thành ra lỡ thốt ra lời bất kính với Châu lão anh-hùng. Tôi xin nhận lỗi về việc thất thổ này.

Mạnh-Kiến-Hùng sợ rằng nếu tìm không ra được Văn-Thái-Lai và mấy người của Hồng Hoa Hội, Trương-Siêu-Trọng sau này có thể làm khó dễ Châu-Trọng-Anh nên chàng muốn nói vài lời, thứ nhất để lưu nhân tình, và thứ hai, hy vọng để cảm hóa được bọn Trương-Siêu-Trọng phần nào:

-Quý vị là khâm-sai của triều-đình thì tất nhiên có quyền ‘làm mưa làm gió’. Bọn dân đen như chúng tôi chỉ là cỏ rác thì làm sao dám kháng cự lại? Vì vậy cho nên khi vào sơn-trang rồi, người của Trương đại-nhân vẫn được tự tiện bao vây lục soát bắt chấp đêc người của sơn-trang. Nhưng có điều tôi lấy làm lạ thì quý vị, nếu tôi không lầm, đều là giòng dõi Hán-tộc, tôi con của nhà Minh cả. Tuy quý vị làm khâm-sai cả, nhưng điều đó cũng không có gì đáng nói. Tôi chỉ thắc mắc tại sao một đảng cách mạng có chính nghĩa ‘phản Thanh phục Minh’ như Hồng Hoa Hội, phạm là người Hán, mặc hạng cùng đinh đi chẳng nữa khi nghe cái tên ấy thì vui vẻ hân hoan với niềm hy-vọng. Trái lại quý vị lại thù hằn, nóng lòng bắt cho bằng được để ăn tươi nuốt sống là sao?

Nghe Mạnh-Kiến-Hùng nói, ai nấy đều im lặng. Suy nghĩ vài giây, chàng lại nói tiếp:

-Cái quan-niệm của quý vị sao khác hẳn với quan-niệm chung của người Hán chúng ta? Thật tôi nghe tận tai thấy tận mắt, muốn tự tìm hiểu vẫn không làm sao hiểu nổi! Phải chăng những người trong Hồng Hoa Hội có cựu thù, tức oán chi với quý vị?

Trương-Siêu-Trọng và bọn Cẩm thị-vệ nghe Mạnh-Kiến-Hùng mắng như tát nước vào mặt thì ai nấy đều giận run lên. Có nhiều người định rút binh khí ra sinh sự nhưng Trương-Siêu-Trọng lấy mắt ra dấu bảo họ cứ im lặng mà bình tĩnh.

Trương-Siêu-Trọng cười đáp:

-Mạnh huynh muốn hiểu rõ cái quan-niệm ấy tưởng cũng không khó gì. Rồi đây dù muốn dù không, khi về đến Thiết-Đảm-Trang, Châu lão anh-hùng cũng sẽ nói lại cho Mạnh huynh cũng như tất cả mọi người ở vùng này nghe. Việc gì phải đến rồi sẽ đến, Mạnh

huynh vội vàng làm gì!

Mạnh-Kiện-Hùng biết đây là một lời cảnh cáo hăm dọa trước nhưng chàng nào có sợ, liền trả lời ngay:

-Tôi cũng biết là cứ hễ ‘phái đoàn khâm-sai’ đi đến đâu là bão tố theo đến đó. Tuy nhiên, đại trượng phu làm việc phải dù cho có bị họa tru lục đi nữa, há lại sợ sao? Cả một dân tộc đông đến 5 tỷ (#10) người còn phẫn uất trước cái họa xâm lăng thì ví phỏng một vùng, một xứ có hy sinh cho chính nghĩa đi nữa cũng xứng đáng chứ sá gì một Thiết-Đảm-Trang này! Tôi tin chắc Châu lão anh-hùng không phải hạng người quy lụy bó tay trước bạo quyền hay cúi đầu khom lưng trước địa vị. Vì lẽ đó mà Châu lão anh-hùng luôn luôn giữ vững nghĩa khí quán thiên nên mới được giới giang-hồ kính phục.

Trương-Siêu-Trọng thật không ngờ Mạnh-Kiến-Hùng dám công khai nói những lời ‘phản nghịch’ với triều-đình Mãn-Thanh như vậy trước mặt các quan khâm-sai trong đó có cả mình. Viên Thống-Chế Ngự-Lâm-Quân không muốn kéo dài câu chuyện cho Mạnh-Kiến-Hùng có cơ hội mặt sát thêm bèn nói:

-Mạnh huynh hãy nhớ những lời nói vừa rồi để đối chất với Châu lão anh-hùng nhé! Tôi sửa soạn từ già Thiết-Đảm-Trang vì công vụ đã gần hoàn tất nên sở dĩ lúc này tôi có ý muốn nhìn thấy huynh đại biểu diễn sức mạnh hùng tráng của tuổi thanh niên để tôi có dịp chứng kiến xem đệ tử của Châu lão anh-hùng cao siêu đến bậc nào. Không ngờ Mạnh huynh lại hiểu lầm câu nói của tôi, tưởng đâu tôi muốn hai bên động thủ bằng võ lực...

Mạnh-Kiến-Hùng không đợi Trương-Siêu-Trọng nói hết câu đã cắt ngang:

-Trương đại nhân bản lãnh siêu việt, lại là bậc cao nhân tiền bối. Xin cho vãn bối được thưởng thức trước rồi vãn bối cũng xin thi thố chút đỉnh võ công thấp kém để Trương đại-nhân chỉ giáo thêm cho.

Trương-Siêu-Trọng vỗ tay, cả cười nói:

-Cũng được. Mạnh huynh xem thử lão phu còn đủ sức đỡ hồng một cái bàn bằng đá cẩm thạch không nhé!

Nghe mấy lời mỉa mai châm chọc của Trương-Siêu-Trọng, Mạnh-Kiến-Hùng biết ngay rằng cơ quan bí mật đã bị bại lộ, có muốn ngăn cản cũng chẳng còn cách nào. Chàng đứng yên mà chết lặng cả người. Trương-Siêu-Trọng lại nói tiếp:

-Mạnh huynh chờ tôi giở thử cái bàn cẩm thạch này lên rồi làm ơn giúp tôi giở một một khác nhé? Có lẽ là nặng lắm đấy! Nếu tôi giở không nổi thì mong Mạnh huynh ra tay trợ

lực chớ đừng cười lão già bạc nhược này nhé!

Đoàn-Đại-Lân và Thành-Khoáng, hai trợ thủ đi theo Trương-Siêu-Trọng nghe y sắp sửa thi tài ‘nội công’ với Mạnh-Kiện-Hùng thì trong lòng lấy làm bất bình. Chúng thầm nghĩ:

-“Sao Trương đại-nhân lại hạ mình đi tỷ thí với một tên đồ đệ của Châu-Trọng-Anh? Như thế chẳng phải là khinh xuất lắm sao? Thằng con nít này nào có danh vọng gì trên giang hồ chứ? Rủi mà thua hắn thì còn gì uy danh của Hỏa-Thủ Phán-Quan với Thống-Chế Ngự-Lâm-Quân! Sao Trương đại nhân lại không nghĩ đến điều này?

Hai người định lên tiếng ngăn cản vì không hiểu dụng ý của Trương-Siêu-Trọng nhưng không còn kịp nữa. Trương-Siêu-Trọng đã xắn tay áo lên, một tay xách hông cái bàn cầm thạch dờn sang chỗ khác trông thật nhẹ nhàng chẳng chút phí sức.

Mạnh-Kiến-Hùng thấy nội công của Trương-Siêu-Trọng cao diệu như vậy không khỏi kinh tâm. Cái bàn cầm thạch ấy nặng có đến dư 400 cân mà Trương-Siêu-Trọng chỉ cần dùng có một tay mà giở lên thì đủ hiểu sức mạnh và nội công y quả là khủng khiếp. Đám Đoàn-Đại-Lân phục quá reo lên:

-Trời ơi! Thần lực của Trương đại nhân thật là ‘thiên-hạ vô song’!

Trương-Siêu-Trọng chỉ cười mà không đáp. Chiếc bàn cầm thạch vừa được dờn đi thì một tấm bảng bằng sắt có sợi giây xích sắt to bằng bắp tay hiện ra dưới bao nhiêu cặp mắt chung hứng, kinh ngạc của đám tùy tùng.

Mạnh-Kiến-Hùng tái mặt, biết đại họa đã đến Thiết-Đảm-Trang rồi, chẳng còn phương cách nào đối phó được vì mình sức yếu, thế cô.

Trương-Siêu-Trọng với vẻ dương dương tự đắc, quay qua vừa cười vừa nói với Mạnh-Kiến-Hùng:

-Mạnh huynh! Hẳn cái bàn cầm thạch kia không nặng bằng tấm bảng sắt này. Cầm phiên Mạnh huynh giở thử hộ lão phu.

Mạnh-Kiến-Hùng gượng cười nói:

-Trương đại-nhân đã dư sức giở hông được chiếc bàn cầm thạch, lẽ nào không giở được tấm bảng sắt ấy?

Trương-Siêu-Trọng phá lên cười nói:

-Nội việc giở cái bàn ấy, lão phu đã phải vận dụng, tiêu hao quá nhiều nội công rồi, e rằng không còn đủ sức lực nữa đâu!

Mạnh-Kiến-Hùng nhún vai nói:

-Thì Trương đại-nhân cứ nhờ đám người hộ vệ kia có hơn không? Trông họ đều là những tay vũ dũng cả đấy!

Trương-Siêu-Trọng nét mặt đều cáng, cười ngạo nghễ nói:

-Nói chi mấy người ấy? Lão phu muốn muốn được nhìn thấy thần công tuyệt kỹ của Mạnh huynh kia! Hơn nữa, nếu lão phu không làm thì Mạnh huynh cũng đã từng giờ lên giờ xuống quen tay rồi, tưởng chuyện này có khó khăn gì chứ!

Mạnh-Kiện-Hùng trong lòng hết sức là rối rắm và đau khổ, nhưng vẫn phải miễn cưỡng nói:

-Đã đành là thế! Nhưng chủ ý tại-hạ muốn để cho Trương đại-nhân lập được kỳ công với triều-đình mà nhận lãnh những sự ban thưởng xứng đáng...

Chú thích:

(1-) Hoa-viên: vườn hoa.

(2-) Giá tuồng: đóng tuồng.

(3-) Thị: nhìn, xem...

(4-) Vô kế khả thi: hết đường xoay sở, đành chịu bó tay.

(5-) Nói theo một cách khác cũng rất thông dụng là “song long đoạt ngọc”.

(6-) Thiên lý cảnh: cái ống nhòm.

(7-) Mộc-đình: nhà có gác làm bằng cây (gỗ).

(8-) Cũng như chúng ta thường nói “múa rìu qua mắt thợ”.

(9-) Cường tân áp chủ: khách mạnh hiếp chủ yếu.

(10-)Xin nhắc lại là đối với người Trung-Hoa, 100 triệu là “một tỷ”.

hết: **Hồi 5b**

Kim Dung

Thư Kiếm Ân Cừ Lục

Dịch giả: Điền Trung Tử

Hồi 5c

Thất thế anh hùng ninh thọ nhục Đắc thời cao thủ đảo công thành

Nói về Văn-Thái-Lai, Lạc-Băng và Dur-Ngư-Đồng ba người ẩn núp dưới hầm bí mật khá lâu mà vẫn không thấy Mạnh-Kiến-Hùng xuống đưa lên nên hết sức nóng ruột. Sở dĩ Văn-Thái-Lai chịu khuất thân trốn dưới hầm bí mật bởi vì quá yêu Lạc-Băng. Vì vậy chàng càng lúc càng cảm thấy khó chịu. Văn-Thái-Lai là một nhân vật có bản lĩnh nên tai rất thính và mắt rất tinh. Tuy ở dưới hầm nhưng Văn-Thái-Lai vẫn biết được những động tĩnh bên trên. Tuy nhiên chàng chỉ nghe được tiếng người rì rào chứ không nghe rõ được đầu đuôi câu chuyện ra sao.

Thình lình, Văn-Thái-Lai nghe một tiếng hét vang lên như sấm và tiếp theo đó là một tiếng động chẳng khác gì như địa chấn thiên bang làm rung chuyển cả cái hầm. Lạc-Băng và Dur-Ngư-Đồng bị tiếng động làm cho giật mình, chỉ có Văn-Thái-Lai vẫn tự nhiên, tỉnh như không. Bỗng, cả cái hầm rúng rục lên như ban ngày. Văn-Thái-Lai đoán là có người đã dùng nội lực thần công cao siêu giở hắc kị khí lên cho nên ánh sáng mặt trời mới chiếu xuống được như vậy. Sau đó là những tiếng động, tiếng người nói chuyện ồn ào. Văn-Thái-Lai nghe rõ có tiếng người hét vang lên:

-Địch thị là đây rồi! Những ai ở dưới hầm đừng hòng chống cự hay chạy trốn nữa. Không hồn thì hãy may lên cả đây! Muốn sống hãy mau mau đầu hàng. Hễ chống cự là chết ngay!

Trương-Siêu-Trọng và đồng bọn biết dưới hầm có Văn-Thái-Lai nên cũng không dám khinh xuất bước xuống, chỉ đứng trên mà la hét, kêu gọi. Trương-Siêu-Trọng là một nhân vật đã thành danh trên giang hồ nên so với Văn-Thái-Lai thì tuổi tác đương nhiên lớn hơn, kinh nghiệm dĩ nhiên nhiều hơn, và võ công cũng cao cường hơn. Nhưng đối với Văn-Thái-Lai, Trương-Siêu-Trọng đã từng nghe tiếng và chứng kiến phép điếm phép điếm huyết của Bôn-Lôi-Thủ nên cũng có đôi phần kính nể chứ tuyệt nhiên không dám khinh thường.

Văn-Thái-Lai, tứ đương-gia của Hồng Hoa Hội, một trang anh-hùng nghĩa khí đã từng một mình dám mạo hiểm vào trong thâm cung ngang nhiên nói chuyện bí mật tay đôi với vua Càn-Long, là một vị Hoàng-Đế uy hùng bậc nhất của triều đình Mãn-Thanh, với vài ngàn dũng sĩ và mấy trăm vạn hùng binh dưới trướng thì đảm lược ấy không phải tầm thường.

Dưới hầm bí mật, Văn-Thái-Lai chẳng khác nào một mãnh hổ sa cơ bị nhốt trong chuồng. Nhưng cho dù mình mang đầy thương tích, Văn-Thái-Lai vẫn còn đủ sức hạ sát bất cứ người nào thò ơ dám khinh thường lại gần.

Trương-Siêu-Trọng vẫn còn nhớ rõ Đồng-Triệu-Hòa bị điếm huyết như thế nào và Ngô-Quốc-Đổng bị đánh gãy xương bả vai ra sao. Vì vậy, Trương-Siêu-Trọng không dám xuống mà cũng không cho ai xuống đó cả. Lại sợ Văn-Thái-Lai dùng ám khí nên Trương-Siêu-Trọng không dám lai vãng trước miệng hầm, chỉ cố mà tìm lợi thế buộc cho Văn-Thái-Lai phải tự động đi lên thôi.

Văn-Thái-Lai đã nhận ra được tiếng của Trương-Siêu-Trọng nên biết việc ả núp của mình đã bị bại lộ. Chỉ có Trương-Siêu-Trọng mới dám cả gan vào Thiết-Đảm-Trang của Châu-Trọng-Anh, và chỉ có Trương-Siêu-Trọng mới có được thần công giờ nổi tấm bảng sắt kia mà thôi.

Văn-Thái-Lai chẳng chút sợ sệt cho bản thân. Từ ngày dẫn thân cho đại cuộc chàng đã xem thường cái chết và sẵn sàng nhận lấy nó bất cứ lúc nào. Sợ cùng chẳng là cho Châu-Trọng-Anh và Thiết-Đảm-Trang phải vì mình mà tan gia bại sản, không khéo lại còn bị họa tru lục nữa. Kề vào tai Lạc-Băng, người vợ thân yêu, Văn-Thái-Lai nói:

-Bọn Trương-Siêu-Trọng thừa lúc Châu-Trọng-Anh vắng mặt ở Thiết-Đảm-Trang mà kéo người đến, ỷ vào số đông cậy vào võ lực uy hiếp Mạnh-Kiến-Hùng phải tiết lộ chỗ ả núp của chúng ta. Đó chẳng qua là vì vận mạng chúng ta xui xẻo mà thôi, anh chẳng có gì

để oán trách cả. Anh chỉ tiếc là di họa để vạ lây cho gia đình của một trang hào kiệt như Châu-Trọng-Anh kia. Nhưng...

Lạc-Băng chợt ngắt lời hỏi:

-Nhưng sao hở anh?

Văn-Thái-Lai buồn rầu đáp:

-Nhưng nếu chúng ta bị bọn trẻ Thiết-Đảm-Trang vì muốn được an toàn mà đem chúng ta bán rẻ thì anh nhờ cậy em một chuyện nhé. Em có bằng lòng không?

Lạc-Băng quá xúc động ôm Văn-Thái-Lai vào ngực thổn thức hỏi rằng:

-Mình ơi! Mình muốn dạy bảo em điều gì cứ nói ra, em xin tuân theo hết, dầu có phải hy sinh tánh mạng này. Nói đi mình...

Lần đầu tiên trong đời kể từ khi kết nghĩa vợ chồng, nhữn tiếng ‘mình’ êm ái tha thiết mới thốt ra từ trên miệng phát xuất tận đáy lòng của Lạc-Băng đối với Văn-Thái-Lai. Lâu nay nàng vẫn dùng những tiếng như ‘tứ ca’ hay ‘tứ đương-gia’ mà gọi chồng là vì họ ưu tiên, xem nặng chuyện quốc gia hơn nên tạm gác chuyện nhà.

Thấy vợ quá bi lụy như thế, Văn-Thái-Lai sợ làm nản chí trọng phu trong cơn nguy biến. Thu hết ý chí can cường lại, Văn-Thái-Lai nắm tay Lạc-Băng an ủi:

-Em Lạc-Băng yêu dấu! Đừng yếu đuối nữa! Phải mạnh dạn lên! Con người chúng ta phải là sắt đá trước ái tình khi chúng ta chưa có quyền hiến trọn quả tim cho yêu đương khi dân tộc còn đang bị dày xéo dưới gót quân xâm lược, khi bọn ‘chó săn chim mồi’ chưa bị diệt trừ hết. Con người chúng ta phải hiên ngang và mạnh mẽ trước sự hy sinh và dâng hiến. Phải đặt đại nghĩa lên trên hết. Em đừng quên đi những lời trăng trối của Vu tổng đà-chủ và của nhạc-phụ (#1). Không, anh không muốn em khóc! Anh muốn em bình tĩnh để anh gửi gắm một điều.

Không muốn để chồng buồn, Lạc-Băng dần hết mọi chuyện, tươi tỉnh hỏi:

-Vâng, em nghe lời anh bảo. Vậy anh muốn phó thác cho em việc gì?

Lần này Văn-Thái-Lai không rì tai mà đồng đặc lớn tiếng cho Lạc-Băng nghe, dường như chàng có ý muốn nói cho cả Dư-Ngư-Đồng cùng nghe nữa. Văn-Thái-Lai nói:

-Em đừng lo ngại cho anh cả. Dù cho anh có bị bắt giải về kinh hay có bị giết đi em cũng vẫn phải tiếp tục hăng say chung sức với tất cả anh em trong Hồng Hoa Hội cùng nhau mưu đồ lo đại sự. Nhớ đừng bao giờ nản chí mà làm giảm đi nhuệ khí đấu tranh. Và nhớ cho kỹ đừng bao giờ gởi chuyện của anh ra để các anh em trong hội phải bận tâm đến

phải hận lòng. Tóm lại, hãy quên hẳn anh đi mà dồn hết ý chí vào chuyện lớn cho quốc gia dân tộc. Em chịu hứa với anh chứ?

Lạc-Băng đáp ngay không do dự:

-Lời vàng ngọc của anh em không bao giờ dám sai.

Văn-Thái-Lai ôm Lạc-Băng vào lòng, đặt một nụ hôn nồng nàn lên gò má đang tràn đầy lệ nóng vì thương cảm, rồi nở một nụ cười mãn nguyện nói:

-Thế là anh yên lòng. Nhớ đừng lo lắng gì cho anh nhé. Anh bảo đảm với em là Càn-Long không dám làm hại anh đâu. Anh quả quyết là không lâu đâu, anh sẽ về lại bên em và các anh em Hồng Hoa Hội để tiếp tục hợp sức mà lo công việc. Cứ vững tin nơi anh đi.

Dur-Ngư-Đồng này giờ lên nhìn cặp uyên ương âu yếm với nhau, tâm sự vừa tình non nước lẫn tình riêng. Chàng bỗng tủi thầm mà tự nghĩ lấy duyên phận của chính mình... Bên trên, Trương-Siêu-Trọng vẫn lớn tiếng kêu gọi Văn-Thái-Lai nạp mình. Y hứa sẽ không làm hại Văn-Thái-Lai mà chỉ giải chàng về kinh-đô theo mệnh vua mà thôi.

Văn-Thái-Lai nói với Lạc-Băng và Dur-Ngư-Đồng rằng:

-Lúc này không thể liều chết mà đương đầu với Trương-Siêu-Trọng được vì thân anh chẳng khác nào cá chậu chim lồng. Phải chi lúc này anh đừng xuống hầm thì bây giờ có thể mặc sức ra tay cùng đám đông kia. Nếu có chết cũng là đại trượng phu.

Lạc-Băng nói:

-Lỗi cũng tại em!

Văn-Thái-Lai cười, tát yêu vào mặt vợ nói:

-Khờ quá! Chẳng tại ai cả! Đều do số mạng mà ra hết. Giờ đây bọn Trương-Siêu-Trọng giữ chặt miệng hầm, chúng ta có cánh cũng không bay khỏi. Cứ ần núp mãi chỉ càng thêm tù túng chứ ích lợi gì!

Nói xong, Văn-Thái-Lai không cần bàn với Lạc-Băng hay Dur-Ngư-Đồng mà tự quyết định lấy, chàng nói lớn, tiếng vọng lên trên rất rõ ràng:

-Ta là Bôn-Lôi-Thủ Văn-Thái-Lai, tứ đương-gia của Hồng Hoa Hội đây! Nếu có phải Hòa-Thủ Phán-Quan Trương-Siêu-Trọng, Thống-Chế Ngự-Lâm-Quân thì hãy nói với mọi người im lặng chờ ồn ào nghe ta nói.

Trương-Siêu-Trọng nghe xong liền bảo các bộ hạ dang ra xa để y nói chuyện với người dưới địa huyết. Nghe trên miệng hầm im phăng phắc, Văn-Thái-Lai lại nói:

-Ta bị thương nặng ở gót chân không đi nổi. Phiền Trương tiên-sinh hãy cho người thông dây xuống, có ghế ngồi cho ta lên.

Trương-Siêu-Trọng từ trên nói vọng xuống:

-Ta chính là Hỏa-Thủ Phán-Quan Trương-Siêu-Trọng đây. Văn tứ đương-gia hãy kiên nhẫn đợi một chút ta sẽ cho người thông dây xuống có ghế ngồi kéo Tứ-ca lên.

Nói xong, Trương-Siêu-Trọng quay lại định gọi Mạnh-Kiện-Hùng bảo người trong Thiết-Đám-Trang tìm một sợi dây thừng cho thật chắc cột một cái ghế mây vào đó rồi thông xuống hầm cho Văn-Thái-Lai ngồi và kéo lên. Nhưng đảo mắt một hồi mới hay Mạnh-Kiện-Hùng thừa lúc ai nấy đều để ý đến Văn-Thái-Lai nên đã một mình lẩn tránh, rút đi từ bao giờ!

Cực chẳng đã, Trương-Siêu-Trọng đành phải nhờ một tráng đinh. Gã tráng đinh làm theo lời Trương-Siêu-Trọng chỉ dẫn, lấy một sợi dây thừng cột vào một cái ghế mây thật chặt rồi trao cho Trương-Siêu-Trọng.

Trương-Siêu-Trọng vừa thông cái dây có cột ghế mây xuống, vừa lên tiếng báo trước cho Văn-Thái-Lai chuẩn bị. Khi ghế mây vừa chạm xuống đất, Trương-Siêu-Trọng sai mấy người giữ chặt một đầu giây, đợi Văn-Thái-Lai trả lời sẽ lập tức kéo lên.

Trương-Siêu-Trọng liền rung cái lục lạc báo hiệu. Văn-Thái-Lai liền ngồi vào cái ghế mây cho đám người của Trương-Siêu-Trọng kéo lên khỏi miệng hầm.

Chân vừa chạm đất, Văn-Thái-Lai vùng mình nhảy ra khỏi chiếc ghế như một lần tên.

Chàng lại vung tay gạt một cái khiến cho bao thừng cột vào ghế đều bung ra hết rồi cầm sợi dây thừng quơ qua quơ lại như một ngọn roi múa vùn vụt, kinh lực mạnh mẽ vô cùng chẳng khác nào một mảnh hổ vừa thoát ra khỏi chuồng khiến không ai dám lại gần.

Người trong võ lâm thường nói ‘luyện trường bất luyện đoản, luyện ngành bất luyện nhuyễn’ (#2). Đồng thời lại có câu: ‘nhất đao, nhị thương, tam phủ, tứ kích, ngũ câu, lục tiên, thất mâu, bát kiếm’. Ý nói người luyện tập võ nghệ muốn sử dụng binh khí cho thật tinh thông thì phải theo thứ tự tám món binh khí nói trên mà luyện. Ví dụ năm đầu luyện về đao, năm thứ nhì luyện về thương... Như thế phải mất sáu năm mới luyện được ‘tiên’, tức là roi. Mà Văn-Thái-Lai đã luyện qua tất cả các món binh khí đó và món nào chàng cũng sành cả.

Trong chớp nhoáng, Văn-Thái-Lai biến sợi dây thừng thành một ‘nhuyễn tiên’ vô cùng lợi hại. Chàng cứ nhắm ngay đầu bọn người của Trương-Siêu-Trọng mà đánh. Hầu hết

đều lo thủ thế mà tránh ra xa chứ không dám đỡ.

Trong đám người này, Văn-Thái-Lai sực nhớ có Đồng-Triệu-Hòa, người mà chàng ghét cay ghét đắng, khinh khi, xem hấn chẳng khác gì loài thú. Vì vậy, Văn-Thái-Lai vừa múa sợi dây thừng, vừa đảo mắt cố tìm xem Đồng-Triệu-Hòa trốn ở xó nào.

Đồng-Triệu-Hòa cũng hiểu biết điều đó nên hấn lăm lét thui thủi đứng trốn sau đám đông chứ không dám chường mặt ra để cho Văn-Thái-Lai trông thấy. Lúc ấy, sợi dây thừng trong tay Văn-Thái-Lai liên tiếp quất trúng mấy người, kẻ ngay mặt, người ngay lưng, té bò càng, nằm lăn ra đất. Một người khác tránh không kịp bị sợi dây thừng cuốn lấy cổ giựt một cái nằm sấp ra đất. Người ấy vừa ngã xuống thì bóng của Đồng-Triệu-Hòa hiện ra sừng sững, không còn tránh đi đâu được nữa. Nhìn thấy Đồng-Triệu-Hòa, Văn-Thái-Lai khề nhếch mép quất lên một tiếng, vụt cho hấn một dây thừng ngay hông ngã nhào xuống đất vừa ôm mình vừa kêu la rên rĩ.

Trương-Siêu-Trọng thấy Văn-Thái-Lai đánh đám lâu la của mình chẳng khác một mảnh hồ tung hoành giữa đàn dê thì không khỏi kinh hãi và thâm phục. Sợi dây thừng Văn-Thái-Lai tung đến đâu thì người của Trương-Siêu-Trọng lui tới đó nếu không bị gục ngã. Nếu đề tình trạng này kéo dài thì khó lòng mà hạ nổi Văn-Thái-Lai.

Trương-Siêu-Trọng bèn gọi các cao thủ đi tháp tùng mình ra, truyền lệnh phải quyết đấu đặng bắt sống cho bằng được vị Tứ đương-gia của Hồng Hoa Hội kia chứ không được lui bước.

Một viên cầm-y thị-vệ là Đoàn-Đại-Lân và một võ lâm cao thủ là Ngân-Bá-Càn, kẻ dùng đao, người dùng song hoàn liềm mình xông vào chống cự với Văn-Thái-Lai vô cùng mãnh liệt...

Trong khi đó, Dư-Ngư-Đồng cùng Lạc-Băng vẫn còn ở dưới hầm nhưng nghe tiếng binh khí va chạm vào nhau thì biết rõ ngay là Văn-Thái-Lai đang liềm mình tử chiến. Cả hai người đều hết sức nôn nóng. Dư-Ngư-Đồng bàn với Lạc-Băng rằng:

-Văn tẩu tẩu (#3)! Chắc là Văn tứ ca đang kịch chiến với bọn Trương-Siêu-Trọng trên đó. Mảnh hồ nan địch quần hồ, dù cho Văn tứ ca có bản lĩnh cao cường đến thế nào đi chăng nữa cũng không thể nào thắng được, huống hồ trong mình Văn tứ ca còn mang nhiều vết thương trầm trọng chưa lành hẳn. Cuộc giao đấu càng kéo dài bao nhiêu thì càng nguy hiểm tới tánh mạng cho Văn tứ ca bấy nhiêu! Không lẽ chúng ta ở dưới này để Văn tứ ca phải một mình mạo hiểm hay sao?

Lạc-Băng nói:

-Tôi cũng nghĩ như vậy. Càng nghe tiếng binh khí chạm nhau tôi càng cảm thấy nóng ruột.

Dur-Ngư-Đồng nói:

-Vậy thì chúng ta phải lên gấp mà trợ thủ cho Văn tứ ca thôi!

Lạc-Băng gật đầu tánh thành. Vụt một một cái, hai người đã nhảy lên khỏi miệng hầm.

Lạc-Băng tuy vẫn còn đau vì vết thương chưa lành nhưng vì quá lo cho Văn-Thái-Lai nên nàng chẳng chút do dự liền theo Dur-Ngư-Đồng bèn gót mà cùng phi thân lên một lượt. Hai người đáp xuống đất thật nhẹ nhàng. Dur-Ngư-Đồng chẳng nói chẳng rằng, rút ống sáo vàng ra tả xông hữu đột đánh dữ dội. Tổng-binh Thành-Khoán, một cao thủ trên giang hồ lấy côn ra, dùng côn pháp của phái Thiếu-Lâm mà đối địch với những ngón tuyệt kỹ của phái Võ-Đang đang sử dụng bởi Dur-Ngư-Đồng.

Côn của Thành-Khoán thì dài, mà ống sáo vàng của Dur-Ngư-Đồng thì ngắn. Tưởng rằng phần bất lợi là ở phía Dur-Ngư-Đồng, nhưng sự thật lại khác hẳn. Dur-Ngư-Đồng với những chiêu thức kỳ diệu và nhanh nhẹn làm cho Thành-Khoán phải nhiều phen bối rối, tinh thần thất điên bát đảo mà càng lúc càng phải lui dần...

Trong khi đó, Lạc-Băng đứng thủ ở một bậc thang dùng thanh trường đao đánh tới. Nàng vẫn còn bị thương nên không thể nhảy nhót tung hoành được. Ngọn đao của nàng vô cùng lợi hại, hễ múa tới đâu thì địch thủ dạt ra tới đó. Bỗng nhiên từ đâu một người diện mạo trông hết sức oai vệ từ đâu nhảy tới chặn đường nàng lại. Lạc-Băng bèn rút phi đao phóng ngay vào mình người ấy một cái. Nhưng người ấy chẳng thèm né tránh, chờ cho phi đao tới nơi liền giơ hai ngón tay ra mà kẹp lấy phi đao trông thật dễ dàng. Mọi người nhìn thấy phi đao chỉ cách mũi người ấy không đầy một tấc.

Thật là ‘nhân thượng hữu nhân’! Người phóng phi đao đã tài mà người bắt phi đao còn có vẻ tài tình hơn nữa! Thấy bản-lãnh của người át ghê gớm như vậy, Lạc-Băng không khỏi kinh ngạc. Tài sử đao và phóng phi đao của nàng vốn được tiên-phụ Lạc-Nguyên-Thông truyền dạy hết sức tận tâm và tỉ mỉ. Trường đao của nàng đã làm cho giang hồ phải nể mặt và tài phóng phi đao của nàng đã từng kết liễu mạng sống của không biết bao nhiêu cao thủ trên giang hồ. Một khi phi đao đã rời khỏi tay nàng thì địch thủ cho dù không chết cũng phải bị thương. Người nào tài lắm thì cũng chỉ tìm cách mà né tránh chứ chưa có ai dám ngang nhiên bắt lấy phi đao như người này cả.

Dù thâm phục bản lãnh của đối phương, Lạc-Băng không vì thế mà khiếp nhược. Hai tay nàng múa hai đao, một dài một ngắn đến đứng sát bên cạnh Văn-Thái-Lai mà bảo vệ cho chồng.

Người đàn ông bắt phi đao kia bây giờ mới có dịp trông rõ dung nhan người phóng phi đao lúc nãy. Khi biết người này là một thiếu-phụ xinh đẹp mặt hoa da phấn, má đào còn trẻ tuổi thì chính ông ta cũng phải kinh ngạc, không ngờ trong đám quần thoa lại có được một nữ anh hào tài ba đến thế.

Nguyên người đàn ông bắt phi đao của Lạc-Băng chẳng phải ai xa lại mà chính là Thống-Chế Ngự-Lâm-Quân Trương-Siêu-Trọng. Nhìn Lạc-Băng múa đao đàn áp đám bộ hạ mình, không hiểu sao Trương-Siêu-Trọng chỉ đứng bàng quang mà không hề can thiệp. Mặc dù bắt được phi đao của Lạc-Băng, Trương-Siêu-Trọng cũng thầm khen ngợi bản lãnh của nàng. Ông ta tự nghĩ ngoài mình ra, trong đám bộ hạ chưa chắc có được một người tránh nổi phi đao kia chứ đừng nói là tìm cách bắt lấy.

Băng vào võ công, có thể nói Trương-Siêu-Trọng đứng vào hàng cự phách trên giang hồ. Xưa nay ông ta chưa hề biết qua mùi thất bại là gì. Trương-Siêu-Trọng vẫn tự phụ rằng trong thiên hạ chưa chắc đã có được một người có thể đương đầu nổi với ông ta kể cả hai sư huynh Mã-Chân và Lục-Phi-Thanh. Nhưng ngoài bản lãnh phi thường, tính tình Trương-Siêu-Trọng cũng có cái khác thường. Ông ta tính khí cao ngạo, rất coi thường phụ nữ nên chẳng bao giờ có ý tranh luận chứ đừng nói là tỉ thí bằng võ công. Bình thường, Trương-Siêu-Trọng chẳng thà chạy mặt lánh người còn hơn là để phải mang tiếng là hơn thua với phái yếu. Trương-Siêu-Trọng vẫn quan niệm rằng đánh thắng người đàn bà chẳng có gì là vinh dự, mà giết chết một người đàn bà thì càng nhục nhã hơn nữa. Vì vậy ông ta đã từng thề với lòng rằng: “Thà chết chứ ta chẳng bao giờ thêm giao đấu với đàn bà con gái”.

Vì vậy, mặc dầu chính mắt Trương-Siêu-Trọng đã chứng kiến bản lãnh siêu việt của Lạc-Băng, biết không phải là một người tầm thường, có thể nói là ghê gớm hơn hầu hết các ‘đáng mày râu’ đã từng so tài với mình, ông ta cũng không hề có ý muốn cùng nàng động thủ.

Vì đã quyết định giữa vừng lập trường nên Trương-Siêu-Trọng chỉ đứng ngoài nhìn xem đám thủ hạ giao chiến với ba người Văn-Thái-Lai, Lạc-Băng và Dư-Ngư-Đồng. Trương-Siêu-Trọng thầm nghĩ rằng bọn thủ hạ của mình cũng toàn là những cao thủ trên giang

hồ, có thể bản lãnh cá nhân không bằng ba đường-gia của Hồng Hoa Hội, nhưng với số đông mà đánh lâu thì phần thắng đương nhiên sẽ phải về phe mình mà thôi. Đó là chưa nói đến chuyện ba người kia còn đang bị thương nên sức lực dù sao cũng giảm đi khá nhiều.

Nhưng trái với sự tiên liệu của Trương-Siêu-Trọng, ba đương gia của Hồng Hoa Hội càng đánh càng hăng. Sợi dây thừng trong tay Văn-Thái-Lai múa vùn vụt như cây nhuyễn tiên, cặp đao của Lạc-Băng múa vùn vụt như bay lấp lánh ánh hào quang và ống sáo vàng của Dur-Ngư-Đồng cũng tung hoành tứ phía, không một ai dám lại gần. Đám thủ hạ của Trương-Siêu-Trọng tuy đông là vẫn không làm gì được ba người. Có mấy tên bổ-khoái còn bị phi đao của Lạc-Băng và phi tiêu trong ống sáo vàng của Dur-Ngư-Đồng đã thương, loại ra khỏi chiến trận. Vòng vây mỗi lúc một lỏng dần, từ từ nói rộng ra.

Lạc-Băng và Dur-Ngư-Đồng bảo vệ cho Văn-Thái-Lai chu đáo đến nỗi không một vũ khí nào của địch nhân đụng được vào chân lông của chàng. Tóm lại ba người liên thủ với nhau rất chặt chẽ, tạo thành một thể trận rất kín đáo và tài tình, chống cự với một số cường địch đông hơn không biết bao nhiêu lần mà không bị lép vế chút nào, trái lại còn chiếm được ưu thế là đằng khác.

Đứng ngoài quan sát, Trương-Siêu-Trọng đã nhìn thấy rõ được tất cả lợi hại. Ông ta biết bây giờ nếu tình trạng mà kéo dài thì phần bất lợi sẽ về phía mình chứ không phải là về phía ba người kia nữa. Mạnh-Kiện-Hùng chắc chắn là đi tìm Châu-Trọng-Anh để báo tin. Nếu cả hai về kịp, lại đem theo nhiều trợ thủ thì thế cờ sẽ hoàn toàn đảo ngược. Muốn ngăn ngừa sự việc đó xảy ra chỉ còn cách là phải dùng chiến thuật tốc chiến tốc thắng mà thôi.

Thấy Lạc-Băng bám xiết lấy Văn-Thái-Lai như hình với bóng, Trương-Siêu-Trọng biết muốn bắt được Văn-Thái-Lai phải hạ nàng trước mới được. Ngặt nỗi Trương-Siêu-Trọng xưa nay đã thề rằng không bao giờ động thủ với đàn bà con gái. Nhưng nếu giữ vững lập trường của mình thì không thể nào làm tròn được nhiệm vụ của triều-đình giao phó.

Suy nghĩ đắn đo một hồi, Trương-Siêu-Trọng đành nghiêng rằng quyết định đi ngược lại với lời thề do chính ông ta lập ra dù biết rõ giang hồ có thể cười ông ta không ít khi chuyện này lộ ra ngoài. Dù sao Trương-Siêu-Trọng cũng còn chút khí khái nên không dùng vũ khí của mình mà chỉ cầm phi đao của Lạc-Băng phóng mình khi nãy dùng làm binh khí xông vào vòng chiến.

Thấy khí thế của Trương-Siêu-Trọng thật là dữ dội, Lạc-Băng sợ ông ta có ý hại chồng nên múa đao chặn lại đừng che chở cho Văn-Thái-Lai. Bọn ngự-lâm quân, cấm thị-vệ và bồ-đầu, bồ-khoái thấy Trương-Siêu-Trọng nhảy vào trợ chiến thì tinh thần gia tăng lên bội phần, liền cố gắng ra sức đánh rần lên.

Văn-Thái-Lai sử dụng sợi dây thừng thật tài tình, cho dù đám tùy tùng của Trương-Siêu-Trọng nhắm vào chàng đánh tới tấp nhưng vẫn không làm gì được chàng.

Lạc-Băng dù võ nghệ không thể nào sánh được với Trương-Siêu-Trọng nhưng những đường đao của nàng sử dụng rất uyển chuyển và lợi hại khiến Trương-Siêu-Trọng phải giật mình mà dẹp bỏ đi hết các ý nghĩ khinh thường nhi nữ từ xưa tới nay. Ông ta biết muốn thắng được nàng không phải chỉ vài ba chiêu mà xong!

Lạc-Băng thủ các huyết đạo và những chỗ hiểm rất cẩn thận và kỹ càng, bình tĩnh ứng chiến, chẳng chút khiếp sợ. Thấy bản lĩnh nàng còn cao hơn mình tưởng tượng nhiều nên Trương-Siêu-Trọng vừa đánh vừa dè dặt chứ không dám ơ thờ. Vừa đánh, Trương-Siêu-Trọng vừa tìm sơ hở để có dịp sẽ lập tức khai thác liền. Hai bên đấu với nhau được mấy chục hiệp. Lạc-Băng phần thì bị thương chưa khỏi phải gắng gượng lắm mới đứng vững được; phần thì vừa đánh vừa phải canh chừng, lo bảo vệ cho Văn-Thái-Lai; phần thì giao chiến một lúc khá lâu nên nguyên khí tiêu hao đi không ít; phần lại gặp phải một địch thủ quá lợi hại như Trương-Siêu-Trọng nên đao pháp của nàng càng lúc càng yếu dần, không còn được linh hoạt thần tốc như lúc ban đầu nữa.

Sau cùng, Trương-Siêu-Trọng đã tìm được yếu điểm của Lạc-Băng. Ông ta liền vút ngọn phi đao xuống đất rồi lừa thế nhảy lại gần sát bên mình Lạc-Băng, dùng bả vai trái của mình huých vào vai phải của Lạc-Băng. Bị đánh bất ngờ, Lạc-Băng không gượng được, thân hình lão đảo. Nhanh như chớp, Trương-Siêu-Trọng dùng đôi tay gạt mạnh vài hai tay của Lạc-Băng khiến nàng phải buông rơi cả hai thanh đao xuống đất. Thừa thắng xông lên, Trương-Siêu-Trọng bồi thêm một chưởng như vũ bão vào người Lạc-Băng khiến nàng không sao đứng vững được, ngã văng xuống hầm.

Sau khi Lạc-Băng bị Trương-Siêu-Trọng xô xuống hầm, Văn-Thái-Lai không còn người bảo vệ, một mình phải chống cự với hai cao thủ là Đoàn-Đại-Lâm và Ngân-Bá-Càn. Giá mà lúc bình thường Văn-Thái-Lai đã không coi hai người này ra gì. Có thể nói trừ Trương-Siêu-Trọng ra, tất cả các cao thủ triều đình hiện đang có mặt tại Thiết-Đảm-Trang chưa chắc đã làm gì được chàng. Cho dù chàng có bị thương chút đỉnh đi chăng

nữa, nếu muốn thoát khỏi tay họ thì cũng chẳng phải là một điều khó mà không cần phải có ai tiếp sức cả...

Xưa nay, trên bước đường hành hiệp, Văn-Thái-Lai vẫn đơn thân độc mã. Một tay chàng đã sát hại không biết bao nhiêu là ‘chó săn chim mồi’ của triều-đình Mãn-Thanh. Cái danh-hiệu Bôn-Lôi-Thủ kia đã làm cho bao nhiêu cao thủ của cả hai phe Bạch-đạo lẫn Hắc đạo khi nghe đến đều phải kiêng nể và hủi kỵ.

Lúc sinh tiền, cố Tổng-Đà-Chủ Vu-Vạn-Đình vì mến mộ tài năng và trọng nghĩa khí của Văn-Thái-Lai nên ủy thác cho chàng một công tác hết sức quan trọng là cùng mình mạo hiểm vào tận thâm cung yết kiến vua Càn-Long rồi đem những bí mật quốc cơ, rồi về An-Tây trình báo lại với Thiếu-Đà-Chủ Trần-Gia-Cách hợp cùng với các đương-gia của Hồng Hoa Hội bàn thảo, phác họa chương trình hoạt động, xúc tiến kế hoạch khởi nghĩa tấn công nếu cần thiết...

Cũng vì công tác ấy mà Văn-Thái-Lai phải bao phen đương đầu với cường địch để rồi mang lấy thương tích đầy mình. Trong khi đó vua Càn-Long vẫn không chịu bỏ qua, nhất quyết phải huy động toàn bộ cao thủ triều đình bằng mọi giá phải bắt cho được Văn-Thái-Lai hoặc là giết phút đi...

Từ khi mang trọng thương, Văn-Thái-Lai chưa lúc nào được nghỉ ngơi điều dưỡng đúng mức nên cả nội công lẫn nguyên khí chưa phục hồi lại được. Thêm vào đó, những chuyện phiền lại liên tục xảy ra làm cho chàng tức giận thêm nhiều phen. Cứ mỗi lần tức giận là các vết thương lại bị động, ảnh hưởng đến sức khỏe và việc điều dưỡng rất nhiều.

Dù vậy, với một sợi dây thừng trong tay, Văn-Thái-Lai đã làm cho bao nhiêu cao thủ triều đình phải điên đầu, ngay cả Trương-Siêu-Trọng còn phải thăm phục con người mang danh-hiệu Bôn-Lôi-Thủ kia.

Và từ lúc Trương-Siêu-Trọng ra tay, tình thế đôi bên lại hoàn toàn biến đổi. Lạc-Băng đã bị xô xuống hầm. Dư-Ngư-Đồng một mình phải luôn tay chiến đấu rất gay go với nhiều cao thủ không ngừng. Còn Văn-Thái-Lai sau một lúc kịch chiến khá lâu thì các vết thương lại bị động khiến cho chàng cảm thấy đau đớn vô cùng. Thần trí Văn-Thái-Lai như chột hôn mê, sợi dây thừng trong tay chàng chậm dần đi, không còn nhanh nhẹn và chính xác như lúc ban đầu nữa. Thấy chiêu thế của Văn-Thái-Lai bắt đầu hỗn loạn, Trương-Siêu-Trọng biết chàng đã kiệt sức nên hối thúc đám thủ hạ tấn công ráo riết thêm nữa.

Dur-Ngư-Đồng tuy bị vây đánh rất ngặt nhưng cũng nhìn ra được điều đó. Chàng giờ hết tuyệt kỹ bình sinh ra đối phó. Mỗi một chiêu Dur-Ngư-Đồng xuất ra là một đòn trí mạng. Hễ có cơ hội hạ được tên nào chóng vánh, chàng đều không bỏ lỡ cơ hội. Chàng chủ tâm muốn hạ thật càng nhiều địch thủ càng sớm càng tốt để dành thì giờ bảo vệ cho Văn-Thái-Lai đang bị cô thế và dần dà kiệt sức. Trương-Siêu-Trọng thấy thế nghĩ thầm: -“Lâu nay ta tưởng Hồng Hoa Hội chỉ là một tổ chức phiến loạn tầm thường, bất quá là chỉ quy tụ được những tay có khả năng tiếp ta năm, bảy hiệp là cùng. Nhưng thật không ngờ chỉ mới đụng độ với ba người, mà ba người lại đang bị thương ở trong tình thế hiểm nghèo, mà đã ghê gớm như thế rồi! Nếu cả ba ở trong tình trạng hoàn hảo thì thật chưa chắc gì ta đã làm gì được họ! Sở dĩ phe ta chiếm được ưu thế là nhờ cậy vào sổ đông tuyển lựa toàn những cao thủ hạng nhất của triều đình, lại có được đủ điều kiện thuận lợi. Văn-Thái-Lai là tứ đương-gia của Hồng Hoa Hội thì chẳng nói làm gì. Ít nhiều danh hiệu và thành tích của hắn, ta đã nghe qua. Cho dù tài nghệ hắn không bằng ta nhưng quả là một cao thủ lợi hại, hiếm có trên giang hồ. Còn như nàng thiếu-phụ diễm lệ và chàng công tử trẻ tuổi kia ta chưa hề biết đến mà sao lại có được bản lĩnh tuyệt vời đến như thế? Hai người này đương nhiên chỉ là những nhân vật tầm thường trong Hồng Hoa Hội thôi thế mà bao nhiêu thủ hạ của ta, đều là những người có máu mặt, có tên tuổi lừng lẫy trên giang hồ vậy mà hợp lực đánh mãi vẫn không thắng nổi. Trừ ta ra, có thể nói tất cả đám tùy tùng của ta không ai sánh nổi với ba người kia! Chả trách là bao nhiêu cao thủ trước đây mới lãnh chiếu chỉ đi truy lùng khâm-phạm, kẻ thì bị giết mất xác, người thì bị thương trí mạng, ôm cái nhục mà chạy dài cũng phải! Đây là một bài học nhắc nhở cho ta biết rằng chớ nên chủ quan như trước đây mà xem thường Hồng Hoa Hội, ắt có ngày mang họa vào thân!

Nhìn Dur-Ngư-Đồng xuất chiêu một hồi, Trương-Siêu-Trọng bỗng cau mày nghĩ thầm: -Không ngờ chàng thanh-niên trẻ tuổi hào hoa phong nhã thế kia mà lại sử dụng ống sáo vàng một cách kỳ diệu với những chiêu thức biến ảo thần sầu đến như thế! Không biết hắn là ai, thuộc môn phái nào? Ta phải truy tầm cho rõ mới được.

Nghĩ đoạn, Trương-Siêu-Trọng liền để hết tâm trí quan sát Dur-Ngư-Đồng. Dưới ánh nắng, ống sáo vàng phản chiếu rực rỡ, khi thì giống một đoản kiếm, lúc lại như một ngọn thương, lại có khi được dùng như một phán quan bút để điểm huyết nữa... Quan sát tỉ mỉ một hồi, Trương-Siêu-Trọng bỗng giật mình vì phát hiện được Dur-Ngư-Đồng đang sử

dụng Nhu-Vân Kiếm-Thuật, một tuyệt kỹ của phái Võ-Đang.

Nhu-Vân Kiếm-Thuật nổi tiếng là ‘đệ nhất kiếm pháp’ trên giang hồ, không gì sánh nổi, kể cả Thanh-Thành Kiếm-Pháp. Nhu-Vân Kiếm-Thuật không những không truyền cho người ngoài, mà ngay cả chính trong môn phái Võ-Đang cũng chỉ truyền cho những cao đồ luyện được đến mức ‘lô hỏa tuyệt luân’ mà thôi. Sư-phụ của Trương-Siêu-Trọng năm xưa chỉ truyền lại cho chính ông ta cùng đại sư huynh Mã-Chân và nhị sư huynh Lục-Phi-Thanh chứ không truyền cho các đệ tử khác.

Hơn 20 năm đi lại trên giang hồ, Trương-Siêu-Trọng không truyền tuyệt kỹ này lại cho bất cứ một đệ tử nào, mà cũng chưa thấy ai sử dụng nó ngoài hai sư huynh trong phái Võ-Đang của mình. Chỉ mới cách đây mấy ngày, ông gặp một ‘gã thanh niên’ sử dụng Nhu-Vân Kiếm-Thuật, hỏi hấn thì hấn nhận là đồ đệ của sư huynh Mã-Chân của ông ta. Bảo hấn dùng lễ sư diệt mà ra mắt thì hấn đã chẳng chịu nghe còn quấy phá chọc ông ta nhiều phen đến điên cả đầu!

Giờ đây, Trương-Siêu-Trọng lại được chứng kiến thêm một người sử dụng Nhu-Vân Kiếm-Thuật. Căn cứ vào lối sử dụng của cả hai người, Trương-Siêu-Trọng biết chắc chắn rằng cả hai đều được chân truyền chứ không phải là học lóm. Và như thế có nghĩa là cả hai người nếu không phải là đệ tử của đại sư huynh Mã-Chân thì là đệ tử của nhị sư huynh Lục-Phi-Thanh mà thôi chứ không chạy vào đâu được! Mà hai người đã là đệ tử của một trong hai sư huynh mình thì đương nhiên là sư diệt phải gọi ông ta là sư thúc rồi, không còn gì để chối cãi nữa! Ấy vậy mà không hiểu sao cả hai người đều ra mặt chống đối với ông ta mãi! Ông là vai sư thúc, nhưng hai người kia đã không nể mặt thì chớ, lại còn căm thù và vô lễ với ông ta là nghĩa làm sao?

Nhìn Dư-Ngư-Đồng dùng ống sáo vàng sử dụng Nhu-Vân Kiếm-Thuật, Trương-Siêu-Trọng bỗng nhớ lại lời sư phụ năm xưa dặn riêng với ông ta cùng hai vị sư huynh rằng: -Ba con không được đem Nhu-Vân Kiếm-Thuật mà truyền lại cho bất cứ một người nào nếu người ấy không phải là đệ tử chịu tuyên thệ trọn đời trung thành với phái Võ-Đang của chúng ta, bất luận đó là người chí thân hay là người mà các con chịu hàm ân nặng đi chăng nữa! Tuyệt kỹ này chỉ có thể truyền cho người nào có trình độ cao, suốt đời tận tụy, vì môn phái có thể hy sinh tất cả tiền tài danh vọng, thậm chí đến cả mạng sống của mình nữa. Tình cảm không thể nào chi phối kỷ luật và tôn chỉ của môn phái được. Sư-phụ chờ đến hôm nay mới truyền lại cho ba con là vì các con đã qua cơn trui mài và thử

thách kỹ, và ba con đã bằng lòng tuyên thệ sẽ trung thành và sẵn sàng hy sinh cho môn phái. Truyền xong môn Nhu-Vân Kiếm-Thuật này tức là thầy đã dạy tất cả học nghệ của thầy lại cho các con rồi mà không giữ lại bất cứ một chiêu nào cả.

Trương-Siêu-Trọng lẩm bẩm một mình:

-“Lời sư-phụ dặn vẫn còn rành rành trong trí của ta. Chẳng hiểu Mã đại sư huynh còn nhớ chăng? Ta tin chắc đại sư huynh nhớ rất kỹ và không khinh xuất bệ ai cũng dạy đâu. Nếu cả hai người trẻ ấy là học trò cưng của Mã đại sư huynh thì chắc chắn cả hai đã lập lời trọng thệ trung thành tuyệt đối với phái Võ-Đang ta rồi thì trước sau cũng phải nhìn nhận ta là sư thúc. Nhưng ta chỉ lo Lục nhị sư huynh mà thôi. Y đã đoạn tình đồng môn với ta, thì cũng rất có thể xem thường lời thầy dặn mà phản bội môn phái để đi theo đường hướng của mình. Trường hợp như thế thì...”

Trương-Siêu-Trọng đang nghĩ vơ vẩn thì chợt nhìn thấy Dư-Ngư-Đồng thi triển một chiêu trong Nhu-Vân Kiếm-Thuật đánh hạ một cao thủ của mình. Trương-Siêu-Trọng bất giác phải giật mình. Ngoài ông ta và hai sư huynh đồng môn ra, theo ông được biết thì không có một đệ tử Võ-Đang nào biết sử dụng tuyệt kỹ của môn phái đến bậc này. Mới từng ấy tuổi mà chàng thư sinh kia đã luyện được Nhu-Vân Kiếm-Thuật đến mức ‘lô hỏa tuyệt hồng’! Nếu cứ theo đà này mà phát triển thì một ngày nào đó, tài nghệ chàng thư-sinh này sẽ vượt qua tất cả các trưởng bối Võ-Đang hiện tại.

Trương-Siêu-Trọng định lên tiếng hỏi xem Dư-Ngư-Đồng là đệ tử của vị sư huynh nào của mình thì lại thấy chàng phối hợp Nhu-Vân Kiếm-Thuật của Võ-Đang với Bạch-Vân Thương Cầu của phái Không-Động thành một chiêu thể vô cùng bí hiểm mà chỉ có những cao thủ thượng thặng trên giang hồ mới có khả năng làm được mà thôi. Trương-Siêu-Trọng không dám dấn được, phải cất lên tiếng khen:

-Hảo chiêu!

Khen xong, Trương-Siêu-Trọng lại chăm chú quan sát từng cử động nhỏ nhặt của Dư-Ngư-Đồng. Bản lĩnh chàng trai trẻ tuổi giống thư sinh hơn là dũng sĩ kia thật là vượt ngoài sức tưởng tượng của viên Thống-Chế Ngự-Lâm-Quân!

Dư-Ngư-Đồng lúc ấy đánh bật dần đám người kia đang ra xa. Thành-Khoán bị chàng dùng ống sáo vàng điểm huyết vào ngay hông; Đoàn-Đại-Lân bị điểm trúng ngay bắp chân; và Ngân-Bá-Càn bị điểm vào ngay cánh tay. Thủ pháp của Dư-Ngư-Đồng quá lạ lùng và thần tốc khiến ba cao thủ không biết đâu mà lường nổi, lần lượt bị hã từng người

một. Những cao thủ khác vì quá sợ nên chỉ vừa chống đỡ vừa thối lui dần đến trước nỗi có vài người suýt ngã xuống hầm.

Trương-Siêu-Trọng thấy đã đến lúc chính mình phải ra tay nên tuốt thanh bảo kiếm ra xông tới đứng trước ba cao thủ vừa thọ thương dưới tay Dur-Ngư-Đồng. Trương-Siêu-Trọng định dùng Nhu-Vân Kiếm-Thuật đấu với Dur-Ngư-Đồng, nhưng mũi kiếm của ông ta vừa đâm tới, Dur-Ngư-Đồng đã nhảy vọt một cái xuống dưới hầm.

Chuyện xảy ra quá đột ngột làm cho tất cả mọi người phải chưng hửng, không hiểu thế nào đâu ra đâu cả! Nhưng điều làm mọi người kinh ngạc hơn cả là rõ ràng không phải Dur-Ngư-Đồng vì thất thế mà nhảy xuống dưới hầm trốn. Chàng đang thắng thế, áp đảo được các thủ hạ của Trương-Siêu-Trọng, lại đã thương liên tiếp ba cao thủ và làm cho những người khác phải điêu đứng. Nếu bảo rằng Dur-Ngư-Đồng vì giao chiến đã lâu nên có phần mệt mỏi phải nghỉ tay thì lại càng vô lý. Lạc-Băng đã bị ngã xuống dưới hầm, loại ra khỏi vòng chiến. Đây là lúc Văn-Thái-Lai cần Dur-Ngư-Đồng hơn bao giờ hết. Mà con người của Dur-Ngư-Đồng như tất cả đã biết qua là người trượng nghĩa chứ không phải phường ‘giá áo túi cơm’ tham sống sợ chết, gặp nguy hiểm thì một mình trốn chạy. Khi này, nhảy lên trợ lực Văn-Thái-Lai là do chàng tự ý, bây giờ nhảy xuống hầm cũng không phải do ai hay bị ai bắt buộc.

Số là Dur-Ngư-Đồng trong khi đang kịch chiến với đám cao thủ triều đình vẫn luôn luôn để ý đến Văn-Thái-Lai và Lạc-Băng. Thấy hai người giữ được thế quân bình, chàng cũng hơi yên tâm mà tiếp tục giao phong. Nhưng khi nhìn thấy Trương-Siêu-Trọng nhảy vào thì chàng biết rõ cán cân đã chênh lệch hẳn. Chàng định lên tiếng báo cho Lạc-Băng biết mà đề phòng vì rất có thể Trương-Siêu-Trọng dùng đến Phù-Dung châm thì thật là hết sức nguy hiểm cho tánh mạng của nàng. Nhưng ba cao thủ Thành-Khoán, Đoàn-Đại-Lân và Ngân-Bá-Càn tấn công ráo riết làm Dur-Ngư-Đồng bắt buộc phải cố sức mà chống đỡ chứ không làm gì hơn được. Chàng vừa đánh mà trong lòng lại rối như tơ vò, hết sức lo lắng cho Lạc-Băng. Đến khi Lạc-Băng bị Trương-Siêu-Trọng đánh văng xuống hầm, Dur-Ngư-Đồng đau lòng đến và tức giận đến mức ‘nộ khí xung thiên’. Nhưng không ngờ trong cơn giận đó lại khiến cho chàng nảy sinh ra một luồng dũng khí lạ thường và có lẽ do bản năng sinh tồn thúc giục nên vô tình chàng tự nghĩ ra cách phối hợp Nhu-Vân Kiếm-Thuật của Võ-Đang và Bạch-Vân Thương-Cầu của Không-Động. Nhờ lối đánh mới lạ đó mà Dur-Ngư-Đồng trong một lúc liên tiếp hạ được ba cao thủ thật nhanh chóng,

đến luôn cả chàng cũng không ngờ tới. Hạ xong ba cao thủ, thay vì nhảy đến sát cánh với Văn-Thái-Lai thì Dur-Ngur-Đồng chẳng nói chẳng rằng nhảy ngay xuống hầm, có lẽ là để xem xét Lạc-Băng ra sao, có bị thương tích hay nguy hiểm đến tánh mạng hay không. Cũng trong lúc đó, Trương-Siêu-Trọng nhảy vào định quyết đấu với Dur-Ngur-Đồng một phen thì bóng chàng đã mất hút.

Trương-Siêu-Trọng cùng đồng bọn hết sức ngạc nhiên về hành động khác thường của Dur-Ngur-Đồng. Ít nhiều, ai ai cũng hiểu rằng theo luật của Hồng Hoa Hội thì người vai vế thấp khi gặp lúc sinh tử luôn luôn có nhiệm vụ phải bảo vệ cho người vai vế trên mình, cho dù phải hy sinh cả tánh mạng. Trong trường hợp này, cả Dur-Ngur-Đồng lẫn Lạc-Băng đều có trách nhiệm phải bảo vệ cho Văn-Thái-Lai đến cùng. Cho dù Lạc-Băng có bỏ mình dưới tay của Trương-Siêu-Trọng đi chẳng nữa, Dur-Ngur-Đồng vẫn phải tiếp tục phải chiến đấu để bảo vệ cho Văn-Thái-Lai. Nếu nói rằng đây là bước đường cùng thì ai muốn giết Văn-Thái-Lai bắt buộc phải bước qua xác của Lạc-Băng và Dur-Ngur-Đồng trước đã. Vì vậy, hành động của Dur-Ngur-Đồng như thế thật là trái ngược hẳn với kỷ-luật và đạo-nghĩa của Hồng Hoa Hội...

Chân của Dur-Ngur-Đồng vừa chạm xuống đất dưới đáy hầm thì Lạc-Băng cũng vừa tỉnh lại, đang lồm cồm gượng ngồi dậy dù các vết thương hành nạng dữ dội, đau rần hết cả người. Dur-Ngur-Đồng mừng quá chạy lại đỡ Lạc-Băng vào người chàng đỡ dậy, miệng không ngớt hỏi thăm:

-Tứ tẩu có sao không? Có bị thương gì không? Em lo sợ quá! Nay thấy chị còn bảo toàn được tánh mạng thật em không còn gì vui hơn!

Dur-Ngur-Đồng không ngăn được nổi cảm xúc, nước mắt của chàng nhỏ xuống như mưa lên trên hai gò má của Lạc-Băng trong lúc nàng ngước mặt lên nhìn vào đôi mắt chứa chan bao ý nghĩ của chàng. Nàng có vẻ thương hại Kim-Địch Tú Tài hơn là cảm kích chàng nên vừa dịu dàng đồng thời lại vừa nghiêm nghị nói:

-Chị chẳng làm sao cả. Em đừng lo cho chị! Mau lên mà tiếp sức, cứu nguy cho Văn tứ ca!

Dur-Ngur-Đồng nói:

-Em đỡ chị lên trên cùng quyết một trận cuối với chúng. Một là cứu được Văn tứ ca, hai là cùng chết chung với nhau... một chỗ!

Nói về Văn-Thái-Lai, từ lúc thấy vợ mình bị đánh văng xuống hầm thì uất khí nổi lên tận

trời, hận mình không thể cứu kịp, mà cũng không biết nàng có bị thương hay không, sống chết ra sao cả. Chàng lồng lộn lên như một con thú dữ, dồn hết sức vào sợi dây thừng gấp đầu quắt đảy, quyết giết chết đối phương không nương tình. Nếu không phải vì Trương-Siêu-Trọng dùng kiếm đỡ gạt sợi dây thừng của Văn-Thái-Lai ắt phải có ít nhất vài người mất mạng dưới những chiêu thức mạnh như vũ bão chứa đầy hận thù trong đó...

Khi Du-Ngư-Đồng vừa đỡ Lạc-Băng lên đến miệng hầm thì Thành-Khoán trông thấy liền nhảy bổ đến giơ côn lên cao nhắm đầu Lạc-Băng toan đập xuống một cái thật mạnh.

Thấy thế, Văn-Thái-Lai hét lớn một tiếng vung sợi dây thừng, dùng hết sức bình sinh quất một cái vào đầu Thành-Khoán. May cho Thành-Khoán là Trương-Siêu-Trọng kịp thời nhìn thấy nên xông đến dùng kiếm gạt được sợi dây thừng của Văn-Thái-Lai, cứu mạng cho Thành-Khoán.

Văn-Thái-Lai vẫn không chịu buông tha liền tung mình lên một cái, chớp mắt đã đứng ngay sau lưng của Thành-Khoán. Lẹ làng như ‘điên quang hoá thạch’, Văn-Thái-Lai dùng ngón tay cứng như thép của chàng điểm mạnh vào hông của Thành-Khoán. Hành động của Văn-Thái-Lai thật là nhanh nhẹn, lại bất ngờ khiến cho Trương-Siêu-Trọng có muốn cứu cũng phải chậm đi một bước. Thành-Khoán sau khi bị điểm trúng thì toàn thân mềm nhũn ra ngã sụm xuống. Trong lúc ngã xuống, hắn đột nhiên dang hai tay ra ôm cứng lấy Văn-Thái-Lai tựa như người sắp chết đuối vớ được cái phao.

Không để cho Thành-Khoán ôm mình, Văn-Thái-Lai ôm lấy toàn thân hắn giở hông lên cao hét lớn lên một tiếng liệng hắn xuống hầm. Nhưng chẳng ngờ lúc đó chàng đã quá đuối sức nên thành ra chân đứng không vững. Vì vậy mà chưa buông được Thành-Khoán ra khỏi tay, Văn-Thái-Lai đã ngã bổ theo hắn, cả hai cùng rơi xuống địa huyết.

Thành-Khoán bị Văn-Thái-Lai điểm trúng huyết ‘yêu trình’ nên hết đường cự quậy, toàn thân như một khúc gỗ, bị Văn-Thái-Lai rơi đè lên mình. Lúc đó Văn-Thái-Lai đã hoàn toàn kiệt sức nên nằm im trên người Thành-Khoán mà không nhúc nhích gì được nữa...

Lạc-Băng và Du-Ngư-Đồng trong lúc sắp sửa ra khỏi miệng hầm thì vừa vịn gập lúc Thành-Khoán nhảy tới bổ xuống một côn nên đành phải thụt xuống lại dưới hầm để tránh né. Cả hai đang phân vân chưa biết phải làm gì kế tiếp thì nghe một tiếng ‘bịch’, như một vật gì to lớn từ trên ném xuống. Hai người lại tưởng là đám người Trương-Siêu-Trọng bắt đầu ném đá xuống với mục đích lấp hang chôn sống hai người nên hết sức hoang mang không biết phải dùng cách nào mà đối phó. Nhưng nhìn kỹ lại thì lại thấy hai

khối thịt đang dính cứng vào nhau, mà người nằm trên là Văn-Thái-Lai.

Lạc-Băng mừng quýnh, vội vã chạy đến ôm Văn-Thái-Lai đỡ dậy. Nàng nhìn thấy mặt chàng không còn chút huyết sắc nào, mồ hôi thì tuôn ướt đầm hết cả người, nhưng đôi mắt vẫn long lanh nhìn nàng đắm đuối đầy vẻ yêu thương và trên miệng nở một nụ cười miễn cưỡng.

Lạc-Băng khổ sở đến cực độ. Nàng cố gượng đỡ Văn-Thái-Lai đứng thẳng người lên. Chân nàng cũng còn đang bị thương, trong người thì đau nhức không thể nào tả nổi. Thật đúng là ‘người bệnh lo cho người hoạn’! Văn-Thái-Lai chợt ‘hự’ một tiếng, từ cổ chàng hộc ra một búng máu tươi. Lạc-Băng lấy tay bịt miệng chàng lại, nhưng vẫn không ngăn được máu nhiều xuống làm đỏ sẫm cả áo từ cổ đến bụng. Dư-Ngư-Đồng thấy cuộc chiến chẳng thể nào còn tiếp diễn được nữa bèn hướng lên phía miệng hầm gọi lớn:

-Bớ Trương-Siêu-Trọng! Mau biểu nhượng chỗ cho chúng ta lên!

Trương-Siêu-Trọng đã được chính mắt trông thấy võ nghệ của Dư-Ngư-Đồng là ‘Võ-Đang chân truyền’, đã giao thủ với ‘nữ anh hào’ Lạc-Băng, lại thấy Văn-Thái-Lai dù bị thương nặng mà dũng cảm chiến đấu ác liệt với đám thủ hạ của mình nên có ý phục tài thương tiếc cả ba chứ không nỡ làm hại tánh mạng một người nào cả.

Thật ra Trương-Siêu-Trọng từ đầu đã không có ý định giết hại người nào rồi. Vì vậy ông ta chỉ nghĩ cách phá thế trận liên thủ của ba người bằng cách đánh Lạc-Băng ngã xuống dưới hầm. Còn Văn-Thái-Lai và Dư-Ngư-Đồng thì Trương-Siêu-Trọng để mặc cho hai người so tài với đám bộ hạ. Chỉ có lúc nguy cấp mới nhảy vào cứu người của bên mình thôi chứ hoàn toàn không ra tay dũa thương Văn-Thái-Lai và Dư-Ngư-Đồng. Nếu Trương-Siêu-Trọng khôn nường tay e rằng cả ba đã không còn được toàn tánh mạng. Nhưng chính Trương-Siêu-Trọng cũng không ngờ rằng Văn-Thái-Lai lợi hại đến mức đã kiệt sức mà còn điểm huyết được Thành-Khoán trước mặt mình mà đích thân ông ta không ra tay cứu kịp để ngăn cản.

Hiện tại, Thành-Khoán lại lọt vào trong tay đối phương thành thủ Trương-Siêu-Trọng nằm trong thế ‘giận quạ sợ hư mái nhà’ (#4) nên khi nghe Dư-Ngư-Đồng gọi vậy thì Trương-Siêu-Trọng lập tức tránh ra xa miệng hầm nhường đường cho mấy người Hồng Hoa Hội. Nhưng rút kinh nghiệm, lần này Trương-Siêu-Trọng cầm sẵn bảo kiếm đứng gần miệng hầm để phòng bất trắc có thể xảy ra như lần trước...

Người đầu tiên bước lên là Thành-Khoán, vừa đi vừa nhăn nhó, nhưng có lẽ đã được

Văn-Thái-Lai giải huyết cho nên có lẽ không còn nguy hiểm tới tánh mạng nữa. Theo sát Thành-Khoán là Lạc-Băng, một tay nắm vạt áo và một tay dí đao vào ngay hậu tâm của y. Kế đến là Dư-Ngư-Đồng, một tay đỡ Lạc-Băng phía trước còn một tay dìu Văn-Thái-Lai đang cố sức khệnh khạng lết đi từng bước ở phía sau.

Vừa ra khỏi miệng hầm, Lạc-Băng nhìn đám người đăm đăm, nói như ra lệnh:

-Các người nghe ta nói đây. Bất luận kẻ nào động đến một cọng lông chân của bọn ta, tên này lập tức về châu Diêm-Vương ngay!

Lời nói của Lạc-Băng có mãnh lực dị thường, mang nặng sát khí khiến đám người Trương-Siêu-Trọng nghe mà phải rợn tóc gáy. Ai nấy đều im lặng mà nhìn chứ không dám rục rịch hay tỏ một hành động khiêu khích nào.

Trương-Siêu-Trọng thấy mũi đoản đao của Lạc-Băng dí sát vào hậu tâm như chỉ chọc đâm chết hẳn và đôi mắt của Văn-Thái-Lai thì cứ long lên sòng sọc nhìn tả hữu, trước sau nên cũng dậm ra dè dặt mà không dám vọng động.

Dưới sự chỉ huy của Trương-Siêu-Trọng, ba người đưa Thành-Khoán đi đến đâu, đám đông vệt ra tới đó để nhường đường cho họ đi cho an toàn và thoải mái. Cứ như thế, chẳng bao lâu, Thành-Khoán theo sự chỉ định của Lạc-Băng đã dẫn họ ra khỏi hoa-viên của Thiết-Đàm-Trang mà không chút gì trở ngại.

Ra khỏi hoa-viên, Lạc-Băng nhìn thấy ba con tuấn mã với yên cương sẵn sàng đang cột chặt dưới gốc cây dương liễu. Nữ-hiệp Hồng Hoa Hội liền nảy ra một sáng kiến, trong lòng hết sức vui mừng vì không ngờ trong lúc đường cùng mạt lộ lại có được cơ hội thoát hiểm.

Ba con ngựa này sự thật không phải là của ba đương-gia Hồng Hoa Hội hay của Thiết-Đàm-Trang mà là của Ngô-Quốc-Đổng và hai tên bồ khoái sau khi nhận lệnh Trương-Siêu-Trọng phong tỏa Thiết-Đàm-Trang nên cỡi ngựa thật lẹ ra phía sau hoa-viên, tạm cột vào gốc cây ở đó.

Trương-Siêu-Trọng tuy không ngăn được đám người Hồng Hoa Hội đi ra ngõ sau hoa viên nhưng vẫn đi theo bèn gót để tùy cơ ứng biến. Trương-Siêu-Trọng là người tinh tế đoán biết được ngay dụng ý của Lạc-Băng khi thấy nét mặt u sầu của nàng bỗng tươi hẳn lên khi nhìn thấy ba con tuấn mã cột dưới gốc cây dương liễu. Hẳn Lạc-Băng nghĩ rằng chỉ cần ba người leo lên lưng ba con tuấn mã là có thể cao bay xa chạy được rồi.

Thấy khâm-phạm trước mặt như sắp sửa vượt mất, mắt của Trương-Siêu-Trọng bỗng tròn

lên. Ông ta nghĩ thầm:

-Thành-Khoán sống hay chết thì có quan-hệ chi tới nhiệm-vụ Hoàng-Thượng giao phó cho ta? So với những bí mật mà Văn-Thái-Lai nắm giữ để về báo lại cho Thiếu-Đà-Chủ (#5) thì một tánh mạng của Thành-Khoán có nghĩa lý gì chứ? Ta phụng mệnh vua đem không biết bao nhiêu là cao thủ đi theo là để bắt sống Văn-Thái-Lai trước khi hắn trở về tổng hành-dinh Hồng Hoa Hội, chứ có phải để bảo vệ sinh mạng cho đám tùy tùng đâu? Đừng nói là một Thành-Khoán, nếu phải hy sinh thêm dăm bảy mạng nữa chắc Hoàng-Thượng cũng không trách ta đâu. Và lại, cũng đã có quá nhiều là cao thủ đã phải hy sinh vì công tác này rồi. Từ lúc ra khỏi thâm cung, Văn-Thái-Lai đã giết không biết bao nhiêu là cao thủ của triều đình rồi! Bản lĩnh hắn cao cường như thế, nếu để hắn chạy thoát thì còn bao nhiêu cao thủ triều đình sẽ phải gục dưới tay hắn nữa? Tóm lại, nếu không dám mạo hiểm thì không thể nào bắt được hắn. Thế thì việc bắt sống Văn-Thái-Lai là đại sự, tất cả những cái khác chỉ là tiểu tiết mà thôi! Hơn nữa, nếu bắt được Văn-Thái-Lai ắt ta lập được công lớn. Nếu vua có trách rằng tại sao phải hy sinh nhiều cao thủ thì đã có Thân-Vương Phúc-An-Khang biện bạch cho ta, lo gì! Và lại từ đây mà giải Văn-Thái-Lai về Bắc-Kinh thì ai dám chắc là không còn những khó khăn nguy hiểm khác? Nếu cứ giằng co tồn thì giờ mãi thì rốt cuộc chỉ tạo kế hoãn binh cho Văn-Thái-Lai để cho các đồng bọn của hắn trong Hồng Hoa Hội đến cứu hắn mà thôi.

Sau khi suy nghĩ chín chắn, đắn đo lợi hại, Trương-Siêu-Trọng không còn do dự nữa, quyết tâm thi hành theo kế hoạch của mình. Sau đó Trương-Siêu-Trọng lấy ra sợi dây thừng nhặt được từ tay Văn-Thái-Lai vứt bỏ lúc điểm huyết Thành-Khoán.

Thừa lúc các đương-gia Hồng Hoa Hội đang lo tháo dây cương cột ngựa ở gốc cây nên lơ là không để ý vì tin chắc có Thành-Khoán làm con tin trong tay, Trương-Siêu-Trọng vận công, cầm sợi dây thừng tung ra như ‘hỏa long uốn khúc’. Chỉ nháy mắt một cái, toàn thân Văn-Thái-Lai đã bị sợi dây thừng ấy cuốn quanh mình trói lại chẳng khác bị một con trăn xiết chặt. Sau đó, Trương-Siêu-Trọng khẽ giật cái dây thừng một cái, lập tức Văn-Thái-Lai vượt khỏi tay Dư-Ngư-Đồng và bay lại phía ông ta tựa như voi bẻ mía trong bụi kéo ra trước khi đưa lên mồm. Các vết thương của Văn-Thái-Lai lại bị động, máu tươi lại tuôn ra đầm đề, đau đớn chịu không nổi kêu lên một tiếng thất thanh.

Mọi chuyện xảy ra chỉ trong chớp nhoáng, chỉ không đầy một tích tắc, Lạc-Băng vừa chứng kiến cảnh chồng bị Trương-Siêu-Trọng dùng thủ pháp thần sầu bắt dính, lại phải

nhìn thấy chàng đau đớn thổ huyết nên tinh thần nàng bấn loạn. Điền tiết lên, Lạc-Băng liền đâm mạnh lưỡi dao một nhát vào hậu tâm Thành-Khoán khiến hắn chỉ kịp rống lên một tiếng thảm thiết rồi ngã xuống chết tươi. Giết Thành-Khoán xong, Lạc-Băng quát lên một tiếng cầm dao nhảy xổ lại định liều mạng với Trương-Siêu-Trọng một phen. Chẳng ngờ vết thương ở gót chân nàng lại bị chấn động dữ dội khiến cho nàng đau quá không gượng được ngã quỵ xuống đất.

Thấy vợ định liều thân vì mình, lòng Văn-Thái-Lai xót xa vô cùng. Chàng hoảng hốt kêu lớn:

-Đừng lo cho anh! Mau chạy đi!

Lạc-Băng không nghe, chống tay xuống đất lồm cồm ngồi dậy. Nhưng vừa định đứng lên thì lại ngã xuống đất thêm một lần nữa. Thấy không xong, Lạc-Băng bèn nói lớn trả lời Văn-Thái-Lai:

-Không! Chẳng thà là em cùng chết với anh tại đây!

Văn-Thái-Lai bỗng trở nên giận dữ trợn ngược cả hai mắt lên, hét như sấm:

-Em định cãi lời anh à? Em đã hứa với anh như thế nào mà chưa chi đã vội quên rồi hả?

Văn-Thái-Lai lại học ra thêm một búng máu tươi rồi ngã lăn xuống đất khiến Lạc-Băng càng thêm đau lòng. Nàng vội vã nói:

-Thôi! Thôi! Em nghe lời anh đây! Em không thất hứa đâu!

Trương-Siêu-Trọng liền sai bọn Đoàn-Đại-Lân, Ngân-Bá-Càn cùng sáu, bảy tên bộ hạ khác lại đỡ Văn-Thái-Lai dậy, lại cẩn thận dặn dò, cấm không cho ai làm cho chàng đau mà phải hết lòng tận tâm bảo vệ chàng.

Trong lúc mọi người chỉ quan tâm để ý đến Văn-Thái-Lai thì Dư-Ngư-Đồng vọt một cái đến gần Lạc-Băng, đỡ nàng dậy rồi kê vai chống nàng trên lưng chạy thẳng một mạch ra khỏi Thiết-Đảm-Trang.

Một tên bồ-đầu giữ trách nhiệm canh gác liền hươi cây thiết kích đánh xuống vai Dư-Ngư-Đồng chặn đầu chàng lại. Dư-Ngư-Đồng tránh né được ngọn kích dễ dàng, sau đó bồi cho hắn một cước mạnh như vũ bão. Ngọn cước của Dư-Ngư-Đồng vừa nhanh vừa mạnh lại vừa độc khiến tên bồ-đầu không sao tránh nổi, lãnh trọn cước ấy ngã bổ ngửa ra đằng sau, đầu đập xuống nền đá nằm bất tỉnh nhân sự. Một tên bồ-khoái khác vừa chạy đến thì sẵn đà, Dư-Ngư-Đồng dùng thế ‘Đoạt-Mệnh-Cước’ đá cho hắn một cái ngay văng ra xa bảy tám thước nằm yên bất động.

Hạ xong hai tên bộ hạ của Trương-Siêu-Trọng, Dư-Ngư-Đồng tiếp tục công Lạc-Băng nhắm đường chạy thẳng mà không biết là đi đâu. Lạc-Băng lúc ấy đã hoàn toàn bất tỉnh, tựa như một cái xác không hồn. Nàng bị dao động quá mạnh về cả hai mặt tâm thần lẫn thể xác. Vết thương chưa lành bị động mạnh là cái đau đón cho thể xác. Thấy chồng bị bắt mà không làm gì được là cái đau đón về tâm thần. Do đó mà Lạc-Băng đau đón quá đến nỗi ngất đi, mặc cho ai làm gì thì làm, thân phận mình muốn về đâu thì về. Vì thế mà Dư-Ngư-Đồng công nàng chạy như bay mà nàng cũng chẳng còn biết gì nữa.

Rất may cho Dư-Ngư-Đồng là Trương-Siêu-Trọng vì thấy chàng công Lạc-Băng trên lưng nên ý y, nghĩ rằng chỉ cần hai tên thủ hạ là đủ đối phó với chàng rồi nên không cho thêm người đến tiếp viện. Vì vậy sau khi hạ xong hai tên, Dư-Ngư-Đồng không còn gặp ai cản đường mình nữa...

Chạy quanh một lúc, Dư-Ngư-Đồng không hiểu sao mà cánh cửa sau của hoa-viên trong Thiết-Đâm-Trang cứ hiện ra mãi trước mắt mình! Suy nghĩ một hồi, Dư-Ngư-Đồng mới khám phá ra là trong lúc vì quá luynes quynh, chàng không chạy ra vòng ngoài mà cứ chạy mãi vòng trong thành ra giống như người lọt vào ‘Bát-Quái-Trận’ của Không-Minh nên chạy hoài mà vẫn không tìm được đường ra. Lúc đó Dư-Ngư-Đồng đã quá sức mệt. Chàng thầm nghĩ nếu không thoát được ắt thế nào cũng bị Trương-Siêu-Trọng bắt cả Lạc-Băng lẫn thân mình mà giải về kinh một lượt chung với Văn-Thái-Lai. Dư-Ngư-Đồng nhận thấy mình cần phải có một mưu kế nào hữu hiệu hơn mà dùng để thoát thân. Chàng chợt nhớ đến ba con ngựa cột dưới gốc liễu. Giả sử nếu Trương-Siêu-Trọng chạm ra tay một chút thì có lẽ giờ này vợ chồng Văn-Thái-Lai và chàng được thoát hiểm rồi. Dư-Ngư-Đồng nghĩ thầm:

-“Giờ đây, tuy Văn tứ ca đã bị bắt nhưng tại sao mình lại không nghĩ đến cách đó mà đào tẩu?”

Nghĩ đoạn, Dư-Ngư-Đồng mừng rỡ, công Lạc-Băng đến chỗ cây dương liễu nơi có ba con tuấn mã cột ở đó. Đặt Lạc-Băng lên lưng một con ngựa, Dư-Ngư-Đồng liền tháo dây cương cột vào thân cây. Chợt đâu có tiếng người chạy đến ‘huỳnh huych’, Dư-Ngư-Đồng bèn lớn tiếng gọi Lạc-Băng:

-Tẩu tẩu, mau phóng phi đao!

Nghe Dư-Ngư-Đồng gọi, Lạc-Băng mới giật mình tỉnh dậy. Nàng liền rút ra ba mũi phi đao ‘châu mai’ nhắm vào người đang chạy tới mà phóng liền mấy cái vào mấy người

đang chạy đến.

Tùng tiếng một kêu lên thảm thiết. Mũi phi đao châu mai ghim ngay yết hầu một tên bồ khoái khiến hắn ngã ngửa. Một tên khác bị phi đao ghim ngay giữa trán trông giống như con thú một sừng. Ngân-Bá-Càn né kịp, không bị ghim vào chỗ hiểm nhưng cũng bị trúng ngay bả vai đau nhức vô cùng. Hai tên bồ khoái khác do Ngân-Bá-Càn chỉ huy được lệnh Trương-Siêu-Trọng đuổi theo bắt nốt hai đương-gia Hồng Hoa Hội còn lại nhưng cũng lại bị Lạc-Băng phóng nên phải tìm chỗ núp chứ không dám lại gần.

Dur-Ngur-Đồng để Lạc-Băng cỡi một con ngựa. Chàng cũng cỡi một con. Con còn lại chàng chàng cũng mở dây dắt theo. Khi đến trước cánh cửa sau vườn hoa, Dur-Ngur-Đồng kéo thẳng đầu con ngựa không người cỡi ấy hướng ngay vào chính giữa cửa. Sẵn ống sáo vàng, chàng đưa lên miệng, nhắm vào giữa trán ngựa thổi một hơi dài. Hai mũi phi tiêu trong sáo bay ra cắm ngay vào giữa trán ngựa. Con vật đau quá nhảy chồm lên đá loạn xạ vào đám người của Trương-Siêu-Trọng đang từ trong vườn hoa kéo ra. Vì không đề phòng trước cho nên dù tài giỏi đến đâu cũng không làm sao tránh kịp. Người thì đông mà cánh cửa lại hẹp nên đám người không làm sao tránh né kịp, bị con ngựa như điên cuồng đá cho kẻ thì u đầu sứt trán, người thì ngã lăn bò càng ra, nằm chồng lên nhau một đống. Ai nấy ít nhiều đều bị thương nặng nhẹ. Lợi dụng thời cơ hỗn loạn ấy, Dur-Ngur-Đồng cùng Lạc-Băng phóng ngựa phi như tên bay mà thoát thân.

Ra khỏi Thiết-Đảm-Trang, Dur-Ngur-Đồng và Lạc-Băng cùng nhắm hướng An-Tây mà chạy không ngừng, thoáng một cái đã qua được sáu, bảy dặm đường.

Quay lại nhìn kỹ phía sau không thấy bóng ngựa nào truy kích (#6), hai người mới cảm thấy hơi yên tâm. Lạc-Băng bèn đề nghị với Dur-Ngur-Đồng cho ngựa chạy chậm lại vì nàng đã quá mệt mỏi và đuổi sức rồi.

Dur-Ngur-Đồng chiều theo ý Lạc-Băng, nhưng chỉ cho ngựa chạy chậm lại thôi chứ không dám dừng ngựa lại mà nghỉ vì chàng nghĩ chưa chắc gì bọn người đã chịu buông tha mà không đuổi theo.

Đi thêm được chừng ba, bốn dặm đường nữa, Lạc-Băng và Dur-Ngur-Đồng chợt phát hiện ra có bốn kỵ-mã đang phi tới như giông, cát bụi đằng sau tung lên mịt mù...

Chú thích:

- (1-) Nhạc-phụ: bố vợ, ý Văn-Thái-Lai muốn nói đến Lạc-Nguyên-Thông, cha của Lạc-Băng.
- (2-) Tập cái dài không tập cái ngắn, tập cái cứng không tập cái mềm.
- (3-) Trong bản dịch ghi là “Lạc tẩu tẩu”. Cách xưng hô như thế thật không đúng. Vì vậy xin sửa lại thành “Văn tẩu tẩu” cho chính xác. Nếu đã dùng họ Lạc để gọi thì phải gọi là “Lạc sư-tỷ” hay “Lạc sư-muội” tùy vào vai vế của Lạc-Băng đối với Dư-Ngư-Đồng thế nào trong Hồng Hoa Hội.
- (4-) Nguyên văn: “Ái ốc cập ô”; một câu khác nghĩa tương tự có thể thay thế được là “Đầu thử kỵ khí” (liệng chuột sợ bể đồ).
- (5-) Lúc này Trương-Siêu-Trọng chưa biết Trần-Gia-Cách đã thành Tổng-Đà-Chủ.
- (6-) Truy kích: đuổi theo.

hết: Hồi 5c

Kim Dung

Thư Kiếm Ân Cừ Lục

Dịch giả: Điền Trung Tử

Hồi 5d

**Nuốt hận đương gia theo chí lớn
Đau lòng trang chủ giết con yêu**

Nhìn bốn kỵ-mã đang phóng ngựa phi tới, Lạc-Băng và Dư-Ngư-Đồng nhận ra người đi trước là một vị tiền bối râu tóc bạc phơ như tuyết. Người đó không phải ai khác hơn là Thiết-Đảm Trang-Chủ Châu-Trọng-Anh.

Thấy hai người có vẻ vội vàng và sợ hãi, gương mặt đầy vẻ uất hận và đau buồn, Châu-Trọng-Anh lấy làm lạ hết sức. Ông ta gò cương ngựa lại hỏi:

-Hai vị đi đâu mà lại vội vàng thế? Hãy quay trở lại cho chúng tôi được hân hạnh tiếp đãi. Chúng tôi có mời được danh y về để lo bệnh tình cho Văn tứ đương-gia đây. Trong lúc tôi vắng mặt có điều gì sơ xuất dám xin quý vị lượng tình mà tha thứ cho.

Lạc-Băng nghe hỏi mà tức giận đến độ không dần nổi, chẳng nói chẳng rằng, rút ngay một ngọn phi đao ra phóng thẳng vào mặt Châu-Trọng-Anh. Thấy Lạc-Băng vung tay phóng phi đao tới chực giết hại mình, Châu-Trọng-Anh thất kinh la lên một tiếng. Vì chẳng chút đề phòng nên Châu-Trọng-Anh biết không thể nào bắt nổi phi đao ấy mà chỉ còn cách ngã người xuống lưng ngựa mà tránh thôi.

Mũi phi đao phóng không trúng Châu-Trọng-Anh nhưng lại thẳng đường bay ra phía sau nhắm vào người đệ tử thứ nhì của Châu-Trọng-Anh là An-Kiến-Cường. Thấy vậy, nhanh như cắt, An-Kiến-Cường rút thanh đoản đao ra gạt mũi phi đao kia lệch sang một bên.

Ngọn phi đao của Lạc-Băng rơi xuống đất, văng vào một thân cây lớn bên vệ đường, lóe lên hào quang sáng ngời hòa với ánh nắng đỏ thắm của vầng thái dương đang chiếu.

Sau khi tránh được phi đao của Lạc-Băng, Châu-Trọng-Anh bật thẳng người ngồi lại ngay ngắn trên lưng ngựa như cũ. Đang định hỏi Lạc-Băng vì có lẽ nào lại dùng độc thủ

định hại mình thì lại nghe nàng mắng:

-Lão đừng nói câu nhân nghĩa với ai nữa! Xưa nay thiên-hạ làm tướng lão là một bậc chính-nhân quân-tử nghĩa khí trung can chứ có ngờ đâu thật ra lão là cái đồ lòng lang dạ sói, bất nhân bất nghĩa. Chỉ vì chúng ta quá tin lời Lục-Phi-Thanh sư bá giới thiệu lão là anh hùng hào kiệt, trượng nghĩa khinh tài, khuyên chúng ta tới đó tạm nương nấu mà lánh nạn. Đến nay chúng ta mới rõ được mặt thật của lão thì có hối hận cũng không còn kịp nữa! Thì ra lão dụ chúng ta đến sơn-trang của lão để dàn cảnh, thông đồng với quân cầu trệ mà ám hại Văn tứ đương-gia. Tiếc thay mũi phi đao của ta không giết chết được lão, nhưng hận này ta thề trước sau cũng phải trả.

Lạc-Băng cứ mắng ít câu lại khóc một hồi, khi thì vừa khóc vừa mắng khiến cho Châu-Trọng-Anh há hốc, chẳng hiểu đầu đuôi ra sao cả mà cũng chẳng thể mở miệng nói thành lời được.

Mắng chửi, than khóc một hồi, Lạc-Băng bỗng thúc ngựa lướt tới cầm thanh đao lăm xả vào chém Châu-Trọng-Anh. Thấy khí thế Lạc-Băng vô cùng dũng mãnh, Châu-Trọng-Anh không dám khinh thường bèn dùng thủ pháp nhanh nhẹn mà né tránh những đường đao hiểm ác ấy. Nhưng chung quy ông vẫn không hiểu được lý do gì khiến cho Lạc-Băng oán hận ông đến như thế.

Châu-Trọng-Anh chỉ né tránh mà thật tình không muốn động thủ với Lạc-Băng một chút nào cả. Ông ta chẳng có chút hiềm khích nào với Lạc-Băng, Dư-Ngư-Đồng và Văn-Thái-Lai nói riêng, và Hồng Hoa Hội nói chung. Là người từng trải giang hồ, nhiều kinh nghiệm sống, ông ta biết việc này phải có một lý do gì gây ra sự ngộ nhận cho nên Lạc-Băng mới có thái độ như vậy. Ông hiểu ngay đó là do lòng phẫn uất của Lạc-Băng mà gây ra chứ không phải nàng vô cớ, chủ tâm muốn lãng nhục ông ta.

Châu-Trọng-Anh vốn nổi danh là anh hùng nghĩa khí, Xưa nay thiên-hạ chỉ có ca tụng ông ta chứ chưa bao giờ chê trách một lời nào. Ông ta cũng là một kẻ sĩ, thà chết chứ không để cho ai đụng chạm đến danh dự của mình. Và mặc dù nóng tính, Châu-Trọng-Anh không phải là hạng người hồ đồ, lúc nào cũng muốn tìm hiểu tường tận bất cứ chuyện gì trước khi hành động. Do đó, đối với những lời mắng chửi, ông ta cắn răng mà nhịn chứ không thêm nói lại hay quyết phải một mắt một còn với Lạc-Băng. Nhưng ông quyết phải tìm ra nguyên nhân chuyện này cho rõ trắng đen hư thực.

Thấy Châu-Trọng-Anh nhịn không nói một lời nào mà cũng chỉ tránh né những đường

đao của mình, Lạc-Băng lại càng tức giận, cho là mình nói trúng tim đen của chủ nhân Thiết-Đảm-Trang nên ông ta cảm thấy lương tâm cắn rứt đôi phần thành ra mới chịu im lặng chứ không hoàn thủ.

Châu-Trọng-Anh đoán rằng nhất định trong lúc ông ta vắng mặt, Thiết-Đảm-Trang đã xảy ra tai biến gì. Ông ta cũng không tin là người Thiết-Đảm-Trang đã chỉ điểm quan quân đến bắt Văn-Thái-Lai như lời Lạc-Băng đã lên án. Cả sơn trang, từ trên xuống dưới, luôn cả nhi nữ cũng được Châu-Trọng-Anh rèn luyện rất kỹ càng để có được một tấm lòng chánh trực trung can. Không có lý nào mà chỉ mới vắng mặt ông ta trong một thời gian ngắn ngủi như vậy mà người trong sơn trang của mình lại biến đổi tính tình mau lẹ như vậy.

Châu-Trọng-Anh tin rằng Mạnh-Kiện-Hùng và Tống-Thiện-Bằng là những đệ tử biết trọng nghĩa, không bao giờ làm những chuyện nào để có thể tổn hại đến danh dự của ông ta và Thiết-Đảm-Trang. Còn Châu-Anh-Kiệt thì vô tư, có biết gì về chuyện Văn-Thái-Lai mà nói đến chuyện ám hại. Hơn nữa việc tổ giặc Văn-Thái-Lai cho quan quyền tức là gieo họa lây đến cho Thiết-Đảm-Trang của ông ta. Chắc chắn người nhà của ông ta không thể nào đại đột đến như thế được.

Châu-Trọng-Anh vừa tránh đao của Lạc-Băng mà trong lòng rối như tơ vò, đầu óc hết sức bấn loạn. Lạc-Băng vẫn không chịu buông tha, tay tiếp tục múa đao chém tới, miệng thì mắng chửi không ngừng; mắng chửi một hồi thì lại khóc.

An-Kiện-Cường, người đệ tử thứ nhì của Châu-Trọng-Anh thấy sư phụ đã hết lòng nhường nhịn mà Lạc-Băng còn làm tới thì không nhịn được, bắt cháp Châu-Trọng-Anh có cho phép hay không, cầm đao xông vào đấu trí mạng với Lạc-Băng.

Châu-Trọng-Anh thâm nghĩ phải có điều gì uẩn khúc bên trong, mà hiện tại nếu không bên nào chịu nhường nhịn thì không biết kết quả sẽ còn tai hại đến thể nào. Đắn đo một hồi, Châu-Trọng-Anh quyết định chịu thiệt thòi mà nhường nhịn nên ông ta nhảy vào giữa trận ác đấu, lớn tiếng gọi An-Kiện-Cường:

-Đồ đệ, không được vô lễ! Hãy lui ra! Còn nữ hiệp, xin ngừng tay cho lão phu hỏi một lời rồi sau đó muốn gì lão phu cũng xin tuân mệnh.

Dur-Ngư-Đồng này giờ đứng ngoài nhìn thấy Châu-Trọng-Anh không có một ác ý nào hay tỏ ra một cử chỉ nào gây hấn với Lạc-Băng mà chỉ im lặng, mặc cho Lạc-Băng mắng chửi, lại chưa hề đánh trả lại một đòn nào. Chàng thấy vậy liền khuyên Lạc-Băng:

-Tầu tầu! Công việc của chúng ta rất là khẩn cấp, không nên động thủ làm chi nữa. Hãy đợi cứu xong Tứ ca rồi sẽ trở lại Thiết-Đảm-Trang mà chất vấn, tính với họ sau cũng chưa muộn.

Nghe Du-Ngư-Đồng nhắc đến chuyện cứu Văn-Thái-Lai, Lạc-Băng cảm thấy thật vô cùng hữu lý nên tạm gác chuyện trả thù Châu-Trọng-Anh sang một bên. Nàng nhìn Châu-Trọng-Anh với một vẻ khinh khi, nhổ một bãi nước miếng xuống đất rồi giục ngựa quay đi, phi thẳng một mạch.

Châu-Trọng-Anh sở dĩ tung hoành khắp thiên hạ, được mọi người sùng bái cũng chỉ vì ông ta luôn luôn lấy nhân nghĩa làm đầu mà đối đãi mọi người. Ông vẫn thường nói với mọi người rằng:

-Bình sinh, ta chỉ có hai điều đáng ghi nhớ, một phải tránh và một phải làm. Tránh là việc kết oán kết thù, và làm là việc giao du kết bạn.

Trong cả hai giới hắc bạch trên giang hồ, ai ai cũng khen Châu-Trọng-Anh là một người quân-tử hiếm có trên đời, luôn dùng ân nghĩa với thiên hạ. Có thể nói đây là lần thứ nhất trong đời Châu-Trọng-Anh bị chửi mắng, mà người chửi ông ta lại là một phụ nữ (#1)!...

Châu-Trọng-Anh liền quay sang tên tráng đinh hỏi chuyện. Tên tráng đinh quả quyết thuật lại rằng cả Châu phu nhân lẫn đại đệ tử Mạnh-Kiện-Hùng của ông ta tiếp đãi mấy người Hồng Hoa Hội rất là niềm nở mà chẳng có gì làm cho họ bất bình cả. Chính Châu phu nhân đã ra lệnh cho gã đi mời danh y về chữa trị cho Văn-Thái-Lai nên mới tình cờ gặp Châu-Trọng-Anh đi về cùng đường.

Châu-Trọng-Anh nghe xong càng lấy làm lạ, mặt buồn rầu, nóng lòng muốn biết rõ tự sự nên cố giục ngựa phi cho lẹ để mau mau về đến Thiết-Đảm-Trang. Chẳng bao lâu, bốn ngựa đã về tới sơn trang. Bọn tráng đinh thấy chủ nhân đã về tới nên cùng nhau ra đón rước.

Nhìn nét mặt ai cũng buồn bã lo sợ, Châu-Trọng-Anh biết ngay trong khi ông ta vắng mặt, trong nhà đã xảy ra tai biến. Vừa bước vào nhà, Châu-Trọng-Anh đã lớn tiếng gọi:

-Mạnh-Kiện-Hùng đâu, ra ngay ta bảo!

Một tên gia đình thân tín vội thưa:

-Bẩm lão gia, lệnh cao đồ đã đưa phu nhân cùng thiếu gia ra sau núi lánh nạn rồi.

Châu-Trọng-Anh nghe xong chột kinh hãi, biết có đại biến, ngả người ra ghế thở dài, không hỏi thêm được gì nữa.

Hai người lão bộc là Đinh-Thất và Trương-Bát đến ra mắt Châu-Trọng-Anh thuật lại tất cả từ đầu đến đuôi những gì đã xảy ra trong Thiết-Đảm-Trang từ lúc ông ta đi khỏi.

Châu-Trọng-Anh hỏi cặn kẽ về tình hình Văn-Thái-Lai bị Trương-Siêu-Trọng bắt dẫn đi ra sao thì hai người lão bộc thưa rằng:

-Bẩm lão gia, bọn quan quyền sau khi bắt Văn tứ gia liền giải đi ngay nhưng chắc cũng chưa đi xa lắm đâu. Chúng tôi có đi theo dò thám thì biết được Trương-Siêu-Trọng không đi đường lớn mà lại đi theo đường nhỏ ven rừng.

Châu-Trọng-Anh gật đầu, biết hai người nói thật vì nếu Trương-Siêu-Trọng đi đường lớn ắt dọc đường thế nào cũng đụng phải ông ta. Đinh-Thất lại nói:

-Lúc đàm quan quyền đi khỏi, tôi có cho người lên báo cho Mạnh gia hay, chắc cũng sắp về đến nơi rồi.

Châu-Trọng-Anh lại tiếp tục hỏi:

-Ba người, Văn-Thái-Lai, Lạc-Băng và Du-Ngư-Đồng được Mạnh-Kiện-Hùng giấu kín dưới địa huyết. Chẳng hay người nào trong nhà đã nói cho Trương-Siêu-Trọng hay. Ta chắc chắn như vậy vì trừ khi có kẻ tiết lộ bí mật thì làm sao hắn biết được!

Bọn tráng đinh sau khi nghe câu hỏi này thì không ai dám hé môi ra cả mà chỉ lăm lét, tên nọ nhìn tên kia. Tên nào tên nấy mặt mày lấp ló như che dấu điều gì. Châu-Trọng-Anh thấy vậy liền hiểu ngay là có ẩn tình nên trợn mắt giận dữ thét lên như sấm. An-kiện-Cường thấy sư-phụ nóng giận quá đổi thì cũng chẳng dám một lời khuyên can vì chàng biết rõ tính sư-phụ xưa nay nếu một khi đã nổi trận lôi đình thì những lời khuyên can chỉ là dầu chế thêm vào lửa mà thôi.

La hét một hồi, Châu-Trọng-Anh lại ngồi buồn rầu trầm tư, suy nghĩ. Lòng vẫn mang nặng uất khí chưa tan. Lúc đó bên ngoài có tiếng người giật chuông nhưng mọi người đều đứng im chờ lệnh của Châu-Trọng-Anh chứ không ai dám ra. Châu-Trọng-Anh thấy vậy hét lớn lên:

-Chúng bây còn đứng đây đợi gì nữa? Mau ra ngoài xem có phải Mạnh-Kiện-Hùng về không thì gọi y vào đây cho ta bảo!

Châu-Trọng-Anh vừa dứt lời thì Mạnh-Kiện-Hùng từ bên ngoài hót ha hót hải chạy đến trước mặt Châu-Trọng-Anh bái kiến, vãn an:

-Bẩm, sư-phụ về lâu chưa?

Châu-Trọng-Anh chỉ khẽ gật đầu nhận lời vãn an của người đại đệ tử chứ không trả lời.

Với giọng hần học, ông ta nhìn Mạnh-Kiện-Hùng hỏi:

-Nói mau! Ai đã tiết lộ địa huyết nơi Văn-Thái-Lai trú ẩn? Mi phải nói thật, không được giấu diếm nửa lời!

Có thể nói từ khi báai sư cho tới nay, chưa bao giờ Mạnh-Kiến-Hùng nhìn thấy gương mặt Châu-Trọng-Anh giận dữ như bây giờ. Chàng hết sức do dự, nửa muốn thú thật, nửa không muốn.

Nếu Mạnh-Kiến-Hùng nói thật thì chàng biết rõ thật nguy cho Châu-Anh-Kiệt. Nhưng từ trước đến nay Mạnh-Kiến-Hùng cũng chưa bao giờ dám nói dối sư-phụ một điều gì.

Không nói thì không được, mà nói thật chàng dư biết là không xong, sẽ có chuyện lớn.

Nhìn thấy thái độ sợ sệt lo lắng, do dự của Mạnh-Kiến-Hùng, Châu-Trọng-Anh lại lớn tiếng hỏi:

-Đứa nào đã tiết lộ bí mật? Mi còn chưa chịu nói? Định giấu ta nữa sao!

Mạnh-Kiến-Hùng giọng run run, khẽ nói:

-Bẩm sư-phụ, chẳng có ai tiết lộ cả, bọn ‘chó săn chim mồi’ đó tự ‘đánh hơi’ mà tìm ra được đó thôi!

Châu-Trọng-Anh không tin, vỗ thật mạnh vào bàn, thét lên như sấm nổ vang ngay tai mọi người:

-Mi đừng nói láo! Cái địa huyết của ta bí mật kín đáo như thế thì cho dù bọn Trương-Siêu-Trọng có lục soát thảng này qua năm nọ đi chẳng nữa vị tất đã tìm ra, nữa là chỉ có vài tiếng đồng hồ! Mi bảo rằng bọn ung khuyến triều đình kia tự ‘đánh hơi’ thì ‘đánh hơi’ làm sao, mau thuật lại tỉ mỉ đầu đuôi cho ta nghe!

Mạnh-Kiến-Hùng đứng trân người như khúc gỗ, cúi gằm mặt xuống mà không mở miệng ra nói được một lời nào.

Châu phu-nhân cũng dắt Châu-Anh-Kiệt về cùng lúc với Mạnh-Kiến-Hùng nên có mặt ở đây, được chứng kiến mọi chuyện ngay từ đầu. Thấy trượng-phu (#2) quá giận dữ bèn dắt con lại gần, hy vọng rằng nhìn thấy hao người, tình nghĩa vợ chồng và tình phụ tử sẽ làm người giận được ông ta.

Châu-Trọng-Anh thấy trên tay Châu-Anh-Kiệt cầm chiếc Thiên-Lý-Cảnh, lòng bỗng hoài nghi liền ngoắc con lại bảo:

-Kiệt nhi, con mau lại đây cho cha hỏi!

Châu-Anh-Kiệt run sợ đi đến trước mặt cha. Châu-Trọng-Anh nhìn rồi chỉ vào chiếc

Thiên-Lý-Cảnh rồi hỏi:

-Cái này ở đâu mà con có được?

Châu-Anh-Kiệt nghe hỏi mà tái xanh lại, mặt cắt không còn giọt máu. Châu-Trọng-Anh cầm cái roi ngựa giơ lên cao nói lớn:

-Con còn chưa chịu nói? Có muốn cha đánh chết ngay bây giờ không?

Châu-Anh-Kiệt mếu máo, chỉ muốn òa lên khóc nhưng lại không dám, chỉ khẽ liếc mắt nhìn mẹ như van lơn cầu cứu. Châu phu-nhân thấy vậy liền chạy đến ôm con vào lòng, thiết tha cầu khẩn kêu xin:

-Ông à! Con nó còn nhỏ, có biết chi đâu! Lẽ nào vì giận dữ mà ông lại đánh chết nó hay sao? Chúng ta chỉ có mỗi một mình nó là con trai để nối dõi cho giòng họ Châu đó! Dù sao thì ông cũng nên nghĩ đến khí huyết...

Châu phu-nhân nói đến đây bỗng nhiên nghẹn ngào, hai hàng nước mắt trào ra như mưa, không nói thêm được lời nào nữa. Châu-Trọng-Anh như chẳng thèm để ý đến lời vợ, ông ta giá roi ngựa lên đầu Châu-Anh-Kiệt giận dữ nói lớn:

-Mày mà không nói thì tao đánh chết! Tao không cần gì đến giòng giống với khí huyết chi cả!

Châu phu-nhân chụp lấy cái roi ngựa năn nỉ:

-Ông mới vừa về đến nhà, chưa biết rõ nguồn cơn ra sao mà lại nhẫn tâm định giết con như vậy? Chắc ông nghĩ nó không phải là con ông nên ông mới muốn giết nó chứ gì?

Mạnh-Kiến-Hùng cùng đám đệ tử và tráng đinh nghe Châu phu-nhân xin tha cho con bằng những lời ‘cà kê dê ngỗng’ như vậy thì không khỏi cười thầm trong bụng. Nhưng khi nhìn nét mặt hằm hằm của Châu-Trọng-Anh thì chẳng một ai dám nhếch môi hó hé. Đám đệ-tử xin cáo lui ra sau vườn hoa tập võ, còn đám tráng đinh thì xin cho ai trở về làm việc nấy của sơn trang. Tất cả biết đây là chuyện riêng của gia đình Châu-Trọng-Anh nên không muốn dính vào. Mà có muốn dính vào cũng không dám.

Châu-Trọng-Anh dùng tay dẫn vợ con ra hai nơi nói:

-Đừng hòng đem tình cảm mà chi phối được lòng ta!

Sau đó ông trợn mắt nhìn Châu-Anh-Kiệt nạt lớn:

-Ai cho mày vật này? Nói mau, không thì chết!

Châu phu-nhân biết cơn thịnh nộ của chồng đã bốc lên như hỏa-diệm-sơn, (#3) thật khó mà dập tắt nổi nên bèn ‘đổi chiến thuật’, dỗ ngọt con:

-Hài nhi, cha hỏi thì con mau trả lời đi. Người nào trong nhà đã cho con vật này con cứ thành thật mà nói rồi trả lại cho người ấy, và cúi đầu trước cha mà xin tha tội. Mẹ sẽ cho tiền con mua cái khác.

Châu-Anh-Kiệt thật thà nói:

-Không phải người nào trong nhà cho con vật ấy đâu mẹ ạ!

Châu phu-nhân khôn khéo cố mớm lời cho con:

-Thế thì ai cho người trong nhà rồi người trong nhà cho lại con thì con cứ nói thật cho cha nghe, chắc cha sẽ thương con thật thà nhỏ dại mà không bắt tội đâu. Nói đi con!

Đừng dại mà làm thịnh để cha giận!

Châu-Anh-Kiệt rụt rè, khẽ nói:

-Vị quan-nhân vào nhà mình cho con đó.

Châu-Trọng-Anh biết Thiên-Lý-Cảnh là vật lạ quý báu của Tây-phương chứ người Á-Châu không có. Vật này cho dù là quan đại thần cũng chưa chắc có được chứ đừng nói là phú hộ; còn thường dân thì miễn bàn. Lý do vì không có một cửa hàng nào bày bán thứ này cả, cho nên dù có tiền cũng không làm sao mua được. Vì vậy, vị quan-nhân nào đến Thiết-Đảm-Trang mà dám khẳng khái tặng cho con ông ta vật bảo vật này ắt phải có một ẩn ý nào bên trong. Dem chuyện vị quan-nhân đến nhà, cộng thêm với thái độ rụt rè úp mở của Mạnh-Kiện-Hùng và bọn tráng đinh, Châu-Trọng-Anh đã đoán ra đầu đuôi câu chuyện cả mười phần. Ông chắc chắn là vị quan-nhân kia đã dùng chiếc Thiên-Lý-Cảnh này làm mồi dụ dỗ Châu-Anh-Kiệt để nó chỉ chỗ Văn-Thái-Lai cho quan quân bắt lấy. Hiểu rõ được sự tình, mồ hôi Châu-Trọng-Anh tuôn ra nhễ nhại khắp cả người. Ông ta cảm thấy cả châu thân như muốn rét run lên. Đột nhiên, giọng của Châu-Trọng-Anh như lắng dịu xuống hẳn:

-Kiệt nhi! Mau đem cái vật ấy đến cho ta xem thử ra sao.

Thấy cha có vẻ như đã nguôi giận, Châu-Anh-Kiệt hơi yên tâm, bước tới cầm Thiên-Lý-Cảnh đưa cho Châu-Trọng-Anh. Sau khi đón lấy Thiên-Lý-Cảnh, Châu-Trọng-Anh không thềm nhìn qua mà cầm lấy nhăm vách tường đập vào một cái bệ nát ra. Tiện tay, ông ta nắm cứng Châu-Anh-Kiệt lại quát:

-Đứng im cho cha hỏi chuyện!

Châu-Trọng-Anh kéo Châu-Anh-Kiệt lại gần hỏi:

-Phải mày chỉ chỗ mấy vị khách trốn dưới địa huyệt cho vị quan-nhân kia biết phải

không? Ngoài mày ra thì còn ai vào đây nữa!

Đứng trước mặt cha, Châu-Anh-Kiệt chẳng dám nói dối nên gật đầu thú nhận. Châu-Trọng-Anh quay lại nói với Châu phu-nhân rằng:

-Bà mau thấp nhang trên bàn thờ ông bà và bàn thờ tổ sư cho tôi ngay bây giờ!

Châu phu-nhân chẳng hiểu ý tứ làm sao, nhưng nghe chồng bảo như vậy thì cứ tuân lời mà làm theo.

Châu-Trọng-Anh là đệ tử của môn phái Thiếu-Lâm chánh tông, được sáng lập ra bởi Đạt-Ma Tổ-Sư.

Đèn nhang đốt lên, mùi hương trầm thơm ngát. Ánh sáng rực rỡ làm cho bức tượng Đạt-Ma Tổ-Sư trên bàn thờ càng tăng thêm vẻ uy nghiêm. Châu-Trọng-Anh cầm ba nén hương đưa ngang trán, miệng khấn vái lâm râm rồi quỳ xuống bái lạy. Lễ bái thần vị của tổ-sư xong, Châu-Trọng-Anh bảo Châu-Anh-Kiệt bái lạy như mình.

Trước ánh nền chiếu rọi trên bàn thờ, Châu-Trọng-Anh nhìn thấy mặt con như trăng rằm, mắt sáng môi son, khôi ngô tuấn tú, trông rất dễ thương bỗng cảm thấy đau lòng như dao cắt. Ông ta nghiêm nghị hỏi:

-Anh-Kiệt! Lâu nay con có thiếu nợ gì ai không? Con có mượn người nào tiền bạc mà chưa trả không? Mau nói cho cha biết!

Châu-Anh-Kiệt nói:

-Thưa cha, con không thiếu nợ ai mà cũng chẳng mượn ai đồng nào.

Châu-Trọng-Anh lại hỏi:

-Thế con có giữ lại của ai vật gì mà chưa trả cho người ấy không?

Châu-Anh-Kiệt đáp:

-Con có giữ mấy quả Ô-Mai của chị Minh-Nhi, em gái của Mạnh-Kiến-Hùng đại ca gửi cho con giữ lúc ra chơi sau núi.

Vừa nói, Châu-Anh-Kiệt vừa móc trong túi áo ra mấy quả Ô-Mai trao cho Châu-Trọng-Anh xem. Cầm mấy quả Ô-Mai để lên bàn, Châu-Trọng-Anh nói:

-Để rồi cha sẽ đích thân trả cho Minh-Nhi, con đừng lo ngại chi cả, cứ an tâm đi.

Lần này Châu-Trọng-Anh nói với Châu-Anh-Kiệt bằng lời lẽ hết sức dịu dàng trìu mến, tình thâm ý thiết, ngữ khí ôn hòa dị thường mà chưa ai từng thấy ông ta đối xử với con như thế bao giờ. Ông ôm Châu-Anh-Kiệt vào lòng, đưa bàn tay gân guốc lên vò đầu xoa trán nâng niu nó chẳng khác nào một người cha vui với con thơ lần cuối trước khi từ biệt

đi xa mà không hẹn ngày trở về. Trước cử chỉ thương yêu trìu mến của cha, Châu-Anh-Kiệt cảm thấy sung sướng vô cùng.

Châu-Trọng-Anh lại nói với Châu-Anh-Kiệt rằng:

-Con hãy hướng mặt vào mẹ mà bái tạ công ơn cứu mạng và dưỡng dục đi.

Châu-Anh-Kiệt riu riu vâng theo lời, tới trước mặt mẹ cúi đầu lạy tạ. Lúc bấy giờ Châu phu-nhân mới hiểu rõ là chồng có ý định sắp sửa giết con nên khóc rống, lên nức nở ôm chặt Châu-Anh-Kiệt vào lòng.

Châu-Anh-Kiệt cũng hiểu cái chết đang chờ nó trong giây phút một khi nó hành lễ lạy tạ công ơn sinh dưỡng xong, và hai mẹ con nói lời vĩnh biệt, vì cha nó nhất định không tha cái tội tiết lộ cơ quan địa huyết để Trương-Siêu-Trọng bắt Văn-Thái-Lai mang đi.

Cho dù Châu-Trọng-Anh nghĩa khí cao ngất, nhưng lòng ông ta vẫn chưa phải là sắt đá. Trước những giây phút cuối cùng của tấm thảm kịch sinh ly, Châu-Trọng-Anh cảm thấy như mình đang đứt từng khúc ruột. Không còn bao lâu nữa, chính tay ông ta sẽ đoạn tình phụ tử.

Tuổi của Châu-Trọng-Anh đến lúc về chiều mới sinh được một mụn con trai. Ông ta thương con hơn tất cả ngọc ngà châu báu, cũng như tất cả sự nghiệp và luôn cả tánh mạng của chính mình. Thấy Châu-Anh-Kiệt thông minh tuyệt chúng, đỉnh ngộ hơn người ông vẫn mong rằng sau này ngoài việc nối dõi tông đường, đưa con trai này còn nối chí được ông ta, vì môn phái Thiếu-Lâm chánh tông mà lãnh đạo các môn phái võ lâm tại vùng Tây-Bắc. Vì vậy, Châu-Trọng-Anh bỏ hết công sức rèn luyện cho con, từ bản lãnh, tính tình, cho đến đức độ, mong rằng mai sau khi bước vào đời sẽ có được khả năng đối đầu với tất cả mọi nghịch cảnh, hành hiệp trượng nghĩa để trở thành một đấng nam nhi đại trượng phu đầu đội trời, chân đạp đất, không hổ là con cháu họ Châu, làm rạng danh môn phái.

Những tưởng đã đạt được hoài bão cùng với bao nhiêu kỳ vọng. Nào ngờ Châu-Anh-Kiệt chỉ vì tham một vật lạ của ngoại-bang, nghe lời dụ dỗ của một tên ‘tẩu cầu’ cho nhà Mãn-Thanh mà đành tâm bán rẻ một bậc anh hùng nghĩa khí như Văn-Thái-Lai. Vẫn biết rằng đây có thể chỉ là sự bông bột, trót đại dốt thôi chứ không phải chủ tâm nhưng vì đại nghĩa của dân tộc, vì danh dự môn phái, và vì uy tín của một minh chủ võ lâm của một vùng, Châu-Trọng-Anh quyết định phải xử tử đứa con trai độc nhất của mình.

Châu-Trọng-Anh ngồi trên ghế như một thần tượng mặc cho vợ con khóc lóc, kể lể một

hồi lâu mới đứng lên giật Châu-Anh-Kiệt trong tay Châu phu-nhân ra. Nhưng Châu phu-nhân ôm quá chặt khiến ông ta không làm sao giựt thẳng bé ra được. Châu phu-nhân vừa khóc vừa kêu van:

-Thà là ông giết luôn cả hai mẹ con tôi một lượt để cho cả hai hồn cùng theo nhau xuống cửu tuyền chứ đừng làm cho mẹ con phải chia lìa như thế! Nếu con chết thì tôi cũng không sống được đâu!

Châu-Trọng-Anh ngậm ngùi nói không ra hơi. Chính bản thân ông ta nào có muốn giết chết hồn máu duy nhất của mình. Nhưng cố đè nén mọi xúc cảm, ông ta hét lớn:

-Mau buông nó ra! Ý tôi đã quyết định rồi, không được nói nữa! Không gì lay chuyển được đâu!

Châu phu-nhân vẫn liều mình ôm cứng lấy con, đem thân ra chịu trận, sẵn sàng để cho chồng muốn bầm xé ra sao tùy ý. Châu-Trọng-Anh thấy vậy ôn tồn nói:

-Mình à! Chẳng lẽ chỉ có mình mới biết thương con thôi, còn tôi là giống cây cỏ, gỗ đá hay sao mà không biết bảo vệ cho con? Hổ dữ kia còn chưa nỡ ăn thịt con thì có lý nào tôi đây lại thích giết con ư? Nhưng thằng nghịch tử bất hiếu này chỉ mới có chừng này tuổi đầu mà đã hiện rõ bản chất gian manh, vì lợi quên nghĩa, phản bội dân tộc, giống nói. Chỉ mới có một chiếc Thiên-Lý-Cảnh mà nó đã như thế rồi thì mai sau khi lớn lên vì những điều lợi lớn lao khác nó sẽ còn như thế nào nữa? Cái thứ con như thế này để cho nó sống phổng có ích gì? Giết chết nó đi là trừ họa cho quốc gia dân tộc, cho xã hội, và để khỏi làm điểm nhục gia phong, khỏi tui đến vong linh của tổ tông và danh dự của môn phái. Có gì để cho mình phải thương tiếc nữa chứ hả?

Rồi xuất kỳ bất ý, Châu-Trọng-Anh giựt một cái thật mạnh như con thú dữ vồ mồi làm Châu phu-nhân vọt tay ngã sấp xuống đất. Châu phu-nhân thét lên một tiếng làm ‘thảm địa sầu thiên’, với hai tay ôm cứng Châu-Anh-Kiệt, vừa khóc vừa hể hời năn nỉ:

-Mình không tha mạng sống được cho con hay sao? Thôi, cứ kể như nó đã đứt nôi từ thuở mới lọt lòng mẹ mà đuổi cổ nó đi khỏi Thiết-Đảm-Trang này cấm không cho trở về nữa! Đó cũng kể như là đoạn tình với nó, xem như nó đã chết bờ chết bụi rồi!

Châu-Trọng-Anh lặng thinh không đáp, vận khí vào tay rồi giáng một chưởng xuống ngay đầu Châu-Anh-Kiệt. Chỉ nghe ‘bộp’ một tiếng, cặp đồng tử của Châu-Anh-Kiệt như muốn lọt ra ngoài, toàn thân của nó ngã xuống dưới chân Châu-Trọng-Anh không la lên được tiếng nào, chết không kịp ngáp.

Châu phu-nhân nhìn thấy con chết dưới tay chồng thì lồng lộn lên như một con cọp dữ nhào tới cầu xé thật hung hăng khiến Châu-Trọng-Anh phải lui ra sau mấy bước để mà tránh. Như kẻ cuồng tâm loạn trí, Châu phu-nhân chạy ra đằng sau rút một thanh đoản đao trong cái giá dùng để giát các món binh khí nhào tới nhắm ngay đầu Châu-Trọng-Anh bổ xuống một cái.

Lúc ấy, Châu-Trọng-Anh cũng đã tan nát cõi lòng trước thảm kịch gia đình. Từ lúc ra tay giết chết con, hồn ông ta như đã gục xuống theo cùng với xác của nó. Vì vậy, ông ta chẳng buồn tránh né lưỡi đao làm gì nữa, chỉ nhắm mắt lại buồn rầu nói:

-Thế cũng hay! Mình cứ giết tôi cho hả dạ, để tôi không còn phải đau khổ thêm nữa!

Xưa nay Châu-Trọng-Anh vốn nổi tiếng là cứng rắn và ‘chí công vô tư’, thường ngày vẫn dạy con cũng như đệ-tử rằng ‘anh hùng sa huyết bất sa lệ’ (#4). Đã biết bao nhiêu phen đứng trước nhiều hoàn cảnh thương tâm mà ông ta vẫn giữ được thái độ bình thản, tránh những trò ‘nhi nữ thường tình’ của nhân gian. Thế mà giờ đây ông ta chán đến độ không còn muốn sống nữa mà phải buông lên một câu hết sức đau khổ đầy tuyệt vọng như thế! Châu phu-nhân bỗng cảm thấy cổ mình như nấc lên từng hồi. Bà ta không sao hạ thủ được nữa, đành buông đao xuống đất, quỳ xuống ôm lấy chân Châu-Trọng-Anh mà khóc lên từng hồi...

Chú thích:

(1-) Người xưa luôn quan niệm “Sĩ khả sát, bất khả nhục”, lại rất coi thường đàn bà con gái. Bị phụ nữ mắng chửi là một điều hết sức nhục nhã, danh dự bị tổn thương không ít.

(2-) Trọng-phu: chồng.

(3-) Hỏa-diệm-son: núi lửa

(4-) Anh-hùng sa huyết bất sa lệ: Người anh-hùng chỉ có chảy (đỏ) máu chứ không bao giờ chảy nước mắt.

hết: [Hỏi 5d](#)

Kim Dung

Thư Kiếm Ân Cừ Lục

Hồi 5e

**Ái tình một sợi dây oan nghiệt
Nhân thế muôn đời khổ lụy thân**

Nhắc lại Lạc-Băng và Dur-Ngur-Đồng sau khi tạm gác chuyện hiểm khích với Châu-Trọng-Anh liền phi ngựa nhắm thẳng hướng An-Tây đi cho thật lẹ để báo tin cho các anh em Hồng Hoa Hội đang bàn thảo kế hoạch đón đường Trương-Siêu-Trọng mà giải cứu Văn-Thái-Lai.

Sợ Trương-Siêu-Trọng mật báo cho các địa phương biết để đem người chặn đường ngăn cản, Lạc-Băng cùng Dur-Ngur-Đồng tránh hết những đường lớn, mà chỉ tìm những đường nhỏ hoang vu hẻo lánh ít người qua lại để đi cho kín đáo.

Không phải vì Lạc-Băng và Dur-Ngur-Đồng khiếp nhược quan quân mà vì cả hai trong người còn mang trọng thương thành ra nguyên khí chưa hoàn toàn bình phục lại được, cần phải tránh tối đa những cuộc đụng độ bằng vũ lực. Nhưng điều tối quan trọng là làm sao phải về gấp tổng hành dinh của Hồng Hoa Hội để báo tin thì mới mong cứu kịp Văn-Thái-Lai. Do đó thì giờ rất là quý báu, không thể để phí một khắc nào được.

Đường xa bụi bặm, nhiều khi gặp rừng núi cheo leo phải đi chân bộ mà dắt ngựa, tay vạch cỏ gai, chân vấp đá sỏi. Tuy nhiên, Lạc-Băng và Dur-Ngur-Đồng vẫn không hề nản chí, vẫn như hai người chiến sĩ cảm tử xông pha giữa chốn sa trường. Vượt thêm 10 dặm đường rừng nữa thì trời đã tối đen như mực, ngửa bàn tay ra nhìn không thấy. Màn đêm che phủ dày đặc mà hai người vẫn chưa ra khỏi được rừng...

Nơi địa phận chốn biên cương thật là hoang vu tịch mịch. Bốn bề chỉ nghe tiếng chim chóc và muông thú chứ chẳng thấy bóng người qua lại hay dấu vết của dân cư ở đâu. Cả người lẫn ngựa đều đã mỏi mệt mà vẫn không tìm được một chỗ nào để nghỉ chân, dù là quán trọ hay một mái tranh nào để xin vào tá túc qua đêm.

Nhờ kinh nghiệm từng trải giang hồ, Lạc-Băng và Dur-Ngur-Đồng chịu hết được những tất cả những nhọc nhằn nguy khó. Gặp trường hợp như thế này, hai người vẫn cố gắng đi, cho dù là thật chậm, nhưng đi thêm được khúc nào hay khúc.

Đến một nơi vắng vẻ đứng phải một tảng đá lớn nằm chắn ngang lối đi, Lạc-Băng bảo Dur-Ngur-Đồng hãy tạm cùng nhau ngồi trên đó tạm nghỉ ngơi trong giây lát. Ánh sao vàng vặc soi xuống khắp vùng sơn lâm bát ngát mênh mông. Dur-Ngur-Đồng chợt phát hiện được một đồng cỏ xanh non như một tấm nhung xanh mát dịu.

Dur-Ngur-Đồng liền dắt hai con ngựa lại cho ăn. Lạc-Băng liền lấy đoản đao cắt một mớ cỏ đem lại trải trên mặt đất, nói với Dur-Ngur-Đồng:

-Buồn ngủ mà gặp chiều manh là thế này đó Dur hiền đệ. Chúng ta tìm mãi không được quán trọ nhưng có ngờ đâu lại được thạch bàn để dựa lưng, có cỏ làm đệm, những tường còn êm ấm hơn chiếu nệm ở trong nhà. Chỉ hiềm thiếu nước và lương khô để đỡ dạ mà thôi. Trời đã quá tối, đi thêm nữa thật bất tiện. Chi bằng chúng ta hãy tạm nghỉ ở đây đêm nay rồi mai sáng sẽ hay. Ý Dur hiền đệ thế nào?

Dur-Ngur-Đồng đáp:

-Không còn cách nào hơn! Thế cũng tiện. Chỉ sợ tẩu tẩu trong mình chưa khỏe nằm giữa trời bị nhiều sương gió mà thôi.

Lạc-Băng chỉ lo cho Văn-Thái-Lai, trong lòng không còn để ý đến điều chi khác nữa. Thân xác nàng tuy còn ở đây nhưng hồn lúc nào cũng hướng về người chồng kính yêu nhất đời của nàng. Lạc-Băng hận mình không mọc được đôi cánh để bay gấp về An-Tây mà trình báo với Thiếu-Đà-Chủ (#1) để cấp tốc huy động toàn lực Hồng Hoa Hội truy kích Trương-Siêu-Trọng hầu giải cứu Văn-Thái-Lai. Chỉ có cách giải thoát được cho Văn-Thái-Lai thì tâm trí Lạc-Băng mới có thể trở lại bình thường mà lo việc khác được. Còn giờ đây, dầu có sơn hào hải vị nàng cũng chẳng thấy ngon, và nệm gấm màn the cũng chẳng cho là ấm.

Từ lúc trốn vào địa huyết của Thiết-Đảm-Trang cho đến nay đã gần hai ngày, trong bụng không có lấy được một hạt cơm hay một giọt nước; lại phải trải qua bao nhiêu trận chiến gian nguy, vượt qua bao nhiêu đoạn đường gai góc, nhưng Lạc-Băng vẫn không hề thấy đói khát. Có thể nói tinh thần của nàng đã chiến thắng được tất cả những nhu cầu vật chất trong cơ thể đòi hỏi. Chẳng qua vì trời quá tối, ngựa quá mệt mỏi vì thiếu ăn, nên Lạc-Băng mới đành chịu dừng chân tạm nghỉ mà để cho cuộc hành trình tạm thời bị gián

đoạn.

Thấy Dur-Ngur-Đồng lo lắng cho mình, Lạc-Băng lại nghĩ đến Văn-Thái-Lai. Chồng nàng chắc bây giờ đang khổ sở vô cùng, chẳng khác nào như chim trong lồng, như cá nằm trên thớt. Lạc-Băng nghe như trong lòng nàng đứt lìa từng khúc ruột. Chỉ vì trót hứa với chồng cho nên nàng mới phải bắt đắc dĩ bỏ chàng trong cơn hoạn nạn như thế này. Cho dù có khổ bao nhiêu, nàng vẫn cảm thấy mình còn sung sướng hơn Văn-Thái-Lai quá nhiều. Nàng dù thế nào vẫn được tự do trong khi chàng hiện đang bị quản chế trong lao tù. Chẳng sớm thì muộn, Lạc-Băng nghĩ mình sẽ gặp lại các anh em trong Hồng Hoa Hội. Nhưng không biết rồi đây nàng còn được cơ hội trùng phùng với Văn-Thái-Lai nữa không?

Con người của Văn-Thái-Lai, Lạc-Băng hiểu rất rõ. Mai đây khi gặp mặt Càn-Long, chàng rất có thể sẽ liều chết nếu nhà vua động chạm đến danh dự của Hồng Hoa Hội hay của cá nhân chàng. Văn-Thái-Lai vì đại nghĩa tất nhiên luôn luôn xem cái chết nhẹ tựa hồng mao. Mà một vị vua đầy quyền uy và thế lực như Càn-Long thì cho dầu bao nhiêu cái mạng của Văn-Thái-Lai đi chăng nữa, liệu ông ta có coi ra gì?

Nghĩ đến cảnh khổ sở của Văn-Thái-Lai, Lạc-Băng đã lấy làm lo lắng. Nghĩ đến khí phách con người của luôn xem thường mạng sống của chàng, nàng còn sợ hãi gấp bội! Lạc-Băng không đành lòng được, nước mắt từng hàng tuôn trào, đổ ra như suối. Thấy Lạc-Băng bi lụy như vậy, Dur-Ngur-Đồng xót xa vô cùng. Chàng cố gắng dùng những lời nhẹ nhàng mà khuyên giải. Nhưng mặc cho chàng có nói khéo đến đâu vẫn không làm giảm đi được nỗi sầu của Lạc-Băng. Nàng làm như chẳng nghe thấy gì cả, chỉ lấy hai tay ôm mặt khóc thút thít.

Dur-Ngur-Đồng gỡ đầu bứt tóc. Mỗi tiếng khóc của Lạc-Băng như một mũi dao đâm vào tim chàng. Ngồi suy nghĩ một hồi, Dur-Ngur-Đồng chợt nảy ra một sáng kiến nên ghé sát lại gần bên Lạc-Băng nói:

-Cứ theo sự suy đoán của đệ thì hiện thời tuy Văn tứ ca còn vướng trong vòng hoạn nạn nhưng không đến nỗi nguy hại đến tánh mạng đâu. Và sớm muộn gì anh em Hồng Hoa Hội cũng sẽ giải thoát được cho Tứ ca trên đường giải về Bắc-Kinh. Tẩu tẩu hãy tạm gác nỗi ưu phiền để dưỡng sức đặng còn giúp cho anh em trong hội một tay thì mới mong sớm cứu được Văn tứ ca chứ còn cứ ngồi đó mà than khóc thì phỏng có ích lợi gì?

Đang tuyệt vọng mà được nghe những lời trấn an, giải bày hơn thiệt của Dur-Ngur-Đồng

như thế thật chẳng khác nào người lâm trọng bệnh được uống một thang thuốc hồi dương (#2). Lạc-Băng vụt ngồi thẳng dậy hỏi:

-Sao Dư hiền đệ dám chắc là Tứ ca vẫn được an toàn tánh mạng? Liệu anh em Hồng Hoa Hội còn cứu kịp được anh ấy hay không mà phải cần đến chị giúp sức một tay?

Thấy điệu kẻ của mình có công hiệu, Dư-Ngư-Đồng lại nói:

-Văn tứ ca tuy mang tiếng là khâm-phạm thứ nhất của triều đình, nhưng Càn-Long một hai đặc phái cho Trương-Siêu-Trọng phải cố gắng mà bắt sống mà giải về Bắc-Kinh thì hay hơn là giết chết. Nội việc này cũng đủ thấy Càn-Long cần mạng sống của Văn tứ ca hơn là nhìn thấy xác chết. Cứ lấy đó mà luận thì cho dù Văn tứ ca có mắng chửi nhiều đến đâu, có chống đối kịch liệt thế nào thì Trương-Siêu-Trọng cũng không dám làm hại đến tánh mạng của anh ta. Hơn nữa, Văn tứ ca biết nhiều bí mật Càn-Long muốn được nghe rõ mà không muốn cho người thứ hai nghe thấy thì đủ hiểu tánh mạng của Văn tứ ca có giá trị cho ông ta lắm. Do đó, chẳng những không dám hại mạng Văn tứ ca mà trái lại Trương-Siêu-Trọng còn phải bảo vệ, không cho ai được đụng đến anh ấy nữa là đằng khác.

Lạc-Băng nghe nói gật đầu tán thành:

-Lời Dư hiền đệ bàn luận rất phải. Nếu Văn tứ ca có bị giết là chỉ sau khi về Bắc-Kinh hội kiến với Càn-Long mà thôi. Chị biết Văn tứ ca thà chết chứ không bao giờ chịu khai ra bí mật nào đâu. Nếu không cứu được Văn tứ ca trên đường về Bắc-Kinh thì kể như là hết! Chị có lo là lo điều này mà thôi.

Dư-Ngư-Đồng nói như quả quyết:

-Chị đừng lo! Em tin chắc Văn tứ ca sẽ được giải thoát trên đường bị giải về Bắc-Kinh. Dư Trương-Siêu-Trọng có huy động thêm bao nhiêu lực lượng áp giải đi chẳng nữa, đích thân hấn vẫn phải theo sát bên Văn tứ ca như hình với bóng thôi. Khi đó Hồng Hoa Hội chúng ta chỉ cần tập trung lực lượng vào nơi chính yếu là có thể cứu được Tứ ca dễ dàng. Đôi mắt đầm ướt ngấn lệ của Lạc-Băng chợt lóe lên một tia hy vọng. Nàng hỏi:

-Vì sao Dư hiền đệ lại dám chắc chắn như vậy? Hãy nói cho chị nghe với!

Dư-Ngư-Đồng điềm nhiên phân giải:

-Theo em nghĩ thì sau khi đưa chúng ta ra khỏi An-Viễn khách-sạn, Lục-Phi-Thanh sư bá cấp bách về thẳng An-Tây để báo tin cho Hồng Hoa Hội chúng ta vì biết rõ tình trạng nguy hiểm của Văn tứ ca không thể trì hoãn được, cho dù phải đội sương tuyết cũng

không từ nan đâu. Và chắc chắn giờ này từ Thiếu-Đà-Chủ trở xuống đều biết rõ việc này cả rồi. Chỉ cần một lời truyền của Thiếu-Đà-Chủ thôi là tất cả anh em Hồng Hoa Hội từ Vô-Trần Đạo-Nhân trở xuống ai mà không hưởng ứng nghe theo lệnh? Với một lực lượng hùng hậu của Hồng Hoa Hội, bao gồm các tay cao thủ hạng nhất trên giang hồ như thế, chẳng lẽ lại địch không nổi một Trương-Siêu-Trọng với đám tùy tùng của hắn hay sao? Chỉ cần anh em trong hội do Vô-Trần Đạo-Nhân hướng dẫn cũng quá đủ rồi, chưa chắc Thiếu-Đà-Chủ đã cần phải động đến một đầu ngón tay đâu!

Nghe lời giải thích hữu tình hữu lý của Dư-Ngư-Đồng, Lạc-Băng như người ngủ mê mới tỉnh, người chết hồi sinh. Nàng bỗng háng hái đứng dậy chỉ tay về hướng Bắc nói lớn:

-Văn tứ ca! Sau cơn mưa trời lại sáng! Chúng ta sẽ gặp lại nhau!

Dư-Ngư-Đồng lại nói:

-Công việc giải cứu Văn tứ ca rất cấp bách và hết sức quan trọng. Rất có thể giờ phút này Thiếu-Đà-Chủ đã điều khiển anh em Hồng Hoa Hội liều mạng rượt theo Trương-Siêu-Trọng và không chừng đã cứu xong Văn tứ ca trên đường trở lại An-Tây rồi. Hoặc giả nếu chưa cứu được thì có cũng đang giao phong kịch liệt với địch nhân tại một nơi nào đó trên đường đi Bắc-Kinh. Các đương gia đều là những người nhiệt tình, ghét kẻ ác như kẻ thù cả. Khi biết được chúng gây khó khăn cho Văn tứ ca như thế không chừng sẽ giết sạch không chừa lại một tên đâu!

Lạc-Băng bỗng sa sầm nét mặt. Với vẻ lo lắng, nàng hỏi Dư-Ngư-Đồng:

-Nhưng chắc gì Thiếu-Đà-Chủ và anh em Hồng Hoa Hội đã biết được tin Văn tứ ca bị áp giải mà truy kích?

Dư-Ngư-Đồng cười nói:

-Điều ấy tâu tâu khỏi lo! Trong đoàn người đi cứu viện dĩ nhiên phải có Lục-Phi-Thanh sư bá. Khi đến Thiết-Đâm-Trang ắt sẽ biết qua tự sự thì cứ việc theo ngã Bắc-Kinh mà đuổi theo chứ còn đi đâu được nữa!

Lạc-Băng nghe xong lại tươi cười nói:

-Nếu không có Dư hiên đệ chi bảo lẽ hay cho, có lẽ chị vì quá tuyệt vọng mà đâm ra tự hủy hoại thân mình chỉ vì lo lắng cho Văn tứ ca!

Quả thật vậy, những lời của Dư-Ngư-Đồng đã khiến cho luồng dũng khí cũng như lòng hy vọng của Lạc-Băng vùng dậy trở lại. Nỗi lòng nàng như được hoàn toàn cởi mở, bao nhiêu đau đớn mệt mỏi gần như đã quên sạch. Nàng ngồi trên tấm nệm cỏ mà thấy mát

rượu, dựa lưng vào phiến đá mà nghe êm ru. Lạc-Băng bỗng cảm thấy khoan khoái lạ thường, nàng thiếp đi lúc nào không hay...

Lạc-Băng mơ mơ màng màng... Nàng trông thấy hình như Văn-Thái-Lai đi lại sát bên mình mỉm cười âu yếm. Lạc-Băng chưa kịp ngồi dậy thì Văn-Thái-Lai đã nhẹ gót đi đến ẵm nàng dậy ôm vào lòng và đặt một tròng hôn nồng nàn lên đôi gò má ửng hồng như hai trái đào.

Lạc-Băng để mặc tình cho chồng thỏa mãn những đòi hỏi về sắc dục mà nàng bỗng cảm giác được bao nhiêu khác hiện trên vành môi của chồng. Lạc-Băng toàn thân nhẹ bỗng chẳng khác như một đứa trẻ còn măng sữa trên đôi tay của Văn-Thái-Lai.

Những giây phút say sưa sau đó được tiếp nối liên miên. Rồi hình như không dần nổi những đòi hỏi quá mãnh liệt của cõi lòng, Văn-Thái-Lai toan dùng sức lực để giải quyết sinh lý ngay trên nệm cỏ ấy mặc dù Lạc-Băng hết sức can ngăn. Thấy không cưỡng nổi lòng ham muốn càng lúc càng mãnh liệt hơn của chồng, Lạc-Băng giận lắm, vùng mình trở dậy nhìn Văn-Thái-Lai mà trách rằng:

-Em tưởng mình bị thương, bị bắt, bị khổ nhục đủ điều nên tạm thời dẹp bỏ được những thú vui ham muốn của nhục dục mà tỉnh dưỡng cho lành mạnh để rửa hận báo thù, ngờ đâu mình không mình lại không chịu giữ gìn lo cho thân thể, vừa được thoát nạn gặp lại em đã nghĩ ngay đến chuyện đắm mê trong nguồn ân bể ái như thế này! Vậy ra thương tích trong mình đã lành hết rồi phải không? Công tác của cố Tổng-Đà-Chủ trước khi nhắm mắt ủy thác cho cũng hoàn tất cả rồi chứ?

Những lời khiển trách chính đáng của Lạc-Băng không làm cho Văn-Thái-Lai thức tỉnh. Chàng vẫn ghì chặt lấy thân thể yêu kiều mềm mại của Lạc-Băng vào ngực như cốt ý để cho nàng nghe những tiếng đập mạnh trong con tim của chàng. Chàng không trả lời những câu hỏi của Lạc-Băng mà lại nói toàn những chuyện mơ hồ nhạt nhẽo, chẳng có liên quan gì với nhau cả.

Lạc-Băng cố sức vùng vẫy như Văn-Thái-Lai giữ chặt quá khiến nàng không làm sao thoát được cánh tay của chàng. Hơi nóng trong thân thể Văn-Thái-Lai truyền sang thân thể của Lạc-Băng. Nàng quyết không để mềm lòng theo sự đòi hỏi không đúng lúc của chồng nên lấy hết ý chí mạnh mẽ ra mà chống cự lại...

Đang lúc giằng co, đột nhiên Lạc-Băng giật mình tỉnh dậy. Nàng mở đôi mắt ra thật to vì còn ngỡ đây là một giấc chiêm bao, nhưng sự thật lại rõ ràng trắng trợn hiển hiện như ban

ngày. Thân hình của nàng đang bị hai cánh tay đàn ông ôm chặt lấy. Nhưng người ôm nàng không phải là trượng phu Văn-Thái-Lai mà lại là... Dư-Ngư-Đồng!

Thật là một sự kiện hãi hùng chưa từng bao giờ xảy ra trong đời nàng! Một sự kiện hãi hùng mà luôn cả trong giấc mơ nàng cũng không bao giờ có thể ngờ tới! Không thể nào tha thứ được, mà cũng không thể nào kéo dài thêm tấn kịch gớm ghiếc này thêm một khoảnh khắc nào, Lạc-Băng tung mạnh một cái vút đứng ngay dậy, nghiêm nghị như một pho tượng nữ thần. Dư-Ngư-Đồng vốn đã có chủ ý từ trước nên cố ý ôm giữ nàng thật chặt trong tay, chẳng ngờ Lạc-Băng vùng vẫy mạnh quá khiến cho chàng ngã ngửa ra sau chẳng khác nào bị địch thủ quật xuống đất.

Dư-Ngư-Đồng lồm cồm ngồi dậy. Chàng cũng thế, tưởng chừng như vừa tỉnh mộng.

Chàng kêu gào như thét lên:

-Trời hồi trời! Vì quá yêu tôi trở thành một đứa bất nghĩa! Than ôi! Ma lực của ái tình! Ôi! Đau khổ biết bao nhiêu!

Lạc-Băng không ngờ Dư-Ngư-Đồng dám lừa mình, lợi dụng trong lúc đang ngủ say mà giờ trò bỉ ổi nên vừa giận vừa thẹn. Nàng quát lên như tiếng gầm trong đêm vắng:

-Người có im mồm hay không? Đã ngu dại muốn chết thì để ta đánh cho chết chứ đừng than van gì nữa!

Lạc-Băng tung ngay vào mặt Dư-Ngư-Đồng một quả thối sơn nhanh như điện xẹt, mạnh như búa bổ. Dư-Ngư-Đồng vội vàng lách mình sang một bên tránh khỏi. Đang còn như ngây như dại thì Lạc-Băng lại bồi tiếp thêm một quyền vào bụng chàng. Dư-Ngư-Đồng thấy khí thế Lạc-Băng dũng mãnh như vậy thì biết nàng đang giận dữ vô cùng nên cảm thấy tội lỗi co giò bỏ chạy chứ không dám đánh lại.

Lạc-Băng sau đó rút cặp song đao bên mình ra rượt theo chém loạn xạ khiến cho Dư-Ngư-Đồng kinh hoàng, hết hồn hết vía. Thấy không thể thoát khỏi tay Lạc-Băng được, Dư-Ngư-Đồng đành quay lại rút ống sáo vàng ra chống đỡ. Biết đao pháp của Lạc-Băng rất lợi hại, nếu lơ đãng hay lỡ tay sênh miếng là mất mạng như chơi nên Dư-Ngư-Đồng phải dùng những chiêu tuyệt kỹ trong Nhu-Vân Kiếm-Thuật ra mà đối phó. Chỉ trong vài hiệp, Dư-Ngư-Đồng đã đánh văng cặp song đao của Lạc-Băng xuống đất.

Lạc-Băng biết Dư-Ngư-Đồng bản lĩnh siêu việt, nàng không thể cự nổi nên rút trong túi ra hai ngọn phi đao rồi nói lớn:

-Này, thằng khốn kiếp kia! Ráng mà giữ mình kéo chết đấy nhé! Ta thật không ngờ người

dám cả gan liều lĩnh như vậy! Thiếu chút nữa là ta đã bị ô uế rồi!

Dur-Ngư-Đồng quỳ xuống, nét mặt hết sức thều thào, nói như van xin:

-Em van lạy chị! Hãy để cho em nói một lời rồi chị có muốn giết chết em đi chẳng nữa, em cũng cam tâm đứng yên cho chị hạ thủ. Có chết em cũng không ân hận...

Lạc-Băng giận dữ ngắt lời:

-Ai là chị của người? Người là một tên khốn nạn! Ta thật không ngờ lòng dạ của người lại chó má đến thế! Dur-Ngư-Đồng! Người có nhớ điều cấm kỵ thứ nhất của nội quy Hồng Hoa Hội không? Nếu nhớ thì đọc lại cho ta nghe!

Dur-Ngư-Đồng cúi gằm mặt xuống, vừa sợ hãi vừa thẹn thùng. Chàng không dám ngẩng mặt lên nhìn Lạc-Băng, mà cũng không dám nói một lời nào.

Lâu nay đối với Dur-Ngư-Đồng, Lạc-Băng luôn thương mến như em ruột. Những cử chỉ đầy thân ái của Dur-Ngư-Đồng từ trước đến nay chiếm được cảm tình của Lạc-Băng rất nhiều. Nay thấy chàng khổ sở như vậy nàng cũng không đành xuống tay. Nhưng đứng trước một sự kiện như việc vừa xảy ra, Lạc-Băng cũng khó mà có thể tha thứ cho Dur-Ngư-Đồng được.

Lạc-Băng nói lớn như hét lên:

-Người không nói à? Đây Dur-Ngư-Đồng! Ta hỏi câu nào người phải trả lời ta câu ấy nghe chưa! Lão Tổ của Hồng Hoa Hội họ gì?

Dur-Ngư-Đồng riu riu khẽ đáp lời:

-Lão Tổ Hồng Hoa Hội vốn họ Châu.

Lạc-Băng lại hỏi:

-Vì sao Lão Tổ lập ra Hồng Hoa Hội?

-Lão tổ lập ra Hồng Hoa Hội để cứu nạn cho dân tộc.

Lạc-Băng bèn hỏi tiếp:

-Toàn thể anh em trong Hồng Hoa Hội kính trọng Lão Tổ như thế nào?

-Kính trọng Lão Tổ như Tôn-Sư, không bao giờ được coi thường những điều luật của Lão Tổ ban ra.

-Còn anh em trong hội phải đối với nhau ra sao?

-Phải tuân theo ba điều, thứ nhất: phải tương kính lẫn nhau như Lưu, Quan, Trương kết nghĩa tại đào viên.

-Nghĩa là sao?

-Nghĩa là khôn thể đồng sanh nhưng thể đồng tử; hoạn nạn tương cứu, sinh tử bất ly.

-Còn điều thứ hai?

-Tận trung báo quốc.

-Còn điều thứ ba?

-Phải noi theo gương của 108 vị anh-hùng Lương-Sơn-Bạc.

-Nghĩa là sao?

-Phải có những hành động trung dũng cương trực, 108 người cũng chỉ như một. Dù cho tánh ý khác nhau, võ nghệ khác nhau, họ tên khác nhau, hoàn cảnh khác nhau, nhưng phải giống nhau một điều là: anh-hùng khí phách.

Những lời vấn đáp giữa Lạc-Băng và Dư-Ngư-Đồng là quy-luật của Tổ-Sư Hồng Hoa Hội đặt ra. Tất cả người của bang hội phải răn rập tuân theo, không được làm sai một ly nào. Ai nấy đều phải học thuộc lòng như kinh nhật tụng. Mỗi lần khai hội hay trước khi bàn thảo công việc, điều trước tiên phải thắp nhang quỳ lạy trước bàn thờ Tổ-Sư rồi sau đó vị Tổng-Đà-Chủ sẽ hỏi từng câu, và tất cả những người có mặt đều đáp rập lại câu trả lời cho ăn khớp.

Theo đúng quy tắc của Hồng Hoa Hội thì lúc ‘khai đường nhập hội’ (#3), khi ‘thệ sư xuất phát’ (#4), cũng như lúc chấp hành một hình phạt một cá nhân nào của hội, nhân vật với chức vị cao hơn sẽ làm một cuộc đại lễ và đứng ra hỏi những câu này để đương sự lần lượt trả lời. Cấp trên hỏi đến đâu thì người kia phải trả lời đến đó, không được nói ngoài phạm vi câu trả lời mà cũng không được nói quá vắn tắt. Và trong khi vấn đáp, đương sự không được cử động mà phải đứng nghiêm trang hay ngồi yên tĩnh tọa.

Theo thứ tự vai vế trong Hồng Hoa Hội thì địa vị của Lạc-Băng cao hơn Dư-Ngư-Đồng. Giá mà chuyện này ở chỗ thông thường thì Lạc-Băng sẽ phải làm một cuộc lễ long trọng và chấp hành hình phạt kẻ có tội là Dư-Ngư-Đồng. Nhưng đây là trường hợp đặc biệt, sự việc xảy ra giữa đêm trường nơi hoang vu hẻo lánh chỉ có mặt hai người, một người phạm luật của hội và một người chấp hành cương kỷ của hội. Theo tiên cáo của hội thì trong những trường hợp ngoại lệ, các nghi thức được phép giản dị hóa, tuy nhiên, nghi thức vấn đáp vẫn phải giữ đúng quy củ cho thật uy nghiêm. Do đó, Dư-Ngư-Đồng bắt buộc phải nghiêm chỉnh trước mặt Lạc-Băng. Hễ nàng hỏi câu nào thì chàng phải trả lời câu nấy.

Nghe hỏi, Dư-Ngư-Đồng bỗng lạnh toát cả người vì một khi người nào được cân nhắc

vào hàng đương-gia, tức thuộc về cấp lãnh đạo của Hồng Hoa Hội mà phạm trọng tội thì bao giờ hình phạt cũng là tử hình chứ không thể nào nhẹ hơn. Huống hồ tội của Dur-Ngur-Đồng là một trong mấy điều tối kỵ của hội. Đó là tội cưỡng dâm một người vai vế ở trên mình. Ai phạm tội này chẳng những bị tử hình mà danh tánh còn bị đem ra bêu xấu để cho tất cả mọi người từ trên xuống dưới trong hội thóa mạ nữa.

Chiếu theo điều lệ của hội, Dur-Ngur-Đồng không dám cãi mệnh mà phải trả lời những câu hỏi của Lạc-Băng mặc dù chàng ta thà chịu tội tử hình còn hơn phải đứng trước mặt nàng mà trả lời những câu hỏi khiến cho lòng phải hết sức e thẹn vì xấu xa. Giá mà lúc này có cắt được cái mặt bầm nát ra thì Dur-Ngur-Đồng cũng chẳng tiếc một chút nào.

Chàng bỗng cảm thấy hối hận rằng lúc Lạc-Băng nổi giận cầm dao chém sao mình lại né tránh mà không chịu trận để chết phứt đi cho rảnh nợ còn hơn!

Lạc-Băng chấp hành kỷ luật của hội uy nghiêm như một thẩm phán quan chứ không phải nhu mì mềm mỏng như thường ngày nữa. Nàng quát mắt hỏi Dur-Ngur-Đồng:

-Có bốn hạng người nào mà Hồng Hoa Hội cần phải cứu? Hãy mau kể ra!

Dur-Ngur-Đồng gục mặt trả lời:

-Thứ nhất: cứu những người trượng phu quân tử; thứ nhì: cứu người liêm chính trung can; thứ ba: cứu những người hy sinh cho dân tộc; thứ tư: cứu những kẻ đeo đuổi mục đích phản Thanh phục Minh như hội của ta.

Lạc-Băng mặt lạnh như tiền, gằn giọng hỏi tiếp:

-Còn những hạng người đáng giết, hãy kể thử cho nghe?

Dur-Ngur-Đồng run rẩy hết tứ chi, dường như thấy tử thần đang chờ trước mắt để bắt một hồn ma tội lỗi giải về hỏa ngục dưới âm-ty. Chàng đau khổ trả lời:

-Thứ nhất: phải giết bọn ‘chim mồi chó săn’ cam tâm làm tay sai cho giặc Mãn, hãm hại đồng bào Hán-tộc. Thứ hai: phải giết bọn tham quan ô lại Mãn-Thanh đục khoét bóc lột lương dân tận xương tủy. Thứ ba: phải giết bọn ác bá thổ hào, y quyền cậy thế, trông vào tài lực (#5) sát hại cường bức, cướp đoạt sinh mạng, trình tiết và tài sản của đồng bào đang quần quai sống dưới xiềng xích, nanh vuốt của quân giặc xâm lăng tàn bạo. Thứ tư: phải giết những người vi phú bất nhân, gây dựng sự nghiệp trên xương máu, mồ hôi nước mắt của người nghèo khổ...

Lạc-Băng bỗng trợn đôi mắt lên hỏi Dur-Ngur-Đồng:

-Hồng Hoa Hội chỉ giết có bốn hạng người kể trên sao? Không còn hạng người nào đáng

giết nữa à?

Dur-Ngư-Đồng mặt mũi xanh rờn, run rẩy, chết đứng cả người trước câu hỏi đánh thép và thái độ sắt đá của Lạc-Băng.

Thấy Dur-Ngư-Đồng gục mặt, im lặng như kẻ có xác không hồn, Lạc-Băng không chút động lòng mà trái lại còn cực kỳ căm phẫn. Như một ‘thiết diện vô tư’ đối với một phạm nhân khiếp nhược, Lạc-Băng nhướn đôi mày tầm hét to lên tiếp tục hỏi:

-Hong Hoa Hội có bốn giới điều quan trọng hơn cả gọi là ‘tứ đại giới điều’. Hãy đọc lại cho rõ ràng ta nghe!

Dur-Ngư-Đồng khẽ đáp bằng một giọng run run, cố lướt qua cho thật lẹ:

-Kẻ đầu hàng Mãn-Thanh, tội đáng giết. Kẻ khinh thường cấp trên, tội đáng giết...

Nói tới đây, Dur-Ngư-Đồng bỗng nghẹn lời, cảm thấy như miệng chàng vừa tự đọc lên bản án cho chính mình. Chàng còn đang ngập ngừng chưa đọc hết được cả bốn điều thì Lạc-Băng hét lên giữa khoảng không làm rung chuyển cả cây cỏ chung quanh:

-Dur-Ngư-Đồng! Mi dám khinh ta là kẻ đang chấp hành hình phạt của Hong Hoa Hội?

Dur-Ngư-Đồng riu riu đáp:

-Kẻ phạm tội theo điều luật của hội thật không dám vô lễ với cấp bộ hội đang chấp hành hình phạt.

Lạc-Băng nói:

-Phải đáp lại từng câu chậm rãi, thật rõ ràng của ‘tứ đại giới điều’ của Châu tổ-sư mà ta vừa hỏi mi.

Dur-Ngư-Đồng không dám cãi lời, vừa sợ vừa hổ thẹn mà đáp:

-Kẻ quy thuận triều đình Mãn-Thanh đáng tội chết; kẻ ‘khi tôn diệt trưởng’ (#6) đáng tội chết...

Thấy Dur-Ngư-Đồng ấp úng, Lạc-Băng bèn hỏi thúc:

-Đã xong đâu! Còn hai tội đáng chết nữa, mau kẻ luôn ra!

Dur-Ngư-Đồng miễn cưỡng đáp:

-Kẻ ‘mãi hữu cầu vĩnh’ (#7) tội đáng chết...

Dur-Ngư-Đồng trả lời đến đây lại ngập ngừng. Lạc-Băng trợn mắt lên, quyết hỏi đến cùng:

-Còn một trọng tội đáng chết thứ tư nữa, mi quên rồi à? Nếu mi quên thật thì cây bảo đao của ta sẽ nhắc cho mi nhớ!

Mũi dao của Lạc-Băng nhá lên trước mắt Dur-Ngư-Đồng. Chàng biết không còn van xin hay năn nỉ gì được nữa nên trầm nghĩ đáp phứt qua cho xong chuyện, sau đó mặc cho Lạc-Băng muốn chém giết, mổ xẻ ra sao tùy ý. Dur-Ngư-Đồng thu hết can đảm nói:

-Kẻ tham tài... háo sắc... tội đáng giết...

Lạc-Băng nghe xong liền quắc mắt lên nhìn Dur-Ngư-Đồng. Như một thẩm phán quan, nàng vừa kể tội, cũng như vừa ‘tuyên án’ tội phạm:

-Mi đã phạm vào tội thứ nhì và tội thứ tư. Hai tội này cũng quá đủ để kết án tử hình mi rồi, có chết cũng không oan! Mi đường đường là một đương-gia trong thành phần lãnh đạo của Hồng Hoa Hội mà một lúc phạm đến hai điều trong ‘tứ giới’ điều của Tổ-Sư thì đem đầu mi mà xử bá đao (#8) vẫn còn là nhẹ! Mi thật đã làm gương xấu cho cấp dưới cùng bao nhiêu những thành viên khác. Mi làm ô nhục đến uy danh của Hồng Hoa Hội, một tổ chức cách mạng phản Thanh phục Minh được nhân dân khắp nơi kính phục và giới võ lâm đồng đạo nể vì. Mi còn làm mất thanh danh của Tổ-Sư vì luật của người đặt ra từ trước đến nay chưa ai dám phạm tới. Mi không xứng đáng là hội viên của Hồng Hoa Hội, và cũng không xứng đáng là người của Hán-tộc. Mi thật là một đứa phản bội! Tư cách của mi không khác gì bọn ‘chim môi chó sấn’ hại dân hại nước. Ta thiết nghĩ, lưỡi dao của ta có chặt phứt cái đầu của mi đi mà khỏi cần phải hỏi câu nào cũng là đáng lắm rồi. Chỉ vì ta muốn cho mi trước khi chết được trông thấy rõ cái tội của mình kéo khi chết còn cho là oan ức để không nhắm mắt được.

Dur-Ngư-Đồng không ngờ Lạc-Băng bình nhật thương chàng như em ruột, thế mà lúc này lại nghiêm khắc xem chàng là hạng người ghê tởm còn hơn là kẻ thù thì cảm thấy chua xót vô cùng. Trong giây phút, Dur-Ngư-Đồng cảm thấy đời mình chẳng còn chút gì hứng thú nữa. Chàng chỉ mong được chết dưới lưỡi dao của Lạc-Băng càng sớm càng tốt.

Từ lúc gia đình bị tan nát vì đại họa, Dur-Ngư-Đồng trưởng thành trong niềm bơ vơ cô độc cho đến khi gia nhập Hồng Hoa Hội. Tại đây, chàng được Lạc-Băng hết lòng thương yêu và quý mến, xem như em ruột. Dur-Ngư-Đồng rất cảm kích, thấy tâm hồn mình như được sưởi ấm lại. Chàng tìm được nơi Lạc-Băng một hình ảnh người chị đáng kính, và một người bạn đáng quý mến. Chàng xem Lạc-Băng là nguồn sống duy nhất của mình. Dần dà theo ngày tháng, hình ảnh Lạc-Băng càng lúc càng in sâu vào trong tâm trí Dur-Ngư-Đồng. Lòng chàng bỗng tự nhiên thay đổi hẳn. Chàng nhận thấy tình thương kia có vẻ chưa đủ, vẫn thiếu xót một cái gì. Phải một cái gì kín đáo và sâu sắc, vượt xa hơn tình

thương và tình bằng hữu...

Vào một ngày đẹp trời, Dur-Ngur-Đồng chợt phát giác ra một điều mà xưa nay chàng không bao giờ dám nghĩ tới. Chàng đã thầm yêu Lạc-Băng. Mỗi tình cảm lặng một chiều của một kẻ yêu vụng yêu trộm và yêu trong tội lỗi đã làm cho Dur-Ngur-Đồng nhiều phen phải điên đảo. Chồng Lạc-Băng là Văn-Thái-Lai, ở vào địa vị trên Dur-Ngur-Đồng, là anh em của chàng trong Hồng Hoa Hội, là một người rất nghĩa khí, cũng thương chàng hết sức không kém gì Lạc-Băng.

Dur-Ngur-Đồng từ trước vốn không có tà ý nào cả. Đã bao lần chàng phải dùng lý trí kềm kẹp con tim, không dám để tình yêu kia tiếp tục nảy nở. Nhưng con người vẫn chỉ là con người. Khi gặp cơ hội tốt thì dường như mất hết cả lý trí, cho dù thời gian ấy rất ngắn ngủi.

Chuyện gì lỡ cũng đã lỡ. Giờ có hối hận cũng không kịp nữa. Dur-Ngur-Đồng chỉ còn trách thầm cho định mệnh xui khiến cho ra nông nổi này mà thôi. Chàng biết bản thân mình bình sinh không phải đốn mạt như vậy. Hành động vừa qua cũng chỉ vì do lòng yêu thương chất ngất lâu ngày không còn chỗ chứa thêm được ở trong lòng nên mới bất đắc dĩ phải trào ra. Nhưng Dur-Ngur-Đồng biết rõ mình đã làm lỗi. Và chàng sẵn sàng chấp nhận tất cả những hậu quả không tốt xảy ra cho mình, cho dù cảm thấy xót xa...

Thấy Dur-Ngur-Đồng trầm tư mặc tưởng, Lạc-Băng không hiểu có đoán được tâm trạng của chàng hay không, chỉ thấy nàng nhìn chằm chặp và nói thẳng vào mặt Dur-Ngur-Đồng rằng:

-Tội trạng của mi rành rẽ quá! Ta có thể giết mi trước rồi báo cáo lại với Thiếu-Đà-Chủ cùng các sư huynh-đệ sau cũng được! Chẳng qua vì công lao của mi đối với Hồng Hoa Hội cũng nhiều, lại gặp lúc đang cần người tài để chung sức lo việc lớn, cứu vớt dân Hán ra khỏi ách thống trị của người Mãn, nên chưa nỡ hạ thủ đó thôi! Ta sẽ đưa mi về điện kiến Thiếu-Đà-Chủ để tùy ý người định đoạt, giết hay tha cho mi. Mi phải đi với ta! Nếu dọc đường mà có ý định bỏ trốn thì đừng trách cây đao này của ta!

Dùng biện pháp này đối với Dur-Ngur-Đồng, Lạc-Băng đã suy xét rất là kỹ lưỡng. Luận về tội, Dur-Ngur-Đồng quả đáng bị tử hình, nhưng xét về công, những gì chàng đã đóng góp cho Hồng Hoa Hội thật không phải nhỏ. 'Tội riêng công chung', vì vậy Lạc-Băng nhận thấy rằng không gì bằng để cho Thiếu-Đà-Chủ và các anh em trong hội quyết định số mạng của Dur-Ngur-Đồng. Nếu giết Dur-Ngur-Đồng, Hồng Hoa Hội sẽ mất đi một thành-

viên đặc lực cho đại cuộc. Và lại, Dư-Ngư-Đồng cũng chưa xâm phạm đến tiết hạnh của nàng, bắt quá chỉ mới ôm ấp nàng vào lòng và hôn lên má thôi. Do đó, Lạc-Băng sau khi bình tĩnh lại nhận thấy rằng tội của Dư-Ngư-Đồng theo sự nhận xét của nàng dù sao cũng chưa đến độ phải kết án tử hình. Ngoài ra, theo quy định của Hồng Hoa Hội thì một khi người nào vương phải tội lỗi nhất thời do sự u mê sai khiến chứ không phải chủ tâm thì có thể cho người ấy một cơ hội để hối cải để sau này còn ‘đãi công chuộc tội’. Nếu như người ấy vẫn ngoan cố không chịu hối cải thì lúc đó sẽ chiếu theo điều lệ của nội quy mà trừng phạt thẳng tay. Nói chung, Lạc-Băng dù sao vẫn thương Dư-Ngư-Đồng, ít nhiều cũng thông cảm cho nỗi lòng của chàng nên chủ ý muốn để cho chàng một cơ hội mà hối cải.

Cứ theo quy luật đó mà làm thì tội phạm sau khi được xử xong, nếu cấp trên thấy cần phải giết thì cứ việc ‘tiền trăm hậu tâu’ (#9), còn trường hợp thấy có thể giảm khinh được thì cứ giải về trụ sở chính. Tại đây có chấp pháp của hội. Khi đó khi khai hương đường, tức là mở một phiên họp đem nội vụ điều tra lại. Trước khi xử lại, người chấp pháp của Hồng Hoa Hội lấy dao đâm vào nhượng của phạm nhân ba cái thật mạnh gọi là ‘tam đao lục độn’ cốt để cho chảy máu ra thôi chứ không để thành tật nguyên. Đó là hình thức để chứng tỏ rằng: tội của phạm nhân đã được xử rồi. Bấy giờ người chấp pháp mới hướng về phía Tổng-Đà-Chủ mà xin ân xá cho tội nhân.

Ân xá là đặc quyền của Tổng-Đà-Chủ trong Hồng-Hoa-Hội. Nếu Tổng-Đà-Chủ nhận thấy tội của phạm nhân quá nặng thì lập tức sẽ bác lời xin ân xá của người chấp pháp (#10). Khi đó, tội nhân lập tức được giao cho Quỷ-Kiến-Sầu Thạch-Song-Anh (#11) thì hành bản án...

Hồng Hoa Hội là một tổ chức cách mạng đại quy mô nhằm mục đích lãnh đạo dân Trung-Hoa hoàn thành sứ mạng ‘phản Thanh phục Minh’. Hội được Châu Lão-Tổ bí mật công bố toàn quốc ngay từ lúc quân Thanh bắt đầu xâm nhập, do đó mà mang một tính chất chính trị vững chắc, khác hẳn với các bang hội khác.

Trước Hồng Hoa Hội cũng có Đồ Long Hội, nhưng nếu đem so sánh hai đường lối chủ trương thì Đồ Long Hội kém xa Hồng Hoa Hội.

Có thể nói Đồ Long Hội là một tổ chức cứu quốc thuần túy về quân sự mà phái Võ-Đang là nòng cốt. Vì vậy, các phái trong võ lâm chỉ có cảm tình chứ không hưởng ứng tích cực tham gia, còn về phía nhân dân thì cũng chỉ lôi cuốn được một phần tương đối nào đó

làm hậu thuẫn mà thôi. Do đó mà Đồ Long Hội thiếu cả bề rộng lẫn chiều sâu, không phổ biến được mạnh mẽ trong quần chúng.

Trái lại, Hồng Hoa Hội không những chỉ là một phong trào cứu quốc chống xâm lăng mà còn là một đảng cách mạng đi tiên phong giải phóng dân tộc và cải tổ xã hội. Giải phóng dân tộc là cứu cánh, cải tổ xã hội là mục đích. Hội có chiến lược là phổ biến chủ trương toàn quốc, toàn thể võ lâm, nên không mang một màu sắc riêng biệt của một môn phái nào cả. Vì vậy mà Hồng Hoa Hội được mọi giới khắp nơi từ thành thị cho đến thôn dã đều nhất nhất ủng hộ, và số hội viên gia nhập gồm đủ các thành phần trong xã hội, từ các môn phái võ lâm cho đến các đảng phái lớn nhỏ trên giang hồ, gồm cả bạch đạo lẫn hắc đạo.

Khi đạt được mục tiêu ấy, Hồng Hoa Hội liền bành trướng ngay hai lãnh vực chính trị và quân sự. Nhưng hội nặng về chính trị nhiều hơn. Quân sự chỉ dùng để hỗ trợ cho chính trị mà thôi. Quân sự dùng để tiêu diệt kẻ thù và đả phá phản quốc, còn chính trị dùng để nhắc nhở, cảnh giác nhiệm vụ và quyền lợi của nhân dân để mọi tầng lớp trong xã hội thấu hiểu được, ngõ hầu tham gia cách mạng.

Hồng Hoa Hội tổ chức chặt chẽ và rất có quy củ của một chánh đảng nên từ trong ra ngoài, từ trên xuống dưới, nhỏ đến lớn đều có kỷ luật và trật tự.

Mọi kế hoạch của Hồng Hoa Hội đều được thảo luận trước giữa các đương gia dưới quyền chủ tọa của Tổng-Đà-Chủ, và tất cả đều nghe theo quyền quyết định tối hậu của vị lãnh đạo này.

Bất cứ việc nào cũng vậy, trước tiên phải được thông suốt qua đại cương rồi mới đi vào chi tiết. Khi kế hoạch chưa đầy đủ, còn thiếu điều kiện thì mọi người chỉ được thi hành công tác khi nào cần thiết, hay khi có sự chỉ định của cấp trên chứ không được tự tiện mà chủ động. Vì vậy, một khi hội quyết định làm một việc gì thì phần chiến thắng bao giờ cũng cao hơn phần thất bại.

Hồng Hoa Hội không khi nào lộng hiểm nên không bị đánh úp bất ngờ. Hồng Hoa Hội không do một môn phái nào chỉ huy nên hội luôn giữ được tính chất đa dạng.

Vu tổng đà-chủ khi sinh tiền là một nhân vật nổi tiếng vào bậc nhất trên giang hồ chỉ vì ông ta không tùy thuộc vào môn phái nào cả. Bất cứ môn phái lớn nhỏ nào trên giang hồ đều được ông ta xem là môn phái của chính mình. Trước kia vì có hai đảng phái là Đồ Long Hội và Hồng Hoa Hội nên các chương môn nhân trên võ lâm bị chi phối phần nào.

Nhưng sau khi Đồ Long Hội tan rã, Hồng Hoa Hội bèn chiêu mộ những thành viên ưu tú tích cực của Đồ Long Hội về thống nhất lãnh đạo. Rút kinh nghiệm, Vu tổng đà-chủ thấy Đồ Long Hội sở dĩ bị tan rã là vì chỉ chú trọng đến lực lượng võ trang. Dem một lực lượng ô hợp của một đảng phái lén lút ra đương đầu với quân đội chính quy hùng hậu của một nước kiêu dũng về binh lực như Mãn-Châu thì Đồ Long Hội bị tiêu diệt là lẽ đương nhiên, không thể nào tránh khỏi.

Muốn bảo vệ và nuôi dưỡng thực lực cho lớn mạnh lên để giữ thế quân bình được với địch, Vu tổng đà-chủ chỉ dùng võ lực để đánh cho tiêu hao bớt lực lượng quan quân của triều đình mà thôi, ngoài ra hoàn toàn tránh né những đụng chạm lớn có tính cách đại quy mô. Nhờ chủ trương khéo léo ấy mà vua Càn-Long đã dùng đủ cách để tiêu diệt Hồng Hoa Hội mà vẫn thất bại, trái lại còn bị thiệt hại rất nhiều.

Hồng Hoa Hội bành trướng và trưởng thành đến nỗi bị triều đình Mãn-Thanh đặt thành mối âu thứ nhất. Ảnh hưởng của Hồng Hoa Hội nhiều lúc lấn át cả thế lực nhà Thanh; thậm chí tại nhiều tỉnh, điển hình là An-Tây, Hồng Hoa Hội công khai hoạt động và trực tiếp dồn triều đình Mãn-Thanh vào thế ‘bị động’. Biết rõ mà không làm gì được vì Hồng Hoa Hội khéo đoàn kết toàn dân tỉnh này thành một khối chặt chẽ chung quanh mình.

Nhất cử nhất động của triều đình đều nằm trong tai mắt của nhân dân cả. Mà nhân dân tại đây với Hồng Hoa Hội chỉ là một. Có lần triều đình Mãn-Thanh đã gửi đại binh đến chinh phạt, nhưng đại quân chưa đến nơi đã bị Hồng Hoa Hội chặn trước. Cuộc giao phong chưa khai diễn thì đại quân triều đình phần bị tiêu diệt phần đầu hàng vì lọt vào ổ phục kích của thực lực Hồng Hoa Hội.

Vua Càn-Long lo rằng nếu không sớm tiêu diệt được Hồng Hoa Hội ắt sẽ có ngày quân đội Mãn-Thanh bị đánh bật ra khỏi Vạn-Lý-Trường-Thành vì lực lượng Hồng Hoa Hội đã hùng hậu mà mỗi ngày sẽ còn mạnh thêm nữa...

Sau khi hội kiến với vua Càn-Long ở thâm cung, chẳng may Vu tổng đà-chủ bị bệnh mà chết. Hồng Hoa Hội sau đó đề cử Trần-Gia-Cách, một thanh niên khôi ngô tuấn tú, còn trẻ tuổi lên thay chức lãnh đạo toàn bang.

Cuộc hội kiến lịch sử giữa Tổng-Đà-Chủ Hồng Hoa Hội Vu-Vạn-Đình với Càn-Long Hoàng-Đế Mãn-Thanh có rất nhiều điều bí mật. Ngoài hai người ấy, chỉ còn duy nhất một người thứ ba được biết là Văn-Thái-Lai.

Không rõ điều bí mật ấy quan trọng như thế nào, chỉ biết rằng điều ấy có quan đến vận

mạng của Hán-tộc với 5 tỷ dân cùng với tiền-đồ của Trung-Quốc lẫn ngai vàng của vua Càn-Long. Chỉ biết trong cuộc hội kiến ấy, vua Càn-Long thuận theo các điều kiện của Vu tổng đà-chủ đưa ra. Và nhờ thế mà tránh khỏi đổ máu, Hán-tộc tránh khỏi ách nô-lệ, Mãn-Thanh không bị đánh lọt ra ngoài Vạn-Lý-Trường-Thành, và ngai vàng của vua Càn-Long vẫn còn. Ngược lại, nếu vua Càn-Long mà bội ước thì Hồng Hoa Hội sẽ phát động cuộc tổng tấn công của cách mạng, ngai vàng của vua Càn-Long sẽ bị lung lay và nhà Mãn-Thanh có thể sẽ không còn tồn tại được nữa.

Sau khi Vu tổng đà-chủ mất, vua Càn-Long trở nên do dự, vô quyết đoán cho nên nhất định phải bắt cho kỳ được Văn-Thái-Lai. Về phía Hồng Hoa Hội, các đương gia hết sức nóng ruột bèn bàn nhau đưa Thiệu-Đà-Chủ Trần-Gia-Cách lên thay thế theo di chúc của cố Tổng-Đà-Chủ Vu-Vạn-Đình.

Trần-Gia-Cách vì chưa hiểu được bí mật của cuộc hội kiến nên một mực từ chối nhậm chức chỉ vì Văn-Thái-Lai chưa mang tin về kịp. Rồi cuộc ‘thiên lý tiếp long đầu’ bị bỏ dở bởi Văn-Thái-Lai bị nạn dọc đường không về được. Trần-Gia-Cách sau đó chịu nhận chức Tổng-Đà-Chủ để chỉ huy, lãnh đạo Hồng Hoa Hội cho danh chánh ngôn thuận cũng không ngoài mục đích tổng huy động lực lượng đi cứu Văn-Thái-Lai. Giờ đây lại thêm vụ Du-Ngư-Đồng, vì không dẫn được lòng đã suýt nữa làm ô uế đến Lạc-Băng, vợ của Văn-Thái-Lai.

Tóm lại, tất cả những mối quan hệ lớn nhỏ, trọng đại, không hẹn mà gặp đều có liên quan đến một người duy nhất: Văn-Thái-Lai. Dù muốn dù không, vô tình hay ngẫu nhiên, Văn-Thái-Lai đã trở thành một nhân vật hết sức quan trọng cho tất cả mọi người và mọi chuyện...

Theo lối tổ chức của Hồng Hoa Hội thì những lãnh tụ cao cấp trong hội được công cử lên không vì đẳng cấp trong xã hội hay xuất xứ của nhân vật ấy mà chỉ căn cứ vào những yếu tố như sau:

1/Đạo đức, tác phong, giá trị tinh thần trước nhất.

2/Thành tâm thành ý, ái quốc ưu dân. Sẵn sàng hy sinh cho cách mạng, cho dân tộc và tổ quốc.

3/Năng lực phục vụ nhân dân.

4/Thành tích đóng góp cho cách mạng từ trước.

5/Hội tịch. (#12)

6/Bản lãnh Văn Võ, trí lược, mưu lược.

7/Kinh nghiệm, cách xử thế ở đời, với người.

Là Tổng-Đà-Chủ của hội, dĩ nhiên phải hội đủ tất cả bảy điều kiện này. Nếu chẳng may Tổng-Đà-Chủ mất thì hội sẽ tìm người nào hội đủ bảy điều kiện trên nhiều nhất để kế vị. Và nếu chiếu theo những điều kiện trên đây thì ba người có đủ tư cách nhất để kế vị Vu-Vạn-Đình là Vô-Trần Đạo-Nhân, Triệu-Bán-Son và Văn-Thái-Lai, chứ chưa phải là Trần-Gia-Cách.

Mặc dầu là Thiếu-Đà-Chủ, nhân vật số hai của Hồng Hoa Hội là, dưỡng tử của Vu-Vạn-Đình, Trần-Gia-Cách nhận thấy mình còn trẻ tuổi, mà hầu hết những điều thiết yếu trên cũng còn kém Vô-Trần Đạo-Nhân nên chàng thật lòng muốn nhường chức Tổng-Đà-Chủ lại cho ông ta, căn cứ vào kỷ cương của hội.

Nếu vì một lý do nào mà Vô-Trần Đạo-Nhân khước từ thì còn có Triệu-Bán-Son, một bậc anh-hùng cái thế đã từng lập không biết bao nhiêu công trạng cho Đồ Long Hội, lúc Hồng Hoa Hội còn đang phôi thai.

Và nếu Triệu-Bán-Son cũng lại từ chối nốt thì ngôi vị sẽ dành lại cho Văn-Thái-Lai, là người có công lớn nhất trong việc hộ tống Vu tổng đà-chủ đi hội kiến với vua Càn-Long. Nhưng các đương-gia lại nhất định quyết theo di chúc của Vu-Vạn-Đình cho bằng được, tôn Thiếu-Đà-Chủ Trần-Gia-Cách lên làm Tổng-Đà-Chủ và Vô-Trần Đạo-Nhân sẽ lãnh nhận chức Thiếu-Đà-Chủ. (#13)

Một điều lạ lùng là đã đành Vu-Vạn-Đình nhận Trần-Gia-Cách làm con nuôi, nhưng lại còn cất nhắc chàng lên địa vị Thiếu-Đà-Chủ mà hoàn toàn không căn cứ vào bảy điều kiện chính yếu kia. Và khi làm di chúc, ông ta còn dành luôn cả chức Tổng-Đà-Chủ cho chàng ta nữa. Điều này dưới mắt một người thường thì chẳng khác gì chế độ độc tài ‘cha truyền con nối’, và Vu-Vạn-Đình quả là bất công, không muốn chức lãnh đạo lọt vào tay ‘người ngoài’. Thế nhưng không một đương-gia nào tỏ ý bất mãn vì di chúc lạ lùng đi ngược lại với cương kỷ của hội kia, mà lại còn hết sức tán thành, một lòng hăm hở tuân theo di chúc bằng mọi giá...

Trở lại chuyện Dư-Ngư-Đồng. Hãy nói qua về Quý-Kiến-Sầu Thạch-Song-Anh, người mà Hồng Hoa Hội dùng đến một khi tội phạm không được Tổng-Đà-Chủ ân xá.

Trong Hồng-Hoa-Hội, Thạch-Song-Anh ngồi ở giao ý thứ 12, nắm chức vụ Chương-Quản Hình-Đường. Nói đến biệt danh Quý-Kiến-Sầu thì ai nghe đến cũng phải rợn tóc

gáy mà nổi da gà. Quý-Kiến-Sầu Thạch-Song-Anh nổi tiếng là ‘thiết diện vô tư’ (#14), chỉ biết thi hành nhiệm vụ mà không bao giờ nghĩ đến tình nghĩa hay lòng nhân đạo của bất cứ một ai. Một khi người nào bị tuyên án tử hình mà giao cho Quý-Kiến-Sầu là kẻ như tánh mạng kẻ ấy đã ‘xong’!

Thạch-Song-Anh chưa hề nói tay với tử tội bao giờ. Dẫu kẻ ấy có trốn ở nơi góc bể ven trời, hay rừng xanh núi thẳm xa xôi ngàn dặm đi chẳng nữa, Quý-Kiến-Sầu cũng sai người đi bắt về cho kỳ được để xử tội mới hả dạ. Chưa có một tử tội nào thoát khỏi tay Quý-Kiến-Sầu Thạch-Song-Anh!

Tổng cộng số hội viên của Hồng Hoa Hội trên toàn quốc có đến ngót trăm vạn thế mà một tay Thạch-Song-Anh nắm quyền chỉ huy Hình-Đường mà chưa để cho một tử tội nào trốn thoát thì đủ hiểu tài lãnh đạo của chàng ta tài tình, thủ đoạn tinh tế đến mức nào!

Trong Hồng Hoa Hội, bất luận là người nào, cho dù địa vị cao trọng đến đâu, quyền hành to lớn thế nào, một khi nghe đến tên Quý-Kiến-Sầu Thạch-Song-Anh cũng đều phải nể sợ, nhiều lúc khiếp vía.

Theo quy luật của hội thì từ Tổng-Đà-Chủ trở xuống, nếu đã phạm tội thì cứ chiếu theo luật mà xử cho đúng với tinh thần: ‘công lý bất vị thân’.

Chỉ trừ khi có liên quan đến hai vị Tổng-Đà-Chủ và Thiếu-Đà-Chủ cùng với vị lãnh đạo tối cao như các đương-gia, Hình-Đường có đủ thẩm quyền lên án bất cứ vụ án nào. Trong trường hợp xử một nhân vật cao cấp như một đương-gia, Tổng-Đà-Chủ và Thiếu-Đà-Chủ cùng các vị đương gia kia phải mở Đại-Hội Hương-Đường do toàn thể các đại biểu nội ngoại hợp thành Thảm-Sát-Viện mới có được đại đa số để quyết định. Đại đa số tuyệt đối là hai phần ba tổng số đại biểu đồng ý. Khi Thảm-Sát-Viện đã tuyên án thì cho dù Tổng-Đà-Chủ cũng không có quyền ân xá được nữa, vì chính bản thân Tổng-Đà-Chủ vẫn có thể phạm tội mà bị xử trong trường hợp này.

Nhưng trường hợp đặc biệt này chưa từng xảy ra bao giờ trong Hồng Hoa Hội. Chưa có một lãnh tụ cao cấp nào của hội bị đem ra xử bao giờ. Có thể nói, trường hợp của Dư-Ngư-Đồng phạm luật đây là lần đầu tiên xảy ra cho một nhân vật cao cấp với chức vị đương gia.

Đối với người trong nội bộ thì vậy, còn đối với người ngoài hội thì Hình-Đường có quyền tuyệt đối, cứ việc tự tiện mà thi hành rồi báo cáo sau. Do đó quyền hạn của Quý-Kiến-Sầu rất là rộng lớn. Nhưng điều quan trọng vẫn là dùng quyền hành cho đúng chỗ, xử sao

cho công bằng minh chánh chứ không phải chỉ vì nắm quyền sinh sát trong tay mà tha hồ muốn xử sao thì xử. Muốn bình đẳng, phải vô tư. Muốn minh chánh thì không được vị tình thân. Có như thế mới giữ được quy luật của hội được uy nghiêm, không giết lầm người vô tội mà tha kẻ có tội.

Còn đối với các quan lại triều đình và các ‘chim mồi chó săn’ thì Hình-Đường cứ giết thẳng tay mà chẳng cần theo quy luật nào cả. Trách nhiệm của Chương-Quản Hình-Đường lúc đó chỉ là trách nhiệm của bất cứ một cá nhân có tinh thần ái quốc mà thôi. Vì vậy, không những chỉ có hội viên của Hồng Hoa Hội mới biết sợ Thạch-Song-Anh, mà cho đến cả giới hắc đạo lẫn quan quân triều đình còn phải húp kị tên chàng khi nghe nhắc đến.

Một nhân vật như Du-Ngư-Đồng mà khi tưởng tượng đến Quý-Kiến-Sầu Thạch-Song-Anh mà cũng phải xám ngắt cả mặt mày. Thật vậy, nếu chẳng may Du-Ngư-Đồng không được Thiếu-Đà-Chủ ân xá mà giao cho Thạch-Song-Anh thì không những chết chắc mà còn mang nhục xuống đến tận cửu tuyền.

Vì vậy, khi nghe những lời sắt đá của Lạc-Băng, nước mắt Du-Ngư-Đồng bỗng tuôn ra xối xả. Chàng nói với Lạc-Băng như van lơn:

-Tứ tẩu! Em van xin chị! Xin chị ban cho một ân huệ mà giết chết em ngay tại nơi đây đi! Được chết dưới tay chị, trước mặt chị em không có chút nào ân hận cả. Nếu chị hiểu được và xét cho lòng em thì chị sẽ thương hại em thay vì căm thù. Bản chất em không phải là hạng người lợi dụng ‘nước đục thả câu’ vì sự đòi hỏi nhất thời của nhục dục đâu! Với một thiếu nữ bình thường em còn không có những ý nghĩ gian dâm khốn nạn kia nữa huống hồ là với chị, một người mà lúc nào em cũng kính yêu. Chẳng lẽ em là cái thứ vô lương tâm, không có lý trí hay sao? Tội em thật đáng chết, xin chị cứ giết em đi! Nhưng em van lạy chị đừng giải em về ra mắt Thiếu-Đà-Chủ và các đương gia khác cho đời em thêm đau khổ! Em không muốn bị Quý-Kiến-Sầu xử em như một tên phản bội lưu manh đâu!

Những lời khẩn khoản van cầu của Du-Ngư-Đồng chẳng những không làm động tâm được Lạc-Băng mà trái lại, như dầu đổ thêm vào lửa. Lời nói của Du-Ngư-Đồng có điều gì úp mở mà Lạc-Băng chưa hiểu rõ được hết nên lại càng thêm giận dữ.

Lạc-Băng hét lớn:

-Mi mà còn biết nhục nữa à! Loài chó trâu đã dám làm chuyện dê hèn thì còn kể chi đến

nhục! Chẳng qua mi nghĩ đến tên Quý-Kiến-Sầu Thạch-Song-Anh mà kinh hồn tán đờm, muốn chết ngay tức khắc tránh những giờ phút hãi hùng còn kéo dài đó chứ gì!

Dư-Ngư-Đồng bỗng đổi giọng nói lớn với Lạc-Băng:

-Tứ tẩu phân giải như vậy còn có một điểm chưa thấu đáo. Chị có nhớ chẳng gần 10 năm nay bắt đầu từ khi tôi gia nhập vào Hồng Hoa Hội lại may mắn gặp chị. Trong khoảng thời gian đó cho tới đây tôi đã đau khổ vì chị biết chừng nào không? Phải, tôi đau khổ âm thầm, đau khổ trong định mệnh! Tôi phải đem tất cả những đau khổ đó giải bày cho chị rõ rồi sẽ chịu chết thì tâm hồn tôi sẽ được thanh thoi hơn là phải lặng thinh mà đau khổ hoài mà không có được dịp để tỏ bày cùng chị. Lần đầu tiên tôi được nhìn thấy dung nhan chị là hôm có cuộc họp ở Tổng Hương Đình tại Thái-Hồ. Ngay lần ấy, trái tim tôi đã bắt đầu rung động về sắc đẹp huyền bí lạ lùng của chị.

Lạc-Băng giật mình. Đây là lần đầu tiên nàng nghe Dư-Ngư-Đồng dám thổ lộ hết tình cảm trong lòng nói với nàng như vậy. Lạc-Băng phải suy nghĩ một hồi rồi mới lên tiếng được:

-Lúc đó ta đã có chồng được ba năm rồi! Chồng ta là Văn tứ ca, lẽ nào mi lại chưa biết? Sao mi lại đem lòng súc sinh mà yêu một cô gái đã có chồng? Mà cả cô gái này lẫn chồng cô ta đều là đồng chí (#15) của mi. Cả hai người vai vế ở trên mi trong Hồng-hoa-Hội kia mà!

Dư-Ngư-Đồng nói:

-Em biết! Em biết rõ những lời chị vừa mới nói. Em biết chị có chồng; biết chồng chị là Văn tứ ca; biết anh chị đều là đồng chí thượng cấp của em. Em có đủ cả lương tri để nhận thức được tất cả những điều đó. Chúng ta đều tình thân ý thích hơn cả ruột thịt nữa. Em yêu chị như vật là bất chánh. Yêu như vậy là phạm vào quy luật của Hồng Hoa Hội. Yêu như vậy là phạm vào một trong bốn tội đáng chết của Tổ-Sư đặt ra. Phải, cho dù là một người trong hội mà gian dâm với người ngoài còn có tội huồng chi là yêu thầm yêu vụng một đồng chí đã có chồng, lại ở trên vai vế của mình. Và yêu như vậy em còn phạm thêm một điều thứ hai là khinh lờn người trên. Em đã biết, và biết rất rõ tội trạng về cái yêu của mình!

Lạc-Băng nghe Dư-Ngư-Đồng nói một hơi như vậy thì lúc đó trong lòng cũng nguôi giận đi phần nào. Nàng hỏi:

-Mi đã biết hết sao còn để con tim rung động trước dung nhan của ta?

Dư-Ngư-Đồng thở dài nói:

-Em biết, và đã cố tránh để đừng phạm lỗi. Biết rằng không thể yêu chị mà cũng không mong gì được chị yêu lại thì còn yêu làm gì! Yêu như thế chỉ có khổ mà thôi! Yêu mà không được gần gũi nhau bằng cả tâm hồn lẫn xác thịt! Yêu mà không thể nào kết nghĩa vợ chồng được! Yêu là cái tội!

Lạc-Băng nói:

-Mi đã thông suốt được như vậy sao lại còn để phạm tội? Phải chăng là mi có ý? Mi chỉ biết nói thôi! Không biết mà làm lỗi thì tội còn nhẹ, chứ đã biết mà vẫn làm lỗi thì tội còn nặng gấp bội! Không ngăn ngừa được mà để phạm tội còn có thể giảm khinh; ngăn ngừa được mà để phạm tội, tội phải tăng trọng! Bồng bột nhất thời phạm tội, tội đã nặng; ôm ấp lâu ngày để tìm cơ hội phạm tội, tội nặng vô cùng! Mi đã minh bạch hết chưa? Cái tội của mi rõ như ban ngày ban mặt ấy! Chưa nghe mi nói, ta giận mà không oán; giờ nghe mi nói, ta đã giận lại còn oán thêm! Mi thật là đứ hèn nhát, cố tâm gây nên tội ác, thiếu chút nữa làm hư hại cả danh tiết của ta lẫn uy danh chồng ta!

Dư-Ngư-Đồng lại nói:

-Chị để cho em nói hết! Vì quyết tâm chế ngự con tim, em luôn luôn cố tránh gặp mặt chị thường xuyên. Tuy là cùng ở Hồng Hoa Hội với nhau, cùng phải bàn bạc công việc chung; cùng phải tiếp sức vì đại sự... Như thế hỏi làm sao tránh mặt nhau được! Nhưng em chỉ gặp chị lúc nào phải bắt buộc, không tránh được mà thôi. Chắc chị cũng nhận thức được điều này chứ? Chị còn nhớ mấy lần Hồng Hoa Hội họp đại hội em đều vắng mặt cả chứ?

Lạc-Băng suy nghĩ một chút rồi gật đầu. Dư-Ngư-Đồng nói tiếp:

-Để cố tránh gặp mặt chị trong những dịp ấy nên mỗi lần trước khi họp hội nghị, em xin với Tổng-Đà-Chủ phái em đi công tác. Thấy mặt chị, con tim em lại rạo rục. Em sợ đôi mắt say sưa của chị, em sợ cả gương mặt hiền từ của chị. Em sợ phải sa ngã nên mới cố tránh. Trong hội, với tất cả các anh em lớn nhỏ, em đều thương. Nhưng có mấy ai hiểu được lòng em là chưa có tình thương nào chiếm trọn lòng em như tình thương của chị. Tình thương ấy là tình yêu thai nghén lớn dần lên mãi. Em càng cố đè nén bao nhiêu thì nó càng vùng dậy! Em chỉ cố tìm thật nhiều công tác để được ra ngoài mà thông thả với mây nước biển trời để mong quên được chị đi, nhưng hồi ôi, có giây phút nào mà em không tưởng nhớ đến chị đâu! Dù có xa mặt nhưng không xa được lòng, không xa được

nhớ thương!

Dur-Ngư-Đồng ít nhiều cảm thấy thoải mái khi nói xong những tâm sự mà bấy lâu nay chàng chôn chặt trong đáy lòng, trong trái tim rạn nứt mà chàng chẳng biết thổ lộ cùng ai. Chàng một tay vén ống tay áo dài lướt buột lên, tay kia rút ra một con dao sắc bén tự đâm vào cánh tay mình một cái, làm máu ra lai láng.

Dur-Ngư-Đồng sau đó thờ dài nói:

-Tôi bình sinh hành hiệp không bao giờ si lụy vì sắc dục để mang tiếng là đũa hèn. Thế mà ngày nay bị bao nhiêu lời nguyên rửa, bao nhiêu tiếng thóa mạ sỉ nhục chồng chất lên đầu chỉ vì hành động gian dâm với một người mà oan nghiệt đã cột vào trong định mệnh! Nhát dao này tuy không lấy mạng sống của tôi nhưng nó sẽ ghi lại cho tôi một kỷ niệm nhục nhã đau buồn của một con người có hành động xấu xa bỉ ổi hơn cả loài cầm thú. Tôi ghi lại đây để mang xuống tuyền đài mà còn mãi dấu tích sống ở trần gian.

Lạc-Băng thấy máu ở cánh tay Dur-Ngư-Đồng tuôn ra như suối, dưới ánh trăng thấm đẫm cả một khoản cỏ non thì bất giác động lòng trắc ẩn. Nàng không còn cứng rắn nữa. Trong lòng đã mềm yếu đi rất nhiều. Nàng biết Dur-Ngư-Đồng không phải vì say mê sắc dục mà phạm tội, bất quá chỉ là vì tình yêu bùng bột đối với nàng mà lý trí không kềm hãm được con tim mà thôi. Theo như lời Dur-Ngư-Đồng nói, kể ra tình cảnh chàng thật là ngang trái và đáng thương.

Dur-Ngư-Đồng liếc thấy Lạc-Băng đang nhìn máu tuôn chảy ở cánh tay mình mà không nói lời gì thì đoán biết nàng cũng đã xúc động vì mình một phần nào rồi nên đánh bạo bước tới gần Lạc-Băng nắm cứng lấy bàn tay của nàng trong tay chàng, nghẹn ngào mà không thốt được nên lời.

Lạc-Băng cũng hết sức cảm động nên không nỡ rút bàn tay mềm mại của nàng ra. Cho dù trái tim của nàng ít nhiều có rung động vì mối tình si của Dur-Ngư-Đồng, nhưng Lạc-Băng quyết không để cho mình sa ngã. Nàng nói:

-Dur-Ngư-Đồng! Mi nên lấy lại trí khôn, đừng để lương tâm biến thành cầm thú!

Dur-Ngư-Đồng khẽ nói:

-Tứ tẩu! Em thường tự nghĩ tại sao trời già lại độc ác không cho em gặp chị lúc chưa chồng để ngày nay xảy ra cái cảnh ngang trái như thế này! Đã không cho em gặp chị lúc đó để nên duyên sắt cầm thì chớ, lại xui em phải gặp chị lúc đã có chồng rồi bắt em phải như ngây như dại để vẽ ra cái cảnh khổ như bây giờ! Có phải là trời già cay độc đa đoan

không? Lấy dung mạo và tuổi tác giữa em và Văn tứ ca ra mà so thì có phải em với chị xứng đôi vừa lứa hơn không?

Lạc-Băng tuy đối với Dur-Ngu-Đồng có chỗ thương tình vì chàng vì say mê nàng mà mất hết cả lý trí mà phạm tội nên khi nghe chàng giải bày tâm sự thì cũng động mối từ tâm. Nhưng khi nghe Dur-Ngu-Đồng tự đem thân chàng ra mà so sánh với Văn-Thái-Lai chồng mình thì nàng không đành được nữa, lửa giận lại bùng bùng lên. Lạc-Băng liền giật mạnh tay nàng ra, trở vào mặt Dur-Ngu-Đồng nói:

-Dur-Ngu-Đồng! Đến giờ phút này mà mi cũng chưa chịu trở về với lẽ phải nữa hay sao? Mi dám đem mi mà so sánh với chồng của ta, tức Tứ ca của mi à? Mi có tài đức gì mà dám so với Văn tứ ca? Anh ta là một người đại nhân đại nghĩa, một trang hảo hán, một nhân vật được giới giang hồ luôn trọng vọng. Nếu mi còn mạo phạm tới Văn tứ ca nữa thì chớ trách ta vô tình đó nghe!

Lạc-Băng hầm hầm nét mặt. Nàng nhận thấy còn nán lại nơi cô tịch này giờ phút nào là có hại cho danh tiết của nàng thêm phút ấy. Lạc-Băng hét lên như sấm vang:

-Ta cấm mi không được nói những chuyện ấy vớ ta nữa đó nghe!

Rồi quên cả gót chân còn đau, Lạc-Băng chạy lại chỗ Dur-Ngu-Đồng cột hai con ngựa cho ăn cỏ ban nãy, mở dây cương nhảy gọn lên yên một con. Dur-Ngu-Đồng liền chạy theo nắm cương ngựa lại. Lạc-Băng thấy vậy lại hét lớn:

-Mau tránh đường cho ngựa ta phi!

Dur-Ngu-Đồng hỏi:

-Tứ tâu! Chị phi ngựa về hướng nào?

Lạc-Băng nói như vẫn còn đang giận hờn:

-Ta đi hướng nào bất tất còn cần đến mi nữa? Mi là một đứa em chẳng ra gì!

Dur-Ngu-Đồng nói:

-Tứ tâu! Chị hãy hỉ xả cho em! Những phút lầm lỗi em đã ăn năn, lẽ nào chị không thương xót?

Lạc-Băng nói:

-Văn tứ ca bị bọn ‘chó săn chim mồi’ bắt đem nạp cho kẻ đại thù của dân tộc. Ta quyết đi tìm bọn ấy trả thù!

Dur-Ngu-Đồng tha thiết nói:

-Tứ tâu! Chị cho em đi chung với! Lẽ nào chị bỏ em giữa đường bơ vơ như kẻ lạc loài tứ

cố vô thân?

Không trực tiếp trả lời Dur-Ngư-Đồng, Lạc-Băng nói:

-Cây bảo đao của ta đâu? Mi mau đem lại cho ta!

Dur-Ngư-Đồng chạy đi lấy cây Uyên-Uơng-Đao đem đến trước ngựa, hai tay đưa lên khỏi đầu trao cho Lạc-Băng.

Lạc-Băng đón lấy cây bảo đao, thấy Dur-Ngư-Đồng quỳ dưới đất đợi nàng tha thứ cho tội lỗi trót đại đột gây nên thì động lòng nghĩ ngợi. Lạc-Băng là một thiếu phụ rất nhân từ, bấy lâu nay đối với Dur-Ngư-Đồng vẫn thương như em ruột. Nghe chàng nói hết tâm sự rồi lại thấy chàng quỳ với vẻ thành tâm thì đã nguôi bớt cơn giận.

Suy nghĩ một lúc, Lạc-Băng nói:

-Dur-Ngư-Đồng! Việc làm lỗi của mi đã qua! Nếu mi thành thật hối cải thì ta cũng bỏ qua cho, kể như không có. Từ nay về sau mi đừng tái phạm nữa. Hãy hết lòng hết dạ mà hy sinh cho tổ quốc, tận tâm tận lực phục vụ cho dân tộc để làm một người tốt giúp ích cho đời thì chuyện của mi đêm nay ta sẽ chẳng nói cho một người thứ ba nào biết. Như vậy là ta thương mi lắm rồi! Mi không bị giao cho Quỷ-Kiến-Sầu Thạch-Song-Anh, không bị đưa ra trước chấp pháp Hương-Đình. Đó là ta đã giữ được cho mi toàn danh toàn nghĩa. Nếu được như vậy, ta và Văn tứ ca sẽ coi mi như em ruột và sẽ chọn cho mi một thiếu nữ tài sắc lưỡng toàn để xây dựng hạnh phúc cho đời mi.

Dur-Ngư-Đồng nghe xong cảm động đến chảy nước mắt. Lạc-Băng liền xuống ngựa lấy thuốc kim thương có sẵn trong mình rịt lên vết thương bị chảy máu của Dur-Ngư-Đồng rồi cả hai cùng lên ngựa.

Lạc-Băng thấy Dur-Ngư-Đồng đã ăn năn hối ngộ nên trong lòng cũng thấy được cởi mở, không còn uất hận hay buồn rầu nữa. Nàng nở một nụ cười khoan khoái. Những tưởng đã không còn đường nào giải quyết ngoại trừ giết chết con người vô sỉ bất lương ấy hoặc giải về cho Hình-Đường định đoạt. Nhưng Lạc-Băng lại nghĩ kỹ. Nếu làm như vậy chưa chắc nàng đã tránh khỏi ô uế cả thanh danh. Liệu người ta có tin được lời nàng nói chẳng, hay cũng sẽ nghi ngờ giữa đêm khuya hai người đồng tâm đồng lòng tính chuyện mờ ám rồi sau đó nàng lại tìm cách gỡ xấu cho mình mà đổ hết tội lên đầu Dur-Ngư-Đồng. Rồi Văn-Thái-lai sẽ buồn mà nghi ngờ mãi mãi ở trong lòng. Cho dù Dur-Ngư-Đồng có bị xử tử đi chăng nữa, Lạc-Băng vị tất đã chuộc lại được thanh danh tiết hạnh?

Giờ đây mọi chuyện dần êm xuôi. Lạc-Băng đã cứu lại tánh mạng Dur-Ngư-Đồng cùng

với thanh danh của chàng. Mà nàng cũng cứu cả tiết hạnh cho chính mình nữa.

Lạc-Băng lại đem được một con người từ tội lỗi trở về với lẽ phải, giải thoát được lương tâm của chàng ra khỏi chốn u mê. Ngoài ra Lạc-Băng còn giữ được một người tài, cũng như tránh được một thiệt hại lớn cho Hồng Hoa Hội nữa. Nếu đem Dur-Ngur-Đồng ra Hình-Đường thì dầu sao, uy danh của Hồng Hoa Hội sẽ bị tổn thương trước bang chúng cùng nhân dân, và biết đâu kẻ thù lại không nhân cơ hội ấy mà xuyên tạc?

Nói tóm lại, làm hại Dur-Ngur-Đồng vừa không có lợi cho đại cuộc, mà cá nhân Lạc-Băng cũng đi mất một người em nuôi đáng thương hại.

Trên đường đi, gió mát hai bên thoảng vào người. Lạc-Băng cảm thấy hết sức thoải mái trong lòng.

Về phía Dur-Ngur-Đồng, sau khi được Lạc-Băng tha thứ cho nên cũng bớt đi được bao nỗi buồn đau tủi nhục.

Ngựa của Lạc-Băng phi đằng trước, Dur-Ngur-Đồng ghim ngựa theo sát phía sau. Tuy rằng lời ngay lẽ phải của Lạc-Băng đã làm cho Dur-Ngur-Đồng hối lỗi; tấm lòng vị tha của Lạc-Băng đã làm cho chàng cảm động, nhưng hình ảnh kiêu diễm của nàng trên yên con tuấn mã vẫn làm cho trái tim của Dur-Ngur-Đồng cảm thấy nôn nao!

Tình yêu của Dur-Ngur-Đồng đối với Lạc-Băng đã chất chứa bao nhiêu lâu dĩ nhiên không dễ gì trong một phút giây có thể dứt liền đi được. Chàng cũng hiểu yêu như thế là trái lý, là vô nghi nhưng nào phải vì chàng có tà tâm! Nó là định mệnh khắt khe do oan trái từ kiếp nào cột chặt khiến chàng không dứt rời ra được!...

Hai con ngựa ra khỏi cánh đồng hoang vu cô tịch được chừng vài dặm, Lạc-Băng nhìn lên không gian thanh bạch thấy rõ được chuôi sao Bắc-Đẩu rạng rỡ nơi phương trời...

Vùng đông đã lộ dạng. Điều này giúp cho hai người định được phương hướng mà về An-Tây, nơi đám anh-hùng hào kiệt của Hồng Hoa Hội thường tập họp để bàn tính đại sự quốc gia.

Lạc-Băng lưỡng lự không biết phải làm sao. Nàng nghĩ nên về lại An-Tây để chờ xem tin tức. Nếu Thiếu-Đà-Chủ đã huy động toàn lực Hồng Hoa Hội đi cứu Văn-Thái-Lai rồi thì cũng không biết phải chạy theo ngã nào để đón họ mà nhập bọn. Nàng chỉ hy vọng là khi về An-Tây thì Văn-Thái-Lai đã được giải thoát cho vợ chồng được xum họp để thỏa lòng mong ước. Còn nếu chưa giải thoát được, nàng quyết sẽ đi tìm đến cùng, nếu hợp sức được với anh em Hồng Hoa Hội thì tốt, nhưng rủi nếu phải một mình đi tìm nàng cũng

chẳng từ nan, cho dù là phải đến chốn nào.

Điều Lạc-Băng lo nhất là Văn-Thái-Lai bị Trương-Siêu-Trọng giải về Bắc-Kinh mà nạp cho vua Càn-Long trước khi Hồng Hoa Hội theo được dấu. Trường hợp nếu xảy ra như vậy thì nàng không mong gì còn được tái hội cùng Văn-Thái-Lai...

Trong khi đó, Dư-Ngư-Đồng cố xua đuổi những tư tưởng mông lung về tình yêu đang ám ảnh chàng. Nhưng lạ thay, chàng càng muốn xua đuổi bao nhiêu thì tình yêu lại càng mê hoặc tâm trí chàng bấy nhiêu.

Dư-Ngư-Đồng tự bảo thầm:

-“Tại sao ta không quên được mối tình tuyệt vọng của ta với Lạc-Băng? Tại sao hình ảnh Lạc-Băng cứ hiện ra mãi trong trí ta? Ta không phải ngu si ám chướng, cũng không phải mê muội vô lương, thế tại sao ta vẫn không bỏ được những ý nghĩ tà dâm để gần với chánh đạo? Phải chăng hóa công muốn thử thách ý chí của ta? Có lẽ con người phải gặp nghịch cảnh thì mới gan lì thêm được, cũng giống như muốn biết rõ là vàng thật hay không thì phải thử bằng lửa. Ta đường đường là một đấng nam tử đầu đội trời, chân đạp đất, nhất định phải chế ngự được dục vọng ngoại thân, và phải thắng được những tư tưởng bất chánh bên trong nội tâm! Ta yêu Lạc-Băng nghĩa là ta phải quý trọng thanh danh của ta! Lý tưởng của ta lúc này là làm cách nào cứu dân tộc ra khỏi ách ngoại xâm. Hiện nay ta còn chưa làm tròn nhiệm vụ Hồng Hoa Hội giao phó. Bỏn phận trước mắt hiện giờ là làm cách nào giúp Lạc-Băng cứu được Văn-Thái-Lai.”

Nghĩ vậy, trong lòng của Dư-Ngư-Đồng bỗng phấn chấn lên, không còn điều gì nghi ngại nữa...

Đứng trước ngã rẽ, lòng Lạc-Băng chột đau như cắt. Một đường đi về Bắc-Kinh, còn đường kia đi về An-Tây. Nhìn đường xa hai phía thăm thẳm, Lạc-Băng lại nhớ đến Văn-Thái-Lai, không biết chàng hiện tại sống chết ra sao. Con đường trước mắt chia làm hai ngã cũng như sợi dây tình ái của nàng bị cắt đứt làm hai vậy. Nếu biết rõ ràng chắc chắn chồng đang ở đâu, nàng lập tức tìm đường tới ngay. Nếu cứu không được chàng thì chẳng thà chết chung với chàng. Tử biệt vẫn hơn sanh ly. Nếu không được cùng nhau chung sống trên cõi trần gian thì đành cùng đi với nhau về ‘chín suối’!

Lạc-Băng rong ngựa sang ngã đường đi Bắc-Kinh đứng tần ngần suy nghĩ. Từ lúc Văn-Thái-Lai bị bắt cho đến giờ đã quá một đêm. Một đêm phi ngựa thì chậm lắm cũng phải được mấy trăm dặm rồi. Nếu cố sức mà rượt cũng không sao kịp được, sao cho bằng về

An-Tây mà suy tính kế khác.

Đắn đo một hồi, Lạc-Băng nhìn đường đi Bắc-Kinh thêm một lần cuối rồi quay đầu ngựa trở lại qua hướng đi về An-Tây. Mất ‘ngó Đông’ mà ngựa lại ‘đi Tây’, Lạc-Băng buồn dàu dàu như cảnh hoa ú dột, mà chẳng nói một lời nào với Dur-Ngur-Đồng đang đứng yên chờ quyết định của nàng.

Lạc-Băng ra roi giục ngựa. Dur-Ngur-Đồng cũng phi ngựa chạy theo sau. Nhưng đi được một lúc, Lạc-Băng bỗng không còn nghe được tiếng ngựa của Dur-Ngur-Đồng ở đằng sau nữa bèn thắng ngựa lại, nhìn ra phía sau thì không thấy bóng dáng của Dur-Ngur-Đồng đâu nữa. Lạc-Băng lấy làm lạ tự hỏi:

-“Quái lạ! Mới đây mà Dur-Ngur-Đồng đã biến đi đâu vậy không biết? Có lẽ tại hấn bị rút lại phía sau cũng nên! Hay là ngựa của hấn gặp bị vấn đề gì chẳng mà cả người lẫn ngựa đều không thấy bóng hình?”

Lạc-Băng dừng hấn ngựa lại. Nàng chủ ý chờ cho Dur-Ngur-Đồng bắt kịp. Nhưng chờ một lúc khá lâu mà chàng ta vẫn tăm hơi, chẳng thấy đâu.

-“Chắc Dur-Ngur-Đồng cảm thấy xấu hổ với ta một khi về Đại-Hương-Đường gặp mặt anh em trong hội. Hay là hấn sợ ta đem tội lỗi của hấn mách với Văn tứ ca nên sợ hãi mà lánh trước? Nhưng không có lý nào! Ta đã hứa giữ kín việc này, lẽ nào lại làm hấn bẽ mặt trước đám đông? Với Văn tứ ca thì ta lại càng không nên hở môi vì biết rõ một khi nộ khí chàng dâng lên thì quyết chẳng dung tha cho kẻ can danh phạm nghĩa được! Lúc đó thì chuyện còn gì là vui sướng? Ta muốn Dur-Ngur-Đồng thành người tốt, có cơ hội sửa đổi lại thói hư tật xấu nên mới dung tha cho hấn một phen. Vậy mà thừa lúc ta đang đau khổ lo nghĩ mà bỏ ta, trốn lánh thì chẳng hóa ra hấn đại đội lắm hay sao?”

Nhưng rồi Lạc-Băng lại nghĩ:

-“Có lẽ không phải vì xấu hổ với ta hay sợ ta tố giác tội lỗi của hấn với Văn tứ ca mà Dur-Ngur-Đồng trốn đâu! Cứ căn cứ vào những lời chân tình thổ lộ của hấn thì ta nhận xét quả nhiên hấn si mê đắm đuối về mối tình đối với ta thật. Đường xa cảnh vắng, nếu cứ đi song song với ta có lẽ hấn sợ không tự chủ được lòng mà lại gây thêm tội lỗi nữa nên có lẽ vì vậy mà có ý định muốn tránh trước. Phải, hấn có nói rằng mỗi lần trông thấy mặt ta thì lửa dục trong lòng bốc lên cực độ, lý trí không thể nào ngăn nổi. Vì thế cho nên cứ mỗi lần hội mở cuộc họp hội nghị thì hấn lại xin Tổng-Đà-Chủ ra ngoài đi công tác để tránh gặp mặt ta. Mà cho dù đi công tác ở ngoài, hấn cũng đã thú nhận là không làm sao

gạt bỏ được hình ảnh của ta ra ngoài trí óc được. Ở giữa cuộc hội nghị có đông anh em trong hội mà Du-Ngư-Đồng còn sợ không ngăn nổi ngọn lửa tình bốc phát lên huống chi là cảnh hoang liêu cô tịch dọc đường, không có ai ngoài ta và hấn. Nếu như vậy thì tình cảnh của hấn cũng thật hết sức đáng thương. Ta càng nên quên đi lỗi lầm nhất thời của hấn mà rộng lòng tha thứ.”

Chờ thêm một lúc khá lâu nữa mà vẫn không thấy Du-Ngư-Đồng đâu, Lạc-Băng tin chắc chàng ta đã ghé sang đường khác để đi theo nàng thay vì đi chung...

Bình minh tươi đẹp phủ lên cảnh vật thiên nhiên. Lạc-Băng đang lúc mỗi một tâm thần, tứ chi rã rời bèn xuống ngựa, tìm một gốc cây lớn bên đường cột dây cương lại cho ngựa ăn cỏ. Còn nàng thì ngồi dựa lưng vào gốc cây tạm nghỉ ngơi trong giây lát, thiếp đi lúc nào không hay...

Lúc nhỏ, Lạc-Băng theo thân phụ Lạc-Nguyên-Thông đi khắp nơi tứ xứ. Khi lớn lên lấy chồng lại theo Bôn-Lôi-Thủ Văn-Thái-Lai đi hành hiệp giang hồ. Cả hai người đối với nàng đều có nghĩa nặng tình sâu. Cả hai đều có bản lãnh tuyệt diệu, lúc nào cũng chăm lo khổ luyện tuyệt kỹ.

Lạc-Băng được phụ thân truyền bản lãnh. Khi vào đời, nàng trau dồi thêm võ công nhờ những trận giao đấu gay go với địch thủ, đồng thời cũng học hỏi thêm được rất nhiều kinh nghiệm chiến trường. Khi nhỏ, nhờ thân phụ giàu có nên Lạc-Băng chẳng phải động đến đầu ngón tay làm điều gì cực nhọc. Nhưng đến khi lấy chồng, nàng lại cùng trượng phu đi hành hiệp nay đây mai đó, bao phen nằm gai nếm mật, phơi sương gội tuyết là chuyện thường. Nhưng có lẽ chưa bao giờ Lạc-Băng khổ sở như lần này. Thật là hết sức điều đúng, trăm đắng ngàn cay. Khổ về thể xác không đã đành, lại còn khổ cả về tinh thần nữa!

Hơn 10 năm hành hiệp giang hồ, cái uy danh ‘Thần Dao Lạc-Băng’ cũng tự tạo được cho nàng một chỗ đứng trên võ lâm. Sau khi gia nhập Hồng Hoa Hội, Lạc-Băng rất được tin dùng, nhờ vào cả tư cách đứng đắn lẫn võ công trác tuyệt của nàng. Lạc-Băng là nữ-nhân duy nhất được công cử vào hàng đương-gia, trong hàng lãnh đạo tối cao của Hồng Hoa Hội. Nàng đã từng vào sinh ra tử nhiều lần, đóng góp rất nhiều về việc tạo thế lực cho đảng phái cách mạng này.

Những tên Hán-gian cùng những tên giặc xâm lăng hề nghe đến tên Lạc-Băng là phải khiếp vía rụng rời. Lưỡi đao của nàng là thiết diện vô tư, chẳng bao giờ vị nể kẻ ác. Đối

với dân lành, Lạc-Băng là một nữ hiệp nhân ái hiền từ, dầu phải lặn mình vào dầu sôi lửa bỏng để cứu dân khỏi ách xâm lăng, nàng cũng không sồn lòng.

Vào Hồng Hoa Hội, Lạc-Băng đeo đuổi mục đích thiêng liêng là ‘cứu dân hộ quốc’, ngoài ra chẳng còn một dụng ý nào khác. Có thể nói, Hồng Hoa Hội là lẽ sống của nàng. Lấy Văn-Thái-Lai làm chồng, Lạc-Băng tìm được người ý hợp tâm đầu để cùng nhau hoạt động đắc lực thêm cho công cuộc ‘phản Thanh phục Minh’ chứ không phải chỉ vì muốn xây dựng hạnh phúc cá nhân không thôi. Vì vậy mà Lạc-Băng không phân biệt tuổi tác mà chỉ nhắm vài tài đức của chồng nàng mà thôi.

Lạc-Băng đặt hạnh phúc gia đình trong hạnh phúc chung của tổ quốc, đặt tình yêu của mình trong tình dân tộc. Văn-Thái-Lai cũng đồng quan điểm với Lạc-Băng trong những vấn đề này. Vì vậy cả hai người tự hào rằng đây là một mối lương duyên do trời xấp đặt, là anh hùng sánh đôi cùng nữ hiệp.

Chẳng những yêu, Lạc-Băng còn kính phục Văn-Thái-Lai nữa. Vì vậy lúc Dur-ngư-Đồng đem mình ra so sánh với Văn-Thái-Lai không dẫn được lửa giận.

Dur-Ngư-Đồng trẻ hơn Văn-Thái-Lai, dung mạo chẳng khác gì Tống-Ngọc hay Phan-Anh, dĩ nhiên Văn-Thái-Lai không thể nào bì kịp. Chàng lại còn hào hoa, văn võ song toàn, giỏi cả Cầm, Kỳ, Thi, Họa nữa. Phàm với những thiếu nữ tuổi đang thanh xuân thì nếu có sự lựa chọn giữa hai người Dur-Ngư-Đồng và Văn-Thái-Lai ắt không khi nào có người phải nghĩ ngợi hay tính toán gì. Luận về võ công thì tuy hiện tại Dur-Ngư-Đồng chưa bằng được Văn-Thái-Lai, nhưng theo thời gian thì chuyện ấy có thể thay đổi rất nhanh chóng. Dur-Ngư-Đồng được chân truyền bởi cả hai phái chính tông Võ-Đang và Không-Động. Huống gì một khi luyện được hai tuyệt kỹ Nhu-Vân Kiếm-Thuật và Bạch-Vân Thương-Câu, rất có thể Dur-Ngư-Đồng sẽ đứng ra lập được một môn phái riêng biệt mà trong thiên hạ chưa chắc có được mấy người là đối thủ.

Có thể nói, Văn-Thái-Lai kém Dur-Ngư-Đồng về tất cả mọi phương diện trên. Nhưng nói về đạo đức, nghĩa khí cũng như lòng quả cảm sẵn sàng hy sinh vì chính nghĩa thì đừng nói cho Dur-Ngư-Đồng, khắp trong thiên hạ phỏng có mấy người được như Bôn-Lôi-Thủ! Một người phụ nữ đã có chồng dĩ nhiên trong lòng không được mơ tưởng đến chàng trai nào khác. Mà một người chồng như Văn-Thái-Lai cũng chưa hề để cho Lạc-Băng phải ân hận một điều gì. Vì vậy, khi Dur-Ngư-Đồng nói chạm đến Văn-Thái-Lai, Lạc-Băng liền lên tiếng nạt ngay chứ nhất định không để chàng trai trẻ tuổi tài hoa kia mạo phạm đến

tên tuổi, con người của chồng nàng...

Sau khi ngủ được một giấc, khi thức dậy, Lạc-Băng thấy mặt trời đã lên cao thêm một sào. Những tia nắng tươi vui nhảy nhót trên ngọn cỏ, lá cây. Cảnh vật im lìm giữa không gian mênh mông, trên cánh đồng cuối chân mây vô tận. Con ngựa của Lạc-Băng vẫn còn nhai cỏ dưới bóng mát của nhánh cây. Bơ vơ trong cảnh hoang vu, Lạc-Băng tưởng nàng chẳng khác nào khách thương lạc loài giữa vùng sa mạc. Bao nhiêu ý nghĩ buồn thảm bỗng xâm chiếm trọn vẹn tâm hồn người thiếu phụ yêu kiều.

Hồi nào còn có Dư-Ngư-Đồng là bạn đồng hành, giờ đây chỉ còn một mình một ngựa, Lạc-Băng bỗng đảo mắt hướng về phương Bắc một lúc cơ hồ vọng tưởng đến Văn-Thái-Lai, rồi sau đó lại rong cương mà nhắm hướng Tây tiếp tục cuộc hành trình phi dậm trường. Đến một rừng dương liễu, Lạc-Băng ngắm những cành tha thướt phủ dài xuống như ủ rũ. Nàng bất giác cảm khái mà khẽ ngâm lên:

Mạch thương dương, mạch thương dương,

Thiếp ý quên tâm thù đoạn trường?

Dương liễu xanh, dương liễu xanh,

Hỏi rằng ý thiếp, lòng anh, ai buồn?

Ngâm chán lại nghĩ. Nghĩ chán lại buồn. Lạc-Băng tựa như một cái xác không hồn ngồi trên lưng ngựa. Đường về An-Tây còn xa diệu vợi. Trải qua nhiều sương tuyết mưa gió, đi thêm một ngày nữa vì thì bệnh tình của Lạc-Băng trở nên trầm trọng hơn. Những vết thương trên người lại bắt đầu hành. Đã thế Lạc-Băng còn hay suy nghĩ vẩn vơ nên sức khỏe càng lúc càng yếu kém. Lẽ ra một khi trong người còn yếu phải nên nghỉ ngơi nhiều mới có thể lại sức được. Thế nhưng Lạc-Băng nào có được nghỉ ngơi cho đúng mức! Thương tích của nàng bắt nguồn từ An-Viễn khách sạn, đến nay dồn dập lại mà không có đủ thuốc men để chữa trị.

Thấy không kham nổi, Lạc-Băng bèn cột ngựa dưới gốc cây dương liễu rồi nằm xuống dưới đất nghỉ dưỡng sức, đợi khỏe lại chút đỉnh sẽ tiếp tục lên đường ngay. Nghỉ được một lúc, mặc dù chưa khỏe lại chút nào, nhưng vì không muốn trì hoãn thêm cuộc hành

trình nữa, Lạc-Băng quyết định phải gượng đau mà đi tiếp. Ngờ đâu, khi vừa chống tay ngồi dậy thì đầu nàng quay cuồng, đau nhức vô cùng, chẳng khác bị ai cầm búa bổ vào đầu mình. Lạc-Băng xay xảm hết cả mặt mày, ngã nằm liệt trên đồng lá khô dưới đất. Ánh nắng rơi xuống ngay đỉnh đầu Lạc-Băng. Nàng định xê dịch thân hình qua một bên vào bóng cây cho đỡ nắng nhưng có cố gắng cách mấy cũng vẫn không di chuyển được tấc thân một ly nào! Lạc-Băng không còn cách nào hơn là nằm yên một chỗ cho đến khi mặt trời sắp sửa lặn.

Vừa khát nước lại vừa đói bụng, người lại mệt lả không còn chút khí lực nào, Lạc-Băng đành than thầm:

-“Sức yếu thế này thì làm sao mà có thể ngồi trên yên ngựa mà nắm cương được! Chắc thân xác đành phải gửi lại nơi đây thôi! Kiếp này còn mong gì gặp lại được Văn tứ ca! Đành hẹn kiếp lai sinh thôi!”

Trước mắt Lạc-Băng như có một cánh hoa rơi xuống. Mắt nàng cũng hoa lên. Nàng như mê man mà thiếp đi như đi sâu vào cõi mộng...

Chú thích:

(1-) Ba người Văn-Thái-Lai, Lạc-Băng và Dư-Ngư-Đồng lúc này cũng chưa được biết chuyện Trần-Gia-Cách đã nhậm chức trở thành Tổng-Đà-Chủ.

(2-) Hồi dương: “hồi” là trở lại, “dương” là dương gian; trở lại dương gian có nghĩa là mạnh khỏe lại, giống như từ cõi chết trở về cõi sống.

(3-) Khi vào đảng

(4-) Khi tuyên thệ

(5-) Tài lực: tiền và sức mạnh.

(6-) Khi tôn diệt trưởng: coi thường người trên.

(7-) Mãi hữu cầu vinh: bán bạn vì danh lợi.

(8-) Bá đao: một trăm đao, ý nói tội đáng chém 100 lần.

(9-) Tiền trăm hậu tâu: giết trước báo sau.

- (10-) Người chấp pháp nếu thấy tội của phạm nhân có thể giảm khinh được thì sẽ xin Tổng-Đà-Chủ ân xá. Phạm nhân không có quyền tự xin cho mình.
- (11-) Có thể tạm gọi người này là “đao-phủ” của Hồng Hoa Hội.
- (12-) Hội tịch: thời gian phục vụ [thâm niên].
- (13-) Bây giờ chúng ta mới được biết rõ rằng Thiếu-Đà-Chủ là Phó-Đà-Chủ.
- (14-) Thiết diện vô tư: mặt lạnh như sắt, không bao giờ vì chuyện tư; ý nói người lạnh lùng, không bao giờ để tình cảm chi phối công việc.
- (15-) Đồng chí: người cùng chung chí hướng với mình. Ở Trung-Hoa từ xưa đến nay, các thành viên của một bang hội nào, nhất là đảng phái chính trị hay cách mạng, vẫn thường gọi nhau như thế. Ngay cả tại nhiều trường học bên Trung-Quốc hiện nay, các học sinh vẫn thường dùng hai chữ “đồng chí” để mà gọi nhau. Tại Việt-Nam, danh từ “đồng chí” lần đầu tiên được sử dụng trong “Việt-Nam Quốc Dân Đảng” do đảng trưởng Nguyễn-Thái-Học sáng lập ra.

hết: Hồi 5e

Kim Dung

Thư Kiếm Ân Cừ Lục

Hồi 6a

Hận cũ còn mang nghe khó trả Ân sâu trót chịu biết sao đền

Lạc-Băng nằm hôn mê dưới đất chẳng biết là bao lâu. Nàng bỗng nghe văng vẳng bên tai như có tiếng người gọi:

-Úy trời! Ngủ gì mà ngủ mê man dữ vậy? Gần tối rồi! Thức dậy đi chứ!

Lạc-Băng tưởng mình đang nằm mộng. Đôi mắt nặng nề cố nhướn mày mở ra xem cho rõ có rằng có người thật không, là chỉ là ảo ảnh. Mí mắt Lạc-Băng từ từ hé lên. Trước mặt nàng là một thiếu nữ xinh đẹp, mắt sáng như sao. Cô thiếu nữ này trông sắc diện nghiêm trang, lông mày rậm đen, gương mặt sáng sủa, tuổi chừng 16. Thấy Lạc-Băng đã tỉnh thì nàng thiếu nữ nở một nụ cười tươi tắn như hoa, quay lưng ra sau như nói với một con a hoàn đi theo hầu:

-Mi lấy bình sữa của ta đem đến mời chị này uống đỡ. Ta trông khí sắc thấy dường như đói bụng quá nên đâm ra mê man chứ không phải là ngủ đâu.

Đưa a hoàn vâng lời lấy bình sữa tươi rót ra một chén bạc thật lớn mời Lạc-Băng uống. Đang đói, lại khát, Lạc-Băng chẳng chút khách sáo bụng chén sữa tươi uống một hơi cạn. Uống xong chén sữa, Lạc-Băng như tỉnh hẳn lại. Nàng cảm thấy tinh thần phơi phới lạ thường, có cảm tưởng như chén sữa ấy là một chén thuốc hồi sinh cứu người sắp chết sống lại. Nếu như lúc này có lên ngay yên ngựa, nàng cũng đủ sức mà vượt qua được muôn dặm lộ trình.

Lạc-Băng gắng gượng ngồi dậy. Chung quanh chẳng phải là rừng mà là một nơi hoàn toàn xa lạ. Lạc-Băng thấy mình đang nằm trên một chiếc giường lót nệm, có gối, có chăn hẳn hoi giữa một căn phòng trang hoàng rất sang trọng, trang nhã. Nàng nghĩ bụng đây là nhà của một phú hộ giàu có, và thiếu nữ nọ là con của ông ta.

Lạc-Băng nhớ lại tình hình lúc hôn mê bất tỉnh. Nàng đoán rằng chắc thiếu nữ kia tình cờ đi qua trông thấy tình trạng nàng như vậy nên đem về đây cứu mạng. Nghĩ đến đây, Lạc-Băng vô cùng cảm kích vì nếu không được nàng thiếu nữ ra tay cứu nạn thì giờ này chắc nàng đã sang bên kia thế giới rồi.

Lạc-Băng chống hai tay lên thành giường mà ngồi hẳn dậy. Thiếu nữ vội vã bước tới vịn vào hai vai nàng giữ lại nói:

-Tỷ tỷ vẫn còn yếu lắm, cứ nằm nghỉ thêm một lát đi! Đừng vội dậy làm chi cho mất sức! Với giọng biết ơn, Lạc-Băng nói:

-Đa tạ cô nương có lòng nhân đạo hảo tâm. Nhờ ơn cô cứu mạng đem về đây nên bây giờ tôi đã bình phục lại rồi. Xin cho được biết rõ danh tánh để ghi nhớ mãi trong lòng.

Thiếu nữ cười duyên dáng, từ tốn nói:

-Có gì đâu mà chị phải bận tâm đến ân với nghĩa! Tiểu muội họ Châu...

Bỗng nhiên thiếu nữ ngừng lại không nói tiếp tên mình. Nàng lấy tay đỡ Lạc-Băng nằm lại xuống giường rồi nói tiếp:

-Em trông chị còn mệt lắm. Thôi, hãy nằm xuống mà ngủ thêm một giấc nữa đi! Chừng nào chị hết mệt, tinh thần tỉnh táo lại thì mình nói chuyện sau cũng chưa muộn.

Không để cho Lạc-Băng tỏ thái độ, thiếu nữ họ Châu vừa dứt lời đã từ từ ra khỏi phòng. Nàng đi hết sức nhẹ nhàng như sợ làm kinh động đến Lạc-Băng khiến nàng không ngủ được.

Lạc-Băng lại nằm xuống giường. Quả như lời thiếu nữ họ Châu nói, nàng chưa hết mệt hẳn. Vì vậy nằm im chốc lát mà nàng đã ngủ vùi một giấc mê man. Ngủ lại một giấc ngon lành không biết là bao lâu, đến lúc thức dậy, Lạc-Băng bỗng chóa mắt lên vì những ngọn đèn sáng choang trong phòng nàng đang nằm. Lạc-Băng nghe vắng vắng phía ngoài cửa phòng có tiếng một thiếu nữ nói rõ ràng:

-Thật bọn chúng khinh lão gia ta quá! Chưa điều tra cho rõ căn nguyên, chúng đã kéo nhau tới đốt phá Thiết-Đảm-Trang (#1)! Lão gia ta, một vị anh hùng cái thế, chuyên lấy nhân nghĩa ra đối xử với đời, lấy lượng khoan dung kết nạp nhân sĩ. Các võ phái vùng Tây-Bắc này chưa có ai bất bình, mà đối với những cao thủ võ lâm cũng chưa ai mà không kính phục. Thế mà ngày nay bọn chúng mục hạ vô nhân, thóa mạ lão gia ta lắm điều lại đòi thiêu hủy cả một vùng Thiết-Đảm-Trang không chừa lại một chỗ cho gia đình ta dung thân! Lão gia ta còn nhẫn nhịn được chứ còn ta thì nhất định không nghe, quyết

cùng bọn chúng một phen sống mái mới được! Ta vì thiên hạ hành hiệp để dẹp tan các nổi bất bình mà chính nổi bất bình của gia đình mình lại không làm gì được thì còn mặt mũi nào để nhìn ai nữa!

Giọng nói oanh vàng của thiếu nữ ấy trong trẻo như tiếng chuông vang, mà khẩu khí lại vô cùng khảng khái khiến cho Lạc-Băng tuy chưa thấy mặt nhưng đã đem lòng nể phục. Lạc-Băng nằm trên giường nghe ba tiếng ‘Thiết-Đảm-Trang’ vừa thốt ra là đã để ý ngay rồi sau đó lại nghe rõ bao nhiêu chuyện đã xảy ra cho nơi ấy do chính miệng thiếu nữ kia kể lại thì trong lòng nàng không khỏi kinh ngạc. Nàng không hiểu bọn người nào đã tới đốt phá Thiết-Đảm-Trang để cho thiếu nữ này phải lòng gan lộn mặt lên đến như thế! Phải chăng đám người ấy là anh em Hồng Hoa Hội của nàng? Cứ căn cứ vào lời thiếu nữ nói thì hẳn nàng chính là con gái của Châu-Trọng-Anh chứ không còn chạy vào đâu được nữa.

Đối với Thiết-Đảm-Trang, Lạc-Băng có một mối hận phải trả. Chỉ vì sự phản bội của người nhà Châu-Trọng-Anh nên Văn-Thái-Lai, chồng nàng mới bị Trương-Siêu-Trọng bắt được mà giải đi. Nhưng nghĩ đến cái ơn người con gái họ Châu đã cứu sống nàng đem về đây thuốc thang săn sóc, và hiện tại nàng vẫn còn đang ‘ăn gửi nằm nhờ’ thì Lạc-Băng không khỏi cảm động. Tóm lại, chồng nàng bị bắt là bởi lỗi lầm của Thiết-Đảm-Trang, nhưng còn thân nàng được cứu sống thì không thể phủ nhận công ơn của Thiết-Đảm-Trang được!

Oán không dám trả là hạng thất phu. Nhưng ơn mà không đền cũng chẳng phải là bậc hiền nhân. Lạc-Băng nghĩ ngợi một hồi, thắc mắc không biết rồi đây nàng sẽ phải xử trí ra sao với Thiết-Đảm-Trang.

Nghe thiếu nữ họ Châu trách bọn người đến đốt phá sơn trang mà không chịu tìm hiểu rõ lý do phải trái, Lạc-Băng nhận thấy những lời lẽ kia cực kỳ chính trực của một người biết lẽ phải. Nàng thầm nghĩ không biết có phải trong Thiết-Đảm-Trang có gian tế hay không. Hoặc giả có điều gì hết sức bí ẩn trong việc này mà chưa ai tìm rõ được nguyên nhân...

Đang phân vân suy tính thì cánh cửa phòng mở toang ra, thiếu nữ họ Châu và đứa nữ tỳ xăm xăm đi vào. Thiếu nữ họ Châu đến trước giường của Lạc-Băng vén màn nhìn vào. Lạc-Băng muốn dò biết ý định của cô ta nên giả vờ nhắm hai mí mắt lại, ngáy đều đều. Thiếu nữ họ Châu lại quay trở ra, đến trước cái giá giắt bình khí rút ra một cây đao. Lạc-Băng mở mắt nhìn, thấy cây Uyên-Uương Đao của mình vẫn còn để y nguyên trên mặt bàn

nên trong lòng đã chuẩn bị đề phòng mọi bất trắc có thể xảy ra. Nàng thầm nghĩ nếu thiếu nữ họ Châu trở mặt dùng đao thỉnh linh chém mình thì nàng sẽ chụp lấy cái gối trên giường mà đỡ rồi sẽ nhảy xuống giường chụp lẹ thanh Uyên-Uông Đao của mình mà chém vài nhát rồi sẽ chạy ra cửa mà tẩu thoát.

Nhưng trái với sự lo nghĩ của Lạc-Băng, thiếu nữ họ Châu chỉ nhìn vào thanh đao với đôi mắt giận dữ mà hoàn toàn không để ý gì đến nàng hay có hành động nào khả nghi. Nàng nghe giọng đũa thị tỳ nói:

-Tiểu thư à! Đừng nên gây thêm chuyện nữa mà làm gì! Lão gia chúng ta há không đủ tài sức và mưu trí để đương đầu với bọn Hồng Hoa Hội sao? Thế mà lão gia bỏ qua tất cả, tất nhiên vì người không muốn gây thù chuốc oán thêm nữa! Ý lão gia như vậy, chẳng lẽ tiểu thư lại muốn trái trái ngược hay sao? Lão gia đang buồn nhiều, bổn phận của tiểu thư là làm sao cho lão gia vui lên chứ đừng làm cho lão gia phải mệt trí thêm nữa! Nô tỳ tin là vụ này lão gia đã có chủ trương rồi, tiểu thư nên kiên nhẫn mà chờ xem, chớ có vọng động!

Thấy thiếu nữ họ Châu thờ dài, đứng im không nói năng gì. Không biết thế nào, nàng ta tra bỏ lại thanh đao vào chiếc giá. Lạc-Băng thấy vậy nghĩ thầm:

-“Chắc thiếu nữ họ Châu này là ái-nữ của Châu-Trọng-Anh đây.”

Lạc-Băng quả nhiên đoán không sai. Thiếu nữ này là Châu-Ỗ, con gái của Châu-Trọng-Anh, trang-chủ Thiết-Đảm-Trang. Tuy là phận nữ nhi nhưng phong cách của Châu-Ỗ phong cách của nàng ta giống hệt cha ở lòng hào hiệp và chí khí ngang tàng.

Bình sinh, Châu-Ỗ hay lo bao biện (#2) chuyện thiên hạ. Bất cứ việc nào thấy bất bình là nhất định nàng phải xen vào cho bằng được trước đã, rồi để mặc cho ‘hạ hồi phân giải’.

Vì vậy, giới võ lâm giang-hồ vùng Tây-Bắc đặt cho Châu-Ỗ biệt danh là ‘Tiểu Quy Lục’.

Hay can dự vào việc của kẻ khác nên thường gây ra chuyện phiền rắc rối cho cha là Châu-Trọng-Anh...

Hôm ấy, vì thấy việc bất bình, Châu-Ỗ đánh một kẻ uy quyền đến trọng thương mà bênh vực cho một kẻ yếu thế nên bị Châu-Trọng-Anh trách mắng không biết nên sợ hãi mà trốn ra ngoài. Nàng định chờ cha nguôi bốt cơn giận rồi sẽ về ‘lạy lục’ chịu tội sau.

Lúc Châu-Ỗ cùng đũa thị tỳ trên đường trở về Thiết-Đảm-Trang thì tình cờ gặp Lạc-Băng nằm hôn mê bất tỉnh dưới đất, mắt thì nhắm nghiền lại, còn hơi thở thì thoi thóp.

Châu-Ỗ đến gần bắt mạch xem thử bồng kinh hãi, nhận thấy tánh mạng Lạc-Băng mười

phần nguy ngập nên liền sai con nữ tỳ công nàng về nhà mà cấp cứu...

Nghे lời giải bày của đứa nữ tỳ, Châu-Ý như giác ngộ vì nhận thấy thật là vô cùng chí lý. Một phút nóng giận có thể làm hỏng chuyện của thân phụ nàng như không. Châu-Ý nói thẳm trong bụng rằng:

-Thân phụ ta không phải là hạng người để cho ai uy hiếp được. Đời sống của thân phụ ta không phải chỉ riêng lo cho hạnh phúc gia đình. Mặc dầu không gia nhập Hồng Hoa Hội, cha ta lúc nào cũng có cảm tình với đảng phái cách mạng của những người yêu nước luôn vận động phong trào ‘phản Thanh phục Minh’. Tuy không trực tiếp chống đối triều đình Mãn-Thanh, người rất tỏ ra bất bình những kẻ ngoại bang đang dùng vũ lực dày xéo quê hương, bắt dân ta làm nô lệ. Thân phụ ta cũng rất chán ghét những vụ ‘huyết nhục tương tàn’ của người Hán chuyên đi hiếp đáp, sát hại lẫn nhau. Sự nghiệp của thân phụ ta không phải chỉ trong phạm vi gia đình Thiết-Đảm-Trang mà còn là sự nghiệp của một anh hùng ‘vị quốc vong gia’ (#3). Đành rằng Hồng Hoa Hội đốt phá Thiết Đảm Trang, nhục mạ một chí sĩ như phụ thân ta mà không chịu điều tra kỹ lưỡng hay biết phân biệt thế nào là đại nghĩa với tiểu tiết; thế nhưng thân phụ ta vẫn nhìn chúng vì người biết nếu gây sự với chúng thì chỉ có lợi cho quân xâm lược mà thôi, như vậy thì có khác nào ‘nổi giặc cho giặc’! Thân phụ ta đã vì đại nghĩa mà không kết oán với Hồng Hoa Hội mà ta trái lại muốn cùng chúng gây hấn thì có khác nào phá hủy đi sự nghiệp lớn lao của thân phụ ta không? Lời con liễu hoàn nhắc nhở ta thật hay và đúng lúc!”

Suy nghĩ một hồi, Châu-Ý bỗng giật mình một cái, quay qua nói với đứa nữ tỳ:

-Hay lắm! Lời em thật là hữu tình hữu lý! Suýt nữa là ta nóng giận làm càn thì say này có hối mấy cũng không xong. Thêm vào đó, ta không làm vui lòng được thân phụ lại khiến cho người càng buồn thêm. Tai biến gần đây của gia đình làm thân phụ buồn rầu, gây đi rất nhiều. Em nói đúng! Chuyện ấy ta nên để cho thân phụ quyết định mà chẳng nên nhúng tay vào làm gì!

Đứa liễu hoàn thấy lời khuyên can của mình được cô chủ của mình cho là phải mà nghe theo thì vui mừng hơn hờ nói:

-Tiểu thư dần được tính nóng để khỏi nhọc tâm đến lão gia thì thật là quý hóa. Lâu nay tính tiểu thư nóng như lửa đốt, nhưng không ngờ hôm nay lại dần được.

Châu-Ý nhoẻn miệng cười đáp lại:

-Việc nào cần phải nóng thì cho dù ai bảo thế nào ta cũng không nghe. Nhưng việc nào

không nên nóng mà lại nóng thì thật là kẻ bất trí, vô mưu. Hữu dũng mà vô mưu là ngu đại. Người trí dũng song toàn phải biết thời cơ.

Có lẽ Châu-Ỡ giống cha ở chỗ ấy. Nàng rất trọng nghĩa khí, rất khảng khái, biết cân nhắc khinh, trọng. Đành rằng là Châu-Ỡ có nóng tính. Nhưng không vì thế mà nàng thiếu xét đoán, coi thường lẽ phải.

Nói dứt lời, Châu-Ỡ bước ra khỏi phòng đi thẳng một mạch, không quay đầu nhìn lại.

Đứa nữ tỳ cũng trở gót đi theo.

Lạc-Băng được chứng kiến những hành động của Châu-Ỡ, lại được nghe tận tai câu chuyện giữa nàng ta cùng với con liễu hoàn. Nàng nhận xét thấy con người của Châu-Ỡ thật là quang-minh chính đại. Nhưng câu chuyện nghe được giữa hai người làm cho Lạc-Băng không khỏi bồn chồn suy nghĩ.

Căn cứ theo câu chuyện vừa nghe được thì chính Hồng Hoa Hội của nàng là thủ phạm đốt phá Thiết-Đảm-Trang. Nếu quả thật Châu-Trọng-Anh xử sự hòa nhã như thế thì ông ta quả là một người hiếm có trên đời. Chẳng nói đâu cho xa, những cử chỉ cùng lời nói của Lạc-Băng nhục mạ Châu-Trọng-Anh hôm nọ còn nặng hơn cả giết chết ông ta nữa! Lạc-Băng cảm thấy có điều gì hết sức lạ lùng mà nàng chưa nghĩ ra được. Có lẽ nào mà Châu-Trọng-Anh lại khiếp nhược đến thế được? Dầu sao thì ông ta cũng là ‘minh chủ võ lâm’ của cả vùng Tây-Bắc. Lý do nào lại khiến cho ông ta chịu nhẫn nhục đến như vậy? Nếu quả thật là người của Thiết-Đảm-Trang phản bội cấu kết với triều đình mà chỉ chỗ ẩn nấp của Văn-Thái-Lai cho Trương-Siêu-Trọng thì Châu-Trọng-Anh phải chịu trách nhiệm mà nhận lấy hậu quả, cho dù có phải đích thân ông ta hành động hay chủ mưu hay không! Và đương nhiên Lạc-Băng sẽ không bao giờ hỏi hận về cử chỉ của nàng đối với Châu-Trọng-Anh cả. Luôn cả việc Hồng Hoa Hội của nàng đốt phá Thiết-Đảm-Trang cũng chẳng có điều gì đáng nói. Quy luật của Hồng Hoa Hội xưa nay vẫn thế. Ân đền ân. Oán trả oán.

Tuy nhiên, điều mà Lạc-Băng sợ nhất là ngộ nhỡ không phải người của Thiết-Đảm-Trang chỉ điểm mà chính Trương-Siêu-Trọng tìm thấy được chỗ nấp của Văn-Thái-Lai hôm ấy thì sao đây? Biết đâu người của Thiết-Đảm-Trang thật tình hết lòng bảo vệ nhưng vẫn phải chịu thua non một tay Trương-Siêu-Trọng? Như thế chẳng hóa ra thụ ân lớn đã không đền mà còn đi trả thù một cách tàn nhẫn! Và như thế thì uy tín Hồng Hoa Hội liệu còn có giá trị nữa hay không?

Điều lo ngại này chính Văn-Thái-Lai đã đề cập đến hôm đó lúc bị lộ tẩy. Có lẽ Văn-Thái-Lai cũng đoán được sẽ có ngày này. Phải chăng chàng đã biết trước anh em Hồng Hoa Hội sẽ không chịu điều tra kỹ lưỡng trước khi hành động?

Nhưng rồi Lạc-Băng lại không tin rằng Hồng Hoa Hội là thủ phạm việc đốt phá Thiết-Đảm-Trang. Nàng tin Thiếu-Đà-Chủ Trần-Gia-Cách là người thông minh tột đỉnh, xét đoán việc như thần, quyết không thể sai lạc. Ngoài Thiếu-Đà-Chủ ra, cũng còn các đương-gia khác nữa. Họ đâu phải là những người tầm thường chỉ biết nghe mà không biết suy đoán! Huống chi Châu-Trọng-Anh là một nhân vật có danh vọng và uy tín cao như vậy. Trước khi ra tay ‘trừng phạt’ một nhân vật như thế ắt Hồng Hoa Hội phải nắm được bằng chứng xác thực hẳn hoi trong tay chứ không thể hành động hồ đồ thiếu suy nghĩ được.

Lại thêm một điều khiến cho Lạc-Băng vô cùng thắc mắc nữa là Lục-Phi-Thanh, một vị tiền bối có bản lãnh trác tuyệt, kinh nghiệm có thừa mà lại không hiểu rõ được con người Châu-Trọng-Anh mà lại giới thiệu cho Văn-Thái-Lai để bị lâm vào mưu gian? Nếu Lục-Phi-Thanh không biết rõ Châu-Trọng-Anh tất nhiên đã không giới thiệu cho Văn-Thái-Lai đến đó để nương náu làm gì, vì ông ta biết sự sống chết của Văn-Thái-Lai có quan hệ không nhỏ đến sự tồn vong của Hán-tộc. Có lẽ nào Lục-Phi-Thanh lại khờ khạo đến độ ‘đưa mồi vào miệng hổ lan’ (#4)? Và nếu Hồng Hoa Hội hành động thiếu suy nghĩ thì không lẽ Lục-Phi-Thanh không biết dùng lẽ phải để can thiệp, can ngăn?

Lục-Phi-Thanh nhận lãnh trách nhiệm chịu thay thế Du-Ngư-Đồng về gấp An-Tây báo cáo tình hình khẩn cấp để Hồng Hoa Hội tìm phương cách giải cứu Văn-Thái-Lai. Lẽ đương nhiên Lục-Phi-Thanh đã về đến nơi và sau đó đi chung với Hồng Hoa Hội, tức là ông ta luôn luôn ở bên cạnh Hồng Hoa Hội, và phải có mặt trong vụ này. Nếu chuyện là thế sao Lục-Phi-Thanh không một lời khuyên ngăn hay cản trở?

Nằm mãi trên giường nghĩ tới nghĩ lui mà Lạc-Băng vẫn không sao tìm ra được chân lý trong vụ đốt phá Thiết-Đảm-Trang. Ngoài ra bao nhiêu câu hỏi đặt ra cũng không có cách nào mà giải đáp!

Đã qua hai ngày kể từ lúc Lạc-Băng được Châu-Ỗ cứu đem về Thiết-Đảm-Trang. Nàng được tận tình săn sóc bằng thuốc men, dùng toàn thức ăn của ngon vật lạ để bổ dưỡng, lại được ngủ ngon, cũng như nghỉ ngơi đúng mức.

Hôm nay, Lạc-Băng không còn cảm thấy đau nhức chút nào nữa. Các vết thương như đã

lành cả rồi. Tinh thần thì khoan khoái nhẹ nhàng, nhiệt độ trong người đã trở lại mức bình thường. Lạc-Băng nghe mình như đã được hoàn toàn bình phục.

Vì quen luyện tập võ công nên thân thể Lạc-Băng quả khác với người thường. Một khi hết bệnh là thân thể lại trở nên mạnh khỏe lại như cũ. Nàng liền ngồi dậy thu thập y phục xếp lại cẩn thận rồi khăn gói mang lên vai. Đang đói bụng, lại thấy trên bàn có sẵn một cái đĩa lớn với những chiếc bánh gói rất thơm ngon, Lạc-Băng liền bóc mấy cái dùng đỡ dạ. Ăn no xong, Lạc-Băng lấy nốt những cái bánh còn lại bỏ trong bao đem đi đường dùng làm lương thực. Sau đó, nàng lấy cặp Uyên-Uương Dao trên bàn giắt vào mình nhẹ bước ra khỏi phòng mà đi.

Cứ nghĩ đến Châu-Ỗ là Lạc-Băng lại cảm kích cái ơn hồi sinh kia, đã cứu thoát nàng trong lúc nguy nan cực kỳ khốn đốn chẳng khác nào như một cơn ác mộng.

Mối thù đối với họ Châu tại Thiết-Đảm-Trang nếu sâu như bể thì ân nghĩa kia cũng chẳng khác gì non cao. Lạc-Băng không hiểu đó là một sự ngẫu nhiên hay là do định mệnh an bài?

Người của Thiết-Đảm-Trang dù vô tình hay cố ý phản bội, nếu phải trả bằng cái giá đó tưởng cũng đủ lắm rồi. Lòng căm thù của nàng đối với Châu-Trọng-Anh cũng đã hả giận. Nhưng cái ơn của người Thiết-Đảm-Trang cứu nàng mang về thuốc thang tận tình săn sóc để giờ này còn lại mạng sống đây, mai sau nàng phải đền lại cách nào cho xứng đáng đây?

Lúc tỉnh dậy lần đầu, Lạc-Băng chưa có gì nghi ngại. Nhưng khi nghe Châu-Ỗ nói cho biết nàng ta họ Châu, Lạc-Băng đã nghi ngờ nàng là người của Thiết-Đảm-Trang. Là người từng trải giang hồ nhiều năm nên cho nên việc gì Lạc-Băng cũng hết sức thận trọng. Khi nghi ngờ Châu-Ỗ là người của Thiết-Đảm-Trang, Lạc-Băng đã liệu bề cảnh giác mà đề phòng. Nàng cho rằng Châu-Ỗ đã biết rõ nàng là người của Hồng Hoa Hội nên ngại không dám nói tên cũng như lý lịch của mình ra. Đến lúc được nghe lời phiên trách Hồng Hoa Hội từ miệng Châu-Ỗ nói ra thì Lạc-Băng lại nghĩ nàng ta nói vậy cốt ý để cho mình nghe thấy. Ngay cả việc Châu-Ỗ rút đao ra, Lạc-Băng cũng nghĩ rằng nàng sẽ tấn công, giết chết mình để trả cái thù Hồng Hoa Hội đốt phá Thiết-Đảm-Trang. Lúc đó trong đầu Lạc-Băng nghĩ rằng lúc cứu nàng về, Châu-Ỗ chưa biết nàng là ai, nhưng sau khi biết rõ nàng là ai thì lại có ý muốn hạ sát. Lại có thể là Châu-Trọng-Anh sai Châu-Ỗ giết Lạc-Băng không chừng để trả thù cái tội nhục mạ ông ta? Ôi! Không biết

bao nhiêu là nghi vấn quanh quẩn trong đầu Lạc-Băng lúc đó...

Tất cả mọi nghi vấn được chấm dứt từ khi Lạc-Băng nghe được câu chuyện giữa Châu-Ỗ cùng đũa liễu hoàn. Khi ấy, trong đầu nàng chỉ còn lại vồn vện một ý nghĩ duy nhất:

-“Nếu y thị cứ bỏ mặc ta nằm dưới đất hôm ấy thì còn gì nữa mà phải nghĩ ngợi với nghĩ ky!”

Có lẽ điều này là cứu cánh của Lạc-Băng lúc bấy giờ. Phải, nếu muốn giết nàng, Thiết-Đảm-Trang đã có quá nhiều cơ hội thuận tiện! Từ từ nàng nhìn thấy được nhiều điều, nhất là thái độ hòa nhã của cha con Châu-Trọng-Anh. Rất có thể họ biết rõ nàng là người của Hồng Hoa Hội nhưng không những không giết mà còn cứu mạng, đồng thời lại không trách Hồng Hoa Hội về hành động đốt phá Thiết-Đảm-Trang. Nếu là một môn phái võ lâm thông thường thì có đời nào Châu-Trọng-Anh chịu bỏ qua, cho dù thể lực của ông ta có thua kém đi chăng nữa. Đằng này, ông ta nhất định chịu nhục, không vì thù nhà mà làm ảnh hưởng đến đại cuộc. Chỉ vì ông ta thấy Hồng Hoa Hội là đảng phái cách mạng đang gieo được niềm hy-vọng lớn lao cho Hán-tộc, nên bỏ qua tất cả mọi hiềm khích cá nhân mà đặt nặng lòng ái quốc ưu dân lên trên hết. Nhưng nếu thế thì Châu-Trọng-Anh quả là người nghĩa khí, không thể nào là một kẻ phản bội bán rẻ lương bằng được!

Sự nhận xét ấy có thể rất đúng. Là vì khi giả ngủ mê, Lạc-Băng đã nghe được cả Châu-Ỗ và con liễu hoàn trách Hồng Hoa Hội hành động không chu đáo, thiếu suy nghĩ.

Căn cứ theo những thái độ và những hành động hào hiệp của Thiết-Đảm-Trang đối với Hồng Hoa Hội, cứ khách quan mà nói thì Lạc-Băng nhận thấy Châu-Trọng-Anh quả nghĩa khí và ít nhiều, sáng suốt hơn anh em Hồng Hoa Hội của nàng. Thù chung chưa trả được mà đã vội đi gây thêm tư thù làm sút mẻ tinh thần đoàn kết trong giới võ lâm đồng đạo với nhau như thế thì chỉ có lợi cho kẻ thù mà có hại cho mình mà thôi!

Lạc-Băng thấy trong lòng không được yên, và cảm thấy lương tâm như bị cắn rứt. Cảm tình với Châu-Ỗ càng lúc càng nảy nở thêm nhiều. Và nàng cũng thấy tội nghiệp cho Châu-Trọng-Anh và tiếc cho Thiết-Đảm-Trang, một thành tri kiên cố, là chỗ nuôi dưỡng không biết bao nhiêu anh hùng khi gặp nguy khốn trên đường chống chọi với kẻ thù.

Giá mà lúc này Châu-Ỗ có vào đây quyết lấy mạng nàng chắc Lạc-Băng đành nhắm mắt chịu chết để đền ơn chứ không có bụng dạ nào chống trả lại. Tuy nhiên, Lạc-Băng thầm nghĩ rằng hãy tạm lánh nơi này vẫn hơn. Những gì đồ võ hãy tìm cách mà hàn gắn lại sau

này. Dù kịp hay không cũng không thành vấn đề.

Tuy trong người đã bình phục, nhưng gót chân vẫn còn hơi đau cho nên Lạc-Băng cố mà đi từ từ ra ngoài để khỏi phải vấp ngã. Nàng dùng thuật phi hành đi lướt trên mặt đất thật nhẹ nhàng, cố không phát ra một tiếng động để cho ai nghe thấy.

Thấy đi ngã trước bất tiện, Lạc-Băng ven theo tường đá mà ra ngã sau phía hoa viên. Tại đây tương đối kín đáo, có thể ẩn núp được nếu có động tĩnh gì. Lạc-Băng đi lần hướng cửa sau để ra đường lớn.

Hai bên cây cỏ xanh tươi, hoa quả thơm ngát trên con đường nhỏ hẹp phía hoa viên mà Lạc-Băng đang lê gót từ từ. Chợt đâu nghe như có tiếng người, Lạc-Băng dừng chân đứng lại, nép mình vào một thân cây cỏ thụ. Dường như có hai người đang nói chuyện với nhau. Tiếng nói chuyện ly ty nghe nhỏ quá nên Lạc-Băng không hiểu được họ nói những gì. Chờ mãi muốn rụng rời cả đôi chân mà hình như hai người này vẫn chưa chịu đi nơi khác, Lạc-Băng chắc rằng đây là hai người gác cửa. Họ không chịu xê dịch tất nhiên sẽ chẳng còn đi đâu nữa. Lạc-Băng nhận thấy không thể đi được bằng cửa này nên bèn trở lại mà tìm hướng khác.

Qua khỏi hai gian nhà, Lạc-Băng đến một dãy hành lang rộng rãi có giàn dụa lý hương thơm ngát làm cho nàng cảm thấy sáng khoái, lên hẳn tinh thần.

Tạm dừng chân dọc theo hành lang nối liền với gian nhà chính với một gian nhà khách nguy nga tráng lệ, Lạc-Băng thấy ở gian nhà chính có đèn đuốc huy hoàng sáng trưng. Lạc-Băng không nhìn rõ được có ai trong đó mà chỉ nghe được tiếng người nói rất lớn, giọng hết sức uy nghiêm.

Tình tò mò hiếu kỳ nổi dậy, Lạc-Băng muốn xem thử bên trong có gì, mà giọng nói uy nghiêm kia của ai. Nàng bèn dùng thuật phi hành đến bên cửa sổ, nép mình vào sát vách tường liếc mắt khẽ nhìn vào bên trong.

Lạc-Băng nhìn thấy có tất cả ba người đang ngồi bên trong. Ngồi chính giữa là trang-chủ Thiết-Đảm-Trang Châu-Trọng-Anh. Ngồi bên trái là một người trông quen quen như đã gặp qua rồi nhưng chưa được biết tên. Còn người ngồi bên tay mặt thì vừa nhìn Lạc-Băng đã lập tức nhận ngay ra được. Người ấy chẳng phải ai khác hơn là tên khốn kiếp, ‘con chó săn’ Đồng-Triệu-Hòa, kẻ đã dẫn đường cho Trương-Siêu-Trọng và đám quan quân cầu trợ đến bắt Văn-Thái-Lai, chồng nàng.

Đầu giây mới nhợ mọi chuyện đều do tên Đồng-Triệu-Hòa này mà ra cả. Giả sử như

không có hấn nhúng tay thì chắc chắn Trương-Siêu-Trọng chưa chắc đã tìm được đường đến Thiết-Đảm-Trang nữa chứ đừng nói gì đến chuyện gì khác.

Lạc-Băng còn nhớ trước đây vì say mê sắc đẹp của nàng nên định giờ thối sảm sỡ, bị Văn-Thái-lai điểm huyết một lần suýt nữa mất mạng. Thế nhưng hấn vẫn không chịu chừa mà còn cố tâm đeo đuổi nàng mãi.

Vừa trông thấy mặt kẻ thù, Lạc-Băng lại nghĩ đến bao nhiêu nỗi khổ sở của Văn-Thái-Lai mà lửa giận bốc lên phừng phừng, không sao ngăn được.

Quên cả nguy hiểm, mà cũng chẳng nghĩ nghĩ đến điều lợi hại sống hay chết nữa, Lạc-Băng như con hổ rình được mồi ngon liền rón rén đi lại cửa trước tung mạnh một cái bước vào. Chẳng thềm nói một lời, Lạc-Băng rút ngọn phi đao, nhắm thẳng mặt Đồng-Triệu-Hòa mà phóng tới.

Đang ngồi chột nghe hơi gió, Châu-Trọng-Anh chột thấy một mũi phi đao nhắm vào Đồng-Triệu-Hòa bay thẳng tới. Nhanh như chớp, ông ta dùng cây Thiết-đảm phóng tới, gạt mũi phi đao của Lạc-Băng xuống đất.

Mặc dù kịp ra tay gạt được mũi phi đao, cây Thiết-đảm của Châu-Trọng-Anh cũng chỉ đánh gãy được cán đao, còn lưỡi của phi đao vẫn vượt thẳng tới cắm lút vào bả vai bên trái của Đồng-Triệu-Hòa chẳng khác như đóng đinh vào cột.

Nguyên-Châu-Trọng-Anh sau khi giết con là Châu-Anh-Kiệt, vợ ông ta vì quá đau xót mà đâm ra phần chí, khóc than ngày đêm mãi không nguôi. Rồi một hôm, bà ta giắt vào người một ít nén vàng làm lộ phí rồi âm thầm cất bước ra đi, không hề nói nửa lời với ai cả. Thế là Thiết-Đảm-Trang lại vắng thêm một người, đi không hẹn ngày về, đi như tìm về cõi chết.

Châu phu nhân khi ấy chưa đầy 40 tuổi vốn là con gái của một vị quyền sư khét tiếng, võ công của bà ta cũng thuộc vào hạng cao thủ. Từ khi xuất giá tòng phu thì gia đình suy sụp, cả cha lẫn mẹ đều lần lượt qua đời nên chẳng mấy khi bà ta có ý về thăm lại nơi làng xưa quê cũ. Nay vì quá đau lòng vì cái chết của đứa con trai, bà ta như điên dại bỏ ra đi, và chẳng một ai biết rõ được là bà đi đâu.

Con chết, vợ bỏ đi, Châu-Trọng-Anh đã khổ tâm lại còn chuốc thêm đau buồn! Gan sắt của người anh hùng cũng đến độ tan nát rồi! Ông nằm liệt trong phòng suốt mấy ngày đêm bỏ ăn bỏ ngủ, than vắn thở dài, chẳng tìm được cách gì cho khuây khỏa được...

Đêm hôm ấy vào giờ Tuất, Châu-Trọng-Anh nằm vắt tay lên trán mà ngẫm nghĩ về cái lẽ

hung vong bĩ cực ở đời thì bỗng một gã trắng đĩnh vào báo tin rằng có hai người khách lạ yêu cầu được gặp mặt.

Châu-Trọng-Anh bèn gọi Mạnh-Kiến-Hùng vào dẫn chàng thay mặt ông ta mà tiếp khách, còn mình thì thoái thác là đang bệnh nên chẳng thể nào làm trọn lễ tân chủ được. Mạnh-Kiến-Hùng vâng lời ra tiếp khách thì nhận ra một trong hai người là Đồng-Triệu-Hòa, một tên đầu não trong việc gieo họa cho Thiết-Đảm-Trang. Thấy mặt Đồng-Triệu-Hòa, Mạnh-Kiến-Hùng vừa giận, vừa sợ, lại vừa nghi ngờ, không biết hắn có dụng ý gì khi đến Thiết-Đảm-Trang lần này. Đồng-Triệu-Hòa chẳng khác nào một con quỷ dữ, đi đến đâu là gieo họa cho người ta đến đó.

Thấy mặt Mạnh-Kiến-Hùng, Đồng-Triệu-Hòa liền giới thiệu ngay người bạn đồng hành của hắn:

-Xin giới thiệu cùng Mạnh huynh, đây là võ lâm cao thủ, tài nghệ quán chúng tại Bắc-phương, hiện đang làm Tổng-Giáo-Tập tại phủ Trịnh-Vương, đại danh là Vạn-Khánh-Nhuận.

Mạnh-Kiến-Hùng bắt đắc dĩ phải miễn cưỡng mà hỏi thăm cho hợp lễ kính khách. Nhưng sau đó, cả Đồng-Triệu-Hòa lẫn Vạn-Khánh-Nhuận đều tỏ ý muốn được tiếp xúc trực tiếp với trang-chủ Châu-Trọng-Anh.

Mạnh-Kiến-Hùng cố lựa lời từ chối khéo cho qua chuyện:

-Mấy hôm nay trang chủ chúng tôi trong người không được khỏe nên chẳng thể ngồi lâu mà tiếp khách được, xin thành thật cáo lỗi với hai vị. Nếu hai vị có điều gì cần gấp xin cứ dạy bảo, tại hạ sẽ báo lại cùng trang chủ sau.

Đồng-Triệu-Hòa cười lên ha hả rồi lạnh lùng nói:

-Lần này chúng tôi đến Thiết-Đảm-Trang là có ý tốt, thích tiếp hay không là tùy Châu trang-chủ chứ thật tình chúng tôi chẳng dám ép. Nhưng có điều tôi mong Mạnh huynh thừa lại với trang-chủ là cái họa tan cửa nát nhà, chết người sắp sửa xảy ra rồi đó. Nếu Châu trang-chủ không sớm liệu e không còn kịp nữa.

Sau khi Văn-Thái-Lai bị bắt giải đi, Mạnh-Kiến-Hùng cảm thấy hết sức áy náy, hận sức mình không sao giải cứu được. Chàng vừa cảm khái, vừa thương tiếc con người nghĩa khí mà chàng xem là một anh hùng đáng noi gương. Chàng ngày đêm vẫn thường lo lắng cho tánh mạng của vị Tứ đương gia Hồng Hoa Hội kia. Nhưng đồng thời, Mạnh-Kiến-Hùng còn một mối lo lớn hơn nữa là chàng sợ Thiết-Đảm-Trang cũng bị liên lụy vào. Không

phải chàng lo cho bản thân mình, mà lo ngại cho sự an nguy của toàn thể mọi người sơn-trang từ trang-chủ cho đến người tráng-đỉnh chức vị thấp kém nhất. Lúc nào trong lòng Mạnh-Kiến-Hùng cũng có linh cảm rằng đại họa không sớm thì muộn sẽ xảy đến bất tử cho Thiết-Đảm-Trang, nên chỉ cần một câu nói hơi chút lạ thường cũng đủ cho chàng lo sợ phập phồng rồi. Hôm nay tình cờ Đồng-Triệu-Hòa đến, Mạnh-Kiến-Hùng đã có vẻ nghi ngờ. Khi nghe xong giọng nói khó chịu của tên tiêu-sư gian ác ấy, chàng khẽ than thở trong lòng, cho là việc gì phải đến đã đến.

Không do dự mà cũng chẳng dám tự chuyên, Mạnh-Kiến-Hùng vào trong thư phòng báo cáo mọi tình hình cho Châu-Trọng-Anh rõ, để mặc cho Đồng-Triệu-Hòa cùng Vạn-Khánh-Nhuận ngồi đó mà chẳng thêm nói một câu nào.

Nghe Mạnh-Kiến-Hùng thuật lại rõ từ cử chỉ hách dịch đến giọng nói phách lối của Đồng-Triệu-Hòa, Châu-Trọng-Anh không dẫn được, lửa giận bốc lên tận trời. Ông ta ngồi phất dậy, với tay lấy cây Thiết-đảm bước ra khỏi phòng miệng nói như găm thét: -Quân khốn nạn! Chúng còn dám vác mặt đến đây hăm dọa ta nữa à? Hay chúng tưởng là diệt được Thiết-Đảm-Trang dễ dàng lắm? Ta phải hỏi cho ra lẽ rồi cho ba cái quân súc sinh ấy một bài học!

Bước chân vào phòng khách, Châu-Trọng-Anh chẳng cần đếm xỉa tới Đồng-Triệu-Hòa mà chỉ chào hỏi Vạn-Khánh-Nhuận sơ qua cho có lệ.

Vạn-Khánh-Nhuận đứng dậy rút trong túi ra một tờ giấy, trải ra ngay ngắn giữa mặt bàn, dùng hai tay giữ chặt hai đầu rồi nói với Châu-Trọng-Anh:

-Xin mời Châu lão anh-hùng thử đọc xem!

Châu-Trọng-Anh xích lại gần, nhìn vào tờ giấy mà đọc chứ chẳng buồn lấy tay đụng tới. Thì ra đó là bức thư của Lục-Phi-Thanh viết cho Châu-Trọng-Anh, ngụ ý gửi gắm Văn-Thái-Lai, Lạc-Băng và Dư-Ngư-Đồng. Mặc dù có đến Thiết-Đảm-Trang và được Mạnh-Kiến-Hùng dấu vào địa huyết, Văn-Thái-Lai vẫn giữ bức thư trong người chứ không chịu đưa cho ai vì không gặp được Châu-Trọng-Anh để trao tận tay. Chắc hẳn là lúc bị bắt, Văn-Thái-Lai bị Trương-Siêu-Trọng và đồng bọn lục soát khắp người và bắt gặp phong thư này.

Sự thật là thế. Bọn Đoàn-Đại-Lâm sau khi bắt được lá thư đều kinh ngạc đến ngây người, nhận ra ngay chủ nhân viết bức thư này là một trong những khâm-phạm bị triều-đình truy nã gắt gao nhất cả hơn 10 năm trường nay. Không biết bao nhiêu người nhận chiếu chỉ

của vua Càn-Long đã khổ công đi tìm từ chân trời này cho tới góc biển nọ mà vẫn không tìm được tung tích của Lục-Phi-Thanh ở đâu. Đa số tưởng rằng ông ta đã chết rồi. Nhưng tình cờ không kiếm mà ra, bức thư trên mình Văn-Thái-Lai là bằng chứng hắc hoi cho thấy Lục-Phi-Thanh vẫn còn sống và hoạt động mạnh mẽ, liên kết cả với Hồng Hoa Hội lẫn Thiết-Đảm-Trang nữa. Do đó, đám quan triều đình bàn với nhau chỉ cần chất vấn, gây áp lực với Châu-Trọng-Anh là Lục-Phi-Thanh không còn chạy trốn đi đâu được nữa.

Bọn Đoàn-Đại-Lâm họp nhau lại bàn tính. Chúng nhận thấy rằng công lao tìm được Lục-Phi-Thanh đem so với công Trương-Siêu-Trọng bắt được Văn-Thái-Lai cũng không hơn kém là bao nhiêu.

Đoàn-Đại-Lâm bàn với cả bọn rằng:

-Bắt được Lục-Phi-Thanh mà nộp cho vua Càn-Long dĩ nhiên là công lao lớn lắm. Tuy nhiên muốn bắt được con người này thì không phải là chuyện dễ, cho dù Châu-Trọng-Anh có chỉ chỗ đi chẳng nữa! Thiết-Đảm-Trang là nơi chuyên chứa chấp khâm-phạm triều-đình, và Châu-Trọng-Anh đã có liên-quan đến việc này từ lâu rồi. Nhưng mãi cho đến nay mới có được bằng chứng cụ thể trên giấy trắng mực đen như thế này để kết tội y. Mà muốn bắt được Châu-Trọng-Anh cũng không phải là đơn giản. Đến Thiết-Đảm-Trang của y nào khác chỉ đem thân vào hồ huyệt, không khéo lại bị cộp vô thì bỏ mạng chứ chẳng phải đùa. Kế vạ toàn nhất là đem bức thư của Lục-Phi-Thanh đến hăm dọa Châu-Trọng-Anh, buộc y phải xuất ra một số kim-ngân thật lớn để mà chuộc lấy bức thư này. Nhưng chúng ta cũng nên dấu kín chuyện này, đừng để cho Trương-Siêu-Trọng biết rõ vì dù sao Lục-Phi-Thanh và Trương-Siêu-Trọng cũng vẫn là huynh-đệ đồng môn. Cả hai người đều lợi hại, không phải dễ đối phó. Ta không nên đại dột mà gây ra oán cừu trong việc này.

Bọn Đoàn-Đại-Lâm suy nghĩ đắn đo một hồi thì bỏ ngay ý định bắt Lục-Phi-Thanh với Châu-Trọng-Anh. Tất cả đồng ý với nhau là cách đem bức thư này đến tống tiền trang chủ Thiết-Đảm-Trang là thượng sách, vừa có lợi mà không phải chuốc thêm oán thù. Nhưng đường đường là những bậc quan triều-đình, có chức sắc và địa vị cao lại mà đi làm những chuyện hạ tiện như thế này thì thật không còn mặt mũi nào nhìn ai nữa chẳng may chuyện đổ bể ra! Vì vậy, sau khi bàn tính kỹ càng, ai nấy đều nhận xét rằng chỉ nên giao việc này cho Đồng-Triệu-Hòa và Vạn-Khánh-Nhuận lo liệu, là hai tay ‘chai mặt’,

không dính dáng gì đến quan quyền.

Sau khi đọc xong bức thư, Châu-Trọng-Anh hơi giật mình nhưng cố làm ra vẻ điềm tĩnh, lạnh lùng hỏi:

-Ông đem bức thư này đến đây cho ta đọc chẳng hay có chủ ý gì xin cho tại hạ được biết rõ.

Vạn-Khánh-Nhuận đáp:

-Chúng tôi lâu nay được nghe đại danh của Châu lão anh-hùng như sấm nổ bên tai, trong lòng ngưỡng mộ vô cùng. Những mong được dịp bái kiến chỉ hiềm không có cơ hội nên bất đắc dĩ mới phải chờ tới hôm nay. Nhưng trớ trêu thay, đến lúc đạt được bình sinh khát vọng thì lại gặp lúc Thiết-Đảm-Trang sắp sửa gặp đại họa thâm. Nếu chẳng may phong thư này lọt vào tay các quan lớn triều đình thì Châu lão anh-hùng làm sao tránh khỏi không bị liên lụy? Vì vậy khi tìm thấy phong thư này trong mình Văn-Thái-Lai, anh em chúng tôi là những người trọng nghĩa, có cảm tình với Thiết-Đảm-Trang nên nghĩ ngay đến chuyện giấu diếm mà không hề hé môi với quan lớn triều đình một lời nào, vì đây là một phong thư hết sức tai hại, có thể đem đến họa diệt tộc như chơi! Xem xong, và đại khái biết được nội dung của bức thư, tất cả anh em đặc phái hai người chúng tôi đến đây để diện kiến trang chủ, thứ nhất để báo tin cho Thiết-Đảm-Trang sớm biết trước mà đề phòng, và kế đến là để mong được thỏa lòng ao ước bấy lâu nay để được kết giao với Châu lão anh-hùng trong tình bằng hữu. Nếu Châu lão anh-hùng không chê chúng tôi là những kẻ bỉ tiện mà bằng lòng hạ mình kết giao thì anh em chúng tôi nguyện đốt ngay phong thư này đi mà quyết chẳng lưu lại một chữ nào làm vết tích. Không những thế, chúng tôi còn hứa sẽ ém nhẹm luôn việc Châu lão anh-hùng chứa chấp bọn Văn-Thái-Lai trong Thiết-Đảm-Trang. Còn như chuyện chứa chấp Văn-Thái-Lai mà rò rỉ ra thì e chuyện Lục-Phi-Thanh cũng khó mà giấu kín được. Dĩ nhiên Trương-Siêu-Trọng cũng chẳng muốn nhìn thấy điều này lộ ra vì dù sao Lục-Phi-Thanh cũng là anh em đồng môn của ông ta. Do đó, nếu chúng tôi giữ im lặng thì đương nhiên Trương-Siêu-Trọng sẽ không bao giờ truy xét đến việc này nữa.

Nghe Vạn-Khánh-Nhuận nói xong, Châu-Trọng-Anh cười nhạt, mỉa mai nói:

-Được kết giao bằng-hữu với quý vị, Châu-Trọng-Anh tôi lấy làm vinh hạnh lắm chứ! Nhưng kết bạn như thế nào xin hai vị giải bày tường tận để tôi còn định liệu.

Dĩ nhiên, mục đích chính của Vạn-Khánh-Nhuận và Đồng-Triệu-Hòa đến Thiết-Đảm-

Trang nào phải để kết tình bằng hữu với Châu-Trọng-Anh. Mà chúng cũng thừa biết, với tư cách của chúng, Châu-Trọng-Anh chưa cho mỗi mạng một trận là may lắm rồi, chứ làm sao mà có được chuyện ‘sinh tử chi giao’! Nghe câu hỏi mỉa mai đầy ẩn ý của Châu-Trọng-Anh, Vạn-Khánh-Nhuận biết chỉ còn cách đánh liều mà nói thẳng ý định ra để kết thúc câu chuyện cho thật sớm mà thôi chứ không nên day dưa thêm nữa. Nghĩ vậy y cố phải làm mặt dạn nói:

-Anh em chúng tôi vâng lệnh hoàng-thượng đi tróc nã khâm-phạm. Từ lúc rời khỏi Bắc-Kinh cho tới nay đã lâu ngày nên tiền lương đã cạn sạch, hết trơn rồi. Ai nấy đều phải nhịn rượu mà vẫn không đủ để chi tiêu, thậm chí không còn được chút lộ phí để trở về kinh-đô nữa! Trộm nghĩ Châu lão anh-hùng là người hào hiệp chắc không nỡ làm ngơ với võ lâm đồng đạo trước tình cảnh như thế này nên anh em bèn phái hai đứa chúng tôi đến đây mượn đỡ Châu lão anh-hùng một ít ngân lượng. Sau này chúng tôi sẽ hoàn lại đầy đủ, mà nghĩa cử của lão anh-hùng chúng tôi nguyện sẽ ghi nhớ mãi chứ chẳng dám quên. Châu-Trọng-Anh nghe nói liền nhú mày, đôi mắt trợn lên nhưng vẫn không một tiếng trả lời. Vạn-Khánh-Nhuận thấy vậy nói tiếp:

-Số ngân lượng anh em chúng tôi muốn mượn đỡ Châu lão anh-hùng cũng chẳng lớn lao gì cho lắm, bất quá cũng chỉ vào khoảng năm, sáu vạn lượng mà thôi. So với cái sản nghiệp lớn lao của Châu lão anh hùng thì bấy nhiêu đó tưởng có thấm tháp vào đâu? Mà dĩ nhiên một khi Châu lão anh-hùng nghĩ đến anh em chúng tôi thì anh em chúng tôi có bốn phận phải báo đáp lại cho xứng đáng mới yên lòng.

Nghe cái giọng tổng tiền của Vạn-Khánh-Nhuận, lửa giận của Châu-Trọng-Anh như bốc lên phừng phừng. Ông ta dần rõ từng tiếng vào mặt hấn:

-Son trang của tôi làm gì mà có sẵn được một món tiền quá lớn như vậy cho các người mượn! Mà cho dù có đi chẳng nữa thì cũng chỉ để dành cho những người nghĩa khí hay để giúp đỡ những bậc anh-hùng quân tử lúc sa cơ lỡ vận hoặc khi ‘lỡ bước cùng đường’ chứ lẽ nào lại để cho đám sai nha, ‘tầu cầu’ mượn được!

Thấy Châu-Trọng-Anh chẳng những không chịu ‘bỏ tiền chuộc bức thư’ mà còn mắng xiên mắng xéo, Đồng-Triệu-Hòa cười gay gắt nói:

-Tôi biết Châu lão anh-hùng khinh anh em chúng tôi là đám tiểu nhân, không xứng đáng để kết giao. Một lời nói của bọn tiểu nhân chúng tôi chưa chắc đã hữu hiệu cho việc gây dựng sự nghiệp hay làm lợi cho ai, nhưng trong việc phá hoại làm tan đại nghiệp thì lại

không đến nỗi vô dụng. Châu lão anh-hùng tiếc năm, sáu vạn lượng hơn một công trình nguy nga đồ sộ, vĩ đại thế này thật uổng lắm đó!...

Đồng-Triệu-Hòa chưa nói dứt câu thì cửa chính của sảnh đường vụt mở ra, một thiếu nữ bước vào nhìn hẩn chăm chăm, miệng hét lớn:

-Có cô nương đến đây! Đưa nào tài thì cứ giỏi thử làm gì Thiết-Đảm-Trang cho biết!

Thiếu nữ ấy chẳng phải ai khác hơn là Châu-Ỗ, con gái lớn của Châu-Trọng-Anh. Chỉ thấy Trang-chủ Thiết-Đảm-Trang khẽ liếc mắt một cái, Châu-Ỗ đã chạy thẳng một nước ra ngoài. Tiếng Châu-Trọng-Anh nói với theo rằng:

-Này con! Nhớ dặn mạnh-Kiện-Hùng và An-Kiện-Cường trong này có hai tên tầu cầu, nhớ canh gác giữ gìn cho cẩn thận đừng để cho chúng tầu thoát ra nghe chưa!

Châu-Ỗ nghe nói vui mừng hơn hờ thưa:

-Gia gia khỏi lo! Có chúng con giữ ở bên ngoài thì đồ ‘hai con chó săn’ đó trốn đi đâu được!

Dặn xong con gái, Châu-Trọng-Anh quay lại nhìn Vạn-Khánh-nhuận và Đồng-Triệu-Hòa với gương mặt đầy sát khí, tưởng chừng như muốn ăn tươi nuốt sống cả hai. Cả Vạn-Khánh-Nhuận với Đồng-Triệu-Hòa thấy vậy cũng hơi chột dạ, nhưng cũng phải cố gắng ra vẻ bình tĩnh. Vạn-Khánh-Nhuận nói:

-Châu lão anh-hùng đừng ã không chịu giúp đỡ thì anh em chúng tôi xin cáo lui!

Dứt lời y cầm lá thư xé ra từng mảnh vụn. Châu-Trọng-Anh đang thắc mắc không hiểu tại sao y lại hủy đi cái thư, là phương tiện để cho chúng làm tiền. Vạn-Khánh-Nhuận như đọc được ý nghĩ của Châu-Trọng-Anh, bèn phân giải:

-Phong thư này chẳng qua chỉ là bản sao mà thôi, còn nguyên bản (#5) thì Trương-Siêu-Trọng đại nhân vẫn cất giữ ở trong mình vì biết đem đến đây sẽ gặp nhiều bất tiện.

Vạn-Khánh-Nhuận hành động như vậy ngụ ý bảo cho Châu-Trọng-Anh biết bằng cứ vẫn nằm trong tay Trương-Siêu-Trọng; cho dầu cho ông ta có giết chết hẩn và Đồng-Triệu-Hòa cũng không sao đoạt lại được bức thư kia.

Đang lúc không khí căng thẳng chưa biết sự tình đi đến đâu thì cánh cửa mở toang ra và phi đao của Lạc-Băng nhắm Đồng-Triệu-Hòa phóng tới. Mặc dầu ghét Đồng-Triệu-Hòa thậm tệ, cho dù có bầm thây hẩn ra cũng chưa hả giận, Châu-Trọng-Anh không muốn thấy hẩn bị chết trong sơn trang của mình. Vì thế, không chút đắn đo mà cũng chẳng cần phải biết người phóng phi đao là ai, ông ta vội dùng cây Thiết-Đảm gạt phi đao kia xuống

đất cứu Đồng-Triệu-Hòa thoát chết, nhưng không cứu được cho hắn khỏi mang thương tích...

Thấy Châu-Trọng-Anh bỗng nhiên thi triển bản lãnh mà cứu mạng kẻ thù của mình, Lạc-Băng giận dữ vô cùng, quát lớn lên:

-Lão tặc khốn kiếp kia! Mi đã xúi người nhà hại chồng ta rồi bây giờ còn ngăn cản ta trả thù tên gian ác này nữa! Ta thề phải giết mi!

Lạc-Băng nhảy bổ lại, tuốt Uyên-Uương Dao xông tới chém nhâu vào Châu-Trọng-Anh. Cây Thiết-đảm khi nãy dùng để phóng cản phi đao cứu mạng cho Đồng-Triệu-Hòa nên vẫn còn nằm dưới đất chập thâm hời. Không có binh khí trong tay, Châu-Trọng-Anh liền chụp vội chiếc ghế đầu dùng để đỡ đỡ đao của Lạc-Băng. Ông ta vừa đỡ vừa nói: -Việc đâu rồi còn đó. Xin cô nương hãy dừng tay lại, nói cho rõ đầu đuôi rồi muốn sao cũng được, có sao lại gặp đâu đánh đó mà không chịu phân biệt phải trái là nghĩa làm sao?

Lạc-Băng đang đau khổ vì chồng bị bắt, lại tìm ra Đồng-Triệu-Hòa là tên đầu xỏ thủ phạm mọi chuyện nên muốn giết hắn chết ngay cho hả giận. Chẳng may bị Châu-Trọng-Anh phóng cây Thiết-đảm cứu kẻ thù thoát chết thành ra bao nhiêu cơn giận nằng bồng trút hết vào Châu-Trọng-Anh. Vì vậy, Lạc-Băng không cần suy nghĩ mà phân biệt phải trái, quyết tâm thi triển hết tuyệt kỹ của Lạc-Gia Đao Pháp mà tấn công Châu-Trọng-Anh tới tấp không ngừng.

Châu-Trọng-Anh cũng hiểu rõ và biết được tâm trạng của Lạc-Băng nên không vì thế mà giận để kết thêm thù oán hay để phải đi đến tình trạng quyết đấu 'một mất một còn'. Ông ta có ý nhường nhịn nên từ đầu đến cuối chỉ đỡ đòn mà không hề đánh trả lại chiêu nào. Vì thủ mãi không công nên chẳng mấy chốc, Châu-Trọng-Anh đã bị Lạc-Băng dồn vào sát vách tường. Hết đường lui, Châu-Trọng-Anh phải nhanh nhẹn chống đỡ luôn tay trước những đường đao vô cùng hiểm ác của Lạc-Băng. Thế nhưng ông ta vẫn không hề phản công lại, chỉ cố mà tiếp tục đỡ đòn.

Không biết có hiểu được sự nhường nhịn của trang-chủ Thiết-Đảm-Trang hay không, Lạc-Băng càng lúc càng tấn công kịch liệt như quyết tâm phải hạ Châu-Trọng-Anh cho bằng được mới thôi.

Thình lình Lạc-Băng nghe hơi gió như có tiếng binh khí đang tập kích mình ở đằng sau nên vội nằm phục xuống đất để tránh né. Chỉ thấy một mũi đao sau đó ghim vào tường

như lưỡi phi đao của nàng lúc nãy ghim vào bả vai Đồng-Triệu-Hòa. Lạc-Băng nằm dưới đất chém quặt đao ra phí sau một vòng, buộc người nào đó đánh lên nàng phải lui lại một bước. Nhân cơ hội đó, Lạc-Băng búng mình đứng thẳng dậy thủ thế thì nhìn thấy rõ được người tập kích mình chẳng phải ai xa lạ mà chính là Châu-Ỗ, con gái của Châu-Trọng-Anh, và cũng là ân nhân cứu sống tánh mạng của nàng.

Châu-Ỗ trợn mắt nhìn Lạc-Băng với vẻ căm hờn mắg:

-Đồ cái thứ vô ân bội nghĩa háo sát! Ta đã cứu sống tánh mạng của mi đem về, nếu thật lòng muốn giết mi thì liệu giờ này mi còn đứng đây được để tác oai tác quái chẳng? Đã không biết ơn thì chớ, còn giở thói đạo tặc đòi giết cả cha ta nữa! Phải chăng đó là lỗi trả ơn của Hồng Hoa Hội các người?

Giá là bất cứ người nào khác dám nhục mạ đến Hồng Hoa Hội như thế ắt Lạc-Băng không bao giờ để yên. Nhưng vì người đó là Châu-Ỗ, ân nhân của nàng nên Lạc-Băng cũng phải bót lại đôi ba phần nộ khí, mặc dầu tức giận vô cùng. Nàng nhìn Châu-Ỗ lớn tiếng nói:

-Bọn Thiết-Đảm-Trang các người toàn là thứ giả nhân giả nghĩa chứ có phải là anh hùng hảo hán chi đâu mà bảo rằng ta phải mang ơn với chịu nghĩa! Cha mi đã xúi người trong Thiết-Đảm-Trang này hại chồng ta, thù ấy ta không bao giờ bỏ qua đâu. Còn mi thì vị tình một lần cứu mạng, ta không muốn gây sự mà cũng chẳng muốn giết. Nếu biết điều thì mau đi đi!

Dứt lời, Lạc-Băng bất thành linh quay lại phía Châu-Trọng-Anh chém sả xuống một đao. Châu-Trọng-Anh lại đưa cái ghế đầu lên đỡ. Lạc-Băng lại dùng 'Liên Hoàn Đao' chém liên tiếp ba nhát vô cùng lợi hại. Châu-Trọng-Anh né bên tả, tránh bên hữu, miệng gọi mãi không ngớt:

-Hãy dừng tay lại! Hãy dừng tay lại đã!

Thấy cha một mực nhẫn nhịn không đánh trả trong khi Lạc-Băng cứ làm tới đánh mãi, Châu-Ỗ cả giận cầm đao nhảy tới đứng trước mặt Châu-Trọng-Anh rồi xông tới tấn công Lạc-Băng như mưa, dùng toàn những chiêu liều mạng mà đánh.

Kể ra thì võ nghệ của Lạc-Băng còn cao hơn Châu-Ỗ một bậc, và kinh nghiệm giao đấu dĩ nhiên hơn xa cô con gái của Châu-Trọng-Anh. Nhưng vì các vết thương chưa lành hẳn, gót chân vẫn còn đau nên chiêu thức và nội lực của nàng vì thế mà bị giới hạn. Đã thế còn phải trải qua nhiều cơn bi thương sâu thẳm nên trong người luôn bị phiền não, lo lắng

vận điều. Đó là một trong những ‘đại kỵ’ của con nhà võ. Thêm vào đó, Châu-Ỗ đang ở vào thời kỳ thể lực phát triển mạnh, lại mang ý định che chở bảo vệ cứu thân phụ nên chiến đấu bất mạng không chút sợ hãi, mà cũng chẳng kể gì đến mạng sống của mình nữa. Càng đánh, Châu-Ỗ càng hăng, trong khi Lạc-Băng càng bị lép vế. Dần dần, Châu-Ỗ đã nắm được thế chủ động trong trận đấu.

Châu-Trọng-Anh đứng ngoài thẳm kêu khổ vì hai người đã đi đến một trận sinh tử, mà kết quả sẽ hết sức thảm khốc. Ông chẳng muốn người nào phải gục xuống cả. Một đàng sẽ đem lại đau thương, còn một đàng đem lại phiền não, oán thù thêm chồng chất. Miệng ông ta không ngớt kêu lên như van hai người:

-Mau dừng tay lại! Dừng đánh nhau nữa!

Đang hồi hăng máu, cả Lạc-Băng lẫn Châu-Ỗ như chẳng còn để ý đến tiếng gọi của Châu-Trọng-Anh nữa mà vẫn tiếp tục tranh phong.

Mặc dù thấy Châu-Ỗ chiếm được thế thượng phong, Châu-Trọng-Anh không vì thế mà mừng, trái lại ông cảm thấy lo ngại cho Lạc-Băng. Chỉ vì ông ta không muốn cùng Hồng Hoa Hội đào sâu thêm hố sâu chia rẽ nên đời ông không muốn Châu-Ỗ làm thương tổn đến tánh mạng của Lạc-Băng.

Châu-Trọng-Anh càng gân cổ kêu gọi ngừng tay thì hai người lại càng đánh nhau khốc liệt bấy nhiêu. Trong lúc ông ta chưa biết phải dùng biện pháp nào để ngăn ngừa thì thừa lúc lộn xộn ấy, Vạn-Khánh-Nhuận đã đỡ Đồng-Triệu-Hòa dậy được, rút phi đao ra, xé vạt áo băng đỡ lại cho. Máu ở vai Đồng-Triệu-Hòa tuôn ra như suối. Biết dù muốn thoát thân cũng không được vì Châu-Trọng-Anh đã ra lệnh cho Mạnh-Kiến-Hùng cùng An-Kiến-Cường bọc kín hết các ngõ chung quanh nên Vạn-Khánh-Nhuận đành đứng mà xem cuộc ác đấu giữa hai ‘nữ hiệp’ với nhau, chờ cơ hội tốt.

Lạc-Băng không chịu nghe lời Châu-Trọng-Anh đã đành, nhưng thấy cả con gái cũng không xem lời ông ta vào đâu mà cứ tiếp tục đánh như ngầy như dại thì bỗng nổi giận lên, biết mình không thể nào đứng ngoài vòng mà gọi mãi được.

Nghĩ vậy, Châu-Trọng-Anh liền cầm cái ghế đầu nhảy tới phang một cái thật vào giữa hai đường đao, tách cả Lạc-Băng lẫn Châu-Ỗ ra hai nơi. Cùng lúc ấy, một bóng đen từ vườn sau xông vào như mũi tên bắn thật lẹ. Nhìn ra thì đó là một người lùn và mập, hai tay cầm song phủ (#6), vận toàn lực nhắm đầu Châu-Ỗ bổ xuống.

Châu-Ỗ lạnh mắt, biết không thể dùng đơn đao mà chống trả được liền lách mình sang

một bên để tránh hai nhát búa giết người ấy. Tránh được hai nhát búa, Châu-Ỗ liền dùng thế ‘Thần Long Đầu Giáp’ chém vào phía sau vai của người đó.

Người ấy chẳng thèm né tránh, tay trái xoay cán búa ra đỡ. Dao và búa chạm nhau tóe lửa, tạo thành một thứ âm thanh ghê rợn khiến người nghe phải đến đình tai nhức óc.

Châu-Ỗ bị kinh lực quá mạnh loạn choạng ra sau mấy bước, cánh tay tê chồn lại, đánh rơi thanh đao đao xuống đất lúc nào không hay. Nàng hốt hoảng, nhưng với bản năng sinh tồn mạnh mẽ nên khễ tháo lui ra sau hai bước và định tâm đứng vững lại như thường.

Dưới ánh sáng chung của đèn đuốc trong nhà, Châu-Ỗ trông rõ người ấy hình dung rất cổ quái, lại bị tật, mang một cái bướu đằng sau lưng.

Người gù ấy không tấn công Châu-Ỗ nữa mà lại xoay mặt nhìn về phía Lạc-Băng ra vẻ quan tâm. Lạc-Băng chợt reo lên vì vui mừng:

-Ừa, Thập ca đây à?

Chỉ nói được có bấy nhiêu tiếng, Lạc-Băng quá xúc động, nghẹn ngào, lệ tuôn đầm đề...

Chú-thích:

(1-) Một sơn trang như Thiết-Đàm-Trang không phải chỉ là một căn nhà lớn mà còn bao gồm nhiều dãy khác ở bốn phía chung quanh, thậm chí có cả sông hồ, suối lạch là đàng khác. Diện tích một sơn trang như thế có khi bằng cả một thôn xóm là chuyện thường. Vì vậy, muốn tiêu hủy toàn bộ một “sơn trang” có lẽ huy động tới một đoàn quân khá đông người chuyên về hỏa công.

(2-) Bao biện: lãnh tất cả mà làm; hay nói một cách khác là “thâu”.

(3-) Vị quốc vong gia: vì nước quên nhà (gia đình).

(4-) Một câu khác, nghĩa tương tự là “đem trứng giao cho ác”.

(5-) Nguyên bản: bản chính.

(6-) Song phủ: hai cái búa (rìu).

hết: [Hỏi 6a](#)

Kim Dung

Thư Kiếm Ân Cừ Lục

Hồi 6b

Thiết Đàm Trang vô phương biện bạch Hong Hoa Hội thị vũ dương uy

Thì ra người gù ấy chính là Chương-Tấn, vai vế đứng thứ 10 trong Hồng Hoa Hội.

Chương-Tấn tạm thời thu đôi song phủ về mà hỏi:

-Tứ ca đâu? Sao Tứ Tẩu lại ở đây mà giao thủ với họ?

Lạc-Băng lấy tay chỉ vào Châu-Trọng-Anh, Vạn-Khánh-Nhuận và Đồng-Triệu-Hòa, giọng uất ức nói:

-Tứ ca đã bị bọn này ám hại rồi! Thập ca giúp muội một tay báo thù nhé!

Chương-Tấn nghe Lạc-Băng nói Văn-Thái-Lai bị ám hại thì ngơ ngác chẳng hiểu gì cả.

Nhưng vốn là người nghĩa khí, bình sinh lại rất thân với vợ chồng Văn-Thái-Lai nên khi nghe Lạc-Băng nói như vậy thì chẳng cần đoán đo hơn thiệt gì nữa, giờ ngay cặp song phủ lên mà nhắm đầu Châu-Trọng-Anh bổ xuống.

Trong tay Châu-Trọng-Anh không có một tác sắt nào nên trong lúc bị tấn công bất ngờ, ông ta bèn nhảy lên mặt bàn đứng hét lên:

-Đừng nên vô cớ mà động thủ! Phải hỏi cho ra lẽ đã chứ!

Nhưng Chương-Tấn đã tin lời Lạc-Băng nói nên chẳng buồn nghe lời Châu-Trọng-Anh khuyên giải, cứ việc nhắm Châu-Trọng-Anh mà chém tới. Châu-Trọng-Anh khẽ nhún hai vai, tung lên một cái trông chẳng khác gì một con chim ưng, tránh được những nhát búa của Chương-Tấn một cách dễ dàng. Sau đó Châu-Trọng-Anh nghiêng mình nhảy xuống đất rất nhẹ nhàng, thân pháp trông thật đẹp mắt.

Lúc này, Mạnh-Kiện-Hùng và An-Kiện-Cường nghe động đã chạy vào bên trong đại sảnh. Thấy Châu-Trọng-Anh tay không đứng trước một người gù cầm đôi song phủ đẳng đẳng sát khí, An-Kiện-Cường liền đem cây đại đao đến cho sự phụ.

Châu-Ý thấy cả Lạc-Băng lẫn Chương-Tấn không chịu nghe theo lẽ phải, vô cớ quấy rối Thiết-Đảm-Trang, lại dùng toàn những chiêu ác độc chực giết thân phụ mình thì tức đến ‘nổ đom đóm’, lớn tiếng gọi hai người đệ tử của cha mình:

-Mạnh đại ca! An nhị ca! Cái quân khốn nạn đê tiện, tàn bạo vô nhân đạo kia thật là khinh thường Thiết-Đảm-Trang của chúng ta thái thậm. Thân phụ em đã bao phen nhường nhịn mà chúng không biết điều chút nào cả, cứ làm già. Chúng ta hãy cùng hợp sức lại dạy cho chúng một bài học đi, đừng nhiều lời với chúng làm gì!

Nghe Châu-Ý nói, cả Mạnh-Kiện-Hùng lẫn An-Kiện-Cường gật đầu khen phải liền hợp sức với Châu-Ý, vây chặt Chương-Tấn lại mà đánh ráo riết.

Thật ra, cả Mạnh-Kiện-Hùng lẫn An-Kiện-Cường không biết Chương-Tấn là ai, mà cũng chẳng có thù oán gì với y. Nhưng lúc hai người bước vào trong đã được chứng kiến ngay cái cảnh Chương-Tấn cầm song phủ liên tiếp tấn công sư phụ liền sinh ra ác cảm với y ngay, cho rằng ‘gã gù’ này nếu không phải phường đạo tặc thì cũng là kẻ gian không có ý tốt. Giờ lại nghe Châu-Ý nói như vậy thì hai người không còn nghi ngờ gì nữa, quyết tâm phải cho y một trận nên thân mới hả giận.

Nước cờ bỗng đổi ngược. Từ thế công, Chương-Tấn bị đổi sang thế thủ. Ba người Thiết-Đảm-Trang liên thủ rất chặt chẽ nên Chương-Tấn phải chống đỡ luôn tay không lúc nào được rảnh rang. Vừa đỡ, Chương-Tấn vừa réo lên gọi:

-Thất ca! Mau vào đây mà bảo vệ Tứ tẩu! Ca ca mà chậm vào thì đệ sẽ lôi mười đời tổ tiên ca ca mà chửi đó!

Thì ra Võ-Gia-Cát Từ-Thiện-Hoảng nghe lời Triệu-Bán-Sơn đi theo trợ lực với Chương-Tấn. Khi đến Thiết-Đảm-Trang thì trời đã khuya. Từ-Thiện-Hoảng chủ ý muốn xử sự theo đúng luật giang hồ, định dùng lễ bái kiến trang-chủ Châu-Trọng-Anh trước nhưng chưa kịp lấy danh thiếp ra thì Chương-Tấn đã nóng nảy vào trước. Biết tính tình lỗ mãng của Chương-Tấn sợ y gây họa nên Từ-Thiện-Hoảng chỉ còn cách chạy theo. Trong thời gian ngắn ngủi như thế mà Chương-Tấn đã giao thủ với bốn người của Thiết-Đảm-Trang! Nghe Chương-Tấn gọi, Từ-Thiện-Hoảng liền chạy vội vào bên trong đại sảnh, đến bên cạnh Lạc-Băng đứng bảo vệ. Thấy Từ-Thiện-Hoảng xuất hiện, Lạc-Băng mừng rỡ vô cùng. Nàng biết vị Thất đương-gia này tức trí đa mưu túc, nếu có mặt chàng ở đây ắt phe nàng không bị thiệt thòi.

Lạc-Băng buông lời vấn an vị đương gia thứ 7 của Hồng Hoa Hội xong liền chỉ mặt Vạn-

Khánh-Nhuận và Đồng-Triệu-Hòa nói:

-Thất ca! Hai tên này đã hại Tứ ca đó, đừng buông tha cho chúng!

Đồng-Triệu-Hòa cùng Vạn-Khánh-Nhuận khi ấy đang đứng xem hai bên hơn thua với nhau. Hai người bụng mừng thầm, cho rằng đám Hồng Hoa Hội sẽ thua. Nhưng dù cho bên Thiết-Đảm-Trang có thắng đo chẳng nữa cũng khó mà tránh được thiệt hại. Tới chừng đó, chúng sẽ thừa cơ bắt cả đám đem về nạp cho triều đình ắt lập được đại công. Vạn-Khánh-Nhuận thì luôn luôn để ý đến trận đấu, thỉnh thoảng rỉ tai Đồng-Triệu-Hòa bàn tán. Nhưng cặp mắt lão liên cứ nhìn Lạc-Băng thềm thường mãi thì còn làm sao nghe được lời bàn của đồng bọn nữa!

Đang suy nghĩ vẩn vơ, Đồng-Triệu-Hòa bỗng giật mình khi thấy Từ-Thiện-Hoảng đứng trước mặt, tay cầm thanh cương đao sáng quắc. Đồng-Triệu-Hòa miệng đang há hốc thì thanh cương đao của Từ-Thiện-Hoảng đã nhắm đầu hấn chém xuống. Vạn-Khánh-Nhuận vội vàng đưa đại đao ra đỡ cho Đồng-Triệu-Hòa, và hét lớn:

-Hai đứa ta là người của Uy-Chấn Hà-Sóc Vương-Duy-Dương, tổng tiêu đầu Trần-Viễn tiêu-cục, có can hệ gì tới các người mà phải gây sự với chúng ta! Các người cũng biết danh tiếng của Trần-Viễn tiêu cục rồi chứ? Đừng đại dốt mà đụng đến để rước họa vào thân!

Thấy Từ-Thiện-Hoảng dáng người thanh nhã, giống văn nhân hơn là võ tướng nên Vạn-Khánh-Nhuận mới lời uy danh Vương-Duy-Dương và Trần-Viễn tiêu-cục ra để ‘khủng bố tinh thần’.

Lúc bấy giờ tại Trung-Quốc, ngoài triều đình Mãn-Thanh ra, có hai thế lực mạnh nhất là Hồng Hoa Hội và Trần-Viễn tiêu-cục. Hồng Hoa Hội và triều đình Mãn-Thanh đối đầu nhau bằng võ lực rõ rệt, nhưng Trần-Viễn tiêu-cục luôn đứng trung lập, không theo ai mà cũng chẳng nghịch ai.

Tư thế trung lập rất có lợi cho Vương-Duy-Dương vì chẳng bên nào muốn làm mếch lòng với Trần-Viễn tiêu cục cả. Vì vậy mà công việc bảo tiêu của tiêu cục này luôn được trôi chảy, đã không ai dám đụng đến mà đôi khi lại còn được triều-đình Mãn-Thanh bảo vệ cho là đảng khác.

Cái lòng tham danh lợi của Vương-Duy-Dương còn nặng nên cho dù trên thực tế đã nghiêng hẳn về phe triều đình để tìm thêm cơ hội tiến thân nhưng lại không dám gây thù kết oán với Hồng Hoa Hội cho nên vẫn cố làm ra vẻ là mình đây luôn luôn đứng trung-

lập.

Còn Châu-Trọng-Anh thì trên danh nghĩa, tuy rằng đứng trung-lập nhưng cảm tình lại nghiêng hẳn về những phe cách mạng chống triều đình tương tự như Hồng Hoa Hội. Nói về cương lĩnh chính trị, Vương-Duy-Dương và Châu-Trọng-Anh thật sự không ưa nhau, nếu chưa muốn nói là đối nghịch với nhau. Tuy nhiên, cả hai bên đều hủ ký nhau, không muốn đụng chạm. Vương-Duy-Dương dặn tất cả các tiêu đầu và tiêu sư của mình cho dù chuyện lớn hay nhỏ cũng không được gây sự với Thiết-Đảm-Trang, đồng thời Châu-Trọng-Anh cũng dạy con cái và đệ tử không được can thiệp vào công việc của Trấn-Viễn tiêu cục.

Nhưng không ngờ trong chuyện bảo tiêu này, món hàng mà Trấn-Viễn tiêu-cục nhận hộ tống an toàn về kinh-đô là Khả-Lan-Kinh của người Duy. Và do tình thế đưa đẩy, bọn tiêu sư Trấn-Viễn tiêu-cục đã hợp tác với Trương-Siêu-Trọng và đám quan triều đình, lại thêm Đồng-Triệu-Hòa vì say mê sắc đẹp của Lạc-Băng mà cam tâm đứng ra làm điềm chỉ viên, làm hại Văn-Thái-Lai bị bắt giải về kinh. Lạc-Băng sau đó một lòng căm thù Thiết-Đảm-Trang vì cho là Thiết-Đảm-Trang đã ngầm cấu kết với triều đình trong khi chủ ý Châu-Trọng-Anh muốn liên kết với Hồng Hoa Hội để thực hiện chí lớn, không bằng hình thức này thì cũng hình thức nọ.

Dù vô tình hay cố ý, Trấn-Viễn tiêu-cục cũng đã gây ra oán thù với Hồng Hoa Hội, lại kéo thêm cả Thiết-Đảm-Trang vào. Nếu là người trung lập bình thường thì khi bị bức hiếp đến đường cùng, ắt Châu-Trọng-Anh sẽ ‘trót thì trét’, mà trở cờ theo phe triều đình vì không còn đường nào lựa chọn. Nếu chuyện này xảy ra thì Hồng Hoa Hội mất đi một đồng minh đắc lực mà có thêm một kẻ thù lợi hại.

Nhưng Châu-Trọng-Anh là người sâu sắc, ông ta dù bị hiểu lầm cũng không vì thế mà đâm ra thù ghét Hồng Hoa Hội. Ông vẫn chờ cơ hội để giải bày mọi chuyện cho phân minh, vì biết nếu Thiết-Đảm-Trang và Hồng Hoa Hội thù ghét nhau, chém giết nhau thì rốt cuộc chỉ làm lợi cho triều đình Mãn-Thanh mà thôi.

Mà trong tình thế hiện tại, Trấn-Viễn tiêu-cục cho dù vô tình hay cố ý đã trợ lực với phe triều đình. Nếu Hồng Hoa Hội lại có thêm một cường địch thì công cuộc đấu tranh giành độc lập cho Hán-tộc sẽ gặp thêm nhiều trở ngại và khó khăn.

Mọi chuyện từ đầu đến cuối chỉ do một ‘bàn tay lông lá’ của tên tiêu sư Đồng-Triệu-Hòa gây nên. Vạn-Khánh-Nhuận hiểu rõ thời cuộc nên muốn nhân cơ hội này để ly gián

Thiết-Đảm-Trang với Hồng Hoa Hội bằng cách đem vụ Văn-Thái-Lai mà xuyên tạc thêm, đổ hết trách nhiệm lên đầu Châu-Trọng-Anh, để Hồng Hoa Hội không chút nghi ngờ đến Trần-Viễn tiêu-cục...

Mặc dầu Vạn-Khánh-Nhuận lôi Vương-Duy-Dương và Trần-Viễn tiêu-cục để hãm họa, nhưng Từ-Thiện-Hoảng chẳng chút sợ hãi cứ tiếp tục vung đao nhắm Đồng-Triệu-Hòa mà chém tới. Đồng-Triệu-Hòa thất kinh, không ngờ một người đáng văn nhân như Từ-Thiện-Hoảng lại có một bản lĩnh phi thường và sức mạnh đến thế. Hết đường chạy, Đồng-Triệu-Hòa bèn gắng sức chống cự. Nhưng chỉ sau vài hiệp, đường đao của Từ-Thiện-Hoảng đã áp đảo Đồng-Triệu-Hòa rõ rệt. Đồng-Triệu-Hòa vừa đánh cảm chừng, vừa lui dần, lui mãi.

Muốn giải quyết trận đấu cho lẹ, Từ-Thiện-Hoảng vung tay trái lên theo thế ‘Bàn chầu thích trát’, còn tay phải thì ‘vót trái’ Đồng-Triệu-Hòa nhanh như điện xẹt. Đồng-Triệu-Hòa nhảy sang bên trái, tránh thoát được nhưng Từ-Thiện-Hoảng lanh lẹ dùng chân gạt nhẹ một cái ngay gót chân Đồng-Triệu-Hòa khiến y ngã bò càng lăn ra đất. Từ-Thiện-Hoảng định giáng xuống một đao kết liễu táng mạng Đồng-Triệu-Hòa thì nghe sau lưng có tiếng gió vụt tới. Chưa kịp quay đầu lại ngó thì thấy có bóng người liều mạng nhảy tới cấp Đồng-Triệu-Hòa bỏ trên vai còng chạy như bay. Người đó chính là Vạn-Khánh-Nhuận.

Từ-Thiện-Hoảng liền cấp tốc rượt theo. Chỉ mấy bước, chàng đã bắt kịp Vạn-Khánh-Nhuận. Biết chạy không khỏi, Vạn-Khánh-Nhuận liền tạm bỏ Đồng-Triệu-Hòa xuống đất, rút cây Đới-tân Thiết điểm-cương xuyên, quay lại nghênh chiến. Vũ khí này, con nhà võ thường gọi tắt là cương-xuyên. Vạn-Khánh-Nhuận đã khổ luyện món binh khí này trên mấy chục năm.

Bản lĩnh của Vạn-Khánh-Nhuận thật là vượt bậc, trên Đồng-Triệu-Hòa rất xa. Khi mới được tuyển, ban sư về kinh, Vạn-Khánh-Nhuận đã một mình trở tài hạ trên mấy mươi cao thủ lừng danh nên được vua Càn-Long mến tài bổ dụng y vào vương-phủ làm chức Tổng-Giáo-Tập tức là đứng đầu đám võ sư huấn luyện cho đội cảm-tử ‘Thiết đảm quân’ của triều đình. Đội Thiết đảm quân (#1) là ưu binh của vua Càn-Long, còn được trọng dụng nhiều hơn cả đám Ngự-lâm quân và đám Cẩm-y thị-vệ nữa. Đội quân này chỉ dùng để lăn mình vào những chỗ tối hiểm để bảo vệ tánh mạng cho nhà vua.

Trong lần đi bắt Văn-Thái-Lai vừa rồi, Trịnh-Thân-Vương cho Vạn-Khánh-Nhuận đi

theo giúp sức Trương-Siêu-Trọng để lập ít công trạng mà mượn cớ thắng cho y một chức tước thật lớn để các võ tướng khỏi ganh tị rằng y sở dĩ tiến thân là chỉ nhờ vào ‘bằng võ lao đắc thưởng’. (#2)

Vạn-Khánh-Nhuận cùng Từ-Thiện-Hoảng, một cương đao, một cương xuyên đánh qua đánh lại thật dữ dội, giao chiến đến mấy chục hiệp vẫn không phân thắng bại. Chiêu thức của Vạn-Khánh-Nhuận dũng mãnh, còn của Từ-Thiện-Hoảng lại mềm dẻo, hai lối đánh tương phản nhưng đều lợi hại như nhau.

Vạn-Khánh-Nhuận vừa đánh vừa nóng lòng như lửa đốt. Y biết trận đấu càng kéo dài bao nhiêu, phần bất lợi càng về phía hắn bấy nhiêu. Y muốn mau mau hạ Từ-Thiện-Hoảng cho sớm để mang Đồng-Triệu-Hòa tẩu thoát nhưng đánh mãi mà không áp đảo nổi Từ-Thiện-Hoảng nửa thế. Y quát lên một tiếng, dùng cây cương-xuyên nhắm ngay bụng Từ-Thiện-Hoảng đâm một cái thật mạnh. Từ-Thiện-Hoảng chẳng cần né tránh, khẽ đưa cương đao ra gạt mạnh mũi cương-xuyên qua một bên. Hai binh khí chạm nhau nảy lửa, Vạn-Khánh-Nhuận bị sức chấn dội lại ê ẩm cả châu thân. Y vội vờ thu nhanh ngọn cương-xuyên lại, dùng thế ‘Khổng tước khai binh’ nhắm ngay sọ của Từ-Thiện-Hoảng mà bổ xuống. Từ-Thiện-Hoảng khẽ lách sang một bên, sau đó đưa cương đao lên chém gạt ngọn cương-xuyên qua một bên. Nhanh như chớp, Vạn-Khánh-Nhuận liền chuyển sang thế ‘Bá-Vương quải giáp’ chém sả vào bả vai Từ-Thiện-Hoảng.

Lần này, Từ-Thiện-Hoảng không dùng cương đao để đỡ mà khẽ lách người sang một bên để né tránh. Mũi cương chỉ cách người chàng chừng vài phân, mười phần cực kỳ nguy hiểm. Tuy không khiếp nhược, Từ-Thiện-Hoảng cũng phải thầm phục bản lãnh của Vạn-Khánh-Nhuận. Trong giới giang hồ hiện tại, thật không có mấy người có được bản lãnh như y. Nếu kể về sức lực thì Vạn-Khánh-Nhuận hơn hẳn Từ-Thiện-Hoảng. Nhưng nếu kể về nhanh nhẹn và sử dụng chiêu thức tinh vi thì Từ-Thiện-Hoảng lại trội hơn Vạn-Khánh-Nhuận. Vì ít dùng sức hơn nên Từ-Thiện-Hoảng càng đánh lâu càng dẻo dai, trong khi Vạn-Khánh-Nhuận càng mệt mỏi.

Vạn-Khánh-Nhuận bỗng nhảy vọt ra ngoài trận đấu, đứng thủ thế, mà cũng lợi dụng cơ hội để nghỉ ngơi dưỡng sức. Từ-Thiện-Hoảng khẽ đảo mắt nhìn quanh rồi bất thành linh chém một cương đao vào ngay đầu Vạn-Khánh-Nhuận. Nhát đao quá lợi hại, Vạn-Khánh-Nhuận tránh không kịp liền đưa cương-xuyên lên đỡ. Không ngờ đó chỉ là một hư chiêu! Vạn-Khánh-Nhuận vừa đưa ngọn cương xuyên lên trên thì sợi thiết chiêu phía

dưới tay Từ-Thiện-Hoàng đã tới giữa mặt y. Không còn cách nào chống đỡ cho kịp, Vạn-Khánh-Nhuận đành phải dùng thế ‘Thiết bảng kiều’ lộn ngược ra sau.

Vạn-Khánh-Nhuận tuy thoát nạn nhưng không khỏi hú hồn. Thiếu chút nữa là y bị nát mặt rồi! Mồ hôi tuôn ra như tắm, Vạn-Khánh-Nhuận không còn dám thị cường nữa, mà khiếp sợ đến bủn rủn cả tay chân. Y chỉ còn cố mà đỡ đòn, giữ cho không bị nguy hiểm tới tánh mạng thôi chứ không dám nghĩ đến chuyện tấn công nữa.

Ở đầu kia, Chương-Tấn một mình đấu với ba người rất hăng, mặc dù trong thế thủ nhưng vẫn giữ được thế quân bình. Mạnh-Kiện-Hùng thấy không thể hạ ngay được Chương-Tấn bèn gọi An-Kiện-Cường nói:

-Nhị đệ! Ngươi để ta với sư muội đối phó tên đạo tặc này được rồi. Ngươi tức tốc ra chỉ huy bọn gia nhân tráng đinh giữ kín cửa ngõ đừng cho đồng bọn của chúng kéo vào tiếp viện nghe!

Châu-Ỗ thấy vậy cũng nói thêm:

-Phải đấy! Nhị ca mau theo lời đại ca mà thi hành đi. Để ‘thằng gù’ đó cho em với đại ca là được rồi. Thật sự chỉ cần một mình em cũng đủ rồi, có gì mà sợ?

Bình sinh Chương-Tấn rất ghét những người nào đem tật nguyên của hắn ra mà đùa giỡn chứ đừng nói là chế nhạo hay chửi rủa. Vì vậy vừa nghe xong chữ ‘thằng gù’ thì mặt đỏ tía tai, nộ khí xung thiên, hét lên một tiếng như hổ gầm, cầm hai búa bổ xuống đầu Châu-Ỗ một lượt. Mạnh-Kiện-Hùng thấy vậy cùng hợp sức với Châu-Ỗ mà gạt hai đường búa ‘thiên lôi’ kia sang một bên rồi cả hai người cùng phản công lại kịch liệt. An-Kiện-Cường nhờ đó mà nhảy ra được khỏi trận, ra ngoài thực hiện công tác Mạnh-Kiện-Hùng vừa giao phó.

Châu-Trọng-Anh khi ấy đột nhiên lớn tiếng gọi:

-Xin quý vị hãy tạm thời đình thủ cho lão phu được một lời biện giải!

Ông ta vừa dứt lời thì Mạnh-Kiện-Hùng và Châu-Ỗ cùng nhau thu binh khí lại, lui ra sau mấy bước. Từ-Thiện-Hoàng cũng noi gương, lui lại một bước mà dừng tay rồi quay qua bảo Chương-Tấn:

-Chương Thập đệ hãy nghe lời ta mà tạm dừng tay lại đã. Cứ thử xem họ nói gì cái đã rồi đánh sau cũng chưa muộn mà!

Chương-Tấn như chẳng thèm để ý đến lời nói của chàng ta, cứ tiếp tục múa cặp song phủ mà giáng bừa xuống. Từ-Thiện-Hoàng định nhảy tới ngăn cản thì không ngờ Vạn-Khánh-

Nhuận thừa cơ xuất kỳ bất ý đánh thẳng ngọn cung xuyên vào chỗ nhược sau lưng Từ-Thiện-Hoảng. Vì không phòng bị trước cho nên Thất đương-gia dù có muốn tránh cũng không còn kịp được nữa. Nhưng cũng may là cung xuyên của Vạn-Khánh-Nhuận chỉ trúng vai nên không đến nỗi nguy hiểm đến tính mạng. Dù vậy, Từ-Thiện-Hoảng cũng cảm thấy đau nhức khôn tả. Thất đương-gia cả giận nhảy ra sau mắng:

-Quân khốn nạn, giờ trò đánh lén thật dè tiện! Thì ra Thiết-Đảm-Trang các ngươi kêu ta dừng tay lại là để thi hành quỷ kế ám hại ta. Được lắm! Thế thì càng tốt!

Sở dĩ Từ-Thiện-Hoảng thốt lên lời thóa mạ Thiết-Đảm-Trang như vậy vì lầm tưởng Vạn-Khánh-Nhuận là đệ tử của Châu-Trọng-Anh chứ có biết đâu y là người của Trần-Viễn tiêu-cục. Từ-Thiện-Hoảng vốn là người điềm tĩnh, chỉ vì bị Vạn-Khánh-Nhuận đánh lén trong lúc Châu-Trọng-Anh kêu dừng tay nên cho là đây là quỷ kế của Thiết-Đảm-Trang. Từ-Thiện-Hoảng nhìn Vạn-Khánh-Nhuận với cặp mắt căm thù, cầm đao xông lại đánh chém y liên tục như quyết một mất một còn với kẻ ra tay đánh lén mình.

Trong lúc quá giận dữ, Từ-Thiện-Hoảng sử dụng đến 'Ngũ hồ đoạn môn đao' mà tấn công Vạn-Khánh-Nhuận tới tấp. Dù vậy, vết thương nơi vai cũng có ảnh hưởng nhiều cho nên uy lực của đao pháp Từ-Thiện-Hoảng bị giảm đi khá nhiều. Do đó mà Vạn-Khánh-Nhuận đón đỡ tuyệt chiêu của chàng không đến nỗi khó khăn lắm.

Đồng-Triệu-Hòa lúc đó cũng đã bết đau nhiều, và đã đứng dậy được. Đôi mắt hấn đánh chặt vào Lạc-Băng không rời, với một vẻ thèm thuồng, khao khát lạ thường. Lạc-Băng thấy vậy cả giận, sẵn tay phóng cho hấn một ngọn phi đao. Đồng-Triệu-Hòa hốt hoảng nhảy lên bàn tránh khỏi, nhìn Lạc-Băng nham nhở nói:

-Nương tử ơi! Chồng của em đã bỏ xác rồi, còn nghĩ đến hấn nữa làm gì! Chi bằng tái giá mới Đồng lão gia đây cho rồi! Nương tử mà lấy Đồng-Triệu-Hòa này ắt muốn gì được nấy, khỏi phí đi tuổi thanh xuân còn đang phơi phới. Đừng mãi lạnh lùng mà khổ lòng kẻ si tình này lắm nghe cưng!

Vẫn biết chỉ là một câu nói chọc ghẹo, nhưng đang lúc Lạc-Băng lo cho Văn-Thái-Lai không biết mấy nên chỉ nghe như vậy là đủ cho nàng đau lòng rồi. Hình ảnh Văn-Thái-Lai bị Trương-Siêu-Trọng giết chết bỗng như hiện ra khắp nơi. Lạc-Băng kinh hãi la lên một tiếng, chân tay bủn rủn ngã lăn ra đất mà chết giấc.

Thấy Lạc-Băng té xỉu xuống đất, Đồng-Triệu-Hòa hết sức vui mừng, nghĩ rằng phen này sẽ được một phen gần gũi với thân hình ngọc xạ của người yêu trong mộng nên vội vàng

từ trên bàn nhảy xuống, chạy lại gần sát bên. Hấn toan cúi xuống ôm Lạc-Băng vào lòng rồi đặt một loạt hôn lên má thì Châu-Trọng-Anh cầm cây kim bội đại đao nhảy tới đứng trước mặt hắn.

Thấy Đồng-Triệu-Hòa toan dờ thói hèn mọn đê tiện nên Châu-Trọng-Anh giận lắm, định tâm ngăn cản hắn lại không cho xâm phạm vào tiết hạnh của Lạc-Băng thôi, chứ chủ tâm cũng không muốn giết hắn làm gì. Chẳng ngờ dục tính của Đồng-Triệu-Hòa đã lên đến độ cuồng nhiệt nên không còn biết sợ là gì nữa, cho nên dù thấy đại đao của Châu-Trọng-Anh trước mắt y cũng chẳng xem vào đâu.

Châu-Trọng-Anh cả giận, toan chém xuống một đao để lấy mạng con người dâm tặc toan dờ thói súc sinh ấy, bỗng nghe sau lưng có tiếng hét thật lớn:

-Lão tặc! Mi định giết Tứ tẩu của ta à? Ta quyết không dung mạng cho mi đâu!

Một bóng người từ đâu xông tới, tay cầm song câu nhảy tới tấn công Châu-Trọng-Anh, một ngọn nhắm vào yết hầu, còn một ngọn nhắm vào hạ bộ, là hai ‘tối nhược huyết’ (#3) trên cơ thể con người. Châu-Trọng-Anh liền dùng kim đao đỡ trên, gạt dưới, đánh bật song câu qua một bên.

Lùi lại sau một bước, Châu-Trọng-Anh có dịp quan sát người này kỹ lưỡng hơn. Đó là một hán-tử mặt như dôi phấn, môi tợ thoa son, mắt mũi khô ngô, diện mạo tuấn tú, mới trông qua đã có cảm tình. Ông liền cất tiếng hỏi:

-Tráng sĩ là ai? Xin cho được rõ cao danh quý tánh.

Người này không trả lời Châu-Trọng-Anh mà chỉ quan tâm đến Lạc-Băng. Nhìn thấy mặt của Lạc-Băng trắng toát thì chột kinh hãi liền đặt tay lên mũi nàng mà khám nghiệm thử. Nghe thấy còn hơi thở, chàng ta vội ẵm Lạc-Băng dậy, đặt nàng trên ghế ngồi dựa vào tường, đồng thời lại nhặt Uyên-Uơng Đao mà dựng kế bên.

Châu-Trọng-Anh thấy phe Hồng Hoa Hội càng lúc đến tiếp viện càng đông, lại không thể dùng lời mà khuyên giải được thì trong bụng lấy làm lo lắng vô cùng, mà chưa biết phải xoay sở ra làm sao. Bỗng đâu nghe tiếng đao kiếm chạm vào nhau liên tục, rồi An-Kiện-Cường, nhị đệ tử của Châu-Trọng-Anh cầm cây đao gãy vừa đánh vừa lui dần vào bên trong. Rồi một người cao lớn vạm vỡ tay cầm cây roi đồng nặng đến sắp xỉ 50 cân, đánh An-Kiện-Cường không kịp thở. Người đệ tử thứ hai của Thiết-Đảm-Trang chỉ còn đủ sức đỡ, vừa đánh cầm chừng vừa lui. Chợt người cầm cây roi đồng tung ra một thế thật hiểm ác. An-Kiện-Cường vút thanh đao gãy, quơ lấy một chiếc ghế đưa lên đỡ. Chiếc ghế vừa

bị ngọn roi đồng đánh trúng liền vỡ nát ra từng mảnh vụn văng tứ tung. An-Kiện-Cường lúc đó hình như đã kiệt sức nên từ từ ngã quy xuống. Từ-Thiện-Hoảng vừa nhìn thấy người cầm roi đồng thì reo lên:

-Bát đệ, Cửu đệ! Hôm nay chúng ta phải giết cho kỳ hết bọn Thiết-Đảm-Trang mới trả được hết mối cừu hận. Mau giúp ngu huynh và Thập đệ.

Người cao lớn vạm vỡ dùng cây roi đồng là Thiếp-Tháp Dương-Thanh-Hiệp, đứng vào hàng thứ 8 trong Hồng Hoa Hội, còn người hình dáng thanh nhã lúc này là Cẩm-Bảo-Tử Vệ-Xuân-Hoa, đứng vào hàng thứ 9. Đây là cặp viện binh thứ hai của Hồng Hoa Hội, sau cặp thứ nhất là Chương-Tấn và Từ-Thiện-Hoảng...

Hai người tới Thiết-Đảm-Trang vào khoảng nửa đêm. Nhìn Thiết-Đảm-Trang đèn đuốc sáng chung như ban ngày, hai người đã lấy làm lạ. Dưới ánh đèn là những tráng đinh mạnh khỏe, tay cầm vũ khí chẳng khác gì một đạo binh phòng vệ kỹ lưỡng, sẵn sàng ứng chiến với kẻ thù xâm nhập để bảo vệ sơn trang. Thấy vậy, Vệ-Xuân-Hoa bèn giục ngựa đến trước ngõ nói lớn:

-Chúng tôi đây, hai người Dương-Thanh-Hiệp và Vệ-Xuân-Hoa của Hồng Hoa Hội xin được bái kiến Châu lão anh-hùng, trang-chủ Thiết-Đảm-Trang. Mong các anh em vào thông báo hộ cho.

An-Kiện-Cường chỉ huy đám gia nhân tráng đinh của Thiết-Đảm-Trang canh phòng cẩn mật, nghe nói đến tên Hồng Hoa Hội thì trong bụng hết sức lo lắng. Chàng vốn được lệnh đại ca Mạnh-Kiện-Hùng phải giữ chặt cửa ngõ không cho viện binh Hồng Hoa Hội vào. Vì vậy, An-Kiện-Cường chẳng nói chẳng rằng, ra lệnh cho mấy mươi tráng đinh Thiết-Đảm-Trang dàn trận tấn công hai người Dương-Thanh-Hiệp cùng Vệ-Xuân-Hoa.

Nhưng hai người Bát đương-gia và Cửu đương-gia chẳng khác hai con hổ ở giữa đàn dê. Chỉ trong ít hiệp đã đánh tan thể trận của An-Kiện-Cường không mấy khó. Biết không thể ngăn cản nổi hai người, An-Kiện-Cường hô lớn gọi:

-Buông tên mau!

Thế là trên 40 tráng đinh trong đạo quân xạ thủ Thiết-Đảm-Trang được Châu-Trọng-Anh rèn luyện rất thuần thục nhằm mục đích bảo vệ sơn trang, theo lệnh của An-Kiện-Cường đồng buông tên một lượt.

Vệ-Xuân-Hoa và Dương-Thanh-Hiệp thấy vậy giận dữ vô cùng, nhưng chẳng chút nao núng sợ hãi. Hai người cùng rút binh khí ra gạt từng loạt tên xuống đất nằm như rạ. An-

Kiện-Cường nhìn thủ pháp vừa cao siêu vừa dũng mãnh của hai người mà kinh ngạc vô cùng. Quả thật đây là lần đầu tiên có người sống sót được dưới trận tên của Thiết-Đảm-Trang, mà lại xem như một trò đùa.

Bọn tráng đinh bắn hết tên rồi mà vẫn không làm gì được hai người nên kinh hãi quá, vứt cả cung nỏ mà bỏ chạy tán loạn. An-Kiện-Cường thấy không xong bèn tuốt đao ra đứng chặn hai người lại, không cho bước vào trong. Nhiều tên tráng đinh giữ nhiệm vụ canh gác cũng nhất tề xông lên trợ lực An-Kiện-Cường.

Vệ-Xuân-Hoa chẳng nói chẳng rằng một mình xông ra cản bọn tráng đinh trong khi Dương-Thanh-Hiệp vung cây roi đồng tấn công vùn vụt, nhắm An-Kiện-Cường mà đánh tới.

An-Kiện-Cường không dám khinh xuất mà ngang nhiên đón đỡ. Chàng chạy quanh, nhảy qua, lộn lại, một mực tránh né những chiêu thức hết sức hiểm ác của Dương-Thanh-Hiệp, chỉ trừ khi nào không tránh được mới cố gượng sức mà đỡ thôi. Tuy không to lớn vạm vỡ và có được sức mạnh như Dương-Thanh-Hiệp, nhưng nhờ được Châu-Trọng-Anh chân truyền bản lãnh nên đao pháp của chàng rất tinh thông. Mặc dù ở trong thế thủ, nhưng An-Kiện-Cường vẫn lừa thế đợi chờ cơ hội để phản công.

Dụ được Dương-Thanh-Hiệp ra chỗ rộng rãi, An-Kiện-Cường lẹ tay chém một nhát lên đầu. Với kinh nghiệm chiến trường đầy mình, Dương-Thanh-Hiệp biết ngay đó chỉ là một hư chiêu. An-Kiện-Cường như cho chàng lo đỡ phía trên rồi sẽ bắt thần chuyển đao chém xuống bụng.

Vì thế, Dương-Thanh-Hiệp bèn ‘tương kế tựu kế’ giả hốt hoảng đỡ trên. Quả nhiên, An-Kiện-Cường chuyển đao thật lẹ hăm hở chém vào phía dưới bụng Dương-Thanh-Hiệp. Chỉ đợi có thế, Dương-Thanh-Hiệp đưa cây roi đồng đập ‘chát’ một cái ngay đao thật mạnh khiến An-Kiện-Cường dội ra sau mấy bước.

Thấy kế hoạch thất bại, An-Kiện-Cường bỏ chạy để cho Dương-Thanh-Hiệp rượt theo. Lần này, An-Kiện-Cường thành linh dùng thế ‘Đà đao’ chém quặt lại. Dương-Thanh-Hiệp đã đề phòng trước nên tránh né kịp thời. An-Kiện-Cường sau đó bồi tiếp hai thế là ‘Sát thủ giản’ và ‘Hồi mã thương’ vô cùng độc đáo và nguy hiểm. Dương-Thanh-Hiệp liền biến ra một thế ‘Hoành tảo thiên quân’ đánh vệt lưỡi đao của An-Kiện-Cường qua một bên.

Hai binh khí chạm nhau thật mạnh đến tóe lửa. An-Kiện-Cường cảm thấy hổ khẩu mình

như muốn toạc ra, ê ẩm cả mình mấy lần tứ chi, lão đảo như muốn té. Cây đao trên tay chàng không giữ nổi, văng tuốt ra xa.

Chờ cho An-Kiện-Cường định thần lại đầu đó xong xuôi, Dương-Thanh-Hiệp mới nhún hai chân nhảy qua vách thành mà vào phía bên trong. Vệ-Xuân-Hoa sau đó cũng búng mình nhảy qua, theo gót Dương-Thanh-Hiệp.

An-Kiện-Cường thấy thế vội vàng rượt theo quyết ngăn cho được hai người. Dù biết người biết ta, An-Kiện-Cường thăm nghĩ không thể để cho hai người này vào giúp sức đồng bọn được, sẽ vô cùng nguy hại cho phe Thiết-Đảm-Trang của mình.

Thiết-Đảm-Trang hiện tại cùng lắm chỉ có được bốn cao thủ là Châu-Trọng-Anh, Châu-Ỗ, Mạnh-Kiện-Hùng và An-Kiện-Cường. Còn về phía Hồng Hoa Hội bên trong đã có Từ-Thiện-Hoảng, Chươn-Tấn và Lạc-Băng. Còn Vạn-Khánh-Nhuận và Đồng-Triệu-Hòa dù có hợp lực với Hồng Hoa Hội hay không thì cũng là cường địch phải đối phó. Giờ Hồng Hoa Hội lại có thêm Dương-Thanh-Hiệp và Vệ-Xuân-Hoa đến tiếp viện, và An-Kiện-Cường biết chắc chắn thế nào cũng còn kéo thêm người đến nữa. Đó là chưa nói đến phe Trần-Viển tiêu cực với phe triều đình. Vì vậy, An-Kiện-Cường chẳng chút đắn đo, không còn coi mạng sống của mình là quan trọng nữa. Chàng liều chết ngăn cản hai người.

Sự thật chỉ cần một người là dư sức hạ được An-Kiện-Cường rồi, huống chi là hai!

Dương-Thanh-Hiệp và Vệ-Xuân-Hoa vừa đánh vừa đẩy lui An-Kiện-Cường. Hai người vốn chẳng có ác ý với An-Kiện-Cường nên chỉ đánh vừa đủ cho người đệ tử thứ hai của Thiết-Đảm-Trang phải lùi lại để tiến dần vào bên trong thôi chứ thậm chí còn không muốn đả thương nữa chứ nói chi là hại mạng.

Có lẽ An-Kiện-Cường cũng hiểu điều đó. Nếu bình thường chắc chàng đã bỏ chạy, hoặc dừng tay lại để tạ ơn hai người đã nương lưu tình. Nhưng nghĩ việc này có liên quan đến sự an nguy và bao nhiêu sinh mạng của Thiết-Đảm-Trang nên chàng không còn nghĩ đến thân mình nữa. Vạn nhất có điều không may xảy ra, chàng tự cho rằng mình là người phải gục trước hết. Tóm lại, nếu còn một hơi thở, An-Kiện-Cường còn bảo vệ sơn trang đến cùng. Chổng đỡ một hồi, đao của An-Kiện-Cường bị Dương-Thanh-Hiệp đánh gãy làm đôi, thế nhưng chàng vẫn cầm nửa thanh đao gãy mà chổng cự...

Châu-Trọng-Anh kinh hãi, trong lòng nghĩ thầm:

-Quái lạ thật! Sao bọn Hồng Hoa Hội mỗi lúc một đông thêm, mà võ ghê tên nào tên

nấy đều ghê gớm cả như vậy?

Lúc đó An-Kiện-Cường đã đứng dậy được, chụp một cái ghế khác toan nhảy lại liều mạng. Châu-Trọng-Anh thấy thế vội quát lớn:

-Đồ nhi! Mau dừng tay lại! Không được liều mạng làm càn!

Nghe sư phụ nói vậy thì An-Kiện-Cường lập tức dừng lại đứng yên chờ lệnh. Nhìn đũa đồ đệ của mình mồ hôi nhễ nhại, mặt mũi, dáng người hết sức thều nhão, Châu-Trọng-Anh thương xót chẳng cùng. Ông thâm nghĩ giá con trai mình mà có chút nghĩa khí như đũa học trò này thì cho dù chết ông cũng vui lòng để nhắm mắt. Hường về đám người Hồng Hoa Hội, Châu-Trọng-Anh nói:

-Các vị anh-hùng Hồng Hoa Hội! Xin dừng tay lại cho lão phu được trình bày một đôi lời.

Dương-Thanh-Hiệp cùng Vệ-Xuân-Hoa thấy thế vội dừng tay lại. Nhưng Từ-Thiện-Hoàng chột la lớn lên:

-Phải tiêu tâm (#4)! Coi chừng mắc kế xảo quyết!

Từ-Thiện-Hoàng vừa dứt lời thì quả nhiên cây cương xuyên của Vạn-Khánh-Nhuận từ đâu quất tới, nhắm thẳng vào mặt Vệ-Xuân-Hoa. Vạn-Khánh-Nhuận sợ Hồng Hoa Hội và Thiết-Đảm-Trang liên kết với nhau thì hấn và Đồng-Triệu-Hòa sẽ nguy tai. Vì vậy, hấn quyết không để cho bên nào có cơ hội đàm phán với nhau. Thấy Hồng Hoa Hội đã nghi phe hấn và Thiết-Đảm-Trang đã cấu kết với nhau nên hấn càng muốn nhân cơ hội để tiếp tục kế ly gián.

Vệ-Xuân-Hoa tuy dừng tay nhưng mắt luôn luôn đề phòng chung quanh. Vì vậy, cương xuyên của Vạn-Khánh-Nhuận vừa đánh tới chàng chỉ đứng yên một chỗ mà chẳng thềm né tránh hay lui lại, dùng song câu của mình phóng ra, vừa đỡ vừa phản công. Vạn-Khánh-Nhuận không ngờ địch thủ ra tay thần tốc như vậy, cương xuyên của hấn vừa chạm vào song câu của Vệ-Xuân-Hoa đã thất cánh tay như tê chồn lại. Vừa kịp thu cương xuyên về thì saong câu đã nhắm vào người hấn đánh tới. Vạn-Khánh-Nhuận phải nhảy lùi lại đằng sau mấy bước mới tránh được nguy hiểm.

Khi ấy Từ-Thiện-Hoàng đã cứu tỉnh được Lạc-Băng liền đưa tay chỉ vào mặt Châu-Trọng-Anh mà mắng rằng:

-Lâu nay trong giới giang hồ đều đồn rằng Thiết-Đảm-Trang Châu-Trọng-Anh là người đại nhân đại nghĩa, quý bằng hữu hơn châu báu, xem nghĩa khí hơn tánh mạng. Nhưng

ngờ đâu nay gặp mặt thì mới biết mi chỉ là phường độc ác bất lương, tiền nhân hèn hạ. Mi không dám công khai giao đấu mà chỉ dùng nguy kế để ám hại đối phương. Đâu có thứ anh-hùng nào dễ tiện như vậy!

Châu-Trọng-Anh biết Từ-Thiện-Hoảng hiểu lầm, nhưng nghe những lời nhục mạ quá đáng ấy thì ông ta cực kỳ uất ức. Châu-Trọng-Anh đã hết sức kiên nhẫn, trước sau vẫn cố giữ lấy thái độ hòa nhã. Nhưng sức chịu đựng con người chỉ có giới hạn. Ông ta giận dữ nhìn Từ-Thiện-Hoảng nói hét lên:

-Bọn Hồng Hoa Hội các người thật là khinh người thái thậm! Bộ chúng bây tưởng Châu-Trọng-Anh này sợ chúng bây đó hả? Còn người là cái thá gì mà dám buông những lời vô lễ nhục mạ vô nhân đến thế? Thật ta chứ thấy ai hồ đồ, lỗ mãng như ngươi! Thế mà cũng lên được chức đương-gia trong hội à!

Nói xong, Châu-Trọng-Anh hét lên một tiếng như hổ gầm như không còn chịu đựng được nữa. Ông ta cởi áo ngoài đưa cho An-Kiện-Cường cầm lấy rồi nói như thách thức:

-Đồ nhi! Mau lui ra! Để ta thử sức với đám người vô lại, không biết lẽ phải, chỉ biết ý mạnh hiếp yếu này xem bản lĩnh chúng đến đâu mà dám lớn lối tự vỗ ngực xưng tên là anh hùng hào kiệt, không coi ai ra gì cả, muốn nói sao thì nói!

Xoay qua mấy người Hồng Hoa Hội, ông ta nổi trận lôi đình, không còn dùng lời nói hòa nhã như khi nãy nữa:

-Còn đám Hồng Hoa Hội kia! Chúng bây muốn một đấu một hay là cùng nhau xông cả lại mà tiến lên một lượt đều được hết!

Nói xong Châu-Trọng-Anh cầm đại đao bước tới thủ thế, chuẩn bị ứng chiến. Mặc dù mới đến và đã đụng độ An-Kiện-Cường cùng với đám người Thiết-Đâm-Trang, Dương-Thanh-Hiệp vẫn thấy có điều gì bí ẩn bên trong vụ này mà chưa nghĩ ra được. Giờ lại được chứng kiến cử chỉ uất ức, thái độ giận dữ của Châu-Trọng-Anh, chàng lại càng nghi ngờ thêm nhiều nữa. Nghĩ vậy Dương-Thanh-Hiệp một mình tiến ra định nói vài lời.

Nhưng Châu-Trọng-Anh tưởng chàng bước ra thì đấu nên ông ta lên tiếng trước:

-Tôn giá là ai? Xin cho lão phu được biết danh tánh.

Thấy Châu-Trọng-Anh râu tóc bạc phơ, tướng mạo hiên ngang, trông oai phong凛冽, Dương-Thanh-Hiệp bỗng sinh lòng ngưỡng mộ, không dám khinh mạn. Chàng vòng tay lễ phép thưa:

-Thưa lão tiền bối! Kẻ hậu sinh đây là Thiết-Tháp Dương-Thanh-Hiệp...

Dương-Thanh-Hiệp chưa kịp nói thêm điều gì thì Lạc-Băng đã gọi lớn, ‘tru tréo’:

-Bát ca! Hơi sức đâu mà nói chuyện phải trái với hần! Lão già này đã bày độc kế ám hại Văn tứ ca đó!

Câu nói Lạc-Băng vừa chấm dứt thì Vệ-Xuân-Hoa đang đánh với Vạn-Khánh-Nhuận liền bỏ dở trận đấu, múa song câu nhảy lại nhắm bụng Châu-Trọng-Anh đánh tới.

Châu-Trọng-Anh ung dung vận nội lực vào hai cánh tay, dùng đại đao quạt ngang vào song câu của Vệ-Xuân-Hoa một cái. Toàn thân Vệ-Xuân-Hoa bị rung động, hai cánh tay như tê hần lại. Chỉ qua một chiêu thử sức, Vệ-Xuân-Hoa đã biết ngay đối thủ của chàng là một nhân vật phi phàm, võ công tuyệt đỉnh hơn mình rất xa. Tuy nhiên, vốn là người dũng cảm, chưa bao giờ biết khiếp sợ, không coi cái chết vào đâu cả, nên Vệ-Xuân-Hoa tiếp tục tiến lên, dùng song câu tấn công không ngừng.

Dương-Thanh-Hiệp thấy Vệ-Xuân-Hoa tấn công Châu-Trọng-Anh thì trong bụng than thầm. Chàng định tìm lời lẽ hỏi cho ra sự tình thì Lạc-Băng lại xen vào và Vệ-Xuân-Hoa chưa chịu tìm hiểu lý lẽ đã ra tay! Mới một chiêu đầu, chàng dư biết Vệ-Xuân-Hoa không phải là đối thủ của Châu-Trọng-Anh. Nhưng vì có phần nể trọng vị trang chủ Thiết-Đảm-Trang nên chàng lại không muốn hợp sức với Vệ-Xuân-Hoa để làm chuyện rắc rối thêm. Nhìn hai bên trao đổi vài hiệp, Dương-Thanh-Hiệp thấy ngay Châu-Trọng-Anh không có ý sát hại Vệ-Xuân-Hoa lại càng yên tâm. Nhìn Vạn-Khánh-Nhuận đứng nhìn trận chiến với vẻ đắc ý, Dương-Thanh-Hiệp không nhìn được bèn xoay qua tấn công hần. Chàng vốn đã khinh thường Vạn-Khánh-Nhuận từ lúc hần đánh lên định ám hại Vệ-Xuân-Hoa, giờ lại thấy hần nhìn trận ác chiến ra chiều thỏa mãn thì bỗng hiểu thêm được vài phần nên quyết định nhảy vào đánh với hần một phen.

Đầu kia, Chương-Tấn một mình đấu với Mạnh-Kiện-Hùng một lúc khá lâu mà vẫn chưa phân thắng bại. Lúc ấy An-Kiện-Cường đã lấy lại được sức lực sau một hồi lâu nghỉ mệt nên một tay lau mồ hôi, một tay rút cây đao khác trong giá ra rồi nhảy vào hợp sức với Mạnh-Kiện-Hùng và Châu-Ỗ cùng đánh Chương-Tấn.

Từ-Thiện-Hoảng đứng hồi lâu quan sát, biết Chương-Tấn chỉ đấu ngang tay được với hai người thì không cách nào thắng nổi ba người. Vệ-Xuân-Hoa thì không đủ tài đương cự với Châu-Trọng-Anh, mỗi lúc bị đẩy lui dần. Từ-Thiện-Hoảng nhận thấy bản lãnh trang chủ Thiết-Đảm-Trang hết sức cao diệu, thủ pháp quá ư lợi hại, nếu thật sự muốn lấy mạng Vệ-Xuân-Hoa thì thật không phải là chuyện khó. Chỉ vì Châu-Trọng-Anh ‘hạ thủ

lưu tình' cho nên Vệ-Xuân-Hoa mới cảm cự được bấy nhiêu lâu. Thế nhưng Vệ-Xuân-Hoa vẫn vô tình, hoặc giả vờ không biết mà mặc sức đánh tới, không chịu lui bước.

Vừa đánh cầm chừng, Châu-Trọng-Anh nghĩ thầm:

-“Hắn tuổi trẻ hăng máu nên một khi lâm trận chỉ biết đánh mà không nhận thức được điều lợi hại. Nếu ta cứ tiếp tục nhường tay cho hắn thì trận đấu biết bao giờ kết thúc được đây? Chi bằng giáo dục hắn một phen cho hắn mở rộng tầm mắt ra mà học hỏi thêm kinh nghiệm thì hơn.”

Nghĩ vậy, Châu-Trọng-Anh múa qua múa lại vài đường cho giãn gân cốt. Vệ-Xuân-Hoa hăm hở định phóng song câu vào yết hầu Châu-Trọng-Anh. Song câu chưa rời tay, Vệ-Xuân-Hoa đã thấy đại đao của Châu-Trọng-Anh chém thẳng vào hông mình. Quá kinh khiếp, Vệ-Xuân-Hoa vội vàng lui lại để tránh lưỡi đao thì Châu-Trọng-Anh liền dùng chuôi đại đao gạt mạnh song câu của chàng sang một bên. Vệ-Xuân-Hoa không gượng được, toàn thân lao đảo ra sau cơ hồ ngã gục xuống.

Không những Vệ-Xuân-Hoa, mà cả Từ-Thiện-Hoàng đứng ở ngoài lược trận cũng phải thất kinh. Đao pháp của Châu-Trọng-Anh đã tinh diệu, nội lực lại càng thâm hậu hơn nữa!

Biết Vệ-Xuân-Hoa không thể nào đánh Châu-Trọng-Anh một mình được nên Từ-Thiện-Hoàng bèn múa đao nhảy vào trợ lực.

Tuy mang tiếng ‘hai đánh một’, nhưng kỳ thực Vệ-Xuân-Hoa và Từ-Thiện-Hoàng chẳng những không chiếm được thế thượng phong mà trái lại còn bị lép vế hoàn toàn.

Châu-Trọng-Anh sử đại đao thật ung dung, uyển chuyển, khi gạt khi đỡ, khi đâm khi chém tựa như chẳng chút phí sức. Biết rằng hai đối thủ quyết chiến chỉ đợi mình lỡ chiêu sinh miếng là lập tức ra tay sát hại, thế nhưng Châu-Trọng-Anh vẫn giữ được phong độ kẻ cả, không ra tay đã thương người nào dù đã có rất nhiều cơ hội.

Đánh được vài chục hiệp, cả Vệ-Xuân-Hoa lẫn Từ-Thiện-Hoàng đều thấm mệt, mồ hôi tuôn ra ướt đầm nhưng Châu-Trọng-Anh vẫn tỉnh như không. Một già đấu với hai trẻ, niên kỷ và sức lực cách biệt nhau quá nhiều, nhưng khí thế hai bên có vẻ như đảo ngược lại. Vệ-Xuân-Hoa và Từ-Thiện-Hoàng phải thầm phục bản lãnh cao siêu của trang chủ Thiết-Đảm-Trang. Giới giang hồ tôn gọi ông ta là anh hùng không phải là vô cớ.

Bình khí của Vệ-Xuân-Hoa và Từ-Thiện-Hoàng mỗi lần chạm vào cây đại đao của Châu-Trọng-Anh là tóe lửa ra, dội ngược trở lại, tê nhúc cả tay chân, mình mẩy. Mà lối đánh

của Châu-Trọng-Anh với hai người trông giống như biểu diễn võ thuật nhiều hơn là sát phạt. Nhiều bàng quang đứng ngoài xem thấy ông ta như đùa giỡn với Vệ-Xuân-Hoa và Từ-Thiện-Hoảng hơn là ác đấu. Bỗng Từ-Thiện-Hoảng lớn tiếng gọi:

-Ngũ ca và Lục ca! Hai anh mau phóng hỏa đốt Thiết-Đảm-Trang trước đi rồi ‘hạ hời phân giải’!

Sở dĩ Từ-Thiện-Hoảng nghĩ ra mưu kế này là để hư trương thanh thế cho Châu-Trọng-Anh bấn loạn tinh thần khi nghĩ đến sự an toàn của sơn trang ắt không còn bụng dạ nào để chiến đấu thì may ra hai người còn có được cơ hội.

Hai người Từ-Thiện-Hoảng vừa giả vờ gọi là hai anh em song sinh Thường-Thích-Chí và Thường-Bá-Chí, đứng vào hàng thứ 5 và thứ 6 trong Hồng Hoa Hội. Hai người này không có mặt tại Đại-Hương-Đường khi Lục-Phi-Thanh đem tin Văn-Thái-Lai đến An-Tây.

Trước đó, lúc Vu tổng đà-chủ còn sinh tiền đi cùng với Văn-Thái-Lai vào thâm cung hội kiến với vua Càn-Long có đặc phái hai anh em họ Thường đến gặp Triệu-Gia-Đô để theo dõi hành tung bọn công-sai của Thanh-Đế.

Quả nhiên mưu kế của Từ-Thiện-Hoảng phần nào hữu hiệu. Chàng vừa lên tiếng thì Thiết-Đảm-Trang trở nên hỗn độn. Ai nấy đều lo sợ phạm phòng, tạo nên một cảnh vô cùng huyền ảo.

Thế nhưng Châu-Trọng-Anh vẫn không hề bị rối loạn tinh thần. Ông ta chỉ hơi giật mình, nhưng sau đó bình tĩnh lại được ngay. Nhưng dù muốn dù không, chiến thuật và chiến lược của Châu-Trọng-Anh cũng đã thay đổi. Ông ta muốn kết thúc trận đấu thật lẹ để chỉ huy người Thiết-Đảm-Trang đối phó với hỏa tai nếu có chứ lẽ nào để cho một công trình gây dựng mấy đời phút chốc trở thành tro bụi được.

Châu-Trọng-Anh khẽ nhú mày, triển khai thần lực. Ông dùng một thế ‘Tam đương khai thái’ chém liên tiếp ba chiêu thật lợi hại khiến Vệ-Xuân-Hoa và Từ-Thiện-Hoảng phải thối lui lại ba bước. Thừa cơ hội, Châu-Trọng-Anh phi thân ra ngoài mục đích đi dò xét xem có tìm được hai người phóng hỏa đốt sơn trang như lời Từ-Thiện-Hoảng vừa nói hay không.

Chẳng ngờ Châu-Trọng-Anh vừa đi ra thì Vệ-Xuân-Hoa cũng nhảy theo bám sát ông ta như hình với bóng. Song câu của chàng sau đó được tung ra đánh ngay vai Châu-Trọng-Anh. Nghe hơi gió, Châu-Trọng-Anh biết mình bị tập kích liền xoay đao lại chém ngược

ra sau. Chỉ nghe một tiếng ‘keng’ Song câu của Vệ-Xuân-Hoa đã bị dội ngược trở lại.

Trong lúc Vệ-Xuân-Hoa còn đang loạng choạng thì tay trái Châu-Trọng-Anh đã tung ra một quyền mạnh mẽ vô cùng.

Vệ-Xuân-Hoa hết cả hồn vía, không ngờ bản lãnh Châu-Trọng-Anh còn ghê sợ hơn mình nghĩ nhiều. Chàng tung mình lên không như một trái pháo thăng thiên tránh khỏi được rồi đáp nhẹ nhàng lại xuống đất. Châu-Trọng-Anh lại nhanh nhẹn co năm ngón tay lại như nắm cái móc sắt, câu ba ngón vào ngay bả vai Vệ-Xuân-Hoa.

Đây là thế đánh ‘Tam hợp’ trong bài quyền ‘Nhị lang đả hổ’ (#5) của phái thiếu-lâm. Đây là một tuyệt kỹ của phái Thiếu-Lâm, chỉ những cao thủ thượng thừa mới học được mà thôi.

Vệ-Xuân-Hoa biết Châu-Trọng-Anh pháp pháp nhưng chưa biết quyền thuật của ông ta lợi hại thế nào. Nay thấy ông ta cùng một lúc phối hợp được cả đao, quyền và trảo thì quả là một cao thủ hãn hữu trên đời.

Vệ-Xuân-Hoa không tài nào đỡ được, mà cũng không sao né tránh được nên vai phải bị Châu-Trọng-Anh chộp trúng. Vệ-Xuân-Hoa chỉ nghe nhói lên một cái rồi ngã gục xuống đất.

Nhưng may mắn thay cho Vệ-Xuân-Hoa, Châu-Trọng-Anh không có ý đả thương chàng nên ông ta sử dụng có hai thành công lực nếu không có lẽ chàng đã bị trọng thương rồi. Đó là Châu-Trọng-Anh còn chưa đánh vào chỗ nhược!

Vệ-Xuân-Hoa không những chẳng biết ơn nhân nhượng của Châu-Trọng-Anh mà còn tức lòng lộn đến sôi máu. Mặc dù bả vai đau nhức khôn tả, chàng vẫn không chịu lui mà tiếp tục nhảy tới liều mạng ‘ăn thua đủ’.

Thấy địch thủ ép mình mãi, Châu-Trọng-Anh lại múa quyền đánh thêm mấy chiêu nữa. Thấy quyền Châu-Trọng-Anh hình như đã gia tăng thêm mấy thành công lực, Vệ-Xuân-Hoa hồn phi phách tán, nhảy ra sau mấy bước để tránh né chứ không dám đón đỡ. Không muốn chàng gây khó khăn cho mình, ông ta lại đánh tiếp thêm mấy quyền đẩy lui chàng thêm mấy bước nữa rồi phi thân ra ngoài tìm kẻ phóng hỏa.

Không ngờ Châu-Trọng-Anh vừa quay đi thì Vệ-Xuân-Hoa đã đưa song câu phóng ra một chiêu ‘Thế phụng phí cao’ nhắm ông ta quất vùn vụt. Châu-Trọng-Anh cả giận lớn tiếng mắng:

-Này anh bạn trẻ kia! Tôi với anh không có mối thù ‘giết cha chém chú’ , lại cũng không

hề có oán ‘cướp vợ đoạt con’, sao đi theo làm phiền ép bức tôi dữ vậy? Đã mấy phen tôi nhân nhượng bỏ qua cho rồi, sao anh không biết điều tự lượng sức mình?

Vệ-Xuân-Hoa thản nhiên nói:

-Mi đã hại Văn tứ ca thì ta quyết liều mạng với mi. Nếu ta kém tài chết dưới tay mi thì cũng đành thôi chứ chẳng có gì ân hận cả. Vệ-Xuân-Hoa này chỉ biết có điều nhân nghĩa mà thôi; sống vì nhân nghĩa, chết cho nhân nghĩa, chứ không phải hạng người ‘tham sinh hủ tử’ (#6). Mi hiểu rõ rồi chứ? Cứ đánh thẳng tay đi, chứ đừng nhân nhượng gì hết!

Châu-Trọng-Anh thấy Vệ-Xuân-Hoa chỉ biết nóng máu mà liều mạng chứ không chịu tìm hiểu sự việc đen trắng thế nào đã toan dùng tuyệt kỹ dạy cho chàng một bài học nên thân nhưng nghĩ lại thương tình một người trẻ tuổi tài cao nên lại không nỡ. Ông ta liền gọi chàng mà bảo:

-Lão phu năm nay đã ngoài 60. Trong suốt cuộc đời hành hiệp cũng từng đụng độ không biết bao nhiêu là cao thủ nhưng chưa thấy ai liều mạng như mi! Lão phu vì thương tài nên không nỡ hạ thủ mà mi cứ mãi chấp nê là sao?

Vệ-Xuân-Hoa dừng dừng đáp:

-Ta chưa hề xin xỏ mi tha mạng! Cứ việc đánh hết tay đi, chứ đừng mong ta lui nửa bước. Muốn ta dừng theo mi nữa thì chỉ có một cách giết chết ta mà thôi!

Dứt lời, Vệ-Xuân-Hoa lại tiếp tục múa song câu tấn công tiếp. Từ-Thiện-Hoảng cũng nhảy vào nhắm ngay bụng Châu-Trọng-Anh chém một đao. Châu-Trọng-Anh không chút nao núng, múa đại đao, trên đỡ song câu của Vệ-Xuân-Hoa, dưới gạt đao của Từ-Thiện-Hoảng. Sau đó, ông ta vung đại đao chém Vệ-Xuân-Hoa một nhát, đồng thời lại đưa tay xia thêm một cái.

Bị tấn công hai chiêu một lượt, Vệ-Xuân-Hoa chưa biết phải làm sao chống đỡ thì Châu-Trọng-Anh đã biến ngón xia kia thành một chiêu ‘Trơ hạ chầu’ của phái Thiếu-Lâm, đánh vào ngay hông Vệ-Xuân-Hoa một quyền khá nặng. Mặc dù Châu-Trọng-Anh vẫn không có ý hại người, nhưng lần này ông có gia tăng thêm đôi phần công lực nên sau khi trúng phải chiêu này, Vệ-Xuân-Hoa nghe đau đớn lên tận cốt tủy, không đỡ được, rống lên một tiếng thảm thiết rồi ngã lăn xuống đất như một thân cây bị đốn, nằm im bất động, liệt hết cả tứ chi.

Vệ-Xuân-Hoa cố chống tay đứng dậy nhưng sức lực như đã mất hết nên ngã xuống lại.

Chàng nhìn Châu-Trọng-Anh với ánh mắt căm thù nói:

-Ta dù thế nào cũng quyết một mất một còn với mi! Chỉ trừ khi ta chết...

Từ-Thiện-Hoảng thấy vậy ngắt lời:

-Cửu đệ! Em cứ lui ra! Để lão tặc cho ngu huynh!

Sau đó, Từ-Thiện-Hoảng lại hét lớn:

-Thập nhị đệ! Mau phóng hỏa đốt cửa sau! Đừng để cho một mạng nào của Thiết-Đảm-Trang thoát ra ngoài.

Lúc ấy Châu-Ỗ ruột rối như tơ vò. Phần hợp sức với Mạnh-Kiện-Hùng và An-Kiện-Cường mà đánh mãi vẫn không thắng được Chương-Tấn nên càng thêm tức giận. Nàng liếc nhìn, chợt trông thấy Lạc-Băng thì máu trong người sôi lên sùng sục, nói thầm trong bụng:

-“Đầu đuôi cũng chỉ tại con quỷ cái khôn nặn này mà rra cả. Ta phải giết nó trước rồi đến đâu thì đến!”

Nghĩ vậy, Châu-Ỗ liền bỏ Chương-Tấn, nhảy bỏ lại phía Lạc-Băng, như quyết phải ăn tươi nuốt sống cho được mới thấy hả trong lòng.

Lạc-Băng từ lúc từ khi nghe Đồng-Triệu-Hòa nói Văn-Thái-Lai bị sát hại rồi thì chẳng khác nào như người mất trí, ngồi yên lặng trên ghế, lúc như tỉnh, lúc như mê.

Những trận đấu như long trời lở đất đang xảy ra trong đại sảnh Thiết-Đảm-Trang Lạc-Băng cũng chẳng để ý đến, chỉ thương khóc Văn-Thái-Lai mà thôi. Cho đến khi Châu-Ỗ bỏ Chương-Tấn đến trước mặt nàng gươm lưỡi dao sáng quắc ra thì Lạc-Băng mới giật mình. Khi lưỡi dao của Châu-Ỗ chém xuống, Lạc-Băng chỉ mỉm cười, hai mắt ướt đẫm mà chẳng chút phản kháng. Châu-Ỗ nhìn thấy thần sắc Lạc-Băng thâm trầm quá, lại động lòng trắc ẩn nên không nỡ hạ thủ. Châu-Ỗ sau đó lấy Uyên-Uơng Dao của Lạc-Băng trao cho nàng rồi nói:

-Đây! Hãy cầm lấy mà đấu với ta, chứ ngồi đó mà ăn vạ hoài hay sao?

Lạc-Băng đỡ lấy Uyên-Uơng Dao. Châu-Ỗ sau đó dùng dao của nàng nhắm ngay đầu Lạc-Băng chém nhẹ xuống. Nhưng lạ thay, Lạc-Băng vẫn không chịu đỡ mà chỉ nở một nụ cười thâm lương. Châu-Ỗ thấy vậy thâm dao trở lại, buồn cười hỏi rằng:

-Đánh đi chứ! Còn chờ gì nữa?

Lạc-Băng đưa ngọn đoản đao bên tay trái lên đỡ, còn trường đao bên tay mặt thì chém lại cho có lệ, chẳng có chút nội lực nào. Châu-Ỗ không cần đỡ mà chỉ lấy tay chụp nhẹ lấy thanh đao của Lạc-Băng, thương hại nói:

-Ai lại đánh miễn cưỡng thế này? Đứng dậy mà đánh thật tình đi chứ!

Lạc-Băng cố gắng đứng dậy. Nhưng chưa nhấc được hai chân lên khỏi đất đã phải ngồi 'phịch' xuống trở lại vì gót chân đau.

Kẻ đứng người ngồi. Kẻ đánh không ra chiêu thật tình. Người đỡ thì cảm chùng. Xem ra chẳng ai muốn hại ai, trông giống như một vở tuồng sân khấu hơn là một trận so tài.

Châu-Ỗ bèn gọi lớn:

-Đánh đi chứ! Sao mà chứ giả ngây giả dại hoài vậy?

Lạc-Băng vẫn ngồi yên không động dậy. Dường như nàng có ý muốn được chết dưới đao của Châu-Ỗ hơn là giao đấu. Châu-Ỗ lắc đầu, vừa buồn cười vừa giận. Chợt nàng nghe Từ-Thiện-Hoàng la lớn:

-Mau phóng hỏa nhanh lên!

Châu-Ỗ liền bỏ Lạc-Băng chạy ra ngoài xem xét tình hình. Mới vừa ra đến cửa, Châu-Ỗ nghe có tiếng người nói lớn:

-Mi tưởng chạy trốn thoát khỏi được sao?

Châu-Ỗ thấy có hai người ngay cửa chặn lại cửa, lấp kín đường ra. Một người với khuôn mặt lạnh như tiền, đôi mắt như hai luồng điện ngó nàng chăm chăm. Đôi mắt hần như có ma lực trông hết sức ghê rợn. Châu-Ỗ hết sức kinh hãi, không dám ngó thẳng vào mặt hần. Nàng lảo bẫm:

-Thứ người gì mà quái gở thế này? Có lẽ quỷ hiện hồn thì đúng hơn!

Người ấy gật đầu, lạnh lùng nói:

-Có lẽ người nói đúng đấy! Ta là quỷ sống, ngoại hiệu là 'Quỷ-Kiến-Sầu'!

Thì ra đó là Thạch-Song-Anh, biệt danh là Quỷ-Kiến-Sầu, đứng thứ 12 trong Hồng Hoa Hội, chấp chương Hình-đường. Trước kia, Thạch-Song-Anh là cao đồ của phái Bát-Quái, sau khi gia nhập Hồng Hoa Hội lại được Tam đương-gia Triệu-Bán-Son truyền thụ thêm cho bản lãnh.

Vì mến tài, Triệu-Bán-Son đem đao pháp huyền môn của phái Thái-Cực ra truyền dạy cho Thạch-Song-Anh. Hai người sau đó kết nghĩa làm anh em, nhưng Thạch-Song-Anh vẫn luôn luôn xem Triệu-Bán-Son như một người thầy. Lối đánh Thạch-Song-Anh học được của Triệu-Bán-Son là lấy tĩnh khắc động, dùng nhu thắng cương. Do đó, vừa gặp Châu-Ỗ ra chiêu, Thạch-Song-Anh đã áp dụng ngay nguyên lý này khiến nàng sợ hãi và hiểu rõ tài nghệ của Quỷ-Kiến-Sầu ngay tức khắc.

Nghe giọng nói tựa như hăm dọa cho mình sợ, Châu-Ỗ bỗng nổi trận lôi đình hét lên:
-Bộ mi tưởng bản cô nương đây khiếp sợ mi đó hả? Chẳng qua là ta ghê tởm cái bộ mặt nửa người nửa quỷ đó thôi! Có bản lĩnh gì thì cứ giở ra thử?

Dứt lời, Châu-Ỗ vung đao đến chém vào ngay mặt Quý-Kiến-Sầu một nhát. Quý-Kiến-Sầu, tức Thạch-Song-Anh liền dùng ngay một thế ‘Tả quái kim linh’, khê gạt chiêu của Châu-Ỗ một cách nhẹ nhàng rồi vỗ mạnh vào cán đao, nhìn Châu-Ỗ ngó đăm đăm.

Mới thử sức qua, Châu-Ỗ đã biết ngay người này có một nội lực ghê gớm vô cùng nên càng khiếp sợ bội phần, nghĩ thầm:

-“Chắc chắn ta đánh không lại hắn rồi! Chi bằng chạy trước thì hơn.”

Nghĩ vậy, Châu-Ỗ xông tới chém bừa mấy đao để mở đường thoát thân. Đàng kia, Mạnh-Kiện-Hùng và An-Kiến-Cường hợp sức đánh Chương-Tấn hoài mà vẫn không thắng nổi. Và cùng lúc đó, cương-xuyên của Vạn-Khánh-Nhuận bị Dương-Thanh-Hiệp đánh bật trở lại xuyết nữa trúng vào mặt y. Vạn-Khánh-Nhuận sợ hãi bỏ chạy chứ không dám đánh thêm nữa. Y len lỏi vào đồng bàn ghế trong đại sảnh mà lẩn trốn. Đang định tìm kế thoát thân, Vạn-Khánh-Nhuận chợt nhớ tới Đồng-Triệu-Hòa nên còn do dự vì không biết tên này đã trốn đi ngõ nào từ bao giờ...

Còn nhóm Châu-Trọng-Anh với Từ-Thiện-Hoảng và Vệ-Xuân-Hoa thì sự thất bại đã trông thấy quá rõ rệt. Vệ-Xuân-Hoa bị trang chủ Thiết-Đảm-Trang đánh cho bị thương, cho dù không đến nỗi nặng lắm nhưng cũng đủ cho chàng ta ‘rêm’ hết cả người. Bất quá Vệ-Xuân-Hoa chỉ còn liều mạng để trợ lực Từ-Thiện-Hoảng mà thôi, chứ chiêu thức đánh ra quá yếu ớt, chưa chắc đã dọa được một người võ nghệ tầm thường. Từ-Thiện-Hoảng biết rất rõ, cho dù chàng cùng Vệ-Xuân-Hoa hoàn toàn khỏe mạnh còn không phải là đối thủ của Châu-Trọng-Anh nữa, huống hồ cả hai đều bị thương cả. Vì vậy, Từ-Thiện-Hoảng bèn dùng ‘tâm lý chiến’, luôn miệng kêu gọi anh em Hồng Hoa Hội, hết tên người này đến tên người nọ mà không cần biết có mặt hay không. Mục đích của Thất đương-gia là để khủng bố tinh thần Châu-Trọng-Anh để ông ta giảm bớt nhuệ khí.

Nhưng Châu-Trọng-Anh dễ gì mắc mưu được. Ông ta trước sau vẫn điềm tĩnh, và vẫn để cho Từ-Thiện-Hoảng và Vệ-Xuân-Hoa thay phiên nhau xuất thủ chứ không thêm lợi dụng lúc hai người đang bị thương mà khai thác nhược điểm. Chiếm được ưu thế, Châu-Trọng-Anh định bụng sẽ cầm chân hai người, đánh đến khi nào cả hai không còn đánh được nữa thì ông ta sẽ dùng lời để phân giải.

Một bóng người không biết từ đâu phóng tới, lớn tiếng nói:

-Hay lắm! Ta nghe đại danh Thiết-Đảm-Trang Châu-Trọng-Anh đã lâu, nay có dịp thử sức tưởng không có gì hay bằng.

Y vừa dứt lời đã dùng cây thiết thương (#7) nhắm đầu Châu-Trọng-Anh giáng xuống một đòn hết sức mạnh bạo.

Châu-Trọng-Anh thấy y cầm cây thiết thương nặng nề như thế mà lại sử dụng rất uyển chuyển mau lẹ chẳng khác gì một cây thiên trượng thì trong lòng khen thầm, nhận thấy thần lực của người này quả là phi thường. Ông khẽ lách mình sang bên trái rồi dùng kim bội đại đao chém trả lại một nhát.

Đánh không trúng Châu-Trọng-Anh, cây thiết thương của người ấy xoay thành một vòng tròn. Nhưng vừa thấy đao của Châu-Trọng-Anh chém tới, y liền né qua một bên và cùng lúc thủ thiết thương lại một cách dễ dàng. Sau đó, y dùng một thế ‘Kim giao tiểu nguyệt’ trong ‘Phong-Ma Trượng-Pháp’ đánh tới, uy lực mạnh như chẻ núi.

Là cao thủ của phái Thiếu-Lâm chánh tông cho nên Châu-Trọng-Anh còn lạ gì thế ấy nên chỉ khẽ lướt mình là đã tránh được dễ dàng như trở bàn tay.

Liếc mắt thấy Vạn-Khánh-Nhuận đang lẩn vào chỗ bàn ghé tìm đường tẩu thoát, còn Dương-Thanh-Hiệp thì đang rượt theo hẩn ở đằng sau. Châu-Trọng-Anh mỗi khi đỡ xong một thiết thương lại thôi lui một bước về phía Vạn-Khánh-Nhuận. Người thường tưởng rằng ông đang chận vật với người cầm thiết thương kia chứ có biết đâu là ông đang thăm dự tính một việc.

Cứ tiếp tục lùi dần, Châu-Trọng-Anh đã đến gần sát bên Vạn-Khánh-Nhuận lúc nào mà hẩn không hay. Rồi xuất kỳ bất ý, ông ta hươi đại đao chém sả xuống đầu Vạn-Khánh-Nhuận một nhát.

Số là Châu-Trọng-Anh biết Hồng Hoa Hội hiểu lầm, tưởng Vạn-Khánh-Nhuận và Đồng-Triệu-Hòa cùng với Thiết-Đảm-Trang là cùng phe phái với nhau, thông đồng ám hại Văn-Thái-Lai. Đã hai lần, ông kêu gọi mọi người dừng tay, và cả hai lần Vạn-Khánh-Nhuận đều ra tay đánh lén người của Hồng Hoa Hội nên thành ra họ lại tin tưởng rằng Châu-Trọng-Anh bày nguy kế để Vạn-Khánh-Nhuận thi hành thủ đoạn. Vì vậy, mấy người Hồng Hoa Hội căm thù Châu-Trọng-Anh, quyết tâm đánh đến cùng chứ không biết đó là âm mưu của Vạn-Khánh-Nhuận.

Châu-Trọng-Anh đã suy nghĩ rất kỹ. Nếu cứ để Vạn-Khánh-Nhuận tiếp tục ra tay phá

hoại thì trận chiến với Hồng Hoa Hội sẽ còn kéo dài mãi mà không biết bao giờ mới kết thúc được.

Lần đến Thiết-Đảm-Trang này, Vạn-Khánh-Nhuận và Đồng-Triệu-Hòa định hạch sách Châu-Trọng-Anh một số tiền lớn. Nhưng Châu-Trọng-Anh ghét hai người đến tận xương tủy nên ông một mực không chịu, như thách thức chúng cứ việc báo cáo với chính quyền địa phương là ông ‘tạo phản’.

Châu-Trọng-Anh không thần phục triều đình nhưng không bao giờ phản kháng ra mặt. Suốt mấy chục năm nay, ông đã tạo dựng được một sự nghiệp đồ sộ, nếu để mất đương nhiên là không thể không đau! Ngoài ra, ông cũng chẳng khác gì là ‘vua một cõi’, ngoài danh tiếng anh-hùng hào kiệt. Ngày nay, họa phút chốc đến mình do hai tên Vạn-Khánh-Nhuận và Đồng-Triệu-Hòa kia mang đến, bảo sao ông không hận cho được!

Nhưng có điều nào đau đớn hơn, có ai hiểu được cho ông là dù chưa bao giờ kết giao với Hồng Hoa Hội, ông đã khảng khái xử phạt, giết chết đứa con trai duy nhất chỉ vì nó tiết lộ bí mật của địa huyết để cho Văn-Thái-Lai bị bắt. Đáng lý ra Hồng Hoa Hội ít nhất phải tìm hiểu lý do trước đã thay vì hễ động một tí là chỉ biết có thù hằn chửi rủa, nhục mạ người khác, đâm chém, đánh giết với đốt phá! Châu-Trọng-Anh vô cùng bất mãn, tức giận và uất ức không biết bao nhiêu mà kể, thế nhưng ông vẫn nhẫn nhịn, dùng thái độ hòa nhã quân tử mà đối lại với những hành động phi lý, cạm nhĩ và hung hăng ngang tàng của đám người Hồng Hoa Hội. Thế nhưng ông càng nhẫn nhục, đám người Hồng Hoa Hội kia lại càng ‘làm già’!

Sau khi dẫn đo mọi chuyện, Châu-Trọng-Anh quyết định phải hạ sát tên Vạn-Khánh-Nhuận này trước thì mới mong giải quyết được mọi chuyện; mới mong Hồng Hoa Hội chịu lắng tai mà nghe nói một đôi lời...

Nhìn thấy lưỡi dao Châu-Trọng-Anh chém tới, Vạn-Khánh-Nhuận hét hồn hét vía, nhảy ra sau mà né tránh. Lúc đó Dương-Thanh-Hiệp cũng đã đuổi đến nơi. Vạn-Khánh-Nhuận liền nhảy một cái đứng trên mặt bàn nhìn Châu-Trọng-Anh la lớn:

-Bọn ta hết lòng hết sức giúp mi mới bắt được Văn-Thái-Lai! Thế mà giờ đây mi lại đòi giết ta để một mình nuốt trọn số tiền thưởng một vạn lượng bạc của triều đình trọng thưởng chắc?

Vạn-Khánh-Nhuận lòng dạ hết sức là nham hiểm và độc địa. Hắn nghĩ rằng bịa chuyện ra nói như vậy là vĩnh viễn kết chặt mối thù giữa Hồng Hoa Hội và Thiết-Đảm-Trang mà

không bao giờ giải được.

Quả nhiên, mấy người Hồng Hoa Hội sau khi nghe Vạn-Khánh-Nhuận nói thì không ai còn nghi ngờ gì nữa, tin chắc rằng Châu-Trọng-Anh định giết hấn để một mình độc hưởng số tiền thưởng của triều đình. Ai nấy đều giận đến xanh mặt, chỉ muốn bầm thây Châu-Trọng-Anh ra mới hả lòng tức tối.

Chương-Tấn hét lớn lên một tiếng, cầm song phủ xông tới đánh nhào. Cự chẳng đã, Châu-Trọng-Anh lại phải tiếp tục đón đỡ giao tranh, nhưng trong lòng thầm kêu khổ liên miên.

Từ-Thiện-Hoảng là người thông minh nhất trong đám. Sau mấy lần giao tay với Châu-Trọng-Anh, chàng biết ông không lúc nào chịu đánh tận lực hay có ý sát hại anh em Hồng Hoa Hội cả. Nhận thấy có điều gì gian trá trong lời nói của Vạn-Khánh-Nhuận, Từ-Thiện-Hoảng bèn lớn tiếng gọi Chương-Tấn:

-Khoan đã thập đệ! Mau dừng tay lại!

Chương-Tấn vốn là người nóng tính, lại không có chút kiến thức nào cho nên dù nghe rõ Từ-Thiện-Hoảng lên tiếng gọi, y cũng không chịu dừng tay mà cứ lăm xả lại mà đánh.

Người cầm thiết tương cũng nhảy vào hợp lực. Đó là Tường-Tứ-Căn, đứng thứ 13 trong Hồng Hoa Hội. Đàng sau, Dương-Thanh-Hiệp cũng vác cây roi đồng vào trợ chiến với hai người kia, cùng tấn công Châu-Trọng-Anh một lượt.

Châu-Trọng-Anh dùng đại đao đánh gạt song phủ của Chương-Tấn cùng thiết tương của Tường-Tứ-Căn qua một bên rồi đảo ngược thanh đao lại đỡ roi đồng của Dương-Thanh-Hiệp. Thế là một trận ác chiến nữa lại xảy ra, với ba người Hồng Hoa Hội đánh một mình Châu-Trọng-Anh.

Tuy một chọi ba, nhưng Châu-Trọng-Anh chẳng khác nào một con hổ giữa ba con sói nên ông ta chẳng chút lép vế, trái lại còn đánh cho ba người kia mệt bỏ hơi tai, không phút nào nghỉ được. Vốn ba người này, Dương-Thanh-Hiệp, Chương-Tấn và Tường-Tứ-Căn nổi tiếng là ba ‘đại lực-sĩ’ của Hồng Hoa Hội, có sức mạnh như thần. Nhưng giờ đây trước mặt vị trang chủ Thiết-Đảm-Trang, cả ba chẳng khác nào như ba đứa con nít đòi hành hung một người lớn!

Châu-Trọng-Anh quát lên một tiếng, nhắm Chương-Tấn chém một nhát. Chương-Tấn cả kinh dùng cả hai búa mà đón đỡ. Vừa chạm trúng đao của Châu-Trọng-Anh, Chương-Tấn đã thấy bủn rủn cả chân tay. Y không dẫn được phải nhảy ra sau vài bước để định thần

trở lại. Đẩy lui được Chương-Tấn, Châu-Trọng-Anh thừa thắng xông lên chém xả một đao ngang người Tường-Tứ-Căn. Thấy nhát chém quá mạnh, Tường-Tứ-Căn không dám khinh thường liền vận toàn lực vào thiết tương mà đỡ. Cũng như Chương-Tấn, vừa chạm đến đao của Châu-Trọng-Anh, Tường-Tứ-Căn cảm thấy đôi tay như muốn gãy lìa ra, loạng choạng lùi ra sau mấy bước. Nhưng lần này, Châu-Trọng-Anh sơ ý để đại đao tuột khỏi tay văng lên trời ghim vào thân cây đòn dông dính chặt vào đấy.

Thấy sư phụ bị mất vũ khí, Mạnh-Kiến-Hùng và An-Kiến-Cường giật mình. Hai người không còn nghĩ gì đến nguy hiểm nữa liền xông vào trợ thủ. Nhưng chưa nhảy được vào vòng chiến, cả hai người đã bị Vệ-Xuân-Hoa dùng song câu cản lại.

Dù để văng mất đại đao, Châu-Trọng-Anh vẫn bình tĩnh như không, tinh thần chẳng chút bất loạn. Như một con hải long vượt qua ba đợt sóng lớn, Châu-Trọng-Anh khê tung mình lên không, và chỉ trong nháy mắt đã đến sát bên người Dương-Thanh-Hiệp. Nhanh như chớp, tay trái Châu-Trọng-Anh giật phắt lấy cây roi đồng trong tay Dương-Thanh-Hiệp đồng thời tay phải tung ra một quyền vào ngay hông chàng ta.

Hết đường chống đỡ hay né tránh, Dương-Thanh-Hiệp lãnh trọn một quyền ngay bụng, la lên một tiếng ‘ôi’ rồi ôm bụng nhăn nhó.

Dương-Thanh-Hiệp từ nhỏ đã luyện tập được công phu ‘Thiết bố sam’ nên thân hình của chàng chẳng khác gì ‘mình đồng da sắt’ khiến cho binh khí tầm thường không thể nào xâm phạm được. Do đó mà giới giang hồ mới tặng cho chàng biệt danh là ‘Thiết-Tháp’, nghĩa là toàn thân chàng chẳng khác gì một cái tháp bằng sắt.

Đao kiếm không làm gì được mình chàng, thế nhưng khi trúng phải một quyền của Châu-Trọng-Anh, Dương-Thanh-Hiệp nghe đau thốn vô cùng, thấy đầu óc như choáng váng tựa hồ muốn ngã lặn ra đất mà nằm chết giắc. Đó là ông ta chỉ mới nhẹ đòn nếu không thì có lẽ Bát đương-gia Hồng Hoa Hội đã tan xác rồi!

Trong khi Chương-Tấn và Tường-Tứ-Căn tiến lên tấn công Châu-Trọng-Anh, Dương-Thanh-Hiệp thừa cơ hội vội vàng khê há miệng ra, dùng thuật hô hấp hít mạnh vào mấy cái rồi vận nội công chữa trị. Chỉ trong giây lát, nguyên khí trong người đã được phục hồi.

Dương-Thanh-Hiệp liền nhảy tới, hai tay quyền múa tít lên nhắm vào người Châu-Trọng-Anh mà đánh để hợp lực với Chương-Tấn và Tường-Tứ-Căn.

Mạnh-Kiến-Hùng thấy sư phụ đã năm lần bảy lượt nương tình mà đám người Hồng Hoa

Hội kia vẫn không biết điều quyết hại cho được sự phụ mình thì giận lắm nên không cần đợi lệnh của Châu-Trọng-Anh, liền đi lấy ba viên phi đạn rồi bất thành linh nhắm ba người Dương-Thanh-Hiệp, Chương-Tấn và Tường-Tứ-Cẩn mà ném tới.

Ba người đang mải giao đấu nên hoàn toàn không phòng bị nên khi khám phá ra thì đã quá muộn, không thể nào né tránh kịp thời nữa.

Nhưng Châu-Trọng-Anh khi thấy ba viên ám khí sắp sửa trúng ba người kia thì ông bỗng vung cái roi đồng khi nãy giật được trong tay Dương-Thanh-Hiệp một cái, đánh rớt cả ba viên xuống đất.

Biết Mạnh-Kiến-Hùng vì mình mà ra tay, Châu-Trọng-Anh rất cảm kích người đại đệ tử trung thành của mình. Nhưng ông đã không nỡ đả thương mấy người kia thì lẽ nào lại để cho đệ tử của mình hại đến sinh mạng của họ!

Sợ Mạnh-Kiến-Hùng nóng nảy vì mình mà phóng thêm ám khí giết hại các người Hồng Hoa Hội, Châu-Trọng-Anh dùng cây roi đồng đánh tắt tất cả đèn đuốc trong phòng. Bốn phía trở nên tối như mực, ngựa bàn tay ra nhìn không thấy rõ. Châu-Trọng-Anh lúc bấy giờ mới tạm yên lòng.

Lúc đó, tất cả mọi người không ai bảo ai, cùng nhau ai nấy tự động lui lại phía sau mấy bước theo phản ứng tự nhiên.

Cuộc giao phong ác liệt tạm thời phải tạm ngưng. Ai nấy đều im phăng phắc, không dám rời khỏi vị trí đang đứng mà cũng chẳng dám thở mạnh, chỉ đứng yên một chỗ mà thủ thế chờ đợi.

Trong trường hợp này, dầu là người can đảm đến thế nào cũng không dám bước lên nửa bước. Trong bóng tối, nếu lỡ gây ra tiếng động để địch nhân biết rõ vị trí của mình mà dùng ám khí thanh toán thì cho dù tài năng siêu việt quán chúng đến đâu cũng phải uổng mạng thôi.

Cuộc ác chiến vừa rồi là ‘ấu hợp đầu’ (#8) chứ không phải ‘đơn đả độc sát’ (#9). Nhưng trong bóng tối mà tiếp tục ham đánh nữa thì chẳng khác nào là ‘loạn đả’ (#10)! Khi ấy không chừng lại giết lầm người bên mình!

Vì vậy mà khi đèn đuốc tắt hết, đại sảnh Thiết-Đảm-Trang đang ồn ào náo nhiệt bỗng trở nên tĩnh mịch hoang vu. Bốn người Hồng Hoa Hội không hiểu rõ dụng ý Châu-Trọng-Anh thế nào cho nên ai nấy đều sẵn sàng trong thế thủ mà lòng không ngớt lo sợ pháp phòng.

Đột nhiên, trong cảnh tối đen rừng rợn ấy lại vang lên tiếng chân của nhiều người đang chạy vùn vụt bên ngoài. Tiếng chân người càng lúc như càng đến gần. Bỗng đâu cánh cửa chính mở toang ra, một người tay cầm đuốc chạy thẳng vào.

Nhờ ánh đuốc sáng hắt căn phòng lên, mọi người nhìn ra đó là một chàng thư sinh mặt mũi thật dễ coi, tay cầm một ống sáo bằng vàng đang phản chiếu lại dưới ánh lửa hồng. Dừng lại trước cửa, người ấy đưa cao ngọn đuốc lên khỏi đầu. Mọi người ai nấy nhìn thấy rõ sau lưng chàng thư sinh còn có thêm ba người nữa. Một người ăn mặc theo lối đạo sĩ, lưng đeo một thanh kiếm, ống tay trái của đạo bàn (#11) phủ xuống khỏi bụng, chỉ thấy cánh tay mặt mà chẳng thấy đầu tay trái. Một người mặt như dùi phàn, môi tựa thoa son, rất là khôi ngô tuấn tú. Cách phục sức của chàng cũng hết sức sang trọng với chiếc áo gấm xanh, thắt dây đai ngọc, chẳng khác gì một công tử đại phú gia. Đi sau công tử là một tiểu đồng mới độ chừng 12 tuổi, vai mang khăn gói, hình như là đi theo hầu chàng ta...

Vừa thấy bốn người, cả bọn Hồng Hoa Hội bỗng nhao nhao lên. Kẻ gọi, người réo, loạn cả sảnh đường.

-Vô Trần đạo huynh!

-Dư hiền đệ!

Rồi đột nhiên cả bọn không ai bảo ai, lần lượt cùng nhau quỳ hết xuống, đồng thanh tung hô:

-Anh em bang chúng Hồng Hoa Hội xin tham kiến Tổng-Đà-Chủ!

Chú thích:

(1-) *Thiết đảm quân*: quân với “gan bằng sắt”, ý nói vô cùng gan dạ, không sợ chết.

(2-) *Chỉ nhờ cậy vào võ nghệ, đánh thắng người khác mà được trọng dụng chứ không phải vì lập nên được công trạng gì.*

(3-) *Tối nhược huyết*: chỗ huyết quan trọng nhất, hiểm nhất nếu bị trúng.

(4-) *Tiểu tâm*: đề phòng.

(5-) *Còn có tên là “Phục Hồ Quyền”.*

(6-) Tham sinh hỷ tử: tham sống sợ chết.

(7-) Thiết tương: thiết là sắt, tương là cái mái chèo. Vậy “thiết tương” đây là cái mái chèo bằng sắt.

(8-) Âu hợp đấu: nhiều người hợp sức đánh cùng một lúc.

(9-) Đơn đả độc sát: đánh nhau từng người một.

(10-) Loạn đả: đánh lung tung.

(11-) Đạo bàn: áo đạo sĩ.

hết: [Hồi 6b](#)

Kim Dung

Thư Kiếm Ân Cừ Lục

Hồi 6c

**Trần Gia Cách trở tài giao đấu
Châu Trọng Anh giàu nghĩa khả tuân**

Thì ra bốn người mới đến là: Kim-Địch Tú-Tài Dư-Ngư-Đồng, người cầm đuốc và ống sáo vàng; người mặc đạo bào, chỉ có một tay, lưng đeo trường kiếm là nhị đương-gia Truy-Hồn Đoạt Mệnh Kiếm Vô-Trần Đạo-Nhân; và chàng công tử mặc áo gấm màu xanh thắt đai ngọc kia chính là Tổng-Đà-Chủ Hồng Hoa Hội Trần-Gia-Cách. Còn cậu bé cầm khăn gói theo hầu là Tâm-Nghiện, tiểu đồng của Trần-Gia-Cách.

Sau khi thủ lễ xong với Tổng-Đà-Chủ, đám anh hào Hồng Hoa Hội tỏ ra cực kỳ hân hoan, chạy đến mừng vị Tổng-Đà-Chủ cùng Nhị đương-gia. Từ-Thiện-Hoàng quay lại dặn Dương-Thanh-Hiệp cùng Vệ-Xuân-Hoa rằng:

-Bát đệ và cửu đệ ráng trông chừng, nhớ đừng cho Châu-Trọng-Anh thoát ra khỏi nơi này!

Cả hai gật đầu tỏ ý vâng lời rồi chia nhau ra đứng hai phía như vây Châu-Trọng-Anh vào giữa. An-Kiện-Cường thấy vậy cả giận, cũng bước tới gần sư phụ để hộ vệ. Chàng hát hàm ngênh mặt nhìn Từ-Thiện-Hoàng, Dương-Thanh-Hiệp và Vệ-Xuân-Hoa tỏ ý thách thức ba người, ngụ ý bảo rằng chỉ cần một nói câu nói vô lễ thoát ra từ ‘cửa miệng’ một người, hay chỉ một hành động khinh mạn khiêu khích là có thể xảy ra chuyện lớn. An-Kiện-Cường sẽ lập tức xông đến liều mạng với cả ba, mặc chuyện có ra sao thì ra.

Châu-Trọng-Anh hiểu ý đồ đệ liền lấy tay ra dấu bảo đừng nên động thủ và dùng lời an ủi:

-Con cứ bình tĩnh, không việc gì phải nóng giận cả. Để rồi xem họ có dám làm gì sư phụ không!

Khi ấy, Dư-Ngư-Đồng cầm hai tấm danh thiếp đi thẳng tới trước mặt Châu-Trọng-Anh lễ

phép đưa và cất tiếng đồng dục:

-Hồng Hoa Hội Tổng-Đà-Chủ Trần-Gia-Cách và Nhị đương-gia Vô-Trần Đạo-Nhân xin được bái kiến Thiết-Đảm-Tran Châu lão anh-hùng.

Mạnh-Kiến-Hùng từ phía sau lưng Châu-Trọng-Anh bước tới đưa hai tay nhận lãnh hai tấm danh thiếp rồi cung kính trao cho sư phụ.

Châu-Trọng-Anh đọc mấy hàng chữ viết trong hai tấm danh thiếp của Trần-Gia-Cách và Vô-Trần Đạo-Nhân, thấy lời lẽ vô cùng khiêm nhường, tự xưng là hậu bối (#1) mà gọi ông là tiền bối (#2) nên bất giác đem lòng kính trọng cả hai, thấy mình cần phải dùng lễ mà đáp lại. Ông ta bước tới hướng về phía cả hai, vòng tay nói rằng:

-Chư vị anh-hùng giáng lâm đến thăm tệt trang mà lão phu không được hân hạnh đón tiếp từ xa, thật hết sức áy náy. Mong quý khách miễn thứ cho. Tiện đây xin mời hai vị ngồi để lão phu được tiếp chuyện.

Lúc đó, nơi đại sảnh của Thiết-Đảm-Trang chẳng khác nào một bãi chiến trường nên ‘ghế bỏ bàn nghiêng’, mọi vật đều ngổn ngang vô trật tự. Châu-Trọng-Anh thấy vậy gọi lớn:

-Bây đâu? Ra đây xếp lại chỗ ngồi cho ngay ngắn đâu ra đó! Mau lên!

Tức thì Tổng-Thiện-Bằng điều khiển mấy tên tráng đinh dọn dẹp đồ đạc trong phòng và đốt lại đèn đuốc cho sáng lên rồi phân ngôi chủ khách cùng an tọa.

Phía Đông là khách, ghế thứ nhất hàng đầu nhường cho Trần-Gia-Cách, rồi theo thứ tự của tất cả những người có mặt trong Hồng Hoa Hội là: Vô-Trần Đạo-Nhân, Từ-Thiện-Hoàng, Dương-Thanh-Hiệp, Vệ-Xuân-Hoa, Chương-Tấn, Lạc-Băng, Thạch-Song-Anh, Tường-Tứ-Căn, Dư-Ngư-Đồng. Còn tiểu-đồng Tâm-Nghiện thì đứng sau lưng hầu Trần-Gia-Cách.

Dư-Ngư-Đồng liếc mắt nhìn trộm Lạc-Băng, thấy gương mặt nàng hết sức tiêu tụy thì trong lòng xót xa vô cùng. Chàng thắc mắc không biết nàng có kể những lỗi lầm của mình trót gây nên cho Thạch-Song-Anh nghe hay không nên trong dạ mãi bồi hồi không yên. Liếc mắt sang nhìn thử Thạch-Song-Anh, chàng thấy Quý-Kiến-Sầu làm làm lì lì, sắc mặt lạnh lùng như chẳng cần đếm xỉa đến ai cả.

Lần cuối cùng hội ngộ với Lạc-Băng, thật ra chẳng phải Dư-Ngư-Đồng cố tình bỏ nàng mà đi. Nguyên do là chàng sợ đi sóng đôi hay đi gần Lạc-Băng thì trong lòng khó tránh được những ý nghĩ mờ mịt khi trông thấy hình dáng của nàng. Biết đâu chàng lại chẳng gây thêm nhiều tội lỗi một khi tình yêu cuồng nhiệt trong người bốc phát dữ dội,

vượt hẳn qua lý trí. Vì vậy Dur-Ngur-Đồng cố ý để cho Lạc-Băng dẫn trước một khúc khá xa rồi mới âm thầm đi theo sau để mà hộ tống. Nhưng trong lúc chàng rong cương từ từ thì Lạc-Băng lại nóng lòng đi cho lẹ thành ra giục ngựa phi quá mau mà không để ý đến Dur-Ngur-Đồng đằng sau. Đến lúc giục ngựa đuổi theo thì không còn biết đâu mà tìm Lạc-Băng nữa vì chàng vô tình đã để cho nàng dẫn quá xa, để giờ đây không còn biết nàng đi về ngã nào nữa. Ban đầu, Dur-Ngur-Đồng định tìm đường Lạc-Băng đi qua bằng cách dò theo dấu chân ngựa. Nhưng đường tắt cũng như đường lớn, lúc nào mà chẳng có nhiều người qua lại thành thử biết đâu là dấu chân ngựa của Lạc-Băng!

Dur-Ngur-Đồng sau đó tự trách mình mãi, đi vòng khắp ngõ suốt hai ngày trời để tìm Lạc-Băng mà vẫn không có kết quả! Chàng lúc nào cũng lo cho sự an nguy của Lạc-Băng cho dù vẫn ôm ấp mối tình tuyệt vọng kia rong đau khổ. Nhiều lúc quá lo sợ, chàng nghĩ đến những điều không may có thể xảy đến cho nàng. Lạc-Băng vẫn còn đang bị trọng thương, nếu lỡ đụng độ với cường địch dọc đường thì hậu quả sẽ thế nào? Hoặc giả những lúc nàng mệt mỏi, đói khát dọc đường mà không còn đủ sức dù chỉ là đi kiếm chút thức ăn hay một vài ngụm nước thì biết trông cậy vào ai? Mục-đích chính Dur-Ngur-Đồng đi tháp tùng Lạc-Băng là để bảo vệ nàng, giúp đỡ nàng trong những trường hợp bất khả kháng đó mà lại để lạc mất nàng thì hỏi làm sao chàng yên lòng cho được! Nếu ngộ nhờ Lạc-Băng có mệnh hệ gì thì Dur-Ngur-Đồng sẽ phải ăn năn thế nào mới gọi là đủ?

Nghĩ mãi muốn điên cả đầu, Dur-Ngur-Đồng không biết phải làm gì! Đường về An-Tây còn quá xa. Nếu lạc chàng, chưa chắc Lạc-Băng đã dám đi một mình với tình trạng như thế. Mà nếu có về đến An-Tây, cũng chưa chắc gặp được Lạc-Băng. Lục-Phi-Thanh chắc đã báo xong tin cho Hồng Hoa Hội nên giờ này rất có thể anh em đang trên đường tới Thiết-Đảm-Trang để đón Văn-Thái-Lai mà hộ tống về An-Tây vì chưa biết Tứ đương-gia đã bị bắt.

Sau cùng, Dur-Ngur-Đồng quyết định về lại Thiết-Đảm-Trang để đón anh em Hồng Hoa Hội tại đó và có gì thì trợ lực họ luôn thể. Sau một ngày đường, Dur-Ngur-Đồng đã trở về lại Thiết-Đảm-Trang vào lúc xế chiều thì vừa vặn gặp Trần-Gia-Cách và Vô-Trần Đạo-Nhân mới đến.

Sau khi nghe Dur-Ngur-Đồng thuật lại rằng Thiết-Đảm-Trang phản bội chỉ điểm cho Trương-Siêu-Trọng bắt Văn-Thái-Lai, Vô-Trần Đạo-Nhân hết sức nóng lòng, bàn với Trần-Gia-Cách nên đi giải cứu Văn-Thái-Lai ngay tức khắc.

Nhưng Trần-Gia-Cách không đồng ý, lại bàn rằng:

-Vẫn biết rằng giải cứu Văn tứ ca là điều tối quan trọng, nhưng hiện tại có ba điều bất tiện. Thứ nhất, hầu hết các anh em Hồng Hoa Hội đang có mặt tại Thiết-Đảm-Trang. Thứ hai, tin tức Văn tứ ca vẫn còn mù mờ, chưa biết đâu là thực. Thứ ba, con đường về Bắc-Kinh còn xa lắm, đi không biết bao lâu mới tới được. Đàng nào thì Trương-Siêu-Trọng cũng không dám hại Văn tứ ca mà phải hộ tống an toàn về kinh mà nạp cho Càn-Long. Sao cho bằng chúng ta đến thẳng Thiết-Đảm-Trang điều tra mọi việc. Nếu biết chắc Văn tứ ca bị bắt giải về Bắc-Kinh, chúng ta sẽ phân công anh em trong hội đi cứu sau cũng chưa muộn. Nhưng điều đáng nghi ngờ hơn hết là Thiết-Đảm-Trang Châu-Trọng-Anh xưa nay được giới giang hồ kính nể, cảm phục là anh hùng nghĩa khí thì không lẽ lại có được hành động hèn hạ bán đứng kẻ tể trung lương như thế kia? Điều này chắc hẳn có gì bí ẩn bên trong. Trước khi lên án hay kết tội một ai, chúng ta phải điều tra rõ rệt, có đầy đủ bằng cứ hẳn hoi chứ không thể hành động một cách khinh xuất bừa bãi được. Dục tốc bất đạt (#3) có phải không?

Vô-Trần Đạo-Nhân nghe Trần-Gia-Cách phân tích rất là tế nhị và sâu sắc trong lòng rất khâm phục, chịu theo lời ngay, chẳng chút do dự. Trần-Gia-Cách liền sai Dư-Ngư-Đồng dẫn đường đến Thiết-Đảm-Trang. Khi cả ba người đến Thiết-Đảm-Trang thì trời đã khuya, lại gặp đúng lúc Châu-Trọng-Anh vừa dập tắt hết đèn đuốc trong đại sảnh sau nhiều trận ác chiến.

Dư-Ngư-Đồng sau đó dẫn Tổng-Đà-Chủ và Nhị đương-gia từ ngõ đi vào như chỗ không người. Thấy bên trong tối như mực, Dư-Ngư-Đồng bèn giựt lấy cây đuốc của một tên tráng đinh mà đi vào...

Bên hàng ghế phía Tây, Châu-Trọng-Anh ngồi ở phía trên. Ngay đàng sau là Mạnh-Kiến-Hùng, An-Kiến-Cường và Châu-Ỗ.

Chỉ riêng Vạn-Khánh-Nhuận là ‘cô đơn lạc loài’, không ai mời ngồi. Y nhận thấy hai bên đang mở cuộc hội nghị nên có phần bất tiện cho y. Vạn-Khánh-Nhuận đang rón rén định chuồn đi thì Từ-Thiện-Hoảng lạnh mắt trông thấy kịp. Như mũi tên bay, Từ-Thiện-Hoảng phóng ra chặn ngay cửa không cho Vạn-Khánh-Nhuận tẩu thoát. Nhìn thẳng vào mặt y, Từ-Thiện-Hoảng lạnh lùng lên tiếng:

-Khoan vội đi đâu! Xin mời ở lại đây nói hết đầu đuôi để cho mọi người được rõ ràng phân minh đã!

Vạn-Khánh-Nhuận sợ hãi, thâm kêu khổ. Y đành riu riu trở vào ngồi dưới hàng phía chót ở phía Tây. Vạn-Khánh-Nhuận nhận thấy hai bên Thiết-Đảm-Trang và Hồng Hoa Hội quá đông người, mà ai nấy đều võ công cao siêu cả thì không dám liều mạng, đành để mặc cho định mệnh đưa đẩy đến đâu thì đến.

Châu-Trọng-Anh và Trần-Gia-Cách sau đó thay phiên nhau giới thiệu tên tuổi từng người trong Thiết-Đảm-Trang cùng Hồng Hoa Hội.

Điều mà Châu-Trọng-Anh kinh ngạc hơn cả là bao nhiêu cao thủ Hồng Hoa Hội đều là những nhân vật khét tiếng trong võ lâm tập hợp lại mà tất cả lại đồng lòng chịu để cho một người điều khiển. Dĩ nhiên người ấy phải là một nhân vật có bản lĩnh phi phàm, tài đức vẹn toàn nên mới được bao nhiêu cao thủ kính phục, tôn là lãnh đạo.

Châu-Trọng-Anh lại nhìn vị Tổng-Đà-Chủ của Hồng Hoa Hội, tức Trần-Gia-Cách, nhân vật tối cao của tổ chức ‘phản Thanh phục Minh’ này. Trái với điều tưởng tượng của Châu-Trọng-Anh, đây không phải là một nhân vật lão thành dày dạn phong sương tên tuổi lẫy lừng khắp bốn bể, mà lại là một chàng trai khôi ngô tuấn tú, trông giống như một công tử ở một nơi quyền quý cao sang nào đó. Phải, một ‘công tử’, thế mà các bậc anh hùng hào kiệt kia lại mười phần cung kính, mọi điều đều tuân theo răm rắp chứ chẳng dám uơng ngạnh. Càng nghĩ, Châu-Trọng-Anh càng lấy làm lạ, không dám tin vào mắt mình.

Trần-Gia-Cách như đoán được ý nghĩ và mọi hoài nghi của Châu-Trọng-Anh nên tự nhủ thầm:

-“Chắc trang chủ Thiết-Đảm-Trang cho rằng ta tuổi trẻ thì làm sao ngồi được ghế lãnh tụ của Tổng-Đà-Chủ Hồng Hoa Hội nên có vẻ phân vân không ít. Ta phải tìm cách đánh tan mọi ý tưởng của ông ta mới được.”

Nghĩ vậy, Trần-Gia-Cách nhìn Châu-Trọng-Anh lễ phép nói:

-Người anh em thứ tư của chúng tôi là Bôn-Lôi-Thủ Văn-Thái-Lai chẳng may gặp phải nanh vuốt của bọn ‘tẩu cẩu’ của triều đình bao phen công kích, gây nhiều nỗi khó khăn. Bởi vì ‘mãnh hổ nan địch quần hồ’ cho nên Tứ đương-gia mang trọng thương đến quý sơn trang tị nạn. Được Châu lão tiên bối khinh tài trọng nghĩa, nghĩ tình đồng đạo võ lâm mà ra tay tương trợ nên Hồng Hoa Hội chúng tôi muôn phần cảm kích vội vã đến đây để cảm tạ.

Nói xong, Trần-Gia-Cách đứng lên hướng về phía Châu-Trọng-Anh vòng tay vái dài một

cái hết sức cung kính.

Châu-Trọng-Anh cũng vội vàng đáp lễ, trong lòng hết sức khâm phục nhưng cũng lo lắng không ít. Ông ta nghĩ thầm:

-Vị Tổng-Đà-Chủ Hồng Hoa Hội này không phải là phượng công tử bột như ta nghĩ. Cứ theo phong cách và lời nói của chàng ta thì dầu là bậc tiền bối cao thủ lão thành trên võ lâm cũng chưa chắc bằng được. Y dư biết Văn-Thái-Lai bị bắt tại sơn trang của ta giải về Bắc-Kinh rồi vậy mà không nóng nảy sổ sàng như mấy người kia. Đây là y nén giận dùng lời nói khéo cột ta vào thế bí trước rồi có gì mới động thủ sau (#4). Nếu người của võ lâm nghe được điều này tất nhiên sẽ có cảm tình nhiều với y trong khi sẽ có ác cảm với ta. Lối xử sự của vị Tổng-Đà-Chủ trẻ tuổi này thật là hết sức không khéo và tế nhị, ta thật khó mà đối phó nổi với y.

Câu nói của Trần-Gia-Cách không những làm cho Châu-Trọng-Anh nể vì mà còn khiến cho toàn thể bang chúng Hồng Hoa Hội từ trên xuống dưới kính phục bội phần, nhất là Vô-Trần Đạo-Nhân. Nhị đương-gia mừng lòng nghĩ thầm:

-“Hoan hỉ thay cho Hồng Hoa Hội đã có được người xứng đáng thay thế cho Vu tổng đà-chủ từ này về sau! Lo gì sự việc cứu dân ra khỏi vòng nô lệ của Hồng Hoa Hội không được sáng chói như vàng thái-dương, như ánh minh-nguyệt!”

Chỉ có Chương-Tấn là người lỗ mãng, thiếu kiến-thức, không hiểu được dụng ý của câu nói ‘tiên lễ hậu binh’ của Trần-Gia-Cách nên nét mặt hầm hầm, mắt lườm Châu-Trọng-Anh nói:

-Lão tặc này đã hãm hại Văn tứ ca mà Tổng-Đà-Chủ còn khách sáo dùng lời tử tế với y làm gì!

Vệ-Xuân-Hoa ngồi bên cạnh thấy vậy nắm tay Chương-Tấn, nghiêm mặt bảo y ngồi im lặng. Trần-Gia-Cách chờ mãi mà vẫn không nghe Châu-Trọng-Anh trả lời thì vẫn giữ thái độ hòa nhã nói tiếp:

-Thưa Châu lão tiền bối. Anh em tại hạ được tin Văn tứ ca ngộ nạn đến đây nương nhờ Thiết-Đảm-Trang thì trong lòng nóng như lửa đốt nên phải cấp tốc mà đến ngay, bất kể ngày đêm. Trước là để bái tạ thâm ân của Châu lão tiền bối, và sau là để được gặp mặt Văn tứ ca. Trong lúc quá cấp bách nên không có món gì đem đến dâng lão anh hùng gọi là chút lễ vật tương kiến, mong lão anh hùng vị tình mà châm chế cho. Chúng tôi lại được biết Văn tứ ca nhờ Thiết-Đảm-Trang lo cho thuốc thang đầy đủ. Vậy xin Châu lão anh

hùng cho biết hiện tại thương tích Văn tứ ca thế nào và dẫn anh em chúng tôi đi gặp mặt. Trần-Gia-Cách nói xong bèn kéo ghế đứng dậy. Tất cả các đương gia Hồng Hoa Hội sau đó không ai bảo ai, cùng một lúc đứng dậy theo Tổng-Đà-Chủ.

Châu-Trọng-Anh xưa nay khét tiếng anh-hùng, khi cần phải cứng rắn để quyết định một việc gì, ông chưa hề bao giờ do dự, luôn cả việc bắt đắc dĩ ra tay trừng phạt giết chết đứa con trai duy nhất của mình. Thế mà giờ đây đứng trước một câu hỏi khôn khéo của Tổng-Đà-Chủ Hồng Hoa Hội, Châu-Trọng-Anh lại đứng yên như tượng đá mà không biết đường nào trả lời.

Thấy Châu-Trọng-Anh cũng đứng dậy đáp lễ mà vẫn im lìm, lại nói tiếp:

-Như tại hạ đã nói, chỉ vì quá gấp rút mau được gặp mặt Văn tứ ca thành thử quên mang lễ vật xứng đáng đến để tỏ lòng tri ân và tôn kính. Nhưng anh em Hồng Hoa Hội này giờ cũng đã bày tỏ lòng tri ân và thiện chí, tại sao Châu lão anh hùng lại cố chấp như vậy? Anh em chúng tôi khao khát được nhìn mặt Văn tứ ca. Nếu Tứ ca có lỡ mạo phạm điều gì với trang chủ thì tại hạ cũng xin thay mặt Hồng Hoa Hội để tạ lỗi cùng lão anh hùng. Hồng Hoa Hội ân oán rất phân minh, quyết không bao giờ thất ước (#5) Châu lão anh hùng đâu.

Đây là lần thứ ba Trần-Gia-Cách đề cập đến vấn đề này. Nhưng Châu-Trọng-Anh vẫn không làm sao tìm được câu giải đáp. Lạc-Băng thấy thế nóng giận vô cùng, không còn dần được nữa, nghiêng răng, trợn mắt nhìn thẳng vào mặt vị trang chủ anh hùng nói với Trần-Gia-Cách:

-Thưa Tổng-Đà-Chủ! Văn tứ ca đã bị chúng bán đứng cho lũ ‘tàu cầu’ triều đình và đã bị hại chết rồi, còn đâu mà hỏi nữa! Xin Tổng-Đà-Chủ bắt lão tặc này đền mạng cho Văn tứ ca thì anh em Hồng Hoa Hội mới được hả dạ phần nào!

Lạc-Băng vừa dứt lời, Dương-Thanh-Hiệu, Vệ-Xuân-Hoa, Chương-Tấn và Thạch-Song-Anh đồng thét lên một lượt như sấm nổ, tuốt khí giới ra, hùng hổ tiến tới bao vây Châu-Trọng-Anh vào giữa; chỉ cần Tổng-Đà-Chủ hạ lệnh là sẽ sẵn sàng bằm Châu-Trọng-Anh ra làm trăm ngàn mảnh.

Mạnh-Kiến-Hùng, An-Kiến-Cường và Châu-Ỡ cũng đứng phất dậy, tuốt binh khí lại đứng gần Châu-Trọng-Anh nhìn đám người Hồng Hoa Hội với vẻ căm hờn. Mạnh-Kiến-Hùng nói lớn:

-Việc Văn tứ gia đến Thiết-Đảm-Trang có thật, tôi nào có chối đâu! Và lại sự phụ tôi lúc

đó không có nhà. Chư vị muốn gì thì tính với tôi chứ sao lại hạch sách sư phụ tôi? Thiết-Đàm-Trang dù nhỏ bé, lại cô thế nhưng quyết không sợ các ‘anh hùng hảo hán’ cậy đông hiếp ít đâu!

Từ-Thiện-Hoàng cười nhạt nhìn Mạnh-Thiện-Hùng hỏi:

-Chúng tôi nào có dám hạch sách với lại hiếp đáp người? Sao Mạnh huynh lại dùng chữ nặng như vậy? Nếu quả như lời Mạnh huynh nói thì xin Mạnh huynh đưa chúng tôi đi gặp Văn tứ ca được chăng?

Mạnh-Kiến-Hùng lấy tay chỉ Lạc-Băng cùng Dư-Ngư-Đồng nói:

-Văn gia, Văn phu-nhân, và Dư gia đến tề trang trong lúc sư phụ tôi đi vắng. Khi ấy Văn tứ gia bị nội thương bộc phát, chúng tôi liền tức tốc cho người đến Triệu lão gia rước danh y về điều trị cho Văn gia. Sự việc ấy phải chăng chính Văn phu nhân và Dư gia đã được ‘mắt thấy tai nghe’? Trong lúc lương y chưa tới kịp thì bọn sai-nha do Trương-Siêu-Trọng cầm đầu đột nhập vào sơn trang tìm bắt Văn tứ gia. Đích thân tôi đã huy động toàn lực sơn trang, một mặt ngăn cản chúng và một mặt bảo vệ Văn tứ gia. Tôi hận mình bất tài không bảo vệ được cho Văn gia để cho bọn tẩu cẩu kia bắt đi, nhưng tôi không lấy làm hổ thẹn vì tôi đã tận lực, làm hết sức mình! Tôi vốn kính phục Văn tứ gia là người nghĩa khí đời nay, đồng thời một mực tuân theo tôn chỉ của sư phụ là phải hết lòng bảo vệ cho các anh hùng khi gặp cơn nguy khó. Nếu tôi không làm được điều ấy thì chẳng những trên hổ thẹn với anh hùng thiên hạ, dưới làm nhục sư môn mà chính lương tâm còn bị cắn rứt nhiều nữa. Nếu Trần Tổng-Đà-Chủ phiên trách tôi sao bảo vệ sơ sót để Văn tứ gia bị bắt thì tôi xin chịu và sẵn sàng để cho Tổng-Đà-Chủ muốn giết thì giết, họ Mạnh này không có gì sợ sệt cả. Nếu không được như lời thì không phải là anh hùng hảo hán trên đời. Còn như chư vị cứ một mực khẳng khẳng vu khống cho sư phụ tôi là bán đứng bằng hữu võ lâm đồng đạo để lấy tiền thưởng như tên chó chết Vạn-Khánh-Nhuận kia ‘ngậm máu phun người’ thì tôi quyết không phục! Các vị đường đường là các bậc anh hùng hào kiệt mà không biết thế nào là lẽ phải, lại đi tin vào lời ly gián của kẻ gian thì thật là đáng buồn! Tôi xin nhắc lại, nếu chư vị muốn gì thì cứ tính với tôi chứ không được vô lễ với sư phụ của tôi!

Lạc-Băng chạy tới chỉ vào mặt Mạnh-Kiến-Hùng nói:

-Mi tự xưng là anh hùng hảo hán hả? Nếu vậy để ta hỏi. Mi bảo đảm với chúng ta là xuống địa huyết chẳng một ai có thể tìm ra ngoài người của Thiết-Đàm-Trang. Vậy phải

chẳng chính người của Thiết-Đảm-Trang của mi đã chỉ chỗ bí mật ấy cho bọn tâu cầu kia bắt Văn tứ ca? Mi trả lời cho rõ đi mới là hải hán!

Mạnh-Kiện-Hùng nghe Lạc-Băng bắt bẻ câu này thì đành im lặng, không sao mở mồm ra được. Chính Châu-Anh-Kiệt vì tham chiếc ‘thiên lý cảnh’ nên đã tiết lộ bí mật địa huyết với Trương-Siêu-Trọng. Theo lý mà nói thì đó cũng là trách nhiệm của Thiết-Đảm-Trang. Hành động đó có khác nào là bán đứng bằng hữu đâu? Nếu dùng lý lẽ mà bẻ tới cùng thì Hồng Hoa Hội có thể bắt lỗi rằng: cho đến một đứa bé của Thiết-Đảm-Trang còn vì lợi quên nghĩa thì người lớn sẽ còn thế nào? Dù gì Châu-Anh-Kiệt cũng là con của sư phụ mình. Mạnh-Kiện-Hùng không thể đem việc này ra nói để làm buồn lòng ân sư. Việc xấu bao giờ cũng phải ‘đẩy lại’, đó là lẽ thường xưa nay.

Thấy Lạc-Băng bắt bẻ Mạnh-Kiện-Hùng đến phải ngậm miệng như hến, Châu-Ỗ nộ khí xung thiên bước ra chỉ vào mặt Lạc-Băng, dào dề nói như hét lên:

-Thế ra mi tưởng mi là nữ anh hào chắc? Đồ cái thứ nữ anh hào gì mà chồng bị bắt không chịu tìm hiểu rõ nguyên do lại đi đổ tội, bắt lỗi hết người này sang người khác! Nữ anh hào gì mà không dám cùng ta so tài cao thấp mà chỉ biết ngồi khóc với ăn vạ để cho người ta thương hại không nở ra tay! Biết thế ta cứ để mặc xác mi nằm trên đường cho ruồi tha quạ mổ cho xong chuyện thì còn đâu ở đây mà buông những lời hỗn xược vô lễ với gia gia ta và Mạnh đại ca! Đồ cái thứ vô ân bội nghĩa! Mi còn tệ hại hơn cả hạng gái lầu xanh nữa biết không!

Lạc-Băng nghe Châu-Ỗ sỉ vả mình thậm tệ thì uất ức vô cùng, không sao nói được thành lời, nước mắt trào ra như mưa mà áp ứng:

-Người... người...

Thấy vậy, Châu-Trọng-Anh vội nạt Châu-Ỗ:

-Này con, không được vô lễ!

Vô-Trần Đạo-Nhân ngẫm nghĩ một lúc rồi nói:

-Lúc sự việc xảy ra như vậy thì Châu lão anh hùng vắng mặt, chúng tôi tin như thế.

Nhưng ‘oan có đầu, nợ có chủ’, tất nhiên khi Châu trang chủ về lại sơn trang rồi ắt người nhà phải thuật lại hết đầu đuôi tự sự cho nghe. Tôi chỉ xin Châu trang chủ nói rõ việc ấy như thế nào để cho chúng tôi được minh bạch mà không phải đặt thành nghi vấn nữa.

Vạn-Khánh-Nhuận lúc đó đang ẩn mình trong một xó bồn lộ đầu ra nói lớn:

-Chính thằng con trai lão Châu-Trọng-Anh đã chỉ chỗ cho Trương-Siêu-Trọng đại nhân.

Các người cứ bắt lão đem nó ra giao nộp là xong, cần gì phải phí lời hỏi lão ta thêm làm gì!

Trần-Gia-Cách nhanh nhẹn tiến tới một bước hỏi:

-Châu lão tiên bối! Chẳng hay điều hấn vừa nói ra có thật hay không?

Châu-Trọng-Anh là người ngay thẳng. Vốn ra ông không muốn đem chuyện con trai mình ra nói là vì sợ Hồng Hoa Hội cho là ông ta hèn nhát sợ trách nhiệm đến độ phải đổ tội cho đứa con thơ nên mới do dự không chịu nói. Nhưng nay thấy chuyện đã đổ bể, bị tên Vạn-Khánh-Nhuận nói huých toẹt ra bèn gật đầu thú nhận chứ không cãi.

Đám người Hồng Hoa Hội lại hét lên dữ dội rồi vây chặt lấy Châu-Trọng-Anh mà đợi lệnh của Tổng-Đà-Chủ. Nhưng thay vì chất vấn thêm Châu-Trọng-Anh, Trần-Gia-Cách lại liếc mắt nhìn Vạn-Khánh-Nhuận cười nhạt mà hỏi:

-Vị này là ai mà sao lúc này không hân hạnh được nghe Châu lão tiên bối giới thiệu cao danh quý tánh?

Lạc-Băng chỉ vào mặt Vạn-Khánh-Nhuận nói:

-Nó là một tên ‘tẩu cẩu’ của triều đình Mãn-Thanh. Lúc Văn tứ ca đám lang sói bắt có mặt đưa vô lương này!

Trần-Gia-Cách chẳng nói chẳng rằng, vọt tới như một mũi tên xẹt ngang trước mặt Vạn-Khánh-Nhuận. Trên tay Vạn-Khánh-Nhuận vẫn còn đang cầm cây cương xuyên, thấy Tổng-Đà-Chủ Hồng Hoa Hội xông lại tấn công mình thì toan dùng món vũ khí hộ thân để cản lại. Nhưng chưa kịp vung tay, Vạn-Khánh-Nhuận đã bị Trần-Gia-Cách đoạt mất cương xuyên ném xuống đất. Rồi chỉ nghe một tiếng ‘rắc’, tay của Vạn-Khánh-Nhuận đã bị Trần-Gia-Cách bẻ quặt ra đằng sau lưng. Thủ pháp của vị Tổng-Đà-Chủ quá mau lẹ khiến cho tất cả mọi người không ai trông thấy kịp, mà cũng không biết chàng sử dụng chiêu thức nào quá tài tình và nhanh nhẹn đến độ không thể tưởng tượng được.

Trần-Gia-Cách bẻ quá mạnh khiến cho Vạn-Khánh-Nhuận cảm tưởng như cả cánh tay cùng bao nhiêu khớp xương trên mình hấn đều bị gãy lọi. Hấn đau quá, nước mắt tuôn ra và mồ hôi từng giọt trên trán chảy xuống. Hấn chỉ còn biết đứng im một chỗ mà không tài nào dẫy dựa được.

Vạn-Khánh-Nhuận cũng là một cao thủ có hạng trên võ lâm, thế mà chỉ trong một chiêu đã bị Trần-Gia-Cách chế ngự dễ dàng còn hơn trở bàn tay. Phía Thiết-Đảm-Trang, ai nấy trông thấy đều phải ngơ ngác mà kinh hãi, kể cả Châu-Trọng-Anh. Phía Hồng Hoa Hội

thì lớn tiếng cổ võ, thâm phục tài nghệ siêu đẳng của Tổng-Đà-Chủ mình mặc dù cũng chẳng hiểu gì về tài nghệ của chàng cho lắm. Họ chỉ biết Trần-Gia-Cách là đệ tử chân truyền duy nhất của Thiên-Tử Quái Hiệp chứ chưa hề bao giờ đo lường được tài năng của Tổng-Đà-Chủ mình cao diệu đến đâu.

Trần-Gia-Cách đôi mắt như hai luồng hào quang, nhìn thẳng vào mặt Vạn-Khánh-Nhuận hỏi:

-Bọn mi bắt Văn tứ ca dẫn đi đâu?

Vạn-Khánh-Nhuận ngậm miệng không đáp, làm ra vẻ ngạo nghễ để tỏ khí phách anh hùng. Trần-Gia-Cách lấy một ngón tay điểm vào huyệt ‘trung phủ’ (#6) mà tra khảo:

-Mi chịu nói hay là không?

Vạn-Khánh-Nhuận cất tiếng oang oang đáp lại:

-Mi đừng độc thủ với ta như thế này không phải là hảo hán! Nếu mi có giỏi thì giết ta đi chứ đừng hỏi nhiều lời vô ích. Ta không nói đâu!

Vạn-Khánh-Nhuận cắn răng mà chịu chứ nhất định không chịu nói. Mồ hôi trên trán của hắn tuôn xuống đầm đề nhưng vẫn cứ gan lì. Trần-Gia-Cách lại điểm thêm vào huyệt ‘nhuyễn ma’ nữa. Vạn-Khánh-Nhuận đau quá, không sao chịu được nữa, kêu ầm lên:

-Thôi, thôi! Tôi nói! Tôi nói!

Trần-Gia-Cách mới điểm nhẹ vào huyệt ‘khí dữ’. Vạn-Khánh-Nhuận thở phà ra một cái mà nói ngay:

-Dẫn về Bắc-Kinh rồi!

Lạc-Băng nghe nói mừng rỡ, vội vã hỏi thêm:

-Văn... Văn tứ... Văn tứ ca... chưa chết chứ?

Vạn-Khánh-Nhuận cười khỏ đáp:

-Lệnh truyền phải đem Văn-Thái-Lai mà nạp cho Hoàng-Thượng thì thử hỏi làm sao ai dám giết mà chết chứ?

Đôi mắt Lạc-Băng lóe lên nhiều tia hy vọng. Để cho chắc chắn, nàng lại hỏi tiếp:

-Mi nói thế có đúng hay không?

Vạn-Khánh-Nhuận nhăn mặt nói:

-Ta nói dối các người để làm gì?

Biết được tin Văn-Thái-Lai còn sống, Lạc-Băng vui mừng đến nỗi quá xúc động không dần được, xay xầm mặt mày té ngựa ra sau. Dư-Ngư-Đồng hoảng hốt nhanh tay đỡ lại

kip thời. Nhưng vừa đưa tay ra đỡ và định ôm nàng vào lòng, bỗng một ý nghĩ lại hiện ra trong đầu Dur-Ngur-Đồng khiến chàng sợ hãi quá bèn buông ngay cả hai tay ra. Toàn thân Lạc-Băng như một thân cây bị đốn ngã, rơi mạnh xuống đất.

Chương-Tấn cả kinh, vội nhảy tới đỡ Lạc-Băng ngồi dậy hỏi thăm:

-Tứ tẩu! Sao vậy? Có việc gì không?

Chương-Tấn đưa mắt lườm Dur-Ngur-Đồng như tỏ ý trách móc sao không chịu đỡ mà để Lạc-Băng ngã xuống như vậy. Y bất chợt đâm ra nghi ngờ hành vi của Dur-Ngur-Đồng.

Lúc đó, Trần-Gia-Cách vẫy tay gọi tiểu đồng Tâm-Nghiệp lại chỉ Vạn-Khánh-Nhuận nói:

-Trời nó lại!

Tâm-Nghiệp bèn mở gói lấy ra một sợi dây thừng trói chặt hai tay Vạn-Khánh-Nhuận lại. Tuy hắn đã được Trần-Gia-Cách giải huyết nhưng gân cốt vẫn còn bị tê liệt nên không cử động gì được, đành đứng im cho cậu bé thư đồng của Tổng Đà Chủ Hồng Hoa Hội mặc sức trói lại.

Trần-Gia-Cách sau đó nghiêm nghị nói với tất cả bang chúng Hồng Hoa Hội rằng:

-Tất cả các anh em! Việc giải cứu Văn tứ ca là việc trọng yếu. Chúng ta hãy cùng nhau họp lại mà bàn thảo kế hoạch để thi hành gấp rút cho kịp. Còn việc đang dở tại Thiết-Đảm-Trang chúng ta tạm thời gác lại rồi sẽ tính toán sau tưởng cũng chưa có gì muộn màng.

Nghe Tổng-Đà-Chủ nói, đám người Hồng Hoa Hội đều nhất nhất, một mực tuân theo. Bấy giờ Lạc-Băng đã tỉnh lại. Nàng vui mừng quá, khóc rầm rức mãi không thôi. Thấy mọi người đều tán thành ý kiến của mình, Trần-Gia-Cách hướng về phía Châu-Trọng-Anh vòng tay nói:

-Còn chút việc cần phải thưa lại để lão trang chủ được rõ. Ân trọng đức dày của Thiết-Đảm-Trang, Hồng Hoa Hội xin thề sẽ khắc cốt ghi tâm mà báo đáp xứng đáng chứ chẳng bao giờ dám quên. Xin hẹn gặp lại sau.

Châu-Trọng-Anh hiểu rõ đây là một lời hăm dọa. Ý Trần-Gia-Cách hẳn là khi cứu xong Văn-Thái-Lai, Hồng Hoa Hội sẽ trở lại Thiết-Đảm-Trang tìm kẻ thù báo oán. Ông ta cả giận nghĩ thầm:

-“Các người nhất định không chịu xét việc kỹ càng mà lúc nào chỉ đòi hơn thua. Chả lẽ ta lại sợ sao?”

Tuy nhiên, Châu-Trọng-Anh vẫn bình tĩnh đáp lễ lại Trần-Gia-Cách:

-Xin tuân mệnh.

Châu-Trọng-Anh vừa dứt lời thì Chương-Tấn hét lên:

-Ta nói thật với ngươi một lời là khi giải cứu Văn tứ ca rồi , đích thân ta sẽ trở lại đây chấp hết tất cả các người trong Thiết-Đâm-Trang các người mà đánh một trận sinh tử mà chẳng cần ai giúp sức!

Dương-Thanh-Hiệp cũng nói thêm:

-Thật là đồ lang sói! Thế mà cũng tự xưng là anh hùng mà không biết thẹn!

Châu-Ỡ nghe hai người nói thì cả giận hét vang lên:

-Cái thằng gù khốn kiếp kia! Cắt cổ gà cần gì phải dùng đến dao mổ trâu? Chỉ một mình bản cô nương cũng đủ cắt bỏ cái bươu của mi rồi, cần gì nhọc sức đến ai ra tay nữa! Còn cái thằng đồ tể ma rợ kia! Mi mắng nhiếc ai đó?

Dương-Thanh-Hiệp cũng giận đỏ mặt đáp:

-Ta mắng kẻ nào không có nghĩa khí không biết dạy con để nó làm điều xấu xa đê tiện đó!

Vừa dứt lời Thiết-Tháp Dương-Thanh-Hiệp liền cung tay nhắm ngay bụng Châu-Trọng-Anh đánh ra một quyền. Lão trang chủ chỉ khẽ nhích người đang một bên đã tránh được đường quyền của Bát đương-gia một cách dễ dàng.

Châu-Ỡ bèn bước tới lớn tiếng mắng:

-Mi là cái giống người gì mà dám đến đây nhục mạ gia gia ta?

Dương-Thanh-Hiệp đáp:

-Ta là một người trọng nhân nghĩa, khác hẳn với lũ gian tà bất lương. Mi chỉ là một liễu đầu, có xứng đáng gì cho ta nói chuyện?

Trả lời xong, Dương-Thanh-Hiệp bước đi theo đám Hồng Hoa Hội ra ngoài. Nhưng ‘Tiểu Quý Lục’ vốn nóng tính như lửa, lời nói của Dương-Thanh-Hiệp chẳng khác gì ché thêm dầu vào. Khi nghe Dương-Thanh-Hiệp khinh mình là ‘liễu đầu’, Châu-Ỡ đỏ mặt tía tai rượt theo gọi lớn:

-Mi khinh ta là nữ nhi thì có dám trở lại đây mà tỉ thí với con ‘liễu đầu’ này không hả tên mặt kiếp?

Dương-Thanh-Hiệp đáp:

-Không thèm! Mi có giỏi thì kêu anh cả mi ra đây đi! Ta chỉ muốn lấy mạng tên đó thôi!

Châu-Ỡ hỏi lại:

-Anh cả ta à?

Rồi nàng lấy làm kỳ quặc cho câu nói của Dương-Thanh-Hiệp, không hiểu hẳn muốn ám chỉ người nào.

Vệ-Xuân-Hoa lại tiếp lời:

-Mi còn giả bộ ngờ ngẩn nữa à? Cái thứ ti tiện tham tiền bán đứng bằng hữu để kiếm ăn! Đã có thứ anh như thế thì trách gì có thứ em gái thế này! Đứa anh khốn nạn của mi trốn đâu rồi?

Châu-Ỡ vẫn ngạc nhiên không hiểu. Nàng nghĩ thầm:

-“Nào ta có anh nào đâu? Bọn này nói cái gì mà lạ thế?”

Mạnh-Kiến-Hùng thấy Châu-Ỡ ngờ ngác trước câu nói của Dương-Thanh-Hiệp và Vệ-Xuân-Hoa thì biết ngay đám người Hồng Hoa Hội đã hiểu lầm lời tố cáo của Vạn-Khánh-Nhuận. Chuyện bây giờ thật đâm ra hết sức khó xử. Nếu chàng đem chuyện Châu-Trọng-Anh đánh chết con trai ra mà nói thì chẳng hóa ra bên mình khiếp nhược, sợ đánh không lại nên mới cầu hòa. Nghĩ vậy, chàng liền bảo Châu-Ỡ rằng:

-Thôi đi sư muội. Để mặc cho họ đi!

Rồi chàng quay qua đám Hồng Hoa Hội nói:

-Hiện thời quý vị có chuyện cần gấp xin cứ đi đi. Hy vọng sau này mọi việc sẽ được phơi bày tất cả ra ánh sáng, chứ không thể nào biện minh ngay được bây giờ.

Chương-Tấn nói:

-Chúng ta chỉ muốn thấy mặt anh cả của cô bé này một tí thôi.

Châu-Ỡ càng lúc càng bức mình. Nàng sẵn giọng nói:

-Ê! Cái thằng gù! Bộ mi lãng trí cuồng tâm rồi hay sao mà nói chuyện không đâu ra đâu vậy? Bần cô nương đây làm gì có anh cả mà mi muốn ra mắt!

Chương-Tấn lại thêm một lần nữa bị Châu-Ỡ gọi là ‘thằng gù’. Y gầm lên một tiếng như hổ rống, liệng song phủ xuống đất đưa hai cánh tay gân guốc ra đánh thẳng vào mặt Châu-Ỡ hai quyền.

Châu-Ỡ đưa thanh đơn đao ra chém vào hai tay của Chương-Tấn. Thập đương-gia, khê rút tay lại, đổi thành thế ‘cầm nã thủ’ đưa ra đối địch. Một bên dùng quyền, một bên dùng đao, cùng nhau đấu một trận kịch liệt.

Vệ-Xuân-Hoa đứng ngoài thấy ‘ngựa ngáy’ liền hươi song câu xông tới thét lớn:

-Nhìn hai người đánh nhau mà mình chỉ đứng ngoài thị chiến (#7) thật là mất hết thì giờ.

Mạnh huynh! Anh có bản lĩnh gì hãy đem ra cùng tôi đánh thử một trận để xem tài nghệ của Thiết-Đảm-Trang như thế nào mà làm những chuyện đê hèn tôi tệ để chuốc lấy tiếng nhơ nhuốc trong giang hồ.

Trước lời nói khiêu khích và mặt sát của Vệ-Xuân-Hoa, Mạnh-Kiện-Hùng không chút nóng giận, vẫn giữ thái độ điềm tĩnh mà đáp:

-Vệ gia đã có ý muốn thử võ công của đũa đồ đệ ngu si đàn độn, kém cỏi nhất của Thiết-Đảm-Trang thì xin mời cứ ra tay trước đi! Người của Thiết-Đảm-Trang dù chẳng ra gì nhưng bao giờ cũng giữ lễ độ, biết kính trên nhường dưới chứ không hồ đồ. Dù có phải động thủ đi chẳng nữa cũng vẫn giữ được thái độ hòa nhã ‘tiên khách hậu chủ’.

Câu nói nhún nhường của Mạnh-Kiện-Hùng làm cho Vệ-Xuân-Hoa phải ngẫm nghĩ mà khó chịu không ít vì có ý ám chỉ hành động hung hăng háo chiến của nhiều người trong Hồng Hoa Hội. Vệ-Xuân-Hoa, không đáp, múa song câu nhắm Mạnh-Kiện-Hùng đánh tới. Mạnh-Kiện-Hùng cũng rút binh khí ra đối địch chống trả lại.

Đầu kia, An-Kiện-Cường cùng Trương-Tứ-Căn đều nét mặt hầm hầm gườm nhau như muốn gây thêm một trường ác đấu khác.

Dương-Thanh-Hiệp thấy vậy bèn gọi lớn lên rằng:

-Các huynh đệ Hồng Hoa Hội! Chúng ta phải tuyệt đối tuân theo lệnh của Tổng-Đà-Chủ mà đi cấp tốc giải cứu Văn tứ ca trước đã. Việc Thiết-Đảm-Trang dễ thanh toán sau.

Chúng ta lưu lại đây ầu ẩu đả với bọn phản bội bán đứng bằng hữu thế này là mất hết thời giờ quý báu. Đó là kế ‘hoãn binh’ của Thiết-Đảm-Trang muốn cầm chân chúng ta lại để bè đảng của chúng có đủ thì giờ giải Văn tứ ca về Bắc-Kinh đó. Các anh em hãy nghe tôi phóng hỏa đốt Thiết-Đảm-Trang rồi cùng kéo nhau đi cứu Văn tứ ca thì hơn!

Vệ-Xuân-Hoa, Chương-Tân cùng Trương-Tứ-Căn nghe nói cho là phải nên tất cả đều dừng tay lại hết. Châu-Trọng-Anh nghe nói cả giận, không nhịn được, tóc tai đều dựng ngược lên. Ông ta nhìn Trần-Gia-Cách hậm hực nói:

-Thế mới biết tư cách của đám ‘hào kiệt’ Hồng Hoa Hội là thế nào! Hễ mở mồm ra là sỉ vả, chửi rủa người, hết đòi đánh nhau lại đòi đốt phá tài sản của lương dân mà không cần phải suy nghĩ chín chắn. Đã thế còn xem tánh mạng con người như cỏ rác, lúc nào cũng chỉ biết đến giết chóc, lấy số đông hiếp ít! Đó cũng là hành động của hào kiệt Hồng Hoa Hội nữa sao? Và phải chăng tất cả những điều trên đều nằm trong kế hoạch ‘phản Thanh phục Minh’ giải cứu Hán-tộc của Hồng Hoa Hội?

Châu-Trọng-Anh vừa dứt lời thì Châu-Ỗ, Mạnh-Kiến-Hùng và An-Kiến-Cường phá lên cười ra vẻ thích thú, trong khi đám người Hồng Hoa Hội thì người nào người nấy giận xanh mặt mà không biết tìm đường nào mà trả lời.

Sau đó, ai nấy đều tuốt vũ khí ra như sẵn sàng chuẩn bị cho một cuộc huyết chiến. Trần-Gia-Cách thấy vậy bèn thổi một tiếng hô tiêu. Tất cả bang chúng đều cất vũ khí, xếp hàng đứng theo thứ tự vai về đằng sau Tổng-Đà-Chủ im phăng phắc. Thấy trật tự đã được vãn hồi, Trần-Gia-Cách mới nói với Châu-Trọng-Anh rằng:

-Châu lão anh hùng! Tiền bối cho rằng Hồng Hoa Hội chúng tôi chỉ ý đông hiệp ít dễ thủ thắng. Vậy bây giờ tại hạ xin tự nguyện đơn độc một mình được thỉnh giáo cao chiêu của tiền bối, là những võ công thượng thừa có một không hai trong thiên hạ, để trong lòng được thỏa bình sinh khát vọng bấy lâu nay. Mong tiền bối đừng từ chối.

Châu-Trọng-Anh gật đầu nói:

-Lão phu xin tuân mệnh! Ngưỡng mộ đại danh Tổng-Đà-Chủ giờ đây được gặp mặt thật là vạn hạnh. Anh hùng hào kiệt xuất thiếu niên! Thật là quý hóa thay! Dù có bại dưới tay Tổng-Đà-Chủ, lão phu cũng mãn nguyện được thưởng thức bản lĩnh của một vị lãnh tụ tuổi trẻ, tài đức vẹn toàn đứng ra thống lãnh quần hùng chống lại triều đình Mãn-Thanh cứu dân tộc. Người có chí lớn, ôm ấp một hoài bão như thế thật là hiếm có, lão phu tự lấy làm hổ thẹn không thể nào sánh bằng. Chẳng hay Trần Tổng-đà-chủ muốn dùng quyền cước hay binh khí?

Những lời khiêm nhượng Châu-Trọng-Anh nói ra là do ở chân tâm ông ta chứ không phải là lối tán dương khách sáo. Châu-Trọng-Anh bản tính cương trực, chẳng bao giờ chịu nịnh bợ ton hót ai, mà cũng chẳng bao giờ biết khiếp nhược trước bất cứ một đối tượng nào. Chẳng qua ông thấy tư cách, cử chỉ, ngôn ngữ của Trần-Gia-Cách có phong độ khác hẳn với những nhân vật khác trong Hồng Hoa Hội nên đem lòng kính phục, nhìn chàng với biệt nhãn (#8), không giống như những người kia.

Nghe Châu-Trọng-Anh nói, Thạch-Song-Anh lớn tiếng ra vẻ chế nhạo:

-Cây đại đao của ông còn dính chặt trên đòn giông, làm sao tí thí bằng binh khí cho được?

Mọi người nhìn lên quả nhiên thấy cây đại đao của Châu-Trọng-Anh còn ghim chặt trên đòn dông, liền cười ồ lên. Châu-Trọng-Anh nghe thấy nóng mặt nhưng chẳng nói một lời nào cả.

Bỗng từ đâu một bóng người hiện ra tung mình lên như một con chim én phóng lên trên cao cầm đại đao rút mạnh ra rồi nhẹ nhàng đáp xuống không phát ra một tiếng động nhẹ nào. Sau đó người ấy hai tay cầm đại đao đưa cao lên trước trán trao cho Châu-

Trọng-Anh, giọng nhỏ nhẹ, lễ phép thưa:

-Thưa Châu lão gia, cháu giúp lấy hộ lão gia thanh kim đao xuống. Xin hoàn lại để lão gia sử dụng.

Mọi người trở mắt nhìn thử xem là ai thì chính là cậu bé thư đồng Tâm-Nghiệp theo hầu Trần-Gia-Cách. Châu-Trọng-Anh kinh ngạc đến tột độ, không ngờ một đứa thư đồng mà lại luyện được khinh công tuyệt vời đến thế. Châu-Trọng-Anh không nhận đao, chỉ mỉm cười nói tiếng cảm ơn. Tâm-Nghiệp sau đứng thẳng người, một tay cầm đao chờ đợi.

Châu-Trọng-Anh liền nói với Trần-Gia-Cách:

-Trần Tổng-đà-chủ nếu sở trường về binh khí nào xin cứ tự nhiên sử dụng. Lão phu xin dùng hai tay để đối địch vài hiệp là được rồi.

Ý Châu-Trọng-Anh như muốn nói rằng không cần tiểu đồng Tâm-Nghiệp của Trần-Gia-Cách trả cho cây kim bội đại đao mới có vũ khí để thi tài, nếu cần, Trần-Gia-Cách có thể lấy cây đại đao đó mà dùng cũng được.

Trần-Gia-Cách nói:

-Tại hạ chẳng có môn nào gọi là sở trường cả. Dùng binh khí cũng được mà tay không cũng xong. Lão anh hùng quen sử dụng đại đao thì sao không dùng nó để mà thi triển uy vũ. Tóm lại, lão anh hùng dạy sao thì tại hạ xin tuân theo vậy thôi.

Mạnh-Kiến-Hùng bước tới đỡ cây kim bội đại đao trên tay Tâm-Nghiệp. Cậu bé thư đồng liền lui về đứng sau lưng Trần-Gia-Cách y như cũ.

Mạnh-Kiến-Hùng liền đề nghị với sư phụ:

-Thưa sư phụ, Trần Tổng-đà-chủ dùng binh khí thì lão nhân gia cũng nên dùng binh khí cho tiện.

Tâm-Nghiệp lấy trong túi vải một vật sáng long lanh cúi đầu trao cho Trần-Gia-Cách.

Đây là một món binh khí rất bí mật của Trần-Gia-Cách mà chưa ai từng được nhìn qua hay biết qua.

Từ-Thiện-Hoàng bỗng cất tiếng xen lời:

-Thưa Tổng-Đà-Chủ, Trang-chủ Thiết-Đảm-Trang có ý muốn tỉ thí bằng quyền cước thì sao Tổng-Đà-Chủ không dùng quyền cước mà đáp lễ có phải hay hơn không?

Nguyên Từ-Thiện-Hoàng có cặp mắt rất nhạy bén. Qua mấy trận ác đấu, chàng đã nhìn thấy rõ được phong độ trường thượng của Châu-Trọng-Anh nên bất giác sinh lòng ngưỡng mộ. Nếu ông ta không có ý nhường nhịn ắt tình thế đã khác xa rồi. Dù anh em Hồng Hoa Hội của chàng xem Châu-Trọng-Anh như kẻ thù không đội trời chung thế mà ông ta vẫn không giận hờn, không chịu nặng đòn đả thương người nào cả. Vì vậy, chàng mong hai bên quyết đấu lần này trong tinh thần võ thuật nhiều hơn là một trận chiến sinh tử.

Nghe Từ-Thiện-Hoàng nói, Trần-Gia-Cách mỉm cười gật đầu tán thành. Chàng kính cẩn vòng tay nói:

-Hay lắm! Nếu Châu lão anh hùng muốn dùng quyền cước thì tại hạ cũng xin dùng quyền cước để hầu tiếp. Thật là một vinh dự lớn lao được học hỏi nơi một đại cao thủ, tên tuổi từ lâu làm chấn động cả võ lâm. Xin Châu chỉ dạy thêm cho và nhớ ‘hạ thủ lưu tình’ cho kẻ hậu bối này.

Châu-Trọng-Anh gật đầu tỏ vẻ hài lòng đáp:

-Hay lắm! Hay lắm! Trần Tổng-đà-chủ bắt tất phải khiêm nhượng!

Châu-Ỡ bước tới cởi áo choàng cho thân phụ, miệng khẽ nói:

-Gã Tổng-Đà-Chủ này có lối điểm huyết lạnh lẽ và độc đáo chưa từng thấy. Phụ thân phải cẩn thận, đừng khinh thường hấn nhé!

Dặn dò thân phụ xong, Châu-Ỡ lui ra sau, nhưng cặp mắt và đôi tai luôn luôn để ý, không rời đám người Hồng Hoa Hội. Nàng sợ rằng họ thế nào cũng ra tay đột kích thân phụ nếu Châu-Trọng-Anh chiếm được ưu thế trong trận đấu. An-Kiện-Cường sợ nàng nóng tính sinh sự nên đứng gần để kèm giữ. Mạnh-Kiện-Hùng thì để ý đến Châu-Trọng-Anh, ngấm ngầm cố sức bảo vệ.

Châu-Ỡ, Mạnh-Kiện-Hùng và An-Kiện-Cường hiểu rõ rằng trận đấu này có thể quyết định đến số phận của Thiết-Đảm-Trang nên hết sức cẩn thận đề phòng. Nếu chẳng may sơ ý, cả Thiết-Đảm-Trang cùng tánh mạng của bao nhiêu người đều trở thành tro bụi dưới tay của đám người Hồng Hoa Hội kia. Châu-Trọng-Anh dường như còn hiểu rõ hơn nữa nên ông ta đã nghĩ ra điều sau cùng, điều kém may mắn nhất có thể xảy ra. Ông quay lại nhìn Châu-Ỡ nói:

-Châu Ỡ, con! Nếu trận này cha có xảy tay mà bỏ mình, con đừng lưu luyến Thiết-Đảm-Trang làm gì nữa. Ân oán dù cho có giải xong được chuyện này với Hồng Hoa Hội cũng

chưa hết đâu, sẽ còn Trần-Viễn tiêu-cực, Vạn-Khánh-Nhuận và triều-đình Mãn-Thanh đến nữa. Những đại họa đó, Thiết-Đảm-Trang chúng ta không sao tránh khỏi được đâu! Âu cũng là do số trời, do định mệnh an bài cả. Con cũng đừng nên oán trách ai hay thù hằn ai hết. Bỏ Thiết-Đảm-Trang, con cấp tốc đem gia quyến về phủ Lang-Châu nương náu với thúc thúc của con. Nhất là không được gây thêm oán cừu nữa. Không nên trái lời cha dặn.

Châu-Ỗ lòng đau như dao cắt, nghẹn ngào không nói ra lời, chỉ gật đầu mà vâng lời phụ thân nàng dặn. Sau đó, Châu-Trọng-Anh lại gọi Mạnh-Kiện-Hùng và An-Kiện-Cường lại dặn dò mọi việc nếu chẳng may ông ta phải chết. Hai người hết sức xúc động, hứa sẽ làm theo.

Lúc ấy, Tổng-Thiện-Bằng đã chỉ huy đám tráng đinh dọn dẹp xong bàn ghế, đồ đạc chừa ra một khoảng trống lớn ở chính giữa đại sảnh để làm võ đài. Đèn đuốc bốn phía được thắp lên sáng trưng như ban ngày.

Châu-Trọng-Anh bước vào giữa khoảng trống vòng tay nói:

-Xin mời Trần Tổng-đà-chủ!

Trần-Gia-Cách không cởi áo choàng. Với dáng điệu khoan thai, chàng bước ra đứng đối diện với Châu-Trọng-Anh. Tổng-Đà-Chủ Hồng Hoa Hội tay cầm quạt giấy vẽ hình 'Nại hàn tam hữu', quạt qua quạt lại mấy cái cho mát rồi thông thả nói:

-Nếu trận tử thí này tại hạ bị bại dưới tay Châu lão anh hùng thì nhất định sẽ mời hết các vị chưong môn nhân tiền bối tại vùng Tây-Bắc để chứng kiến tại hạ cúi đầu tạ tội với Châu lão tiền bối và thề rằng từ nay và mãi mãi về sau không một bóng người Hồng Hoa Hội nào được bước chân đến vùng đất Cam-Túc này.

Châu-Trọng-Anh hỏi:

-Chẳng hay lời nói của Tổng-Đà-Chủ có tin tưởng được hay không?

Trần-Gia-Cách nhướn cặp lông mày như lá liễu nói:

-Nhất ngôn ký xuất, tứ mã nan truy (#9). Lời của văn bối như dao chém đá, xin lão anh hùng cứ yên tâm!

Quay lại nhìn các đương gia, Trần-Gia-Cách nghiêm nghị nói lớn:

-Tất cả anh em Hồng Hoa Hội nghe ta nói đây! Nếu chẳng may ta bị bại trận này thì từ nay về sau không một người nào lớn nhỏ được đặt chân đến vùng đất Cam-Túc này nữa! Nghe rõ chưa?

Tất cả bang chúng Hồng Hoa Hội đều đồng thanh hô lớn:

-Xin tuân theo mệnh lệnh Tổng-Đà-Chủ!

Trần-Gia-Cách gật đầu thỏa mãn rồi sau đó nhìn Châu-Trọng-Anh hỏi:

-Tại hạ cũng xin hỏi lại rằng nếu trường hợp Châu tiên bối lỡ tay sênh miếng nhường tại hạ một chiêu thì Châu lão anh hùng có ý kiến gì không?

Châu-Trọng-Anh ngược thẳng đầu ra trước, khẽ vuốt chòm râu bạc thản nhiên cười ha hả mấy tiếng rồi đáp:

-Lẽ nào lại không! Rủi lão phu có thua thì cả Thiết-Đảm-Trang lớn nhỏ mấy chục mạng xin giao hết cho Hồng Hoa Hội mặc tình mặc sức, tự ý xử tử hết tất cả.

Trần-Gia-Cách nói:

-Hồng Hoa Hội tuy là một tổ chức nhỏ bé nhưng ân oán rất phân minh, lẽ nào lại đi giết hại bao nhiêu người vô tội như thế? Kẻ hậu sinh chỉ xin đề nghị với tiên bối một điều kiện hết sức đơn giản mà thôi. Nếu vẫn bối may mắn được tiên bối nương tay, chỉ xin lão tiên bối giao nạp ra người đã chỉ chỗ ẩn núp của Văn tứ ca cho bọn ‘ưng khuyển’ của Càn-Long bắt và dẫn đi, là lệnh lang đó thôi! Hồng Hoa Hội sẽ đem lệnh lang về An-Tây, một lòng đối xử tử tế, quyết không ngược đãi. Khi nào cứu được Văn tứ ca về đến nơi bình an vô sự thì sẽ phái người đem lệnh lang tới Thiết-Đảm-Trang trao trả cho tiên bối, và bảo đảm một sợi lông chân cũng không bị suy suyền. Chỉ trừ trường hợp Văn tứ ca bị tổn thương đến tính mạng, lúc bấy giờ lệnh lang sẽ phải đền mạng lại cho Văn tứ ca. Văn bối nghĩ cách giải quyết thế này là hết sức công bình, chẳng hay lão tiên bối có tán thành không?

Nghe Trần-Gia-Cách nói đến việc bắt con mình làm con tin và trường hợp phải đền mạng cho Văn-Thái-Lai, Châu-Trọng-Anh bỗng động mới thương tâm, xót tình phụ tử, mặt đỏ, lệ tràn, râu tóc dựng ngược hết cả lên. Ông ta lấy tay thủ thế nói:

-Bất tất phải nói nhiều lời làm gì! Cứ thử sức nhau trước đã, hơn thua rồi sẽ tính sau!

Trần-Gia-Cách bèn xếp quạt lại đút vào túi, cúi đầu vòng tay tỏ vẻ cung kính người tuổi tác nói:

-Xin mời lão tiên bối ra tay trước!

Mọi người thấy Trần-Gia-Cách có khí phách anh hùng, với phong độ nhàn nhã và tự nhượng; vẻ bình tĩnh thái nhiên, một mực giữ lễ với bậc cao nhân tiên bối; không có gì nóng nảy như sắp sửa xảy ra một trận quyết đấu với địch nhân thì ai nấy thán ngợi khen,

cảm phục trong lòng.

Châu-Trọng-Anh tay trái tung một quyền vào không khí, tay mặt cung ngay trước ngực. Đó là thế ‘thỉnh thủ’ (#10), là phép lịch-sự của con nhà võ trước khi giao đấu.

Biết đối phương tuổi trẻ muốn nhường cho mình ra tay trước cho nên ‘thỉnh thủ’ xong, Châu-Trọng-Anh không khách khí nữa, dùng một thế ‘Tả xuyên hoa thủ’ nắm tay mặt bảo vệ ngay bụng, tay trái đánh thốc một quyền nhanh như gió vào ngay giữa mặt Trần-Gia-Cách. Quyền chưa tới nơi mà kinh lực đã nổi lên nghe vùn vụt khiến ai nấy đứng ngoài xem phải giật mình kinh hãi. Trần-Gia-Cách vẫn ung dung, thông thả dùng thế ‘Hàn nha bộ’, tay mặt đưa thẳng ra gạt ngọn quyền của Châu-Trọng-Anh sang một bên, tay trái đánh vòng một đường theo hình bán nguyệt, treo vào hông đối phương theo thế ‘Đơn phụng triều dương’, một tuyệt chiêu của Thiếu-Lâm.

Châu-Trọng-Anh thầm kinh ngạc. Ông không ngờ Trần-Gia-Cách không những chỉ biết sử dụng tuyệt kỹ ấy của Thiếu-Lâm, mà còn sử dụng đến mức cao siêu đến như vậy. Ông ta tung mình lên không tránh né, buột miệng khen:

-Tuyệt diệu!

Không dám khinh thường, Châu-Trọng-Anh liên tiếp sử dụng hai thế ‘Huỳnh anh lạc giá’ và ‘Hoài trung bảo nguyệt’ tấn công như vũ bão.

Trần-Gia-Cách vẫn điềm tĩnh, dùng quyền pháp của Thiếu-Lâm mà chống trả; tấn thối theo đúng quy tắc; đánh đỡ có phương pháp; khi công khi thủ... Có thể nói là võ nghệ của Thiếu-Lâm chàng ta mười phần thuần thực cả.

Hai bên đánh trên 50 hiệp mà vẫn không phân thắng bại, không ai lướt được ai một thế nào cả. Người đứng ngoài mà nhìn vào cuộc đấu sẽ tưởng rằng cả hai đều là người xuất thân cùng một phái.

Đánh thêm 50 hiệp nữa, sự tương đồng của hai bên càng bộc lộ thêm rõ rệt hơn nữa. Suốt 20 tu luyện trong Thiếu-Lâm, công phu của Châu-Trọng-Anh đã đạt được đến mức ‘Thần hóa cảnh giới’, có khả năng ‘tay đánh rúng động’ mà ‘chân đá gió vù’ mà môn phái Thiếu-Lâm gọi là tâm khoái, nhãn khoái, thủ khoái, thân khoái, bộ khoái, không thể nào diễn tả hay đo lường nổi.

Vì vậy, Châu-Trọng-Anh càng đánh càng lẹ; khi công, khi thủ, khi thôn (#11), khi thô (#12), luân chuyển không hề sai trật; lòng nghĩ sao, tay đánh y hệt như vậy, như một bản đàn uyên thâm huyền diệu. Thoáng một cái, Châu-Trọng-Anh đã thi triển được hết quá

nửa 37 bài quyền đầu của Thiếu-Lâm.

Thế nhưng mặc cho Châu-Trọng-Anh mặc sức ra chiêu lạnh lẽ, độc đáo đến thế nào, Trần-Gia-Cách cũng không bị lép vế một tí nào cả.

Đột nhiên Châu-Trọng-Anh hét lớn, toàn thân ông ta nghiêng qua một bên dùng một thế vô cùng dũng mãnh là ‘Biên nhận ty kích’ khiến Trần-Gia-Cách phải thất kinh lùi lại một bước. Nhưng chiêu thế của Châu-Trọng-Anh xuất quá lệ, lại bao gồm cả chiêu sâu cho nên dù Trần-Gia-Cách kịp thời thoái bộ, chiêu thế của Châu-Trọng-Anh vẫn theo đà nhắm Tổng-Đà-Chủ Hồng Hoa Hội đánh thẳng xuống. Đám hào kiệt đương-gia đứng ngoài thấy vậy ai nấy đều giật mình lo sợ.

Trước nguy thế, Trần-Gia-Cách tung mình lên không lộn ra sau tránh thoát được tuyệt chiêu của Châu-Trọng-Anh. Chân vừa chạm xuống đất, chàng nhún mình lướt tới phản công. Lần này Trần-Gia-Cách không dùng võ Thiếu-Lâm chánh tông nữa mà lại sử dụng ‘Ngũ hành liên hoàn quyền’ trong “Ngũ Thượng Quyền Thuật”; tay trái dùng thế ‘Ô long thế qua’ nhắm ngay bụng Châu-Trọng-Anh đánh vụt tới. Châu-Trọng-Anh quát lớn lên: -Thế càng hay!

Đoạn ông ta tiếp tục dùng tuyệt kỹ của Thiếu-Lâm để chống đỡ. Trao đổi thêm chừng 10 hiệp nữa, Trần-Gia-Cách lại đổi sang thế ‘Bát quái du thân chưởng’, hễ chưởng đánh ra đâu thì người Trần-Gia-Cách cũng tiến theo đó, lạnh lẽ không thể nào tưởng tượng được. Dưới ánh đèn đuốc của đại sảnh mừng tượng như có mấy chục cái bóng qua lại. Toàn thân Trần-Gia-Cách như bay nhảy khắp nơi trong đấu trường; mới thấy bên này đã biến qua bên kia; vừa thấy đằng sau đã hiện ra đằng trước... Hai vạt áo của chàng tựa như hai cánh bướm bay lượn giữa trời xuân. Trông chàng có vẻ như đang biểu diễn một vũ điệu mê ly hơn là thi triển võ công.

Châu-Trọng-Anh không chút bấn loạn. Trần-Gia-Cách đánh đến đâu ông ta chống đỡ đến đó. Võ công của Trần-Gia-Cách cho dù biến ảo kỳ diệu và hết sức độc đáo nhưng vẫn không làm sao áp đảo được Châu-Trọng-Anh.

Đánh thêm vài hiệp nữa, Trần-Gia-Cách lại đổi chiêu thức, dùng một thế ‘Nư phong tại hải’ trong Thái-Cực-Quyền tấn công. Quyền đánh ra trông rất nhẹ nhàng nhưng trên thực tế rất là hiểm ác. Đó là sở trường của Thái-Cực-Quyền, ‘dụng nhu chế cương, dụng nhược thắng cường’.

Châu-Trọng-Anh không chút nao núng, hễ Trần-Gia-Cách tung ra quyền nào thì ông ta

gạt quyền đó đồng thời lại đánh trả lại một quyền. Hai bên cứ thế mà quần nhau, chẳng ai chịu kém ai.

Cả hai bên Hồng Hoa Hội lẫn Thiết-Đảm-Trang đứng ngoài xem mà say mê đến độ quên cả chớp mắt. Võ công cả hai bên đều cao diệu, nhưng chiêu thức của Châu-Trọng-Anh thì mọi người còn hiểu được nhưng của Trần-Gia-Cách thì thật là khó hiểu, không biết chàng ta rèn luyện được võ công từ đâu mà tinh vi, kỳ diệu đến thế. Nhiều bộ pháp và chiêu thức Trần-Gia-Cách thi triển có thể nói rằng tất cả mọi người chỉ mới được thấy lần đầu. Mà kiêm thông được cả hai thủ pháp của Thiếu-Lâm và Thái-Cực thì có lẽ Trần-Gia-Cách là người duy nhất.

Châu-Trọng-Anh càng đánh càng hăng, sức lực chẳng kém gì thanh niên. Có thể nói trong đời chưa bao giờ tìm được một đối thủ lợi hại, xứng tay như Trần-Gia-Cách cho nên ông ta cảm thấy hứng thú vô cùng. Trần-Gia-Cách cũng ngẫm kính phục vị chủ nhân Thiết-Đảm-Trang. Danh từ ‘Châu lão anh-hùng’ không phải chỉ là ngẫu nhiên mà ông ta có được.

Một già, một trẻ, quyền qua cước lại, chưởng phong đỏ rực lên khắp đấu trường. Ai cũng thấy rõ, chỉ cần một sơ hở nhỏ là sự thắng bại sẽ hiện ra ngay. Đánh thêm 30 hiệp nữa cũng vẫn ‘kẻ tám lạng, người nửa cân’.

Trần-Gia-Cách bỗng nhiên dùng một thế ‘Đảo bối hầu’, rồi dùng võ công Thiếu-Lâm pha với võ công Thái-Cực, lại kèm theo 36 thế ‘Dương quyền đại cầm nã’, luôn cả bốn thứ quyền pháp họ Nhạc ‘Phân trợ thế cốt thủ’ cũng được Trần-Gia-Cách đem ra sử dụng để cố mà tranh thắng.

Tuy chỉ sử dụng duy nhất có tuyệt kỹ của Thiếu-Lâm, Châu-Trọng-Anh vẫn giữ được thế quân bình mặc dù thủ nhiều hơn công theo phương pháp ‘Bất biến ứng vạn biến’, mục đích là giữ cho vững để chiếm lấy ưu thế và thắng lợi lúc tàn cuộc.

Châu-Trọng-Anh nhận xét thấy rằng tuy võ công của Trần-Gia-Cách hết sức tinh vi và cao diệu. Theo thời gian, trong võ lâm sẽ không còn người nào là đối thủ của chàng. Tuy nhiên hiện tại so với ông ta, Tổng-Đà-Chủ Hồng Hoa Hội vẫn còn kém ba phần hỏa hầu. Mà rèn luyện được tuyệt kỹ Thiếu-Lâm đến trình độ như ông ta thì trên võ lâm hiện nay chưa chắc đã có được người thứ hai. Đồng thời kinh nghiệm chiến trường suốt mấy chục năm đi lại trên võ lâm như ông ta cũng chẳng có được mấy kẻ trong thiên hạ. Vì vậy, Châu-Trọng-Anh rất tự tin rằng ông có cơ hội chiến thắng nếu trận đấu kéo dài. Mà cho

dù ông không thắng nổi Trần-Gia-Cách, ông vẫn có đủ sức để thủ hòa.

Thình lình, chân trái Châu-Trọng-Anh bước tới một bước, tay trái nắm lấy vạt áo của Trần-Gia-Cách theo thế ‘Thần đán thiết chương’ đồng thời nhắm ngay bàn quan của chàng mà đánh ra một quyền hết sức mạnh bạo, có sức nặng đến cả nghìn cân.

Bị đánh quá đột ngột, Trần-Gia-Cách vô phương đỡ gạt và cũng hết đường tránh né.

Trong lúc cấp bách, Trần-Gia-Cách hét lên một tiếng thối lui được ra đằng sau đồng thời tung ra một quyền để hóa giải chiêu thức của Châu-Trọng-Anh, nhưng vạt áo của chàng bị xé toạc một đường dài.

Châu-Trọng-Anh cười hỏi:

-Hy sinh vạt áo à?

Trần-Gia-Cách mặt mũi đỏ bừng, gíơ ngón tay điểm thẳng vào ‘Nhuyễn ma huyết’ của Châu-Trọng-Anh. Ông ta vừa tránh khỏi thì Trần-Gia-Cách lại tiếp tục phóng luôn một lượt ba quyền trong chớp nhoáng mà đánh tới. Mọi người trở mắt nhìn vì quyền pháp của Trần-Gia-Cách thật lạ lùng, chưa một ai bao giờ nghĩ tới chứ đừng nói là biết qua. Trong khi ai nấy đều nặn óc suy nghĩ thì quyền của Trần-Gia-Cách bỗng nhiên biến thành chỉ, tìm những trọng huyết trên người Châu-Trọng-Anh mà điểm.

Châu-Trọng-Anh khi đỡ, khi tránh, hai tay nhanh nhẹn, luôn bảo vệ các huyết đạo trên mình. Điểm không trúng, Trần-Gia-Cách hai tay liên tiếp phóng chương ra. Ai nấy đều thấy rõ ràng là chàng sử dụng Bát-Quái-Chương, nhưng khi chương pháp được thâm hời trở lại thì lại chẳng khác gì ‘Thái-Cực-Quyền’.

Mọi người đều hoa cả mắt lên, không biết đâu mà lường nổi, đâu là chương, đâu là quyền hay đâu là chỉ. Châu-Trọng-Anh phải luôn luôn chú ý vào đôi tay của Trần-Gia-Cách hết sức kỹ càng mà không dám lơ đãng.

Nguyên lai võ công Trần-Gia-Cách vừa đem ra sử dụng là ‘Bách Hoa Thố Quyền’ của phái Thiên-Trì do Thiên-Trì Quái-Hiệp Viên-Sĩ-Tiêu sáng chế ra. Thuở nhỏ, ông ta hề nghe đâu có võ nào hay, bất luận là của ai hay môn phái nào là đều tìm đến học cho bằng được với mọi cách. Càng lớn, võ nghệ của Viên-Sĩ-Tiêu càng siêu việt, ông đã rèn luyện được hầu như tất cả võ công của các môn phái chính tông đến mức thượng thừa, đồng thời lại có được một vốn kiến thức ‘không lồ’. Ông ta nhận thấy võ công của bất cứ một môn phái nào đều có một đặc điểm riêng biệt, và khi sử dụng đều có hữu hiệu như nhau cả, có khác chẳng là chỉ hình thức. Vì vậy, ông rút tía tất cả những tinh hoa của võ thuật

của các phái mà nghiên cứu ra ‘Bách Hoa Thố Quyền’, và tự mình lập riêng cho mình một môn phái. Có thể nói, khi ấy trên võ lâm không còn ai là đối thủ của Viên-Sĩ-Tiêu nữa. Tuy nhiên, ông cũng đã chán những chuyện ân oán trên giang hồ nên lui mình về ẩn cư trên đỉnh núi Thiên-Trì thuộc tỉnh Tân-Cương mà lập ra môn phái Thiên-Trì, định sẽ truyền thụ võ công.

Nhưng ‘Bách Hoa Thố Quyền’ không phải dễ học. Một người trước khi học được tuyệt kỹ này phải tinh thông hết các ngón võ công tuyệt kỹ của các môn phái chánh tông khác thì mới hiểu được chiêu thức và biến hóa của nó. Có thể nói, tất cả các chiêu thức của ‘Bách Hoa Thố Quyền’ là các chiêu thức của các phái võ khác gom lại. Nhưng sự biến hóa của nó thì không biết đâu mà lường được. Như Viên-Sĩ-Tiêu, nếu ông giao đấu với một cao thủ phái nào, ông sẽ dùng ngay chiêu thức của môn phái đó mà đối phó. Nhưng sau đó, ông sẽ tùy theo trường hợp mà cải biến chiêu thức, không nhất định phải bám lấy bất cứ một quy tắc nào để cho địch thủ có thể nhận ra, biết trước mà đề phòng.

Vì vậy, từ khi sáng lập ra môn phái, ông chỉ truyền thụ duy nhất một người là Trần-Gia-Cách, là người thấu triệt được cái nguyên lý và triết lý của võ học, không bị gò bó vào một phương pháp cố định và bị hoàn toàn lệ thuộc vào lý thuyết của bất cứ một môn phái nào.

Khi đã tinh thông ‘Bách Hoa Thố Quyền’ còn phải rèn luyện thêm các môn như khinh công, điểm huyết, cầm nã công, cũng như các ngoại gia hay nội gia công phu nữa.

Từ khi nghiên cứu ra ‘Bách Hoa Thố Quyền’, Viên-Sĩ-Tiêu chưa hề có cơ hội áp dụng với ai cả, và cũng chưa truyền dạy cho ai ngoài Trần-Gia-Cách. Vì vậy, lần tỉ thí với Châu-Trọng-Anh này, Trần-Gia-Cách nhân tiện đem ‘Bách Hoa Thố Quyền’ ra thi triển, vừa là để thí nghiệm, vừa là để trau dồi. Và cũng vì thế mà mọi người ai nấy đều ngạc nhiên khó hiểu, vì chỉ được trông thấy lần đầu.

Từ lúc Trần-Gia-Cách đem ‘Bách Hoa Thố Quyền’ ra sử dụng, Châu-Trọng-Anh phải chống đỡ hoa cả mắt và né tránh liên hồi, không mấy khi được dịp phản công. Châu-Trọng-Anh tưởng cố gắng thủ vững sẽ chiếm được ưu thế lúc tàn cuộc, nhưng Trần-Gia-Cách càng đánh, chiêu thức càng biến ảo khôn lường, mà chiêu số thì thật là vô hạn định. Châu-Ỗ đứng ngoài xem mà lòng hồi hộp vô cùng. Nàng biết nếu cứ tiếp tục theo điệu này thì không sớm thì muộn, thân phụ nàng phải bại mất thôi!

Phe Hồng Hoa Hội trái lại, ai nấy đều vui sướng vì thấy Tổng-Đà-Chủ của họ đã chiếm

được ưu thế, và cái thắng có thể nói đã nắm chắc được trong tay.

Vừa khi ấy, hai bóng người từ đâu chạy vào đại sảnh nói lớn:

-Xin dừng tay lại đã!

Mọi người ngạc nhiên đưa mắt nhìn hai người. Thì ra đó là Lục-Phi-Thanh và Triệu-Bán-Son. Đám người Hồng Hoa Hội đang định đem đầu đuôi mọi việc kể hết cho hai người thì bên ngoài có tiếng người kêu hót ha hót hãi:

-Mau mau xách nước thật nhiều! Lửa cháy! Lửa cháy! Cháy khắp cả tứ phía rồi!

Mọi người thất kinh liếc mắt nhìn ra bên ngoài thì xa xa, quả nhiên có ánh lửa hồng đang phùng lên dữ dội. Mạnh-Kiện-Hùng, An-Kiện-Cường và Tống-Thiện-Bằng cả kinh chạy vội ra ngoài để chỉ huy, điều động gia nhân tráng đinh đi cứu hỏa.

Lúc ấy, trận so tài giữa Châu-Trọng-Anh và Trần-Gia-Cách đã đến hồi quyết liệt. Đang bị Trần-Gia-Cách dùng ‘Bách Hoa Thố Quyền’ đánh mười phần nguy ngập lại nghe tin sơn trang đang bị hỏa hoạn cần cấp cứu, hình ảnh mấy chục người của Thiết-Đảm-Trang như sắp chết cháy hiện ra trong đầu ông ta. Dù bình tĩnh cách mấy, vị anh hùng Thiết-Đảm-Trang cũng không sao giữ được thái độ bình thản như trước. Ông bỗng khựng lại như người bị lạc thần. Chợt nghe gót chân trái nhói lên một cái, Châu-Trọng-Anh giật mình, không sao đứng vững được, liền lão đảo và ngã xuống đất như một thân cây cỏ thụ bị cuồng phong búng tróc gốc. Châu-Ỡ vội vàng chạy tới ôm chặt lấy thân phụ, đỡ ông ta dậy diu đứng cho vững, miệng không ngớt gọi:

-Gia gia!

Châu-Trọng-Anh vẫn im lặng không một lời. Châu-Ỡ một tay nắm chặt Châu-Trọng-Anh, một tay cầm ngang đao bảo vệ, sợ địch nhân thừa cơ ám hại phụ thân mình.

Trần-Gia-Cách sau khi điểm trúng ‘Phù hy huyết’ khiến cho Châu-Trọng-Anh bị tê liệt gân chân thì vẫn thản nhiên đứng y nguyên một chỗ, mặt không lộ một nét gì cả. Chàng cũng không thừa cơ nguy của đối phương mà ra tay ám hại. Sau khi Châu-Ỡ diu Châu-Trọng-Anh đứng vững lại rồi, Trần-Gia-Cách mới vòng tay, từ tốn nói:

-Xin đa tạ trang chủ đã nương tay cho!

Châu-Trọng-Anh cố che dấu nỗi đau khổ, gượng cười nói:

-Quả thật là ‘trùng dương sóng sau xô sóng trước’. Lão phu không phải là đối thủ của Tống-Đà-Chủ, vậy cho lão phu được lên tiếng chịu thua. Giữ lời hứa, lão phu sẽ giao con trai lại cho Hồng Hoa Hội. Xin mời Tống-Đà-Chủ cùng các vị đương gia!

Châu-Ỗ đưa Châu-Trọng-Anh ra khỏi đại sảnh, đám người Hồng Hoa Hội theo bước Trần-Gia-Cách, nối gót theo sau...

Chú thích:

- (1-) Hậu bối: người sinh sau.*
- (2-) Tiền bối: người sinh trước.*
- (3-) Dục tốc bất đạt: vội quá thì không thể nào thành công được.*
- (4-) Tiên dụng lễ, hậu dụng binh.*
- (5-) Thất ước: sai hẹn.*
- (6-) Huyệt Trung phủ: một đường gân nằm sau gáy.*
- (7-) Thậ chiến: xem đánh nhau.*
- (8-) Biệt nhãn: ánh mắt đặc biệt, khác hẳn.*
- (9-) Nhất ngôn ký xuất, tứ mã nan truy: một lời đã nói, bốn ngựa khó theo.*
- (10-) Thính thủ: mời ra tay.*
- (11-) Thôn: nuốt vào.*
- (12-) Thô: nhả ra.*

hết: Hồi 6c

Kim Dung

Thư Kiêm Ân Cửu Lục

Hồi 7a

Lấy oán trả ân khi ngộ nhận Đổi thù thành bạn lúc phân minh

Trần-Gia-Cách, Lục-Phi-Thanh và toàn thể đám hào kiệt của Hồng Hoa Hội đi sát sau lưng Châu-Trọng-Anh. Ông ta là người võ công trác tuyệt, bản lãnh phi phàm nên mặc dù thất thế bị Trần-Gia-Cách điểm trúng ‘Phù hy huyết’ nhưng chỉ trong một vài phút sau là đã tự giải huyết được, hô hấp trở lại bình thường tự nhiên.

Sở dĩ Trần-Gia-Cách phải tỉ thí với Châu-Trọng-Anh cũng chẳng qua vì tình thế, muốn buộc ông ta phải giao cho Hồng Hoa Hội người đã tiết lộ bí mật địa huyết để cho Trương-Siêu-Trọng bắt mất Văn-Thái-Lai. Trong thâm tâm, Trần-Gia-Cách hết sức kính phục Châu-Trọng-Anh là bậc tiền bối cao nhân, không những chỉ có bản lãnh trác tuyệt thôi mà còn có phong độ của bậc trưởng thượng nữa. Vì vậy, cho dù phải ra tay đả bại Châu-Trọng-Anh, Trần-Gia-Cách cũng không có ác ý, chỉ lựa huyết nhẹ mà điểm trúng để không làm hại đến tánh mạng của ông ta, thậm chí còn không muốn để ông ta phải mang trọng thương nữa.

Châu-Trọng-Anh đưa đám hào kiệt Hồng Hoa Hội qua hai gian nhà kế cận tòa nhà chính. Lúc ấy, ngọn lửa đã cháy bùng lên. Sức lửa nóng làm mọi người đến toát cả mồ hôi. Nhiều căn nhà trong Thiết-Đảm-Trang đã bị thiêu hủy.

Giữa đêm tối, mọi người chỉ trông thấy một ngọn lửa cao ngất trời. Thiết-Đảm-Trang phút chốc đã biến thành một biển lửa, khói tỏa mịt mù, tiếng nổ nghe lộp độp như pháo. Từ-Thiện-Hoảng thấy lửa cháy dữ dội quá bèn hô lớn lên rằng:

-Các anh em Hồng Hoa Hội! Chúng ta hãy tạm gác mọi chuyện lại đã! Cứu hỏa là điều cần kíp hơn!

Nghe Từ-Thiện-Hoảng kêu gọi đám Hồng Hoa Hội đi chữa lửa thì cơn giận lại phừng

lên. Chính miệng Từ-Thiện-Hoàng đã bao nhiêu lần kêu gọi người trong hội của hắn đốt Thiệt-Đảm-Trang. Nhìn cả một vùng Thiệt-Đảm-Trang đang bị làm mồi cho lửa, Châu-Ỗ nghiêng răng nhìn Từ-Thiện-Hoàng, cho rằng chính hắn là thủ phạm đã gây ra thảm cảnh này cho Thiệt-Đảm-Trang. Chẳng những thế, nàng còn lườm cả đám người Hồng Hoa Hội như muốn ăn tươi nuốt sống hết cả đám cho hả giận. Chỉ vì bọn họ đông quá nên Châu-Ỗ nhắm đánh không được mà đành nhin nhục. Nhưng dù sao nàng cũng không dẫn được cơn thịnh nộ liền trợn mắt nhìn Từ-Thiện-Hoàng điềm vào mặt mắng xối xả:

-Thằng giặc đốt nhà kia! Chính mi là thủ phạm đã đốc thúc bọn cẩu trệ chúng bây đốt chứ còn ai vào đây nữa mà bây giờ lại bày trò giả nhân giả nghĩa kêu gọi chữa cháy! Khéo đóng tuồng quá hả? Ta dù có bầm xác cả đám bọn bây ra cũng chưa hả giận nữa! Nhưng thù này ta sẽ không bao giờ quên được đâu! Sẽ có ngày chúng bây phải đền tội! Mắng Từ-Thiện-Hoàng mấy câu xong, Châu-Ỗ vẫn chưa dập tắt được lửa giận liền xuất kỳ bất ý đưa cao ngọn đao lên nhắm đầu Thất đương-gia mà bổ xuống một nhát. Từ-Thiện-Hoàng nhanh chân nhảy vọt ra đằng sau tránh khỏi được nhát đao.

Chém không trúng, Châu-Ỗ càng tức giận thêm, định xông tới quyết 'ăn thua đủ' với Từ-Thiện-Hoàng thì Triệu-Bán-Son bước tới ngăn cản. Châu-Ỗ vẫn không chịu bỏ qua quyết lấy mạng Từ-Thiện-Hoàng cho bằng được. Sau cùng, Triệu-Bán-Son phải giữ chặt lấy thanh đao của nàng không cho cựa quậy lúc đó nàng mới chịu thôi.

Châu-Trọng-Anh một mạch lướt qua lửa mà đi. Những gì xảy ra chung quanh dường như ông ta không còn nhìn thấy, nghe thấy, hay để ý tới nữa. Đám hào kiệt Hồng Hoa Hội cũng chẳng ai nói với ai lời nào, cứ lẳng lặng mà đi thôi.

Ra phía sau cùng của gian nhà đến một linh-đường (#1), Châu-Trọng-Anh đưa mọi người vào bên trong. Ngay trước bàn thờ là một linh-vị (#2), hai bên có đốt hai cây đèn sáp (#3) màu đỏ. Những giọt hồng của hai cây đèn sáp nhỏ xuống tựa như những giọt huyết lệ bi ai. Sau linh vị là một bức màn đen phủ xuống. Bên trong bức màn là một chiếc quan tài nhỏ chưa đặt nắp, còn phủ lên một tấm vải đỏ. Cảnh tượng trông thật vô cùng thê lương. Châu-Trọng-Anh đưa tay khoác bức màn đen cho tất cả được trông thấy chiếc quan tài rõ ràng. Ông lại ngoắc tay một cái, ngụ ý bảo mọi người đến gần chiếc quan tài hơn. Châu-Trọng-Anh sau đó một tay cầm cây nến rơi xuống, một tay gỡ tấm vải đỏ phủ mặt quan tài lên. Trước mắt mọi người hiện ra một tử thi của một đứa bé độ chừng 10 tuổi. Đứa bé đã chết nhưng gương mặt tươi tỉnh, trông rất khôi ngô, chỉ có hai mắt lồi ra và sọ lũng

sâu xuống. Đứa bé được mặc cho một bộ đồ rất sạch sẽ và đẹp đẽ. Đó chính là tử thi của Châu-Anh-Kiệt, đứa con trai duy nhất của Châu-Trọng-Anh.

Nguyên Châu-Trọng-Anh sau khi hạ sát đứa con yêu xong, vì thấy Châu-Ỗ chưa về đến nhà nên chưa muốn liệm xác vội vì cốt ý muốn để cho đứa con gái của mình được trông thấy mặt đứa em một lần cuối trước khi hạ huyết (#4). Chính tay Châu-Trọng-Anh mặc cho nó bộ quần áo mà bình nhật nó ưa thích nhất và đặt xác nó ngay ngắn vào trong quan tài mà quàng lại đó.

Châu-Trọng-Anh xúc động đến cực độ, hai mắt đỏ ngầu, lệ tràn ra như suối. Với giọng ngập ngừng xót xa, ông ta nhìn đám người Hồng Hoa Hội lớn tiếng nói:

-Chính thằng con thơ dại này của ta đã làm tiết lộ bí mật để cho Văn tứ đương gia bị bắt. Ta không phủ nhận việc này. Các người đòi ta phải giao nó cho các người để các người chất vấn và mang đi thì bây giờ đã được toại nguyện rồi đó! Vậy các người hãy xem mặt nó cho thỏa mãn đi... rồi muốn hỏi gì thì hỏi... và sau đó muốn mang nó đi đâu thì mang! Đám hào kiệt Hồng Hoa Hội, từ Tổng-Đà-Chủ Trần-Gia-Cách trở xuống, dưới ánh nến trông rõ ràng là một tử thi của một đứa bé. Cả đám chưa ai hiểu gì thì Châu-Ỗ như uất ức đến cùng cực hét vang lên:

-Em trai của ta mới có 10 tuổi! Nó khờ khạo có biết gì đâu nên vô tình mà tiết lộ chỗ ẩn núp của người anh em họ Văn các người ra! Thân phụ ta về đến nhà hay được việc này thì quá đổi giận dữ nên mới ra tay đánh chết em ta! Mẹ ta vì quá xót tình mẫu tử cho nên chưa kịp chôn cất em ta đã bỏ nhà mà đi, đến nay còn chưa biết lưu lạc phương nào! Gia đình ta chỉ trong một sớm một chiều mà tan nát, thảm nỗi đến thế này! Thế mà các người vẫn chưa vừa lòng, còn đòi giết luôn cả hai cha con ta, đốt hết Thiết-Đảm-Trang và giết luôn tất cả người ở Thiết-Đảm-Trang này nữa! Được lắm! Các người cứ việc đốt đi! Đốt hết đi!... Giết đi!.. Giết hết đi!... Giết cho thỏa cái lòng hận thù khát máu của các người! Thật bọn ‘tàu cầu’ với đám triều đình Mãn-Thanh có dã man hay tàn bạo thì cũng chỉ đến độ như Hồng Hoa Hội các người là cùng...

Châu-Ỗ còn định kiếm thêm những lời nặng nề độc địa để chửi tiếp nhưng nói đến đây nàng bỗng nghẹn ngào vì quá uất hận, nước mắt tuôn ra như mưa, chỉ biết ôm mặt mà khóc nức nở.

Trước những lời hậm hực cũng như những tiếng chửi rủa của Châu-Ỗ, đám hào kiệt Hồng Hoa Hội không những không tức giận chút nào mà còn cảm thấy mũi lòng nghẹn

ngào, cho rằng nàng nói mình như thế thật vẫn còn quá nhẹ. Cả đám đứng nhìn nhau xấu hổ đỏ hết cả mặt mày. Đến bây giờ, họ mới nhận rõ được ‘anh hùng bản sắc’ (#5). Châu-Trọng-Anh thật là người nghĩa khí có một không hai ở trên đời! Ai nấy bắt giắc vừa kính phục vừa nể sợ. Lúc trước thù hận Châu-Trọng-Anh bao nhiêu thì giờ đây lại ăn năn hối hận bấy nhiêu. Cả đám người Hồng Hoa Hội đều tự nghĩ trong lòng rằng nếu phải đem tánh mạng mình để tạ lỗi với Châu-Trọng-Anh thì chuyện ấy cũng vẫn còn là quá nhỏ, quá ít.

Châu-Trọng-Anh vẫn đứng im lìm tự nhiên như chẳng thèm quan tâm đến đám người ‘tự cường thị nhược’ ấy (#6).

Chương-Tấn là người nóng tính nhưng ngay thẳng nhất trong đám. Trước tình cảnh này, y bước tới quỳ hướng về Châu-Trọng-Anh cúi rạp đầu xuống đất lạy rồi đồng dặc lên tiếng:

-Thưa lão tiền bối! Hồng Hoa Hội chúng tôi quả đắc tội quá nặng với tiền bối! Thằng gù này xin cúi đầu chịu lỗi trước tiên. Tùy lượng lão tiền bối muốn xử trí ra sao cũng xin vâng chịu chứ chẳng dám nửa lời oán trách.

Dứt lời, Chương-Tấn lại quay sang Châu-Ỗ vái một cái rồi nói:

-Cô nương! Từ nay về sau cô có gọi tôi là ‘thằng gù này’ với ‘thằng bưou nọ’ hay có mắng xả vào mặt tôi bất cứ lúc nào đi chẳng nữa tôi cũng chẳng dám giận cô nữa đâu. Châu-Ỗ đang đau lòng nhìn tử thi em mình trong quan tài nghe Chương-Tấn nói mà cũng phải buồn cười nhưng không tài nào cười nổi.

Lúc ấy Trần-Gia-Cách nhìn các đương-gia lấy mắt một cái. Mọi người đều hiểu ý chàng. Từ-Thiện-Hoàng, Dương-Thanh-Hiệp, Vệ-Xuân-Hoa, Lạc-Băng, Thạch-Song-Anh, Tường-Tứ-Căn và Dư-Ngư-Đồng đồng một lượt cùng nổi đuôi theo vị Tổng-Đà-Chủ của mình đến trước mặt Châu-Trọng-Anh mà vòng tay cúi đầu tạ tội. Luôn cả hai người vai vế cao nhất trong hội sau Tổng-Đà-Chủ là Vô-Trần Đạo-Nhân với Triệu-Bán-Sơn dù không đắc tội với vị chủ nhân Thiết-Đảm-Trang kia, nhưng khi biết rõ mọi chuyện cũng theo chân mọi người đi ra mà vòng tay cúi đầu. Châu-Trọng-Anh thấy vậy cũng vội vàng đáp lễ. Trong lòng ông hiện đang phân vân nhiều nỗi. ‘Buồn’, vì nhìn tử thi của con trai ông ta; ‘giận’, vì thái độ vô lễ hung hăng của đám Hồng Hoa Hội đã xử tệ với mình trước đây; và ‘hận’, vì ngọn lửa ác nhân đang thiêu hủy sự nghiệp một đời gian lao khổ cực dựng nên...

Những kẻ đã thóa mạ làm nhục mình giờ đây đã biết lỗi, đã chịu hạ mình thành thực chịu lỗi. Châu-Trọng-Anh vốn là người đại lượng nên có lẽ nào lại không bỏ qua? Nhưng có muốn nói một đôi lời mà ông ta cũng chẳng biết phải nói gì!

Trần-Gia-Cách buồn bã, ôn tồn dùng lời an ủi, thưa rằng:

-Châu lão tiên bối đối xử với Hồng Hoa Hội chúng tôi như thế thật còn gì để cho ai thắc mắc được nữa! Thiết tưởng cổ kim chưa ai có được nghĩa khí như Châu lão anh hùng! Ân đức này, chúng tôi dù chết cũng xin ghi lòng tạc dạ chứ chẳng bao giờ dám quên. Nay có dùng lời thế nào đi chăng nữa cũng không làm sao diễn tả được hết những ý nghĩ trong lòng, những nỗi ân hận vô bờ bến của chúng tôi!

Xoay qua đám đương-gia thuộc hạ còn đang đứng túc trực trước mặt Châu-Trọng-Anh như những pho tượng, Trần-Gia-Cách ra lệnh:

-Cứu hỏa là việc quan trọng hơn cả! Tôi ra lệnh cho tất cả mọi người phải ra tay liều chết với thần hỏa! Từ những bụi cây, viên ngói, viên gạch hay bất cứ những gì thuộc về Thiết-Đảm-Trang, nếu cứu được phải liều mình xông pha mà cứu cho kỳ được!

Ai nấy đều răm rắp tuân theo, tủa lực lượng ra tìm đủ mọi cách để chống chọi với ngọn lửa đỏ rực cả nền trời đang lan tràn khắp nơi.

Lửa cháy bùng, khói bay nghi ngút, gạch ngói đổ xuống ầm ầm, kèo cột gãy nổ lóp đóp như địa âm thiên băng. Cả một dãy Thiết-Đảm-Trang chìm trong biển lửa mênh mông. Tiếng la hét của những người tráng đinh vang dội như muôn quân đang lăn xả vào bãi chiến trường.

Vùng Cam-Túc này có tiếng là ‘phong khố’ (#7) của Trung-Quốc. Có thể nói rằng một năm 365 ngày, không một ngày nào là vắng tiếng gió. Lửa đã lớn còn được gió phụ vào nên càng phụt lên cao hơn trong khi nước thì không làm sao xách lên cho kịp. Nói chung là nước của người không làm sao cự nổi với lửa và gió của trời! Trong phút chốc, cả một dãy Thiết-Đảm-Trang đã trở thành bình địa (#8)!

Khi ấy, các hào kiệt Hồng Hoa Hội nhìn thấy Châu-Trọng-Anh vẫn đứng im không nhúc nhích bên cạnh quan tài của Châu-Anh-Kiệt, nhìn con mà ruột thắt gan bào! Hình như ông ta không còn đếm xỉa gì tới sự nghiệp đang trong cơn điêu tàn cũng như ngọn lửa hồng đang phừng lên sắp sửa thiêu hủy luôn cả linh đường này. Có lẽ Châu-Trọng-Anh muốn cùng được thiêu chung với tử thi đứa con yêu quý nên không màng đến sống chết nữa làm chi.

Ngọn lửa bắt đầu xâm nhập vào bên trong linh đường. Ba người Vệ-Xuân-Hoa, Thạch-Song-Anh và Tường-Tứ-Căn liền mình chạy vào cấp cứu. Họ vì mắc bận chữa lửa cho nên không để ý tới Châu-Trọng-Anh.

Châu-Ỗ nầy giờ đứng sát bên thân phụ, thấy tình hình nguy ngập trước mắt liền nói:

-Thân phụ à! Chúng ta ra mau kéo chết cháy!

Châu-Trọng-Anh không ngó lên mà cũng chẳng buồn đáp lại, mắt vẫn trân trân nhìn vào tử thi bên trong quan tài. Ai nấy trông thấy đều tỏ vẻ bất nhẫn song có lẽ Châu-Trọng-Anh thà nhất định chịu chết chứ không để con phải một mình bị chết thêm một nghiệp. Chương-Tấn có lẽ hiểu được ý của Châu-Trọng-Anh nên níu tay Dương-Thanh-Hiệp chạy vào nói lớn:

-Bát ca! Anh mau vác quan tài đặt lên lưng đệ!

Dương-Thanh-Hiệp cúi xuống hai tay khiêng quan tài để lên vai Chương-Tấn, Thập đương-gia khề khom người vác lấy rồi bắt kẻ nguy hiểm vượt qua lửa chạy ra. Các đương-gia khác cố gắng lo khuôn hết những đồ vật trong linh đường, còn Châu-Ỗ thì đỡ Châu-Trọng-Anh diu ra ngoài theo chân các hào kiệt Hồng Hoa Hội.

Trong nháy mắt, cả linh đường đã biến thành đồng tro tàn. Khi mọi người an toàn chạy đến một khoảng đất trống thì ngọn lửa cũng đã đốt sạch một vùng Thiết-Đảm-Trang, vô phương cứu chữa. Đám hào kiệt Hồng Hoa Hội cũng như người của Thiết-Đảm-Trang, trước tình thế như vậy chỉ còn lo cứu người thôi mà đành chịu thua, không thể nào cứu được đồ vật nữa. Ai nấy đều bao quanh Châu-Trọng-Anh, rất muốn dùng lời an ủi ông ta nhưng không ai biết phải nói điều gì hay nói ra làm sao cả!

Bỗng nhiên Tâm-Nghiện từ đâu chạy tới la lớn:

-Quên! Còn tên chó chết ‘ưng khuyển’ Vạn-Khánh-Nhuận chưa cứu ra!

Dứt lời, Tâm-Nghiện liền dùng thuật khinh công phi thân lên nhẹ nhàng. Ai nấy nghĩ rằng cậu ta liệu mình nhảy vào lửa để cứu Vạn-Khánh-Nhuận ra nên cả kinh gọi giật ngược cậu lại:

-Đừng Tâm-Nghiện! Nguy hiểm lắm! Lửa cháy lớn quá rồi, không thể nào vào trong được nữa đâu!

Thạch-Song-Anh nói to lên:

-Cái giống sài lang ác độc đó có chết đi mấy kiếp cũng chưa đáng tội, cứu nó làm quái gì!

Lạc-Băng lắc đầu nói:

-Chỉ tiếc có thằng khốn nạn thuộc phe Trần-Viễn tiêu-cục chưa bắt được để trị tội.

Trần-Gia-Cách hỏi:

-Nó là ai vậy?

Lạc-Băng bèn đem chuyện Đồng-Triệu-Hòa kể lại từ đầu đến đuôi cho Trần-Gia-Cách và mọi người cùng nghe. Mạnh-Kiến-Hùng cũng kể lại việc Đồng-Triệu-Hòa dẫn Vạn-Khánh-Nhuận đem thư của Lục-Phi-Thanh giới thiệu Văn-Thái-Lai đến Thiết-Đảm-Trang hăm dọa đòi làm tiền Châu-Trọng-Anh thế nào cho Hồng Hoa Hội nghe thêm để hiểu rõ.

Từ-Thiện-Hoảng nói:

-Phải rồi! Hắn đã đốt Thiết-Đảm-Trang một lần trước đây để gieo mối nghi ngờ cho Hồng Hoa Hội hầu gây thêm sự mâu thuẫn cho hai bên. Lần này ắt hẳn thủ phạm là hắn thôi chứ không thể là ai vào đây được nữa!

Trong lúc mọi người bàn luận, Từ-Thiện-Hoảng khẽ liếc mắt nhìn lên Châu-Ỡ thì cũng vừa vặn gặp nhãn tuyến của nàng đang hướng về chàng. Hai lần nhãn tuyến hữu ý đụng nhau. Người nào cũng bẽn lễn ngó lơ đi chỗ khác.

Trần-Gia-Cách lại bàn:

-Tên tiểu tử chó chết Đồng-Triệu-Hòa đó không thể để cho trốn thoát được. Anh em hãy rượt theo bắt cho kỳ được nó đem về đây trị tội.

Sau đó vị Tổng-Đà-Chủ liền phân công, ra lệnh cho Từ-Thiện-Hoảng, Dương-Thanh-Hiệp, Vệ-Xuân-Hoa và Chương-Tấn phải cố rượt theo đón đường bắt Đồng-Triệu-Hòa. Bốn người vâng lệnh, chia nhau ra bốn ngã chạy cấp tốc.

Sau đó, Lục-Phi-Thanh và Châu-Trọng-Anh cùng tất cả mọi người họp mặt nhau lại ngồi hàn huyên. Lục-Phi-Thanh và Châu-Trọng-Anh cùng đem lòng ngưỡng mộ đối với nhau ra nói. Hai người vốn đã kính phục nhau từ bao giờ nay được dịp gặp gỡ thật là thỏa lòng khát vọng ao ước của cả đôi bên. Càng nói chuyện, hai người càng ý hợp tâm đầu, càng xiết chặt thêm tình tri kỷ.

Trần-Gia-Cách cũng nói ít câu khiêm nhượng và một lần nữa tỏ lòng hâm mộ, kính phục của mình đối với ông ta:

-Châu lão tiền bối đã vì Hồng Hoa Hội mà cửa nát nhà tan, người chết, sự nghiệp tiêu điều, thê tử ly tán. Ông lớn đức dày đó, Hồng Hoa Hội có muốn đền đáp lại suốt đời này qua đời khác cũng chưa chắc đã tròn. Anh em tại hạ quyết dù là chân trời góc bể cũng

phải tìm cho bằng được Châu phu nhân về để gia đình được xum họp trở lại. Còn Thiết-Đảm-Trang bị hủy hoại thế nào, Hồng Hoa Hội sẽ phụ trách tu bổ lại hoàn toàn để bồi hoàn lại cho lão tiên bối chứ chẳng thể để công lao gây dựng một đời của lão tiên bối phút chốc trở thành tro bụi được. Còn tất cả các anh em gia nhân tráng đinh trong Thiết-Đảm-Trang có bị hư hao mất mát gì trong trận hỏa hoạn này thì Hồng Hoa Hội nguyện bồi thường lại đầy đủ hết. Họ khổ cực mới có được chút đỉnh để nuôi sống gia đình, có lý nào Hồng Hoa Hội lại để cho họ bị thiệt thòi vì sự sơ sót, lỗi lầm của hội?

Châu-Trọng-Anh nhìn thấy một vùng rộng lớn của Thiết-Đảm-Trang thì nghĩ lại bao nhiêu tâm huyết bỏ ra giờ chỉ còn là đồng tro tàn thì làm sao không khỏi bồi hồi luyến tiếc! Nhưng khi nghe mấy lời của Trần-Gia-Cách vừa nói ra thì ông ta lại thở dài đáp lại: -Đa tạ hảo tâm của Trần tổng đà-chủ. Nhưng thịnh ý của Tổng-Đà-Chủ chẳng hợp với chí nguyện của lão phu chút nào cả. Lão phu đương nhiên là tiếc công lao bao nhiêu năm gây dựng Thiết-Đảm-Trang thật đó, nhưng bất quá cũng chỉ là vật chất, là những vật ngoại thân mà thôi. Chỉ có bằng hữu mới là đáng quý, cho dù là tình máu mủ ruột thịt kia cũng chưa chắc đã hơn được. Lão phu chỉ yêu quý bằng hữu mà chẳng kể gì đến tài vật. Nếu Tổng-Đà-Chủ còn nói đến chuyện đền đáp với bồi thường nữa thì quả thật là lão phu không bằng lòng chút nào đó!

Quả thật vậy. Châu-Trọng-Anh xưa nay rất quý mến bằng hữu nên lời ông nói ra là thật sự phát xuất từ đáy lòng chứ không phải là ngoa hay giả dối khoe khoang với đãi bôi. Hành động giết chết đứa con yêu để tỏ lòng với Văn-Thái-Lai cùng Hồng Hoa Hội là một bằng chứng cụ thể hùng hồn nhất nói lên được điều đó mà không ai có thể chối cãi được. Được chính mắt nhìn thấy các hào kiệt Hồng Hoa Hội xả thân, tận tình tận lực trong việc cứu hỏa vừa rồi, Châu-Trọng-Anh hết sức cảm kích. Bao nhiêu hiềm khích cũ, những gì họ hiểu lầm, thóa mạ hay làm nhục ông đã theo cơn hỏa hoạn kia hóa ra tro bụi cả rồi. Chỉ trong một lúc mà ông ta được kết giao với không biết bao nhiêu là anh hùng hào kiệt thì trong lòng cảm thấy vô cùng mãn nguyện mà chẳng còn thiết gì đến sự nghiệp, đến công lao gây dựng Thiết-Đảm-Trang kia nữa.

Mạnh-Kiến-Hùng và Tống-Thiện-Bằng kiểm điểm lại nhân số trong Thiết-Đảm-Trang, cho biết rằng chỉ có trên 30 tráng đinh bị thương tích sơ sài thôi mà chẳng một ai bị trọng thương hay thiệt mạng cả.

Tống-Thiện-Bằng cùng mọi người trong Thiết-Đảm-Trang sau đó tỉ mỉ đem tất cả những

diễn biến trong sơn trang từ lúc Văn-Thái-Lai đến nung nấu cho đến lúc Châu-Trọng-Anh cho đến lúc Châu-Trọng-Anh dùng kế dập tắt hết đèn đuốc ở sảnh đường để tạm thời chấm dứt cuộc giao phong ác liệt giữa Hồng Hoa Hội và Thiết-Đảm-Trang ra sao cho Trần-Gia-Cách nghe. Vị Tổng-Đà-Chủ Hồng Hoa Hội cảm động vô cùng, lại càng kính nể và mến phục Châu-Trọng-Anh nhiều hơn nữa...

Về phần đám gia nhân tráng đinh Thiết-Đảm-Trang sau khi nghe tin Hồng Hoa Hội sẽ bồi thường lại tất cả những thiệt hại còn hứa ban thưởng cả công lao khó nhọc của họ đã tận tâm cứu hỏa thì ai nấy đều vui mừng, vô cùng cảm kích độ lượng của vị Tổng-Đà-Chủ rộng rãi kia...

Sau một cơn hỗn loạn, ai nấy đều cố gắng thu xếp mọi công việc. Người nào làm được gì thì làm, vì ai cũng nhận thấy đó là trách nhiệm chung. Đang bận rộn thì bỗng đâu Vệ-Xuân-Hoa và Chương-Tấn từ ngoài ngõ đi vào đến trình diện Trần-Gia-Cách. Cả hai cùng cho biết đã đi xa đến sáu, bảy dặm đường để truy kích Đồng-Triệu-Hòa mà vẫn không tìm được tung tích của tên tiêu-sư gian manh ấy. Hai người bất đắc dĩ phải trở về vì biết cũng sắp đến giờ phục mệnh Tổng-Đà-Chủ. Hai người vừa trình bày xong mọi chuyện thì Từ-Thiện-Hoảng và Dương-Thanh-Hiệp cũng vừa về đến nơi.

Cũng như hai người kia, hai người này không cách nào tìm được tung tích của hung thủ nên đành phải quay gót trở về.

Trần-Gia-Cách cười nói:

-Không sao! Xin tất cả mọi người cứ yên trí. Đã biết tên tiểu tử này là tiêu sư của Trấn-Viên tiêu cục thì hẳn có mọc cánh mà bay tới chân trời góc bể hay xuống âm ty địa ngục mà trốn cũng không thoát khỏi. Sớm muộn gì thì hắn cũng sẽ bị bắt và đền tội mà thôi!

Quay sang phía Châu-Trọng-Anh, Trần-Gia-Cách hỏi:

-Thưa Châu lão tiên bối, hiện nay Thiết-Đảm-Trang trong hình trạng tiêu điều, phải cần một thời gian khá lâu để dọn dẹp và tu bổ lại, thật không phải là một chỗ ở tiện. Chẳng hay Châu lão tiên bối định sắp xếp ra sao cho mọi người Thiết-Đảm-Trang tạm thời có chỗ an thân?

Châu-Trọng-Anh suy nghĩ một hồi rồi đáp:

-Tôi định chờ trời sáng sẽ bảo họ đến Xích-Kim-Vệ ở tạm rồi sẽ liệu.

Từ-Thiện-Hoảng bỗng mau mắn đề nghị:

-Tiểu đệ có điều này muốn đề nghị với lão tiên bối. Chẳng biết lão tiên bối có đồng ý

hay không?

Châu-Trọng-Anh chưa kịp trả lời, Trần-Gia-Cách đã mỉm cười giới thiệu Từ-Thiện-Hoảng với ông:

-Thưa lão tiền bối! Người này là Từ-Thiện-Hoảng, vai vế đứng thứ 7 trong Hồng Hoa Hội, biệt hiệu là Võ-Gia-Cát, là người túc trí đa mưu, có thể nói là bộ óc của Hồng Hoa Hội đó!

Châu-Ỗ liếc nhìn Từ-Thiện-Hoảng, khẽ ‘hừ’ một tiếng rồi quay sang nói với Mạnh-Kiến-Hùng:

-Mạnh huynh! Anh xem hạng người như thế mà dám sánh với Gia-Cát-Lượng Không-Minh đời Tam-Quốc đấy! Liệu có tin được không?

Mạnh-Kiến-Hùng không đáp, mà cũng chẳng có ý kiến, chỉ mỉm cười. Châu-Trọng-Anh liền hỏi:

-Ý Từ thất đương-gia như thế nào, có thể nói cho lão phu biết được không?

Từ-Thiện-Hoảng bèn thưa:

-Tên Đồng-Triệu-Hòa là một đứa gian ngoa hiểm ác, chúng ta chẳng may không bắt được nó ắt thế nào nó cũng còn trở lại đây mà quấy rối, đồng thời bọn tây cầu kia cũng sẽ đi cáo quan. Lúc đó binh lính triều đình sẽ kéo tới bao vây lùng bắt các người của Thiết-Đám-Trang ở các vùng phục cận nơi đây. Chỉ bằng mọi người thừa lúc này đi thẳng về An-Tây thì chắc chắn vững vàng hơn. Đây không phải là vì sợ quan binh triều đình mà chạy trốn, chẳng qua là chỉ tạm thời tránh ngọn gió dữ mà thôi. Chờ đến khi đâu đó đã được ổn định rồi thì mặc chúng muốn gì cũng được. Còn như tiền bối đến Xích-Kim-Vệ thì quá xa với căn cứ của Hồng Hoa Hội, việc tiếp cứu rất ư là bất tiện, thật không phải là thượng sách!

Nghe Từ-Thiện-Hoảng phân giải những điều lợi hại, Châu-Trọng-Anh hết lời khen ngợi, phục Từ-Thiện-Hoảng là người sâu sắc, có mưu cao, với tầm mắt nhìn rất xa. Châu-Trọng-Anh gật đầu nói:

-Đúng! Đúng lắm! Lão đệ thật không hổ danh với ngoại hiệu Võ-Gia-Cát! Ý kiến đi An-Tây thật hay, lại có nhiều điều thuận tiện cho lão phu là đằng khác nữa. Tại An-Tây lão phu có rất đông bằng hữu, nếu phải đến tạm nương tựa cũng chẳng khó khăn gì.

Châu-Ỗ nghe phụ thân luôn miệng khen Từ-Thiện-Hoảng thì trong lòng nàng không được vui. Đối với Từ-Thiện-Hoảng, nàng vẫn còn giữ nhiều ác cảm. Tuy đám hào kiệt Hồng

Hoa Hội cho rằng Đồng-Triệu-Hòa là kẻ phóng hỏa đốt cháy Thiết-Đảm-Trang và cho người chia nhau đi tìm hấn nhưng Châu-Ỗ vẫn không tin. Nàng cho đó là kế của Trần-Gia-Cách bày ra để xoa dịu lòng uất hận của người Thiết-Đảm-Trang để che dấu tội lỗi của Hồng Hoa Hội. Châu-Ỗ nghĩ rằng chính Từ-Thiện-Hoàng mới là thủ phạm đã dùng hỏa công thiêu hủy Thiết-Đảm-Trang nếu quả thật hấn xứng danh là Võ-Gia-Cát. Chẳng qua là trong những trận giao phong vừa qua, Từ-Thiện-Hoàng luôn miệng kêu gọi người Hồng Hoa Hội phóng hỏa đốt Thiết-Đảm-Trang. Vì vậy Châu-Ỗ ghét Thắt đương-gia đến độ chẳng thèm nhìn mặt. Cùng lắm là chỉ liếc sơ qua mà thôi.

Trần-Gia-Cách sau đó nhờ Tống-Thiện-Bằng làm một danh sách của toàn thể gia nhân tráng đinh của Thiết-Đảm-Trang. Trước sau, tổng cộng là 162 người tất cả. Ngồi dưới ánh sáng của ngọn lửa hồng đang bùng lên một cái trước khi tắt, Trần-Gia-Cách viết trên một tờ giấy tự điều trao cho Tống-Thiện-Bằng nói:

-Lần thiệt hại này, các vị bị tổn thất quá nặng. Hồng Hoa Hội chúng tôi áy náy vô cùng. Vậy khi đến An-Tây, chư vị cứ lấy mà chi dụng, đừng ái ngại gì cả. Tống huynh hãy cầm lấy tờ giấy này mà làm bằng.

Tống-Thiện-Bằng cầm tờ tự điều của Trần-Gia-Cách trao cho mà cứ ngẩn cả người, không sao mở miệng ra được. Mạnh-Kiện-Hùng bước đến gần sát bên đưa mắt nhìn vào tờ giấy thấy có hàng chữ như sau:

“Cứ chiếu theo văn tự này mà xuất ra năm vạn lượng bạc”

Nét chữ như rồng bay phượng múa đẹp không thể nào tả được. Trên những đại tự ấy là một con dấu hình đóa hoa hồng. Mạnh-Kiện-Hùng nhìn mãi hàng chữ mà không biết chán. Có lẽ trong đời chàng chưa bao giờ được nhìn nét chữ của ai sắc xảo tinh vi như thế này.

Mạnh-Kiện-Hùng bèn bước lại tạ ân Trần-Gia-Cách rồi hỏi:

-Thưa Tống-Đà-Chủ, đại đức của ngài chúng tôi xin tuân mệnh. Nhưng ví phỏng không lãnh được số tiền này thì sao?

Trần-Gia-Cách đáp:

-Khi đến An-Tây, Mạnh huynh cứ cầm tờ giấy này đến chùa Ngọc-Hư Đạo Quang trình

ra thì tức khắc có người cho lãnh tiền ngay vì đó là ngân phiếu của Hồng Hoa Hội. Riêng về phần Mạnh huynh và An huynh, mỗi gia quyền được lãnh 5000 lượng, còn kỳ dư mỗi người khác được lãnh 500 lượng. Còn dư lại bao nhiêu, kể như các vị cứ dùng vào lộ phí đi đường từ đây tới An-Tây.

Mạnh-Kiến-Hùng toan từ chối không chịu lãnh 5000 lượng cho gia quyền của mình thì Trần-Gia-Cách đã nói chặn trước:

-Ý tôi đã định như vậy rồi. Nếu Mạnh huynh mà còn từ chối thì tôi không thể coi Mạnh huynh là bằng hữu được đâu đấy nhé! Tôi biết Mạnh huynh không đặt vấn đề tiền bạc làm trọng yếu nhưng lúc này nếu không có tiền cho gia quyền tạm chi độ nhật thì làm thế nào?

Mạnh-Kiến-Hùng vẫn không dám tự chuyên liền đến hỏi ý kiến của sư phụ để xem ông ta định đoạt như thế nào. Châu-Trọng-Anh xưa nay tính tình rất hào sảng, luôn lấy sự thành thực xử trí chứ không hay câu nệ khách sáo. Vì vậy nghe Mạnh-Kiến-Hùng thỉnh thị, ông bảo rằng:

-Trần Tổng-đà-chủ đã hết lòng như vậy, nếu ngươi còn từ chối thì chẳng hóa ra phụ lòng người lắm sao! Hãy cứ tuân theo là hơn.

Còn Trần-Gia-Cách sở dĩ không dám dấn động gì đến việc tiền bạc với Châu-Trọng-Anh và Châu-Ỗ là do sự tế nhị và tôn trọng. Châu-Trọng-Anh thấy cách xử trí của Trần-Gia-Cách như vậy thì hết sức hài lòng. Ông ta bảo Trần-Gia-Cách:

-Nhìn thấy cách xử trí của Tổng-Đà-Chủ, lão phu hết sức khâm phục.

Châu-Trọng-Anh càng lúc càng thêm mến phục Trần-Gia-Cách nên lúc nào cũng ở sát một bên, không muốn rời xa, tự hào rằng đã tìm được một người bạn tri kỷ hiếm có trên đời. Ông ta sau đó lại gọi Tống-Thiện-Bằng lại dặn:

-Đến An-Tây, mi nhớ lại ngay dinh đường của Ngô đại quan nhân đem hết công việc của Thiết-Đảm-Trang chúng ta nói cho ông ấy nghe. Ông ta sẽ thay mặt ta mà biện lý hộ. Sau khi hoàn tất mọi việc nhớ tin cho ta hay.

Châu-Ỗ ngạc nhiên hỏi:

-Gia gia! Chúng ta không đi An-Tây sao?

Châu-Trọng-Anh đáp:

-Hiện nay chúng ta chưa thể đến đó được. Văn tứ gia hiện đang bị nạn chưa biết lành dữ thế nào. Việc cứu nguy cho Văn tứ gia là khẩn cấp. Chẳng lẽ chúng ta lại khoanh tay ngồi

nhìn mà lo cho việc tư của chúng ta hay sao?

Nghe Châu-Trọng-Anh đề cập đến chuyện giải cứu Văn-Thái-Lai, ba người Châu-Ỗ, Mạnh-Kiện-Hùng và An-Kiện-Cường hết sức tán đồng. Nhất là Mạnh-Kiện-Hùng, chàng mừng rỡ vô cùng vì đối với Văn-Thái-Lai, chàng một lòng kính phục và quý mến tuy chỉ được biết nhau có mấy tiếng đồng hồ. Nghĩa khí và cùng võ công của Văn-Thái-Lai tỏ ra tại Thiết-Đảm-Trang cùng với sự chiến đấu dũng cảm của chàng ta tại hoa viên khiến cho Mạnh-Kiện-Hùng đã in vào trong đầu Mạnh-Kiện-Hùng một hình ảnh của một trang hào kiệt mà chàng muốn noi gương theo.

Trước đây, Mạnh-Kiện-Hùng chỉ phục có một mình sư phụ. Nhưng từ lúc được gặp Văn-Thái-Lai, chàng mới hiểu rằng ngoài Châu-Trọng-Anh ra, trên đời cũng còn rất nhiều hảo hán nữa.

Lúc Văn-Thái-Lai bị Trương-Siêu-Trọng bắt đi, Mạnh-Kiện-Hùng đã toan liều mạng để giải cứu. Nhưng thấy lực lượng của Trương-Siêu-Trọng quá mạnh, chàng biết sự hy sinh của mình chỉ là vô ích mà thôi chứ không được lợi gì. Nhìn Văn-Thái-Lai bị giải đi, Mạnh-Kiện-Hùng đau lòng vô cùng. Chàng định chờ sư phụ về sẽ xin ông ta cho chàng huy động toàn bộ lực lượng Thiết-Đảm-Trang cho rượt theo liều mạng cứu lại Văn-Thái-Lai. Nhưng sau đó Thiết-Đảm-Trang liên tiếp xảy ra việc này tới việc nọ thành thử Mạnh-Kiện-Hùng chưa bao giờ bày tỏ được ý kiến của mình.

Nay bỗng nhiên Châu-Trọng-Anh khi không lại khơi động đến việc này cho nên chí nguyện của Mạnh-Kiện-Hùng được đáp ứng làm chàng sung sướng đến tột độ.

Trần-Gia-Cách nói:

-Tại hạ có ý kiến như thế này, không biết có nên thưa cùng Châu lão tiên bối chăng?

Châu-Trọng-Anh đáp:

-Xin Tổng-Đà-Chủ vui lòng cho biết.

-Mỹ ý của Châu lão tiên bối làm cho Hồng Hoa Hội chúng tôi cảm kích vô ngần. Nhưng xin tiền bối hãy giúp chúng tôi trên phương diện chỉ dạy chiến thuật với chiến lược thôi. Còn vấn đề giải cứu Văn tứ ca bằng vũ lực, xin tiền bối đừng nhúng tay vào mà hãy để cho Hồng Hoa Hội tự đảm đương lấy.

Châu-Trọng-Anh khẽ vuốt chòm râu bạc suông đuột như những sợi cước nói rằng:

-Trần tổng-đà-chủ sợ liên lụy đến lão phu à? Nếu như Tổng-Đà-Chủ không cho lão đem tánh mạng già đi cứu bằng hữu tức là không muốn xem lão phu là bằng hữu của Hồng

Hoa Hội rồi! Nếu Hồng Hoa Hội khi dễ lão phu đến thế thì lão phu sẽ...

Không đợi cho Châu-Trọng-Anh nói hết câu, Lục-Phi-Thanh lập tức chặn lại nói với Trần-Gia-Cách:

-Châu lão anh hùng nghĩa nặng bằng non, trong giới giang hồ ai chẳng bội phục? Châu lão anh hùng nếu sợ liên lụy ắt đã không tiếp Tứ đương-gia, Thật nhất đương gia và Thập tứ đương-gia rồi! Nếu như vậy thì làm gì có chuyện lục soát Thiết-Đảm-Trang; hạch sách tiền tài, để đưa đến việc thiêu hủy sơn trang? Châu lão anh hùng đã không sợ liên lụy từ trước ắt sẽ không sợ liên lụy về sau! Xin Tổng-Đà-Chủ đừng bận tâm mà phụ chân tình của Châu lão anh hùng.

Trần-Gia-Cách trầm ngâm một lúc rồi nói:

-Châu lão tiên bối nghĩa khí đến thế, anh em Hồng Hoa Hội chỉ biết cảm đại đức chứ biết nói sao cho cùng đây!

Lúc bấy giờ Lạc-Băng mới đến trước mặt Châu-Trọng-Anh quỳ hai gối xuống dưới chân mà rằng:

-Thưa lão tiên bối, diệt nữ vì nóng giận vô lý mà trót phạm đến hổ oai, nay tự xét thấy tội lỗi quá nhiều. Xin tiên bối thương xót cho diệt nữ chỉ vì quá nặng tình nghĩa vợ chồng nên đâm ra u mê ngu muội, mà rộng lượng tha thứ cho. Lỗi lầm lớn lao kia, lão tiên bối đã không chấp thì chớ, nay còn quyết ra tay giúp Hồng Hoa Hội để giải thoát cho Văn tứ ca. Diệt nữ xin thay mặt Văn tứ ca mà lạy tạ ân đức cao dày của Châu lão tiên bối.

Dứt lời, Lạc-Băng lạy hai lạy. Châu-Trọng-Anh ngăn không kịp nên đành đỡ dậy nói:

-Văn tứ phu nhân xin đừng bận tâm mà chi. Hãy cứ vui vẻ lên chứ đừng nên buồn rầu mà làm gì. Lão phu đã quyết một lời là không cứu được Văn tứ đương-gia quyết chẳng thêm làm người đứng trên thế gian này nữa.

Xoay qua Trần-Gia-Cách, Châu-Trọng-Anh nói:

-Việc này không nên trễ nãi. Xin Tổng-Đà-Chủ ban bố hiệu lệnh cho tất cả thi hành.

Trần-Gia-Cách nói:

-Trách nhiệm ấy vẫn bởi thật không dám đảm trách. Xin hai vị tiên bối cùng nhau phác họa kế hoạch ra sao rồi dạy lại cho anh em văn bối thì hơn.

Lục-Phi-Thanh cười nói:

-Trần tổng-đà-chủ bắt tất phải khiêm nhượng. Chúng tôi chỉ là khách, và cũng đang chuẩn bị nghe theo chỉ thị của Tổng-Đà-Chủ mà tiến hành đây.

Trần-Gia-Cách lại nói mấy lời khiêm nhường. Lục-Phi-Thanh và Châu-Trọng-Anh phải cố thuyết phục mãi, vị Tổng-Đà-Chủ mới chịu nhận lãnh trách nhiệm điều hành. Trần-Gia-Cách hướng về hai người cung kính nói:

-Hai vị tiền bối vì quá thương nên mới dạy như thế. Nếu như văn bối có điều gì sơ sót xin hai vị dạy bảo thêm cho.

Xoay qua đám đương-gia thuộc hạ, Trần-Gia-Cách nói tiếp:

-Các anh em Hồng Hoa Hội! Chúng ta trước tiên phải vọng bái Tổ-Sư đã!

Sau đó Trần-Gia-Cách sai Tâm-Nghiệm mở gói lấy chiếc áo dài bằng gấm Hàng-Châu màu hồng rồi dẫn đám hào kiệt trong bang hội đến một khoảng đất sạch sẽ và rộng rãi rồi theo thứ tự mà quỳ xuống làm lễ.

Trần-Gia-Cách quỳ hàng đầu ngay chính giữa. Hai bên là Vô-Trần Đạo-Nhân và Triệu-Bán-Son. Rồi mọi người cứ theo thứ tự lớn nhỏ mà quỳ ở những hàng sau. Kế đến, mọi người đều nghiêm chỉnh hướng mặt về phương Nam lạy ba lạy.

Châu-Trọng-Anh và Lục-Phi-Thanh không phải là đương-gia hay thành viên của Hồng Hoa Hội nên không tham dự lễ ‘vọng bái Tổ-Sư’ này.

Lễ ‘vọng bái Tổ-Sư’ vừa chấm dứt, Trần-Gia-Cách lên tiếng ban truyền mệnh lệnh để mọi người chuẩn bị cuộc hành quân. Khi ấy ngọn lửa vẫn chưa tắt hẳn. Kèo cột vẫn còn cháy nên một khi có gió mạnh thổi tạt vào, ngọn hồng quang sáng tỏa khắp trời. Trừ tiếng tre nổ và tiếng gió reo, bốn bề đều im phăng phắc như chờ đợi lệnh của Trần-Gia-Cách sắp sửa ban hành. Quanh cảnh thật là oai nghiêm chẳng khác gì trước giờ phút lên đường của một vị đại nguyên-soái trước ba quân...

Trần-Gia-Cách hô lên một tiếng khẩu hiệu rồi bắt đầu truyền lệnh:

-Đội thứ nhất đi trước dẫn đường là Kim-Địch Tú Tài Dư-Ngư-Đồng. Dọc đường sẽ gặp hai anh em Tây-Xuyên Song-Hiệp là Thường-Thích-Chí và Thường-Bá-Chí. Hai anh em họ Thường sẽ chịu trách nhiệm liên lạc thường xuyên với các đội để báo tin cho chính xác.

Đội thứ hai do Thiên-Thủ Như-Lai Triện-Bán-Son lãnh đạo, suất lĩnh Chương-Tân và Quỷ-Kiến-Sầu Thạch-Song Anh.

Đội thứ ba do Truy-Hồn Đoạt-Mệnh-Kiểm Vô-Trần Đạo-Nhân lãnh đạo, suất lĩnh Thiếp-Tháp Dương-Thanh-Hiệp và Đồng-Đầu Lý-Ngư Tường-Tứ-Căn.

Đội thứ tư do Hồng Hoa Hội Tổng-Đà-Chủ Trần-Gia-Cách lãnh đạo, suất lĩnh Cửu-Mệnh

Cầm-Bảo-Tử Vệ-Xuân-Hoa và thư đồng Tâm-Nghiễn.

Đội thứ năm do Miên-Lý-Châm Lục-Phi-Thanh lãnh đạo, suất lĩnh Thần-Đạn-Tử Mạnh-Kiện-Hùng và Độc-Giác-Hồ An-Kiện-Cường.

Đội thứ sáu do Thiết-Đảm-Trang Châu-Trọng-Anh lãnh đạo, suất lĩnh Tiểu-Quý-Lục Châu-Ỗ, Võ-Gia-Cát Tử-Thiện-Hoảng và Uyên-Uơng-Đao Lạc-Băng.

Phát lệnh xong, Trần-Gia Cách gọi Dư-Ngư-Đồng đến nói:

-Dư thập tứ đệ! Em phải đi liền bây giờ thì mới kịp thời hợp nhất với Tâh-Xuyên Song-Hiệp được. Công việc của hai người đó rất quan trọng, em phải cố gắng căn dặn cố gắng mà thi hành gấp rút mới được. Phải biết rõ ràng tung tích của Văn tứ ca thì mới có thể có kế hoạch tấn công để giải cứu được.

Xoay qua những người khác, Trần-Gia-Cách nói:

-Các đội còn lại tạm nghỉ lại đây lấy sức để sáng mai lên đường. Khi đó các đội sẽ tách riêng ra mà đi thẳng tới Triệu-Gia Bảo. Khi nào qua khỏi Gia-Cốc-Quan ta mới hợp lại để bàn kế hoạch mới. Viên tướng giữ ải Gia-Cốc là Tôn-Bàng. Tên này là tướng giặc mạnh, có rất nhiều bọn ‘ung khuyến’ làm nha trảo. Các vị nên thận trọng, đừng để lộ bí mật.

Mọi người ai nấy đều răm rắp nghe theo lệnh. Dư-Ngư-Đồng lên ngựa, chào hết mọi người rồi giục ngựa phi như bay. Không hiểu vì sao chàng bỗng quay đầu nhìn lại thì bắt gặp Lạc-Băng đang ngó theo chàng với vẻ trầm tư. Dư-Ngư-Đồng khẽ thở dài một tiếng. Chỉ trong chớp nhoáng, bóng chàng đã mờ dần và khuất hẳn sau những bụi cây...

Dư-Ngư-Đồng đi rồi, ai nấy đều tìm đỡ một nơi tạm nằm nghỉ chân theo lệnh của Trần-Gia-Cách mà chờ đến trời sáng. Trần-Gia-Cách đến tìm gặp riêng Tử-Thiện-Hoảng mà nói nhỏ:

-Thất ca à! Thật là tội nghiệp cho Châu lão anh hùng quá! Chính vì chúng ta mà ông ấy phải lâm vào cảnh cửa nát nhà tan, người thì chết! Vậy mà lão anh hùng còn nhất định theo chúng ta đi để giải cứu cho bằng được Văn tứ ca. Theo tôi nghĩ thì chúng ta nên tìm cách nào để bọn quan binh đừng nhận diện được Châu lão anh hùng thì hơn. Có như vậy thì sau này khi trùng tu lại Thiết-Đảm-Trang Châu lão anh hùng mới có thể sống yên được mà sống cảnh đoàn viên với gia đình. Còn Văn tứ tẩu còn mang nhiều thương tích, mong thất ca đừng để cho nàng phải giao chiến với địch nhé. Đó là lý do tôi xếp thất ca vào đội cha con Châu lão anh hùng và Văn tứ tẩu. Cố mà ngăn họ lại. Tốt hơn hết là làm

cách nào để họ không phải ra tay là hay nhất!

Từ-Thiện-Hoảng nhất nhất tuân theo lời của Tổng-Đà-Chủ dặn, hứa sẽ thi hành y như vậy...

Chú thích:

(1-) *Linh đường: nơi thờ cúng.*

(2-) *Linh vị: bảng viết tên người quá cố để thờ cúng.*

(3-) *Đèn sáp: nến, đèn cày.*

(4-) *Hạ huyết: đem chôn.*

(5-) *Anh hùng bản sắc: mặt thật của người anh hùng.*

(6-) *Tự cường thị nhược: ý mạnh hiếp yếu.*

(7-) *Phong khó: kho gió.*

(8-) *Bình địa: vùng đất trống vì bị san bằng.*

hết: [Hồi 7a](#)

Kim Dung

Thư Kiếm Ân Cừ Lục

Hồi 7b

**Đường xa thăm thẳm tìm hào kiệt
Rượu bánh thơm ngon ghẹo tiểu thư**

Ngủ chưa được hai canh thì trời đã sáng. Triệu-Bán-Son suất lĩnh Chương-Tấn và Thạch-Song-Anh đi trước. Lạc-Băng nằm suốt đêm đến sáng mà không thể nào chớp mắt được. Đến lúc nghe tin đội của Triệu-Bán-Son khởi hành thì ra tiễn, gọi Chương-Tấn lại mà dặn:

-Thập ca! Đi đường nhớ dẫn lòng, đừng gây sự lôi thôi nhé! Nhất là đừng có uống rượu để hư việc nghe!

Chương-Tấn đồng dạc đáp:

-Văn tứ tẩu chớ lo điều ấy! Chương-Tấn này xin thề rằng một khi chưa cứu được Văn tứ ca thì miệng sẽ không hớp lấy nửa giọt rượu. Nhưng khi cứu được Văn tứ ca rồi thì sẽ say một bữa quên cả trời đất.

Chương-Tấn là một con sâu rượu, chỉ lấy việc say sưa chè chén làm vui. Thiếu rượu, y như người sắp lìa cõi thế. Mỗi lần uống rượu là Chương-Tấn luôn luôn sinh sự, dễ dãi hỏng công việc. Khi say rượu, Chương-Tấn chẳng còn biết kiêng nể ai ngoại trừ Trần-Gia-Cách và Lạc-Băng. Vì biết rõ tật của Thập đương-gia cho nên Lạc-Băng đến phút chót cũng không quên dặn anh ta đừng uống rượu mà làm hỏng việc giải cứu Văn-Thái-Lai...

Đội của Triệu-Bán-Son vừa đi khỏi thì lần lượt các đội của Vô-Trần Đạo-Nhân, Trần-Gia-Cách, Lục-Phi-Thanh cũng nối bước đi theo. Và đội đi sau cùng là đội của Châu-Trọng-Anh với Châu-Ỗ, trong đó có Từ-Thiện-Hoảng và Lạc-Băng.

Đến Triệu-Gia-Bảo, bá tánh đua nhau ra đường đón hỏi thăm rất là nồng nhiệt, tỏ lòng thương mến và xót xa vì đã được biết qua biến cố đêm trước tại Thiết-Đảm-Trang. Nghe

Châu-Trọng-Anh bày tỏ sự tình, bá tánh cảm động đến rung rung nước mắt.

Sau khi nói mấy lời tạ ơn cùng bá tánh thì Châu-Trọng-Anh cùng với Tống-Thiện-Bằng chia tay. Tống-Thiện-Bằng sau đó hộ tống gia tiêu và tráng đinh đi về hướng Tây, còn đội nhân mã của Châu-Trọng-Anh thì lại nhắm hướng Đông mà đi.

Trên đường đi, Châu-Trọng-Anh và Từ-Thiện-Hoảng bất đồng ý kiến với nhau. Châu-Trọng-Anh thì muốn gấp rút đi cứu Văn-Thái-Lai trong khi Từ-Thiện-Hoảng theo kế hoạch của Trần-Gia-Cách có ý muốn trì hoãn. Đôi bên phải tranh luận kịch liệt đến nỗi Lạc-Băng phải đứng ra hòa giải và ép buộc Từ-Thiện-Hoảng phải tuân theo lời của Châu-Trọng-Anh. Còn Châu-Ỡ thì vốn đã có sẵn ác cảm với Từ-Thiện-Hoảng cho nên còn muốn hơn thua với chàng nữa là đằng khác. Vì muốn giữ hòa khí, Từ-Thiện-Hoảng phải cố nhịn. Tuy nhiên, chàng có vẻ không được vui lắm nên ghì ngựa lại đi thật chậm, cố ý để rớt lại phía đằng sau.

Trong suốt cuộc hành trình ngày hôm ấy, Từ-Thiện-Hoảng lúc nào cũng dàu dàu không vui chẳng nói một câu nào. Tối đến, mọi người vào lữ quán nghỉ chân dùng bữa và trú ngụ qua đêm để sáng sớm tiếp tục lên đường.

Đoàn người ngựa cứ theo phương cách ấy, mà ‘ngày đi đêm nghỉ’. Phải mất đến ba ngày ba đêm tất cả mới qua được khỏi ‘Gia-Cốc-Quan’.

Châu-Trọng-Anh nhận thấy Châu-Ỡ luôn luôn có thái độ đối chọi với Từ-Thiện-Hoảng gây nên sự bất hòa nhưng có nói cách mấy nàng cũng chẳng thèm nghe cho nên ông ta lấy làm bực tức lắm. Lại thấy Từ-Thiện-Hoảng có vẻ buồn bã khó chịu, ông ta vì không muốn sút mẻ hòa khí trong tình đồng đội nên mấy lần gọi cả hai người đến cố làm trung gian để giải hòa. Nhưng cũng chỉ được nhiều lắm là vài giờ đồng hồ. Sau đó Châu-Ỡ lại chứng nào tật nấy, tiếp tục gây gổ với Từ-Thiện-Hoảng. Ông có la rầy đến cỡ nào cũng không có kết quả.

Châu-Trọng-Anh thấy tánh khí con gái như vậy thì lại nhớ đến vợ mình. Bà ta cũng nóng nảy và cố chấp y như con gái mình, chẳng sai một ly. Một khi đã giận dữ là không khi nào chịu đè nén xuống, còn khi oán ghét rồi thì không ai có thể giải hòa nổi. Có lẽ tính tình con gái ông cũng vì ảnh hưởng của vợ ông ta mà ra. Nghĩ đến vợ mình, Châu-Trọng-Anh không khỏi buồn bã khi chẳng biết giờ này bà ta đang lưu lạc chốn nào, sống chết ra sao. Nhớ lại tình nghĩa vợ chồng bao nhiêu năm đầu ấp tay gối, ông ta chỉ còn biết thở vắn thở dài mà xót xa...

Đến Túc-Châu, bốn người lại kiếm một lữ quán mà vào cơm nước với nghỉ ngơi. Từ-Thiện-Hoảng nói với Châu-Trọng-Anh và Lạc-Băng rằng:

-Mấy ngày nay Dư thập-tứ đệ đi dò thám mà vẫn chưa có tin tức gì của Văn tứ ca hết cả! Chắc là y chưa gặp được Tây-Xuyên Song-Hiệp đây! Không hiểu hai người kia đi công tác ở phương nào?

Châu-Ỗ nãy giờ ngồi im lặng không thém nói với Từ-Thiện-Hoảng một câu nào cả. Bây giờ nghe chàng nói vậy, nàng như vớ được cơ hội gây sự nên nhìn Từ-Thiện-Hoảng mà nói với giọng mỉa mai rằng:

-Họ Dư làm không xong trách nhiệm thì ‘chú em’ giỏi sao không đi làm thử đi mà lại ngồi ỳ một chỗ mà phiên trách với than thở làm gì?

Châu-Trọng-Anh lúc đó vừa nhấp xong một hớp rượu, thấy Châu-Ỗ như lại muốn kiếm chuyện với Từ-Thiện-Hoảng nữa. Sợ chàng buồn, ông ta bèn đổi đề tài, kiếm chuyện khác nói cho khóa lấp:

-Lão phu có nghe rằng cố Tổng-Đà-Chủ Hồng Hoa Hội, Vu lão anh hùng là một cao thủ trong Thiếu-Lâm (#1), rất gần với tông phái của lão phu. Lòng lão phu vẫn ao ước được thấy mặt Vu lão anh hùng để hai bên cùng ấn chứng (#2) cội rễ cho tường tận. Chỉ hiềm nỗi là một người ở Giang-Bắc, người kia lại ở Giang-Nam, xa xôi diệu vợi nên ước nguyện không thành! Nay Vu lão tiền bối đã cỡi mây lành về cỡi Tây-Phương Cực-Lạc, còn biết làm sao gặp gỡ được! Theo sự suy đoán của lão phu thì Vu lão anh hùng nếu kể về vai vế thì thuộc vào bậc sư-thúc nhưng chẳng làm sao truy ra được nguồn gốc vì không có chút đầu giây mối nhợ nào!

Từ-Thiện-Hoảng nói:

-Đã từ lâu không ai biết được Vu cố tổng-đà-chủ thuộc môn phái nào hay học nghệ với ai. Mãi cho đến gần lúc lâm chung, lão nhân gia mới cho mọi người biết rằng hồi 6 tuổi có học nghệ trong Thiếu-Lâm tại Phúc-Kiến.

Một tay bung chung rượu nhướng mày suy nghĩ, một tay vuốt chòm râu bạc phát phơ, Châu-Trọng-Anh lại hỏi:

-Từ lão đệ có biết tướng mạo Vu tổng-đà-chủ có những đặc điểm gì khác người không?

Từ-Thiện-Hoảng đáp:

-Vu tổng-đà-chủ ngoài 70 tuổi, nhưng trông còn tráng kiện hơn cả nhiều người đương ‘tuần 40’ (#3). Đôi mắt của lão nhân gia sáng ngời như hai viên ngọc, luôn trông thẳng ra

đàng trước mà không mấy khi nhìn liếc qua hai bên; không quay lại đàng sau mà trông thấy rõ được tất cả những gì đàng sau lưng. Bởi vậy những kẻ nào muốn dùng ám khí để ám sát sau lưng đều bị lão nhân gia biết được hết. Còn một dấu vết đặc biệt nữa là ở cuối đôi lông mày của lão nhân gia có một nốt ruồi to bằng hột đậu đen. Ngay nốt ruồi ấy có mọc một sợi lông trắng như tơ, cứng như cước.

Chung rượu Châu-Trọng-Anh bung trên tay bỗng nhiên rơi xuống bể tan tành. Đôi gò má ông ta u sầu rũ rượi, hai hàng nước mắt chảy dài xuống. Châu-Trọng-Anh khóc âm ức than rằng:

-Sư thúc! Sư thúc ơi! Lòng con bấy lâu nay vẫn nghĩ là sư thúc! Tại sao sư thúc không nói thật tâm sự của sư thúc cho con nghe? Thật là khổ tâm con biết mấy!

Từ-Thiện-Hoảng nhìn Châu-Trọng-Anh sững sờ, chẳng hiểu sao người anh hùng Thiết-Đảm-Trang lại bỗng nhiên sụt sùi rơi lệ. Luôn cả Lạc-Băng và Châu-Ỗ cũng như ngây như dại, chẳng hiểu chuyện gì xảy ra.

Châu-Trọng-Anh qua phút cảm xúc liền hỏi tiếp:

-Từ hiền đệ và Văn phu nhân! Trong Hồng Hoa Hội chẳng hay có ai biết rằng Vu không phải là họ thật của cô Tổng-Đà-Chủ không? Chẳng qua đó chỉ là họ mượn thôi! Còn họ thật có ai biết là gì không?

Từ-Thiện-Hoảng giật mình khi nghe Châu-Trọng-Anh biết quá rõ ràng về lai lịch của vị Tổng-Đà-Chủ tiền nhiệm. Chàng khẽ gật đầu nói:

-Có! Anh em trong Hồng Hoa Hội sau này mới biết được lão nhân gia vốn họ Trần.

Châu-Trọng-Anh gật đầu nói tiếp:

-Đúng vậy! Họ Trần! Nếu tên không đổi thì phải là Trần-Hữu-Nghị. Lão phu bây giờ biết chắc chắn đó là sư thúc của mình chứ không ai vào đây nữa. Mặc dầu trên danh nghĩa là sư-thúc sư-diệt, nhưng trên thực tế thì tình có khác chi sư-huynh sư-đệ. Trần-Hữu-Nghị và lão phu thân nhau còn hơn là ruột thịt nữa, tưởng trên thế gian này chưa có tình tri kỷ nào có thể sánh được. Dẫu cho Bảo-Thúc-Nha với Quản-Di-Ngô hay Lưu-Quan-Trương đời xưa cũng chỉ có thể đến thế là cùng. Sau này Trần-Hữu-Nghị vì phạm môn quy nên bị sư phụ của lão phu trục xuất ra khỏi Thiếu-lâm-Tự. Từ đó không ai còn được nghe gì về tin tức của ông ta nữa. Riêng về phần lão phu thì đã kiếm khắp cả hải giác thiên nhai mà ‘âm phong’ (#4) vẫn vắng bật. Lão phu thầm nghĩ có lẽ vì buồn lòng nản chí nên Trần-Hữu-Nghị ẩn dật trong chốn rừng xanh nước biếc vui cảnh lâm tuyền, đêm tụng Huỳnh

đình, ngày luyện linh dược, và đã đắc đạo chứ không còn xuất đầu lộ diện ở ngoài vòng danh cương lợi tủa. Nào ngờ đâu con người với vẻ mặt trầm ngâm ấy lại có chí lớn, ôm ấp một hoài bão lớn lao, đem tài sức giúp đời, thay danh cải tánh mà làm nên sự nghiệp để lại tiếng thơm cho muôn đời về sau. Trước kia lão phu được nghe giảng hồ bàn tán xôn xao về vị Tổng-Đà-Chủ của Hồng Hoa Hội vốn là một cao thủ trong phái Thiếu-Lâm. Lão phu có ý nghi ngờ nên có viết mấy phong thư nhờ người trao đến tận tay nhưng tuyệt nhiên không hề nhận được một chữ hồi âm. Sau đó, lão phu tin tưởng rằng Vu tổng-đà-chủ không phải là Trần-Hữu-Nghị sư thúc vì nếu đúng là người ấy thì có lẽ nào lại vô tình với lão phu như thế! Mặt không thấy mặt! Thư chẳng thấy thư! Ôi, cái tình tri giao mấy chục năm trời! Bây giờ biết rõ được thì ân hận làm sao! Kẻ còn người mất, càng nói ra càng đau lòng! Trần-Hữu-Nghị! Trần-Hữu-Nghị! Sao sư thúc lại đối với Châu-Trọng-Anh này tệ bạc đến thế! Châu-Trọng-Anh này đã làm gì cho sư thúc buồn phiền? Càng nói, nước mắt Châu-Trọng-Anh càng nhỏ xuống đầm đề. Mọi người ai nấy đều ngồi trầm ngâm, trong lòng xúc động.

Châu-Trọng-Anh như cố đè nén cơn đau buồn đang dần vặt ông ta dữ dội. Ông lấy tay vuốt ngực đè ngay tim mà nói:

-Nếu lão phu sớm biết được tin này chừng vài tháng thì cho dù cõi Giang-Nam có xa xôi hiểm trở muôn trùng đến thế nào đi nữa, lão cũng quyết tìm đến gặp mặt một phen cho thỏa lòng. Giờ đây cái ngày hội ngộ đó chỉ còn mong ở chốn tuyền đài. Trần-Hữu-Nghị! Hãy chờ ta nơi đó nhé!

Châu-Trọng-Anh sau đó uống luôn mấy chung rượu nữa, nhưng để phá thành sầu chứ không phải để thưởng cảnh hữu tình như lúc đầu nữa.

Thấy Châu-Trọng-Anh quá đổi bi thương, Từ-Thiện-Hoảng bèn khuyên:

-Theo ý tiểu điệt nghĩ thì Vu tổng-đà-chủ chắc có điều bí mật gì, hay tâm sự gì khó nói đó thôi chứ không phải là bội bạc với Châu lão tiên bối đâu. Và có lẽ cũng vì vậy mà lão nhân gia đành im lặng mà không chịu nhận là người thân của lão tiên bối. Tiểu điệt biết rõ Vu tổng-đà-chủ xưa nay đối với bằng hữu rất nhiệt tình và chân thật. Lão nhân gia vẫn thường đem cái đạo ấy ra giảng cho các anh em Hồng Hoa Hội nghe. Như thế thì đối với một người bạn hiền như Châu lão tiên bối thì có lý nào lại thờ ơ lãnh đạm cho được? Tâm sự của Vu tổng đà chủ hẳn có điều khó nói ra nên đành mang bí mật đó xuống cõi tuyền đài. Có lẽ đó phải là một chuyện khác thường, trừ lão nhân gia ra, không ai hiểu nổi.

Châu-Ỡ nghe Từ-Thiện-Hoảng nói bèn bảo Lạc-Băng:

-Vấn tẩu tẩu à! Theo em thấy thì trong Hồng Hoa Hội, trừ một vài người man trá ra, có lẽ phần đông đều là những người bạn có lòng tốt, ý tốt cả. Người mà thân phụ em thương nhớ đó hẳn phải có điều gì mật mới không muốn tiếp xúc với phụ thân em chứ chẳng phải là phục bạc đâu!

Từ-Thiện-Hoảng biết Châu-Ỡ ‘xâm xĩa’ mình, nhưng chàng giả vờ như chẳng nghe thấy và không thèm đếm xỉa tới.

Châu-Trọng-Anh lại hỏi:

-Khi Vu tổng-đà-chủ lâm chung có di ngôn gì chẳng?

Từ-Thiện-Hoảng đáp:

-Chuyện của Vu tổng-đà-chủ rất dài và phức tạp. Nếu thuật lại thì lâu lắm, mà ở đây cũng bất tiện nữa. Để khi nào chúng ta đi chừng vài chục dặm tìm một chỗ hoang vắng không người tạm nghỉ chân, tiểu điệt sẽ thuật hết lại cho Châu lão tiên bói nghe. Chính tiểu điệt cũng còn nhận thấy có nhiều điều nghi hoặc mà không làm sao giải thích nổi. Thấy Châu lão tiên bói đối với Vu lão nhân gia quá đối thâm tình nên tiểu điệt cảm khái vô cùng. Hai người lại là đồng môn nên có lẽ Châu lão anh hùng hiểu rõ Vu tổng-đà-chủ hơn ai hết.

Châu-Trọng-Anh nói:

-Hay lắm! Hiền điệt hãy nói cho lão phu điều lão phu muốn biết rồi lão phu cũng sẽ nói cho hiền điệt tất cả những gì lão phu biết về Vu tổng-đà-chủ sau.

Châu-Trọng-Anh gọi tiểu nhị tính tiền. Từ-Thiện-Hoảng thấy vậy nói:

-Châu lão tiên bói hãy để tiểu điệt thanh toán được rồi.

Châu-Trọng-Anh gạt đi:

-Không! Lão phu mời tức là lão phu đãi. Lão phu là chủ, còn mấy người là khách kia mà! Tính tiền xong, Châu-Trọng-Anh dẫn cả đám đi về quán trọ. Châu-Ỡ liếc Từ-Thiện-Hoảng, nói bằng giọng châm biếm khó chịu:

-Chỉ được cái tài leo mép chứ mưu trí gì mà tự xưng là Võ-Gia-Cát!

Châu-Trọng-Anh trợn mắt lên mắng rằng:

-Cái con nhỏ này! Ai cho mày hỗn láo như vậy?

Lạc-Băng cười, nói với Châu-Ỡ:

-Hiền muội! Em chưa biết đó thôi! Thắt ca là người thông minh lanh lợi nhất trong Hồng Hoa Hội. Em không tin thì lâu ngày rồi sẽ biết. Em đừng chọc đến thắt ca, anh ấy mà phá

thì em chỉ có khóc thôi đó!

Châu-Ỗ hừ giọng mũi một cái rồi nói:

-Em cũng cả sợ y đâu! Y mà phá em thì em sẽ trả thù lại thôi. Bọn đàn ông mà làm gì em thì em cũng sẽ làm lại chúng y như thế!

Châu-Trọng-Anh toan mắng con gái thêm ít câu nhưng nghe dưới lầu có tiếng người đi lên, nên lại thôi.

Từ-Thiện-Hoảng nói:

-Thôi! Chúng ta cứ về quán trọ trước sẽ hay.

Mọi người về đến khách sạn nghỉ ngơi qua đêm. Trời vừa mới tờ mờ sáng, bốn người đã thức dậy chuẩn bị thu xếp đồ vật lên đường. Thật là may mắn, bốn người vừa lên ngựa ra khỏi thành thì có lệnh đóng cửa thành. Đi suốt cả ngày được chừng 30 dặm thì trời đã bắt đầu tối. Thấy trước mặt có một đám cây cổ thụ, Châu-Trọng-Anh đề nghị:

-Đến dưới lùm cây đó nghỉ chân nhé?

Từ-Thiện-Hoảng đáp:

-Xin vâng!

Bốn người cột ngựa lại rồi cùng nhau ngồi quay quần dưới bóng mát trò chuyện. Tiếng gió vi vu nghe tựa như tiếng sáo khê vờn trên những ngọn cỏ lao xào. Từ-Thiện-Hoảng toan mở đầu câu chuyện bỗng tai nghe văng vẳng từ xa như có tiếng vó ngựa truy phong. Chẳng liền nằm mọp xuống cỏ lắng tai nghe thử. Nghe được một lúc, Từ-Thiện-Hoảng ngược mặt lên nói với mọi người:

-Có tất cả ba con ngựa đang phi cách đây chừng một dặm. Nhờ chiều gió thuận nên chắc là nghe không lầm đâu.

Châu-Trọng-Anh vẫy tay ra dấu, mọi người tháo dây cương, dắt ngựa lại sau một tảng đá tìm chỗ cột lại rồi tìm chỗ ẩn núp.

Chỉ một lúc sau, tiếng vó ngựa mỗi lúc nghe một rõ, và rồi quả đúng có ba kỵ mã đang nhắm hướng Đông mà phi tới. Dưới ánh trăng, mọi người thấy rõ cả ba người ngồi trên lưng ngựa, đầu vấn khăn trắng, mặc áo dài, cột dây lưng tơ theo lối ăn mặc của người Duy. Mỗi một người trên tay cầm một thanh đại đao.

Chờ cho ba người Duy đi khỏi, Châu-Trọng-Anh mới lên tiếng ra hiệu cho tất cả về lại chỗ cũ chuyện trò như lúc nãy. Trong suốt cuộc hành trình, ngoại trừ chiều hôm trước, không mấy khi mọi người được dịp ngồi lại với nhau lâu.

Châu-Trọng-Anh sau đó liền hỏi Lạc-Băng mọi chuyện từ đầu vì sao hai vợ chồng bị quan binh và đám cao thủ triều đình truy kích. Lạc-Băng liền chậm rãi từ từ kể lại...

Nguyên tháng trước, cố tổng-đà-chủ Vu-Vạn-Đình có công vụ khẩn cấp nên từ Thái-Hồ lên thẳng Bắc-Kinh, đem Văn-Thái-Lai và Lạc-Băng đi cùng. Vu tổng-đà-chủ cẩn thận ngầm bố trí các lực lượng thủy lục để phòng bắt trắc nên đến Bắc-Kinh bình an vô sự. Đến Bắc-Kinh, Vu-Vạn-Đình liền gọi vợ chồng Văn-Thái-Lai đến cho biết nguyên do chuyến Bắc-du này, và dặn hai người phải tuyệt đối tuân theo mệnh lệnh...

Đêm hôm đó, Vu-Vạn-Đình cho biết sẽ vào tận hoàng-cung để diện kiến cùng Thanh-Đế Càn-Long để bàn về một vài bí mật rất quan trọng, có liên quan đến vận mạng của Hán-tộc và ngai vàng của Càn-Long. Vu-Vạn-Đình dặn hai người bí mật đi theo ngầm hộ tống ông tại cấm cung. Hai người theo kế hoạch, vượt nhiều thành trì kiên cố, qua mặt được hết các đám Cẩm-vệ quân cũng như Ngự-lâm quân.

Khi theo Vu-Vạn-Đình vào đến hoàng cung hội kiến với vua Càn-Long, hai vợ chồng Văn-Thái-Lai nhìn thấy thái độ của Thanh-Đế vẫn thản nhiên không có gì tỏ vẻ là hoảng hốt cả. Sau đó Vu-Vạn-Đình hỏi mấy câu nhưng Càn-Long vẫn im lìm không đáp. Thấy vậy, Văn-Thái-Lai mới mở lời khuyên Càn-Long nên nói rõ thánh ý (#5) để cho Vu-Vạn-Đình biết rõ thì mới có thể tìm được một giải pháp dung hòa. Nhưng Càn-Long vẫn chỉ âm ừ mà không chịu lên tiếng.

Sau cùng, Vu-Vạn-Đình phải cấp tốc dùng âm tín gọi Vô-Trần Đạo-Nhân, Triệu-Bán-Son và Tây-Xuyên Song-Hiệp tức tốc đến Bắc-Kinh vào tận cấm cung dùng áp lực, buộc Càn-Long phải quyết định dứt khoát: một là đồng ý, hai là khước từ chứ không thể nào ‘đi nước đôi’ được. Từ-Thiện-Hoàng sau đó vạch ra những điều khoản chính yếu trong hiệp-ước ký kết giữa Càn-Long và Vu-Vạn-Đình. Nhờ vậy mà cuộc hội nghị đi đến kết quả...

Nghe kể tới đây, Châu-Trọng-Anh hỏi:

-Trong cuộc hội kiến lịch sử này, Văn tứ ca có chủ ý như thế nào? Văn phu nhân có biết rõ không?

Lạc-Băng đáp:

-Vu tổng-đà-chủ cho tất cả anh em Hồng Hoa Hội biết Càn-Long sau đó hẹn với lão nhân gia đến hội kiến thêm một lần nữa, mà chỉ có thể đem theo một người thân tín của mình mà thôi. Văn tứ ca sau đó, là người được Vu tổng-đà-chủ chọn đem theo vào tận chỗ hội nghị. Những người kia, theo kế hoạch của lão nhân gia phải tức tốc trở về An-Tây mà việc ai nấy làm theo nhiệm vụ được giao phó...

Sau đó, Vu-Vạn-Đình cùng với Văn-Thái-Lai lên đường vào cung hội kiến với Càn-Long. Lạc-Băng cũng đi theo nhưng chỉ ở bên ngoài yểm trợ ngầm thôi. Vu-Vạn-Đình lại dặn Văn-Thái-Lai rằng trong cuộc hội đàm sắp tới, chàng chỉ được lắng tai nghe thôi chứ không được nói một lời nào cả.

Lạc-Băng ở ngoài chờ đợi mà trong lòng hết sức nóng nảy. Nhưng độ hai tiếng đồng hồ sau, nàng đã cảm thấy khoan khoái nhẹ nhõm khi nhìn thấy Vu-Vạn-Đình cùng với Văn-Thái-Lai bình an vô sự trở ra.

Hôm sau, Vu-Vạn-Đình cùng với Văn-Thái-Lai và Lạc-Băng rời Bắc-Kinh, thẳng đường về Giang-Nam. Trên lộ trình, Lạc-Băng hỏi Văn-Thái-Lai về nội dung cuộc hội nghị với Càn-Long ra sao thì chàng thì chàng cũng chỉ nói sơ qua đại ý là có liên quan đến vận mạng Hán-tộc và Thanh-triều thôi chứ không chịu đi vào chi tiết. Lạc-Băng quyết hỏi cho ra lẽ nhưng Văn-Thái-Lai một mực không chịu nói, chỉ bảo rằng ngoài Trần-Gia-Cách ra (khi ấy còn là Thiếu-Đà-Chủ), chàng không thể tỏ lộ cho bất cứ một người nào biết được, kể cả Lạc-Băng, là người thân yêu nhất trên đời của chàng...

Nghe đến đây, Châu-Trọng-Anh cất tiếng khen ngợi:

-Vu tổng-đà-chủ thật là biết xét người, có mắt nhìn người. Mà Văn tứ ca cũng là người nghĩa khí hiếm có. Chẳng biết nếu sớm gặp được sư thúc, liệu người có nữ giấu diếm lão phu hay không? Có ngờ đâu con người mang tên thật là Trần-Hữu-Nghị kia hành tung lại bí mật và chí khí hơn đời đến thế kia!

Lạc-Băng sau đó lại tiếp tục kể...

Đến Giang-Nam, Vu-Vạn-Đình chia tay với Văn-Thái-lai và Lạc-Băng tại đó. Ông ta ra lệnh cho hai người phải về gấp An-Tây, và Văn-Thái-Lai phải tìm gặp Thiếu-Đà-Chủ Trần-Gia-Cách để tường thuật lại hết mọi chuyện. Còn Vu-Vạn-Đình thì rẽ đường đi Hàng-Châu với ý định ghé sang Hải-Ninh-Châu có việc khẩn cấp...

Châu-Trọng-Anh nghe đến như hiểu được phần nào nên thở dài than:

-Lão phu biết rõ là cho dù cách biệt lâu năm nhưng mối thâm tình của sư thúc đối với lão phu không thay đổi chút nào!

Châu-Ỡ hỏi:

-Gia gia bảo mối thâm tình không thay đổi là sao?

Châu-Trọng-Anh nói:

-Làm sao mà con hiểu được!

Châu-Ỡ gân cổ, giọng ngang tàng nói:

-Chính vì con không hiểu nên mới hỏi gia gia!

Châu-Trọng-Anh không đáp. Châu-Ỡ lại liếc mắt ngạo nghễ nhìn Từ-Thiện-Hoàng cười nhạt. Lạc-Băng lại tiếp tục câu chuyện đang kể dở dang...

Từ khi về Hải-Ninh, tính tình của Vu-Vạn-Đình không hiểu vì sao mà thay đổi hẳn.

Trước kia ông ta vẫn thường vui vẻ nói cười cùng tất cả, nhưng tự nhiên giờ đây lại dậm ra trầm ngâm, biếng cười, biếng nói, lúc nào như cũng chìm đắm vào trong tư tưởng mà không ai hiểu được làm sao.

Được vài ngày, Vu-Vạn-Đình bỗng lâm trọng bệnh nằm liệt giường. Thế nhưng sau đó thuốc thang ông không chịu uống, cơm cháo chẳng chịu ăn, lương y cùng thuộc hạ túc trực đêm ngày hết lời khuyên bảo mà ông ta vẫn không chịu nghe.

Luôn cả các đương-gia đến vấn an, Vu-Vạn-Đình đều ra lệnh, bảo đừng ai lo cho ông ta mà phải tiếp tục công tác của mình; phải lấy quốc gia làm trọng chứ không được vì chuyện cá nhân riêng tư. Các đương-gia dù rất đau lòng nhưng biết Vu-Vạn-Đình nói đúng nên không ai dám cãi mệnh dù rất lo cho bệnh tình của ông.

Có người cho biết rằng Vu-Vạn-Đình sớm biết trước tình trạng sức khỏe của ông cách đây một năm nên dành hết thì giờ cố dần xếp việc hội kiến với Càn-Long càng sớm càng tốt. Và có lẽ vì thấy thời gian cấp bách không kịp làm hết được tất cả những dự định cho nên Vu-Vạn-Đình buồn rầu mà sinh ra bệnh nặng.

Nhưng Văn-Thái-Lai lại cho Lạc-Băng biết thêm một lý do khác là ngoài việc trên, Vu-Vạn-Đình có một tâm sự rất là đau đớn là ông ta được tin người yêu quý nhất đời của mình đã sang một thế giới khác! Bình sinh, Vu-Vạn-Đình yêu quý người ấy hơn tất cả những gì quý giá trên đời. Nay được tin người ấy không còn nữa, Vu-Vạn-Đình cũng chẳng còn muốn sống làm gì nữa!..

Lạc-Băng kể đến đây thì ai nấy đều để ý thấy lệ rơi tầm tã từ trong mắt của Từ-Thiện-Hoảng. Châu-Trọng-Anh cũng không nén được xúc động, mũi lòng mà sụt sùi. Lạc-Băng dùng tay lau mấy giọt nước mắt trên má rồi kể tiếp...

Giờ phút lâm chung, Vu-Vạn-Đình co gọi tất cả các đương gia đang có mặt tại Hồng Hoa Hội, tập trung hết chánh bộ hương chủ, nội ngoại tam đường để lại di ngôn, bảo tất cả phải tôn Thiếu-Đà-Chủ Trần-Gia-Cách lên thay thế chức vị của mình chứ không thể cử bất cứ một ai khác, và bắt mọi người phải hứa với ông ta như thế. Vu-Vạn-Đình không nói rõ lý do tại sao, chỉ bảo rằng đây là một sự việc quan trọng, là phương pháp duy nhất để chế ngự nhà Thanh sau này. Nếu mọi người không chịu nghe lời ông thì Hán-tộc sẽ vĩnh viễn làm nô lệ cho Thanh-triều...

Châu-Trọng-Anh cắt ngang câu chuyện, lên tiếng hỏi:

-Trần thiếu-đà-chủ xưng hô thế nào với Vu tổng-đà-chủ?

Lạc-Băng đáp:

-Trần thiếu-đà-chủ là dưỡng-tử của Vu tổng-đà-chủ. Mà theo tất cả được biết thì Trần thiếu-đà-chủ là con của Hải-Ninh Tướng-Quốc Trần đại-nhân. Trần công-tử thiên tư đỉnh

ngộ, phong thái siêu phàm, 13 tuổi thi đỗ Giải-Nguyên, 15 tuổi đỗ Trạng-Nguyên. Đại đăng-khoa chưa được bao lâu thì Vu tổng-đà-chủ đem Trần công-tử đến Hội-Bộ Bắc-Son giao cho Thiên-Tri Quái-Hiệp rèn luyện võ nghệ. Việc này không những chỉ người của Hồng Hoa Hội biết thôi mà khắp chốn giang hồ cũng đều biết rất rõ. Nhưng có điều lạ lùng là vị Trần công-tử kia, tức đương kim Tổng-Đà-Chủ, là con của một vị Tể-Tướng trong triều, quyền uy chức trọng, khoa bảng, vinh hoa phú quý tột bậc mà không hiểu sao lại xin làm dưỡng tử của một vị võ lâm cao thủ, một lãnh tụ của một bang hội chống lại triều đình thì thật là một điều không ai có thể nghĩ ra nổi!

Châu-Trọng-Anh nói:

-Có lẽ có một bí mật nào đó. Văn tứ gia lẽ nào lại không biết?

Lạc-Băng đáp:

-Diệt nữ dám quả quyết rằng cùng lắm Văn tứ ca cũng chỉ biết đại lược sơ qua thôi chứ không thể nào biết được rành rẽ. Vu tổng-đà-chủ còn một tâm sự định chờ gặp mặt Trần thiếu-đà-chủ sẽ nói, nhưng vì đường xá xa xôi, mặc dù Trần thiếu-đà-chủ đã cấp tốc lên đường nhưng vẫn không kịp. Biết không thể nào kịp gặp mặt dưỡng-tử trong giây phút cuối, Vu tổng-đà-chủ bèn ra chỉ thị cho chánh phó lục đường của Hồng Hoa Hội phải tuân theo di mệnh, cấp tốc dùng lễ ‘thiên lý tiếp long đầu’ đón Thiếu-Đà-Chủ lên Giang-Bắc để tiếp nhận chức Tổng-Đà-Chủ mà cùng tính việc quốc gia đại sự, chứ đừng vì việc ma chay của người mà làm trễ nãi. Còn việc tối mật thì như diệt nữ đã kể, Vu tổng-đà-chủ đã trời riêng với Văn tứ ca và dặn chỉ được nói riêng cho Trần thiếu-đà-chủ nghe mà thôi. Ngờ đâu Văn tứ ca dọc đường gặp nạn nên bí mật kia nay cũng chưa đến tai đương kim Tổng-Đà-Chủ được...

Nói đến đây, Lạc-Băng nghe cổ mình như nghẹn lại. Một lát sau nàng mới lên tiếng được:

-Nếu chẳng may Văn tứ ca có bề gì thì bí mật kia sẽ chẳng một ai biết được, và tương lai của Hán-tộc chúng ta sẽ ra làm sao đây!

Châu-Yỷ thấy vậy bèn khuyên:

-Văn tứ ca trước có bi lụy mà nói lên những điều bất tường như vậy. Văn tứ ca trước sau cũng được giải thoát mà thôi. Chúng tôi quyết liều chết để cứu cho được Văn tứ ca mới nghe!

Châu-Trọng-Anh lại hỏi tiếp:

-Chẳng hay Văn tứ gia bị thương ra làm sao?

Lạc-Băng lại tiếp tục kể...

Sau khi chia tay với Vu-Vạn-Đình, Văn-Thái-Lai cùng Lạc-Băng thẳng đường đi Túc-Châu theo lộ trình do ông ta phác họa. Chẳng ngờ khi hai người vừa vào đến khách điểm tạm nghỉ ngơi thì có mười mấy tên thị-vệ đại-nội, là những cao thủ võ lâm được triều đình tuyển dụng, đến chặn hai người lại trao ra tờ chiếu chỉ của Càn-Long bảo rằng chúng tuân theo thánh chỉ (#6) cần triệu thỉnh chàng về Bắc-Kinh có việc khẩn cấp. Văn-Thái-Lai nói với chúng rằng chàng đang phụng mệnh Vu tổng-đà-chủ, khi nào xong mới có thể tuân chỉ Càn-Long đến Bắc-Kinh được. Nhưng đám thị-vệ cậy vào võ công cao cường, lại đông người nên lên tiếng bắt buộc Văn-Thái-Lai phải tuân chỉ Càn-Long trước rồi mới được phụng mệnh Vu tổng-đà-chủ sau. Hai bên lời qua tiếng lại rồi sinh ra ẩu đả. Văn-Thái-Lai cùng Lạc-Băng hợp sức giết được bốn tên, đồng thời đã thương thêm bốn tên khác. Những tên còn lại biết địch không nổi hai người nên bỏ chạy. Tuy thắng trận ấy, nhưng trên mình Văn-Thái-Lai bị đến sáu bảy vết thương khá nặng.

Lạc-Băng không bị thương nên sau đó còn đủ sức bảo vệ Văn-Thái-Lai đi tiếp. Hai người biết không thể nào nán ná thêm ở Túc-Châu được nữa mà phải làm cách nào vượt qua được phía bên kia Vạn-Lý Trường-Thành thì mới mong được an toàn.

Đến Triệu-Gia-Bảo, hai người tìm một lữ quán tạm trú để Văn-Thái-Lai có cơ hội điều dưỡng thương thế. Nhưng tung tích của hai người lại bị đám ‘ung khuyến’ hay được mà kéo đến quyết bắt cho được hai người. Qua nhiều trận ác chiến, Lạc-Băng cũng bị thương nặng. Sau đó, hai người gặp Lục-Phi-Thanh và được ông ta giới thiệu đến Thiết-Đảm-Trang tạm nương náu...

Lạc-Băng vừa kể xong chuyện thì Từ-Thiện-Hoàng nói:

-Văn tứ tẩu cứ yên tâm. Văn tứ ca dù ở trong hang hùm nhưng tánh mạng vẫn vững như bàn thạch. Căn cứ theo mọi dữ kiện mà nói thì Càn-Long muốn bắt sống Văn tứ ca. Vì thế, Trương-Siêu-Trọng và bọn ‘chó săn chim mồi’ dù bất cứ lý do gì cũng không dám

hại đến Văn tứ ca đâu.

Châu-Trọng-Anh gật đầu nói:

-Lão phu rất đồng ý với Từ hiền diệt. Lời biện giải của hiền diệt quả thực không sao chút nào!

Bỗng nhiên Châu-Ỗ liếc mắt nhìn Từ-Thiện-Hoảng nói:

-Nếu mi toan tính, lo liệu giỏi như vậy thì sao không đến Triệu-Gia-Bảo mà dẹp tan bọn ‘ưng khuyển’ của triều đình kia đi thì Văn tứ gia đâu đến nỗi phải đến Thiết-Đảm-Trang của ta lánh nạn đến nỗi bị Trương-Siêu-Trọng bắt rồi để di họa đến cho gia đình ta như thế!

Thấy Châu-Ỗ không chịu buông tha cho Từ-Thiện-Hoảng, Châu-Trọng-Anh phải lên tiếng quát nạt bảo nàng thôi, thế nhưng Châu-Ỗ vẫn một mực ngoan cố, không chịu nghe lời ông. Thấy tình trạng không ổn, Châu-Trọng-Anh phải cố tìm đề tài khác để nói cho bớt căng thẳng. Nghĩ ra được một điều vui vui, ông ta hỏi Lạc-Băng rằng:

-Chẳng hay hiền thê của Trần tổng-đà-chủ là ai thế? Là con nhà trâm anh thế phiệt hay là một nữ hiệp giang hồ?

Lạc-Băng đáp:

-Theo diệt nữ được biết thì Tổng-Đà-Chủ chưa có người nâng khăn sửa túi.

Trong khi Châu-Trọng-Anh trầm ngâm suy nghĩ thì Châu-Ỗ hóm hỉnh vui cười nói với Lạc-Băng:

-Vậy thì chắc em thế nào cũng có ngày được uống rượu mừng Tổng-Đà-Chủ rồi phải không chị?

Châu-Trọng-Anh nghe nói liền mắng con gái rằng:

-Cái con này chỉ biết nói khùng nói điên! Việc nước, việc nhà, Trần tổng-đà-chủ lo chưa có giờ phút nào yên thân được thì còn thì giờ đâu để nói đến chút hạnh phúc cá nhân mà đòi uống rượu với không uống rượu!

Lạc-Băng cười nói:

-Chờ khi cứu được Văn tứ ca rồi, diệt nữ sẽ làm mai cho Ỗ muội một người chồng xứng đáng. Hy vọng Châu lão anh hùng sẽ hài lòng...

Châu-Ỗ nghe nói mắc cỡ chặn lại không cho Lạc-Băng nói tiếp:

-Nếu ai còn nói đến việc làm mai làm mối cho tôi nữa thì tôi bỏ đi ngay, không thèm đi chung nữa đâu.

Mọi người ai nấy đều cười rộ lên. Sau một lúc, Từ-Thiện-Hoảng lại một mình phá lên cười một mình.

Châu-Ỗ giận lắm, hỏi rằng:

-Mày cười cái gì thế hả ‘chú em’? Coi chừng, đừng đụng đến ‘chị’ mà khổ đấy!

Từ-Thiện-Hoảng vẫn cười tiếp nói:

-Tôi cười gì thì mặc tôi! Mặc mớ gì mà cô em phải thắc mắc hả? Châu-Ỗ vốn tính tình ngay thẳng, trong bụng nghĩ sao thì nói vậy chứ chẳng chút giấu diếm:

-Chú mày cười gì tưởng ‘chị’ không đoán được sao? Hử chú mày nghĩ rằng chị Lạc-Băng định làm mai cho Tổng-Đà-Chủ Trần-Gia-Cách đi cưới chị làm vợ chứ gì? Chú mày đừng nghĩ thế mà lầm! Đừng tưởng được thiên hạ gọi là ‘Võ-Gia-Cát’ mà làm tài lanh nhé! Trần-Gia-Cách là con Tể-Tướng, chị đây là hạng thường dân. Đã đành rằng phụng không thêm sánh với gà, nhưng gà cũng chẳng bao giờ so với phụng đâu nhé! Châu-Trọng-Anh nghe nói cũng phải phì cười. Ông chi ‘mắng yêu’ con gái mình vài câu là lảm lờn nhiều chuyện. Lạc-Băng gật đầu nói:

-Ỗ muội thật có khí phách hơn người, lại ngay thẳng nghĩ sao nói vậy. Người như Ỗ muội thật là đáng quý.

Châu-Trọng-Anh nói:

-Con nhỏ của lão phu chi ‘bạ ăn bạ nói’ mà chẳng sợ ai cười! Chắc Từ hiền-diệt cũng phải cười thầm cái tính khí ‘bô lô ba la’ đó chứ chẳng không!

Mọi người cười nói vui vẻ rất khuya, sau đó tìm chỗ đánh một giấc để sáng sớm hôm sau lại phải hối hả chuẩn bị lên đường. Đến khi chuẩn bị đi ngủ thì Châu-Ỗ nũng nịu nói:

-Gia gia! Con đói bụng quá à!

Châu-Trọng-Anh phì cười nói:

-Có đói thì cũng phải ráng nhịn thôi chứ có gì để ăn đâu? Mai ráng mà lo đi sớm, đến Song-Tĩnh sẽ nghỉ chân và luôn tiện tìm quán ăn cơm luôn thể.

Sau đó, ai nấy đều nằm xuống ngủ ngon lành. Chỉ có Châu-Ỗ vì ‘kiến bò bụng’ (#7) nên cứ nằm trằn trọc mãi không ngủ được.

Châu-Ỗ nằm bên cạnh Lạc-Băng, thấy nàng đã bắt đầu ngáy nhè nhẹ. Có lẽ là nàng đã ngủ rồi. Vừa lúc ấy thì Từ-Thiện-Hoảng lại từ từ ngồi dậy. Châu-Ỗ để ý thử xem chàng ta làm gì thì thấy chàng đến gần chỗ cột mấy con ngựa. Châu-Ỗ càng lấy làm lạ cố ngược đầu dậy nhìn thử nhưng đêm tối quá nên không nhìn được gì. Nàng lại thấy Từ-Thiện-

Hoảng mở cái gói trên yên ngựa lấy ra một vật gì đem lại chỗ chàng nằm ban nãy. Không nhận được, Châu-Ỡ rón rén đi lại chỗ Từ-Thiện-Hoảng rình thử. Nàng chợt nghe rõ ràng như chàng đang nhai một cách ngon lành. Châu-Ỡ tin rằng Từ-Thiện-Hoảng lấy vật thực đem theo ra ăn. Nàng không hiểu chàng đang ăn cái gì mà miệng cứ nhai rào rào, mà mùi thơm lại bốc lên phùng phức. Bụng đang đói như cào, Châu-Ỡ nhìn thấy Từ-Thiện-Hoảng ăn mà thèm đến ‘nhỏ rãi’.

Vật thực mà Từ-Thiện-Hoảng đang ăn là một thứ bánh rất ngon, có tiếng nhất ở Túc-Châu mà chàng mua ở Hạnh-Hoa tửu lâu cùng với một rượu đem theo.

Từ-Thiện-Hoảng vừa ăn vừa nhai tóp tép, thỉnh thoảng lại buông tiếng khen ngon làm cho Châu-Ỡ càng thêm ‘nhức nhối’ cái dạ dày. Nàng khó chịu vô cùng. Nhìn chàng ăn ngon lành thì chịu không nổi, mà không lẽ lại chịu hạ mình đến xin!

Mùi thơm của bánh chưa hết thì lại đến mùi rượu ngon Túc-Châu đập vào mũi của Châu-Ỡ. Biết rằng có đứng đến quy gối cũng chẳng được Từ-Thiện-Hoảng mời ăn uống gì nên nàng lại thui thủi một mình về chỗ mình nằm lại như cũ.

Ác làm sao, mùi bánh với mùi rượu cứ tiếp tục bay tới mũi Châu-Ỡ mãi. Liếc mắt nhìn sang, lại thấy Từ-Thiện-Hoảng cứ ăn xong một miếng bánh lại đưa bình rượu lên tu một cái ra vẻ ngon lành vô cùng. Giá mà không có ác cảm với Từ-Thiện-Hoảng có lẽ Châu-Ỡ cũng đánh liều sang xin một vài cái bánh và ít hớp rượu rồi. Nhưng với người mình ghét mà phải mở miệng ra cầu lụy thì thật là chuyện không thể nào làm được! Do đó mà Châu-Ỡ đành nuốt nước miếng mà chịu trận.

Thấy Từ-Thiện-Hoảng hết khen bánh ngon lại khen rượu thơm, Châu-Ỡ không còn chịu đựng nổi nữa nên ngồi vùng dậy lớn tiếng nói:

-Đã nửa đêm canh ba rồi mà sao chú mày còn thức uống rượu mà không chịu để yên cho người ta ngủ? Bộ muốn phá đám hả?

Từ-Thiện-Hoảng cười nói:

-Sao mà ngộ vậy không biết? Người ta có bánh ngon thì cứ ăn, có rượu ngon thì cứ uống! Còn cô em muốn ngủ thì cứ ngủ chứ ai bảo thức làm gì? Ai cũng có quyền tự do của chính mình, muốn làm gì thì làm chứ có đụng chạm gì nhau đâu? Nhưng thôi, cũng được! Để chiều ý cô em, ta không uống nữa!

Từ-Thiện-Hoảng sau đó để bầu rượu xuống đất, nằm ngáy pho pho như đã ngủ ngon giấc từ bao giờ. Bầu rượu không đầy nắp tỏa lên bay vào mũi Châu-Ỡ như khiêu khích.

Thì ra lúc dùng bữa tại Hạnh-Hoa tửu lâu ở Túc-Châu ban chiều, Từ-Thiện-Hoàng để ý nhìn, thấy Châu-Ỗ cũng thuộc loại tửu lượng khá, hơn hẳn Lạc-Băng rất xa. Rượu ở Túc-Châu vốn thơm ngon có tiếng, hễ ai đã uống qua một lần là khó mà quên được. Vì vậy, Từ-Thiện-Hoàng mới nghĩ ra một kế để phá Châu-Ỗ một phen chơi. Chàng bí mật nói với tửu bảo gói riêng cho chàng một hũ rượu thượng hảo hạng và chừng hơn một chục bánh nhân thịt thật ngon lành rồi giấu vào một chiếc túi buộc bên yên ngựa. Chàng tin rằng tới nay thế nào Châu-Ỗ cũng đói bụng dọc đường và chàng sẽ có cơ hội thi hành ‘kế ranh’ của mình.

Quả nhiên không ngoài sự tiên liệu của Từ-Thiện-Hoàng, sau khi chuyện trò xong, sửa soạn đi ngủ thì Châu-Ỗ lên tiếng than đói bụng. Chờ cho Châu-Trọng-Anh và Lạc-Băng ngủ rồi, và lắng tai nghe Châu-Ỗ vẫn trần trọc, Từ-Thiện-Hoàng mới lấy bánh ra ăn và rượu ra uống.

Châu-Ỗ sau đó chịu không được, rón rén ra nhìn trộm Từ-Thiện-Hoàng ăn bánh uống rượu. Nhất cử nhất động của Châu-Ỗ, Từ-Thiện-Hoàng đều trông thấy hết nhưng cứ giả vờ như không biết gì cả. Đến khi Châu-Ỗ chịu không nổi nữa lên tiếng gây gổ, chàng mới đặt bình rượu xuống mà nằm ngáy. Chàng cố ý để bình rượu mở nắp để trêu tức Châu-Ỗ cho nàng thêm.

Châu-Ỗ cố nhắm mắt ngủ, nhưng mùi rượu cứ bốc lên mãi nên không làm sao nằm yên được. Nàng ngồi dậy đến chỗ Châu-Trọng-Anh ngủ. Lúc ấy trời trong sao tỏ nên Châu-Ỗ trông thấy bên gối của ông ta có ‘hai sợi’ thiết-đảm sáng ngời hào quang. Một ý nghĩ nảy ra trong đầu, Châu-Ỗ rón rén lấy một sợi thiết-đảm cầm tay đi đến chỗ Từ-Thiện-Hoàng đang nằm. Đưa sợi thiết-đảm lên cao, Châu-Ỗ giáng xuống một cái thật mạnh ngay bầu rượu của Từ-Thiện-Hoàng một cái vỡ tan tành, rượu đổ ra thơm ngát cả một khoảng. Lúc đó, Châu-Trọng-Anh vẫn ngáy vang như sấm, còn Lạc-Băng thì khẽ trở mình nói mớ vài câu.

Châu-Ỗ chưa hết giận, miệng lẩm bẩm:

–“Có thể mới vừa bụng ta! Cho hết uống!”

Đập vỡ bình rượu xong, Châu-Ỗ liền kéo sợi thiết-đảm trở về. Nhưng nàng bỗng có cảm tưởng như ở đầu kia như có sức vô hình kéo trở lại. Để ý nhìn kỹ, Châu-Ỗ thấy Từ-Thiện-Hoàng đang nắm chặt lấy đầu kia của sợi dây thiết-đảm kéo lại. Châu-Ỗ gồng hết sức cố kéo thi với Từ-Thiện-Hoàng. Bỗng nhiên, chàng đứng dậy đưa tay giật một cái

thật mạnh, Châu-Ỡ không giữ được thăng bằng, ngã chồm ra phía trước ôm chầm lấy Từ-Thiện-Hoảng. Châu-Ỡ thét lên một tiếng, nhảy qua một bên rồi dùng sức tiếp tục kéo nữa. Từ-Thiện-Hoảng không chịu nhường, chàng ghì mãi sợi dây cho đến khi Châu-Ỡ chịu buông rồi ra thì thôi.

Châu-Ỡ nghĩ mà lo, lỡ chẳng may mọi người thức dậy mà trông thấy cảnh cô nam quả nữ giằng co như thế này thì thật là ê mặt nên chi bằng để đến sáng mai mách lại với thân phụ là hơn. Nghĩ vậy, Châu-Ỡ liền buông sợi thiết-đảm ra, trở lại chỗ mà nằm ngủ, trong lòng vô cùng hậm hực. Lạc-Băng lúc đó chợt trở mình cười lên mấy tiếng khúc khích nhưng mắt vẫn nhắm nghiền như có lẽ là đang mơ thấy điều gì vui thú trong giấc mộng. Du vậy, Châu-Ỡ cũng thẹn thùng đến đỏ cả mặt.

Sáng ra, lúc chưa tan sương, Châu-Ỡ đã thức dậy ngồi một mình chải tóc. Chờ đến ánh dương vừa lên, Châu-Trọng-Anh và Lạc-Băng mới thức dậy.

Phải một lát sau, Từ-Thiện-Hoảng mới thức dậy. Chàng làm bộ giật mình, đưa tay dụi mắt, miện nói như ngớ ngẩn:

-Ủa! Cái này mới lạ chứ! Tại sao vậy? Chuyện gì đã xảy ra trong đêm qua?

Châu-Ỡ suốt một đêm không ngủ được, vừa đói bụng, vừa thẹn thùng ê chề giờ lại thấy Từ-Thiện-Hoảng làm bộ làm tịch chọc ghẹo mình cắn răng mím môi, nghĩ cách đối phó làm sao cho đích đáng. Nhưng nàng chưa kịp mở lời đã nghe Từ-Thiện-Hoảng nói với Châu-Trọng-Anh:

-Châu bá phụ! Sợi dây thiết-đảm của bá phụ sao lại nằm ở chỗ này? Còn bầu rượu của tiểu điệt lại bể nát như cám vậy chứ? Không chừng đem qua có con khi nào trên cây người thấy mùi rượu ngon ở Túc-Châu lên nhảy xuống uống thử chứ gì! Uống quá nên say, ‘con khi con’ đó nhìn thấy sợi thiết-đảm của bá phụ nên cầm lên múa thử nhưng vì không biết múa thành ra giáng xuống bầu rượu làm bể nát. Con khi con này thật là thông minh và liếng thoắng! Nó đập bể nát bầu rượu của tiểu điệt thế mà tiểu điệt ngủ say sưa đến độ chẳng hay biết gì cả. Con khi con chơi kỳ cục thật!

Châu-Trọng-Anh nghe Từ-Thiện-Hoảng nói không nhịn được, cười lên sặc sụa nói:

-Hiền điệt diều có duyên lắm! Nói khôi hài như thế thì đồ ai mà không cười cho được! Ở vùng này làm gì có khi mà lão đệ bảo là khi con quấy phá!

Lạc-Băng cũng cười nói:

-Ồ đây chắc chắn là không có khi rồi! Mà cho dù có cũng không phải là khi xuống phá

thất ca đâu, đừng nghi oan! Nếu tôi không lầm thì đêm qua tiên nữ xuống phá thất ca bằng cách đập bể bầu rượu cho vỡ ghét vì ai bảo thất ca nửa đêm còn ăn bánh thịt với uống rượu ngon báo hại tiên nữ không ngủ được!

Cả hai người ngồi cười nói như bắp rang. Họ chỉ nói bóng nói gió chơi chữ chẳng ai có ý xía xói gì đến Châu-Ỗ cả. Mà Châu-Ỗ cũng chẳng có gì phải buồn. Nàng chỉ giận Từ-Thiện-Hoảng gọi nàng là ‘khỉ con’ nên định bụng sẽ trả thù.

Trước khi lên đường, Từ-Thiện-Hoảng lấy bánh nhân thịt mua ở Hạnh-Hoa tửu lâu đem ra mời mọi người ăn lót lòng. Riêng chỉ có Châu-Ỗ thà nhịn đói chứ nhất định không chịu ăn, cho dù Từ-Thiện-Hoảng hết sức ân cần mời mọc. Nàng nói thầm trong bụng:

-“Ăn làm gì cho hấn khinh! Nhịn đói một đêm còn được hưởng gì thêm mấy tiếng đồng hồ nữa!”

Khi đến Song-Tĩnh thì mặt trời chỉ mới lên cao được hơn nửa sào. Bốn người liền ghé vào một tiệm cơm nghỉ chân dùng bữa. Ăn uống no nê rồi, mọi người lại lên đường theo lộ trình Châu-Trọng-Anh phác họa từ chiều hôm trước.

Vừa ra khỏi Song-Tĩnh, thành linh Từ-Thiện-Hoảng và Lạc-Băng không hẹn mà cùng khom lưng xuống nhìn vào sát vách tường của một ngôi nhà cũ cỏ mọc rêu phong.

Châu-Ỗ đứng trước nên thấy rõ trên tường có gạch một hàng chữ và vẽ một lá bùa nét còn mới tựa như bút chưa ráo mực. Lá bùa và hàng chữ xen kẽ vào những nét vẽ và tuồng chữ trông y như của con nít nghịch ngợm vạch lên chơi. Nhưng chỉ có lá bùa và hàng chữ sắc xảo bên cạnh là dễ phân biệt nếu để ý cho kỹ.

Châu-Ỗ còn đang ngạc nhiên không hiểu gì thì Lạc-Băng bỗng vui mừng hớn hở reo lên như người bắt được của báu:

-Đây rồi! Hay quá! Tây-Xuyên Song-Hiệp đã tìm được tung tích của Văn tứ ca rồi! Họ để vôi dấu hiệu lại cho chúng ta biết rồi lại tiếp tục truy tầm!

Chú thích:

- (1-) Thiếu-Lâm có nhiều tông phái vì mỗi vị cao đồ của Đạt-Ma Tổ-Sư sau khi xuống núi lại thấu học trò và lập ra môn phái riêng biệt tuy rằng tất cả cùng chung một gốc.
- (2-) Ấn chứng: dấu in làm chứng, ý nói để tìm những điểm tương đồng để truy ra gốc gác.
- (3-) Nói một cách gọn hơn là “tứ tuần”.
- (4-) Âm phong: ngọn gió lạnh như từ cõi âm đưa lại.
- (5-) Thánh ý: ý của vua.
- (6-) Thánh chỉ: chiếu chỉ của vua, tức lệnh của vua.
- (7-) Kiến bò bụng: tiếng lóng của “giới giang hồ Việt-Nam”, ám chỉ “đói bụng”.

hết: Hồi 7b

Kim Dung

Thư Kiếm Ân Cừ Lục

Hồi 7c

**Quyết chí tìm chàng vì nghĩa trọng
Tình cờ trộm ngựa rõ mưu thâm**

Thấy Lạc-Băng reo mừng cho biết đã có tin của Văn-Thái-Lai từ Tây-Xuyên Song-Hiệp, Châu-Y vẫn không hiểu bèn hỏi:

-Chị làm sao quả quyết được có tin như vậy? Những chữ viết và hình vẽ trên vách tường này có nghĩa gì vậy?

Lạc-Băng liền giải thích:

-Những hàng chữ ngoằn ngoèo và lá bùa mà em nhìn thấy trên vách tường là ký hiệu của thành viên Hồng Hoa Hội dùng để đưa tin cho nhau. Cho dù là những người trong các môn phái võ lâm trên giang hồ hay trong các tổ chức nào đó, luôn cả quan binh thám tử của triều đình có biết chắc chắn đây là mật mã của một nhóm nào đi chăng nữa cũng vẫn không làm sao hiểu được. Nhưng nếu là người của Hồng Hoa Hội thì xem xong là hiểu ngay.

Giải thích cho Châu-Y xong, Lạc-Băng lấy gót giày xóa hết những ký hiệu ghi trên vách cho thật sạch. Châu-Y lại thêm một phen ngạc nhiên nữa. Nàng hỏi:

-Sao chị lại bôi ký hiệu đi? Phỏng như có người Hồng Hoa Hội khác chưa biết tin tức Văn tứ ca đến đây như chúng ta bây giờ thì làm sao biết được tin?

Lạc-Băng gật đầu khen ngợi và giải thích thêm:

-Em thật là cẩn thận và chu đáo, nó có lý lắm! Nhưng em quên một điều là chúng ta là đội chót đi qua đây. Những đội đi trước hẳn đã xem qua và biết hết cả rồi. Chỉ còn chúng ta đây là những người cuối cùng, mới được biết đó thôi.

Châu-Y lại hỏi:

-Ký hiệu riêng này chỉ có người Hồng Hoa Hội biết được thôi thì chị có để nguyên hay

xóa đi cũng có hại gì đâu? Sự cẩn thận của chị có thừa chẳng?

Lạc-Băng cười đáp:

-Không thừa như em nghĩ đâu! Như chị đã nói, chúng ta là đội cuối cùng tới đây. Chị có để lại cũng chỉ bằng thừa vì đâu còn ai đến nữa. Và em cũng đừng nên coi thường thiên hạ như vậy. Kẻ địch dù không hiểu được dấu hiệu nói gì nhưng ít nhất chúng cũng nghi ngờ mà đề phòng được. Nhất là những kẻ đang đối địch với chúng ta. Nếu chúng thấy ký hiệu rồi sinh nghi mà thay đổi lộ trình thì công việc truy tầm tung tích của Văn tứ ca sẽ trở nên phức tạp hơn nhiều!

Châu-Ỗ nghe nói liền vỗ tay ca ngợi:

-Thật em không ngờ Hồng Hoa Hội có nhiều nhân tài như vậy! Mọi việc đều có kế hoạch tuần tự đâu ra đó hẳn hoi. Kiến thức của chị thật hơn em quá xa!

Châu-Trọng-Anh lúc đó mới lên tiếng nói với con gái:

-Hồng Hoa Hội là một tổ chức cách mạng đại quy mô đối đầu với triều đình Mãn-Thanh thì đương nhiên phải có những người tài giỏi lãnh đạo thì mới mong giải thoát được ách nô lệ cho Hán-tộc mà giành độc lập cho tổ-quốc. Từ nay con phải kính nể và tôn trọng những nhân vật của Hồng Hoa Hội.

Châu-Ỗ đưa mắt lườm Từ-Thiện-Hoảng một cái rồi nói với Châu-Trọng-Anh:

-Trong đám ngọc trai vẫn có một vài mắt cá lọt vào. Đã đành là con kính nể những lãnh tụ trong Hồng Hoa Hội như Văn tứ ca với Lạc tỷ tỷ! Còn những kẻ vô tài vô đức chỉ biết thuận gió mà phóng hỏa, chỉ có tài nói khoác mà không làm được gì thì con nhất định không bao giờ chịu hạ mình trước những kẻ ấy!

Lạc-Băng biết Châu-Ỗ vẫn còn hậm hực với Từ-Thiện-Hoảng, và vẫn nghi ngờ chàng là thủ phạm phóng hỏa đốt cháy Thiết-Đảm-Trang nên cố gắng tìm lời để giảng hòa cho hai người 'xích lại gần nhau hơn'.

Lạc-Băng nói với Châu-Ỗ như khuyên:

-Lời của em nói rất đúng, chị rất tán thành! Có ai lại đi tôn trọng một kẻ không có tài đức và tư cách bao giờ? Nhưng nhận xét cá nhân thường hay chủ quan lắm, không thể nào bằng nhận xét chung của một nhóm đâu. Không phải chị muốn nói tốt cho Hồng Hoa Hội của chị nhưng người nào đã được cân nhắc lên hàng đương gia trong hội thì đương nhiên, từ tài đức nhân phẩm phải được xem xét rất kỹ càng, nói chung là trên mọi phương diện. Em hãy nhận xét một cách khách quan thử xem! Có lý nào một tổ chức cách mạng lớn

lao vì dân tộc lại để cho hạng người không ra gì nắm quyền cao chức trọng bao giờ? Theo ý chị, em không nên chủ quan mà có thành kiến với bất cứ người nào nếu chưa tìm hiểu tường tận.

Châu-Ỗ nhìn Lạc-Băng cười nói:

-Lời chị nói có lý. Nhưng sao cái người có thành kiến em ghét cay ghét đắng. Cho dù cố gắng tin là người có thiện chí hay tài đức, em cũng không làm sao kính nể cho được!

Lạc-Băng cả cười nói:

-Càng ghét bao nhiêu thì khi yêu lại càng yêu tha thiết bấy nhiêu. Càng không tin bao nhiêu thì đến lúc tin lại tin đáo để bấy nhiêu. Để rồi em xem!

Châu-Ỗ háy Từ-Thiện-Hoàng một cái rồi đáp lời Lạc-Băng:

-Khó lắm! Khó lắm! Cho dù Tô-Tần hay Trương-Nghi có sống lại làm thuyết khách em cũng không nghe đâu chị ạ!

Lạc-Băng nói:

-Em sẽ nghe một khi không còn thành kiến nữa!

Châu-Ỗ lại nói:

-Cái thành kiến đó tự kẻ ấy tạo ra cho hẳn chứ nào phải em tự nhiên gán ghép cho hẳn đâu! Em nhớ rất rõ từng hành động, ngôn ngữ và tư cách của người ấy trong lúc xảy ra cuộc giao tranh giữa Hồng Hoa Hội và Thiết-Đảm-Trang. Đến khi Thiết-Đảm-Trang bị ngọn lửa hồng thiêu hủy thì em uất hận và căm phẫn đến tột độ, không thể nào cứu vãn lại được nữa!

Lạc-Băng lại cười nói:

-Nếu vậy thì rồi chính người ấy sẽ tự phá vỡ thành kiến giùm em. Khi hết thành kiến rồi thì ‘ác ngẫu sẽ biến thành giai ngẫu’!

Châu-Trọng-Anh vỗ tay cả cười:

-Hiền điệt nữ được tin tức của Văn tứ ca rồi chắc hẳn là phơi phới trong lòng rồi nên nói chuyện nghe rất hay! Lão phu phục là cao kiến đó!

Từ-Thiện-Hoàng bỗng xoay đề tài, nói với mọi người:

-Đã nhận được ký hiệu của Tây-Xuyên Song-Hiệp, chúng ta nên găt rút mà khởi hành, đừng để chậm trễ. Có lẽ giờ đây Tây-Xuyên Song-Hiệp đã gặp và sát nhập với đội tiên phong của Dư-Ngư-Đồng rồi cũng nên. Và cũng rất có thể mấy đội kia cũng đang trên đường rượt theo Trương-Siêu-Trọng trên đường về Bắc-Kinh khi biết được tin tức Văn tứ

ca. Khi bắt kịp Trương-Siêu-Trọng, việc giải cứu Văn tứ ca rất phức tạp, phải cần đến sự tiếp tay của tất cả mọi người.

Vì quá nóng lòng giải cứu Văn-Thái-Lai mà Từ-Thiện-Hoàng quên cả lời dặn của Trần-Gia-Cách là cố diễn trì Châu-Trọng-Anh và Lạc-Băng lại, không nên để hai người tham dự vào trận giao phong với phe Trương-Siêu-Trọng.

Châu-Yỷ lại háy Từ-Thiện-Hoàng nói:

-Giỏi dữ há? Còn bày đặt làm ‘thầy bàn’ nữa!

Sau đó bốn người liền bắt tay ngay vào việc, chuẩn bị đầu đó thật đầy đủ rồi lên ngựa phi như bay. Suốt ba ngày, đoàn người không bỏ phí thì giờ, cố gắng đi thật lẹ không ngừng, chỉ khi nào người ngựa quá mệt thì mới tạm dừng bước để lấy sức đi tiếp. Đến ngày thứ tư vào khoảng giờ Ngọ thì bốn người tìm thấy được ký hiệu của Dư-Ngư-Đồng tại bãi Thất-Lý-Đao. Dư-Ngư-Đồng cho biết đã gặp và nhập bọn với Tây-Xuyên Song-Hiệp và tin tưởng sẽ bắt kịp đám Trương-Siêu-Trọng trước khi giải Văn-Thái-Lai về Bắc-Kinh. Lạc-Băng mừng quá phi thật lẹ khiến ba người kia phải cố gắng lắm mới bắt kịp được. Thấy Lạc-Băng quá náo nức, Từ-Thiện-Hoàng thấy khó cách nào mà khuyên được nàng ngoại trừ phải nói thẳng cho nàng biết ý định và mệnh lệnh của Trần-Gia-Cách. Dĩ nhiên là Lạc-Băng phải tuân theo lệnh trên dù muốn dù không.

Đêm ấy, bốn người mướn khách sạn nghỉ chân. Lạc-Băng nằm thao thức mãi, không sao chợp mắt được. Hết nghĩ tới Văn-Thái-Lai, nàng lại nghĩ đến lệnh của Trần-Gia-Cách. Một bên là tình nghĩa vợ chồng, một bên là kỷ luật của bang hội. Nếu muốn xả thân vì chồng ắt phạm đến kỷ luật của hội. Điều ấy thật không tiện. Còn như tuân theo lệnh trên thì lại không được đích thân nhúng tay vào công việc giải cứu chồng. Điều này Lạc-Băng cũng không yên tâm chút nào...

Lạc-Băng bước xuống khỏi giường mở cửa sổ nhìn cảnh vật bên ngoài. Từng tiếng gió rì rào. Từng hạt mưa tí tách. Phải chăng là những giọt nước mắt của người thiếu phụ bao ngày mong đợi chồng?

Và rồi Lạc-Băng nhớ lại đêm tân hôn của nàng với Văn-Thái-Lai tại phủ Gia-Bình. Lúc ấy hai người nhận lệnh của Vu tổng-đà-chủ đi cứu một người quả phụ đang bị một tên thổ hào ám hại. Dù là đang tuần trăng mật, Lạc-Băng cũng như Văn-Thái-Lai, vẫn không quên nhiệm vụ. Đêm ấy cũng như đêm nay. Trời gió lộng, lại mưa tầm mưa tã. Nhưng hai người cảm thấy ấm áp vô cùng, cùng nhau lên đường thi hành công tác...

Cứu được người quả phụ, Văn-Thái-Lai đưa một lưỡi chém rụng đầu tên thổ hào. Sau đó, hai vợ chồng đưa nhau đến Nam-Hồ, lên Yên-Vũ-Lầu uống rượu ngắm cảnh, nhìn mưa rơi để ‘tự thưởng công’. Kỷ niệm ấy đã khắc sâu vào lòng Lạc-Băng, chưa bao giờ phai nhạt...

Suy nghĩ một lúc, Lạc-Băng tự nhủ thầm:

-“Không được! Chuyện gì cần làm, ta phải làm!”

Thừa lúc mọi người còn đang êm giấc, Lạc-Băng lấy cặp Uyên-Uơng-Đao cùng với gói hành trang rồi dùng than viết lên bàn để lại ký hiệu cho Từ-Thiện-Hoàng. Nàng phi thân qua cửa sổ phóng nhẹ xuống nhẹ nhàng như một chiếc lá rụng.

Lạc-Băng rón rén đi đến nơi giữ ngựa, nhẹ tay tháo gỡ dây cương, khẽ dắt ngựa đi một quãng ra khỏi phạm vi lũ quán rồi mới phóng lên yên phi thật lẹ, không ngừng.

Trời vừa hừng sáng, Lạc-Băng đến một thị trấn. Con ngựa của nàng vì phải phi suốt đêm nên đã quá mệt, không còn đủ sức để chạy nữa. Tạm nghỉ chừng nửa giờ đồng hồ, Lạc-Băng lại giục ngựa chạy tiếp. Đi được 40 dặm nữa, con ngựa dường như không còn chịu đựng được nữa nên ngã quỵ một chân xuống đất. Lạc-Băng thất kinh, biết rằng nếu còn ép con ngựa chạy nữa, thì cũng chẳng khác gì như giết chết nó. Lạc-Băng đành thả bộ dắt ngựa đi từ từ chứ không còn biết cách nào.

Thấy sau lưng có tiếng vó ngựa, Lạc-Băng giật mình định quay đầu lại ngó. Nhưng chưa kịp ngoái cổ lại thì kỵ mã ở sau đã đến nơi. Lạc-Băng vội tránh sang bên lề để nhường chỗ cho người ấy đi qua. Trước mắt nàng, một con ngựa đáng cực kỳ hùng vĩ, lông trắng như tuyết, bốn vó phi như bay, thoáng một cái đã mất hút cả người lẫn ngựa. Con ngựa phi lẹ đến nỗi Lạc-Băng không kịp trông rõ mặt người cỡi như thế nào. Lạc-Băng tấm tắc khen:

-Thật trong đời ta chưa bao giờ được thấy một con ngựa nào như thế kia!

Con Hồng-Hỏa Tuyết-Hoa-Câu (#1) vốn đã là một con ngựa hiếm có do thân phụ Lạc-Nguyên-Thông của nàng đã bỏ ra cả ngàn nén bạc mà mua lấy từ Tây-Tạng về do lời khuyên của Thần-Tăng Lục-Tổng.

Thần-Tăng Lục-Tổng là một người rất sành về ngựa, nói với Lạc-Nguyên-Thông rằng con Hồng-Hỏa Tuyết-Hoa-Câu này là một linh vật, có thể giúp cho chủ nhân thoát được nguy hiểm.

Quả đúng như lời Thần-Tăng dạy, khi về đi ngang qua Quan-Trung, Lạc-Nguyên-Thông

bị một con tinh hồ đón đường, núp trong bụi rậm chờ sẵn. Khi còn cách chỗ bụi rậm độ nửa dặm, con ngựa hí vang lên liên hồi. Nhờ vậy Lạc-Nguyên-Thông có linh tính mà đề phòng trước, phóng cho con hồ tinh một phi đao. Nhưng con hồ tinh thật lợi hại, không những nó tránh thoát được còn ngậm luôn cả lưỡi phi đao mà chạy nữa. Vì vậy, Lạc-Nguyên-Thông dặn con gái phải hết sức cẩn thận một khi qua núi rừng, và để ý xem con Hồng-Hòa Tuyết-Hoa-Câu mỗi khi gặp nguy hiểm vì nhờ nó có thể thoát nạn được. Nghĩ đến lời dặn của phụ thân, Lạc-Băng liền kiếm một chỗ mát để nghỉ chân đồng thời thả ngựa cho ăn cỏ. Chờ cho ngựa ăn no nghỉ đủ, Lạc-Băng mới tiếp tục cuộc hành trình. Đi thêm 30 dặm nữa thì tới một thôn xóm nhỏ. Đến trước cổng thôn, Lạc-Băng trông thấy dưới gốc cây trái một mái tranh cột một con ngựa toàn thân một màu trắng toát. Lạc-Băng đang mãi mê nhìn con bạch-mã thì bỗng nhiên nó chột hí vang lên làm nàng giật mình. Con Hồng-Hòa Tuyết-Hoa-Câu chừng như kinh hãi nên lùi lại mấy bước ra sau, nhảy chồm lên như muốn chạy trốn, suýt liệng Lạc-Băng xuống đất.

Nghe tiếng ngựa hí, từ bên trong chạy ra một người đàn ông cao lớn, độ chừng 30 tuổi, thân hình vạm vỡ đi tới vuốt ve con bạch-mã như để xoa dịu nó. Lạc-Băng nhìn con ngựa mà ngỡ cả người ra. Nàng nghĩ thầm:

-“Quả là một con thần mã! Nếu ta mà có được con ngựa này thì lo gì mà không rượt kịp Trương-Siêu-Trọng để cứu tứ ca!”

Nhưng rồi nàng lại buồn rầu nghĩ thầm:

-“Nhưng một con thần mã như thế này thì đâu có ngàn vàng chắc gì đã mua nổi! Mà người nào biết giá trị của nó thì có lẽ nào lại bán cho kẻ khác bao giờ!”

Nhìn chủ nhân con ngựa, tự nhiên Lạc-Băng biết được ngay là một tay hảo hán chứ không phải hạng người thất phu. Cứ nhìn vào mặt và vóc dáng của y cũng đủ biết đây không phải là hạng người dễ dãi chịu khuất phục bởi vũ lực bao giờ.

Hồi nhỏ đi hành hiệp với phụ thân, Lạc-Băng cũng học hỏi được rất nhiều kinh nghiệm. Thần-Đạo Lạc-Nguyên-Thông vốn là một đại đạo khét tiếng nên truyền lại cho nàng rất nhiều bí quyết trong nghề. Những mảnh lời trong nghề cướp giựt Lạc-Băng rất là sành sỏi, chẳng thủ đoạn nào mà nàng không biết.

Lạc-Băng đứng suy nghĩ một chập rồi quyết định phải thi hành cho mau lẹ. Nàng móc trong túi ra một ít đồ dẫn hỏa. Lấy một viên đá lửa, Lạc-Băng cọ mạnh vào một viên đá để sẵn bụi nhùi. Lửa loáng lên, Lạc-Băng tay dắt ngựa đi thẳng lại phía sau con bạch mã

đoạn rút ra hai mũi phi đao phóng đứt sợi dây cột con ngựa trên cây đại thọ. Sau đó, Lạc-Băng mới nở một nụ cười, dùng thế ‘Tiềm long phi thiên’ cầm gói hành trang phóng lên lưng con bạch mã. Bị người phóng lên lưng bất thần, con bạch-mã hí lên một tiếng rồi bốn vó phi như bay chẳng khác nào một mũi tên vừa thoát khỏi dây cung.

Thấy động, chủ nhân bạch-mã từ trong chạy vội ra thì đã muộn. Ngựa của y đã biến mất từ bao giờ, chỉ còn biết ngẩn người ra mà tiếc thôi! Thế vào chỗ con bạch-mã là con Hồng-Hòa Tuyết-Hoa-Câu...

Con bạch-mã phi quá mau, băng rào, vượt bụi rậm bất kể gai gổc nên cành lá hai bên cào trúng người Lạc-Băng đau nhức vô cùng. Con vật vừa phi, vừa cắn, vừa hí vang làm náo động cả một thôn xóm yên tĩnh. Mọi người đổ xô ra xem vì không hiểu biến cố gì đã xảy ra.

Con bạch-mã biết Lạc-Băng không phải là chủ nó nên tỏ ý bất phục, dùng đủ mọi cách kháng cự, đối chọi với nàg. Khi thì đá tung hai chân sau lên, khi thì như cố ý khom người để hất kẻ đã bức bách cưỡng đoạt nó xuống đất. Thấy không hất được Lạc-Băng xuống, con bạch mã như điên lên, tăng tốc lực phi lẹ hơn. Chạy được một khúc thì nó lại nhảy chồm lên phía trước hí lên một hồi rồi quay đầu trở lại tiếp tục phi như bay về chỗ cũ. Cứ như thế mà giằng co mãi khiến Lạc-Băng không làm sao ra khỏi được thôn xóm. Và cũng vì vậy mà chủ nhân con ngựa rượt theo kịp, tới nơi lúc nào không hay.

Chủ nhân con ngựa chỉ khẽ nhún mình một cái nhẹ đã đến đứng trước đầu con bạch-mã. Nhìn thân pháp của hã, Lạc-Băng cũng phải thầm kinh hãi. Nàg nhận thấy rằng thuật khinh công của hã có thể sánh với hầu như bất cứ một cao thủ thượng thừa nào trên giang hồ hiện tại, so với nàg thì hơn xa lắm. Lạc-Băng không còn cách nào hơn là rút trong túi ra mấy đỉnh vàng ròng cúi đầu cung kính nói:

-Tôi có việc gấp rút nên cần một con tuần mã để làm phương tiện cấp thời vì con tuần mã của tôi đã quá đuối sức. Thấy ngựa của ông tôi mừng quá, nhưng lại sợ ông không cho mượn mà cũng chẳng cù bán cho nên tôi mới đánh liều lén cướp đi, định chừng nào xong việc sẽ trở lại trả sau. Chẳng qua lâm vào tình thế phải ‘ngộ biến tòng quyền’ (#2) thôi chứ ý tôi nào có muốn làm chuyện như thế! Tôi thành thật xin lỗi ông. Tôi có để lại con tuần mã của tôi lại làm tin để khi nào trở lại sẽ xin chuộc nó về, và tiện đây có ít vàng ròng mong ông cầm đỡ mà cho tôi mượn tạm bảo mã.

Chủ nhân bạch mã nghe Lạc-Băng nói thì cho rằng nàg phách lối tự cường, không xem

hắn ra gì cả nên giận dữ nói:

-Mi nói như thế mà nghe được à? Từ trước tới nay có ai đi mua ngựa theo cái lối cướp cạn này không? Mi bảo có việc cần gấp thì sao không tìm người nào có ngựa bán để mà mua mà lại giở tà tâm trộm ngựa của ta? Ta có bán đâu mà mi lại xia vàng ra? Khôn hồn mau trả ngựa lại cho ta thì yên chuyện chứ đừng nói dài dòng thêm làm gì nữa!

Lạc-Băng vẫn ngồi trên lưng ngựa mà nói:

-Tôi biết việc của tôi làm là không phải với ông nên mới có lời xin lỗi ông vừa rồi. Tôi cũng biết là ông không bán ngựa. Nhưng chuyện của tôi quá gấp rút đi, không thể nào chậm trễ được! Lẽ nào ông không chịu thông cảm cho?

Nghe Lạc-Băng nói, chủ nhân bạch-mã lại càng giận dữ nói:

-Chắc mi trông cậy vào bản lãnh võ công nên mới dám dùng lời lẽ xốc óc đó mà nói chuyện với ta chứ gì? Nói thật cho mi biết, dẫu cho mi là ai, có bản lãnh tới đâu cũng đừng hòng đem được con ngựa này đi khỏi nơi đây!

Thấy gã một mực không chịu hiểu cho mình, Lạc-Băng hết sức chán nản nhưng vẫn cố phân trần:

-Con ngựa của tôi cũng là ngựa quý mà tôi cam tâm để lại làm tin cộng thêm với ít vàng để tạm gọi là thế chân. Thiết tưởng ông có gì lỗ lã đâu chứ? Mà xong việc, tôi sẽ đem ngựa ông đến đây trả lại chứ có phải lấy luôn đâu mà ông nhất định làm khó ép tôi đến cùng như vậy. Nếu trả ngựa lại cho ông thì tôi đi bằng gì đây? Không lẽ lại đi bộ à? Làm sao nổi!

Nghe nàng nói thì cũng thấy đôi phần có lý, thế nhưng chủ nhân bạch mã không sao nhận được. Hắn buông lời chửi mắng, nhưng Lạc-Băng vẫn cứ tươi cười, mặc kệ cho hắn muốn nói gì thì nói. Thấy chửi hoài mà cũng không có kết quả, hắn giơ tay định nắm lấy đầu con bạch mã kéo lại để cùng với nàng một phen sống chết. Lạc-Băng chỉ chờ có thế, nàng dùng hai đầu gối thúc mạnh vào hai bên hông ngựa. Con vật đau quá hí chồm lên đưa chân trước đá loạn xạ mấy cái rồi phóng đi như điện xẹt. Lạc-Băng lại giơ roi quất liên tiếp vào con bạch mã khiến nó đau quá nên càng phi lẹ hơn nữa.

Con bạch-mã biết người cỡi nó không phải là hạng tầm thường, sẵn sàng dùng sức mạnh với nó nên đành ngoan ngoãn mà phục tùng làm theo ý chứ không dám giở chứng nữa.

Bạch mã vừa phi thì chủ nhân nó cũng lập tức dùng thuật phi hành đuổi theo. Lạc-Băng sợ hãi tiếp tục ra roi. Bạch mã dường như đã thuần thục nên biết ý chủ mới mà tăng thêm

tốc độ. Bóng người kia càng lúc càng xa dần, cho đến khi mất hẳn Lạc-Băng mới yên lòng.

Ra khỏi thôn, Lạc-Băng thấy chung quanh là một bầu trời quang đãng nên biết là mình đã ra khỏi được chốn núi rừng. Con bạch-mã phi như bay, gió hai bên thổi tạt dữ dội. Đi suốt đêm, vượt bao nhiêu cánh đồng, ruộng nương mà bạch-mã vẫn không tỏ ra một chút nào mệt nhọc cả. Lạc-Băng mừng thầm vì biết đây là một con thần mã sức lực vô biên, ngày đi nghìn dặm không biết mỏi.

Trời chưa sáng, thấy đói bụng, Lạc-Băng liền cho ngựa chạy chậm lại ghé vào một thị trấn tìm một lữ quán kiếm chút lót lòng, luôn tiện nghỉ mệt.

Thị trấn này gọi là Sa-Tĩnh. Tính từ lúc rời chỗ cướp ngựa cho đến đây, Lạc-Băng đã đi trên 200 dặm đường. Nàng không ngờ con bạch mã phi mau đến như thế. Và với khoảng cách xa như vậy, nàng không sợ gì chủ nhân nó đuổi theo nữa.

Càng nhìn con ngựa, Lạc-Băng càng cảm thấy thích. Tự tay mở hàm thiết, nàng khẽ vuốt ve bờm nó tỏ vẻ mến thương. Bỗng nàng để ý bên hông ngựa có một cái bao bằng vải cột ghì vào yên. Lúc phóng lên ngựa, vì vội vàng quá nên Lạc-Băng không tháo ra trả cho chủ nhân. Nàng mở dây lấy cái bao xuống thì nghe như có tiếng kim loại loảng loảng bên trong. Lạc-Băng mở thử bao vải ra xem thì đó là một cây Thiết-cầm-sát.

Cầm vũ khí trên tay, Lạc-Băng nghĩ thầm:

-Cứ căn cứ vào món binh khí này mà suy ra thì con bạch-mã ta trộm đây là của họ Hàn ở Lạc-Dương. Chỉ có họ Hàn mới sử dụng Thiết-cầm-sát mà thôi. Nếu sớm biết trước là của họ Hàn thì ta đã chẳng đụng đến họ làm gì. Nay chuyện đã dĩ lỡ rồi, còn cứu vãn lại làm sao nữa! Sau này tất nhiên khó mà tránh được những rắc rối.

Lạc-Băng lại thò tay vào trong bao tiếp tục moi ra thì thấy có chừng mấy chục thỏi bạc cùng với một phong thư. Cầm phong thư lên xem thì thấy có hàng chữ:

Kính gửi Hàn-Văn-Xung đại gia. Người gửi: Vương-Hán

Tự nhiên linh tính báo cho Lạc-Băng rằng có chuyện gì hết sức bí mật dấu trong phong thư này nên không chút do dự, nàng liền bóc ra xem. Giấy viết thư là một loại giấy tin chỉ

rất quý và hiếm có. Lạc-Băng lật ở trang cuối thì thấy hai chữ ‘Duy Dương’ ký rất rõ ràng. Tính hiếu kỳ của Lạc-Băng lại càng nổi lên dữ dội. Nàng bình tĩnh cầm thư lên xem.

Kính gửi Hàn-Văn-Xung đại gia,

Việc này rất gấp, không thể diên trì. Nhận được thư này, anh mau thu xếp mọi việc lập tức lên đường đến Trấn-Viễn tiêu-cục, không nên chậm trễ. Để cho cuộc hành trình được mau lẹ, tôi cho người đem thư này cấp tốc đến tận tay anh, đồng thời tặng anh một con thiên-lý-mã mua được ở Tân-Cương mà làm phương tiện.

Anh hãy về Trấn-Viễn tiêu-cục để họp mặt với anh em họ Diêm vì tôi đang giữ họ ở đây để bàn chuyện cùng anh cho chu đáo. Khi bàn xong, anh và anh em họ Diêm cố gắng bảo tiêu hộ một vật hết sức quan trọng về tận Bắc-Kinh. Nếu sơ sẩy thì nguy hại cho Trấn-Viễn tiêu-cục không ít! Ngoài ra cũng còn một sự kiện tối quan trọng khác nữa cũng phải nhờ anh hộ tống đến Giang-Nam nữa.

Gửi thư này cho anh, và ngày đêm trông chờ anh đến. Còn việc Tiêu-Văn-Kỳ do bọn Hồng Hoa Hội giết thì tôi khuyên tạm thời dẹp qua một bên để cho tôi điều tra lại kỹ lưỡng rồi sẽ đối phó sau cũng chẳng muộn. Anh không nên trả thù gấp một mình rất bất tiện.

Chào anh, và chúc anh mọi điều may mắn,

VƯƠNG-DUY-DƯƠNG

Đọc xong bức thư của Vương-Duy-Dương gửi cho Hàn-Văn-Xung, Lạc-Băng mới hiểu rõ là hai bên đã ngầm thông đồng liên kết với nhau. Có hai điều nằng thắc mắc là không biết Vương-Duy-Dương nhờ Hàn-Lâm-Xung và hai anh em họ Diêm bảo tiêu hộ vật gì về Bắc-Kinh, và sự kiện sẽ nhờ riêng Hàn-Văn-Xung hộ tống về Giang-Nam.

Còn việc Tiêu-Văn-Kỳ mà Vương-Duy-Dương nói rằng bị Hồng Hoa Hội giết và khuyên Hàn-Văn-Xung tạm bỏ qua thì Lạc-Băng nghĩ thầm:

-“Hồng Hoa Hội ân oán phân minh, chẳng bao giờ chịu làm điều mờ ám. Một khi đã giết ai, người đó luôn luôn có bản án do Thạch-Song-Anh giám sát. Làm gì có tên Tiêu-Văn-Kỳ trong đó? Vả lại Vu cố tổng-đà-chủ cũng đã sai Dư-Ngư-Đồng đến Lạc-Dương biện giải cho họ Hàn rồi mà! Sao Vương-Duy-Dương còn nhắc đến việc này, mà còn nhắc tên Hồng Hoa Hội ở trong đó nữa?”

Trở lại điểm thứ hai Vương-Duy-Dương nói trong thư sẽ nhờ Hàn-Văn-Xung hộ tống một vật về Giang-Nam. Mà tổng hành dinh của Hồng Hoa Hội nằm tại Giang-Nam. Nếu không có quan hệ đến Hồng Hoa Hội thì không một cao thủ nào dám xâm nhập địa phận. Càng nghĩ, Lạc-Băng càng thấy khó hiểu. Sau cùng, nằng đi đến kết luận rằng:

-“Ta nên gặp Tổng-Đà-Chủ gấp mà thông báo chuyện này là hơn. Hiện nay tất cả những nhân vật trọng yếu của Hồng Hoa Hội đều bận vào việc truy kích Trương-Siêu-Trọng giải cứu Văn tứ ca thành thử Giang-Nam bị bỏ ngõ. Ngộ nhỡ chúng đến quấy phá lúc này thì thật là nguy!”

Nghĩ vậy, Lạc-Băng lại tiếp tục lên đường gấp rút mà không nghĩ đến chuyện ở lại lữ quán nghỉ ngơi nữa.

Trời vẫn mưa. Lạc-Băng như thương xót con ngựa vì mình mà dầm mưa dãi nắng nên vỗ nhẹ vào hông như an ủi:

-Thần mã! Ta biết mi là một con ngựa quý nhất trên đời. Nay mi đã về với ta thì có khác nào Xích-Thổ về với Quan-Công. Mi đừng tưởng nhớ Hàn-Văn-Xung làm gì nữa mà hãy giúp ta trên đường nghĩa vụ thiêng liêng! Mi là bạn đồng hành của ta. Ta với mi sẽ ‘đồng lao cộng lạc’ (#3)!

Nghe những lời ngon ngọt dịu dàng của Lạc-Băng, con bạch-mã tinh khôn như thấu hiểu được ý người. Nó hí lên một tiếng như reo mừng và đồng ý và như hứng chí phi thật lẹ. Lạc-Băng cảm thấy tinh thần sảng khoái và trong lòng sung sướng hơn bao giờ hết...

Đi thêm một đoạn đường khá xa, Lạc-Băng chợt nhìn phía trước như đang có một đoàn

xe ngựa. Nhìn cát bụi bay mù mịt, Lạc-Băng tự nghĩ:

-“Nếu bắt kịp đoàn xe ngựa này thì chẳng có gì là khó. Nhưng họ là ai? Không biết có phải người mình muốn gặp không? Nếu là cường địch thì càng thêm trở ngại thôi chứ ích lợi gì? Nhưng nếu là đoàn xe ngựa của Trương-Siêu-Trọng thì có phải là bỏ mất cơ hội tốt không?”

Đang lúc Lạc-Băng còn phân vân thì khi ấy một người như sẵn núp đầu ở ven lộ phóng ra, đưa một tay ve vẩy. Con bạch-mã đang phi nước đại bỗng như tự động đứng khựng lại và dừng hẳn. Lạc-Băng vừa định hỏi xem người ấy là ai nhưng chưa kịp mở lời thì người ấy đã tiến lại gần thêm, hướng về phía nàng lễ phép thưa rằng:

-Kìa tứ tẩu! Tứ Tẩu! Ôi chà! Làm sao mà chị có được con tuần mã hùng vĩ và đẹp như thế này? Quả là con Thiên-Lý Thoại-Long-Câu có một không hai trên đời đó! Dẫu là bảo mã của Trần tổng-đà-Chủ cũng chưa chắc đã sánh được đâu! Chị mua con ngựa này của ai? Bao nhiêu vậy chị?

Lạc-Băng bỗng thở phào một cái nhẹ nhõm, phì cười đáp:

-Em đi lang thang ở đâu mà gặp chị chồn này? Sao không cho chị biết về tin tức Văn tứ ca mà lại khen ngựa của chị đẹp? Em làm chị giật mình muốn chết, tưởng cường địch xông ra đột kích!

-Đâu phải lỗi tại em! Tại con ngựa của chị khôn ngoan quá đó thôi. Em tới đâu có đột ngột dữ vậy?

Lạc-Băng vui vẻ rong cương tới gặp người ấy. Thì ra đó là Tâm-Nghiệp, thư-đồng của Trần-Gia-Cách. Lạc-Băng liền hỏi:

-Em có biết thêm tin tức gì về Văn tứ ca không, hãy cho chị biết với kẻo chị nóng lòng lắm rồi!

-Theo lời Thường ngũ gia và Thường lục gia thì cả hai vị đó đã được gặp Văn tứ gia rồi. Và hiện thời có nhiều đương-gia khác đang bắt đầu tiếp xúc với Văn tứ đương-gia. Ở đây nói chuyện bất tiện, chị với em mau tìm chỗ khác vắng vẻ yên lặng hơn.

Dứt lời Tâm-Nghiệp liền giắt con bạch-mã của Lạc-Băng vào một khoảng rừng gần đó. Đến một cái ngói cũ bên ngoài đề ba chữ ‘Nhạc-Vương-Miếu’, Tâm Nghiệp mới đỡ Lạc-Băng xuống ngựa vào bên trong. Cậu ta cột ngựa lại cho ăn cỏ xng xuôi rồi theo vào.

Lạc-Băng vò đầu Tâm-Nghiệp tỏ vẻ triu mến. Nàng hỏi:

-Em đưa chị đến đây để cho chị nghe những tin tức lạc quan về Văn tứ ca phải không?

Chị nóng lòng nghe lắm. Em mau cho chị biết đi để chúng ta còn lên đường cho kịp.

Tâm-Nghiện cười, hỏi lại Lạc-Băng:

-Chị còn muốn đi đâu nữa đây?

Lạc-Băng ngạc nhiên nhìn Tâm-Nghiện hỏi:

-Em hỏi gì lạ vậy? Thì đi tìm Văn tứ ca chứ còn đi đâu nữa?

-Chị biết Văn tứ gia ở đâu mà dẫn em đi tìm?

-Lúc này không phải là lúc đùa! Em đừng đùa dai kéo chị giận đó!

-Nào em có đùa dai với chị! Nhưng phải biết Văn tứ gia đi đường nào rồi mới tìm được chứ!

-Vì vậy chị mới cần em cho biết tin tức. Chính em đã nói cho chị biết là Tây-Xuyên Song-Hiệp đã gặp Văn tứ ca và các đương gia đang tìm cách gặp Văn tứ ca rồi kia mà!

-Vâng, đúng vậy. Nhưng sao chị không hỏi các đương gia ấy mà lại hỏi em? Làm sao em biết rõ hơn các đương gia được!

-Tâm-Nghiện! Em điên rồi sao? Mấy vị đương-gia ở đâu mà nói cho chị nghe chứ!

Tâm-Nghiện cả cười. Cậu bé liếng thoắng đáp:

-Mà chị có muốn gặp đủ mặt các đương-gia không?

-Sao lại không? Bây giờ Tổng-Đà-Chủ và các vị đương-gia đang ở đâu? Xa gần? Nếu gần thì em dắt chị lại gặp tất cả để cùng bàn kế hoạch cứu Văn tứ ca. Mau lên đi em!

-Không cần phải đi xa! Chị cứ theo em ra phía sau miếu đây thì gặp.

Lạc-Băng ngơ ngác nhìn Tâm-Nghiện như nghi ngờ điều gì. Tâm-Nghiện hình như đoán được điều đó nên hỏi:

-Chị đang nghi ngờ là em nói không thật đó sao?

-Chị không nghi em nói gạt chị. Nhưng tại sao lại có chuyện khó hiểu đến thế?

-Tại chị đa nghi đó thôi! Rồi chị sẽ hiểu.

Tâm-Nghiện dắt Lạc-Băng ra sau Nhạc-Vương-Miếu. Nơi đây ở giữa một khu rừng gần như hoang vu vì khá xa xóm làng, và vùng này lại có tiếng là nhiều độc xà và mãnh thú, và cũng là nơi tụ họp của các đảng phái lục lâm nên không mấy ai dám lui tới.

Nhạc-Vương-Miếu là một toà miếu cổ khá rộng lớn, có tiền đường, hậu tẩm và có nhiều phòng, lập nên từ thời nhà Tống để bốn mùa cúng kiếng. Qua mấy đợt hưng phế (#4), bụi thời gian đã đóng đầy lên miếu, tuy không ai trùng tu sửa sang lại nhưng nếp cũ vẫn còn y nguyên.

Tâm-Nghiện dắt Lạc-Băng ra đến hậu tẩm rồi ra đến đại điện. Nàng thấy có mặt đầy đủ các nhân vật Hồng Hoa Hội tại đó đang bàn thảo kế hoạch. Ngồi đầu là Tổng-Đà-Chủ Trần-Gia-Cách, kế đến là Vô-Trần Đạo-Nhân, Triệu-Bán-Sơn, Tây-Xuyên Song-Hiệp cùng những đương gia khác...

Trông thấy Lạc-Băng, mọi người đứng lên chào đón vui vẻ. Lạc-Băng đến bên Trần-Gia-Cách vấn an sức khỏe rồi thú nhận việc mình vi phạm quân kỷ tự ý tách rời nhóm Châu-Trọng-Anh mà đơn thân độc mã đi một mình. Nàng nhất nhất kể lại từ đầu đến đuôi và xin vị Tổng-Đà-Chủ tha thứ.

Trần-Gia-Cách ngồi yên lắng lắng nghe Lạc-Băng kể hết rồi mới nói:

-Tứ tẩu vì nóng lòng cứu tứ ca nên vì thế mà không thể trì hoãn mà đi cùng với đội. Tình nghĩa vợ chồng như thế thật là chí thiết, chiếu theo quy luật thì cũng có nguyên nhân, có lý do để tha thứ được. Nhưng cái tội cưỡng lệnh của tướng soái thì không phải là chuyện nhỏ, tôi không thể vì tình riêng mà quyết định được. Giờ tạm thời gác lại chuyện đó. Chờ khi giải cứu Văn tứ ca rồi sẽ họp đại hội mà đem ra xét xử. Lúc ấy, tứ tẩu cứ trình bày nguyên ủy, rồi sẽ tùy theo đa số của hội nghị mà luận tội hay giảm khinh.

Sau đó, Trần-Gia-Cách quay qua Quý-Kiến-Sầu Thạch-Song-Anh truyền lệnh:

-Thập-nhi đương-gia hãy ghi việc này vào sổ Hình-Đường.

Thạch-Song-Anh lập tức vâng lời. Với thái độ lạnh lùng, Quý-Kiến-Sầu lật cuốn sổ bìa đỏ chữ vàng ghi chép nội vụ của Lạc-Băng vào, lại thêm ký chú bằng chữ đỏ rằng:

“Trần tổng-đà-chủ dạy ghi rõ việc này chờ khi giải thoát Văn-Thái-lai xong thì họp đại hội phủ Hương-Đường phân xử. Lạc-Băng phạm vào tội ‘vi lệnh nguyên-soái’ (#5) và bất tuân hiệu lệnh của Tổng-Đà-Chủ. Chiếu theo khoản 5 điều 7 trong hình luật, tội vi lệnh và bất tuân hiệu lệnh phải trục xuất ra khỏi ban điều hành và xử tử hình.”

Lạc-Băng nói thầm trong bụng:

-Miễn sao giải thoát được tứ ca, sau đó có xử ta tội chết, ta cũng vui lòng cam chịu.

Lạc-Băng hỏi Tây-Xuyên Song-Hiệp:

-Có phải ngũ ca và lục ca đã được giáp mặt với tứ ca rồi phải không?

Thường-Thích-Chí đáp:

-Vâng! Đêm hôm trước khi nhận được hiệu lệnh của Tổng-Đà-Chủ do Du-Ngư-Đồng hỏa tốc truyền đạt đến thì hai anh em chúng tôi tức tốc bám sát bọn ‘ưng khuyến’ của Càn-Long áp giải Văn tứ ca qua khỏi địa phận Song-Tĩnh.

Lạc-Băng lại hỏi:

-Chẳng hay Văn tứ ca phải chịu những điều gian khổ như thế nào, xin hai anh làm ơn cho tôi biết được không?

Thường-Bá-Chí đáp:

-Văn tứ ca vẫn bình yên vì bọn Trương-Siêu-Trọng không dám làm thương tổn đến tánh mạng của anh ấy.

Lạc-Băng hỏi tiếp:

-Khi gặp tứ ca, hai anh có hành động gì không?

Thường-Thích-Chí đáp:

-Chúng tôi chỉ có hai anh em, còn bọn chúng thì đông vô kể. Đứa nào đứa nấy đều là cao thủ, đều lắm le vũ khí trong tay, chia nhau canh phòng cẩn mật. Nhưng nói vậy không có nghĩa là chúng tôi sợ chúng. Chẳng qua là chưa có lệnh của Tổng-Đà-Chủ cho nên chúng tôi không dám tự quyết. Hơng nữa, chúng tôi chỉ được lệnh dò xét tung tích của Văn tứ ca chứ không được lệnh đụng độ với bọn Trương-Siêu-Trọng hay giải cứu Văn tứ ca.

Nhưng điều quan trọng hơn cả là chúng tôi sợ cơ mưu bại lộ, chúng sẽ đề phòng nghiêm ngặt hơn và thay đổi lộ trình cùng chiến thuật thì có thể làm hỏng hết kế hoạch của Tổng-Đà-Chủ. Chính nhờ chúng tôi không động thủ mà bọn chúng không để ý hay nghi ngờ có người của Hồng Hoa Hội theo sát chúng. Đêm hôm ấy chúng tôi mạo hiểm, dùng khinh công đến sát chỗ Văn tứ ca để dò xét tình hình. Chúng tôi nhìn vào tù xa thì trông thấy Văn tứ ca nằm ngủ trên nệm dưỡng thần trông rất thoải mái. Sợ để ý lâu có thể bị lộ nên sau đó chúng tôi trở về...

Đang lúc Tây-Xuyên Song-Hiệp kể chuyện Văn-Thái-Lai cho Lạc-Băng nghe thì Dư-Ngư-Đồng từ ngoài bước vào. Vừa trông thấy Lạc-Băng, Kim-Địch Tú-Tài tỏ vẻ sững sờ, bến lên. Sau một giây định thần, chàng reo lên:

-Ủa, tứ tẩu!...

Nhưng Dư-Ngư-Đồng biết ngay mình không phải. Thấy cử chỉ của mình như để lộ ra cho mọi người thấy nên chàng liền im lặng không dám hỏi thăm Lạc-Băng thêm nữa, mà hướng về Trần-Gia-Cách lễ phép, kính cẩn báo cáo tình hình theo công tác được giao phó. Dư-Ngư-Đồng nói:

-Tôi bí mật rượt theo đám người Duy kia thì thấy họ đến một khe nước trong veo có tàng cây cổ thụ giăng màn nghỉ chân. Những người Duy có bốn phận canh gác thì người nào

người nầy tuốt gương sáng ngời, đứng nghiêm nghị, mắt nhìn tứ phía. Vì trời còn quá sớm nên không tiện lại gần để xem động tĩnh cho tường tận nên trở về đây báo cáo cho Tổng-Đà-Chủ nghe trước. Chờ đêm đến tối trời tôi sẽ tới đó dò thám thật kỹ lưỡng mà khỏi sợ bị phát giác. Sự tình hiện tại như thế này. Tùy Tổng-Đà-Chủ định liệu mà sai bảo.

Sau khi Du-Ngư-Đồng báo cáo tình hình cho Trần-Gia-Cách nghe xong, mọi người ngồi im lặng, để mắt chú ý bên ngoài đường rừng. Lúc ấy có nhiều tiếng bánh xe lăn trên đường rầm rộ như có vẻ nặng nề lắm. Ngoài tiếng bánh xe lăn trên đường còn có tiếng ngựa phi đều đều trong đó. Ai nấy đều đoán thẳm là một đội tiêu mã đang đi qua...

Chú thích:

- (1-) Hồng-Hỏa Tuyết-Hoa-Câu: ngựa lông màu đỏ có bốn chân trắng.*
- (2-) Ngộ biến tông quyền: gặp tình thế bất đắc dĩ thì cứ theo tình thế mà làm, cho dù là cũng chuyện “bất đắc dĩ”.*
- (3-) Đồng lao cộng lạc: vui khổ có nhau.*
- (4-) Hưng phế: thịnh suy; ý nói trải qua nhiều triều-đại.*
- (5-) Vi lệnh nguyên-soái: cãi lệnh chủ tướng.*

hết: **Hồi 7c**

Kim Dung

Thư Kiếm Ân Cừ Lục

Hồi 8

**Đà chủ đa mưu năng khiến tướng
Đương gia hội kế khả tranh công**

Đoàn xe người ngựa ấy đi qua khỏi Nhạc-Vương-Miếu xa rồi, các đương gia Hồng Hoa Hội vẫn còn phân vân chờ ngóng tin tức thì Tâm-Nghiệp từ lùm cây nhảy xuống đến trước mặt Trần-Gia-Cách thưa:

-Đoàn xa mã vừa đi ngang qua đây là một đại đội hành xa (#1) , gồm có nhiều chiếc xe lớn nhỏ chở đầy nhóc hàng hóa, chẳng hiểu là món gì. Đi theo hộ tống là những toán quân hùng dũng vô trang đầu đủ. Người chỉ huy là một viên quan chức của Mãn-triều cỡi một con chiến mã cao lớn chẳng kém gì chiến mã của Thập-nhất đương-gia. Ngoài viên tướng quân đó cũng còn thêm vài chục quan binh khác cũng cỡi ngựa mang gươm, trông như một cuộc hành quân quan trọng.

Báo cáo xong, Tâm-Nghiệp lại trở ra. Trần-Gia-Cách liền mời mọi người ngồi lại chỗ cũ bàn thảo kế hoạch. Trần-Gia-Cách nói:

-Lần này xuất quân đông tiến chúng ta đem được đầy đủ lực lượng hùng hậu nhất. Vẫn biết rằng mục đích chính là giải cứu Văn tứ ca. Tuy nhiên chúng ta cũng đừng xem thường những chuyện lật vật bất thường khác có thể xảy ra. Để chuẩn bị cho những chuyện ‘bên lề’ đó, coi bộ chúng ta phải cần thêm người! Có hai điều chính yếu chúng ta cần biết là: thứ nhất, đám người Duy kia đi đâu, định làm gì? Thứ hai, đoàn ‘hành xa’ có quan binh triều đình hộ tống là của ai, đi đâu, với mục tiêu nào? Liệu hai đám này có tiếp tay cho kẻ thù của chúng ta hay không? Nếu ‘việc ai nấy lo’ thì không nói, nhưng nếu gây trở ngại cho kế hoạch giải cứu Văn tứ ca thì chúng ta phải làm cách nào mà diệt trừ trước. Ý kiến các huynh đệ ra sao?

Tất cả mọi người đồng thanh đáp:

-Chúng tôi xin tuân theo mệnh lệnh của Tổng-Đà-Chủ!

Vô-Trần Đạo-Nhân bàn thêm:

-Trương-Siêu-Trọng là cao thủ hãn hữu trên đời, đối phó với hắn thật không phải dễ. Nghe nói từ trước đến nay hắn chưa hề gặp qua đối thủ. Những ai quyết tranh phong với hắn nếu không chết thì cũng bị trọng thương, trở thành phế nhân. Ngoài ra lại còn bao nhiêu cao thủ khác được triều đình mua chuộc nữa. Con số ấy chúng ta khó mà biết đích xác được, vì chắc chắn chỉ càng ngày càng đông thêm mà thôi. Như Tổng-Đà-Chủ vừa nói, thế nào lại không có những lực lượng bất ngờ, công khai tiếp tay với triều đình hoặc trong bóng tối ngầm ngầm hỗ trợ, tìm mọi cách làm cản trở công việc của chúng ta. Vì vậy, lực lượng chúng ta tuy đông đảo và hùng hậu, nhưng quả thật là chưa đủ.

Lạc-Băng nói:

-Nghe đạo-trưởng nói, tôi như được khai sáng ra rất nhiều. Thật công việc cứu Văn tứ ca không đơn giản như tôi nghĩ chút nào. Trước kia tôi cứ tưởng là chỉ cần gặp được đám Trương-Siêu-Trọng là có thể giải cứu được Văn tứ ca ngay. Và tôi cũng từng có ý định sẽ một mình liều mạng với Trương-Siêu-Trọng.

Trần-Gia-Cách nhìn Lạc-Băng nói:

-Chính tôi biết rõ điều đó nên sai Tâm-Nghiện cản đường, không để tứ tẩu đơn thân độc mã tự ý hành động trước khi kế hoạch được hoàn tất.

Tây-Xuyên Song-Hiệp lại nói:

-Thật vậy, ý định của tứ tẩu quả hết sức nguy hiểm. Trong chúng ta đây, chưa chắc có được mấy người đủ sức chống nổi với Trương-Siêu-Trọng. Nếu không cứu được Văn tứ ca mà hy sinh vô lối thì nào có ích lợi gì? Vừa thiệt hại nhân mạng, vừa làm mất nhuệ khí của Hồng Hoa Hội, lại vừa làm lợi cho triều đình Mãn-Thanh thôi!

Triệu-Bán-Son nói:

-Chúng ta phải dùng mưu kế để dành thắng lợi chứ không thể ỷ lại vào sức mạnh hay tài nghệ cá nhân mà thành công được! Một lần nữa tôi xin nhắc lại là một khi chưa có lệnh của Tổng-Đà-Chủ thì không một ai được tự ý quyết định hay hành động bất cứ việc gì, cho dù lớn hay nhỏ!

Nghe Trần-Gia-Cách và các đương-gia thống trách Lạc-Băng, Dư-Ngư-Đồng sợ đến toát mồ hôi. Nhìn vào sắc mặt lạnh như tiền của Quỷ-Kiến-Sầu Thạch-Song-Anh, chàng lại càng thêm hồi hộp lo lắng. Nhìn nét mặt u sầu âm ỉ của Lạc-Băng, chàng cảm thấy

đau lòng mà không dám nói một lời nào.

Vô-Trần Đạo-Nhân lại nói tiếp:

-Chúng ta đừng quên rằng sức mạnh của Trương-Siêu-Trọng không phải chỉ riêng ở đám Cẩm thị-vệ và Ngự-lâm quân cùng các cao thủ triều đình mang theo. Hắn còn được quyền huy động thêm lực lượng quan binh địa phương bất cứ lúc nào, tại bất cứ nơi nào khi cần đến. Vì vậy, cho dù các quan binh địa phương không có ác cảm, hay không muốn đụng độ với Hồng Hoa Hội chúng ta đi chăng nữa, nhưng một khi có lệnh của hắn, ắt không còn đường nào lựa chọn, bắt buộc phải trở mặt mà đối địch với chúng ta thôi.

Nghe nói đến đây, Lạc-Băng lộ vẻ thất vọng nói:

-Nếu không đụng được Trương-Siêu-Trọng thì còn mong gì cứu được tứ ca!

Trần-Gia-Cách bỗng đứng dậy nghiêm nghị, với vẻ mặt quả quyết nói:

-Dù cho Càn-Long có huy động binh lực toàn quốc mà hỗ trợ cho Trương-Siêu-Trọng áp giải Văn tứ ca về Bắc-Kinh chăng nữa, chúng ta há lại sợ? Nếu khiếp sợ, chúng ta không xứng đáng với ba tiếng HỒNG HOA HỘI. Sức mạnh của chúng không phải chỉ ở võ công với lại số đông không thôi mà còn do ở tinh thần dũng cảm và lòng tự tin. Ngoài ra, xin mọi người đừng quên là chúng ta còn sức mạnh của nhân dân, bá tánh nữa! Một Trương-Siêu-Trọng với đám ‘ung khuyến’, cộng thêm đám cao thủ triều đình và quan binh đây đó đã làm được gì?

Các đương-gia nghe lời nói cương quyết của Trần-Gia-Cách thì ai nấy đều hăng hái bội phần, tinh thần chiến đấu như quật khởi lên, nhất là Lạc-Băng.

Vô-Trần Đạo-Nhân nói:

-Lời của Tổng-Đà-Chủ là một huân lệnh, tất cả chúng ta phải tuân theo. Không trừ được Trương-Siêu-Trọng thì không thể nào cứu được Văn tứ đương-gia. Thực lực của Hồng Hoa Hội chúng ta hiện tại mạnh mẽ hơn bao giờ hết. Từng ấy người không lẽ lại chịu hèn với Trương-Siêu-Trọng mà không cứu nổi Văn tứ đương-gia hay sao? Đây cũng là cơ hội tốt cho chúng ta thử sức với cao thủ hạng nhất của Càn-Long.

Vô-Trần Đạo-Nhân vừa dứt lời, tiếng vỗ tay hoan hô tán đồng ý kiến vang lên không ngớt.

Thường-Thích-Chí nói:

-Hiện nay chúng ta đã rõ hành tung của Văn tứ ca thì việc giải cứu nên xúc tiến ngay. Cơ hội bất ngờ chính là lúc này. Chẳng hay Tổng-Đà-Chủ đã có kế hoạch chưa?

Trần-Gia-Cách nói:

-Tôi đã có sẵn kế hoạch nhưng chưa biết phải phân công thế nào. Các anh em có ý kiến gì không?

Vô-Trần Đạo-Nhân nói:

-Tôi thấy cần phải thử sức với Trương-Siêu-Trọng trước để đánh giá bản lĩnh của hắn cho chính xác rồi sau đó mới rút kinh nghiệm để hành động cho khỏi sai lầm. Xin Tổng-Đà-Chủ cho tôi ra trận trước.

Trần-Gia-Cách nói:

-Đường kiếm 72 bộ Truy-Hồn Đoạt-Mệnh của đạo-trưởng trước nay vẫn là thiên hạ vô song. Có ai nghe thấy mà lại chẳng phục?

Thường-Bá-Chí nói:

-Dù sao Trương-Siêu-Trọng cũng là đồng môn của Lục-Phi-Thanh lão huynh tuy rằng hai người đã cắt đứt mối thâm tình trên 10 năm nay rồi. Tuy nhiên, tôi nhận thấy Lục lão ca là người trọng nghĩa hiếm có trên đời, lại có đại ân đại nghĩa với Hồng Hoa Hội chúng ta. Tôi e rằng cuộc đụng độ giữa đạo trưởng và Trương-Siêu-Trọng sẽ đem lại nhiều điều bất tiện. Lưỡi kiếm của đạo trưởng dù có thể đả bại được Trương-Siêu-Trọng, nhưng chúng ta biết phải ăn nói ra làm sao với Lục lão ca đây?

Thường-Thích-Chí nói:

-Tôi thì lại nghĩ khác. Đừng nói là Lục lão ca đã tuyệt giao với Trương-Siêu-Trọng, mà cho dù Lục lão ca vẫn còn luyến tiếc tình đồng môn chúng ta vẫn phải diệt trừ Trương-Siêu-Trọng như thường. Đem chính nghĩa đặt lên trên tất cả mọi tiểu tiết. Quốc gia và dân tộc luôn luôn trọng hơn cá nhân. Tôi tin chắc rằng Lục lão ca cũng không phản đối điều này đâu.

Trần-Gia-Cách và các đương-gia đều vỗ tay tán thành, cho rằng nghị luận của Thường-Thích-Chí rất là quang minh chính đại. Trần-Gia-Cách liền hỏi:

-Theo ý ngũ ca thì chúng ta cần hành động làm sao?

Thường-Thích-Chí đáp:

-Có hai cách. Sớm thì ngay bây giờ, còn không thì chờ đến giờ Mẹo ngày mai mà đón đường mai phục.

Trần-Gia-Cách lại hỏi:

-Nhưng mà chúng ta nên dùng cách nào?

Thường-Thích-Chí đáp:

-Cả hai cách đều có thể dùng được cả. Cách thứ nhất thì không dùng số đông, mà chỉ cần dùng một vài người, mà mục tiêu là Trương-Siêu-Trọng. Chủ ý là làm sao hạ được Trương-Siêu-Trọng cho lẹ rồi nhanh tay giải thoát cho Văn tứ ca, hoặc bắt sống Trương-Siêu-Trọng, áp lực hẳn bắt phải đem Văn tứ ca để trao đổi tánh mạng. Còn cách thứ hai là vạn toàn, nhưng phải dùng đến toàn lực. Chúng ta đón đường mai phục triệt bót lực lượng của chúng trước, sau đó một nhóm lãnh nhiệm vụ hạ Trương-Siêu-Trọng, còn một nhóm phụ trách việc cứu Văn tứ ca. Hai cách đó, xin Tổng-Đà-Chủ tự ý mà chọn lấy một. Trần-Gia-Cách suy nghĩ vài giây rồi nói:

-Với người thường thì mạo hiểm được. Nhưng với Trương-Siêu-Trọng thì nên dùng cách an toàn. Cho dù chúng ta có người có thể thắng được Trương-Siêu-Trọng, nhưng không thể trong vài hiệp mà làm nổi chuyện đó. Nếu Trương-Siêu-Trọng chỉ cần cố gắng kéo dài trận đấu thêm một chút ắt trợ thủ của hắn sẽ tới kịp thì còn mong gì giải cứu được Văn tứ ca nữa! Cách thứ hai an toàn hơn, ta vừa có đủ nhân lực, có nhiều thì giờ hơn. Nếu vạn bất đắc dĩ phải đụng độ lâu cũng không đến nỗi bị thiệt thòi. Như thế chúng ta có thể vừa hạ được Trương-Siêu-Trọng lại vừa cứu được Văn tứ ca.

Trần-Gia-Cách sau đó mời mọi người dùng trà giả khát rồi nói tiếp:

-Lần đụng độ này, ngoài việc đụng độ với ‘ung khuyển’ triều đình, ta còn phải đụng với đám tiêu sư của Trần-Viễn tiêu cục nữa. Theo tình thế hiện nay thì coi bộ chúng đã cấu kết với nhau rồi. Nếu là như vậy thì trước sau chúng ta cũng phải tìm cách mà tiêu diệt cả hai. Nhưng chuyện này thật không dễ dàng chút nào cả. Vương-Duy-Dương là một nhân vật phi thường, không dễ gì đối phó nổi. Nghe đâu bản lãnh của hắn cũng chẳng kém gì Trương-Siêu-Trọng, lại rất có uy tín với các môn phái võ lâm. Nếu chúng ta xử sự không khéo thì không chừng lại gây thù oán với toàn thể võ lâm chứ chẳng phải chuyện đùa.

Thường-Bá-Chí liền hỏi:

-Tôi không hiểu bản lãnh của Vương-Duy-Dương ghê gớm đến đâu mà trong giang hồ hễ nghe nói đến là ai cũng phải khiếp sợ là sao? Không lẽ hắn thật sự lợi hại đến độ không có ai là đối thủ?

Trần-Gia-Cách cười, nhìn Triệu-Bán-Son nói:

-Việc này Triệu tam ca rành hơn đệ nhiều, xin giải thích giùm cho ngũ ca đi.

Triệu-Bán-Son nói:

-Mặc dù chúng ta biết rất rõ ràng Vương-Duy-Dương là con dao hai lưỡi, là một con cáo già, nhưng thật khó mà làm gì hắn nổi. Hắn vừa khéo mua chuộc triều đình Mãn-Thanh lại vừa gieo được cảm tình khắp chốn võ lâm, và luôn cả quần chúng nữa. Vì thế, nếu chúng ta đụng độ với hắn thì quần chúng có lẽ chỉ đứng giữa mà chẳng biết phải theo bên nào. Các môn phái võ lâm cũng thế, tuy rằng một số lớn có cảm tình với chúng ta, nhưng số ủng hộ Vương-Duy-Dương cũng không phải là ít. Còn nói về triều đình Mãn-Thanh thì chúng ta phải nhượng Vương-Duy-Dương rồi! Ngũ đệ nghĩ xem, giữa chúng ta và Trấn-Viễn tiêu cục thì triều đình sẽ giúp bên nào? Nếu chúng ta kết làm vây cánh với Trấn-Viễn tiêu cục thì rất có lợi cho việc ‘kháng Thanh’, nhưng nếu Vương-Duy-Dương theo triều đình thì chúng ta gặp một kẻ thù đáng sợ vô cùng và nằm trong thế ‘lưỡng đầu thụ địch’ (#2). Vì vậy, nếu phải diệt trừ Trấn-Viễn tiêu cục thì chúng ta phải từ từ diệt các vây cánh của chúng trước, chứ không thể nào hạ được chúng trong một sớm một chiều được đâu! Còn về bản lĩnh của Vương-Duy-Dương thế nào thì theo ngu huynh được biết, năm nay hắn đã trên 70 mà chưa từng gặp qua đối thủ. Họa hoằn lắm thì cũng mới chỉ có một lần. Đó là lần hắn đụng với Lục-Phi-Thanh lão ca đây!

Mọi người nghe Triệu-Bán-Sơn nói đến đây đều háo hức vô cùng. Thường-Bá-Chí nhao lên, hỏi:

-Thật vậy hả tam ca? Ai thắng? Ai bại?

Triệu-Bán-Sơn không trực tiếp trả lời câu hỏi, chỉ nói thêm:

-Cuộc so tài giữa Lục-Phi-Thanh lão huynh với Vương-Duy-Dương không phải vì hiềm khích, vì công nghĩa, hay vì quyền lợi và danh dự. Nguyên nhân chỉ vì một sự kiện rất là lý thú.

Mọi người, kể cả Trần-Gia-Cách và Vô-Trần Đạo-Nhân, nghe Triệu-Bán-Sơn sắp kể lại trận đấu năm xưa giữa Lục-Phi-Thanh và Vương-Duy-Dương thì ai nấy thích thú vô cùng, đều im lặng mà lắng tai nghe.

Triệu-Bán-Sơn nói:

-Như chúng ta đã biết, những người võ công thượng thừa, khét tiếng trong võ lâm từ trước đến nay không có nhiều. Đó là Lục-Phi-Thanh, Trương-Siêu-Trọng, Vương-Duy-Dương, Châu-Trọng-Anh, Trần-Chánh-Đức và Thiết-cầm sát Hàn-gia huynh đệ ở Lạc-Dương. Những đại cao thủ này được coi là thiên hạ vô song vì lẽ chưa bao giờ nhường ai một chiêu nào. Tuy nhiên, tất cả cũng chưa phải là thiên hạ vô địch vì còn biết bao nhiêu

là ‘rồng nằm hồ phục’, những người có bản lĩnh siêu đẳng nhưng lại thích ẩn dật mà chứ chẳng bao giờ đi lại trên giang hồ. Trong số này, đáng kể nhất có thể nói là Viên-Sĩ-Tiêu. Lại còn một số nhân vật khác nữa, tuy chưa được nổi danh bằng các vị kể trên nhưng tài nghệ thật là anh hùng quán thế. Đó là tôi chưa kể đến các nhân vật Hồng Hoa Hội chúng ta vì các vị cũng đều là những anh hùng quán thế với bản lĩnh siêu việt, đặc biệt là Trần tổng-đà-chủ và Vô-Trần Đạo-Truân nhị ca. Ngoài ra cũng còn Văn tứ đương-gia, Tây-Xuyên Song-Hiệp...

Trần-Gia-Cách bỗng nhiên cười rồi ngắt lời:

-Triệu tam ca còn kể sót một nhân vật thượng thừa nữa mà ai là người chẳng bội phục!

Triệu-Bán-Son nói:

-Xin Tổng-Đà-Chủ cứ dạy bảo mà bỏ khuyết cho.

Trần-Gia-Cách cười lớn nói:

-Thì là Triệu tam ca đó chứ còn ai! Tôi nói vậy có đúng không các anh em?

Tất cả mọi người cùng cười lên đáp:

-Đúng! Đúng! Tổng-Đà-Chủ nói quả không sai chút nào!

Triệu-Bán-Son nói:

-Họ Triệu này làm sao dám sánh với tất cả các vị vừa kể ra!

Vô-Trần Đạo-Nhân nói:

-Khi đã đem các nhân vật thượng thừa trong giới giang hồ ra mà bình luận thì phải hoàn toàn chí công vô tư. Theo tôi thì một nhân vật như Triệu-Bán-Son đây thiết tưởng trong thiên hạ chắc gì có người hơn được? Chỉ kể tên những người khác mà không chịu kể tên mình là còn thiếu thành thật đấy!

Triệu-Bán-Son khẽ cúi đầu nói:

-Tôi xin thành thật nhận lỗi với Tổng-Đà-Chủ cùng Vô-Trần nhị ca về khoản ấy. Nhưng ở đây tôi chỉ kể qua một số nhân vật làm điển hình thôi chứ không tài nào kể hết được.

Ngoài ra cũng còn biết bao nhiêu tên nữa mà tôi một lúc không thể nào nhớ ra được.

Trần-Gia-Cách nói:

-Việc ấy cũng không quan trọng. Bây giờ yêu cầu tam ca hãy kể lại trận đấu giữa Miên-Lý-Châm Lục-Phi-Thanh tiền bối và Uy-Chấn Hà-Sóc Vương-Duy-Dương cho tất cả mọi người cùng nghe.

Triệu-Bán-Son nói:

-Đúng ra tôi chỉ biết kết quả thôi chứ không biết rõ chi tiết vì Lục-Phi-Thanh lão huynh xưa nay vốn khiêm nhượng chẳng bao giờ thích khoe khoang nên khi nói đến trận ấy chỉ nói phớt qua thôi. Biết tính Lục lão ca như vậy thành thử tôi cũng chẳng bao giờ hỏi kỹ. Đoạn Triệu-Bán-Son bắt đầu kể...

Từ xưa đến nay, Lục-Phi-Thanh và Vương-Duy-Dương không có xích mích vì công thù hay tư oán chi cả. Một hôm nghe các nhân vật đại cao thủ trong thiên hạ phần đông đều tán tụng võ công của Vương-Duy-Dương, cho đó là cao thủ thiên hạ vô song. Lúc ấy, Vương-Duy-Dương vừa mới thiết lập Trấn-Viễn tiêu cục, còn Lục-Phi-Thanh thì đi chu du khắp thiên hạ để chiêu nạp anh hùng hào kiệt để tổ chức Đồ-Long-Hội thực hiện cuộc cách mạng giải phóng dân tộc dưới danh nghĩa ‘Khánh Thanh Phục Minh’.

Lục-Phi-Thanh tự nghĩ rằng muốn tạo được uy tín cho chính mình để lãnh đạo một bang hội thì phải có bản lĩnh trác tuyệt thì mới có thể đứng ra kêu gọi được người khác theo mình. Mà Lục-Phi-Thanh lúc đó cũng chưa được nhiều người biết đến nên không gì hay bằng đi thử sức với Vương-Duy-Dương, nếu thắng được sẽ có lợi cho việc đi chiêu mộ nhân tài vô cùng. Và Lục-Phi-Thanh cũng nghĩ rằng nếu thua thì chẳng thà đi tìm một nhân vật có tài đức và chí lớn để đầu quân mà theo đuổi chí lớn của mình là hơn.

Quyết định như vậy, Lục-Phi-Thanh đơn thân độc mã đến Bắc-Kinh vào thẳng trụ sở của Trấn-Viễn tiêu cục khiêu khích, gây sự với Vương-Duy-Dương để thách đấu.

Vương-Duy-Dương tức lộn ruột, đỏ mào đỏ mặt. Xưa nay Vương-Duy-Dương đi đến đâu chỉ có thiên hạ sợ uy mà né tránh mà bây giờ lại có kẻ dám tới tận nơi để gây sự với mình tại ngay đất nhà của mình thì thật là vào tận hang hùm mà vuốt râu hùm!

Chẳng nói chẳng rằng, Vương-Duy-Dương phóng ngay Bát-Quái-Quyền nhắm ngay những chỗ hiểm của Lục-Phi-Thanh đánh liên tục chẳng chút nương tay, định giết chết ngay kẻ dám cả gan khiêu khích mình.

Lục-Phi-Thanh biết Vương-Duy-Dương không nhân nhượng, vừa ra tay đã sử dụng ngay độc chiêu thì vội vàng dùng tuyệt kỹ của Võ-Đang để đối phó.

Nhìn thấy bản lĩnh của Lục-Phi-Thanh, Vương-Duy-Dương biết ngay không phải tay vừa nên không dám liều lĩnh mà khinh địch. Cả hai biến vòng đai sâu rộng của Trấn-Viễn tiêu cục thành một đấu trường ác liệt. Người trong Trấn-Viễn tiêu cục kéo nhau đến xem còn đông hơn hội chợ. Hai bên đánh nhau đến mấy trăm hiệp mà vẫn không phân thắng bại, không ai đàn áp nổi ai.

Vương-Duy-Dương bỗng dừng tay lại nói:

-Này hảo hán vô danh! Tôi rất khâm phục quyền cước của anh. Thật là một cao thủ hiếm có. Nếu chúng ta cứ tiếp tục mà đánh nữa thì biết bao giờ mới phân thắng bại được đây? Bây giờ tôi đề nghị chúng ta thử so tài bằng binh khí. Bạn nghĩ sao?

Lục-Phi-Thanh cười, ôn tồn nói:

-Rất sẵn sàng. Nghe đồn ‘Bát-Quái Đao’ của Uy-Chấn Hà-Sóc lừng danh thiên hạ, nay được dịp hầu tiếp thật là hết sức hân hạnh.

Dứt lời Lục-Phi-Thanh cũng rút đao ra thủ thế. Vương-Duy-Dương chẳng chút khách sáo xông tới tấn công như vũ bão, Lục-Phi-Thanh cũng múa đao đỡ lại, và tìm những chỗ sơ hở để phản công. Cả hai cùng trở hết tuyệt nghệ ra thì triển khiến cho những người ở ngoài đứng xem phải mê mẩn say sưa. Hai bên chém qua chém lại đến mấy trăm hiệp cũng không ai hơn được ai.

Lục-Phi-Thanh cười nói:

-Điều này chắc chúng ta có đấu năm này qua năm nọ cũng chẳng có kết quả gì đâu!

Vương-Duy-Dương nói:

-Người hãy về mà luyện thêm, đợi năm sau tới đây tỉ thí với ta nữa để phân tài cao hạ.

Lục-Phi-Thanh cười đáp:

-Người có thắng được ta đâu mà sao phách lối thế! Chẳng qua ta nghe đồn Uy-Chấn Hà-Sóc Vương-Duy-Dương chưa bao giờ có đối thủ nên tìm đến mà xem thử lời đồn kia có thật hay không thôi chứ có thù oán gì mà phải hẹn ngày hẹn giờ để thanh toán! Bây giờ ta mới chịu tin Vương-Duy-Dương quả không hổ danh là Uy-Chấn Hà-Sóc chút nào!

Vương-Duy-Dương nghe Lục-Phi-Thanh nói như thế thì rất hài lòng bèn vòng tay lễ phép nói:

-Thì ra hảo hán vì muốn thử sức tiểu đệ mà đành nhọc công đến thế! Nếu muốn thử sức thôi thì tại sao không chịu nói trước mà lại dùng lời khiêu khích để mất đi hòa khí như vậy?

Lục-Phi-Thanh cười nói:

-Nếu tôi không dùng lối khích tướng thì lão huynh đâu có chịu giở hết những ngón tuyệt kỹ ra mà đánh. Như thế chẳng hóa ra cuộc tỉ thí này thành vô ích lắm sao!

Vương-Duy-Dương cũng cả cười, hướng về Lục-Phi-Thanh ân cần mời mọc:

-Tiểu đệ xin mời huynh đài vào trong uống vài chung gọi là chút rượu kính để tỏ lòng

ngưỡng mộ và kỷ niệm buổi tương kiến này. Mong huynh đài đừng từ chối!

Nhưng Lục-Phi-Thanh không nhận lời, dùng lời nói khéo để từ chối rồi từ giã Vương-Duy-Dương.

Có thể nói, trận đấu ấy là khởi đầu cho bước thành lập ‘Đồ-Long-Hội’ của Lục-Phi-Thanh...

Trần-Gia-Cách nói:

-Như vậy thì võ công của Lục tiên bối quả là cao siêu huyền diệu. Hồng Hoa Hội được thêm một người đắc lực như thế giúp sức thì lo gì mà chẳng cứu được Văn tứ ca.

Vô-Trần Đạo-Nhân nói:

-Cứ theo lời của Triệu tam ca thuật thì trong chúng ta, ngoại trừ Tổng-Đà-Chủ, chưa chắc có ai sánh nổi với Lục lão huynh.

Trần-Gia-Cách nói:

-Ngày nay Lục lão tiên bối vì nghĩa khí mà gia nhập Hồng Hoa Hội, tôi chắc ông ta sẽ không vì chút tình đồng môn mà chính ông ta đã tự tay cắt đứt mà phiền hà chúng ta đâu. Việc giải cứu Văn tứ ca xem ra không bị trở ngại gì đâu. Bây giờ chúng ta nên đi ngay vào kế hoạch để mà thực hành đi. Tất cả anh em nghĩ sao?

Vô-Trần Đạo-Nhân đáp:

-Tất cả đang chờ mệnh lệnh của Tổng-Đà-Chủ đây. Tôi có điều thắc mắc là không biết Trương-Siêu-Trọng dùng biện pháp nào để canh giữ Văn tứ ca?

Trần-Gia-Cách nói:

-Điều này phải nhờ đến ngũ ca và lục ca thôi. Hai anh đã theo sát bọn chúng ngay từ đầu ắt đã biết qua mọi chuyện.

Thường-Thích-Chí nói:

-Theo chúng tôi biết thì đem trước Văn tứ ca ngủ chung một phòng với bọn ‘ưng khuyển’, có quân lính canh phòng cẩn mật bên ngoài, và đích thân Trương-Siêu-Trọng mang kiếm đi tuần tra từng giờ từng phút trong, ngoài. Văn tứ ca bị chúng xiềng hết cả tay chân, không người nào được nói chuyện hay bén mảng đến gần, chỉ có bốn tên giáo đầu Ngự-Lâm quân canh gác tứ phía.

Vô-Trần Đạo-Nhân suy nghĩ một chút rồi hỏi:

-Theo như ngũ đệ nhận xét thì Trương-Siêu-Trọng là người thế nào?

Thường-Bá-Chí nói:

-Trương-Siêu-Trọng tuổi không quá 40, hình dáng kỳ vĩ khôi ngô, trông tựa như một trang hào kiệt, một anh hùng trượng phu danh tiếng; râu y ngắn và rậm, đôi mắt sáng quắc, tướng mạo của một nhân vật dũng cảm đa mưu.

Thường-Thích-Chí cũng nói:

-Đạo trưởng à! Hai anh em chúng tôi lấy cặp mắt khách quan mà nhận xét Trương-Siêu-Trọng để nếu có phải ra tay quyết đấu sẽ không bị lầm lạc. Dù vậy, chúng tôi không khiếp sợ hấn đấu. Nếu hai bên giao chiến, chúng tôi quyết không chịu nhượng bộ hấn một chiêu nào đâu! Nếu hấn nổi danh là Hỏa-Thủ Phán-Quan thì hai anh em chúng tôi cũng là Tây-Xuyên Song-Hiệp. Cho dù Trương-Siêu-Trọng có lợi hại đến đâu đi chăng nữa chúng ta cũng đừng khiếp nhược để làm mất đi uy phong của mình.

Vô-Trần Đạo-Nhân cười đáp:

-Hồng Hoa Hội chúng ta vì chính nghĩa diệt thù chung để giải phóng ách nô lệ cho dân tộc, cho đến quân đội mấy trăm vạn quân của triều đình Mãn-Thanh kia còn chưa sợ thì lẽ nào lại đi sợ một tên ‘ưng khuyển’ như Trương-Siêu-Trọng? Lão phu từ lúc cầm kiếm tung hoành trong thiên hạ vẫn hằng mong ước tìm được một đối thủ chịu đựng nổi mình một vài trăm hiệp nhưng tuyệt nhiên chưa lần nào được thỏa mãn nên vẫn khát khao mà ao ước. Bỏ lâu không dượt nên tay chậm kiếm lụt. Tuy nhiên, lão phu cũng quyết cho Trương-Siêu-Trọng thấy đường gươm của mình có lợi hại bằng bảo kiếm của hấn hay không!

Xoay qua Triệu-Bán-Son, Vô-Trần Đạo-Nhân nói tiếp:

-Tam đệ! Cái ngoại hiệu Thiên-Thủ Như-Lai của tam đệ có ai nghe mà không thán phục? Vậy tam đệ có quyết cùng Trương-Siêu-Trọng một trận thư hùng để cho rõ xem Hỏa-Thủ Phán-Quan hay Thiên-Thủ Như-Lai ai hơn ai kém không?

Triệu-Bán-Son nói:

-Nếu Vô-Trần đạo huynh mà thử sức với Trương-Siêu-Trọng thì đệ tin phần thắng sẽ về đạo huynh đó. Cứ căn cứ theo lời của Lục-Phỉ-Thanh lão ca thì coi bộ hấn với đệ tài sức nghiêng ngửa, là ‘kỳ phùng địch thủ, tương ngộ lương tài’, chưa biết được ai sẽ hơn ai. Tuy nhiên, đệ cũng muốn được một trận sống mái với tên ‘ưng khuyển’ này để hấn khỏi tự phụ, cho mình là ‘thiên hạ vô địch’ nữa! Khi dịp đã đến, có lẽ nào đệ lại bỏ qua?

Vô-Trần Đạo-Nhân vỗ tay cả cười, ông ta nói:

-Ngu huynh biết tam đệ khí phách hiên ngang, thủ đoạn anh hùng. Nhưng mong tam đệ

hãy nhường cho ngu huynh đánh với Trương-Siêu-Trọng trước, chẳng hay tam đệ có đồng ý không?

Triệu-Bán-Son nói:

-Việc gì thì đệ không dám cãi, luôn luôn theo lời dạy của lão huynh chứ việc này thì đệ yêu cầu lão huynh phải nhường cho đệ vì sau khi Đồ-Long-Hội tan rã, một số anh em bang hội bị giết và bị bắt hay đi mai danh ẩn tích cũng chỉ vì cái tên khốn kiếp này! Mối thù này sở dĩ chưa rửa được là vì chưa có cơ hội chứ nào phải là đệ sợ hấn đâu!

Vô-Trần Đạo-Nhân nói:

-Tên Trương-Siêu-Trọng kia nào phải là kẻ thù riêng của Đồ-Long-Hội mà tam đệ giành phải trả? Hấn là kẻ thù chung của Hán-tộc thì tất cả ai có một chút Hán huyết đều có quyền giết nó cả!

Triệu-Bán-Son nói:

-Đành là vậy! Nhưng nếu lão huynh để cho đệ cơ hội vừa tả thù chung lẫn thù riêng thì có hợp tình hợp lý hơn không?

Vô-Trần Đạo-Nhân lại nói:

-Cho dù là Đồ-Long-Hội ngày trước hay Hồng Hoa Hội ngày nay thì cũng đều là hai tổ chức cách mạng cùng theo đuổi một mục đích như nhau cả. Đồ-Long-Hội tức là Hồng Hoa Hội, tại sao tam đệ lại phải phân biệt như vậy? Ngu huynh mà diệt được Trương-Siêu-Trọng thì chẳng phải là trả thù cho các anh em Đồ-Long-Hội luôn đó sao? Theo cấp bậc thứ tự trong Hồng Hoa Hội thì huynh ở trên đệ, do đó đệ phải nhường cho huynh mới là hợp tình hợp lý!

Trần-Gia-Cách thấy Vô-Trần Đạo-Nhân và Triệu-Bán-Son cứ tranh nhau mãi trong việc quyết đấu với Trương-Siêu-Trọng thì vội xen vào can thiệp.

-Cứ theo thiện ý của tôi thì hai vị không nên tranh nhau làm gì. Chúng ta cùng nhau căng đáng việc nước thì điều nào có lợi ích chung thì tự lực ra tay. Chúng ta nên cân nhắc điều lợi hại trước thay vì tranh giành nhau như vậy!

Mọi người nghe xong thì ai nấy đều tỏ vẻ tán thành ý kiến của Tổng-Đà-Chủ. Không riêng gì Vô-Trần Đạo-Nhân và Triệu-Bán-Son, lúc bấy giờ ai nấy đều lộ vẻ hăng hái lạ thường, chỉ muốn được cùng Trương-Siêu-Trọng đánh nhau một trận sống chết để giải cứu cho Văn-Thái-Lai và diệt trừ một tên Hán-gian phản quốc, tội ác cao bằng non...

Sau đó, mọi người cùng nhau lo cơm nước, cỏ lúa cho ngựa để chuẩn bị lên đường thì

hành công tác một khi có lệnh của Tổng-Đà-Chủ ban hành.

Sau khi nhận được tin tức đầy đủ và mọi việc đã quyết định xong xuôi, Trần-Gia-Cách tụ họp mọi người lại nói:

-Theo như tôi đã nhận xét kỹ lưỡng thì đám người Duy và đội xa mã có quân lính triều đình hộ tống kia mặc dù đi chung đường với bọn Trương-Siêu-Trọng nhưng có lẽ hoàn toàn vì chuyện riêng chứ không có liên hệ hay cầu kết với nhau. Như vậy, chúng ta cứ chờ cho họ đi qua khỏi rồi hẵng tấn công đám Trương-Siêu-Trọng để giải cứu Văn tứ ca ắt không sợ họ nhúng tay vào.

Xoay sang Dư-Ngư-Đồng, Trần-Gia-Cách truyền lệnh:

-Thập-tứ đệ! Em bắt tất phải đi theo dò xét đám người Duy đó nữa mà làm gì! Hãy cùng thập-tam ca hợp sức với nhau mà đuổi theo đám hành xa có quan binh hộ tống kia mà canh chừng thì hơn. Trách nhiệm của hai người là đừng cho đám người này can thiệp vào công việc của chúng ta. Trong khi chúng ta giao chiến với đám Trương-Siêu-Trọng mà họ có ý định trợ lực cho hấn thì em và thập-tam ca phải cô lập chúng lại ngay. Nhưng có điều là hai người phải nhớ kỹ là cố đừng làm thương tổn đến mạng người. Chuyện đổ máu nếu phải xảy ra thì cố giữ sao ít chừng nào tốt chừng đó.

Tướng-Tứ-Căn cũng như Dư-Ngư-Đồng, đều hội ý và tuân lệnh Trần-Gia-Cách ra đi thi hành nhiệm vụ. Xoay qua Vệ-Xuân-Hoa và Thạch-Song-Anh, Trần-Gia-Cách lại ra lệnh:

-Cửu đương-gia và thập-nhi đương-gia nên tức khắc lên đường bây giờ. Trách nhiệm của hai người là chặn đầu đám Trương-Siêu-Trọng lại.

Thạch-Song-Anh toan đi ngay nhưng bị Vệ-Xuân-Hoa nắm áo lôi lại. Cửu đương-gia lại hỏi vị Tổng-Đà-Chủ rằng:

-Chúng tôi chặn đầu bọn Trương-Siêu-Trọng bằng cách nào, mong Tổng-Đà-Chủ cho biết rõ ràng hơn.

Trần-Gia-Cách nói:

-Hai người phóng ngựa thật mau qua mặt chúng rồi chặn giữ ở hốc núi. Đó là con đường duy nhất bọn Trương-Siêu-Trọng phải đi qua nếu muốn về Bắc-Kinh chứ không còn cách nào khác hơn nữa. Ngoài ra những người ngựa dù là ở các phía Đông, Tây cũng phải chặn lại hết, không cho qua.

Vệ-Xuân-Hoa và Thạch-Song-Anh nhận lệnh đi rồi, Trần-Gia-Cách quay sang tiếp tục phân công:

-Vô-Trần Đạo trưởng cùng Tây-Xuyên Song-Hiệp, hai vị, lãnh trách nhiệm đối phó với quan-sai, đừng cho chúng tiếp tay cho Trương-Siêu-Trọng. Triệu tam ca và Dương bát ca thì lo phận sự đối phó với bọn tiêu sư của Trần-Viễn tiêu cục. Nếu cần cứ trừ hết chúng đi chứ đừng nhân nhượng. Đừng quên chúng đã tiếp tay với bọn ‘ưng khuyển’ để Văn tứ ca bị bắt và thọc gậy bánh xe gây nên những cuộc tương tàn tương sát và khiến Thiết-Đảm-Trang biến thành một đồng tro tàn. Một khi Vương-Duy-Dương đã cho bọn tiêu sư tiếp tay với đám ‘ưng khuyển’ tức là đã công khai thù nghịch với chúng ta rồi, không còn phải nể mặt hấn làm gì nữa.

Triệu-Bán-Son và Dương-Thanh-Hiệp cũng vâng lời nhận lệnh. Nhìn Lạc-Băng và Tâm-Nghiện, Trần-Gia-Cách nói:

-Còn Văn tứ tẩu và Tâm-Nghiện thì thừa lúc bốn mặt giao tranh kịch liệt lập tức xông vào đoạt tù xa cứu Văn tứ ca, cứ tùy nghi mà hành động. Ai nấy cứ theo công việc của mình mà làm. Sau khi thu dọn chiến trường tôi sẽ có kế hoạch rút lui.

Nghe cách điều hành của Trần-Gia-Cách, ai nấy đều bội phục chẳng cùng, rầm rập vâng theo. Bỗng đâu Chương-Tấn hét lên một tiếng như long trời lở đất mặt đỏ bừng, nghiêng răng đứng dậy nói lớn lên rằng:

-Tổng-Đà-Chủ! Còn ‘thằng gù’ đây nữa để làm chi? Chẳng lẽ nó bắt tài đến độ không đáng cho Tổng-Đà-Chủ tin cậy mà giao phó công việc hay sao? Từ ngày gia nhập Hồng Hoa Hội, Chương-đà-tử (#3) này đã bao phen ‘đông xung tây đột’ rồi chứ nào có ‘tham sinh hủy tử’ bao giờ? Sao Tổng-Đà-Chủ lại không dùng?

Trần-Gia-Cách nói:

-Nào tôi có quên thập ca đâu? Và nào tôi có phủ nhận công lao của huynh đã hy sinh nhiều cho Hồng Hoa Hội? Tiểu đệ đang cần một người lãnh nhận một công tác hết sức quan trọng và biết chỉ có thập ca mới đủ sức hoàn thành công tác này nhưng chưa biết thập ca có sẵn lòng đảm nhiệm hay không nên vẫn còn do dự chưa quyết.

Chương-Tấn khẳng khái nói:

-Dù cho việc đó có khó khăn đến đâu đi chăng nữa, Chương-Tấn này há sợ mà không dám nhận lãnh? Tổng-Đà-Chủ cứ cho biết tôn ý!

Trần-Gia-Cách nói:

-Trước khi tôi giao phó công việc này, tôi cần biết thập ca có chịu hứa là không uống một giọt rượu nào cho đến khi mọi việc hoàn tất không?

Chương-Tấn nói:

-Đối với Chương-Tấn này thì rượu là tất cả. Không có rượu thì buồn lắm, sẽ không làm được việc gì đâu. Nhưng nếu là vậy thì xin Tổng-Đà-Chủ cho tôi uống trước một bữa thật say sưa rồi sau đó sẽ chờ hễ cho đến khi hoàn thành công tác.

Trần-Gia-Cách nghiêm mặt nói:

-Đây không phải là lúc cho thập ca đùa giỡn! Nếu có chịu hứa chắc thì tôi mới ủy thác trách nhiệm, không thì đành nhờ người khác hoặc chính tay tôi tự đảm nhiệm lấy chứ chẳng dám giao cho thập ca đâu!

Chương-Tấn tha thiết, nói như van nài:

-Nói thì nói vậy thôi, chứ có đời nào Chương-Tấn lại tham rượu để hỏng công việc chung bao giờ. Tổng-Đà-Chủ cứ phân công! Nếu cần thì ‘đà-tử’ này xin làm ‘quân lệnh trạng’ để Tổng-Đà-Chủ yên tâm.

Trần-Gia-Cách gật đầu nói:

-Được! Vậy thì thập ca hãy lắng nghe cho kỹ công tác đây. Thập ca phải cố gắng làm cho xong ba việc này. Thứ nhất, phải án ngữ một ngã đường trọng yếu, nếu thấy bọn quan binh và công sai nhắm hướng Đông mà chạy thì phải lập tức chặn lại không cho đi, nếu tên nào nhất định bước qua thì cứ việc hạ sát. Thứ hai, khi nào gặp hai đội của hai tiền bối Lục-Phỉ-Thanh và Châu-Trọng-Anh thì lập tức gọi đến yêu cầu trợ chiến. Và thứ ba, khi cứu được Văn tứ ca rồi thì thập ca lập tức cùng tứ tẩu hộ tống Văn tứ ca nhắm hướng Tân-Cương mà đi thẳng. Khi nào tới địa giới Tân-Cương, thập ca theo phía núi Thiên-Trì đưa Văn tứ ca lên động giao cho sư phụ tôi là Thiên-Trì Quái-Hiệp Viên-Sĩ-Tiêu chăm nom điều trị thương tích. Những biến cố có thể xảy ra dọc đường thập ca không cần phải lo vì tôi đã có chủ kiến, sẽ cắt đặt người của Hồng Hoa Hội bảo vệ đâu đó thật chu đáo. Sau khi qua khỏi hang Tinh-Tinh thì mọi người ai nấy mau trở về tổng hành dinh ở Giang-Nam để cùng nhau bàn thảo kế hoạch tổng phản công.

Trần-Gia-Cách dặn câu nào, Chương-Tấn để ý chăm chú lắng tai nghe thật tỉ mỉ, tỏ vẻ hết lòng tận tụy với trách nhiệm giao phó. Nhận lãnh công tác xong, nét mặt Chương-Tấn tươi vui hơn hờ như rất mãn nguyện.

Sau khi phân công đâu đó xong xuôi, mọi người ra khỏi Nhạc-Vương-Miếu thượng mã lên đường...

Lạc-Băng là người hăng hái nhất trong việc giải cứu Văn-Thái-Lai, lại nhờ có con thiên

lý mã nên thành thử đi quá lẹ làm tất cả mọi người đuổi theo không kịp. Lạc-Băng phải năm lần bảy lượt dừng lại đợi. Vì quá nóng lòng giải cứu trượng phu, nàng đâm ra mất cả khôn ngoan, cho rằng mọi người không chịu cố gắng tích cực tham gia nên cố ý đi chậm để trì hoãn. Nàng buông lời than, hết trách người này sang người nọ, nhưng ai nấy đều thông cảm cho nàng nên chỉ mỉm cười mà không nổi trách cứ. Thế nhưng nàng cứ nói mãi, lập đi lập lại nhiều lần khiến ai nấy đều phải bực mình.

Tây-Xuyên Song-Hiệp và Thạch-Song-Anh nhin không nổi phải lên tiếng:

-Nếu tứ tẩu cho rằng chúng tôi cố ý diên trì để chậm trễ công việc thì sẵn có thiên lý mã cứ việc đi trước mà giải cứu Văn tứ ca. Chúng tôi đến sau cũng được. Lúc đó nếu Văn tứ tẩu chưa cứu được Văn tứ ca thì chúng tôi sẽ giúp sức, còn như nếu cứu xong rồi thì chúng tôi sẽ thẳng đường trở lại Giang-Nam lo chuyện khác cũng tiện.

Dương-Thanh-Hiệp và Tường-Tứ-Căn bình nhật rất mến Văn-Thái-Lai cũng như Lạc-Băng nhưng cũng không chịu được phải nói:

-Đây là việc chung của Hồng Hoa Hội chứ nào có phải chỉ là việc riêng của tứ tẩu đâu mà bảo là chúng tôi không chịu cố gắng? Chúng tôi thì sẵn lòng đi liên tục không nghỉ, tuy nhiên sức ngựa cũng có giới hạn thôi, không thể ép chúng quá đáng như vậy được!

Tâm-Nghiện bỗng xen lời nói một câu:

-Văn tứ tẩu vì quá nóng lòng cứu Văn tứ gia nên trót lỡ lời xúc phạm, xin các vị đương-gia niệm tình tha thứ cho.

Nghe Tâm-Nghiện nói, ai nấy đều giật mình. Xưa nay Tâm-Nghiện ngoài việc đi theo hầu hạ Trần-Gia-Cách chưa bao giờ dám phát biểu bất cứ một điều gì, thế nhưng bây giờ nó lại thốt lên một câu hết sức khôn ngoan và chí lý và lại đúng lúc vô cùng.

Trần-Gia-Cách cười, nhìn Lạc-Băng nói:

-Văn tứ tẩu nghĩ sao về câu nói của Tâm-Nghiện? Phải chăng tứ tẩu vì quá nóng lòng nên mới vô tình ngộ nhận hiểu lầm các đương-gia hay là nhất định giữ vững lập trường cho tất cả là không chịu cố gắng?

Trần-Gia-Cách, Vô-Trần Đạo-Nhân cùng Triệu-Bán-Son vẫn lo các đương gia kia bất mãn thì công việc giải cứu Văn-Thái-Lai lại càng trở nên khó khăn thêm. Chưa đụng độ với kẻ thù mà nội bộ đã lung củng thì thật là điều không hay tí nào cả.

Câu nói của Trần-Gia-Cách vừa chấm dứt thì Lạc-Băng ôm mặt khóc. Nàng bèn hướng về phía Tổng-Đà-Chủ cùng các đương gia nói bằng một giọng như ăn năn:

-Lỡ chân còn gượng lại được, nhưng lỡ miệng thì đành chịu! Lạc-Băng lỡ miệng nói càn, nay hiểu ra thì đã muộn, chỉ còn biết cúi đầu xin Tổng-Đà-Chủ cùng các vị đương-gia tha thứ cho. Công lao khó nhọc của Tổng-Đà-Chủ và các vị đương-gia đã bỏ ra há Lạc-Băng lại không biết? Chẳng qua vì quá nóng lòng mà đại đột. Nếu các vị thấy không thể tha thứ được thì xin cứ trị tội cho!

Lạc-Băng khom mình xuống toan lạy thì Trần-Gia-Cách bảo Tâm-Nghiệm đỡ dậy và nghiêm nghị nói:

-Chúng ta cùng là anh em một nhà cả. Văn tứ tẩu đã giác ngộ được mọi chuyện thì cũng đủ rồi, hà tất phải lạy lục làm gì cho mất tình thân. Chỉ trừ là trọng tội, phạm vào đại kỵ của bang hội thì chẳng kể, việc gì cũng có thể ‘đóng cửa dạy nhau’ được. Tôi nói như vậy mọi người có thấy đúng không? Nếu có gì không phải, không đồng ý với nhau xin cứ nói thẳng ra chứ đừng để ầm ức ở trong lòng mà làm ảnh hưởng đến đại cuộc sau này.

Vô-Trần Đạo-Nhân và Triệu-Bán-Sơn nói:

-Lời Tổng-Đà-Chủ vô cùng sáng suốt, chúng tôi rất khâm phục. Đã đồng tâm đồng chí thì mọi hiềm khích ngộ nhận nên bỏ qua tất cả để cùng chung sức mà lo việc lớn.

Tây-Xuyên Song-Hiệp nói:

-Là người một nhà, thương nhau không hết, cứ sao lại đi cố chấp làm gì. Chúng tôi chỉ mong sao Văn tứ tẩu hiểu được điều đó. Hơn nữa, đây là việc chung của Hồng Hoa Hội chứ không phải là chuyện riêng của tứ tẩu nên những câu nào có ảnh hưởng đến tình đoàn kết xin tứ tẩu đừng nói!

Dương-Thanh-Hiệp và Tường-Tứ-Căn cũng biểu lộ đôi lời bất mãn, chỉ có Thạch-Song-Anh là lẳng lì không nói một lời gì. Nhưng rồi vì thương Lạc-Băng mọi người đều bỏ qua tất cả mặc dù nét mặt người nào cũng ít nhiều cũng còn chút buồn bực cho chuyện đã qua...

Đi thêm 10 dặm đường nữa đã quá giờ Tý, đến một khe lạch nhỏ có nước, Trần-Gia-Cách nói:

-Chúng ta đi cả ngày, người ngựa có lẽ đều mệt cả rồi. Chúng ta nên dừng lại nghỉ chân lót lòng đồng thời cho ngựa ăn cỏ và uống nước cái đã.

Dư-Ngư-Đồng đến sát gần bên Lạc-Băng. Hồi lâu chàng mới mở miệng khẽ gọi:

-Tứ tẩu!

-Sao?

Dư-Ngư-Đồng hơi chần chừ rồi nói với vẻ cương quyết:

-Em thề sẽ hy sinh cả tánh mạng để cứu Văn tứ ca ra khỏi tay bọn Trương-Siêu-Trọng.

Xin chị vững lòng tin nơi em.

Lạc-Băng mỉm cười khẽ nói:

-Xin đa tạ tấm lòng quý hóa của Dư hiền đệ.

Dư-Ngư-Đồng không cầm nổi hai giòong nước mắt. Chàng quay mặt đi nơi khác rồi phóng lên lưng ngựa dùng đầu gối thúc vào hông con vật.

Trần-Gia-Cách nói:

-Văn tứ tâu có thể tạm đổi ngựa cho Tâm-Nghiệp để nó đi thám thính tình hình, dò xét tung tích của bọn Trương-Siêu-Trọng được không?

Nghe Trần-Gia-Cách nói, Tâm-Nghiệp sung sướng vô cùng. Nó vốn rất thích con ngựa của Lạc-Băng, nay được dịp cỡi tưởng không còn gì vui hơn nữa. Nó tung tăng chạy đến bên Lạc-Băng nói:

-Văn tứ tâu! Tổng-Đà-Chủ bảo chị cho em mượn ngựa chị đừng từ chối nhé! Được cỡi con ngựa của chị em tin tưởng thế nào cũng theo kịp bọn Trương-Siêu-Trọng.

Lạc-Băng cười đáp:

-Lời Tổng-Đà-Chủ dạy chị làm sao dám cãi? Huống hồ là em dùng vào việc đi dò xét tung tích kẻ thù!

Nhanh như cắt, Tâm-Nghiệp đã nhảy lên lưng con thiên lý mã ngồi và chỉ thoáng một cái đã biến mất, cả người lẫn ngựa.

Lúc đó ai cũng đã dùng bữa, nghỉ mệt xong xuôi và cho ngựa ăn uống đầy đủ nên vội vã lên đường ngay. Lên đường chưa được bao lâu, mọi người nhìn thấy bóng Tâm-Nghiệp trên lưng bạch mã đang phi trở lại như bay, không đầy mấy chốc đã đến trước mặt mọi người. Không bỏ phí một giây nào, Tâm-Nghiệp đến trước mặt Trần-Gia Cách thưa:

-Bọn Trương-Siêu-Trọng không còn cách xa chúng ta bao nhiêu dặm đâu. Nếu gấp rút mà rượt theo sẽ gặp ngay.

Nghe lời báo cáo của Tâm-Nghiệp, ai nấy nét mặt đều tươi vui hẳn lên. Trần-Gia-Cách khuyến khích mọi người gi tăng tốc lực để đuổi theo. Tâm-Nghiệp bèn đổi lại ngựa cho Lạc-Băng. Nàng hỏi Tâm-Nghiệp:

-Em có thấy được chiếc tù xa áp giải Văn tứ ca không, hay là chỉ thấy đám Trương-Siêu-Trọng ở mé trước thôi?

Tâm-Nghiệm gật đầu liên tục, đáp:

-Em thấy rõ ràng chiếc tù xa nên cho ngựa chạy lại gần sát một bên kẻ trông rõ mặt Văn tứ đương-gai. Nhưng bọn ‘ưng khuyến’ ở trong xe tức tốc vũ động đao kiếm ra định sát hại em. Thêm vào bọn tiêu sư, tên nào tên nấy dữ dằn, mặt mày hung ác trông gớm ghiếc như chực ăn tươi nuốt sống em không bằng. Chúng mắng em là: “Đồ chó con đáng chết! Bộ mù cả hai mắt rồi hay sao mà dám cho ngựa chạy lại gần xe như vậy?”. Nghĩ rằng chưa phải lúc ăn thua đủ với chúng nên đành nhịn nhục quay ngựa trở lại mà về báo tin.

Lạc-Băng cười nói:

-Đừng chấp bọn khốn kiếp ấy làm gì! Rồi có lúc chúng phải hạ mình chịu tội với em. Lúc đó tha hồ cho em trả thù bằng thích!

Đám hào kiệt Hồng Hoa Hội trong lòng hân hoan, hăm hở phóng ngựa chạy như bay.

Qua vài dặm đường thì thấy mé trước cát bụi tung lên mù mịt. Tin tưởng đó là đám Trương-Siêu-Trọng, Trần-Gia-Cách dẫn kỹ lại công tác của từng người một lần chót rồi ra lệnh cho mọi người cố hết sức đuổi theo. Đi được một dặm thì thấy một đại đội quan binh gươm đao chóm chĩa đang bao quanh hộ tống một chiếc xe ở giữa. Tâm-Nghiệm tay chỉ vào đám xa mã mà nói với Trần-Gia-Cách:

-Đây không phải là đám Trương-Siêu-Trọng. Phải đi thêm sáu, bảy dặm đường nữa thì mới gặp được chúng.

Trần-Gia-Cách nói:

-À! Thì ra đây là đại đội quan binh có bốn phận đài tải tài sản của một gia đình thân-vương, vọng-tộc nào mà Tây-Xuyên Song-Hiệp đa tường trình tại Nhạc-Vương-Miếu đây mà!

Tâm-Nghiệm đáp:

-Chính vậy, thưa Tổng-Đà-Chủ! Chúng ta đi thêm sáu, bảy dặm nữa thì sẽ gặp bọn Trương-Siêu-Trọng phổ hợp với đám tiêu sư của Trần-Viễn tiêu cục, vừa đông đúc lại vừa mạnh mẽ!

Trong khi mọi người vượt qua đoàn xa mã để rượt cho kịp Trương-Siêu-Trọng, Trần-Gia-Cách lấy mắt cho Tường-Tứ-Căn và Dư-Ngư-Đồng. Hai người hiểu ý liền dừng ngựa lại canh giữ hai bên lề đường.

Tường-Tứ-Căn và Dư-Ngư-Đồng ngồi trên yên ngựa hai tay vòng lại lễ phép nói với mấy viên phó tướng đại đội quan binh rằng:

-Quý vị đi đường xa mệt nhọc, nhưng với cảnh sắc thanh kỳ thanh lịch ở vùng này chắc hẳn cũng làm quý vị cảm thấy thích thú và khoan khoái ở cõi lòng nên xem chừng cũng nhẹ đi được phần nào. Tôi đề nghị chúng ta hãy cùng nhau tạm nghỉ ở đây trong giây lát để cùng nhau đàm đạo cho vui, chẳng hay ý của quý vị thế nào?

Một tên Thanh-binh đột nhiên nhảy ra trước hét lớn lên, nạt nộ rằng:

-Bọn người muốn gì đây? Ta nói cho mà biết, đây là quan quân hộ tống gia quyến của Lý tướng quân tại nhiệm đó nghe!

Dur-Ngur-Đồng cười rộ lên nói:

-Gia quyến thật sao? Thế này thì lạ lắm đấy! Sao không thấy các vị cô nương thái thái mà chỉ thấy một bọn quỷ mặt trắng mặt đen như những tên cướp cạn vậy?

Thình lình, một tên Thanh-binh trong đám nhảy xổ ra quát ngay mặt Dur-Ngur-Đồng một roi, miệng hét lớn lên rằng:

-Ồi chao! Cái thằng tiểu tử này mới to gan lớn mật làm sao! Bộ mi điên rồi hay sao mà dám nói năng tầm bậy tầm bạ như thế hả?

Dur-Ngur-Đồng tránh khỏi đường roi của tên Thanh-binh, miệng cười hi hi nói:

-Thành ngữ có câu: ‘người quân tử dùng lời mà nói, không dùng tay mà quơ’. Thế mà bằng hữu lại dùng roi mà nói chuyện với tôi thì còn là quân tử được chăng?

Viên tham tướng chỉ huy đám quan binh thấy hai bên gây sự làm xáo trộn không đâu vào đâu cả, mà hình như ý người kia là kiếm chuyện để cản đường quan binh lại, chưa hiểu vì lý do gì. Ông ta vội vã thúc ngựa lướt đến hỏi:

-Chuyện gì mà các người cãi vã om sòm như vậy?

Dur-Ngur-Đồng vòng tay lễ phép tươi cười hỏi lại viên tham tướng:

-Chẳng hay quan lớn tên họ lài chi, quê quán ở đâu? Xin cho tại hạ được biết qua gọi là làm quen với nhau ở chốn bụi trần.

Viên tham tướng nhìn Tường-Tứ-Cẩn và Dur-Ngur-Đồng bụng sinh nghi, chưa biết rõ dụng ý của hai người muốn gì. Ông ta không trả lời câu hỏi của Dur-Ngur-Đồng mà chú ý từng hành động của hai người để liệu trước mà đề phòng những bất trắc có thể xảy ra.

Dur-Ngur-Đồng rút ống sáo vàng ra vừa cười vừa nói:

-Luật từ xưa đến nay, hễ có người biết âm điệu thì phải có người biết thưởng thức thì mới gọi là tri âm. Kẻ hàn sĩ này biết được chút âm điệu, muốn theo học theo gương Bá-Nha mà tìm Tử-Kỳ nhưng trời đất mệnh mông biết tìm được ai đây? Hôm nay tình cờ duyên

bèo mây gặp gỡ, dọc đường tương kiến quan lớn, cứ nhìn vào diện mạo biết không phải là người phạm phu tặc tử. Vậy xin mới quan lớn hãy tạm nghỉ chân để nghe tại hạ công hiến một khúc tiêu, trước là để giúp vui, sau là để quen biết. Mong rằng quan lớn đừng từ chối nhé.

Viên tham-tướng này chẳng phải ai xa lạ mà chính là Tăng-Đồ-Nam người có trách nhiệm hộ tống gia quyến của Lý-Khả-Tú tướng quân. Vừa nhìn thấy ống sáo vàng, bắt giác ông ta kinh hoàng. Lần trước ở lữ quán, chính mắt Tăng-Đồ-Nam đã được nhìn thấy bản lĩnh của người cầm ống sáo vàng này mà tung hoành giữa đám công sai. Hôm nay không hiểu vì đâu người này lại có mặt nơi đây chặn đoàn xa mã của mình lại. Thấy lực lượng bên mình đông mà bên kia chỉ có hai người, Tăng-Đồ-Nam cũng bớt lo ngại, nhưng vẫn muốn tránh các cuộc đụng độ bèn nói lớn:

-Giữa chúng ta với nhau việc của ai thì nấy lo, không có thù hằn gì, giống như nước sông không chạm nước giếng vậy. Tốt hơn hết người nên nhường đường cho chúng ta đi để khỏi ai phiền đến ai!

Dur-Ngư-Đồng nói:

-Tại hạ nào dám làm cản trở công việc gì của quan lớn đâu? Chẳng qua hôm nay gặp được cao hiền nên định dâng mấy khúc sáo cùng ‘tri âm’. Nghe xong thì mặc tình quan lớn muốn đi đâu thì đi, tôi chẳng dám vô lễ. Đó là mỹ ý của tôi. Việc hộ tống gia quyến đâu có gât như đi hành quân đâu mà quan lớn phải vội vàng như thế? Quan lớn nghe xong 10 khúc sáo, tôi sẽ tiễn quan lớn vài dặm, và nếu có gì không phải sẽ xin bồi tội sau. Dứt lời, Dur-Ngư-Đồng đưa sáo lên miệng thổi luôn một hơi, tiếng trầm tiếng bổng, nghe du dương sáng khoái vô cùng.

Trước hành động của Dur-Ngư-Đồng, Tăng-Đồ-Nam liền hươi cây thương trên tay, dùng thế ‘Ô-long xuất động’ trong đường ‘Đại thương hoa’ nhắm ngay bụng Dur-Ngư-Đồng đâm tới một nhát vô cùng nguy hiểm.

Dur-Ngư-Đồng vẫn điềm nhiên, miệng vẫn tiếp tục thổi sáo. Chờ mũi thương còn cách bụng chừng một phân liền đưa tay nắm chặt lại rồi dùng ống sáo đánh vào cây thương một cái. Ngọn thương trên tay Tăng-Đồ-Nam đã gãy thành hai khúc. Tăng-Đồ-Nam kinh hãi đến toát cả mồ hôi. Ông ta bèn giựt một thanh đao trên tay một tùy tướng nhắm Dur-Ngư-Đồng chém tới. Vẫn bình tĩnh như không có chuyện gì xảy ra, Dur-Ngư-Đồng đưa ống sáo vàng ra đỡ, trao đổi vài hiệp với Tăng-Đồ-Nam.

Không cố tình giết chết Tăng-Đồ-Nam nên Dur-Ngur-Đồng vừa đánh vừa giỡn. Chờ ông ta tới gần mình, Dur-Ngur-Đồng khẽ điểm nhẹ vào cánh tay khiến Tăng-Đồ-Nam bủn rủn cả chân tay mà đánh rơi cây đao xuống đất. Dur-Ngur-Đồng lại nói:

-Tôi đã nói chỉ thôi 10 khúc sáo cho quan lớn nghe thôi. Tại quan lớn sinh sự mà ra cả. Vậy xin mời quan lớn nghe rồi tôi tiễn ông lên đường với tất cả tấm lòng thành. Ý tôi đã quyết cống hiến cho quan lớn nghe thì chẳng bao giờ chịu bỏ dở đâu.

Tăng-Đồ-Nam giận dữ hét:

-Quân bây đâu! Mau ra bắt sống tên này cho ta! Đừng để cho nó tẩu thoát!

Nghe lệnh truyền của chủ tướng, đám Thanh-bình tuốt gươm đao sáng ngời bao vây Dur-Ngur-Đồng lại, khí thế vô cùng mãnh liệt.

Tướng-Tứ-Căn bỗng từ trên lưng ngựa phóng tới, tay múa ngọn thiết thương theo thế ‘Loạn thảo kinh xà’ quạt tứ phía. Tiếng binh khí gầy loảng xoảng rơi như mưa xuống đất, nhiều mảnh vỡ vào đám quân sĩ khiến nhiều tên bị thương, máu chảy xuống lai láng. Thấy Tướng-Tứ-Căn quá lợi hại, một mình hủy hoại hết binh khí của một số binh sĩ đông đúc của mình còn làm cho nhiều tên bị thương, Tăng-Đồ-Nam không biết phải đối phó ra sao đành đứng im như thóc thủ.

Bỗng nhiên ở trong một chiếc xe lớn gần Tướng-Tứ-Căn có một người vén rèm nhìn ra. Rồi từ trong rèm ấy là một lần sáng làm cho mắt của Tướng-Tứ-Căn như hoa lên. Hoảng vía, Tướng-Tứ-Căn nhận ra đó là một thanh bảo kiếm đang nhắm bụng chàng đâm tới. Nhờ lanh mắt, Tướng-Tứ-Căn tránh kịp mũi kiếm lợi hại ấy rồi đưa ngọn thiết thương dùng một thế ‘Đào bạt thùy dương’ gạt mũi kiếm ấy qua một bên. Hai binh khí chạm nhau như tóe lửa. Từ trong xe, một bóng người phóng ra lẹ như một mũi tên. Tướng-Tứ-Căn liền dùng thiết thương tấn công, đập vào lưng đối phương. Nhưng người kia lanh lẹ vô cùng, chỉ khẽ tung lướt mình đã tránh được ngọn thiết thương một cách dễ dàng rồi dùng gươm chém vào gót chân Tướng-Tứ-Căn hai nhát kiếm vô cùng lợi hại.

Tướng-Tứ-Căn biết không thể nào né tránh kịp liền thu thiết thương về để chống đỡ với kiếm của đối phương. Hình như biết Tướng-Tứ-Căn có sức mạnh nên đối phương thu lẹ kiếm về lùi ra sau hai bước đứng thủ thế.

Bây giờ Tướng-Tứ-Căn mới có dịp định thần trông rõ mặt địch thủ của mình. Thì ra là một nữ lưu mặc áo đỏ, mặt mũi, hình dung xinh đẹp vô cùng.

Lúc bấy giờ, Dur-Ngur-Đồng vẫn ngồi yên vừa thổi sáo vừa để ý xem hai người tỉ đấu.

Tăng-Đồ-Nam như bất lực, chẳng còn biết phải xử trí ra làm sao. Đám Thanh-bình không có lệnh của chủ tướng cũng đứng yên bất động.

Nhìn thấy Tường-Tứ-Căn vào thiếu-nữ áo đỏ đánh nhau một hồi lâu mà bất phân thắng bại, Dư-Ngư-Đồng say mê đến độ ngừng sáo lại không thổi nữa, mắt thì dán chặt vào hai người. Nhìn những chiêu thức của hồng-y nữ, Dư-Ngư-Đồng chợt kinh ngạc vô cùng vì trông thấy có vẻ quen quen.

Thiếu nữ áo đỏ sử kiếm rất nhẹ nhàng khoan thai dùng lối đánh ‘lấy Nhu trị Cương’, chống lại với cây thiết thương của Tường-Tứ-Căn rất hữu hiệu, đánh đến mấy trăm hiệp mà không hề bị lép vế nửa chiêu. Xem thêm mấy chiêu nữa, Dư-Ngư-Đồng không đành được, buột miệng kêu lên:

-Nhu-Vân Kiếm-Thuật!

Không còn nhẫn nại được nữa, Dư-Ngư-Đồng nhảy ngay vào chính giữa tách hai người ra, miệng nói lớn:

-Cả hai xin dừng tay lại nghe tôi nói đã.

Cả Tường-Tứ-Căn lẫn thiếu-nữ áo đỏ đều lùi lại dang ra thủ thế. Tăng-Đồ-Nam tưởng Dư-Ngư-Đồng nhảy vào giúp sức người kia đánh thiếu nữ áo đỏ thì lại giựt một cây đao khác của một tên quân chuẩn bị nhảy vào trợ chiến cho thiếu nữ áo đỏ. Nhưng nàng thiếu nữ đưa tay ra dấu như bảo ông ta lui ra sau để nàng xử lý mọi chuyện.

Dư-Ngư-Đồng nhìn thiếu nữ áo đỏ hỏi:

-Xin cho hỏi quý tánh phương danh của cô nương. Đồng thời cũng xin cô nương cho biết rõ lệnh sư là ai vì tôi có điều muốn bày tỏ để đôi bên khỏi đi đến chuyện hiểu lầm đáng tiếc.

Thiếu-nữ áo đỏ miệng cười thật tươi nhìn Dư-Ngư-Đồng như đóa hoa phù dung hàm tiếu đáp:

-Huynh muốn hỏi những điều chí lý nhưng tiếc thay lại là những điều tôi không muốn nói thì làm sao trả lời cho huynh được! Có lẽ là huynh thắc mắc không ít, nhưng sau này sẽ hiểu tại sao. Nhưng có lẽ đây là chuyện buồn cười vô cùng. Huynh không biết tôi là ai, nhưng tôi trái lại, biết huynh rất rõ ràng. Phải chăng huynh là Kim-Địch Tú-Tài Dư-Ngư-Đồng. NGƯ là cá, mà lại không sống trong nước. Nước trong, sóng gợn mà không cùng với sóng nước hòa mình thì sao gọi là cá? Còn ĐỒNG là hòa hợp với nhau, tương tự như câu ‘Quân tử hòa nhi bất đồng’ (#4). Huynh là một trong số các đương-gia của Hồng Hoa

Hội, vai vế đứng thứ 14. Các vị đương-gia trong Hồng Hoa Hội quê quán khác nhau, tánh ý khác nhau, tên tuổi tài nghệ khác nhau, như thế là bất đồng nhưng lại hòa hợp với nhau được làm một khối để gây thanh thế thì cũng đáng gọi là người quân tử vậy. Cá không hòa mình trong sóng nước nhưng sóng được là nhờ biết hòa hợp theo cách xử thế của người quân tử. Xin hỏi, tôi nói vậy có gì sai không hả Kim-Địch Tú-Tài?

Thiếu-Nữ áo đỏ hình như biết Dur-Ngư-Đồng vui tính, thường hay dùng những câu văn hoa khúc chiết mà nói chuyện nên dùng phương pháp ấy để ‘gãi đúng chỗ ngứa’ của chàng. Và điều đó chứng tỏ rằng không những nàng là một nữ hiệp với bản lãnh cao siêu mà còn là một nữ sĩ có tài cao đàm hùng biện nữa. Vì vậy Dur-Ngư-Đồng nghe thiếu nữ nói xong thì hình như thấm ý, vỗ tay cả cười, ra vẻ thích thú vô cùng.

Nhưng có một điều khiến cả Dur-Ngư-Đồng cùng Tường-Tứ-Căn đều ngạc nhiên là không hiểu vì sao thiếu nữ này lại biết rõ Dur-Ngư-Đồng như người đồng thuyền, đồng hội như vậy? Trước câu nói văn hoa dí dỏm, tỏ ý ngưỡng mộ Dur-Ngư-Đồng, mà qua hàm ý hình như còn cảm tình với Hồng Hoa Hội nữa. Cả Tường-Tứ-Căn lẫn Dur-Ngư-Đồng chỉ biết nhìn trân trân vào mặt của thiếu nữ áo đỏ mà không biết nói gì cả. Thấy hai người nhìn mình mãi, thiếu nữ áo đỏ bỗng mắc cở, đôi má hồng lên làm tăng thêm vẻ đẹp mỹ miều của nàng.

Tăng-Đồ-Nam thấy thiếu nữ áo đỏ kia chuyện trò với hai người mà ông cho là hai kẻ ‘đại đạo’ không có gì tỏ vẻ là hận thù thì lấy làm kinh ngạc không ít. Chính hai kẻ này đã gây phiền phức cho ông và đám lâu la của ông không ít, đã biết rõ ràng là người của Hồng Hoa Hội, kẻ thù của triều đình Mãn-Thanh mà nàng còn dùng đủ lời khen ngợi và khen là quân tử nữa mới là lạ.

Trong lúc cả ba người Dur-Ngư-Đồng, Tường-Tứ-Căn và Tăng-Đồ-Nam còn đang hoang mang trước thiếu nữ áo đỏ, không biết đâu là hư thực thì bỗng đám Thanh-binh chột nhao lên. Từ đằng sau, một đoàn kỵ mã gồm bảy người xông tới nhanh như gió.

Người kỵ mã đi đầu là một lão nhân quắc thước, sắc mặt vừa nghiêm nghị, vừa hiền từ, râu tóc bạc phơ, đôi mắt như hào quang sáng ngời.

Không hẹn mà cả Dur-Ngư-Đồng và thiếu nữ áo đỏ cùng đến trước ngựa người ấy đón tiếp. Thiếu-nữ áo đỏ hình như vui mừng hơn cả khi trông thấy người ấy. Nàng vồn vã kêu lên:

-Ô kia sư phụ! Con xin mừng sư phụ được vạn sự bình an!

Còn Dư-Ngư-Đồng thì cũng vui mừng hớn hở reo lên:

-Sư thúc! Sư thúc!

Rồi cả hai người đều cung kính, cùng vòng tay, cúi đầu, chào đón người ấy. Thì ra người ấy không phải ai xa lạ mà chính là Lục-Phi-Thanh. Còn thiếu nữ áo đỏ kia chính là Lý-Mộng-Ngọc, người đồ đệ cung của ông ta.

Lục-Phi-Thanh khẽ nắm vạt áo đỏ của Lý-Mộng-Ngọc kéo lại sát bên mình với vẻ triu mến, thân thiết như tình cha con nói:

-Lý-Mộng-Ngọc, con! Con và sư huynh Dư-Ngư-Đồng cùng với thập-tam đương-gia Tuồng-Tứ-Căn làm sao gặp nhau ở đây? Cả ba đã ra mắt nhau chưa?

Nghe sư phụ hỏi, Lý-Mộng-Ngọc nũng nịu đáp:

-Thưa sư phụ! Sư huynh Dư-Ngư-Đồng của con ép buộc cả đoàn xa mã hộ tống gia đình con phải nghe anh ấy thổi sáo, còn gây sự lộn xộn với Tăng tham-tướng và quân sĩ nữa. Cả cái ông thập-tam đương-gia này cũng thế, đã ra tay đánh gãy binh khí của binh lính, đả thương nhiều người còn định hành hung ăn hiếp con đây! Nếu không nhờ vào bản lãnh của sư phụ truyền cho ắt phải chết dưới cây thiết thương của ông ta rồi. Con xin sư phụ chỉ dạy cho Dư sư huynh một phen để cho anh ấy chừa cái tật áp chế quyền tự do của kẻ khác một cách vô lý, đồng thời cho cái ông thập-tam đương-gia hung hăng này một bài học để về sau bỏ cái thói ỷ có sức mạnh hiếp người, không tha cả phụ nữ!

Việc Lục-Phi-Thanh giết bọn công-sai tại khách sạn An-Viện thế nào Tăng-Đồ-Nam đã được biết qua, giờ thấy ông đột ngột xuất hiện khiến cho ông ta cảm thấy hết sức phân vân.

Nhìn thấy sáu kỵ mã đi chung đứng đằng sau, Tăng-Đồ-Nam lại càng nghi ngờ nhiều hơn nữa. Ông ta thầm đoán rằng họ đều là những giang hồ cao thủ, không biết đi theo Lục-Phi-Thanh để làm gì.

Mà Tăng-Đồ-Nam đoán thật không sai chút nào. Sáu người đó chính là Châu-Trọng-Anh, Châu-Ỗ, Từ-Thiện-Hoàng, Mạnh-Kiến-Hùng cùng với An-Kiến-Cường và Chương-Tấn...

Nhắc lại đêm hôm đó vào giờ Tý khi Lạc-Băng tự ý một mình bỏ đi. Sáng ra Châu-Ỗ thức dậy thấy thiếu nàng thì trong lòng buồn rười rượi nói với Từ-Thiện-Hoàng rằng:

-Nghe nói Hồng Hoa Hội luôn lấy tín nghĩa làm đầu. Thế mà Lạc sư tỷ một mình ra đi mà không chịu cản lại, cũng không chịu đánh thức mọi người dậy đi cùng thì còn tín

nghĩa với ai nữa!

Từ-Thiện-Hoảng sau khi đọc rõ ký hiệu Lạc-Băng để lại thì cố dùng lời không khéo để giải thích cho Châu-Trọng-Anh và Châu-Ỗ cùng nghe để xóa tan mọi dị nghị. Châu-Trọng-Anh trái lại, không trách mà còn như tán đồng hành động của Lạc-Băng. Ông ta nói với Từ-Thiện-Hoảng:

-Có như thế mới gọi là tình nghĩa vợ chồng! Lão phu rất am hiểu và rất thông cảm, hiền điệt bất tất phải giải thích.

Quay qua Châu-Ỗ, Châu-Trọng-Anh nói:

-Con cứ nhìn gương của Lạc tử tử mà bắt chước chứ đừng nên trách làm gì. Nếu vợ chồng không được như vậy thì chưa phải là thương yêu nhau, chưa gọi được là tình nghĩa. Con còn nhỏ chưa biết gì đâu! Sau này khi con lớn lên có chồng thì mới hiểu rõ được hành động kia. Ta lúc nào cũng mến thương những người có tình thâm nghĩa trọng cả.

Từ-Thiện-Hoảng nói:

-Tiểu điệt biết rõ, ý nguyện của Văn tứ tẩu là làm sao được cùng Văn tứ ca sống chết bên nhau. Nhưng việc này của tứ tẩu quả là liều lĩnh, đã phạm vào tội vi phạm kỷ luật của bang hội và vi lệnh Tổng-Đà-Chủ, có thể đưa đến tử hình đó! Tiểu điệt lấy làm lo cho tứ tẩu vô cùng!

Châu-Trọng-Anh nghe nói gật đầu tán thành:

-Lời hiền điệt quả không sao chút nào. Chúng ta phải đi gấp cản Văn tứ phu nhân lại. Và lại lão phu được lệnh của Tổng-Đà-Chủ chỉ huy, nay bốn người chỉ còn lại ba thì trách nhiệm đó không phải nhỏ. Nếu có điều gì xảy ra cho Văn tứ phu nhân thì chính lão phu phải gánh lấy tội chứ không thể đổ cho ai được. Chúng ta mau lên đường gấp thôi!

Ba người cố gắng đi thật nhanh không nghỉ. Qua giờ Ngọ hôm ấy thì bắt gặp Lục-Phi-Thanh giữa đường. Hỏi thăm thử xem Lục-Phi-Thanh có thấy Lạc-Băng hay không thì Lục-Phi-Thanh đáp rằng 'không'. Châu-Trọng-Anh bèn đem mọi chuyện kể hết cho Lục-Phi-Thanh nghe, rồi hai đội ráp chung thành một với sáu người cùng nhau đi tìm. Tìm mãi mà không thấy, mọi người đều thắc mắc nghĩ không ra nổi.

Không ai tin rằng Lạc-Băng có thể vượt được rừng núi, khe thác mà đi nhanh được như vậy. Nhưng cho dầu tin thì cứ việc không tin, mà sự thật vẫn là sự thật! Sáu người chỉ còn biết đi tìm thôi chứ chẳng còn biết làm gì hơn!

Rất may cho họ là sau khi rời khỏi Nhạc-Vương-Miêu, Trần-Gia-Cách có để lại Chương-Tấn ở lại dọc đường để báo tin cho những đội chưa tới kịp. Vì vậy sau khi gặp Chương-Tấn hỏi thăm tin tức và biết được Lạc-Băng đang ở trong hàng ngũ của Trần-Gia-Cách, mọi người ai nấy đều thở phào nhẹ nhõm như trút bỏ được hết mọi ưu tư phiền não trong người. Sáu người liền hợp với Chương-Tấn cố gắng đuổi kịp Trần-Gia-Cách để trợ lực góp sức trong công việc giải cứu Văn-Thái-Lai. Nhưng không ngờ chưa bắt kịp Trần-Gia-Cách thì lại xảy ra việc Dư-Ngư-Đồng cản trở quan binh hộ tống gia quyến Lý-Khả-Tú tướng quân dưới sự chỉ huy của tham-tướng Tăng-Đồ-Nam...

Sau khi nghe Lý-Mộng-Ngọc tố cáo hành động của mình với Lục-Phi-Thanh, Dư-Ngư-Đồng bỗng thất sắc. Chàng nghĩ thầm:

-“Nguyên do cũng tại Tướng-Tứ-Căn mà ra cả! Tổng-Đà-Chủ sai hai đứa chặn đám quan binh này để cô lập, không cho họ tiếp tay với đám Trương-Siêu-Trọng thôi chưa có ra lệnh sát hại hay đả thương họ bao giờ đâu! Vả lại nếu bị sư thúc quở trách trước mặt sư muội thì còn mặt mũi nào mà ngó ai nữa! Chẳng thẹn với nàng lắm sao!”

Nghe Lý-Mộng-Ngọc kể lại mọi việc xảy ra, Châu-Ỡ nhìn vào mặt Từ-Thiện-Hoàng một cách hằn học, trong bụng nghĩ thầm:

-“Thì ra trong Hồng Hoa Hội vẫn có cái hạng người ngang ngược vô cớ gây sự, chém giết đả thương người, chứ nào có phải thuần túy là một tổ chức chuộng điều nhân nghĩa để thu phục nhân tâm như thiên hạ lầm tưởng đâu!”

Thấy đứa đồ đệ nhí nhảnh nũng nịu tố cáo mọi chuyện, Lục-Phi-Thanh vừa buồn cười, vừa cảm thấy thương mến. Ông ta cố làm mặt nghiêm nói:

-Việc này rất hệ trọng, con chưa thấu triệt đó thôi. Sự tình ở phía trước nguy hiểm vô cùng! Nếu cứ tiến tới thì tai họa sẽ xảy ra cho gia quyến của con không biết sao mà lường nổi! Con trách Dư sư-huynh là áp bức không cho xúc tiến lộ trình mà gây ra đổ máu cho một số quân sĩ hộ tống gia đình con, nhưng con có biết là nếu để cho Tăng tham-tướng huy động đoàn xa mã tiến tới phía trước thì cả đoàn xa mã sẽ bị tàn sát không còn một mạng người không? Đáng lý con phải cảm ơn Dư sư-huynh của con chứ! Có sao lại phiền trách như vậy? Bây giờ điều gấp rút là con hợp với Tăng tham-tướng bảo vệ gia quyến tạm đình chân nghỉ lại đây đã. Chờ mọi chuyện đang trước êm xuôi hãy tiếp tục lộ trình. Con nhớ đừng nói với thái thái và mẫu thân đang trước có biến để hai người được an tâm. Nhưng con và Tăng tham-tướng cũng phải đề phòng bọn lục lâm thảo khấu đừng cho

cướp tài sản của gia đình nhé! Thầy có việc phải đi trước, luôn tiện sẽ dò thám tình hình. Khi nào xong việc sẽ trở lại tiếp tục hộ tống gia quyến của con lên đường và sẽ tường thuật tất cả mọi chuyện lại cho con nghe. Giờ nói ra không tiện. Con nhớ nghe lời thầy dặn, đừng để sơ thất.

Dặn dò Lý-Mộng-Ngọc xong, Lục-Phi-Thanh lại ra đầu gọi tham-tướng Tăng-Đồ-Nam lại nói nhỏ dặn dò. Tăng-Đồ-Nam này giờ vốn hoài nghi, nay được Lục-Phi-Thanh giải thích mọi việc nên mặt mày tươi tỉnh, gật đầu liên tục.

Còn Lý-Mộng-Ngọc thì sau khi nghe chuyện đằng trước có biến thì tính hiếu kỳ lại nổi dậy. Vì không tiện cãi lời sư phụ nên nàng cứ gật đầu chịu ở lại với Tăng-Đồ-Nam cùng bảo vệ thái thái cùng mẫu thân. Có thể nói là càng nghe chuyện nguy hiểm, nàng càng khoái chí và hứng thú, trước sau gì cũng tìm đến xem cho bằng được. Và có lẽ hiểu rõ tính đồ đệ cho nên Lục-Phi-Thanh phải dặn dò Tăng-Đồ-Nam tiểu tâm mà cẩn thận cho chắc chắn...

Chú thích:

(1-) Hành xa: còn có thể gọi là “hàng xa”, tức: xe chở hàng.

(2-) Lưỡng đầu thụ địch: gặp kẻ thù cả hai phía.

(3-) Chương đà-tử: thẳng gù họ Chương.

(4-) Nguyên văn của đức Khổng-Phu-Tử: “Quân tử hòa nhi bất đồng, tiểu nhân đồng nhi bất hòa”, ý nói người quân tử cho dù bất đồng ý kiến vẫn có thể hòa hợp được với nhau, còn kẻ tiểu nhân thì trái lại, dù có đồng ý với nhau cũng không thể nào hòa hợp được với nhau.

hết: **Hồi 8**

Kim Dung

Thư Kiếm Ân Cừ Lục

Hồi 9a

Đất lở gầm trời tan đại địch Kinh về cố chủ nặng ân tình

Theo sự hướng dẫn của thư đồng Tâm-Nghiện, Trần-Gia-Cách lãnh đạo quần hùng Hồng Hoa Hội đuổi theo bọn quan sai ráo riết. Đi chừng bốn năm dặm đã thấy một dãy người ngựa đi thành đường thẳng ở vùng bình nguyên hoang dã phía trước. Vô-Trần Đạo-Nhân đang đi đầu, bèn rút kiếm hô lớn:

-Anh em! Lên!

Chạy thêm ngoài một dặm nữa, bóng người phía trước càng ngày càng lớn. Con bạch-mã của Lạc-Băng đang cười sải vó như bay, chỉ chớp mắt đã đuổi kịp quân địch. Nàng tuốt song đao ra cầm sẵn, định vượt lên trước rồi sẽ quay lại chặn đường.

Đột nhiên phía trước vang lên những tiếng ‘lộp cộp’, một đoàn mấy chục con lạc đà và ngựa từ phía đông xung phong về phía Tây. Chuyện này thật sự bất ngờ, Lạc-Băng bèn kéo dây cương dừng ngựa lại, xem thử đoàn lạc đà và ngựa này là của ai. Lúc này bọn quan sai cũng dừng hẳn lại, có người lớn tiếng quát hỏi, nhưng đội lạc đà phía trước mặt càng chạy càng nhanh, đại đao lấp loáng xông thẳng vào giữa đội ngũ quan sai, hai bên bắt đầu hỗn chiến.

Lạc-Băng kinh ngạc, không hiểu từ đâu xuất hiện nhóm viện binh này. Chẳng bao lâu nhóm người Trần-Gia-Cách từ phía sau cũng tới nơi, cùng đứng theo dõi trận chiến.

Rồi lại có một con bảo mã màu vàng từ phía trước xuất hiện, đi vòng qua tránh trận hỗn chiến, phi thẳng đến chỗ quần hùng Hồng Hoa Hội. Gần tới nơi thì mọi người nhận ra chính là Vệ-Xuân-Hoa. Chàng chạy tới trước mặt Trần-Gia-Cách, lớn tiếng nói:

-Tổng đà chủ! Đệ và Thạch-Song-Anh giữ ở cửa thung lũng, bị nhóm người Duy này xung phong qua mặt, không sao ngăn cản nổi. Đệ vội vã chạy về báo cáo, nào ngờ họ lại

đánh nhau với bọn ưng khuyển kia.

Trần-Gia-Cách lên tiếng:

-Đạo trưởng nhị ca, Triệu tam ca, Thường ngũ ca và Thường lục ca! Bốn vị mau tiến lên đoạt lấy cổ tù xa chờ Tứ ca. Còn tất cả khoan hãy ra tay, xem rõ tình hình rồi tính sau. Bốn người đồng thanh vâng dạ, ruổi ngựa xông lên phía trước. Hai tên bộ khoái lớn tiếng hỏi:

-Bằng hữu thuộc phe nào vậy?

Triệu-Bán-Son không đáp, phóng ngay hai mũi cương tiêu. Một trúng yết hầu, một trúng bụng dưới, hai tên bộ khoái lập tức nhào xuống ngựa.

Triệu-Bán-Son mang ngoại hiệu là Thiên-Thủ Như-Lai có ngàn tay, vì miệng ông lúc nào cũng cười, khuôn mặt hiền từ, tấm lòng nhân hậu, chiều chuộng người khác vô cùng, nhưng trên người ông lại toàn là ám khí đủ loại, phóng ra vừa nhanh vừa chính xác. Hai bàn tay ông chỉ trong khoảnh khắc là có thể phát xạ rất nhiều loại ám khí, người đứng kế bên cũng đừng hòng nhìn thấy rõ ràng. Phên này Hồng Hoa Hội đem toàn lực cứu người, không ngờ người lập được chiến công đầu tiên lại là Thiên-Thủ-Như-Lai Triệu-Bán-Son, xưa nay vốn khiêm tốn, tính nết ôn hòa. Bốn người phi ngựa đến gần cỗ xe lớn, thì phía trước có một người Duy đầu quần vải trắng đưa thương đâm tới. Vô-Trần Đạo Nhân nghiêng người tránh né, không đánh trả mà chạy thẳng tới cỗ xe. Một tiêu sư múa đao chém thẳng đến, Vô-Trần Đạo-Nhân vung kiếm ra gạt. Lưỡi kiếm nhanh như điện chớp, thuận theo thế đao mà lướt tới đối phương, chặt đứt bốn ngón tay của hắn. Rồi ông lại ra chiêu Thuận Thủy Thôi Chu đâm vào ngực tên tiêu sư đó. Vô-Trần Đạo-Nhân nghe thấy sau gáy có tiếng gió rít lên, biết có địch nhưng không thèm quay đầu lại. Tay phải ông đảo kiếm chém ra sau, từ dưới hót lên. Thanh kiếm chém trúng tên địch từ dưới nách phải qua tới vai trái, thế là tên bộ khoái muốn ám toán sau lưng đã bị chém thành hai khúc, máu tươi bắn ra tung tóe. Triệu-Bán-Son và Tây-Xuyên Song-Hiệp đứng sau nhìn thấy rõ ràng bèn cổ vũ tung bừng. Bọn người Trần-Viễn tiêu cục nhìn thấy kiếm pháp của Vô-Trần Đạo-Nhân đều kinh hãi, hai người phe mình sử chưa hết một chiêu đã bị giết rồi. Chúng sợ đến muốn vãi cả trong quần, run giọng la lên:

-Nguy rồi! Mau chuồn thôi!

Tây-Xuyên Song-Hiệp chạy gần tới cỗ xe lớn, thì bên cạnh lại có bảy tám người Duy chạy ra, múa đại đao cản trở. Song Hiệp bèn thi triển phi trao giao đấu với họ.

Một tên tiêu sư lùn tịt, trông như con ma đói vội kéo con lừa đang kéo cỗ xe lớn đó quay đầu lại, vung roi quát mạnh. Cỗ xe chạy nhanh, còn hấn thì phi ngựa chạy theo sau. Tên này không phải là ai khác hơn mà chính là Đồng-Triệu-Hòa.

Triệu-Bán-Son và Vô-Trần Đạo-Nhân đuổi theo. Triệu Bán Sơn lấy ra một cục phi hoàng thạch, ném trúng ngay gáy Đồng-Triệu-Hòa. Máu tươi tuôn ra, hấn rống lên như heo bị chọc tiết rồi rút trủy thủ trong ống giày ra, đâm vào mông con lừa kéo xe một nhát. Bị đâm đau quá, con lừa nhảy nhồm lên chồm tới trước chạy nhanh hơn.

Triệu-Bán-Son tung người nhảy lên lưng ngựa của Đồng-Triệu-Hòa, chưa hạ xuống thì tay phải đã nắm chặt cổ tay của hấn, thuận tay vung lên vẽ thành một vòng trong không trung, ném ra phía trước. Đồng-Triệu-Hòa té ngay lên cổ con lừa đang kéo cỗ xe lớn. Hấn thét lên một tiếng rồi ôm chặt lấy đầu lừa. Con lừa giật mình hoảng sợ, mắt lại bị che kín, bèn hí lên ầm ỹ nhảy loạn xạ và cuối cùng quay đầu trở lại.

Vô-Trần Đạo-Nhân và Triệu-Bán-Son đã tới nơi, nắm dây giữ con lừa lại. Triệu-Bán-Son túm lấy lưng Đồng-Triệu-Hòa ném xuống vệ đường. Vô-Trần Đạo-Nhân hô lớn:

-Tam đệ! Tuyệt kỹ dùng người để làm ám khí chỉ có đệ là biết sử dụng mà thôi!

Hai người không buồn nhìn Đồng-Triệu-Hòa, chỉ lo cứu Văn- Thái-Lai nên không để ý đến hấn nữa. Đồng-Triệu-Hòa lăn mấy vòng dưới đất rồi lọt vào một bụi cỏ. Hấn hoảng sợ quá, lén bò vào một bãi cỏ mà núp.

Triệu-Bán-Son vạch màn xe ra nhìn vào. Trong xe tối đen không nhìn rõ mặt, ông chỉ thấy một người đang ngồi trong xe, trên người phủ chăn, nên mừng rỡ lên tiếng:

-Tứ đệ! Là đệ phải không? Chúng ta đến cứu đệ đây.

Người kia rên lên mấy tiếng. Vô-Trần Đạo Nhân bảo:

-Tam đệ đưa Tứ đệ về trước, để ta đi tìm họ Trương tính nợ đã.

Ông chưa nói xong đã tung ngựa chạy ra giữa đường chặn đám đông. Bọn tiêu sư và công sai đang chạy về hướng đông, đột nhiên thấy Vô-Trần Đạo-Nhân quay ngựa lại, thì thất kinh, la hét om sòm nhắm hướng Tây mà chạy.

Vô-Trần Đạo-Nhân quát lớn:

-Trương-Siêu-Trọng! Người mau vác mặt ra đây cho ta!

La mấy tiếng không có ai trả lời, ông bèn xông vào giữa đám địch đông đảo. Bọn công sai và tiêu sư thấy ông chạy tới, hồn vía bay hết lên trời, xô nhau chạy tán loạn.

Quần hùng Hồng Hoa Hội thấy Triệu-Bán-Sơn đem tù xa trở về đều rất vui mừng, nhanh chân chạy đến đón tiếp. Lạc-Băng thúc ngựa chạy tới trước tiên, dừng lại trước tù xa, phi thân xuống ngựa, vén màn xe ra, run rẩy gọi:

-Tứ ca!

Nhưng trong xe không có tiếng trả lời, Lạc-Băng kinh hãi nhảy vào trong xe mở tấm chắn ra. Lúc này quần hùng Hồng Hoa Hội đã chạy đến nơi, vẫn ngồi trên ngựa mà đứng xung quanh nhìn vào.

Tây-Xuyên Song-Hiệp thấy cứu người đã xong, bèn không ham đánh với đám người Duy với lai lịch bất minh kia nữa. Hai huynh đệ huýt gió một tiếng, thi triển phi thảo đánh dạt địch thủ ra ngoài, rồi quay đầu ngựa chạy về. Nhóm người Duy đó hình như chỉ lo việc cản trở không cho người khác đến gần nên khi nhìn thấy hai người rút lui bèn không đuổi theo nữa mà chạy trở lại nhập bọn với nhóm người đang hỗn chiến. Vô-Trần Đạo-Nhân vẫn tung hoành ngang dọc giữa đám đông. Một tên chạy hiệu chậm chân chạy không kịp, bị ông chém trúng vai té nhào dưới đất. Vô-Trần Đạo-Nhân không muốn hại mạng, bèn giật ngựa nhảy qua người hắn, lại lớn tiếng gọi:

-Bớ Hỏa-Thủ Phán-Quan đâu? Mau ra đây!

Đột nhiên có một con ngựa xông lên trước, trên ngựa có một người Duy thân hình cao lớn, mặt mày râu ria rậm rạp. Thấy Vô-Trần Đạo-Nhân, y bèn chặn lại quát hỏi:

-Đạo nhân này từ đâu đến đây mà la hét om sòm vậy?

Vô-Trần Đạo Nhân xuất chiêu đâm ngay vào mặt người Duy. Y liền đưa mã đao lên cản trở. Vô-Trần Đạo-Nhân lại tung ra hai kiếm liên hoàn, đâm cả bên trái lẫn bên phải nhanh như chớp. Cánh tay của người Duy kia chưa kịp hạ xuống kịp, thanh mã đao vẫn còn trên đỉnh đầu, mà kiếm khí đã ràn rạt rách da, bao trùm cả thân thể. Y bối rối hết đường chống đỡ, vội nghiêng người ngã xuống một bên lưng ngựa, chân phải móc lấy cái để chân, cả thân thể luồn xuống dưới bụng ngựa mới né được hai chiêu kiếm đó. Y hoảng sợ đến nỗi toát mồ hôi lạnh đầy người, may mắn có được kỹ thuật rất giỏi nên có thể vừa núp dưới bụng ngựa mà vừa giục ngựa chạy đi.

Vô-Trần Đạo-Nhân mỉm cười nói:

-Thoát được ba chiêu kiếm của ta, thì cũng xứng đáng được gọi là hảo hán rồi. Tha mạng cho ngươi!

Rồi ông ta lại xông vào giữ đám đông. Lúc Tây-Xuyên Song-Hiệp từ hướng đông trở về,

phía tây cũng có tám con ngựa chạy tới, đó là nhóm người Châu-Trọng-Anh và Lục-Phi-Thanh. Hai nhóm từ hai phía còn chưa đến gần cỗ xe lớn, Lạc Băng đã lòi trong xe ra một người quăng xuống đất, quát hỏi:

-Văn đại gia ở đâu?

Nàng chưa hỏi dứt câu thì đôi dòng lệ đã tuôn. Mọi người đều thấy người này ốm yếu già nua, ăn mặc theo kiểu công sai, tay phải bó lại treo dưới cổ. Lạc Băng nhận ra hần chính là Ngô-Quốc-Đổng, bỏ đầu của Bắc-Kinh. Lúc ở An-Viễn khách sạn đã bị Văn-Thái-Lai đánh gãy bả vai bên cánh tay mặt. Nàng đá hần một cước, định hỏi tiếp nhưng nói không ra lời.

Vệ-Xuân-Hoa vung song câu chỉ vào mắt phải của hần, gằn giọng:

-Văn gia ở đâu? Người mà không nói thì ta lập tức lấy con người này trước!

Ngô-Quốc-Đổng ra vẻ giận dữ đáp:

-Thằng khốn kiếp Trương-Siêu-Trọng kia đã áp tải Văn... Văn gia đi xa rồi. Tên nạn khốn đó bảo ta ngồi trong xe, ta còn tưởng rằng hần có lòng tốt cho mình nghỉ dưỡng thương, nào ngờ đó là kẻ Kim Thiên Thoát Xác. Hần thí cái mạng già này để một mình đi trước đến Bắc Kinh lãnh thưởng. Con mẹ nó, cái đồ lòng lang dạ sói như vậy chắc chắn không được chết toàn thây!

Sở dĩ hần thóa mạ Trương-Siêu-Trọng nặng lời là mong được đám Hồng Hoa Hội thông cảm, tội nghiệp mà tha chết cho.

Trần-Gia-Cách bảo Tây-Xuyên Song-Hiệp:

-Ngũ ca, Lục ca! Vấn đề quan trọng nhất hiện tại là không biết tên gian tặc Trương-Siêu-Trọng đã đưa Tứ ca đến đâu. Dù sao thì từ Lương Châu về đến Trung-Nguyên, nhất định phải qua Ô-Sào-Lãnh. Hai vị hãy đi suốt đêm, cố gắng đuổi kịp, đến đó trước để chặn đường. Nếu không chặn nổi thì ít ra cũng điều tra được chúng đi hướng nào, để đại quân theo sau biết đường mà truy kích.

Tây-Xuyên Song-Hiệp gật đầu nhận lệnh rồi khỏi đó ngay. Bây giờ mọi người đã dồn vào một chỗ, Trần-Gia-Cách hạ lệnh:

-Tất cả chia hai ngả bao vây, bắt hết bọn chó săn ung trào và bọn nhãi tiêu cục, không để thoát một tên nào!

Thế là Trần-Gia-Cách cùng Triệu-Bán-Son, Dương-Thanh-Hiệp, Vệ-Xuân-Hoa, Trương-Tứ-Căn, Tâm Nghiện từ phía nam tiến lên, còn Châu-Trọng-Anh, Lục-Phi-Thanh, Từ-

Thiện-Hoảng, Lạc-Băng, Dư-Ngư-Đồng, Châu-Ỡ, Mạnh-Kiến-Hùng, An-Kiến-Cường từ phía Bắc dồn xuống, giống như hai gọng kìm sắt bao vây toàn bộ quan quân, bọn tiêu cụt và đám người Duy ở giữa. Chúng kinh khiếp đến cực độ nhưng nhắm không cự nổi với đám hào kiệt Hồng Hoa Hội nên liều chết mở một đường máu để thoát thân.

Nguyên một đại đội người Duy đang đánh nhau kịch liệt với đám quan sai, sau khi bọn quan sai và tiêu sư mở đường tẩu thoát, cũng rút lui theo.

Chẳng ngờ bọn quan sai và tiêu sư bị Vô-Trần Đạo-Nhân đuổi theo mà chém giết làm đám người Duy kẹt cứng và lâm vào thế bí, tưởng lầm là Hồng Hoa Hội chặn đường đón giết cả hai bên nên đám người Duy bất đắc dĩ phải tự vệ, phải chiến đấu sát cánh với kẻ thù để tìm sinh lộ.

Trận thế mỗi lúc một thêm ác liệt. Vũ khí va chạm vào nhau liên hồi, đầu rơi máu chảy, người chết như rạ. Triệu-Bán-Son hai tay cùng vung ra một lượt. Ám khí chợt lóe lên, hai tên bồ-khoái và một tên tiêu sư từ trên lưng ngựa ngã lăn xuống đất trước sự kinh hoàng của những tên khác.

Kế hoạch của Hồng Hoa Hội đã vạch sẵn. Trần-Gia-Cách định cô lập đám người Duy lại vì chưa biết dụng ý và mưu đồ của họ chứ không có chủ định giết hại người nào cả. Vì vậy, Trần-Gia-Cách dẫn đám hào kiệt Hồng Hoa Hội chỉ sát hại quan sai và đám tiêu sư, hoàn toàn tránh né không đụng, làm tổn hại đến bất cứ một người Duy nào. Vạn bất đắc dĩ trong trường hợp bị đánh vì hiểu lầm, đám Hồng Hoa Hội cũng chỉ nên chống đỡ mà tự vệ rồi bỏ chạy chứ không được hơn thua. Đám người Duy hình như lần lần cũng nhìn ra được điều đó nên họ cũng tránh không đụng người của Hồng Hoa Hội. Và đến khi khẳng định, nhận xét rõ rệt được tình hình, đám người Duy lại hợp lực với đám hào kiệt Hồng Hoa Hội để đánh đuổi, sát hại đám quan sai và tiêu sư.

Nhờ mưu lược sáng suốt của Trần-Gia-Cách mà biến được đại đội người Duy thành đồng minh.

Đám quan sai và tiêu sư lâm vào thế ‘lưỡng đầu thụ địch’, trong thì bị người Duy nội công (#1), bên ngoài thì bị đám hào kiệt của Hồng Hoa Hội ngoại kích (#2), đang trong tình trạng bị tiêu diệt hoàn toàn.

Triệu-Bán-Son như con hổ ở giữa bầy dê, xung tả đột hữu, ám khí vung tới đâu, địch nhân ngã tới đó. Đám người Duy reo mừng, vỗ tay hoan hô nhiệt liệt. Một người Duy cao lớn, râu ria xồm xoàm nhìn thấy Trần-Gia-Cách oai vệ ngồi trên ngựa lược trận có mấy

người chung quanh bảo vệ thì tin chắc đó là nhân vật lãnh đạo của đám hào kiệt bèn lướt ngựa tới trước mặt gọi lớn:

-Chẳng rõ các vị anh hùng hảo hán từ đâu đến tiếp viện cho chúng tôi thế này? Thay mặt cho dân tộc Duy, tôi xin cúi đầu tạ các vị.

Dứt lời, người ấy gác đại đao lên vai, lễ phép chào đón Trần-Gia-Cách theo phong tục của họ. Trần-Gia-Cách cũng lịch sự đáp lễ rồi lên tiếng:

-Hỡi tất cả các anh em Duy-tộc và Hồng Hoa Hội! Chúng ta mau đồng tâm hiệp lực cùng nhau công kích giết cho sạch kẻ thù, đừng để cho một tên nào trốn thoát cả!

Chàng vừa dứt lời thì cả đám người Duy lẫn đám hào kiệt Hồng Hoa Hội đều hưởng ứng reo hò, tinh thần hăng hái lên bội phần, la ó vang trời.

Đa số những cao thủ trong đám quan sai và tiêu sư bị đám hào kiệt của Hồng Hoa Hội sát hại gần hết. Đám còn lại đa số chẳng khác nào như đám tàn quân, toàn là những tên tầm thường, nhìn tình thế như vậy thì chẳng còn chút tinh thần nào mà chiến đấu nên cả đám đều cùng nhau xuống ngựa, quỳ mọp dưới đất mà xin tha mạng. Bọn chúng hướng về đám hào kiệt Hồng Hoa Hội lạy lục:

-Xin các ngài tha tội cho đám tiểu nhân ngu xuẩn có mắt không trông, không nhìn thấy thái sơn. Ôn đức này đám tiểu nhân xin đời đời khắc tốt ghi tâm chứ quyết không bao giờ dám quên.

Tiếng kêu xin ồn ào vang dội khắp chốn. Tâm-Nghiện nhìn thấy khoái chí nói với Lạc-Băng:

-Tứ tâu à! Quả đúng như lời chị đã nói! Cái đám người đón mặt này hôm nọ gọi em là ‘đồ chó con đánh chết’ thì hôm nay đang quỳ dưới chân em mà tự xưng là tiểu nhân, xin tha mạng.

-Thì chị đã nói mà! Thật đúng là quả báo!

Nhưng trong lòng Lạc-Băng vẫn rối như tơ vò vì chưa cứu được Văn-Thái-Lai, mà bóng dáng Trương-Siêu-Trọng cũng chẳng ai thấy đâu cả! Nàng vẫn đứng nhìn con đường về Bắc-Kinh mà ngầy người ra không nói được một lời.

Từ trong bãi chiến trường đầm máu, Vô-Trần Đạo-Nhân phóng ngựa ra lớn tiếng gọi:

-Này! Tổng-Đà-Chủ và các anh em hãy xem kìa! Không lẽ này giờ không ai để ý chi cả hay sao? Cô gái đẹp như tiên nga mà kiếm pháp linh diệu, thần kỳ không thể tưởng được! Những giang thủ trên giang hồ xưa nay chưa mấy ai đỡ nổi mấy hiệp của Truy-Hồn

Đoạt-Mệnh-Kiểm của Vô-Trần Đạo-Nhân chứ đừng nói là đấu được ngang tay. Mà xưa nay cũng ít ai nghe Vô-Trần Đạo-Nhân ca tụng kiếm thuật của một cao thủ nào hay một môn phái nào. Vì vậy khi nghe Nhị đương-gia lên tiếng ca ngợi kiếm pháp của một cô gái thì ai nấy đều không khỏi ngạc nhiên, tính hiếu kỳ nổi dậy. Muốn được chứng kiến cô gái có kiếm thuật cao siêu để cho Truy-Hồn Đoạt-Mệnh Kiếm phải chú ý, mọi người thúc ngựa đến gần xem.

Lúc ấy, người Duy cao lớn râu rì xôm xòa nói lớn lên mấy câu bằng tiếng Duy, lập tức đám người Duy đứng vệt ra, chừa một đường trống để nhường chỗ cho đám hào kiệt Hồng Hoa Hội vào xem cô gái với kiếm thuật tinh vi kia. Thế rồi đám người Duy cùng với đám hào kiệt Hồng Hoa Hội lại hòa đồng với nhau, đứng xen kẽ nhau mà kết lại một vòng tròn.

Vô-Trần Đạo-Nhân nói với Trần-Gia-Cách:

-Tông-Đà-Chủ xem kia! Cái tên sử dụng Ngũ-Hành luân thật là xuất sắc, chứng tỏ bản lĩnh của hần cũng không phải tầm thường đâu!

Trần-Gia-Cách đưa tay lên trán che bớt ánh nắng mặt trời để xem cho rõ. Chàng thấy một cô thiếu nữ cực kỳ diễm lệ mặc chiếc áo màu hoàng oanh (#3) đang cùng một người to lớn mạnh mẽ dị thường giao chiến kịch liệt. Thật là một cuộc ác đấu kinh khủng, không ai nhường ai. Chỉ cần lỡ tay mà mất mạng như không.

Người đàn ông to lớn kia đem tất cả tuyệt kỹ và sức lực ra như quyết hạ cho bằng được cô gái áo vàng. Nhưng nàng cũng cũng phải tay vừa. Mũi kiếm trên tay cô gái áo vàng lạnh lẽo đỡ gạt Ngũ-Hành luân của đối phương đồng thời phản công lại bao nhiêu thế kiếm hiểm ác quyết giết chết đối phương.

Cứ xem lối giao phong của hai bên là đủ hiểu rõ thâm tâm của cả đôi bên. Chỉ có sống hoặc chết mà thôi. Giữa lúc ấy thì Lục-Phi-Thanh phi ngựa đến gần Trần-Gia-Cách. Ông ta nói nhỏ vào tai Trần-Gia-Cách dường như không muốn cho ai nghe thấy.

-Thiếu nữ áo vàng kia là Tiêu-Thanh-Đông, đệ tử của Thiên-Son Song-Ứng. Còn kẻ sử dụng Ngũ-Hành luân kia là Diêm-Thế-Chương, một tiêu sư của Trấn-Viên tiêu-cục và cũng là một trong Quảng-Đông Lục Ma.

Trần-Gia-Cách nghe xong chột biến sắc. Chàng đã được nghe sư phụ Viên-Sĩ-Tiêu nói qua cặp vợ chồng Trần-Chánh-Đức và Quan-Minh-Mai này với tuyệt kỹ Tam-Phân Kiếm-Thuật làm chấn động giang hồ nhiều phen. Không hiểu vì lý do gì, sư phụ của

chàng có điều xích mích với vợ chồng Thiên-Sơn Song-Ứng. Tuy hai bên không đề đến chuyện giải quyết bằng vũ lực, nhưng hai bên đều có ý lánh xa, không nhìn mặt nhau. Nhân tiện nghe Lục-Phi-Thanh nói cho biết cô gái áo vàng kia, tức Tiêu-Thanh-Đồng là đệ tử của Thiên-Sơn Song-Ứng nên đề ý kỹ càng, cố tìm hiểu những nét tinh vi của Tam-Phân Kiếm-Thuật.

Kiểm quang của Tiêu-Thanh-Đồng lung linh chẳng khác những chuỗi ngọc vụt qua vụt lại. Tiếng gió không động mà tiếng kiếm lại reo, chuỗi kiếm không quơ mà chuỗi kiếm lại động. Kiếm pháp của nàng tấn công liên tục nhưng chỉ dùng có ba phần kiếm lực, và mỗi một lúc tấn công những ba đường. Chiêu thức cứ lướt tới hoài mà tuyệt nhiên không bao giờ thấy nàng rút kiếm lại. Thật là vô cùng biến ảo và hết sức lợi hại, nhưng cực kỳ khó hiểu.

Ngũ-Hành luân của Diêm-Thế-Chương cũng là một vũ khí lợi hại, có những cái lợi hại riêng của nó. Diêm-Thế-Chương đã luyện binh khí này đến thành tuyệt kỹ nên sử dụng rất tài tình, đủ sức chống đỡ với kiếm pháp của Tiêu-Thanh-Đồng. Tuy vậy, Diêm-Thế-Chương vẫn chỉ có thủ chứ không có công. Hẳn biết nếu chuyển thành thế công thì Tam-Phân Kiếm-Thuật sẽ kết liễu mạng hắn ngay.

Trần-Gia-Cách đứng quan sát một hồi cũng nhìn thấy được chỗ sơ hở của Tam-Phân Kiếm-Thuật. Chàng nhận thấy rằng đã đành người có bản lãnh tuyệt vời mới dám luyện Tam-Phân Kiếm-Thuật. Nhưng nếu người sử dụng Tam-Phân Kiếm-Thuật mà gặp phải địch thủ có võ nghệ cao hơn mình thì chỉ rước lấy cái thất bại, vì chỉ có công mà không có thủ thì khó mà đỡ được những chiêu thức bất ngờ của một đại cao thủ chọn lựa đúng lúc để phản công.

Chính Thiên-Sơn Song-Ứng cũng biết điều này, nên mặc dù thương Tiêu-Thanh-Đồng như con đẻ mà hết lòng truyền thụ bản lãnh, hai người cũng dặn nàng rất kỹ là vạn bất đắc dĩ lắm mới đem nó ra sử dụng, đồng thời phải biết chắc chắn là địch thủ tài nghệ ngang hoặc dưới mình, không thì chỉ có hại mà thôi. Mà khi lỡ áp đã áp dụng thì phải thu về ngay lập tức thu hồi kiếm thuật khi thấy kiếm thuật đối phương áp đảo được mình...

Thấy Tiêu-Thanh-Đồng đánh một lúc khá lâu mà vẫn chưa hạ được Diêm-Thế-Chương, một số người Duy reo hò lên cổ vũ nàng. Lúc đó Diêm-Thế-Chương dùng một thế ‘Chỉ thiên hạch địa’ đỡ vội kiếm của Tiêu-Thanh-Đồng rồi lui lại sau lớn tiếng gọi:

-Mau ngừng kiếm lại, nghe ta nói chuyện!

Tiêu-Thanh-Đồng nghe nói liền dừng tay lại nhưng vẫn thủ sẵn bảo kiếm đề phòng ám khí. Những người Duy nhìn hần chăm chặt, để ý từng cử chỉ một. Diêm-Thế-Chương với tay lấy cái bao màu vàng mà hần luôn luôn đeo bên người luôn cả khi đi ngủ, giờ lên khỏi đầu nói:

-Nếu bọn mi ý đông hiệp yếu thì ta bằm nát cái bao vải này ra làm trăm mảnh.

Đám người Duy nghe nói vậy thì kinh hãi, không ai bảo ai, cùng nhau lùi lại mấy bước.

Tự biết mình đã lọt vào đường cùng, Diêm-Thế-Chương phải dùng đến hạ kế là hăm dọa hủy hoại chiếc bao màu vàng. Quả nhiên mưu kế của hần hữu hiệu, đám người Duy khi nghe hần nói vậy thì không ai dám lại gần, sợ hần hủy chiếc bao màu vàng kia thật.

Diêm-Thế-Chương đắc ý nói:

-Bọn người đông, ta chỉ có một mình một ngựa. Nếu các người muốn giết ta thì thật cũng chẳng phải là chuyện khó khăn gì. Nhưng nói cho các người biết, Diêm-Thế-Chương này là một tay hảo hán, chưa bao giờ biết sợ ai. Chỉ cần một người trong đám các người một đấu một, thắng được ta thì ta sẽ hai tay dâng cái bao này cho các người. Còn nếu như kẻ đó đánh thua ta mà các người định dùng số đông áp bức ta thì chẳng thà là ta chịu nát thân với cái bao này chứ chẳng chịu để lọt vào tay các người.

Châu-Ỗ nghe những lời nói của Diêm-Thế-Chương không khỏi cười thầm. Đúng là lời của một kẻ tiểu nhân mặt lộ không hơn không kém. Nàng nhin không được, liền thúc ngựa đến rút binh khí ra hét lớn:

-Hay lắm! Nếu mi muốn thử sức thì ta đây sẵn sàng thử sức với mi!

Châu-Ỗ giờ ngọn đao lên định xông tới chém thì Châu-Trọng-Anh đã giữ chặt lấy cườm tay của nàng lại mà bảo:

-Con không được vô phép! Trước mắt con đây còn biết bao nhiêu các vị bá bá, thúc thúc anh hùng. Chưa ai quyết định thế nào, sao con dám tự động?

Tiêu-Thanh-Đồng đưa tay ra cản Châu-Ỗ lại, tươi cười nói với nàng:

-Đa tạ thịnh tình cùng hảo ý của tỷ tỷ! Nhưng xin tỷ tỷ vui lòng để công việc ấy cho tiểu muội tự liệu vì nó là đại sự của người Duy. Vì vậy chưa dám làm phiền đến tỷ tỷ.

Châu-Ỗ ngạc nhiên hỏi:

-Sao lại không thể giúp nhau được?

Tiêu-Thanh-Đồng nói:

-Xin cứ để cho tiểu muội ra tay trước, nếu thua thì sẽ nhờ tỷ tỷ giúp đỡ sau.

Châu-Ỡ nói:

-Không nên như vậy mà để lỡ công việc. Hấn lợi hại lắm! Chưa chắc bên tỷ tỷ đã có ai thắng nổi hấn đâu. Để tiểu muội giúp tỷ tỷ một tay thì mới hạ được hấn.

Châu-Trọng-Anh bèn cho Châu-Ỡ:

-O hay cái con nhỏ này! Sao dám nói giọng tự thị phách lối như thế? Mi chẳng thấy là võ nghệ của cô ấy cao hơn mi hấn sao?

Châu-Ỡ nói:

-Con nói thật với gia gia là võ nghệ tên tiêu sư ấy không thắng được con đâu! Chị này đánh với hấn bao nhiêu lâu đó mà chỉ cầm đồng thì đâu có đánh thêm nữa cũng không thắng được đâu! Tại sao gia gia không để con giết phứt cái tên ngông cuồng đó đi? Nghe giọng của hấn con thật chịu không nổi!

Lục-Phỉ-Thanh liền tới nói với Châu-Trọng-Anh rằng:

-Cái bao màu vàng ở trên vai tên tiêu sư kia chắc có chứa đựng vật gì rất quan trọng đối với người Duy nên hấn mới liều mạng để giữ. Còn người Duy thì lại sẵn sàng liều mạng để lấy. Thế thì tôi nghĩ thì mình nên để cho cháu đoạt phứt lấy mà trả lại cho cô gái áo vàng kia thì hơn.

Châu-Ỡ nghe nói thích thú vỗ tay:

-Hay lắm! Hay lắm! Lục sư bá dạy như thế thật là hợp ý của điệt nữ!

Diêm-Thế-Chương giờ gặp Ngũ-Hành luân lớn tiếng nói:

-Nếu có vị nào muốn ‘nói chuyện’ với tôi thì bước tới, còn không thì tùy...

Tiêu-Thanh-Đồng ngắt lời:

-Không cần vị nào khác hơn. Ta sẵn sàng ‘tiếp chuyện’ với ngươi. Cây kiếm của ta lúc nào cũng sẵn sàng với cặp Ngũ-Hành luân của ngươi.

Diêm-Thế-Chương nói:

-Nếu thế thì cần gì phải dài dòng nữa.

Tiêu-Thanh-Đồng lại nói:

-Theo ý ta thì cách này tiện cho người vô cùng, không phải sợ bị số đông hiệp đáp. Ngươi để cái bao vải đựng Khả-Lan-Kinh kia xuống. Nếu ngươi thắng thì cứ tùy tiện mang nó đi. Còn như thua thì phải bỏ lại. Và nếu ngươi có thua mà vẫn giữ được tánh mạng thì ta cũng để cho ngươi đi.

Dứt lời, Tiêu-Thanh-Đồng nhắm bả vai Diêm-Thế-Chương chém xuống một đường hết

sức lợi hại. Diêm-Thế-Chương liền đưa Ngũ-Hành luân ra đỡ, và án theo Ngũ-Hành Bát-Quái mà tung ra những chiêu hết sức ác liệt. Theo phương cách này, Diêm-Thế-Chương biến hóa ra 64 đường tấn công rất nghiêm ngặt, quyết hạ cho bằng được Tiêu-Thanh-Đồng. Hai bên đánh nhau hơn 10 hiệp không phân thắng bại.

Nhìn hai người đấu, Trần-Gia-Cách bỗng vỗ tay gọi Dur-Ngư-Đồng lại bảo:

-Thập tứ đệ! Em hãy đi tìm thử tung tích của Văn tứ ca đi, xem anh ta thất lạc nơi đâu. Nếu được tin nhớ lập tứ trở lại báo cáo, ta sẽ điều khiển anh em tới rồi tùy cơ ứng biến mà hành động.

Dur-Ngư-Đồng nhận lệnh ra đi. Nhưng trước khi đi, chàng khẽ liếc sơ Lạc-Băng một cái. Thấy nàng có vẻ buồn rầu, Dur-Ngư-Đồng muốn đến an ủi nàng vài câu nhưng thấy bất tiện đành một mình bỏ đi trước.

Diêm-Thế-Chương mặc dầu đã thi triển tất cả tuyệt chiêu của Ngũ-Hành luân ra đánh nhưng vẫn không làm sao đàn áp được Tiêu-Thanh-Đồng mà trái lại còn bị dồn vào thế thụ động nữa.

Đám hào kiệt Hồng Hoa Hội vừa xem vừa tấm tắc khen Tam-Phân Kiếm-Pháp của nàng. Vô-Trần Đạo-Nhân cùng Triệu-Bán-Sơn đều hết lòng khen ngợi. Trần-Gia-Cách cũng gật đầu thán thán phục. Tiêu-Thanh-Đồng giao đấu một hồi thì hai má đỏ ửng lên, càng tăng thêm vẻ diễm lệ.

Đánh với Diêm-Thế-Chương thêm mấy chục hiệp, chiêu thế của Tiêu-Thanh-Đồng chợt biến đổi. Nàng dùng một thế 'Hải thị mẫn lâu' đánh tới như mưa, trông hư hư thật thật, kiếm quang sáng loáng, kiếm khí lạnh toát cả người.

Diêm-Thế-Chương bỗng hét lên một tiếng đau đớn, cánh tay mặt của hắn đã bị một vết thương khá nặng, một chiếc Ngũ-Hành luân văng luôn xuống đất. Mọi người ai nấy đến vỗ tay tán thưởng không biết mấy. Diêm-Thế-Chương nhảy ra ngoài vòng chiến chừng hai trượng nói lớn:

-Thôi! Ta chịu phục tài người rồi! Giữ lời hứa, ta giao lại túi vải này cho người, bên trong có bộ Khả-Lan-Kinh của các người đó!

Tiêu-Thanh-Đồng vui mừng khôn xiết. Nàng bước tới mấy bước, tra kiếm vào vỏ, hai tay tiếp nhận cái bao màu vàng bên trong đựng Khả-Lan-Kinh, thánh vật của dân tộc nàng. Nhưng bỗng Diêm-Thế-Chương nghiêm sắc mặt hét lên một tiếng:

-Khoan đã!

Rồi xuất kỳ bất ý, tay trái của Diêm-Thế-Chương vung ra, ba mũi phi tiêu nhắm hông Tiêu-Thanh-Đồng nhanh không kịp nhìn. Trong lúc không đề phòng vì tin Diêm-Thế-Chương nên không còn cách nào tránh kịp ba mũi ám khí của Diêm-Thế-Chương. Tiêu-Thanh-Đồng bèn lộn lại theo thế ‘Thiết-bảng kiêu’, toàn thân lộn ngược ra đằng sau tránh khỏi. Tiêu-Thanh-Đồng vừa bật mình trở dậy thì Diêm-Thế-Chương lại nhắm đầu nàng mà phóng tiếp thêm ba mũi nữa. Khi vừa khám phá ra thì ba mũi phi tiêu thì đã quá muộn, không còn cách gì né tránh được cả. Tiêu-Thanh-Đồng hết sức kinh hãi trong khi đám người Duy tức giận tuốt binh khí ra, la lên thất thanh nhưng tất cả cũng chỉ đành bó tay.

Đang lúc nguy ngập đột nhiên ‘cách... cách... cách’ ba tiếng, cả ba mũi phi tiêu đều rớt cả xuống đất. Thoát chết, Tiêu-Thanh-Đồng mồ hôi tuôn ra ướt đầm cả người. Nghĩ lại bị Diêm-Thế-Chương lừa, nàng tức giận rút kiếm ra bổ một nhát ngay đầu hăn. Diêm-Thế-Chương chỉ còn cách dùng Ngũ-Hành luân vận toàn lực đưa lên đỡ để cho đầu mình không bị bửa đôi ra. Nhưng ngờ đâu đó chỉ là một hư chiêu. Trong khi Diêm-Thế-Chương tập trung hết sức lực vào đôi tay đỡ kiếm thì Tiêu-Thanh-Đồng rút thanh đoản kiếm đeo bên hông đâm vào bụng của hăn. Diêm-Thế-Chương thét lên một tiếng rồi ngã lăn xuống đất dãy dụa rều rắt thở. Tiếng mọi người reo hò như vang dậy đất trời. Tiêu-Thanh-Đồng nhảy tới mở cái bao vải trên lưng của Diêm-Thế-Chương ra. Người Duy cao lớn, râu ria xồm xoàm chạy tới, hết lời khen thưởng, khích lệ:

-Con giỏi lắm! Con ta giỏi lắm!

Tiêu-Thanh-Đồng nâng cái bao vải trao cho ông ta, miệng cười đắc ý khẽ nói:

-Gia Gia!

Người Duy cao lớn, râu xồm xoàm kia chính là Mộc-Trác-Luân, thân phụ của Tiêu-Thanh-Đồng. Mộc-Trác-Luân vừa đỡ lấy cái bao vải xong, tất cả người Duy có mặt liền bao quanh bảo vệ ông ta cẩn thận.

Bỗng nhiên, Tiêu-Thanh-Đồng thấy một cậu bé tuổi không quá 15 giục ngựa lướt tới, nhảy xuống ngựa nhặt lên ba hột tròn tròn màu trắng rồi phóng lên yên ngựa đem về trao cho một chàng tướng mạo như một công tử hào hoa. Chàng công tử cầm ba hột ấy bỏ vào trong túi.

Tiêu-Thanh-Đồng nhìn chàng công tử, chàng cũng nhìn nàng, cầm quạt phe phẩy, khẽ cười mím chi. Tiêu-Thanh-Đồng đôi má chột hồng lên, bụng nghĩ thầm:

-Thì ra chàng công tử này đã sử dụng ba hột kia để gạt ba mũi phi tiêu mà cứu nguy cho ta. Không biết ba hột kia là thứ gì mà lợi hại như thế? Hẳn là một loại ám khí đặc biệt mà ta chưa bao giờ được thấy qua.

Mộc-Trác-Luân hình như biết được đầu đuôi mọi chuyện nên ông ta đến trước mặt chàng công tử cúi đầu chào, nói bằng một giọng như biết ơn:

-Nhờ ơn công tử ra tay yểm trợ mà tiện nữ (#4) thoát mạng dưới tay kẻ thù. Xin công tử làm ơn cho chúng tôi được biết cao danh quý tánh.

Chàng công-tử cũng vội vàng nhảy xuống ngựa đáp lễ, mặt tươi cười, vui vẻ đáp:

-Tại hạ họ Trần, tên Gia-Cách, nguyên có một người anh em kết nghĩa ‘sinh tử chi giao’ bị bọn ‘ung khuyến’ cùng với bọn tiêu sư đồn mật này bắt đem đi xa nên rượt theo chúng để giải cứu. Chẳng ngờ bọn ấy dùng nguy kế trốn thoát được nên công việc của tại hạ cùng các anh em vì thế mà thất bại. Còn quý vị hôm nay đã thâm hồi lại được thánh vật thật là may mắn biết bao. Xin thành thật chia vui cùng tiên sinh và toàn thể Duy-tộc. Mộc-Trác-Luân liền gọi con trai là Tiêu-A-Y cùng với con gái Tiêu-Thanh-Đồng đến trước mặt Trần-Gia-Cách bái tạ.

Trần-Gia-Cách nhìn thấy Tiêu-A-Y tai to, mặt vuông hình chữ điền, râu lún phún, sắc diện trang nghiêm, thật là một đấng anh hào. Còn Tiêu-Thanh-Đồng thì hình dung thanh lịch, phong tú dịu dàng, tươi như hoa xuân, đẹp như nắng sớm. Lúc này, Trần-Gia-Cách chỉ chú ý đến kiếm thuật của nàng, nhưng bây giờ mới có cơ hội chiêm ngưỡng dung nhan. Thật là một tuyệt thế giai nhân hiếm có trên đời. Trần-Gia-Cách nhìn nàng mê man, như ngây như dại...

Tiêu-Thanh-Đồng trong dáng điệu thẹn thùng, giọng oanh vàng trong trẻo thốt lên những lời nghe thật êm tai:

-Nếu không nhờ công tử ra tay tương trợ thì tiểu muội đã bị kẻ thù ám hại mất rồi. Đại ân đức ấy xin ghi tạc vào lòng chứ chẳng bao giờ dám quên.

Trần-Gia-Cách mỉm cười nói:

-Nghe đồn Tam-Phân Kiếm-Thuật của Thiên-Son Song Ung cao diệu tuyệt vời, hôm nay mới được hân hạnh thưởng thức, thật quả là ‘danh bất hư truyền’. Một chút tiểu xảo đầu bỏ gì để cô nương phải nhọc lòng mà bận tâm làm gì.

Châu-Yỷ nghe hai người nói chuyện khách khí với nhau thì cũng nhảy vào xen lời:

-Kiếm thuật của tỷ tỷ thật là cao siêu hơn tiểu muội. Nhưng tiểu muội cũng có cái khác

hơn tỷ tỷ mà dạy lại cho tỷ tỷ được.

Tiêu-Thanh-Đồng hỏi:

-Xin tỷ tỷ cứ chỉ dạy cho.

Châu-Ỗ ra vẻ sành sỏi, hí hửng nói:

-Tỷ tỷ đừng bao giờ tin bọn đàn ông quý kẻ đa đoan. Chỉ vì tỷ tỷ quá thật thà nên suýt bị hấn ám hại đó! Cái kinh nghiệm sống tiểu muội muốn nói với tỷ tỷ là từ nay về sau đừng tin ai cả, nhất là bọn đàn ông. Những lời ngon ngọt của chúng không bao giờ chân thật cả. Tỷ tỷ phải luôn luôn tiểu tâm đề phòng mới được.

Tiêu-Thanh-Đồng đáp:

-Lời dạy bảo của tỷ tỷ, tiểu muội xin trân trọng ghi nhớ vào lòng. Thật vậy, nếu không nhờ Trần công-tử đại nhân đại nghĩa thì tiểu muội đã bỏ mạng dưới tay tên tiêu sư gian hoạt kia rồi.

Châu-Ỗ nói:

-Tỷ tỷ nói Trần công tử... công tử nào? À, thì ra là Trần-Gia-Cách, Tổng-Đà-Chủ của Hồng Hoa Hội!

Quay qua Trần-Gia-Cách, Châu-Ỗ tò mò hỏi:

-Mà Trần... Trần đại ca! Anh dùng thứ vũ khí lợi hại nào để đánh rơi mấy mũi phi tiêu của tên Diêm-Thế-Chương kia vậy? Lấy cho tiểu muội xem được không?

Trần-Gia-Cách mỉm cười thò tay vào túi lấy ra ba hột màu trắng đưa cho Châu-Ỗ xem.

Thì ra đó là... ba quân cờ! Trước sự ngạc nhiên của Châu-Ỗ, Trần-Gia-Cách giải nghĩa:

-Dù đó chỉ là những quân cờ, nhưng đừng nghĩ nó vô dụng đấy nhé! Ăn thua ở mình có biết sử dụng nó hay không thôi. Gặp địch thủ càng lợi hại, tác dụng của nó càng mạnh.

Châu-Ỗ nói:

-Trần đại ca! Anh có thể biểu diễn lại thủ pháp khi nãy cho em coi được không? Lúc nãy anh ra tay lẹ quá, em nhìn không kịp.

Trần-Gia-Cách cả cười nói:

-Chỉ sợ làm trò cười cho cô mà thôi!

Châu-Ỗ nói:

-Làm sao tiểu muội lại dám cười anh chứ? Lúc nãy đi đường, phụ thân em khen võ nghệ anh là ‘tuyệt thế vô song’, trên đời này chưa chắc có người nào sánh được với anh. Sao không biểu diễn cho em xem một chút?

Tiêu-Thanh-Đồng nghe Châu-Ỗ nói chàng công-tử ân nhân đó là Tổng-Đà-Chủ của Hồng Hoa Hội thì tự nhiên trong lòng cảm thấy áy náy vô cùng. Lại nghe Châu-Ỗ hết lời ca tụng võ công của chàng thì càng thêm lạ lùng. Nàng liền xoay qua rỉ tai Mộc-Trác-Luân nói vài câu. Sau đó, hai cha con như thương lượng gì với nhau một lúc khá lâu. Chỉ thấy cứ thỉnh thoảng, Mộc-Trác-Luân lại gật đầu nói:

-Hay! Hay lắm!

Lúc ấy đám hào kiệt Hồng Hoa Hội dẫn đám tù binh đến, gồm những tên ưng khuyển và tiêu sư bị bắt hoặc đầu hàng trong trận chiến vừa qua. Những tên nào bị thương đều được rịt thuốc băng bó cho cẩn thận.

Mọi người nhận ra một tên tiêu sư là Tiền-Chính-Luân, bị Vô-Trần Đạo-Nhân chặt đứt mấy ngón tay trong trận chiến vừa qua. Gã tiêu sư chuyên đi chung với hãn là Thái-Vĩnh-Minh thì đã chết dưới ám khí của Triệu-Bán-Sơn ban nãy. Chỉ có tên Đồng-Triệu-Hòa là không ai thấy đâu cả.

Bọn tiêu sư của Trần-Viễn tiêu cục chuyến này mới thật là ê chề, thất bại nặng nề. Có bốn tên tiêu sư nổi tiếng thì chết mất hai, còn hai bị thương, một bị cụt mất bốn ngón tay còn một không biết trốn chui trốn nhủi nơi nào.

Về phía quan sai kẻ cả đám bổ khoái ở Bắc-Kinh, Thiên-Tân và Bảo-Định đặc phái theo giúp Trương-Siêu-Trọng chết hơn mười mạng và bị thương cũng gần chục mạng.

Mộc-Trác-Luân đến bên Trần-Gia-Cách nói:

-Nhờ các vị anh hùng tiếp viện mà đại sự của chúng tôi được thành công mỹ mãn. Vừa rồi nghe công tử nói có một vị bằng hữu bị bắt dẫn đi chưa giải cứu được. Để tỏ chút lòng biết ơn, tôi sao ước được để lại một ít người theo giúp các vị anh hùng, và tùy nghi công tử sai khiến. Bọn này tuy võ nghệ không được cao siêu nhưng rất dũng cảm và trung thành, có thể làm tay chân đắc lực cho công tử được. Chẳng hay công tử có bằng lòng chấp thuận hay không?

Trần-Gia-Cách rất đẹp lòng, mừng rỡ đáp:

-Tộc trưởng đối với Hồng Hoa Hội đặc biệt ưu đãi thế này thì còn gì bằng! Tại hạ cảm kích vô ngần.

Trần-Gia-Cách gọi đám hào kiệt Hồng Hoa Hội giới thiệu từng người với Mộc-Trác-Luân. Hai bên rất tương đắc vì đã có sẵn thiện cảm với nhau.

Mộc-Trác-Luân nói với Vô-Trần Đạo-Nhân rằng:

-Từ trước tới nay tôi chưa thấy kiếm pháp của ai kỳ diệu biến ảo như của đạo trưởng.
Nếu đạo trưởng không nương tay ắt tính mạng tôi đã chẳng còn.

Nói xong Mộc-Trác-Luân vui vẻ cười lên một tràng sáng khoái rất thật tình. Vô-Trần Đạo-Nhân cười, khiêm tốn nói:

-Thật tôi trót mạo phạm hồ oai! Xin tha thứ cho và đừng chấp nhệ!

Thấy đám hào kiệt Hồng Hoa Hội toàn là những nhân vật nghĩa khí, võ nghệ cao siêu, đám người Duy tỏ ra ngưỡng mộ và kính trọng vô cùng. Hai bên ngồi nói chuyện thân mật thành tâm kết giao với nhau.

Bỗng đâu từ hướng Tây có tiếng vó ngựa dồn dập, mọi người liền xoay mắt nhìn. Một kỵ sĩ đang phóng như bay tiến về phía họ. Đến trước mặt Lục-Phi-Thanh, kỵ sĩ ấy gò cương ngựa lại, tung người nhảy xuống. Mọi người nhìn thì thấy đó là một trang thiếu niên, mặt mũi rất ‘khôi ngô’, đẹp hiếm có trên đời. Chàng ta chạy đến bên Lục-Phi-Thanh gọi:

-Su ph»¥!

Chàng thiếu niên ấy chính là Lý-Mộng-Ngọc chứ chẳng phải ai xa lạ. Như thường lệ, nàng cải nam trang để giữ kín hành tung. Nhìn thấy Tiêu-Thanh-Đồng, Lý-Mộng-Ngọc chạy đến ôm chặt vào lòng thân thiết trước mặt mọi người mà quên cả mình đang cải nam trang. Ai trông thấy cũng đều tưởng như là một đôi nhân tình lâu ngày xa vắng nhau.

Lý-Mộng-Ngọc hỏi Tiêu-Thanh-Đồng:

-Đêm hôm ấy em đi ngã nào mà kiếm chẳng gặp? Thật là ác quá, làm người ta lo sợ muốn chết, không biết sống chết ở góc bể chân trời nào? Vậy bộ Khả-Lan-Kinh đã thấu hồi được chưa?

Tiêu-Thanh-Đồng cũng vui vẻ, tươi cười nói:

-Thâu hồi được rồi! Ôi! Mừng vui chi xiết kể!

Đoạn Tiêu-Thanh-Đồng lấy tay chỉ vào cái bao trên vai Tiêu-A-Y cho Lý-Mộng-Ngọc thấy. Hai người miệng nói duyên thuyên thật vui vẻ. Ai nấy đều nghĩ thầm:

-“Hai người này trông thật là xứng đôi vừa lứa với nhau. Mà không biết ở đâu lại có được một nam tử đẹp trai, có duyên đến thế này!”

Trần-Gia-Cách cũng phải hoang mang tự nghĩ:

-“Chắc là hai người có thể non hẹn biển gì với nhau rồi chứ không phải đùa. Nếu không phải sao ở chốn đông người như thế mà lại âu yếm khăng khít với nhau như vậy?”

Lý-Mộng-Ngọc sau đó lại hỏi:

-Mà em có mở bao ra mà xem cho cẩn thận hay chưa? Trong bao quả có bộ Khả-Lan-Kinh hay không?

Tiêu-Thanh-Đồng đáp:

-Chưa! Dân tộc em trước tiên phải tắm gội sạch sẽ, trai lạt hần hoi, tế cáo đất trời, cảm tạ đại năng của đức Phật (#5) rồi mới dám mở xem. Khả-Lan-Kinh là thánh vật, không thể khinh xuất mà tùy tiện mở ra xem bất cứ lúc nào hay bất cứ ở đâu được. Vì vậy mà cho dù đã đoạt lại được mà vẫn không ai dám mở ra xem bên trong. Nhưng tại sao lại có câu hỏi ấy?

Lý-Mộng-Ngọc liền giải thích:

-Có chỗ đáng ngờ nên mới hỏi kỹ em. Tại sao không ‘ngộ biến tông quyền’ mà mở ra xem cho chắc chắn cái đã có hơn không?

Nghe Lý-Mộng-Ngọc nói, Mộc-Trác-Luân như tỉnh ngộ, cho là lời nói hữu lý vô cùng, nhất lại nghĩ đến những con người gian manh trá trở như đám tiêu sư của Trấn-Viễn tiêu cục kia. Nếu chẳng may chúng đem cuốn thật về triều đình mà lãnh thưởng và trá cuốn giả vào thì thật là công toi. Chi bằng cứ mở ra xem trước, có gì thì còn tính ngay mưu kế được chứ để chờ đem về xứ sở làm đúng nghi thức mà rồi không thấy Khả-Lan-Kinh đâu thì còn biết phải làm sao!

Không do dự nữa, Mộc-Trác-Luân liền mở cái bao ra. Ông ta hồi hộp từng giây từng khắc một. Bao nhiêu con mắt cũng chăm chú nhìn theo. Nhìn thấy những chữ vàng rực sáng phản chiếu dưới ánh mặt trời, ông ta khẽ nở một nụ cười. Bao nhiêu lo lắng đè nặng trong người ông ta như voi hằn đi. Nhưng chưa cười được bao lâu bỗng nhiên Mộc-Trác-Luân thét lên một tiếng rồi ngã ngửa ra bất tỉnh. Thì ra đó không phải là bản chính của Khả-Lan-Kinh. Không biết bọn tiêu sư làm cách nào thật tài tình nghĩ ra cách làm giả được bộ kinh sách để thoát tiên nhìn vào thì tưởng chừng như là kinh sách thật, nhưng đến khi lật ra bên trong thì mới biết bị lừa, vì chỉ thấy toàn là giấy độn.

Đám người Duy kinh hãi lo cứu tỉnh Mộc-Trác-Luân. Một lát sau, ông ta mới lần hồi tỉnh lại. Đám người Duy cả giận, ai nấy buông lời mạt sát, chửi đám tiêu sư không biết mảy.

Tiêu-A-Y nắm đầu một gã tiêu sư kéo dậy tát cho mấy cái nẩy lửa lớn tiếng hỏi:

-Đồ chó chết! Mày mau khai thật! Bộ Khả-Lan-Kinh ở đâu?

Tên tiêu sư méo máo, hai tay bùm mặt lại miệng ú ớ nói không ra lời. Mộc-Trác-Luân rút ngọn mã đao sáng loáng cầm tay, nghiêng răng hét lên:

-Mày có nói không? Không nói tao cho một đao đứt làm hai khúc ngay bây giờ!

Tên tiêu sư vừa lạy vừa van nài:

-Xin ngài tha chết cho con vì chỉ có mấy người tiêu đầu mới biết rõ Khả-Lan-Kinh ở đâu thôi.

Hắn tuy nói bằng miệng như tay lén chỉ vào Tiền-Chính-Luân cho mọi người thấy.

Tiêu-A-Y nhảy tới nắm hai tai của Tiền-Chính-Luân gỡ bỏ người hắn lên, rồi nắm cứng hai tay lại như sửa soạn đập lên đầu y mà hỏi:

-Người bằng hữu muốn sống với vợ con hay là chết theo ông theo bà?

Tiêu-Thanh-Đồng sợ Tiêu-A-Y nóng tính đánh chết Tiền-Chính-Luân thì lấy ai mà hỏi nữa nên, nên liền tới chụp lấy vạt áo của Tiêu-A-Y mà can ra. Tiêu-A-Y tuy nóng tính và thô bạo nhưng lại rất nể sợ và nghe lời em gái. Vì vậy khi Tiêu-Thanh-Đồng can chàng ta lại thì lập tức chàng ta lui ngay ra để mặc em gái mình định liệu.

Tiêu-Thanh-Đồng hỏi Lý-Mộng-Ngọc:

-Làm sao biết được trong bao này không có bộ Khả-Lan-Kinh?

Lý-Mộng-Ngọc cười đáp:

-Nào có biết! Chẳng qua nghi ngờ nên bảo em thử mở ra xem thế thôi.

Mộc-Trác-Luân lại hét tiếp:

-Khả-Lan-Kinh đâu? Nói mau, không thì đừng trách ta dùng cực hình với mi đây nhé!

Tiền-Chính-Luân đáp:

-Đã bị một tiêu sư khác đánh tráo đem đi rồi!

-Đi từ bao giờ?

-Không lâu lắm, chỉ mới đây thôi.

Mộc-Trác-Luân bán tín bán nghi sai người đi ngựa kiếm quanh vòng đai, nhưng chẳng thấy một bóng hình nào khả nghi qua lại. Mộc-Trác-Luân buồn rầu không thể nào nói được. Phần sợ kinh bị mất, phần sợ kinh đã bị hủy hoại.

Trong khi đó, Lý-Mộng-Ngọc kể lại mọi chuyện từ lúc sau khi chia tay với Lục-Phi-

Thanh đồng thời hỏi sư phụ về tất cả mọi biến cố nơi đây. Lục-Phi-Thanh đáp:

-Thầy đã hứa, sau này thầy sẽ kể hết tất cả cho con nghe, chứ bây giờ thì chưa được.

Nhưng con cần nhớ là những gì biết về họ hay biết về thầy tuyệt nhiên phải giữ kín bí mật, không thì tai họa xảy đến sẽ không biết đâu mà lường được. Bây giờ con nên về bảo vệ thái thái và mẫu thân đi là hơn.

Lý-Mộng-Ngọc đáp:

-Thầy cứ yên chí! Con sẽ không bao giờ để lộ bí mật nào ra cả. Có điều con muốn biết tất cả mọi người đây là ai, xin thầy giới thiệu họ cho con đi. Là tình sư đệ với nhau sao thầy lại giấu con mãi thế?

Suy nghĩ vài giây, Lục-Phi-Thanh đáp:

-Điều này thầy không thể nào chiều con được. Thôi, con về ngay đi.

Lục-Phi-Thanh tự nghĩ Lý-Mộng-Ngọc là con của một vị tướng quân được triều đình Mãn-Thanh trọng dụng thì không nên lôi nàng vào đi chung con đường Hồng Hoa Hội, là một tổ chức chống triều đình được. Dem Hồng Hoa Hội mà giới thiệu với Lý-Mộng-Ngọc sẽ đưa nàng vào một hoàn cảnh hết sức oái ăm và mâu thuẫn, quả là hết sức bất tiện.

Biết thầy rất cứng chiều mình nên Lý-Mộng-Ngọc chứng nào tật nấy, nũng nịu nháy mắt với Lục-Phi-Thanh rồi nói:

-Con biết thầy đâu có cứng con đâu, cho dù con lúc nào cũng ngoan ngoãn và kính mến thầy. Con biết mà! Thầy chỉ có thương sư đệ của thầy là Kim-Địch Tú-Tài Dư-Ngư-Đồng mà thôi. Thấy Kim-Địch Tú-Tài, thầy lúc nào cũng hân hoan, còn thấy mặt con lúc nào thầy cũng muốn xua đuổi, xa lánh.

Dứt lời, Lý-Mộng-Ngọc đến sát bên Tiêu-Thanh-Đồng kề tai nói nhỏ vào tai cô gái áo vàng điều gì đó. Chỉ thấy Tiêu-Thanh-Đồng cười 'hì' lên một tiếng rồi bốn vó ngựa của Lý-Mộng-Ngọc đã vọt đi thật lẹ như một mũi tên bắn đi.

Trần-Gia-Cách để ý quan sát tất cả những gì từ lúc Lý-Mộng-Ngọc đến, và trong lòng mãi thắc mắc về hành động thân mật giữa 'chàng thiếu niên đẹp trai' đó với Tiêu-Thanh-Đồng.

Đang bàng hoàng tâm tư như người bị mất của, thì Từ-Thiện-Hoàng đến trước mặt hỏi:

-Thưa Tổng-Đà-Chủ, chúng ta hãy liệu mà bàn gấp kế hoạch để cứu tứ ca ngay đi thôi!

Lúc bấy giờ, Trần-Gia-Cách mới như người ngủ mê mới tỉnh, giật mình thức dậy mà nói:

-Phải đấy! Phải đấy! Việc cứu Văn tứ ca là trọng tâm của chúng ta mà!

Quay qua Tâm-Nghiện, Trần-Gia-Cách nói:

-Tâm-Nghiện, em mau mượn con bạch-mã của Thập-nhất đương-gia mà đi gọi gấp Thập đương-gia về đây cho ta, bảo là có việc cần gấp.

Tâm-Nghiện nhận lệnh đi rồi, Trần-Gai-Cách lại nói với Vệ-Xuân-Hoa:

-Cửu ca hãy đến Hiệp-cốc hợp sức với Thập-nhị đương-gia để dò thám tin tức bọn ung khuyển để tìm tung tích của Văn tứ ca rồi đến chiều trở lại đây báo cáo cho tôi biết.

Vệ-Xuân-Hoa nhận lệnh đi rồi, Trần-Gia-Cách lại nói với tất cả đám hào kiệt còn lại của Hồng Hoa Hội rằng:

-Đêm nay chúng ta tạm nghỉ tại đây. Chờ mấy người kia về báo cáo rõ tình hình rồi lại tiếp tục truy kích. Tất cả các anh em nghĩ sao?

Đám hào kiệt Hồng Hoa Hội nghe bàn, ai nấy đều tán thành. Sau nửa ngày chiến đấu mệt mỏi, mọi người vừa đói lại vừa khát. Mộc-Trác-Luân sai đám người Duy dựng lều cho cả đám người Duy và đám hào kiệt Hồng Hoa Hội. Sau đó ông ta lại sai người đem ra rượu thịt ra chia đều cho tất cả mọi người cùng ăn chung, nhắm chung. Ăn uống no nê xong, mọi người ai nấy tìm chỗ để nghỉ ngơi.

Trần-Gia-Cách sau đó gọi Ngô-Quốc-Đổng ra điều tra tỉ mỉ. Ngô-Quốc-Đổng chửi

Trương-Siêu-Trọng không tiếc lời rồi đem chuyện Văn-Thái-Lai kể lại rành rẽ...

Từ hôm bắt được Văn-Thái-Lai tại Thiết-Đảm-Trang thì ngày nào cũng để nằm trong một chiếc xe lớn, ngày đêm canh gác vô cùng nghiêm ngặt. Nhưng mới hôm qua được tin Hồng Hoa Hội đuổi theo định giải cứu Văn-Thái-Lai thì Trương-Siêu-Trọng thay đổi ngay ý định, không để chàng nằm trong đó nữa. Theo kế 'Kim Thiên Thoát Xác', Trương-Siêu-Trọng thay Ngô-Quốc-Đổng vào chỗ Văn-Thái-Lai. Vì vậy khi các hào kiệt khi cướp được tù xa thì Văn-Thái-Lai đâu chẳng thấy mà lại thấy mặt Ngô-Quốc-Đổng. Sau đó Trần-Gia-Cách lại đem bọn Tiền-Chính-Luân ra hỏi thì bọn này chỉ ú ớ mà chẳng biết đường nào mà trả lời, thành ra không có kết quả gì.

Bổng Từ-Thiện-Hoảng ra khỏi màn, đến bên Trần-Gia-Cách nói thào:

-Tổng-Đà-Chủ à! Cứ xem cặp mắt láo liên của tên Tiền-Chính-Luân này tôi thật hết sức nghi ngờ. Tôi chắc chắn nó có gì dấu kín mà không chịu nói thật đấy. Xin Tổng-Đà-Chủ cứ để cho tôi dùng cách thử hấn không chừng sẽ ra được manh mối.

Trần-Gia-Cách gật đầu khen:

-Hay lắm!

Sau đó, Trần-Gia-Cách kẻ tai nói nhỏ với Từ-Thiện-Hoảng và cả hai bàn bạc với nhau một lúc khá lâu. Trời đã khuya mà chưa thấy Thạch-Song-Anh và Vệ-Xuân-Hoa đem tin tức về báo cáo. Ai nấy đều lo lắng phân vân.

Từ-Thiện-Hoảng nói:

-Xem điệu này, tôi chắc cả hai đã dò được tin tức của Văn tứ ca rồi. Sở dĩ họ chưa về là vì muốn kiểm điểm lại cho chắc chắn đó thôi. Chẳng có gì cho Tổng-Đà-Chủ và anh em phải lo lắng cả.

Vừa vào lều nghỉ ngơi được một lát thì nghe bên ngoài có tiếng bọn tiêu sư và bọn quan sai bị trối lại. Trần-Gia-Cách giao trách nhiệm cho Tường-Tứ-Căn và Từ-Thiện-Hoảng thay phiên nhau canh giữ. Chúng không có lều nên phải ở ngoài trời, bị gió sương nhuộm ướt làm cho rét chịu không thấu nên rên rỉ, run lên cầm cập.

Lúc đó mặt trăng đã lên giữa đầu. Từ-Thiện-Hoảng bèn gọi Tường-Tứ-Căn bảo đi nghỉ để chàng thay thế canh gác đám tù binh. Chàng đi tuần một vòng, không thấy gì khả nghi liền ngồi xuống đám cỏ xanh nghỉ chân, sát ngay một bên Tiền-Chính-Luân. Từ-Thiện-Hoảng vô ý dẫm lên chân Tiền-Chính-Luân, ngay vết thương của hắn. Đau quá, Tiền-Chính-Luân bật người dậy hét lớn lên. Đang lúc hoang mang, Tiền-Chính-Luân nghe bên tai tiếng Từ-Thiện-Hoảng ngáy khê. Mỗi lúc, tiếng ngáy lại đều hơn, chứng tỏ chàng đang đánh một giấc say sưa ngon lành.

Tiền-Chính-Luân mừng thầm trong bụng, khẽ từ từ mở dây trối hai tay, hai chân của hắn ra. Sau một lúc cố gắng, hắn đã thành công, mở hết được dây trối. Nằm yên không cựa quậy, Tiền-Chính-Luân giả bộ mê man, nhưng vẫn để ý nghe ngóng động tịnh nơi Từ-Thiện-Hoảng. Nghe hơi thở Từ-Thiện-Hoảng mỗi lúc một mạnh, Tiền-Chính-Luân biết là chàng ta đang ngủ say lắm.

Xé áo bó lại nơi gót chân bị trọng thương, Tiền-Chính-Luân lén ngồi dậy, lê từng bước một ra khỏi chỗ nằm, không phát ra một tiếng động nhỏ nào. Ra khỏi chỗ Từ-Thiện-Hoảng ngồi gác, Tiền-Chính-Luân đến một góc cây cổ thụ có cột sẵn một con ngựa với đầy đủ yên cương.

Tiền-Chính-Luân khẽ từ từ tháo dây cương, phóng lên yên ngựa ra roi. Con chiến mã phóng như bay ra đường lộ.

Đi được một khúc, Tiền-Chính-Luân gò cương ngựa lại nghe ngóng. Bốn bề vắng vẻ, im phăng phắc, không có một tiếng động nào. Tiền-Chính-Luân khắp khơi mừng trong lòng, rằng cuộc mạo hiểm thoát thân của hắn chẳng ai hay biết một tí gì. Hắn giục ngựa chạy đến chỗ chiếc xe mà Trương-Siêu-Trọng cho Ngô-Quốc-Đổng nằm thế chỗ Văn-Thái-Lai theo kế ‘Kim Thiền Thoát Xác’ chỉ còn là chiếc xe không vì ngựa đã được tháo ra rồi.

Đang khi ấy thì tại mấy chiếc lều, có một bóng người đi ra. Đó là Châu-Yỷ. Nguyên năng

ngủ chung một lều với Lạc-Băng và Tiêu-Thanh-Đồng. Cả hai người đều có tâm sự lo lắng cũng như phải chiến đấu cả ngày nên mệt quá, lăn ra mà ngủ. Chỉ có Châu-Ỗ là trần trọc mãi không ngủ được.

Cho đến nửa đêm, Châu-Ỗ vừa chớp mắt thì nằm chiêm bao thấy mình bị rơi xuống một hố sâu vô cùng nguy hiểm. May thay, nàng được một chàng trai cứu nàng thoát nạn. Mà chàng trai ấy lại chẳng phải ai khác hơn là người mà nàng vẫn hằng ngày ghét cay ghét đắng: Từ-Thiện-Hoảng. Nhìn mình nằm trong vòng tay Từ-Thiện-Hoảng, Châu-Ỗ vừa mắc cỡ kinh hãi còn hơn cả lúc mới gặp đại nạn. Nàng kêu lên một tiếng thất thanh thì vừa vặn là lúc nàng tỉnh cơn mộng thức giấc.

Giấc mộng kỳ quái ấy đánh thức Châu-Ỗ dậy. Cùng lúc ấy, nàng nghe có tiếng ngựa bên ngoài nên khẽ vén mộ khoảng lều lên xem thử. Vừa nhìn thấy Tiền-Chính-Luân cỡi ngựa ra đường cái, Châu-Ỗ chụp vội lấy cây đao ra khỏi lều rượt theo. Lo ngại Tiền-Chính-Luân chạy thoát, Châu-Ỗ đã định tri hô lên. Nhưng chưa kịp mở miệng thì có một người rượt theo nắm nàng giữ lại ra dấu bảo đừng làm kinh động, nói thật khẽ:

-Châu cô nương, tôi đây mà! Cô không nhận ra được sao? Đừng nói lớn mà hư hết kế hoạch của tôi.

Khi nhận được người ấy là Từ-Thiện-Hoảng, Châu-Ỗ chém xả xuống một đao. Từ-Thiện-Hoảng nhanh nện chụp cổ tay nàng lại và giựt lấy thanh đao. Thẹn quá hóa giận, Châu-Ỗ thoi ngay một quyền vào ngay bụng Từ-Thiện-Hoảng. Quyền đánh quá đột ngột khiến Từ-Thiện-Hoảng không sao tránh nổi liền la lên một tiếng, người lão đảo suýt té.

Châu-Ỗ như thấy hối hận bèn chạy tới đỡ cho Từ-Thiện-Hoảng khỏi ngã xuống, miệng nói như hờn như lẫy:

-Ai bảo anh bóp cổ tay tôi mà làm gì? Anh không thấy có người định tẩu thoát đó sao?

Từ-Thiện-Hoảng khẽ đáp:

-Đã bảo đừng lớn tiếng! Đó là kế của tôi.

Đoạn cả hai cùng nằm phục dưới đất để ý xem Tiền-Chính-Luân hành động như thế nào. Từ-Thiện-Hoảng và Châu-Ỗ thấy rõ Tiền-Chính-Luân như đang mò mẫm tìm kiếm và lấy ra một vật gì ở bên trong chiếc tù xa. Chỉ nghe ‘cắc cắc’ hai tiếng, hình như hai phách gỗ đã được kéo lại như cũ. Dưới ánh trăng, hai người thấy được đó là hai miếng ván. Tiền-Chính-Luân cất vật ấy vào mình rồi toan phóng lên yên ngựa phi nước đại.

Từ-Thiện-Hoảng vỗ nhẹ lên vai nàng một cái nói:

-Còn đợi gì nữa? Mau cùng tôi bắt hắn lại!

Châu-Ỗ nghe nói liền búng mình một cái rượt theo. Thấy có người truy kích, Tiền-Chính-Luân thúc mạnh vào hông ngựa một cái, con tuấn mã đau quá phóng một cái đến mây trắng. Châu-Ỗ vận đờ khí phóng mình thêm một cái đã theo kịp. Thấy Châu-Ỗ đã đến sát ngay đằng sau, Tiền-Chính-Luân trên lưng ngựa phóng ngược trở lại một quyền.

Châu-Ỗ biết hấn quyền của hấn chỉ là một thế hư để cho nàng bị phân tâm mà thừa cơ hội ấy tẩu thoát. Thế nhưng theo phản ứng tự nhiên, nàng vẫn khựng lại một cái. Thời gian nháy mắt ấy cũng đủ cho Tiền-Chính-Luân ra roi thúc ngựa phóng đi xa. Tiền-Chính-Luân lộ vẻ đắc ý cất tiếng cười ngạo nghễ. Nhưng tiếng cười chưa dứt thì hấn đã bị nhào xuống ngựa.

Châu-Ỗ vừa mừng vừa sợ. Mừng vì kẻ gian đã bị bắt lại. Sợ là vì không hiểu lý do hấn bị nhào xuống ngựa là sao? Kẻ nào ra tay lẹ làng và kinh khủng như vậy? Theo nàng được biết thì Từ-Thiện-Hoảng có bản lĩnh cao siêu thật nhưng không thể nào cao đến độ như vậy. Nàng nhảy đến gần đao lên định bỏ xuống kết liễu đời của tên tiêu sư gian ác man trá kia thì Từ-Thiện-Hoảng từ đâu phóng tới giữ chặt cán đao lại nói:

-Cô nương xin đừng giết hấn vội. Hãy lục xem hấn dấu cái gì ban nãy trong người hấn đã chứ!

Châu-Ỗ khen phải, liền lục trong người Tiền-Chính-Luân, móc ra được hai miếng ván khi nãy. Xem cho kỹ thì không phải là hai miếng ván mà là một miếng da dê gấp đôi lại, hay nói cho đúng hơn là hai tấm bìa của một cuốn sách. Châu-Ỗ mở cuốn sách ra. Dưới ánh trăng, cả Châu-Ỗ lẫn Từ-Thiện-Hoảng thấy chữ viết trong cuốn sách ấy li ti, trông hết sức cổ quái, không làm sao nhận diện được hay đọc được một chữ nào.

Châu-Ỗ nói với Từ-Thiện-Hoảng:

-Mấy người trong Hồng Hoa Hội của anh có đọc được thứ chữ kỳ lạ này không, chứ còn tôi thì tôi xin chịu là... dốt! Chữ gì mà quái gở, lạ lùng thế này!

Thuận tay, Châu-Ỗ trao cuốn sách cho Từ-Thiện-Hoảng. Chàng cầm sách lật xem qua một lượt rồi mừng rỡ nói với Châu-Ỗ:

-Công lao khó nhọc của cô nương đêm nay thật không uổng! Đây chính là bộ Khả-Lan-Kinh của người Duy! Thôi, chúng ta mau trở về trình báo cho Tổng-Đà-Chủ biết.

Cả hai định giải Tiền-Chính-Luân trở về chỗ cũ thì Trần-Gia-Cách cũng đang ở đầu kia đi lại. Trông thấy Trần-Gia-Cách, Châu-Ỗ hỏi:

-Ủa này, Trần đại ca! Anh đang ngủ say mà sao biết được chuyện này mà đến đón chúng tôi như vậy?

Trần-Gia-Cách chỉ mỉm cười mà không đáp. Từ-Thiện-Hoàng liền đưa bộ Khả-Lan-Kinh đóng lại giữa hai tấm da dê cho Trần-Gia-Cách xem. Trần-Gia-Cách xem xong liền nói:

-Đây là bộ Khả-Lan-Kinh gồm 9 cuốn đóng chung lại. Người Duy xem đây là thánh vật, kính trọng vô cùng, coi như quốc bảo. Công cô nương lấy lại được bộ Khả-Lan-Kinh này, bọn ta mười mấy người cũng không sao sánh bằng.

Châu-Ỗ nghe cả Từ-Thiện-Hoàng lẫn Trần-Gia-Cách khen ngợi mình thì sung sướng vô cùng, nhưng cũng e lệ nói một vài câu khiêm nhường.

Một lát sau, Châu-Ỗ lên tiếng hỏi thăm Từ-Thiện-Hoàng:

-Anh còn bị đau ở bụng không?

Từ-Thiện-Hoàng đáp:

-Châu cô nương có nắm tay mạnh quá, đánh trúng tôi một cái tưởng bẻ bụng mà chết rồi! May cho tôi có luyện được chút nội công nên chẳng đến nỗi chết vì tức bụng!

Châu-Ỗ nói:

-Tại anh bóp cổ tay tôi trước chứ bộ! Bị bóp cổ tay cũng tê nhức chứ sung sướng gì đâu!

Quay qua nhìn Tiền-Chính-Luân, Châu-Ỗ nói:

-Mi mau ngồi dậy mà đi theo ta vào chỗ cũ. Bộ tính nằm vạ ở đây chắc?

Vừa nói, Châu-Ỗ vừa đá vào hông hắn và thịch nhẹ mũi đao bàn ngay 'bàn tọa'. Tiền-Chính-Luân vẫn nằm trơ trơ không động dậy.

Châu-Ỗ giận quá hét lên:

-Mi toan làm làm trò gì vậy? Ta nào có chém giết mi đâu? Chẳng lẽ mi đòi chết thật hả?

Châu-Ỗ lại tống cho hắn thêm một đạp nữa. Tiền-Chính-Luân vẫn nằm cứng đờ như người chết.

Trần-Gia-Cách mỉm cười rồi đưa tay ra vỗ nhẹ vào bả vai Tiền-Chính-Luân nói:

-Thôi! Đứng dậy đi!

Tiền-Chính-Luân sau đó rên 'hừ hự' vài tiếng rồi ráng chống tay đứng dậy.

Châu-Ỗ chợt nhìn dưới đất thấy một vật tròn màu trắng như con cò. Châu-Ỗ bèn nhặt lên trao cho Trần-Gia-Cách mà nói rằng:

-Em hiểu ra rồi! Thì ra Trần đại ca dùng con cò này làm ám khí điểm huyệt Tiền-Chính-

Luân hèn chi hồi nầy hấn đang cười bỗng nhiên ngã nhào xuống ngựa nằm bất động.

Trần-Gia-Cách nói:

-Chúng tôi còn thua cô nương một bậc. Đang ngủ say mà cô nương nghe được tiếng động, biết có biến nên ra ngoài rượt theo Tiền-Chính-Luân. Rồi cũng nhờ cô khám phá ra hấn mò mẫm tìm kiếm bộ Khả-Lan-Kinh cất giấu vào mình định tẩu thoát. Tôi bất quá chỉ giúp cô nương một tay để bắt hấn lại, có gì gọi là tài?

Châu-Ỗ nói:

-Nếu không có Trần đại ca ra tay thì hấn đã chạy thoát mất rồi, còn đâu!

Từ-Thiện-Hoảng nói:

-Đừng nên khiêm nhường! Tổng-Đà-Chủ nói phải đó! Công lao của cô nương nhiều hơn hết.

Châu-Ỗ cao hứng nói:

-Cả ba người đều có công như nhau.

Từ-Thiện-Hoảng nói:

-Nhưng công lao của cô nương lớn hơn hết!

Như sức nhớ ra điều gì, Châu-Ỗ nói:

-Mà anh đừng nói lại với thân phụ tôi là tôi đánh anh một quyền ngay bụng nghe?

Từ-Thiện-Hoảng cười nói:

-Có sao đâu? Nói chơi cho vui! Ăn nhằm gì?

Châu-Ỗ làm mặt giận hờn:

-Không! Nếu anh mà nói thì từ rày tôi loại hấn anh ra!

Từ-Thiện-Hoảng chỉ cười không đáp. Ba người liền đem Khả-Lan-Kinh, đồng thời dẫn Tiền-Chính-Luân đi đến trước lều của Mộc-Trác-Luân. Máy người thuộc hạ canh gác liền vào thông báo. Mộc-Trác-Luân mặc áo chỉnh tề ra tận bên ngoài đón tiếp, mời cả ba người vào trong. Trần-Gia-Cách đem việc đoạt lại được bộ Khả-Lan-Kinh ra thuật lại rồi trao trả Mộc-Trác-Luân. Mộc-Trác-Luân hết sức vui mừng, lật từng trang xem xét cẩn thận thì quả là bộ kinh thật. Ông ta reo lên, sung sướng không thể nào mà tả được. Đám người Duy nghe nói đã lấy lại được thánh vật của dân tộc nên kéo nhau vào xem. Ai nấy đều vui mừng hơn hở.

Mộc-Trác-Luân kính cẩn mở tờ đầu trong Khả-Lan-Kinh ra đọc. Tất cả người Duy có mặt đều quỳ mọp dưới đất khấu đầu lễ bái để cảm tạ thần A-Tráp của họ.

Cầu kinh xong, Mộc-Trác-Luân hướng về Trần-Gia-Cách nói:

-Thưa Trần tổng-đà-chủ, cái ân đức giúp chúng tôi lấy lại Khả-Lan-Kinh từ tay lũ gian ác sánh tựa trời cao đất dày, không biết bao giờ mới đền đáp được các vị. Chỉ ước mong một điều là từ nay, bất cứ lúc nào Hồng Hoa Hội cần đến chúng tôi, chỉ cần cho biết thì cho dẫu phải vượt thiên sơn vạn thủy hay đi trên lửa, đạp trên than hồng, người Duy chúng tôi cũng chẳng bao giờ từ nan.

Trần-Gia-Cách cũng lễ phép đáp lễ. Mộc-Trác-Luân lại nói:

-Thưa Trần tổng-đà-chủ, sáng mai chúng tôi phải điều động anh em phụng thỉnh Khả-Lan-Kinh về xứ. Riêng hai đứa con của tôi là Tiêu-A-Y và Tiêu-Thanh-Đồng thì tôi tình nguyện để chúng lại đây dưới sự chỉ huy và dạy bảo của Tổng-Đà-Chủ. Đến khi nào Hồng Hoa Hội cứu được Văn tứ gia thì chúng nó sẽ về sau. Nếu khi nào rảnh, xin Tổng-Đà-Chủ cùng các vị đương-gia hãy ghé qua tề quốc chơi để cho chúng tôi được tiếp đón, thì đó là một vinh hạnh lớn lao cho Duy-tộc.

Trần-Gia-Cách trầm ngâm giây lát rồi nói:

-Việc thu hồi Khả-Lan-Kinh là công lao của Châu cô nương. Chúng tôi lẽ đâu dám mạo nhận công lao của mình mà để quý vị phải bận tâm đến chuyện ân nghĩa. Đường về Duy-Quốc xa xôi hiểm trở, biết đâu sẽ còn gặp nhiều gian nan. Theo tôi nghĩ, cả lệnh lang và lệnh ái nên cùng theo về một lượt để bảo vệ thánh vật cho chu toàn. Hảo ý Mộc lão anh hùng muốn lưu lệnh lang cùng lệnh ái ở lại giúp Hồng Hoa Hội giải cứu Văn tứ ca tôi rất cảm kích nhưng rất sợ hai vị vất vả nhọc nhằn nên thành thử không dám nhận lời dạy bảo của các vị.

Trần-Gia-Cách nói ra câu này không ngờ làm cho cả ba cha con Mộc-Trác-Luân phật lòng. Chàng dùng lời khiêm nhượng theo lối xã giao bình thường, ngụ ý để Mộc-Trác-Luân nói thêm vài câu nữa sẽ nhận lời. Nhưng chàng chưa hiểu rõ rằng phong tục người Duy khác hẳn, hề nghĩ sao thì nói vậy, và ai nói sao thì hiểu vậy.

Tiêu-Thanh-Đồng nét mặt hầm hầm gọi lớn:

-Gia gia!

Mộc-Trác-Luân như hiểu ý con gái, khẽ gật đầu nhẹ nhẹ rồi kéo nhau đi ngay lập tức trở về lều, không nói thêm nửa chữ.

Mọi người kéo nhau sang lều Mộc-Trác-Luân nói chuyện vui vẻ trước khi chia tay lên đường khi bình minh ló dạng. Vừa lúc ấy, Châu-Trọng-Anh đến, Từ-Thiện-Hoàng bèn

lên tiếng:

-Lần này đoạt lại được Khả-Lan-Kinh, công lao của Châu cô nương rất lớn. Phải được ghi nhận là công đầu.

Châu-Trọng-Anh rất vui mừng hỏi thăm mọi chuyện. Từ-Thiện-Hoàng nhất nhất kể lại cho ông ta nghe. Rồi bất thành linh, Từ-Thiện-Hoàng hai tay ôm bụng khom xuống ra chiều đau đớn lắm miệng kêu lớn:

-Ôi chao ôi! Sao mà nó đau thốn thế này!

Mọi người đều chú ý nhìn Từ-Thiện-Hoàng, không hiểu vì sao chàng lại bỗng dưng rên xiết.

Châu-Ỗ thất sắc, bụng nghĩ thầm:

-“Lão quỷ này cố ý làm tuồng để tố cáo mình đánh trúng một quyền vào bụng của hán đây mà!”

Châu-Trọng-Anh thấy thế liền hỏi:

-Hiền điệt làm sao thế?

Từ-Thiện-Hoàng tinh quái khế liếc nhìn Châu-Ỗ cười đáp:

-Tiểu điệt không sao cả. Chỉ hơi bị tức bụng một chút thôi.

Nhìn thấy mặt con gái mình nhăn nhó phụng phịu, Châu-Trọng-Anh cũng cười, đoán ra được phần nào câu chuyện...

Rạng sáng hôm sau, Mộc-Trác-Luân dẫn đám thuộc hạ người Duy đến từ biệt đám hào kiệt Hồng Hoa Hội. Hai bên tình thâm, ý thiết, như quyến luyến nhau không nỡ rời tay, chuyện trò mãi cho đến giờ Ngọ, Mộc-Trác-Luân mới lên ngựa khởi hành. Đám hào kiệt Hồng Hoa Hội theo chân đưa tiễn một đoạn đường khá dài. Trước khi chia tay, hai bên cùng nói với nhau những lời thân thiết hẹn ngày tái ngộ. Sau đó, Mộc-Trác-Luân dẫn đoàn người Duy nhắm hướng Tây mà đi.

Châu-Ỗ nắm tay Tiêu-Thanh-Đồng lại nói với Trần-Gia-Cách:

-Chị này vừa đẹp, vừa vui tính, võ nghệ cũng cao cường. Người ta muốn để chị lại giúp các anh trong việc giải cứu Văn tứ ca, sao anh lại nỡ từ chối?

Trần-Gia-Cách chỉ biết thờ dài, đứng trân trân mà không nói được lời nào.

Tiêu-Thanh-Đồng quay sang phía Châu-Ỗ nói:

-Châu tỷ tỷ à! Trần công tử không bằng lòng cho em mạo hiểm cũng là do hảo ý chứ chẳng phải lẽ gì khác hơn đâu. Hơn nữa em xa nhà cũng đã khá lâu, chắc mẹ em mong

mỗi nhiều lắm. Chị đừng ép em ở lại mà làm gì. Sau này nếu có duyên chúng ta sẽ gặp lại mà thôi.

Dứt lời, nàng đưa tay lên vẫy chào mọi người lần cuối rồi thúc ngựa phi nước đại. Châu-Yên nhìn Trần-Gia-Cách nói:

-Đại ca không cầm chân chị ấy lại giúp sức chúng ta nên chị ấy buồn lắm. Anh không nhìn thấy nước mắt hai hàng của chị ấy sắp trào ra hay không? Thật là đi không nổi, mà ở cũng không xong. Là phụ nữ em hiểu rõ lắm. Chị ấy trong lòng quyến luyến anh vô cùng. Người ta có lòng với anh mà anh lại hững hờ thật là không nên không phải chút nào. Em thấy mà bất mãn hộ cho chị ấy đó!

Trần-Gia-Cách nhìn theo bóng Tiêu-Thanh-Đồng mà cảm thấy ngậm ngùi, trầm ngâm không nói gì cả. Tiêu-Thanh-Đồng đi được một đoạn đường bỗng nhiên quay ngựa trở lại, bắt gặp Trần-Gia-Cách vẫn đứng yên bất động như có nhiều tâm sự mà không sao nói được. Nhìn thấy Tiêu-Thanh-Đồng lấy tay gọi mình, Trần-Gia-Cách như mê như loạn, không sao tự chủ được liền chạy vội đến bên nàng. Tiêu-Thanh-Đồng nhảy xuống ngựa. Hai người nhìn nhau ngây ngất một hồi lâu mà chẳng ai thốt được nên lời.

Tiêu-Thanh-Đồng định thân trở lại rồi nói với Trần-Gia-Cách rằng:

-Tánh mạng của em là do công tử cứu lại cho. Thánh vật của dân tộc em cũng nhờ công tử thu hồi cho. Bất kể công tử đối với em tệ bạc ra sao, em cũng không bao giờ phụ lòng công tử đâu.

Dứt lời, Tiêu-Thanh-Đồng rút đoản kiếm đeo bên hông trao cho Trần-Gia-Cách nói:

-Đoản kiếm này là do thân phụ em tặng cho làm vật hộ thân. Theo lời thân phụ thì bên trong có một sự kiện vô cùng bí mật mà suốt mấy trăm năm nay chưa ai khám phá được. Ngày nay lâm biệt, hậu hội hữu kỳ, không có gì tặng nhau, em chỉ xin công tử nhận lấy thanh kiếm này làm kỷ niệm mà đừng từ chối. Công tử là người thông minh hẳn tiếp, ắt sẽ có ngày tìm được bí mật ẩn tàng trong đó.

Trần-Gia-Cách trịnh trọng đưa hai tay nhận lấy kiếm nói:

-Thanh kiếm này là một báu vật, đáng lý ra tôi không thể nhận lãnh. Nhưng nếu làm thế chẳng hóa ra phụ lòng cô nương lắm sao. ‘Cung kính bất như tuân mệnh’, tôi xin lãnh nhận và đa tạ hảo tâm của cô nương.

Nhìn mặt Trần-Gia-Cách, Tiêu-Thanh-Đồng ít nhiều cũng biết được chàng là người tình thâm nghĩa trọng và đoán được tâm sự của chàng một phần nào. Nàng cúi mặt thẹn

thùng, xúc động nói:

-Em biết vì lẽ gì mà anh không bằng lòng để em ở lại giúp. Có lẽ vì hôm trước anh nhìn thấy em với ‘chàng thanh niên’ kia như có tình ý với nhau. Chàng thanh niên đó là đồ đệ thân yêu nhất của Lục-Phi-Thanh tiên bởi chứ chẳng phải ai xa lạ đâu. Nếu anh muốn biết chàng thanh niên ấy là người thế nào xin cứ hỏi thẳng Lục lão tiên bởi sẽ rõ. Em chỉ là một cô gái quê mùa, không đủ lời lẽ để nói ra tất cả cho anh hiểu được. Thôi! Thời giờ gấp rút, em phải lên đường đây! Xin từ biệt anh nhé!

Dứt lời, Tiêu-Thanh-Đồng thúc mạnh vào hông con ngựa một cái. Con tuấn mã bốn vó phi như bay. Chỉ trong chốc lát, cả người lẫn ngựa đã biến mất trong cát bụi mù mịt. Trần-Gia-Cách cầm thanh kiếm trên tay mà lòng ngơ ngẩn. Bóng Tiêu-Thanh-Đồng đã khuất, nhưng chàng vẫn đứng lặng im nhìn theo đám bụi mù. Phải một hồi lâu, Trần-Gia-Cách như mới trở về lại được với thực tại. Chàng lên ngựa quay đầu trở lại, rong cương đi từ từ chậm rãi. Mỗi bước chân ngựa như một nhịp tim đang đập mạnh trong lòng vị Tổng-Đà-Chủ tuổi trẻ tài cao tên Trần-Gia-Cách kia...

Chú thích:

(1-) Nội công: tấn công ở bên trong.

(2-) Ngoại kích: ở bên ngoài đánh vào.

(3-) Màu hoàng oanh: màu vàng.

(4-) Tiện nữ: “con gái nhà tôi”.

(5-) “Phật” đây có nghĩa là “Allah” (thượng-đế, theo tiếng Ả-Rập) của người Hồi-Giáo chứ không phải là Đức Thích-Ca Mâu-Ni của Phật-Giáo.

hết: **Hồi 9a**

Kim Dung

Thư Kiếm Ân Cừ Lục

Hồi 9b

**Huyết hận nhìn quanh đây huyết hận
Oan gia ngoảnh lại vẫn oan gia**

Trong lòng Trần-Gia-Cách hết sức hoang mang. Chàng thầm nghĩ nhất định phải tìm Lục-Phi-Thanh để hỏi cho kỳ được về người đệ tử của ông ta thế nào. Rồi chàng lại tự thắc mắc rằng tại sao phải hỏi, và hỏi để làm gì! Trong người chàng dâng lên một luồng cảm giác lâng lâng, không biết là dễ chịu hay khó chịu mà Trần-Gia-Cách từ trước đến nay chưa bao giờ trải qua.

Đang suy nghĩ vẩn vơ một mình thì một bóng bạch-mã từ đâu phi như bay đến. Gần tới nơi, Trần-Gia-Cách mới nhận ra là Tâm-Nghiệp, theo lời chàng mượn ngựa Lạc-Băng đi công tác mới về. Thấy Trần-Gia-Cách, Tâm-Nghiệp xuống ngựa nói lớn:

-Thưa Tổng-Đà-Chủ, con vâng lệnh người đi gọi Thập đương-gia về. Thập đương-gia đang ở phía sau, chút nữa sẽ tới kịp, lại còn thêm một người ở xa đến nữa.

Trần-Gia-Cách hỏi:

-Là ai vậy?

Tâm-Nghiệp thưa:

-Con cũng không được rõ. Chỉ biết khi con đến Nhạc-Vương-Miếu thì trông thấy hấn cùng với Thập đương-gia đang cãi nhau dữ dội. Thấy con đến, hấn tự nhiên mắng con là ‘thằng trộm ngựa’ rồi xông tới gây chuyện ẩu đả. Thập đương-gia thấy vậy liền bênh vực con, sau đó cùng hợp lực đánh hấn một trận. Võ công hấn thật hết sức cao cường. Hai người đánh với hấn ngoài trăm hiệp mà vẫn không hạ nổi. Con bèn nghĩ ra một kế, giả vờ ngã xuống đất bốc một nắm cát rồi thừa lúc hấn không để ý bèn ném vào mắt. Sau đó con với Thập đương-gia lên ngựa bỏ chạy, chẳng ngờ hấn không chịu bỏ mà quyết rượt đến cùng. Vì con bạch mã con cỡi phi lẹ mà con tới trước được. Nhưng Thập đương-gia cũng

đang trên đường sắp tới. Còn hấn thì rồi thế nào cũng đến, có lẽ sau Thập đương-gia không bao lâu đâu.

Trần-Gia-Cách cả cười nói:

-Em thật là một tiểu quý! Được rồi! Cứ để hấn tới rồi sẽ hay.

Ngay lúc đó, Chương-Tấn cũng đã phi ngựa tới nơi. Thập đương-gia liền xuống ngựa đến ra mắt Tổng-Đà-Chủ rồi tới ngựa, thấy xuống đất một người tay chân bị trói. Gương mặt của hấn trông rất ngạo mạn, tỏ ra không chút khiếp sợ. Chỉ vào người ấy, Chương-Tấn nói:

-Người này vô cớ gây sự với đệ. Hấn nhất định đòi bắt đệ trói lại đem tới cho Tổng-Đà-Chủ phát lạc.

Trần-Gia-Lạc nói:

-Các hạ đây có phải là họ Hàn ở Lạc-Dương không?

Người ấy lắc đầu không đáp. Trần-Gia-Cách lại nói:

-Tâm-Nghiện, em mau cởi trói cho vị huynh đài này đi!

Tâm-Nghiện nghe lời đến cởi trói, nhưng tay vẫn lăm le cây đao, sợ người ấy trở mặt làm bậy. Trần-Gia-Cách bèn hướng về người ấy nói:

-Hai người anh em của tôi quả thật đã đắc tội với các hạ. Xin các hạ niệm tình mà tha thứ cho. Sẵn đây, mời các hạ vào bên trong trà đàm. (#1)

Bốn người vào cả trong lều. Trần-Gia-Cách trải chiếu ra mời người ấy cùng ngồi. Lúc ấy, đám hào kiệt Hồng Hoa Hội cũng kéo đến đông đủ. Tất cả mọi người đều xếp hàng ngồi sau lưng Trần-Gia-Cách.

Người ấy trông thấy Lạc-Băng trong đám hào kiệt bỗng nổi trận lôi đình, đứng dậy chỉ vào mặt nàng mắng:

-Thì ra mi là con quý cái đã cướp đoạt ngựa của ta! Bây giờ ta mới rõ! Chúng bây đây là toàn một phường trộm cướp!

Lạc-Băng đáp:

-Phải chăng ông là Hàn-Văn-Xung đại gia? Tôi đoạt con ngựa của ông, nhưng cũng để lại cho ông một con ngựa, đồng thời lại trả thêm cho ông một nén vàng ròng. Vàng ông đã cầm tức là ngựa đã bán đi. Sao còn giữ giọng hậm hực hiếp đáp người?

Trần-Gia-Cách nghe hai đảng cãi cọ với nhau bèn hỏi lại đầu đuôi câu chuyện. Lạc-Băng cười, đem chuyện kể lại từ đầu đến đuôi. Mọi người nghe xong không nhịn được, phá lên

cười. Trần-Gia-Cách nói:

-Việc đạ dĩ lỗ. Thôi, thì Văn tứ tẩu hãy đem ngựa mà trả lại cho Hàn gia.

Lạc-Băng không chịu, cãi lại:

-Vậy thì vàng của tôi đâu? Con ‘Hồng Hỏa Tuyết-Liên-Hoa’ của tôi thì sao?

Trần-Gia-Cách nói:

-Ngặt là vậy đó! Nếu Hàn gia muốn lấy lại ngựa thì cũng nên trả vàng và ngựa trao đổi lại thì hai bên mới sòng phẳng. Hàn gia đã lấy ngựa, và cũng lấy vàng thì coi như là một cuộc buôn bán trao đổi rồi, còn phân xử làm sao!

Tâm-Nghiện, em hãy đem thuốc kim thương ra mà rịt cho Hàn gia kéo vết thương ở chân làm độc thì nguy lắm.

Hàn-Văn-Xung nghe Trần-Gia-Lạc phân xử như vậy thì tức tối vô cùng, toan chửi đồng lên. Chẳng ngờ Lạc-Băng lại nhanh hơn hẳn, lên tiếng trước:

-Chẳng nên đâu, Tổng-Đà-Chủ! Hẳn là người của Trần-Viễn tiêu cục đó.

Trần-Gia-Cách ngạc nhiên hỏi lại:

-Thật vậy sao?

Lạc-Băng chẳng nói chẳng rằng, móc trong người ra một phong thư trao cho Trần-Gia-Cách nói.

-Xin Tổng-Đà-Chủ cứ đọc lá thư này sẽ rõ!

Trần-Gia-Cách liền mở thư ra đọc. Thì ra đó là phong thư của Vương-Duy-Dương gửi cho Hàn-Văn-Xung. Trần-Gia-Cách mới liếc qua một cái đã vội xếp thư lại đưa trả cho Hàn-Văn-Xung nói:

-Đây là thư riêng của Hàn đại gia, tôi không dám đọc.

Hàn-Văn-Xung trong bụng nghĩ thầm:

-“Cho dù hẳn không đọc nhưng đồng đảng của hẳn đã đọc hết rồi. Nội dung bức thư còn làm sao giấu được nữa!”

Hàn-Văn-Xung nói:

-Phải! Chính tôi là người của Trần-Viễn tiêu cục đây! Chẳng hay người của Trần-Viễn tiêu cục đã xúc phạm gì đến các vị, xin cho biết! Tôi, Hàn-Văn-Xung, quang minh chính đại, không làm chuyện mờ ám. Tuy là bức thư riêng, nhưng các hạ cứ việc đọc, chẳng sao cả.

Đoạn Hàn-Văn-Xung trao lá thư ra trước mặt Trần-Gia-Cách. Sự thật thì khi liếc qua lá

thư trước khi trao trả cho Hàn-Văn-Xung, Trần-Gia-Cách đã biết hết đại ý rồi. Chàng là người thông minh tuyệt thế, văn võ song toàn, đã từng thi đỗ Trạng-Nguyên nên chỉ một cái nhìn sơ mà thuộc ngay nhiều chữ là chuyện thường chứ chẳng có gì là mới lạ cả.

Trần-Gia-Cách đồng dục lên tiếng:

-Cái uy danh lừng lẫy của Uy-Chấn Hà-Sóc Vương-Duy-Dương từ lâu tôi đã nghe như sấm nổ bên tai. Nhưng tôi vẫn không hiểu vì sao ‘không có nước mà khuấy nên hồ’ (#2) để gây nên nhiều việc đáng tiếc! Các hạ là người họ Hàn ở Lạc-Dương thì xin mạo muội hỏi, đối với Hàn ngũ nương xưng hô ra sao? Vai vế như thế nào?

Hàn-Văn-Xung nghe hỏi bỗng kinh ngạc liền đáp:

-Đó là thím dâu của tôi. Xin hỏi các hạ vì đâu mà lại biết thím dâu của tôi? Chẳng hay các hạ danh tánh là gì?

Trần-Gia-Cách mỉm cười nói:

-Chỉ vì tôi hâm mộ thanh danh của Hàn ngũ nương đó thôi chứ thật ra không quen biết.

Tôi họ Trần, tên gọi Gia-Cách.

Hàn-Văn-Xung vừa nghe xong liền đứng dậy, đổi ngay thái độ, miệng ấp úng, ‘lắp ba lắp bắp’:

-Thưa... ngài đây... ngài đây... là Thiếu-Đà-Chủ của Hồng Hoa Hội?...

Thường-Thích-Chí thấy dáng điệu của y thật tức cười liền cướp lời nói:

-Là TỔNG-ĐÀ-CHỦ! Nghe rõ chưa? Ông nói chuyện cả buổi mà còn chưa nhận ra hay sao!

Hàn-Văn-Xung lại ngồi xuống. Nhưng hành động của y trở nên cực kỳ khép nép chứ không dám ngạo mạn như trước nữa.

Trần-Gia-Cách nói:

-Trong giang hồ có đồn rằng cái chết của người đồng môn Tiêu-Văn-Kỳ của ông có liên quan đến Hồng Hoa Hội chúng tôi, nhưng việc ấy chúng tôi hoàn toàn không biết chút nào cả. Tôi đã cho người đến Lạc-Dương để minh bạch chuyện này. Tiếc rằng người này chưa đến nơi được thì gặp chuyện gấp rút đành phải tạm gác lại đó thôi. Hôm nay tình cờ gặp ở đây, xin ông nói lại cho chúng tôi biết vì đâu có lời phao truyền thất thiệt như vậy!

Vẫn giọng ấp úng, Hàn-Văn-Xung hỏi:

-Thưa... có phải ngài đây là... quý công tử của Trần-Cát lão ở Hải-Ninh đó không?

Trần-Gia-Cách cười đáp:

-Thế là các hạ đã hiểu biết tường tận thân thể của tôi rồi. Thiết tưởng tôi cũng không còn phải giấu diếm làn gì.

Hàn-Văn-Xung nói:

-Bắt đầu từ lúc công tử lìa nhà, tướng phủ có treo một giải thưởng rất lớn cho ai tìm được công tử đem về. Có người bảo đã dò được tin công tử trong Hồng Hoa Hội, lại có người bảo công tử đã sang xứ Hối. Sư huynh Tiêu-Văn-Kỳ chúng tôi vâng mệnh tướng phủ đến Hối bộ để đưa tin nhà cho biết. Nhưng thỉnh linh sư huynh tôi thất tung (#2), chẳng biết rõ sống chết ra sao nơi đâu. Đã 5 năm trôi qua, gần đây có người vào sơn cốc tìm thấy vật dụng của sư huynh là tấm thiết thuẫn cùng với một khúc Thiết-cầm sát thì không còn gì để nghi ngờ nữa, chứng tỏ Tiêu-Văn-Kỳ sư huynh đã bị ám hại. Tuy nhiên, không một ai được trông thấy tận mắt, lại không có bằng chứng gì để đối chất nên không thể khẳng định được ai là thủ phạm nên mới nghi là ngoài Hồng Hoa Hội ra...

Hàn-Văn-Xung chưa nói dứt câu thì Chương-Tấn đã lên cơn thịnh nộ nạt lớn, ngắt lời:

-Thế ra cứ mỗi khi không có chứng cứ hay chưa khẳng định được ai là thủ phạm thì chỉ có HỒNG HOA HỘI mà thôi có phải không? Nói thật cho người biết, nếu chúng ta đã giết ai thì khỏi cần phải thắc mắc, chúng ta đã thừa nhận trước rồi. Không những thế, chúng ta luôn luôn để lại một bản án bên cạnh người chúng ta giết kèm theo tất cả mọi bằng chứng cụ thể. Một lần cuối, ta nói rõ cho người biết là chúng ta không có giết Tiêu-Văn-Kỳ, và cũng không biết ai giết hắn! Chắc là Tiêu-Văn-Kỳ sư huynh của người đi gây sự, kết thù kết oán với người ta nên mới bị giết đó thôi. Mà sư huynh của người cũng thuộc hạng người 'vì tiền bán mạng' thì có chết cũng là vừa rồi chứ còn kêu ca gì nữa! Oan ức ở chỗ nào? Đừng có nhiều chuyện!

Hàn-Văn-Xung nghe giọng Chương-Tấn gay gắt như vậy thì đâm ra bán tín bán nghi (#3). Vô-Trần Đạo-Nhân cũng giận dữ rút kiếm ra thét lên:

-Người Hồng Hoa Hội chúng ta nói 'một là một', không bao giờ hai lời. Chúng ta đã bảo không giết tức là không giết. Nãy giờ ta nhìn thái độ khinh thị của mi, cho là chúng ta nói láo cũng đủ lắm rồi. Cái tội khinh thường đó không thể nào dung tha được. Hôm nay ta quyết cho mi một kiếm bay đầu rồi để cho bọn mi cứ việc muốn báo thù gì thì báo!

Trong lúc ồn ào, Lục-Phi-Thanh bỗng đâu lên tiếng:

-Không cần phải nói chi cho dài dòng cả. Việc này hoàn toàn không dính líu gì đến Hồng Hoa Hội cả. Chính tôi là thủ phạm đã hạ sát Tiêu-Văn-Kỳ.

Từ phía sau, Lục-Phi-Thanh đồng dặc bước lên. Ông liền đem chuyện cũ kể lại từ đầu về ân oán giữa ông và Tiêu-Văn-Kỳ ra sao, cho đến lúc hắn và đồng bọn tìm ông thanh toán ép ông phải ra tay giết chúng thế nào, không giấu diếm một chi tiết nào. Mọi người nghe xong đều không ngớt lời chửi rủa Tiêu-Văn-Kỳ, cho rằng cái chết của hắn là đáng lắm. Chỉ riêng có Hàn-Văn-Xung là ngồi xụ mặt nhưng chẳng dám nói nửa lời.

Lục-Phi-Thanh nói:

-Nay Hàn gia đã rõ mọi chuyện. Nếu muốn trả thù xin cứ tự nhiên mà tính với tôi, chứ đừng có trách bậy Hồng Hoa Hội làm gì. Hàn gia muốn trả thù bằng cách nào cũng được. Hoặc đao kiếm, hoặc quyền cước, thậm chí hẹn ngày giờ mà đem thêm người cũng được. Về phần tôi thì trước sau cũng chỉ có một mình đứng ra để giải quyết ân oán này mà thôi.

Dứt lời, Lục-Phi-Thanh nhìn Lạc-Băng nói:

-Văn tứ phu nhân! Vũ khí của ông ta đâu, cứ đưa ra để ông ta rửa hận cho Tiêu-Văn-Kỳ sư huynh của ông ta đi. Lạc-Băng liền đi lấy cây Thiết-cầm sát đưa cho Lục-Phi-Thanh.

Cầm sợi Thiết-cầm sát, Lục-Phi-Thanh đưa ra trước mặt Hàn-Văn-Xung nói:

-Năm trước sáng chế ra món Thiết-cầm sát này cho người môn phái sử dụng, thanh danh của Hàn ngũ nương đã vang dậy trong chốn giang hồ. Thật đúng là nữ trung hào kiệt.

Tiếc thay!...

Than thở xong, Lục-Phi-Thanh tập trung nội lực vào đôi tay vuốt một cái. lạ lùng thay, cây Thiết-cầm sát tự nhiên trở thành một cây Thiết-băng. Ông ta lại nói tiếp:

-Là người Hán, đã chẳng liều mình báo ân tổ quốc mà lại cam mình uốn gối làm tôi mọi sống chết cho giặc thì còn gì nhục hơn? Võ nghệ tinh thông không dùng để hành hiệp trượng nghĩa thì có ích lợi gì cho võ lâm, cho quần chúng và xã hội!

Tay cầm sợi Thiết-cầm sát đã thành ra cây Thiết-băng, Lục-Phi-Thanh vừa nói lại vừa dùng mọi công nắn thành một cây Thiết-đồng, rồi lại biến ra cây Thiết-côn. Tóm lại, Lục-Phi-Thanh cầm sợi Thiết-cầm sát của Hàn-Văn-Xung tự ý uốn nắn như một món đồ chơi.

Tay thì làm, miệng lại tiếp tục nói:

-Ồ vào một tình thế bất đắc dĩ, chẳng thà là mai danh ẩn tích sống tại cùng cốc thâm sơn còn hơn tham vinh hoa phú quý, quên nợ nước thù nhà mà nổi dậy cho giặc. Lục-Phi-Thanh này bình sinh hận nhất là bọn ‘chim mồi chó săn’ và bọn tiêu dư ý mình có chút võ công hà hiếp lương dân, nịnh bợ quan quyền! Lục-Phi-Thanh này thà chết chứ nhất định không đi chung một con đường với chúng. Nếu gặp chúng thì chỉ có hai đường lựa

chọn. Một là chúng chết, hai là ta chết!

Giọng nói cương quyết của Lục-Phi-Thanh vừa chấm dứt thì Thiết-côn trong tay Lục-Phi-Thanh lại biến thành một cây Thiết-hoàn. Hàn-Văn-Xung nghe những lời hùng biện đầy chính khí của Lục-Phi-Thanh bất giác đâm ra khiếp sợ, hãi hùng. Bình nhật, hắn vẫn tự phụ võ công của mình trác tuyệt, xem thiên hạ không có ai dưới mắt (#4). Thế mà vừa mới đến hắn đã bại dưới tay Chương-Tấn, một kẻ chưa từng có tên tuổi trên chốn giang hồ. Đã thế còn bị bắt trói lại thật nhục nhã, phải nhờ đến Trần-Gia-Cách tha mạng.

Thấy Lục-Phi-Thanh xem vũ khí của hắn như trò chơi, Hàn-Văn-Xung tự lượng sức mình ngay. Không cách gì hắn có thể đấu nổi với một người đã biết rõ tường tận, và thành thạo tất cả những bí mật và biến ảo về món binh khí của hắn và xem ra còn biết nhiều hơn hắn là đằng khác.

Tường-Tứ-Căn thấy Lục-Phi-Thanh biểu diễn như một ảo thuật gia thì thích chí vô cùng. Chàng đứng dậy bước tới hỏi ông ta cho mượn món binh khí đó rồi cũng theo phương pháp của Lục-Phi-Thanh mà biến món binh khí kia sang đủ mọi hình thù. Sau khi biến món binh khí thành một cây thiết côn, Tường-Tứ-Căn hóm hỉnh đưa một đầu cho Dương-Thanh-Hiệp, miệng tùm tùm cười.

Dương-Thanh-Hiệp hội ý, nói:

-Có phải Thập-tam đệ muốn thử sức với ta đó không?

Tường-Tứ-Căn cười, gạt đầu liên tục. Thế là mỗi người một đầu thi nhau kéo. Không ai kéo nổi ai. Hai người vẫn đứng im bất động. Nhưng mọi người để ý kỹ, thấy cây Thiết-côn mỗi lúc một dài ra, và hai người thì lùi dần lại với một khoảng cách rất đồng đều.

Nhìn hai người làm trò, Trần-Gia-Cách không khỏi cười thầm. Sợ mất hòa khí, chàng lên tiếng nói với hai người rằng:

-Hai người sức mạnh ngang nhau, chẳng ai kém ai. Thôi, chịu khó nghe lời tôi mà coi trận thử sức này là hòa đi. Đưa sợi Thiết-Cầm này cho tôi để tôi trả nó về tình trạng nguyên thủy của nó cho người ta.

Châu-Ỗ và Lạc-Băng nghe Trần-Gia-Cách nói như vậy thì cười rộ lên, cùng nhau đứng dậy hiếu kỳ xem thử. Trong khi đó, Dương-Thanh-Hiệp và Tường-Tứ-Căn cũng đã dùng tay, cầm Thiết-cầm sát trao cho Trần-Gia-Cách.

Trần-Gia-Cách cười nói:

-Thưa các vị! Tôi đề nghị thế này. Vô-Trần Đạo-Nhân, Châu lão anh hùng và Thường

ngũ ca đứng một phía, còn Triệu tam ca, Thường lục ca và tôi đứng phía kia. Sáu người chúng ta cùng nhau luyện lại một chút công phu xem chơi.

Mấy người nghe Trần-Gia-Cách nói vậy thì không khỏi tức cười, cùng nhau hưởng ứng chạy ra xem Trần-Gia-Cách định làm thế nào. Trần-Gia-Cách chia ra mỗi bên ba người, người đứng đầu cầm cán Thiết-côn, người thứ hai ôm người đứng đầu, và người thứ ba ôm người thứ hai. Sau đó, Trần-Gia-Cách cười nói:

-Hồi nãy hai người kia kéo Thiết-côn cho dài ra, bây giờ thì chúng ta đôn ngắn lại. Mọi người sẵn sàng chưa? Nghe tôi đếm... Một... Hai... Ba!

Hai bên đều ra sức đẩy tới. Quả nhiên không đẩy mấy khắc, cây thiết côn đã trở nên ngắn lại và được trả về hình dạng nguyên thủy của nó.

Mọi người ai nấy đều vỗ tay hoan hô nhiệt liệt. Hàn-Văn-Xung thấy đám hào kiệt thay phiên nhau xem món binh khí của hắn như đồ chơi thì vừa khinh sợ, vừa buồn bã. Hắn tự nhủ thầm:

-“Thế mới biết ‘thiên ngoại hữu thiên, nhân thượng hữu nhân’. Từ trước tới nay ta vẫn tự phụ cho võ công của mình là thiên hạ vô song, nhưng đối với bọn chúng thật quả là chưa đi đến đâu. May mắn mà chúng không ra tay, chứ nếu bọn chúng muốn giết ta thì thật là như trở bàn tay. Thôi! Ta cũng nguyện từ nay không thêm tranh đoạt danh lợi làm gì nữa mà quay về sống với nghề cày sâu cuốc bẫm cùng dân làng coi bộ còn sướng hơn.

Lúc đó Trần-Gia-Cách nói với mấy người rằng:

-Vui quá nhỉ? Có lẽ đủ rồi. Nếu chúng ta còn cố đôn thêm nữa thì e rằng nó phải ngắn hơn tình trạng nguyên thủy mà thôi.

Quay qua Hàn-Văn-Xung, Trần-Gia-Cách nói:

-Bọn ta vui thì vui thật, nhưng đùa giỡn với binh khí của Hàn huynh như vậy có lẽ làm Hàn huynh buồn lòng không ít. Chỉ tại quá cao hứng mà ra. Thôi, xin hãy bỏ qua mà tha thứ cho bọn ta nhé!

Lúc bấy giờ, mồ hôi Hàn-Văn-Xung ra như tắm, không dám hé môi nói một lời nào.

Trần-Gia-Cách bỗng nghiêm mặt nhìn Hàn-Văn-Xung nói:

-Tiện đây muốn có một đôi lời khuyên giải. Không biết Hàn huynh có chịu nghe không?

Hàn-Văn-Xung nói bằng một giọng hết sức yếu ớt:

-Xin công tử cứ nói.

Trần-Gia-Cách nói:

-Từ xưa cổ nhân vẫn nói ‘oán nên giải chứ không nên kết’. Cái chết của lệnh sư huynh do anh ta tự chuốc lấy cho mình thôi, không thể nào trách Lục lão tiên bối được. Mong rằng Hàn huynh hãy nể mặt chúng tôi mà cùng với Lục lão tiên bối giảng hòa là hơn. Hàn huynh nghĩ sao?

Hàn-Văn-Xung vẫn ngồi im mà vẫn không biết phải trả lời làm sao. Trần-Gia-Cách lại nói tiếp:

-Tôi sẽ nhân lời với gia huynh (#5) một số bạc lớn, vừa là để thưởng công vất vả cho Hàn huynh, vừa là để thưởng mệnh cho Tiêu tam gia để gia đình Tiêu tam gia tùy ý chi dụng. Như vậy tưởng cũng là ổn thỏa lắm rồi. Hàn huynh nghĩ sao xin cho biết?

Hàn-Văn-Xung vẫn ngồi trầm ngâm không đáp. Trần-Gia-Cách trợn mắt, như lộ vẻ bức dọc, nói lớn tiếng:

-Nếu Hàn huynh vẫn cố chấp thì đây, tôi trả lại Thiết-cầm sát để muốn tự tiện giải quyết thế nào thì giải quyết, bắt tất phải nói lời thôi làm chi cho thêm tổn thì giờ!

Vừa dứt câu, Trần-Gia-Cách thuận tay phóng mạnh cây Thiết-côn xuống đất. Cây Thiết-côn bị Trần-Gia-Cách phóng quá mạnh đến lút sâu xuống dưới lòng đất không còn trông thấy vết tích đâu nữa, chỉ còn một lỗ sâu hoắm mà thôi.

Hàn-Văn-Xung kinh hãi quá độ, gật đầu lia lịa, đáp:

-Thôi... Thôi! Thì tôi xin nghe theo lời dạy bảo của Trần công tử vậy.

Trần-Gia-Cách cả cười nói:

-Biết thức thời vụ mới là kẻ anh hùng. Chứ còn cứ giữ mãi thành kiến của mình thì nhiều lúc sẽ bỏ qua nhiều cơ hội tốt đó! Tôi rất vui lòng với quyết định sáng suốt của Hàn huynh.

Sau đó Trần-Gia-Cách gọi Tâm-Nghiên đem nghiên mực vào cho mình rồi tự tay viết một bức thư trao cho Hàn-Văn-Xung.

Hàn-Văn-Xung nhận thư xong nói:

-Vương tổng tiêu-đầu sở dĩ kêu gọi anh em đến Trấn-Viễn tiêu cục là để tải chi phiếu về Bắc-Kinh. Đến Bắc-Kinh sẽ phải bảo tiêu một số đồ của Hoàng-Thượng của vua ban, toàn là trân-châu bảo-ngọc, về Giang-Nam cho quý phủ của công tử. Mong rằng công tử ra một mệnh lệnh truyền đi ắt không kẻ nào dám dụng đến.

Trần-Gia-Cách nghe xong liền nói:

-Hàn huynh lãnh trách nhiệm hộ tống phẩm vật về tể phủ, vậy thì chẳng hay Hàn huynh

có biết đó là những món gì hay không?

Hàn-Văn-Xung đáp:

-Vương tổng tiêu đầu không nói rõ cho tôi biết. Nhưng điều tôi được biết chắc chắn là Hoàng-Thượng rất ân sủng đối với quý phủ. Cứ 10 ngày hay nửa tháng lại cho đài tải đầy đầy trân-châu bảo ngọc một lần. Lần này số châu báu quá nhiều phải đưa về Giang-Nam để quý phủ sung vào kho mới tiện. Vì hàng hóa chuyển này quá nhiều, có thể nói là ‘vô giá’ (#6) nên Thừa-Tướng phủ Bắc-Kinh mới giao trách nhiệm này cho Trần-Viễn tiêu cục để không sợ rủi ro bị cướp dọc đường.

Trần-Gia-Cách sau đó gọi:

-Tâm-Nghiệp! Em mau mời mấy vị tiêu sư của Trần-Viễn tiêu cục kia ra cho ta!

Tâm-Nghiệp vâng lời, dẫn Tiền-Chính-Luân cùng mấy người tiêu sư thuộc Trần-Viễn tiêu cục ra. Hàn-Văn-Xung trông thấy y thì cả hai cùng há hốc nhìn nhau, không nói được một lời nào.

Trần-Gia-Cách nói:

-Hôm nay vì nể mặt Hàn gia nên sẵn lòng trả mấy người này lại cho Trần-Viễn tiêu cục. Hàn gia cứ lãnh họ về luôn tiện. Lần này thì tha cho, nhưng lần sau còn tái phạm thì đừng trách chúng tôi sao vô tình đẩy nhé!

Hàn-Văn-Xung thấy Trần-Gia-Cách biết dùng cả cương lẫn nhu không những chỉ trong võ thuật mà còn trong cách xử thế giao thiệp nữa thì không khỏi bội phục. Thế nhưng y vẫn không biết dùng lời lẽ nào để mà đối đáp cho được. Y cũng chẳng dám nhìn thẳng vào mặt Lục-Phi-Thanh mà nói đến chuyện oán thù nữa. Trần-Gia-Cách nói:

-Bây giờ anh em chúng tôi có việc phải đi trước. Quý vị cứ ở đây nghỉ chân, sáng ra khởi hành cũng tiện. Thôi! Xin cáo từ!

Sau đó, đám hào kiệt Hồng Hoa Hội lên ngựa rầm rộ kéo đi. Qua một đoạn đường, Lục-Phi-Thanh nói:

-Thưa Tổng-Đà-Chủ! Tôi nhận thấy để bọn tiêu sư ở đó có điều bất tiện! Thế nào chốc nữa đây, tiểu đồ (#6) cũng đi ngang qua gặp bọn ấy. Chúng đang hàm hận báo thù nên thế nào cũng cùng tiểu đồ gây chuyện chứ chẳng không. Theo tôi thì ai nấy đi trước đi, để tôi ở lại sau chờ đón tiểu đồ để xem có sự thế nào.

Trần-Gia-Cách nói:

-Hay lắm! Lục tiên bối cứ tùy tiện mà hành động. Nếu tiện, xin Lục tiên bối cho lệnh cao

đồ giúp một tay luôn thì quý hóa biết mấy.

Lục-Phi-Thanh cười:

-Tiểu đồ vẫn còn bông bột lắm! Chắc không thể giúp gì được cho chúng ta đâu!

Dứt lời, Lục-Phi-Thanh quay ngựa trở lại lối cũ phóng đi như bay. Vì có quá nhiều người cho nên Trần-Gia-Cách không tiện hỏi đến chuyện có liên quan đến người đồ đệ của Lục-Phi-Thanh theo lời dặn lúc lâm biệt với Tiêu-Thanh-Đồng.

Vì lẽ ấy mà trong lòng Trần-Gia-Cách cảm thấy buồn rười rượi...

Chú thích:

(1-) Trà đàm: uống trà đàm đạo (vừa uống trà vừa nói chuyện).

(2-) Thất tung: mất dấu vết.

(3-) Bán tín bán nghi: nửa tin nửa ngờ.

(4-) Mục hạ vô nhân.

(5-) Gia huynh: anh nhà (của mình).

(6-) Tiểu đồ: đứa học trò nhỏ (khiêm xưng).

hết: [Hồi 9b](#)

Kim Dung

Thư Kiếm Ân Cừu Lục

Hồi 9c

**Liều mạng vì người mong chuộc lỗi
Mặc thân vàng đá cũng vui lòng**

Nhắc lại Dur-Ngur-Đồng sau khi vâng lệnh Trần-Gia-Cách đi tìm tin tức của Văn-Thái-Lai. Sau khi qua sông, Dur-Ngur-Đồng lên bờ tìm cách hỏi thăm nhưng nhưng chẳng được kết quả gì. Một hôm, Dur-Ngur-Đồng đến Lượng-Châu. Đây là một thương cảng đông đúc, giàu có. Lượng-Châu là một quận lớn của phủ Cam-Tân. Chàng vào một quán cơm ở ven con đường phía Nam quận lỵ. Thấy bên dưới quá đông, Dur-Ngur-Đồng lên trên lầu bảo tửu bảo dọn một mâm cơm rượu.

Ngồi một mình lại nghĩ đến Lạc-Băng, Dur-Ngur-Đồng khó cầm được giọt lệ. Chàng vẫn biết đây là một mối tình tuyệt vọng nhưng hề càng muốn quên đi lại càng nhớ.

Nhìn lên vách, thấy có nhiều bài thơ vịnh cảnh Lượng-Châu có ký tên và đề rõ cả ngày giờ của du khách đến đây ăn nhìn cảnh vật mà động lòng. Thi tứ Dur-Ngur-Đồng bỗng trào ra. Chàng lấy bút đề một bài thơ lên vách như sau:

Kim địch tung hoành nhất khứ lai,

Thu phong sâu tự bất năng bài.

Nhân ngôn hậu chuyển trường sinh đoản,

Ngã dĩ ưu quân chuyển thập hoài.

Ngư Đồng

Rượu vào, nhưng sầu nan giải. Dư-Ngư-Đồng cố ngâm nga để khuây lảng mà lòng vẫn mãi không sao vui được.

Dư-Ngư-Đồng nhìn xuống dưới lầu chợt thấy có hai người đi lên. Người đi trước hình như chàng đã có gặp ở đâu mà nhớ chưa ra. Chàng ngồi nặn óc một hồi mới chợt nghĩ ra là tên quan sai đã đụng độ với chàng ở Thiết-Đảm-Trang. Hình như hắn không nhận ra chàng nên cứ tự do với nói chuyện với đồng bọn mà không sợ ai nghe thấy. Lên đến nơi, hai tên nhìn tứ phía rồi chọn một cái bàn gần Dư-Ngư-Đồng mà ngồi.

Dư-Ngư-Đồng giả gục mặt lên bàn như say rượu, ngủ mê, miệng ngáy ‘khò khò’. Từ bảo lại lay chàng mấy lần mà không thấy cựa quậy gì cũng đành chịu thua, bỏ đi phục vụ bàn khác.

Tên quan sai cùng đồng bọn của hắn nói toàn những chuyện bậy bạ tầm phào, chẳng có gì quan trọng. Một lát sau, Dư-Ngư-Đồng nghe một tên trog bọn nói:

-Này Đoàn đại ca! Anh lần này đã lập được đại công. Chẳng hiểu rồi đây hoàng thượng sẽ thưởng cho anh những gì xứng đáng.

Người họ Đoàn ấy đáp:

-Thưởng gì đi chẳng nữa tôi cũng không ham. Tôi chỉ muốn thái thái đưa người ấy đến Hàng-Châu trước đã. Nói thật với chú em, 8 viên thị vệ rời khỏi Bắc-Kinh chỉ còn có một mình tôi sống sót mà về được với vợ con mà thôi. Còn 7 người kia thì thật kém may mắn. Không phải tôi ca ngợi địch mà làm giảm uy phong của mình, nhưng còn sống sót trận đánh ấy mà trở về thì thật là phúc 30 đời để lại. Thế nhưng bao nhiêu công lao bọn Ngư-lâm quân đều cướp hết. Bọn Ngư-tiền thị-vệ chúng tôi thì chẳng ai thêm đếm xỉa tới. Này Châu đệ! Lại một điều là chẳng hiểu vì lẽ nào có lệnh truyền không giải kẻ ấy về Bắc-Kinh như mọi người tưởng mà lại bí mật đưa về Hàng-Châu? Kể cũng lạ! Nhưng tôi lại thích vậy, vì biết đâu về Hàng-Châu thái thái sẽ xét công lao của mình nhiều hơn là về Bắc-Kinh chỉ có một Hoàng-Đế tự quyền ban thưởng!

Người họ Châu đáp, giọng hẳn nhỏ hơn người họ Đoàn một chút:

-Chị tôi vốn là người trong phủ của Lưu đại học sĩ nên biết rõ vụ này. Tôi nghe lóm được chị tôi nói với anh tôi rằng lần này Hoàng-Thượng định đi Giang-Nam một chuyến. Sờ dĩ phải giải kẻ ấy đến Hàng-Châu là cốt ý để Hoàng-Thượng đích thân thẩm vấn.

Người họ Đoàn ‘hừ’ một tiếng, nốc một hớp rượu, giọng lè nhè:

-Bọn chú 6 người từ Bắc-Kinh đến đây lâu rồi, sao gọi là mới vâng thánh chỉ?

Người họ Châu đáp:

-Vì đây là điều tối mật. Chắc anh cũng thừa biết, Giang-Nam là tổng hành dinh của Hồng Hoa Hội. Thế lực của chúng mạnh lắm. Quan quân triều đình vị tất đã làm gì được! Do đó mà thánh chỉ truyền đi một cách âm thầm, để che hết tai mắt của Hồng Hoa Hội. Nếu bảo có khâm sai từ Bắc-Kinh xuống thì lộ tẩy hết còn gì! Chẳng qua là vui miệng mà nói chơi đây thôi chứ vẫn sợ tai vách mạch rừng lắm. Nên tiểu tâm mà đề phòng kẻ nguy hiểm đến tánh mạng.

Người họ Đoàn bỗng kể tai nói nhỏ với người họ Châu, nhưng cũng đủ lọt vào tai Dur-Ngur-Đồng vì hắn cũng có vẻ ngà ngà cho nên dù là nói nhỏ nhưng ‘nhỏ’ trong lúc say cũng đủ ‘lớn’ như lúc tỉnh.

-Quên! Nãy giờ chúng ta quên mất cái thằng nằm gục đầu lên bàn đấy chứ!

Rồi một chuỗi cười vang lên:

-Khéo lo xa! Hắn ngủ như chết! Không nghe tiếng ngáy của hắn sao? Với lại gã tửu bào cũng mấy lượt đánh thức gã rồi mà có hiệu quả nào đâu!

Dur-Ngur-Đồng cười thầm trong bụng, nhưng vẫn làm bộ ngáy đều. Hình như tiếng người họ Châu tiếp tục nói:

-Theo tôi thì đã có Trương đại nhân. Chúng ta chẳng có gì phải lo cả!

Dur-Ngur-Đồng lắng nghe từ đầu đến cuối câu chuyện lấy làm kinh ngạc vô cùng. Chàng tự nghĩ nếu quả như lời hai tên kia nói thì Trương-Siêu-Trọng quả đã đi một nước cờ hết sức cao siêu. Cả kế hoạch của Hồng Hoa Hội là truy kích bọn Trương-Siêu-Trọng trên đường đi Bắc-Kinh chứ có ngờ đâu chúng lại âm thầm đưa Văn-Thái-Lai về Giang-Nam, là ngay đất nhà của Hồng Hoa Hội! Cả một bang hội lớn như thế, đầy rẫy nhân tài mà lại bị thua mưu một ‘Hỏa-Thủ Phán-Quan’!

Dur-Ngur-Đồng cảm thấy trách nhiệm của mình lúc này nặng hơn bao giờ hết. Nếu chàng không báo tin kịp thời, đại sự sẽ hỏng hết, không còn gì! Nhưng chàng lại thầm nghĩ có phải tin tức kia xác thực hay không, hoặc giả chỉ là mưu đồ của phía địch giả mượn rượu để đánh lạc hướng người nghe như chàng đây? Đang lúc chàng còn đang phân vân rồi trí thì lại nghe gã thị vệ họ Châu nói:

-Này Đoàn huynh! Chẳng hiểu cái tên đó phạm tội gì quan trọng mà chính Hoàng-Thượng phải thân giá xuống tận Giang-Nam mà thăm vấn? Chúng đệ làm Ngự-tiền thị-vệ lâu rồi mà chưa thấy tên khâm phạm nào đặc biệt được Hoàng-Thượng lưu ý như tên này.

Người họ Đoàn nói:

-Việc quân quốc trọng đại như thế thì chúng tôi làm sao mà thấu hiểu nổi? Minh cũng như thiên lôi sai đánh đâu thì đánh đó, nào có ai thêm nói rõ lý do hay nguyên do gì cho biết! Đã vậy mà làm không xong thì nhẹ lắm thì vào khám, còn nặng thì rơi đầu! Từ ngày có lệnh bắt tên khâm phạm đó đã có không biết bao nhiêu người chết... Toàn là những cao thủ võ lâm... Mà đã hết đâu! Sẽ còn bao nhiêu cái chết khác nữa... Biết đâu sẽ đến lượt bọn mình!...

Người họ Châu nói:

-Việc đó thuộc về tương lai, còn xa vời quá! Hiện tại Đoàn đại ca mới lập được kỳ công, tiểu đệ xin mừng đại ca ba chén lớn!

Sau đó hai người tiếp tục ca ngợi nhau bằng những chung này qua chung khác... Uống đến sau mèm, gã họ Đoàn nói với gã họ Châu:

-Thôi, mình giải tán chứ! Cứ ngồi mãi đây mà nói chuyện hay sao?

Nói xong hai người bước xuống thang lầu. Trước khi đi, hắn không quên quay lại liếc nhìn Dur-Ngur-Đồng một lần cuối. Hắn mỉm cười khẽ mắng một câu:

-Cái bọn chỉ biết đọc sách Thánh hiền mà làm được quái gì! Mới uống vài ly đã say cúp bình thiếc!

Dur-Ngur-Đồng chờ cho chúng đi khỏi mới ngẩng đầu dậy móc ra hai lượng bạc đặt trên bàn rồi vội vã xuống lầu nhìn theo. Xa xa, chàng thấy hai người ngã lui ngã tới trên lề đường. Chàng để ý thấy chúng vào trong cửa thành Lượng-Châu. Chàng chờ mãi cả nửa ngày mà vẫn không thấy bóng chúng trở ra. Đoán chắc rằng chúng thuộc người của phủ này, Dur-Ngur-Đồng không đợi nữa liền trở lại khách điểm. Chàng thay vội đồ dạ hành, nhẹ nhàng phóng ra ngoài cửa sổ.

Đến trước cửa phủ Lượng-Châu, Dur-Ngur-Đồng thấy có ánh sáng lập lòe bên cánh cửa sổ ở hướng đông. Chàng dùng thuật phi hành đến gần, nép mình ở phía bên ngoài cửa sổ lắng nghe. Nghe có tiếng người bên trong, Dur-Ngur-Đồng dùng một ngón tay soi một lỗ nhỏ để nhìn vào. Chàng hết sức kinh ngạc khi nhìn thấy bên trong người ngồi đầy như nệm cối.

Người ngồi chính giữa là Trương-Siêu-Trọng. Hai bên hắn toàn là đám thị vệ công sai.

Một người ngồi quay lưng ra phía cửa sổ lên tiếng thật lớn như chửi mắng:

-Quân bây là đồ chó chết...

Dur-Ngư-Đồng giật nảy mình. Giọng nói này nghe thật là quen. Chính là giọng nói của Bôn-Lôi-Thủ Văn-Thái-Lai chứ không chạy vào đâu được hết! Chàng nằm rạp xuống đất, chỉ cố gắng lắng tai nghe. Tiếng Văn-Thái-Lai như chuông đồng tiếp tục chửi mắng:

-Này lũ tầu cầu vô tài! Văn lão gia chẳng may lọt vào tay chúng bây thì chúng bây cứ mặc sức muốn làm gì thì làm! Rồi đây sẽ có người báo thù xứng đáng cho ta! Cái thứ ‘lòng trâu dạ chó’ chúng bây đừng mong dụ dỗ hay uy hiếp được ta...

Tiếng một người trong treo ngư chuông ngân lọt vào tai Dur-Ngư-Đồng:

-Hay lắm! Mi cứ việc mắng chửi cho sướng miệng đi! Ta vốn biết Bôn-Lôi-Thủ Văn-Thái-Lai lợi hại, đảm lược can trường lâu rồi ki mà! Song ta vẫn muốn biết rõ sự lợi hại của mi đến mức nào. Này! Hãy thử chịu một quyền của ta xem sao.

Dur-Ngư-Đồng nghe xong thì hết sức hồi hộp, lòng nghĩ thầm:

-Tứ ca thật là người nghĩa khí, ‘thà chết chứ không chịu nhục. (#1)! Con người như vậy chẳng trách được tứ tầu yêu mến! Lẽ nào ta lại đứng đây mà nhìn tứ ca chịu nhục!

Ghé mắt nhìn vào lỗ hồng, Dur-Ngư-Đồng nhìn thấy một người cao lớn, độ chừng 30 tuổi, mặc vải xanh đang giơ cao quyền lên. Văn-Thái-Lai bị trói cả tay lẫn chân không sao cử động được, nét mặt giận dữ hiện ra mặt.

Dur-Ngư-Đồng bậm môi, nghiêng răng, ra vẻ uất hận đến cực độ. Quyền người ấy vừa hạ xuống, Dur-Ngư-Đồng liền đặt ống sáo vàng vào ngay lỗ thối một cái. Người kia thét lên một tiếng đau đớn, xé tan bầu không khí im lặng.

Người ấy không ai khác hơn là Ngân-Bá-Cân, một tay quyền khét tiếng ở Thanh-Châu. Bị Dur-Ngư-Đồng bắn ngay một phi tiêu vào mắt, hắn chịu không thấu, ngã nhào xuống đất, kêu la thảm thiết. Trong phòng bỗng trở nên hỗn loạn khác thường. Sau đó Dur-Ngư-Đồng lại thổi tiếp một phi tiêu nữa vào ngay chân mày bên hữu của một tên thị vệ khác. Dur-Ngư-Đồng tự dung trong người dâng lên một luồng dũng khí, chàng bước tới cửa chính xô mạnh tiền thắng vào, miệng hét vang như sấm:

-Bọn chim mồi chó săn kia! Chúng bây khôn hồn thì tên nào ngồi đầu thì ở yên chỗ đó! Người của Hồng Hoa Hội đã tới cứu bạn đây rồi!

Tiếp theo đó, Dur-Ngư-Đồng lại thổi một mũi phi tiêu khác vào ngay huyệt ‘nhuyễn ma’ của tên quan sai lãnh nhiệm vụ ngồi canh gác, giữ Văn-Thái-Lai. Đến trước mặt Văn-Thái-Lai, Dur-Ngư-Đồng rút một lưỡi trủy thủ cắt đứt hết dây trói cho Văn-Thái-Lai. Sau khi được Dur-Ngư-Đồng cắt hết dây trói, Văn-Thái-Lai chẳng khác gì một con hổ sống

chuồn, tinh thần trở nên dũng mãnh lạ thường.

Một tên thị vệ cầm binh khí vừa xông đến bị Văn-Thái-Lai tặng ngay cho một quyền ngay bả vai. Hắn chỉ kịp kêu lên một tiếng rồi ngã lộn xuống. Những tên khác thấy bản lĩnh của Văn-Thái-Lai lợi hại quá thì không dám liều mạng xông vào, chỉ lui dần ra mà trở mắt nhìn.

Dur-Ngư-Đồng nói với Văn-Thái-Lai rằng:

-Tứ ca! Mau chạy ra khỏi nơi đây!

Văn-Thái-Lai khẽ hỏi:

-Có đông đủ các vị đương-gia đến chưa?

Dur-Ngư-Đồng đáp:

-Chỉ có một mình em thôi.

Văn-Thái-Lai khẽ gạt đầu một cái. Vết thương ở chân lâu ngày không được băng bó kỹ lưỡng mà lại bị trói lâu ngày thành ra chàng đi đứng loạng quạng không được vững. Dur-Ngư-Đồng phải nghiêng mình kê vai cho Văn-Thái-Lai dựa để chàng diu ra cửa chính. Sợ khâm phạm triều đình trốn khỏi nên cả bọn thị vệ đành liều một lượt nhảy như nước tràn. Dur-Ngư-Đồng bèn dùng ống sáo vàng để chống cự.

Cả hai vừa ra đến cửa thì thấy Trương-Siêu-Trọng tại đó như đã đứng đợi sẵn từ bao giờ.

Trương-Siêu-Trọng tiến tới một bước thét lên:

-Hãy dừng lại ngay!

Dứt lời, bảo kiếm của y nhắm ngay bụng Văn-Thái-Lai đâm một mũi thật lẹ. Văn-Thái-Lai hai chân đi không vững nên né tránh không kịp, nhưng bắt buộc phải tự vệ. Văn-Thái-Lai dùng hai ngón tay như mũi xiên chia tới đâm thẳng vào hai mắt của Trương-Siêu-Trọng.

Trương-Siêu-Trọng kinh hãi, biết đây là đòn liều lĩnh hy sinh của Văn-Thái-Lai. Nếu tiếp tục sẽ đâm chết Văn-Thái-Lai nhưng đồng thời cũng bị đối phương xia cho mù hai mắt nên vội vàng thu kiếm về, buột miệng khen:

-Hay lắm! Hay lắm!

Tuy nhiên cả tay lẫn chân đều chỉ dùng được một nên sau một chiêu trao đổi với một đại cao thủ như Trương-Siêu-Trọng như thế, Văn-Thái-Lai gần như không còn đứng vững nổi nữa. Trương-Siêu-Trọng thừa cơ dùng kiếm chém vào vai Văn-Thái-Lai một nhát. Văn-Thái-Lai khẽ nghiêng mình tránh nhưng tránh không khỏi, bị một vết thương nhẹ

trên vai. Toàn thân chàng không gượng nổi, ngã hẳn xuống đất.

Dur-Ngư-Đồng vừa đánh vừa nghĩ:

-Ta là một kẻ đau khổ nhất trên đời, sống cũng như chết! Thôi, thì hôm nay chi bằng cố gắng mà cứu được tứ ca về cho đoàn tụ với tứ tẩu thì cho dù có chết cũng không ân hận. Họ sẽ hiểu được lòng ta. Dur-Ngư-Đồng này không phải kẻ bất nghĩa.

Lòng đã quyết, Dur-Ngư-Đồng không chút đắn đo, nhắm Trương-Siêu-Trọng dùng ống sáo vàng đánh ra một chiêu trí mạng. Trương-Siêu-Trọng nhìn thấy chiêu thức của Dur-Ngư-Đồng hết sức bí hiểm thì không dám khinh thường, lùi lại một bước, lách mình sang một bên né tránh. Nhờ vậy, Văn-Thái-Lai có đủ thì giờ mà đứng bật dậy. Chàng hét lên một tiếng như hổ gầm khiến cho đám thị vệ sợ hãi, lui lại đằng sau. Tên nào tên nấy vẫn cầm binh khí thủ trong tay, nhưng chẳng ai dám tiến tới. Dur-Ngư-Đồng thấy vậy kêu lớn: -Tứ ca! Mau thoát ra cho lẹ!

Văn-Thái-Lai thấy cửa trước trống không người canh giữ bèn lách một cái như một cái bóng phớt qua. Dur-Ngư-Đồng múa ống sáo vàng, sử dụng Nhu-Vân Kiếm-Thuật pha với tuyệt kỹ của phái Không-Động nhất định cản Trương-Siêu-Trọng lại, không cho đuổi theo Văn-Thái-Lai.

Trương-Siêu-Trọng hết sức nóng nảy trong lòng, chỉ sợ Văn-Thái-Lai tẩu thoát. Nhưng ngặt nỗi Dur-Ngư-Đồng đánh dữ quá, chiêu nào chiêu nấy đều hiểm ác. Chàng đánh như chẳng cần còn mạng để rời khỏi nơi này, cũng chẳng cần biết mình đánh với ai và bao nhiêu người nữa.

Trương-Siêu-Trọng cả giận, trở uy thần xông tới chém trúng Dur-Ngư-Đồng hai nhát. Thế nhưng chàng vẫn nhin đau, thản nhiên như không mà tiếp tục đấu trí mạng, tấn công Trương-Siêu-Trọng liên tục không ngừng tay.

Trương-Siêu-Trọng giận quá hét vang lên:

-Bộ mi không sợ chết sao? Ai dạy cho mi cái lối đánh liều mạng như thế?

Dur-Ngư-Đồng cười nhạt đáp:

-Phải, ta liều mạng đó! Ông có bản lĩnh thì cứ việc giết chết ta đi chứ việc gì phải nổi khùng mà lải nhải cho dài dòng.

Đánh với Trương-Siêu-Trọng được thêm vài hiệp, Dur-Ngư-Đồng lại trúng thêm một nhát kiếm nữa ngay bả vai. Bọn thị vệ thấy chàng bị thương liền thừa cơ hội xông lên quyết hạ cho bằng được để còn đuổi theo Văn-Thái-Lai. Dur-Ngư-Đồng quay ống sáo vàng điểm

một cái vào ngay huyết ‘nhụ hạ’ của một tên khiến hắn ngã lăn ra chết không kịp ngáp. Thuận tay, chàng phang luôn một chiêu vào giữa đỉnh đầu một tên khác khiến hắn chịu chung số phận với tên đồng bọn vừa rồi.

Trương-Siêu-Trọng thừa lúc chàng bận đấu với đám thị vệ lại xông đến chém trúng ngay vai Dư-Ngư-Đồng thêm một nhát nữa. Lúc ấy, máu tuôn như ướm đầm hết cả áo Dư-Ngư-Đồng. Chàng hét lên một tiếng xông tới, gặp tên nào đánh tên đó, gặp ít đánh ít, gặp nhiều đánh nhiều, như một mảnh hổ bị thương đang liều mạng với đàn sói.

Đột nhiên, Dư-Ngư-Đồng như bị ai quất trúng một ngọn roi khiến chàng không sao gượng được, ngã sập xuống đất. Thế nhưng Dư-Ngư-Đồng vẫn cố đứng dậy tiếp tục múa ống sáo vàng. Nhưng chưa múa được mấy cái thì chàng bỗng cười rộ lên một tràng rồi gục xuống bất tỉnh, nằm buông xuôi.

Vừa khi ấy có tiếng người từ ngoài cửa hét lớn:

-Ngừng tay!

Cả Trương-Siêu-Trọng cùng bọn thị vệ nhìn thấy Văn-Thái-Lai thần sắc oai nghiêm từ ngoài cửa bước vào. Văn-Thái-Lai như chẳng thèm đếm xỉa tới ai, chỉ chạy lại ôm lấy Dư-Ngư-Đồng. Nhìn khắp thân thể Kim-Địch Tú-Tài nhuộm máu hồng, Văn-Thái-Lai bất giác sa lệ nhỏ xuống. Để tay lên ngực Thập-tứ đương-gia thấy còn hơi thở, Văn-Thái-Lai mừng rỡ đỡ chàng dậy miệng gọi lớn:

-Mau đem thuốc cầm máu lại đây cho ta.

Lời của Văn-Thái-Lai chẳng khác gì một mệnh lệnh. Bọn thị vệ vội đi lấy thuốc kim thương mang đến. Chàng chính tay lấy thuốc rịt lên tất cả những vết thương trên người của Dư-Ngư-Đồng rồi ra dấu bảo đám thị vệ đỡ Thập-tứ đương gia dậy. Sau đó chàng đưa hai tay ra bảo bọn thị vệ:

-Trời đi!

Bọn thị vệ nhìn thần sắc của Văn-Thái-Lai cũng đủ sợ rồi nên không một tên nào dám lại gần, chỉ nhìn Trương-Siêu-Trọng mà đợi ý kiến.

Trương-Siêu-Trọng chưa kịp mở miệng thì Văn-Thái-Lai đã quát lớn:

-Bây sợ à? Nếu ta muốn chạy thoát thì đã thoát lâu rồi! Bây giữ được ta à?

Lúc đó, mấy tên thị vệ mới dám đến trời hai tay chàng lại rồi dẫn về nhà lao của phủ.

Sáng hôm sau, Trương-Siêu-Trọng thức dậy thật sớm đích thân đến xem xét thương tích của Dư-Ngư-Đồng. Nhờ được tận tình săn sóc, thuốc men đầy đủ nên Dư-Ngư-Đồng đã

tỉnh lại. Trương-Siêu-Trọng xem xét các vết thương cẩn thận rồi cất tiếng hỏi:

-Sư phụ của mi họ Mã hay họ Lục?

Dư-Ngư-Đồng đáp:

-Ân sư của ta ngoại hiệu là Thiên Lý Độc Hành, họ Mã, tên Chân.

Trương-Siêu-Trọng gật đầu nói:

-Phải! Ta đây chính là sư thúc của mi, tên là Trương-Siêu-Trọng.

Dư-Ngư-Đồng khẽ gật đầu mấy cái. Trương-Siêu-Trọng lại hỏi:

-Mi có phải là người của Hồng Hoa Hội không?

Dư-Ngư-Đồng lại gật đầu. Trương-Siêu-Trọng lắc đầu, than:

-Đáng tiếc! Thật là đáng tiếc! Một người tuổi trẻ tài cao, có tương lai rực rỡ như mi lại đi làm đường lạc lối! Còn Văn-Thái-Lai là gì trong Hồng Hoa Hội? Y có ân nghĩa gì với mi mà lại liều mạng để cứu như thế?

Dư-Ngư-Đồng nhắm mắt lại, không trả lời. Một lát sau chàng mới mở mắt ra nói:

-Ta quyết đổi tánh mạng mình để cứu được người ấy. Dầu có chết cũng vui, chẳng có gì ân hận.

Trương-Siêu-Trọng nói:

-Chỉ uổng mạng mi thôi! Văn-Thái-Lai đã ở trong tay ta rồi. Mi không cứu thoát được đâu.

Dư-Ngư-Đồng cả kinh hỏi lại:

-Ta đã cứu thoát được tứ ca rồi! Có lý nào lại bị ông bắt lại?

Trương-Siêu-Trọng nói:

-Ta chưa cần phải ra tay bắt lại thì hắn đã chạy vào tự nạp mình.

Trương-Siêu-Trọng cố khai thác, hỏi nhiều câu về Hồng Hoa Hội, nhưng Dư-Ngư-Đồng như giả điếc chẳng thèm nghe. Chàng dùng miệng thay sáo (#2), thổi những bài ca du dương mà thường ngày ưa thích nhất, tỉnh bơ như không biết đau đớn gì cả. Trương-Siêu-Trọng mỉm cười, gật đầu khen:

-Thật là một trang thiếu niên dũng cảm, không biết sợ là gì!

Trương-Siêu-Trọng bỏ ra ngoài đi thẳng, gọi đám thị vệ vào bàn riêng. Rút kinh nghiệm, Trương-Siêu-Trọng gia tăng sự canh phòng. Y ra lệnh cho đám thị vệ canh phòng trước sau thật nghiêm ngặt, lại cắt đặt thêm một đội xạ thủ cung nỏ để phòng bị thích khách đột nhập như Dư-Ngư-Đồng đêm hôm trước. Về phần Văn-Thái-Lai, Trương-Siêu-Trọng

đích thân dẫn ra khỏi nhà lao, tự tay đích thân canh giữ.

Sáng hôm sau có người báo tin, cho biết sông Hoàng-Hà dậy sóng, nước cuốn như thác đổ, thật khó mà qua lại bằng ghe đò. Nhưng Trương-Siêu-Trọng khôn nghe, vẫn ra lệnh phải tức tốc lên đường. Đám thuộc hạ đành răm rắp tuân theo.

Trương-Siêu-Trọng từ biệt các quan Tri-Phủ Lương-Châu cùng với Tri-Huyện sở tại. Kế đến, y sai nhốt Văn-Thái-Lai và Dư-Ngư-Đồng, mỗi người vào trong một chiếc tù xa để áp giải đi. Khi sắp sửa khởi hành thì thấy Ngô-Quốc-Đổng, Tiền-Chính-Luân, Hàn-Văn-Xung, trước sau mười mấy người từ cửa phủ đi thẳng vào. Mặt mũi người nào người nấy trông hết sức tiêu tụy và thảm não.

Trương-Siêu-Trọng ngạc nhiên hỏi tại sao thì tất cả đem chuyện kể lại. Trương-Siêu-Trọng hỏi:

-Diêm lục-gia võ nghệ cao cường mà sao lại phải chết trong tay một đứa nha đầu mới thật lạ lùng!

Ngô-Quốc-Đổng lạnh lùng nói:

-‘Cao nhân tất hữu cao nhân trị’ (#3)! Diêm-Thế-Chương bản lãnh cao cường nhưng nha đầu người Duy kia võ nghệ còn giỏi hơn! Đó là chưa kể đến bản lãnh của đám người Hồng Hoa Hội và đám người Duy kia. Chưa chắc gì Trương-Đại-Nhân đã sánh được với chúng nó, chứ đừng nói là chúng tôi!

Nghe Ngô-Quốc-Đổng tán dương đám hào kiệt Hồng Hoa Hội, lại nói rằng mình chưa chắc đã địch nổi với họ, Trương-Siêu-Trọng như bị chạm tự ái rất nặng, giọng gay gắt nói lớn:

-Để rồi ông coi! Ta sẽ cho đám Hồng Hoa Hội kia biết bản lãnh của Hỏa-Thủ Phán-Quan này như thế nào. Ông cứ chống mắt lên mà xem thử rằng ai không địch nổi ai, hay ai không sánh được với ai!

Rồi đưa thẳng nắm đám giơ lên cao, Trương-Siêu-Trọng hét lớn:

-Ta thề phải báo cho được thù này!

Ngô-Quốc-Đổng nhìn thấy bộ điệu phách lối củ Trương-Siêu-Trọng thì ghét cay ghét đắng. Nhớ lại tình cảnh mình bị họ Trương đưa ra làm ‘vật tế thần’ theo kế ‘kim thiên thoát xác’, Ngô-Quốc-Đổng lại càng hận thêm. Y nói thầm trong bụng:

-Phải! Ta sẵn sàng chống mắt lên để xem thử coi mi giỏi hay là tụi Hồng Hoa Hội kia giỏi hơn!

Chú thích:

(1-) *Ninh khả tử, bất khả nhục.*

(2-) *Huyết gió.*

(3-) *“Người tài thì cũng có người tài hơn”.*

hết: [Hồi 9c](#)

Kim Dung

Thư Kiếm Ân Cừ Lục

Hồi 9d

**Hỏa Thủ Phán Quan khoe dũng lược
Tây Xuyên Song Hiệp trở kỳ tài**

Dù giận dữ, cho là Ngô-Quốc-Đổng vì quá sợ bọn Hồng Hoa Hội mà coi thường bản lãnh của mình, Trương-Siêu-Trọng cũng không dám quá tự đại mà trở nên bất cẩn nên sau đó liền mời ngay viên Tổng-binh (#1) phủ Lượng-Châu đến thương lượng.

Theo kế hoạch, viên Tổng-binh phủ Lượng-Châu này sẽ điều động 800 tinh binh phối hợp với lực lượng của Trương-Siêu-Trọng để áp giải khâm phạm. Viên Tổng-binh biết là việc quan trọng nên chẳng dám một mình đảm đương nên gọi Phó tổng-binh Tào-Năng và Tham-trưởng (#2) Bình-Vượng giao phó trách nhiệm, dẫn hai người chia quân ra làm ba đạo thành tiền, hậu, và trung. Ba đạo quân này sẽ hộ tống Trương-Siêu-Trọng đem khâm phạm đến Tường-Lan rồi sau đó nhường trách nhiệm lại cho quan binh địa phương tại nơi này.

Đoàn người lên đường rời khỏi Lượng-Châu. Trên lộ-trình, bọn binh lính gain dân hà hiếp phụ nữ, cướp của, bắt gà trộm chó, làm đủ điều tàn ác, gây khổ sở cho dân chúng không biết mấy. Tiếng khóc lóc than van, oán trách như vang dậy cả một trời.

Đi được hai ngày, đoàn người đến Song-Tử. Qua khỏi thị trấn ấy chừng vài chục dặm, vào khoảng giờ Thìn, thấy có hai thanh niên đang ngồi cưỡi trần, như phơi nắng dưới gốc cây. Tại đó có hai con tuấn mã được cột chặt.

Hai tên Thanh-binh trông thấy liền lách mắt cho nhau một cái rồi chạy tới quát nạt:

-Ê! Hai tên kia ăn cắp ngựa của ai đó? Mau nộp lại cho bọn ta thì mới mong được toàn tánh mạng!

Một trong hai thanh niên với gương mặt tuấn tú cười đáp:

-Chúng tôi là kẻ lương dân làm ăn khó nhọc, dám nào trộm cắp của ai đâu?

Một gã Thanh-binh lên mặt hỏi:

-Bọn ta đi đường xa cần ngựa. Cho mượn đỡ được không?

Tên binh kia lại nói:

-Thì cứ lấy mà cỡi chứ chẳng lẽ còn phải hỏi mượn chúng nữa à!

Chàng thanh niên vui vẻ nói:

-Được! Nếu hai vị cần ngựa thì chúng tôi sẽ sẵn sàng giao ngay chứ có gì đâu mà phải bận tâm!

Gã Thanh-binh cười, ra vẻ khoái chí:

-Có như vậy mới gọi là lương dân biết điều chứ!

Hai thanh niên cùng đứng dậy ra gốc cây mở dây cột ngựa ra nói:

-Hai vị phải cẩn thận nhé!

Hai gã Thanh-binh nạt nộ:

-Để kệ chúng ta. Phận sự các người đến đây là hết rồi. Mau cút đi!

Hai tên Thanh-binh toan giựt lấy cương thì bỗng nhiên hai thanh niên nhào tới dẫm đá hai gã túi bụi rồi nắm hai tai chúng liệng sấp xuống mặt đường như thả hai con chó.

Đạo Thanh-binh chiêm trống nổi lên liên thỉnh nghe đình tai nhức óc. Hai thanh niên sau đó nhảy lên lưng ngựa sẵn lại hai chiếc tù xa.

Những gã xa phu hầu hết là những tên lính già yếu đuối, vì vậy hai chàng thanh niên xông vào dễ dàng chẳng chút kháng cự.

Một thanh niên khoát màn che lên, tay cầm đao cắt đứt gọi lớn:

-Tứ ca có trong xe này không?

Trong xe vang lên tiếng người đáp lại:

-Ủa kìa! Thập-nhị đệ!

Thanh niên ấy, tức Thập-nhị đương-gia Thạch-Song-Anh vội vã nói:

-Tứ ca! Chúng em đến cứu anh đây! Anh cứ yên tâm! Sắp có đủ mặt các anh em khác cùng đến sau.

Trong lúc đó Phó tổng-binh Tào-Năng và Ngân-Bá-Càn bị thanh niên kia dùng song câu đánh cho một trận mờ người, chỉ biết phải ráng cố sức mà đỡ thôi.

Nhưng sao đó, đám Thanh-binh kéo đến như nước vỡ bờ. Hai thanh niên nhận thấy lâm vào tình thế ‘bất địch chúng’ (#3) liền phóng ngựa như bay tẩu thoát. Ngân-Bá-Càn và Tào-Năng ra sức rượt theo không ngừng.

Đêm ấy, bọn Trương-Siêu-Trọng tạm trú tại phố Thanh-Thủy. Hôm sau, vừa sáng sớm đã nghe tiếng quân sĩ kêu la thất thanh làm náo loạn cả lên. Tào-Năng và Bình-Vượng ra ngoài thì thấy rõ vài chục tên Thanh-binh bị mổ bụng, moi hết cả ruột gan ra ngoài trên vũng máu mà đầu vẫn ở trên gối như đang nằm ngủ vậy. Cả hai đều thất kinh, không biết ai đã gây ra màn giết chóc thảm khốc như vậy. Đám Thanh-binh thì tụ năm tụ ba, chụm đầu bàn tán thì thầm, cho là ‘quỷ thần hiển lộ’ chứ không người nào có thể vào tận nơi giết bao nhiêu người bằng cách này mà không gây ra tiếng động nào...

Đi thêm một ngày nữa thì đến Khoán-Thạch. Đây là một thị trấn lớn. Mươi năm khách sạn mà vẫn không đủ chỗ chứa đoàn quân đông đúc thành thử quan binh phải chiếm thêm nhiều nhà của dân chúng trong vùng để có chỗ cho quân lính tạm trú qua đêm.

Trời vừa nhá nhem tối, thỉnh thoảng năm trại đều bỗng dưng phát hỏa, tiếng kêu la vang dậy tứ phía.

Sợ Hồng Hoa Hội áp dụng chiến thuật ‘Diệu hồ ly sơn’, Trương-Siêu-Trọng ra lệnh cho đám thị vệ không được hoảng hốt mà chỉ tập trung lực lượng mà canh giữ Văn-Thái-Lai và Dư-Ngư-Đồng cho thật kỹ mà thôi.

Lửa mỗi lúc càng lan rộng ra. Ngọn lửa bốc lên thật cao, khói bay tỏa ra khắp một vùng.

Tào-Năng chạy đến gặp Trương-Siêu-Trọng la hoảng:

-Có bọn thổ phỉ tấn công! Xin ngài hợp sức với chúng tôi chống cự!

Trương-Siêu-Trọng đáp:

-Bọn tôi dù sống chết cũng vẫn phải ở sát khâm phạm mà canh giữ thôi. Xin Tào tướng quân chịu khó chỉ huy binh sĩ mà chống với bọn thổ phỉ thì hơn.

Tào-Năng vâng lệnh đi ra. Bên ngoài tiếng kêu la thảm thiết hòa với tiếng chân dồn dập của những quân lính tìm đường chạy trốn. Lửa vẫn cháy bùng, tiếng nổ lốp bốp làm ngói đổ gạch tan tường chùng như không bao giờ chấm dứt.

Trương-Siêu-Trọng sai Đoàn-Đại-Lân và Châu-Tổ-Âm lên trên nóc để xem thử động tĩnh bốn phía ra sao. Ý cương quyết không bước ra khỏi cửa một bước ngoài trừ cường địch tấn công và tận nơi.

Giữa những tiếng la hét bên ngoài chợt đâu vang lên tiếng ngựa, dường như mỗi lúc mỗi gần lại. Đoàn-Đại-Lân và Châu-Tổ-Âm cho biết rằng đoàn kỵ mã nhắm về hướng Đông mà chạy. Tào-Năng bỗng từ nơi khói lửa chạy ra đến gặp Trương-Siêu-Trọng nói:

-Bọn thổ phỉ bị tôi đánh lui cả rồi!

Trương-Siêu-Trọng hỏi:

-Trận này bên ta bị tổn thất nhiều ít?

Tào-Năng cứng họng, đứng im không sao trả lời được. Mãi một lúc sau hắn mới ú ớ:

-Thưa ngài, bên ta chẳng có một người nào bị thương cả.

Trương-Siêu-Trọng cười ruồi, nói một cách mỉa mai:

-Vậy sao!

Thấy mặt Trương-Siêu-Trọng cười bí hiểm mà chẳng hỏi thêm lời nào, Tào-Năng nói:

-Bọn thổ phỉ này rất là hùng hổ. Tên nào cũng có võ công trác tuyệt cả. Chỉ có một điều quái lạ là chúng không cướp của giết người mà cứ tìm bọn ta mà chém giết không nương tay. Lúc rút lui, chúng còn móc ra 500 lượng bạc đưa cho chủ khách sạn bảo là bồi thường thiệt hại.

Trương-Siêu-Trọng nói:

-Bọn ấy mà Tào tướng quân gọi là thổ phỉ sao? Thôi! Ông hãy cho tất cả mọi người đi nghỉ đi để mai còn lên đường sớm.

Tào-Năng vâng lệnh lui ra. Hắn tìm đến người chủ lữ quán là lão Mân, buộc tội là cấu kết với thổ phỉ để giết hại quan binh để làm tiền. Lão Mân sợ hãi, lạy lục van xin thế nào cũng không được, phải rút ruột cho hắn ta 500 lượng bạc mới được êm chuyện.

Sáng hôm sau, phải đến gần giờ Ngọ đám quan binh gần như mới hoàn hồn, tập trung lại được. Trông cả đám chẳng khác gì một nhóm tàn quân sau một trận giao tranh. Trương-Siêu-Trọng không dám chậm trễ, liền ra lệnh khởi hành. Đi được hai tiếng thì đường đi mỗi lúc mỗi hẹp lại, địa thế hiểm trở kỳ khu (#4). Hai bên đường như hai vách đá cao đứng sừng sững giữa sườn non. Trương-Siêu-Trọng lại khiến Tham-tướng Bình-Vượng cỡi ngựa đi tiên phong hướng đạo.

Bình-Vượng nhìn đường đi chẳng khác nào như một con mãng xà nằm ngang giữa núi thì lo sợ nếu có mai phục thì thật là nguy cho cả đám. Dù vậy, hắn cũng không dám cãi lệnh phải dẫn thân đi trước mở đường.

Đi được một đoạn, nhìn thấy đầu kia như có người đang phi ngựa chạy như bay tới, Bình-Vượng bèn một mình vượt lên trên đón đầu kỵ mã lại hỏi:

-Ai đó mà đi đâu có vẻ gấp gáp vậy?

Người kỵ-mã vẻ mặt như hốt hoảng nói:

-Trời ơi! Các ngài không xem địa thế vùng này ra sao mà dám đi ngang qua đây? Tôi vừa

trông thấy một đám ác quỷ đón đường nên vội vã đi lui trở lại. Nếu các ngài muốn sống thì nên quay trở lại mà tìm ngõ sinh lộ mà đi. Có thể đi về hướng Đông thì may ra thoát khỏi. Nếu không chịu nghe lời tôi mà cứ đi tới e rằng sẽ chết hết không còn một người đó!

Ai nấy nhìn xem thì thấy người ấy mặc áo vải thô sơ, buộc sợi dây lưng gai kích cộm, sắc mặt vàng khè, hai vai thì co rút, trông hình thù như kẻ đói rét bơ vơ. Hắn vừa dứt lời thì vội quất ngựa chạy thẳng đi như bay. Quân sĩ hai bên phải vệt ra để cho người ấy qua khỏi rồi mới tiếp tục cuộc hành trình theo lệnh tấn binh của Bình-Vượng.

Đi được mới nửa dặm đường thì nghe phía sau có tiếng kêu “Chết rồi!”, rồi một tên Thanh-binh ngã chúi đầu xuống ngựa chết không kịp trăn trối, chẳng hiểu vì đâu. Lạ hơn nữa là tìm khắp châu thân tên lính chẳng thấy một vết tích khả nghi nào.

Quan binh hết hồn hết vía, lại thêm một phen hoang mang đến cực độ, xúm lại bàn tán xôn xao. Sau khi sai hai tên lính mai táng người chết xong, đoàn người ngựa lại tiếp tục lên đường.

Đi được một quãng, đoàn người lại thấy có một kỵ mã từ xa cõ ngựa phi như bay đến.

Tham-tướng Bình-Vượng lại phóng ngựa ra đón đường thì nhận ra là người lúc ban nãy. Sau đó y lại lập lại lời cảnh cáo mọi người y như lúc ban nãy nói với tất cả. Dứt lời y lại giục ngựa phi như bay chẳng gì hồi nãy, và quân sĩ lại vệt ra hai bên cho y chạy.

Chợt Bình-Vượng nghĩ ra một điều gì vô lý không thể tưởng được. Rõ ràng người ấy đã phi xuống chân núi rồi! Mà rõ ràng đây là con đường duy nhất để đi mà thôi! Chẳng lẽ người ấy xuống phi ngựa xuống chân núi rồi phi lên lại, vượt qua và bỏ xa tất cả, không ai trông thấy được, rồi lại quay ngựa phi ngược trở lại như lúc ban đầu? Nếu đem những chuyện cổ tích hoang đường mà kể lại thì chắc cũng chỉ đến thế này là cùng!

Châu-Tổ-Âm chờ cho người ấy đến gần mình thì giơ đao chặn lại nói:

-Bằng hữu đi đâu mà vội thế? Mau đứng lại cho ta hỏi đã!

Người ấy như chẳng nghe thấy, chỉ đưa tay vỗ nhẹ lên vai Châu-Tổ-Âm. Cây đơn đao sau đó không hiểu sao rớt xuống đất. Hắn cũng chẳng thèm quay lại, cứ thẳng đường mà phi như bay xuống chân núi. Và rồi lại y như lúc nãy, một tên quân ngã lăn xuống chết mà không hiểu lý do gì, mà trên người cũng không có một vết tích gì.

Đám Thanh-binh mặt ngơ ngáo ngáo, lại bàn tán xầm xì. Nét kinh khiếp hiện rõ ra trên mặt chúng.

Trương-Siêu-Trọng nghe báo cáo lấy làm lạ vô cùng. Ông ta giao cho đám thị vệ canh giữ Văn-Thái-Lai và Dư-Ngư-Đồng, còn ông ta thì đích thân tới tận nơi xem xét.

Lúc ấy, Châu-Tổ-Âm bỗng kinh hãi la lên:

-Trương đại nhân! Không hiểu kẻ ấy là người hay quỷ mà sao có hành động quái gở đến thế này!

Dứt lời, hắn vạch bả vai ra cho Trương-Siêu-Trọng xem mà mặt mày trắng bạch, tưởng chừng như không còn lấy được giọt máu.

Trương-Siêu-Trọng thấy vai Châu-Tổ-Âm nổi lên một cục bầm đen như quả ô mai, hình dáng trông như một cục bướu nhỏ. Y cau mày, thò tay vào túi lấy ra một gói thuốc bột đưa cho Châu-Tổ-Âm bảo nuốt hết vào miệng. Sau đó Hỏa-Thủ Phán-Quan lại sai cởi áo tên Thanh-binh mới chết ra xem. Quả nhiên, trên lưng hắn cũng có một vết bầm đen như quả ô mai đằng sau lưng.

Đám binh sĩ rùng mình thét lên:

-Quỷ cắn! Quỷ cắn!

Tham-tướng Bình-Vượng chọn hai tên lính lo trách nhiệm mai táng tên quân vừa mới chết nhưng không một người nào dám nhận lời hết cả. Rốt cuộc, đích thân Trương-Siêu-Trọng phải đứng ra tự tay chôn cất hắn rồi mới tiếp tục cuộc hành trình.

Đoàn-Đại-Lân nói:

-Trương đại nhân này? Tôi không hiểu cái người đó vì sao đã xuống chân núi rồi mà còn trở lại phía trước được như vậy?

Trong lòng Trương-Siêu-Trọng đang nảy ra bao nhiêu mối nghi hoặc. Bất chợt nghe hỏi vậy thì cũng đành phải miễn cưỡng mà trả lời:

-Châu-Tổ-Âm và hai tên lính kia trúng phải Hắc-Sa-Chưởng. Sở dĩ Châu-Tổ-Âm sống sót là vì tôi kịp thời phát hiện nên cứu được. Còn hai tên lính kia sở dĩ phải chết vì tôi không biết kịp đề mà cứu!

Đoàn-Đại-Lân hỏi tiếp:

-Hắc-Sa-Chưởng là gì mà nguy hiểm quá vậy?

Trương-Siêu-Trọng thở dài đáp:

-Trên giang hồ rất ít người biết được môn công phu hiểm ác này. Chính tôi đây cũng chỉ được nghe thoáng qua chứ không được biết rõ lắm. Vì vậy mà chính lúc đầu tôi cũng chưa nhận ra được.

Đoàn-Đạo-Lân lại hỏi:

-Thưa Trương đại nhân! Hắc-Sa-Chương thuộc môn phái nào vậy?

Trương-Siêu-Trọng đáp:

-Lúc sinh tiền, tôi có được sư phụ nói cho nghe Hắc-Sa-Chương vốn thuộc của môn phái Thanh Thành ở Tứ-Xuyên do Huệ-Lữ Đạo-Nhân sáng chế ra, và chỉ có một mình ông ta biết được mà thôi.

Rồi như sực nhớ ra điều gì, Trương-Siêu-Trọng lùi ra sau mấy bước la lớn:

-Ừ phải rồi! Phải rồi! Tôi nhớ ra rồi! Sư huynh đồng môn Mã-Chân của tôi có một lần cho tôi biết rằng Huệ-Lữ Đạo-Nhân có dạy được hai người đệ tử rất đặc ý là Hắc-Vô-Thường và Bạch-Vô-Thường. Họ là hai anh em song sinh, giống nhau như hai giọt nước, cùng xấu xí như quý hiện hình vậy. Hễ ai trông thấy họ mà nhát gan thì chỉ có hồn phi phách tán mà thôi. Hai người đó được giang hồ đặt cho ngoại hiệu là Tây-Xuyên Song-Hiệp.

Bọn thị vệ đã từng nghe đại danh của Tây-Xuyên Song-Hiệp từ lâu, không ngờ hôm nay tình cờ đụng phải thì trong lòng hết sức lo lắng. Nhưng chúng vẫn phải làm thỉnh tỉnh bơ vì sợ bị cho là nhát gan.

Đêm ấy, Trương-Siêu-Trọng đành nghỉ ngơi tại Hắc-Tông-Bảo. Tào-Năng cất đặt một số quân lính canh phòng ngoài trấn để dò thám tin tức. Sáng ra, đến lúc chuẩn bị lên đường mà Tào-Năng vẫn chưa thấy một tên nào về để báo tin cả.

Sau Tào-Năng mới tra xét ra được là đêm trước đám lính được phái đi dò thám không có tên nào dám ra khỏi trấn cả. Bọn chúng ngủ lại trong trấn mà sáng dậy thấy ở trên đầu mình có một tờ giấy tiên nên sợ hãi quá. Nhiều tên yếu bóng vía nên khi nhận được lệnh đi dò thám đã tự ý đào ngũ.

Theo lộ trình hoạch định hôm ấy thì đoàn người sẽ phải vượt qua Ô-Tiêu-Lãnh, là nơi khét tiếng là vùng hiểm trở trên con đường Cam-Lượng xưa nay. Tào-Năng bèn cho binh sĩ ăn trước thật no để lấy sức mà cố vượt qua Ô-Tiêu-Lãnh cho lẹ. Tào-Năng hứa với quân sĩ rằng khi vượt qua được Ô-Tiêu-Lãnh thì sẽ được nghỉ ngơi thong thả.

Đi được nửa ngày, càng lên cao, khí hậu càng lạnh chẳng khác nào như đi lên núi tuyết. Đường càng đi mỗi lúc càng thêm hiểm trở. Trời tháng 9 ở đồng bằng nắng gắt nóng vô cùng, mà ở đây bông tuyết lại bay trắng xóa. Quan binh đều run rẩy, bước không muốn vững. Mặc cho Tào-Năng mặt sức mà đốc thúc, quân sĩ vẫn không thể đi mau hơn được;

phần vì lạnh, phần vì sợ khiến ai nấy mất hết cả tinh thần...

Một bên thì núi cao ngút ngàn như đung tới mây xanh. Một bên thì vực sâu thăm thẳm như tìm hoài mà chẳng thấy đáy. Bọn quân sĩ phải nắm tay nhau mà đi từ từ, cẩn thận nhìn xuống đôi chân. Đường đã hẹp, tuyết lại trơn. Nếu chẳng may trượt chân mà rơi xuống vực thì thân xác phải nát ra như cám mà thôi.

Đột nhiên phía trước như có tiếng gió kêu vi vu. Đám Thanh-binh đột nhiên la hoảng lên vì sợ hãi làm cho đại quân trở nên náo động. Tào-Năng phải lên tiếng vừa cổ vũ vừa hăm dọa, chúng mới cố gắng mà tiến thêm được một đoạn nữa.

Những tiếng vi vu giờ đây trở thành những tiếng than vãn thờ dài hết sức thê lương ảm đạm như những tiếng khóc của oan hồn khiến cho ai nghe thấy cũng phải rùng mình rợn óc. Lúc đó lời nói của người kỵ mã hôm trước chợt như vang lại trong trí của mọi người. Rồi có tiếng từ đâu vọng lại nghe rất ghê rợn nhưng rõ mồn một bên tai mọi người:

-Đi tới thì gặp Diêm-Vương... Trở lui thì được sống sót! Đi tới thì gặp Diêm-Vương... Trở lui thì được sống sót!..

Nghe xong những lời đó, ai cũng muốn đi lùi trở lại chứ chẳng muốn tiến thêm một bước. Tham-tướng Bình-Vượng phải nhờ mấy tên thị vệ đi trước làm gương. Một tên thị vệ đi chưa được mấy bước thì một lần tên từ đâu bay đến cắm ngay vào bụng hắn. Tên thị vệ thét lên một tiếng thảm thiết rồi rơi ngay xuống vực sâu.

Bình-Vượng sai đánh trống ầm ỹ để thúc giục tinh thần mọi người hăng hái lên. Rồi không hiểu tên từ phía nào bắn tới mà chỉ thấy ba, bốn tên thị vệ nữa lần lượt đua nhau ngã xuống vực thẳm. Đám Thanh-binh không làm sao dám đi tiếp nữa. Tất cả còn đang trù trù chưa biết phải làm gì thì bên triền núi có một người đi lại. Khi gần đến nơi, người ấy hét to lên rằng:

-Đi qua thì gặp Diêm-Vương! Trở lại thì còn ngã sống!

Bọn quân sĩ nhận ra đó là 'quỷ Vô-Thường' gặp hôm qua. Bọn chúng kinh hãi quá hét lên một tiếng rùng rợn rồi cầm đầu cầm cổ đi lùi trở lại. Tào-Năng cố gắng tìm mọi cách cản lại nhưng vô hiệu. Tham-tướng Bình-Vượng vội vàng rút kiếm đâm chết một tên quân để thị oai làm gương. Quả nhiên, đám Thanh-binh đứng lại hết, không dám đi lui nữa. Tuy vậy, sau khi kiểm điểm lại thấy thiếu mất cả chục tên, không rõ biến đi đâu.

Trương-Siêu-Trọng nói với Đoàn-Đại-Lân rằng:

-Thôi, bây giờ quý vị hợp sức lại với nhau mà giữ hai chiếc tù xa để tôi đến nói chuyện

với hai anh em họ Thường rất có tên tuổi trong giang hồ kia xem thử ra sao.

Dứt lời, Trương-Siêu-Trọng vượt lên phía trước lớn tiếng gọi:

-Dám hỏi phía trước có phải là Tây-Xuyên Song-Hiệp đó không? Tôi, Trương-Siêu-Trọng xin được ra mắt.

Người ấy cười nhạt đáp lại rằng:

-Hay lắm! Ai ngờ hôm nay hai quý Vô-Thường lại gặp Phán-Quan!

Tiếng nói vừa dứt thì người ấy đưa tay mặt ra, rồi một luồng gió thổi mạnh dị thường từ tay phóng ra nhắm thẳng Trương-Siêu-Trọng mà bay tới.

Chiêu thế đánh ra quá bất ngờ khiến Trương-Siêu-Trọng không làm sao tránh kịp đành phải dồn nội lực vào hai tay dùng thần công mà hóa giải, gát chưởng phong người ấy sang một bên. Sau đó Trương-Siêu-Trọng tung ra hai chưởng phản công lại.

Người ấy hét lên một tiếng rồi cũng tung ra hai chưởng đón lại. Bốn chưởng đụng nhau tạo nên một âm thanh vô cùng chói tai. Cả hai cùng bị chưởng phong dội lại mấy bước. Trương-Siêu-Trọng lẹ làng dùng một thế ‘Hoành vân đoạn phong’ quệt sà trên mặt đất. Người kia rút chân không kịp bèn nhắm ‘Thái dương huyết’ của Trương-Siêu-Trọng đánh tới một chưởng. Trương-Siêu-Trọng vội vã thu chân về rồi tiến tới hai bước. Người kia cũng nghiêng mình ra trước. Thế là cả hai người cùng nhau tỉ thí trên ghềnh đá cheo leo. Người nào cũng múa cuồng đánh nghe vùn vụt. Người nào cũng cố thủ chỗ đứng cho thật vững và lừa thế đẩy đối phương lẫn xuống vực sâu.

Hai bên so chưởng pháp một hồi lâu vẫn không phân thắng bại. Cả hai đều có vẻ nể sợ bản lĩnh của nhau nên người nào cũng muốn giữ vững thế thủ hơn là ham tấn công.

Tham-tướng Bình-Vượng đứng ngoài thấy Trương-Siêu-Trọng đánh mãi mà không thắng được người kia bèn lén rút cung tên bắn trộm người ấy một phát để trợ lực cho Hỏa-Thủ Phán-Quan. Người kia một tay đón chưởng của Trương-Siêu-Trọng, nhưng tay kia đã giơ ra bắt lấy mũi tên của Bình-Vượng một cách dễ dàng. Bắt xong mũi tên, người ấy nhắm Bình-Vượng ném trả lại. Bình-Vượng cả kinh vội vàng cúi xuống né tránh thì một tiếng thét vang lên đằng sau. Một tên quân bị mũi tên ấy cắm ngay yết hầu, rơi xuống vực sâu mất xác.

Trương-Siêu-Trọng bất giác lên tiếng trầm trồ khen ngợi:

-Thật là tài! Tây-Xuyên Song-Hiệp quả nhiên ‘danh bất hư truyền’, khiến cho người đời phải khiếp phục!

Nhìn thấy rõ bản lãnh của đối phương, Trương-Siêu-Trọng lại càng dè dặt hơn, không dám khinh xuất ra chiêu bừa bãi. Chỉ khi nào chắc chắn lắm mới dám tung ra vài thế đánh cầm chừng. Thình lình ở phía có tiếng thét lên:

-Coi đây!

Tiếp theo đó là một luồng chưởng phong lướt qua, nhắm vào người Trương-Siêu-Trọng đánh tới. Trương-Siêu-Trọng lách mình tránh được, quay mặt lại nhìn thì thấy một người khác tướng mạo chẳng khác gì người kia. Cả hai không nói một lời, cùng nhau hợp lực tấn công Trương-Siêu-Trọng như vũ bão.

Trương-Siêu-Trọng bị cả trước mặt lẫn sau lưng cùng tấn công một lượt thì chỉ còn biết né tránh và đỡ gạt thôi chứ không còn dám nghĩ đến chuyện tấn công nữa, dù là một thế. Bọn thị vệ thấy tình thế có vẻ bất lợi cho Trương-Siêu-Trọng nên có ý muốn nhảy vào tiếp sức nhưng chưa dám, vì chỉ cần nhìn vị trí phải đứng cũng đủ lạnh da gà rồi! Điều duy nhất chúng cảm thấy giúp được cho Trương-Siêu-Trọng là đứng vỗ tay reo hò để ủng hộ tinh thần.

Tây-Xuyên Song-Hiệp và Trương-Siêu-Trọng đánh qua đánh lại một hồi lâu mà vẫn không bên nào chiếm được thượng phong. Ban đầu Trương-Siêu-Trọng có vẻ yếu thế vì không hiểu được bản lãnh của Song-Hiệp. Nhưng lần hồi, càng đánh càng quen dần với võ công của hai người đã lấy lại được thế quân bình nên thỉnh thoảng cũng bắt đầu đánh trả đòn lại được.

Thường-Thích-Chí bỗng vung tay quét một chưởng vào ngay hông Trương-Siêu-Trọng, chiêu thế cực kỳ dũng mãnh. Trương-Siêu-Trọng cả kinh dùng chưởng đỡ lại. Hai chưởng đụng nhau vang lên một tiếng như long trời lở đất. Cả hai người đều bị kinh phong dội ngược ra sau, đều phải dùng thế ‘Thiên cân trụ’ lấy thăng bằng bật người trở dậy. Trương-Siêu-Trọng bật mình dậy trước, đợi cho Thường-Thích-Chí vừa đứng vững lại, liền tổng ra một chưởng tấn công ngay ngực. Thường-Thích-Chí cả kinh vội vung chưởng lên đỡ lại. Nhưng không ngờ uy lực chưởng phong của Trương-Siêu-Trọng quá mạnh, vẫn xuyên qua chuyển phong của Thường-Hích-Chí mà đánh trúng. Tuy không bị thương nhưng Thường-Hích-Chí không gượng được, toàn thân rời khỏi chỗ đứng văng xuống vực sâu.

Trong lúc Trương-Siêu-Trọng cùng đám thị vệ đang đắc ý vì đã loại được một địch thủ thì bỗng đâu thấy Thường-Thích-Chí dùng một thế ‘Cân đầu vên’ lộn mình giữa không

trung rồi phóng lên lại như một con diều.

Không chút chậm trễ, Thường-Bá-Chí đưa tay ra chụp lấy tay Thường-Thích-Chí rồi thuận đà ném lên trên phía triền núi hơn 10 trượng trước sự kinh ngạc của Trương-Siêu-Trọng cùng đám thị vệ. Thấy Thường-Hích-Chí an toàn vô sự, Thường-Bá-Chí mới nhìn Trương-Siêu-Trọng nói:

-Bản lãnh của Hỏa-Thủ Phán-Quan thật hết sức cao thâm. Anh em chúng tôi xin bội phục! Bội phục!

Khen xong, Thường-Bá-Chí phóng tới chỗ Thường-Thích-Chí rồi hai người nắm tay nhau tung người lên, dùng thuật phi hành bay đi. Không đầy mấy chốc, bóng cả hai đã mất hút.

Đám quan binh bấy giờ mới dám chạy vụt tới. Tên nào tên nấy hết lòng ca tụng võ nghệ của Trương-Siêu-Trọng. Nhiều tên như tiếc rẻ không thừa cơ hội đó mà rượt theo giết chết hai anh em ‘quý Vô-Thường’ đó. Trương-Siêu-Trọng vẫn làm thinh không nói một lời nào. Y lại chỗ phiến đá ngồi xuống như vận công.

Đoàn-Đại-Lân thấy vậy đến hỏi:

-Thế ra Trương đại nhân bị thương hả? Có làm sao không?

Trương-Siêu-Trọng vẫn ngồi trầm ngâm không đáp. Ông ngược mặt lên nhìn trời, hả lớn miệng ra dùng phương pháp hô hấp mà thở rồi hít thanh khí vào trong người. Phải một lúc khá lâu Trương-Siêu-Trọng ngừng lại, sắc mặt tươi tỉnh hơn lúc nãy trả lời:

-Chẳng sao hết.

Nói xong, Trương-Siêu-Trọng vén tay áo lên cho mọi người nhìn. Năm vết bầm tím sưng lên như năm quả ô mai, và rõ ràng còn in rõ năm dấu tay. Không những Trương-Siêu-Trọng kinh sợ mà người nào xem cũng phải rợn tóc gáy.

Sau đó, Tào-Năng lại cố đốc thúc đoàn quân tiến hành. Thấy nguy hiểm đã qua rồi nên đoàn quân hăng hái đi tiếp mà không phải sợ sệt gì nữa. Nhờ vậy mà vượt qua khỏi được Ô-Tiêu-Lãnh. Nhưng đêm hôm ấy có đến gần 50 tên quân lại bỏ trốn, đào ngũ.

Trương-Siêu-Trọng bàn với đám thị vệ rằng:

-Nếu cứ theo lộ trình này mà đi ắt đến tỉnh Cao-Lang. Nhưng với địa thế hiểm trở thế này mà lại bị kẻ thù phục kích thì thật khó mà trở tay kịp. Chi bằng chúng ta cứ theo tiểu lộ mà đi đến Hồng-Thành rồi qua sông Hoàng-Hà để đánh lạc hướng bọn Hồng Hoa Hội, đồng thời không phải lo lắng đến những màn phục kích bất ngờ.

Đám thị vệ ai nấy đều tán thành. Chỉ có Tào-Năng là có vẻ không được vui. Hắn chỉ muốn hộ tống đám người Trương-Siêu-Trọng đến Cao-Lang để bàn giao cho quan binh địa phương nơi ấy là kẻ như xong phận sự. Tuy không bằng lòng nhưng Tào-Năng cũng đành phải tuân theo chứ không dám cãi lệnh.

Trương-Siêu-Trọng hình như hiểu được tâm trạng của Tào-Năng nên an ủi:

-Để tôi viết mấy hàng nói rõ mọi tổn thất là không phải lỗi ở Tào tướng quân để quan trên khỏi phải thắc mắc mà khiển trách.

Tào-Năng nghe Trương-Siêu-Trọng nói như vậy thì mừng rỡ vô cùng, vui vẻ mà tiếp tục cuộc hành trình.

Khi tất cả đến bờ sông Hoàng-Hà thì xa xa đã nghe tiếng sóng ầm ầm như muôn quân reo hò. Đi được hơn nửa ngày thì tới bến đò Hồng-Thành. Trời đã về chiều. Sóng cuộn cuộc như thác đổ chảy về hướng Đông. Cả một giòng sông Hoàng-Hà chẳng khác gì thiên binh vạn mã biểu dương uy thế.

Trương-Siêu-Trọng đứng nhìn sông mà lo lắng, nghĩ thầm:

-“Đêm nay cần phải qua sông mà sóng như thế này thì làm sao mà đi được!”

Tự nhiên trông ra xa có hai điểm đen như đang tiến tới mỗi lúc mỗi gần thêm. Khi gần đến nơi, Trương-Siêu-Trọng mới nhận ra là hai chiếc tàu lớn trống rỗng không người. Có lẽ là của ngư dân định ra khơi nhưng vì sóng quá lớn đánh không được cá nên phải quay trở về.

Tham-tướng Bình-Vượng mừng quá gọi hai người lái đò nói:

-Này hai anh! Nếu cố gắng làm sao mà đưa được chúng ta sang bờ bên kia thì ta sẽ trọng thưởng cho nhiều vàng bạc để xứng đáng với công của hai người.

Một người cập thuyền vào bờ, leo xuống đến trước mặt Bình-Vượng nói:

-Đại nhân cứ xuống đây cho mau.

Nói dứt lời, người lái đò dắt tay Bình-Vượng đi.

Bình-Vượng ngạc nhiên hỏi:

-Mà anh là ai mới được?

Người ấy cười, nói bằng tiếng Quảng-Đông:

-Đại nhân còn hỏi làm gì? Nếu muốn tôi đưa qua sông thì tôi đưa ngay. Miễn sang đến bờ bên kia đừng quên trọng thưởng cho tôi là được rồi.

Bình-Vượng nghe vậy thì không hỏi nữa. Hắn bàn Trương-Siêu-Trọng và bọn thị vệ nên

đem hai chiếc tù xa xuống thuyền mà đi trước. Trương-Siêu-Trọng là người cẩn thận, đến gặp mặt người lái đò để xem mặt kỹ lưỡng. Đôi tay người ấy thật to lớn, bắp thịt rắn chắc, chứng tỏ là một người có sức mạnh vô cùng. Nhìn cái mái chèo trên tay người ấy cũng đủ thấy nặng nề thế mà y lại cầm chằng chút phí sức. Trời khá tối nên Trương-Siêu-Trọng không trông rõ lắm, nhưng tin tưởng rằng chiếc mái chèo kia làm bằng sắt chứ không phải bằng gỗ. Người lái đò kia vì không đến gần nên Trương-Siêu-Trọng không làm sao trông rõ mặt được.

Tự nhiên, Trương-Siêu-Trọng sinh ra nghi ngờ, nói với Bình-Vượng rằng:

-Bình tham-tướng à! Theo tôi thì ông nên dẫn đám quân lính sang trước đi, và chờ chúng tôi ở bên đó.

Bình-Vượng nghe lời liền xuống thuyền và sắp xếp cho mỗi thuyền chừng 30 tên lính đi qua trước.

Hai người lái đò dường như rất thông thạo nghề nên chẳng mấy chốc đã đưa Bình-Vượng qua được bờ bên kia, rồi lại trở về đón khách. Lần này đến phiên Tào-Năng lãnh binh xuống thuyền qua sông. Thuyền vừa rời khỏi bến chưa được bao lâu thì đột nhiên một tiếng tiêu thổi lên và sau đó bao nhiêu tiếng tiêu khác từ đâu cùng thổi lên một lượt...

Trương-Siêu-Trọng bối rối tâm thần, ra lệnh cho quan binh tản mát ra và đích thân y đứng canh phòng, gìn giữ hai tù xa. Đám xạ thủ lãnh trách nhiệm yểm trợ hai chiếc tù xa đều lấp tên, giương cung sẵn sàng để chuẩn bị đối phó.

Lúc ấy, trăng cũng vừa lên. Nhìn ra ba phía Đông, Tây, Bắc có mười mấy kỵ mã đang phóng ngựa như bay. Trương-Siêu-Trọng phi ngựa ra trước đón những kỵ mã kia lại hỏi:

-Đám người kia! Đến đây có việc gì mà đi đông đúc như thế?

Phía bên kia, cách kỵ mã dàn trận thành hình chữ nhật từ từ tiến đến. Rồi một người trong đám phi ngựa ra đến gần, đối diện với Trương-Siêu-Trọng. Người này không mang theo binh khí nào cả, chỉ phe phẩy một chiếc quạt lông Bạch-Ngà, dáng điệu rất khoan thai.

Nhìn thẳng vào mặt Trương-Siêu-Trọng, người ấy lên tiếng:

-Người trước mặt ta có phải là Hỏa-Thủ Phán-Quan Trương-Siêu-Trọng đó không?

Trương-Siêu-Trọng gật đầu đáp:

-Phải, chính tôi. Còn các hạ là ai?

Người ấy cười nói:

-Tứ ca của chúng tôi mong ơn các hạ cực khổ đưa đến đây rồi nên không dám để các hạ

một nhọc nữa.

Trương-Siêu-Trọng “à” một tiếng rồi nói:

-Thế ra các người đây là Hồng Hoa Hội!

Người ấy lại cười nói tiếp:

-Trên giang hồ người ta vẫn đồn rằng Hỏa-Thủ Phán-Quan không những võ-nghệ siêu quần cái thế thôi, mà còn liệu việc như thần nữa! Bây giờ mới thấy quả lời đồn kia không sai chút nào cả. Phải! Anh em chúng tôi chính là Hồng Hoa Hội.

Người ấy vừa dứt lời thì khẽ thổi một tiếng tiêu. Trương-Siêu-Trọng bỗng giật mình, lại nghe dưới thuyền có tiếng tiêu nổi lên như đáp ứng lại.

Tào-Năng ngồi trên chiếc thuyền chưa rời khỏi bờ thấy cường địch tới uy hiếp thì bỗng trở nên luýnh quýnh. Đang phân vân chưa biết phải làm gì thì lại nghe người lái đò thổi lên một hồi tiêu thật dài.

Tào-Năng sợ toát mồ hôi, mặt không còn chút huyết sắc. Người lái đò dựng mái chèo trên mũi thuyền rồi quay lại nói lớn:

-Các người có muốn cùng ta tắm nước sông Hoàng-Hà một chuyến không?

Tào-Năng nghe giọng nói người lái đò nặng giọng Quảng-Đông bèn lơ mắt ngơ ngác nhìn hẩn trùng trùng. Cùng lúc ấy, Tào-Năng lại nghe người lái đò ở thuyền bên kia cất lên tiếng ‘ồ ề’, vừa hát vừa gõ nhịp:

Thái-Hồ tự thưở bé thơ,

Lấy lòng mặt nước, bến bờ dọc ngang.

Giết người chẳng chút sồn gan,

Trừ quân ác bá tham quan răn đời.

Bữa nay trời cũng chiều người,

Đưa quân lính đến, thế thời càng hay!

Nước Hoàng-Hà... mộ chôn thầy...

Cái quân gian tặc từ nay xong đời!

Này hỡi! Lũ bây ơi!

Nghe nội dung lời ca, Tào-Năng cả sợ, tinh thần hết sức rối loạn. Chưa kịp có phản ứng gì thì người lái đò bên kia cất tiếng gọi lớn:

-Thập-tam đệ! Mau lên! Còn chờ gì nữa?

Người lái đò bên này đáp lại:

-Phải rồi! Xem đây!

Tào-Năng cảm thương nhảy tới định đâm một nhát thì người lái đò đã nhảy xuống nước biến mất. Thuyền đang êm xuôi đột nhiên chao động dữ dội vì không có người điều khiển.

Rồi cả chiếc thuyền kia cũng bắt đầu chao động chẳng khác gì chiếc này. Cả hai chiếc thuyền đều bị dòng nước cuốn theo các đợt sóng dữ. Tào-Năng như hồn phi phách tán. Đám Thanh-binh trên cả hai chiếc thuyền đều hoảng hốt, kêu cứu vang trời đất. Rồi chỉ trong chớp nhoáng, cả hai chiếc thuyền đều lật úp lại, hất toàn bộ nhân mạng xuống sông Hoàng-Hà.

Tào-Năng cũng như đám Thanh-binh đều không rành thuật bơi lội nên chẳng bao lâu đã bị nước cuốn trôi đi hết. Chỉ có hai người lái đò là vẫn an nhiên như không, chỉ trong phút chốc đã bơi được vào bờ dễ dàng.

Bọn xạ thủ được lệnh bắn liền nả ra một loạt tên nhắm vào hai người ấy. Nhưng tên bắn ra chỉ là uổng phí vì cả hai người đều ở ngoài tầm tên cả, thành ra chưa tới nơi mà đã đồng loạt rơi cả xuống dưới đất. Kế đến, hai người như không biết sợ, thẳng đường tiến đến đám xạ thủ. Trương-Siêu-Trọng có lẽ vì quá thẹn nên liền ra lệnh ngừng bắn, mà cẩn thận trông chừng và chuẩn bị đợi lệnh. Dù sao thì Trương-Siêu-Trọng cũng cảm thấy mình may mắn vì nếu nghe lời Bình-Vượng mà xuống thuyền thì có lẽ giờ này đã về châu thủy thần rồi. Nhưng có lẽ là Trương-Siêu-Trọng chưa ‘tới số’ nên định mệnh mới xui khiến cho Tào-Năng chết thế cho Hòa-Thủ Phán-Quan.

Định thần lại, Trương-Siêu-Trọng lớn tiếng hét lên:

-Bọn người dọc đường giết bao nhiêu quan binh, tội nặng bằng non, khó mà thoát khỏi! Nói cho các người biết, đã gặp Trương-Siêu-Trọng này thì đừng ý vào thế mạnh của Hồng Hoa Hội mà chết uổng mạng. Và cũng đừng mong ta sẽ lùi một bước trước các người!

Người cầm quạt Nga-mao (#5) cả cười nói:

-Sợ hay không, cái đó tự lòng! Có ai bắt buộc Hòa-Thủ Phán-Quan phải nói ra đâu?

Trương-Siêu-Trọng hỏi:

-Còn người là ai? Làm gì trong Hồng Hoa Hội?

Nghe Trương-Siêu-Trọng hỏi, người ấy phá lên cười đáp:

-Người khỏi cần phải hỏi tên họ ta làm gì! Chỉ cần xem món vũ khí này cũng đủ biết được tôi là ai rồi!

Dứt lời người ấy phóng xuống ngựa, quay lại nói với một thiếu niên đứng đằng sau:

-Tâm-Nghiện! Mau đem vũ khí ra đây cho ta!

Thiếu niên kia, tức thư đồng Tâm-Nghiện, liền mở bao lấy ra một tấm khăn bài trao cho người cầm quạt Nga-mao phe phẩy, tức Trần-Gia-Cách, Tổng-Đà-Chủ Hồng Hoa Hội...

Chú thích:

(1-) Ngày nay gọi là “tư lệnh”.

(2-) Ngày nay gọi là “tham-mưu trưởng”.

(3-) Bất địch chúng: không đánh nổi số đông.

(4-) Kỳ khu: gập ghềnh, khắp khênh.

(5-) Quạt Nga-ma: quạt làm bằng lông con thiên-nga.

hết: [Hồi 9d](#)

Kim Dung

Thư Kiếm Ân Cừ Lục

Hồi 10

Phận rũi còn đeo người nghĩa khí Trời già vẫn tựa kẻ gian hùng

Trương-Siêu-Trọng xuống ngựa, tuốt bảo kiếm ra tiến tới. Bỗng nhiên đằng sau lưng có tiếng người nói lớn:

-Trương đại nhân cứ để nó cho tôi!

Thì ra đó là Châu-Tổ-Âm. Trương-Siêu-Trọng lui về một bước nói:

-Châu huynh phải cẩn thận, chớ nên khinh địch.

Châu-Tổ-Âm cầm đao bước tới hét lớn:

-Tên cuồng nô lớn mặt kia! Mi dám cả gan cướp khâm khạm hả? Hãy xem bản lãnh của ta đây!

Dứt lời Châu-Tổ-Âm xông tới phía Trần-Gia-Cách bỏ xuống một đao ngay đầu. Trần-Gia-Cách bình tĩnh đưa tấm thuẫn bài lên đỡ. Ngọn đao của Châu-Tổ-Âm như bị dính chặt vào tấm thuẫn bài kia. Hắn cố thủ đao về nhưng không làm sao rút binh khí của mình ra được. Châu-Tổ-Âm kinh hãi, hắn chưa bao giờ được nhìn thấy một món binh khí nào lạ lùng như vậy. Lúc đó hắn mới nhìn thấy trên tấm thuẫn bài có chín ngọn đao câu vô cùng lợi hại.

Chín ngọn đao câu lóe lên một cái, Châu-Tổ-Âm sợ quá buông tay để rớt ngọn đao xuống đất, lùi ra sau hai bước. Trần-Gia-Cách lại giơ tấm thuẫn bài lên một cái, năm sợi thần sách bung ra đánh ngay vào mặt Châu-Tổ-Âm. Mỗi sợi thần sách có một khúc cương câu. Châu-Tổ-Âm định tung mình lên tránh né nhưng không còn kịp nữa, cương câu đã điểm trúng vào huyết 'chỉ dương' ở hậu tâm làm cho hắn nhói lên một cái. Chưa kịp la lên một tiếng thì sợi thần sách lại quật trúng ngay nhượng chân ngã quỵ xuống đất.

Trần-Gia-Cách bước tới xách ngang hông Châu-Tổ-Âm quăng lên tảng đá. Trương-Siêu-

Trọng thấy vậy liền bước tới đỡ Châu-Tổ-Âm dậy, móc trong người ra một viên thuốc màu đỏ nhét vào miệng, sau đó khai giải huyết đạo cho hắn. Một lát sau Châu-Tổ-Âm mới tỉnh dậy được, thấy toàn thân như lạnh run, không mở miệng ra nói năng được một lời.

Trương-Siêu-Trọng sai người săn sóc Châu-Tổ-Âm rồi rút thanh Ngân-Bích-Kiểm ra khỏi vỏ nhìn Trần-Gia-Cách nói:

-Võ nghệ của ngươi cũng thuộc hạng khá lắm đó! Sư phụ ngươi là ai?

Trần-Gia-Cách chưa kịp trả lời thì Tâm-Nghiệm đứng một bên đã lên tiếng:

-Ngươi là cái thá gì mà đòi lên giọng hách dịch? Vậy chứ sư phụ ngươi là ai?

Trương-Siêu-Trọng mặt đỏ tía tai nói:

-Mi là đứa con nít miệng còn hôi sữa chỉ biết nói xàm, ta không thèm chát nhặt!

Tâm-Nghiệm cả cười nói:

-Mi tự phụ là bậc võ lâm tiền bối cao thủ mà tại sao nhìn binh khí của công tử ta lại không biết, còn hỏi một câu ngu xuẩn như vậy? Hãy vấp đầu xuống lạy ta ba lạy ta sẽ nói cho biết!

Trương-Siêu-Trọng cả giận nhưng không thèm tranh luận nữa, vung kiếm nhắm vào bả vai Trần-Gia-Cách chém tới. Trần-Gia-Cách tay phải vụt sợi thần sách lên đỡ mũi kiếm còn tay trái giơ tấm thuẫn bài nhắm Trương-Siêu-Trọng phang một cái.

Biết là gặp phải cao thủ, Trương-Siêu-Trọng không dám coi thường, vội thi triển Nhu-Vân Kiếm-Thuật mà đỡ lấy tấm thuẫn bài, rồi sau đó giở hết các ngón tuyệt kỹ ra giao đấu. Hai bên đánh qua đỡ lại hơn mấy chục hiệp mà vẫn chưa phân thắng bại.

Đang lúc hai người tranh phong kịch liệt thì hai người lái đồ đã đến gần đám xạ thủ Thanh-Binh. Đám xạ thủ liền buông tên bắn như mưa nhưng đều bị hai người dùng binh khí gạt hết xuống đất.

Hai người lái đồ kia, một người cầm cây thiết tương chính là Tường-Tứ-Căn, còn người kia cầm song đao, chính là Uyên-Uơng-Đao Lạc-Băng. Cả hai xông tới mặc sức đánh giết đám Thanh-binh như vào chỗ không người.

Tường-Tứ-Căn vung cây thiết tương múa như bay khiến không ai dám lại gần. Lạc-Băng chạy lại chỗ hai chiếc tù xa, vén màn một chiếc lên gọi lớn:

-Tứ ca! Anh có ở trong xe không?

Chẳng ngờ người trong xe không phải là Văn-Thái-Lai mà lại là Du-Ngư-Đồng. Bị trọng

thương nằm mơ mơ màng màng lại nghe giọng nói và nhìn được khuôn mặt của Lạc-Băng, Dur-Ngu-Đồng tưởng đây là chốn âm ty nên mừng rỡ hỏi ngơ ngẩn:

-Ủa! Chị xuống mãi tận nơi này mà tìm em đó sao?

Nghe giọng nói quen quen nhưng thấy không phải là Văn-Thái-Lai nên Lạc-Băng làm như không quan tâm tới, tức tốc chạy đến tù xa thứ nhì. Nàng vừa định vén màn lên bỗng chợt nghe hơi gió của một ngọn đao từ đằng sau chém tới.

Lạc-Băng quay lại vung đao lên đỡ, đồng thời móc trong người ra hai ngọn phi đao phóng liên tiếp vào kẻ đánh lén mình. Một phi đao ghim ngay vào bả vai, còn phi đao kia ghim vào ngay chân khiến cho hắn gục hẳn xuống.

Rồi một người khác rút ra ngọn 'Cú-xỉ đao' xông tới tấn công Lạc-Băng. Nhận ra người này là Đoàn-Đại-Lân, một những tên thị vệ có nhúng tay vào việc bắt sống Văn-Thái-Lai ở Túc-Châu, máu hận thù của nàng bỗng sôi lên sùng sục, liền dùng 'Hàn-Vương đao pháp' (#1) do thân phụ đích thân truyền thụ cho mà phản kích dữ dội. Đánh nhau được vài hiệp, bọn thị vệ kéo đám Thanh-binh tới đông như kiến vây chặt hai người Tường-Tứ-Căn cùng Lạc-Băng lại. Rồi hai tên thị vệ xông tới hợp sức với Đoàn-Đại-Lân cùng đánh Lạc-Băng.

Vừa lúc ấy ở hướng Đông-Bắc có bốn kỵ mã phi tới như giông. Người đi đầu là Vệ-Xuân-Hoa, ba người đi sau là Dương-Thanh-Hiệp, Chương-Tấn và Châu-Ỗ. Vệ-Xuân-Hoa múa song câu đánh dẹp bọn Thanh-binh đang cản đường cho nhóm người tiến tới. Chàng vừa dùng một thế 'Bàn xà nhập huyết' đánh vỡ sọ hai tên Thanh-binh thì ba người kia cũng vừa đến nơi.

Bốn người sau đó xông vào giữa đám quân chém giết không ngừng tay. Đám Thanh-binh hoảng sợ, loạn hết cả tinh thần, đua nhau tìm đường chạy trốn.

Thấy viện binh đã tới, Lạc-Băng phấn khởi tinh thần, liên tiếp chém chết hai tên thị vệ và trở hết tài nghệ đánh Đoàn-Đại-Lân không kịp thở. Đánh thêm được vài hiệp, Lạc-Băng chém cho Đoàn-Đại-Lân hai nhát, máu tuôn đầm đìa ướt hết cả áo. Hắn phải vứt bỏ binh khí để mà chạy. Trong khi đó, Tường-Tứ-Căn cũng húng chí, hết mình ra sức đánh giết, diệt thêm được nhiều quân lính.

Thấy bên mình đã nắm được thượng phong, Lạc-Băng liền chạy đến tù xa thứ hai, vén màn nhìn lên. Đang hồi hộp chưa biết ra sao thì bên trong tù xa có tiếng người vọng ra:

-Ai đó?

Nghe tiếng hỏi, Lạc-Băng cả mừng, nhận ngay ra giọng của Văn-Thái-Lai. Không còn nghi ngờ gì nữa, nàng ngả mình vào tù xa đưa tay khẽ đỡ đầu Văn-Thái-Lai dậy. Lạc-Băng quã đổi vui mừng, nước mắt tuôn ra như suối. Văn-Thái-Lai khi nhận ra là người vợ yêu của mình thì cũng hết sức sung sướng tưởng như mình đang nằm chiêm bao. Muốn ôm vợ vào lòng an ủi nân niu nhưng ngặt nỗi hai tay bị trói chặt nên đành chịu, Văn-Thái-Lai chỉ còn biết nhìn vợ mà ghen ngào. Lạc-Băng chẳng chút do dự nhảy vào trong xe ôm lấy Văn-Thái-Lai. Hai người âu yếm nhau, cảm thấy không gian và vũ trụ không còn gì là vô tận nữa. Tưởng như đây là chốn phòng the, hai vợ chồng tha hồ tận hưởng sự yêu đương mà không cần biết gì đến những gì đang xảy ra ở bên ngoài. Mãi cho đến lúc thấy tù xa di động, hai người như mới bàng hoàng tỉnh giấc.

Từ bên ngoài, Chương-Tấn đưa đầu vào nói:

-Tứ ca! Anh cứ yên lòng đi! Anh em cùng nhau đưa anh về đây. Chẳng còn gì phải lo sợ nữa.

Dứt lời, Chương-Tấn nhảy lên tung một cước đá tên xa phu ngã xuống và ngồi thế vào chỗ của hắn. Chương-Tấn sau đó liền ra roi, giục ngựa về hướng Bắc mà chạy.

Đám Ngự-lâm thị vệ định liều chết xông tới đoạt lại tù xa thì bị bốn người Dương-Thanh-Hiệp, Vệ-Xuân-Hoa, Tường-Tứ-Căn và Châu-Ỡ quay lại đánh. Chúng nhắm cựa không nổi bốn người nên vừa chạy vừa lớn tiếng gọi đám xạ thủ:

-Bắn! Bắn! Mau lên!

Mấy chục tên xạ thủ cùng buông tên một lượt. Giữa đêm tối, ai nấy nghe Dương-Thanh-Hiệp hét lên:

-Ồi chao!

Vệ-Xuân-Hoa nhìn thấy cánh tay trái Dương-Thanh-Hiệp bị ghim một mũi tên thì hoảng hốt, lên tiếng hỏi thăm:

-Bát ca! Anh có sao không?

Dương-Thanh-Hiệp lắc đầu ra dấu như ý muốn nói chẳng hề gì. Chàng cắn răng rút mũi tên ra rồi nhìn đám xạ thủ nói lớn:

-Được rồi! Cái này là tại chúng bây gây sự trước!

Rồi không cần để ý gì đến vết thương, Dương-Thanh-Hiệp múa cương tiên xông thẳng tới. Vệ-Xuân-Hoa cũng lớn tiếng nói:

-Bát ca! Chờ em với! Để em giúp anh một tay cho chúng một trận!

Dương-Thanh-Hiệp đáp:

-Tốt lắm! Mau tiến lên kéo chúng chạy đi hết!

Một cương tiên và song câu trong chớp nhoáng đã giết một hơi mấy chục tên xạ thủ.

Những tên còn lại cầm đầu mà chạy trời chết, chẳng còn nghĩ gì đến hàng ngũ nữa.

Nhưng chưa cạy được bao xa, chúng lại đụng phải Mạnh-Kiện-Hùng và An-Kiện-Cường.

Mạnh-Kiện-Hùng cầm một nắm phi đạn ném vào đám tàn quân khiến cho đứ đờ lung đầu, đứ sứt trán... kêu la thảm thiết. Hai người đệ tử của Châu-Trọng-Anh sau đó cũng trở tài, xông tới chém giết đám Thanh-binh không ngừng...

Trong khi Dương-Thanh-Hiệp và Vệ-Xuân-Hoa truy sát đám Thanh-binh thì Tướng-Tứ-Căn và Châu-Ỗ cùng nhau hộ tống tù xa bên trong chở Văn-Thái-Lai và Lạc-Băng cho Chương-Tấn làm xa phu thoát ra khỏi vòng vây an toàn.

Đến một gò mạch cao, Chương-Tấn dừng cương ngựa lại. Mọi người từ trên cao nhìn xuống xem trận chiến đang xảy ra vô cùng khốc liệt giữa Trần-Gia-Cách và Trương-Siêu-Trọng. Cả hai bên cùng đem hết sở trường ra sử dụng để quyết hạ đối phương. Xem trận đấu thì có vẻ ngang tài ngang sức, nhưng nếu để ý nhìn cho kỹ thì Trần-Gia-Cách càng đánh càng hăng, dần dà lắt át được Trương-Siêu-Trọng. Chiêu thế của Tổng-Đà-Chủ Hồng Hoa Hội mỗi lúc một biến ảo làm Trương-Siêu-Trọng không biết đâu mà lường, chỉ còn biết cố sức chống đỡ và né tránh chứ không còn nghĩ gì đến chuyện tấn công nữa...

Văn-Thái-Lai liền hỏi:

-Bên ngoài ai đang đánh với ai vậy?

Lạc-Băng đáp:

-Tổng-Đà-Chủ đại chiến Hòa-Thủ Phán-Quan.

Văn-Thái-Lai lại hỏi:

-Phải chăng Thiêu-Đà-Chủ đã...

Lạc-Băng gật đầu đỡ lời:

-Chính thức trở thành Tổng-Đà-Chủ danh chánh ngôn thuận theo di mệnh của Vu tổng-đà-chủ tiền nhiệm.

Văn-Thái-Lai nói:

-Thế thì hay lắm! Không biết Tổng-Đà-Chủ có thủ thắng được với Trương-Siêu-Trọng không? Mình đề ý xem và nói lại cho anh biết.

Lạc-Băng khẽ gật đầu, say mê thưởng thức trận đấu giữa hai cao thủ thượng thặng trong võ lâm.

Đột nhiên, Lạc-Băng vui mừng reo lên:

-Tuyệt diệu! Tuyệt diệu! Võ công Tổng-Đà-Chủ thật là tuyệt thể vô song! Hay quá hay quá! Kiếm báu của Trương-Siêu-Trọng đã bị thuẫn bài của Tổng-Đà-Chủ hút chặt vào rồi! Kia, một sợi dây thần sách đang đánh vào người Trương-Siêu-Trọng... Á...

Văn-Thái-Lai vội vàng hỏi:

-Chuyện gì vậy em?

-Không xong! Thanh Ngân-Bích Kiếm của Trương-Siêu-Trọng quả thật là bảo kiếm, đã chặt đứt hai câu tử trên thuẫn bài của Tổng-Đà-Chủ rồi! Không xong! Kia, Tổng-Đà-Chủ tay không đấu với Trương-Siêu-Trọng!... Hay quá, Vô-Trần Đạo-Nhân đã đến nơi, tuốt kiếm nhảy vào. Tổng-Đà-Chủ lui ra nhường chỗ cho Vô-Trần Đạo-Nhân... Kia, Vô-Trần Đạo-Nhân sử dụng thể kiếm Ngũ-Đại-Quỷ trong pho Truy-Hồn Đoạt-Mệnh-Kiểm vô cùng linh động, Trương-Siêu-Trọng phải quay về thể thủ...

Lạc-Băng vừa theo dõi trận đấu, vừa tường thuật tỉ mỉ cho Văn-Thái-Lai nghe.

Văn-Thái-Lai nghe mà cảm thấy hứng thú như chính mình đang tận mắt nhìn vậy. Chàng hỏi:

-Em nhìn thử Trương-Siêu-Trọng chiếm giữ phương nào trong Bát-Quái?

Lạc-Băng đáp:

-Hắn đang chuyển từ cung Ly sang cung Càn. Ủa, bây giờ thì đạo trưởng lại chuyển sang cung Khảm rồi đổi sang vị trí cung Chấn. Thế là sao? Em thật không hiểu nổi!

-Theo anh đoán thì không phải Trương-Siêu-Trọng thật tình thay đổi phương hướng trong Bát-Quái đồ như em trông thấy đâu! Nghe nói Nhu-Vân Kiếm-Thuật của phái Võ-Đang là một môn võ kỳ tuyệt, chuyên về thể thủ cốt ý làm tiêu hao dần dần khí lực của địch thủ rồi mới phản công. Theo kiếm thuật này thì hai chân phải luân chuyển không ngừng trong vòn Bát-Quái.

Văn-Thái-Lai vừa dứt lời thì Lạc-Băng reo lên:

-Đạo trưởng dùng gót chân thi triển 'liên hoàn mê tung' bộ pháp lợi hại khôn tả, làm Trương-Siêu-Trọng có vẻ như đang luống cuống!

Văn-Thái-Lai nói:

-Chỉ vì đạo trưởng mất cánh tay trái nên mới phải luyện gót chân để bù vào thiếu sót đó.

Lần đó đạo trưởng lấy uy danh khắc phục Thanh-Kỳ bang cũng chỉ dùng hai gót chân!
Sau đó, Văn-Thái-Lai đem chuyện cũ về thân thế của Vô-Trần đạo-Nhân kể lại cho Lạc-Băng nghe...

Nguyên hồi còn thanh niên, Vô-Trần sống qua những ngày phiêu đảng trong chốn lục lâm, gây nên không biết bao nhiêu vạ án làm kinh hồn khiếp đảm bọn cường hào ác bá. Võ công Vô Trần cao siêu, chí khí hào hùng, là một trang hiệp-sĩ khét tiếng khiến cho các quan lại triều đình Mãn-Thanh ăn không ngon ngủ không yên...

Rồi hôm ấy, Vô-Trần trông thấy một tiểu thư đài các, con gái một vị đường quan thì trái tim trở nên rung động...

Oái ăm thay! Nàng tiểu thư đài các chỉ đem sự giả dối mà đáp lại tấm lòng thành thật, tha thiết yêu thương của người đã dâng trọn tâm hồn và trái tim cho mình.

Vâng lời theo lời của cha, vị đường quan, một đêm nợ nàng tìm đến Vô-Trần dùng mọi thủ đoạn để làm cho chàng hiệp sĩ Vô-Trần kia say mê rồi bắt đầu thi hành kế hoạch.

Biết Vô-Trần đã nằm gọn trong ‘lưới mỹ nhân’, nàng tiểu thư nói:

-Cứ xem hành động và cử chỉ của anh, em hiểu đó chỉ là một thứ ái-tình giả dối, chỉ làm tuồng để gạt gẫm gái hiền lương.

Vô-Trần sau đó thề thốt đủ điều, hứa trọn đời chung tình với nàng. Nhưng nàng tiểu thư đài các chỉ mỉm cười nói:

-Nếu quả thật là anh yêu em thì hãy chặt đứt một cánh tay đi! Chỉ có vậy em mới tin được thôi.

Vô-Trần thân nhiên lấy kiếm tự chặt đứt cánh tay trái của mình. Lúc ấy, cha nàng đã mai phục sẵn quân lính chung quanh liền ào ra bắt Vô-Trần trói lại đem về nhốt, định đem ra xử trảm.

Tám trăm kịch sắp sửa diễn xong màn chót thì các anh em kết nghĩa trong giới lục lâm nghe tin được liền đến giải cứu. Cả gia đình vị quan lớn kia đều bị bắt sống không thoát được một người, giao cho Vô-Trần toàn quyền quyết định. Nhưng khi nhìn thấy mặt người mình yêu thì bao nhiêu hận thù đều tiêu tan hết, bèn ra lệnh phóng thích nàng đồng thời tha cho cả gia đình.

Đêm hôm ấy vào giờ Tý... Vô-Trần ra đi xuất gia đầu Phật, và từ đó mang tên là Vô-Trần Đạo-Nhân...

Lạc-Băng nghe Văn-Thái-Lai kể lại lai lịch thiếu thời của Vô-Trần Đạo-Nhân thì lại càng

khâm phục nói:

-Kìa, Trương-Siêu-Trọng như lạc phương hướng, tay chân lúnh quính loạn kiếm chiêu... Đáng lý ra phải nói ra vòng ngoài thì hấn lại giẫm lên phương vị Bát-Quái của Vô-Trần Đạo-Nhân.

Văn-Thái-Lai nghe nói mừng rỡ:

-Thế à!

Bỗng nhiên Lạc-Băng lại la lên một tiếng như hốt hoảng, nói:

-Đạo trưởng đang thắng thế bỗng nhiên xoay mình như chong chóng, kiếm vung loạn xạ! Hình như là Trương-Siêu-Trọng dùng ám khí!

Văn-Thái-Lai định thần lắng tai nghe, nói với Lạc-Băng:

-Phải rồi! Đó là một thứ ám khí vô cùng lợi hại của phái Võ-Đang mang tên là Phù-Dung kim châm!

Lạc-Băng lại reo lên:

-Đạo trưởng hay quá! Hình như ông ta đã gạt hết được Phù-Dung kim châm của Trương-Siêu-Trọng rồi! Giờ ông đã chiếm được ưu thế, Trương-Siêu-Trọng bại chắc thôi!

Lúc ấy, mọi người cũng dời chỗ đứng, lùi ra sau thêm mấy bước. Văn-Thái-Lai nói:

-Em mở sợi dây trói ở tay cho anh đi!

Đang định mở trói cho Văn-Thái-Lai, chợt nghe một tiếng ‘keng’ bên ngoài. Lạc-Băng náo nức đưa mình ra ngoài ngó.

-Kiếm của đạo trưởng bị Trương-Siêu-Trọng chặt gãy rồi! Thật thanh Ngân-Bích-Kiếm của hấn quả là một bảo kiếm lợi hại!

Nghe hai tiếng gió ‘vèo vèo’, Văn-Thái-Lai nói ngay:

-Hấn dùng ‘trục tiền’, lại kèm thêm cả ‘Phi hoàng thạch’ nữa!

Lạc-Băng lại reo hò lên nói:

-Hay quá! Triệu tam ca đã nhảy vào thế chỗ Vô-Trần, bắt được ám khí của Trương-Siêu-Trọng!

Quả tình thế như vậy. Sau khi thấy Vô-Trần Đạo-Nhân chiếm được ưu thế nhưng lại bị thanh bảo kiếm của Trương-Siêu-Trọng chặt gãy, Triệu-Bán-Son chẳng cần đắn đo gì nữa, nhảy ngay vào vòng chiến. Trương-Siêu-Trọng liền dùng hai món ám khí lợi hại phóng tới nhưng Triệu-Bán-Son bắt cả hai một cách hết sức tài tình và dễ dàng, đồng thời còn dùng ám khí phóng trả lại nữa.

Trương-Siêu-Trọng hết sức kinh hãi, dùng bảo kiếm gạt được tất cả ám khí nhưng cũng một phen hoảng vía, sợ toát cả mồ hôi. Đang hoang mang, bỗng Trương-Siêu-Trọng thấy một hình thù cong cong sáng loáng không rõ từ đâu xẹt tới. Cầm ‘hồi long bích’ chưa kịp phóng ra, Trương-Siêu-Trọng đã phải bỏ lại ngay vào tay áo mà nhảy sang một bên để tránh. Vừa tránh khỏi, Trương-Siêu-Trọng lại nghe ‘vèo vèo’ hai tiếng, hai ngọn ‘phi yên ngân thoa’ chia hai đường tả hữu nhắm hai bên hông của y bay tới. Trương-Siêu-Trọng tung mình lên cao hơn một trượng để né tránh. Chưa kịp định thần, hai mũi ngân thoa chuyển biến thành vòng cung từ dưới bắn vọt lên không trung. Đang lơ lửng trên không, Trương-Siêu-Trọng đưa tay bắt lấy một mũi ngân thoa, nhưng mũi ngân thoa bên kia không làm sao tránh kịp nên bị trúng vào ngay gót chân.

Triệu-Bán-Son thấy Trương-Siêu-Trọng bị thương liền vung kiếm đâm tới một nhát.

Trương-Siêu-Trọng thấy vậy liền quay kiếm ra đỡ rồi chém lại một nhát.

Biết bảo kiếm trong tay Trương-Siêu-Trọng là một bảo vật hiếm có, Triệu-Bán-Son nghĩ không nên để cho nó đựng vào binh khí của mình. Vì vậy, khi kiếm Trương-Siêu-Trọng vừa vung ra, Triệu-Bán-Son lách qua một bên tránh khỏi. Chém không trúng, Trương-Siêu-Trọng bèn quay mũi kiếm lại nhắm hông Triệu-Bán-Son đâm một cái. Triệu-Bán-Son hoành kiếm lên, dùng một thế ‘Thái-Cực kiếm’ hất lấy mũi kiếm của đối phương. Trương-Siêu-Trọng kinh ngạc, nhủ thầm:

-“Không hiểu vì sao mà Hồng Hoa Hội lại có được nhiều cao thủ lợi hại đến như thế?”

Nhìn chung quanh, Trương-Siêu-Trọng thấy bao nhiêu quan binh thị vệ đã trốn đi cả, còn Văn-Thái-Lai đã bị cướp đi thì trong lòng hết sức bối rối và phẫn nộ. Y bèn dùng Ngân-Bích-Kiểm đánh loạn xạ khiến Triệu-Bán-Son phải lui về mấy bước vì ngại không muốn chạm binh khí với hắn. Thừa cơ, Trương-Siêu-Trọng rút mũi ngân thoa bị cầm ở chân nhắm yết hầu Triệu-Bán-Son phóng tới. Triệu-Bán-Son vừa tránh khỏi thì Trương-Siêu-Trọng đã bay tới sát bên tù xa.

Từ lúc nhìn thấy Trương-Siêu-Trọng bị thương, Lạc-Băng hết sức vui mừng. Nhưng có ngờ đâu sau khi bị thương y lại đâm ra liều mạng, chẳng kể gì đến sống chết nữa mà quyết ra tay bắt lại Văn-Thái-Lai cho kỳ được. Nay thấy y xuất hiện ngay bên mình thì Lạc-Băng không khỏi kinh hãi liền rút song đao ra để cản ngăn.

Bỗng Châu-Trọng-Anh từ đâu nhảy tới nhìn Trương-Siêu-Trọng hét lớn:

-Tên giặc không kiếp kia! Mi dám thừa lúc ta vắng nhà đến Thiết-Đàm-Trang bắt người,

xem thường đạo nghĩa võ lâm! Mi há chẳng biết đến quy luật của giang hồ là gì sao? Dứt lời, Châu-Trọng-Anh vung đại đao đến bổ cho Trương-Siêu-Trọng một cái thật mạnh. Nhìn Châu-Trọng-Anh, Trương-Siêu-Trọng nhận ra ngay vị minh-chủ võ lâm của vùng Tây-Bắc nên không dám khinh thường, vội đưa bảo kiếm lên đỡ với vẻ vô cùng thận trọng. Hai bên đánh được vài hiệp thì Trương-Siêu-Trọng nhắm vai Châu-Trọng-Anh chém mạnh xuống một kiếm. Châu-Trọng-Anh liền xoay cán đại đao ra đỡ. Chỉ nghe ‘rột’ một tiếng khô khan, cán đao của Châu-Trọng-Anh đã bị Ngân-Bích-Kiểm của Trương-Siêu-Trọng chặt mẻ mất một đường.

Cùng lúc ấy, Châu-Ỗ, Chương-Tấn, Từ-Thiện-Hoảng, Tây-Xuyên Song-Hiệp cũng đã tới nơi. Tất cả liền rút binh khí ra cùng xông vào một lượt.

Thấy địch thủ quá đông, Trương-Siêu-Trọng liền dùng thế ‘Vân hoành tấn lãnh’, quay tròn thanh Ngân-Bích kiếm một vòng.

Ai nấy đều sợ binh khí của mình bị Ngân-Bích-Kiểm của Trương-Siêu-Trọng chặt gãy nên bèn thây vội về. Trương-Siêu-Trọng thừa cơ quay ra mé Châu-Ỗ để thoát thân thì bị nàng nhắm vào đầu chém cho một đao. Trương-Siêu-Trọng đưa tay trái ra nắm cứng lấy khuỷu tay của nàng và cướp được ngọn đao một cách dễ dàng. Châu-Trọng-Anh thấy thế bèn rút ra hai ngọn Thiết-đảm mai phóng thẳng vào người Trương-Siêu-Trọng. Cùng lúc ấy, ba quân cờ của Trần-Gia-Cách cũng chia ra ba ngã nhắm và ba huyệt ‘nhuyễn ma, quan nguyên, khúc tri’ của Trương-Siêu-Trọng phóng tới.

Trương-Siêu-Trọng lạnh cả người, đưa bảo kiếm lên vận công dùng hết sức bình sinh gạt ba quân cờ của Trần-Gia-Cách và đưa tay kia bắt lấy một mũi Thiết-đảm mai. Nhưng còn mũi Thiết-đảm mai thứ nhì chưa kịp lách mình tránh khỏi đã ghim ngay vào bụng Trương-Siêu-Trọng.

Trương-Siêu-Trọng lão đảo nhưng không dám thở mạnh, khẽ tung mình một cái đã phóng qua đầu Từ-Thiện-Hoảng và Chương-Tấn rồi đánh liều xông tới tù xa. Lạc-Băng liền nhắm ngực địch thủ chém một nhát thật mạnh. Trương-Siêu-Trọng dù bị thương nhưng kiếm pháp vẫn lợi hại. Cây Ngân-Bích-Kiểm trên tay y vô cùng lạnh lẽ, đánh dạt lưỡi đao của Lạc-Băng qua một bên đồng thời đâm tới một nhát thật mạnh. Lạc-Băng đưa đao ra gạt lấy kiếm của Trương-Siêu-Trọng thì ‘keng’ một tiếng, đao của nàng đã bị văng xuống đất. Trương-Siêu-Trọng không bỏ qua cơ hội tốt, nhảy lên xe nắm cứng bả vai bên trái của Lạc-Băng như gọng kìm. Nguyên cánh tay bị tê lại, ngọn đoản đao trên tay Lạc-

Băng trở thành vô dụng.

Không để cho kẻ thù uy hiếp, Lạc-Băng dùng bàn tay mặt thoi vào mặt Trương-Siêu-Trọng một quyền. Trương-Siêu-Trọng khẽ gạt một cái làm cánh tay của Lạc-Băng rung động. Sau đó y nắm Lạc-Băng thả lại phía Tây-Xuyên Song-Hiệp. Sợ Lạc-Băng bị thương, Tây-Xuyên Song-Hiệp phải giơ tay mà đỡ lấy nàng rồi đặt xuống đất cẩn thận, nhẹ nhàng.

Đột nhiên Trương-Siêu-Trọng thét lên một tiếng làm ai nấy giật mình. Thì ra trong lúc xuất kỳ bất ý, y bị Văn-Thái-Lai tống cho một quyền ngay hậu tâm. Trương-Siêu-Trọng cảm thấy mặt mày choáng váng, hai mắt đỏ hào quang, dùng hai ngón tay điểm vào ‘Liễm huyết’ của Văn-Thái-Lai làm cho chàng bất tỉnh rồi cất tiếng hét to lên:

-Ta cảnh cáo tất cả! Văn-Thái-Lai đang nằm trong tay ta. Bất luận một người nào bước lên xe thì ta lập tức giết chết hắn ngay!

Nói đoạn, Trương-Siêu-Trọng múa thanh Ngân-Bích-Kiểm vùn vụt trước mặt Văn-Thái-Lai. Kiếm quan bao phủ trông thấy như muôn lạnh cả người.

Lạc-Băng khóc rống lên nói:

-Thà là em cùng chết với anh chứ quyết không bỏ anh đâu!

Nói đoạn, Lạc-Băng định nhảy lên xe. Lục-Phi-Thanh sợ Trương-Siêu-Trọng giết chết Văn-Thái-Lai vội nắm cứng lấy nàng mà giữ lại. Trương-Siêu-Trọng định nói thêm vài câu nữa bỗng nghe yết hầu như đau đớn và nghẹn cứng. Y kinh hãi thét lên và khạc ra một búng máu tươi.

Lúc đó, Lục-Phi-Thanh mới gọi Trương-Siêu-Trọng hỏi:

-Trương-Siêu-Trọng! Mi đã nhận ra ra là ai chưa?

Có lẽ vì cách biệt nhau khá lâu, vả lại vàng trắng mờ không cung cấp đủ ánh sáng nên Trương-Siêu-Trọng không trông thấy rõ. Lục-Phi-Thanh liền rút Bạch-Long-Kiểm múa qua một đường. Mũi kiếm và chuôi kiếm xoay tròn thành những vòng chẳng chịt. Lưỡi kiếm uốn cong như lá liễu hồng chĩa vào chuôi kiếm phát ra một tiếng ‘keng’. Thanh kiếm như kéo dài ra, kiếm quan thì nhấp nháy.

Trương-Siêu-Trọng “ủa” một tiếng kinh ngạc nói:

-Thì ra là Lục sư huynh! Chúng ta đã vạch đất đoạn tình, ân nghĩa cắt đứt lâu rồi! Sư huynh còn đến đây làm gì?

Lục-Phi-Thanh nói:

-Hôm nay mi bị thương nặng, mà toàn thể anh em Hồng Hoa Hội lại có mặt đông đủ nơi đây, lại có thêm Châu lão anh hùng ở Thiết-Đảm-Trang tới đây ủng hộ nữa. Hoàn cảnh của mi đến nước này là tuyệt vọng, không còn trông mong gì vào sự may mắn tình cờ nào nữa. Ta nghĩ tuy rằng mi là đứa vô tình, nhưng ta không thể nào làm người vô nghĩa được. Nhớ lại ngày nào ân sư trước khi khuất núi có dặn dò ta đến chỉ vẽ cho người một đường sống sót.

Trương-Siêu-Trọng “hừ” một tiếng mà chẳng nói năng gì cả. Thành linh ở phía Đông có tiếng người reo hò, vó câu vang rền như thiên binh vạn mã đang tràn tới như bão tố mưa sa. Đám hào kiệt Hồng Hoa Hội ai nấy đều kinh ngạc lộ vẻ lo lắng.

Trương-Siêu-Trọng cũng chẳng hiểu người ngựa từ phương nào đến nên nghĩ thầm:

-“Có lý nào mà Hồng Hoa Hội lại ‘thần thông quảng đại’ đến độ biết rõ nơi đây có cuộc giao tranh mà điều động lực lượng võ trang của chúng từ vùng Tây-Bắc kéo sang?”

Lục-Phi-Thanh lại nói:

-Mi mau giao Văn tứ ca lại cho Hồng Hoa Hội, ta sẽ xin đám anh hùng ấy để cho mi thoát thân, tự tìm lấy một con đường sống mà không theo làm khó dễ. Mi chỉ cần phải thề một lời thôi.

Trương-Siêu-Trọng nói thì có vẻ trầm ngâm suy nghĩ. Trước mắt y hiện thời toàn là những cao thủ thượng thừa đang vây chặt quanh xe.

Thấy Trương-Siêu-Trọng lạnh thinh, Lục-Phi-Thanh lại hỏi:

-Thế nào?

Trương-Siêu-Trọng hỏi lại:

-Thế nào nghĩa là sao?

Lục-Phi-Thanh đồng dục nói:

-Mi chỉ thề một câu là từ nay không theo làm tay sai cho Mãn-Thanh nữa là đủ!

Trương-Siêu-Trọng là người có nhiều tham vọng. Y cả đời chỉ lo phục vụ cho phú quý và danh vọng. Nếu nghe theo lời Lục-Phi-Thanh thì phải vứt bỏ tất cả. Nghĩ đến cái ngày không còn áo mũ cân đai và lầu cao cửa rộng, y không thể nào chịu nổi, nghĩ thầm:

-Không lẽ công lao nửa đời khó nhọc mà một phút trở thành mây khói? Chẳng thà là ta liều mạng! Sống thì được quan cao chức trọng, mà chết thì cũng được triều đình chiếu cố đến vợ con.

Suy tính điều lợi hại xong, Trương-Siêu-Trọng lớn tiếng nói:

-Các người ý đông thắng ít! Ta, Trương-Siêu-Trọng dù thua cũng không coi nguy hiểm vào đâu! Hôm nay ta cùng chết với Văn-Thái-Lai để được lưu danh muôn thuở!

Dương-Thanh-Hiệp nghe xong liền lớn tiếng mắng:

-Mi là một đứa ‘chó săn chim mồi’, nổi dậy cho giặc! Bút nào mà lại đi ghi chép một tên như người cho bắn cả giấy mực! Thật là khốn nạn! Đến nước này mà còn dám chường mặt ra nói tiếng anh hùng!

Trương-Siêu-Trọng bị mắng những lời ấy thì lửa giận bốc lên phừng phừng. Một tay giữ chặt Văn-Thái-Lai, còn tay kia thì nắm cương ngựa giục tiến về phía trước.

Đám hào kiệt trong cái thế ‘liệng chuột sợ bể đồ’, muốn nhảy lên bắt Trương-Siêu-Trọng nhưng sợ hấn lâm vào đường cùng làm liều giết chết Văn-Thái-Lai nên do dự không quyết. Lạc-Băng thấy chồng bị kẻ thù kèm giữ thì lòng đau như dao cắt, mắt nhìn theo cỗ xe mỗi lúc một xa dần...

Lúc ấy, tiếng quân mã reo hò vang trời mỗi lúc mỗi đến gần. Trần-Gia-Cách thấy thế gọi lớn:

-Vệ cứu ca! Tường thập tam ca! Mạnh đại ca! An đại ca! Các anh cứ việc thẳng tay tàn sát quân ‘chó săn’ của nhà Thanh mà đừng tha một con nào!

Người nào người nấy đều nhất nhất theo lệnh, tung đao múa kiếm xông vào đại binh Mãn-Thanh mà tàn sát như điên.

Sau lưng Lục-Phi-Thanh bỗng nhiên có một người bước ra nói:

-Con đi đây!

Trần-Gia-Cách suy nghĩ một hồi mới nhận ra được người ấy là Lý-Mộng-Ngọc. Đêm hôm trước Lục-Phi-Thanh ở lại gặp Lý-Mộng-Ngọc kể hết cho nàng nghe mọi chuyện. Trước sự ngạc nhiên của Lục-Phi-Thanh, Lý-Mộng-Ngọc đòi đi cứu Văn-Thái-Lai. Ban đầu Lục-Phi-Thanh ngại ngùng, nhưng rồi lại không nỡ để cho đứa học trò cùng buồn nên bằng lòng. Nhưng ông cũng bắt Lý-Mộng-Ngọc là phải giữ kín mọi bí mật mà không được tiết lộ bất cứ điều gì. Đến lúc thấy bọn Vệ-Xuân-Hoa xông vào chém giết quân Thanh, Lý-Mộng-Ngọc cũng hăng máu vào tiếp tay với mọi người tàn sát mà quên cả phụ thân mình là một đại tướng của Thanh-triều.

Trần-Gia-Cách sau đó truyền lệnh, phân công cho đám hào kiệt Hồng Hoa Hội. Triệu-Bán-Son lên trước, cầm hai mũi ‘đinh trục tiền’ ném vào giữa mắt của con ngựa đang kéo tù xa khiến nó đau quá, hí vang lên làm xe dừng lại. Chương-Tấn nhảy tới phía sau xe

chặt đứt sợi dây niệt con ngựa. Tây-Xuyên Song-Hiệp chia nhau hai phía giữ chiếc xe. Trương-Siêu-Trọng không ngờ đám hào kiệt Hồng Hoa Hội dừng cảm mưu mô như vậy nên không làm sao phòng bị kịp.

Tây-Xuyên Song-Hiệp hai mặt cùng tấn công tới một lượt. Trương-Siêu-Trọng liền dùng bảo kiếm chống đỡ. Dương-Thanh-Hiệp thừa cơ nhảy vót vào xe cướp lấy Văn-Thái-Lai. Trương-Siêu-Trọng thấy thế liền bỏ Tây-Xuyên Song-Hiệp nhảy ra sau xe tống ra một quyền. Dương-Thanh-Hiệp tránh khỏi, ôm được Văn-Thái-Lai vào lòng, đánh trả lại một quyền vào vai trái Trương-Siêu-Trọng.

Trương-Siêu-Trọng liền dùng kiếm chém bổ vào mình Văn-Thái-Lai. Đàng sau, Vô-Trần Đạo-Nhân và Từ-Thiện-Hoàng tấn công như vũ bão.

Trần-Gia-Cách gọi Tâm-Nghiện bảo:

-Lên mau!

Cả hai dùng thế ‘Phi yến xuyên vân’ bay lên xe. Bốn quyền sau đó nhắm đầu Trương-Siêu-Trọng đè mạnh xuống.

Cùng lúc đó, Tây-Xuyên Song-Hiệp phải xông tới bảo vệ Dương-Thanh-Hiệp vì biết một mình chàng không đủ sức bảo vệ nổi Văn-Thái-Lai. Hai người chia nhau hai bên hông, cùng tấn công Trương-Siêu-Trọng một lượt.

Trương-Siêu-Trọng dùng kiếm chém tả đấm hữu. Một mặt dùng ‘Vô cực huyền công quyền’ đỡ chiêu thế của Tây-Xuyên Song-Hiệp, sau đó dùng thủ pháp ‘Đảo đề kim chung’ hóa giải chiêu ‘Cầm nã thủ’ của Dương-Thanh-Hiệp một cách tài tình và đẩy chàng xuống khỏi xe.

Hỏa-Thủ Phán-Quan sau đó có cảm tưởng như trên đầu, sau lưng đều bị người xung kích liên nghiêng mình ra phía trước tránh khỏi mấy chưởng, đồng thời rút ra một nắm Phù-Dung châm nhắm đàng trước và sau xe mà phóng.

Vừa nhìn thấy Trương-Siêu-Trọng vung tay, Trần-Gia-Cách biết ngay là y dùng ám khí vội đưa thuẫn bài ra đỡ, một tay đẩy Tâm-Nghiện xuống xe. Mặc dù Trần-Gia-Cách lanh trí đẩy Tâm-Nghiện xuống xe nhưng cậu bé thư đồng đã trúng phải khí. Trần-Gia-Cách liền nhảy xuống xe cứu chữa cho Tâm-Nghiện.

Chiếc tù ca vụt tới, Vô-Trần-Đạo-Nhân và Từ-Thiện-Hoàng tấn công không ngừng.

Trương-Siêu-Trọng lại tiếp tục phóng thêm Phù-Dung châm để ngăn cản hai người. Vô-Trần Đạo-Nhân tránh khỏi dễ dàng nhưng Từ-Thiện-Hoàng thì dù kịp thời đưa tấm nệm

xe lên đỡ nhưng vẫn cảm thấy bên vai trái của mình đau nhói lên và rơi luôn xuống xe. Chương-Tấn nhảy tới đỡ Từ-Thiện-Hoảng bổng nghe sau lưng đau nhói lên. Thì ra một mũi tên từ đầu bắn tới ghim vào lưng Thập đương-gia.

Trần-Gia-Cách bèn lớn tiếng gọi:

-Các anh em! Mau hợp sức lại mà cùng tấn công một lượt!

Lúc ấy, tên từ mé sau chột bắn tới như mưa làm đám hào kiệt lên không nổi. Chương-Tấn lúc đó vịn vai Vô-Trần Đạo-Nhân định vác song phủ tiến lên thì Vô-Trần nghiêm nghị bảo:

-Thập đệ! Chớ có liều lĩnh!

Khi ấy, quân Thanh từ phía Đông tràn tới như nước vỡ bờ. Đám hào kiệt đành bỏ Trương-Siêu-Trọng mà lo chống đỡ.

Trần-Gia-Cách nói với Vô-Trần Đạo-Nhân và Vệ-Xuân-Hoa rằng:

-Hai người mau tiến lên tàn sát quân Thanh một trận. Còn tam ca, ngũ ca và lục ca cùng với tôi chia làm bốn ngã rượt theo Trương-Siêu-Trọng, hợp sức tấn công đợi tình thế biến chuyển.

Vệ-Xuân-Hoa múa song câu, mạo hiểm vào trong ‘rừng tên’ chém giết tung bừng. Vô-Trần Đạo-Nhân tay không, dùng thế ‘dĩ nhân đả nhân’, nắm tên quân này dùng làm vũ khí ném tên quân nọ nhưng vẫn không làm sao vào được bên trong. Thấy không xong, Nhị đương-gia liền giết một tên tướng Thanh đoạt lấy kiếm rồi xông xáo đánh tới. Kiếm của Vô-Trần vung tới đâu, đầu quân Thanh rụng tới đó, như vào chỗ không người.

Lúc đó, đám Thanh-binh đi tiên phong đã tới sát đám hào kiệt Hồng Hoa Hội. Trương-Siêu-Trọng thấy có viện binh thì trong lòng vui sướng khôn tả. Đang hí hửng thì Trần-Gia-Cách đột nhiên phi thân đến sát tù xa tấn công.

Biết không thể chống cự nổi, Trương-Siêu-Trọng nghĩ ra được một quỷ kế liền xách Văn-Thái-Lai làm mộc đỡ đòn khiến cho Trần-Gia-Cách phải dừng tay, không dám động thủ. Cũng lúc ấy, đoàn quân thiết kỵ đã tới nơi, đao thương tua tuả sáng ngời vây chặt Trần-Gia-Cách vào giữa. Trần-Gia-Cách thổi lên một hồi tiêu làm hiệu lệnh, cùng Triệu-Bán-Sơn và Tây-Xuyên Song-Hiệp dùng khinh công vượt khỏi vòng vây, trở về gò đất nơi dùng làm địa điểm ước hẹn.

Kiểm điểm lại nhân số, Trần-Gia-Cách thấy Vô-Trần Đạo-Nhân cùng với Vệ-Xuân-Hoa còn kẹt trong vòng vây. Từ-Thiện-Hoảng, Châu-Ỗ, Lý-Mộng-Ngọc, Châu-Trọng-Anh,

Mạnh Kiện-Hùng thì vắng mặt.

Trần-Gia-Cách hỏi:

-Có ai thấy Thất đương-gia và Châu lão anh hùng ở đâu không?

Chương-Tấn đang bị thương nằm trên cỏ, nghe hỏi như vậy thì ngóc đầu lên nói:

-Thất ca đã bị thương, chưa về tới nơi à? Tôi phải đi tìm mới được!

Dứt lời Chương-Tấn gượng đứng dậy, cầm song phủ chạy đi. Nhưng chạy chưa được mấy bước đã thấy choáng váng cả mặt mày vì vết thương máu ra quá nhiều, ngã quỵ xuống.

Thạch-Song-Anh nói:

-Để tôi đi cho!

Tường-Tứ-Căn cũng hăng hái nói:

-Tôi cũng đi nữa!

Trần-Gia-Cách lắc đầu nói:

-Không! Một mình Thạch-Song-Anh là đủ rồi. Thập-tam đệ phải cùng Văn tứ tẩu cấp tốc mở đường máu, đến bến đò chuẩn bị cho mọi người cùng xuống ghe qua sông.

Lạc-Băng như người có xác không hồn, chẳng hiểu gì cả, chỉ lầm lũi mà đi theo Tường-Tứ-Căn.

Lúc bấy giờ, quân Thanh đến đông như kiến cỏ. Thạch-Song-Anh ngơ ngác chẳng biết Từ-Thiện-Hoàng lạc về hướng nào! Quý-Kiến-Sầu xưa nay chưa hề biết sợ là gì nên cứ xông bừa vào trong đám quân Thanh mà chém giết. Một lát sau thì Châu-Trọng-Anh và Mạnh-Kiện-Hùng về đến địa điểm.

Trần-Gia-Cách hỏi Châu-Trọng-Anh:

-Châu còn nương đâu, thưa lão tiên bói?

Châu-Trọng-Anh nghe hỏi thì ngán cả người ra, đứng lặng im như một pho tượng.

Không thấy Lý-Mộng-Ngọc đâu, Lục-Phi-Thanh cũng hoảng hốt nói:

-Đứa đồ đệ của lão phu cũng lạc đâu mất rồi! Lão phu phải đi kiếm!

Trần-Gia-Cách sai Triệu-Bán-Sơn, Tây-Xuyên Song-Hiệp, Dương-Thanh-Hiệp, Mạnh-Kiện-Hùng xem xét địa hình, địa vật; chia nhau giữ chặt các cửa ngõ quan trọng để canh chừng, bảo vệ cho Tâm-Nghiện và Chương-Tấn.

Trần-Gia-Cách nói:

-Tên bắn dữ quá! Đao thương khó mà chống cự! Để tôi đi đoạt một số cung tên đem về

dùng mới tiện.

Sau đó, Trần-Gia-Cách xông vào đội xạ thủ của quân Thanh đoạt cung tên như lấy đồ chơi. Ba đường thần sách trong thuần bài của Trần-Gia-Cách như ba con ngân xà (#2) liên tục phóng mình đánh rơi tất cả những gì đến gần người chàng. Đoạt được một số cung tên khá nhiều, Trần-Gia-Cách định quay ngựa trở về chỗ cũ.

Bỗng nhiên, trong đám quân Thanh đông đúc chợt đi vệt ra một đường để nhường chỗ cho một vài kỵ mã đang thoát ra. Trần-Gia-Cách nhìn rõ người đi đầu là Vô-Trần Đạo-Nhân đang dùng Truy-Hồn Đoạt-Mệnh-Kiểm mở đường máu cho Vệ-Xuân-Hoa tay vịn vào An-Kiện-Cường mà đi.

Nhìn thấy toàn thân Vệ-Xuân-Hoa như nhuộm đầy máu thì bất giác kinh hồn lập tức chạy ra sau yểm trợ, làm hậu vệ, cản không cho quân Thanh rượt theo. Nhờ vậy, tất cả về lại được địa điểm tụ họp bình an vô sự. Giao cung tên cho Triệu-Bán-Sơn lo việc phân phát cho mọi người, Trần-Gia-Cách vội vàng xem xét vết thương của Vệ-Xuân-Hoa.

Vô-Trần Đạo-Nhân nói:

-Cứu đệ say máu giết giặc đến kiệt sức!

Thấy còn thiếu mấy người, Vô-Trần lại vác kiếm đi tìm. Trần-Gia-Cách dặn dò thêm:

-Nhị ca cố gắng tìm Châu cô nương và cao đồ của Lục tiên bối nhé!

Vô-Trần Đạo-Nhân gật đầu ra đi. Vừa xuống dưới đã gặp ngay một Thanh-tướng cảm thương chặn lại. Chẳng nói chẳng rằng, Vô-Trần Đạo-Nhân vung lên một nhát kiếm, đầu Thanh-tướng lia khỏi cổ rụng xuống lăn lông lốc. Xông vào trận, thấy một số đông võ tướng đang vây đánh Thạch-Song-Anh, Vô-Trần Đạo-Nhân cất tiếng gọi lớn:

-Thập-nhị đệ! Có nhị ca đến tiếp tay đây!

Thạch-Song-Anh một mình đấu với 6 võ tướng, tuy không lép vế nhưng không cách nào thoát ra được. Nay thấy Vô-Trần Đạo-Nhân xông vào, tinh thần bỗng hăng lên gất bội, hỏi:

-Đã tìm được thất ca chưa?

Vô-Trần Đạo-Nhân đáp:

-Chưa phải là lúc nói chuyện. Em mở đường máu phía trước, để 6 tên các kè này cho anh đối phó! Ra khỏi vòng vây sẽ tính sau.

Thạch-Song-Anh nghe lời, dùng song đao múa như bay, chém giết quân Thanh mở đường. Chưa được bao lâu đã nghe tiếng cười ha hả của Vô-Trần Đạo-Nhân. Thạch-

Song-Anh khẽ quay đầu nhìn lại, thấy xác 6 tên võ tướng nằm la liệt dưới đất. Sau đó, Vô-Trần Đạo-Nhân cùng với Thập-nhị đương gia cố gắng ra sức, chẳng mấy chốc đã ra khỏi được vòng vây, về lại địa điểm tụ họp của Hồng Hoa Hội. Nhưng bóng dáng Từ-Thiện-Hoàng vẫn chưa thấy đâu, ai nấy đều bối rối lo âu.

Lúc này quân Thanh đã phát giác được nơi gò đất là ‘bản doanh’ của đám người Hồng Hoa Hội nên bèn cử một dũng tướng đem một đội xạ thủ tấn công thật mãnh liệt vào trong. Chờ cho đám xạ thủ Thanh-binh đến gần, Triệu-Bán-Son mới ra lệnh cho mọi người buông tên.

Trần-Gia-Cách dắt con tuấn mã lên trên gò, nói với An-Kiến-Cường:

-An đại ca! Làm ơn trông chừng, đừng cho quân thù bắn trúng ngựa tôi!

Dứt lời, Trần-Gia-Cách tung mình nhảy lên yên ngựa đứng quan sát tình hình tứ phía. Bỗng nhiên, một hồi tù và nổi lên, một đoàn quân Thanh vô cùng đông đảo, trên tay mỗi tên cầm một cây đuốc, trông như một con rồng lửa đang tiến dần về phía gò đất như tên bay. Trên hiệu kỳ hiện rõ sáu chữ lớn thêu bằng kim tuyến ‘Chinh Tây Triệu Đại Nguyên-Soái’. Đoàn quân gồm toàn những quân lính mạnh mẽ, trang bị bằng giáp sắt, dùng bát xà-mâu phương-thiên hoạch-kích, truy mệnh thương...

Vô-Trần Đạo-Nhân trong lòng nóng như lửa đốt vì một số anh em vẫn thất lạc chưa về kịp, bèn nói:

-Chúng ta phải chia nhau đi tìm mấy người kia chứ không lẽ ở đây mãi sao?

Vừa lúc ấy, Trương-Tứ-Căn phi ngựa như bay từ xa xông tới, la hét như muốn hụi cả hơi:

-Mau! Mau! Tất cả mọi người mau rời khỏi chỗ này! Đạo quân... đạo quân thiết kỵ sắp sửa càn quét... tới nơi rồi! Mau lên! Mau lên! Ở lại... ắt chết... chết hết cả thôi!

Thì ra Trương-Tứ-Căn sau khi vâng lệnh Trần-Gia-Cách đi cùng với Lạc-Băng ra bến đò chuẩn bị thuyền ghe, tình cờ khám phá được đại binh của Chinh Tây Triệu Đại Nguyên-Soái Triệu-Huệ do Càn-Long sai đi chinh phục một xứ Hồi đang kéo quân đi suốt đêm không nghỉ, định qua sông Hoàng-Hà trước khi mặt trời mọc. Sau đó, đạo quân thám mã quay về phi báo là đằng trước có một đám thổ phi đang hoành hành làm trở ngại cuộc tiến quân. Triệu-Huệ nghe báo lập tức truyền lệnh cho phó tướng Vương-Bổn-Lương đem quân tàn sát cho kỳ hết đám thổ phi. Nhưng chẳng ngờ đám ‘thổ phi’ vẫn không xem Vương-Bổn-Lương vào đâu, vẫn tung hoành ngang dọc như vào chỗ không người. Triệu-Huệ nghe báo tin lần thứ nhì liền sai danh tướng Viên-Thừa-Sơ kéo 1000 quân thiết kỵ

xung phong đến diệt trừ. Được tin này, Tường-Tứ-Cần cả kinh nên để Lạc-Băng ở lại bên bờ, một mình phi ngựa cấp tốc về báo tin cho Trần-Gia-Cách.

Không dám chậm trễ, Trần-Gia-Cách ra lệnh cho tất cả mọi người lên ngựa cấp tốc ra bên sông Hoàng-Hà.

Mọi người vừa lên ngựa xong, đám thiết kỵ cũng vừa kéo đến nơi. Thường-Thích-Chí bàn:

-Đám thiết kỵ này mạnh lắm, chúng ta không cách nào qua lọt được đâu! Chi bằng tiến theo ngã quân binh đóng thì hơn.

Thường-Bá-Chí nói:

-Cách này thật hay!

Tây-Xuyên Song-Hiệp đi tiên phong, tiến thẳng về mặt trước của đại quân Thanh-triều. Mọi người chia nhau ra làm ba mặt để hộ tống những người bị thương, liệu mạng xông pha.

Trận xung sát dữ dội quá, đám quân Thanh trở nên hỗn loạn, đạp lên nhau mà chạy. Cả bên sông Hoàng-Hà trở nên hỗn loạn. Lạc-Băng thấy đám hào kiệt Hồng Hoa Hội đã tới thì lập tức chèo thuyền vào bờ. Trần-Gia-Cách truyền lệnh:

-Tất cả mau xuống thuyền! Còn Vô-Trần Đạo-Nhân, Triệu tam ca, Châu lão anh hùng và tôi...

Lệnh truyền chưa dứt thì đạo Thanh-binh mang danh hiệu 'Thần Tý Cung' đã đến bờ sông.

Vô-Trần Đạo-Nhân hô lớn:

-Đánh!

Một nhát kiếm sau đó đâm ngay vào yết hầu một tên quân của đội 'Thần Tý Cung'.

Nhưng tên quân vẫn chẳng hề hấn chi. Thì ra lưỡi kiếm của Vô-Trần Đạo-Nhân cả đêm giết giặc, va chạm với vô số binh khí của địch quân đã cong hết cả lưỡi, không còn là một vũ khí lợi hại nữa. Tên quân đâm trả lại một thương. Vô-Trần Đạo-Nhân liệng gươm, đưa tay gạt mạnh một cái, tên quân ngã nhào xuống ngựa.

Châu-Trọng-Anh vung đại đao chém ra một loạt, nhiều thanh binh đỡ không nổi, rơi xuống ngựa chết tươi.

Triệu-Bán-Son tung ám khí phóng ra như mưa. Những mũi 'lại tiễn, liên tử' trúng ngay vào 'nhuyễn ma huyết' của đám võ tướng chỉ huy, khiến chúng thi nhau ngã xuống đất

như sung rụng.

Liên sau đó, một đám thiết kỵ kéo đến. Lần này, đao thương và ám khí của đám hào kiệt Hồng Hoa Hội không làm tổn hại gì được bởi trên người chúng đều có mang một lớp giáp sắt che chở. Triệu-Bán-Son phải dùng ám khí bắn vào mắt mới đẩy lui được chúng. Hộ tống cho mấy chiếc thuyền ra khơi an toàn xong, bốn người Vô-Trần-Đạo-Nhân, Châu-Trọng-Anh, Triệu-Bán-Son cùng Trần-Gia-Cách mới lần lượt xuống thuyền. Trần-Gia-Cách chưa kịp vào thuyền thì phó tướng Vương-Bổ-Lương đã tới nơi, dùng đao định chặn bắt lại.

Trần-Gia-Cách liền quát lẹ một thần sách cuốn lấy cây đao của Vương-Bổ-Lương, đồng thời một tay điểm huyệt Vương-Bổ-Lương, xách bổng lên mang luôn vào trong thuyền. Triệu-Bán-Son tiếp tục phóng ám khí, ngăn chặn tất cả những tên quân nào đuổi theo. Cho đến khi thuyền ra đến giữa dòng ngoài tầm tên bắn, Triệu-Bán-Son mới chịu vào bên trong khoang thuyền. Nước sông Hoàng-Hà càng lúc càng dậy sóng, gây thêm nhiều trở ngại cho cuộc tiến binh của Thanh nguyên-soái Triệu-Huệ.

Ngồi kiểm điểm lại tình hình vừa qua, Trần-Gia-Cách kết luận:

-Lần này chúng ta tin chắc cứu được Văn tứ ca cả mười phần. Tánh mạng Trương-Siêu-Trọng khác nào như cá nằm trên thớt. Có ngờ đâu vào phút chót lại đụng phải đoàn thiết kỵ của Triệu-Huệ! Đúng là ‘mưu sự tại nhân, thành sự tại thiên’! Nhưng chúng ta đừng bao giờ nản chí mà hãy tiếp tục nuôi hy vọng. Thua keo này, bày keo khác!

Thấy Lạc-Băng ngồi ủ rũ, Trần-Gia-Cách lại khuyên:

-Văn tứ tẩu không nên quá buồn rầu như vậy. Hãy nhìn gương của nhị vị Châu, Lục lão tiền bối kia. Một người lạc mất ái nữ, còn một người lạc mất cao đồ. Còn thất ca của chúng ta cũng không biết lạc về đâu. Nhưng tôi tin chắc tất cả đều vững niềm tin, và cuộc trùng phùng sẽ đến với chúng ta một ngày gần đây thôi!

Quay sang phía Vương-Bổ-Lương, Trần-Gia-Cách giải huyệt cứu y tinh lại rồi hỏi:

-Đại quân của Triệu-Huệ đang đem vượt sông Hoàng-Hà để làm gì? Vì sao mà có cuộc hành quân gấp rút như thế này?

Vương-Bổ-Lương đáp:

-Chinh Tây Đại Nguyên-Soái Triệu-Huệ vâng thánh chỉ đi đánh dẹp xứ Hồi bát ngờ... Hoàng-Thượng ra hẹn trước tất cả ngày đến, ngày nào phải thắng, cũng như ngày phải ban sư. Triệu nguyên-soái lo sợ không đủ thì giờ, lại lo người Hồi được tin biết trước để

phòng bị nên bắt buộc phải tiến quân cho kịp, bắt kẻ ngày đêm.

Trần-Gia-Cách lại hỏi:

-Người xứ Hồi đã tuân theo vương hóa của Thanh-triều, chẳng hay đã đắc tội gì mà vua Càn-Long lại lên lút đem quân đi chinh phạt?

Vương-Bôn-Lương nghe hỏi chợt đáp ứng:

-Việc ấy... sở dĩ... Việc ấy tôi không hiểu biết gì cả!

Nghe giọng ngập ngừng của Vương-Bôn-Lương, Trần-Gia-Cách biết ngay có nhiều điều bí ẩn. Suy nghĩ một hồi, Trần-Gia-Cách hỏi thăm quân số, các ngã tiền quân, về cách thức vận lương...

Vương-Bôn-Lương ban đầu định nói dối, nhưng biết đám hào kiệt Hồng Hoa Hội trước mặt y toàn là những nhân vật phi thường, trí dũng và kiến thức có thừa, khó lòng qua mặt nổi nên đành khai hết sự thật, không dám giấu diếm điều gì. Thấy Vương-Bôn-Lương không dám uơn ngạnh hay ngoan cố, đám hào kiệt Hồng Hoa Hội đối xử với y rất tử tế.

Bỗng Trần-Gia-Cách kêu lên:

-Nước! Nước!

Thì ra Hoàng-Hà ngập lụt, nước dâng lên ngập cả gò cao. Trần-Gia-Cách xoay qua nói với Tây-Xuyên Song-Hiệp:

-Ngũ ca và lục ca hãy quay lại chỗ cũ bí mật dò thám tin tức tứ ca và thất ca cùng với Châu cô nương và cao đồ của Châu lão tiên bối xem bị thất lạc nơi nào. Nếu chẳng may họ chết trong đám loạn quân thì âu là số mạng, chúng ta đành chịu. Nếu họ lọt vào tay giặc Mãn thì thế nào chúng cũng giải về Bắc-Kinh. Chúng ta sau đó sẽ chặn đường chúng lại, thế nào cũng cứu được người của chúng ta ra.

Xoay qua Thạch-Song-Anh, Trần-Gia-Cách nói:

-Về phần Thập-nhị đương-gia, tôi muốn nhờ cậy một việc.

Thạch-Song-Anh khấn khoản nói:

-Nếu Tổng-Đà-Chủ đã sai bảo, tôi dám nào không hết lòng hay từ nan.

Trần-Gia-Cách ngồi thảo một phong thư rồi nói:

-Anh đem thư này lập tức qua xứ Hồi trao tận tay tù trưởng Mộc-Trác-Luân lão anh hùng.

Kể đến, Trần-Gia-Cách lại nói với Lạc-Băng:

-Vạn tứ tâu hãy cho Thập-nhị đương gia mượn thần mã. Việc quá gấp rút, phải tiến hành

ngay mới kịp!

Cắt đặt mọi việc đâu đó xong xuôi, đám hào kiệt Hồng Hoa Hội lại xuôi theo dòng nước tách xa bờ 20 dặm. Neo thuyền dưới vực hạ lưu Hoàng-Hà, Trần-Gia-Cách bảo Tường-Tứ-Cần trối trối Vương-Bổn-Lương trong khoang thuyền rồi cùng nhau lên bờ tìm nơi tạm nghỉ chân...

Chú thích:

(1-) “Hàn-Vương đao pháp” là do một danh tướng đời nhà Tống tên Hàn-Thế-Trung nghiên cứu ra. Hàn-Thế-Trung sử dụng song đao, một dài, một ngắn. Đao dài gọi là “Đại-Thanh”, còn đao ngắn gọi là “Tiểu-Thanh”. Nhờ song đao này cộng thêm với đao pháp của mình sáng tạo mà Hàn-Thế-Trung xung trận chém tướng giết được không biết bao nhiêu giặc Kim, lập nên bao chiến công hiển hách và được phong Vương-tước.

(2-) Ngân xà: rắn bạc.

hết: [Hồi 10](#)

Kim Dung

Thư Kiếm Ân Cừ Lục

Hồi 11

**Trong cơn biến mây người vì bạn
Gặp lúc nguy ai kẻ giúp mình**

Nói về Châu-Ỗ, lạc lối trong đám loạn quân, tìm mãi mà không gặp được người nào đồng bọn. Nhìn chung quanh, quân Thanh đã bít kín tất cả các cửa ngõ. Vung đao chém chết mấy chục tên quân, Châu-Ỗ vẫn không mở đường ra khỏi trùng vi (#1). Quân Thanh càng lúc càng đông thêm. Vòng vây mỗi lúc một thắt chặt.

Châu-Ỗ phi ngựa chạy đến đâu cũng đụng phải quân Thanh. Nàng không dám ham đánh, chỉ cố mà tìm đường tẩu thoát. Phần thì đói, phần thì mệt, phần thì sợ hãi nên ngồi trên yên ngựa mà không thấy vững. Và đến lúc không còn chịu đựng nổi nữa, Châu-Ỗ xây xẩm mặt mày, ngã xuống đất, va vào một tảng đá nằm hên mê bất tỉnh. Nhưng cũng may là nhờ trời tối nên quân Thanh không để ý mà phát giác ra được. Khi tỉnh lại, Châu-Ỗ cảm thấy đầu óc nặng nề. Rồi trời bắt đầu đổ mưa.

Châu-Ỗ vùng đứng dậy, thấy bên mình cũng có một người hình như cũng đang ngồi gằn đó cùng đứng dậy một lượt với mình. Nàng thất kinh hét lên một tiếng, định cầm đao chém tới thì chợt há hốc..., nhận ra người kia không phải ai xa lạ mà chính là Từ-Thiện-Hoảng.

Châu-Ỗ ngơ ngác thu đao về. Từ-Thiện-Hoảng hỏi:

-Châu cô nương! Vì sao cô lại ở đây?

Bình nhật, Châu-Ỗ rất ghét Từ-Thiện-Hoảng, luôn dùng lời đả kích, hết sức cứng cỏi với chàng. Thế nhưng lúc này nàng bỗng tuôn ra hai hàng lệ hỏi:

-Cha tôi đâu? Anh có gặp không?

Bỗng nhiên Từ-Thiện-Hoảng kéo Châu-Ỗ ngồi xuống khẽ nói:

-Đừng nói lớn! Có quân Thanh đang đi đến.

Hai người mọp sát xuống đất, hai tay níu nhau bò đến một gò đất cao. Trời đã sáng, đại quân đã kéo đi cả, chỉ còn lại độ vài chục tên quân đang loay hoay thu dọn các tử thi của đám binh sĩ tử trận trong đêm để đem đi chôn cất.

Một tên, hình như là viên chỉ huy của đám quân cất tiếng hỏi:

-Mấy người hãy kiểm soát lại một lần cho kỹ càng xem còn sót lại cái thây ma nào không!

Có tiếng người đáp lại:

-Thưa thượng cấp, còn hai mạng nữa!

Châu-Ỡ nghe nói giật mình, toan nhảy tới thì Từ-Thiện-Hoảng cản lại bảo nhỏ:

-Cô đừng vội, đợi cho chúng lại gần mình mà ra tay có hơn không!

Đoạn Từ-Thiện-Hoảng và Châu-Ỡ nằm yên giả chết, chờ cho hai tên kia đến lục soát 'kiếm ăn' mới vùng dậy cho mỗi tên một đao chết tốt. Thấy sẵn đó có một con ngựa đang gặm cỏ, Từ-Thiện-Hoảng la lớn:

-Châu cô nương, mau lên ngựa mà chạy.

Châu-Ỡ không chút chậm trễ, phóng ngay lên yên. Từ-Thiện-Hoảng tỵ hiềm nam nữ nên dùng khinh công mà bám sát đuôi ngựa mà chạy theo. Bọn lính Thanh thấy hai người tẩu thoát thì xách đao kiếm rượt theo.

Từ-Thiện-Hoảng chạy được một khúc thì cảm thấy bả vai đau nhức khô tả vì mũi Phù-Dung châm của Trương-Siêu-Trọng nên quy xuống hôn mê. Châu-Ỡ quay lại thấy vậy thì xuống ngựa bế xốc Từ-Thiện-Hoảng bỏ lên yên rồi giục ngựa chạy hết tốc lực.

Chạy được một đoạn khá xa, thấy không có ai đuổi theo, Châu-Ỡ mới yên tâm ghìm cương cho ngựa chạy chậm trở lại. Thấy Từ-Thiện-Hoảng mặt nhợt nhạt, mắt nhắm kín, hơi thở thoi thóp, Châu-Ỡ lo ngại vô cùng. Nhìn trước mặt là một cụm rừng âm u, Châu-Ỡ không cần đắn đo, phi ngay vào trong, tìm một thâm cỏ, gò cương lại nghỉ mệt.

Từ-Thiện-Hoảng vẫn chưa tỉnh lại. Châu-Ỡ bèn bế chàng đặt xuống thâm cỏ nằm. Châu-Ỡ nhìn Từ-Thiện-Hoảng tự nhiên khóc như mưa, lệ nhỏ xuống ướt cả mặt chàng. Giữa lúc ấy thì Từ-Thiện-Hoảng đột nhiên tỉnh lại. Nhìn cặp mắt Châu-Ỡ đỏ hoe và lệ rớt xuống mặt mình, Từ-Thiện-Hoảng hết sức hoang mang chưa biết nói gì thì Châu-Ỡ đã đưa khăn lau vội nước mắt, mắc cỡ nói:

-Tại anh đụng đầu vào ngay mắt tôi đó! Sao không tránh đi?

Từ-Thiện-Hoảng cố chống tay gượng mình đứng dậy. Châu-Ỡ nói:

-Anh thử nghĩ xem có kẻ nào không? Chẳng lẽ ở mãi trong rừng này?

Từ-Thiện-Hoàng ‘nũng nịu’ nói:

-Bả vai tôi đau nhức thế này thì còn tính toán gì được! Cô làm ơn xem giùm vết thương thế nào!

Châu-Ỗ trề môi nói:

-Đâu có được! Tôi không thích xem, mà cũng chẳng thích làm ơn!

Nói thì nói vậy, song Châu-Ỗ vẫn cúi sát xuống bả vai xem xét một hồi rồi nói:

-Không thấy vết tích chi cả! Mà cũng không thấy máu nữa!

Từ-Thiện-Hoàng thều thào nói:

-Bên trong lớp thịt có ba mũi kim châm ghim thấu vào xương, cần phải rút ra mới hết đau nhức.

-Ồ đây vô phương rồi! Phải ráng nhịn đau ra ngoài thị trấn tìm danh y mới tiện!

-Không được! Đêm rồi mình đánh nhau với quan binh. Nếu ra đó mà trị thương thì có khác nào đem thân nạp cho chúng! Bây giờ cô lóc thịt bả vai giùm tôi. Cô có đem theo đá lửa không?

-Có! Để làm chi vậy?

-Cô nhặt củi và lá cô đốt cháy thành tro. Chờ khi tôi lấy được kim châm ra rồi thì dùng tro ấy mà đắp lên vết thương. Bây giờ cô làm phúc mở giùm tôi đi!

Châu-Ỗ tay mặt cầm dao, tay trái chặn sát bả vai Từ-Thiện-Hoàng rạch chỗ thịt nơi có ba lỗ nhỏ li ti. Hai người cùng nhìn sát vào. Hai gò má kề cận nhau, hai người cùng thở một nhịp ra cùng lúc với nhau.

Từ-Thiện-Hoàng thấy Châu-Ỗ vừa đục mũi kim bỗng nhiên lại dừng tay lại bèn hỏi:

-Sao vậy? Cô sợ à?

-Sợ cái gì? Anh kẻ sát đầu vào mặt người ta còn thấy làm sao được, bảo sao không dừng tay lại!

Từ-Thiện-Hoàng cười, khẽ ngẩng đầu lên cao một chút cho khỏi vướng víu nàng. Châu-Ỗ rút được ba mũi kim châm ra liền lấy tro đắp lên vết thương. Thấy Từ-Thiện-Hoàng bị thương mà vẫn tươi cười không kêu đau, nàng bất giác đem lòng mến phục.

Châu-Ỗ nói:

-Anh ngồi đây. Để tôi đi kiếm nước về cho uống. Nàng lấy trong gói hành trang một cái áo đem đi nhúng nước trở về vắt ra cho Từ-Thiện-Hoàng uống.

Từ-Thiện-Hoàng hết sức cảm kích nói:

-Đa tạ cô nương!

Châu-Ỗ nói dừng dừng:

-Tôi không cần ai cảm ơn cả!

Nghỉ một chập, hai người lại lên đường. Đi được một lúc thấy từ xa có hơi khói xông lên, hai người cả mừng, biết rằng mình sắp tới một thôn làng. Một và đói, hai người tìm một căn nhà bước vào trong ngõ.

Từ-Thiện-Hoàng đến trước cửa gọi:

-Có ai ở trong nhà không? Làm ơn cho tôi hỏi thăm!

Tiếng chó sủa vang lên, một bà lão bước ra. Từ-Thiện-Hoàng thật tình cho biết hai người muốn xin một bữa ăn thì lỡ đường, lại không tìm được quán xá.

Thấy hai người ăn mặc khác thường, bà lão sững sốt nói:

-Chắc các vị đây là quan lớn! Kẻ bần dân đâu dám vô phép. Xin hỏi quý tánh đại danh hai vị?

Từ-Thiện-Hoàng vội đáp:

-Anh em chúng tôi đây họ Châu.

Châu-Ỗ nghe nói liền nheo mắt nhìn chàng. Bà lão mời hai người vào nhà, bưng ra một mâm khoai. Đang đói bụng, Châu-Ỗ và Từ-Thiện-Hoàng ăn thật ngon lành.

Hai bên sau đó chuyện trò qua loa. Bà lão tả tình cảnh đau khổ của mình. Bà ta họ Đường, goá chồng, có một đứa con trai lớn. Mấy năm liên tiếp thất mùa không đủ lúa đóng cho điền-chủ nên bị hấn cho người đến hành hung, đánh cho một trận, phát bệnh nặng mà chết. Con dâu bà đau khổ, nửa đêm tự vận nên chỉ còn lại một thân một mình không biết nhờ cậy vào ai. Châu-Ỗ nghe xong thì giận dữ, hỏi xem tên điền-chủ kia tên họ là gì, ở đâu.

Bà lão nói:

-Ông ta cũng họ Đường. Dân chúng gọi là Đường lục lang hay là Đường Tú Tài. Nhưng sau lưng họ lại lén gọi là 'Đường mắc mưa'. Tôi chỉ nghe vậy chứ không biết rõ tên ông ta là gì. Ông ta có nhà cao cửa rộng ở ngoài Văn-Quang thị trấn.

Châu-Ỗ hỏi:

-Văn-Quang trấn ở nơi đâu?

Bà lão đáp:

-Cách đây chừng 25 dặm về hướng Bắc. Từ đây tới đó phải qua một gò đất cao dẫn tới đại lộ. Đi về hướng Đông chừng 20 dặm thì thấy.

Châu-Ỗ xách đao đứng dậy nói với Từ-Thiện-Hoảng:

-Anh... anh... tôi đi một lát đây. Anh ở đây nằm nghỉ nhé...

Xem cử chỉ, Từ-Thiện-Hoảng biết ngay Châu-Ỗ muốn đi tìm giết người điên-chủ họ Đường kia. Chàng mỉm cười nói:

-Tôi có hứng dùng bữa hơn! Nếu cô muốn ‘ăn Đường’ (#2) cũng thùng thảng mà từ từ thôi!

Châu-Ỗ ngạc nhiên không hiểu sao chàng biết rõ ý định của mình nên ngẫm nghĩ một chút rồi gật đầu ngồi xuống.

Từ-Thiện-Hoảng nói:

-Lão bà! Tôi bị thương, đi xa không được. Bà có thể cho tá túc lại đây một đêm không?

Bà lão đáp:

-Quan gia muốn ở tạm mấy ngày cũng được. Chỉ hiềm miền rừng núi này quê mùa, lại chẳng có gì ăn cả!

-Lão bà chỉ cần cho anh em chúng tôi ở tạm là quý lắm rồi, chúng tôi vô cùng cảm kích. Giờ đây em gái tôi quần áo lại ướt hết. Lão bà có bộ nào cho nó mượn thay đỡ không?

-Con dâu tôi qua đời có để lại mấy bộ quần áo. Nếu cô nương không ngại thì cứ lấy đó mà dùng tạm.

Châu-Ỗ thay đồ xong, trở lại thấy Từ-Thiện-Hoảng mình nóng ran, vết thương ở bả vai sưng vù lên. Châu-Ỗ ruột rối như tơ vò, cầm đao múa một hồi rồi gục đầu lên bàn khóc. Bà lão thấy thương hại nhưng không dám dùng lời khuyên giải. Khóc một hồi, Châu-Ỗ ngược mặt lên thấy bà lão đang nhìn mình trân trân bèn hỏi:

-Ở ngoài thị trấn có lương y không lão bà?

Bà lão đáp:

-Có... có Tào-Ty-Bằng là lương y danh tiếng nhất vùng này. Nhưng thật không dễ gì mà rước được ông ta đi đâu! Xưa nay ông ta chỉ chuẩn mạch hốt thuốc cho những nhà giàu, có quyền thế mà thôi.

Châu-Ỗ đứng lên nói:

-Không sao! Tôi sẽ đi rước Tào-Ty-Bằng về. Nhờ lão bà trông chừng hộ anh tôi nhé...

Khi Châu-Ỗ đến thị trấn Văn-Quang thì trời đã nhá nhem tối. Nàng đi qua một quán cơm

người thấy mùi thức ăn thì thèm nhỏ rãi. Nhưng sức nhớ ra không còn chút ngân lượng nào nên lại lắc đầu bỏ đi. Trên đường gặp một đứa trẻ nít, Châu-Ỗ bèn hỏi thăm nhà ở của người lương y tên Tào-Ty-Bằng kia...

Đến trước một cửa nhà có treo chiếc lồng đèn, Châu-Ỗ bèn bước lại gõ cửa. Một người gia nhân tránh đình mặt mày cao có bước ra nói lớn, giọng cáu kỉnh:

-Đêm hôm tăm tối mà làm gì đập cửa mạnh thế?

Châu-Ỗ giận lắm, nhưng nghĩ lại mình đang đi cầu người nên cố nhịn mà nhỏ nhẹ:

-Tôi có người bệnh nặng nên đến đây cầu khẩn, xin Tào lương y mở lượng từ bi cứu nhân độ thế mà đến chữa trị giúp cho.

Người gia nhân trắng đình khịt giọng mũi một cái rồi nói như nạt nộ:

-Không có thầy ở nhà. Về đi!

Chưa nói dứt câu, y đã quay lưng đi vào. Châu-Ỗ lệ tay nắm tay y kéo lại, rút đao ra lớn tiếng hỏi:

-Có Tào-Ty-Bằng ở nhà không?

-Đã nói thầy tôi không có nhà! Hiện ở ngoài chợ... Ồi!...

Châu-Ỗ hỏi tiếp:

-Làm gì ngoài chợ? Tại nhà ai? Nói mau!

Lúc đó tên gia nhân trắng đình kia mới biết sợ, run lấy bầy thưa:

-Tại Bạch-Mai-Khôi kỹ-viện.

-Mi nói láo!

-Thưa đại vương... quên, cô nương... Tôi không dám dối...

Châu Ỗ lại hỏi:

-Thầy mi là bậc lương y cao quý, đến nơi ấy mà làm chi?

-Bạch-Mai-Khôi có tình cảm mật thiết với lão gia!

-Mi mau dắt ta đến ngay nhà ấy.

Gã trắng đình sau đó dắt Châu-Ỗ đến một đường phố nhỏ. Chỉ vào bên trong Bạch-Mai-Khôi kỹ-viện hắn nói:

-Lão nhân gia ở trong đó!

-Mi mau vào trong mời chủ mi ra ngoài này cho ta nói chuyện!

Không dám cãi lời, tên trắng đình bước tới trước cửa gõ ba tiếng, hình như đó là ám hiệu đặc biệt của Tào-Ty-Bằng với người nhà khi có việc gấp rút cần gọi đến mình.

Một mục tào kê (#3) sồn sồn mở hé cửa ló đầu ra nhìn. Người tránh đin hỏi:

-Thím làm ơn nói với chủ tôi rằng có người đến rước đi coi mạch.

Mục Tào-Kê nhún vai, chu mỏ ‘xì’ một tiếng xô cửa đóng sầm lại rồi đi vào. Châu-Ỗ bèn tung mình một cái theo thế ‘phi yến xuyên liềm’, nhảy qua tường vào tận bên trong.

Bên trong có hai đại-hán (#4) đang ngồi đối diện với nhau nói chuyện. Một người thì to lớn mập mạp, còn người kia thì vừa cao lại vừa gầy. Trên đùi đại hán cao gầy là một thiếu nữ với gương mặt đẹp đẽ, ra chiều nũng nịu làm duyên:

-Cúi mong đại nhân tha cho em để lưu phúc đức lại cho con cháu đời sau. Bỏn phận em...

Chưa nói hết câu nàng đã lồm lét bước ra khỏi phòng đi thẳng xuống nhà sau. Đại-hán người to lớn mập mạp bỗng móc ra 400 lượng bạc bỏ trên bàn nói với đại-hán gầy rằng:

-Tào lão ca, 200 lượng bạc cho nàng, còn 200 lượng trả công lão huynh làm mai mối đấy!

Đại-hán cao gầy tạ ơn, nói mấy lời nịnh bợ:

-Đường lục gia! Nhân lúc đại quân qua nơi này thu góp quân lương, thật là một cơ hội tốt để đại gia phát tài đó!

Nghe đến đây, Châu-Ỗ ‘à’ một tiếng nghĩ thầm:

-Thì ra tên vừa cao vừa gầy đó chính là lão lương y Tào-Ty-Bằng và tên to lớn mập mạp kia là gã ‘Đường’... mắc mưa... hay mắc dịch chi đó!

Căn cứ vào cuộc đối thoại của chúng, nàng tin chắc là ‘đại quân’ kia là của nguyên-soái Triệu-Huệ kéo đến và tên ‘Đường mắc mưa’ này lãnh nhận phần thu góp quân lương cho y.

Châu-Ỗ sau đó nghe gã họ Đường nói:

-Bộ ông tưởng dễ ăn lắm sao? Suốt mấy ngày mấy đêm phải chạy Đông chạy Tây tìm đủ thủ đoạn để hăm dọa mới thu góp được đủ số quân lương. Muốn kiếm chút lợi lộc tất nhiên phải đổ mồ hôi rồi! Có ai lại bao chịu khổ nhọc mà đi làm không bao giờ? Dân chúng có sợ chết mới chịu nộp thuế hào bao!

Tào-Ty-Bằng cười nói:

-Hai gói thuốc đó, Đường lục gia mang về đi. Đó là thứ thuốc gia truyền công hiệu nhất đời! Cái gói hồng thì để cho phu nhân uống. Chừng nào hết gói thì đại gia muốn gì phu nhân cũng cho toại nguyện.

Hai người nhìn nhau đắc ý cười. Tào-Ty-Bằng lại nói:

-Quên dặn lục gia một điều này nữa! Cái gói giấy đen thì cho chàng thanh niên ấy uống,

nhớ đừng nhầm lẫn nhé! Đường gia cứ nói đó là thứ thuốc trị thương công hiệu như thần. Mà sự thật, quả là như vậy! Chỉ cần uống vào, trong giây lát máu ở vết thương sẽ chảy ra rồi... chết không kịp ngáp! Cho dù người nào khám nghiệm tử thi cũng không nhận ra. Giết người mà không sợ bị tội, thế mới là tài tình.

Gã họ Đường gật đầu nói:

-Tài tình lắm! Xong việc sẽ có trọng thưởng.

Tào-Ty-Bằng cười nói:

-Đường lục gia thử xét lại công tôi chứ 200 lượng bạc hẹp lắm, không đủ tiền bồi dưỡng nữa!

-Tôi đã nói với Tào lão ca 400 lượng đó là tiền gì rồi mà! Tiền thuốc và công lao của lão ca tôi đã nói đến đâu!

Tào-Ty-Bằng cười nói:

-Tôi chỉ sợ lục gia quên, nhập hai việc chung lại thôi. Miễn lục gia nhớ cho là được rồi, còn thù lao thì lúc nào nhận cũng được.

-Xong việc là trao ngay! Ngoài 1000 lượng trả tiền công và tiền thuốc, tôi sẽ tặng thêm 200 lượng nữa gọi là thưởng tài.

Tào-Ty-Bằng đi sát gã họ Đường nói:

-Còn một điều nữa tôi quên nói. Còn chàng thanh niên đẹp trai như Tống-Ngọc, Phan-An đi chung với gã thanh niên có cây sáo quý giá kia thì tôi quả quyết là gái giả trai. Nếu sau này phát giác ra đúng như vậy, lục gia để cho tôi, đừng dành phần luôn mà thiệt thòi cho Tào-Ty-Bằng này lắm nhé!

-Hắn vậy rồi! Hà tất cứ phải nhắc đi nhắc lại mãi! Nếu là gái thì ta cho Tào lão đem về làm nàng hầu. Nếu ta sai lời, lão ca cứ gọi 36 đời thẳng họ Đường này ra mà chửi. Thôi, để ta về thi hành kế hoạch cho sớm không thì để mất hết cơ hội quý báu, nghìn năm một thuở!

Tào-Ty-Bằng vẫn chưa chịu dứt, còn ráng nói thêm:

-Này Đường lục gia! Ông đoán thử xem cái ống sáo vàng của người thanh niên đẹp trai kia được bao nhiêu lượng?

-Theo mắt tôi nhận xét thì không dưới 50 lượng!

Dứt lời, gã họ Đường móc túi lấy ra một chiếc nhẫn vàng cười nói:

-Đây là món quà mừng tân hôn trước cho Tào lão ca. Ngày mai, lão ca tự đeo vào tay cho

đi tư nó nhé!

Châu-Ỗ nghe hết đầu đuôi câu chuyện thì dẫn lòng không được, đập tung cánh cửa ra. Gã họ Đường hốt hoản kêu lên:

-Ồ kia!

Dứt lời, y nhanh nhẹn tung một cước vào khuỷu tay Châu-Ỗ. Nhưng ngọn cước chưa tới nơi thì Châu-Ỗ đã lẹ tay giơ đao lên chém vào cổ y một nhát. Gã họ Đường thất kinh, vội nhảy sang bên trái mà tránh thì mũi đao của nàng đã xoay ngược lại đâm ngược vào bụng chết không kịp ngáp. Tào-Ty-Bằng định chạy trốn nhưng bị Châu-Ỗ chặn đứng lại nên đành phải đứng im.

Thấy Tào-Ty-Bằng run lên phát rét, miệng thì ngậm câm, mắt lảo liên, Châu-Ỗ chia đao vào ngay bụng hấn hỏi:

-Mi là Tào-Ty-Bằng phải không?

Tào-Ty-Bằng hai gối sụp xuống, vừa quỳ lạy, vừa van xin:

-Xin cô... cô nương... tha cho tánh... tánh mạng...

Châu-Ỗ thuận tay chụp lấy 400 lượng bạc cùng hai gói thuốc nói:

-Muốn sống thì đi theo ta!

Tào-Ty-Bằng làm sao dám cãi lời, đành tiu ngiu mà đi theo. Dem ngựa đến, Châu-Ỗ ra lệnh cho Tào-Ty-Bằng lên ngồi phía trước rồi phi ra khỏi trấn. Nắm chặt lấy người Tào-Ty-Bằng, Châu-Ỗ nói:

-Liệu hồn! Mi mà kêu lên một tiếng thì đầu rụng ngay xuống đất!

Tào-Ty-Bằng sợ quá, năn nỉ luôn miệng:

-Xin đừng giết tôi... Tôi không dám cãi lệnh cô nương...

Chỉ một lát sau, cả hai đã đến trước cửa nhà tại thôn làng nọ. Bà lão bước ra mở cửa, thấy Châu-Ỗ đem được Tào-Ty-Bằng về thì hết sức lạ lùng.

Châu-Ỗ chạy vào bên trong, thấy Từ-Thiện-Hoảng vẫn còn mê man, cả mình nóng như lửa đốt, mắt nhắm nghiền.

Gọi Tào-Ty-Bằng vào xem mạch, nói với hắn:

-Người này là anh... anh ruột của ta. Nhờ thầy chuẩn mạch và hốt thuốc cho.

Nghe Châu-Ỗ bảo mình xem mạch và hốt thuốc, Tào-Ty-Bằng mới hoàn hồn, liền tới bắt mạch xem cho Từ-Thiện-Hoảng ngay. Chuẩn mạch xong, Tào-Ty-Bằng khẽ gật đầu mấy cái.

Mở miếng vải băng ở vai Từ-Thiện-Hoàng ra xem xét tỉ mỉ, Tào-Ty-Bằng lắc đầu nói:

-Hiện tại khí huyết bất thông... lưu hỏa nhập...

Châu-Ỡ nóng nảy nạ lớn:

-Ai bảo thầy nói căn bệnh? Tôi chỉ bảo thầy cho thuốc điều trị mà thôi. Thầy không trị cho lành bệnh thì đừng mong tôi tha mạng!

Tào-Ty-Bằng nói:

-Muốn trị bệnh thì phải về thị trấn hốt thuốc chứ ở đây có tài như thần cũng phải bó tay!

Từ-Thiện-Hoàng lúc đó cũng vừa tỉnh lại, nghe Tào-Ty-Bằng nói có lý nên khẽ gật đầu một cái.

Châu-Ỡ mừng quá, chạy lại gần đưa tay sờ trán Từ-Thiện-Hoàng vuốt nhẹ mấy sợi tóc buông xõa xuống mép tai rồi nói với Tào-Ty-Bằng:

-Đừng giả bộ! Tôi không phải là đứa con nít lên ba mà thầy hòng xí gạt! Cứ ra toa đi! Tôi sẵn sàng đi hốt thuốc ngay. Thả thầy về có khác nào thả hổ về rừng!

Tào-Ty-Bằng nghe nói không còn cách nào cưỡng mệnh, đành nói:

-Vậy càng tốt! Cô nương đưa giấy bút đây để tôi ra toa.

Ở nơi chôn này thì tìm đâu được cho ra giấy mực! Châu-Ỡ đang phân vân thì Từ-Thiện-Hoàng đã nghĩ ngay ra được một biện pháp nói:

-Này... em... Không có mực thì dùng tạm tro than. Không có giấy thì viết tạm lên miếng cây hay cái lá nào đó cũng được vậy!

Châu-Ỡ nghe lời đốt một khúc củi cháy thành than còn bà lão đi kiếm một miếng vỏ cây đem đến. Tào-Ty-Bằng không còn lý do nào để thoái thác nữa bèn viết xuống mấy tên thuốc để đưa cho Châu-Ỡ. Sợ rằng thừa lúc mình đi vắng và Từ-Thiện-Hoàng mê sảng Tào-Ty-Bằng sẽ tìm cách thoát thân, Châu-Ỡ lấy một sợi dây trói y lại để gần giường Từ-Thiện-Hoàng.

Chưa yên tâm, Châu-Ỡ gọi bà lão đến nói:

-Nếu người này thừa cơ cháu đi vắng mà tìm cách tẩu thoát thì lão bà làm ơn gọi anh cháu dậy chặt đứt cái đầu của hắn đi.

Sau đó, Châu-Ỡ thẳng đường đến Văn-Quang trấn. Phải kêu cửa mấy tiệm mới hốt đủ được các vị thuốc trong toa. Trời lúc cũng đã gần sáng. Thấy mấy toán lính đi lục soát khắp nơi thì nàng tin rằng chúng đang điều tra vụ án tên 'Đường mắc mưa' kia nên vội vàng cố mà tẩu thoát trước khi mặt trời lên...

Nhìn thấy mặt mũi Châu-Ỗ lộ lem, tóc tai thì bù xù, bụi cỏ dính đầy quần áo, Từ-Thiện-Hoàng bất giác sinh lòng cảm kích. Châu-Ỗ vốn là con nhà giàu, một thiên kim tiểu thư, nay vì mình mà ra nông nổi vậy!

Từ-Thiện-Hoàng ngồi dậy uống thuốc, bỗng sực nhớ ra điều gì liền đưa chén thuốc bảo Tào-Ty-Bằng:

-Thầy làm ơn uống hộ tôi hai hớp trước!

Châu-Ỗ hiểu ý liền đưa mắt ra dấu cho Tào-Ty-Bằng uống thử trước. Cực chẳng đã, Tào-Ty-Bằng phải uống trước hai hớp.

Từ-Thiện-Hoàng nói:

-Chờ một lúc xem y có bị phản ứng gì không rồi lúc đó anh uống cũng chưa muộn.

Châu-Ỗ nói:

-Em hiểu ra rồi! Nếu y chết thì có nghĩa đó là thuốc độc.

Bây giờ hai người nói ‘anh anh em em’ có vẻ tự nhiên mà không còn thấy ngượng ngập gì nữa mà xem ra còn có chiều thân mật nữa là đằng khác.

Châu-Ỗ để ý quan sát sắc diện Tào-Ty-Bằng xem có phản ứng gì hay không. Tào-Ty-Bằng gượng cười nói:

-‘Lương y như từ mẫu’ (#5), phải có lương tâm chứ lẽ nào lại đi hại người!

Châu-Ỗ nghe nói cả giận hét lớn:

-Đừng có ‘đạo đức giả’! Mi với tên ‘Đường mắc mưa’ phải giở kia bàn chuyện toan hãm hại người anh em của ta, ta đã nghe hết cả rồi! Các người rắp tâm định giết người để đoạt ống sáo vàng chứ gì? Người có ống sáo vàng ấy là gì với chúng ta mi có biết không?

Từ-Thiện-Hoàng nghe vội hỏi đầu đuôi. Châu-Ỗ thuật lại cặn kẽ câu chuyện nàng nghe được tại kỹ viện Bạch-Mai-Khôi. Sau đó, nàng gọi bà lão lại nói cho biết đã đâm chết tên ‘Đường mắc mưa’ kia để trả thù cho con trai bà ta. Bà lão nghe nói cảm động, nước mắt tuôn ra như mưa.

Từ-Thiện-Hoàng lại hỏi thăm về người con gái giả trai đi chung với Kim-Địch Tú-Tài đó là ai.

Châu-Ỗ rút dao chĩa vào yết hầu Tào-Ty-Bằng hỏi:

-Mi mau khai tất cả sự thật, không thì chết!

Tào-Ty-Bằng run lẩy bẩy nói:

-Hai hôm, Đường lục gia lại nhà tìm tôi cho hay có hai người đến nhà ông ta xin tá túc.

Một người thì bị thương, còn một người thì mặt mày xinh đẹp. Ban đầu ông ta định từ chối nhưng sau thấy chàng trai ấy có những nét khác thường, giống như là phụ nữ hơn thì lại động lòng, dục tâm phát động nên ưng chịu. Khi thấy hai người không chịu ngủ chung một phòng thì ông ta lại càng nghi ngờ nhiều hơn nữa. Sau đó ông ta nhờ tôi đến nhà bắt mạch cho người bị thương và quan sát hộ kỹ lưỡng người mà ông ta nghi là gái giả trai. Sau khi bắt mạch cho chàng trai bị thương, tôi có dịp để ý đến người ông ta nghi ngờ là gái giả trai thì tôi quả quyết rằng ông ta đã đoán đúng.

Châu-Ỗ hỏi:

-Tên ‘Đường mắc mưa’ kia đến nhờ mi bào chế thuốc có đúng không?

Tào-Ty-Bằng nghe hỏi sợ toát cả mồ hôi, chắp tay vái dài Châu-Ỗ, van xin:

-Tôi tôi đáng chết! Xin cô nương dung tha tánh mạng.

Từ-Thiện-Hoàng hỏi:

-Chàng trai ấy hình dáng ra sao?

-Mặt mũi rất là khôi ngô, vóc dáng nho nhã, tuổi chừng 22 hay 23 gì đó, có mang theo một cây sáo bằng vàng. Chính vì lẽ đó mà Đường lục gia động lòng tham muốn chiếm đoạt nên mới nhờ tôi bào chế thuốc. Chàng trai này bị đến bảy, tám nhát kiếm nên thương tích trầm trọng lắm.

Từ-Thiện-Hoàng lại hỏi:

-Những vết thương ấy có nguy hại đến tánh mạng hay không?

-Thương tích tuy nặng nhưng chỉ là ngoại thương nên khéo trị thì hết ngay.

Từ-Thiện-Hoàng thấy Tào-Ty-Bằng nói chuyện tự nhiên thì biết thuốc không có độc liền bụng chén lên uống cạn.

Tào-Ty-Bằng tuy lòng dạ thâm hiểm nhưng thật xứng đáng với hai chữ ‘danh y’. Từ-Thiện-Hoàng chỉ uống có hai chén đã thấy bệnh tình thuyên giảm đi hơn một nửa. Châu-Ỗ thấy thế vui mừng hơn hở ra mặt.

Từ-Thiện-Hoàng nói:

-Chàng trai có ống sáo vàng kia nhất định là Thập-tứ đương-gia Dư-Ngư-Đồng chứ không còn ai khác nữa. Đêm nay thừa lúc tối trời mình đi dò xét thử... em... đồng ý không?

Châu-Ỗ ngạc nhiên hỏi:

-Chàng là Thập-tứ đương-gia sao?

Từ-Thiện-Hoảng nói:

-Em không biết chàng ta à? Đã được thấy qua một lần rồi mà! Là cái chàng cầm đuốc đi vào với Tổng-Đà-Chủ và Vô-Trần Đạo-Nhân giữa lúc tối lửa tắt đèn không ai nhìn thấy được gì đó!

Châu-Ỗ nói:

-Ừ! Em... nhớ ra rồi! Chàng ta có một cây sáo bằng vàng, nhưng không biết tên là Dư-Ngư-Đồng. Nếu sớm biết thì đã đem chàng ta về đây cùng dưỡng bệnh chung với anh thì tiện biết mấy!

Từ-Thiện-Hoảng lại nói:

-Còn người ăn mặc giả trai kia không chừng có thể là Văn tứ tẩu của... anh... không chừng. Nhưng cũng lạ! Từ xưa đến nay Văn tứ tẩu nào có giả trai bao giờ!

Hôm sau, thấy Từ-Thiện-Hoảng đã gần như bình phục lại được, Châu-Ỗ bèn thả cho Tào-Ty-Bằng đi đồng thời từ giả bà lão. Sẵn có 400 lượng bạc lấy của 'Đường mắc mưa' tại kỹ viện Bạch-Mai-Khôi', Châu-Ỗ trích ra một nửa tặng cho bà lão làm vốn để sinh sống, còn một nửa đem theo làm lộ phí dọc đường.

Đến một khách sạn, hai người vào mướn phòng. Ban đầu định mướn hai phòng nhưng sợ những cặp mắt tò mò chú ý, hai người đổi nay ý định mướn một phòng thôi. Mà hai người cũng chẳng còn đường lựa chọn vì khách sạn cũng chỉ còn lại đúng được một phòng trống.

Vừa vào đến phòng, đột nhiên Từ-Thiện-Hoảng đóng chặt cửa lại. Châu-Ỗ ngạc nhiên chưa kịp hỏi thì Từ-Thiện-Hoảng ghé tai nàng nói nhỏ:

-Cô nương không thấy có người của Trấn-Viễn tiêu cục ở đây sao?

Châu-Ỗ kinh ngạc hỏi:

-Trấn-Viễn tiêu cục à? Phải chăng là bọn người đã đốt cháy Thiết-Đảm-Trang và giúp bọn 'ưng khuyển' bắt Văn tứ ca?

-Thì ngoài chúng ra còn ai nữa?

Lúc ấy tiểu nhị đem vào một mâm cơm rượu. Từ-Thiện-Hoảng thừa dịp ấy hỏi:

-Phải chăng đó là các vị của Trấn-Viễn tiêu cục đến đây mướn phòng?

Tiểu nhị đáp:

-Mấy vị ấy lần nào ra ải Đồng-Quan cũng ghé qua khách sạn chúng tôi mướn phòng cả.

Chờ cho tiểu nhị ra khỏi phòng, Từ-Thiện-Hoảng nói:

-Trong đám đó, tên Đồng-Triệu-Hòa là gian ác hơn hết. Đêm nay tôi nhất định phải giết hắn để trả thù cho tất cả!

Nhớ tới cái chết của em trai và cảnh Thiết-Đảm-Trang bị tàn phá, Châu-Ỗ liền rút đao phóng cửa xông ra. Từ-Thiện-Hoảng thấy thế vội níu áo nàng, nắm tay cản lại nói:

-Sao cô nương nóng nảy quá vậy? Làm việc gì cũng phải suy tính đắn đo lợi hại chứ! Chúng nó đông, chúng ta chỉ có hai người. Vạn bất đắc dĩ có điều gì có phải hỏng hết việc lớn không? Chờ đến nửa đêm ta hãy ra tay thì tiện hơn.

Châu-Ỗ vùng một cái nói:

-Anh lấy cái miệng mà nói có được không? Việc gì mà phải... níu... áo người ta vậy? Lại còn... nắm tay nữa! Lần sau không được như vậy nữa à nghe!

Từ-Thiện-Hoảng cười nói:

-Tại cô nương bao giờ cũng gấp rút, chỉ vụt một cái là biến đi mất rồi! Nếu không làm vậy thì làm sao mà giữ lại kịp được? Trách người ta thì cũng phải nghĩ lại mình chứ. Còn nhớ không? Cô nhỏ hơn tôi mà cũng đã từng gọi tôi là ‘chú mày’ đó! Rủi người ta nghe được có phải kỳ lắm không?

Châu-Ỗ nghe nói bỗng nguýt chàng một cái nói:

-Thế chẳng lẽ đòi tôi phải gọi là ‘anh’ sao?

Từ-Thiện-Hoảng nói:

-Thì lâu nay cô chẳng gọi ‘anh’ đó là gì?

Châu-Ỗ then thùng, đỏ hết cả mặt mày. Từ-Thiện-Hoảng thấy nàng xinh đẹp, duyên dáng vô cùng.

Nhìn mâm cơm, Từ-Thiện-Hoảng nói:

-Thôi, tôi đói bụng rồi. Minh ngồi xuống ăn cơm đi, kéo đồ ăn nguội cả rồi.

Đoạn hai người ngồi xuống cùng nhau làm cạn mâm cơm rượu rồi ngồi nghỉ ngơi đến canh hai. Châu-Ỗ không còn nhẫn nại được nữa bèn nói:

-Chúng ta đi thôi! Nếu anh không chịu đi thì tôi cũng đi một mình đó!

Từ-Thiện-Hoảng mỉm cười khẽ gật đầu mở cửa sổ, phóng nhẹ ra ngoài. Chờ cho Châu-Ỗ ra tới, Từ-Thiện-Hoảng nói nhỏ:

-Bọn chúng đông người, cô nương không nên nóng mà động thủ vội. Theo ý tôi thì chúng ta hãy dẫn dụ từng tên ra mà thanh toán dễ hơn.

Sau đó, hai người liền phi thân lên nóc nhà. Thấy căn phòng nơi hướng Đông có ánh đèn,

Từ-Thiện-Hoàng cầm tay Châu-Ỡ phóng xuống đất nhẹ nhàng mà không gây ra một tiếng động nào. Châu-Ỡ dựa sát vào tường đến bên cửa sổ lén nhìn vào bên trong, còn Từ-Thiện-Hoàng thủ sẵn binh khí để bảo vệ.

Thình lình, Châu-Ỡ bỗng nhón gót một cái, đu mình lên cửa sổ, Từ-Thiện-Hoàng cả sợ bước tới kê vai cho Châu-Ỡ đứng, nhưng nàng lại trượt chân mà ngã xuống người Từ-Thiện-Hoàng.

Từ-Thiện-Hoàng hốt hoảng hỏi nhỏ:

-Cái gì vậy?

Châu-Ỡ khẽ đáp:

-Mau! Mau ra tay lập tức! Bọn chúng trói mẹ tôi! Mẹ tôi ở trong phòng này!...

Từ-Thiện-Hoàng nhăn mặt nói:

-Không được! Cô nương mà làm ầu coi chừng nguy hiểm đến tánh mạng của mẹ...

Chưa nói xong câu, Từ-Thiện-Hoàng đã lấy tay kéo Châu-Ỡ, dùng khinh công bay trở về phòng trọ.

Châu-Ỡ nóng ruột, thúc giục:

-Tính sao đây, nói đi! Mẹ tôi bị chúng trói ghì tay rong phòng. Tôi phải giải cứu mẹ tôi và tàn sát hết chúng nó!

Từ-Thiện-Hoàng trấn an:

-Tôi bảo đảm sẽ giải cứu được mẹ cô, nhất định không để cho chúng hại đâu!

Châu-Ỡ dựng ngược lông mày lên hỏi:

-Mà bao giờ mới cứu đây? Tôi muốn cứu ngay bây giờ kia!

Từ-Thiện-Hoàng bình tĩnh hỏi:

-Cô có thấy rõ ràng là chúng có cả thấy bao nhiêu người trong phòng không?

-Tôi không đếm kỹ, nhưng chắc là vào khoảng năm, sáu đứa.

Từ-Thiện-Hoàng ra chiều nghĩ ngợi. Châu-Ỡ nói:

-Nếu anh không đi cũng không sao. Tôi sẽ một mình đi cứu mẹ tôi!

-Tại sao cô nghĩ tôi lại không đi? Phải tính kế đã chứ! Nhờ làm không nên việc còn có hại cho mẹ... mẹ cô chứ ích gì!

-Mà anh sợ cái gì?

-Nào tôi có sợ gì đâu? Tôi nghĩ đến biện pháp nào vừa cứu được mẹ cô, vừa giết hết được chúng nó trong một lúc.

-Cứu mẹ tôi trước đã! Còn chúng nó để giết sau cũng không muộn. Lần này không giết được thì cũng còn lần khác, hiểu chưa?

Đang lúc phân vân, thỉnh thoảng nghe ngoài cửa có tiếng người rảo bước, Từ-Thiện-Hoảng liền ra đầu bảo Châu-Ỗ im lặng.

Hai người đề ý có người vừa đi miệng vừa lải nhải:

-Canh ba nửa đêm không sớm giấu xác chết coi chừng phiên mình ăn dao! Lạy trời, lạy Phật cho cả lũ bảo tiêu này đi đường gặp ăn cướp làm thịt hết chúng nó không chừa lại một tên nào!

Từ-Thiện-Hoảng đoán rằng đây là tên tiểu nhị của khách sạn vì bị bọn tiêu sư Trần-Viễn tiêu cục bức hiếp bắt làm những việc như giết người chôn thây nên hậm hực vừa đi vừa rửa cả đám.

Bỗng nhiên Từ-Thiện-Hoảng nảy ra một kế trong đầu. Chàng gọi Châu-Ỗ hỏi:

-Hai gói thuốc của Tào-Ty-Bằng bào chế cho tên 'Đường mắc mưa', cô có mang theo bên mình không?

Châu-Ỗ lấy hai gói thuốc đưa cho Từ-Thiện-Hoảng, ngạc nhiên hỏi:

-Anh lấy hai gói thuốc đó để làm gì?

Từ-Thiện-Hoảng không đáp, nhảy ra ngoài cửa sổ đi thẳng một mạch. Châu-Ỗ cũng nhảy ra đi theo. Từ-Thiện-Hoảng nói:

-Cô núp xuống đây!

Châu-Ỗ lấy làm lạ, nhưng cũng làm theo lời. Nàng vừa định hỏi thì bỗng thấy có ánh đèn từ xa đi lại. Tên tiểu nhị tay xách cái đèn và hai bình rượu đi tới. Từ-Thiện-Hoảng liền lượm một viên đá liệng tắt ngọn đèn.

Tên tiểu nhị giật mình, quay lại đi xuống nhà sau mà đốt đèn lên lại. Thừa lúc đó, Từ-Thiện-Hoảng lấy hai gói thuốc bỏ vào hai bình rượu rồi quay lại nói nhỏ với Châu-Ỗ:

-Bây giờ chúng ta đến phòng nơi giam giữ mẹ cô.

Hai người trở lại căn phòng lúc ban nãy. Từ-Thiện-Hoảng đu mình lên cửa sổ lén nhìn vào bên trong, thấy một thiếu phụ bị trói cả hai tay hai chân ngồi bệt xuống đất. Trên ghế, trước mặt thiếu phụ có mấy người đang ngồi nói chuyện ra chiều cao hứng lắm. Từ-Thiện-Hoảng nhận ra là Hàn-Văn-Xung, Tiền-Chính-Luân và Đồng-Triệu-Hòa cùng ba tiêu sư lạ mặt khác trong Trần-Viễn tiêu cục.

Đồng-Triệu-Hòa nói:

-Thiên hạ đồn Thiết-Đảm-Trang là tường đồng vách sắt. Nào hay chỉ cần tay một lão Đồng này cũng đủ tiêu tan hết.

Nghe xong câu này, Châu-Ỗ mới hoàn toàn không còn một chút nghi ngờ nào đối với Từ-Thiện-Hoảng về việc Thiết-Đảm-Trang bị thiêu hủy.

Bỗng có tiếng Hàn-Văn-Xung nói:

-Lão Đồng đừng có ‘bô bô’ cái miệng! Tôi đã có lần giáp mặt với Châu-Trọng-Anh và Hồng Hoa Hội nên biết rõ thực lực của chúng hơn ai hết. Một khi chúng ra tay, bọn ta chưa chắc đã có ai chống cự nổi. Phải dè dặt một chút, coi chừng tai vách mạch rừng.

Đồng-Triệu-Hòa vẫn hống hách lên tiếng:

-Bọn mình có phúc tinh chiếu mệnh mà sợ gì? Vợ Châu-Trọng-Anh đang nằm trong tay chúng ta đây! Y dám sinh sự với mình hay sao?

Đồng-Triệu-Hòa vừa dứt lời thì tiểu nhị cũng vừa đem vào hai bình rượu đặt lên mâm đồ nhắm của chúng. Bọn tiêu sư mặc sức ăn uống vui vẻ. Chỉ riêng có Hàn-Văn-Xung mặt mày trầm ngâm như có điều lo nghĩ.

‘Rượu vào lời ra’ (#6), Đồng-Triệu-Hòa cao hứng nói:

-Hàn đại ca! Hơi đâu mà lo với nghĩ!... Người hảo hán không bao giờ dùng sức đông hiệp yếu... Mà giả sử Hồng Hoa Hội có đến đây đi chăng nữa thì ‘một chọi một’ mình cũng đùa sức chơi kia mà!

Một tiêu sư vui miệng hỏi:

-Ai đánh với ai thì không biết... còn lão Đồng... chọn người nào?...

Đồng-Triệu-Hòa cười đáp:

-Lão Đồng thì xí phần con gái Châu-Trọng-Anh...

Đồng-Triệu-Hòa nói chưa dứt lời thì bất thành linh, cả đám tiêu sư đã bật ngựa ra sau ngã nhào xuống đất. Đồng-Triệu-Hòa ngơ ngác không hiểu gì cả. Hắn chưa biết phải làm gì thì nhìn thấy Từ-Thiện-Hoảng tay cầm đao đứng giữa phòng từ bao giờ. Châu-Ỗ cũng nhảy theo vào mở trói cho mẫu thân của nàng. Châu phu nhân đột nhiên thấy con gái xuất hiện cứu mình thì sửng sốt không nói được một lời.

Từ-Thiện-Hoảng nghiêng răng thọc mũi đao vào yết hầu Đồng-Triệu-Hòa. Hắn rống lên một tiếng, máu tươi bắn ra có vòi ngã lăn xuống đất, mang theo cả một cuộc đời đầy tội lỗi gian ác của hắn.

Châu-Ỗ định giết hết đám tiêu sư Trần-Viển tiêu cục thì Từ-Thiện-Hoảng can nài lại.

Châu-Ỡ gặt đầu, tra đao vào vỏ.

Châu phu nhân nhìn con gái tỏ vẻ ngạc nhiên. Bà ta dư biết tính con gái mình xưa nay muốn làm gì thì làm. Ngoài thân phụ ra, nàng chẳng bao giờ nghe ai khuyên can bao giờ. Vậy mà Từ-Thiện-Hoảng chỉ nói có một câu nhỏ nhẹ mà nàng lại ngoan ngoãn chịu nghe ngay. Châu phu nhân sợ con gái mình đã sa vào cạm bẫy ái tình nên bồi hồi suy nghĩ. Từ-Thiện-Hoảng lục soát bọn tiêu-sư lấy được mấy phong thư cất vào túi rồi nói với Châu-Ỡ:

-Chúng ta mau trở về phòng thâu góp đồ đạc rồi mau mau rời khỏi nơi đây!

Thấy con gái mình đi chung một đường, lại ở chung một phòng với Từ-Thiện-Hoảng, Châu phu nhân thắc mắc chẳng cùng. Bà hỏi:

-Gia gia đâu? Vị này là ai? Sao con lại không đi chung với gia gia? Bộ hai người lại gây gỗ với nhau rồi hả?

Châu-Ỡ cười nói:

-Sao mẹ nóng nảy quá vậy? Để thùng thảng rồi sẽ biết hết mà!

Thấy hai mẹ con có vẻ như sắp sửa cãi nhau, Từ-Thiện-Hoảng vội dùng lời khéo, khuyên can cả đôi bên.

Châu-Ỡ nhìn Từ-Thiện-Hoảng nói:

-Đầu đuôi cũng tại ‘chú mày’ mà ra cả! Đã thế lại còn xen vào nói tới nói lui cho thêm rắc rối nhiều chuyện nữa!

Từ-Thiện-Hoảng chợt hiểu, liền tách ngựa đi trước. Châu phu nhân cùng Châu-Ỡ lặng thinh đi theo sau.

Đêm hôm ấy, ba người xin vào tá túc tại một nhà nông dân. Hai mẹ con ngủ chung một phòng. Châu-Ỡ liền đem chuyện kể lại từ đầu đến cuối cho Châu phu nhân nghe. Châu phu nhân cũng kể lại mọi chuyện xảy ra cho bà bấy lâu nay...

Sau cái chết của Châu-Anh-Kiệt, Châu phu nhân quá đau lòng, giận chồng bỏ đi. Bà định tìm đến nhà một người bà con họ Hứa tại Quỳnh-Lan nhưng rủi thay chủ nhà lại có việc bỏ đi xa chưa về kịp. Mặc dù được vợ chủ nhân ân cần tiếp đãi, Châu phu nhân chỉ ở ít ngày rồi để lại một bức thư từ giã, một mình lại lên đường đi một mình.

Hôm ấy đi đến ải Đồng-Quan, Châu phu nhân tìm một khách sạn vào nghỉ chânm tình cờ nhìn thấy đằng trước khách sạn có một tiêu kỳ đề bốn chữ ‘Trần-Viễn Tiêu-Cục’. Châu phu nhân bỗng nhớ lại có nghe Mạnh-Kiện-Hùng kể lại là mọi việc đều do một tên tiêu

sư Đồng-Triệu-Hòa gây ra cả.

Châu phu nhân liền xách đao, thừa lúc đem khuya đột nhập vào phòng bọn tiêu sư quyết giết kẻ ác để rửa hận. Chẳng ngờ bọn tiêu sư đã sớm đề cao cảnh giác nên đã phục kích sẵn sàng. Bà ta vừa vào tới nơi đã bị chúng bao vây tứ phía. Mặc dù võ nghệ Châu phu nhân cũng thuộc vào hạng cao siêu, nhưng vì bọn tiêu sư đông quá, lại có Hàn-Văn-Xung giúp sức nên cuối cùng không địch nổi chúng và bị bắt sống...

Châu-Ỡ sau đó nói với mẫu thân rằng việc cứu bà, giết kẻ thù đều là mưu của Từ-Thiện-Hoảng cả.

Sáng hôm sau, Châu phu nhân bỗng nhiên thay đổi tâm tính, đi sát bên Từ-Thiện-Hoảng chuyện trò vui vẻ, hỏi thăm thân thể của chàng.

Từ-Thiện-Hoảng thưa:

-Hồi cháu được 12 tuổi thì cả gia đình đều bị quân Thanh giết hết chỉ có một mình cháu chạy thoát được. Nguyên là viên tri phủ ý thế là người hoàng-tộc Mãn-Thanh nên một hôm trông thấy chị cháu liền dùng uy quyền bắt buộc phải lấy hắn làm chồng. Chị cháu đã hứa hôn nên mẹ cháu nhất định không gả. Tên tri phủ ấy liền ra lệnh bắt cha mẹ cháu cùng mấy anh em cháu giam vào ngục. Vì hôn phu của chị cháu uất ức nên đích thân đi hành tịch tên tri phủ ấy. Trong phủ có tên bộ khoái võ nghệ cao cường thành ra anh rể tương lai của cháu bị bắt quản tang với con dao máu trong mình ngay phòng ngủ của tên tri phủ. Chị cháu được tin này nhảy xuống sông tự tử. Thế là tên tri phủ ghép cả gia đình cháu vào tội làm thổ phỉ, mưu sát quan triều đình, đem ra pháp trường xử trảm tất cả.

Cháu hay tin dữ liền lập tức bỏ nhà đào nạn.

Châu-Ỡ nghe Từ-Thiện-Hoảng kể chuyện thì cả giận nói lớn:

-‘Chú mày’ sau đó có báo thù cho gia đình không?

Châu phu nhân nghe nói bèn quay lại mắng con gái:

-Sao con lỗ mãng quá vậy? Từ nay mẹ cấm con không được dùng tiếng ‘chú mày’ nữa mà phải kêu Từ-Thiện-Hoảng sư điệt bằng ‘anh’. Tiếng ‘anh’ kia nghe đẹp đẽ, nho nhã hơn không?

Châu-Ỡ lẩm bẩm:

-Kêu hắn là anh thì hắn lại lên chân!

Từ-Thiện-Hoảng sau đó buồn rầu nói:

-Đến khi tôi không lớn học được võ nghệ, trở lại quê nhà đến tận dinh tìm tên tri phủ ấy

báo thù thì được tin hấn đã bỏ đi nơi khác rồi! Sau đó tôi bỏ đi tìm hấn khắp nơi mà vẫn không tìm được tin tức nào!

Châu-Ỗ nói:

-Thằng tri phủ đó tên họ là gì? Nếu gặp nó tôi quyết chẳng dung mạng!

-Tôi chỉ biết nó họ Phương, còn tên thì hỏi không ra. Bên gò má nó có một cái bớt đen.

Gặp là tôi nhận ra liền.

Châu phu nhân lại hỏi Từ-Thiện-Hoảng kết bạn với những ai, hành hiệp giang hồ được mấy năm và có ý trung nhân nào chưa...

Châu-Ỗ cười nói:

-Y là thằng quỷ báo đời nên ai cô nào thêm thương đâu mà mẹ hỏi!

Châu phu nhân lại mắng:

-Con gái chỉ ‘bạ ăn bạ nói’!

Châu-Ỗ vẫn cười nói:

-Có phải mẹ hỏi tỉ mỉ như vậy để làm mai cho y phải không? Con gái nhà ai vậy? À, con biết rồi! Có phải là em họ con, thuộc nhà họ Hứa đó có phải không?

Châu phu nhân không đáp. Tối đến mướn khách sạn ngủ tạm, Châu phu nhân nói với con gái rằng:

-Con là khuê nữ mà lại cùng di với trai, cùng ở chung phòng với trai như thế thì thử hỏi còn ai mà thêm lấy con nữa!

Châu-Ỗ đáp:

-Con ở vậy suốt đời, không cần lấy chồng.

-Con nói oang oang như thế mà không sợ người ta nghe được hay sao?

-Sợ cái gì? Con không nói điều gì trái với lương tâm. Ai muốn nghe thì nghe chứ có sao đâu?

Đến sáng, khi hai mẹ con thức dậy thì tiểu nhị cầm một phong thư vào nói:

-Ông ở phòng kế nhờ tôi trao lại thư này cho bà và cô nương.

Châu-Ỗ vội hỏi:

-Còn người ấy ở đâu?

Tiểu nhị đáp:

-Ông ấy nói có việc gấp phải đi.

Châu-Ỗ trách:

-Sao nhà ngươi không vào gọi ta?

Tiểu nhị đáp:

-Ông ấy nói không được làm mất giấc ngủ của bà và cô nương. Những gì cần đều có viết rõ trong thư.

Châu-Ỗ liền xé thư ra đọc:

Kính gửi Châu phu nhân và Châu cô nương,

Từ-Thiện-Hoảng tôi chẳng may bị thương tích trầm trọng may nhờ có cô nương vì nghĩa cứu mạng cho nên mới được sống sót. Ôn ấy, tôi ghi tạc vào lòng. Hiện nay phu nhân và cô nương đã được sum họp, đường đi đến Khai-Phong cũng không còn xa mấy, tôi xin đi trước. Mong phu nhân và cô nương đừng nghĩ ngợi điều gì cả.

Việc Châu cô nương cứu mạng, tôi thề sẽ không bao giờ nói lại với ai, xin phu nhân và cô nương cứ yên lòng.

TỪ-THIỆN-HOẢNG kính bút

Châu-Ỗ ngơ ngẩn một hồi, liệng thư xuống giường, nằm vật mình ôm gối ngủ lại. Châu phu nhân đánh thức dậy ăn cơm, nàng vẫn không độn dậy. Châu phu nhân nói:

-Ở đây đâu có phải là Thiết-Đảm-Trang mà con hành hạ mẹ quán vậy! Ăn cơm đi rồi còn lên đườn! Ngủ hoài sao?

Châu phu nhân không nghe thấy tiếng trả lời bèn hỏi lại:

-Có chịu nghe lời hay không thì bảo?

Châu-Ỗ nói:

-Y đối với con tử tế mà con đối với y tệ quá! Nghĩ lại con buồn không muốn đi đâu hết!

Châu phu nhân nói:

-Con đồ thừa tại mẹ phải không?

-Đêm rồi mẹ nói nào là người ngoài không tin, nào là không ai tử tế thêm hỏi... nào là... đủ thứ... Vì vậy y nghe được mới đề thư lại mà đi trước đó! Trong thư y thề một câu không nói với ai việc con cứu y thì đủ thấy đó là tại mẹ mà ra cả!

Châu phu nhân biết con gái mình với Từ-Thiện-Hoảng đã thương yêu nhau nên dịu giọng nói:

-Mẹ chỉ còn có một mình con. Chờ đến Khai-Phong mẹ sẽ nói chuyện với cha tác hợp cho hai đứa.

Châu-Ỗ trợn mắt cãi lại:

-Ai bảo mẹ gả con cho y? Lần đó con thấy y sắp chết nên tội nghiệp ra tay cứu thôi chứ có phải yêu thương gì hấn đâu! Mẹ đừng hiểu lầm.

Chú thích:

(1-) Trùng vi: vòng vây.

(2-) “Ăn Đường”: nguyên-văn “thực Đường” nghĩa đen là ăn cục đường, nghĩa bóng là giết người họ Đường.

(3-) Tào kê: mụ “tú bà”.

(4-) Đại hán: người đàn ông.

(5-) Lương y như từ mẫu: thầy thuốc như mẹ hiền.

(6-) “Tửu nhập ngôn xuất”.

hết: **Hồi 11**

Kim Dung

Thư Kiếm Ân Cừ Lục

Hồi 12

**Truyền võ vừa lòng chiêu rể quý
Giúp người gặp nạn cướp quân gian**

Nhắc lại Từ-Thiện-Hoàng đêm hôm ấy nghỉ tại khách sạn chợt nghĩ đến mấy phong thư lấy được từ đám tiêu sư Trần-Viễn tiêu cục liền mở từng bức ra đọc. Hầu hết chỉ là những thư từ cá nhân, không có liên quan gì đến Hồng Hoa Hội cả. Chỉ riêng có bức thư cuối cùng do Vương-Duy-Dương gửi cho Hàn-Văn-Xung đốc thúc họ Hàn gấp rút về gấp kinh-đô để hộ tống một số châu báu đi Giang-Nam, và có đề cập đến đại quân chinh Tây của Triệu-Huệ.

Từ-Thiện-Hoàng đoán rằng chắc vì trách nhiệm nặng nề nguy hiểm mà lại không đủ cao thủ nên Vương-Duy-Dương phải nhờ cậy đến Hàn-Văn-Xung. Thành linh nghe phòng bên có tiếng Châu phu nhân và Châu-Ỡ cãi nhau, mà mình là đề tài chính. Chàng thầm nghĩ nếu vì mình mà để cho Châu-Ỡ phải mang tiếng không tốt thì thật không đành chút nào nên viết vội bức thư nhờ tiểu nhị trao lại cho hai người rồi một mình lặng lẽ ra đi trong đêm khuya.

Chiều hôm sau, Từ-Thiện-Hoàng đến biên giới tỉnh Hà-Nam. Nhận được ký hiệu quen thuộc để lại trên một vách tường, chàng lập tức thẳng đường tới Khai-Phong. Kế đến, chàng tìm đến tư gia của đại hiệp Mai-Lương-Minh ở Biện-Lương thì quả nhiên gặp đủ tất cả các nhân vật Hồng Hoa Hội tại đây. Thấy chàng bình an vô sự, ai nấy đều vui mừng không biết mấy.

Lúc ấy, thương tích của Vệ-Xuân-Hoa, Chương-Tấn, Tâm-Nghiện cũng đã lành. Thạch-Song-Anh vâng lệnh Trần-Gia-Cách đem tin sang xứ Hồi cho Mộc-Trác-Luân chưa về. Hai anh em Tây-Xuyên Song-Hiệp đi công tác, dò thăm tin tức Văn-Thái-Lai, còn Tường-Tứ-Căn đi quan sát tình hình nạn lụt do sông Hoàng-Hà gây nên.

Từ-Thiện-Hoàng giấu nhem việc mẹ con Châu-Ỡ, chỉ cho mọi người biết tin tức về Dư-Ngư-Đổng đang bị trọng thương và đi chung với một thiếu nữ cải nam trang. Lúc đầu chàng tưởng đó là Lạc-Băng, nhưng bây giờ gặp Lạc-Băng ở đây thì trong lòng thắc mắc vô cùng, không hiểu người kia là ai.

Sáng hôm sau, Châu-Ỡ cũng đến nơi. Châu-Trọng-Anh và mọi người hết sức vui mừng. Châu-Ỡ khẽ láy mắt Từ-Thiện-Hoàng rồi ghé tai chàng nói nhỏ:

-Anh sang đây! Tôi có việc cần thương lượng với anh một chút.

Từ-Thiện-Hoàng ‘ngoan ngoãn’ đi theo nàng không chút do dự, không một tiếng thắc mắc.

Cả Châu-Trọng-Anh lẫn đám hào kiệt Hồng Hoa Hội đều ngạc nhiên. Không ai có thể tưởng tượng được cảnh nhìn thấy hai người thân mật với nhau như vậy.

Ra ngoài hiên, Châu-Ỡ nói với Từ-Thiện-Hoàng:

-Mẹ tôi cương quyết không chịu đến gặp mặt cha tôi. Anh có cách nào nói được hai người lại với nhau không?

Từ-Thiện-Hoàng cười lớn nói:

-Mẹ em không chịu đến thì mời cha em đi đến đón về, có gì là khó đâu!

Châu-Ỡ nói:

-Nói như anh thật dễ dàng quá! Bà mà không chịu đến gặp ông thì có năn nỉ đến nghìn lần ông cũng không chịu đi đón bà về đâu mà hòng!

Từ-Thiện-Hoàng trầm ngâm giây lát rồi reo lên:

-Có cách rồi!

Chàng rỉ tai Châu-Ỡ nói nhỏ một hồi. Châu-Ỡ hỏi:

-Biết có được không?

Từ-Thiện-Hoàng nói bằng giọng quả quyết:

-Nhất định được mà! Em mau đi trước đi!

Châu-Ỡ đi ra khỏi nhà, Từ-Thiện-Hoàng vào lại bên trong. Nói chuyện với mấy người Hồng Hoa Hội một lúc, chàng từ tốn nói với Châu-Trọng-Anh:

-Thưa Châu lão bá, ở gần chùa Thiết-Tháp, rượu đã thơm ngon mà phong cảnh lại hữu tình. Chúng ta đến đó uống rượu mà thưởng thức thì thật là hứng thú.

Thấy Từ-Thiện-Hoàng ‘gãi đúng chỗ ngứa’ của mình, Châu-Trọng-Anh mỉm cười hài lòng, nhận lời ngay:

-Vậy tôi xin mời tất cả cùng đến đó chén một bữa cho thật say.

Từ-Thiện-Hoảng nói:

-Thưa lão bá, đi đông không tiện. Nơi này nằm trong châu thành nên bọn ‘tàu cầu’, tai mắt của triều đình rất đông. Rủi chúng ‘đánh hơi’ được thì hỏng hết việc lớn của chúng ta. Xin lão bá mời riêng Tổng-Đà-Chủ đi cho vui thôi.

Châu-Trọng-Anh khen phải, bèn mời Trần-Gia-Cách cùng đi chung. Từ-Thiện-Hoảng chọn một cái bàn bên ngoài, rồi ba người chia nhau ngồi theo vị trí chữ ‘phẩm’ (#1).

Cả ba ngồi thưởng thức phong cảnh, chẳng mấy chốc đã uống hết mấy bình rượu ngon.

Bấy giờ, Từ-Thiện-Hoảng mới bắt đầu gọi chuyện:

-Châu lão bá, nhân dịp cha con bác đoàn tụ lại với nhau, cháu xin mừng bác một chung.

Châu-Trọng-Anh uống cạn rồi bỗng cảm thấy lòng như bụi ngùi, khẽ thở dài một tiếng.

Từ-Thiện-Hoảng nói tiếp:

-Lão bá không được vui, hẳn luyến tiếc công trình gây dựng Thiết-Đà-Trang, nay không còn!

-Đó chỉ là vật ngoại thân! Lão phu không bao giờ bận tâm đến!

-Chắc lão bá thương nhớ đến... Châu tiểu đệ?

Châu-Trọng-Anh không nói, chỉ thở dài não nuột. Trần-Gia-Cách thấy không ổn liền đảo mắt ra hiệu, ý bảo Từ-Thiện-Hoảng đừng khơi lại vết thương lòng của Châu-Trọng-Anh.

Nhưng Từ-Thiện-Hoảng giả vờ như không trông thấy, nói tiếp:

-Lúc ấy Châu tiểu đệ ngây thơ bị kẻ gian dụ dỗ vô tình chỉ chỗ núp của Văn tứ ca cho chúng bắt. Lão bá nóng giận, và vì muốn giữ trọn chữ tín trong đạo nghĩa giang hồ nên phải đau lòng mà hạ thủ. Anh em Hồng Hoa Hội hết sức áy náy về chuyện này...

Trần-Gia-Cách thấy vậy vội nạt Từ-Thiện-Hoảng:

-Thất ca! Anh uống nhiều quá rồi đó! Đừng nói nữa!

Từ-Thiện-Hoảng vẫn không nghe, lại hỏi:

-Chẳng hiểu vì sao mà Châu phu nhân lại bỏ nhà ra đi? Lão bá có thể cho tiểu đệ biết rõ nguyên do được không?

Châu-Trọng-Anh buồn rầu, ngậm ngùi đáp:

-Bà ta vì ngăn cản lão phu giết đức con ngõ nghịch mà không thay đổi được ý kiến của lão phu nên giận mà bỏ đi! Thương hại cho bà... một mình một thân... không rõ phiêu bạt giang hồ chốn nào! Tôi nguyện sau khi cứu được Văn tứ ca, bằng mọi cách sẽ đi tìm bà ta

trở về. Nhưng bây giờ thì chưa được...

Châu-Trọng-Anh vừa nói dứt lời thì cánh cửa sổ mở ra, Châu-Ỡ dất Châu phu nhân vui vẻ bước vào. Châu phu nhân nhìn Châu-Trọng-Anh nói:

-Những gì ông nói tôi đã nghe hết rồi. Nào ông có cần phải trèo non vượt biển gì đâu?

Tôi vẫn ở gần bên ông đây, sao không chịu đi tìm?

Châu-Trọng-Anh trông thấy cả vợ lẫn con thì chớp mắt không dám tin là thật. Ông ta vừa vui mừng vừa kinh ngạc, không sao thốt được nên lời.

Châu-Ỡ đem mẹ mình giới thiệu với Trần-Gia-Cách:

-Trần đại ca! Đây là thân mẫu của tiểu muội!

Quay sang mẹ, nàng nói:

-Mẹ à! Vị này là Tổng-Đà-Chủ Hồng Hoa Hội đây!

Trần-Gia-Cách lịch thiệp, mời hai mẹ con ngồi chung. Châu-Ỡ nói với Châu-Trọng-Anh:

-Gia gia! Thật là ý trời xếp đặt cho cha mẹ gặp lại nhau. Con nghe ở đây mát mẻ bèn mời mẹ đi ăn cá lý ngư. Ban đầu mẹ nhất định không đi, con phải năn nỉ mãi mẹ mới chịu đi.

Hai mẹ con ngồi sát bên cửa sổ gần bàn rượu, chỉ nghe cha nói một câu là hết giận liền.

Sự thật đó là diệu kế của Từ-Thiện-Hoàng bày cho Châu-Ỡ mà sắp xếp cho hai vợ chồng Châu-Trọng-Anh gần lại với nhau.

Thấy cha mẹ đã làm lành lại với nhau, Châu-Ỡ mừng rỡ vô cùng đem việc giết Đồng-Triệu-Hòa làm sao kể lại cho mọi người nghe. Từ-Thiện-Hoàng sợ nàng vui miệng nói đến việc của mình nên lấy mắt ra hiệu cho nàng đừng nói.

Nhưng Châu-Ỡ không hiểu ý, lại lấy tay chỉ vào chàng nói:

-Việc giải cứu mẫu thân và giết kẻ thù đều do ‘chú bé’ này sắp đặt cả đấy.

Châu-Trọng-Anh nói:

-Lời xưa vẫn nói ‘anh hùng hào kiệt xuất thiếu niên’, quả thật là đúng lắm. Ngày nay cháu cứu vợ bác, giết gian tặc trả thù cho Thiết-Đảm-Trang, bác vô cùng cảm kích!

Từ-Thiện-Hoàng khiêm tốn nói:

-Dạ không! Đó là công lao của Châu cô nương chứ cháu có công trạng hay tài cán gì đâu mà để bác phải quá lời khen tặng như thế!

Trần-Gia-Cách mỉm cười hỏi:

-Thì ra hai người gặp nhau trên bước đường hoạn nạn à?

Châu-Ỡ mắc cỡ đỏ mặt, cúi gầm mặt xuống, suýt nữa thì đánh rơi cả đôi đũa. Từ-Thiện-

Hoàng cũng lặng im không nói được lời nào. Trần-Gia-Cách biết hai người đều có một tâm sự kín đáo nên không hỏi tới nơi.

Tan tiệc, tất cả mọi người về lại nhà Mai-Lương-Minh. Trần-Gia-Cách gọi riêng Từ-Thiện-Hoàng đến vừa cười vừa hỏi:

-Thất ca! Anh đừng giấu tôi nhé! Anh với cô ấy có nhiều cử chỉ úp mở!

Từ-Thiện-Hoàng thành thật trình bày:

-Xin Tổng-Đà-Chủ đừng nghi oan mà tội nghiệp cho cô ta. Đối với tôi, cô ấy là ân nhân. Chẳng qua sợ dư luận đàm tiếu mà phải giấu đó thôi.

Đoạn Từ-Thiện-Hoàng đem chuyện Châu-Ỗ cứu mình ra sao thuật lại cho Trần-Gia-Cách nghe.

Trần-Gia-Cách nói:

-Chính tôi nhận thấy Châu cô nương là một người có nhiều phẩm hạnh nên rất muốn làm mai cho thất ca.

Từ-Thiện-Hoàng nghe nói vội đưa tay ngăn lại:

-Xin đừng! Tổng-Đà-Chủ có lòng thương thì tôi thật hết sức cảm kích nhưng không dám tuân mệnh đâu. Tôi không xứng đáng!

Trần-Gia-Cách nói:

-Thất ca chớ nên quá khiêm nhượng như vậy. Anh ‘văn võ toàn tài’, Châu lão anh hùng lúc nào cũng quý mến...

Từ-Thiện-Hoàng ngắt lời:

-Nhưng chỉ sợ cô ấy không ưa tôi!

Trần-Gia-Cách cười nói:

-Đó là chuyện cũ. Từ hôm cô ta cứu anh thì chuyện đã khác xa rồi. Tôi thấy ngay từ lúc cô ta mới bước vào.

Đang lúc Trần-Gia-Cách tìm lời khuyên Từ-Thiện-Hoàng thì đưa gia nhân của Mai-Lương-Minh xô cửa bước vào nói:

-Thưa Trần gia, Châu lão anh hùng mời ngài sang phòng bên có chút việc.

Trần-Gia-Cách đứng dậy nhìn Từ-Thiện-Hoàng cười rồi bước ra khỏi phòng qua gặp Châu-Trọng-Anh. Thấy mặt Trần-Gia-Cách, Châu phu nhân vội chào hỏi sơ qua rồi tìm có lui ra nhà sau.

Châu-Trọng-Anh mở đầu câu chuyện:

-Lão có một việc tự mình khó nói, định nhờ Tổng-Đà-Chủ giúp giùm cho.

Trần-Gia-Cách lễ phép nói:

-Châu lão bá, xin đừng ngại. Việc nào vẫn bối làm được tất nhiên sẽ hết lòng.

Châu-Trọng-Anh khẽ chần chừ rồi từ tốn nói:

-Con gái tôi năm nay 19 tuổi rồi, mà tính nết vẫn còn con nít lắm. Vì vậy chủ ý tôi là muốn tìm được một người cho nó bầu bạn. Nay...

Dừng lại một giây, khẽ thở ra, Châu-Trọng-Anh nói tiếp:

-Từ thất đương-gia văn võ song toàn, lại có đức độ và nhân phẩm. Ý tôi muốn tác hợp cho hai người nên duyên giai ngẫu. Hiềm vì...

Trần-Gia-Cách nghe nói cả mừng đỡ lời:

-Tuông là việc gì! Nếu là chuyện này thì vẫn bối sẵn sàng xin nhận ngay. Châu lão bá là ‘Thái-Sơn Bắc-Đầu’ của võ lâm. Nếu Từ thất ca mà được hân hạnh làm ‘nữ tể’ (#2) thì thật là phúc cho cả Hồng Hoa Hội chứ không riêng gì thất ca. Văn bối xin đi bắt tay vào việc ngay.

Trần-Gia-Cách trở về nói rõ ý định của Châu-Trọng-Anh. Từ-Thiện-Hoàng không ngờ hạnh phúc lại đến với mình đột ngột như thế nên hớn hờ ra mặt, nói với Trần-Gia-Cách:

-Thôi, mọi việc xin nhờ Tổng-Đà-Chủ giúp cho.

Ngẫm nghĩ một hồi, Trần-Gia-Cách đề nghị với Từ-Thiện-Hoàng:

-Tôi có một điều tâm huyết muốn thảo luận với Từ thất ca trước.

Từ-Thiện-Hoàng nói:

-Xin Tổng-Đà-Chủ cứ nói rõ tôn ý.

Trần-Gia-Cách nghiêm trang nói:

-Châu lão anh hùng vốn chỉ có một đứa con trai duy nhất để nối dõi tông đường nhưng chẳng may lại phải chết thảm thiết vì chuyện Hồng Hoa Hội chúng ta. Hương lửa Châu gia đã tuyệt. Đó là nỗi khổ tâm nhất của Châu lão anh hùng, và cũng là tội nặng nhất của Hồng Hoa Hội chúng ta. Thế mà cha con Châu lão anh hùng không thù hận mà lại còn liên kết, sống chết với chúng ta, tình nghĩa càng ngày càng thêm mật thiết. Nay xem chừng Châu phu nhân cũng sẽ sát cánh với chúng ta nữa. Chẳng hiểu ý thất ca thế nào?

Từ-Thiện-Hoàng chẳng chút do dự nói ngay:

-Có phải ý Tổng-Đà-Chủ muốn sau này tôi cho con trai trưởng lấy họ Châu để giữ hương lửa cho Châu lão anh hùng hay không?

Trần-Gia-Cách mừng rỡ, gật đầu nói:

-Thất ca có lòng như thế thật là quý hóa. Như thế cũng tạm gọi là đền đáp lại được phần nào ân nghĩa của Châu lão anh hùng. Mà thất ca cũng chẳng có gì phải lo. Con thứ sẽ lấy họ Từ mà giữ hương lửa cho thất ca thôi!

Liền sao đó, Trần-Gia-Cách dẫn Từ-Thiện-Hoàng sang ra mắt vợ chồng Châu-Trọng-Anh nói rõ ý định. Cả hai người đều vui vẻ, thích chí vô cùng. Châu-Trọng-Anh cao hứng nói:

-Hiện nay cha không có món gì quý báu để cho hai con làm của hồi môn. Cha chỉ có môn Thiết-Đảm này truyền lại cho con mà thôi. Đó là tuyệt kỹ của Châu-gia, một đời tung hoành trong thiên hạ, chưa hề nhượng bộ bất cứ một cao thủ nào!

Từ-Thiện-Hoàng vốn sẵn đã ngưỡng mộ võ công của Châu-Trọng-Anh, muốn học mà không được, nay nghe Châu-Trọng-Anh đích thân truyền lại cho mình thì cảm kích vô cùng, bèn quỳ xuống làm lễ bái sư theo quy luật của võ lâm.

Châu phu nhân cũng nói:

-Cha con có môn Thiết-Đảm, mẹ cũng có phép sử dụng song tiên. Để mẹ sẽ truyền luôn cho con. Tưởng đó cũng không phải là vô ích.

Từ-Thiện-Hoàng lại định quỳ xuống bái sư thì Châu-Trọng-Anh cản lại bảo:

-Đã là con cái trong nhà, hà tất phải theo quy luật của võ lâm làm gì!

Tin Từ-Thiện-Hoàng sẽ thành hôn với Châu-Ỗ truyền ra rất lạ. Đám hào kiệt Hồng Hoa Hội đua nhau đến chúc mừng...

Sau đó, Trần-Gia-Cách mở một cuộc họp nhỏ, bàn sơ qua những kế hoạch cho những ngày sắp tới.

Trần-Gia-Cách nói:

-Chúng ta đóng ở đây đã mấy ngày, không có tin gì của Văn tứ ca cả, mà Tây-Xuyên Song-Hiệp cũng chưa về. Vậy anh em có kế hoạch gì không?

Chương-Tấn nói:

-Coi bộ Trương-Siêu-Trọng đã giải tứ ca về Bắc-Kinh rồi! Do đó mà Tây-Xuyên Song-Hiệp không tìm được tin tức gì cả. Có lẽ chúng ta phải lên Bắc-Kinh một chuyến thôi chứ không thể nào ở đây mà đợi mãi được.

Người bàn thế này, người bàn thế nọ, không ai đồng ý với ai cả. Vì vậy, Trần-Gia-Cách không có một quyết định nào rõ rệt...

Khi ấy, Thạch-Song-Anh mới hoàn thành công tác trở về. Thập-nhị đương-gia tìm Trần-Gia-Cách báo tin và trao một phong thư nói:

-Thưa Tổng-Đà-Chủ, Mộc lão anh hùng có thư hồi âm cho Tổng-Đà-Chủ đây.

Trần-Gia-Cách mở thư Mộc-Trác-Luân ra xem. Lời lẽ trong thư hết sức bi tráng khiến Trần-Gia-Cách xúc động vô cùng.

Nhìn Thạch-Song-Anh, Trần-Gia-Cách hỏi thăm:

-Gia đình Mộc-Trác-Luân đối đãi với Thập-nhị ca có chu đáo không?

Thạch-Song-Anh gật đầu nói:

-Cả gia đình ông ta quả thật là anh hùng, lại vô cùng hiếu khách. Họ hết sức niềm nở đối với tôi. Ông cho vợ, hai người con gái và một người con trai ra chào đón và tiếp đãi rất ân cần. Cô con gái lớn có lần nói chuyện với Tổng-Đà-Chủ vừa thấy tôi đã ra hỏi thăm ngay sức khỏe của Tổng-Đà-Chủ.

Trần-Gia-Cách lại hỏi:

-Cô ấy có nhắn tôi lời gì không?

Thạch-Song-Anh suy nghĩ giây lâu như cố nhớ lại rồi mới đáp:

-Có... mà không! Ý chừng cô ấy muốn gửi thăm Tổng-Đà-Chủ lắm nhưng nghĩ sao lại thôi.

Trần-Gia-Cách lặng thinh, rút thanh đoản kiếm của Tiêu-Thanh-Đồng tặng ra xem xét, cố tìm những gì bí mật ẩn bên trong. Kiếm vừa rút khỏi vỏ liền tỏa ra ánh sáng chói lòa, kiếm khí toát ra lạnh cả người...

Vừa lúc đó, Tường-Tứ-Căn trở về báo tin, tường thuật lại những tai ách của dân chúng qua cơn lụt do sông Hoàng-Hà gây nên, cũng như các hành vi của bọn tham quan ô lại. Chàng cho biết sông Hoàng-Hà mới vừa lắng lại dậy sóng trở lại. Chuyện này còn có vẻ khủng khiếp hơn nữa, chưa biết được thiệt hại nhân mạng và tài sản nhiều đến thế nào. Bọn quan lại cai trị ‘giá áo túi cơm’ trước tình cảnh đau khổ ấy, chẳng những không tìm biện pháp nào để cứu giúp dân chúng lâm than, còn bắt họ phải phải cùng nhau mang đất đắp đê, bó gai cản nước, làm toàn những chuyện vô ích. Một mặt, chúng viết biểu tâu về triều đình phóng đại thêm những thiệt hại để thừa cơ hội đục khoét thêm ngân quỹ của công. Không những thế, lợi dụng lúc triều đình xuất ra lúa vựa, tiền kho ra cứu giúp nạn nhân, chúng cùng nhau vơ vét chia nhau cho thỏa thích. Rốt cuộc, chẳng có một thứ gì đến tay người dân.

Mọi người ai nấy ngậm ngùi, thương xót dân chúng hết bị trời dày lại bị người hành.

Trần-Gia-Cách nói:

-Cứu người như cứu hỏa! Hồng Hoa Hội chúng ta hãy đến tận nơi để xem giúp đỡ gì được cho dân chúng thì giúp.

Nghe Trần-Gia-Cách nói vậy, ai nấy đều đồng ý, hết sức tán thành. Rồi không ai bảo ai, tất cả cùng kéo nhau lên đường cứu nạn dưới sự lãnh đạo của vị Tổng-Đà-Chủ của họ... Suốt đêm ấy, đám hào kiệt Hồng Hoa Hội đi không nghỉ. Trời vừa hừng sáng, mọi người đã đến cửa sông. Sóng vẫn vỗ ào ào, bao nhiêu nhà cửa, súc vật đều bị cuốn trôi hết. Đi đến đâu cũng nghe tiếng khóc van, cầu cứu.

Mọi người đi quan sát khắp nơi trước khi đến trại Đỗ-Lương. Họ dự định sẽ đến Thiên-Thảo vào giờ Mùi. Đây là một thị trấn lớn nằm trên bờ sông Hoàng-Hà nên tất cả nạn nhân đều quy tụ về đó.

Lạc-Băng đem bán hết số vàng ròng mang theo mua lương thực sẵn sàng để phân phát cho dân. Chỉ trong chốc lát, nạn nhân kéo đến đông như kiến cỏ.

Trần-Gia-Cách nói:

-Bôn phận chúng ta là làm cách mạng lật đổ triều đình Mãn-Thanh, thiết lập một xã hội mới có trật tự với công bình bác ái. Nhưng đứng trước cảnh tượng đau khổ của dân chúng, chúng ta không thể nào làm ngơ được. Trách nhiệm cấp thời của Hồng Hoa Hội là phải trực tiếp cứu dân bị nạn. Các anh em có ý kiến gì không?

Từ-Thiện-Hoảng nói:

-Lúc đi đường, tôi có nghĩ ra một biện pháp là cướp của tham quan, đoạt của nhà giàu bắt lương mà giúp dân.

Trần-Gia-Cách đồng ý nói:

-Kế ấy vô hại. Lâu nay phủ Lan-Phong có tiếng là giàu có hơn hết. Viên tri phủ này lại có tiếng là tham lam và tàn ác. Cái bọn a-dua theo hần làm giàu bằng cách bắt nhân hần không ít. Lấy của kẻ ác mà dùng vào việc thiện cứu mạng người cũng là điều hay. Chúng ta cứ tùy nghi mà hành động, đừng để đổ máu và nhớ tránh đừng cướp của những nhà giàu lương thiện.

Lúc ấy, một kỵ mã mặc y phục võ quan phi ngựa ngược chiều với đám hào kiệt Hồng Hoa Hội, ra vẻ gấp rút lắm. Y cho ngựa phóng nước, không cần để ý gì đến khách bộ hành. Một người đàn bà bế con trong khi cố gắng tránh né, trượt chân ngã xuống đất. Vệ-

Xuân-Hoa chờ hấn phi đến gần liền lấy tay đẩy hấn một cái ngã nhào xuống ngựa.

Kỵ mã mặc võ phục lồm cồm ngồi dậy giận dữ mắng:

-Chúng bây quả là bọn ăn cướp lưu manh. Bản chức đang có việc gấp rút nên tạm gác chuyện này. Xong việc sẽ biết tay ta.

Trần-Gia-Cách nói:

-Thập ca! Anh lục thử trong túi hấn xem có gì không.

Chương-Tấn bước tới rút trong túi hấn một tờ công văn, thấy bên ngoài đề như sau: ‘600 dặm cấp tốc trình báo Chinh Tây Đại Nguyên-Soái’. Mở công văn ra đọc, thấy có những hàng chữ ‘vận lương quan tổng binh Tôn-Khắc-Dụng’. Đại ý trong thư, Tôn-Khắc-Dụng cho Triệu-Huệ biết là lương thực tiếp tế cho quân đội ‘Chinh Tây’ đã đủ số, đang trên đường chuyển đến phủ Lan-Phong. Chỉ vì sông Hoàng-Hà bị nước lụt thành ra phương tiện di chuyển bị thiếu hụt, phải chậm trễ mất vài hôm.

Trần-Gia-Cách xem xong trao cho Từ-Thiện-Hoảng nói:

-Tờ công văn hết sức quan trọng, chỉ tiếc không thấy đề cập đến chuyện Văn tứ ca.

Từ-Thiện-Hoảng nói:

-Thưa Tổng-Đà-Chủ! Tờ công văn này quý giá vô cùng, trước giúp được Mộc-Trác-Luân chống quân xâm lăng, sau cứu tế được dân bị nạn lụt sông Hoàng-Hà.

Bước đến trước mặt tên kỵ mã trong y phục võ quan cầm tờ công văn xé nát, Từ-Thiện-Hoảng cười nói:

-Để thất lạc công văn là tử tội, bị chém đầu. Nhưng ta chỉ cho mi một đường sống là nên đi chỗ khác mà làm ăn.

Tên võ quan thật là dở khóc dở cười, liền cởi bỏ bộ y phục võ quan, trà trộn vào trong đám nạn nhân tẩu thoát.

Trần-Gia-Cách đã hiểu được ý của Từ-Thiện-Hoảng nên gật đầu nói:

-Hay lắm! Thế nhưng lương thực là việc tối trọng của quân đội viễn chinh, chắc chắn là được hộ tống và canh phòng rất nghiêm trọng. Chúng ta ít người biết phải đối phó như thế nào? Thất ca có chủ kiến nào chưa?

Từ-Thiện-Hoảng ghé tai Trần-Gia-Cách nói vài câu. Trần-Gia-Cách mỉm cười gật đầu.

Sau đó, Trần-Gia-Cách liền tập hợp tất cả mọi người lại phân công. Châu-Trọng-Anh và Châu phu nhân, Châu-Ỗ và Từ-Thiện-Hoảng đột nhập vào cửa Tây thành Lan-Phong.

Vô-Trần Đạo-Nhân chỉ huy Dương-Thanh-Hiệp, Chương-Tấn và Tường-Tứ-Căn ở

phương Bắc. Triệu-Bán-Son chỉ huy Vệ-Xuân-Hoa, Lạc-Băng và Thạch-Song-Anh tại cửa Nam. Còn đích thân Trần-Gia-Cách chỉ huy Mạnh-Kiến-Hùng, An-Kiến-Cường và Tâm-Nghiên vào cửa Đông.

Tất cả mọi người hóa trang làm nạn nhân chia nhau ra các ngã, hẹn đúng giờ Ngọ hôm sau sẽ ra tay hành động.

Hôm sau vào giờ Ngọ, có đến hàng trăm vạn nạn nhân ủa đến thành Lan-Phong như nước vỡ bờ, gây ra một tình trạng vô cùng hỗn loạn không sao kềm chế được.

Quan Tri-phủ Lan-Phong là Vương-Bá-Đạo thấy tình thế như vậy thì sai mấy tên bộ-khoái ra bắt ít nạn nhân vào tra hỏi thì người nào cũng bảo rằng họ được tin hôm nay phủ Lan-Phong phát lương cứu trợ nên đưa nhau đến lãnh.

Vương-Bá-Đạo liền truyền lệnh đóng chặt bốn cửa thành lại rồi lên ra ngoài vào thẳng chùa Thạch-Phật là nơi quan Tổng-binh Tôn-Khắc-Dụng đồn trú mà báo tin.

Nắm được cơ hội tốt để ‘kiếm chác’, Tôn-Khắc-Dụng nói:

-Tiểu tướng tuân lệnh Triệu nguyên-soái giữ gìn quân lương, đúng ngày giờ phải chuyển nạp đủ số sang biên giới xứ Hồi. Nếu chẳng may để sơ thất thì cả họ hàng bị tru lục.

Không phải tiểu tướng không muốn giúp, ngặt vì việc quân trọng đại, xin Vương đại nhân lượng thứ cho.

Vương-Bá-Đạo nghe nói thất vọng trở về. Phùng-Son-Thương, một quan lại làm việc tại bộ Hình, nổi tiếng là đa mưu lắm kế bàn rằng:

-Có phải đại quan cần binh lính đến giúp phải không? Mọi chuyện đều không qua tiền.

Quan lớn cứ thử xem.

Vương-Bá-Đạo nghe lời trở về dinh lấy 5000 lượng bạc nhờ Phùng-Son-Thương đem đến đưa cho Tôn-Khắc-Dụng, gọi là ‘ủy lạo quân sĩ’. Quả nhiên, sau đó Tôn-Khắc-Dụng cho 500 quân thiện chiến, vũ trang đầy đủ đến phủ Lan-Phong giúp canh giữ bốn cửa.

Trời vừa nhá nhem tối, bỗng có tin báo lửa bốc cháy dữ dội. Vương-Bá-Đạo đang ăn cơm phải bỏ đĩa xuống đi đốc thúc các bộ khoái và quân lính đi cứu hỏa.

Một tên quân hốt ha hốt hải chạy đến báo tin:

-Không biết ai mở cửa thành phía Tây để cho dân chúng tràn vào như thác đổ, không cách nào ngăn lại được!

Trong khi ấy, 500 quân của Tôn-Khắc-Dụng gửi đến cũng đưa nhau chạy tán loạn. Đàng sau đám quân là một đạo-nhân tay cầm trường kiếm cùng với một người to lớn vung cây

roi sắt, một người gù cầm hai cái búa và một người mặt lạnh lùng dữ như hộ pháp cầm thương đang rượt theo đánh giết đám quân kia chết như rạ.

Không dám chậm trễ, Vương-Bá-Đạo chạy ngay vào chùa Thạch-Phật. Ngoài chùa, từng lớp dân chúng nạn lụt vây chặt lấy chung quanh.

Tôn-Khắc-Dụng đứng trên thành gọi xuống:

-Hỡi tất cả! Đừng nghe lời đồn nhảm nhí! Ai nấy đều phải lập tức lui khỏi nơi này! Nếu cưỡng lời, bản chức sẽ ra lệnh cho xạ thủ bắn tên!

Nhưng đám dân chúng nhất định không lui, tiếp tục kéo đến càng lúc càng đông. Tôn-Khắc-Dụng liền ra lệnh buông tên.

Tên từ trên thành bay xuống như mưa. Nhưng trước mặt dân chúng có một hàng rào người cầm võ khí gạt hết tên xuống dễ dàng như không.

Đám hào kiệt Hồng Hoa Hội đã có mặt đông đủ trong đám dân chúng. Sở dĩ họ không muốn hành động sớm là vì muốn để cho dân chúng được chứng kiến hành vi của bọn quan binh, hầu tạo ra niềm công phẫn trong quần chúng.

Bỗng nhiên Tây-Xuyên Song-Hiệp từ đâu phóng tới, nhảy lên tường. Lạc-Băng thấy thế cũng vác song đao nhảy lên, đứng sát bên hai người, hỏi:

-Hai anh có gặp Văn tứ ca không?

Trông thấy Lạc-Băng, Tây-Xuyên Song-Hiệp cũng ngạc nhiên hỏi:

-Tứ tẩu cũng có mặt nơi đây nữa sao? Chúng tôi đã gặp tứ ca rồi.

Tường-Tứ-Căn và Mạnh-Kiện-Hùng ở phía dưới tìm cách mở cửa chùa ra. Không đầy bao lâu, cánh cửa được mở toang ra. Tường-Tứ-Căn vẫy tay nói với dân chúng:

-Bà con mau kéo và đây để lãnh phần.

Hàng muôn ngàn người đổ xô vào bên trong. Đám quan binh ban đầu định xông tới chém giết nhưng nhìn thấy người dân quá đông đảo bỗng trùn tay, không dám nữa. Trong khi đó, đám hào kiệt Hồng Hoa Hội tiếp tục giết chết đám tướng sĩ của Tôn-Khắc-Dụng để yểm trợ cho dân chúng.

Tôn-Khắc-Dụng phải đích thân cầm đao đao cầm đầu một toán quân cầm tử để chống cự. Chợt nghe tiếng gió đằng sau lưng và đại đao mình hình như bị một sợi giây nào cuốn chặt lấy, và sau lưng có tiếng người nói lớn như ra lệnh:

-Mi lập tức ra lệnh cho tướng sĩ buông hết vũ khí xuống và mau rút khỏi chùa nếu muốn toàn tánh mạng.

Tôn-Khắc-Dụng chưa biết phải làm gì một lưỡi đao kề ngay vào gáy y, khẽ nhún xuống một cái. Tông-Khắc-Dụng kinh hãi vội vàng lập tức truyền lệnh. Quân sĩ nhìn thấy chủ tướng bị một người trẻ tuổi mặc áo trắng uy hiếp thì tất cả đều vứt bỏ hết binh khí rồi kéo nhau chạy ra khỏi chùa Thạch-Phật.

Người uy hiếp Tôn-Khắc-Dụng chẳng phải ai xa lạ mà chính là Tông-Đà-Chủ Hồng Hoa Hội Trần-Gia-Cách. Chàng kẻ đao giải Tôn-Khắc-Dụng vào trong đại điện thì vừa vặn Thạch-Song-Anh cũng giải quan tri phủ Vương-Bá-Đạo đến nơi chờ lệnh.

Trần-Gia-Cách lạnh lùng nhìn Vương-Bá-Đạo hỏi:

-Nghe nói từ khi mi đến nhậm chức tại phủ này đã gây nên bao nhiêu việc thâm độc bất nhân phải không?

Wương-Bá-Đạo mặt xanh như tàu lá chuối nói:

-Xin ‘đại vương’ tha mạng.

Trần-Gia-Cách cả cười nói:

-Mi tưởng ta là đạo tặc nên mới gọi là ‘đại vương’ phải không?

-Tội tôi thật đáng chết! Xin công tử cho biết đại danh quý tánh.

Trần-Gia-Cách không đáp, tiếp tục hỏi:

-Mi có phải là một danh sĩ khoa bảng được bổ làm quan phải không?

-Không dám! Không dám!

Trần-Gia-Cách nói:

-Mi thi Hương đỗ Cử-nhân, thi Hội đỗ Tiến-sĩ, hẳn là tinh thông kinh sử, văn hay chữ tốt. Vậy ta ra một vế đối, mi phải đối lại cho sát nghĩa. Nếu nghe được, ta tha tánh mạng, còn bằng không thì đừng trách ta!

Dân chúng nghe Hồng Hoa Hội cho biết chút nữa sẽ được phát lương nên tất cả đều yên tâm. Nghe được quan tri phủ bị bắt, lại nghe Tông-Đà-Chủ Hồng Hoa Hội thi thử tài văn chương với hắn nên ai nấy đều hiếu kỳ kéo nhau đến xem đông như kiến. Hàng bao nhiêu ngàn cặp mắt đổ dồn nhìn vào mặt Vương-Bá-Đạo, bốn phía đều im lặng, tưởng chừng như một con ruồi bay qua cũng nghe thấy tiếng.

Trần-Gia-Cách nói:

-Ngươi nghe cho kỹ! Vế đối của ta là: ‘Sông có đục có trong, quan có trong có đục. Sông trong dễ hay quan trong dễ?’

Wương-Bá-Đạo toát cả mồ hôi. Suy nghĩ một hồi lâu vẫn không tài nào tìm ra chữ nghĩa

để mà đối lại. Y đành ‘chịu thua’ mà lên tiếng:

-Công tử! Vế đối của người khó quá, tôi không làm sao đối nổi!

Trần-Gia-Cách cười nói:

-Được! Không đối được cũng không sao. Nghe ta hỏi! ‘Nước sông Hoàng-Hà dễ trong sạch hay quan lại dễ trong sạch’?

Vương-Bá-Đạo ‘phúc khởi tâm linh’ đáp ngay:

-Nếu ‘Quan lại trong, thiên hạ đều trong thì nước sông Hoàng-Hà cũng trong’.

Trần-Gia-Cách cười lớn nói:

-Hay lắm! Như vậy thì mi còn đợi gì mà không triệu tập hết thầy quan lại trong phủ bảo họ xuất lương gạo trong kho ra phát cho dân chúng bị thiên tai? Còn quan Tổng-binh nữa, xin giúp quan Tri-phủ một tay nhé!

Không còn cách nào khác hơn, hai người phải họp tất cả các viên chức thuộc hạ lại, xuất kho đem lương gạo phát cho dân.

Trần-Gia-Cách đứng ra nói với dân chúng:

-Tất cả nhớ kỹ điều này! Ngày sau nếu có vị quan lớn nào tới điều tra việc phát lương hôm nay thì nhớ khai rằng: ‘quan Tri-phủ hợp với quan Tổng-binh tự tay phân phát cho từng người’!

Trần-Gia-Cách canh giữ Vương-Bá-Đạo và Tôn-Khắc-Dụng chờ đến quả nửa đêm, khi các kho lương đã phát hết mới gọi Từ-Thiện-Hoàng đến dặn:

-Thất ca cho tất cả hay rằng đừng đem vũ khí về cất giấu kéo sau này nếu quan binh triều đình xét thấy sẽ phao vu là dân chúng bạo động.

Từ-Thiện-Hoàng vâng lời, bảo tất cả dân chúng đem hết binh khí của quan binh liệng hết xuống sông rồi cùng nhau giải tán.

Làm xong việc nghĩa, đám hào kiệt vui mừng sung sướng, cùng nhau lên đường rời khỏi phủ Lan-Phong. Trần-Gia-Cách hỏi anh em Tây-Xuyên Song-Hiệp:

-Tin tức của Văn tứ ca đến đâu rồi?

Thường-Thích-Chí nói:

-Chúng tôi nhận được ký hiệu của Thập-tứ đệ cho biết là Văn tứ ca bị giải về Hàng-Châu.

Trần-Gia-Cách nghe nói giật mình hỏi:

-Sao lại giải về Hàng-Châu?

Thường-Thích-Chí đáp:

-Điều ấy thật quả là bất ngờ!

Từ-Thiện-Hoàng nói:

-Hàng-Châu là địa bàn (#3) của chúng ta. Như vậy, việc giải cứu Văn tứ ca sẽ dễ dàng hơn cho chúng ta. Còn nếu muốn chắc chắn cả hai bề thì nên cử một người sang tận Bắc-Kinh để dò xét hư thực.

Trần-Gia-Cách nói với Thạch-Song-Anh rằng:

-Việc này chắc phải phiền đến Thập-nhị ca chịu khó giùm phen nữa.

Thạch-Song-Anh tuân lệnh lên ngựa nhắm hướng Bắc đi thẳng. Trần-Gia-Cách hỏi thăm về thương tích của Dư-Ngư-Đồng thì Tây-Xuyên Song-Hiệp cho lắc đầu không biết. Họ kể lại rằng khi tìm thấy ám hiệu của Dư-Ngư-Đồng để lại thì lập tức quay về báo tin, tình cờ đi qua phủ Lan-Phong, thấy cảnh bất bình ra tay giúp dân chúng thì tình cờ gặp được tất cả mọi người ở đây.

Thấy mọi chuyện đã tạm yên, đám hào kiệt Hồng Hoa Hội ai nấy cảm thấy khoan khoái, hân hoan trong lòng. Tin tức đã đến được Mộc-Trác-Luân của xứ Hối; cứu dân chúng bị thiên tai làm cản trở cuộc tiến binh của Triệu-Huệ; tin tức Văn-Thái-Lai cũng đã biết được...

Châu-Yểng tươi cười nói:

-Đại quân Tây chinh của Triệu-Huệ không có lương tiếp tế, đó là một thắng lợi cho Tiêu-Thanh-Đồng tử tử!

Vô-Trần Đạo-Nhân cười nói:

-Cô bé ấy kiếm pháp thật tài tình. Mong y thị chuẩn bị đánh một trận cho tan tành quân xâm lăng rồi lo chuyện hạnh phúc của mình để chúng ta đến đó uống rượu chúc mừng một phen.

Tất cả mọi người nghe nói đều cười rộ lên. Chỉ riêng một mình Trần-Gia-Cách là buồn buồn như đang nghĩ ngợi điều gì.

Nghỉ ngơi, chuẩn bị đầu đó xong xuôi, Trần-Gia-Cách ra lệnh cho tất cả lên đường...

Chú thích:

(1-) Có thể nói một cách khác là ngồi theo vị trí “kiềng ba chân”.

(2-) Nữ tể: con rể.

(3-) Địa bàn: đất nhà.

hết: [Hồi 12](#)

Kim Dung

Thư Kiếm Ân Cừ Lục

Hồi 13a

**Tiếng đàn thánh thót nghe vắng vắng
Tình nghĩa sơ giao đượm chứa chan**

Đi chưa đến một ngày, đám hào kiệt Hồng Hoa Hội đã đến Từ-Châu. Đà-chủ phân đà Hồng Hoa Hội tại đây là Trịnh-Đề. Bang chúng vùng Tây-Bắc này do Bát đương-gia Dương-Thanh-Hiệp thống lĩnh. Thấy Tổng-Đà-Chủ cùng các vị đương-gia đến đột ngột, ai nấy biết ngay có việc quan trọng nên mới đưa đến việc triệu tập bất thường này. Dương-Thanh-Hiệp ra lệnh cho Trịnh-Đề cùng tất cả bang chúng phải tuyệt đối không được để lộ bí mật ra ngoài, đồng thời cũng miễn cho họ dùng lễ long trọng bái kiến Tổng-Đà-Chủ theo nghi thức của hội.

Tất cả nghỉ một đêm tại Từ-Châu do sự sắp xếp của Trịnh-Đề rồi lại tiếp tục cuộc hành trình về phương Nam. Dọc đường có rất nhiều phân đà lớn nhỏ của Hồng Hoa Hội do các đầu mục trông coi, nhưng Trần-Gia-Cách không muốn ghé lại bất cứ nơi nào vì muốn giữ kín hành động.

Đi thêm vài ngày nữa, tất cả đã đến Hàng-Châu, đến tạm trú tại nhà Tổng đầu-mục Hàng-Châu là Mã-Thượng-Quân.

Mã-Thượng-Quân là một đại thương-gia buôn bán tơ lụa, gấm vóc danh tiếng nhất tại Hàng-Châu, có đến ba bốn xưởng dệt lớn, thế lực rất mạnh. Ông ta tuổi chừng 50, tướng mạo phong nhã, thường mặc chiếc áo gấm đắt tiền. Nhìn vào, ai cũng tưởng ông ta chỉ là một ‘đại phú ông’ nhưng không ngờ cũng là một khách giang hồ hào hiệp. Bình sinh, Mã-Thượng-Quân rất ham chuộng võ nghệ. Ông ta chơi thân với Vệ-Xuân-Hoa, và gia nhập Hồng Hoa Hội.

Chiều hôm ấy, Mã-Thượng-Quân theo đường tắt mà đón tiếp các hào kiệt Hồng Hoa Hội, đem đến một căn nhà bí mật xây trong hóc núi. Cả thành Hàng-Châu không một ai hay

chuyện này.

Trần-Gia-Cách sau đó liền đem chuyện giải cứu Văn-Thái-Lai bàn. Mã-Thượng-Quân nói:

-Việc này tôi đã có kế hoạch. Để tôi cho người đi dò thám tại các nha-môn phủ, huyện Tiền-Đường, kể cả doanh trại của tướn biên-phòng.

Sau đó, Mã-Thượng-Quân sai con trai là Mã-Đại-Đình sắp xếp mọi việc cất đặt người đi dò thám tình hình. Nhưng sáng hôm sau Mã-Đại-Đình trở về báo tin là không tìm thấy được một tung tích nào của Văn-Thái-Lai cả.

Trần-Gia-Cách nói:

-Có lẽ tôi phải đích thân đi một phen mới được. Nhưng xin Mã huynh cứ tiếp tục công việc dò xét thử xem có gì thay đổi hay không.

Quay qua đám hào kiệt Hồng Hoa Hội, Trần-Gia-Cách phân công:

-Đêm nay, xin Vô-Trần Đạo-Trưởng, bát ca, cửu ca đến dò xét các nơi như dinh Tổng-đốc, Tuần-phủ, Bỏ-chánh và Án-sát. Điều cần nhớ là ‘đừng giậm cò làm rấn sợ’ (#1).

Phải luôn luôn bình tĩnh và kiên nhẫn.

Mã-Thiện-Quân sau đó cung cấp cho mọi người bản đồ của các dinh thự trong tỉnh Hàng-Châu, có vẽ rõ ràng cả đường đi ngõ hẻm. Mã-Thiện-Quân cũng không quên giải thích tỉ mỉ từng lu từng tí cho tất cả.

Vào khoảng giờ Dậu, mọi người thay đồ dạ hành, mang theo các dụng cụ cần thiết lên đường thi hành kế hoạch.

Dinh Tuần-phủ đêm ấy được canh phòng hết sức cảnh mật. Ngay cửa vào dinh đã có đến 2000 quân với sự chỉ huy của các võ quan mang chức Tam-phẩm trở lên. Thấy không cách gì vào nổi bên trong, Vô-Trần Đạo-Nhân đành dẫn Dương-Thanh-Hiệp và Vệ-Xuân-Hoa về tìm Mã-Thượng-Quân thông báo và hỏi ý kiến.

Mã-Thượng-Quân nói:

-Tôi không ngạc nhiên chút nào cả. Hàng-Châu đã thi hành lệnh giới nghiêm từ mấy hôm nay. Triều đình đã cho người đến kiểm tra dân số. Những người từ phương khác đến đây, kể cả các thương gia đều bị tra khảo kỹ lưỡng. Tất cả dân chúng Hàng-Châu, nếu ai bị khả nghi đều bị bắt hỏi cung. Số người bị quan quân giam giữ đã lên đến 500-600! Cứ xem tình hình canh phòng nghiêm ngặt như thế cũng đủ biết chuyện này có liên quan đến Văn tứ đương-gia.

Từ-Thiện-Hoàng nói:

-Cũng có thể là một vị Khâm-sai đại thần ở kinh đô về tuần kiểm Hàng-Châu hay một vị hoàng-thân quốc thích nào ghé thăm ngoạn cảnh Tây-Hồ nên bọn quan lại địa phương bày trò để nịnh bợ mong được tiến thân.

Mã-Thiện-Quân nói:

-Nếu là như vậy thì thế nào cũng có thông cáo cho dân chúng biết chứ không đòi nào lại giấu nhem đi như vậy. Bọn quan lại vùng Triết-Giang này nếu gặp được cơ hội tốt như thế ắt không khi nào im hơi lặng tiếng đâu. Chỉ trừ khi có lệnh bắt chúng phải ngậm miệng thì chẳng kể. Ngoài giả thuyết Văn tứ ca ra, họa hoằn chỉ có các nhân vật như Hoàng-Hậu, Thái-Tử...

Bàn luận mãi mà vẫn không đi đến được kết luận nào. Vắng mặt Trần-Gia-Cách, họ cũng không có quyền quyết định chuyện gì nên hai người bèn rủ nhau đi nghỉ.

Ngày kế, Châu-Yĩ xin thân phụ đưa nàng đi Tây-Hồ xem phong cảnh vùng Giang-Nam. Châu-Trọng-Anh bằng lòng ngay vì chính ông ta cũng đang có ý định phải đi thăm qua một chuyến cho biết. Châu-Yĩ lách mắt với Từ-Thiện-Hoàng, ngụ ý bảo chàng cùng đi chung với mình.

Từ-Thiện-Hoàng chưa được Trần-Gia-Cách phân công nên do dự, không dám vì chuyện tư mà bỏ chuyện công.

Châu-Trọng-Anh cũng đoán được ý của con gái nên nói với Từ-Thiện-Hoàng:

-Cha mẹ chưa đến Hàn-Giang bao giờ, đây mới là lần đầu. Con nên đi Tây-Hồ luôn thể mà dẫn đường để khỏi lạc.

Từ-Thiện-Hoàng nghe Châu-Trọng-Anh nói vậy thì không ngại ngần gì nữa. Chàng dư biết trong Hồng Hoa Hội, từ Tổng-Đà-Chủ trở xuống, ai nấy đều kính trọng 'nhạc phụ tương lai' của chàng nên chỉ một lời nói của ông ta là mọi chuyện đều xong hết. Vì vậy, chàng không còn sợ phải chịu trách nhiệm về chuyện này nữa.

Châu-Yĩ được thể nói:

-Kìa, gia gia thấy chưa? Gia gia chỉ nói một tiếng là anh ấy nghe ngay, còn con có nói đến khô nước bọt cũng chẳng thấm vào đâu!

Từ-Thiện-Hoàng cũng phải nói qua cho các anh em trong hội biết. Mọi người biết chàng mồ côi từ nhỏ, không có tình thương. Nay tìm được nơi nương tựa, ai nấy đều mừng cho chàng và thông cảm...

Trần-Gia-Cách sau một đêm đi tìm tung tích Văn-Thái-Lai cũng không có kết quả gì nên đành trở về lại tư thất của Mã-Thiện-Quân. Sau khi trao đổi tin tức rồi không với Vô-Trần Đạo-Nhân, Trần-Gia-Cách nhận thấy việc giải cứu Văn-Thái-Lai rất phức tạp, cần phải nhẫn nại chứ không thể gấp rút được.

Trần-Gia-Cách quyết định sẽ đi Tây-Hồ chơi, may ra sẽ tìm thêm được manh mối vì chàng biết Tây-Hồ là nơi tụ tập của giới giang hồ, trao đổi nhiều tin tức cũng như giữ các mối liên lạc. Nghĩ vậy, Trần-Gia-Cách gọi Tâm-Nghiện bảo cùng đi chung với mình. Đi dạo một lượt qua Tây-Đế và Bạch-Đế, Trần-Gia-Cách một mình đến ngồi trên chiếc cầu ván bắc ngang, mắt đắm đắm nhìn về dãy Nam-Sơn. Thấy rừng trúc xanh um, núi vờn vũ khói lam..., Trần-Gia-Cách như mê mết, ngấm mãi không biết chán.

Trần-Gia-Cách sai Tâm-Nghiện đi mượn một cỗ xe ngựa đưa hai thầy trò lên sườn non viếng chùa Linh-Ấn. Đỉnh núi cao chót vót trên 500 trượng, đứng sừng sững như vách tường. Những vách đá màu trắng bằng phẳng, nhẵn nhụi trông vô cùng đẹp mắt. Hoa cỏ mọc trên đá, bóng cây, chồi lá tạo nên nhiều màu sắc huy hoàng. Nhô ra sông, một ghềnh đá cheo leo chỉ dính phớt vào sườn núi, tựa hồ như chỉ cần xô nhẹ một cái là rớt ra ngay. Nhìn một cù lao ngoài khơi với màu xanh mờ mờ có vẻ tao nhã, Trần-Gia-Cách nói với Tâm-Nghiện:

-Em này, lên đó xem chơi.

Không có đường lên đó, hai người phải thi triển kình công tuyệt diệu, như hai cánh nhận bay lên. Nhìn chùa Tam-Thiên với nhiều vẻ đẹp lạ lùng, Trần-Gia-Cách nắm tay Tâm-Nghiện phóng lên trên. Vừa lúc đó, từ trên có hai người mặc áo dài lam, mặt mũi khôn ngoan, thân hình vạm vỡ đang dùng kình công bay xuống, thân pháp cực kỳ cao diệu. Khi chạm mặt với hai thầy trò Trần-Gia-Cách, sắc mặt cả hai liền thay đổi với vẻ kinh hãi và nghi ngờ.

Trần-Gia-Cách giả vờ như chẳng nhìn thấy mặt hai người áo xám kia, vẫn nắm tay Tâm-Nghiện mà phi thân vùn vụt.

Tâm-Nghiện khẽ nói nhỏ, vừa đủ cho Trần-Gia-Cách nghe:

-Thiếu gia à! Con xem hai người ấy coi bộ có bản lĩnh trác tuyệt vô cùng. Chắc họ là cao thủ của một môn phái nào đưa nhau đi thao dượt chứ không phải là vừa giao đấu xong rồi ra về.

Trần-Gia-Cách cười nói:

-Nhân lực của em khá lắm đấy! Cứ xem khinh công của họ, ta cũng có thể đoán được đây không phải là những tay vừa.

Trần-Gia-Cách vừa nói dứt lời thì phía trên lại có hai người ăn mặc y như hai người ban nãy bay xuống với tốc độ khủng khiếp. Mặc dầu dùng khinh công bay thật lẹ, Trần-Gia-Cách cũng nghe được hai người như đang nói chuyện với nhau. Căn cứ theo những lời chàng nghe được trong cuộc đối thoại thì hình như họ là đôi bạn tri âm về cờ, nói đến toàn chuyện đi nước cờ cao thấp.

Đến khi Trần-Gia-Cách và Tâm-Nghiệm lên trên đỉnh núi, hai người đếm được vào khoảng có đến 30-40 người mặc áo lam, với khinh công tuyệt diệu như vậy. Mà hầu hết người nào cũng vậy, khi nhìn thấy Trần-Gia-Cách và Tâm-Nghiệm đều có một sắc diện, cử chỉ nghi ngờ như nhau, lộ vẻ kinh dị.

Trần-Gia-Cách điềm điềm suy nghĩ:

-“Hoặc giả họ là người của một bang hội giang hồ, không thì cũng là những cao thủ võ lâm thuộc về một tông phái nào đến đây hội họp chứ chẳng phải ai khác hơn.”

Nhưng lạ lùng một điều, nếu là những người thuộc môn phái nào trong giang hồ hay võ lâm ắt phải biết Hàng-Châu là địa bàn của Hồng Hoa Hội. Nếu họ định dùng cảnh trí Tây-Hồ làm nơi tụ họp thì tại sao lại không thông báo cho Hồng Hoa Hội biết trước? Đã thế, nhìn thấy mặt Tổng-Đà-Chủ Hồng Hoa Hội mà họ còn tỏ ra ngạc nhiên và kinh hãi nữa!

Trần-Gia-Cách toan lên bái kiến tượng Quan-Âm trên tòa Thiên-Trước bỗng nghe có tiếng đàn vắng vắng rót vào tai. Tiếng đàn phát xuất từ bên triền núi vang dư âm lại nghe rất ngân nga đồng vọng.

Trần-Gia-Cách không những đã ‘văn võ song toàn’ mà còn thông thạo tất cả về ‘Cầm, Kỳ, Thi, Họa’ nữa nên vừa nghe qua đã nhận ngay ra là khúc ‘Phổ An Chú’. Trong tiếng gào ải có réo rất tiếng chuông ngân. Trần-Gia-Cách khen thầm:

-“Người chơi đàn kia quả thật là ‘hào hoa phong nhã’ đúng mức!”

Tính hiếu kỳ nổi dậy, thấy không thể bỏ qua, Trần-Gia-Cách hướng theo phía có tiếng đàn ấy bước dần tới.

Trên một phiến đá bằng phẳng là một người chừng 40 tuổi đang ngồi ôm đàn, rung lên những đường tơ réo rắt. Hai người mặc áo lam chia ra đứng hai bên như hầu hạ. Sau lưng người ấy là một người ốm tong ốm teo, có dáng điệu của một người trưởng giả đang

khoanh tay đứng sau lưng người ôm đàn.

Nhìn qua diện mạo người trung niên đang đánh đàn, Trần-Gia-Cách bắt giác kinh hãi vô cùng. Một kỷ niệm xa xưa như chợt sống dậy trong trí óc chàng. Hình như chàng đã một lần nào đó gặp qua người này ở một nơi nào đó.

Người đánh đàn mặt mày tươi tỉnh, dung mạo thanh tao, khí sắc hào hoa, thái độ cao nhã, càng nhìn càng thấy quen thuộc. Trần-Gia-Cách cố moi lại ký ức nhưng vẫn không làm sao nhớ được là đã gặp người này bao giờ, tại đâu. Lòng chàng chợt như bấn loạn, hoang mang, có cảm giác như đang trảo qua một giấc mộng... Người đánh đàn ấy có lẽ không phải ai xa lạ mà chính là một người chí thân, chí cận của mình... Nhưng trong ký ức man mác thì mình lại cách biệt với người ấy thật xa...

Bấy giờ, người trưởng giả với hai người cao lớn mặc áo lam cũng đã phát giác ra được sự hiện diện của Trần-Gia-Cách tuy rằng chàng đứng nép mình vào sau một thân cây cổ thụ. Ba người liền nhẩy ra đưa tay lên như ra dấu hiệu gì. Tiếng đàn sau đó bỗng ngưng lại. Người đánh đàn đứng thẳng người lên trông về phía Trần-Gia-Cách đứng vừa cười, vừa cất tiếng như chuông đồng nói:

-Vị tri âm nào mới đến, xin mạn phép mời ra đây đàm đạo.

Trần-Gia-Cách bước tới vòng tay lễ phép nói:

-Được nghe tiếng đàn thanh nhã của nhân huynh khiến lòng trần như tiêu tan tất cả, phiền muộn cũng không còn. Thật là vô cùng hân hạnh!

Bước thêm một bước nữa đến gần, Trần-Gia-Cách lại thi lễ thêm một lần nữa rồi mới ngồi xuống.

Người đánh đàn nhìn rõ mặt Trần-Gia-Cách bắt giác cũng lộ vẻ kinh ngạc, tâm thần như bất định, lộ vẻ ngơ ngẩn.

Trần-Gia-Cách nói:

-Ngu đệ từ dưới chân núi lên trên đỉnh núi này. Những du khách gặp gỡ dọc đường hễ trông thấy diện mạo của ngu đệ thì đều tỏ ra kinh dị. Đến đây gặp huynh đài cũng có sắc diện ấy. Không biết phải chăng là vì mặt mũi ngu đệ rất khó coi? Dám xin huynh đài dạy bảo cho.

Người ấy đáp:

-Huynh đài có chỗ chưa hiểu rõ. Đệ có một người thân tướng mạo giống hệt huynh đài như hai giọt nước. Tất cả những du khách mà huynh đài gặp trên đường lên chôn này đều

là bạn bè của đệ cả. Do đó mà họ nhìn thấy huynh đài mà không khỏi kinh ngạc.

Trần-Gia-Cách cười nói:

-Thì ra là vậy! Vừa trông thấy tướng mạo của nhân huynh đây, tiểu đệ mừng rỡ như đã từng quen biết nhau thân mật lắm nhưng không làm sao nhớ ra được. Huynh đài có thể cho biết là chúng ta đã từng gặp nhau ở nơi đâu không?

Người ấy cười, vui vẻ nói:

-Như thế thật là chúng ta đã có duyên với nhau từ trước. Xin cho biết quý tánh phương danh?

Tên tuổi Trần-Gia-Cách vang dậy khắp chốn giang hồ. Vì vậy, để che dấu thân thế, Trần-Gia-Cách nói:

-Tiểu đệ họ Lục, tên Gia-Thành. Còn tôn tánh đại danh của nhân huynh cũng xin cho tiểu đệ được rõ?

Người ấy trầm ngâm giây lát rồi mới đáp:

-Tiểu đệ họ Đông Phương, tên Nhĩ, quê ở Trục-Lệ. Nghe giọng của nhân huynh, xem chừng là người ở địa phương này?

Trần-Gia-Cách đáp:

-Vâng, tiểu đệ sinh tại xứ Hàng-Châu này.

Đông-Phương-Nhĩ nói:

-Từng ngưỡng mộ phong cảnh của Giang-Nam có tiếng là ‘độc nhất vô nhị’ trong thiên hạ, đệ cảm thấy không thể nào bỏ qua được nên phải đến đây để thưởng ngoạn. Non nước Hàng-Châu quả là ‘danh bất hư truyền’. Nơi đây cũng là ‘địa linh nhân kiệt’ nữa. Những nhân vật tiểu đệ được gặp qua đều là những người thoát tục phi phàm cả.

Trần-Gia-Cách nghe Đông-Phương-Nhĩ nói năng thanh lịch. Hai người mặc áo lam và người có dáng trưởng giả kia đứng hầu có vẻ cung kính, thủ lễ từng ly từng tí một. Trong lúc Đông-Phương-Nhĩ nói chuyện, cả ba người vòng tay cúi đầu yên lặng lắng nghe.

Trần-Gia-Cách nghĩ mãi mà vẫn không tài nào đoán được Đông-Phương-Nhĩ thuộc thành phần nào trong xã hội.

Trần-Gia-Cách cố khơi chuyện để dò thử:

-Huynh đài đã yêu mến cảnh Giang-Nam như vậy sao không lập nghiệp ở đây luôn để tiểu đệ được cơ hội tới lui học hỏi?

Đông-Phương-Nhĩ cười đáp:

-Nửa ngày qua thưởng thức thắng cảnh Tây-Hồ tưởng cũng là quá đáng. Chúng đệ là những phàm phu tục tử làm sao mà có được phúc để hưởng được cái phúc thanh nhàn trong sạch này mà mong? Huynh đài đã là tri âm hẳn cầm-nghe (#2) cũng thuộc hạng siêu đẳng. Xin cho được thưởng thức vài khúc nhạc.

Đông-Phương-Nhĩ vừa dứt lời liền cầm đàn trao cho Trần-Gia-Cách đón lấy. Trần-Gia-Cách cầm đàn dạo thử mấy cái, nhận thấy âm thanh thật là réo rắt tuyệt vời. Chàng lại cầm đàn lên xem xét tỉ mỉ, thấy trên đầu có những đường chỉ nhỏ bằng vàng dệt thành hai chữ triện ‘Phụng lai’. (#3)

Trong lòng Trần-Gia-Cách hết sức kinh ngạc, chàng nghĩ thầm:

-“Cây đàn này thật là một bảo vật vô giá trên đời! Không hiểu người này vì sao mà có được?”

Nghĩ vậy, chàng liền nói với Đông-Phương-Nhĩ:

-Huynh đài thật là bậc ‘cảnh vàng lá ngọc’. Tiểu đệ đâu dám đem tài hèn mọn mà làm bẩn tai người nghe!

Tuy vậy, Trần-Gia-Cách vẫn ôm đàn lên giây, gảy khúc ‘Bình sa lạc nhận’ (#4). Đông-Phương-Nhĩ lắng tai nghe thật kỹ.

Tiếng đàn vừa dứt, Đông-Phương-Nhĩ nói:

-Huynh đài vừa mới ở ngoài biên ải về đây.

Trần-Gia-Cách đáp:

-Quả thật tiểu đệ vừa ở ngoài biên giới xứ Hồi về đây. Sao huynh đài biết được?

Đông-Phương-Nhĩ nói:

-Tiếng đàn của huynh đài có âm điệu hùng tráng khoáng đạt của binh giả. Bao nhiêu phong quang ở vùng đại mạc đều thấm cả vào trong mấy đường tơ. Khúc ‘Bình sa lạc nhận’ này tiểu đệ đã được nghe qua không dưới vài trăm lần. Nhưng thật chưa có ngón đàn nào sánh nổi với huynh đài.

Trần-Gia-Cách nghe nói hân hoan vô cùng. Chàng cảm tưởng như mình đã gặp được người tri âm vậy.

Đông-Phương-Nhĩ lại nói:

-Tiểu đệ có một điều chưa sáng tỏ muốn hỏi huynh đài, ngặt vì chúng ta chỉ mới gặp nhau nên chưa dám mạo muội.

Trần-Gia-Cách nói:

-Huynh đài có việc chi muốn biết xin cứ hỏi tự nhiên, đừng khách sáo.

Đông-Phương-Nhĩ nói:

-Trong tiếng đàn của huynh đài như có tiếng binh khí khua chạm mà tâm trạng của huynh như chứa chất thiên binh vạn mã. Nếu không phải là bậc võ tướng nắm binh quyền hay bậc nguyên-soái chỉ huy tướng sĩ thì không đời nào có được cái khí phách hiên ngang ấy. Nhưng tướng mạo của huynh đài thì thanh nhã như một vị công tử con nhà vương tướng, hay là một trạng nguyên khoa bảng nhiều hơn. Đó là điều tiểu đệ thắc mắc.

Trần-Gia-Cách nói:

-Tiểu đệ là một thư sinh lỗ bước giang hồ, văn không thông, võ không thạo. Những điều huynh đài khen tặng thật làm cho đệ phải hổ thẹn vô cùng.

Đông-Phương-Nhĩ cho rằng Trần-Gia-Cách khiêm tốn, lại hỏi tiếp:

-Huynh đài hẳn là con nhà thế gia chứ không phải hạng tầm thường. Dám hỏi huynh đài làm quan đến tước gì, hiện đang được bổ nhiệm nơi đâu? Đã lập nên công danh gì chưa?

Trần-Gia-Cách đáp:

-Gia nghiêm (#5) bất hạnh qua đời. Tiểu đệ chỉ là hạng tầm thường, không có duyên phận với nẻo công danh.

Đông-Phương-Nhĩ nói:

-Cứ nghe khẩu khí của huynh đài cũng đủ hiểu là người tài cao học rộng. Chắc nền học chánh không người nào có mắt nên khoa trường của huynh đài mới lặn độn đầy thôi.

Trần-Gia-Cách nói:

-Không phải thế đâu. Tiểu đệ không chuộng lợi danh.

Đông-Phương-Nhĩ nói:

-Quan Tuần-phủ Triết-Giang đâu là chỗ thâm giao với tiểu đệ. Ngày mai huynh đài thử đến đó một lần không chừng có điều lợi ích cũng nên.

Trần-Gia-Cách nói:

-Hảo ý huynh đài chiếu cố, tiểu đệ xin cảm tạ. Tiếc thay, tiểu đệ không có ý định làm quan.

Đông-Phương-Nhĩ nói như tìm cách thuyết phục:

-Chẳng lẽ huynh đài nỡ để cho tài năng mai một, uổng phí đi đời người hay sao?

Trần-Gia-Cách nói như quả quyết:

-Làm quan để bóc lột sát hại dân lành thì chẳng thà cùng với dân chịu cảnh lầm than.

Vừa nghe qua câu nói, Đông-Phương-Nhĩ chợt biến sắc. Ba người hầu thấy Đông-Phương-Nhĩ xám mặt vội tiến lên một bước.

Đông-Phương-Nhĩ khẽ lắc nhẹ bả vai một cái, rồi bỗng nhiên cười nói:

-Huynh đài thật là bậc cao thượng, bọn phàm phu tục tử chúng tôi không sao sánh kịp. Cả hai người tiếp tục cuộc đối thoại, khi đồng ý, khi đối chọi nhưng càng nói chuyện lại càng thêm vẻ thân mật.

Đông-Phương-Nhĩ lại hỏi:

-Huynh đài ở biên giới xứ Hồi về đây chắc trên đường đã nghe thấy nhiều việc lắm?

Trần-Gia-Cách đáp:

-Cảnh trí Hàng-Châu muôn vạn dặm, nhân giới không làm sao thấu thập hết thắng tịch kỳ quan. Nhưng riêng có cảnh thiên tai trên sông Hoàng-Hà thì tiểu đệ được chính mắt trông thấy. Nghe những tiếng kêu la rên xiết của nạn nhân vô cùng thảm, tiểu đệ đau đớn xót xa vô vàn nên không còn lòng dạ nào mà lưu luyến những cảnh đẹp nên phải tạm dừng bước phiêu du mà vội vã trở về.

Đông-Phương-Nhĩ hỏi:

-Nghe nói nạn nhân thiên tai sông Hoàng-Hà đã nổi loạn cướp đoạt tất cả quân lương của đội Chinh Tây tại phủ Lan-Phong. Hẳn huynh đài cũng có nghe?

Trần-Gia-Cách giật mình nghĩ thầm:

-“Người này làm sao mà biết được nguồn tin ấy mau lẹ như vậy? Sau khi cướp đoạt kho lương, bọn ta về ngay lại Giang-Nam, suốt cuộc hành trình không hề nghe ai bàn tán. Thế mà người này lại biết tường tận không sai một mảy may.”

Trần-Gia-Cách gật đầu nói:

-Việc ấy quả nhiên có thật. Nạn nhân không cơm không áo, con mất cha, vợ lìa chồng. Tất cả của cải, mùa màng đều tan nát theo giòng nước cuốn. Trước cảnh điêu linh đó, kẻ làm cha mẹ dân lại chẳng chút xót thương, mạnh ai nấy lo, còn lợi dụng cơ hội để vơ vét cho đầy túi tham mặc dân chết sống. Nguyên nhân chính vì thế mà ra.

Đông-Phương-Nhĩ khẽ rung mình một cái, băng quơ nói chuyện như bao đồng:

-Việc không phải đơn giản như thế đâu. Chính Hồng Hoa Hội tạo ra những khó khăn cho triều đình đấy!

Trần-Gia-Cách giả tảng hỏi:

-Hồng Hoa Hội là cái chi vậy?

Đông-Phương-Nhĩ đáp:

-Đó là một bang hội quy tụ toàn những kẻ bội nghịch tạo phản. Huynh đài chưa nghe đến sao?

Trần-Gia-Cách đáp:

-Tiểu đệ phung phí thì giờ, dành cả vào ‘Cầm, Kỳ, Thi, Họa’ thì còn thiết chi đến việc đời nữa đâu mà hiểu biết! Một bang hội to lớn lòng danh như vậy mà mãi đến hôm nay mới được nghe, nghĩ càng thêm thẹn.

Khẽ nhún vai một cái, Trần-Gia-Cách lại nói:

-Triều đình được tin trên hẩn có biện pháp nặng nề với Hồng Hoa Hội chứ chẳng đùa!

Đông-Phương-Nhĩ nói:

-Tuồng cũng chẳng cần thiết lắm! Sá chi một nhóm người đó mà bận tâm.

Trần-Gia-Cách vẫn giữ nét mặt tự nhiên hỏi:

-Huynh đài căn cứ vào đâu mà kết luận như vậy?

Đông-Phương-Nhĩ đáp:

-Hiện nay minh-quân trị vì, triều chính trên dưới đều sáng suốt. Những người tài trí đều được bổ dụng vào chỗ xứng đáng. Triều đình chỉ cần đề cử một vài người tài giỏi lo việc là Hồng Hoa Hội bị tiêu diệt như trở bàn tay.

Trần-Gia-Cách nói:

-Xin đừng chê cười. Tiểu đệ không rõ triều chính nhưng nghe huynh đài nói chuyện thấy có vẻ hoang đường. Theo thiên kiến của tiểu đệ thì quan lại trong triều chỉ là bọn ‘giá áo túi cơm’, chắc đâu đã gánh vác được những trách nhiệm nặng nề như huynh đài vừa nói.

Trần-Gia-Cách vừa dứt lời thì cả Đông-Phương-Nhĩ và ba người kia lại một lần nữa biến sắc. Đông-Phương-Nhĩ nói:

-Huynh đài vẫn chưa thoát ra khỏi tầm kiến thức nho-sinh. Thôi, hãy khoan nói đến những lương tài của triều đình làm gì cho xa xôi. Chỉ mấy vị bằng hữu bên tiểu đệ đây cũng không phải hạng tầm thường. Tiếc vì huynh đài là văn nhân nếu không họ sẽ thi triển một vài tuyệt kỹ cho huynh đài trông thấy.

Trần-Gia-Cách hớn hờ đáp:

-Tuy tiểu đệ sức tríoi gà không chặt nhưng bình sinh rất khâm phục những trang anh hùng. Xin huynh đài cho họ biểu diễn cho tiểu đệ xem vài đường tuyệt kỹ, may ra có thể mở rộng được tầm mắt của tiểu đệ cũng nên.

Đông-Phương-Nhĩ quay qua hai người mặc áo lam nói:

-Bọn người thử diễn vài trò chơi cho vui cho vị Lục gia này tiêu khiển.

Trần-Gia-Cách mỉm cười, nghĩ thầm:

-“Chờ họ biểu diễn vài ngón là ta có thể đoán được thuộc về môn phái nào.”

Nghĩ đoạn, chàng vòng tay nói:

-Xin mời!

Một đại hán áo lam bước ra nói:

-Trên cây có con chim thướt đang cất tiếng gáy. Để tôi bắt nó xuống, khỏi làm bại tai người nghe nhé!

Dứt lời, y khẽ vung tay áo lên một cái, một mũi phi tiêu bay tới chỗ con chim thướt đang đậu.

Ai nấy ngửa mặt lên nhìn, thấy rõ ràng phi tiêu vừa sắp sửa bắn trúng con chim thì không biết từ đâu bay lại một viên bòn nhả vào mũi tên xẹt ngang làm mũi tên bắn trật đích.

Con chim thướt giật mình, vỗ cánh bay đi mất.

Người trưởng-giả đứng sau lưng Đông-Phương-Nhĩ rất tinh mắt, thấy trên tay Tâm-Nghiệp đang vò viên một vật gì thì hiểu ngay chính thằng nhỏ này đã ‘chơi trò rắn mắt’ nên cất tiếng gọi:

-À, cậu bé này có công phu ghê gớm đến như thế kia! Xin mời tới gần đây... Tới gần đây!

Dứt lời, năm ngón tay của lão ta như năm vuốt nhọn của chim ưng nắm lấy cánh tay của Tâm-Nghiệp kéo lại.

Trần-Gia-Cách nhìn thấy thế bỗng nhiên thâm kinh hãi vì nhận ra người này đang sử dụng đại lực Ưng-Trào-Công của phái Cao-Dương. Tay của y trông có vẻ không lấy gì làm lạnh lẽo nhưng uy lực chẳng khác gì bão táp.

Trần-Gia-Cách nghĩ thầm:

-“Người này thuộc cao thủ bậc nhất trên võ lâm chứ chẳng kém gì ai, không hiểu sao lại cam tâm làm thuộc hạ cho Đông-Phương-Nhĩ?”

Trần-Gia-Cách cảm quát trên tay phe phẩy một cái, quát xòe ra giữa khoảng cách Tâm-Nghiệp và cao thủ kia.

Sợ làm rách cây quạt của người khách mà chủ nhân Đông-Phương-Nhĩ xem như bằng hữu này giờ, cao thủ kia sợ phạm vào tội bất kính nên vội vã rút tay về. Lão ta nhìn thấy điệu bộ Trần-Gia-Cách vẫn thản nhiên, không lộ vẻ gì là thi triển võ nghệ hay có ý thử

sức với mình mới thấy yên tâm.

Đông-Phương-Nhĩ hết lời khen ngợi, cất tiếng hỏi:

-Tiểu huynh đệ này tuổi trẻ mà võ nghệ thật là cao cường. Huynh đài gặp gỡ ở đâu thế?

Trần-Gia-Cách đáp:

-Không! Nó có biết võ nghệ chi đâu! Chẳng qua lúc bé hay đi rong chơi, tập bắn chim sẻ bằng đạn bùn nên quen tay, hễ nhắm bắn là trúng đó thôi.

Đông-Phương-Nhĩ nghe nói vậy thì không đề cập đến chuyện đó nữa. Nhìn cây quạt trong tay Trần-Gia-Cách, Đông-Phương-Nhĩ hỏi:

-Chiếc quạt trong tay huynh đài có bút tự của ai viết tặng vậy? Có thể co đệ xem thử được không?

Trần-Gia-Cách vui vẻ trao ngay cây quạt sang. Đông-Phương-Nhĩ xem qua hàng chữ, nhận ra bút tích của Nạp-Lan Tĩnh-Đức, một danh nho của triều trước, chép trên quạt khúc ‘Kim Lũ’ do chính người ấy sáng tác.

Nhìn nét bút nho nhã, đọc lời văn thấy sâu sắc, Đông-Phương-Nhĩ nói:

-Nạp-Lan Tĩnh-Đức là công tử của một vị Tướng-Quốc nên mới đủ sức làm được bài từ như vậy. Nghe lời thơ thì biết rõ tác giả tán tụng phong cảnh của vùng Giang-Nam lại đượcm màu sắc trong cung Hoàng-Đình. Cái quạt và bài từ này thật là hai viên ngọc bích. Tuy nhiên, nếu không phải là một bậc cao sĩ ắt không biết được giá trị của nó. Chẳng hiểu vì đâu mà huynh đài có được chiếc quạt này?

Trần-Gia-Cách nói:

-Tiểu đệ đã mua lại trong một kho tàng sách vở với giá một vạn lượng vàng.

Đông-Phương-Nhĩ nói:

-Dầu với giá 10 vạn lượng vàng ròng cũng vẫn còn là quá rẻ. Có điều tiểu đệ không khỏi lấy làm lạ là bảo vật này chỉ có thể thuộc về các gia đình thế gia Tướng-Quốc truyền làm gia bảo, lẽ nào huynh đài lại tìm thấy được trng một kho tàng sách vở ngoài đời. Thế chẳng hóa ra là một kỳ duyên chưa bao giờ có ở thế gian.

Đông-Phương-Nhĩ vừa dứt lời bỗng phá lên cười ha hả. Trần-Gia-Cách biết Đông-Phương-Nhĩ không tin lời mình, nhưng chàng cũng không cãi, chỉ mỉm cười.

Đông-Phương-Nhĩ lại nói:

-Nạp-lan công tử văn võ toàn tài nên tự phụ là bậc anh ngạn trong nhân gian. Ta có thể thấy được trong câu: ‘Kìa xem mày ngài nhẵn nhiu. Từ xưa đến nay ai cũng ngại ngùng.

Thân xác tạm bợ, đáng chi mà hỏi. Tình đời âu cũng một trò cười'... Xem ra tự phụ vào tài năng, khinh mạn tuổi thiếu niên không sống lâu, nội bấy nhiêu đó cũng đủ chứng minh cho thấy rồi!

Nói xong, cặp mắt Đông-Phương-Nhĩ như dán chặt vào mặt Trần-Gia-Cách, ý ngầm bảo rằng người trẻ tuổi nếu quá tự thị vào tài năng của mình cũng chưa chắc đã có được gì độc đáo hơn người.

Trần-Gia-Cách hiểu ý, cười đáp:

-Người có chí lớn phải phải tay áo, xem công danh phú quý chẳng ra gì, cười mà bước ra ngoài vòng cương tỏa. Người như thế, ngoài Nạp-Lan công tử, xưa nay phỏng được có bao nhiêu người? Thà rằng thưởng thức danh họa, say mỹ tửu, chuyện thiên hạ gác bỏ ngoài tai, mặc cho bọn người 'giá áo túi cơm' khuê môi múa mồm. Đó chính là ý nghĩa kín đáo sâu sắc trong bài phú của Nạp-Lan mà ít người thấu hiểu được.

Đông-Phương-Nhĩ thấy Trần-Gia-Cách sĩ khí đến độ như ngông cuồng thì thâm lắng đầu, nhưng không muốn ngừng câu chuyện. Hình như có một điều nào thiêng liêng đã trói buộc cả hai người.

Đông-Phương-Nhĩ thâm nghĩ:

-Để ta cố gắng đi sâu vào nội tâm của y cho biết vì đâu mà y lại khinh thường những người phục tùng triều đại Mãn-Thanh đến như thế!

Đông-Phương-Nhĩ cầm chiếc quạt lật qua lật lại xem kỹ một hồi lâu bỗng nảy ra một ý nghĩ, bèn lên tiếng:

-Tiểu đệ ưa thích chiếc quạt này vô cùng! Huynh đài có thể tặng cho làm kỷ niệm buổi tương kiến sơ giao này được chăng?

Trần-Gia-Cách khẳng khái đáp:

-Huynh đài ưa thích, tiểu đệ xin thành tâm kính biếu.

Đông-Phương-Nhĩ chỉ vào mặt trống của cây quạt nói:

-Ước gì có được một bài thơ của huynh đài đề vào đây để sau này đệ nhớ mãi đến huynh mỗi khi cầm chiếc quạt này lên! Chẳng hay huynh đài cư ngụ tại đâu xin cho biết để sáng mai đệ cho người đến lấy quạt sau cũng được.

Trần-Gia-Cách nói:

-Nếu huynh đài không chê là văn vụng về, chữ xấu thì sẵn có bút mực mang theo, đệ xin đề ngay.

Dứt lời, Trần-Gia-Cách sai Tâm-Nghiện mở hầu bao lấy bút mực ra. Chàng không cần phải nghĩ ngợi, viết ngay một bài thơ lên quạt.

Xe gấm đề huề chờ kiếm thơ,
Đường Tây muôn dặm một trời mơ.
Núi mây bọt biển vui đưa đón,
Hoa quế Giang-Nam vẫn đợi chờ.

Nhìn nét chữ như rồng bay phượng múa, Đông-Phương-Nhĩ tấm tắc khen ngợi chẳng cùng. Cảm quạt lên xem, Đông-Phương-Nhĩ buông lời cảm tạ, nói:

-Tiểu đệ có một vật để tặng huynh đài.

Hai tay trinh trọng nâng cây đàn đưa đến trước mặt Trần-Gia-Cách, Đông-Phương-Nhĩ nói:

-Bảo kiếm phải được tặng cho tráng sĩ. Cây đàn này từ nay là vật sở hữu của huynh đài. Trần-Gia-Cách biết rõ cây đàn này là báu vật có một không hai trên đời, thế mà chỉ gặp mình mới lần đầu mà Đông-Phương-Nhĩ dám khẳng khái tặng ngay cho mình không tiếc. Chàng là người tính tình phóng khoáng, dầu cho lòng nghi hoặc nhưng vẫn không thềm để ý, chỉ vòng tay mà bái tạ rồi bảo tâm-Nghiện bỏ vào bao cất đi.

Đông-Phương-Nhĩ hỏi:

-Huynh đào từ biên giới Hồi về Giang-Nam chắc không ngoài mục đích thưởng thức mùa hoa quế nở trên mặt Tây-Hồ?

-Tiểu đệ có người bạn gặp nạn nên cố giúp một tay.

Đông-Phương-Nhĩ lại hỏi tiếp:

-Xem sắc mặt huynh đài có vẻ không vừa ý, hẳn việc của quý hữu huynh đài chưa giải quyết xong?

Trần-Gia-Cách đáp:

-Vâng! Quả đúng như vậy!

Đông-Phương-Nhĩ nói:

-Tiểu đệ giao du bạn bè khá đông, không chừng việc của quý hữu huynh đài có thể nhờ

cậy vào họ giúp được chăng?

Trần-Gia-Cách nói:

-Đa tạ hảo ý của huynh đài! Việc của người bạn chỉ cần vài ngày là giải quyết xong nên không dám làm phiền đến huynh đài phải nhọc công nhờ cậy đến bạn bè của huynh.

Cả hai chuyện trò với nhau cả nửa ngày không biết chán, mà cũng chẳng ai biết rõ về ai.

Đông-Phương-Nhĩ nói:

-Ngày sau, nếu huynh đài có hứng muốn gặp tiểu đệ thì cứ cầm cây đàn kia xuống Bắc-Kinh, tự nhiên tiểu đệ sẽ đón tiếp. Bây giờ hai người chúng ta cùng nhau xuống núi thôi.

Trần-Gia-Cách nói:

-Phải! Chúng ta cùng nhau đi chung đường cho vui.

Đông-Phương-Nhĩ thân mật nắm tay Trần-Gia-Cách đi song song xuống núi. Đến chùa Linh-Ấn, thỉnh linh gặp vài người từ đằng xa đi lại.

Người đi trước mặt sáng như ngọc, ăn mặc hết sức sang trọng, tướng mạo giống Trần-Gia-Cách như khuôn đúc, tuổi tác cũng ngang nhau. Nếu kể về nét quyền quý cao sang, oai phong凛冽 thì người ấy có phần hơn, nhưng nếu kể về nét anh hùng hào hiệp thì lại kém Trần-Gia-Cách rất xa. Cả hai chạm mặt nhau, không ai bảo ai đều kinh ngạc ngơ ngẩn nhìn nhau.

Đông-Phương-Nhĩ cười nói:

-Lục huynh! Đệ nói có sai đâu! Anh xem người này có phải là giống anh như hai giọt nước không? Nó là cháu của tiểu đệ đấy. Khang nhi, con mau đến bái kiến Lục thế bá đi! Người ấy nghe nói liền bước tới thi lễ. Trần-Gia-Cách thấy thế cũng vội vàng đáp lễ. Đột nhiên có tiếng phụ nữ kêu lên thất thanh như hoảng hốt.

Trần-Gia-Cách quay đầu lại nhìn thì thấy Châu-Ỡ miệng há hốc đi với Châu-Trọng-Anh và Châu phu nhân, với Từ-Thiện-Hoảng đi tháp tùng, đang từ bên trong chùa Linh-Ấn bước ra. Có lẽ vì Châu-Ỡ trông thấy đến 'hai Trần-Gia-Cách' nên không dẫn được kêu lên.

Trần-Gia-Cách giả vờ như không để ý, quay mặt đi nơi khác. Nhưng Từ-Thiện-Hoảng đã đoán được dụng tâm của Trần-Gia-Cách nên rỉ tai Châu-Ỡ nói nhỏ:

-Cứ im lặng mà đi bình thường, đừng tỏ một cử chỉ nào khác thường.

Đông-Phương-Nhĩ xiết chặt tay Trần-Gia-Cách, ra vẻ quyến luyến nói:

-Lục huynh! Chúng ta mới gặp mà chẳng khác gì bạn cố tri. Hy vọng ngày sau còn được

dịp tái hội. Giờ xin tạm biệt nơi đây.

Hai bên chào nhau, sau đó có đến mấy chục đại hán mặc áo lam rải rác khắp nơi cùng đi theo, như hộ tống Đông-Phương-Nhĩ...

Trần-Gia-Cách lấy mắt, Từ-Thiện-Hoàng hiểu ý, quay sang nói nhỏ với Châu-Trọng-Anh:

-Nhạc-phụ! Tổng-Đà-Chủ có việc sai con. Xin nhạc-phụ, nhạc-mẫu dẫn em Châu-Y đi Tây-Hồ chơi thêm một lát rồi chúng ta gặp lại nhau tại nhà Mã-Thượng-Quân.

Châu-Y có vẻ không vui, nhưng Từ-Thiện-Hoàng khéo léo tìm cách đi theo những người áo lam về thành...

Chú thích:

(1-) Có thể nói một cách khác là “bứt dây để động rừng”.

(2-) Cầm nghệ: tài đánh đàn.

(3-) Phụng lai: con chim phụng đến.

(4-) Bình sa lạc nhận: con chim nhận rơi trên bãi cát.

(5-) Gia nghiêm: một danh từ đồng nghĩa là “gia phụ”, khi đề cập đến thân phụ của mình với người khác.

hết: [Hồi 13a](#)

Kim Dung

Thư Kiếm Ân Cừ Lục

Hồi 13b

**Hổ huyết long đàm quan thánh diện
Trường giang nguyệt hạ thỉnh tri âm**

Mặt trời chưa chen vào dãy núi Nam-Son, Từ-Thiện-Hoảng đã trở về nhà Mã-Thiện-Quân báo cáo với Trần-Gia-Cách:

-Người ấy đi thường ngoạn Tây-Hồ, mãi đến chiều mới về dinh Trần-Vũ Hàng-Châu. Trần-Gia-Cách đem chuyện gặp gỡ Đông-Phương-Nhĩ lúc sáng ra bàn luận tỉ mỉ với Từ-Thiện-Hoảng. Hai người đồng ý với nhau rằng Đông-Phương-Nhĩ không phải là tên họ thật, nhưng chắc chắn phải là một vị quan lớn triều đình, địa vị và thế lực không phải nhỏ. Nếu không phải là quan Khâm-sai triều đình thì cũng rất có thể là hoàng-thân quốc-thích rất gần với Thanh-đế.

Nhưng diện mạo người ấy thì lại không giống người Mãn-Thanh chút nào nên giả thuyết ‘hoàng-thân quốc-thích’ coi bộ như không được vững lắm. lại thêm một điều khó hiểu nữa là cao thủ với ngón Ưng-Trảo-Công của phái Cao-Dương kia cam tâm làm kẻ hầu cận cho người mang tên Đông-Phương-Nhĩ kia. Một quan Khâm-sai khó mà tìm được một cao thủ cỡ đó làm thuộc hạ cho mình.

Trần-Gia-Cách nói:

-Tôi có linh cảm rằng việc người này đến Hàng-Châu có liên quan đến Văn tứ ca. Đêm nay chúng ta thử đến dinh Trần-Vũ dò thám thử xem.

Từ-Thiện-Hoảng đề nghị:

-Dinh Trần-Vũ được canh phòng hết sức cẩn mật vào nghiêm ngặt từ trong ra đến ngoài. Nếu Tổng-Đà-Chủ định đi đến dò xét thì nên mang theo một vị ca ca võ nghệ tuyệt luân để trợ lực mới xong.

Trần-Gia-Cách gật đầu nói:

-Nếu mời được Triệu tam ca đi chung thì hay hơn cả. Triệu tam ca là người sinh trưởng tại vùng Chiết-Giang này, đương nhiên sẽ nắm vững được tình thế và địa hình tại Hàng-Châu này.

Đúng canh hai, Trần-Gia-Cách cùng Triệu-Bán-Son thay đồ dạ hành, mang theo vài món cần thiết rồi cả hai dùng thuật phi hành ra khỏi nhà Mã-Thiện-Quân.

Nhìn thân pháp của Triệu-Bán-Son, Trần-Gia-Cách nói:

-Khinh công của tam ca quả đã đạt đến mức ‘Đăng phong đạo cực’ (#1). Ta phải nhờ tam ca truyền thụ cho tuyệt kỹ này mới thỏa bình sinh khát vọng.

Triệu-Bán-Son cười nói:

-Không dám! Khinh công của Tổng-Đà-Chủ mới thật là có một không hai trong thiên hạ. Triệu-Bán-Son này làm sao dám sánh!

Hai người cùng cười lớn lên. Vừa đi vừa nói chuyện nên tới gần dinh Tuần-Vũ lúc nào mà vẫn không hay. Hai người nhảy lên nóc một chòi canh chờ xem xét tình hình.

Trần-Gia-Cách rỉ tai Triệu-Bán-Son nói nhỏ:

-Căn phòng trước mặt có ánh đèn.

Triệu-Bán-Son thu phục mình phục sát trên mái ngói của một chòi canh. Từ trên nhìn xuống, có bóng hai người qua lại đi tuần phòng. Chờ cho hai bóng người quay đi, Triệu-Bán-Son phát tay áo một cái, một ngọn thiết-liên tử bay tới cắm vào thân cây cổ thụ gần đó.

Nghe tiếng động, hai bóng người phi thân lên cao để xem xét. Trần-Gia-Cách cùng Triệu-Bán-Son lợi dụng cơ hội định lách mình qua ngõ cửa, lén vào trong dinh. Rồi như hai cánh chim, hai người tung mình lên trên nóc nằm rạp người xuống kiên nhẫn chờ đợi xem động tĩnh.

Chờ một lúc khác lâu mà vẫn không nghe động tĩnh gì, Trần-Gia-Cách khẽ nhô người lên nhìn xuống dưới. Chàng bỗng kinh hãi đến tột độ ra dấu bảo Triệu-Bán-Son thử nhìn xem.

Bên dưới, đèn đuốc sáng trưng tường chừng như một con kiến bò qua cũng trông thấy được. Có gần 1000 binh sĩ và xạ thủ, một số cầm sẵn binh khí nơi tay, một số giương cung sẵn sàng như chuẩn bị lâm trận bất cứ lúc nào. Chừng mấy chục võ quan, dũng tướng chạy qua chạy lại liên hồi, mắt đăm đăm trông lên các nóc đình.

Càng lạ lùng hơn nữa là với số binh sĩ đông đảo như vậy mà bốn bề lại im phăng phắc,

không có một tiếng động nào. Biết không thể nào đột nhập được, Trần-Gia-Cách liền ra dấu cho Triệu-Bán-Son, ý bảo rút lui.

Hai người khẽ buông nhẹ mình xuống vách tường gần đó, khẽ nép mình mắt nhìn tứ phía. Thấy có bóng bốn, năm người từ xa đi lại, hai người nhảy ra xa thêm mấy trượng, núp sau một hòn non bộ.

Trần-Gia-Cách nói:

-Chúng ta không nên ‘động cỏ để rắn sợ’! Tốt hơn hết là trở về lại nhà Mã-Thiện-Quân để bàn tính kế hoạch nào cho chu đáo và quy mô hơn mới được.

Hai người định phi thân lên lại nóc nhà để để dùng thương lộ (#2) để tẩu thoát thì cánh cửa dinh Tuân-Vũ bỗng nhiên mở toang ra.

Một võ quan hàng ‘Nhị-phẩm’ đi ra, theo sau là bốn người võ trang bằng kiếm. Cả 5 người nhắm về phía bên đó chạy thật nhanh rồi sau đó lại trở về. Xem chừng đây là một lối thực tập theo binh pháp cho việc canh phòng được hữu hiệu hơn.

Chờ cho nhóm người thứ nhì thay thế nhóm thứ nhất trở về, Triệu-Bán-Son định theo chúng ra ngoài cửa dinh nhưng Trần-Gia-Cách nắm chéo áo trở lại nói:

-Phải hạ thủ mới xong.

Triệu-Bán-Son hội ý, tung ra một lượt ba mũi phi tiêu. Ba tên quân đi sau lập tức ngã lăn xuống đất. Trần-Gia-Cách ném hai con cờ hạ luôn tên võ tướng cùng tên quân còn lại đi trước. Cả hai kéo năm người vào bóng tối, lột hai bộ quân phục mặc vào rồi dón chúng thành một đồng vào một góc thành gần mương nước.

Sau đó, hai người chui theo nóc các dinh thự vào lại chỗ ban nãy rồi nhảy xuống. Theo ánh sáng bên trong, Trần-Gia-Cách và Triệu-Bán-Son tiến vào nội viện. Bên trong có vào khoảng mấy ngàn binh sĩ nhưng tuyệt nhiên không ai để ý đến hai người. Bỗng đâu có một võ quan từ đâu đi đến, sợ lộ tẩy, Trần-Gia-Cách liền kéo Triệu-Bán-Son vào phía có dựng một tấm bình phong. Hai người vừa trốn vào thì lại có thêm một võ quan nữa ra khỏi nội viện. Chờ cho viên võ quan ra ngoài, Trần-Gia-Cách phóng mình một cái treo hai chân lên xà nhà, buông thông mình xuống mà ngấm bên trong. Triệu-Bán-Son ở sau lưng bảo vệ, phòng có kẻ tập kích bất ngờ.

Bên trong là một căn phòng rộng lớn chia làm ba gian. Ở gian phòng ở giữa có năm, sáu người mặc quan phục đại thần của Mãn-Thanh. Một người ngồi xoay lưng về phía Trần-Gia-Cách đang nhìn vào, vì vậy chàng không nhìn được tướng mạo của người ấy như thế

nào. Mấy người mặc quan phục đại thần kia tỏ vẻ hết sức cung kính với người ấy. Mỗi cử chỉ của họ đều tỏ ra dè dặt mà không dám nhìn thẳng, chỉ cúi đầu mà vòng tay.

Vừa lúc ấy, một vị quan từ bên ngoài bước vào, hướng về người xoay lưng về mặt Trần-Gia-Cách quỳ xuống lạy một hơi 9 lạy.

Trần-Gia-Cách giật mình nghĩ thầm:

-“Theo thể thức này thì rõ ràng người kia phải là Hoàng-Đế đương trào! Nếu vậy thì ra Càn-Long đến Hàng-Châu kinh lý à?”

Trần-Gia-Cách trong lòng còn đang nghi hoặc thì chợt nghe vị quan kia nói:

-Kẻ nô tài (#3) làm Án-sát hai tỉnh Chiết-Giang là Doãn-Chương-Cai xin tham kiến dâng vạn tuế!

Trần-Gia-Cách nghe rõ mồn một từng tiếng. Chàng nghĩ thầm:

-“Thôi! Đích thị là Hoàng-Đế rồi! Hèn gì mấy ngày hôm nay Hàng-Châu mới áp dụng thiết-quân luật, giới nghiêm gắt gao đến thế kia!”

Chàng đang suy nghĩ bỗng thấy người ngồi xoay mặt mà chàng tin là Hoàng-Đế ‘hừ’ một tiếng phán rằng:

-Nhà ngươi thật là to gan!

Doãn-Chương-Cai tự lột mũ trên đầu, cúi mọp xuống. Vị Hoàng-Đế trầm ngâm giây lát rồi hỏi:

-Trẫm sai đại quân đi chinh phạt, sao nhà ngươi lại dám phản đối?

Tiếng ‘trẫm’ một lần nữa là bằng chứng cụ thể cho thân phận của người ngồi xoay mặt.

Doãn-Chương-Cai vẫn cúi đầu tâu:

-Kẻ nô tài không dám!

-Trẫm truyền hai tỉnh Chiết-Giang phải vận dụng 10 vạn hộ lương ra cho đại quân Chinh Tây, sao ngươi dám can ngăn?

-Kẻ nô tài quả không dám vi chiếu (#4). Nhưng sự thật là năm nay tỉnh Chiết-Giang thu không đủ số quân lương, dân chúng đói khổ vô cùng. Chỉ trong một thời gian ngắn như vậy làm sao có thể bắt bớ tách đóng góp đủ số 10 vạn hộ lương.

-Dân chúng đói khổ à? Ngươi thật là vị quan yêu dân như con!

-Tội nô tài thật đáng chết!

-Vậy cứ như theo ý ngươi thì phi làm sao? Quân lương của đại quân viễn chinh không đủ. Việc cứu binh như cứu hỏa. Chẳng lẽ để quân lính chết đói hết ở xứ Hồi sao?

-Kẻ nô tài không dám nói!

-Có điều gì mà người lại bảo không dám nói? Cứ nói thử xem!

-Đức Vạn-tuế là vị Hoàng-Đế anh minh trị vì trăm họ. Dân chúng xứ Hối vẫn còn ngu muội, có đáng chi cho Đức Vạn-Tuế phải sử dụng đến đại quân đi vãn tội. Như thế chỉ làm khổ sở cho binh lính thiên triều mà thôi. Muốn thu phục xứ Hối chỉ cần một vị đại thần giàu ân đức đến đó giao hảo, tự nhiên dân xứ Hối sẽ cảm đại đức mà về với triều đình.

Trần-Gia-Cách nghe một tiếng ‘hừ’, và sau đó tiếng tiếng Doãn-Chương-Cai thâm tiếp:

-Người xưa vẫn nói: ‘Binh lính là hung khí, chỉ vạn bất đắc dĩ mới dùng tới’. Nếu bệ hạ bãi việc đem quân đi chinh phạt xứ Hối thì khắp thiên hạ đều cảm ân sâu đức trọng.

-Nếu quả nhân cứ việc đem binh đi chinh phạt xứ Hối là tiếng oán thán vang trời dậy đất phải không?

Doãn-Chương-Cai nghe nói quỳ xuống dập đầu lạy liên tiếp. Vị Hoàng-Đế cười, đứng dậy đi đến chỗ Doãn-Chương-Cai nói:

-Nhà người thật cứng đầu cứng cổ cho nên mới dám cùng trăm đương đầu từng câu, đối đáp từng tiếng một.

Vị Hoàng-Đế vừa qua lưng lại, Trần-Gia-Cách bỗng thất kinh. Đó chính là người tiếp chuyện với chàng cả nửa ngày bên chùa Linh-Ẩn, người tự xưng mình là Đông-Phương-Nhĩ. Chàng có ngờ đâu Đông-Phương-Nhĩ chính là đương-trào Hoàng-Đế Càn-Long!

Đang ngỡ ngàng, Trần-Gia-Cách lại nghe tiếng Càn-Long phán:

-Thôi! Nhà người hãy lui về nhà mà nghỉ cho khỏe!

Lại thấy Doãn-Chương-Cai lạy tạ mấy lần trước khi lui ra. Vua Càn-Long hướng về phía một lão già lấy mắt một cái như ra dấu.

Lão già ấy này giờ vẫn thủ thế ở sau lưng Doãn-Chương-Cai bỗng bước ra đến sát viên Án-Sát Chiết-Giang. Doãn-Chương-Cai lớn tiếng nói:

-‘Trung ngôn nghịch nhĩ’ (#5), từ xưa đến nay vẫn vậy! Vì thương dân chúng đói khổ, Doãn-Chương-Cai này sẵn sàng nói lên sự thật, miễn không thấy hổ thẹn với lương tâm là được rồi. Dẫu chết há sợ sao?

Nói xong, Doãn-Chương-Cai hướng mặt vào bên trong lạy 9 lạy. Ngay sau đó, lão già tống vào lưng Doãn-Chương-Cai một chưởng ngã lăn quay ra chết liền tại chỗ rồi sai quân sĩ đem xác ra ngoài. Sau đó y trở vào phục mệnh Càn-Long.

Vua Càn-Long nói:

-Các người mau lui hết ra ngoài, 10 vạn hộ lương tức tốc phải chuẩn bị xong cho đủ số rồi vận chuyển bắt kể ngày đêm đến biên giới xứ Hồi. Không được chậm trễ!

Các vị quan đại thần nghe truyền như thế đều lui ra bên ngoài hết. Vua Càn-Long sau đó gọi:

-Khang nhi đâu? Ra bảo!

Một viên nội thị vén bức rèm lên. Một người từ bên trong đưa một thanh niên đến. Trần-Gia-Cách nhận ra là người có diện mạo giống hệt như mình, gặp hôm qua tại Tây-Hồ.

Thanh niên ấy đứng sát bên mình Càn-Long, thần thái tỏ vẻ hết sức thân mật trong tất cả triều thần văn võ đều khấp nép sợ sệt.

Vua Càn-Long lại nói:

-Cho gọi Lý-Khả-Tú!

Một viên võ quan bước vào cúi đầu, quỳ xuống tâu:

-Kẻ nô tài là Hàng-Châu Lý-Khả-Tú, xin vập đầu tham kiến thánh thượng.

Vua Càn-Long lại hỏi:

-Tên thổ phỉ Hồng Hoa Hội họ Văn kia thế nào?

-Thương tích y quá trầm trọng, nô tài phải rước lương y điều trị và chờ khi thần trí của y hoàn toàn bình phục mới thăm vấn được.

-Cần phải để ý lưu tâm cho thật kỹ mới được!

-Kẻ nô tài không dám sơ sót.

Vua Càn-Long lại phán truyền:

-Thôi được, người lui ra.

Trần-Gia-Cách lúc đó cũng nói với Triệu-Bán-Son:

-Bây giờ mình cũng về.

Cả hai nhẹ nhàng buông tay nhảy xuống. Chân chưa chạm đất, thỉnh linh bên trong có tiếng la:

-Có thích khách!

Một bóng người từ bên trong vọt ra như một mũi tên. Trần-Gia-Cách với Triệu-Bán-Son không dám chậm trễ, trở hết tài khinh công mà phóng đi thật lẹ. Bỗng nhiên đèn đuốc sáng lên, một người già gầy ốm dẫn theo 7-8 tên đại hán mặc áo lam tay lăm le binh khí đi tuần phòng, kiểm tra tứ phía.

Trần-Gia-Cách xoay lưng lại kịp, cốt ý tránh cặp mắt cú vọ của hắn. Chàng xăm xăm đi ra phía cửa ngoài thì thỉnh linh lão già kia lớn tiếng gọi lại:

-Ngươi là ai?

Vừa dứt lời, hắn đưa tay ra chụp thẳng vào bả vai Triệu-Bán-Son toan giữ lại. Triệu-Bán-Son vung hai chưởng đã hóa giải được chiêu thế của hắn dễ dàng rồi phóng mình ra cửa. Lão già ấy liền nhanh chân rượt theo, đưa thẳng tay nhắm búi tâm của Triệu-Bán-Son đánh xuống một chưởng. Nghe tiếng gió sau lưng, Triệu-Bán-Son biết có người đánh lên liền né qua một bên tránh thoát. Chưa kịp trả đòn thì Trần-Gia-Cách lúc ấy vừa cời xong bộ đồ lính, dùng cái áo nhắm ngay đỉnh đầu lão già chụp xuống. Lão già vội vàng đưa tay chụp lấy cái áo. Hai bên ra sức giằng co làm cái áo rách toạc làm hai mảnh.

Trần-Gia-Cách cầm nửa cái áo, vận công đánh một cái vào ngay giữa mặt lão già. Nửa cái áo kia trúng ngay mặt lão già té ra làm năm, sáu mảnh. Tuy không đến nỗi bị thương nhưng cũng đủ làm cho hắn đau nhức vô cùng. Lão già tức lồng lộn lên, không ngớt buông tiếng chửi thề. Trong khi đó, Triệu-Bán-Son đã ra khỏi được bên ngoài.

Thấy Trần-Gia-Cách cười mình như ‘chọc quê’, lão già cả giận dùng Ưng-Trảo-Công nhắm Trần-Gia-Cách chụp nhàu. Triệu-Bán-Son đứng bên ngoài thấy vậy liền chụp lấy một tên lính nhắm lão già liệng một cái ngay bụng hắn. Lão già cả kinh, vội đưa tay khè chụp lấy tên lính đặt xuống đất. Thấy thích khách đã thoát ra ngoài, đồng thời lại có mấy chục tên lính chạy ra, lão già nạt lớn:

-Ra đây làm gì? Hãy trở vào bảo vệ hoàng-thượng. Chỉ cần năm, sáu tên theo ta là đủ.

Thấy trên nóc nhà có hai bóng người đang phi thân, lão già cũng tung mình nhảy lên, dùng khinh công đuổi theo. Nhờ quen thuộc địa hình hơn nên chẳng mấy chốc mà lão già đã bắt kịp được hai người. Hai bóng người thấy vậy bèn nhảy xuống lộ. Lập tức lão già cũng nhảy theo. Lúc đó Trần-Gia-Cách và Triệu-Bán-Son đã đứng lại.

Trần-Gia-Cách cất tiếng cười vang lên nói:

-Ta là bạn của chủ nhân nhà ngươi. Quả thật là ngươi to gan nên mới dám thất lễ với ta.

Lúc bấy giờ, lão già mới trông rõ được mặt Trần-Gia-Cách. Hắn giật mình kinh hãi, vòng tay nói:

-Các hạ hãy theo tôi vào ra mắt thánh thượng chờ định đoạt.

Trần-Gia-Cách cười nói:

-Thật ngươi dám đối đầu với ta sao?

Lão già ra vẻ ngỗ ngợi. Bỗng đâu từ bên mình Trần-Gia-Cách, Tâm-Nghiệm ló đầu ra nói:

-Hôm qua người định chụp tay ta, nhờ nể mặt chủ nhân nhà người, công tử ta mới không sửa trị. Ta cũng vì nể mặt công tử và khách quý của người nên mới bỏ qua. Bộ nhà người tưởng ta sợ hay sao?

Lão già hét lên một tiếng, nhanh như cắt nhảy tới, vung năm ngón tay như năm cái móc sắt chụp lên bả vai Tâm-Nghiệm. Không ngờ địch thủ ra tay quá lẹ làng, Tâm-Nghiệm không né tránh kịp, cảm thấy vai mình như tê rần lại. Trần-Gia-Cách và Triệu-Bán-Son cả kinh, cùng nhảy tới tấn công lão già một lượt để giải cứu Tâm-Nghiệm. Lão già thấy thế vội buông Tâm-Nghiệm ra, dùng song chưởng đón lại chiêu thế của hai người. ‘Bùng bùng’ hai tiếng, lão già bị sức chưởng quá mạnh làm choáng váng cả mặt mày, lùi ra sau mấy bước.

Tâm-nghiệm phóng tới định xông vào tấn công lão già, chợt nghe một hồi tiêu thổi, vội vàng cầm đầu cầm cổ mà chạy.

Ngay lúc ấy, có năm viên thị vệ từ đâu xông tới cản trở. Trần-Gia-Cách và Triệu-Bán-Son vội vã nhắm hướng Tây thoát đi. Bỗng nhiên phía trước có tiếng tiêu thổi và tiếng lão già kia hét:

-Rượt theo!

Thế là đằng trước 3 người chạy, phía sau 6 người đuổi, phi thân vùn vụt lại phía Tây-Hồ. Tại Tây-Hồ có nơi đóng quân của triều đình gọi là đồn Kỳ-Hạ. Vì vậy lão già vững tâm rượt theo, cho rằng nơi đó là lãnh thổ của người bên mình, địch nhân khó lòng mà thoát khỏi.

Đột nhiên lão già thấy ba người trong bọn Trần-Gia-Cách nhảy xuống một chiếc thuyền đã đậu sẵn tại đó từ bao giờ. Ba người vừa nhảy lên thì lập tức người lái đò tách thuyền rời khỏi bến. Thấy ngay bên đò còn một du thuyền khác, lão già cùng 5 người thị vệ bèn nhảy xuống.

Lão già thấy ở trước mũi thuyền có một cô gái đang ngồi. Nàng vấn khăn xanh, mặc áo tố, thân hình uyển chuyển dịu dàng.

Chỉ tay về phía trước, lão già nói:

-Mau chèo thuyền ra khơi rượt cho kịp chiếc thuyền trước, ta sẽ trọng thưởng cho.

Cô lái đò mỉm cười đáp:

-Đi đâu thế? Nửa đêm canh ba rồi! Khuya thế này còn đi du hồ nữa sao? Tôi sắp về nhà nghỉ rồi, xin mời quý khách lên bờ!

Một tên thị vệ nóng nảy, rút dao ra cắt đứt sợi dây neo. Một tên khác cầm mái chèo chống thuyền tách bến độ vài trượng thì thuyền bỗng dừng quay trở lại.

Cô lái đò vẫn bình tĩnh cười nói:

-Tôi chưa thấy du khách nào nóng nảy như mấy ông. Cứ căn cứ vào thái độ này thì mấy ông không phải hạng người nho nhã.

Lão già không thèm đếm xỉa đến lời nói mỉa mai của cô lái đò, chỉ hỏi thúc hai tên thị vệ cấp tốc chiếc thuyền phía trước đang bơi thật chậm. Cô lái đò còn một mái chèo, thấy thuyền trước nhắm hướng Tô-Đề thì cũng dùng mái chèo bơi theo.

Hai chiếc thuyền mỗi lúc mỗi gần lại với nhau. Chiếc sau dường như đã bắt kịp chiếc trước. Đang khi ấy, trong đám sen tàu, dưới bóng cây thùy dương, một dãy 5 chiếc thuyền nhỏ từ từ bung ra ngoài khơi.

Ngay chính giữa đoàn du thuyền là một chiếc du đỉnh thật lớn, bên ngoài lan can sơn màu đỏ hồng rực rỡ, lại thêm những rèm châu phủ xuống rung rinh, trắng lệ. Trước mũi du đỉnh, một người đang ngồi thổi tiêu.

Từ bên chiếc thuyền nan nhỏ, Trần-Gia-Cách nhún chân búng nhẹ một cái là đã đứng gọn gàng trên mũi chiếc du đỉnh. Tâm-Nghiệp sau đó cũng dùng khinh công tung mình lên và đáp xuống mũi du đỉnh, đứng sau Trần-Gia-Cách. Vừa hạ mình xuống thuyền, Tâm-Nghiệp mở bao lấy chiếc áo choàng màu trắng như tuyết khoác lên mình vị Tổng-Đà-Chủ Hồng Hoa Hội.

Trần-Gia-Cách đứng trước mũi du đỉnh, tay phe phẩy chiếc quạt làm bằng lông cánh con Bạch-Nga Thanh-Hải. Trần-Gia-Cách đứng trước mũi thuyền, nhìn bóng nguyệt như đang tận hưởng cái thú nhìn trăng ngắm cảnh trên sông tại Tây-Hồ.

Chỉ trong nháy mắt, chiếc thuyền của lão già đã bắt kịp 6 chiếc du đỉnh. Lão già bảo cô lái đò ngừng chèo, hướng về phía Trần-Gia-Cách nói:

-Bằng hữu kia! Bạn muốn đi đâu cứ tùy tiện, mỗ (#6) không ngăn cản! Chỉ yêu cầu để lại đũa bé ngang ngạnh kia cho ta sửa trị!

Tâm-Nghiệp từ bên trong khoang thuyền ngang nhiên vén màn bước ra đi đến trước mũi thuyền nói:

-Tôi là Tâm-Nghiệp, thư đồng của công tử nhà tôi. Bác là người hầu của bạn công tử tôi.

Vậy tôi với bác cùng phận nô bộc như nhau, sao không chịu kết tình thân với nhau mà thông cảm cho nhau? Bác tên họ là gì, xin cho biết để tiện bề xưng hô.

Những lời Tâm-Nghiệp nói rất nhẹ nhàng, nhưng nghe cho kỹ thì thâm tháp vô cùng, ngụ ý mỉa mai lão già chỉ là hạng nô bộc không hơn không kém.

Lão già giận đến râu tóc dựng ngược lên hết lên như sấm:

-Đồ tiểu quỷ! Trước mặt ta mà mi dám nói những lời như vậy à?

Lúc ấy Triệu-Bán-Son cũng vừa phi thân lên du đỉnh đứng nơi mũi thuyền cạnh Trần-Gia-Cách và Trâm-Nghiệp. Ông ta nhìn lão già nói:

-Tại hạ là Triệu-Bán-Son ở Ôn-Châu. Phải chăng các hạ là người của phái Cao-Dương?

Lão già nghe hỏi có vẻ kinh ngạc ‘Ừa!’ một tiếng rồi hỏi lại:

-Thế ra các hạ là nhân vật mà trên võ lâm thường gọi là ‘Thiên-Thủ Như-Lai’ Triệu tam đương có phải không?

Triệu-Bán-Son khiêm tốn đáp:

-Đó là tại đồng đạo võ lâm thương mà gọi vậy thôi chứ tại hạ rất lấy làm xấu hổ, thật tình không dám nhận cái biệt hiệu ấy! Xin hỏi đại danh cao tánh của cách hạ?

Lão già có vẻ tự phụ, nhưng cố làm ra vẻ khiêm tốn đáp:

-Tại hạ họ Bạch, tên Chấn, không có chữ lót.

Tiếng hấn vừa dứt, cả Trần-Gia-Cách cũng như Triệu-Bán-Son đều giật mình, sững sốt.

Triệu-Bán-Son hướng về Bạch-Chấn thi lễ nói:

-Thì ra là Kim-Trảo Thiết-Câu Bạch đại huynh với đại lực Ung-Trảo-Công đã nổi tiếng hơn 30 năm về trước. Tôi nghe đại danh lão huynh như sấm nổ bên tai từ lâu rồi. Trên giang hồ đột nhiên vắng bóng lão huynh, không biết tung tích nơi đâu, không ngờ lần này lại tình cờ gặp được nơi đây. Chẳng hiểu nguyên nhân nào mà Bạch lão huynh cứ đuổi theo chúng tôi mà làm khó dễ hoài vậy?

Bạch-Chấn không trả lời câu hỏi của Triệu-Bán-Son, chỉ nói:

-Từ lâu ngưỡng mộ đại danh của Tam đương-gia Hồng Hoa Hội. Hôm nay được bái kiến thật là hân hạnh. Còn vị kia là ai?

Triệu-Bán-Son chưa kịp trả lời, Bạch-Chấn như chợt nhớ ra điều gì cỉ khề gạt đầu hai cái rồi ông tồn, kính cẩn nói:

-À... Phải... Phải rồi! Vị này là Thiếu-Đà-Chủ của quý hội, là Trần công tử!

Triệu-Bán-Son cũng không đáp lại hay chỉnh lại câu nói của Bạch-Chấn, chỉ khề hỏi:

-Bạch lão huynh xem thấy thế nào?

Trần-Gia-Cách phe phẩy chiếc quạt lông cất tiếng trong trẻo như chuông ngân, nói lo lắng một mình:

-Đêm khuya thanh tịnh, gió mát trăng thanh như thế này thật là hiếm có. Mời Bạch lão tiên bồi sang bên này cùng nhau uống vài chung rượu cho ấm bụng. Chẳng hay tiên bồi nghĩ sao?

Bạch-Chấn nói:

-Người trong đêm tăm tối làm kinh động dinh môn, gây kinh sợ cho quan quyền, nói làm sao cho hết! hãy theo tôi về gặp mặt chủ nhân tôi. Nếu tôi về tay không thì bất tiện lắm. Vì chủ nhân tôi đối với người rất tốt nên tôi không dám thẳng tay gây sự, đối địch với người.

Trần-Gia-Cách với nét mặt thản nhiên, tươi cười nói:

-Tôi xem chủ nhân tiên bồi không phải là người tầm thường. Tiên bồi cứ về thưa lại là Tây-Hồ, quế đang nở hoa, bóng nguyệt soi gương mặt nước. Nếu chủ nhân tiên bồi có nhã hứng thì mời đến thưởng thức cái thú thần tiên này. Tôi vẫn ở đây đợi chủ nhân của tiên bồi. Như vậy, tiên bồi khỏi phải lo.

Bạch-Chấn nghe nói không biết phải làm sao, tự nghĩ:

-“Chính mắt mình trông thấy hoàng-thượng đối với hần còn tốt hơn cả hoàng-thân quốc-thích nữa. Mà chưa có người nào dám nói với hoàng-thượng một lời bóng gió nào, chứ đừng nói là những lời người này đã dám cả gan thốt ra. Thế mà hoàng-thượng lặng thinh thì đủ biết ngài chiều hần đến thế nào. Nếu ta đụng chạm đến y, ắt hoàng-thượng thế nào cũng bắt tội ta thôi. Mà đang đêm y dám tới dò thám, làm kinh động thánh thượng, nếu ta không bắt được y đem về thì cũng nguy hiểm cho tính mạng của ta!”

Đang lúc phân vân, Bạch-Chấn lại nghĩ:

-“Chi bằng ta bắt Triệu-Bán-Son đem về phục mệnh cũng tạm đỡ trách nhiệm phần nào. Sau sẽ hay...”

Dùng thế ‘Yên tử phi vân’, Bạch-Chấn xét lên một cái như chiếc pháo thăng thiên nổ xuống ngay chỗ Triệu-Bán-Son đang đứng. Thân hình y chưa đáp xuống thuyền mà hai bàn tay đã chia ra như 10 nanh vuốt của một con chim ưng chụp ngay trước mặt và ngực Triệu-Bán-Son.

Triệu-Bán-Son không ngờ Bạch-Chấn dám mạo hiểm đến mức ấy, nhưng vẫn giả vờ như

vô tình chẳng hay biết gì cả. Chờ cho hai tay địch thủ chụp xuống, Triệu-Bán-Son dùng thế ‘Vân Thủ’ hất mạnh một cái đánh bật 10 ngón tay của Bạch-Chấn ra.

Bạch-Chấn biết là gặp đối thủ nên vận toàn lực, dờ hết tuyệt kỹ ra đánh, quyết bắt sống cho bằng được đối phương. Triệu-Bán-Son bình tĩnh chống đỡ. Hai bên trao qua đổi lại chiêu thức với nhau một hồi mà vẫn không phân thắng bại.

Dùng thế ‘Dã mã phân tông’ trong Thái-Cực-Quyền vừa gạt thế ‘Ứng-Trảo-Công’ lợi hại của Bạch-Chấn, vừa phản kích lại ngay bên hông. Bạch-Chấn vừa né đầu sang một bên, định chụp lấy khuỷu tay của Triệu-Bán-Son giữ lại. Triệu-Bán-Son khẽ xoay ngược cánh tay tung ra một chưởng vào ngay giữa mặt Bạch-Chấn. Hết đường né tránh, Bạch-Chấn vận toàn lực, dùng chưởng mà đón lại.

Hai chưởng chạm vào nhau tạo nên một âm thanh kinh hồn. Cả hai người cùng té ngửa ra đằng sau. Tường-Tứ-Căn nhào tới định đỡ Triệu-Bán-Son dậy nhưng chưa đến nơi thì Thiên-Thủ Như-Lai đã đứng dậy vững vàng.

Về phía Bạch-Chấn thì khi vừa ngã xuống thì thuyền khẽ chao một cái hất y văng xuống nước. Hoảng hồn, Bạch-Chấn dùng đề khí, hai chân vừa chạm xuống nước liền bắn vọt trở lên, nhảy về lại thuyền mình.

Tiếng Trần-Gia-Cách như chuông đồng vang lên:

-Tài nghệ của người kẻ cũng rất khá, không hổ danh là một cao thủ võ lâm. Nhưng người không cần phải biểu diễn thêm nữa mà hãy về thưa với chủ nhân người rằng ta đang chờ ở đây xem hoa quế nở, thưởng nguyệt Tây-Hồ.

Bạch-Chấn vừa thẹn vừa lo. Nhìn tứ phía thấy các du thuyền bao quanh chiếc du đình của Trần-Gia-Cách, hiển nhiên là đồng bọn của chàng ta ở đây rất nhiều. Chỉ cần một Triệu-Bán-Son cũng đủ chống nổi với y rồi, huống hồ là có sự hiện diện của bao nhiêu cao thủ nữa.

Bạch-Chấn nhủ thầm:

-“Thừa dịp này ta quay về điều động thêm lực lượng để bắt bọn này thì chắc hơn.”

Quay lại cô lái đò, Bạch-Chấn nói:

-Trèo trở về, mau!

Cô lái đò mỉm cười duyên dáng nói:

-Trăng trong nước biếc thế này, sao chẳng chịu ở lại thưởng thức ho quế mà lại hối thúc trở về?

Bạch-Chấn nạt:

-Đừng nói lời thôi! Bộ mi không thấy bọn ta có công việc gấp rút đó sao?

Vẫn nụ cười nở trên vành môi thắm, cô lái đò nói:

-Thật là một chuyện lạ lùng xưa nay chưa từng thấy! Đến Tây-Hồ để lo việc công, còn dinh thự lại bỏ trống cho là việc tư! Ăn nói kiêu đó khách du hồ sẽ cười cho đến chết mà thôi! Nhưng thôi! Công với tư gì không cần biết. Lần đưa ra chưa tính tiền, làm ơn trả giùm cái đã! Có trả đủ em mới đưa trở lại vào bờ, còn không trả thì... cảm phiền bơi vào trong!

Bọn Bạch-Chấn nghe nói thật là dở khóc dở cười. Từ dinh Tuấn-Vũ cố mà rượt theo địch nhân, nào có tên nào bọc theo tiền bạc!

Một tên thị vệ nổi nóng gắt lên:

-Bọn ta đi thuyền dĩ nhiên sẽ trả tiền công! Bao nhiêu cũng được chứ không cần mặc cả. Mi mau chèo vào bờ, bọn tra sẽ trả cho, mau lên!

Cô lái đò ngừng chèo, hai tay chấp kín lồng ngực, đứng thủ thế, cười dòn như bắp rang nói:

-Dầu cho lão Hoàng-Đế đi chẳng nữa, đã bước chân xuống thuyền là phải trả tiền sông phẳng. Lệ ở đây không cho đi thuyền chịu, ‘tiền chao cháo mức’. Đừng lên giọng kẻ cả mà bắt nạt ai!

Bạch-Chấn thấy cô lái đò muốn làm khó dễ bọn hắn để hạ nhục cho bõ ghét thì bổi rối, toan lên tiếng. Một tên thị vệ quan thói lỗ mãng, quen thói ăn hiếp người nghèo và kẻ yếu liền đưa tay nắm lấy chân cô lái đò cười nham nhở nói:

-Thôi mà em! Công lao khó nhọc của em thì anh rờ bắp chân mà đền lại thì cũng đủ rồi! Bỗng mạn thuyền chột nghiêng qua một bên, tên thị vệ vội chống tay xuống dưới để giữa thăng bằng. Bạch-Chấn bỗng nhiên la lên:

-Lão Phạm, coi chừng!

Bạch-Chấn vừa dứt lời, cô lái đò đã tung một cước đá tên thị vệ ngã lăn xuống hồ. Bạch-Chấn xông tới nhắm cô lái đò phóng ra một chưởng. Cô lái đò đưa mái chèo lên đỡ.

Không ngờ chưởng của Bạch-Chấn quá mạnh khiến cho mái chèo gãy làm hai khúc. Cô lái đò thất kinh, phóng xuống hồ. Chiếc thuyền không người điều khiển bỗng dưng chao động dữ dội và quay tròn một vòng. Bạch-Chấn cũng như đám thị vệ đều là người phương Bắc (#6) nên không quen bơi lội, vì vậy cho nên cả đám người nào người nấy

kinh hãi không ít.

Bạch-Chấn đang hoang mang bỗng nghe tiếng Trần-Gia-Cách nói lớn:

-Bọn người đồn mả này là nô bộc của bằng hữu ta. Hãy tạm dung mạng chúng một phen để chúng về mời chủ nhân chúng đến đây uống rượu cho vui!

Tường-Tứ-Căn lớn tiếng đáp:

-Xin tuân mạng!

Dứt lời, Thập-tam đương-gia nhảy xuống hồ vớt tên thị vệ ‘lão Phạm’ bị cô lái đò đá rơi xuống ban nãy, hai tay bế xốc đưa lên trên đầu liệng lên. Bạch-Chấn đưa hai tay bắt lấy. Bạch-Chấn thấy Tường-Tứ-Căn từ dưới nước mà nâng được một người to lớn như ‘lão Phạm’ mà ném được lên trên thì không khỏi kinh hãi, trong bụng khen thầm:

-“Quả nhiên là hảo thần lực!”

Lúc bấy giờ, cô lái đò cùng Tường-Tứ-Căn dùng khinh công nhún mình nhảy qua chiếc du đỉnh như hai con hải âu bay lượn trên mặt hồ.

Bạch-Chấn cùng đám thị vệ đành phải chịu khó ra sức chèo mà gặng chèo. Mãi một hồi lâu, cả đám mới vào được trong bờ rồi cắm đầu cắm cổ chạy về lại dinh Trần-Vũ.

Bạch-Chấn vào yết kiến vua Càn-Long thuật lại mọi chuyện. Vua Càn-Long suy nghĩ một hồi rồi phán:

-Người ấy đã có nhả hứng như vậy quả là hợp ý trẫm. Người tới trước báo cho y rằng trẫm sẽ đến ngay.

Bạch-Chấn tâu:

-Bọn chúng toàn là dân liều mạng. Nô tài thiết nghĩ bệ hạ không nên khinh thường tâm thân vạn-thặng (#7) mà tới đó làm gì.

Vua Càn-Long gạt đi mà truyền rằng:

-Người không cần phải phân trần lợi hại với trẫm! Mau thi hành gấp!

Bạch-Chấn cúi đầu lui ra, lên ngựa phi nhanh đến bờ hồ. Thấy Tường-Tứ-Căn vẫn đứng trước mũi thuyền, Bạch-Chấn lên tiếng gọi và nói:

-Huynh đài hãy vào thưa với chủ nhân của anh rằng chủ nhân tôi sắp đến đây thưởng thức trăng Tây-Hồ.

Nói xong, Bạch-Chấn lập tức quay ngựa lại, trở về phục mệnh. Dọc đường y gặp vô số binh lính Thần-Sách Dinh đang nhắm hướng Tây-Hồ đi thẳng tới. Luôn cả đạo quân Kỳ-Dinh, là đạo cấm tử quân trấn giữ Hàng-Châu cũng xuất hiện đi chung với đạo quân đông

đúc kia. Đích thân y cũng về tập trung hai đội Ngự-tiền thị-vệ và Ngự-lâm quân đi theo hộ giá.

Vua Càn-Long trông vẻ rất cao hứng như đã hoàn thành được một kế hoạch quy mô nào đó. Nhà vua sau đó lại cho mời Hàng-Châu nguyên-soái là Đại-Tướng-Quân Lý-Khả-Tú đến bàn việc.

Vua Càn-Long hỏi:

-Chuẩn bị đầy đủ chưa?

Lý-Khả-Tú đáp:

-Muôn tâu, tất cả đã sẵn sàng!

Vua Càn-Long vui mừng, gật đầu phán:

-Chúng ta khởi hành ngay. ‘Bình quý thần tốc’ (#8), phải tuyệt đối giữ bí mật. Đánh kẻ địch trong lúc bất ngờ sẽ nắm chắc phần thắng mà lại đỡ hao tổn xương máu của binh sĩ. Truyền lệnh cho Lý-Khả-Tú xong, vua Càn-Long thay đổi y phục như ‘Đông-Phương-Nhĩ’ hôm gặp Trần-Gia-Cách. Bọn thị vệ cũng mặc áo lam như hôm nọ.

Vua Càn-Long cỡi ngựa đi chậm rãi về phía Tây-Hồ. Bọn thị vệ theo hầu sát một bên, trong mình giấu đầy đủ binh khí và ám khí.

Vừa ra khỏi dinh Tuân-Vũ Hàng-Châu, một võ quan hi ngựa đến đến trước mặt Lý-Khả-Tú thưa:

-Thưa Nguyên-soái, không làm sao gọi du thuyền vào bờ được. Tất cả đều neo giữa hồ, không có chiếc nào trên bến cả. Tôi đã cho quân gọi hết hơi mà chẳng một thuyền nào chịu vào cả.

Lý-Khả-Tú nghe nói cả giận mắng lớn:

-Quân khốn kiếp! Bộ chúng muốn làm phản cả rồi hay sao? Mau tiếp tục gọi!

Viên võ quan không dám cãi lời, vâng dạ luôn miệng, lập tức lui ra. Chẳng bao lâu sau thì vua Càn-Long cùng đám thị vệ cũng đến nơi.

Vua Càn-Long phán:

-Dầu cho chúng có biết trăm là ai hay không, các người cũng phải giả đóng vai thường dân, không được để lộ cho chúng biết trăm là thiên tử và các người là văn võ bá quan. Kẻ nào vi lệnh, cứ chiếu theo luật mà thi hành.

Bốn mặt Tây-Hồ giờ đây đâu đâu cũng có đầy quân lính bao bọc chặt chẽ. Các đội quân thiện chiến của Nguyên-soái Lý-Khả-Tú cũng như các đội Kỳ-Dinh và Thủy-Su đều

phòng bị cẩn thận vòng ngoài. Chỉ hiềm một nỗi là quanh hồ không có lấy được bất cứ một chiếc thuyền nào.

Lý-Khả-Tú đang nghĩ ngợi, chưa biết phải làm gì, bỗng có 5 chiếc thuyền lướt tới thật lẹ vào bờ. Đứng trước mũi thuyền đi đầu là một người mặt sáng như ngọc, khí vũ hiên ngang, mình khoác chiếc áo the Hàng-Châu dài, tay cầm chiếc quạt giấy.

Chờ cho thuyền gần vào cập bến, người ấy tươi cười cất tiếng lên nói lớn:

-Kẻ tiểu nhân vâng lệnh Lục công tử đến đây rước Đông-Phương tiên sinh ra hồ thưởng nguyệt đối ẩm.

Nói xong, người ấy vừa nói xong liền hướng về vua Càn-Long vái một cái rồi tung mình phóng lên bờ.

Vua Càn-Long cũng vái lại một cái, vui vẻ hỏi:

-Tại hạ chính là Đông-Phương-Nhĩ. Xin hỏi cao danh quý tánh của huynh đài?

Người ấy đáp:

-Kẻ tiểu nhân họ Vệ, tên gọi Xuân-Hoa.

Vua Càn-Long bước xuống thuyền. Theo sau là Nguyên-soái Lý-Khả-Tú, Bạch-Chấn cùng với 30-40 tên cầm y thị vệ. Chúng chia nhau ngồi rải rác chung quanh thuyền, ngậm bí mật hộ giá (#9). Một số khác chia nhau xuống 4 chiếc còn lại.

Đoàn thuyền 5 chiếc lướt sóng như bay ra giữa lòng hồ. Đoàn thuyền đến gần du đỉnh thì tiếng tiêu, tiếng sáo ngân nga trầm bổng, muôn ngàn điệu nhạc êm ái dịu dàng.

Từ trên du đỉnh, một giọng nói vang lên:

-Chẳng hay Đông-Phương tiên sinh đã đến chưa? Sao mà chậm thế!

Vệ-Xuân-Hoa đáp:

-Đã đến rồi đây!

Cả giòng sông bỗng nhiên như sáng rực lên. Chung quanh chiếc du đỉnh (#10) là cả một 'đại đội' du thuyền.

Bạch-Chấn nhìn thấy không khỏi thán kinh hãi. Rõ ràng là phía địch cũng đã cảnh giác mà đề phòng đâu ra đó cả rồi.

Từ trên du đỉnh, Trần-Gia-Cách bước ra nói:

-Không ngờ được Đông-Phương tiên sinh có nhã hứng đến thăm. Xin mời sang bên này. Hai chiếc thuyền cập sát vào nhau. Vua Càn-Long, Nguyên-soái Lý-Khả-Tú, Bạch-Chấn và một số thị vệ trá hình cùng nhau bước qua chiếc du đỉnh của Trần-Gia-Cách.

Trần-Gia-Cách bước ra, nét mặt tươi cười chào đón mọi người. Đằng sau chàng là thư đồng Tâm-Nghiệp đứng hầu. Tâm-Nghiệp đi trước, dẫn mọi người vào trong khoang thuyền.

Bên trong khoang thuyền là một thư phòng với những bức tranh thêu, những bức khảm xà xù được trạm trổ hết sức tinh vi được trang hoàng khắp nơi. Ngay chính giữa là một chiếc bàn lớn có bày sẵn những bình rượu, những chung trà, đầy rẫy hoa quả và đồ nhắm, không thiếu một thứ gì.

Trần-Gia-Cách nhìn vua Càn-Long nói:

-Nhân huynh không chê tiêu đệ hủ lậu mà chịu hạ cố đến chơi, thật là vạn hạnh!

Vua Càn-Long nói:

-Huynh đãi đã có ý tốt mời mọc, lẽ nào không đến?

Hai người nắm tay nhau thân mật, cùng cất tiếng cười vang lên. Bạch-Chấn và Lý-khả-Tú đứng sau vua Càn-Long để ý từng cử chỉ nhỏ của Trần-Gia-Cách, mắt không lúc nào rời.

Trần-Gia-Cách nhìn Bạch-Chấn khẽ mỉm cười nhưng chẳng nói một lời nào cả.

Chú thích:

(1-) *Đăng phong đạo cực: bay lên đỉnh cao với một sức tung cực kỳ mãnh liệt.*

(2-) *Thương lộ: phương pháp nhảy từ mái nhà này qua mái nhà nọ.*

(3-) *Nô tài: danh từ dùng để xưng hô với Hoàng-Đế Mãn-Thanh, cũng như danh từ “hạ thần” của người Hán hay của người Việt.*

(4-) *Vì chiếu: cái lại chiếu chỉ của vua.*

(5-) *Trung ngôn nghịch nhĩ: lời nói phải bao giờ cũng nghe ‘chói tai’.*

(6-) *Tại Trung-Quốc có câu “Người Bắc cỡi ngựa, người Nam chèo thuyền”.*

(7-) *Vạn-thặng: mười nghìn cỗ xe. Khi vua đi đến đâu đều có xe ngựa đông đảo chung quanh hộ tống bảo vệ.*

(8-) *Bình quý thân tốc: việc bình hay ở chỗ phải làm cho thật mau lẹ, bất ngờ.*

(9-) *Hộ giá: bảo vệ vua.*

(10-) Du đỉnh: chiếc thuyền lớn dùng để du ngoạn. Nhưng trong truyện có lẽ là “Soái-hạm” của Trần-Gia-Cách.

hết: [Hồi 13b](#)

Kim Dung

Thư Kiếm Ân Cừu Lục

Hồi 14

**Trời rằng quyết chẳng dung tha đất
Đất cũng thề không vị nể trời**

Nhìn sang bên trái Lý-Khả-Tú, Trần-Gia-Cách để ý nhìn thấy một chàng thanh niên trẻ tuổi, mặt đẹp như ngọc bắt giắc kinh hãi giật mình, nghĩ thầm:

-“Người này chính là đệ tử của Lục lão tiên bối kia mà! Sao y lại theo bọn quan triều đình đến nơi này làm gì? Thật sự y là ai? Có mục đích gì? Thật là khó đoán!”

‘Chàng trai’ ấy, tức Lý-Mộng-Ngọc như đoán được ý nghĩ của Trần-Gia-Cách, nhìn chàng nhoẻn miệng cười, khẽ lách mắt một cái như ngụ ý bảo không phải là lúc để giải đáp mọi thắc mắc, cứ xem mọi chuyện như bình thường.

Tâm-Nghiện bước ra nghiêng mình rót rượu. Sợ Càn-Long nghi ngại, Trần-Gia-Cách liền bung chung rượu lên uống cạn, gấp đồ bỏ vào miệng ăn ngon lành. Vua Càn-Long thấy thế an tâm, cùng với Trần-Gia-Cách ăn uống, nói chuyện vui vẻ thân mật tự nhiên.

Rượu Quỳnh-Tương rót vào chén ngọc men hương thơm ngát làm sáng khoái tâm hồn. Trái cây trên bàn toàn là những của ngon vật lạ khó tìm tại Hàng-Châu, nhất là trái Lệ-Chi (#1) hiếm có, phải đưa từ vùng Lĩnh-Nam mới có.

Vua Càn-Long cùng Trần-Gia-Cách vừa uống rượu, vừa ăn trái cây, vừa xem hoa quế nở, vừa thưởng thức trăng Tây-Hồ.

Sau vài tuần rượu, tiếng tiêu véo von từ một du thuyền đậu gần đó ngân lên khúc ‘Nghinh Hạ Tân’ (#2). Vua Càn-Long đặc ý trầm trồ khen ngợi:

-Huynh đài thật là bậc cao nhân. Chỉ trong thời gian ngắn ngủi mà tổ chức được cuộc vui hết sức thú vị, đầy nhã hứng. Nếu tiêu đệ không lầm thì đây là một nhạc khúc vừa mới được đặt xong. Âm điệu hết sức du dương, thật là một tuyệt tác!

Trần-Gia-Cách lại nói:

-Có rượu, có âm nhạc, ắt không thể thiếu được lời ca. Tiểu đệ quen được nàng Ngọc-Như-Ý là một nữ danh ca có giọng ngọt ngào, trong trẻo nhất tại vùng Tiền-Đường. Thêm vào đó, nàng ta còn là một hoa khôi, nhan sắc nổi tiếng khắp chốn Hàng-Châu. Tiểu đệ có ý mời nàng đến giúp vui huynh đài, chẳng hay tôn ý thế nào?

Vua Càn-Long cất tiếng cười ha hả, có vẻ như rất đẹp lòng:

-Như vậy thì còn gì hơn nữa! Đêm trăng cùng tri-âm đối ẩm thưởng nguyệt, xem quế nở, còn được mỹ nhân buông tiếng ngọc giúp vui! Ôi! Dầu cho cảnh Bồng-Lai cũng chỉ đến thế này là cùng!

Xoay qua Lý-Khả-Tú, Càn-Long hỏi:

-Người có biết Ngọc-Như-Ý là người như thế nào chăng?

Lý-Khả-Tú tâu:

-Nàng là một danh kỹ nổi tiếng khắp đất Hàng-Châu này. Tuy nhiên tánh khí của nàng rất kiêu ngạo. Nếu không phải người vừa ý nàng có bỏ ra vàng ròng muôn lượng cũng chẳng được giáp mặt nàng chứ đừng nói là nghe được tiếng ca của nàng. Vì vậy, khách giàu sang không phải ai cũng mời được nàng.

Vua Càn-Long lại cười hỏi:

-Vậy người có mời được nàng lần nào chưa?

Lý-Khả-Tú đỏ mặt, giọng ấp úng nói không nên lời:

-Kẻ tiểu... tiểu nhân thật... không dám...

Vua Càn-Long cả cười lên tiếng:

-Nếu chưa có duyên may mắn được gặp gỡ thì đêm nay cho nhà ngươi được cơ hội mở rộng thêm nhãn-giới (#3) !

Đang khi mọi người nói chuyện vui vẻ thì từ thuyền bên kia, Vệ-Xuân-Hoa đỡ Ngọc-Như-Ý bước qua.

Vua Càn-Long ngược mặt nhìn lên xem thì thấy Ngọc-Như-Ý da mặt hồng hào, như một quả đào dưới ánh bình minh. Thật là một tuyệt sắc giai nhân mà chính vua Càn-Long, làm chủ ‘tam cung lục viện’ cũng chưa thấy được một người nào đẹp như thế.

Vừa đặt chân vào thuyền, Ngọc-Như-Ý cúi đầu e lệ chúc Trần-Gia-Cách hai tiếng ‘vạn phúc’ thật duyên dáng êm đềm. Dưới ngọn đèn lưu ly tỏa ánh sáng huy hoàng, vẻ đẹp của nàng phản chiếu như một tiên nữ trong tranh thần thoại đời Tấn.

Với giọng oanh vàng thánh thót, Ngọc-Như-Ý nói:

-Lục công tử đêm nay sao cao hứng thế?

Trần-Gia-Cách chỉ về phía Càn-Long nói:

-Vì có vị Đông-Phương tiên sinh ở đây.

Ngọc-Như-Ý khẽ cúi đầu chào vua Càn-Long một cái rồi bước đến ngồi sát bên Trần-Gia-Cách ra vẻ nũng nịu.

Trần-Gia-Cách nói:

-Nghe Vệ ca giới thiệu nàng có tài ca hát nên ao ước được em cho nghe một vài bản.

Chẳng hay nàng có đồng ý không, hay lại chê tai phàm tục không thể nào thấu được lời ca?

Ngọc-Như-Ý cười nói:

-Chỉ sợ Lục công tử chê em ca dở không muốn nghe thôi, chứ nếu công tử đã muốn thì em xin tình nguyện ca suốt ba ngày ba đêm để hầu công tử.

Một thiếu nữ mặt tươi như hoa theo hầu Ngọc-Như-Ý đưa cây Tỳ-Bà. Ngọc-Như-Ý cầm lấy, nắn mấy phím tơ cất giọng thâm trầm ca bài ‘Tiêu Nhi’.

Ngoài song tựa ngọc vắng êm,

Bên sàn quỳ gối dâng lên lời vàng.

Trách ai lòng chẳng nặng mang,

Mảnh tình ấp ủ mơ màng bấy nay.

Chén rượu men say...

Trần-Gia-Cách vỗ tay khen hay. Vua Càn-Long nghe âm thanh của Ngọc-Như-Ý dịu dàng, giọng trầm bổng, lời ca êm ái như khúc nhạc mơ hồ ở cõi thiên thai, rào rạt mê ly, bắt giác tâm hồn như ngây như dại.

Ngọc-Như-Ý nhovn miệng cười tình duyên đáng. Hai má lúm đồng tiền khiến gương mặt nàng tăng thêm vẻ đẹp duyên dáng, quay về phía Trần-Gia-Cách ca thêm một bài nữa.

Vua Càn-Long càng nghe, càng thêm thần thờ cả người, buột miệng khen:

-Nàng ca thật tuyệt vời. Cứ tiếp tục ca nữa đi cho người nghe lạc vào cõi tiên mà quên mình đang sống ở trần tục.

Vua Càn-Long quả là một ông vua ‘si tình’, quên cả mình đang ở địa vị Hoàng-Đế, đứng đây ‘đóng vai kép’ ôm đàn cho Ngọc-Như-Ý.

Ngọc-Như-Ý tính tình trang nghiêm vì lý do nghề nghiệp, lại có thân thể phiêu bồng, ít khi cười được thành tiếng, thế mà trông thấy cử chỉ và hành động của vua Càn-Long cũng phải bật cười.

Trần-Gia-Cách cả cười. Còn Lý-Khả-Tú, Bạch-Chấn và các thị vệ đứng hầu sau vua Càn-Long đều gượng mím môi mà chẳng dám cười thành tiếng. Còn về phần Lý-Mộng-Ngọc đứng sau Lý-Khả-Tú thì không ai nhìn rõ được sắc mặt của nàng lúc ấy như thế nào trong lớp cải nam trang.

Càn-Long sinh trưởng trong hoàng cung. Trong số bao nhiêu phi tần mỹ nữ cũng không thiếu gì người có giọng hát hay nhưng chưa có người nào quyến rũ làm cho vị Thanh-Đế kia rung động như ả danh kỹ đất Giang-Nam này. Mỗi cái liếc nhìn, mỗi lời ca như một mũi nhọn đâm nhẹ vào tim con người có uy thế quyền hành nhiều nhất trong thiên hạ kia. Có lúc, nhà vua tưởng mình như lạc hồn vào trong mộng, quên cả chung quanh mình là những kẻ đang làm cách mạng, với ý định lật đổ triều đại của mình.

Ngọc-Như-Ý luân phiên rót rượu mời Trần-Gia-Cách và vua Càn-Long. Dâng đến chung thứ tư, vua Càn-Long lấy một viên ngọc bích thưởng cho nàng bảo:

-Nàng hãy ca thêm bài nữa.

Ngọc-Như-Ý nhìn sang phía Vệ-Xuân-Hoa. Âm điệu thê lương của cây đàn Tỳ-Bà nức lên nghẹn ngào như oán như than.

Vua Càn-Long cười hỏi:

-Người yêu của nàng đi xa rồi phải không?

Vội về mặt buồn rầu như cố giấu đi một nỗi đau buồn thấm thía hờn giận miên man,

Ngọc-Như-Ý đáp:

-Bị động viên đi đánh xứ Hồi. Người chinh phu mòn mỏi mong chờ, bên trời chiếc nhận...

Nói tới đó, hai hàng nước mắt Ngọc-Như-Ý dâng trào, nghẹn ngào không nói thêm được một câu nào.

Vua Càn-Long cười miễn cưỡng nói:

-Kẻ trượng phu một đời kiếm cung yên ngựa, lập công ngoài chiến trường tạo nên sự nghiệp ngàn thu. Người chinh phu đáng lẽ phải vui mừng và hãnh diện, có sao lại buồn

thâm?

Ngọc-Như-Ý nói:

-Có chẳng là những ông đại Nguyên-soái với đại Tướng-quân mới lập nên đại nghiệp thiên thu. Càng đánh giết được nhiều, càng thêm được quyền cao chức trọng, phú quý giàu sang. Còn trăm họ thì bị lừa ra sa trường để xông tên đỡ đao. Họ chẳng là họ để lại cho gia đình một cái tang đau đớn. Vợ thì trở thành một góa phụ cô quạnh. Những đứa con thì trở thành những đứa trẻ mồ côi không cha.

Nghe Ngọc-Như-Ý nói, vua Càn-Long như chết lặng cả người, không biết phải đối đáp lại làm sao. Lý-Khả-Tú đứng sau vua Càn-Long thấy vậy liền nạt lớn:

-Nàng không hiểu thế nào là lễ khinh trọng! Có câm nín đi được không?

Ngọc-Như-Ý đứng dậy chấp tay vái một cái nói:

-Tiểu nữ thuộc giới chân yếu tay mềm, nghĩ sao nói vậy, không ngờ đắc tội với lão gia. Xin lão gia tha thứ cho.

Trần-Gia-Cách hỏi:

-Chồng nàng tên họ là chi? Bị bắt đi xứ Hồi đánh giặc bao giờ?

Ngọc-Như-Ý như vẫn chưa nguôi được cơn sầu thảm như đang dày xéo tâm can. Nàng cúi đầu thưa:

-Không dám dối công tử. Chàng với em thương yêu nhau thắm thiết. Chàng tên là Tiêu-Thọ, vốn là con của bạn dì ruột em. Ngay từ lúc còn thơ ấu, chúng em đã chơi thân với nhau, không lúc nào rời xa. Lớn lên, cha mẹ em hứa gả em cho chàng. Hy vọng tầm thường của em là sau khi cưới gả xong, sẽ tần tiện góp nhặt ít tiền cho chàng làm vốn đi buôn vài chuyến để lập nghiệp. Nhưng thỉnh linh một đêm, quan quân kéo tới bao vây túp lều của cha mẹ chàng, bắt chàng xung vào đại quân Chinh Tây đánh xứ Hồi. Một người yếu đuối như chàng làm sao chịu nổi đường đi xa xôi vạn dặm, mưa rơi bão tuyết lại không đủ thực phẩm cấp dưỡng. Nay đã nửa năm mà bóng chàng vẫn biền biệt, tin tức im bất...

Trần-Gia-Cách nghe Ngọc-Như-Ý kể nỗi niềm đau khổ của kẻ chinh phu bằng giọng nói thê lương thống thiết bất giác xúc động, xoay qua nói với Càn-Long:

-Người Hồi ở mãi tận muôn dặm ven trời, không phạm lỗi gì, có sao triều đình đem quân đi chinh phạt? Rốt cuộc chỉ gây thêm nhọc nhằn cho quân sĩ, lại gây cảnh xáo trộn trong nhân dân, thiết tưởng không phải là phúc của trăm họ!

Vua Càn-Long khẽ ‘hừ’ một tiếng rồi lặng thinh. Lúc này, mặt hồ ngào ngạt mùi hương quế nở. Ánh trăng soi làm rực rỡ cả một vùng, trông tựa như một cảnh thần tiên dưới thế.

Trần-Gia-Cách nhìn vua Càn-Long nói:

-Tiểu đệ có một người bằng hữu rất giỏi về sáo, tiếc thay lại vắng mặt đêm nay.

Trần-Gia-Cách vừa dứt lời, Lý-Mộng-Ngọc khẽ nhấp môi một cái ý chừng muốn nói gì nhưng lại thôi.

Vua Càn-Long hỏi:

-Huynh đài từ biên giới Hồi về Giang-Nam nói là để lo công việc cho bạn bè, có phải là người bằng hữu ấy không?

Trần-Gia-Cách đáp:

-Người bằng hữu thổi sáo cùng với anh em kết nghĩa của tiểu đệ đều cố công ra sức nhọc nhằn để cứu một bằng hữu khác. Đáng tiếc là chưa thành công được!

Vua Càn-Long hỏi:

-Chẳng hay người bằng hữu ấy đã phạm vào tội gì?

Trần-Gia-Cách đáp:

-Người bằng hữu của tiểu đệ chẳng hề dấn động gì đến quan quân, chẳng hiểu lý do nào mà cứ bị bao vây theo dõi mãi và sau cùng bị xung kích đến phải mang trọng thương.

Vua Càn-Long lại hỏi:

-Người bằng hữu của huynh đài tên họ là gì?

Trần-Gia-Cách ngang nhiên đáp:

-Anh ấy họ Văn, tên Thái-Lai, mà giới giang hồ gọi là Bôn-Lôi-Thủ.

Câu nói của Trần-Gia-Cách vừa thốt ra khiến cả vua Càn-Long lẫn Lý-Khả-Tú đều nghe chát chúa hai tai. Họ đã đoán biết được Trần-Gia-Cách chính là nhân vật đầu não của Hồng Hoa Hội, nhưng không ngờ chàng dám ngang nhiên nói thẳng điều quan trọng tới mặt như vậy trước mặt họ.

Bạch-Chấn láy mắt cho bọn thị vệ thẳm ra dấu là chuẩn bị sẵn sàng hễ có lệnh là hành động ngay tức khắc. Đám thuộc hạ của Càn-Long kiểm điểm lại ám khí cho đầy đủ vì chúng liên tưởng đến ngay một trận ác đấu vô cùng khốc liệt sắp sửa xảy ra.

Trần-Gia-Cách vẫn vui cười, nói chuyện này sang chuyện khác như chẳng thêm quan tâm đến. Chàng tươi cười hỏi Càn-Long:

-Những người tùy tùng của nhân huynh ai nấy đều có võ công trác tuyệt cả. Chẳng hay

nhân huynh tìm ở xứ nào mà được những cao thủ ấy vậy?

Vua Càn-Long nở một nụ cười tự hào đắc chí, trở vào Bạch-Chấn nói:

-Theo lời hần nói lại thì nhân huynh võ nghệ tinh diệu vô cùng. Tiếc thay hôm qua tại chùa Linh-Ẩn, tiểu đệ quả có mắt không trông, tưởng huynh chỉ là một thư sinh yếu đuối chứ nào ngờ là một trang anh kiệt trong giới giang hồ. Dám mong huynh đài cho xem một vài ngón tuyệt kỹ để mở rộng thêm tầm mắt của tiểu đệ.

Trần-Gia-Cách đáp:

-Ba cái tiểu xảo của đệ có đáng chi mà để cho huynh đài phải bận tâm đến. Vị cao thủ cầm phán quan bút đang đứng sau lưng huynh đài thật là nhân vật đáng kể về môn điểm huyệt. Huynh đài hãy bảo vị ấy cho xem vài đường tuyệt kỹ mới thật là thú vị.

Dứt lời, Trần-Gia-Cách đưa tay chỉ vào một tên thị vệ đang đứng gần Bạch-Chấn, họ Phạm, tên gọi Trung-Tử, chuyên sử dụng phán quan bút. Hần hồi này vì ý võ nghệ cao cường nên định trêu ghẹo Lạc-Băng trong lớp cô lái đò, vì khinh thường nên bị hất xuống nước, nếu không nhờ Trương-Tứ-Căn vớt lên ắt đã chìm sâu dưới đáy hồ.

Phạm-Trung-Tử dấu kín cặp phán quan bút trong người nhưng không ngờ Trần-Gia-Cách biết được thì không khỏi thất kinh nghĩ thầm:

-“Quái, ta dấu cặp phán quan bút kỹ lưỡng đến như vậy sao y lại biết được?”

Dẫu vậy, thấy mình có cơ hội được trở tài trước mặt vua Càn-Long thì rất là hứng thú.

Không chút do dự, hần bước ra nói:

-Nếu công tử có hứng xin cho tại hạ được học hỏi vài chiêu.

Trước cử chỉ phách lối đáng ghét của Phạm-Trung-Tử, Trần-Gia-Cách vẫn không thềm đếm xỉa tới. Chàng chỉ vào Ngọc-Như-Ý nói:

-Cô nàng với tình cảnh đáng thương như vậy sao huynh đài không tìm cách giúp đỡ làm việc nghĩa?

Vua Càn-Long vốn đã say mê sắc đẹp nhu mì của Ngọc-Như-Ý nên đã có ý nhờ Lý-Khả-Tú ngấm bí mật đưa nàng vào cung. Mải suy nghĩ về việc ấy cho đến khi Trần-Gia-Cách lên tiếng hỏi đột ngột, vua Càn-Long mới giật mình, ấp úng:

-Người anh con bạn dì của nàng vì nước vì vua đem thân xông pha ngoài chiến trận thật là một việc đáng khuyến khích biết bao.

Lúc bấy giờ, Phạm-Trung-Tử cầm cặp phán quan bút đứng trước mũi thuyền trong tình thế tấn thối lưỡng nan. Bạch-Chấn thấy vậy nạt:

-Lão Phạm! Mau về lại chỗ đi!

Phạm-Trung-Tử đỏ mặt lui về đứng sau lưng Càn-Long, trong lòng hết sức thẹn thùng.

Bỗng đâu, Trần-Gia-Cách lại lên tiếng hỏi Càn-Long:

-Vua Đường-Thái-Tông là người có hùng lược, chắc là huynh đài ngưỡng mộ lắm?

Bình thường, Càn-Long chỉ phục có hai người trong lịch sử là Hán-Vũ-Đế và Đường-

Thái-Tông. Nghe Trần-Gia-Cách hỏi đúng ý mình, vua Càn-Long nói:

-Đường-Thái-Tông là một vị anh-quân, văn võ song toàn, kẻ địch gọi là ‘vua nhà trời’, thật cỏ kim khó có ai sánh kịp.

Trần-Gia-Cách nói:

-Trước đây tiểu đệ có đọc bộ sách ‘Trình Quang Chính Yếu’ của Đường-Thái-Tông, thấy nhiều câu rất hợp với đạo lý.

Vua Càn-Long hỏi:

-Đó là những câu nào? Xin huynh đài dạy bảo cho!

Trần-Gia-Cách nói:

-Vua Đường-Thái-Tông viết câu này: ‘Thuyền có thể ví với vua. Nước có thể ví với dân. Nước có thể cho được thuyền, mà cũng có thể đắm được thuyền’. Ngoài ra cũng còn có thêm câu này: ‘Bạc Thiên-Tử có đạo thì người ta còn suy tôn, còn vô đạo thì người ta bỏ đi’. Nghiệm lại kỹ, thấy thật đáng sợ thay!

Vua Càn-Long nghe nói gục mặt. Trần-Gia-Cách lại nói tiếp:

-Đem câu nói của Đường-Thái-Tông đó áp dụng ngay vào việc trước mắt bây giờ vẫn thấy đúng. Giả dụ như chúng ta đây đang ngồi trên chiếc thuyền này. Nếu xuôi giòng nước thì được ngồi yên ổn, trái lại nếu đi ngược giòng nước ắt sẽ bị dao động dữ dội. Nếu như gió nổi lên khơi động giòng nước trở thành sóng lớn thì thuyền chúng ta tất phải bị đắm mà thôi!

Vua Càn-Long tính tình uơn ngạnh, trong đời chỉ biết nể sợ ông nội là vua Khang-Hy và phụ-hoàng là Ung-Chính, còn bất cứ ai trái ý mình là bất bình nay. Vì vậy, trước những lời nói của Trần-Gia-Cách, vua Càn-Long hết sức giận dữ nhưng vẫn cố giữ vẻ bình tĩnh, thầm nghĩ rằng lực lượng của mình đã vây kín Tây-Hồ, bọn Trần-Gia-Cách như con hổ nằm trong cũi sắt, có tài giỏi đến đâu cũng không làm sao thoát được.

Vua Càn-Long cười gằn nói:

-Thầy Tuân-Tử nói rằng: ‘Trời đất sinh ra bạc Thiên-Tử. Thiên-Tử thay trời đất trị vì

muôn loài. Bậc Thiên-Tử là cha mẹ của muôn dân’! Hoàng-Đế vâng mệnh trời ra ân rải ra khắp trăm họ. Theo lời cao luận của nhân huynh chẳng lẽ lại không đúng với lời nói của Thánh hiền hay sao?

Trần-Gia-Cách nâng chung rượu lên nhấp cạn, nói:

-Hồi mới lập quốc, Hoàng-Đế Lê-Châu có mấy câu lời lẽ hết sức thâm thúy cao diệu là: ‘Kẻ chưa làm Hoàng-Đế thì đem đầu óc ra đầu độc thiên hạ làm cho gia đình nam nữ chia lìa nhau để tạo riêng cho mình một sự nghiệp. Khi đã chiếm được ngai vàng thì lại bóc lột xương tủy của thiên hạ, chia lìa gia đình nam nữ để thỏa mãn dục tính của cá nhân’.

Đương nhiên, kẻ làm Hoàng-Đế luôn luôn xem tất cả thiên hạ là của riêng mình, cho rằng: ‘Đó là hoa lợi của sản nghiệp của mình mà truyền lại cho con cháu muôn đời’. Ha... ha...! Mấy câu này đánh đúng vào tâm lý của kẻ làm Hoàng-Đế, thật là hay vô cùng!

Vua Càn-Long lúc bấy giờ hơi giận đã bốc lên tận trời không còn nhẫn nhịn được nữa bèn cầm chung rượu ném đi, công nhiên ra hiệu lệnh...

Chung rượu chưa chạm xuống nền thuyền nhanh như cắt, Tâm-Nghiệp từ đâu la mình tới đưa tay ra chụp lấy, quỳ xuống dâng lên trước mặt Càn-Long nói:

-Thưa Đông-Phương lão gia, chung rượu không việc gì, chỉ bị đổ mất một chút rượu thôi! Vua Càn-Long ‘hừ’ một tiếng, mặt lạnh như tiền. Lý-Khả-Tú đưa tay đón lấy chung rượu nhìn theo ánh mắt của Càn-Long như chờ đợi hiệu lệnh.

Nhưng Càn-Long bỗng phá lên cười nói:

-Lục nhân huynh! Cậu bé quần gia này tay chân quả là lạnh lện!

Quay sang Phạm-Trung-Tử, vua Càn-Long nháy mắt một cái nói:

-Người thử biểu diễn vài chiêu với cậu bé này xem. Cậu ta không phải là tay thường đâu đấy, chớ có xem thường!

Phạm-Trung-Tử rút cặp phán quan bút ra, nhắm huyết đạo tả hữu của Tâm-Nghiệp mà điểm tới. Tâm-Nghiệp liền phóng mình một cái lên trước mũi thuyền.

Phạm-Trung-Tử phóng tới múa cặp phán quan bút vùn vụt quanh người cậu bé thư đồng. Tâm-Nghiệp lại phóng mình lên trên cột buồm nói vọng xuống:

-Ta với người chơi trò ‘cút bắt’ (#4) nhé! Người bắt được ta thì người trốn ta đi bắt. Còn ta bắt được người thì ta đi trốn, người đi bắt. Thử xem ai giỏi hơn nhé!

Điểm hoài mà không trúng được đối phương lại còn bị trêu chọc, Phạm-Trung-Tử bỗng đỏ quạu, phi thân lên nhắm Tâm-nghiệp điểm tới. Phạm-Trung-Tử vừa lên đến nơi thì

Tâm-Nghiệp lại bay xuống dưới, và hễ y xuống dưới tấn công thì Tâm-Nghiệp lại bay trên trên cột buồm, rồi cứ như thế mà diễn đi diễn lại, y hệt như trò chơi ‘cút bắt’
Phạm-Trung-Tử liền nghĩ ra một kế. Hắn giả vờ tung người bay lên trên cột buồm thì quả nhiên Tâm-Nghiệp lập tức tung mình phi thân xuống. Nhưng Tâm-Nghiệp mới xuống được nửa chừng thì bỗng thấy Phạm-Trung-Tử đổi hướng bay thẳng tới đưa phán quan bút điểm vào hậu tâm của cậu ta.

Đòn của Phạm-Trung-Tử quá bất ngờ khiến Tâm-Nghiệp đang từ cao lơ trớn bay xuống dưới không tài nào trở người được.

Phán quan bút của Phạm-Trung-Tử sắp điểm trúng Tâm-Nghiệp thì chợt sau lưng y có tiếng gió của một vật nào đó hết sức mạnh mẽ. Thấy vậy, Phạm-Trung-Tử liền bỏ Tâm-Nghiệp dùng phán quan bút quay lại đón lấy binh khí của người tập kích mình.

Vừa chạm phải binh khí đó, phán quan bút của Phạm-Trung-Tử dội lại đằng sau. Cả cánh tay hắn như tê rần lại. Hắn nhìn lên mũi thuyền thì thấy một người cầm cây thiết tương đứng bên cạnh Tâm-Nghiệp. Đó chính là Tường-Tứ-Căn. Nguyên Tường-Tứ-Căn đứng trước mũi du thuyền cập sát bên du đỉnh của Trần-Gia-Cách, thấy Phạm-Trung-Tử ra tay quá độc ác với một cậu bé thì không đành được nhảy qua tập kích hắn để cứu nguy cho Tâm-Nghiệp.

Phạm-Trung-Tử nhìn Tường-Tứ-Căn thì cơn giận nổi lên, xông tới dùng cặp phán quan bút điểm loạn xạ. Tường-Tứ-Căn khẽ lách mình qua một cái rồi thuận tay dùng cây thiết tương đẩy nhẹ vào lưng hắn một cái. Phạm-Trung-Tử thất kinh la lên:

-Không xong!

Vừa la xong, cả thân hình hắn rơi thẳng xuống sông khiến nước hồ bắn lên tung tóe.

Không biết bơi lội, Phạm-Trung-Tử từ từ chìm sâu xuống dưới. Tâm-Nghiệp thấy thế vỗ tay, thích chí cười lớn:

-Nhảy xuống hồ tìm Hà-Bá với Long-Vương thì hỏi ai mà tìm được? Thôi, ta chịu thua đó! Coi như ngươi thắng trò chơi cút bắt này rồi!

Vua Càn-Long liền ra lệnh cho hai tên thị vệ nhảy xuống nước vớt Phạm-Trung-Tử lên. Hai tên thị vệ chưa tới nơi thì Tường-Tứ-Căn đã dùng cây thiết tương móc được hắn từ dưới nước lên. Sau đó, chàng dùng hai tay nắm lấy xương bả vai của hắn kéo xóc lên, đưa tay nắm ngang lưng vác lên cao khỏi đầu nhắm ngay mặt vua Càn-Long ném tới, miệng hét lớn:

-Đỡ này!

Sư thúc của Phạm-Trung-Tử là Phương-Long-Tuấn cũng làm chức thị vệ vội vàng nhảy ra phía trước đưa hai tay ra chụp, và cũng để đỡ đòn hộ cho vua Càn-Long.

Phạm-Trung-Tử bị uống nước trước mặt Hoàng-Đế thì xấu hổ vô cùng, không biết phải cất mặt đi chỗ nào. Thấy sư diệt của mình mấy phen bị nhục, Phương-Long-Tuấn cả giận. Mặt hấn như xám đen lại nói:

-Nghe nói vị Tiểu huynh đệ này có tài sử dụng ám khí, tại hạ xin được thỉnh giáo vài hiệp xem sao!

Phương-Long-Tuấn có ngoại hiệu là ‘Độc Thiềm Thứ’ đã từng tung hoành lâu năm trên chốn giang hồ. Ám khí của hắn vừa mau lại vừa độc, một khi đối phương đã trúng phải thì khó có đường sống sót.

Trần-Gia-Cách nói với Càn-Long:

-Vị Phương đại hiệp này là một danh gia về ám khí, chúng tôi rất muốn được thưởng thức tài nghệ. Huynh đài có thể cho y biểu diễn một mình để tránh khỏi gây thương tích cho thư đồng của tại hạ hay không?

Nghe Trần-Gia-Cách nói có lý, vua Càn-Long gật đầu ưng thuận nói:

-Phải! Chỉ hiềm tại đây nhỏ hẹp, không có đủ chỗ...

Tâm-Nghiện tung mình nhảy sang chỗ Dương-Thanh-Hiệp bên du thuyền nhỏ nói nhỏ mấy câu. Dương-Thanh-Hiệp gật đầu, nhìn sang du thuyền của Chương-Tấn vẫy tay gọi. Chương-Tấn lập tức nhảy đến. Chỉ vào chiếc du thuyền bên cạnh, Dương-Thanh-Hiệp nói:

-Mình đỡ hồng cột buồm của chiếc du thuyền này nhé?

Hai người sau đó, mỗi người một tay gỡ bồng chiếc du thuyền lên. Vua Càn-Long cùng đám thị vệ tròn tròn há hốc, ai nấy đều buột miệng khen:

-Hảo thần lực!

Ngay sau đó Trần-Gia-Cách bung chung rượu lên nóc cạm khế vung tay một cái. Chung rượu như có ai đem đặt ngay ngắn tại chỗ bên cạnh Dương-Thanh-Hiệp và Chương-Tấn, hoàn toàn không bị sứt mẻ một chút nào cả.

Không những vua Càn-Long mà tất cả đám thị vệ nhìn thấy đều thất kinh. Thủ pháp của Trần-Gia-Cách quả thật chúng chỉ mới được thấy lần đầu.

Trần-Gia-Cách tươi cười nói với vua Càn-Long:

-Cái chung rượu này có thể tạm dùng để cho Phương đại hiệp thi triển ám khí.

Phương-Long-Tuấn lặng thinh không nói, vung tay một cái phóng ra một lượt năm, sáu, quả ‘tặc lê’ làm chung rượu bể tan tành.

Tâm-Nghiệp cất tiếng khen:

-Quả nhiên là lợi hại!

Nhìn thấy Tâm-Nghiệp, Phương-Long-Tuấn chợt nảy ra trong đầu một ý nghĩ ác độc. Sẵn còn 5 quả ‘tặc lê’ trong tay, y nhắm vào Tâm-Nghiệp tung ra một lượt, tấn công cậu bé thư đồng trên dưới, tả hữu, ngay bụng.

Mọi người trông thấy đều kinh hãi thét lên một tiếng. Tâm-Nghiệp cả kinh rập người xuống tránh được hai quả tặc lê. Lạc-Băng rút ra hai ngọn phi đao phóng rớt được thêm hai quả nữa. Nhưng quả thứ năm đã ghim ngay vào bả vai của Tâm-Nghiệp, làm cậu bé thư đồng cảm thấy đau nhức vô cùng, cố gượng mình đứng dậy.

Đám hào kiệt Hồng Hoa Hội nhìn thấy hành động bi ối hèn hạ của Phương-Long-Tuấn, thừa lúc biểu diễn ám khí mà ra tay ám toán một đứa bé thì ai nấy cả giận, bơi thuyền đến bao vây chiếc du đình lại. Đám thị vệ của Càn-Long thấy vậy liền cởi áo ngoài, rút binh khí ra sẵn sàng. Lý-Khả-Tú định đưa còi lên miệng thổi để truyền lệnh cho các đội quân tác chiến.

Trần-Gia-Cách hướng về đám hào kiệt Hồng Hoa Hội nói lớn:

-Các anh em bằng hữu! Đông-Phương tiên sinh là thượng khách của tôi, không ai được vô lễ! Hãy lập tức lui thuyền ra xa!

Nghe lệnh của Tổng-Đà-Chủ truyền ra, đám hào kiệt Hồng Hoa Hội răm rắp tuân lời, cho thuyền bơi lui lại mấy trượng.

Lạc-Băng sau đó xem xét vết thương của Tâm-Nghiệp. Từ-Thiện-Hoàng cũng nhảy sang hỏi thăm.

Tâm-Nghiệp cắn răng rút quả tặc lê ra. Lạc-Băng vội xé vải băng bó, nhưng Tâm-Nghiệp giơ tay ngăn lại nói:

-Không cần!... Ám khí có độc...

Từ-Thiện-Hoàng nói:

-Em ráng chịu đựng một chút, để ta đi lấy thuốc trị độc về trị cho.

Quay qua Lạc-Băng, Từ-Thiện-Hoàng nói:

-Tứ tẩu làm ơn mời tam ca sang đây gấp hộ.

Lạc-Băng gật đầu, phóng mình qua từng chiếc thuyền một mà đi. Lúc đó một chiếc thuyền từ đâu lướt tới nơi thật nhanh, người đứng trên mũi là Mã-Thiện-Quân, tổng đầu mục của Hồng Hoa Hội tại Hàng-Châu.

Với vẻ khẩn cấp, Mã-Thiện-Quân ghé tai Từ-Thiện-Hoảng nói nhỏ:

-Quân Mãn-Thanh đã vây chặt Tây-Hồ rồi, e bất lợi cho chúng ta!

Từ-Thiện-Hoảng hỏi:

-Lực lượng chúng đông cỡ nào?

Mã-Thiện-Quân đáp:

-Không dưới một vạn quân tinh nhuệ, đó là chưa kể đám Ngự-lâm quân và Thần-sánh dinh.

Từ-Thiện-Hoảng nói:

-Mã đại ca mau triệu tập tất cả anh em hội viên trong, ngoài thành Hàng-Châu chực sẵn tại Tây-Hồ đợi lệnh nhé! Nhớ bảo họ giắt một cánh hoa hồng trên tóc để dễ nhận diện.

Mã-Thiện-Quân gật đầu. Từ-Thiện-Hoảng lại hỏi:

-Mã đại ca nhắm có thể triệu tập gấp rút được chừng bao nhiêu người?

Mã-Thiện-Quân đáp:

-Trong thành, kể cả đám công nhân tại xưởng dệt của tôi, con số không dưới 3000. Nếu triệu tập luôn lực lượng ngoài thành thì được thêm 2000. Những người này đều được huấn luyện đúng mức, có sẵn binh khí cùng khả năng tác chiến.

Từ-Thiện-Hoảng lộ vẻ vui mừng nói:

-Tốt lắm! Chúng ta với con số đó cũng đủ chọi với chúng rồi.

Sau đó Từ-Thiện-Hoảng lại ghé tai Mã-Thiện-Quân nói nhỏ ít câu. Mã-Thiện-Quân gật đầu cấp tốc lên đường. Từ-Thiện-Hoảng cũng quay trở lại chiếc thuyền lúc nãy.

Lúc ấy Triệu-Bán-Son đã đến nơi. Tam đương-gia xem xét vết thương của Tâm-Nghiện một hồi thì nhăn mặt lắc đầu. Ông cầm quả tặc lê lên xem sơ qua rồi đút vào túi, lấy ra một viên thuốc nhét vào miệng Tâm-Nghiện.

Không để cho Tâm-Nghiện nghe thấy, Triệu-Bán-Son nói thật nhỏ cho Từ-Thiện-Hoảng vừa đủ nghe:

-Thất đệ! Không có cách nào cứu được!

Từ-Thiện-Hoảng cả kinh hỏi:

-Thế thì sao?

Triệu-Bán-Son lại nói:

-Thứ ám khí này có bôi một chất kịch độc lạ lùng. Trừ khi chủ nhân của nó cho thuốc, không có thứ thuốc nào có thể giải được chất độc này.

Từ-Thiện-Hoàng hỏi:

-Liệu Tâm-Nghiện còn có thể chịu đựng được bao lâu nữa?

Triệu-Bán-Son không cầm được nước mắt, xúc động đáp:

-Nhiều lắm chỉ độ ba khắc!

Từ-Thiện-Hoàng nói:

-Tam ca! Sao không bắt Phương-Long-Tuấn buộc, hắn phải trao thuốc giải!

Câu nói của Từ-Thiện-Hoàng như đánh thức trực-giác của Triệu-Bán-Son. Không chút do dự, Thiên-Thủ Như-Lai rút trong bọc ra một chiếc bao tay bằng da nai đeo vào tay trái tung người lên một cái, vượt qua từng chiếc thuyền một. Sau cùng, Triệu-Bán-Son đã đến nơi đứng trước Trần-Gia-Cách và vua Càn-Long.

Hướng về phía Trần-Gia-Cách, Triệu-Bán-Son nói:

-Lục công tử! Tôi muốn được thỉnh giáo vị ‘đại hiệp’ danh gia sử dụng ám khí lúc nãy! Trần-Gia-Cách đang tức giận về hành động của Phương-Long-Tuấn nhưng phải cố gắng bình tĩnh trước mặt vua Càn-Long. Nay thấy Triệu-Bán-Son nói vậy thì rất hợp ý mình liền quay sang phía Càn-Long nói:

-Vị bằng hữu này của tiểu đệ cũng biết chút đỉnh về ám khí. Vậy chúng ta hãy để y cùng thi thố chút bản lãnh cùng với vị Phương đại hiệp kia để giúp vui mọi người. Huynh đài nghĩ sao?

Vua Càn-Long không chút do dự, quay sang nói với Phương-Long-Tuấn:

-Ngươi hãy đem chút bản lãnh ra mà thi thố với vị bằng hữu của Lục công tử cho vui!

Bạch-Chấn rí tai Phương-Long-Tuấn dặn:

-Y là Thiên-Thủ Như-Lai Triệu-Bán-Son đó! Hiền đệ phải cẩn thận.

Phương-Long-Tuấn cũng đã được nghe qua tên tuổi của Thiên-Thủ Như-Lai. Tuy nhiên, y vẫn tự phụ rằng xưa nay chưa bao giờ gặp đối thủ về bộ môn ám khí nên chẳng chút sòn lòng. Thêm vào đó, lại một lần nữa được thi thố tài năng trước mặt Hoàng-Đế nên lại càng tự tin.

Phương-Long-Tuấn với dáng điệu ngạo mạn nói với Triệu-Bán-Son:

-Tại hạ là Phương-Long-Tuấn, mong được Thiên-Thủ Như-Lai chỉ giáo cho vài đường

tuyệt kỹ.

Triệu-Bán-Son ‘hừ’ một tiếng, khinh khi nói:

-Thì ra là mi! Thế mà ta vẫn tưởng xưa nay trên giang hồ, một kẻ có thanh danh không bao giờ dùng thủ đoạn đê hèn để ám toán một đứa con nít. Thật ‘nghe danh không bằng thấy mặt’!

Phương-Long-Tuấn cười nhạt đáp:

-Khỏi cần phải nói dài dòng. Ta chỉ có hai tay để chống cự với 1000 cánh tay của Thiên-Thủ Như-Lai mà thôi!

Nhảy qua thuyền nhỏ kế bên, Triệu-Bán-Son nói lớn:

-Có giỏi thì qua đây!

Phương-Long-Tuấn cười lớn đáp:

-Dĩ nhiên!

Phương-Long-Tuấn tung mình phóng qua chiếc thuyền bên cạnh. Trong lúc hấn vẫn còn lơ lửng trên không, Triệu-Bán-Son liền vung tay một cái, phóng ra ba mũi ‘Kim tiền tiêu’, ba ‘Trục tiễn’. Khẽ cúi đầu xuống một cái, Triệu-Bán-Son phóng luôn thêm một ngọn ‘Bối nỏ’.

Phương-Long-Tuấn cả kinh, hấn không ngờ trong một lúc, Triệu-Bán-Son lại có thể tung ra một lúc đến 7 ám khí.

Không còn đường nào né tránh, Phương-Long-Tuấn cúi rạp đầu xuống chui đầu vào khoang thuyền. Những ngọn ám khí của Triệu-Bán-Son cắm sâu vào chỗ Phương-Long-Tuấn đang đứng. Nếu hấn không kịp cúi xuống chui vào khoang thuyền ắt tánh mạng chẳng còn!

Phương-Long-Tuấn sợ điếng cả người. Chưa hoàn hồn được bỗng nghe có tiếng Triệu-Bán-Son la lớn nhục mạ:

-Đúng là một con rùa rút cổ! Vậy mà cũng vỗ ngực xưng là cao thủ ám khí! Thôi, hãy mau chui ra đi rửa mặt rồi về lại chỗ cũ!

Phương-Long-Tuấn vừa lồm cồm đứng dậy thì Triệu-Bán-Son lại phóng tiếp một ngọn ‘Bồ đề tử’ ngay ngựa trái của hấn. Phương-Long-Tuấn lách mình tránh khỏi rồi thuận tay ném trả lại một ám khí.

Triệu-Bán-Son vừa nghiêng mình tránh khỏi thì Phương-Long-Tuấn lại vung hai tay phóng tiếp 6 quả tặc lê theo phương pháp ‘Liên hoàn kích’, chia làm hai phía tiến thẳng

tới.

Triệu-Bán-Son cười nhạt nói:

-Thế càng hay!

Đút lời, Triệu-Bán-Son, lấy ra một ít ‘Phi hoàn thạch’ và một mũi ‘Thiết liên tử’, gạt 5 quả tặc lê và đưa hai ngón tay kẹp lấy quả tặc lê thứ 6 và đút vào túi. Kế đến, ông ta dùng ba mũi ‘Kim tiền tiêu’ nhắm vào ba huyệt ‘Thần-kinh, Thiên-trì, Huyết-hải’ của Phương-Long-Tuấn mà phóng tới.

Phương-Long-Tuấn vội vàng nhảy sang chiếc thuyền bên cạnh để tránh thoát. Hai chân của hắn chưa kịp chạm xuống dưới thì Triệu-Bán-Son đã phóng thêm một mũi ‘Dương thủ tiễn’. Phương-Long-Tuấn hụp đầu xuống né tránh thì ám khí kia bỗng chui tọt vào tay áo của Triệu-Bán-Son và một mũi ‘Hồi long bích’ xẹt tới. Trong lúc Phương-Long-Tuấn còn đang hoang mang, Triệu-Bán-Son lại bồi thêm ba ngọn ‘Bồ đề tử’ nhắm vào hai huyệt ‘đương bạch’ và ‘hồn môn’.

Mọi người sau đó thấy Phương-Long-Tuấn ngã xuống như sung rụng, toàn thân mềm nhũn ra như một con tôm bị luộc. Đám thủ hạ của Càn-Long trông thấy thế không khỏi thất kinh, lạc cả hồn vía. Chử-Viên, một thị vệ khác thấy vậy liền tuốt kiếm nhảy vào trợ lực cho đồng bọn.

Nguyên ba người Bạch-Chấn, Chử-Viên và Phương-Long-Tuấn rất nổi danh, được gọi là ‘Bắc-Kinh Tam Anh’, nay thấy một người trong bọn bị cường địch hạ nhục như vậy thì không khỏi tức giận. Chử-Viên không đắn đo lập tức xông ra, nhưng Bạch-Chấn không dám khinh xuất, phải bám sát lấy vua Càn-Long để mà bảo vệ.

Chử-Viên vốn là một hòa thượng xuất gia với pháp danh là Trí-Viên. Sau vì phạm luật nhà chùa mà bị tước hết độ-điệp, phải hoàn tục, mới lấy tên là Chử-Viên. Hắn luyện được ‘Đạt-Ma-Kiểm’ rất lợi hại, đã đánh bại rất nhiều cao thủ võ lâm, gây nên không biết bao nhiêu là thù oán. Sau đó, hắn theo đầu Mãn-Thanh, được Càn-Long tín-nhiệm, dùng làm Ngự-tiền thị vệ...

Chử-Viên vừa đáp xuống thuyền bên cạnh thì một người từ đâu cũng vừa phóng tới đứng trước mặt hắn. Nhanh như chớp, Chử-Viên sử dụng một thế ‘Đại bình hoa’ chém ngay và người ấy. Kiếm chưa chém xuống, Chử-Viên bỗng thấy mũi kiếm của người kia như đang chĩa thẳng tới đâm vào cổ tay hắn.

Chử-Viên cả kinh, rút tay về theo một thế ‘Nghịch hoa’ khẽ gạt mũi kiếm kia rồi nhắm

chân người kia đâm một cái. Người kia chẳng thèm né tránh, thuận đà đưa chân lên đá một cái trúng vào ngay cổ tay Chử-Viên một cái khiến cho hấn cả kinh, suýt nữa thì buông rời kiếm khỏi tay. Người kia dùng bản kiếm vỗ nhẹ vào bả vai hấn một cái rồi đứng trước mũi thuyền cười ha hả.

Chử-Viên lùi lại đằng sau mấy bước tức giận quát hỏi:

-Ngươi là ai?

Người kia cười đáp:

-Là một người bắt trước ngươi để múa kiếm đó thôi! Mà ngươi quả thật không biết ta là ai hả?

Mọi người đều nhận ra đó là Vô-Trần Đạo-Nhân, giang hồ đệ nhất kiếm khách!

Chử-Viên liền xoay kiếm tung ra chiêu 'Kim-Cang phục hổ' rồi kể đến lại sử tiếp chiêu 'Cửu phẩm liên đài'. Vô-Trần Đạo-Nhân đỡ gạt một cách dễ dàng như chẳng chút phí sức miệng nói:

-Kiếm pháp của ngươi sử dụng rất đúng. Nhưng nhớ đánh tiếp chiêu 'Kim-Luân độ kiếp' nhé!

Tiếng nói của Vô-Trần Đạo-Nhân vừa dứt thì quả nhiên Chử-Viên tung ra chiêu 'Kim-Luân độ kiếp'.

Chử-Viên hết sức kinh ngạc tự nhủ:

-Làm sao y có thể biết trước được chiêu thế của ta như vậy?

Đang thắc mắc thì Vô-Trần đâm luôn hai nhát cả bên tả lẫn hữu, miệng tươi cười nói:

-Ngươi mau sử dụng hai thế 'Phù khâu áp trục' và 'Hồng khuôn yểm mị' mới mong chống đỡ nổi!

Vô-Trần Đạo-Nhân vừa dứt lời thì Chử-Viên cũng vừa dùng hai thế kiếm như ông đã nói để mà chống lại.

Chử-Viên càng lúc càng hoang mang kinh sợ. Hấn có cảm tưởng như địch thủ đang bôn cọt với hấn mà thôi, chứ nếu muốn ra tay lấy mạng hấn thì quả thật là chuyện dễ như lấy đồ trong túi.

Vô-Trần Đạo-Nhân lại la lớn:

-Ta sẽ dượt cho mi thế 'Tiên nhân chi lộ'. Nhớ phải dùng thế 'Hồi đầu thị ngạn' mà đỡ không thì mất mạng đấy nhé!

Bị Vô-Trần đùa giỡn như một đứa con nít, Chử-Viên bỗng tự ái định dùng chiêu thế khác

mà đối địch nhưng khổ thay, kiếm chiêu của Vô-Trần bắt buộc hấn phải sử dụng những chiêu của ông ta nói trước...

Lúc bấy giờ, Triệu-Bán-Sơn đã nắm gọn Phương-Long-Tuấn trong tay. Ông ta nhấn mạnh vào ‘Thái-dương huyết’ của hấn một cái. Hấn co người lại, mồ hôi nhỏ ra từng giọt như vì sĩ khí nên không dám lên tiếng kêu la, sợ mất mặt. Từ-Thiện-Hoảng cả giận chĩa mũi kiếm vào thiên linh cái của hấn, nhưng hấn vẫn cắn răng mà chịu, chứ nhất định không giao thuốc giải.

Trong khi đó, Vô-Trần Đạo-Nhân dùng thế ‘Tiên-Nhân chỉ bộ’, bắt buộc Chử-Viên phải dùng thế ‘Hồi đầu thị ngạn’ để chống đỡ là có ý ngầm bảo cho hấn hãy lui về đứng đầu nữa, coi trận đấu như hòa. Ông ta là người tu hành, và biết Chử-Viên một lần nào đó trong quá khứ cũng đã xuất gia đầu Phật nên muốn dùng Phật pháp mà khuyên hấn. Vô-Trần Đạo-Nhân nhanh tay tra kiếm lại vào vỏ trong khi Chử-Viên ngăn người ra không biết nên xử trí ra sao.

Vô-Trần Đạo-Nhân bỗng lại lên tiếng:

-Ta dùng thế ‘Đương đầu bông cát’, người mau sử dụng thế ‘Hoàng giang phi độ’ mới tránh được nguy hiểm.

Lưỡi kiếm của Vô-Trần sau đó đã rút ra khỏi vỏ nhắm bả vai Chử-Viên chém xuống. Chử-Viên uốn mình, đưa lưỡi kiếm lên gạt đúng theo thế ‘Hoàng gia phi độ’ trong Đạt-Ma Kiếm-Pháp.

Vua Càn-Long mặc dù không biết võ nghệ, nhưng này giờ nhìn thấy hai người so kiếm cũng hiểu rõ được mọi chuyện. Nhà vua có cảm tưởng như đây là một màn dượt võ của sư phụ truyền dạy đệ tử chứ không phải là một cuộc tỉ thí.

Vua Càn-Long kinh hãi nghĩ thầm:

-“Chử-Viên là một kiếm thủ bậc nhất trên võ lâm mà so với người ngày thật chẳng bằng một đứa con nít!”

Đó chẳng qua là vì vua Càn-Long chưa bao giờ nghe danh của Vô-Trần Đạo-Nhân! Vì vậy xưa nay nhà vua vẫn tin tưởng rằng Chử-Viên là tay kiếm có một không hai trên đời. Nhưng sự thật hiển nhiên đang phơi bày ra trước mặt, có muốn chối bỏ cũng không xong. Nghĩ vậy, vua Càn-Long hết sức bức bối, gọi Bạch-Chấn nói:

-Còn đấu làm gì cho thêm xấu hổ! Mau kêu hấn dừng tay mà lui về!

Bạch-Chấn tuân lệnh nhảy tới mũi thuyền nói:

-Chữ huynh! Chủ nhân gọi anh về!

Lời ấy khác nào là cứu cánh cho Chữ-Viên. Hắn bị Vô-Trần Đạo-Nhân đùa giỡn thì âm ức vô cùng. Biết đấu thì không xong, mà lui thì sợ mất mặt. Bây giờ Bạch-Chấn lên tiếng bảo có lệnh rút thì thật là cơ hội tốt vô cùng.

Chữ-Viên đang định lui ra khỏi vòng chiến trở về bỗng có tiếng Vô-Trần Đạo-Nhân quát lớn:

-Lúc này ta mở đường cho ngươi chạy thì ngươi lại quyết sống mái với ta. Bây giờ ta đã thay đổi ý định rồi thì lại đòi rút hả? Đâu có phải là muốn đấu là đấu, muốn lui là lui đâu! Dứt lời, Vô-Trần Đạo-Nhân vung kiếm lên. Muôn đạo kiếm quang như vây phủ lấy Chữ-Viên. Hắn hoa cả mắt lên, nhưng không dám liều mạng thoát thân.

Thấy Chữ-Viên hết đường tẩu thoát, Bạch-Chấn tunh mình lên nhảy vào giữa hai người, duỗi thẳng năm ngón tay định chụp lấy cổ tay của Vô-Trần Đạo-Nhân.

Vô-Trần Đạo-Nhân thấy vậy liền xoay mũi kiếm nhắm Bạch-Chấn đâm một mũi. Bạch-Chấn dùng hai ngón tay cứng như thép lấy lưỡi kiếm của Vô-Trần Đạo-Nhân, tay kia chop lấy bả vai của Vô-Trần Đạo-Nhân. Vô-Trần Đạo-Nhân lùi lại một bước tránh khỏi thì Bạch-Chấn lại tung ra một chưởng đánh mạnh vào người Nhị đương-gia.

Vô-Trần Đạo-Nhân vừa tránh khỏi được chưởng phong thì Bạch-Chấn đã nhanh nhẹn nhảy đến dùng Ưng-Trảo-Công chop được cổ tay của Vô-Trần Đạo-Nhân.

Thấy Bạch-Chấn lợi hại như thế, đám hào kiệt Hồng Hoa Hội đứng ngoài lược trận không khỏi kinh hãi. Vừa lúc đó, mọi người thấy Vô-Trần Đạo-Nhân giơ chân trái lên đá một cước vào ngay hạ bàn của Bạch-Chấn.

Đang định cướp đoạt thanh kiếm trên tay địch thủ, Bạch-Chấn không ngờ đối phương ra chiêu thần tốc như vậy liền dùng tung chân phải lên chặn lại. Nào ngờ, ngọn cước kia chỉ là hư chiêu. Bạch-Chấn vừa giơ chân lên bỗng nhiên Vô-Trần Đạo-Nhân khẽ tung mình lên dùng chân phải bồi thêm một cước.

Bạch-Chấn vội buông cổ tay địch thủ ra, lùi lại sau mấy bước. Vừa lúc ấy, gót chân trái của Vô-Trần Đạo-Trân lại tung lên quạt ra sau một vòng quét ngay vào bắp chân của Bạch-Chấn. Chỉ nghe Bạch-Chấn ‘ó’ một tiếng rồi cả thân hình hắn ngã xuống hồ...

Trong khi đó, Chữ-Viên thừa lúc Bạch-Chấn giao phong với Vô-Trần Đạo-Nhân mà thoát thân, nên đã trở về đứng sau lưng Càn-Long.

Bỗng nhiên, Ngọc-Như-Ý phá lên cười sặc sụa khiến co Chữ-Viên ngơ ngác chẳng hiểu

gì cả. Y ngược mặt lên nhìn thì thấy vua Càn-Long cau mày, nhăn mặt, tỏ vẻ bức bối vô cùng. Trần-Gia-Cách thì tùm tùm, đám hào kiệt Hồng Hoa Hội người nào cũng để hở hai hàm răng, còn đám người bên hấn thì trợn tròn há hốc.

Một ngọn gió lướt nhẹ qua. Chử-Viên cảm thấy thân thể mình lạnh lạnh, khẽ cúi đầu nhìn xuống. Lúc đó Chử-Viên mới giật mình, khám phá ra là áo quần của hấn rách toét tả như bướm, lòi cả thịt ra ngoài.

Ngọc-Như-Ý lúc ấy rút ra một cái gương, khẽ đưa gần về phía Chử-Viên. Nhìn thấy hình dung mình trong tấm gương, Chử-Viên thật dở khóc dở cười, thẹn thùng cơ hồ muốn đập thố! Đầu tóc của hấn thì như bị ai cạo đi hết một nửa. Râu thì một bên có, một bên không. Tất cả lông mày thì đều nhăn nhui, tạo cho hấn một hình thù quái dị, người chẳng ra người, mà ngợm cũng chẳng ra ngợm.

Lúc bấy giờ hấn mới hiểu rằng trong khi giao đấu, Vô-Trần Đạo-Nhân không nỡ giết hấn nhưng lại cố tình chém rách nát hết quần áo của y cũng như gọt hết chân mày, râu tóc cạo mỗi bên một nửa.

Chử-Viên vừa căm hận, vừa xấu hổ. Y thầm nghĩ giá mà lúc này Vô-Trần Đạo-Nhân thí cho hấn một lưỡi gươm cho lia đời có lẽ còn dễ chịu hơn phải đương đầu với hoàn cảnh như thế này.

Chưa biết phải đầu mặt đi chỗ nào thì một cơn gió lại thổi đến làm quần hấn tụt xuống, vì dây lưng đã bị kiếm của Vô-Trần cắt đứt từ hồi nào. Chử-Viên hoảng hốt đưa hai tay chụp vội lấy quần. Nhưng chụp lại được lưng quần thì thanh bảo kiếm trên tay lại rớt thẳng xuống hồ.

Một tay giữ quần, một tay đưa ra cố chụp lại thanh kiếm, Chử-Viên mắt luôn thẳng băng lao thẳng xuống mặt nước. May mắn cho hấn là lúc đó Bạch-Chấn vừa mới từ dưới hồ lên lại thuyền, thân hình ướt như chuột lột, trông thấy đưa tay níu lại. Cả hai loi ngoi, trông hết sức thêu não. Tiếng cười vang lên như vỡ cả con thuyền.

Thấy đám bộ hạ cao thủ mình bị đám hào kiệt Hồng Hoa Hội hạ nhục, dùng làm trò đùa tiêu khiển, vua Càn-Long vừa thẹn lại vừa sợ; thầm nghĩ rằng nếu còn tiếp tục kéo dài cuộc tỉ thí thì không biết sẽ còn phải gánh thêm bao nhiêu thảm bại ê chề nữa!

Nhưng vua Càn-Long quả là một người có chí lớn, hành sự bao giờ cũng sâu sắc, biết cân nhắc điều lợi hại. Khi nhìn thấy rõ được chân tài của đám hào kiệt Hồng Hoa Hội, nhà vua không những quên hết cả giận hờn mà còn đem lòng mến phục, trong bụng thật tình

muốn chiêu mộ hơn là tìm cách hạ sát tất cả để trả thù.

Nghĩ vậy, vua Càn-Long ôn tồn nói với Trần-Gia-Cách:

-Các bằng hữu của huynh đài đây toàn là những bậc kỳ tài trong thiên hạ. Sao huynh đài không vì triều đình đem sức phò tá để tạo cho mình một sự nghiệp hiển hách, lưu danh muôn thuở, làm rạng rỡ tổ tông mà lại đành tâm để cho bao nhiêu nhân tài hữu dụng như vậy để chôn vùi trong chốn lục lâm thảo khấu, làm uổng phí đi cả một đời? Thật là đáng tiếc vô cùng!

Trần-Gia-Cách mỉm cười đáp:

-Huynh đào chưa hiểu rõ nên mới dạy như thế. Cũng như tiểu đệ, đám anh em bằng hữu này cũng không thích bị trói buộc bởi công danh mà chỉ ưa thích một cuộc sống nay đây mai đó, vui với trời rộng sông dài. Tuy nhiên, lòng huynh đã đoái tưởng, đệ cũng xin thử bàn lại với các anh em xem sao.

Vua Càn-Long nói:

-Nếu thế cuộc vui đêm nay cũng tạm kể như là thỏa mãn. Đêm cũng đã gần tàn, đệ xin được cáo từ tại đây.

Dứt lời vua Càn-Long nhìn sang thuyền bên cạnh. Trần-Gia-Cách hiểu ý, gọi lớn:

-Triệu tam ca! Anh mau thả Phương-Long-Tuấn, tùy tùng của Đông-Phương tiên sinh về đi!

Lạc-Băng đứng trước mũi thuyền nói lớn:

-Không thể như vậy được! Trừ khi hấn chịu đưa thuốc giải ra để cứu Tâm-Nghịên.

Dứt lời, Lạc-Băng bơi thuyền đến sát du đình của Trần-Gia-Cách. Vua Càn-Long rí tai Lý-Khả-Tú nói mấy câu rồi lên tiếng gọi Phương-Long-Tuấn:

-Ngươi mau đưa thuốc giải ra để cứu người!

Phương-Long-Tuấn đáp:

-Kẻ tiểu nhân cam chịu tội chết vì thuốc giải độc để lại kinh, không có đem theo trong mình.

Vua Càn-Long khẽ nhíu mày, chần nói chẳng rằng. Trần-Gia-Cách vẫn điềm tĩnh nói:

-Triệu tam ca! Cứ thả ra đi!

Triệu-Bán-Son còn đang do dự thì Từ-Thiện-Hoảng cười nói:

-Tam ca! Anh mau đưa hai quả tặc lê anh lấy được cho đệ.

Mặc dù chưa biết rõ ý định của Từ-Thiện-Hoảng, Triệu-Bán-Son cũng chẳng cần thắc

mắc, lấy ngay hai quả tặc lê đưa cho chàng.

Cầm hai quả tặc lê, Từ-Thiện-Hoảng vén áo Phương-Long-Tuấn lên mỗi tay ấn ba mũi vào hai bên ngực hấn. Phương-Long-Tuấn thét lên:

-Chết tôi! Chết tôi!

Thi hành xong thủ đoạn, Từ-Thiện-Hoảng trao trả hai quả tặc lê lại cho Triệu-Bán-Son.

Sau đó, chàng hướng sang du đỉnh của Trần-Gia-Cách nói:

-Xin Lục công tử làm ơn cho xin vài chung rượu để anh em chúng ta cùng uống kết tình giao hữu với Phương đại hiệp để ông ta theo Đông-Phương tiên sinh về cho kịp.

Trần-Gia-Cách cười đáp:

-Hay lắm!

Lúc đó Ngọc-Như-Ý đã rót đầy ba chung rượu. Trần-Gia-Cách gọi Triệu-Bán-Son:

-Triệu tam ca! Rượu đây!

Dứt lời, Trần-Gia-Cách lần lượt cầm ba chung rượu ném sang. Triệu-Bán-Son đưa tay bắt lấy đủ ba chung mà không đổ ra ngoài một giọt nào.

Từ-Thiện-Hoảng bung một chung rượu đến trước mặt Phương-Long-Tuấn, mặt tươi cười nói:

-Xin mời Phương gia hãy uống cạn chung rượu này với chúng tôi.

Lúc ấy, 6 vết thương trong người Phương-Long-Tuấn bị Từ-Thiện-Hoảng thích vào hành y đau nhức vô cùng. Vừa ngửi thấy mùi rượu, mắt mày y tái xanh, không dám nhìn.

Từ-Thiện-Hoảng cười nhạt nói:

-Uống đi chứ! Khách sáo làm gì? Chẳng lẽ Phương đại hiệp khinh rượu của chúng tôi dờ hay sao?

Ngón tay cái và ngón tay trỏ Từ-Thiện-Hoảng bóp chặt mũi của Phương-Long-Tuấn, còn ngón giữa và ngón út nhấn mạnh hai bên quai hàm, buộc hấn phải há miệng ra. Sau đó, Từ-Thiện-Hoảng cầm hai chung rượu đổ vào miệng hấn.

Bọn thị vệ nhìn sang, thấy Phương-Long-Tuấn bị Từ-Thiện-Hoảng hành hạ thì tức giận vô cùng, muốn nhảy sang giết chết ngay Từ-Thiện-Hoảng. Nhưng khi nhìn thấy Vô-Trần Đạo-Nhân và Triệu-Bán-Son đứng bên cạnh bảo vệ thì tên nào cũng thấy rờn rợn, không dám hó hé gì cả.

Rượu vừa qua khỏi cổ, các thớ thịt bị độc tặc lê đâm phải tím bầm lại, Phương-Long-Tuấn như mê, như thiếp đi. Từ-Thiện-Hoảng đưa tay điểm huyệt. Phương-Long-Tuấn từ từ mở

mắt ra nhìn, miệng thốt lên lời năn nỉ yếu ớt:

-Mau giải huyết cho tôi... Tôi sẽ đưa thuốc giải độc ra ngay!...

Triệu-Bán-Son cười gằn một tiếng, đưa ngón tay giải huyết bế trứ cho Phương-Long-Tuấn. Hắn móc túi lấy ra ba gói thuốc nhỏ nói:

-Uống bao màu đỏ... Bao màu đen xức lên vết thương... Bao màu trắng dùng để rịt trước khi băng bó...

Hắn vừa dứt lời thì đã gục xuống hôn mê trở lại. Triệu-Bán-Son bảo Lạc-Băng làm theo lời dặn, lấy bao thuốc màu đỏ trộn với bao màu đen hòa với rượu cho Tâm-Nghiệm uống rồi dùng bao màu đen rịt lên vết thương trên bả vai của Tâm-Nghiệm. Không đầy bao lâu, máu bầm từ vết thương rỉ ra. Tâm-Nghiệm khẽ trở mình, khẽ rên vài tiếng.

Thấy Tâm-Nghiệm đã tỉnh lại, Triệu-Bán-Son lấy bao thuốc màu trắng rịt lên vết thương rồi băng bó lại cẩn thận. Tâm-Nghiệm nhìn Triệu-Bán-Son, Từ-Thiện-Hoảng và Lạc-Băng như thâm cảm ơn cứu mạng.

Triệu-Bán-Son cười nói:

-Giờ đây, em mới được xem là còn sống.

Từ-Thiện-Hoảng oán ghét Phương-Long-Tuấn là kẻ lòng dạ ác độc nên không muốn cứu, nhưng Triệu-Bán-Son lòng dạ nhân từ, thấy hắn đau đớn khổ sở thì động mỗi thương tâm, bảo Từ-Thiện-Hoảng dùng thuốc cứu chữa cho hắn.

Vô-Trần Đạo-Nhân cười nói:

-Tam đệ thật là có lòng dạ của bồ tát, lúc nào cũng thương người! Nhưng cứu cái hạng người này thì có khác gì cứu hổ lang để cho nó tiếp tục hại người! Nhưng thôi, không sao! Để ta cho hắn từ đây không bao giờ còn dùng ám khí để hại người được nữa.

Dứt lời, Vô-Trần Đạo-Nhân rút kiếm ra cắt đứt hai gân tay của Phương-Long-Tuấn. Từ-Thiện-Hoảng dùng thuốc cứu hắn tỉnh lại rồi giao đem sang du đỉnh giao cho Càn-Long và đám thị vệ.

Trần-Gia-Cách nói với vua Càn-Long:

-Mấy vị bằng hữu của tiểu đệ phân đông đều thô lỗ, không theo đúng lễ giáo. Mong huynh đài tha thứ cho chứ đừng chấp nhặt làm gì!

Vua Càn-Long phá lên cười nói:

-Hôm nay được chính mắt trông thấy võ công tuyệt diệu của các vị anh hùng hảo hán, thật là điều sung sướng nhất trên đời. Chừng nào có dịp, xin huynh đài nhớ ghé đến Bắc-

Kinh cho đệ có dịp mở tiệc thết đãi, và nhớ đem tất cả các vị anh hùng ở đây cho vui. Giờ xin tạm biệt...

Trần-Gia-Cách nhìn đám hào kiệt Hồng Hoa Hội nói:

-Thuyền bè đã sẵn sàng để đưa Đông-Phương tiên sinh vào bờ chưa?

-Đâu đó đã chuẩn bị sẵn sàng!

Tàu từ từ nhỏ neo tiến vào bờ. Khi tàu sắp sửa vừa cập vào bờ thì đột nhiên có một chiếc khoái đĩnh lướt như bay tới cản lại. Đứng trước mũi thuyền là một người trông như một trưởng giả dưới ánh trăng mờ, tay cầm một lá cờ có hoa hồng màu đỏ như ra lệnh cho tài công chuẩn bị theo chiếc khoái đĩnh ra lại giữa hồ.

Lý-Khả-Tú liền đưa tù và lên thổi ba tiếng. Từ trong bóng tối, mấy trăm Ngự-lâm quân nhảy ra trước thuyền, chia ra làm hai nhóm hộ vệ. Một tên dắt ngựa quỳ xuống dâng sợi dây cương. Vua Càn-Long cầm lấy, bước lên yên đi giữa hai hàng Ngự-lâm quân. Trần-Gia-Cách và đám hào kiệt Hồng Hoa Hội cũng theo lên.

Vua Càn-Long ra khê dẫu, Lý-Khả-Tú nhìn Trần-Gia-Cách quát lớn:

-Bọn người trông thấy Hoàng-Thượng còn chưa chịu quỳ xuống là lẽ bái kiến nữa à!

Lý-Khả-Tú vừa dứt lời thì hơn 1000 quân Thần-sách dinh ủa đến bao vây Trần-Gia-Cách và đám hào kiệt Hồng Hoa Hội vào giữa.

Từ-Thiện-Hoàng vung cánh tay lên, hai cha con Mã-Thiện-Quân và Mã-Đại-Đình liền phóng lên hai trái lưu tinh hỏa pháo nổ lên hai tiếng ‘ầm! ầm!’.

Tiếng la ó khắp nơi vang lên như long trời lở đất làm chấn động cả một vùng. Dưới bóng, cây, trên nóc nhà, bên gằm cầu, trong hóc đá... nơi nào cũng có bóng người hiện ra.

Những người ấy, ai ai cũng giắt trên đầu một đoá hoa hồng, tay cầm sẵn binh khí.

Trần-Gia-Cách vẫn bình tĩnh hơn bao giờ hết, trên miệng luôn luôn nở một nụ cười nhìn chung quanh. Từ-Thiện-Hoàng lớn tiếng gọi:

-Hỡi tất cả các anh em Hồng Hoa Hội trong tỉnh Hàng-Châu! Tổng-Đà-Chủ của chúng ta có mặt ở đây. Tất cả mau ra bái kiến!

Từng đoàn người kéo đến đông như kiến cỏ, cầm cờ và binh khí trông oai nghi hùng dũng vô cùng. Tất cả cùng nhau hô lớn:

-Tổng-Đà-Chủ muôn năm!

Đám Ngự-lâm quân và đội Thần-sách lấp tên vào cung sẵn sàng, binh khí tuốt khỏi vỏ, chờ lệnh tấn công. Lý-Khả-Tú lại thổi thêm một hồi tù-và. Tiếng vó ngựa vang rền dồn

dập, đội quân Kỳ-Dinh trấn thủ Hàng-Châu ồ ạt kéo tới tập hợp ở một góc phía Tây-Hồ. Lý-Khả-Tú ngồi trên lưng ngựa chỉ huy một số thanh tướng, ra lệnh phân công cho các tướng, mỗi người lãnh trách nhiệm trông coi một hướng.

Vua Càn-Long ngỡ ngác kinh hoàng, không ngờ số người phục sẵn ủng hộ Trần-Gia-Cách và Hồng Hoa Hội lại đông đến như vậy!

Trần-Gia-Cách sắc mặt vẫn không đổi khác, tiếp lấy dây cương do một tên Ngự-lâm quân trao cho, tung mình ngồi chễm chệ trên lưng ngựa, sánh bước đi song song với vua Càn-Long. Trần-Gia-Cách lấy một đoá hoa hồng thật lớn, lấp lánh hào quang gắn trên ngực. Đây là một đoá hoa hồng thật đặc biệt, kết toàn bằng kim tuyến và nhung tuyến. Chung quanh đoá hoa hồng có bốn chiếc lá xanh bằng ngọc bích. Nhụy hoa chính giữa là một viên dạ Minh-Châu. Dưới ánh đuốc lửa, đoá hoa hồng rực rỡ màu sắc, đẹp vô cùng. Đó là đoá hoa hồng đặc biệt, tượng trưng cho uy quyền và chức tước, chỉ dành riêng cho Tổng-Đà-Chủ mà thôi.

Một lá cờ của Hồng Hoa Hội theo gió bay lên giữa không trung. Ở chính giữa lá cờ có một hình đoá hoa hồng giống hệt như đoá hoa hồng đang gắn trước ngực Trần-Gia-Cách. Hàng hàng lớp lớp người nghiêng mình làm lễ tham kiến vị Tổng-Đà-Chủ của họ. Tiếng tung hô vang dậy một trời.

Trong đội Kỳ-Dinh đang nghiêm trang bỗng thỉnh linh xáo trộn. Từ trong đội ngũ, một số binh lính kéo ra, theo gương bang chúng Hồng Hoa Hội hô lớn:

-Tổng-Đà-Chủ muôn năm!

Luôn cả một số tướng lãnh cao cấp trong đội Kỳ-Dinh cũng đến trước đầu ngựa của Trần-Gia-Cách vòng tay khom lưng theo nghi thức của bang chúng Hồng Hoa Hội.

Sau đội Kỳ-Dinh lại đến hội Thần-sách. Từ tướng đến quân, bao nhiêu người tự động bỏ hàng ngũ để ra bái kiến Tổng-Đà-Chủ Hồng Hoa Hội.

Cứ hết nhóm này đến nhóm khác, thay phiên nhau ra làm bốn phận bang chúng. Cấp chỉ huy không cách nào ngăn chặn nổi, chỉ biết đứng im lặng mà cúi đầu.

Trần-Gia-Cách cũng khiêm nhượng, giơ tay lên cao vẫy như đáp lễ lại tất cả mọi người ủng hộ mình.

Riêng các hội viên Hồng Hoa Hội trong đám dân chúng thì sau khi bái kiến Trần-Gia-Cách xong liền trở lại hàng ngũ chính tề của mình theo trận thế Long-Môn của Từ-Thiện-Hoảng bày ra.

Vua Càn-Long chợt dạ, nhận thức được ngay bên này mạnh, bên nào yếu. Chính nhà vua được chứng kiến tận mắt hơn phân nửa quan binh ra bãi kiến Trần-Gia-Cách nên hết sức kinh hãi, nghĩ thầm:

-“Thế này thì quả thật là đáng sợ! Kẻ thù đã gài người của chúng vào ngay trong hàng ngũ của mình từ lâu mà nào có ai hay biết! Kế hoạch xếp đặt đã hư hỏng cả rồi, thật không thể nào thi hành được đêm nay rồi! Chi bằng ‘đĩ hòa vi quý là hơn’!”

Nghĩ như vậy, vua Càn-Long gọi Lý-Khả-Tú đến nói:

-Mau hạ lệnh bảo tất cả rút lui có trật tự.

Lý-Khả-Tú tuân lệnh, phóng lên ngựa thổi một hồi tù và. Nghe lệnh ban ra, hơn một vạn quân tản mác, cùng rút đi theo sự điều khiển của chủ tướng.

Từ-Thiện-Hoảng cũng phát cờ truyền lệnh:

-Tất cả các anh em Hồng Hoa Hội! Đêm nay chúng ta cùng nhau chịu cực. Sẽ gặp lại nhau vào nhiều dịp khác! Thay mặt Tổng-Đà-Chủ, tôi xin cảm ơn tất cả anh em bang hội tại Hàng-Châu!

Tất cả bang chúng Hồng Hoa Hội đều đồng thanh hô lớn:

-Vạn tuế Tổng-Đà-Chủ! Anh em thành Hàng-Châu chúng tôi xin kính chúc Tổng-Đà-Chủ cùng các vị đương-gia được nhiều sức khỏe để tiếp tục lèo lái Hồng Hoa Hội trên đường cứu quốc. Đêm nay tạm biệt, nhưng sẽ còn nhiều dịp gặp gỡ sau!

Vua Càn-Long cũng về mặt tươi cười, nhìn Trần-Gia-Cách nói:

-Thôi! Xin tạm biệt nơi đây! Ngày sau sẽ còn nhiều dịp gặp gỡ!

Dứt lời, vua Càn-Long rong ngựa về phía dinh Tuần-Vũ Hàng-Châu. Trần-Gia-Cách cười lên một tràng sảng khoái, quay trở lại thuyền, bày tiệc ‘ăn mừng chiến thắng’.

Mọi người ăn uống vui vẻ, tâm tình cởi mở, vô cùng sảng khoái. Từ-Thiện-Hoảng nói với Mã-Thiện-Quân:

-Mã đại ca! Đêm nay Càn-Long bị một vố đau quá! Nhưng chắc chắn y không chịu bỏ qua đâu! Theo tôi nghĩ thì anh nên thận trọng trong những ngày tới, bảo tất cả anh em trong tỉnh Hàng-Châu phải hết sức cẩn thận, nhất là những người nằm vùng trong hàng ngũ của Lý-Khả-Tú cần phải được bảo vệ kỹ lưỡng không thì bị chúng ám toán hết.

Trước khi để Lý-Khả-Tú có cơ hội ra tay, Mã đại ca nên rút tất cả anh em về Thái-Hồ là nơi có căn cứ vững vàng đủ sức bảo vệ thực lực.

Mã-Thiện-Quân hết lời khen ngợi, cho rằng kế hoạch của Từ-Thiện-Hoảng quả là thượng

sách. Mọi người ngồi uống thêm vài chung rượu nữa mới chịu chia tay từ giã nhau để đi sắp xếp mọi việc.

Trần-Gia-Cách uống cạn một chung rượu, khẽ gõ nhịp lên cây đàn thỏ dãi. Trong lòng chàng bỗng cảm thấy buồn vời vợi...

Nhìn lên vòm trời thấy bóng nguyệt xế màn, những tàu lá phát phơ rơi xuống mặt hồ như bóng mơ huyền ảo, Trần-Gia-Cách chợt giật mình khinh hỗi hỏi Từ-Thiện-Hoàng:

-Đêm nay là ngày mấy rồi? Mãi say mê cuộc vui mà quên hết cả ngày tháng!

Từ-Thiện-Hoàng đáp:

-Đêm nay là 17. Tổng-Đà-Chủ quên rằng đêm trước chúng ta vừa mới thường thức Trung-Thu vui vẻ rồi sao?

Trần-Gia-Cách ngồi lặng thinh suy nghĩ rồi nói với mọi người rằng:

-Châu lão anh hùng cùng tất cả anh em! Đêm nay chúng ta lập được một chiến công rất oanh liệt. Chẳng những không bị mất mặt với Càn-Long mà còn dò được tin tức của Văn tứ ca. Mặc dù chưa cứu được tứ ca, nhưng chúng ta biết tứ ca vẫn bình yên là cũng yên tâm được phần nào rồi. Trời cũng đã gần sáng, xin các vị hãy về lại chỗ cũ mà tìm chỗ nghỉ ngơi dưỡng sức cho những công việc sắp tới. Ngày mai tôi có chút chuyện riêng cần giải quyết nên tạm thời phải vắng mặt. Hẹn đến chiều chúng ta sẽ gặp lại để bàn chuyện cứu Văn tứ ca.

Từ-Thiện-Hoàng hỏi:

-Chẳng hay Tổng-Đà-Chủ có cần anh em đi theo giúp đỡ gì không?

Trần-Gia-Cách nói:

-Không cần đâu! Tôi cần tìm một nơi vắng vẻ để luyện công. Chỉ cần vài khắc đồng hồ là xong. Cám ơn anh em đã có lòng lo lắng cho, nhưng thật chẳng có gì là quan trọng cả!

Thuyền vừa ghé vào bờ, Dương-Thanh-Hiệp, Vệ-Xuân-Hoa, Chương-Tấn cùng Trương-Tứ-Căn hơi rượu xuềnh xoàng, cười nói bất chấp sự thể ra sao. Trần-Gia-Cách nhìn tất cả mọi người đi thật xa mới chịu nhảy xuống một chiếc thuyền nhỏ, một mình bơi thuyền lướt trên mặt hồ trong như gương.

Thuyền ra giữa hồ, Trần-Gia-Cách buông mái chèo xuống, ngược mặt lên nhìn trăng mà hồn ngơ ngẩn, và hai hàng lệ bỗng trào xuống...

Nguyên ngày 18 tháng 8 là ngày Từ-thị, mẹ ruột của Trần-Gia-Cách chào đời, năm nào cũng lấy ngày này làm ngày ăn mừng sinh nhật.

Trần-Gia-Cách xa mẹ đã hơn 10 năm, lần này trở về Giang-Nam thì bà ta đã ra người thiên cổ.

Nhớ tới gương mặt hiền từ của thân mẫu những lúc vui cười, Trần-Gia-Cách như đứt từng khúc ruột. Lại nghĩ đến giờ phút lâm chung không được gặp mặt mẹ, Trần-Gia-Cách lại càng thêm đau khổ. Nỗi sầu hận ấy biết làm sao mà nói hết cho được!

Mới ngày nào còn xum họp, nay Âm-Dương thành linh chia lìa đôi ngã, muốn đi tìm mẹ để gặp mặt một lần cũng không được. Nghĩ đến đây, Trần-Gia-Cách không sao dằn lòng được, lớn tiếng khóc rống lên. Tiếng khóc bi thảm như vang lại bên tai giữa mặt hồ im lặng như tờ...

Trong lúc tiếng khóc nức nở của Trần-Gia-Cách vang lên thì bỗng nhiên có tiếng cười nhẹ nhàng theo cơn gió thoảng từ đâu dư âm lại. Trần-Gia-Cách giật mình, ngừng ngay tiếng khóc quay lại nhìn, thấy một chiếc thuyền nhỏ đang lướt tới.

Trên thuyền là một người mặc áo dài màu tro bạc màu, hai tay vòng lại hướng sang phía Trần-Gia-Cách nói:

-Tại hạ họ Lý. Không hiểu vì sao đêm khuya vắng vẻ, Trần công tử lại có hứng một mình thưởng nguyệt?

Dưới ánh trăng, Trần-Gia-Cách nhận ngay ra là đồ đệ của Lục-Phi-Thanh. Chàng lạo tức lau vệt hai hàng lệ, vòng tay lại đáp lễ.

-Chẳng hay Lý đại ca tìm tiểu đệ có điều chi dạy bảo?

Lý-Mộng-Ngọc trong lớp cải nam trang nhảy qua thuyền Trần-Gia-Cách nhìn chàng cười nói:

-Trần đại ca muốn biết tin tức của người bạn với ngoại hiệu Kim-Địch Tú-Tài kia chứ?

Trần-Gia-Cách giật mình kinh hãi nói:

-Mời Lý đại ca tạm ngồi xuống đây rồi chúng ta nói chuyện cho rõ ràng hơn.

Lý-Mộng-Ngọc nở một nụ cười tinh tú, ngồi xuống gần mạn thuyền, khẽ lấy tay nghịch nước như một đứa trẻ, dường như e lệ... Bóng trăng rọi xuống mặt hồ, bị giao động dữ dội như vỡ thành trăm ngàn mảnh.

Trần-Gia-Cách hỏi:

-Lý đại ca đã gặp người bạn họ Dư của tiểu đệ ở đâu? Hiện giờ y thế nào?

Lý-Mộng-Ngọc cười đáp:

-Điều ấy tôi biết rất rõ, chỉ là không nói được đó thôi!

Trần-Gia-Cách sững sờ, buồn cười nghĩ thầm:

-“Thằng nhỏ này thật là nghịch ngợm là lì lợm. Giọng nói thì nũng nịu y như con gái chưa chồng then thùng trước một chàng trai chưa vợ vậy.”

Hôm nọ Lý-Mộng-Ngọc trông thấy Tiêu-Thanh-Đồng tỏ tình âu yếm với Trần-Gia-Cách, giờ đây nhớ lại tự nhiên thấy như cơn ghen tức trào lên. Chính nàng cũng không hiểu tại sao mình lại có cảm giác lạ lùng như vậy...

Nghịch nước một hồi, Lý-Mộng-Ngọc đưa tay lên vẫy mấy cái rồi nhìn thẳng vào mặt Trần-Gia-Cách. Thấy cặp mắt chàng đỏ hoe, lệ vẫn chưa ráo, Lý-Mộng-Ngọc lấy làm lạ nói:

-Ủa! Anh khóc đấy à? Lúc nãy tôi có nghe tiếng khóc nhưng không ngờ người khóc lại chính là anh!

Trần-Gia-Cách nghe nói liền quay mặt đi nơi khác. Động lòng thương xót, Lý-Mộng-Ngọc xuống giọng, dịu dàng nói:

-Chắc anh đang nhớ đến hai người bạn thân tình là Văn tứ ca và Thập-tứ ca lắm. Thôi, để tôi nói rõ cho anh nghe cho yên tâm. Cả hai đều bình an cả, không có chi phải lo sợ hết.

Trần-Gia-Cách nghe nói như vậy thì có vẻ khó chịu, tự nói thầm:

-“Điều đó ta đã biết rồi, đâu cần nhà ngươi phải báo cáo!”

Trần-Gia-Cách định hỏi cặn kẽ đầu đuôi nhưng lại cho rằng ‘thằng nhỏ’ này chỉ thích nghịch ngợm cợt nhả, cố ý trêu tức mình nên lại thôi. Chàng ngồi buồn bã, mắt nhìn về một chân trời vô định.

Lý-Mộng-Ngọc hỏi:

-Còn sư phụ tôi thế nào? Người cũng đã về Hàng-Châu rồi chứ?

Trần-Gia-Cách nghe hỏi ngạc nhiên, hỏi lại:

-Ủa? Lục lão tiên bối không đi cùng đường với Lý huynh sao?

Lý-Mộng-Ngọc đáp:

-Lẽ dĩ nhiên là không rồi! Chiều hôm kịch chiến ở sông Hoàng-Hà, tôi nào có thấy Lục sư phụ ở đâu!

Trần-Gia-Cách nói:

-Lục lão tiên bối võ nghệ trác tuyệt, không ai hại nổi đâu. Lý huynh không việc gì phải lo cả!

Lý-Mộng-Ngọc hỏi:

-Lực lượng Hồng Hoa Hội các anh thật là rộng lớn, sao không cho người đi tìm Lục sư phụ của tôi?

Trần-Gia-Cách đáp:

-Lời Lý huynh không sai, sáng mai tôi sẽ lập tức cho người đi tìm Lục lão tiên bối ngay.

Trầm ngâm giây lâu, Lý-Mộng-Ngọc nói:

-Theo lời Dư huynh nói lại với tôi thì võ nghệ của Trần đại ca cao siêu tột đỉnh nhưng tôi không mấy gì tin. Anh nói sư phụ tôi võ nghệ trác tuyệt, vậy so với anh thì ai hơn, ai kém?

Trần-Gia-Cách thấy Lý-Mộng-Ngọc nghĩ sao nói vậy, đùng đâu nói đó thì không khỏi bật cười, nói:

-Lục lão tiên bối là bậc cao thủ hiếm có trong võ lâm, tôi chỉ đáng liệt vào hàng đệ tử.

Giả sử tôi chính thức xin làm môn sinh cũng chưa chắc được Lục lão tiên bối thu nhận vì đồ đệ của Lục lão tiên bối phải là hạng thông minh, vô cùng lanh lợi.

Lý-Mộng-Ngọc cười nói:

-Thôi đi! Đừng tăng bốc kẻ khác! Chính tôi đã trông thấy mấy chung rượu bay đi bay lại trên thuyền thì cũng đủ biết nội công tuyệt kỹ rồi. Chẳng qua thấy người trong Hồng Hoa Hội cho đến cả những bậc tiền bối ai nấy đều tôn kính cho nên tôi mới có chỗ không phục đó thôi!

Thấy Lý-Mộng-Ngọc tính khí như trẻ con, giọng nói nhõng nhẽo như phái nữ, Trần-Gia-Cách cười nói:

-Trời sắp sáng rồi. Tôi có việc phải đi. Thôi! Để lần khác gặp lại hãy nói chuyện nhiều hơn nhé!

Trần-Gia-Cách đang định chèo thuyền vào bờ thì Lý-Mộng-Ngọc tỏ vẻ không vui nói:

-Dầu được tất cả mọi người kính phục nhưng đối với tôi cũng đừng nên quá kiêu ngạo như vậy!

Trần-Gia-Cách bực mình, nhưng hiểu vào địa vị của mình không thể lộ vẻ tức giận được nên lặng thinh chèo thuyền vào lại. Lý-Mộng-Ngọc cười nói:

-Anh không phải là người nghĩa khí! Người nghĩa khí đâu có tìm nơi vắng vẻ mà khóc tỉ tê?

Trần-Gia-Cách vẫn lặng thinh, kể mặc kệ cho Lý-Mộng-Ngọc tha hồ nói khích. Lý-Mộng-Ngọc nói tiếp:

-Tôi muốn nói một chuyện cần! Tại sao anh không chịu nghe?

Trần-Gia-Cách chưa biết phải trả lời như thế nào thì lại nghe Lý-Mộng-Ngọc nói:

-Thật là kỳ! Người ta đem cho một nguồn tin quan trọng thì trên nguyên tắc phải cầu khẩn thì họa may người ta mới nói cho nghe! Đàng này cứ im thin thít, thậm chí còn không chịu hỏi lấy một câu! Thôi, khỏi cần nói nhiều làm gì nữa. Có muốn cứu Văn tứ ca hay không thì nói phứt ra đi, để người ta còn về!

Trần-Gia-Cách cau mày nói:

-Ai có bản lĩnh hơn tôi mà đảm đương nổi công việc ấy chứ?

Lý-Mộng-Ngọc nói:

-Đừng tưởng lầm! Việc kẻ khác làm được mà mình phải bó tay thì nên năn nỉ lắm chứ! Còn muốn thử bản lĩnh thì xin mời!

Nói dứt lời, Lý-Mộng-Ngọc rút thanh bảo kiếm đeo sau lưng ra. Trần-Gia-Cách trong lòng hết sức hoang mang không biết thế nào. Biết Lý-Mộng-Ngọc là đệ tử của Lục-Phi-Thanh cho nên chàng đành nhịn. Nhưng nhớ lại người này đứng sau lưng Càn-Long hộ vệ thì hẳn là thù chứ không thể là bạn.

Nhưng rồi Trần-Gia-Cách lại nghĩ:

-“Tuy cùng trong hàng thị vệ, nhưng hấn ta hiền lành chứ không gian ác như bọn kia. Đã thế, hấn ta còn có một nụ cười bí mật như ngấm bảo ta đừng làm lộ tung tích của hấn với Càn-Long. Biết đâu hấn có tâm sự gì khó nói? Biết đâu hấn thật tình muốn ám trợ Hồng Hoa Hội chứ không phải là người đứng trong hàng ngũ kẻ thù? Hơn nữa, Lục lão tiên bối là người thận trọng, ắt không bao giờ thân nhận kẻ gian ác làm đồ đệ đâu!”

Với bao nhiêu ý nghĩ quay quẩn trong đầu, Trần-Gia-Cách bèn lên tiếng hỏi:

-Kẻ nào đứng đằng sau lưng Hoàng-Đế là trá hàng (#5) hay cam tâm bán mình cho triều đình để đổi lấy quan chức?

Lý-Mộng-Ngọc đáp:

-Cả hai đều không đúng!

Trần-Gia-Cách lại hỏi:

-Hay là có người thân trong đám ‘tẩu cầu’ Mãn-Thanh?

Lý-Mộng-Ngọc nghe Trần-Gia-Cách liệt thân phụ mình vào hạng ‘tẩu cầu’ thì lửa giận bốc lên phừng phừng chĩa mũi kiếm vào ngay mặt Trần-Gia-Cách mắg:

-Người chỉ là một đứa con nít mà hể mở miệng ra là đã làm thương tổn danh dự người

khác!

Dứt lời, Lý-Mộng-Ngọc nhắm Trần-Gia-Cách đâm thẳng vào ngực. Thấy Lý-Mộng-Ngọc tự nhiên động thủ, Trần-Gia-Cách biết chắc chắn rằng nàng có thân nhân làm quan với nhà Thanh chứ không còn hoài nghi gì nữa.

Trần-Gia-Cách không thèm né tránh, chỉ khẽ hít vào một hơi tức thì người của chàng như tép lại. Thấy gươm mình tựa như đâm vào một khối bông goòng, Lý-Mộng-Ngọc hết sức kinh hãi liền thâu kiếm về ngay tức khắc.

Lý-Mộng-Ngọc tung mình phóng lên ngọn cỏ sơn ‘Tam-Đầm Ân-Nguyệt’ lướt qua mặt hồ, đáp xuống nơi ghềnh đá cheo leo. Trần-Gia-Cách cũng tung mình nhảy theo. Trong lúc thân còn lơ lửng trên không, Trần-Gia-Cách thuận tay bẻ một nhánh liễu trước khi đáp mình xuống ghềnh đá.

‘Tam-Đầm Ân-Nguyệt’ là ba hòn đá lớn chồng thành ba tòa nối liền nhau giữa Tây-Hồ, từ xa trông lại như ba hòn non bộ nổi lênh bênh giữa mặt hồ. Theo phong tục hàng năm, dân chúng thường đem giấy ngũ sắc dán vào các miệng hang đá mỗi dịp Trung-Thu. Lúc bấy giờ đã đã qua Trung-Thu nhưng giấy ngũ sắc vẫn còn. Bóng trăng xuyên qua hang đá rọi xuống hồ tạo nên cảnh vật với nhiều màu sắc lạ lùng trông rất đẹp mắt...

Lý-Mộng-Ngọc thấy Trần-Gia-Cách dùng cành liễu làm vũ khí đấu với mình thì kinh hãi vô cùng, biết bản lĩnh chàng ta thuộc cao thủ thượng thặng. Nhắm vai trái Trần-Gia-Cách, Lý-Mộng-Ngọc liền dùng một thế ‘Phụng điểm đầu’ trong ‘Nhu-Vân Kiếm-Thuật’ chém sả tới, dùng cánh tay còn lại che trước ngực để bảo vệ các huyệt đạo...

Trần-Gia-Cách tránh khỏi lưỡi kiếm, dùng cành liễu đánh vào hậu tâm của Lý-Mộng-Ngọc theo thế ‘Ngọc đối vi yêu’.

Lý-Mộng-Ngọc vùng kiếm lên đỡ lại. Nhưng cành liễu trong tay Trần-Gia-Cách sau đó tấn công liên tiếp không ngừng. Nhắm cụ không nổi, Lý-Mộng-Ngọc nhảy sang tảng đá bên kia để thoát thân, tay vùng lên ba mũi ‘Phù dung châm’ nhắm Trần-Gia-Cách phóng tới.

Trần-Gia-Cách chỉ khẽ vùng cành liễu một cái đã gạt được ba mũi ‘Phù dung châm’ xuống dưới dễ dàng.

Nhẹ như chiếc lá, Lý-Mộng-Ngọc chen vào trong mái hiên ‘Tiểu doanh châu’ nhìn Trần-Gia-Cách nói:

-Giờ đây tạm chia tay. Hẹn ngày gặp sau!

Trần-Gia-Cách gọi lớn:

-Huynh đài đã tặng ta ba ngọn 'Phù dung', vậy ta cũng xin tặng lại một món quà. hãy đón lấy!

Tiếng nói vừa dứt, Trần-Gia-Cách phóng mình theo Lý-Mộng-Ngọc quất nhẹ cành liễu vào hai gò má của nàng. Lý-Mộng-Ngọc thất kinh đưa lưỡi kiếm ra dùng thế 'Bình hoa' định chặt đứt cành dương liễu. Nhưng không ngờ kiếm vừa chạm vào cành dương liễu thì Lý-Mộng-Ngọc nghe cả cổ tay lẫn bàn tay như tê buốt hẫng lại, thanh kiếm tuột ra khỏi tay mà rớt xuống. Nàng chưa kịp định thần lại thì bàn tay của Trần-Gia-Cách lại vung tới đâm vào ngực mình.

Vừa sợ, vừa xấu hổ, Lý-Mộng-Ngọc vung tay lên gạt tay Trần-Gia-Cách qua một bên, không cho chạm vào thân thể mình. Không chút chậm trễ, Lý-Mộng-Ngọc phóng qua một bên nhìn Trần-Gia-Cách lớn tiếng mắng:

-Đường đường là một Tổng-Đà-Chủ mà lại có thủ đoạn dê hèn đến thế à? Thật là...

Nghe Lý-Mộng-Ngọc mắng, Trần-Gia-Cách ngơ ngác chẳng hiểu gì cả. Chàng liền cất tiếng hỏi:

-Ủa! Ta làm gì mà bảo là thủ đoạn dê hèn?

Lý-Mộng-Ngọc chợt nhớ ra mình đang cải nam trang nên Trần-Gia-Cách thật tình không biết chứ chẳng phải là chàng ta cố ý. Nàng giận dữ mà mắng chàng như thế thật cũng không phải. Hơn nữa, nếu mình còn cố chấp thì rất có thể bị hớ mà để lộ thân phận. Nghĩ vậy, Lý-Mộng-Ngọc tung mình vào trong 'Tiểu doanh châu'.

Trần-Gia-Cách cúi xuống nhặt lấy thanh kiếm của Lý-Mộng-Ngọc rồi phóng mình đến trao cho nàng, thái độ cực kỳ hòa nhã, ôn nhu. Lý-Mộng-Ngọc đón lấy thanh kiếm tra vào vỏ rồi quay đầu chạy thẳng một mạch.

Trần-Gia-Cách xuống lại thuyền thì trời đã sáng. Chàng neo thuyền vào gần một góc thùy dương rồi lên bờ nhắm hướng Đông đi thẳng tới...

Chú thích:

- (1-) *Lệ-Chi: trái vải.*
- (2-) *Nghinh hạ tân: chúc vui quý khách.*
- (3-) *Nhãn-giới: tâm mắt.*
- (4-) *Cút bắt: chơi “Năm Mười...”*
- (5-) *Trá hàng: giả vờ đầu hàng.*

hết: [Hồi 14](#)

Kim Dung

Thư Kiếm Ân Cừ Lục

Hồi 15a

**Trở về tương phủ nơi sinh trưởng
Gặp lại tri âm chốn miếu đường**

Viên thủ-bị giữ cửa Đông thành Hàng-Châu thấy trời chưa sáng hẳn nên chưa mở cửa. Nhưng khi trông thấy Trần-Gia-Cách thì hai tay hắn chấp lại, cúi đầu hết sức cung kính rồi đích thân hé mở cánh cửa cho Trần-Gia-Cách đi qua. Trần-Gia-Cách khẽ gật đầu nhẹ nhàng.

Viên thủ-bị ghé tai Trần-Gia-Cách hỏi nhỏ:

-Chẳng hay Tổng-Đà-Chủ có cần một con tuấn mã hay không?

Trần-Gia-Cách gật đầu đáp:

-Thế càng tốt!

Viên thủ-bị sốt sắng chạy lẹ, không bao lâu đã trở lại với một con ngựa Mông-Cổ cao lớn, lông đỏ chói. Phía sau, hai viên quan Mãn-Thanh bước tới cúi đầu kính cẩn thi lễ với Trần-Gia-Cách.

Trần-Gia-Cách sau đó bảo cả ba người:

-Cám ơn anh em! Nhưng làm ơn giữ bí mật hộ và xin đừng đón tiếp như thế này nữa, nguy hiểm lắm. Thôi, bảo trọng!

Ra khỏi thành Hàng-Châu, Trần-Gia-Cách đi thêm chừng chục dặm nữa đến cửa Tây tỉnh Hải-Ninh.

Xa nhà thăm thoát đã hơn 10 năm, nay về lại quê cũ thấy cảnh vật vẫn còn nguyên như xưa với bao nhiêu kỷ niệm gợi lại trong ký ức, Trần-Gia-Cách xúc động vô cùng. Nhưng sợ gặp người quen nhận ra mình, Trần-Gia-Cách không dám lưu luyến cảnh vật mà nhìn lâu, lại tiếp tục phi ngựa về hướng Bắc. Đi được sáu, bảy dặm, Trần-Gia-Cách vào nhà một nông dân xin cho mình được tạm nghỉ. Vợ chồng nông dân thấy khách lạ có dung

mạo như một vị công tử lại nói thông thạo thổ âm Hải-Ninh nên mừng rỡ, đón tiếp rất nồng hậu. Trần-Gia-Cách nhân tiện hỏi thăm tình hình địa phương.

Người nông dân nói:

-Suốt ba năm nay, Hoàng-Thượng miễn thuế cho ba huyện tỉnh Hải-Ninh nên đời sống ở đây sung túc, thanh thoi hơn những nơi khác nhiều. Theo lời các bô lão và hương-chức thì hình như Hoàng-Thượng làm vậy để đáp lại ân sâu nghĩa nặng của Trần-Cát lão tiên sinh thuở sinh tiền.

Trần-Gia-Cách nghĩ thầm:

-“Thân phụ ta tuy rằng từng làm Tướng-Quốc nhưng đã qua đời lâu rồi, tại sao Hoàng-Đế Mãn-Thanh lại còn sùng ái đến mức đó?”

Dùng bữa xong, Trần-Gia-Cách lấy ra 10 lượng bạc đưa cho vợ chồng nông dân, nhưng họ một mực từ chối không chịu nhận. Chàng vẫn cứ để bạc lại rồi lên ngựa đi tiếp.

Đến cửa Nam của thành, Trần-Gia-Cách kiếm chỗ ngồi luyện công, sau đó nhắm hướng Tây-Bắc, là dinh thự của mình mà đi. Vừa đến nơi, Trần-Gia-Cách bất giác trở nên bồi hồi, ngơ ngác.

Phủ-trách Tướng-Quốc của thân phụ Trần-Gia-Cách vốn đã nguy nga đồ sộ, nay sát bên cạnh lại có thêm một dinh thự khác, mới mẻ và còn rộng lớn hơn dinh thự cũ nhiều.

Trước dinh thự có một khu đất rộng, trên cổng có ba chữ ‘An Nhuận Viên’ sơn son thếp vàng do chính vua Càn-Long ngự đề.

Trần-Gia-Cách sững sờ. Chàng phóng mình thẳng về dinh thự cũ, qua khỏi lớp cửa ngoài nhìn vào bên trong dinh thự. Tất các những di vật của cha mẹ chàng vẫn còn y nguyên, không thiếu một thứ gì. Chỉ có một điều là bên trong hoàn toàn vắng vẻ không có một bóng người nào.

Trần-Gia-Cách đang mãi ngóng nhìn ngọn đèn sáp màu đỏ trên bàn chột nghe có tiếng tiếng người bèn vội vàng nép mình vào một góc. Vừa trông thấy bóng người phía sau lưng, suýt nữa Trần-Gia-Cách đã bật lên thành tiếng. Thì ra đó là Thoại-Anh, người liễu hoàn mà mẹ chàng đã nuôi từ nhỏ để sớm khuya hầu hạ gia đình, đến nay mái tóc bà ta đã bắt đầu điểm sương.

Thoại-Anh lặng lẽ vào trong phòng một mình, trải một miếng vải trên giường, từ từ đem mấy vật thường dùng trong nhà để gói lại, bỗng dấm chiêu ngó bên góc giường, với tay lấy một món đồ chơi của con nít, hình thù một cái mào cầm lên. Chiếc mào màu đỏ, với

những đóa hoa thất bằng chỉ tơ điều rất đẹp. Trên mào có gắn một viên ngọc dạ quang lớn bằng trứng quốc (#1), chung quanh là 8 viên ngọc uyên ương lấp lánh như hào quang...

Trần-Gia-Cách nhận ra ngay là cái mào Thoại-Anh thường đội cho chàng mỗi lúc ra biển chơi. Quá xúc động, Trần-Gia-Cách không dẫn được nữa, tung mình nhảy vào trong ôm chặt lấy Thoại-Anh.

Thoại-Anh giật mình hoảng sợ, toan la lên thì Trần-Gia-Anh đã lấy lay bùm miệng lại nói nhỏ:

-Dì Thoại-Anh! Cháu đây mà!

Thoại-Anh nhìn Trần-Gia-Cách ngỡ ngàng. Xa nhà từ lúc 15 tuổi đến nay đã 10 năm, từ tướng mạo thần sắc, cho đến ngôn ngữ của Trần-Gia-Cách đều khác hẳn nên Thoại-Anh khó nhận ra được.

Trần-Gia-Cách nói:

-Dì Thoại-Anh! Cháu là ‘Tam Quan Nha’ đây mà! Dì không nhận ra sao?

Thoại-Anh ngạc nhiên hỏi:

-Ủa! Thiếu gia... đã về đây sao...?

Trần-Gia-Cách mỉm cười, khẽ gật đầu. Thoại-Anh chăm chú nhìn thật lâu rồi thành linh ôm chặt Trần-Gia-Cách vào lòng khóc òa lên.

Trần-Gia-Cách nói:

-Dì nín đi, đừng khóc nữa! Cháu về đây không cho ai biết ngoài dì ra.

Thoại-Anh nói:

-Thiếu gia đừng lo. Ai này đều ở bên dinh thự mới, chỉ có một mình tôi bên này mà thôi.

Trần-Gia-Cách hỏi:

-Dinh thự mới cất lên từ hồi nào vậy?

Thoại-Anh đáp:

-Mới khánh thành hồi tháng 6 năm nay. Tôi không biết để làm gì cũng như phí tổn bao nhiêu.

Trần-Gia-Cách biết Thoại-Anh chẳng bao giờ để ý đến những chuyện ấy nên chàng bèn hỏi sang chuyện khác:

-Lúc mẹ cháu qua đời, đau ốm thế nào? Ma chay làm sao?

Thoại-Anh rút khăn tay lau hai hàng lệ, nghẹn ngào đáp:

-Chủ mẫu hôm đó tự nhiên mặt buồn rầu rầu, bất luận ai hỏi gì cũng không nói. Sau đó ba ngày liên tiếp không ăn uống gì cả, rồi ngã bệnh. Hơn 10 hôm sau thì lại nhất định không chịu uống thuốc men gì cả rồi sau đó qua đời. Trong lúc hấp hối chủ mẫu vẫn còn nhớ đến thiếu gia, cứ lập đi lập lại mãi câu ‘Con ta đã về chưa? Ta muốn được nhìn thấy mặt nó một lần cuối cùng’.

Trần-Gia-Cách ghen ngào nói:

-Tôi thật là đũa con đại bất hiếu! Giờ phút lâm chung của mẹ mà không về để cho mẹ trông mặt một lần cuối!

Sau một lúc dần bớt cơn xúc động, Trần-Gia-Cách hỏi tiếp:

-Mẹ cháu có trần trối điều gì không di?

Thoại-Anh đáp:

-Chủ mẫu có viết một lá thư, niêm phong đầu đó, nhưng không hiểu vì sao lại đổi ý. Chỉ thấy chủ mẫu nói một mình rằng: ‘Thà đừng cho nó biết chuyện này thì hay hơn!’ . Sau đó chủ mẫu bảo tôi cầm cây đèn sáp lại giường rồi tự tay đốt cháy.

Trần-Gia-Cách nghe kể lại mọi chuyện, nước mắt tuôn ra như suối hỏi:

-Bức thư đốt cháy còn sót lại được khúc nào không di?

Thoại-Anh gật đầu đáp:

-Có! Tay lão mẫu quá run nên thành ra đốt không cháy hết được bức thư. Tôi còn giữ đây.

Trần-Gia-Cách nói:

-Dì mau đưa cho cháu xem!

Thoại-Anh mở rương, lấy ra một cái hộp nhỏ bên trong đựng một gói giấy. Trong hộp là một lá thư bị nám đen, xếp làm 8.

Thoại-Anh vừa trao cho Trần-Gia-Cách vừa nói:

-Chủ mẫu thức suốt canh thâu để viết thư này. Viết xong còn đọc đi đọc lại nhiều lần rồi cuối cùng không hiểu sao lại đốt! Tôi cố giữ lại để mong đưa cho cậu đọc, hiểu được gì thì hiểu.

Trần-Gia-Cách thấy đó là nũ tờ giấy hoa tiên lớn bản. Trên giấy li ti những hàng chữ nhỏ, nét trông có vẻ yếu nhưng rất đẹp, đúng là bút tự của mẹ chàng. Trần-Gia-Cách không làm sao ráp lại để đọc được, đầu chỉ một câu. Cố gắng lắm, chàng mới tìm được năm ba chữ ráp lại thành được những câu như sau:

...nửa đời đau khổ...

... đành nhận làm con...

... bị bắt ép gả cho nhà họ Trần...

...chính ra là họ Trần...

... đạo làm vợ dạy rằng...

Trong lúc bối rối, Trần-Gia-Cách không thể nào nghiên cứu tiếp tục được, đành xếp lá thư lại bỏ vào hộp cất trong người đợi khi khác có thì giờ và đầu óc được thông thả linh mẫn hơn sẽ đem ra nghiên cứu tiếp để cố tìm ra bí mật này.

Trần-Gia-Cách lại hỏi:

-Mộ của mẹ cháu ở đâu, dì có biết không?

Thoại-Anh đáp:

-Ở miếu Hải-Thần, mới xây xong năm nay, rất là rộng lớn, ở sát mấy thềm đá mà lúc nhỏ thiếu gia thường đòi bế ra chơi hoài đó!

-Cám ơn dì! Cháu đi đàng này một chút!

Dứt lời, Trần-Gia-Cách đã phóng mình ra cửa sổ biến mất. Những con đường quen thuộc từ từ hiện ra trước mặt nên Trần-Gia-Cách tìm đến nơi chẳng mấy khó khăn.

Thình lình, Trần-Gia-Cách nghe có tiếng chân người đi đi lại lại bên hai hông miếu.

Nghe tiếng chân, Trần-Gia-Cách biết được ngay đó là những cao thủ võ lâm. Chàng lui lại mấy bước, trông thấy rõ ràng có hai người mặc đồ dạ hành đang ẩn núp. Ngay trước cửa miếu có bốn người thay phiên nhau đi lại, canh gác nghiêm ngặt. Vừa định vào đến nơi để dò xét mọi việc thì lại thấy có thêm bốn người từ bên trong bước ra.

Chờ cho bốn người đi qua khỏi, nín hơi tung mình lên một cái đứng trên cánh cửa Hải-Thần miếu. Nép mình vào tường, Trần-Gia-Cách khẽ cúi đầu xuống nhìn bên dưới lại thấy có thêm bốn người nữa đi qua đi lại.

Không thể nhẫn nại được nữa, Trần-Gia-Cách buông mình xuống phía dưới theo mặt tường, lên vào bên trong tới thẳng đại điện.

Phía Đông đại điện là một tòa miếu mới xây thờ Câu-Tiền Việt-Vương. Phía Tây đại điện là miếu thờ Ngũ-Tử-Tư. Trên bàn thờ chánh điện, mùi hương khói vẫn còn ngào ngạt, những cây đèn sáp lớn vẫn còn đang thắp sáng. Có một cái bệ sơn son thếp vàng,

bên trong là một bức tượng trông rất linh động của một người ngồi chễm chệ. Trần-Gia-Cách nhìn kỹ thì lấy làm kinh ngạc vô cùng, vì đó là bức tượng của Trần Tướng-quốc, thân phụ của chàng.

Trần-Gia-Cách còn đang kinh ngạc thì lại nghe có nhiều tiếng bước chân đang đi thật nhanh mà thật nhẹ ở bên ngoài. Chàng bèn núp mình vào sau một bộ trống đồng.

Trong chớp mắt, có bốn người mặc y phục dạ hành, trên tay cầm vũ khí, đang chia nhau bốn ngã lục soát miếu. Tìm không thấy gì, bốn người sau đó lại trở ra.

Thấy bên trái có một cánh cửa hé mở, Trần-Gia-Cách nhanh nhẹn lách mình vào bên trong. Thì ra đó là một cái hành lang, nền lát bằng gạch màu trắng, chạy dài thăm thẳm. Chàng cứ theo hướng đó mà đi. Cảnh vật trông hết sức uy nghiêm, nguy nga tráng lệ chẳng khác gì cung điện của vua.

Qua khỏi thêm một tòa miếu nữa, Trần-Gia-Cách thấy một tấm bảng khắc rõ ràng ba chữ ‘Thiên Hậu Cung’. Cửa điện không đóng, Trần-Gia-Cách hiểu kỳ đi vào bên trong xem thử.

Lần này, Trần-Gia-Cách lại thêm một phen kinh ngạc. Một tượng đặt ngay trên bàn thờ tại đây với gương mặt sáng tỏ, đôi mắt hiền từ, rõ ràng là Từ-thị, mẹ của chàng.

Trần-Gia-Cách nhìn ngắm một hồi rồi quay gót trở ra, đi tìm mộ phần của mẫu thân chàng. Vừa ra khỏi đền, chàng lại thấy một dãy hành lang khác mà chung quanh là những tấm màn bằng gấm màu vàng.

Tự nhiên, Trần-Gia-Cách có một cảm giác rờn rợn như đang sợ sệt một điều gì. Chàng rút đoản kiếm của Tiêu-Thanh-Đồng trao tặng cầm tay, bụng nghĩ thầm:

–“Không biết đây có phải là ‘Long đàm Hổ huyết’ không?”

Đi thêm được một đoạn, Trần-Gia-Cách nghe phía trước có tiếng áo quần sột soạt như có người nào đang đi đến. Chàng nép mình vào tường, khẽ rón rén đi thêm vài mươi bước. Dưới ánh đèn đuốc sáng chung, Trần-Gia-Cách trông rõ hai nấm mộ nằm song song bên nhau. Có một người đang quỳ trước mộ, quay lưng về phía Trần-Gia-Cách. Trước mộ có một tấm bia lớn ghi những hàng chữ:

Vạn đại Thanh Tướng Trần đại học sĩ chi mộ

Tấm bia bên mộ phía bên kia ghi:

Trần đại học sĩ phu nhân nhũ danh Từ-thị sắc phong hàm Nhất Phẩm Đại Thanh phu nhân chi mộ

Đọc xong hai tấm bia, lòng Trần-Gia-Cách như se sắt lại. Thì ra đây chính là song phần của cha mẹ chàng. Nếu nơi này không bị canh phòng nghiêm ngặt ắt chàng đã ra trước mộ mà gào khóc rồi.

Nhưng chàng lại thắc mắc một điều là không biết ai bày ra những việc này. Phải chăng là có ý ngăn chặn, không cho chàng tự tiện được đến thăm mà kính bái? Nghĩ vậy, Trần-Gia-Cách như sôi máu lên, nhất định bước tới viếng thăm mộ phần của song thân thử xem đám người kia sẽ xử trí ra sao.

Chàng vừa tiến tới một bước thì người đang quỳ trước mộ bỗng đứng lên rồi lại xuống gôi lạy, khom lưng mãi mà không thấy ngoi đầu lên lại. Trần-Gia-Cách nghe được rõ ràng tiếng người ấy đang khóc lóc thảm thiết, nghe rất bi ai sâu não.

Thấy vậy, Trần-Gia-Cách bước tới sau lưng người ấy vỗ nhẹ nói:

-Xin mời đứng lên. Không lẽ mọp mãi hay sao?

Người kia chưa kịp có phản ứng gì thì Trần-Gia-Cách đã quỳ xuống trước mộ khóc thê thảm. Người kia giật mình lớn tiếng quát:

-Ai?

Trần-Gia-Cách thản nhiên đáp:

-Tôi đến lạy mộ phần.

Tiếng nói chàng ghen ngào, nước mắt đổ xuống như mưa. Bỗng nhiên người kia la lên một tiếng như kinh hãi. Trần-Gia-Cách giật mình đứng dậy, rồi chàng cũng hoảng hốt lùi ra sau ba bước.

Người kia chính là vị Hoàng-Đế tại trào hiệu là Càn-Long, tên thật là Hoàng-Lịch!

Với vẻ mặt ngơ ngác, vua Càn-Long hỏi:

-Ngươi... ngươi... đang đêm.. sao đến chốn này?...

Trần-Gia-Cách đáp:

-Ngày hôm nay là sinh nhật của mẹ tôi. Đạo làm con đến thăm viếng mộ phần của cha mẹ có gì là sai đâu? Còn người? Vì sao người lại có mặt nơi này?

Vua Càn-Long không trả lời câu hỏi của Trần-Gia-Cách mà hỏi lại:

-Ngươi... ngươi là con trai của quan Tướng-Quốc?

Trần-Gia-Cách đáp:

-Trên giang hồ không một ai là không rõ điều ấy. Tôi tin tưởng là chính người cũng biết được điều đó kia mà!

Vua Càn-Long đáp:

-Thật ta chưa được nghe ai nói đến!

Mấy năm gần đây vua Càn-Long đặc biệt sùng ái gia đình họ Trần. Mặc dầu các quan triều đình biết rõ con của Trần Tường-quốc là thủ lĩnh của Hồng Hoa Hội nhưng không một ai dám hé môi. Vua Càn-Long thương ghét vô chừng, nếu lỡ trái ý thì họa diệt tộc khó mà tránh khỏi. Do đó mà vua Càn-Long không biết được Tổng-Đà-Chủ Hồng Hoa Hội Trần-Gia-Cách là con của Trần-Thế-Quan Tường-quốc...

Trần-Gia-Cách nghĩ thầm:

-“Một vị Hoàng-Đế nếu đi tế mộ hay đi hoàn nguyện thần thánh thì cứ đàn tràng hoàng minh bạch chứ có sao lại lên lút mà đi vào đêm khuya như vậy? Hơn nữa, một vị Hoàng-Đế lại đi tế mộ của một quan đại thần thì chuyện ấy thật là điều không ai hiểu nổi! Vua tế mộ đại thần đã là chuyện lạ, đàn tràng này còn quỳ trước mộ mà khóc lóc thảm thiết nữa là sao?”

Trong khi Trần-Gia-Cách trong lòng thắc mắc chẳng cùng thì vua Càn-Long lại có vẻ điềm tĩnh lạ lùng. Nhà vua nhìn Trần-Gia-Cách một hồi lâu rồi nói:

-Hai người chúng ta hãy ngồi xuống đây nói chuyện.

Vua Càn-Long nắm chặt tay Trần-Gia-Cách xiết chặt trong lòng bàn tay mình nói:

-Hắn ngươi thấy ta ban đêm đến tế mộ nên ngạc nhiên lắm. Nhưng không có gì để cho ngươi phải thắc mắc cả! Ta mang nhiều ân nặng của thân phụ ngươi vô cùng. Sở dĩ ta lên ngôi được trên ngai vàng cũng là nhờ công lao của ông ta đấy! Việc ấy, suốt đời ta cũng chẳng bao giờ quên. Vì thế, đêm nay ta đặc biệt đến đây bái tạ.

Trong lúc Trần-Gia-Cách còn đang ‘bán tín bán nghi’ thì vua Càn-Long lại nói tiếp:

-Việc này tỏ lộ ra ngoài thật hết sức bất tiện. Ngươi có thể hứa với ta là không được rỉ hơi ra ngoài với bất cứ người nào hay không?

Được chứng kiến nhiều hành động của vua Càn-Long đặc biệt đối xử với song thân mình nên trong lòng sẵn mỗi cảm tình, Trần-Gia-Cách khàng khái đáp:

-Người cứ an tâm. Trước phần mộ của song thân ta đây, ta xin vong linh người khuất mặt chứng giám; việc đêm nay ta sẽ chẳng bao giờ đề cập đến bất cứ lúc nào với bất cứ một ai.

Vua Càn-Long biết Trần-Gia-Cách là người rất trọng chữ ‘tín’. Lại thấy chàng thề trước vong linh của song thân chàng nên rất tin tưởng rằng chàng sẽ không bao giờ sai lời. Mặt rồng hiện rõ những nét tươi tỉnh, hân hoan.

Hai người ngồi trên thềm đá trước mộ phần thật lâu mà không ai nói được với ai một câu nào. Bỗng nhiên, tiếng sấm sét từ đâu vang lên âm ỹ. Trần-Gia-Cách để ý lắng tai nghe rồi nói:

-Sóng dâng! Sóng sắp dâng lên! Chúng ta đến bờ đá ngoài biển xem sóng dâng nhé? Đã 10 năm qua tôi chưa được nhìn thấy hiện tượng này!

Vua Càn-Long nghe nói liền hưởng ứng ngay:

-Hay lắm! Hay lắm!

Dứt lời, nhà vua nắm tay Trần-Gia-Cách thẳng theo hành lang có lợp gấm vàng mà đi. Bọn thị vệ ở bên ngoài thấy vua Càn-Long trở ra lập tức đi theo hầu. Thấy bên cạnh vua có thêm một người, cả đám đều kinh ngạc. Tên nào tên nấy nhìn nhau mà chẳng dám hó hé một lời.

Trong đám thị vệ có cả Bạch-Chấn và Chử-Viên. Khi chúng nhận ra người đi bên cạnh vua là Tổng-Đà-Chủ Hồng Hoa Hội thì hết sức kinh hãi.

Quay qua Trần-Gia-Cách, vua Càn-Long thân mật nói:

-Người cỡi ngựa nhé!

Không đợi lệnh vua truyền xuống, bọn thị vệ dắt đến hai con tuấn mã. Hai người cùng lên ngựa đi song song với nhau phi thẳng ra cửa Đông.

Tiếng sóng mỗi lúc càng thêm dồn dập. Sóng từ xa vỗ cuộn cuộn vỗ mạnh vào bờ không ngừng. Mặt bể một màu nước bạc, không chút xao động. Dưới ghềnh đá cheo leo, mặt nước dần dâng lên cao đến 7-8 trượng.

Trần-Gia-Cách nói:

-Hôm nay là sinh nhật của thân mẫu tôi, vì vậy mà tên người mới được đặt là Chào Sinh. Tiếng nói của Trần-Gia-Cách như làm xúc động đến tâm tình của vua Càn-Long. Chàng cảm thấy tay nhà vua như run lên từng hồi.

Đôi mắt ra vẻ đắm chiêu, vua Càn-Long nói:

-Ta đối với ngươi thật mười phần cảm mến. Ngày mai ta trở lại Hàng-Châu có việc cần. Nội trong ba ngày ta sẽ quay về Bắc-Kinh. Ngươi có thể theo ta cùng đi chăng? Ta ao ước có ngươi mãi mãi gần bên, không bao giờ xa rời. Thấy ngươi cũng như thấy thân phụ ngươi vậy!

Trần-Gia-Cách không ngờ vua Càn-Long nói với mình một câu thân mật và thành thật đến như thế. Chàng có đôi phần cảm kích nhưng thật sự không biết phải trả lời như thế

nào.

Vua Càn-Long lại nói:

-Người giỏi cả văn lẫn võ, ắt sẽ nổi chí được thân phụ người một cách dễ dàng. Nếu người không phụ lòng ta thì ta lập tức sẽ phong người làm Tướng-Quốc. Như thế chẳng hơn là trải bước giang hồ mãi sao?

Làm chức Tướng-Quốc chỉ dưới có một người mà ở trên muôn vạn người khác. Khi đưa ra đề nghị này, vua Càn-long tin tưởng thế nào Trần-Gia-Cách cũng sung sướng lãnh nhận mà lạy tạ ân mình.

Nhưng không ngờ Trần-Gia-Cách lại nói:

-Hảo ý của nhà vua, tôi xin mười phần cảm tạ. Nhưng nếu tôi ham mùi phú quý thì đã không từ bỏ cửa Tể-Tướng mà ra đi từ 15 tuổi và lưu lạc giang hồ 10 năm trời.

Vua Càn-Long nói:

-Đó là điều ta muốn hỏi người ! Tại sao lại không muốn ở địa vị một công tử mà lại đem thân dày dạn gió sương? Phải chăng người có điều gì bất đồng ý kiến với cha anh?

Trần-Gia-Cách đáp:

-Tôi chẳng bao giờ trái ý với tiên phụ cũng như gia huynh. Chẳng qua đó là tôi vâng lệnh mẫu thân dạy bảo. Chính điều này tiên phụ và gia huynh cũng chưa hề hay biết chi cả. Thuở phụ thân sinh tiền lúc nào cũng cho người đi tìm tôi cho bằng được để đem về. Gia huynh ngày nay cũng thế.

Vua Càn-Long hỏi:

-Thật là lạ lùng! Tiên mẫu của người khiến người bỏ nhà ra đi để làm những việc gì?

Trần-Gia-Cách cố giữ bình tĩnh. Phải một lát sau chàng mới trả lời được:

-Đó là một việc hết sức thương tâm của tiên mẫu tôi. Tuy nhiên, chính tôi cũng chưa hiểu rõ được niềm tâm sự u ất ấy!

Lúc ấy sóng từ xa dâng cao tựa một bức thành (#2) lướt tới xô mạnh vào bờ. Vua Càn-Long nhìn thấy chột kinh hãi, để rơi mất cây quạt xuống biển. Đó là cây quạt hôm Trần-Gia-Cách tặng cho mình tại chùa Linh-Ấn.

Vua Càn-Long hoảng hốt kêu lên:

-Chết rồi!

Bạch-Chấn từ sau nhảy tới kịp thời chụp được cây quạt trên không trước khi rơi xuống biển. Chụp xong cây quạt, Bạch-Chấn nhanh tay dứt vào tay áo để tránh cho quạt khỏi bị

sóng đánh tới làm ướt. ‘Cứu’ được cây quạt, nhưng Bạch-Chấn không làm sao tránh được ngọn sóng thần quái ác kia đang sắp sửa cuốn y ra khơi. Bạch-Chấn đề khí tung mình lên, định dùng khinh công để tránh thoát nhưng không kịp nữa, ngọn sóng thần đã ập tới. Bọn thị vệ thét lên hãi hùng, nhưng tất cả chỉ đành bó tay mà không làm được gì cả.

Trần-Gia-Cách thấy tình thế nguy ngập liền lấy chiếc áo choàng của mình, gấp lại làm hai khế phát tay một cái. Bạch-Chấn nhìn thấy chiếc áo choàng tung ra thì mừng rỡ, lẹ tay nắm lấy giữ chặt. Trần-Gia-Cách kéo mạnh một cái, Bạch-Chấn nương theo đà tung mình lên, phi thân trở về thoát nạn.

Lúc ấy, vua Càn-Long và đám thị vệ thấy sóng dâng lên quá dữ dội đã lùi lại đằng sau mấy trượng. Sau khi cứu được Bạch-Chấn, Trần-Gia-Cách cũng lùi lại đằng sau một khúc để tránh sóng.

Bạch-Chấn vung tay áo lên một cái, cây quạt từ trong tay áo bắn ra. Chử-Viên nhanh tay chụp lấy rồi hai tay dâng lên trả lại cho vua Càn-Long.

Vua Càn-Long đỡ lấy quạt. Chờ Bạch-Chấn đến gần, vua Càn-Long phán:

-Người thật là trung thành dám hy sinh không tiếc mạng. Khi về kinh trẫm sẽ ban thưởng thật nhiều đồng thời tặng cho một chiếc cẩm bào để đền bù lại công lao khó nhọc.

Xoay sang Trần-Gia-Cách, vua Càn-Long nói:

-Người xưa vẫn nói: ‘Nửa đêm sóng vỗ, muôn quân reo hò’. Nhìn hiện tượng vừa rồi quả là một kỳ quan thiên nhiên, thật là thú vị.

Trần-Gia-Cách gật đầu nói:

-Đúng vậy! Không có sức mạnh nào mạnh bằng sức mạnh tự nhiên cả! Cứ nhìn vào ngọn sóng thần vừa rồi ta có thể suy ra là cho dầu bao nhiêu dũng tướng hùng binh, bao nhiêu vũ khí cung nỏ đi chăng nữa, nhưng làm cách nào mà ngăn chặn nổi ngọn sóng thiên nhiên kia!

Nghe giọng nói của Trần-Gia-Cách, vua Càn-Long biết không thể nào chiêu dụ về với triều đình được. Nhà vua trầm ngâm giây lát mới lên tiếng:

-Mỗi người trong chúng ta đều có chí lớn, cho dù khác nhau. Vì vậy, ta không miễn cưỡng ép buộc người đâu. Bất quá chỉ muốn khuyên một lời thôi.

Trần-Gia-Cách nói:

-Xin cứ cho nghe!

Vua Càn-Long nói:

-Hồng Hoa Hội các ngươi càng ngày càng đi sâu vào con đường phản nghịch. Những việc cũ ta bỏ qua hết, không nói đến nữa. Nhưng từ nay về sau đừng làm những việc chống trời, lỗi đạo ấy nữa.

Trần-Gia-Cách nói:

-Hồng Hoa Hội lúc nào cũng vì dân vì nước. Sao lại gọi là ‘chống trời’ với ‘lỗi đạo’?

Với nét mặt trầm ngâm, vua Càn-Long suy nghĩ một lúc khá lâu mới nói:

-Lần này gặp gỡ quả đã thắt chặt tình thân cá nhân giữa ta và ngươi. Ta hứa với ngươi một điều là ngày sau khi tiêu diệt được Hồng Hoa Hội, ta sẽ tha mạng cho ngươi để trọn nghĩa.

Trần-Gia-Cách cũng nói:

-Và tôi cũng xin hứa rằng nếu nhà vua chẳng may lọt vào tay Hồng Hoa Hội chúng tôi thì bọn tôi quyết chẳng hại đến sinh mạng người.

Vua Càn-Long cả cười nói:

-Có khí phách lắm! Trước mặt một Hoàng-Đế mà ngươi không chịu nhượng bộ một lời nào cả, thật đáng khen! Ta chưa thấy ai to gan lớn mật như ngươi. Được lắm! ‘Nhất ngôn ký xuất, tứ mã nan truy’. Ta với ngươi cùng nhau thề nguyên, ngày sau không ai hại ai. Sau đó vua Càn-Long cùng với Trần-Gia-Cách vỗ tay nhau ba lần để trời đất chứng cho lời thề của đôi bên...

Sóng gió đã lặng, biển êm trở lại. Vua Càn-Long lại rủ Trần-Gia-Cách đến gần bờ để xem cảnh. Vua Càn-Long hỏi:

-Ta thấy ngươi buồn nhiều, hình như trong lòng có điều gì bất mãn. Ngoài việc tưởng nhớ đến công ơn sinh thành và tình bạn thâm giao, ngươi còn tâm sự gì nan giải nữa khay không? Cứ nói cho ta biết, nếu ta làm được ắt không bao giờ để ngươi thất vọng đâu.

Suy nghĩ một hồi, Trần-Gia-Cách nói:

-Nhà vua thật là tri kỷ của tôi! Phải, tôi có một điều muốn cầu khẩn nhưng e rằng người sẽ không bao giờ chấp thuận đâu!

Vua Càn-Long nói:

-Ngươi cứ nói ra thử xem!

Trần-Gia-Cách cười nói:

-Nhà vua có thể phóng thích người anh em kết nghĩa của tôi là Văn-Thái-Lai được không? Chẳng hay y đã phạm tội gì mà phải chịu bao nhiêu cảnh gian truân như thế?

Vua Càn-Long thở dài nói:

-Người ấy thì ta không thể nào tha được. Vì nể mặt người, ta chỉ có thể hứa là sẽ không làm hại đến tánh mạng của y mà thôi.

Trần-Gia-Cách nói giọng như quả quyết:

-Nhà vua cũng biết, trước sau gì Hồng Hoa Hội cũng phải tìm cách giải cứu người này cho bằng được. Chẳng qua là tôi chỉ muốn tránh việc đụng độ bằng đao kiếm để mất hòa khí đó thôi. Nhưng xem ra chuyện đổ máu thật khó mà ngăn được!

Vua Càn-Long biết lời nói của Trần-Gia-Cách là thật tình chứ không phải hăm dọa.

Trước tình thế như vậy, vua Càn-Long cảm thấy như không còn đường nào lựa chọn đành nói:

-Việc gì phải đến, rồi sẽ đến. Ý người đã quyết, lòng ta chẳng sòn. Sáng mai ta về Hàng-Châu. Ba ngày sau sẽ về Bắc-Kinh. Nếu các người muốn cứu người đó thì có ba ngày trở lại để thực hiện. Nhưng sau ba ngày các người không cứu được thì đó là ý trời, chỉ đến mà nhận xác mà thôi. Ta có thể nói rõ cho người biết là vào ngày thứ ba, trước khi về lại Bắc-Kinh ta sẽ giết hắn cho xong chuyện.

Trần-Gia-Cách cười gằn nói:

-Tôi cũng báo trước là nếu Văn tứ ca chết thì nhà vua khó lòng mà ăn ngon ngủ kỹ được nữa, dù chỉ một ngày!

Vua Càn-Long vẫn lạnh lùng nói:

-Nếu không giết hắn thì ta cũng chỉ đến thế mà thôi!

Tạm gác lại chuyện Văn-Thái-Lai, vua Càn-Long hỏi Trần-Gia-Cách:

-Người năm nay bao nhiêu tuổi?

Trần-Gia-Cách đáp:

-Vừa đúng 25 tuổi!

Vua Càn-Long than:

-Ta lớn hơn người 20 tuổi. Năm ta lên ngôi thì người chỉ mới chào đời. Người còn thanh niên, nhưng ta đã quá nửa đời người rồi. Ôi! Công danh sự nghiệp đâu có lấy lòng đến đâu thì rồi cũng chỉ một nắm cỏ khô xanh rì!

Hai người đi qua lại vài bước, vua Càn-Long lại hỏi:

-Người đã lập gia thất chưa?

Trần-Gia-Cách chưa kịp trả lời, vua Càn-Long đã lấy ra một viên bội ngọc nhét vào tay

chàng nói:

-Viên ngọc này là một bảo vật quý giá có một không hai. Ta tặng cho phu nhân của người đây.

Trần-Gia-Cách lắc đầu từ chối:

-Tôi chưa lập gia thất.

Vua Càn-Long cười nói:

-Tại nhân giới của người lớn quá đó thôi! Người cứ giữ lấy để sau này tặng cho ý trung nhân.

Trần-Gia-Cách liếc nhìn viên ngọc. Quả là một viên trân châu vô giá. Trên ngọc có trạm bốn câu bằng tơ vàng như sau:

Tình sâu không bến

Quá cương thành nhược

Khiêm như quân tử

Ôn như bảo ngọc

Vua Càn-Long cười nói:

-Ta biết người có chí khí hơn người, tron lòng ôm hoài bão rất lớn nên không dám tặng ngọc này cho người mà chỉ nhờ người tặng lại cho ý trung nhân sau này thôi. Bốn câu trên đó tuy không được hay lắm nhưng sự thật hết sức chí lý.

Trần-Gia-Cách đọc nhẩm mấy câu ghi trên ngọc rồi lại tưởng tượng đến trời đất mênh mông cùng với những nổi bất bình trong thiên hạ nên bất giác ngậm ngùi.

Càn-Long nói:

-Tuổi trẻ chung tình, yêu đương đậm đà, nhưng không mấy khi được thỏa ước nguyện ba sinh. Trái lại, bọn phàm phu tục tử thì vợ chồng lại luôn luôn được tóc bạc trăm năm.

Cho nên tình không nên quá sâu đậm, mà cứng quá thì dễ gãy. Lời thánh hiền thật không sai chút nào cả.

Trước khi đi, vua Càn-Long đưa cánh tay mặt lên vẫy như tiễn biệt, nói:

-Bảo trọng!

Bạch-Chấn cũng bước tới cúi đầu thi lễ:

-Ân sâu cứu mạng kia thật là mười phần cảm kích. Chỉ sợ không có được cơ hội để đền đáp lại!

Trần-Gia-Cách đáp lễ nói:

-Bạch lão tiền bối, xin đừng khách khí! Đồng đạo võ lâm khi gặp nguy khốn ra tay tương trợ nhau là chuyện thường, có gì mà phải bận tâm!

Bạch-Chấn lại thi lễ thêm một lượt rồi mới quay ngựa lên đường. Trần-Gia-Cách trong lòng buồn man mác. Chàng lên ngựa rong cương, ý định trở lại phủ Tướng-Quốc để giải quyết cho xong vài chuyện dở dang...

Về lại Tướng-phủ nhà mình, Trần-Gia-Cách vào phòng thân mẫu khi xưa tìm Thoại-Anh nói:

-Anh tôi chắc giờ này đang chầu Hoàng-Thượng tại An-Nhuận-Viên. Đợi chừng nào anh ấy trở về tôi sẽ có chút việc cần thương lượng. Dì có nguyện vọng gì xin cứ cho biết để tôi nói lại anh tôi, quyết làm vừa lòng dì.

Thoại-Anh đáp:

-Nguyện vọng của tôi là được thấy Nhị thiếu-gia luôn luôn mạnh giỏi và yên bề gia thất, chứ ngoài ra chẳng còn mong muốn điều gì nữa.

Trần-Gia-Cách cả cười nói:

-Chỉ sợ tôi không đáp ứng được nguyện vọng của dì! À, còn hai nàng Vũ-Thi và Tĩnh-Họa đâu sao không thấy? Dì thử gọi cả hai người đến đây cho tôi gặp được không?

Nghe Trần-Gia-Cách hỏi đến hai người liễu hoàn thường hầu hạ chàng thuở nhỏ, nét mặt Thoại-Anh chợt buồn rầu đáp:

-Vũ-Thi đã qua đời từ năm ngoái, chỉ còn Tĩnh-Họa mà thôi. Để tôi đo gọi nó đến hầu Nhị thiếu-gia.

Chẳng bao lâu sau, Thoại-Anh trở về, theo sau là một thiếu nữ xinh đẹp trông hết sức đoan trang. Trần-Gia-Cách nhận thấy dung nhan nàng ta có đôi khác nhưng vẫn còn lại những nét xưa thuở còn thơ ấu.

Trần-Gia-Cách buông tiếng gọi:

-Tĩnh-Họa!

Tĩnh-Họa, người thiếu nữ theo Thoại-Anh đến, nhìn thấy Trần-Gia-Cách thì nét mặt đỏ ửng lên gọi lớn:

-Nhị thiếu-gia!

Trần-Gia-Cách hỏi:

-Tại sao Vũ-Thi chết? Vì lẽ gì?

Tĩnh-Họa nghe hỏi như chưa xốt, ấp úng:

-Nàng... trầm mình...

Trần-Gia-Cách kinh hãi hỏi:

-Sao lại trầm mình quyên sinh?

Nhìn quanh tứ phía, Tĩnh-Họa run giọng khẽ nói:

-Đại thiếu-gia định ép nàng làm thứ thất, nàng không chịu...

Trần-Gia-Cách 'à' một tiếng rồi ngơ ngẩn. Tĩnh-Họa bỗng khóc òa lên nói:

-Sự thật Vũ-Thị yêu thầm Trần-Tấn-Trung trong phủ đã lâu. Hai người từng thề non hẹn biển định đưa nhau đến xin thái thái tác hợp cho. Ngờ đâu Đại thiếu-gia đã để ý đến Vũ-Thị từ lâu mà không nói ra. Một hôm Đại thiếu-gia uống rượu say tông cửa vào phòng nàng... vào! Chỉ biết sáng ra Vũ-Thị đến gặp tôi khóc lóc cho biết không muốn thấy mặt Tấn-Trung nữa. Tôi khuyên giải hết lời mà nàng vẫn không chịu nghe, đi trầm mình xuống biển quyên sinh. Tấn-Trung bơi ra ôm lấy Vũ-Thị vào kể lể khóc than một hồi rồi cũng tự vận chết theo nàng!

Trần-Gia-Cách hai mắt nổ lửa hét lên:

-Không ngờ anh ta lại là hạng người như thế! Ta vẫn mong chờ để gặp lại nhau cho thỏa tình thù tặc, nhưng bây giờ thì thôi, không cần nữa! Chẳng hay mộ của Vũ-Thị chôn ở đâu, mau đưa tôi đến đó thăm viếng.

Tĩnh-Họa nói:

-Ở cửa Tây. Đợi sáng mai tôi sẽ đưa Nhị thiếu-gia đến đó.

Trần-Gia-Cách nói:

-Không! Đi ngay bây giờ!

Tĩnh-Họa ngại ngừng nói:

-Cửa ngõ đóng chặt hết cả rồi, đi thế nào được!

Trần-Gia-Cách mỉm cười đưa tay nắm ngang lưng của Tĩnh-Họa. Nàng đang mắc cỡ đỏ bừng đôi má thì thấy thân mình nhẹ bỗng như cỡi gió tung mây bay vọt ra cửa sổ, lướt nhẹ trên mái ngói bay nhanh không kịp thấy.

Đến cửa Tây, Trần-Gia-Cách mới nhẹ nhàng buông Tĩnh-Họa xuống. Tĩnh-Họa kinh ngạc nhìn Trần-Gia-Cách hỏi:

-Nhị thiếu-gia! Bộ người đã thành tiên rồi hay sao?

Trần-Gia-Cách cười hỏi:

-Nàng có sợ không?

Tĩnh-Họa mỉm cười không đáp, đưa Trần-Gia-Cách đến trước mộ của Vũ-Thi. Sự nhớ đến lúc nhỏ ba người cùng đùa chơi nô đùa với nhau, đến nay chỉ còn lại hai, Trần-Gia-Cách xúc động vô cùng, bước ra vài ba vái trước một Vũ-Thi. Tĩnh-Họa nhìn thấy hết sức cảm động, trong lòng nhiều nỗi thương tâm nói:

-Giá mà có Nhị thiếu-gia ở nhà thì chắc Đại thiếu-gia không đến nỗi tác tệ như vậy!

Trần-Gia-Cách nghe nói lặng lẽ gật đầu. Tĩnh-Họa lại nói tiếp:

-Khi Tấn-Trung tự vẫn chết theo Vũ-Thi, người mẹ đến năn nỉ lạy lục xin mai táng gần nhau thì Đại thiếu gia nổi trận lôi đình mắng bà ta một trận, rồi ra lệnh không cho hai người phải chôn xa nhau.

Trần-Gia-Cách nói:

-Sáng mai tôi cho người xây hai ngôi mộ ấy sát bên nhau.

Tĩnh-Họa nói:

-Chỉ sợ Đại thiếu-gia không cho!

Trần-Gia-Cách nói:

-Có cho hay không cũng mặc! Ta vẫn phái người đến xây hai mộ gần nhau, đưa hài cốt Tấn-Trung về cửa Tây cho hồn của hai người được luôn gần gũi với nhau. Còn nàng, ngày mai ta sẽ đưa trả về gia đình.

Tĩnh-Họa cảm động nói:

-Nhị thiếu-gia! Người thật là giàu lòng nhân ái!

Lúc ấy bóng trăng đã không còn. Trần-Gia-Cách móc trong người ra một số vàng bạc khá nhiều, bỏ vào trong túi vải cột lại cẩn thận, dúi vào tay Tĩnh-Họa nói:

-Nàng cầm lấy mà làm vốn để lo cho sinh kế sau này. Có lẽ chúng ta không nên đợi đến ngày mai mà nên đi ngay bây giờ. Tôi không muốn có ngày bị kịch Vũ-Thi kia lại tái diễn trong Tương-phủ! Hãy đi ngay bây giờ! Tôi còn nhiều việc, phải trở lại Hàng-Châu ngay.

Theo phương pháp cũ, Trần-Gia-Cách lại nắm ngang lưng Tĩnh-Họa phi thân một hồi.

Chẳng rõ là bao lâu sau, Trần-Gia-Cách đã đặt nhẹ Tĩnh-Họa xuống ngay nhà cha mẹ của nàng rồi tỏ ý từ giã ra đi. Tĩnh-Họa không nói được lời nào cả, chỉ biết nhìn theo mà rung rung nước mắt.

Trần-Gia-Cách quay lại, búi ngùi nói:

-Nàng cứ vững tâm mà an cư lạc nghiệp từ đây. Mọi việc đã có tôi lo liệu hết tất cả. Thôi,

mau vào nhà đi! Tôi đi đây!

Dứt lời, Trần-Gia-Cách dùng khinh công tuyệt kỹ bay đi, nhắm thẳng hướng Hàng-Châu bay về...

Chú thích:

(1-) *Quốc: con chim quốc.*

(2-) *Sóng thần*

hết: [Hồi 15a](#)

Kim Dung

Thư Kiếm Ân Cừ Lục

Hồi 15b

**Vây chặt thành cao theo điệu kẻ
Vào trong hầm kín đụng cừ nhân**

Về đến Hàng-Châu, Trần-Gia-Cách thấy mọi người tập họp đông đủ bao quanh Thạch-Song-Anh thăm hỏi tại tư thất của Mã-Thiện-Quân.

Thấy Tổng-Đà-Chủ đã trở về, Thạch-Song-Anh đứng dậy chào mừng nói:

-Tôi vào kinh đô dò được tin tức Thanh-đế du hành Giang-Nam nên tức tốc đi suốt ngày đem về báo tin, nhưng không ngờ Hồng Hoa Hội đã cùng y một phen đụng độ thử thách.

Trần-Gia-Cách nói:

-Thập-nhị ca lại một phen vất vả, đáng lý nên nghỉ ngơi mà dưỡng sức thì hơn.

Thạch-Song-Anh lúc đó quay đầu nhìn Lạc-Băng nói:

-Tứ tẩu! Con ngựa của chị thật là thần mã! Chuyến này đệ lại dượt cho nó thêm thuần thực.

Lạc-Băng đáp:

-Cám ơn thập-nhị đệ rất nhiều!

Như sực nhớ ra điều gì, Thạch-Song-Anh nói:

-Quên nữa! Trên đường tôi có gặp chủ nói là Hàn-Văn-Xung.

Lạc-Băng hỏi:

-Vậy hả? Hắn có ý định cướp lại ngựa không?

Thạch-Song-Anh đáp:

-Hắn không trông thấy tôi. Lúc tôi vào khách sạn tạm nghỉ nghe hắn ngồi nói chuyện với mấy tên tiêu đầu của Trần-Viễn tiêu cục. Tôi nghe hắn chửi mắng Hồng Hoa Hội chúng ta không biết mấy. Tôi nghe thoang thoảng thì hình như hắn căm hận có một người anh em của chúng ta dùng thuốc mê làm gục cả đám và giết chết tên Đồng-Triệu-Hòa.

Từ-Thiện-Hoảng và Châu-Ỡ nghe nói nhìn nhau tủm tỉm cười. Thấy Thạch-Song-Anh ngạc nhiên, Châu-Ỡ nói:

-Đêm hôm ấy nhờ chúng tôi mở lượng từ bi nên hấn mới sống sót được mà còn dám lên tiếng mắng chửi ai nữa!

Từ-Thiện-Hoảng hỏi:

-Thập-nhị đệ có biết tụi Trần-Viễn tiêu cục đi đâu, làm chuyện gì không?

Thạch-Song-Anh đáp:

-Nghe đâu chúng từ Bắc-Kinh hộ tống châu báu gì đó của Thanh-đế gửi tặng cho phủ Tướng-quốc ở Hải-Ninh.

Nói đến đây, Thạch-Song-Anh xoay qua Trần-Gia-Cách nói:

-Tôi có thông tri cho hai Tổng đầu-mục ở Hải-Ninh và Tề-Nam hỗ trợ ngầm cho chúng.

Trần-Gia-Cách cười nói:

-Đa tạ Thập-nhị đương-gia. Không ngờ lần này chúng ta với Trần-Viễn tiêu cục lại bất ngờ liên kết để cùng lo chung một công việc.

Thạch-Song-Anh nói:

-Làm thì làm vậy, chứ thôi thấy thật sự cũng không cần thiết lắm vì lần này tôi được nhìn thấy tận mắt Vương-Duy-Dương đích thân đứng ra chỉ huy. Như vậy thì còn dám nào dám phá phách!

Mọi người nghe nói Uy-Chấn Hà-Sóc Vương-Duy-Dương ra mặt cầm đầu cuộc bảo tiêu thì ai nấy không hện mà cùng nhau kinh ngạc cả một lượt.

Châu-Trọng-Anh nói:

-Đã trên 10 năm nay Vương-Duy-Dương không còn phải đi lo công việc bảo tiêu mà chỉ cần sai khiến đám lâu mà thôi. Lần này đích thân y đứng ra lo việc này thì thật là ngoài sự tiên liệu của mọi người. Chuyện này không phải là tầm thường đâu!

Thạch-Song-Anh nói:

-Thật tôi cũng lấy làm lạ cho nên mới cố tìm hiểu mới hay ngoài món bảo vật của Thanh-đế gửi tặng phủ Trần Tướng-quốc còn có cặp ngọc bình nữa.

Trần-Gia-Cách hỏi:

-Ngọc bình là gì?

Thạch-Song-Anh đáp:

-Đó là một vật quý vô giá của xứ Hồi. Lần này Triệu-Huệ đem đại quân sang chinh phạt

xứ Hối bị tổn thất nặng nề. Nhưng cuối cùng, Mộc-Trác-Luân lão anh hùng phải đem món ấy ra làm cống phẩm để cầu hòa.

Đám hào kiệt Hồng Hoa Hội nghe tin Hối-bộ thắng trận thì ai nấy hết sức vui mừng.

Thạch-Song-Anh lại nói tiếp:

-Nghe đâu đại quân của Triệu-Huệ vì cạn lương thực và quân lương tiếp tế bị cướp sạch nên bắt buộc phải lui binh. Đã thế, trên đường về còn bị phục kích tổn thất lên đến trên 5000 người.

Châu-Yể nghe nói nhớn miệng cười nói với Từ-Thiện-Hoảng:

-Nếu chị Tiêu-Thanh-Đồng biết rõ mưu kế của Hồng Hoa Hội cùng ta chắc sẽ cảm ơn anh nhiều lắm.

Từ-Thiện-Hoảng nghe nói ghé miệng Châu-Yể thì thảo:

-Chính em mới là người nghĩ ra kế cướp lương tiếp tế của Triệu-Huệ, anh chỉ là người thi hành mà thôi.

Thạch-Song-Anh lại kể tiếp:

-Nhưng không may cho người Duy là chưa rút khỏi biên giới Hối Thì Triệu-Huệ lại nhận được lương thực tiếp tế gửi đến nên lập tức quay binh trở lại để phản công. Biết binh lực mình không sao cự nổi với đại quân đông đảo như vậy, Mộc-Trác-Luân đành phải đem dâng cặp ngọc bình để cầu hòa. Bởi vua Càn-Long không có mặt ở Bắc-Kinh thành ra không ai dám đụng đến cặp ngọc bình, phải nhờ người hộ tống đến tận Giang-Nam. Do đó, ta có thể kết luận rằng Vương-Duy-Dương lần này tái xuất giang hồ không ngoài việc liên quan đến báu vật này của xứ Hối.

Trần-Gia-Cách nói:

-Đừng nói là một cặp ngọc bình! Dầu cho có nạp hết của báu của xứ Hối, Càn-Long cũng không chấp thuận đâu. Mà cho dù có chấp thuận thì cũng chỉ được một thời gian ngắn rồi lại tiếp tục đem quân chinh phạt vì lý do khác mà thôi!

Thạch-Song-Anh nói:

-Theo lời đám tiêu sư thì nếu việc cầu hòa được chấp thuận thì cặp ngọc bình sẽ được cất vào kho tàng của triều đình. Trái lại, nếu không được chấp thuận thì sẽ đem trả lại cho xứ Hối. Do đó mà Vương-Duy-Dương phải đích thân ra tay đem đến cho Càn-Long xem mà quyết định chứ không dám phó thác cho ai cả, kể cả Hàn-Văn-Xung.

Mã-Thiện-Quân nói:

-Tên giặc Vương-Duy-Dương này ỷ tài ỷ sức, vào tận xứ Triết-Giang này mà không gửi cảnh thiếp đến báo cho chúng ta. Há lão lại không biết có Tổng-Đà-Chủ của chúng ta nơi đây sao? Có lẽ nào hắn lại dám cả gan tự đại ngông cuồng đến thế!

Chương-Tấn cả giận nói:

-Trần-Viễn tiêu cục dám giở thói ‘mục hạ vô nhân’ như thế thì chúng ta hãy ra tay đoạt lấy cặp ngọc bình đó thử xem làm gì nhau cho biết!

Lạc-Băng xen lời can:

-Điều ấy không nên đâu! Xứ Hồi đang tìm cách cầu hòa, nếu chúng ta làm thế sợ hỏng việc của Mộc-Trác-Luân lão anh hùng.

Trần-Gia-Cách lấy mắt ra dấu cho Từ-Thiện-Hoàng. Cả hai vào thư phòng bàn chuyện riêng. Trần-Gia-Cách nói:

-Đêm qua tôi có gặp mặt với Càn-Long. Y nói nội trong ba ngày sẽ trở về Bắc-Kinh và trước một ngày hồi-giá sẽ giết chết Văn tứ ca.

Từ-Thiện-Hoàng kinh hoàng nói:

-Tình thế đã đến lúc nguy ngập, chúng ta phải hành động ngay thôi!

Trần-Gia-Cách nói:

-Văn tứ ca bị giam trong khám đặc biệt trong nội thành của tướng-quân Lý-Khả-Tú. Thất ca hãy thử nghĩ xem có kế hoạch nào không?

Từ-Thiện-Hoàng hỏi:

-Chứ không phải ở Hàng-Châu?

Trần-Gia-Cách liền đem tất cả chuyện gặp gỡ Càn-Long ra sao thuật lại tỉ mỉ cho Từ-Thiện-Hoàng nghe. Chỉ có việc vua Càn-Long tể mộ cha mẹ chàng là giữ kín theo đúng với lời hứa với.

Từ-Thiện-Hoàng suy nghĩ một hồi nói:

-Thưa Tổng-Đà-Chủ! Chúng ta mạnh hơn, có thể tấn công được!

Trần-Gia-Cách gật đầu. Hai người ngồi tiếp tục bàn về chiến lược và đồng ý với nhau trên mọi quan điểm. Sau đó hai người ra lại tụ họp tất cả mọi người lại mà phân công.

Trần-Gia-Cách bắt đầu truyền lệnh:

-Trước tiên, thập-tam đương-gia Tường-Tứ-Căn hãy chỉ huy 500 anh em chuẩn bị thuyền bè đầy đủ, chờ đợi tin tức mà đi thẳng về Thái-Hồ.

Bang chúng nghe khẩu lệnh của Trần-Gia-Cách đều hăng hái, lên tinh thần. Gọi Mã-Đại-

Đình ra ngoài, Trần-Gia-Cách nhờ cho người đặc phái đến Hải-Ninh bốc mộ Trần-Tấn-Trung về chôn gần Vũ-Thị và lo giúp đỡ mọi việc cho Tĩnh-Họa, đồng thời sắp đặt chỗ cho Tâm-Nghiệm dưỡng bệnh.

Từ-Thiện-Hoàng bàn:

-Anh em bang chúng ở Hàng-Châu tạo nên sự nghiệp ở đây tốn không biết bao nhiêu mồ hôi nước mắt, kể cả một số đang nằm vùng trong binh chủng Mãn-Thanh. Nếu huy động toàn lực chẳng hóa ra vì cứu mạng một mình Văn tứ ca mà làm cho bao nhiêu anh em bang chúng phải hy sinh tất cả sự nghiệp và sinh mạng hay sao?

Trần-Gia-Cách nói:

-Thất ca có cao kiến gì xin cứ bày tỏ.

Từ-Thiện-Hoàng nói:

-Văn biết chúng ta lần này dùng sức mạnh để đương đầu với cường địch, nhưng nếu giữ được trong vòng bí mật thì vẫn hay hơn. Thứ nhất, đừng nên để cho hơn một vạn quân ở Hàng-Châu tham gia vào trận chiến. Thứ hai, tiết kiệm sức lực xương máu anh em bang hội càng nhiều càng tốt. Thứ ba đừng để lộ những anh em có dinh gia cơ nghiệp và gia đình tại đây, vì những người này đóng vai trò làm hậu thuẫn cho bao nhiêu người.

Vô-Trần Đạo-Nhân khen:

-Thất đệ nói rất đúng. Chúng ta cứ thế mà thi hành.

Từ-Thiện-Hoàng liền phân công:

-Văn tứ tẩu, chị đến trước cửa Đông dinh Hàng-Châu Tướng-quân chuẩn bị xạ thủ với tên lửa và đại pháo, chờ đúng giờ Tỵ sẽ phóng hỏa. Xong việc, chị lập tức sang ngay cửa Tây để hợp sức đánh thẳng vào dinh thự của Tướng-quân Lý-Khả-Tú.

Quay sang Mã-Thiện-Quân, Từ-Thiện-Hoàng nói:

-Mã đại ca lập tức cho tản cư dân chúng sống gần vùng chúng ta định phóng hỏa để ngăn ngừa tai nạn rủi ro. Cứu được Văn tứ ca xong, chúng ta sẽ điều tra thiệt hại mà bồi thường sau. Còn việc cần gấp là đại ca lập tức triệu tập tất cả anh em có chân trong đạo quân Thủy-Long khoảng 500 người, và dặn 400 anh em trong đội quân Kỳ-Dinh chuẩn bị sẵn mà làm nội ứng vào đầu giờ Thìn.

Mã-Thiện-Quân tuân lệnh. Từ-Thiện-Hoàng lại sai Dương-Thanh-Hiệp chỉ huy chừng 300 người dùng xe đầy tay chở rom cỏ, 150 người cầm liềm, lưỡi hái, mác, rựa, giả làm nông dân. Vệ-Xuân-Hoa thì chỉ huy đội Thủy-Long ở các phường cứu hỏa, còn Châu-Y

thì cầm đầu 200 nam, phụ, lão ấu, là hội viên của Hồng Hoa Hội tuyển từ các xưởng dệt của Mã-Thiện-Quân tại Hàng-Châu, dặn mỗi người trên tay phải cầm một cái gáo nhưng bên trong lại đựng dầu.

Rồi Từ-Thiện-Hoàng lại ra lệnh cho Chương-Tấn lãnh 200 người giả làm thợ nề, mỗi người đẩy một cỗ xe chở đầy thạch khối.

Xoay qua Mã-Thiện-Quân, Từ-Thiện-Hoàng dặn:

-Mã đại ca, phần anh thay đổi quân phục, giả làm quan thủ-bị, dẫn 500 anh em trong đạo Kỳ-Dinh đi tuần tra nghiêm ngặt không cho ai đến gần, cũng như không cho người trong dinh Lý-Khả-Tú ra ngoài đi cầu viện.

Quay sang phía Châu-Trọng-Anh, Từ-Thiện-Hoàng nói:

-Xin nhạc-phụ cùng với hai anh Mạnh-Kiến-Hùng và An-Kiến-Cường đợi sẵn ở cửa Nam mà tấn công vào. Triệu tam ca cùng Thường ngũ, lục ca hai vị tấn công từ phía Bắc vào. Tổng-Đà-Chủ, Vô-Trần Đạo-Nhân và tôi sẽ đánh từ cửa Tây vào. Ba đội này phải đánh chớp nhoáng, tốc chiến tốc thắng, đội vào vào được dinh thự Lý-Khả-Tú trước sẽ đoạt công đầu.

Phân công đầu đó xong xuôi, Từ-Thiện-Hoàng mới từ từ giải thích kế hoạch tỉ mỉ cho tất cả cùng biết rõ để khai thông. Ai nấy đều khâm phục Từ-Thiện-Hoàng là đa mưu túc kế, thần cơ diệu toán.

Thế lực Hồng Hoa Hội ở Hàng-Châu rất hùng hậu nên cuộc huy động võ trang không gặp khó khăn trở ngại một chút nào cả. Chỉ trong vài khắc đồng hồ là đầu đó đã chuẩn bị chu đáo, đầu ra đó. Dùng cơm tối xong, mọi người nai nịt chỉnh tề lên đường, chia nhau chực sẵn ở từng vị trí, kiên nhẫn chờ đợi nghe tiếng đại pháo của đoàn quân của Lạc-Băng vào giờ Ty

Trần-Gia-Cách nói với Từ-Thiện-Hoàng:

-Thật ca thật đã tận dụng Tôn-tử binh pháp. Từ lửa đến nước đều có đủ cả, lại còn thêm cả dầu nữa! Không biết Lý-Khả-Tú chống đỡ bằng cách nào?

Hai người đang chuyện trò bỗng nghe tiếng pháo nổ vang trời. Sau đó là dân cư chung quanh đua nhau chạy trốn. Tình thế trở nên xáo trộn và hỗn loạn vô cùng.

Trong dinh thự của Lý-Khả-Tú, có mấy trăm tên quân cầm sẵn từng thùng nước như là lòng thay vẫn đứng im không động đậy gì cả.

Lạc-Băng nghĩ thầm:

-“Lý-Khả-Tú là một đại tướng văn võ song toàn, cơ mưu đầy đủ. Chắc là hấn sợ trúng kế ‘điều hổ ly sơn’ nên để mặc kẻ cho bên ngoài thế nào vẫn một mực thủ kín bên trong. Như thế gì việc giải cứu Văn tứ ca không dễ dàng chút nào cả!”

Bỗng nhiên, Lạc-Băng nhìn phía lửa đang cháy thấy một đám nông dân như hoảng hốt vô cùng. Họ thay phiên nhau đẩy những xe rơm tới gần. Một viên võ quan trong phủ thấy vậy lớn tiếng mắng:

-Khốn nạn! Lửa cháy như thế kia mà chúng bây còn đẩy xe rơm lại gần nữa à? Có mau đẩy đi chỗ khác hay không? Nguy hiểm tới nơi rồi!

Đám nông dân tỏ ra luýnh quýnh, đám võ quan giận quá dùng roi quất túi bụi vào đám nông dân khiến họ sợ hãi bỏ mặc những xe rơm đó mà chạy đi hết. Giữa lúc nguy cấp, tiếng phen la đánh lên chát chúa, mấy chục chiếc xe thủy long lướt tới nhẹ nhàng.

Lúc bấy giờ, lửa cháy đã lan tới các doanh trại chung quanh phủ đại tướng quân hết sức mãnh liệt. Gặp các xe rơm, lửa bắt vào ngay lập tức cháy bùng lên dữ dội. Kế đến Châu-Ỡ lại cầm đầu đám dân giả làm nạn nhân hỏa hoạn kéo tới, múc dầu đổ thêm vào ngọn lửa đang cháy dữ dội.

Lý-Khả-Tú đứng trong nhìn thấy đám dân chúng có những hành động lạ lùng liền gọi Tham-tướng Tăng-Đồ-Nam ra ngoài thanh tra.

Tăng-Đồ-Nam đến trước đám người của Châu-Ỡ hỏi:

-Các ngươi làm gì ở đây?

Châu-Ỡ cười đáp:

-Cứu hỏa!

Tăng-Đồ-Nam hét lớn:

-Có mau dẹp hết những trò ngu xuẩn đại dốt kia đi hay không? Bị cháy nhà rồi đem ra mất trí hết cả rồi sao?

Đang lúc Tăng-Đồ-Nam còn đang cãi vã với đám người Châu-Ỡ thì Mã-Thiện-Quân kéo binh lính tuần phòng đến bao vây dinh thự tướng quân giải tán hết đám người chung quanh.

Tăng-Đồ-Nam lớn tiếng gọi:

-Vị tướng quân nào chỉ huy đội quân xin bắt hết đám người này nhốt lại dùm!

Tăng-Đồ-Nam vừa nói dứt lời, Châu-Ỡ đã tạt vào người ông ta một gáo dầu. Tăng-Đồ-Nam kinh hãi chạy ngược trở lại, tránh xa ngọn lửa. Lý-Khả-Tú đứng trên thành trông

thấy thế thì giận lắm, ra lệnh cho xạ thủ dùng cung nỏ bắn sả xuống đám dân chúng ngoài thành.

Đã được huấn luyện từ trước, đám người chạy tới núp đằng sau những chiếc xe nên chẳng một ai bị thương vong.

Thấy dầu của đạo quân ‘nạn nhân’ do Châu-Y lãnh đạo đã cạn dầu, Vệ-Xuân-Hoa liền đốc thúc đạo quân Thủy-Long nhắm bờ thành mà đổ dầu sôi không ngừng. Đám quân-sĩ thấy thế thì hoảng hồn, đua nhau chạy trốn, bất chấp quân kỷ.

Lý-Khả-Tú tin chắc đây không phải là hỏa hoạn mà do chính Hồng Hoa Hội đã hoạch định chương trình tấn công với mục đích giải cứu Văn-Thái-Lai. Vì vậy, Lý-Khả-Tú một mặt đặc phái một số quân ra ngoài đi cầu viện, một mặt chỉ huy quân lính trong thành cố thủ.

Nhưng Lý-Khả-Tú có ngờ đâu đã trúng kế Từ-Thiện-Hoảng. mấy lần gửi quân đi cầu viện đều bị Mã-Thiện-Quân bắt hết.

Theo kế hoạch của Từ-Thiện-Hoảng thì hi đốt rơm để hư trương thanh thế chứ không có ý định đốt dinh thự của Lý-Khả-Tú, vì nếu làm như thế mà không cứu kịp Văn-Thái-Lai ắt chàng phải bị chết cháy mà thôi.

Chương-Tấn chỉ huy đội quân ‘thạch khối’ tới sát bờ thành. Mọi người chông những bao đá sỏi lên nhau dựa vào vách thành để làm thang.

Đạo quân Thủy-Long của Vệ-Xuân-Hoa sau đó đổ dầu thành nước lạnh tước lên mặt thành từ từ dập tắt các ngọn lửa.

Lúc đó, đám quân sĩ canh gác trên thành vì bị trận ‘mưa dầu’ đã trốn hết cả nên Trần-Gia-Cách mới ra lệnh cho mọi người vượt tường mà tấn công vào. Cả bốn mặt đều dùng những bao ‘thạch khối’ đựng đá sỏi bên trong chông lên nhau để làm thang mà tiến vào trong thành.

Chẳng bao lâu, ba đội quân Hồng Hoa Hội tại ba cửa Tây, Nam, Bắc đã vào cả được trong thành. Gặp bất cứ tên quân nào chạy, mọi người đều bắt lại để hỏi thăm chỗ dấu Văn-Thái-Lai.

Từ-Thiện-Hoảng lớn tiếng kêu gọi mọi người hợp sức tiêu diệt hết đám Thanh-binh trong thành. Lý-Khả-Tú đích thân đứng ra điều khiển, đốc thúc quân lính chống lại.

Hai bên đang giao tranh kịch liệt thì bỗng nhiên có một người cất cao giọng như nói một tràng tiếng lóng giang hồ rồi tự nhiên đám hào kiệt Hồng Hoa Hội tản mác ra.

Lý-Khả-Tú sợ trúng gian kế nên lập tức truyền lệnh:

-Ai ở đâu giữ yên vị trí này, không được bắn tên hay đuổi theo.

Ngay sau đó, đội Thủy-Long kéo tới nhắm vào hàng ngũ của Lý-Khả-Tú phun nước xuống như mưa. Đám quân sĩ chịu không nổi tranh nhau mà chạy trốn bất kể hiệu lệnh. Từ-Thiện-Hoảng ra lệnh cho đội Thủy-Long ngừng tay rồi hướng về đám tàn quân của Lý-Khả-Tú nói:

-Bọn ngươi muốn sống thì mau buông hết vũ khí xuống.

Cả đám nghe nói đều rã rập tuân theo. Lý-Khả-Tú bắn loạn tinh thần. Bỗng đâu từ bên ngoài một thanh niên phi thân tới như bay nắm tay ông ta dắt đi nói:

-Thân phụ mau theo con thoát khỏi nơi này.

Lý-Khả-Tú nhận ra thanh niên ấy là Lý-Mộng-Ngọc, con gái mình cải nam trang thì an lòng vững dạ. Nhưng ông ta ngạc nhiên không hiểu tại sao con gái mình hôm nay có sức mạnh như thần, dắt mình bay đi vùn vụt.

Chương-Tấn từ đâu cầm song phủ hùng hổ xông ra nạt lớn:

-Đứng lại! Không được chạy!

Lý-Mộng-Ngọc phóng một kiếm đâm ngay mặt Chương-Tấn làm chàng ta thất kinh vội vàng đưa sống búa lên đỡ. Nhưng thì ra đó chỉ là một hư chiêu. Chương-Tấn vừa nhấc búa lên thì Lý-Mộng-Ngọc đã thu ngay kiếm về và tiếp tục dắt Lý-Khả-Tú chạy tiếp.

Chương-Tấn định rượt theo thì Triệu-Bán-Son cản lại nói:

-Thập đệ! Đừng rượt theo! Việc cứu Văn tứ ca quan trọng hơn!

Chương-Tấn nghe gọi bèn đứng lại ngay, không rượt theo nữa. Nguyên Triệu-Bán-Son đã nhận ra được Lý-Mộng-Ngọc là đồ đệ của Lục-Phi-Thanh nên không cản lại, thầm nghĩ:

-“Không biết hần và Lý-Khả-Tú có mối quan hệ như thế nào mà lại liều mạng giải cứu trong lúc nguy hiểm như thế này. Tốt hơn hết là nể mặt Lục lão ca để cho hần làm tròn bổn phận là hơn.”

Lúc ấy toàn thể binh lính trong dinh thự đã buông hết vũ khí xuống đầu hàng. Dương-Thanh-Hiệp dồn tất cả vào một góc. Đám hào kiệt Hồng Hoa Hội thi nhau đi tìm Văn-Thái-Lai mà vẫn không thấy được một tung tích nào cả. Lạc-Băng nóng lòng, hết tra khảo hàng binh lại tra khảo đến hàng tướng. Nhưng không một ai biết được tên Văn-Thái-Lai khi nàng hỏi đến.

Từ-Thiện-Hoảng nói:

-Có hời hay giết hết đám người này cũng vô ích thôi! Chi bằng rượt theo Lý-Khả-Tú bắt lại mà hời thì may ra còn tìm được manh mối!

Thấy Từ-Thiện-Hoảng nói có lý, định ra ngoài chia nhau đi bắt Lý-Khả-Tú thì một người bịt mặt từ đâu xông ra chặn lại. Lạc-Băng giơ đao lên chém người bịt mặt một nhát thì hấn vung kiếm lên gạt đao của nàng qua một bên rồi nhìn Lạc-Băng nói:

-Muốn gặp chồng hãy theo tôi!

Lạc-Băng như ngây cả người hỏi:

-Người nói gì vậy?

Tuy hỏi vậy nhưng Lạc-Băng lập tức chạy theo người ấy. Châu-Ỗ cùng Chương-Tấn sợ Lạc-Băng mắc phải quỷ kế của địch nhân nên cùng đi theo hỗ trợ. Người bịt mặt có khinh công tuyệt diệu, nên phi như gió. Qua một khúc quanh co, hấn lại nhắm hoa viên chạy thẳng một mạch.

Lạc-Băng vừa chạy vừa ngạc nhiên hỏi:

-Người là ai?

Người bịt mặt không trả lời. Hình như thông thạo hết cả đường lối trong dinh Lý-Khả-Tú, hấn lách qua lách lại thật tài tình và may lẹ vô cùng. Hấn dẫn mọi người qua khỏi những cửa động kỳ lạ trong hoa viên rộng thênh thang được ngụy trang trong những cụm hoa thật khéo léo. Lạc-Băng để ý dưới đất có nhiều tử thi nằm la liệt chưa ráo máu. Đó là những kẻ bị Vô-Trần Đạo-Nhân giết khi nãy lúc mọi người chạy đi tìm nơi giam giữ Văn-Thái-Lai mà không gặp.

Người bịt mặt đảo quanh một hời thì đến một cái gò cao, phía trên trồng toàn mẫu đơn trắng. Đi vòng một hời, người bịt mặt liền vỗ tay bốn cái. Lạc-Băng không hiểu gì cả, vừa định hỏi thì lại thấy người bịt mặt nắm tay Lý-Khả-Tú mà chạy vào, đằng sau có hai anh em Tây-Xuyên Song-Hiệp đuổi theo.

Thình lình, người bịt mặt phóng qua bồn hoa dùng một thế ‘Hồi phong phát liễu’ tấn công hai anh em Tây-Xuyên Song-Hiệp. Anh em họ Thường lùi ra sau hai bước né tránh. Thừa cơ hội ấy, người bịt mặt nắm tay Lý-Khả-Tú phi thân lên đầu tường.

Thường-Bá-Chí đưa năm ngón tay chụp tới, trong khi Thường-Thích-Chí phóng ra một chưởng dồn người bị mặt vào thế bí cực kỳ nguy ngập. Hấn thoát được một tay một người thì lại bị người kia chụp trúng ngay bả vai. Lạc-Băng thấy thế la lên:

-Ngũ ca! Lục Ca! Đừng đánh hấn!

Tây-Xuyên Song-Hiệp nghe nói liền dừng tay lại ngơ ngác. Người bịt mặt lúc đó lại nhảy qua bồn hoa bên kia, và cứ thế nhảy qua nhảy lại mấy lần, hành động kỳ quái, thật là khó hiểu.

Chương-Tấn khó chịu, không thể nhịn được nữa gọi lớn:

-Tứ ca! Anh ở đâu? Có anh em đến cứu anh đây!

Dứt lời, Chương-Tấn vung búa lên, nhắm gò hoa đập loạn lên. Thường-Thích-Chí để ý chợt thấy phía dưới bồn hoa có một dấu hiệu rất là kỳ quái. Phóng mình lại gần xem thì khám phá ra một sợi dây xích sắt chôn dưới chậu hoa nọ.

Nắm sợi dây xích vận nội công kéo thử, thì nghe có tiếng động di chuyển. Dời mấy chậu hoa bên cạnh sang một bên thì bỗng đâu lòi ra một nắp hầm bằng đá xanh rất lớn. Mọi người thấy thế liền reo lên. Châu-Ỗ rồi ra ngoài kêu đám hào kiệt Hồng Hoa Hội vào giúp sức. Trong lúc đó, người bịt mặt biến đi lúc nào mà không ai để ý đến.

Mọi người cố sức mỗi người một đầu khiêng nắp hầm lên. Nhưng mặc cho mọi người tha hồ phí sức, nắp hầm vẫn không di chuyển một ly nào. Từ-Thiện-Hoảng liền ra dấu bảo mọi người dừng tay để cho chàng quan sát.

Dưới ánh trăng mờ mờ, trên mặt đá xanh như hiện ra những nét của một 'Bát Quái Thái Cực Đồ'. Từ-Thiện-Hoảng liền bước vào giữa ngay trung tâm của Bát Quái Thái Cực Đồ. Chàng án theo phương pháp, đập thử vào các phương vị Bát Quái thì thấy dưới bàn chân như đang chuyển động nhẹ nhẹ. Chàng tung mình ra khỏi nắp hầm thì ngay sau đó phiến xanh xụp xuống, thành một miệng hang.

Lạc-Băng mừng quá định nhảy xuống thì Thường-Bá-Chí kinh hãi nắm hai tay kéo lại nói:

-Khoan đã!

Từ dưới miệng hầm, ba mũi phi tiêu bắn lên vun vút lên khiến Lạc-Băng hét hồn hét vía. Lúc đó, mọi người nhìn kỹ thì thấy có những bậc thang bằng đá dẫn xuống một đường hầm.

Trần-Gia-Cách nói:

-Ngũ ca và lục ca! Hai anh giữ miệng hầm, để chúng tôi xuống dưới coi thử.

Dứt lời, Trần-Gia-Cách từ từ cẩn thận từng bước đi xuống dưới hầm. Vô-Trần Đạo-Nhân, Triệu-Bán-Son, Châu-Trọng-Anh, Chương-Tấn, Lạc-Băng, Mạnh-Kiến-Hùng và Châu-Ỗ

cùng đi theo. Dương-Thanh-Hiệp ở lại giữ cửa hầm phía trong để khi có tin tức gì từ trên hầm đưa xuống sẽ lập tức chạy vào thông báo cho mọi người.

Đi hết con đường trước mặt thì bất chợt gặp một cánh cửa sắt chặn ngang trước mặt. Từ-Thiện-Hoàng thấy vậy liền lấy đá lửa ra đánh vào bụi nhùi. Ánh sáng lóe lên rọi vào cửa sắt, một bản đồ Thái Cực lại hiện ra trước mặt mọi người.

Vận dụng nội công vào hai cánh tay, Từ-Thiện-Hoàng ánh theo phương vị trong hình Thái Cực đánh luôn hai chương và kêu lớn:

-Tất cả dang ra hai bên cho thật xa!

Đám hào kiệt chia nhau ra hai nhóm, nép sát vào tường vì sợ có ám khí phóng ra. Nhưng trái với sự tiên liệu của mọi người, lần này cánh cửa từ từ mở ra mà không thấy ám khí đâu cả. Lạc-Băng vì quá nóng nảy nên khi cánh cửa vừa hé đủ cho một người chui lót đã nép mình chui ngay vào bên trong.

Từ-Thiện-Hoàng hốt hoảng la lên:

-Tứ tẩu! Khoan đã!

Tiếng chàng vừa dứt thì Lạc-Băng đã sang đến bên kia rồi. Chương-Tấn và Châu-Yỷ liền sau đó cũng chui qua.

Bỗng nhiên, Vệ-Xuân-Hoa từ bên ngoài chạy vào gọi lớn:

-Tổng-Đà-Chủ! Có người cứu Lý-Khả-Tú thoát khỏi nơi đây rồi! Chúng ta mau ra tay cho lệ kéo viện binh kéo đến thì nguy!

Trần-Gia-Cách liền ra lệnh:

-Cửu ca mau ra tiếp sức với Mã đại ca chuẩn bị đội xạ thủ cản viện binh cho bằng được mới mong cứu được Văn tứ ca.

Vệ-Xuân-Hoa tuân lệnh lui ra. Trần-Gia-Cách lại tiếp tục dẫn mọi người chui qua cửa sắt vào bên trong. Trước mặt mọi người là một con đường dài hun hút như vô tận. Vì quyết tâm cứu Văn-Thái-Lai cho bằng được nên mọi người không sợ nguy hiểm, cùng nhau đi tới. Đi hết con đường đến chỗ tận cùng, mọi người thấy có một khúc rẽ. Ngay khúc rẽ ấy có một cánh cửa nhỏ hiện ra trước mắt mọi người. Chương-Tấn liền dùng búa đập một cái, cánh cửa mở ra. Sau cửa là một gian phòng nhỏ. Trong phòng có thấp mấy cây nến. Giữa phòng có một cái ghế, và ngồi trên ghế là một người cầm kiếm.

Người cầm kiếm không ai khác hơn là Hỏa-Thủ Phán-Quan Trương-Siêu-Trọng. Đằng sau Trương-Siêu-Trọng có một cái giường, và trên giường có một người đang nằm.

Người ấy chính là Bôn-Lôi-Thủ Văn-Thái-Lai.

Văn-Thái-Lai nghe tiếng chân, quay đầu lại trông thấy Lạc-Băng thì tưởng mình đang nằm mơ. Tay chân chàng bị xiềng xích nên không cử động được, chỉ khẽ kêu lên một tiếng. Lạc-Băng rút ra ba mũi phi đao nhắm Trương-Siêu-Trọng phóng rồi chạy thẳng đến chiếc giường.

Trương-Siêu-Trọng một tay bắt ba mũi phi đao của Lạc-Băng, còn tay kia bấm nhẹ vào một nút ở trên ghế y đang ngồi, lập tức từ trên một cái lưới sắt chụp xuống dưới chụp kín quanh giường Văn-Thái-Lai.

Trần-Gia-Cách hét lớn:

-Tất cả anh em xông vào thanh toán tên gian tặc này trước!

Dứt lời, ngọn trủy thủ trên tay chàng nhắm ngực Trương-Siêu-Trọng đâm thẳng một nhát. Biết thời gian gấp rút nên mọi người không cần để ý gì đến luật giang hồ nữa, nên Vô-Trần Đạo-Nhân, Triệu-Bán-Sơn và Châu-Trọng-Anh cùng rút binh khí ra một lượt vây chặt lấy Trương-Siêu-Trọng vào giữa.

Trương-Siêu-Trọng bình tĩnh, đỡ gạt bốn phía. Được vài hiệp, Trần-Gia-Cách cất thanh trủy thủ vào bọc, dùng Cầm-Nã thủ đánh vào hông Trương-Siêu-Trọng. Hỏa-Thủ Phán-Quan vội vàng nín hơi vào một cái, bụng thóp lại khiến cho tay Trần-Gia-Cách trật sang một bên.

Vừa tránh được cái chộp hiểm nghèo, Trương-Siêu-Trọng lại bị hai nhát kiếm của Vô-Trần Đạo-Nhân và Triệu-Bán-Sơn chém tới cả hai bên tả hữu. Cùng lúc đó, thanh Kim bội đại đao của Châu-Trọng-Anh cũng nhắm giữa đỉnh đầu của Trương-Siêu-Trọng mà chém xuống.

Trương-Siêu-Trọng thấy tình thế cực kỳ nguy hiểm liền rút thanh Ngân-Bích-Kiểm ra đỡ hai chiêu kiếm của Vô-Trần Đạo-Nhân và Triệu-Bán-Sơn rồi sẵn trón vung lên gạt đại đao của Châu-Trọng-Anh.

Mọi người đều biết rõ sự lợi hại của thanh Ngân-Bích Kiếm nên không dám cho binh khí của mình chạm vào nó liền lập tức thu hồi chiêu thức. Trương-Siêu-Trọng vừa dùng Ngân-Bích-Kiểm đẩy lui được ba người thì lại bị Trần-Gia-Cách tấn công.

Trương-Siêu-Trọng biết trận đấu không thể nào kéo dài được. Nếu không nhờ thanh Ngân-Bích kiếm kia bảo vệ thì cho dù là một người y còn chưa chắc đã cự nổi, huống hồ là bốn người cùng hợp lực quyết hạ y.

Dồn được Trương-Siêu-Trọng vào góc tường, Vô-Trần Đạo-Nhân dùng một thế ‘Trung bình thiên’ đâm thẳng vào bụng Hòa-Thủ Phán-Quan.

Bỗng nhiên, vách tường tự nhiên lõm vào một cái như mở ra, và Trương-Siêu-Trọng như lọt hẳn vào đấy. Ai nấy nhìn nhau ngơ ngác như không hiểu chuyện gì xảy ra cả.

Lúc ấy Chương-Tấn và Lạc-Băng cùng Châu-Ỗ đang cố gắng đập cái lưới sắt ra để cứu Văn-Thái-Lai nhưng hoàn toàn chỉ phí công, vô ích. Chợt có tiếng động vang xuống rồi một bức tường sắt từ trên như tuột xuống giam kín Văn-Thái-Lai vào trong. Trần-Gia-Cách kịp thời nên nhảy tới, hai tay xách Lạc-Băng cùng Châu-Ỗ bay ra đằng sau.

Dương-Thanh-Hiệp đứng đằng sau cùng lúc đó bỗng nhiên la lớn:

-Không xong! Mau ra kéo chết!

Mọi người bên trong lúc đó đang nghĩ cách cứu Văn-Thái-Lai thành thử không để ý. Chỉ có Triệu-Bán-Son và Châu-Trọng-Anh nghe được bèn chạy lẹ ra ngoài xem xét tình hình...

Triệu-Bán-Son và Châu-Trọng-Anh sau đó chạy vào trong la lớn:

-Tất cả ra mau! Nguy hiểm lắm!

Ai nấy đều hoảng hốt theo chân Triệu-Bán-Son ra ngoài. Chỉ có Lạc-Băng vẫn đứng im tại chỗ như mất hồn. Châu-Trọng-Anh không chút chậm trễ, nhảy tới xách ngang hông Lạc-Băng rồi phi thân ra ngoài.

Ra đến nắp hầm, mọi người nhìn thấy Dương-Thanh-Hiệp đang một mình vận nội công đỡ cánh cửa hầm bằng đá. Chương-Tấn vội vàng nhảy tới ghé lưng vào đỡ phụ với Dương-Thanh-Hiệp một tay. Dương-Thanh-Hiệp liền rút cây thiết trúc cương tiên chặn dưới tấm đá xanh. Mọi người sau đó lần lượt phóng ra ngoài.

Chờ cho mọi người ra hết an toàn, Chương-Tấn mới rút lưng ra khỏi cánh cửa hầm. Chỉ nghe ‘rắc’ một tiếng, cây cương tiên của Dương-Thanh-Hiệp đã gãy ra làm đôi và cánh cửa đá rơi xuống đậy kín cửa hầm lại.

Mọi người vừa trải qua cơn kinh hoàng thì lại nghe Tây-Xuyên Song-Hiệp từ đâu chạy đến la lớn:

-Không xong rồi, Tổng-Đà-Chủ! Đám Ngự-lâm quân đã đến tiếp viện rất đông!

Trần-Gia-Cách nói:

-Tất cả anh em mau rút lui!

Khi đến hoa viên, mọi người thấy một thiếu phụ tuyệt đẹp, y phục rất hoa mỹ nhưng thần

sắc hết sức xanh xao, vẻ mặt ngơ ngác. Trần-Gia-Cách hét lớn:

-Bắt lấy!

Châu-Ỡ nhảy tới đưa tay chộp lấy tay thiếu nữ. Nàng ta hoàn toàn không chút kháng cự để yên cho Châu-Ỡ bắt lấy. Ra khỏi cửa đình, mọi người trông thấy một cảnh hết sức hỗn loạn đang diễn ra trước mắt. Đám Thanh-binh cùng một số bang chúng Hồng Hoa Hội đang nhao nhao lên như sắp sửa giao tranh.

Thấy vậy, Trần-Gia-Cách giơ cao tín vật của Hồng Hoa Hội lên ra lệnh:

-Tất cả lập tức rút lui, gặp nhau tại cửa Bắc!

Ra khỏi thành, Trần-Gia-Cách nói:

-Chúng ta lui ra xa 10 dặm phía Bắc, cơm nước xong sẽ tính!

Mọi người vừa đi vừa bàn tán. Có một điều ai nấy đều thắc mắc không hiểu là người bịt mặt kia. Nhờ hấn tận tình chỉ điểm mà mọi người mới tìm được chỗ của Văn-Thái-Lai bị giam cầm. Nhưng đồng thời hấn cũng cứu Lý-Khả-Tú vượt thoát được hiểm nghèo! Cả hai việc, hấn đều làm hết mình, như liều mạng hy sinh. Phải chăng hấn là người của Hồng Hoa Hội? Hay là người của triều đình? Điều nào cũng chí lý. Mà điều nào cũng vô lý. Chuyện càng lúc càng phức tạp không hiểu nổi!...

Đang lúc ấy thì từ xa có tiếng rao truyền:

-Ngã (#1) Võ-Duy-Dương!... Ngã Võ-Duy-Dương!...

Nghe tiếng rao truyền, Triệu-Bán-Sơn cười nói:

-Đám Trần-Viễn tiêu cục lại đến rồi!

Từ-Thiện-Hoàng gọi Trần-Gia-Cách ra bàn riêng:

-Chúng ta không nên nói cho tứ tẩu biết chuyện Càn-Long đòi giết Văn tứ ca trong ba ngày. Tổng-Đà-Chủ nghĩ có đúng không?

Trần-Gia-Cách gật đầu. Từ-Thiện-Hoàng lại nói:

-Đêm nay chúng ta làm náo nhiệt thế này thì có khác nào thúc giục Càn-Long hạ sát Văn tứ ca cho mau!

Trần-Gia-Cách cau mày nói:

-Hấn là thế! Bây giờ phải làm sao đây?

Từ-Thiện-Hoàng nói:

-Theo tôi thì tìm cách đoạt được cặp ngọc bình là hay nhất!

Trần-Gia-Cách chưa kịp hỏi thì Từ-Thiện-Hoàng đã nói tiếp:

-Nếu Càn-Long chịu cho xứ Hồi giảng hòa tất nhiên sẽ giữ lấy cặp ngọc bình đó. Mà không cho hòa thì cũng phải cho người đem trả lại cặp ngọc bình đó để khỏi mang tiếng là thất tín với thiên hạ.

Trần-Gia-Cách như chợt hiểu ra hỏi:

-Ý của thất ca là dùng cặp ngọc bình này làm kế hoãn binh?

Từ-Thiện-Hoàng đáp:

-Đúng như vậy, Tổng-Đà-Chủ! Đành rằng cặp ngọc bình này không thể chuộc được Văn tứ ca về, nhưng có thể cho chúng ta thêm ít thời gian để mà tính kế khác. Mặt khác có thể giúp được cho Mộc-Trác-Luân lão anh hùng có thêm thì giờ để chỉnh đốn lại binh lực để chống lại với đại quân của Triệu-Huệ trong trường hợp Càn-Long không chịu cho hòa.

Trần-Gia-Cách khen ngợi chẳng cùng, cười nói:

-Đây cũng là dịp may để thử xem Uy-Chấn Hà-Sóc lợi hại đến đâu!

Bàn tính xong, Trần-Gia-Cách sai Vệ-Xuân-Hoa đi thám thính tình hình của Trấn-Viễn tiêu cục...

Chú thích:

(1-) Ngã: tôi.

hết: [Hồi 15b](#)

Kim Dung

Thư Kiếm Ân Cừ Lục

Hồi 16

Làm trò ma quỷ bày mưu quái Bắt kẻ hùng gian cướp ngọc bình

Lần bảo tiêu này, Trấn-Viễn tiêu cục có trách nhiệm đem bảo vật đến cho Trần Tướng-quốc phủ, đồng thời Hoàng-Thái-Hậu còn gửi gắm cặp ngọc bình để trao đến tận tay cho vua Càn-Long.

Thấy trách nhiệm quá nặng nề, Vương-Duy-Dương không thể tin tưởng được ai nên đích thân đứng ra chỉ huy cuộc bảo tiêu. Vương-Duy-Dương chọn 6 tiêu sư võ công cao cường nhất của tiêu cục cùng với Hàn-Văn-Xung đi theo mình hộ tống. Ngoài ra, triều đình Mãn-Thanh còn phái thêm 4 tên thị vệ võ nghệ vào bậc thượng thừa đi cùng với 30 Ngự-lâm quân xuất sắc đi theo giúp sức.

Trong suốt cuộc hành trình hoàn toàn không gặp một trở ngại nhỏ nào cả. Cả hai phe Hắc-Đạo cũng như Bạch-Đạo hể nghe tiếng rao truyền là lập tức lánh xa chứ không dám lại gần...

Hôm ấy vào giờ Ngọ, đoàn bảo tiêu chỉ còn cách Hàng-Châu khoảng 10 dặm. Cả đoàn bảo tiêu ai nấy đều hân hoan vì thấy công tác sắp sửa hoàn tất. Tiêu sư nổi tiếng của Phụng-Thiên tiêu cục, một chi nhánh của Vương-Duy-Dương là Uông-Hạo-Thiên huênh hoang nói:

-Vương tổng tiêu-đầu! Phận này nhờ uy danh của Tổng tiêu-đầu mà cuộc bảo tiêu được an toàn đến Hàng-Châu. Thế nào Hoàng-Thượng cũng hài lòng và phong cho Tổng tiêu-đầu một chức xứng đáng để đền bù công lao khó nhọc.

Vương-Duy-Dương đắc ý, cười lớn nói:

-Tuổi ta đã cao, công danh phú quý chỉ là phù vân (#1)! Chỉ mong sao con cháu được Hoàng-Thượng chiếu cố đến là thỏa mãn lắm rồi!

Tên Ngự-tiền thị-vệ Mã-Kinh-Hiệp nói:

-Tôi có nghe mấy người bằng hữu ở trên Kinh nói lại rằng Hoàng-Thượng sẽ đặc biệt chiếu cố đến Vương tổng tiêu-đầu. Lần này xong việc ắt Vương tổng tiêu-đầu sẽ được thỏa chí bình sinh mà thôi!

Vương-Duy-Dương sung sướng nói:

-Nếu quả như lời Mã hiền đệ thì ta đây cảm kích vô cùng.

Vương-Duy-Dương vừa dứt lời chợt nghe có tiếng vó ngựa dồn dập, một kỵ mã lách vào bên mặt đoàn bảo tiêu phi như xé gió. Đoàn bảo tiêu thấy kỵ thuật của người ấy rất tinh thông, thủ pháp vừa nhanh nhẹn vừa mạnh dạn bỗng nhiên cảm thấy e ngại trong lòng. Nhưng lại nghĩ rằng đây không phải là chốn rừng núi hiểm trở, không còn cách Hàng-Châu bao xa thì lại vững tâm trở lại, tin tưởng rằng không có đám lục lâm thảo khấu nào dám cả gan mà ‘vuốt râu hùm’ nữa.

Đi thêm vài dặm, đoàn bảo tiêu lại thấy kỵ mã lúc nãy phi ngược trở lại vượt qua mặt đoàn tiêu xa. Lần này không dám tiêu sư và dám thị vệ cảm thấy chột dạ mà chính

Vương-Duy-Dương cũng phải lưu ý nhìn theo.

Theo kinh nghiệm giang hồ thì hành động của kỵ mã kia không ngoài mục đích dò thám đường đi nước bước cũng như lực lượng của đoàn bảo tiêu.

Uông-Hạo-Thiên cười nói:

-Lẽ nào bọn giặc cỏ không biết có Thái-Sơn Bắc-Đầu ở chốn này mà đòi giỡn mặt!

Mã-Kinh-Hiệp cũng lên tiếng:

-Từ lúc khởi hành đến giờ tay chân không được hoạt động chút nào nên người đâm ra uể oải, buồn ngủ không tả. Nếu có ít đám giặc cỏ đến giúp chúng ta đỡ ngựa tay thì chừng là chuyện hay chứ sao.

Đoàn bảo tiêu vẫn tiếp tục từ từ tiến lên, nhưng không dám khinh xuất, canh phòng cẩn mật hơn. Đi qua một thị trấn lớn, Vương-Duy-Dương cho đoàn bảo tiêu ghé vào một lầu quán để ăn uống, nghỉ ngơi.

Đang ăn cơm thì bất thành lình nghe tiếng ngựa hí ngoài cửa. Hàn-Văn-Xung nghe tiếng ngựa hí thì giật mình lắng tai nghe. Nhìn ra bên ngoài, hắn thấy một con bạch mã thật cao lớn hùng vĩ đang chồm trên lưng trên lưng một vài bó củi. Đi sau là một nông dân. Hắn ta bỗng giơ roi ra quất một cái vào mông ngựa. Con ngựa nhảy chồm lên và phi về hướng trước như bay. Gã nông dân sau đó phóng lên yên ngựa một cái thật mau lẹ và tài tình phi

mất hút. Hàn-Văn-Xung đang ăn bỏ cả chén đũa, ra ngoài rượt theo. Đám tiêu sư thấy một cao thủ như Hàn-Văn-Xung mà lại đuổi theo một nông dân tầm thường thì cũng chẳng thêm lý tới.

Ngay lúc đó, một tên tiểu nhị từ ngoài đi vào miệng nói luyên thuyên không ngừng:

-Bẩm Trương lão gia. Mời lão gia vào trong này ngồi. Hôm nay có nhiều món ngon và rượu thượng hảo hạng, lại thêm có một đám hề đến giúp vui nữa. Vui lắm! Hay tuyệt!

Một người từ ngoài đi vào mặc áo bông màu lam, quần lãnh Tô-Châu màu trắng, trông cực kỳ sang trọng. Hình như là một phú thương. Đi theo lão phú thương là bốn, năm người, xách khăn gói, đồ đạc, hình như là đám gia nhân theo hầu. Tiểu nhị đưa đám người vào một cái bàn lớn, gần bàn của Vương-Duy-Dương, bưng trà lên ân cần mời mọc.

Vương-Duy-Dương chỉ khẽ liếc qua một cái nhìn người phú thương thôi chứ cũng chẳng thêm để ý. Uy-Chấn Hà-Sóc nói với bọn tiêu sư và Ngự-tiền thị vệ rằng:

-Lạ quá! Sao Hàn lão đệ đi lâu quá vậy!

Vương-Duy-Dương vừa dứt câu thì bên ngoài có tiếng giày khua, một nhóm ba người gồm một người vóc dáng trung bình hơi gầy, một nàng thiếu nữ cũng trạc tầm vóc với người kia, và một người to lớn vạm vỡ trông rất mạnh khỏe.

Trông ba người giống như hạng giang hồ mãi võ. Người gầy đi trước chấp tay vái bốn phía rồi lễ phép nói:

-Lời xưa vẫn dạy: ‘ở nhà nghe lời cha mẹ, ra đường nghe lời bạn bè’. Tôi vốn lưu lạc giang hồ từ nhỏ, có chút nghề mọn xin đem ra biểu diễn để giúp vui quý khách trong khi uống rượu. Nếu thấy xem được thì xin quý vị tặng cho chút tiền để dùng làm lộ phí, còn thấy dở thì đuổi ra khỏi cửa.

Nói vài câu tiếng lóng giang hồ xong, hắn thò tay lên đầu lấy cái mũ vải rách đặt lên một chung trà trên bàn vỗ nhẹ một cái thét lên:

-Hô biến!

Hắn giở cái mũ lên một cái, chung trà quả nhiên biến đi đâu không thấy. Người phú thương họ Trương tỏ vẻ thích thú vô cùng liền gọi người ấy đến gần cười nói:

-Anh biểu diễn ảo thuật hay lắm! Còn những màn nào ngoạn mục cứ việc làm tiếp. Tôi sẽ thưởng sau.

Người ‘ảo thuật gia’ cười nói:

-Trương lão gia có cái điều đẹp quá, cho tôi mượn xem được không?

Trương phú-gia (#2) cười lớn đưa cái điều cho chàng ảo thuật gia. Theo phương pháp lúc này, y lại úp cái mũ của mình lên điều và lúc gỡ mũ ra thì cái điều cũng biến đi đâu mất.

Người nô bộc của Trương phú-gia bỗng lên tiếng nói:

-Cái điều của chủ nhân tôi là một vật quý giá. Anh làm mất không được đâu đấy nhé!

Người ảo-thuật gia cười nói:

-Kìa, sao anh nói oan cho tôi vậy! Cái điều nằm trong cái hủ bao của anh đó!

Người nô bộc ngỡ ngác ngó xuống hủ bao thì quả nhiên thấy có cái điều thật. Hắn buồn cười lấy cái điều để lên bàn cho mọi người xem. Ai nấy đều vỗ tay khen ngợi.

Vị Trương phú-gia hết sức kinh ngạc, mà chính bọn tiêu sư của Trấn-Vĩnh tiêu cục cũng phải lấy làm lạ nên tới vây quanh chàng ảo-thuật gia để xem y diễn trò.

Trương phú-gia rút chiếc nhẫn bằng vàng nhân ngọc phí thủy từ ngón áp út trao cho chàng ảo-thuật gia nói:

-Đâu, anh biến thử tôi xem?

Chàng ảo-thuật gia để cái nhẫn bên chiếc mũ, dùng miệng thổi một hơi rồi đọc lên một câu ‘thần chú’:

-‘Biển Đông biến Tây... Biển bảy, tám ngã... Không sợ Diêm-Vương... Không kiêng hà-bá... Táng mạng nan đào... Hô biến!’

Thật kỳ lạ, chiếc nhẫn biến đi đâu mất mà không một ai trông thấy. Chàng ảo-thuật gia cười nói với Trương phú-gia:

-Đại nhân hãy nhìn thử trong túi mình xem.

Trương phú-gia thò tay vào trong túi thì quả nhiên là chiếc nhẫn của mình nằm trong đó từ bao giờ.

Vừa lúc ấy, có nhiều tiếng chân nổi lên, rồi nhiều người sao đó bước vào. Chỉ có một vài người là khách, còn lại bao nhiêu đều là binh lính, thậm chí có cả một vài võ quan trong dinh Thống-binh nữa.

Một viên võ quan như đã hỏi thăm và biết rõ mọi chuyện liền bước đến mắng:

-Cái lũ dân giang hồ kiếm tiền nuôi miệng chỉ chuyên đi làm trò dối trá lừa người. Trước mặt quan gia đây, ngươi có giỏi thì biến thử ta xem!

Dứt lời, viên võ quan đặt trên bàn một tờ công văn, ngoài phong bì có đề hàng chữ rõ ràng:

“Tức tốc trình lên quan Binh-bộ Bắc-Kinh Vương đại nhân”

Với một giọng hách dịch quan liêu, tên võ quan dẫn mạnh từng tiến như thách thức:

-Hãy biến thử ta xem! Không biến được thì đừng trách ta!

Chàng ảo-thuật gia gượng cười, khép nép rút rè thưa:

-Xin quan lớn tha tội cho kẻ giang hồ nghèo khó bày chút nghề mọn kiếm ăn. Tờ công văn này là quân cơ tối mật, kẻ tiểu nhân gan nào mà dám đụng đến. Nếu có mệnh hệ gì thì rơi đầu như không!

Trương phú-gia hình như không biết đó là một vật quan trọng nên đề nghị:

-Có gì mà lại không dám! Đã có người bảo biến thì người cứ biến đi chứ sợ cái gì?

Quay qua đám gia nhân, Trương phú-gia nói:

-Mi mau lấy 50 lượng bạc bỏ lên bàn cho ta.

Tên gia nhân móc trong bao đếm đủ số bạc để lên bàn. Trương phú-gia ung dung nói:

-Người biến được, ta thưởng cho người!

Chàng ảo-thuật gia nhìn thấy bạc thì mừng lắm, xoay qua nói nhỏ vào tai người thiếu nữ bằng tiếng lóng giang hồ rồi nghiêng mình thi lễ với viên võ quan nói:

-Kẻ tiểu nhân không dám cãi lệnh quan lớn nên xin mạn phép biết thử.

Sau đó chàng ảo-thuật gia úp cái mão lên bức công văn miệng lại đọc ‘thần chú’ rằng:

-‘Biến mau biến lẹ... Ngọc-Hoàng Thượng-Đế... Thái-Bạch Kim Tinh... Gia-Cát Không-Minh... Lê-Sơn Thánh-Mẫu... Nam-Tào Bắc-Đầu... Thái-Thượng Lão-Quân... Nhị-Lang Tôn-Thần... Tề-Thiên Đại-Thánh! Nhất cấp như luật... Hô biến!

Vương-Duy-Dương nghe chàng ảo-thuật gia đọc ‘thần chú ba lớp ba xàm’ thì không khỏi ôm bụng lăn ra cười. Bỗng nhiên chàng ảo-thuật gia đưa ngón tay trỏ chỉ từ phía rồi chỉ trên chỉ dưới rồi tình linh chỉ vào hai cái gói làm bằng da tê-giác để ngay trên bàn chỗ Vương-Duy-Dương ngồi, vỗ tay một cái hô lớn:

-Tóu mau, lui mau! Một sợi lông của Tôn-Ngộ-Không biến hai cái bao da này bay mất!

Nói một hồi, chàng ảo-thuật gia giờ cái mũ lên và... tờ công-văn đã biến mất, không còn ở đó nữa.

Viên võ-quan bỗng mắng vào mặt chàng ảo-thuật gia:

-Thầy rùa! Không lẽ mi có tà thuật của bàng môn tả đạo hả?

Chàng ảo-thuật gia như giả điếc không nghe thấy, chỉ quay sang nhà phú-hộ họ Trương nói:

-Đa tạ Trương đại nhân đã tặng cho món tiền lớn thế này!

Viên võ-quan bỗng nạt lớn:

-Đâu rồi? Mau trả lại tờ công-văn cho ta chớ!

Chàng ảo-thuật gia cười nói:

-Nó nằm trong cái bao da đằng kia. Q uan lớn cảm phiền mở ra mà lấy!

Câu nói của chàng ảo-thuật gia vừa thốt ra thì tất cả bọn tiêu sư cùng đám thị vệ đều nhảy chồm lên. Viên võ quan chạy lại chỗ để hai cái bao da đưa tay định mở ra thì tên tiêu đầu Uông-Hạo-Thiên hoảng hốt kêu lớn:

-Không thể được! Đó là bảo vật của hoàng-cung gửi đến thánh thượng, đừng nên đụng vào!

Viên võ quan nói:

-Ta cần lấy tờ công văn, không lẽ không mở được hay sao?

Dứt lời, hắn lại đưa tay định mở ra. Mã-Kinh-Hiệp vội vàng ngăn lại:

-Không ai được mở ra xem hết, dù là Tướng-Quốc hay Nguyên-Soái cũng thế thôi!

Viên võ-quan nhìn thấy Mã-Kinh-Hiệp mặc sắc phục thị vệ thì biết là chức vị trên hắn nên không dám cả gan làm liều, nhưng vẫn kỳ kèo:

-Nếu không cho ty-chức (#3) mở thì đại nhân cho xin lại bức công văn.

Mã-Kinh-Hiệp ngó chàng ảo-thuật gia nạt lớn:

-Mi không được gây rắc rối! Mau trả lại bức công văn cho vị Tổng-binh này!

Chàng ảo-thuật gia trả lời tự nhiên một cách rất thành thật:

-Bức công văn đã ‘biến’ vào trong bao da ấy. Nếu ngài không tin thì cứ mở ra mà xem.

Viên võ-quan nghe nói nổi nóng đánh vào trán chàng ảo-thuật gia một cái và hét lớn:

-Mau trả lại công văn cho ta!

Người thiếu nữ cả giận nạt lại:

-Mi muốn gì? Tại sao lại đánh người ta?

Viên võ quan giận quá mắng xối xả:

-Đồ khốn kiếp! Bọn bay dám lấy tờ công văn khẩn cấp của ta làm trò đùa à?

Trương phú-gia thấy việc không êm bèn quay qua bảo chàng ảo-thuật gia:

-Mi không được lỗ mãng! Mau trả lại tờ công văn đó cho viên Tổng-binh!

Chàng ảo-thuật gia nhăn mặt nói:

-Ông ấy bảo tôi ‘biến’ thì tôi chẳng vâng lời ‘biến’ đi đó là gì? Hơn nữa tôi biến nó vào

cái bao da kia thôi cứ có lấy của ông ta đâu? Giờ bảo tôi phải trả, tôi có đâu mà trả!

Vị Trương phú-gia chạy tới nói với Mã-Kinh-Hiệp:

-Xin ngài cho biết quý danh.

Mã-Kinh-Hiệp đáp:

-Tôi hồ Mã.

Trương phú-gia ‘đề nghị’:

-Ở đây nhỏ hẹp, chẳng một ai để ý tới đâu. Mã đại nhân cứ lên mở đại bao da lấy bức công văn trao trả lại cho viên Tổng-binh là xong chuyện.

Mã-Kinh-Hiệp nghe nói cả sợ:

-Có ấn son niêm phong của Hoàng-Thái-Hậu, lại không có chiếu chỉ của Hoàng-Thượng, ai dám mở ra!

Viên võ quan nói:

-Không giao trả bức công văn cho tôi để lỡ việc thì không những chỉ có tôi, mà ông cũng bị ròi đầu đó! Vậy ráng mà lo liệu cho tôi giùm tôi xem phải làm thế nào bây giờ!

Trong lữ-quán có đến mấy chục viên võ quan khác xúm lại bên vực đồng bọn, buộc Mã-Kinh-Hiệp phải mở bao da lấy bức công văn trao trả.

Vương-Duy-Dương là người giàu kinh nghiệm giang hồ, thấy sự việc xảy ra hết sức lạ lùng bèn nắm bả vai ‘chàng ảo-thuật gia’ kia mà chụp lấy.

Chàng ảo-thuật gia ai ngờ lại lanh lẹn lạ thường. Cánh tay Vương-Duy-Dương vừa vươn ra, chàng ta đã lách mình tránh sang một bên nói:

-Bẩm, quan lớn tha tội!

Trông rõ được thân pháp của chàng ảo-thuật gia, Vương-Duy-Dương lại càng nghi ngờ thêm. Lúc ấy, bọn võ quan đã vây chặt bọn tiêu sư cùng đám thị vệ vào giữa. Ưông-Hạo-Thiên sợ có biến nên ôm cứng hai cái bao da vào lòng.

Mã-Kinh-Hiệp rút đao ra nạt lớn:

-Mau lập tức tránh ra xa! Ai tới gần đây sẽ bỏ mạng!

Viên võ quan cũng rút đao ra nạt lại:

-Mi không chịu trả bức công văn thì ta quyết liều mạng với mi.

Vương-Duy-Dương kinh hãi, định can cả hai bên nhưng đã muộn. Tiếng đao kiếm đã nổi lên chát chúa, cả hai bên đang cùng nhau giao chiến kịch liệt.

Mã-Kinh-Hiệp là một cao thủ có hạng trong đám Ngự-tiền thị vệ, thế mà đánh mãi vẫn

không thắng được một viên võ quan ở một địa phương tầm thường thì giận dữ vô cùng, quyết trở hết tuyệt kỹ ra để thị uy. Nhưng đánh thêm được vài hiệp thì bị viên võ quan thích cho một mũi đao ngay trán.

Đang khi hỗn loạn, thành linh bên ngoài có người chạy vào cất tiếng nói lớn:

-Bọn nào dám cả gan làm náo loạn tại đây? Mau bắt hết giải về cho ta!

Nghe tiếng nói người ấy hết sức oai nghi, ai nấy đều dừng tay lại ngay. Mã-Kinh-Hiệp nhìn ra bên ngoài thấy có mấy chục võ quan đang tháp tùng một chàng công tử đi vào. Mã-Thanh-Hiệp nhìn ra bỗng chột giật mình kinh hãi vì nhận ra chàng công tử kia là Phúc-Khang-An (#4), đang làm chức Cửu-môn đề đốc kiêm chức Tổng-lãnh Ngự-lâm quân tại Bắc-Kinh, là người được vua Càn-Long sủng ái nhất trong hàng vương thân, quốc thích.

Mã-Kinh-Hiệp sợ hãi vô cùng vội bước tới cúi đầu vãn an, còn tất cả đám thị vệ cũng đều quỳ xuống làm lễ tham kiến.

Phúc-Khang-An lớn tiếng hỏi:

-Tên làm trò ‘ảo-thuật’ kia đâu rồi?

Chàng ảo-thuật nãy giờ lủi thủi trốn ở đằng xa, nghe Phúc-Khang-Anh hỏi tới mình thì bước tới, cúi đầu khúm núm.

Phúc-Khang-Anh nói:

-Mi diễn trò quái gở khó xét, phải theo ta về Hàng-Châu chờ thẩm vấn điều tra.

Mã-Kinh-Hiệp liền thưa:

-Quan Thống-lãnh đại nhân xét xử thật là anh minh.

Phúc-Khang-Anh quay mặt lại nói với chàng ảo-thuật gia:

-Mau theo ta!

Chàng ảo-thuật gia vừa ra khỏi cửa thì bọn võ quan thuộc hạ của Phúc-Khang-An cũng bắt hết tất cả những người có liên quan đến cuộc ẩu đả vừa rồi, kể cả bọn tiêu sư Trần-Viễn tiêu cục và bọn Ngự-tiền thị vệ.

Vương-Duy-Dương chỉ biết ngơ ngác nhìn theo mà chẳng dám nói một lời nào cả. Chính ra, lão ta đã định ra tay áp đảo tên võ quan nằng nặc đòi bản công văn cho bằng được rồi mới ‘nói lý’ cho hắn nghe sau, thì không ngờ quan Thống-lãnh Ngự-lâm-quân Phúc-Khang-An lại xuất hiện.

Vương-Duy-Dương thấy Phúc-Khang-An đến thì cả mừng, đỡ cho lão được rất nhiều vấn

đề nan giải. Mã-Kinh-Hiệp liền bước ra, chỉ Vương-Duy-Dương mà giới thiệu với Phúc-Khang-An:

-Thưa Phúc đại nhân, vị này là Tổng tiêu-đầu Trấn-Viễn tiêu cục, họ Vương, tên Duy-Dương.

Vương-Duy-Dương sau đó cũng vội vàng bước ra lễ phép cúi đầu tham kiến Phúc-Khang-An.

Phúc-Khang-Anh nhìn Vương-Duy-Dương ‘hừ’ một tiếng rồi quay lưng đi, ra lệnh:

-Tất cả đi hết theo ta!

Sau đó, tất cả cùng đi theo Phúc-Khang-Anh vào thành Hàng-Châu. Bọn Vương-Duy-Dương lặng thinh không nói một tiếng. Đám quan binh và bọn Ngự-lâm quân tới một công quán bên cạnh một hòn núi cạnh hồ.

Vương-Duy-Dương trong lòng hơi phân vân, nghĩ thầm:

-“Sao lạ vậy? Có lẽ nào đây lại là tư dinh của Phúc Thống-lãnh? Ông ta là người Hồng-Kỳ, tức hoàng tộc Mãn-Châu, là người được Hoàng-Thượng sủng ái nhất kia mà!”

Phúc-Khang-An nói:

-Bảo tất cả vào bên trong ngồi đợi ta một lát!

Mã-Kinh-Hiệp đáp:

-Phúc đại nhân cứ tự nhiên!

Phúc-Khang-Anh đi vào bên trong. Không bao lâu, một viên quan Ngự-lâm bước ra, đi theo là viên võ quan cưỡi ngựa vì tờ công văn, chàng ảo-thuật gia, người phú-hộ họ Trương và gia nhân của ông ta. Tất cả đều đứng im đợi lệnh.

Bên phía Trấn-Viễn tiêu cục, ai nấy đều hồi hộp, bàn tính với nhau không ngừng. Uông-Hạo-Thiên nói:

-Lúc mọi người cãi cọ, tôi cố bảo vệ bảo vật gửi cho Hoàng-Thượng vì sợ viên võ quan hung hăng kia làm vỡ. Theo tôi thấy, hẳn không phải là người lương thiện.

Mã-Kinh-Hiệp nói:

-Tôi thấy trong bọn quan binh ấy có nhiều tay võ công cao cường lắm. May mà Phúc đại nhân đến kịp nếu không thì còn nhiều điều nguy hiểm.

Vương-Duy-Dương nói:

-Chỉ cần nhìn vào nhan quan thôi cũng đủ biết Phúc đại nhân là người võ nghệ hết sức cao siêu. Nhưng việc này có gì là lạ. Trong số hoàng thân quốc thích không thiếu gì

người có bản lĩnh hơn người.

Mã-Kinh-Hiệp nói:

-Tôi trông hai con người của Phúc đại nhân sáng như sao, vì vậy cũng đoán được ông ta võ nghệ hết sức cao thâm. Mặc dù trong hoàng-tộc có nhiều người giỏi võ thật, nhưng giỏi đến cỡ này thì thật là chưa thấy bao giờ!

Liền khi đó, một viên quan ra lớn tiếng đồng dặc nói:

-Lệnh truyền Vương-Duy-Dương của Trấn-Viễn tiêu cực vào hầu.

Đi qua hai gian tới hậu đường, Vương-Duy-Dương nhìn thấy Phúc-Khang-An ngồi chễm chệ ở ghế chính giữa, trước mặt là công án, hai bên có mười mấy viên quan trong đạo Ngự-lâm quân đứng hầu. Chàng ảo-thuật gia, người phú-hộ họ Trương và cả đám còn lại quỳ bên trái.

Vương-Duy-Dương vừa bước tới thì đám quan quân thét lớn:

-Mau quỳ xuống!

Vương-Duy-Dương không dám cãi lệnh, đành riu riu quỳ.

Phúc-Khang-An nạt lớn:

-Mi là Vương-Duy-Dương đó à?

Vương-Duy-Dương khúm núm đáp:

-Vâng, kẻ tiểu nhân chính là Vương-Duy-Dương.

Phúc-Khang-An lại hỏi:

-Nghe đâu mi có ngoại hiệu là Uy-Chấn Hà-Sóc phải không?

Vương-Duy-Dương đáp:

-Không phải do kẻ tiểu nhân dám tự tôn mà do đồng đạo võ lâm thương mà gọi vậy thôi.

Phúc-Khang-An bắt bẻ, nói:

-Cả Hoàng-Thượng và ta đều ở Bắc-Kinh, thế ra oai của mi còn lấn áp cả Hoàng-Thượng và ta nữa à?

Vương-Duy-Dương vội thưa:

-Tiểu nhân thật không dám! Từ nay kẻ tiểu nhân lập tức bỏ ngay cái ngoại hiệu ấy, không để cho ai gọi thế nữa.

Phúc-Khang-An hét lên như sấm:

-Thật là to gan lớn mật! Bắt trói hắn cho ta!

Mười mấy viên quan hầu cận Phúc-Khang-An ủa ra bắt Vương-Duy-Dương trói lại. Mặc

dù võ nghệ cao cường, Vương-Duy-Dương không dám kháng cự.

Kể đến, bọn Ngự-tiền thị vệ ở Bắc-Kinh và bọn tiêu sư Trấn-Viễn tiêu cục cũng lần lượt bị bắt trời và nhốt hết vào nhà lao.

Một viên quan bung hai cái bao da đến trước mặt Phúc-Khang-An, hai tay dâng lên, cười nói:

-Thưa Phúc đại nhân, đây là cặp ngọc bình!

Phúc-Khang-An cầm lấy hai chiếc bao da, cười lên một tràng như đắc ý rồi đi vào trong. Chàng ảo-thuật gia, người thiếu nữ, người phú-hộ họ Trương cùng người gia nhân to lớn mạnh khỏe cũng đứng dậy mỉm cười đi vào trong.

Phúc-Khang-An nhìn chàng ảo-thuật gia cười nắc nẻ nói:

-Thất ca! Anh thật không hổ với ba chữ ‘Võ Gia-Cát’!

Thì ra chàng ảo-thuật gia kia là Từ-Thiện-Hoàng, người thiếu nữ là Châu-Ỗ, người phú-hộ họ Trương là Mã-Thiện-Quân, người gia nhân to lớn mạnh khỏe của ông ta là An-Kiện-Cường, vị võ quan là Thường-Thích-Chí..., còn Phúc-Khang-An chính là Tổng-Đà-Chủ Trần-Gia-Cách!

Người cỡi ngựa chạy qua chạy lại chính là Vệ-Xuân-Hoa. Sau khi nắm vững tình hình, chàng về báo cáo cho Tổng-Đà-Chủ. Sau đó Từ-Thiện-Hoàng bày ra kế để cướp cặp ngọc bình và bắt sống Vương-Duy-Dương.

Ban đầu, Triệu-Bán-Son giả làm nông dân, đem ngựa của Lạc-Băng đến dùng làm kế ‘điều hổ ly sơn’ nhử cho Hàn-Văn-Xung đuổi theo. Hắn theo Triệu-Bán-Son được một lúc thì bất ngờ bị Thường-Bá-Chí rình bắt, thộp cổ mang về. Sở dĩ phải không dám để cho Hàn-Lâm-Xung ở lại trong đám kia là vì hắn đã biết mặt hầu hết các nhân vật của Hồng Hoa Hội, ắt mưu kế tiếp đến khó lòng mà thi hành nổi.

Những món đồ dùng làm trò ảo-thuật đều do sáng kiến của Từ-Thiện-Hoàng mà ra cả. Từ cáo mữ rách cho đến cái điếu, cái nhẫn ngọc, mỗi thứ đều có hai thứ giống nhau cả. Cái bàn dùng để diễn trò có lỗ trống, khép bằng ván kín đáo. Hễ vỗ tay một cái thì nắp ván ấy bật nhẹ rơi xuống dưới. Dĩ nhiên là bên dưới có học, tự động khép lại. Đó là lý do của những màn ‘Hô biến’ của ‘chàng ảo-thuật gia’. Lữ-quán đó là của Hồng Hoa Hội lập ra, mà tất cả người làm tại đó, từ chủ quán cho đến tiểu nhị đều là người của Hồng Hoa Hội cả.

Trần-Gia-Cách tướng mạo đã giống Phúc-Khang-An, còn được một người trong đám thị

vệ thân cận cũ của Phúc-Khang-An, nay là người của Hồng Hoa Hội, hóa trang hộ và tập cho từ tướng đi cho đến giọng nói, cho nên Mã-Kinh-Hiệp vừa mới gặp mặt đã nhận lầm ngay.

Còn đám Ngự-tiền thị vệ thì tuy rằng có được gặp mặt Phúc-Khang-An một vài lần nhưng chưa bao giờ có dịp tiếp xúc thành thử không thể nào mà phân biệt được.

Trần-Gia-Cách mở hai bao da ra xem. Trong mỗi chiếc bao da sừng tê giác có một chiếc bình rất cân đối. Hai chiếc bình giống nhau y như đúc, có chiều cao là 1 thước 2 tấc, thuộc loại dương chỉ bạch ngọc bình. Đặt tay vào ngọc bình, Trần-Gia-Cách thấy mát lạnh, nhưng sờ lâu lại thấy ấm áp. Trên mỗi ngọc bình có chạm một hình mỹ nhân tuyệt sắc, mặc áo dài tha thướt, tóc mây óng ả, theo lối trang phục quý phái của người Duy. Những nét Chạm trở trông cực kỳ linh động. Càng nhìn ngắm, Trần-Gia-Cách càng say mê vì không tin ở thế gian này lại có được hạng giai nhân kiều diễm như hai mỹ nữ chạm trở trên hai chiếc bình này.

Lạc-Băng trầm trồ khen ngợi:

-Tôi tưởng rằng nhan sắc của Tiêu-Thanh-Đồng là có một không hai trên thế gian rồi, nhưng không ngờ giai nhân trên hai chiếc bình này còn diễm lệ hơn nữa!

Châu-Yĩ cãi lại:

-Bất quá chỉ là hình chạm trở mà thôi chứ trong thiên hạ làm gì có được người đẹp như thế này đâu mà chị khen!

Lạc-Băng lại nói:

-Tôi tin chắc rằng họa sư có tài đến đâu cũng không thể tưởng tượng bằng trí óc được nếu không trông thấy được dung nhan người thật.

Từ-Thiện-Hoảng bỗng xen lời:

-Cải cộ làm gì vô ích! Chúng ta cứ mời thẳng sứ giả người Duy đến hỏi thì biết hết được sự thật ngay.

Viên sứ giả người Duy nguyên đi chung với đoàn bảo tiêu của Trấn-Viễn tiêu cục nên bị bắt chung đem về. Được mời đến trước mặt Trần-Gia-Cách, viên sứ giả tưởng chàng là một vị quan đại thần của triều đình Mãn-Thanh nên tỏ ra hết sức cung kính, làm lễ ra mắt.

Trần-Gia-Cách nói:

-Sứ giả đi đường xa thật mệt nhọc, xin cho biết đại danh quý tánh?

Sứ giả người Duy thừa:

-Hạ sứ là Khải-Biệt-Hung. Chẳng hay phải xưng hô cùng quan lớn ra sao, xin cho hạ sứ được biết.

Trần-Gia-Cách chỉ cười mà không đáp. Từ-Thiện-Hoàng thấy thế liền đỡ lời:

-Ngài đây là Nguyên-Soái thống lĩnh binh mã Hàng-Châu tên là Lý-khả-Tú.

Đám hào kiệt Hồng Hoa Hội nghe nói đều ngạc nhiên, không hiểu dụng ý của Từ-Thiện-Hoàng. Trần-Gia-Cách hỏi Khải-Biệt-Hung:

-Mộc-Trác-Luân lão anh hùng vẫn mạnh giỏi chứ?

Khải-Biệt-Hung ngạc nhiên hỏi:

-Đa tạ quan lớn hỏi thăm. Tộc trưởng của hạ sứ vẫn khỏe mạnh như thường. Nhưng sao quan lớn lại quen biết được Tộc trưởng của hạ sứ?

Trần-Gia-Cách đáp:

-Tôi vẫn mến mộ đại danh của Mộc-Trác-Luân lão anh hùng từ lâu. Tiễn đây xin hỏi sứ giả luôn hai mỹ nhân chạm trổ trên ngọc bình là người thật hay là do óc tưởng tượng của họa sư?

Khải-Biệt-Hung đáp:

-Nét họa do họa sư trứ danh Mặc-Anh phác họa cho điêu khắc gia chạm trổ. Cặp ngọc bình này là sở hữu (#5) của Tam công nương của Tộc-trưởng Mộc-Trác-Luân chúng tôi tự tay chế tạo. Thiểu nữ trên ngọc bình chính là tiêu tượng (#6) của nàng.

Châu-Yỷ buột miệng hỏi:

-Thế ra nàng là chị hay em của chị Tiêu-Thanh-Đồng có phải không?

Khải-Biệt-Hung lại thêm một phen ngạc nhiên nữa, hỏi rằng:

-Sao cô nương lại biết được Thúy-Vũ Hoàng-Sam?

Châu-Yỷ đáp:

-Tôi và chị ấy có gặp nhau một lần.

Trần-Gia-Cách định hỏi thăm tin tức của Tiêu-Thanh-Đồng, nhưng chỉ mới vừa có ý nghĩ là đồ mặt lên ngay. Bỗng đâu từ bên ngoài, Mã-Thiện-Quân hốt ha hốt hã chạy vào ghé tai Trần-Gia-Cách nói nhỏ:

-Hiện thời Lý-Khả-Tú đang huy động 5000 tinh binh nhắm hướng này kéo tới. Phải chăng là định đối phó với chúng ta chăng?

Trần-Gia-Cách khẽ gật đầu, xoay qua nói với Khải-Biệt-Hung:

-Sứ giả hãy tạm lui về nghỉ ngơi. Tôi sẽ có việc bàn sau.

Do dự một chút, Khải-Biệt-Hưng đánh bạo hỏi:

-Còn cặp ngọc bình?

Trần-Gia-Cách đáp:

-Đừng lo! Tôi sẽ giữ cho an toàn!

Trần-Gia-Cách nói:

-Tất cả các anh em! Chúng ta mau tạm rời khỏi Hàng-Châu trước. Hiện tại chưa thể cứu được Văn tứ ca, đụng độ với quân Thanh không tiện.

Lạc-Băng nét mặt hầm hầm nói lớn:

-Nếu Lý-Khả-Tú làm khó dễ tứ ca thì chúng ta giết quách vợ hắn đi để khỏi mất công canh chừng. Tổng-Đà-Chủ cho tôi làm việc này để trả thù được không?

Trần-Gia-Cách ngơ ngác không hiểu hỏi:

-Vợ Lý-Khả-Tú?

Lạc-Băng đáp:

-Phải! Người thiếu phụ có nhan sắc mà chúng ta bắt được tại dinh Lý-Khả-Tú đó! Đó là nàng hầu được Lý-Khả-Tú cưng chiều nhất. Từ lúc đem về đây, nó hết khóc lóc lại kêu la rên rĩ, thấy mà phát ghét! Chỉ cần Tổng-Đà-Chủ ra lệnh là tôi cho nó một đao ngay!

Đám hào kiệt Hồng Hoa Hội thấy Lạc-Băng vì quá nhớ thương chồng mà đâm ra như điên loạn thì vừa thương hại, vừa thấy buồn cười.

Từ-Thiện-Hoảng nói:

-Chỉ định giết người thiếu phụ ấy à? Chỉ gây thêm thù hận với Lý-Khả-Tú, làm hại cho Văn tứ ca thêm thôi chứ có ích gì!

Xoay qua Trần-Gia-Cách, Từ-Thiện-Hoảng nói:

-Theo ý của tôi thì Tổng-Đà-Chủ nên thảo cho Lý-Khả-Tú một bức thư đi!

Trần-Gia-Cách hội ý đáp:

-Hay lắm!

Sau đó chàng liền thảo ngay bức thư như sau:

Lý tướng-quân,

Sáng nay tại hạ đi dạo cảnh hồ. Tình cờ gặp người tướng quân sủng ái nhất đi lạc nên tại hạ mạn phép mời về tề xá để khoản đãi để tỏ chút tình ngưỡng mộ. Tại hạ thảo vội mấy lời này để báo tin cho tướng quân an lòng, không phải lo ngại mà tìm kiếm vất vả làm gì

nữa.

Tổng-Đà-Chủ Hồng Hoa Hội Trần-Gia Cách kính bút.

Trần-Gia-Cách gọi Vệ-Xuân-Hoa vào nói:

-Cửu ca, anh mang là thư này đến trao tận tay Lý-Khả-Tú thử xem y phản ứng ra sao.

Quay qua Dương-Thanh-Hiệp, Trần-Gia-Cách nói:

-Bát ca, anh mau đi theo hộ tống Cửu ca. Phải thận trọng, đừng sơ xuất!

Hai người lãnh mạng ra đi. Trần-Gia-Cách lại nói:

-Nếu quả Lý-Khả-Tú cứng nòng tiều thiếp này thì chắc chắn sẽ không dám vọng động gì cả, Nhưng nếu có chiếu chỉ của Càn-Long thì chắc y chẳng dám vi lệnh đâu. Thất ca thấy thế nào?

Từ-Thiện-Hoàng nói:

-Mục đích chúng ta cướp cặp ngọc bình này là để thương lượng với Hoàng-Đế. Cặp ngọc bình thật là tuyệt vời, thiết nghĩ Càn-Long trông thấy thế nào cũng hài lòng mà chịu cho xứ Hồi giảng hòa. Nếu chúng ta giữ cặp ngọc bình này, hoặc dùng làm phương tiện để cứu Văn tứ ca ắt chỉ làm hỏng đại sự của Mộc-Trác-Luân lão anh hùng mà thôi. Như thế thật không đúng chút nào cả!

Trần-Gia-Cách cau mày nói:

-Thất ca bàn rất có lý. Nhưng chúng ta phải trải bao nhiêu khó khăn mới đoạt được cặp ngọc bình này, chẳng lẽ lại trả không cho chúng?

Từ-Thiện-Hoàng nói:

-Tôi nghĩ được một kế, không hiểu Tổng-Đà-Chủ có tán thành hay không?

Từ-Thiện-Hoàng sau đó liền trình bày kế hoạch cho mọi người nghe... Châu-Y nghe xong có vẻ không được vui bèn lên tiếng:

-Như thế chẳng quang minh chính đại chút nào cả! Tôi không hoan nghênh!

Châu-Trọng-Anh mắng:

-Con là nữ nhi, biết gì mà xen vào! Cứ để đó cho Tổng-Đà-Chủ định liệu.

Châu-Y dù không dám ra mặt phản đối nhưng cứ lăm bầm mãi:

-Làm như vậy thật là thất đức!

Trần-Gia-Cách trầm ngâm một lúc, nói:

-Một việc không làm hư hại đến cuộc hòa nghị của xứ Hồi, lại giải cứu được Văn tứ ca.

Chúng ta chỉ cần có thể thôi. Thất ca! Anh cho mời sứ giả xứ Hồi đến bàn tính công việc

ngay.

Từ-Thiện-Hoàng đi gọi Khải-Biệt-Hung đến nói:

-Tôi đưa sứ giả để bệ kiến Hoàng-Thượng.

Mạnh-Kiến-Hùng bung cái bao da đến nhưng đã lấy đi một cái ngọc bình. Cả ba người sau đó đến trước dinh Tuần-Vũ Hàng-Châu. Mạnh-Kiến-Hùng trao cái bao da cho Khải-Biệt-Hung chỉ đường đi vào trong dinh thự và nhắm phía Tây-Hồ đi trở lại. Giữa đường, hai người gặp Dương-Thanh-Hiệp và Vệ-Xuân-Hoa cho biết Lý-Khả-Tú sau khi nhận thư của Trần-Gia-Cách đã lập tức lui binh.

Đám hào kiệt Hồng-Hoa-Hội chờ cả nửa ngày, mãi cho đến giờ Thân mới có một võ quan đưa danh thiếp với ba chữ 'Tăng-Đồ-Nam' đến, xin vào yết kiến Trần-Gia-Cách.

Mã-Thiện-Quân cười nói:

-Thất đương-gia! Kế hoạch của anh kể như thành công được một nửa rồi!

Trần-Gia-Cách nói:

-Cửu ca! Anh thay tôi nói chuyện với hãn hộ nhé!

Vệ-Xuân-Hoa nghe lời ra bên ngoài thấy một võ quan tướng tác rất oai vệ đang ngồi chờ đợi. Cửu đương-gia bước tới thì lễ nói:

-Chẳng biết Tăng đại nhân đến đây có điều chi dạy bảo?

Tăng-Đồ-Nam đáp:

-Tôi thừa lệnh Lý Nguyên-soái đến đây gặp Trần tổng đà-chủ để thương lượng một việc.

Vệ-Xuân-Hoa nói:

-Hiện tại Tổng-Đà-Chủ của chúng tôi vắng mặt. Tăng đại nhân xin cứ cho tôi biết để về thưa lại cũng được.

Tăng-Đồ-Nam vào thẳng đề:

-Lý tướng-quân nhận được thư Trần tổng đà-chủ mới biết Như phu-nhân của người hiện đang được quý hội bảo vệ. Chúng ta đều là võ lâm đồng đạo cả, xin Tổng-Đà-Chủ thả cho phu nhân về. Lý tướng-quân nguyện không bao giờ quên ơn.

Vệ-Xuân-Hoa nói:

-Việc ấy chẳng có gì gọi là vấn đề. Tổng-Đà-Chủ chúng tôi xin tuân mệnh ngay.

Tăng-Đồ-Nam lại nói:

-Còn việc thứ hai là ngọc bình của xứ Hồi.

Vệ-Xuân-Hoa 'ủa' một tiếng rồi lặng thinh. Tăng-Đồ-Nam nói:

-Xứ Hồi sai sứ giả đem đôi ngọc bình sang dâng cho Hoàng-Thượng để cầu hòa thì mất hết một cái. Hoàng-Thượng hết sức giận dữ thì sứ giả cho hay có một người trẻ tuổi tự xưng là Hàng-Châu Nguyên-soái Lý-Khả-Tú. Hoàng-Thượng cho gọi Lý tướng-quân đến hỏi thì quả thật là Nguyên-soái không biết gì hết cả. May mà Hoàng-Thượng anh minh biết Lý tướng-quân không bao giờ dám làm chuyện tà trời như thế nên mới không bắt tội, vì biết bên trong ắt phải có ẩn tình gì.

Vệ-Xuân-Hoa làm ra không mấy vẻ quan tâm, nói:

-Lại có chuyện ngộ nghĩnh như vậy sao?

Tăng-Đồ-Nam nói:

-Khổ nỗi là tuy Hoàng-Thượng không bắt tội nhưng ra hạn cho Lý tướng-quân trong ba ngày phải tìm lại được chiếc ngọc bình...

Vệ-Xuân-Hoa cười nói:

-Chỉ sợ Lý Nguyên-soái không điều tra được mà lụy đến thân. Làm quan cao chức trọng như vậy thật nào có sung sướng gì!

Tăng-Đồ-Nam không có thì giờ để ý đến câu nói đùa cợt của Vệ-Xuân-Hoa, liền nói ngay ý định:

-Tôi cũng chẳng có điều gì để giấu diếm nữa cả. Sở dĩ tôi đến đây hôm nay, ngoài việc Lý phu-nhân, còn một mục đích nữa là yêu cầu quý vị trả lại chiếc ngọc bình.

Vệ-Xuân-Hoa vẫn giữ vẻ bình tĩnh nói:

-Ngọc bình nào? Chúng tôi chưa hề nghe nói đến chuyện đó. Nhưng nếu Lý Nguyên-soái mà gặp việc khó khăn, Tăng đại nhân khổ công đến đây nhờ vả thì đương nhiên chúng tôi phải cố gắng một phen mà thôi.

Tăng-Đồ-Nam thấy Vệ-Xuân-Hoa nói úp úp mở mở, cử chỉ lúc cứng lúc mềm thì hiểu rằng đối phương thật mười phần lợi hại. Tăng-Đồ-Nam là bộ hạ đắc lực nhất của Lý-Khả-Tú. Ngoài việc điều binh khiển tướng, chém quân giết giặc, ông là còn là một mưu sĩ cừ khôi, lại giỏi cả những công việc giao tế, đàm phán nữa. Vì vậy chỉ trong một cuộc đối thoại ngắn ngủi, ông ta đã biết ngay dụng ý của đối phương như thế nào rồi.

Không chần chừ, Tăng-Đồ-Nam nói ngay:

-Lý tướng-quân ngưỡng mộ đại danh Tổng-Đà-Chủ từ lâu, chỉ vì chưa có hân hạnh được dịp kết giao đó thôi. Vì rất tin tưởng vào quý hội nên hôm nay mới nhờ tôi đến mang hai việc trên nhờ quý hội giúp đỡ hộ. Chẳng hay Trần tổng đà-chủ có ý kiến gì cần bàn với

Lý tướng-quân xin cứ cho biết để tôi về trình lại.

Vệ-Xuân-Hoa cũng không khách khí nữa, nói thẳng:

-Việc thứ nhất, Tổng-Đà-Chủ chúng tôi tự nhận có lỗi với Lý Nguyên-soái nhiều nên nhờ đại nhân về thỉnh tội giùm chúng tôi, xin Lý Nguyên-soái tha thứ.

Tăng-Đồ-Nam nói:

-Quý vị không việc gì phải bận tâm. Lý tướng-quân sẽ chẳng bao giờ làm khó dễ quý hội.

Vệ-Xuân-Hoa gật đầu nói tiếp:

-Điều duy nhất Tổng-Đà-Chủ chúng tôi yêu cầu có liên quan đến Tứ đương-gia của chúng tôi là Văn-Thái-Lai hiện đang bị giam giữ trong lao mật (#7) trong dinh của Lý Nguyên-soái. Văn tứ đương-gia của chúng tôi là khâm phạm nên chúng tôi cũng dư biết, không dám đòi hỏi quá đáng mà xin Lý Nguyên-soái phóng thích. Bất quá, Tổng-Đà-Chủ chúng tôi chỉ xin Lý Nguyên-soái cho gặp mặt Tứ đương-gia một lần mà thôi.

Nghĩ ngợi một hồi, Tăng-Đồ-Nam nói:

-Việc này rất quan trọng, tôi không dám tự quyết, phải về trình lại xem Lý tướng-quân định đoạt ra sao rồi sẽ trở lại báo cho quý vị biết sau.

Tăng-Đồ-Nam từ giả ra về. Đến giờ Thìn, viên tham-tướng của Lý-Khả-Tú mới trở lại nói:

-Thật chuyện này khó khăn vô cùng, vì Văn tứ đương-gia là khâm phạm số một của triều đình, nếu để sơ suất thì Hoàng-Thượng ắt chẳng dung tha. Tuy nhiên, để đáp lại thịnh tình của Tổng-Đà-Chủ, Lý tướng-quân bằng lòng để Tổng-Đà-Chủ quý hội gặp Văn tứ gia một lần. Tuy nhiên, vẫn có hai điều khoản cần phải nói rõ trước, không biết Trần tổng đà-chủ có bằng lòng không?

-Xin đại nhân cứ cho biết rõ.

-Điều thứ nhất, Tổng-Đà-Chủ phải tuyệt đối giữ bí mật vì nếu bị phát giác thì họa ấy không phải nhỏ.

-Tôi xin thay mặt Tổng-Đà-Chủ nhận lời, quyết không để lộ bí mật.

-Còn điều thứ hai là chỉ một mình Tổng-Đà-Chủ được vào thăm Văn tứ đương gia thôi, không có người thứ hai được đi theo.

-Điều này tôi cũng xin chịu nhận.

Tăng-Đồ-Nam gật đầu nói:

-Một lời đã định (#8), tôi xin trở về bẩm báo lại với Lý tướng-quân. Tối nay xin mời

Tổng-Đà-Chủ đến.

Vệ-Xuân-Hoa nói:

-Điều trọng yếu là trong khi Tổng-Đà-Chủ chúng tôi nói chuyện với Văn tứ đương-gia, không có người thứ ba được nghe. Và lẽ đương nhiên là không thể nào có mặt Trương-Siêu-Trọng tại đó.

Tăng-Đồ-Nam suy nghĩ một hồi, rồi nói:

-Được! Lý tướng-quân sẽ mời y ra ngoài nói chuyện là xong.

Vệ-Xuân-Hoa nói:

-Đa tạ Tăng đại nhân! Chúng tôi luôn luôn giữ chữ tín, chỉ mong Lý Nguyên-soái giữ trọn những điều giao ước này. Đích thân tôi sẽ đem Lý phu nhân và chiếc ngọc bình đến.

Tăng-Đồ-Nam chấp tay thi lễ nói:

-Xin thành thật cảm tạ huynh đài trước.

Tăng-Đồ-Nam về rồi, Trần-Gia-Cách mới họp tất cả mọi người lại bàn luận kế hoạch.

Việc giải cứu Văn-Thái-Lai đã hai lần sắp thành công nhưng lại thất bại vào phút chót nên không ai dám khinh thường. Trần-Gia-Cách lại một lần nữa, nhờ đến Từ-Thiện-Hoảng nghĩ kế bày mưu.

Từ-Thiện-Hoảng suy nghĩ một lúc khá lâu mới nói:

-Không có Trương-Siêu-Trọng là một điều thuận tiện. Nhưng Lý-Khả-Tú cũng không phải là tay tầm thường, chắc chắn việc canh phòng cũng hết sức nghiêm ngặt. Vào trong dinh thự gặp Văn tứ ca là việc dễ dàng, nhưng làm sao cứu được Văn tứ ca mới là chuyện khó khăn. Theo tôi nghĩ thì chuyến này, Tổng-Đà-Chủ chỉ nên dò la địa hình bên trong và cách phòng bị nghiêm ngặt như thế nào thôi chứ chưa thể tính kế nào khác hơn trong lúc này được!

Triệu-Bán-Son gật đầu nói:

-Thất đệ nói rất đúng! Lý-Khả-Tú dám điều động đến hai phần ba lực lượng quân trú phòng ở Hàng-Châu để canh giữ chứ chẳng phải đùa! Hơn nữa theo Lý-Khả-Tú đã ra hện, chỉ có một mình Tổng-Đà-Chủ được vào mà thôi.

Thường-Thích-Chí nói:

-Như vậy chúng ta phải đợi sẵn ở ngoài để hỗ trợ Tổng-Đà-Chủ, đề phòng chúng giở quỷ kế.

Từ-Thiện-Hoảng nói:

-Tôi không sợ Lý-Khả-Tú giở quỷ kế nào cả, vì tiểu thiếp của hần và chiếc ngọc bình vẫn còn trong tay chúng ta.

Trần-Gia-Cách chột reo lên:

-Tôi đã nghĩ ra được một kế cứu Văn tứ ca. Khi đi vào nhà lao, tôi mặc áo đoạn vân tay rộng, màu xanh da trời, đầu đội mũ ngựa phong vành nhỏ, cổ che khuất mặt không để ai nhìn rõ.

Từ-Thiện-Hoảng nghe nói đã hiểu ngay dụng ý của Trần-Gia-Cách liền chặn lại nói:

-Làm theo kế Tổng-Đà-Chủ thì cứu được một người nhưng lại kẻo mất một người. Như vậy không phải là thượng sách.

Vô-Trần Đạo-Nhân hỏi:

-Kế hoạch của Tổng-Đà-Chủ là thế nào? Xin nói rõ cho mọi người biết may ra đóng góp thêm được ý kiến hay.

Trần-Gia-Cách giải thích:

-Khi vào trong nhà lao, tôi sẽ thay đổi y phục với Văn tứ ca. Khi Văn tứ ca đi ra, bọn quân canh sẽ tưởng đó là tôi. Chỉ cần tứ ca ra đến cửa là có các anh em bảo vệ đưa đi.

Thế là xong chuyện!

Vô-Trần Đạo-Nhân hỏi:

-Còn Tổng-Đà-Chủ?

Trần-Gia-Cách đáp:

-Vua Càn-Long với tôi có một mối giao tình khác đặc biệt, ắt sẽ thả tôi về chứ không giết hại đâu!

Vệ-Xuân-Hoa lắc đầu phản đối:

-Kế hoạch ấy thật là tuyệt diệu. Nhưng Tổng-Đà-Chủ là lãnh tụ của Hồng Hoa Hội, không thể mạo hiểm được, vạn bất đắc dĩ có chuyện gì thì hội còn biết trông cậy vào ai? Văn tứ ca là một con hổ, nhưng Tổng-Đà-Chủ là một con rồng. Dem rồng đổi hổ thật không có lợi chút nào cả. Chi bằng để tôi thế vào chỗ Tổng-Đà-Chủ thì hơn. Như thế, chúng ta đem một con dê để đổi một con hổ thì hay hơn nhiều.

Không riêng gì Vệ-Xuân-Hoa mà nhiều đương-gia khác cũng đòi thế vào chỗ Trần-Gia-Cách để thực hiện cái kế ‘kim thiên thoát xác’ này.

Trần-Gia-Cách gạt đi nói:

-Tôi nhất định không để cho anh em phải hy sinh. Chẳng thà là để Văn tứ ca ở trong đó

thì Càn-Long ít nhất cũng chưa dám giết vợ, chứ nếu y phát giác ra bất kỳ một người nào khác tất nhiên y sẽ giết ngay mà thôi. Tất cả anh em đối với tôi đều tình sâu nghĩa trọng cả. Tôi không bao giờ chấp nhận để một người nào hy sinh vì người khác được. Thà để tôi thi hành là hơn cả. Không phải là tôi giỏi hơn hay dũng cảm hơn các anh em, chẳng qua vì hoàn cảnh của tôi thuận lợi hơn mà thôi.

Dương-Thanh-Hiệp nói:

-Càn-Long là người nham hiểm, không thể tin được. Làm sao Tổng-Đà-Chủ có thể chắc chắn là y sẽ thả Tổng-Đà-Chủ về mà không sát hại?

Trần-Gia-Cách gật đầu, kể lại chuyện mình với Càn-Long hứa là không hại đến tánh mạng của nhau ra sao cho mọi người cùng nghe.

Từ-Thiện-Hoảng nói:

-Đành là vậy, nhưng Tổng-Đà-Chủ không nên tin vào tên Hoàng-Đế nham hiểm này được. Việc nhỏ thì may ra y còn giữ lời, chứ việc lớn như thế này chưa chắc y chịu bỏ qua đâu! Theo ý tôi thì chúng ta nên đi theo bảo vệ Tổng-Đà-Chủ, phòng khi bất trắc. Nếu cứu được Văn tứ ca thì càng hay, nhưng điều quan trọng là Tổng-Đà-Chủ vẫn phải được an toàn trở ra. Hãy tùy cơ ứng biến mà hành động. Nếu thấy Tổng-Đà-Chủ đem được Văn tứ ca ra ngoài thì mọi việc êm xuôi, chúng ta chia hai nhóm, một nhóm hộ tống Văn tứ ca lên thuyền, còn một nhóm ở lại cản đường đánh cầm chừng, chờ Văn tứ ca được đi xa rồi mới rút lui. Còn nếu chẳng may Tổng-Đà-Chủ bị chúng tấn công ngay ở bên trong thì chúng ta phải xông cả vào mà quyết chiến thôi.

Mọi người biết mưu kế của Từ-Thiện-Hoảng không phải là thượng sách, nhưng suy đi nghĩ lại, cũng không còn cách nào hơn cả.

Lạc-Băng đến trước mặt Trần-Gia-Cách quỳ xuống lạy. Hai giòng nước mắt của nàng chảy dài xuống, nghẹn ngào mà rằng:

-Chỉ vì Văn tứ ca mà Tổng-Đà-Chủ và các anh em phải bao phen vào sinh ra tử! Vợ chồng chúng tôi biết đời nào, kiếp nào mà đền đáp lại được...

Trần-Gia-Cách vọt đỡ nàng dậy an ủi:

-Văn tứ tẩu đừng khách sáo. Chúng ta tình như cốt nhục, sống chết có nhau. Hơn nữa đây cũng là việc chung của Hồng Hoa Hội chúng ta chứ không phải là chuyện riêng của ai cả. Đừng quên Văn tứ ca còn ôm những bí mật có liên quan đến sự tồn vong của Hán-tộc...

Trần-Gia-Cách còn định nói thật nhiều nhưng lại thôi, ra lệnh cho Từ-Thiện-Hoảng điều

động tất cả mà phân công...

Chú thích:

(1-) *Phù vân*: chòm mây nổi.

(2-) *Trương phú-gia*: ông nhà giàu họ Trương.

(3-) *Ty-chức*: danh từ khiêm xưng của quan nhỏ đối với quan cấp trên.

(4-) *Phúc-Khang-An*: đây là một nhân vật có thật trong lịch sử nhà Thanh, làm “Tổng-Đốc Lưỡng-Quảng” (Quảng-Đông và Quảng-Tây) tại Trung-Hoa cùng thời với vua Quang-Trung tại Việt-Nam.

(5-) *Sở hữu*: của riêng.

(6-) *Tiêu tượng*: chân dung.

(7-) *Lao mật*: nhà giam (tù) kín đáo.

(8-) *Nhất ngôn vi định*.

hết: [Hồi 16](#)

Kim Dung

Thư Kiếm Ân Cừ Lục

Hồi 17

**Những chuyện hoang đường rồi cũng thấy
Từng màn bí mật hé dần ra**

Chờ cho đêm đến, đám hào kiệt theo sự hướng dẫn của Trần-Gia-Cách do ‘Quân Sư’ Từ-Thiện-Hoàng điều khiển mới bắt đầu lên đường. Trần-Gia-Cách cùng Vệ-Xuân-Hoa đến sát cổng bên ngoài dinh thự Lý-Khả-Tú. Một bóng đen từ bên trong lách ra ngoài đón hai người hỏi:

-Có phải Tổng-Đà-Chủ Hồng Hoa Hội đó không?

Vệ-Xuân-Hoa liền gật đầu. Người ấy nói:

-Mời Tổng-Đà-Chủ theo tôi. Còn vị kia xin ở lại ngoài cửa thành.

Vệ-Xuân-Hoa ép qua một bên, trông theo từng bước chân của Trần-Gia-Cách mà trong lòng hồi hộp không yên. Đám hào kiệt Hồng Hoa Hội nguy trang đủ trò. Người giả làm thợ nề, kẻ làm thợ mộc, thậm chí còn có người giả làm thầy bói nữa.

Vừa vào thành, Trần-Gia-Cách đã thấy ngay vô số quân lính võ trang từng lớp như chuẩn bị ra trận. Tuy vậy, Trần-Gia-Cách vẫn bình tĩnh, không tỏ vẻ như sợ hãi chút nào. Người nọ đưa Trần-Gia-Cách qua khỏi ba dãy nhà bên trong dinh thự vào một phòng khách vắng vẻ, tối tăm rồi ghé tai nói nhỏ:

-Mời Tổng-Đà-Chủ ngồi chờ trong chốc lát.

Y bỏ chạy ra ngoài chưa được bao lâu đã vào lại nói:

-Nguyên-soái đã đến gặp Tổng-Đà-Chủ.

Dứt lời, y lại bỏ đi. Một ngọn đèn từ xa ở gian nhà kế bên rọi ánh sáng vào trong phòng. Trần-Gia-Cách nhận ra trước mặt là một chiếc bàn vuông và hai cái ghế thật sang trọng và sạch sẽ.

Từ bên ngoài, Lý-Khả-Tú bước vào vòng tay thi lễ, chào hỏi vui vẻ:

-Hân hạnh được gặp gỡ!

Trần-Gia-Cách kéo chiếc mào lên, tươi cười đáp:

-Hôm nọ gặp nhau tại Tây-Hồ, không ngờ hôm nay hân hạnh được gặp ở đây!

Lý-Khả-Tú nói:

-Tình thế gấp rút, không đủ thì giờ cho chúng ta hàn huyên nhiều, xin mời Tổng-Đà-Chủ theo tôi vào thăm khâm phạm.

Hai người đi song song với nhau đến chỗ địa lao. Bỗng đâu một tên bộ hạ tâm phúc của Lý-Khả-Tú chạy đến đâm xăm vào người Lý-Khả-Tú ngã lăn quay ra đất. Nhờ có võ nghệ cao cường, Lý-Khả-Tú chỉ hơi loạng choạng về phía sau một chút rồi đứng vững lại được ngay.

Trước sự ngạc nhiên của Trần-Gia-Cách, gã tùy tùng của Lý-Khả-Tú lồm cồm ngồi dậy, mặt cắt không còn giọt máu, hơi thở hỗn hển, nói không ra lời. Lý-Khả-Tú nắm tay hắn hỏi:

-Có việc gì thì cứ từ từ mà nói rõ đầu đuôi chứ có gì đâu mà phải sợ hãi thế?

Gã tùy tùng ấp úng nói không thành câu:

-Bầm... bầm... Nguyên-Soái... Nguyên-Soái... Hoàng.... Hoàng-Thượng...

Vừa nghe đến đó, không hẹn mà cả Lý-Khả-Tú cùng Trần-Gia-Cách đều kinh hãi mà hỏi:

-Hoàng-Thượng thế nào?

Bấy giờ, gã tùy tùng mới hoàn hồn lại được một chút đáp:

-Hoàng-Thượng sắp xa giá đến đây rồi. Nguyên-Soái mau sửa soạn ra nghinh giá!

Lý-Khả-Tú giật mình quay qua nói với Trần-Gia-Cách:

-Tình thế bất ngờ thế này, còn biết làm sao! Mời Tổng-Đà-Chủ cứ yên lòng mà chờ tôi ở đây trong giây lát.

Nhìn thấy thần sắc của Lý-Khả-Tú hoảng hốt, đầy vẻ lo lắng, không có chút nào là gian trá cả nên Trần-Gia-Cách gật đầu trở lại phòng ngồi chờ.

Lý-Khả-Tú chạy ra ngoài dinh thấy Ngự-lâm quân đang kéo đến thật là đông đảo. Ngự-tiền thị vệ cũng đi chung, mặc sắc phục mới tinh, trang bị đao kiếm sáng loáng.

Vua Càn-Long trông có vẻ vội vàng, nét mặt nghiêm nghị bước xuống long giá đi vào trong dinh.

Lý-Khả-Tú bước đến vập đầu làm lễ bái kiến Thanh-đế. Vua Càn-Long phán:

-Ngươi mau gấp rút chuẩn bị một căn phòng bí mật để trẩm đích thân thăm vấn Văn-

Thái-Lai đêm nay!

Lý-Khả-Tú tuân chỉ, mời vua Càn-Long vào nghỉ tạm trong thư phòng Nguyên-soái rồi lập tức chuẩn bị, lo sắp xếp một căn phòng bí mật. Các tên Tiền thị vệ chia nhau chiếm cứ các gian phòng kế cận và cắt đặt đám Ngự-lâm quân canh gác cẩn thận mọi nơi. Vua Càn-Long gọi tên Tiền thị-vệ thân tín là Bạch-Chấn ra dặn:

-Trẫm có việc hệ trọng cần phải hỏi khâm phạm. Ngươi nhớ tuyệt đối cấm hẳn không cho bất cứ người nào được nghe.

Bạch-Chấn lui ra, bỗng chợt có bốn tên quân khiêng một cái giường đến thư phòng của Nguyên-Soái. Người trên giường tay chân đều bị mang xiềng xích không ai khác hơn là Văn-Thái-Lai. Đặt cái giường xuống, bốn tên quân cúi đầu, lặng lẽ lui ra.

Văn-Thái-Lai ngược mặt lên nhìn. Vừa trông thấy mặt vua Càn-Long, chàng bắt giác kinh hãi vô cùng. Vua Càn-Long hỏi:

-Thương tích ngươi đã hoàn toàn lành lặn rồi chứ?

Văn-Thái-Lai đáp:

-Cám ơn người đã chiếu cố đến ta. Tuy chưa hoàn toàn bình phục nhưng cũng đã thuyên giảm rất nhiều.

Vua Càn-Long nói:

-Tốt lắm! Ta phái bọn thị vệ theo ngươi thật tình không có ý làm thương tổn đến tánh mạng ngươi. Mục đích của ta chỉ muốn mời ngươi về Bắc-Kinh để thương lượng vài việc. Chẳng ngờ hai bên hiểu lầm nhau nên mới sinh ra thù oán đưa đến việc xô xát, kẻ bị giết, người bị thương. Điều đáng tiếc ấy ta cũng giải quyết xong rồi. Ta đã khiển trách bọn thị vệ lỗi máng ấy rồi. Ngươi cũng đừng phiền trách mà làm gì bởi việc đã lỡ, không thể nào thay đổi được. Chỉ mong sao người hiểu được ý ta.

Nghe giọng nói đầy giả dối của vua Càn-Long, Văn-Thái-Lai lửa giận bốc lên thét lên một tiếng rồi quay mặt ngo đi nơi khác.

Vua Càn-Long nói:

-Lần trước ngươi cùng đi với Vu-Vạn-Đình đến gặp ta với mục đích thương lượng đại sự. Chẳng may Vu-Vạn-Đình về đến nhà chẳng bao lâu thì qua đời nên mọi việc đều dang dở. Thật là đáng tiếc!

Văn-Thái-Lai mĩa mai nói:

-Nếu Vu cố tổng đà-chủ mà không chết thì chắc hôm nay cũng mắc phải quỷ kế của

ngươi mà vào trong lao tù như ta rồi!

Vua Càn-Long cười nói:

-Ta biết Hồng Hoa Hội các ngươi toàn là những trang hảo hán, đang tiếng vang dội trong giang hồ, người nào cũng cương trực, dũng cảm, nghĩ sao nói vậy. Vì vậy, ta muốn hỏi ngươi một câu. Nếu ngươi chịu nói thật thì ta lập tức thả ngươi ra ngay.

Văn-Thái-Lai cười gằn nói:

-Ngươi thả ta? Bộ ngươi xem ta như một đứa con nít lên ba chắc? Ta dư biết, nếu không giết được ta ngươi ăn không ngon ngủ không yên. Nhưng ở dĩ cho đến bây giờ ngươi vẫn chưa hạ thủ là chẳng qua ngươi còn muốn hỏi ta một điều. Một khi biết được điều này rồi thì ngươi sẽ giết ta ngay!

Vua Càn-Long cười lớn nói:

-Ngươi cũng có tính đa nghi như vậy sao?

Vừa nói đến đây thì thành linh ngoài cửa nghe như có tiếng thở nhẹ nhẹ. Vua Càn-Long thấy vậy liền bước xuống ghế, phi thân ra ngoài mở cánh cửa nhìn ra ngoài. Bốn bề vẫn yên lặng vắng vẻ, đầu một chiếc lá rơi xuống cũng còn nghe thấy tiếng. Vua Càn-Long lại cẩn thận ngó trước ngó sau thêm một lần nữa. Thấy mọi việc an toàn, nhà vua mới vào lại bên trong khép cửa lại.

Nhìn Văn-Thái-Lai, vua Càn-Long tiếp tục hỏi:

-Vu-Vạn-Đình sau khi gặp gỡ ta trong đêm đó có kể lại cho ngươi nghe những gì không?

Văn-Thái-Lai không đáp mà hỏi lại:

-Ngươi định hỏi ta về việc gì mới được?

Mắt vua Càn-Long chột long lên, nhìn thẳng vào mặt Văn-Thái-Lai như muốn cướp tinh thần. Văn-Thái-Lai không chút nao núng, trợn mắt lên nhìn lại, tỏ vẻ rất hiên ngang, khí khái.

Vua Càn-Long suy nghĩ một hồi rồi ghé tai Văn-Thái-Lai nói nhỏ vừa đủ nghe:

-Nói về thân thể ta đây mà!

Văn-Thái-Lai không cần suy nghĩ, đáp ngay:

-Vu cố tổng đà chủ chẳng hề nói cho ta nghe về thân thể của ngươi. Nhưng ngươi là đương kim Hoàng-Đế. Trong thiên hạ hỏi còn ai không biết ngươi là con của Hoàng-Đế triều trước và Thái-Hậu hay sao?

Vua Càn-Long lại hỏi:

-Đêm ấy Vu-Vạn-Đình vào thâm cung gặp ta để nói chuyện gì người có biết không?

Văn-Thái-Lai đáp:

-Vu tổng đà chủ nói lần trước có giúp đỡ cho người một công tác quan trọng. Vì công tác này mà kinh phí của Hồng Hoa Hội chúng ta đã thâm thủng đến hơn 100 vạn lượng bạc. Vì vậy Vu cô tổng đà chủ mới đòi người phải đền bù lại. Người đã không nạp đủ số ngân lượng ấy còn phái người bắt sống ta về. Ta nói thật! Ta mà thoát khỏi tay người sẽ lập tức công bố cho cả thiên hạ biết rõ về con người vong ân bội nghĩa của người!

Nhìn nét mặt căm phẫn của Văn-Thái-Lai, vua Càn-Long nghe nói bỗng sắc mặt trở nên đắc ý, nhìn Văn-Thái-Lai cười lên từng hồi một.

Vua Càn-Long nói:

-Nếu thế thì ta phải ‘giết người diệt khẩu’ mà thôi! Nếu chẳng làm như vậy, danh dự của ta sẽ bị người bêu xấu mà thôi!

Văn-Thái-Lai thản nhiên nói:

-Có ai ngăn cản người giết ta đâu? Ta chết sớm lúc nào thì người được ăn ngon ngủ kỹ lúc đó mà! Chỉ hiềm là Hoàng-Thái-Hậu lại hối tiếc sao chẳng giết người ngay từ hồi còn trong bào thai để khỏi phải sinh ra giống yêu quái!

Vua Càn-Long nghe nói chột biến sắc, lòng hoang mang bối rối, mắt về tự nhiên, hỏi:

-Mi nói Hoàng-Thái-Hậu cái gì?

Văn-Thái-Lai cười lớn nói:

-Hà tất mi phải hỏi lời thôi! Mi đã biết rõ tất cả rồi kia mà!

Vua Càn-Long sa sầm nét mặt, nói bằng một giọng trầm nã:

-Thì ra người đã biết tất cả mọi việc!

Văn-Thái-Lai nói:

-Biết tất cả mọi việc, nhưng chưa được thấy tận mắt. Vu tổng đà-chủ bảo rằng Hoàng-Thái-Hậu biết rõ mọi việc của Hồng Hoa Hội đã giúp đỡ người. Hoàng-Thái-Hậu không muốn người quên ơn sâu nghĩa nặng, chỉ muốn người đáp đền xứng đáng thôi. Còn về việc Hồng Hoa Hội đã giúp đỡ người những gì, người là người chịu ơn thì nên biết chứ ta chẳng hiểu một tí gì!

Vua Càn-Long lại một lần nữa cảm thấy khoan khoái trong người, rút khăn tay lau những giọt mồ hôi trên trán, đứng dậy đi đi lại lại trong phòng nói:

-Trước mặt Hoàng-Đế mà người chẳng sợ sệt chút nào cả! Chẳng lẽ người không sợ chết

hay sao? Cái chết đang chờ đợi ngươi, se đến bất cứ lúc nào mà ngươi vẫn tự nhiên thì quả thật là trang hảo hán! Việc ta hỏi ngươi hiện tại ngươi còn chưa trả lời. Chẳng lẽ ngươi đợi ta phải sai quỷ tốt đi đến mãi tận Âm-ty mà hỏi ngươi hay sao?

Văn-Thái-Lai nói:

-Ta sợ cái gì mới được kia chứ? Mà ta chắc ngươi chưa dám giết ta đâu!

Vua Càn-Long hỏi vặn lại từng tiếng:

-Ta không dám?

Văn-Thái-Lai nói:

-Ngươi sở dĩ phải giết ta là vì ngươi sợ ta đã phát giác ra tất cả bí mật của ngươi.

Nhưng... Ha... ha! Ngươi quên rằng giết chết ta rồi thì bí mật của ngươi sẽ bị phơi ra cho cả thiên hạ trông thấy! Ha... ha!

Vua Càn-Long gương mặt lạnh lùng nói:

-Chẳng lẽ người chết lại biết nói hay sao? Giết chết ngươi rồi thì trên thế gian này còn ai biết được bí mật của ta nữa mà bảo là bị phát giác với không bị phát giác?

Văn-Thái-Lai làm như không thèm để ý đến câu nói của vua Càn-Long. Chàng lẩm bẩm nói một mình:

-Ta mà chết thì sẽ có người lập tức mở phong thư mà công bố cho cả thiên hạ biết!

Vua Càn-Long vội vàng hỏi:

-Ngươi bảo phong thư gì?

Văn-Thái-Lai nói:

-Bao nhiêu sự tình của ngươi, Vu cố tổng đà-chủ đều biết rõ tỉ mỉ và ghi hết lại bỏ trong một phong thư. Ngoài ra còn một chứng vật vô cùng quan trọng hiện đang nằm trong tay một người bằng hữu chí thân của Vu cố tổng đà chủ. Nói cho ngươi rõ là trước khi đến gặp ngươi, Vu cố tổng đà-chủ đã trao phong thư ấy cho người bằng hữu kia trước khi vào cung giáp mặt với ngươi.

-Hồng Hoa Hội chẳng lẽ sợ có điều bất trắc xảy ra hay sao mà kỹ lưỡng đến như thế?

-Lẽ dĩ nhiên là thế rồi! Bộ ngươi tưởng Vu cố tổng đà-chủ tin tưởng ngươi lắm sao? Lão nhân gia dặn rằng nếu không may mà cả hai người cùng bỏ mạng thì nhờ vị bằng hữu ấy mở thư ra và cứ theo đó mà thi hành. Hiện nay Vu cố tổng đà-chủ đã qua đời, chỉ còn lại một mình ta. Ngươi có giỏi thì cứ giết chết ta đi!

Mặt vua Càn-Long tái lại, hai tay bỗng run hẫ hẫ lên. Văn-Thái-Lai nói:

-Phong thư và chứng vật chỉ tồn có 100 vạn lượng bạc thì có chi là đất mà mi lại tiếc?

-Chỉ có 100 vạn lượng bạc thôi à? Ta tiếc gì số bạc nhỏ nhoi đó với ngươi? Ta sẽ cho ngươi 300 vạn lượng bạc, còn thả ngươi thông thả trở về nữa là đằng khác! Bây giờ ngươi hãy viết một lá thư gửi cho mấy người bằng hữu của Vu-Vạn-Đình bảo đem phong thư và chứng vật ấy đến đây cho ta. Ta thả ngươi ra ngay và đưa đủ số bạc ta đã hứa!

Văn-Thái-Lai cười lớn nói:

-Không lẽ ta lại viết thư nói rõ tên họ và chỗ ở người ấy để cho người gài bẫy, phái đám thị vệ đi hạ sát hay sao? Nói thật cho ngươi biết, ta không kể gì đến sống chết nữa rồi.

Nhưng có chết đi, ta cũng phải lôi theo một kẻ nào đó cho có bạn! Ha... ha!

Vua Càn-Long mím chặt hai vành môi lại, không thốt lên được lời nào. Im lặng một hồi lâu, vua Càn-Long đã nghĩ ra được một diệu kế nên bình tĩnh tươi cười nói:

-Được rồi! Ngươi không bằng lòng viết thư ta cũng không ép. Nhưng ta ra hạn cho ngươi trong hai ngày mà suy nghĩ điều lợi hại. Sau thời hạn đó, ta sẽ đích thân đến hỏi ngươi một lần chót, nếu ngươi còn ngoan cố không chịu tuân mệnh là ta hạ sát ngươi liền!

Ngươi chết đi tuyệt đối không ai biết được đâu, vì ta vẫn giữ bí mật. Mấy người bằng hữu của ngươi tưởng ngươi vẫn còn sống nên sẽ không công bố bức thư và chứng vật kia ra đâu! Mà nói cho cùng, cho dù ta không giết ngươi thì cũng sai móc mắt và cắt lưỡi ngươi đi mà thôi!

Câu nói của Càn-Long vừa dứt thì cánh cửa chợt kêu lên một tiếng khô khan. Vua Càn-Long kinh hãi vừa định rút Long-Toàn bảo kiếm ra thì bên ngoài Bạch-Chấn lộ đầu vào.

Vua Càn-Long cả giận nạt lớn:

-Ngươi lấp ló trước cửa làm gì đó? Ta đã dặn, cấm tuyệt đối không ai được nghe ta hỏi chuyện khâm phạm!

Bạch-Chấn run rầu tâu:

-Nô tài không dám! Chỉ vì đang canh gác ngoài sân thì chợt nghe trong thư phòng có tiếng động nhẹ, sợ khâm phạm làm kinh động đến thánh giá nên định chạy vào báo hộ.

Vua Càn-Long lại quay mặt sang nói với Văn-Thái-Lai:

-Hy vọng trong hai ngày, ngươi sẽ tỉnh táo giác ngộ mà cân nhắc lợi hại.

Dứt lời, nhà vua ra khỏi thư phòng đi thẳng. Lý-Khả-Tú quỳ xuống, tiễn đưa Càn-Long ra khỏi cửa dinh rồi mới dám đứng dậy.

Hoàng-Đế Mãn-Thanh vừa đi khỏi thì bọn quân sĩ lại khiêng Văn-Thái-Lai về lại lao thất.

Lúc đưa Văn-Thái-Lai ra cũng như trở về Trương-Siêu-Trọng đích thân cầm kiếm canh phòng cẩn mật. Khi Văn-Thái-Lai vừa về đến địa lao bỗng nhiên có một tên quân tâm phúc của Lý-Khả-Tú đến nói với Trương-Siêu-Trọng:

-Lý Nguyên-soái có công vụ khẩn cấp cần thương lượng nên cho mời đại nhân đến thư phòng ngay bây giờ.

Trương-Siêu-Trọng nghe nói liền đi vội. Nằm một mình trong địa lao, Văn-Thái-Lai nghĩ vợ vẫn, biết anh em Hồng Hoa Hội không giờ phút nào là không tìm cách cứu thoát mình. Nếu chẳng may có người nào mệnh hệ gì thì quả là chàng suốt đời cũng không yên được. Đang khi lo nghĩ đủ điều, thỉnh thoảng nghe chấn sắt ngoài địa lao có tiếng động, rồi một người đi thẳng lại chỗ chàng nằm. Văn-Thái-Lai chẳng buồn để mắt nhìn tới vì tin tưởng rằng đó là Trương-Siêu-Trọng trở về sau khi bàn chuyện xong với Lý-Khả-Tú.

Đang ngồi im, Văn-Thái-Lai chợt nghe có tiếng người nói nhỏ:

-Tứ ca! Tôi vào thăm anh đây!

Văn-Thái-Lai hết sức kinh ngạc khi nhìn ra người đứng trước mặt mình là Tổng-Đà-Chủ Trần-Gia-Cách. Chàng lật đặt ngồi dậy kêu lên:

-Ủa! Tổng-Đà-Chủ!

Trần-Gia-Cách mỉm cười gật đầu, lấy xâu chìa khóa mở xiềng hai tay cho Văn-Thái-Lai. Nhưng cả một xâu chìa khóa không có một cái nào mở được cả. Thì ra ông dùng xiềng tay Văn-Thái-Lai không phải là loại kim khí bình thường mà là một thứ thép đặc biệt của nước Hồng-Mao đúc thành chìa khóa riêng của nó. Trần-Gia-Cách không ngờ chuyện lại rắc rối đến thế nên bao nhiêu công lao đặt thợ chuyên môn rèn đúc bao nhiêu chìa khóa đều hóa ra vô dụng cả.

Trần-Gia-Cách cả giận vận dụng nội công vào hai bàn tay bẻ mạnh ống khóa. Chỉ nghe một tiếng ‘cạch’, ống khóa chỉ khẽ cong lại một chút thôi. Chàng lại móc trong túi ra đủ loại ám khí bằng sắt thép đủ loại để nạy thử, nhưng kết quả vẫn vô hiệu.

Văn-Thái-Lai nói:

-Xin Tổng-Đà-Chủ đừng nên phí sức làm gì nữa! Trừ khi có bảo đao hay bảo kiếm thì chẳng kể, không thứ gì chịu nổi nó đâu!

Trần-Gia-Cách sực nhớ đến thanh Ngân-Bích-Kiểm của Trương-Siêu-Trọng chém sắt như chém bùn, liền hỏi Văn-Thái-Lai:

-Phải chăng tên Trương-Siêu-Trọng kia ngày đêm thường trực canh gác bên giường tứ

ca?

Văn-Thái-Lai nói:

-Hắn với tôi chẳng khác nào như hình với bóng, chẳng lúc nào rời! Duy chỉ có lúc này không hiểu Lý-Khả-Tú cần bàn việc gì với hắn cho nên hắn mới để tôi một mình nơi đây.

Trần-Gia-Cách nói:

-Tốt lắm! Chờ hắn trở về, tôi sẽ giết hắn đoạ bảo kiếm để chặt xiềng cho anh.

Văn-Thái-Lai thở dài nói:

-Tôi không biết còn sống sót được mà thoát nạn hay không! Càn-Long nhất định giết tôi để bịt miệng vì sợ tôi khai ra hết những bí mật của y. Tổng-Đà-Chủ! Hôm nay may mắn gặp Tổng-Đà-Chủ ở đây, tôi xin đem tất cả những bí mật ấy nói cho Tổng-Đà-Chủ nghe. Đó cũng là nguyện vọng của Vu cố tổng đà chủ, và cho dù tôi có sống hay chết đi chẳng nữa cũng vui lòng vì đã hoàn thành nhiệm vụ, và không để đại cuộc của Hồng Hoa Hội phải bị liên lụy vì một mình tôi.

Trần-Gia-Cách nghiêm nghị nói:

-Được rồi! Tứ ca cứ thuật lại cho tôi nghe!

Văn-Thái-Lai bình tĩnh kể lại:

-Đêm hôm ấy, tôi theo Vu cố tổng đà chủ vào trong thâm cung của Càn-Long. Trong khi Vu cố tổng đà-chủ nói chuyện, tôi đứng hộ vệ ở bên ngoài. Và đây là nội dung câu chuyện tôi nghe được đêm đó...

.....

Vu cố tổng đà chủ nói:

-Trần Tường-quốc phu nhân ở Hải-Ninh có mời tôi đến trao cho tôi một vật.

Sau đó Vu tổng đà-chủ lấy một phong thư trong túi gấm đeo bên hông trao cho vua Càn-Long.

Đọc thư qua một lượt, sắc mặt của vua Càn-Long tái lại, sau đó yêu cầu Vu cố tổng đà-chủ bảo tôi đi ra ngoài xa hơn nữa chứ đừng lảng vảng nơi ấy. Đợi cho tôi đi xa rồi, Càn-Long khép chặt cửa lại và tiếp tục bàn chuyện với Vu tổng đà-chủ bên trong hơn một tiếng.

Sau đó, Vu cố tổng đà-chủ kéo nhẹ cánh cửa bước ra. Vua Càn-Long theo tận thêm, tỏ vẻ thân mật, tin tưởng. Sau đó Vu cố tổng đà-chủ cùng với tôi rời khỏi cung không khó khăn gì.

Dọc đường, Vu cố tổng đà-chủ nghe rằng vua Càn-Long không phải là người Mãn-Thanh mà đích thị là giống nòi Hán-tộc. Và lão ta chính là anh ruột của Tổng-Đà-Chủ đó chứ không phải là ai xa lạ cả!

...

Trần-Gia-Cách nghe nói giật mình như người vừa tỉnh mộng mới thức dậy. Chàng ngẩn người ra một lúc rồi mới lên tiếng được:

-Điều này thật khó nghĩ! Anh ruột của tôi còn sống ở Hải-Ninh kia mà!

Văn-Thái-Lai nói:

-Tổng-Đà-Chủ chưa rõ! Việc này bên trong còn rất nhiều khúc chiết!

Vừa lúc ấy, trên đường đi vào địa lao chợt có tiếng người nhộn nhịp. Trần-Gia-Cách vội vàng lách mình núp sau góc giường. Tên lính tâm phúc của Lý-Khả-Tú không trông thấy Trần-Gia-Cách thì ngạc nhiên vô cùng, hỏi:

-Trần tổng đà-chủ đâu rồi?

Trần-Gia-Cách nghe hỏi mới yên tâm, phóng mình ra hỏi:

-Có việc gì?

Tên lính nói:

-Trương-Siêu-Trọng cứ một hai đòi về. Lý tướng-quân cầm lại cỡ nào cũng không nghe. Trần tổng đà-chủ mau rời khỏi nơi đây kéo dê y bắt được thì khó lòng cho cả Nguyên-Soái lẫn Tổng-Đà-Chủ.

Trần-Gia-Cách thối lui ra sau một bước, tay trái đưa ra điểm huyết ngay vào huyết 'kỳ môn' của tên lính một cái khiến hắn ngã ngửa xuống đất, không kịp kêu lên một tiếng.

Văn-Thái-Lai thấy vậy kêu lên:

-Thủ pháp của Tổng-Đà-Chủ thật là có một không hai ở trên đời.

Trần-Gia-Cách mỉm cười, bế tên lính bỏ dưới gầm giường. Văn-Thái-Lai nói:

-Câu chuyện còn dài lắm, nếu kể hết chi tiết chắc không đủ thì giờ. Trương-Siêu-Trọng về bắt tử thì mọi việc sẽ dở dang hết. Hãy để tôi tóm tắt đại cương lại cho Tổng-Đà-Chủ biết rõ bí mật mà thôi.

Trần-Gia-Cách gật đầu nói:

-Anh cứ kể.

Văn-Thái-Lai kể tiếp:

-Sau khi Vu cố tổng đà-chủ biết chắc chắn Hoàng-Đế Mãn-Thanh là người Hán liền

khuyên y nên ‘phản Thanh phục Minh’ theo đường của Hồng Hoa Hội vạch ra. Trách nhiệm của Càn-Long là phải đuổi giặc Mãn-Thanh ra khỏi biên giới để khôi phục lại nền độc lập cho Hán-tộc. Khi công việc thành công thì Càn-Long vẫn được ủng hộ ngồi ngai vàng như thường. Xem ra Càn-Long cũng có chút động tâm nhưng không dám hứa chắc. Y vịn cớ là chưa biết câu chuyện đó là thật hay giả nên nhất thời không quyết định được. Càn-Long sau đó lại yêu cầu Vu cố tổng đà-chủ đem hai chứng vật cho y xem thì bấy giờ y sẽ bằng lòng tính mưu kế với Hồng Hoa Hội.

Nhưng bất ngờ, Vu cố tổng đà-chủ lâm trọng bệnh. Biết không qua khỏi, Vu cố tổng đà chủ di ngôn lại cho tất cả anh em Hồng Hoa Hội phải tôn Tổng-Đà-Chủ, lúc bấy giờ còn là Thiệu-Đà-Chủ, lên thế chức để tiếp tục sự nghiệp của người. Vu cố tổng đà-Chủ thân mật nắm tay tôi nói bằng một giọng run run đầy cảm xúc:

-Cơ hội ấy chỉ có một! Hán tộc có hưng thịnh lại hay không là nhờ đó, chớ bỏ qua.

Hoàng-Đế là anh ruột của Tổng-Đà-Chủ. Nếu y không chịu ‘phản Thanh phục Minh’ thì Hồng Hoa Hội huy động toàn dân khởi nghĩa đưa Tổng-Đà-Chủ lên ngai vàng thay thế Càn-Long.

Trần-Gia-Cách càng nghe kể càng sùng sốt, lạnh thính không nói được một tiếng. Chẳng nhớ lại lần nào gặp vua Càn-Long cũng thấy dường như nhà vua đối với mình rất khắt khít như có một tình cảm thiêng liêng nào đó. Lại nhớ đến lần trước ở Hải-Ninh Càn-Long quỳ lạy khóc lóc trước một cha mẹ mình. Trần-Gia-Cách tin rằng sự liên-hệ của Càn-Long đối với gia đình mình không phải bình thường đơn giản.

Văn-Thái-Lai lại nói:

-Vả lại, tại sao người Hán lại làm Hoàng-Đế Mãn-Thanh được? Lẽ dĩ nhiên phải có một lý do hết sức đặc biệt. Tôi chỉ tóm tắt những chi tiết quan trọng mà thôi. Sau này Tổng-Đà-Chủ sẽ hiểu tất cả. Được biết phong thư kể rõ mọi sự tình của thân mẫu Tổng-Đà-Chủ cùng với hai chứng vật hết sức quan trọng kia, Vu cố tổng đà-chủ nhờ một người hết sức tín cẩn gìn giữ. Người ấy chẳng phải ai xa lạ gì, chính là Thiên-Trì Quái-Hiệp Viên-Sĩ-Tiêu, là sư phụ của Tổng-Đà-Chủ! Tổng-Đà-Chủ xem những vật ấy sẽ hiểu rõ được tất cả sự tình.

Trần-Gia-Cách nói:

-Phải! Tôi nhớ lại rồi! Mới hồi Hè năm nay Tây-Xuyên Song-Hiệp có đến báii kiến sư phụ tôi. Phải chăng là hai người phục mệnh nghĩa phụ tôi đem thư và chứng vật đến đó

phải không?

Văn-Thái-Lai đáp:

-Đúng vậy! Viên lão tiên bối hứa nhận lãnh trách nhiệm giữa phong thư và tín vật ấy nhưng cũng không biết rõ được sự việc bên trong. Vu cố tổng đà-chủ dặn tôi rằng chỉ khi nào Tổng-Đà-Chủ chịu chính thức nhậm chức thì mới nói việc này cho biết, và Tổng-Đà-Chủ mới được mở phong thư và tín vật kia ra xem. Tôi chưa về kịp để nói rõ mọi chuyện cho Tổng-Đà-Chủ thì bị bọn ‘ung khuyến’ bắt. Sở dĩ tôi còn cố gắng giữ tánh mạng lại là mong gặp được Tổng-Đà-Chủ để nói hết những điều bí mật kia. Nay đã đạt được ý nguyện rồi thì không còn gì phải bận tâm hối tiếc nữa. Vậy mong Tổng-Đà-Chủ hãy tìm gặp Viên lão tiên bối để lấy hai tín vật kia xem rồi cùng với anh em Hồng Hoa Hội tiếp tục mưu đồ đại sự chứ đừng phí công phí sức để cứu tôi làm gì nữa. Xin đem việc quốc gia dân tộc làm trọng chứ đừng bận lòng đến một cá nhân nào nữa. Nếu đêm nay tôi không thoát được, xin Tổng-Đà-Chủ cứ xem tôi như là người đã chết rồi, vì cho dù Càn-Long không giết tôi đi chăng nữa, tôi cũng sẽ tự sát để khỏi làm vướng chân anh em Hồng Hoa Hội, có thể hỏng đến việc lớn!

Văn-Thái-Lai nói đến đây như có vẻ như đã mãn nguyện vô cùng, chẳng khác gì người trần trối gặp được thân nhân một lần cuối trong phút lâm chung. Nét mặt của chàng tươi hẳn lên, với vẻ cương quyết lạ thường. Chàng còn đang định nói thêm điều gì thì chợt nghe trên đường hầm vào địa lao có tiếng chân người đang rảo bước.

Trần-Gia-Cách liền khép mình vào một góc giường. Thành linh, Văn-Thái-Lai trườn nửa thân mình ra ngoài thành giường ngã xuống đất không cựa quậy.

Một ánh đèn đi trước, Trương-Siêu-Trọng theo sau. Trong ánh sáng lơ mờ, y thấy Văn-Thái-Lai nửa thân lọt ra khỏi thành giường trông chẳng khác nào như một xác chết. Cho rằng khâm phạm tự sát, Trương-Siêu-Trọng hoảng vía, đỡ Văn-Thái-Lai dậy tìm cách cứu tỉnh lại.

Trương-Siêu-Trọng đưa tay lên mũi Văn-Thái-Lai sờ thử thì bỗng nghe Văn-Thái-Lai quát lên một tiếng, toàn thân chàng vùng dậy đè lên mình Trương-Siêu-Trọng. Nhanh như cắt, Văn-Thái-Lai quát một đường xích sắt trên tay vào ngay mặt Hòa-Thủ Phán-Quan khiến cho y choáng váng cả mặt mày.

Bị tấn công bất ngờ, Trương-Siêu-Trọng vẫn cố giữ bình tĩnh lách mình lăn ra khỏi thân hình Văn-Thái-Lai thì bỗng chợt cảm thấy ngũ tạng trong người nhói lên. Trương-Siêu-

Trọng biết ngay có người ở dưới gầm giường xuất kỳ bất ý ra tay điểm huyệt mình. Y rống lên một tiếng, nhảy ra xa hai bước, nín hơi như đang tìm cách tự khai giải huyệt đạo. Trần-Gia-Cách thấy Trương-Siêu-Trọng bị điểm trúng yếu huyệt mà không ngã xuống còn lui được ra sau hai bước thì kinh hãi vô cùng, phóng ra khỏi gầm giường sử dụng ‘Thiếu-Lâm Quyền’ tấn công.

Trương-Siêu-Trọng chỉ còn biết cố gắng mà né tránh chứ không tài nào dám chống đỡ, bị trúng ngay mặt liên tiếp mấy quyền lão đảo ra sau. Không bỏ lỡ cơ hội, Trần-Gia-Cách xông tới tung một cước vào ngay hông y.

Trương-Siêu-Trọng vừa nghiêng mình qua bên trái để tránh né bỗng nghe huyệt ‘thần đình’ của mình tê buốt lại. Hỏa-Thủ Phán-Quan không gượng được, toàn thân như mềm nhũ ra, ngã quỵ xuống đất.

Trần-Gia-Cách lục soát trong người Trương-Siêu-Trọng một hồi mà vẫn không tìm được thanh Ngân-Bích Kiếm ở đâu thì thất vọng vô cùng. Thấy trong người Trương-Siêu-Trọng có một tờ giấy, Trần-Gia-Cách liền lấy ra đọc thử. Đại khái ý trong thư là của Lý-Khả-Tú viết, bảo Trương-Siêu-Trọng đem thanh Ngân-Bích-Kiếm đến cho một vị Thân-Vương xem thử.

Trần-Gia-Cách cho rằng Lý-Khả-Tú đa mưu túc trí, sợ chàng vào địa huyệt, lừa thế đoạt thanh Ngân-Bích-Kiếm để giải thoát cho Văn-Thái-Lai nên gạt Trương-Siêu-Trọng đem kiếm ra ngoài để phòng biến cố. Vì vậy cho nên Trương-Siêu-Trọng trở về địa lao mà Ngân-Bích-Kiếm còn nằm trong tay Lý-Khả-Tú.

Thình lình, Trần-Gia-Cách nhảy đến chỗ Văn-Thái-Lai với nét mặt tươi vui, hớn hở.

Văn-Thái-Lai ngạc nhiên hỏi:

-Chuyện gì vậy Tổng-Đà-Chủ?

Trần-Gia-Cách không đáp, lấy chùm chìa khóa đưa tay mở xiềng. Lạ lùng thay, cái khóa bật ra, và hai tay Văn-Thái-Lai hoàn toàn được tự do. Kế đến, Trần-Gia-Cách cởi áo choàng của mình ra mặc vào cho Văn-Thái-Lai, lấy mao đội cho Bôn-Lôi-Thủ, chỉ để chừa đôi mắt hé ra một chút.

Văn-Thái-Lai hỏi:

-Như thế này nghĩa là sao, thưa Tổng-Đà-Chủ?

Trần-Gia-Cách không đáp, chỉ thúc giục:

-Tứ ca mau rời khỏi nơi này ngay lập tức!

Văn-Thái-Lai hiểu rõ dụng ý của Trần-Gia-Cách. Bôn-Lôi-Thủ hết sức cảm kích trong lòng nhưng lại khảng khái nói:

-Hảo ý của Tổng-Đà-Chủ, Văn-Thái-Lai xin nhớ mãi trong lòng nhưng không thể nào tuân mệnh được.

Trần-Gia-Cách nói:

-Tứ ca cũng biết rõ Càn-Long là anh ruột của tôi rồi. Chắc chắn y sẽ không hại tôi đâu.

Văn-Thái-Lai nói:

-Xin Tổng-Đà-Chủ đừng nên chủ quan như vậy. Không có gì mà Càn-Long không dám làm đâu. Hơn nữa, Tổng-Đà-Chủ đừng quên người là linh hồn của Hồng Hoa Hội...

Trần-Gia-Cách nghe nói chột ngất lời:

-Tôi là Tổng-Đà-Chủ, tất nhiên tất cả anh em trong Hồng Hoa Hội đều phải nghe theo mệnh lệnh của tôi có phải không?

Văn-Thái-Lai đáp:

-Lẽ tất nhiên.

Trần-Gia-Cách nghiêm nghị nói:

-Thế thì tốt lắm! Lấy tư cách Tổng-Đà-Chủ, tôi ra lệnh cho Văn tứ ca phải lập tức rời khỏi địa lao. Bên ngoài đã có sẵn anh em chờ đợi.

Văn-Thái-Lai cúi đầu thưa:

-Lần này bất đắc dĩ tôi đành vi lệnh Tổng-Đà-Chủ. Nếu may mắn sống sót, tôi bằng lòng lãnh nhận bất cứ hình phạt nào của hội.

Biết Văn-Thái-Lai là người nghĩa khí, Trần-Gia-Cách liền đổi chiến thuật:

-Văn tứ tẩu ngày đêm tưởng nhớ đến anh. Các anh em cũng một lòng trông ngóng. Nếu anh phụ lòng tất cả thì quả là người bội tình bội nghĩa.

Văn-Thái-Lai vẫn không chịu nghe lời. Suy nghĩ vài giây, Trần-Gia-Cách nói:

-Thôi, thì cả hai người cùng nhau trốn thoát ra ngoài. Thế nào?

Văn-Thái-Lai tươi ngay nét mặt nói:

-Sao Tổng-Đà-Chủ không nói sớm?

Văn-Thái-Lai không chịu mặc đồ của Trần-Gia-Cách cho nên chàng phải cởi đồ của Trương-Siêu-Trọng cho Bôn-Lôi-Thủ mặc vào. Sau đó, Trần-Gia-Cách xiềng chân xiềng tay Trương-Siêu-Trọng lại thế vào chỗ của Văn-Thái-Lai khi nãy.

Trần-Gia-Cách và Văn-Thái-Lai vừa ra khỏi địa lao thì đèn đuốc trước mặt bỗng dưng

sáng chung lên. Một toán quân cầm xà mâu đang đứng chực sẵn giữ chặt miệng hang. Đàng sau toán quân kia là một đội xạ thủ đang giương sẵn cung nỏ chờ lệnh.

Trần-Gia-Cách lùi lại sau một bước hỏi nhỏ Văn-Thái-Lai:

-Thương thế của anh đã bình phục chưa? Liệu sức xông xáo được không?

Văn-Thái-Lai đáp:

-Khó lắm! Gót chân của tôi còn đau, đi còn không muốn vững, thử hỏi làm sao chạy nổi!

Thôi, Tổng-Đà-Chủ cứ yên tâm mà thoát ra đi, đừng lo cho tôi làm gì!

Trần-Gia-Cách nói:

-Anh thử đóng vai Trương-Siêu-Trọng xem sao!

Văn-Thái-Lai khẽ để sụp mào xuống khỏi mặt chút đỉnh, tay choàng lấy vai Trần-Gia-Cách ôm cứng rồi bình thân bước ra khỏi miệng hang.

Từ xa, Lý-Khả-Tú nhìn thấy cảnh đó thì lại nghĩ là Trương-Siêu-Trọng đã bắt sống được Trần-Gia-Cách để nạp cho vua Càn-Long. Lý-Khả-Tú xoay qua nói nhỏ với Lý-Mộng-Ngọc:

-Con đem thanh Ngân-Bích-Kiểm trả lại cho Trương-Siêu-Trọng đồng thời nói khéo vài câu mua chuộc tình cảm để y thả Tổng-Đà-Chủ Hồng Hoa Hội ra đi.

Lý-Mộng-Ngọc vâng lời, cầm thanh Ngân-Bích-Kiểm chạy đến. Chặn hai người lại trước mặt, Lý-Mộng-Ngọc đưa thanh Ngân-Bích-Kiểm cho Văn-Thái-Lai nói:

-Trương sư thúc! Đây là thanh Ngân-Bích-Kiểm của sư thúc!

Cùng lúc ấy, Lý-Mộng-Ngọc khẽ thúc nhẹ khuỷu tay vào người Trần-Gia-Cách. Văn-Thái-Lai đưa tay đón lấy thanh Ngân-Bích-Kiểm và khẽ 'ừ' một tiếng. Trong ánh sáng của đèn đuốc, Lý-Mộng-Ngọc chợt nhìn thấy rõ được mặt của người mình vừa trao kiếm thì kinh hãi la lên:

-Văn-Thái-Lai! Bộ ngươi tưởng là trốn thoát được nơi này sao?

Dứt lời, Lý-Mộng-Ngọc rút kiếm nhắm ngay bụng Văn-Thái-Lai đâm một nhát. Văn-Thái-Lai nhanh tay lách qua một bên rồi đưa tay nắm chặt lấy cổ tay của Lý-Mộng-Ngọc. Lý-Mộng-Ngọc thấy cổ tay đau nhức vô cùng thì biết mình đã gặp phải đối thủ liên buông kiếm ra, rút lệ tay trở về. Lúc đó Lý-Khả-Tú đã chỉ huy quân lính vây kín Văn-Thái-Lai.

Trần-Gia-Cách quay trở lại định nhảy đến cứu Văn-Thái-Lai thì thấy thanh Ngân-Bích-Kiểm lóc lên, bao nhiêu binh khí bị chặt gãy rơi loảng xoảng dưới đất.

Lý-Khả-Tú gọi lớn:

-Nếu người không chịu ngừng tay thì ta lập tức ra lệnh buông tên!

Văn-Thái-Lai cầm thanh Ngân-Bích-Kiểm vút xuống đất nói:

-Tổng-Đà-Chủ hãy mau thoát đi!

Vừa dứt lời, Văn-Thái-Lai đã gục xuống. Trần-Gia-Cách thấy thế vội vàng lớn tiếng gọi:

-Khoan! Lý tướng-quân! Ông mau tìm lương y điều trị cho Văn tứ ca. Ta đi đây!

Trần-Gia-Cách dứt lời lặng lẽ một mình buồn bã đi ra ngoài. Quân lính tuy đông nhưng không một ai dám cản trở. Lý-Khả-Tú cũng không lên tiếng ra lệnh bắt lại. Chàng đi ra ngoài, thấy vô số binh lính và xạ thủ đang chờ sẵn từ phía chĩa binh khí và cung nỏ về phía mình đợi lệnh. Trần-Gia-Cách vừa đi vừa kinh hãi trong lòng, nghĩ thầm:

-“Lý-Khả-Tú phòng bị kỹ càng như thế này thì có huy động toàn lực anh em vào đây cứu Văn tứ ca thì chỉ uổng mạng tất cả mà thôi chứ chẳng lợi ích gì!”

Ra khỏi dinh thự Lý-Khả-Tú, Lạc-Băng và Vệ-Xuân-Hoa đến đón tiếp. Trần-Gia-Cách cười miễn cưỡng, khẽ lắc đầu không nói một lời. Đám hào kiệt Hồng Hoa Hội hiểu ngay, ai nấy đều buồn rầu đưa nhau lên ngọn đồi phía sau.

Mọi người mệt mỏi cả tinh thần lẫn thể xác, một hồi lâu không ai nói chuyện với ai một lời nào cả. Trần-Gia-Cách nói với Vệ-Xuân-Hoa:

-Cứu ca! Anh hãy đem ngọc bình và tiểu thiếp của Lý-Khả-Tú trả lại cho hắn. Chúng ta không nên thất tín!

Vệ-Xuân-Hoa vâng lệnh ra đi. Bổng Mã-Đại-Đình hốt ha hốt hải chạy vào nói:

-Tổng-Đà-Chủ! Trương-Siêu-Trọng có thư gửi Tổng-Đà-Chủ!

Trần-Gia-Cách mở thư ra đọc, thấy toàn là những lời giận dữ căm phẫn của Trương-Siêu-Trọng, trách chàng dùng quỷ kế lén điếm huyết, lại xiềng xích nhốt y vào nhà lao. Vì thế, để quyết rửa mối nhục này, Trương-Siêu-Trọng hẹn tỉ thí một phen để phân tài cao hạ, địa điểm ngày giờ hoàn toàn do Trần-Gia-Cách lựa chọn.

Trần-Gia-Cách liền thảo ngay một bức thư hồi âm hẹn sẽ gặp nhau vào giờ Ngọ ngày hôm sau tại ngọn núi phía Bắc thành Hàng-Châu. Vừa định sai người đem thư giao đến cho Trương-Siêu-Trọng thì Từ-Thiện-Hoàng cản lại nói:

-Xin Tổng-Đà-Chủ đừng nóng giận! Chúng ta chỉ có hai ngày để cứu Văn tứ ca. Chuyện tỉ võ có thể từ từ cũng được, không sao.

Trần-Gia-Cách nghe nói gật đầu nói:

-Thất ca nói phải! Hôm nay là ngày 20, để tôi sửa lại là ngày 22 cũng được.

Sửa lại ngày giờ trong thư xong, Trần-Gia-Cách mới sai kẻ tâm phúc đem thư đến dinh thự của Lý-Khả-Tú nhờ người trao lại cho Trương-Siêu-Trọng.

Triệu-Bán-Son nói:

-Trương-Siêu-Trọng có thanh Ngân-Bích-Kiểm quá ư lợi hại, tốt hơn hết Tổng-Đà-Chủ không nên tỉ thí bằng binh khí với hắn. Nhưng quyền cước của Tổng-Đà-Chủ thật là có một không hai trên đời, sẽ có nhiều hy vọng thủ thắng hơn!

Vô-Trần Đạo-Nhân bỗng hậm hực nói:

-Há lại sợ so kiếm với hắn sao!

Vì nhớ tới lúc Trương-Siêu-Trọng lợi dụng binh khí sắc bén chặt gãy kiếm của mình trong trận quyết đấu gần sông Hoàng-Hà hôm nọ cho nên Vô-Trần Đạo-Nhân giận dữ chẳng cùng.

Châu-Trọng-Anh nói:

-Tôi có việc muốn được tỏ bày cùng Tổng-Đà-Chủ.

Trần-Gia-Cách lễ phép thưa:

-Châu lão tiên bối có điều gì xin cứ dạy bảo.

Châu-Trọng-Anh nói:

-Võ nghệ của Tổng-Đà-Chủ dưới vòm trời này chắc chắn không tìm được người thứ hai, lão phu tin tưởng sẽ lần át được Trương-Siêu-Trọng. Tuy nhiên, phải ít năm nữa nội lực của Tổng-Đà-Chủ mới đạt được mức tối cao cho nên hiện tại phải nhượng bộ Trương-Siêu-Trọng về mặt đó. Võ công Tổng-Đà-Chủ hơn hẳn, nhưng lại kém về hồ hâu thì trận đấu này cùng lắm chỉ là hòa thôi. Như vậy thì phỏng có lợi gì? Xin Tổng-Đà-Chủ đừng quên trách nhiệm to lớn với bang hội mà liều thân khinh xuất đấu với hắn làm gì. Thắng chưa chắc đã có lợi, mà nếu chẳng may lỡ tay sênh miếng thì có phải làm phụ lòng bao nhiêu người đặt niềm tin vào Tổng-Đà-Chủ hay không?

Trần-Gia-Cách gật đầu đáp:

-Những lời dạy bảo của Châu lão tiên bối thật quả là vàng ngọc. Nhưng chẳng qua nếu không nhận lời thì Trương-Siêu-Trọng sẽ chê cười cho là chúng ta khiếp nhược, có hại đến uy tín của Hồng Hoa Hội. Vì vậy, vẫn bối cảm thấy cần phải cùng hắn sống mái một phen mới được.

Thường-Bá-Chí nói:

-Để tôi tìm cách lấy trộm thanh Ngân-Bích-Kiểm của hấn để buộc hấn phải dùng quyền cước thì mới có lợi cho Tổng-Đà-Chủ.

Chương-Tấn nói:

-Hà tất phải thế! Chúng ta cứ theo phương pháp ‘xa luân chiến’ (#1) làm tiêu hao nội lực của hấn thì đến lúc Tổng-Đà-Chủ ra tay lo gì mà chẳng thắng!

Nghe Chương-Tấn nói ai nấy đều cả cười. Trong khi mọi người đang bàn luận thì người nhà của Mã-Thiện-Quân đến báo tin:

-Thưa lão gia! Lão già Vương-Duy-Dương vẫn chẳng chịu ăn uống gì cả, còn buông lời mắng chửi nữa.

Mã-Thiện-Quân buồn cười hỏi:

-Lão ta chửi những gì?

Tên gia nhân đáp:

-Lão ta chửi Ngự-lâm quân làm việc cẩu thả, nói rằng lão một đời tung hoành ngang dọc được võ lâm đồng đạo kính trọng mà không ngờ lãnh trách nhiệm vụ bảo tiêu bảo vật cho nhà vua lại bị triều đình làm nhục.

Vô-Trần Đạo-Nhân cười sặc sụa nói:

-Lão là Uy-Chấn Hà-Sóc, tên tuổi vang dậy trong giang hồ, ngò đâu đến Giang-Nam bị chôn vùi cả một cuộc đời oanh liệt, bảo sao không làm lão điên đầu!

Từ-Thiện-Hoảng bỗng vỗ đùi, nảy ra một ý nghĩ nói:

-Tôi vừa nghĩ ra một kế gọi là ‘Biện trạng kích hồ’, không hiểu ý kiến các vị huynh đệ như thế nào?

Mọi người hỏi ý kiến chàng ra sao, Từ-Thiện-Hoảng hóm hỉnh đem mưu kế của mình ra nói. Mọi người nghe xong đều phá lên cười. Triệu-Bán-Son khen chẳng hết lời:

-Thật là tuyệt diệu!

Trần-Gia-Cách cũng phải bật cười nói:

-Kế này thật sự cũng chẳng phải là quang minh chính đại gì cho lắm! Tuy nhiên, ở trong xóm tiểu nhân thì nhiều lúc cũng không nên dùng cái đạo của người quân tử ra mà đối.

Mạnh đại ca! Anh làm ơn lo hộ chuyện này nhé!

Chú thích:

(1-) Xa luân chiến: khi gặp một người quá lợi hại không thể đấu lại được thì áp dụng

chiến thuật này, dùng từng người một luân phiên nhau đánh một người, mục đích làm tiêu hao sức lực của người kia để “hạ từ từ”.

hết: [Hồi 17](#)

Kim Dung

Thư Kiếm Ân Cừ Lục

Hồi 18

**Vài lời khích tướng buông nhè nhẹ
Hai hồ tranh phong quyết sống còn**

Vương-Duy-Dương tung hoành trên đất Tề, Lỗ, Triệu, Yên hơn 40 năm làm cho quần hùng phải khiếp vía nên lão ta trở nên tự đắc, cho rằng võ công của mình là vô địch, không có ai địch nổi. Lần này đích thân chỉ huy đoàn bảo tiêu đến Giang-Nam, tưởng rằng Hoàng-Đế sẽ đền bù cho những khó nhọc ban thưởng xứng đáng để cho sự nghiệp thêm hiển vinh, nào ngờ lại phải chuốc lấy những nỗi trái ngang uất hận. Vì vậy, lão ta nhất định không chịu ăn uống, yêu cầu nhất định phải được yết kiến quan Thống-Lãnh Ngự-lâm quân để phân trần.

Vương-Duy-Dương đang la hét chửi rủa thì một người chừng 30 tuổi, mặc y phục Ngự-lâm quân vào hàng cao phẩm bước vào. Người đó chính là Mạnh-Kiến-Hùng, nghe lời Trần-Gia-Cách vào tiếp xúc với Vương-Duy-Dương. Với dáng điệu của một ‘quan lớn’, Mạnh-Kiến-Hùng chẳng thèm đếm xỉa gì đến Vương-Duy-Dương, ngang nhiên kéo ghế ngồi, hách dịch cất tiếng hỏi:

-Kẻ nào với danh hiệu là Uy-Chấn Hào-Sóc đâu?

Vương-Duy-Dương sẵn cơn thịnh nộ nên lớn tiếng đáp:

-Chính là tôi đây! Đó chẳng qua là giang hồ thân hữu gọi vậy chứ không phải do tôi cố ý tự đặt ra! Nếu Phúc đại nhân thấy trái tai tôi lập tức nói với bạn bè từ nay tước bỏ cái ngoại hiệu đó!

Mạnh-Kiến-Hùng lạnh lùng nói:

-Phúc đại nhân là dòng dõi quý phái hoàng-tộc, há lại đi để ý đến cái đám giang hồ như các người.

Vương-Duy-Dương uất ức nói:

-Tôi hộ tống bảo vật cho Hoàng-Thượng từ Bắc-Kinh trải qua bao nhiêu hiểm trở nguy nan mà không hề sơ xuất mấy may. Chẳng hiểu vì cớ gì ại bị nhốt vào lao tù như thế này?

Mạnh-Kiến-Hùng hỏi:

-Thật ngươi chưa hiểu vì lẽ gì à?

Vương-Duy-Dương đáp:

-Hắn là vậy!

Mạnh-Kiến-Hùng nhìn Vương-Duy-Dương soi mói từ đầu đến chân một hồi rồi mới nói:

-Chỉ sợ ngươi tuổi già sức yếu, tinh thần suy nhược, không chịu nổi sự hãi hùng kinh khiếp đó thôi!

Những câu Mạnh-Kiến-Hùng vừa nói là những điều tối kỵ mà Vương-Duy-Dương ghét nhất. Lão ta không dẫn được vận nội công vào bàn tay chặt mạnh vào một góc của chiếc bàn. Góc bàn bị chặt đứt như bị dùng dao bén mà gọt dẻo. Mảnh bàn rớt xuống đất nát ra như cám.

Vương-Duy-Dương lửa giận bốc lên phùng phùng hét lên:

-Vương-Duy-Dương này tuổi đã cao thật nhưng võ công thì vẫn còn trẻ lắm. Trên đời không có thứ nào có thể làm cho Vương-Duy-Dương này có thể kinh hãi và khiếp nhược được cả!

Mạnh-Kiến-Hùng khề gật đầu đáp:

-Lão Vương ngươi kể ra cũng ‘khá anh hùng’ đấy! Nhưng trên giang hồ lão ít nhất còn phải đứng sau hai người nữa. Chẳng hay ngươi có nghe câu nói của giới hắc đạo là: ‘Thà đụng Diêm-Vương, chớ chọc lão Vương. Thà chịu ba thương, đừng gặp một Trương’?

Vương-Duy-Dương vênh váo nói:

-Đó là vì bạn bè muốn nhấn mạnh cái tính khí nóng nảy và ý chí cứng cỏi của tôi mà đặt ra câu ấy thôi.

Mạnh-Kiến-Hùng nói:

-Té ra ‘lão Vương’ trong câu đó chính là ngươi thật đó sao? Nhưng tại sao giới hắc đạo lại đem chữ ‘Vương’ mà đặt trước chữ ‘Trương’ như vậy? Không lẽ võ công của ngươi lại cao hơn người mang họ ‘Trương’ kia?

Vương-Duy-Dương bị nói khích nhẹn không được đứng thẳng lên bước tới một bước nói:

-À! Chắc là Hỏa-Thủ Phán-Quan định đem lão phu này lên bàn cân để so sánh giá trị đây mà! Lão ta thật là hồ đồ nên mới có việc như thế này!

Mạnh-Kiến-Hùng làm mặt nghiêm nghị nói:

-Trương đại nhân là thượng cấp của ta! Người có biết hay không?

Vương-Duy-Dương khinh khỉnh đáp:

-Tôi chỉ biết một người có tên là Trương-Siêu-Trọng có chân trong đội Ngự-lâm quân, thế thôi!

Mạnh-Kiến-Hùng hỏi:

-Người biết mặt Trương đại nhân chứ?

Vương-Duy-Dương đáp:

-Dẫu cùng ở Bắc-Kinh thật, nhưng lão ta làm quan cho triều đình, tôi là thường dân. Tuy nghe danh nhưng chưa từng làm quen bao giờ!

Mạnh-Kiến-Hùng ‘xuýt xoa’ nói rằng:

-À, thì ra thế đấy! Bọn ta trong Ngự-lâm quân vẫn nghe Trương đại nhân tỏ lòng hâm mộ người từ lâu rồi. Hiện tại, Trương đại nhân đang có mặt tại Hàng-Châu. Đại nhân nói rằng lúc ở Bắc-Kinh, vì bận hầu cận Hoàng-Thượng cho nên khó có thể hạ mình để tìm đến người được. Bây giờ cả hai cùng ở ngoài vòng kinh-thành nên Trương đại nhân có ba việc muốn bàn với người. Chỉ cần người chịu hứa chắc một lời sẽ lập tức tha ngay.

Vương-Duy-Dương hậm hực nói:

-Ta bị lâm vào tình trạng thế này thì cần gì phải thương lượng thế này hay thế nọ? Muốn gì thì cứ nói đi! Chẳng hay Hòa-Thủ Phán-Quan yêu cầu ta những điều gì?

Mạnh-Kiến-Hùng nói:

-Toàn những việc dễ dàng, chẳng chút khó khăn. Vương tổng tiêu-đầu hà tất phải nóng giận. Điều thứ nhất là yêu cầu Vương tổng tiêu đầu bỏ ngay ngoại hiệu ‘Uy-Chấn Hà-Sóc’!

Vương-Duy-Dương đáp ngay không do dự:

-Được! Còn việc thứ nhì?

Mạnh-Kiến-Hùng nói:

-Yêu cầu Vương tổng tiêu-đầu dẹp bỏ ngay Trấn-Viễn tiêu cục!

Vương-Duy-Dương nổi giận hét như sấm:

-Ta lập nên Trấn-Viễn tiêu cục cả 40 năm nay, không bao giờ dung túng đám hắc đạo!

Trương đại nhân bảo ta dẹp bỏ đi có nghĩa là sao? Nhưng thôi, cũng được! Còn việc thứ ba?

Mạnh-Kiến-Hùng dừng lại mấy giây rồi mới nói:

-Yêu cầu Vương tổng tiêu-đầu mời tất cả đồng đạo võ lâm tập hợp lại đông đủ bảo với họ đảo ngược câu ví kia thành ‘Thà chịu ba thương đừng gặp một Trương, thà đựng Diêm-Vương đừng chọc lão Vương’. Đồng thời Trương đại nhân cũng không muốn nhìn thấy Vương tổng tiêu-đầu cầm cây Bát-Quái đao kia nữa!

Vương-Duy-Dương nghe nói liền nổi giận đùng đùng, hét lên từng hồi như sấm rền:

-Ta với Trương-Siêu-Trọng không thù không oán có sao y dám khinh thị ta như vậy?

Mạnh-Kiến-Hùng nói:

-Người hưởng đủ tất cả rồi, nào là danh dự cho đến giàu sang phú quý, thậm chí cả bổng-lộc triều đình cũng không thiếu, đã 40 năm còn chưa đủ hay sao? Tốt hơn hết người nên nghe lời Trương đại nhân kéo hồi không kịp đó!

Ý của Trương đại nhân đã quá rõ ràng, không lẽ người không hiểu? Một núi không bao giờ có thể có hai cọc được. Đó là lẽ tự nhiên từ xưa đến nay.

Vương-Duy-Dương nói:

-Sở dĩ Trương-Siêu-Trọng làm nhục ta là không ngoài mục đích muốn nổi danh. Trường hợp ta không chịu thì y nhốt ta mãi hay sao? Ta thà liều chết chứ không để cho kẻ khác lợi dụng việc công để kiếm lợi riêng cho mình đâu!

Mạnh-Kiến-Hùng khề cau mày nói lớn:

-Trương đại nhân là hào kiệt trên đời, há lại làm chuyện mờ ám bao giờ! Người đừng nghĩ quấy mà mang tội phạm thượng! Trương đại nhân đã đưa ra ba việc cho người rõ. Nếu người biết thuận theo chiều gió thì sẽ được thả ra liền, còn như vẫn ngoan cố thì Trương đại nhân vẫn cho người một cơ hội để tiếp tục xung hùng. Đúng giờ Ngọ hôm nay tại ngọn núi phía Bắc thành Hàng-Châu, nếu người không phục thì tới đó để lãnh giáo quyền thuật và kiếm pháp lợi hại của Trương đại nhân! Người thấy phải chăng là Trương đại nhân lòng dạ quảng đại, đường đường chính chính không chèn ép ai cả. Ta thành thật khuyên người nên chấp nhận ba việc trên là hơn. Trương đại nhân đang hồi sung sức trong khi người tuổi đã xế chiều, xương cốt đã bại hoại, liều mạng mà làm gì! Những lời Mạnh-Kiến-Hùng chẳng khác nào những thùng dầu tạt vào ngọn lửa đang cháy dữ dội. Vương-Duy-Dương nói như hét lên:

-Vương-Duy-Dương này đã hơn 40 năm tung hoành lừng lẫy trên giang hồ, có đời nào lại chịu nhận ba việc nhục nhã như thế! Không cần nói nhiều! Ta nhất định phải xem thử bản

lãnh Hỏa-Thủ Phán-Quan đến đâu mà dám khinh người thái thậm như thế!

Mạnh-Kiện-Hùng nói:

-Trương đại nhân không muốn việc này đến tai Hoàng-Thượng bởi vì tính Hoàng-Thượng hay thương hại người già cả yếu đuối nên có thể ngăn cản mà trách cứ Trương đại nhân là sao lại ỷ võ nghệ siêu quần mà nở ra tay đánh người cao tuổi đáng thương có công hộ tống bảo vật. Vì vậy, nếu người không sợ thì cứ một mình một đao mà tìm đến. Người nào đem theo trợ thủ quyết không phải là anh hùng hảo hán. Còn nếu như người biết tự lượng sức mình thì nên chịu ba điều Trương đại nhân đã đưa ra.

Vương-Duy-Dương bị Mạnh-Kiến-Hùng nói khích một hồi thì không thể nào chịu đựng được nữa nói lớn:

-Nếu phải bỏ đám năm xương tàn này nơi núi rừng, Vương-Duy-Dương này cũng cam chịu, nhưng quyết không để cho Hỏa-Thủ Phán-Quan khinh thường được.

Mạnh-Kiến-Hùng lại nói:

-Tính Trương đại nhân vốn cẩn thận nên không muốn bị Hoàng-Thượng sau này chất vấn. Nếu người muốn quyết đấu thì hãy mau hạ chiến thư để có gì sau này Trương đại nhân trình bày với Hoàng-Thượng trường hợp người bị thảm bại rồi then quá hóa giận mách lại Hoàng-Thượng.

Vương-Duy-Dương nghe nói lập tức ưng chịu ngay. Vương-Duy-Dương run tay đề mấy hàng như sau:

Gửi Trương-Siêu-Trọng đại nhân,

Lời nói cũng như hành động của ông tỏ ra khi người thái quá! Hôm nay đúng giờ Ngọ, tôi hẹn gặp ông tại đỉnh núi phía Bắc thành Hàng-Châu để phân tài cao hạ. Nếu tôi thua thì mọi việc để cho ông mặc tình xử trí.

Vương-Duy-Dương

Vốn là một kẻ vũ phu, chữ nghĩa chẳng được bao nhiêu, lại đang lúc giận giữ nên run tay, nghĩ sao viết vậy, tuồng chữ nguệch ngoạc. Mạnh-Kiến-Hùng mỉm cười cầm thư ra đi.

Vương-Duy-Dương hỏi:

-Xin huynh đài cho biết tên họ để sau này khi gặp lại tiện bề xưng hô.

Mạnh-Kiến-Hùng cười nói:

-Tôi thuộc kẻ hậu sinh, có đáng gì cho Vương tổng tiêu-đầu phải bận tâm đến!

Dứt lời Mạnh-Kiến-Hùng đi thẳng ra ngoài, đóng cửa lại. Đám hào kiệt Hồng Hoa Hội biết Vương-Duy-Dương xưa nay rất sợ quan quyền nên sẽ chẳng dám trốn đi, thành thử cũng không cần phải canh gác chặt chẽ làm gì. Hơn nữa, tuy gọi là nhà giam, nhưng chỉ có vài cánh cửa mỏng sơ sài. Với võ nghệ của Vương-Duy-Dương thì nếu lão ta muốn trốn thoát thì thật không phải là chuyện khó...

Trong khi đó, người bị nhốt ở phòng kế bên là Thiết-cầm sát Hàn-Văn-Xung đang ngồi rầu rĩ chợt nghe bên gian nhà phía trái có tiếng la hét chửi rủa ầm ĩ. Lấy làm lạ, Hàn-Văn-Xung để ý lắng tai nghe thì nhận ra là giọng của Tổng tiêu-đầu Trần-Viễn tiêu cục Vương-Duy-Dương.

Hàn-Văn-Xung ngạc nhiên hỏi thăm:

-Sao Tổng tiêu-đầu lại lọt vào chốn này? Mà sao lại mắng chửi Hỏa-Thủ Phán-Quan như vậy?

Nguyên Thiết-cầm sát Hàn-Văn-Xung hôm ấy rượt theo con bạch mã bị Triệu-Bán-Son bắt về nhốt vào trong một căn phòng nhỏ này. Y tự biết lần này lọt vào tay Hồng Hoa Hội ắt khó mà toàn được tánh mạng nên chán nản, rầu rĩ vô cùng.

Hàn-Văn-Xung vừa định buông tiếng hỏi vọng sang thì chợt có hai người xô cửa bước vào nói:

-Xin mời Hàn đại gia vào sảnh đường có việc cần gấp.

Đến sảnh đường, Hàn-Văn-Xung thấy ở bàn ghế phía bên trái có ba người ngồi. Người ngồi chính giữa chính là Tổng-Đà-Chủ Hồng Hoa Hội Trần-Gia-Cách. Hai người kia, Hàn-Văn-Xung nhận ra là Châu-Trọng-Anh và Từ-Thiện-Hoàng. Y cúi gằm mặt xuống đất chứ không dám nhìn thẳng vào mặt ai cả.

Trần-Gia-Cách ngồi chễm chệ trên ghế nói:

-Hàn đại ca! Lần trước gặp nhau ở Cam-Túc, không ngờ lần này lại tái ngộ ở chốn này. Âu cũng là duyên trời đưa đây!

Trầm ngâm giây lâu, Hàn-Văn-Xung nói:

-Hôm ấy tôi đã hứa là sẽ ‘rửa tay gác kiếm’ về sống ẩn dật với ‘túi thơ bầu rượu’. Nhưng Vương tổng tiêu-đầu với tôi có chút tình nghĩa, viết thư nài nỉ tôi cố gắng giúp ông ta thêm một chuyến nữa nên không thể nào từ chối được. Đây là do tình bằng hữu đưa đẩy chứ chẳng phải tôi có ý định tung hoành ngang dọc đây đó trên giang hồ nữa. Hơn nữa,

lần bảo tiêu này có liên hệ đến phủ Trần Tường-quốc ở Hải-Ninh, tướng công tử cũng không nữa...

Hàn-Văn-Xung chưa nói hết câu thì Từ-Thiện-Hoảng đã lớn tiếng chặn ngang, ngắt lời:

-Hàn bằng hữu! Trên giang hồ phải lấy chữ tín làm trọng. Nếu không chịu giữ lời thì còn gì để nói nữa!

Hàn-Văn-Xung giận quá hóa liều nói:

-Ta đã rơi vào tay các người, muốn giết thì cứ giết, hà tất phải...

Trần-Gia-Cách vội lấy tay ngăn lại, ngắt lời:

-Hàn đại ca chớ nên nói như vậy! Anh em Hồng Hoa Hội chúng tôi với Vương tổng tiêu-đầu từ lâu vẫn có chút tình giao hảo. Lần này Vương tổng tiêu đầu vì chúng tôi mà ra mặt đụng độ với Hòa-Thủ Phán-Quan Trương-Siêu-Trọng. Thế thì Hàn đại ca với chúng tôi có khách chi người một nhà? Việc trước kia xin bỏ hết đi, đừng nhắc tới nữa! Chỉ xin hỏi giữa Hàn đại ca và Trương-Siêu-Trọng có giao du mật thiết không?

Hàn-Văn-Xung nghe xong cảm thấy người nhẹ nhõm, đáp:

-Hồi ở Bắc-Kinh có gặp nhau vài lần. Tuy nhiên sang hèn khác nhau, phận ai nấy giữ.

Hơn nữa lão ta vẫn tự phụ là võ nghệ cao siêu, có cao chúng taôi ra gì đâu, thì nói gì đến chuyện giao du mật thiết!

Trần-Gia-Cách gạt đầu mấy cái, nói:

-Thế thì đủ rồi. Hàn đại ca thử đọc bức thư này.

Dứt lời, Trần-Gia-Cách đưa chiến thư của Vương-Duy-Dương viết gửi Trương-Siêu-Trọng cho Hàn-Văn-Xung đọc.

Ban đầu nghe Trần-Gia-Cách nói, Hàn-Văn-Xung vẫn còn bán tín bán nghi, nhưng khi được đọc lá thư, đồng thời kiểm chứng lại những lời chửi rủa Trương-Siêu-Trọng của Vương-Duy-Dương ban nãy ở trong phòng thì không còn nghi ngờ gì nữa nói ngay:

-Nếu vậy thì để tôi gặp Vương tổng tiêu-đầu bàn tính kế hoạch đối phó với Trương-Siêu-Trọng gấp rút!

Trần-Gia-Cách nói:

-Hiện thời chưa cần gấp lắm. Tôi định nhờ Hàn đại ca cầm thư này đem đến trao cho Trương-Siêu-Trọng, rồi sau đó trở về bàn với Vương tổng tiêu-đầu cũng chưa muộn.

Hàn-Văn-Xung gật đầu ưng thuận. Trần-Gia-Cách lại gọi lớn:

-Thập-nhị ca! Anh ra đây có việc!

Từ bên trong, Thạch-Song-Anh bước ra. Trần-Gia-Cách đưa đến gặp mặt Hàn-Văn-Xung nói:

-Người anh em họ Thạch này sẽ đi chung, hộ tống Hàn đại ca đến gặp Trương-Siêu-Trọng. Anh ta sẽ đóng vai là tiêu sư của Trần-Viễn tiêu cục. Hàn đại ca hẳn chưa rõ việc Vương tổng tiêu-đầu bị Trương-Siêu-Trọng làm nhục ra sao. Việc này thật dài dòng, không thể nói hết trong một lúc được. Sau khi đưa thư cho Trương-Siêu-Trọng xong, người anh em này sẽ kể hết cho Hàn đại ca biết hết mọi việc.

Hàn-Văn-Xung nghe nói bỗng hoài nghi chưa không tiện hỏi. Trần-Gia-Cách thấy vậy hỏi:

-Hàn đại ca có điều gì không vừa lòng xin cứ cho biết.

Hàn-Văn-Xung đáp:

-Không! Không! Tôi sẵn sàng làm theo lời công tử đã dặn.

Từ-Thiện-Hoàng đoán rằng Hàn-Văn-Xung đã có bụng hoài nghi liền lên tiếng:

-Xin đợi một chút!

Từ-Thiện-Hoàng vào trong đem rượu ra rót đầy chung trao cho Hàn-Văn-Xung nói:

-Tiểu đệ ăn nói hồ đồ, xin dùng chút rượu để tạ tội. Hàn đại ca phải uống cạn thì đệ mới yên lòng.

Hàn-Văn-Xung nói:

-Hay lắm! Hay lắm!

Sau khi uống cạn chung rượu, Hàn-Văn-Xung nói với Trần-Gia-Cách:

-Giờ thì tôi lên đường thôi!

Trần-Gia-Cách nói:

-Xin làm phiền Hàn đại ca!

Hàn-Văn-Xung bỏ thư vào túi. Vừa bước ra khỏi cửa thành liền nghe Từ-Thiện-Hoàng kinh hãi la lớn:

-Trời ơi, nguy rồi! Tôi rót lộn bình rượu cho Hàn đại ca uống!

Ai nấy nghe nói đều quỳnh lên, Hàn-Văn-Xung thì mặt mũi tái lại.

Từ-Thiện-Hoàng nói:

-Nhưng không đến nỗi nào, vẫn còn may! Chất rượu độc này dùng để tắm vào ám khí nên không màu, không sắc nên vô ý dễ lầm lẫn. May mắn là tôi nhìn thấy cái bình liền lập tức nhớ ra chứ nếu không thì thật là tai hại. Cứ lấy thuốc giải độc mà uống thì vô hại,

không việc gì cả.

Một tên gia nhân của Mã-Thiện-Quân nói:

-Thuốc giải độc hiện tại không có sẵn, còn để ở tư gia ngoài thành.

Từ-Thiện-Hoảng nói:

-Đừng để phí thì giờ! Mau phi ngựa tức tốc ra ngoài ấy đem về thì mới kịp.

Tên gia nhân vâng lời lên ngựa đi ngay. Từ-Thiện-Hoảng nói với Hàn-Văn-Xung:

-Tiểu đệ thật vô ý, tội đáng chết! Từ giờ đến lúc đem thuốc giải độc về cũng còn khá lâu.

Chi bằng Hàn đại ca cứ chịu khó đem bức thư này cho Trương-Siêu-Trọng trước, lúc trở về Thạch bằng hữu sẽ kể hết cho đại ca chuyện xích mích giữa Uy-Chấn Hà-Sóc và Hỏa-Thủ Phán-Quan. Thứ thuốc độc này dấu nguy hiểm vô cùng, chỉ có thuốc giải kia là trị được mà thôi. Nhưng không sao, phải ít nhất cũng vài giờ thì chất độc mới bắt đầu ngấm. Lúc Hàn đại ca trở về thì chắc chắn thuốc giải đã có sẵn, chỉ cần uống một liều là giải được ngay.

Hàn-Văn-Xung biết đây là một âm mưu có tính toán trước chứ không phải là sự ngẫu nhiên tình cờ nên lờm Từ-Thiện-Hoảng một cái rồi mới chịu đi. Thạch-Song-Anh cũng đi theo.

Chờ cho hai người đi khỏi, Châu-Trọng-Anh nghiêm nghị bảo Từ-Thiện-Hoảng:

-Ta nhận thấy Hàn-Văn-Xung không phải là hạng người gian ác độc địa. Sao con lại nỡ dùng độc mà hại y?

Từ-Thiện-Hoảng cười đáp:

-Thưa nhạc-phụ, rượu ấy không có độc!

Châu-Trọng-Anh ngạc nhiên hỏi:

-Không có độc à?

Từ-Thiện-Hoảng đáp:

-Thưa nhạc-phụ, đó là Quỳnh-Hoa mỹ tửu nguyên chất, uống vào còn phần khởi tỉnh thần là đằng khác!

Sẵn bình rượu còn cầm trên tay, Từ-Thiện-Hoảng tự tay rót đầy một chung uống một hơi cạn, cười nói:

-Chỉ vì ban nãy con trông thấy hấn có ý nghi ngờ chúng ta nên sợ hấn nói bậy bạ với Trương-Siêu-Trọng làm hỏng việc của chúng ta nên mới nghĩ ra cách này để lũng đoạn tinh thần của hấn. Có như thế hấn mới chịu cố gắng làm đúng mệnh lệnh của Tổng-Đà-

Chủ. Chờ khi nào hấn trở về con sẽ cho hấn uống thêm một chung nữa, gọi là ‘rượu giải độc’.

Nghe Từ-Thiện-Hoàng giải thích, ai nấy đều ôm bụng lăn ra cười, phục chàng là cao kiến...

Thạch-Song-Anh theo Hàn-Văn-Xung tới dinh thự của Lý-Khả-Tú. Hai người phải đợi ở phòng khách, chờ quân lính vào báo với Triệu-Siêu-Trọng.

Lúc ấy, Trương-Siêu-Trọng đang ngồi một bên Văn-Thái-Lai canh gác thì chợt có một tên lính tâm phúc của Lý-Khả-Tú vào báo:

-Trương đại nhân! Có khách tới thăm!

Nhìn tấm danh thiếp tên quân đưa viết ‘Uy-Chấn Hà-Sóc Vương-Duy-Dương’, Trương-Siêu-Trọng ‘hừ; một tiếng tự nhủ:

-“Đến xin tiếp kiến mà để cả ngoại hiệu trên danh thiếp thế này à?”

Xoay qua tên lính, Trương-Siêu-Trọng nói:

-Mi ra thưa lại với khách rằng ta đang có công tác không thể tiếp kiến được, muốn gì cứ để lại địa chỉ, hôm khác ta sẽ tìm đến nói chuyện.

Tên quân đi một lát rồi trở lại cầm phong thư trao cho Trương-Siêu-Trọng mà thưa:

-Khách nhất định không chịu đi, có phong thư này trao cho đại nhân.

Trương-Siêu-Trọng cầm thư lên đọc thì trong lòng vừa tức giận vừa buồn rầu, không hiểu mình đã gây thù oán gì với Vương-Duy-Dương mà lão ta nhất định phải nặng nề đòi tị thí cho bằng được. Y liền gọi tên quân nói:

-Mi đến thưa với Lý tướng-quân rằng ta phải ra ngoài tiếp khách, hãy mau phái người tới tạm canh chừng khâm phạm giúp ta trong chốc lát.

Chờ cho bốn tên thị vệ tới canh chừng Văn-Thái-Lai cẩn thận đâu đó, Trương-Siêu-Trọng mới khoác chiếc áo dài vào trong mình, vào trong phòng khách. Vừa trông thấy Hàn-Văn-Xung, Trương-Siêu-Trọng vội vàng thi lễ hỏi:

-Vương tổng tiêu đầu không đến sao?

Chỉ vào Thạch-Song-Anh, Hàn-Văn-Xung nói:

-Vị Thạch tiêu sư đây sẽ trình bày tất cả cùng đại nhân.

Trương-Siêu-Trọng quăng phong thư của Vương-Duy-Dương lên bàn, hỏi:

-Tôi từ lâu vẫn ngưỡng mộ oai danh của Vương tổng tiêu-đầu. Tôi chưa hề có điều gì xích mích với Vương tổng tiêu-đầu, có sao ông ta lại bảo tôi là ‘khi người quá lễ’ là

nghĩa làm sao? Rất có thể đây là nguy kế ly gián của kẻ địch chứ chẳng không! Phiên hai vị dạy bảo cho biết đâu là sự thật?

Thạch-Song-Anh lạnh lùng đáp:

-Vương tổng tiêu-đầu là ‘thái sơn bắc đầu’ của võ lâm. Vì vậy trong võ lâm có điều gì đồn mạt xảy ra thì ông ta lập tức sẽ can thiệp ngay, chứ cần gì phải xích mích với không xích mích! Nếu không là vậy thì làm sao xứng đáng với danh hiệu ‘Uy-Chấn Hà-Sóc’?

Trương-Siêu-Trọng cả giận đứng dậy nói lớn:

-Vương-Duy-Dương bảo ta làm chuyện đồn mạt trong võ lâm à?

Thạch-Song-Anh bĩu môi, làm ra vẻ khinh khi khiến Trương-Siêu-Trọng càng tức giận hơn nữa. Y gần giọng hỏi:

-Tôi đã làm gì để mất mặt các bằng hữu đồng đạo võ lâm, xin cho biết!

Thạch-Song-Anh nói:

-Vương tổng tiêu-đầu có mấy lời muốn hỏi Trương đại nhân. Điều thứ nhất là với danh nghĩa của con nhà võ, bất luận là môn phái nào, việc đáng ghét nhất, đáng khinh nhất là thái độ ‘khi tôn diệt trường’. Trương đại nhân là cao thủ phái Võ-Đang sao không nể mặt sư huynh mà chạy theo bả công danh. Đã vậy còn vô lễ chống đối rồi định giờ trò định hãm hại? Việc ấy có không?

Trương-Siêu-Trọng lớn tiếng đáp:

-Đó là chuyện riêng của môn phái anh em tôi, không can dự gì đến người ngoài!

Thạch-Song-Anh lại nói tiếp:

-Điều thứ hai là trên giang hồ, không kể là ‘hắc đạo, bạch đạo’ (#1), trước hết là phải lấy tín nghĩa làm đầu. Trương đại nhân với Hồng Hoa Hội không thù không oán sao lại tham quan, tham tiền bày mưu gạt gẫm bắt sống Bôn-Lôi-Thủ Văn-Thái-Lai, còn để lụy đến một đứa trẻ ‘hỉ mũi chưa sạch’ trong Thiết-Đảm-Trang phải chết thảm. Xin đại nhân thử tự vấn lương tâm xem có xấu hổ, bị cắn rứt không?

Trương-Siêu-Trọng cả giận nói:

-Tôi ăn lộc vua, trung thành với vua. Mắc mớ gì đến Trấn-Viễn tiêu cục mà can dự vào chứ?

Thạch-Song-Anh nói:

-Trương đại nhân tự phụ mình võ nghệ cao cường, dưới mắt chẳng xem ai ra gì cả. Bao nhiêu năm sống ở Bắc-Kinh, Trương đại nhân có giúp ích gì cho các võ lâm đồng đạo,

banh hội trong giang hồ chưa? Hay là chỉ biết ‘vị kỷ hại nhân’ (#2), bày mưu bày kế làm hại người hiền. Hãn đại nhân còn nhớ cái màn ‘kim thiền thoát xác’ (#3) một mình chạy trốn làm cho Ngô-Quốc-Đổng thiếu chút nữa bỏ mạng, còn Trần-Viễn tiêu cực phải bờ ngõ trước cường địch để đến nỗi bao nhiêu người bị thương, vô số người bỏ mạng đó chứ! Chung quy cũng chỉ do một mình Trương đại nhân mà ra cả!

Mấy câu nói của Thạch-Song-Anh làm cho cả Trương-Siêu-Trọng lẫn Hàn-Văn-Xung đều giật mình, nghĩ thầm:

-“Thì ra đầu đuôi khiến cho Vương-Duy-Dương uất hận chính là việc này!”

Lần đó tại Cam-Lương, Diêm-Thế-Chương, Thái-Vĩnh-Minh đều bỏ mạng, Tiên-Chính-Luân bị trọng thương. Tất cả Hàn-Văn-Xung đều hay biết cả. Giờ đây nghe Thạch-Song-Anh nhắc lại, Hàn-Văn-Xung không sao dằn được bèn tiếp lời:

-Việc ấy thì Trương đại nhân quả thật không còn chối cãi vào đâu được. Vì vậy, đừng trách tại sao Vương tổng tiêu-đầu thù ghét đại nhân!

Thạch-Song-Anh lạnh lùng nói:

-Còn biết bao nhiêu điều nữa chưa nói đến. Nhưng thôi, chỉ cần nói ba điều ấy thôi là đủ. Trương đại nhân trả lời thế nào nghe cho xuôi thì trả lời!

Bị Thạch-Song-Anh chất vấn hết đường chối cãi và không biết trả lời sao, Trương-Siêu-Trọng then quá hóa giận quát lớn:

-Tên tiểu tử ngông cuồng này! Trước mặt Thái-Tuế mà dám lớn lối loạn ngôn! Mi có độn thổ cũng đừng mong sống sót!

Thạch-Song-Anh đứng dậy lùi ra sau một bước, giọng cười cợt nói:

-Cái gì vậy? Uy-Chấn Hà-Sóc thách mi tỉ võ. Mi lại nhát gan không dám nhận lời nên đòi ăn thua đủ với ta để cho đỡ then đó hả? Đúng là thứ con rùa rụt cổ!

Trương-Siêu-Trọng nghe Thạch-Song-Anh nói vậy thì tự ái nổi dậy, không hùng hổ hăm dọa nữa mà cười lớn lên cho đỡ then mà nói:

-Cái gì nhát gan? Cái gì con rùa rụt cổ? Nếu vậy thì đúng giờ Ngọ hôm nay tại Bắc Cao Phong (#4) ta quyết cùng Vương-Duy-Dương tranh tài cao thấp. Kẻ nào không dám đến không phải là hán hán.

Thạch-Song-Anh nói:

-Mi không đúng hẹn thì từ nay trở đi đừng nên lộ mặt ra chốn giang hồ nữa! Vương tổng tiêu-đầu chỉ đi có một mình chứ không mang theo tiêu sư nào cả. Nếu mi có anh hùng thì

đừng mang theo thị vệ với quan quân làm gì cho hèn người!

Trương-Siêu-Trọng nói:

-Lão già hủ lậu Vương-Duy-Dương kia chỉ có hư danh mà thôi! Chẳng lẽ một mình ta không đủ hạ lão hay sao mà phải cần đem người theo giúp sức?

Thạch-Song-Anh nói:

-Vương tổng tiêu-đầu không quen lối khoe khoang mà chỉ nói chuyện bằng công phu chân chính khổ luyện mà thôi. Mi không phục thì cứ việc tha hồ mắng chửi, ta chẳng thềm đề vào tai.

Thạch-Song-Anh có tài ăn nói lanh lợi nên Trương-Siêu-Trọng bị chọc tức mà không cách nào mở miệng ra được. Thấy Trương-Siêu-Trọng im lặng, Thạch-Song-Anh nói tiếp:

-Thôi! Thế là đủ rồi! Chúng ta xin cáo từ thôi. Thật là tội nghiệp cho người! Chỉ vì một phút không chịu nhẫn nhục mà công phu rèn luyện bấy nhiêu năm đành phải chôn vùi dưới tay Uy-Chấn Hà-Sóc. Nghĩ mà đáng tiếc.

Đôi mắt Hòa-Thủ Phán-Quan chợt nổi lửa, y tung ra một chưởng nhan như điện xẹt.

Thạch-Song-Anh định lách mình tránh thoát nhưng không kịp, bị trúng vào ngay bả vai, lùi ra sau mấy bước. Trương-Siêu-Trọng liền bồi tiếp một chưởng đánh vào ngay ngực Thạch-Song-Anh.

Thạch-Song-Anh thấy vậy liền thi triển ngay một thế ‘lâm tước vũ’ trong ‘Thái Cực Quyền’ hất mạnh tay Trương-Siêu-Trọng qua một bên.

Trương-Siêu-Trọng thấy nội-gia công phu của Thạch-Song-Anh lợi hại như thế cũng phải khen thâm.

Thạch-Song-Anh lùi lại sau thủ thế nói lớn:

-Được lắm! Mi khôn dám cùng Vương tổng tiêu-đầu quyết đấu thì cứ việc so tài với ta ngay tại đây.

Trương-Siêu-Trọng cười lớn nói:

-Mi về nói với Vương-Duy-Dương đúng giờ Ngọ tạo Bắc-Cao-Phong, đừng sai hẹn!

Thạch-Song-Anh cười nhạt rồi cùng với Hàn-Văn-Xung ra về. Khi về đến nhà Mã-Thiện-Quân, đám hào kiệt Hồng Hoa Hội đã chờ đợi đón sẵn ở đó. Thạch-Song-Anh mỉm cười nhìn tất cả mọi người nói:

-Hắn ta sẽ có mặt vào giờ Ngọ.

Hàn-Văn-Xung mặt mày nhăn nhó như muốn nói điều gì. Từ-Thiện-Hoảng hiểu ý bụng chung rượu đến trước mặt nói:

-Hàn đại ca không phải lo, đệ đã chuẩn bị rượu giải độc sẵn sàng rồi.

Hàn-Văn-Xung chưa hiểu gì cả thì Châu-Trọng-Anh cười ha hả nói:

-Trò đùa này phải nên chấm dứt đi thôi để khỏi méch lòng nhau! Chẳng có chung rượu nào có độc cả, chẳng qua chỉ là trò vui đùa mà thôi. Thiện-Hoảng, con mau ra tạ lỗi với Hàn đại ca đi.

Từ-Thiện-Hoảng nghe lời, bước tới vòng tay nói:

-Xin Hàn đại ca miễn chấp cho!

Sau đó chàng kể rõ đầu đuôi cho Hàn-Văn-Xung nghe. Tuy không được vui lắm, nhưng cơn giận của y cũng đã nguôi nên không còn căm thù Từ-Thiện-Hoảng như trước nữa.

Lúc ấy, Mạnh-Kiện-Hùng đến gặp Vương-Duy-Dương nói:

-Trương đại nhân đã nhận lời, bây giờ ông đi là vừa. Nếu ông muốn thay đổi ý kiến thì bây giờ còn kịp, chứ còn tới Bắc-Cao-Phong rồi thì Trương đại nhân chỉ nói chuyện bằng quyền cước và đao kiếm mà thôi chứ quyết không nói chuyện bằng lời đâu đó. Mọi lần nữa, tôi xin lập lại là nếu ông muốn nghĩ lại thì bây giờ còn kịp.

Vương-Duy-Dương dậm chân xuống đất hét lớn:

-Hà tất phải nói gì thêm nữa! Vương-Duy-Dương hôm nay không còn coi sự sống chết ra gì nữa rồi!

Vương-Duy-Dương lên đường đi Bắc-Cao-Phong. Mạnh-Kiện-Hùng ra dấu, hai gã tráng đinh khiêng cây Tủ-Kim Bát-Quái-Đao và cái túi đựng kim tiêu đi theo.

Vương-Duy-Dương cầm đao lên tay, giắt túi lên lưng chợt thấy Hàn-Văn-Xung đón đường lại dặn:

-Lần này xin Tổng tiêu-đầu nhớ cẩn thận đề phòng.

Vương-Duy-Dương hỏi:

-Bạn biết tất cả rồi sao?

Hàn-Văn-Xung gật đầu nói:

-Chính tôi đã gặp Trương-Siêu-Trọng kia mà!

Vương-Duy-Dương lại hỏi:

-Hắn mắng tôi thế nào?

Hàn-Văn-Xung với vẻ mặt do dự đáp:

-Những lời nói của kẻ tiểu nhân, Tổng tiêu-đầu cũng chẳng cần nghe nhắc lại làm chi!

Vương-Duy-Dương nói:

-Bạn cứ nói, đừng ngại.

Hàn-Văn-Xung thuật lại lời nói của Trương-Siêu-Trọng mà còn có vẻ bực mình:

-Hắn... hắn bảo anh là thằng già hủ lậu... chỉ có hư danh... Ôi thôi, đủ điều!

Vương-Duy-Dương ‘hừ’ một tiếng nói:

-Tôi chỉ có hư danh thôi à? Đến lúc đó mới biết được. Nếu tôi có điều gì bất hạnh thì xin Hàn lão đệ nghĩ tình mà lo liệu giùm tiêu cục và gia đình vợ con nhé!

Hàn-Văn-Xung thở dài, cố tìm lời an ủi:

-Võ công của Tổng tiêu-đầu cái thế, chắc gì Trương-Siêu-Trọng đã là đối thủ mà phải gửi gắm làm gì? Tổng tiêu-đầu cứ mạnh dạn, hăng hái ra trận. Tôi chờ đợi tin lành về tới.

Vương-Duy-Dương cầm Bát-Quái-Đao, dùng khinh công nhắm thẳng hướng Bắc-Cao-Phong đi như bay. Địa thế nơi này vô cùng hiểm trở. Trên đỉnh núi có một khoảng trống nhẵn nhụi, chung quanh có cây cối xanh tươi.

Vương-Duy-Dương vừa đến nơi thì có một người mặc áo ngắn, quần thắt ống, mặt mũi sáng sủa, trông cực kỳ oai vệ. Người ấy nhìn thẳng vào mặt Vương-Duy-Dương hỏi:

-Có phải Vương-Duy-Dương đó không?

Nghe người ấy đem tên tục của mình ra gọi, Vương-Duy-Dương cả giận. Nhưng thấy đối phương là một võ quan cao phẩm thì trong lòng cũng hơi nể nang, đáp:

-Phải! Tại hạ chính là Vương-Duy-Dương! Còn các hạ có phải là Hỏa-thủ Phán-Quan Trương đại nhân đó chăng?

Trương-Siêu-Trọng cười đáp:

-Chính là tại hạ! Chúng ta tranh tài bằng quyền cước hay binh khí đây, xin cứ nói mau, đừng làm tốn thì giờ vô ích.

Vương-Duy-Dương nghĩ thầm:

-“Ta chỉ cần cho hắn ném thử mùi Bát-Quái-Chuông cũng đủ để cho hắn biết rằng ta không phải chỉ có hư danh.”

Nghĩ vậy, Vương-Duy-Dương nói:

-Tôi muốn được lãnh giáo Vô-Cực-Huyền Công là một môn võ nổi danh trên võ lâm từ lâu.

Trương-Siêu-Trọng đáp:

-Hay lắm!

Dứt lời, hai tay y chấp lại đưa tới. Biết Trương-Siêu-Trọng chờ mình ra tay trước, Vương-Duy-Dương tay trái đánh dùng một đòn “dung không thám trào” chop vào bả vai Trương-Siêu-Trọng, đồng thời tay mặt dùng một chiêu ‘mãnh hổ phục thung’ móc thẳng vào tay trái Trương-Siêu-Trọng.

Trương-Siêu-Trọng lùi ra sau ba bước, dùng Vô-Cực Huyền-Công hóa giải được hết các chiêu thức của Vương-Duy-Dương.

Hai người quần qua quần lại, cùng nhau trao đổi ít chiêu. Trương-Siêu-Trọng bỗng cúi người xuống, chân trái khễ quét ngang một đường. Vương-Duy-Dương vội vàng nhảy lên cao mà né tránh, hai tay nhắm ngậy mặt Trương-Siêu-Trọng bổ tới. Trương-Siêu-Trọng thuận đà sử dụng luôn hai thế ‘không kích thương ung’ và ‘thọ tiêu cầm viên’ ra một lượt. Vương-Duy-Dương liền đảo tay vung ra hai chưởng hóa giải hết được chiêu thức của Trương-Siêu-Trọng.

Hai bên sau đó giờ hết tuyệt kỹ ra đánh, mong áp đảo được đối phương. Đánh nhau cho đến lúc mặt trời đứng bóng, không biết là bao nhiêu hiệp mà vẫn không phân thắng bại. Vương-Duy-Dương tự biết mình tuổi già, sức lực không thể bằng được đối phương. Nếu trận đấu càng kéo dài bao nhiêu, phần bất lợi sẽ về mình bấy nhiêu. Biết rõ điều lợi hại, Vương-Duy-Dương chân dẫm lên vị trí bức đồ ‘Tiên Thiên Bát Quái’, thi triển tuyệt kỹ ‘Du Thân Bát Quái Chưởng’, buộc Trương-Siêu-Trọng phải vội vã phóng theo.

Mục-đích của ‘Du Thân Bát Quái Chưởng’ là bắt buộc địch thủ phải theo mình, xoay tả, trở hữu, chạy vòng quanh để thừa cơ hội tìm sơ hở mà đánh vào. Nếu địch thủ nhìn thấy trước mặt thì thoảng một cái, y sẽ bị kích ở sau lưng. Nếu địch thủ mà đứng im thì thế nào cũng hoa mắt lên khi nhìn đối phương liên hồi giẫm lên vòng Bát-Quái, và trận đấu sẽ kết thúc ngay.

Bị Vương-Duy-Dương bắt phải xoay một vòng, Trương-Siêu-Trọng đã hiểu ngay môn võ lợi hại của đối phương. Không đợi cho Vương-Duy-Dương lách mình ra đằng sau, Trương-Siêu-Trọng đã nhảy đến trước mặt đánh ngay một chưởng vào ngay hông Vương-Duy-Dương. Nhưng chưởng của Trương-Siêu-Trọng chưa đến nơi thì Vương-Duy-Dương đã nhảy ra đằng sau lưng Trương-Siêu-Trọng.

Thấy địch thủ chưa đạp lên Bát-Quái cứu cung thì đoán chắc Vương-Duy-Dương sẽ từ vị trí cung Khảm chạy qua vị trí cung Ly bèn huy động song chưởng đánh ngay vào cung

Cần. Cứ như thế, hai người xoay chuyển đến mấy vòng, tay vừa đánh ra đã thu ngay trở lại, mà quyền cước chưa hề chạm vào nhau.

Trương-Siêu-Trọng lúc đầu còn theo được Vương-Duy-Dương, nhưng càng đánh càng cảm thấy đối phương càng nhanh thì không khỏi lo ngại. Bị kém thế, Trương-Siêu-Trọng phải giở tuyệt chiêu Vô-Cực Huyền-Công ra mà đối địch, theo lối đánh ‘lấy nhu trị cương’. Thân hình Trương-Siêu-Trọng thoáng một cái đã trở về lại chỗ cũ (#5), lấy tịnh để khắc động của đối phương.

Thấy Trương-Siêu-Trọng đột nhiên lại đứng yên một chỗ, Vương-Duy-Dương vội nhảy ra sau lưng Hỏa-Thủ Phán-Quan dùng một thế ‘kim long thám thảo’ đánh vào hậu tâm. Trương-Siêu-Trọng hoành tay trái ra sau chụp lấy cổ tay Vương-Duy-Dương theo phương pháp ‘bế mục hoán chưởng’ (#6). Thấy vậy, Vương-Duy-Dương bèn đổi sang vị trí cung Đình.

Vương-Duy-Dương hết sức nóng nảy, lại lách mình ra sau lưng Trương-Siêu-Trọng, cả hai tay đều dùng hư chiêu đánh vào người đối phương liên tiếp hai lần. Sau đó, Vương-Duy-Dương mới nhắm ngay bả vai Trương-Siêu-Trọng đánh xuống một quyền.

Đang đề ý lo chống đỡ hư chiêu, Trương-Siêu-Trọng bỗng thấy quyền của Vương-Duy-Dương đánh ngay bả vai mình thì cả sợ nhưng không thể nào tránh kịp được.

Tay phải Trương-Siêu-Trọng đành đưa ra sau lưng đón lấy quyền của Vương-Duy-Dương và tay trái dùng quyền đánh mạnh vào khuỷu tay mặt của địch thủ theo thế ‘tiên kiếm trăm long’, một chiêu hết sức lợi hại trong ‘bế mục hoán chưởng’.

Thấy Trương-Siêu-Trọng ra tay quá lẹ, không những cản được chiêu thức của mình lại mà còn trả lại một quyền. Vương-Duy-Dương liền vùng mạnh cánh tay một cái, tạt ngược chưởng lên, đồng thời tay trái nhắm thẳng bả vai Trương-Siêu-Trọng đánh xuống một chưởng.

Trương-Siêu-Trọng cả kinh, thấy không thể nào đỡ kịp mà cũng hết đường né tránh liền vận nội công chịu đựng. Chưởng của Vương-Duy-Dương vừa đụng vào bả vai, Trương-Siêu-Trọng vội vàng phi thân ra đằng sau để đối phương khỏi thừa cơ mà tấn công tiếp nữa. Tuy vậy, Trương-Siêu-Trọng cũng tự biết là mình đã nhượng bộ đối phương một chiêu.

Đối với những cao thủ thượng thặng, chỉ trong một điểm nhỏ như thế là đủ để phân hơn kém rồi. Trương-Siêu-Trọng bèn gọi lớn:

-Tôi nhìn nhận là quyền pháp của Tổng tiêu-đầu hết sức ca minh, không cần phải tỉ thí thêm nữa. Bây giờ chúng ta hãy tỉ thí bằng binh khí nhé!

Câu nói vừa dứt, Trương-Siêu-Trọng đã rút thanh Ngân-Bích-Kiểm ra khỏi vỏ. Vương-Duy-Dương cũng rút cây Tử-Kim Bát-Quái-Đao ra thủ sẵn trên tay.

Bấy giờ, hai người đứng sát bên nhau nên mới có dịp trông rõ mặt mũi của nhau. Vương-Duy-Dương nhìn thấy hai bên sống mũi và mí mắt của Trương-Siêu-Trọng sưng vù, tím bầm cả lại.

Vương-Duy-Dương lấy làm lạ, không hiểu trên đời ai lại có được bản lĩnh để đánh Trương-Siêu-Trọng thê thảm như vậy. Đến như lão ta tuy gọi là thắng nhưng chỉ là khê đụng được vào người Trương-Siêu-Trọng mà thôi. Lão ta khôn biết là đêm qua Trương-Siêu-Trọng bị Trần-Gia-Cách đánh cho mấy quyền và điểm huyết. Và có lẽ đó là lý do mà hôm nay Trương-Siêu-Trọng phải nhường lão một thế.

Trương-Siêu-Trọng đã quyết chí trả thù nên vừa rút Ngân-Bích-Kiểm ra là đánh liên tu bất tận, tung ra toàn những chiêu lợi hại, không kể trời trăng mây nước chi hết.

Nhìn thấy kiếm quang của thanh Ngân-Bích-Kiểm, Vương-Duy-Dương biết ngay đây là một thanh bảo kiếm có một không hai trên đời, nếu để chặt trúng vào binh khí của mình ắt khó mà còn được nguyên vẹn. Vì vậy, mặc dù thi triển Bát-Quái-Đao, Vương-Duy-Dương phải hết sức giữ gìn, không dám để cho hai binh khí chạm vào nhau.

Vương-Duy-Dương vừa đánh vừa cố gắng bảo vệ các chỗ nhược trên người. Trương-Siêu-Trọng đánh mãi mà vẫn không tìm được sơ hở. Vương-Duy-Dương múa đao theo thế ‘thiết ngư canh địa’ (#7), vung đao tới chém một cách thật là dũng mãnh, Trương-Siêu-Trọng nghiêng đầu né sang một bên rồi dùng thế ‘thiên thân đảo huyền’ (#8), đưa lưỡi kiếm chém thẳng lên đầu Bát-Quái-Đao.

Vương-Duy-Dương không thu đao về kịp. Chỉ nghe một tiếng ‘keng’, đầu lưỡi Bát-Quái-Đao đã bị chặt đứt lìa. Vương-Duy-Dương buột miệng khen:

-Bảo kiếm thật tốt quá!

Lui lại đằng sau một bước, Vương-Duy-Dương nói:

-Chúng ta mỗi người thắng một trận, kẻ như hòa. Trương đại nhân bằng lòng chấm dứt cuộc tỉ thí chứ?

Vương-Duy-Dương nghĩ nên mượn cơ hội này để chấm dứt cuộc tranh phong, và cũng là để chấm dứt mọi oán thù để cùng giữ thể diện cho cả đôi bên. Nhưng không ngờ Trương-

Siêu-Trọng nghe Vương-Duy-Dương khen kiếm mình tốt thì lại không bằng lòng, cho là Vương-Duy-Dương chỉ chịu thua vì không có binh khí tốt bằng mình chứ không phải vì sút kém tài nghệ. Vì vậy, Trương-Siêu-Trọng liền khoát tay nói:

-Không phải thế! Chưa phân thắng bại mà! Cuộc tỉ thí này chưa thể chấm dứt được.

Một nhát kiếm lại đâm thẳng tới. Hai bên lại quần nhau thêm gần cả trăm hiệp nữa.

Vương-Duy-Dương mồ hôi ra rũ rượi, tự biết không thể kéo dài thêm trận đấu được nữa, mà cần phải tìm biện pháp giành thắng lợi mà chấm dứt cuộc tranh phong.

Cầm năm, sáu ngọn kim tiêu trong tay, khẽ chuyển cây đao qua tay trái, Vương-Duy-Dương thét lớn:

-Xem kim tiêu!

Mũi kim tiêu nhắm huyết đạo của Trương-Siêu-Trọng phóng tới, đồng thời sau đó là một nhát đao chém tới. Đó là phương pháp ‘đao trung hợp tiêu’, một tuyệt kỹ của Uy-Chấn Hà-Sóc.

Trương-Siêu-Trọng né tránh được nhát đao phía trên, dùng kiếm gạt ngọn kim tiêu ở phía dưới. Không chậm trễ, Vương-Duy-Dương chém tiếp một đao, rồi lại phóng thêm một mũi kim tiêu tấn công. Thủ pháp Vương-Duy-Dương quá lẹ nên Trương-Siêu-Trọng chỉ còn biết cố gắng mà né tránh thôi chứ không còn nghĩ đến chuyện trả đòn nữa.

Mặc dù chiếm được ưu thế, nhưng Vương-Duy-Dương vẫn không tài nào hạ được Trương-Siêu-Trọng. Trong khoảnh khắc, Vương-Duy-Dương đã phóng hết 21 trong số 24 kim tiêu mang theo.

Vương-Duy-Dương lại vung tay lên một cái. Trương-Siêu-Trọng định hướng, đưa tay ra đón bắt lấy mũi kim tiêu nhưng chẳng thấy gì cả. Trong lúc Trương-Siêu-Trọng dồn hết tâm trí để chụp lấy kim tiêu thì Vương-Duy-Dương chân đạp lên vị trí cung Chấn dùng thế ‘Lực tý Hoa Sơn’ (#9) chém thẳng vào mặt Trương-Siêu-Trọng một đao. Thấy nhát đao vô cùng mạnh mẽ, Trương-Siêu-Trọng không dám dùng sức chống trả, lách mình qua một bên rồi dùng thế ‘Hoành vân đoạn phong’ (#10) đâm xéo vào hông đối phương.

Chiêu thế của Trương-Siêu-Trọng vô cùng mau lẹ và bất ngờ. Vương-Duy-Dương biết không thể nào né tránh kịp liền quay ngược đao trở xuống để gạt kiếm của Trương-Siêu-Trọng. Không ngờ thanh Bát-Quái-Đao vừa chạm vào thanh Ngân-Bích-Kiểm của Trương-Siêu-Trọng đã bị chặt đứt thành hai khúc.

Vương-Duy-Dương hét lên một tiếng cảm nửa thanh đao trên tay phóng vào mặt Trương-

Siêu-Trọng. Vừa cúi mọp người xuống tránh khỏi, ba mũi kim tiêu cuối cùng trong tay Vương-Duy-Dương đã phóng tới tấn công trên dưới ba phía. Trương-Siêu-Trọng kêu lên một tiếng ‘ôi’, thanh Ngân-Bích-Kiểm rời khỏi tay y rơi xuống đất và cả thân hình y ngã ngửa ra sau.

Thì ra Vương-Duy-Dương cố ý dụ Trương-Siêu-Trọng di chuyển theo hướng mặt trời soi để cho y chói mắt rồi thừa cơ ném ba ngọn kim tiêu còn lại thật đột ngột khiến Trương-Siêu-Trọng trở tay không kịp ngã ngửa ra, không dậy nổi.

Vương-Duy-Dương thấy vậy gọi lớn:

-Không sao đâu Trương đại nhân! Tôi có đem theo ‘kim sang dược’ (#11) đây!

Thấy Trương-Siêu-Trọng nằm bất động, Vương-Duy-Dương vội vã chạy đến cúi xuống nghe thử nhịp tim ở lồng ngực của y thế nào. Đang lom khom, bất chợt nghe Trương-Siêu-Trọng hét lên một tiếng rồi từng tia kim quang xẹt lên. Biết việc chẳng lành, Vương-Duy-Dương dùng thế ‘thiết băng kiều’ lộn người ra sau.

Cả hai bên hông và hai bả vai Vương-Duy-Dương nhức nhối khôn tả. Biết mình bị trúng ám khí, Vương-Duy-Dương giận dữ vô cùng, rống lên như hổ gầm, không ngờ tâm địa Trương-Siêu-Trọng lại hèn hạ, độc ác đến như thế. Định xông tới liều mạng với Trương-Siêu-Trọng một phen thì các vết thương trên người bị ám khí phóng trúng trở nên nhức nhối vô cùng khiến Vương-Duy-Dương không sao chịu nổi, ngã xuống đất nằm sóng xoài.

Trương-Siêu-Trọng đứng dậy cười ha hả lên một tràng đắc thắng, rút mũi kim tiêu ở tay ra, lấy thuốc rịt vết thương và xé áo buộc lại cẩn thận.

Vương-Duy-Dương cả giận mắng:

-Trương-Siêu-Trọng! Tra không ngờ mi lại có thể dùng thủ đoạn đê tiện như vậy! Mi còn mặt mũi nào để nhìn mặt các anh hùng hào kiệt trên thế gian này nữa?

Trương-Siêu-Trọng cười đều, nói:

-Nơi đây chỉ có ta với mi, còn ai biết được nữa? Ngươi hưởng lộc trời bấy nhiêu đó cũng đủ rồi, còn tiếc gì nữa? Ngày này sang năm là giỗ đầu của mi đó!

Vương-Duy-Dương biết Trương-Siêu-Trọng có ý định giết mình thì căm phẫn vô cùng, luôn miệng chửi rủa không ngừng. Trương-Siêu-Trọng nhảy tới điểm vào á huyệt của Vương-Duy-Dương khiến lão ta cứng họng không còn nói được gì nữa, nhưng đôi mắt vẫn như nẩy lửa, biểu lộ sự uất ức cùng cực mà không sao nói được.

Trương-Siêu-Trọng nhặt nửa khúc Bát-Quái-Đạo của Vương-Duy-Dương đào một cái hố khá sâu rồi xách ngang hông Vương-Duy-Dương kéo đến gần hố xô xuống miệng nói lớn:

-Uy-Chấn Hà-Sóc cái con bà mi!

Dứt lời, Trương-Siêu-Trọng định dùng chân lấp đất xuống hố chôn sống Vương-Duy-Dương. Nhưng Hỏa-Thủ Phán-Quan vừa mới giờ chân lên thì bỗng đâu một tràng cười lạnh lạnh từ đâu vang lên...

Chú thích:

- (1-) Hắc đạo, bạch đạo: tà và chánh.
- (2-) Vị kỷ hại nhân: vì lợi mình mà làm hại đến người.
- (3-) Kim thiên thoát xác: con ve sâu lột vỏ.
- (4-) Bắc Cao Phong: đỉnh núi cao phía Bắc thành Hàng-Châu.
- (5-) Bảo nguyên quy nhất.
- (6-) Bể mực hoán chương: nhắm mắt trả đòn.
- (7-) Thiết ngư canh địa: trâu sắt cày đất.
- (8-) Thiên thân đảo huyền: giải trời thắt ngược.
- (9-) Lực tỳ Hoa Sơn: sức vác núi Hoa.
- (10-) Hoành vân đoạn phong: vùng mây chặt gió.
- (11-) Kim sang dược: thuốc rịt vết thương.

hết: [Hồi 18](#)

Kim Dung

Thư Kiếm Ân Cừ Lục

Hồi 19a

**Giờ thối đê hèn cam chịu nhục
Ra tay nghĩa hiệp bồng thành thân**

Trương-Siêu-Trọng giật mình kinh hãi xoay mặt lại thì Thiết-cầm sát Hàn-Văn-Xung đang cầm binh khí đứng nhìn hần cười khinh bỉ.

Trương-Siêu-Trọng cả giận lớn tiếng chửi:

-Quân khốn kiếp! Đã hẹn với nhau một chọi một nhưng không ngờ Trần-Viễn tiêu cục chúng bay lại khiếp nhược dùng thủ đoạn đê hèn mai phục cả bọn tại đây!

Hàn-Văn-Xung gằn giọng nói:

-Quân nào khốn kiếp? Quân nào khiếp nhược? Phải chăng là cái quân hèn hạ dùng thủ đoạn lén lút hại người!

Trương-Siêu-Trọng nói:

-Được! Được rồi! Hôm nay để ta xem thử ngón Thiết-cầm sát của mi lợi hại đến cỡ nào! Dứt lời, Trương-Siêu-Trọng dùng thế 'Bát bộ cản thiền' (#1) nhảy đến trước mặt Hàn-Văn-Xung vùng kiếm chém tới. Hàn-Văn-Xung nhảy ra sau một bước tránh được ngọn kiếm của Trương-Siêu-Trọng.

Thình lình sau lưng Hàn-Văn-Xung một bóng người xông tới vùng đao quét ngang chân Trương-Siêu-Trọng một cái. Trương-Siêu-Trọng không dám khinh thường, vội vàng tung mình lên tránh khỏi rồi lùi lại đằng sau mấy bước thủ thế. Vừa trông thấy mặt, Trương-Siêu-Trọng nhận ngay ra là Thạch-Song-Anh, người đã chọc tức hần hồi sáng.

Trương-Siêu-Trọng cả giận gầm lên:

-Ta chấp cả hai đứa bây đó! Hoả-Thủ Phán-Quan chưa hề thấy đông mà khiếp sợ bao giờ!

Hỏa-Thủ Phán-Quan định xông tới ăn thua với Thạch-Song-Anh thì bỗng nghe nhiều

tiếng động từ xa vang lại. Không đầy bao lâu, cả chục bóng người đã từ dưới núi lên tới nơi, đi đầu là Tổng-Đà-Chủ Hồn Hoa Hội Trần-Gia-Cách.

Nhìn thấy Trần-Gia-Cách, Trương-Siêu-Trọng lại nhớ đến tối hôm trước bị chàng ‘tặng’ cho mấy quyền sung mặt và xiềng xích lại. Lửa giận y bốc lên phừng phừng nhưng biết mình bị kém thế vì trước mặt mình toàn những cao thủ thượng thặng, nếu gây sự ẩu đả chỉ mang họa vào thân thôi chứ chẳng được lợi gì. Nghĩ vậy, Trương-Siêu-Trọng nhìn quanh tứ phía tìm đường thôi lui.

Trần-Gia-Cách mặt chiếc áo choàng màu xanh da trời, tay cầm quạt phe phẩy nói với Hàn-Văn-Xung:

-Hàn đại ca mau đến cứu Vương tổng tiêu-đầu đem đến đây trước đã.

Hàn-Văn-Xung gật đầu nhảy tới ôm Vương-Duy-Dương từ dưới hố lên. Dĩ nhiên Trương-Siêu-Trọng đòi nào dám ngăn cản.

Trần-Gia-Cách xoa nhẹ vào hông Vương-Duy-Dương, giải được á huyết một cách dễ dàng. Vương-Duy-Dương vẫn còn đau nhức nên chưa mở miệng ra được.

Trương-Siêu-Trọng nhìn Trần-Gia-Cách nói lớn:

-Chuyện tỉ võ giữa tôi và lão già cứng đầu Vương-Duy-Dương đã phân thắng bại rõ ràng, giải quyết xong cả rồi. Trần tổng đà-chủ! Hẹn khi khác tới lượt chúng ta cũng tại địa điểm này!

Trần-Gia-Cách cười nhạt nói:

-Tôi đứng bên sườn núi trông thấy rõ từ đầu đến cuối cuộc tỉ thí của hai vị. Bản lãnh hai người thật là hi hữu, người thường không sao bì kịp. Nhưng nếu Trương đại nhân tự cho rằng mình thắng thì điều đó hình như không đúng, và không được quang minh chính đại chút nào cả.

Trương-Siêu-Trọng thân nhiên nói:

- Binh pháp không nề dối trá! Dùng sức, dùng mưu trí, hay dùng thủ đoạn đều được cả. Miễn sao là thắng thôi!

Trần-Gia-Cách cười rộ lên nói:

- Sự hiểu biết của Hòa-Thủ Phán-Quan quả là hết sức cao minh và sáng suốt. Chính tôi cũng muốn được lãnh giáo tuyệt chiêu của Trương đại nhân nhưng ngặt nỗi Trương đại nhân đang mang thương tích nên không thể thừa cơn nguy của người mà giành phần thắng về cho mình được. Vết thương của đại nhân không thể một hai ngày mà lành ngay

lại được. Chúng ta hẹn nhau ba tháng, phỏng có nên chăng?

Trương-Siêu-Trọng nghe Trần-Gia-Cách nói trúng ý mình thì sung sướng vô ngần, chụp liền cơ hội đáp ngay:

-Phải! Ba tháng sau, vào giờ này, chốn này, chúng ta sẽ gặp nhau!

Trương-Siêu-Trọng vừa định quay đi thì Trần-Gia-Cách đã nhảy đến chặn đầu nói:

-Chúng tôi cần phải giải cứu Bôn-Lôi-Thủ Văn-Thái-Lai. Việc ấy Trương-Đại-Nhân cũng biết rồi chứ?

Trương-Siêu-Trọng trợn mắt hỏi:

-Sao?

Trần-Gia-Cách nói:

-Xiềng xích trên người Văn-Thái-Lai được chế bằng thứ tinh cương, rắn chắc vô cùng, không cách chi chặt nổi. Chỉ còn cách là mượn thanh bảo kiếm của Trương đại nhân để chặt đứt mà thôi.

Trương-Siêu-Trọng ‘hừ’ một tiếng nói:

-Chỉ sợ không có được phương tiện ấy thôi! Bảo kiếm trên mình ta đây, ai có bản lĩnh thì cứ thử mà lấy!

Nói dứt câu, Trương-Siêu-Trọng đứng yên, tay giữ chặt lấy chuôi kiếm nhìn mọi người như thách thức. Trần-Gia-Cách nói:

-Hôm nay ta thử dùng tay không để thử với Ngân-Bích-Kiểm của ngươi một phen cho vui.

Lạc-Băng đứng sau lưng Trần-Gia-Cách nghe nói vật thì vội vã ngăn cản:

-Tổng-Đà-Chủ cần gì phải khách sáo với cái hạng người này! Chúng ta cứ ra tay đánh hấn mà đoạt lấy Ngân-Bích-Kiểm là xong!

Thừa lúc Lạc-Băng nói chuyện với Trần-Gia-Cách, Trương-Siêu-Trọng phóng ra xa mấy trượng thẳng đường vọt xuống núi.

Nhưng đi chưa được mấy bước thì Tây-Xuyên Song-Hiệp từ đâu xông ra chặn đường lại.

Trương-Siêu-Trọng rút kiếm chém bừa mấy nhát rồi tung mình lên cao nhảy qua đầu Tây-Xuyên Song-Hiệp mà tẩu thoát. Tây-Xuyên Song-Hiệp không chịu bỏ, lập tức rượt theo. Thường-Thích-Chí giờ nắm ngón tay chụp vào hông Trương-Siêu-Trọng khiến cho y cả kinh lách mình sang bên mặt mà tránh. Thường-Bá-Chí nhảy tới dùng thế ‘Lãng bạt giang tiêu’ trong Hắc-Sa-Chương đánh tới. Trương-Siêu-Trọng phải cố gắng lắm mới

tránh khỏi được độc chiêu của Thường-Bá-Chí.

Đã biết qua bản lĩnh của Tây-Xuyên Song-Hiệp tại Ô-Tiêu-lãnh, Trương-Siêu-Trọng không dám khinh thường, mà cũng chẳng ham đánh nên vừa tránh khỏi độc chiêu xong, y quay đầu nhắm hướng Nam chạy thẳng một mạch. Anh em Tây-Xuyên Song-Hiệp sau đó chỉ đứng yên mà giữ lấy Bắc lộ chứ không rượt theo.

Trương-Siêu-Trọng chưa biết mình phải chọn phía nào mà chạy thì ‘vèo vèo’, hai mũi phi tiêu từ đâu bắn tới. Trương-Siêu-Trọng cả kinh, nằm mọp xuống tránh né. Vừa ngẩng đầu lên thì lại thêm hai mũi phi tiêu nhắm vào đầu hấn xệ tới. Trương-Siêu-Trọng vội vàng đưa kiếm lên gạt hai mũi phi tiêu xuống đất. Chưa kịp hoàn hồn thì sau lưng lại có tiếng ám khí. Y quay lại, thấy một mũi Trục-tiền và hai mũi Bò-đề-tử đang phóng tới liền thuận tay gạt kiếm, đánh rớt cả ba món ám khí xuống dưới đất.

Chạy thêm được vài bước, Châu-Trọng-Anh từ đâu nhảy ra, tay cầm đại đao chặn lại.

Trương-Siêu-Trọng vội vàng chạy qua hướng Tây, tay thò vào trong người móc ra một nắm Phù-dung châm cầm sẵn. Nhưng chưa chạy được bao xa thì Vô-Trần Đạo-Nhân từ đâu nhảy ra chặn lại.

Trương-Siêu-Trọng dùng hai mũi Phù-dung châm ném ra, Vô-Trần Đạo-Nhân khẽ lách mình tránh khỏi rồi dùng một thế ‘Oan hồn khiên tức’ chém luôn ba mũi. Trương-Siêu-Trọng cả kinh dùng thế ‘Lưu tình trụ địa’ ra chống đỡ, đồng thời phóng ra một loạt Phù-dung châm.

Vô-Trần Đạo-Nhân như đã đoán trước được ý định của Trương-Siêu-Trọng nên chỉ khẽ phát tay áo một cái đã đánh bật được tất cả ám khí của Trương-Siêu-Trọng xuống đất.

Gạt xong ám khí, Vô-Trần Đạo-Nhân tun mình lên cao nhắm đỉnh đầu Trương-Siêu-Trọng bổ xuống một nhát theo thế ‘Dụng y hạ dục’.

Trương-Siêu-Trọng nghiêng vai qua bên mặt tránh thoát thì Vô-Trần Đạo-Nhân lại đánh tiếp hai thế ‘Phán quan phiêu bạc’ và ‘Điều khách lai môn’ chắn ngang lối đi, dồn Trương-Siêu-Trọng vào vách núi.

Vô-Trần Đạo-Nhân liên tiếp sử dụng Truy-Hồn Đoạt-Mệnh-Kiểm tấn công Trương-Siêu-Trọng. Hỏa-Thủ Phán-Quan chỉ còn cố sức mà chống đỡ từng chiêu một chứ không còn nghĩ gì đến chuyện phản công nữa. Hai bên đánh nhau được hơn 30 hiệp, Vô-Trần Đạo-Nhân liền dùng một thế ‘Diêm vương trích bút’ đâm ngay một nhát vào tay của Trương-Siêu-Trọng. Chỉ nghe Trương-Siêu-Trọng thét lên một tiếng, buông rơi Ngân-Bích-Kiểm

xuống đất, máu chảy ướt đầm cả tay áo. Vô-Trần Đạo-Nhân sau đó bồi thêm một cước vào ngay chân Trương-Siêu-Trọng khiến y không gượng được, té nhủi xuống. Vô-Trần Đạo-Nhân giờ kiểng lên nhắm bả vai Trương-Siêu-Trọng định chặt đứt một cánh tay của y nhưng nghĩ sao lại thôi, bèn thâu kiểng trở lại. Thừa lúc Vô-Trần Đạo-Nhân do dự, Trương-Siêu-Trọng vận dụng toàn lực, ngổi dậy tung một quyền vào ngay hông Vô-Trần Đạo-Nhân.

Vô-Trần Đạo-Nhân vừa tung mình lên tránh khỏi quyền thì Trương-Siêu-Trọng lộn mình ra phía trước một cái rồi đứng dậy chạy thật nhanh. Vô-Trần Đạo-Nhân lắc đầu. Ông ta nhận thấy chỉ còn cách hạ sát tên Hòa-Thủ Phán-Quan này thôi chứ không thể nào còn nhân nhượng được nữa. Đang định rượt theo kết liễu mạng hắn thì một người từ đâu phóng tới ôm chặt cứng hai chân của Trương-Siêu-Trọng vật xuống. Cả hai sau đó cùng ôm nhau lăn lộn trên mặt đất mấy vòng. Kế đến, Dương-Thanh-Hiệp và Tưởng-Tứ-Căn xông đến đè chặt cứng lên người Trương-Siêu-Trọng. Lạc-Băng cũng vừa đi đến, tay cầm dây trói chặt hai chân hai tay Trương-Siêu-Trọng lại rồi lấy thêm một sợi dây thật dài trói nhiều lớp thật chặt từ vai xuống tận gót chân.

Lạc-Băng nghĩ đến Văn-Thái-Lai rồi lại nghĩ đến những điều nham hiểm ác độc của Trương-Siêu-Trọng thì không sao dần được, hai tay nàng tát liên tiếp và mặt y. Máu từ mũi từ mui chảy ra khiến mặt mũi Trương-Siêu-Trọng vốn đã tím bầm sưng vù lại còn loang đỏ cả máu.

Lạc-Băng vẫn chưa hết giận, nắm tay lại định bồi cho hắn một quyền chí tử thì Trần-Gia-Cách ngăn lại nói:

-Tứ tẩu! Không nên!

Lạc-Băng nghe Trần-Gia-Cách nói thì dừng tay lại, nhưng nét mặt vẫn còn hầm hầm chưa nguôi giận. Vương-Duy-Dương lúc đó nhờ đám hào kiệt Hồng Hoa Hội rịt thuốc chăm sóc cho thì cũng đã khỏe lại, bước tới chửi Trương-Siêu-Trọng như tát nước vào mặt. Hòa-Thủ Phán-Quan trước tình thế này chỉ đành lặng im mà chịu nhục chứ không còn đường nào mà tránh được. Hắn chỉ hận là mình không học được phép ‘độn thổ’ của Tề-Thiên-Đại-Thánh!

Trần-Gia-Cách bước tới, rút thanh đoản kiểng của Tiêu-Thanh-Đồng tặng mình chỉ vào mặt Trương-Siêu-Trọng, cười hỏi:

-Người có sợ chết không?

Trương-Siêu-Trọng mỉm cười nói:

-Hãy mau cho ta một nhát kiếm đi!

Dứt lời hấn nhăm nghiêng hai mắt lại chờ chết. Trần-Gia-Cách chiu mũi kiếm vào giữa ngực Trương-Siêu-Trọng, cười khẩy một tiếng rồi đẩy lưỡi guom cắt đứt hết dây trói.

Thật là một sự việc quá bất ngờ khiến ai cũng phải há hốc tròn tròn, kể cả Trương-Siêu-Trọng. Trần-Gia-Cách nghiêm nghị nhìn Trương-Siêu-Trọng nói:

-Ngươi đi đi! Hồng Hoa Hội chúng ta dù nhỏ bé nhưng há lại sợ một tên thất phu gian ác như ngươi? Tội ngươi đáng muôn thác nhưng ta tha mạng cho một phen đó! Liệu mà tìm đường tu tỉnh ăn năn sám hối, nhớ đừng để lọt vào tay chúng ta lần thứ hai.

Đám hào kiệt Hồng Hoa Hội thấy vậy đều ngăn lại:

-Tổng-Đà-Chủ! Không nên tha cho hấn!

Trần-Gia-Cách nói:

-Sư huynh hấn là Lục-Phi-Thanh có ơn lớn với Hồng Hoa Hội chúng ta. Vậy lần này chúng ta tha cho sư đệ của Lục lão tiền bối cũng như là báo đáp được phần nào công ơn đó!

Không ai dám nói thêm một tiếng, nhưng người nào cũng nhìn Trương-Siêu-Trọng đăm đăm, vừa khinh khi, vừa oán ghét. Trương-Siêu-Trọng chột dạ, xoay qua Trần-Gia-Cách thi lễ:

-Trần tổng đà-chủ! Hẹn gặp sau!

Trương-Siêu-Trọng vừa định quay đi bỗng Châu-Ỗ rẽ đám đông đi tới, miệng hét lớn:

-Họ Trương kia! Khoan đi đã!

Trương-Siêu-Trọng nghe gọi liền dừng chân lại. Châu-Ỗ nhìn y chăm chăm quát lớn:

-Ngươi chưa đi như vậy được!

Trương-Siêu-Trọng liền chấp tay hướng về mọi người nói:

-Đa tạ Tổng-Đà-Chủ cùng tất cả quý vị là những người đại nhân đại nghĩa. Tôi học nghệ chưa được tinh thông, không phải là đối thủ của quý vị hiện tại. Xin để về luyện thêm trau dồi tài nghệ, sau đó sẽ giữ đúng lời hẹn ba tháng mà trở lại đây.

Quần hùng không ai nói một lời, chỉ có Châu-Ỗ nhất định không buông tha. Nàng chặn Trương-Siêu-Trọng lại nói:

-Trần tổng đà-chủ là người đại lượng có thể tha cho ngươi, nhưng còn ta thì không! Ta hỏi ngươi, em ta ta nhỏ dại có thù oán gì với người mà người cam lòng hại nó? Hôm nay

ta quyết trả thù cho em ta.

Dứt lời, Châu-Ỗ dùng đao nhảy tới nhắm Trương-Siêu-Trọng chém nhầu. Trương-Siêu-Trọng chỉ né tránh chứ không dám trả đòn. Y sợ nếu lỡ ra tay đã thương Châu-Ỗ ắt đám quần hùng khó lòng mà để cho y toàn mạng mà trở về. Để chấm dứt trận chiến, Trương-Siêu-Trọng lừa thế khẽ điểm vào ‘khúc trì huyết’ của Châu-Ỗ khiến nàng cảm thấy cánh tay như tê lại và buông rơi thanh đao.

Giữa lúc ấy ở trên triền núi có tiếng người gọi lớn:

-Khoan đã!

Tiếng gọi vừa dứt, hai bóng người thoát mộ cái đã phi thân đến đứng trước mặt quần hùng. Một người mặc áo xám, còn một người mặc áo đen. Người mặc áo đen chính là Miên-Lý-Châm Lục-Phi-Thanh, còn người áo xám là một đạo sĩ già, lưng đeo kiếm, nét mặt hiền từ.

Trương-Siêu-Trọng bỗng chạy đến trước mặt vị đạo sĩ áo xám vái một cái với vẻ cung kính nói:

-Sư huynh chương môn! Lâu rồi không gặp. Cho đệ được vẫn an sức khỏe.

Quần hùng lúc đó mới vỡ lẽ ra vị đạo sĩ áo xám kia chính là Mã-Chân, Võ-Đang chương môn nhân, và cũng là sư phụ của Thập-tứ đương-gia Kim-Địch Tú-Tài Dư-Ngư-Đông. Mọi người không ai bảo ai, cùng nhau đến mừng hỏi thăm Lục-Phi-Thanh và ra mắt tham kiến Mã-Chân. Chỉ có Trương-Siêu-Trọng là một mình đứng lẻ loi, trơ trẽn, cúi mặt xuống đất.

Nhìn Trương-Siêu-Trọng mặt mũi sưng vù, bết máu, tay áo nhuộm hồng, áo quần xộc xệch, dáng người bơ phờ, Mã-Chân bỗng động lòng thương tâm, ứa lệ hỏi thăm:

-Trương sư đệ làm gì mà ra nông nỗi này?

Trương-Siêu-Trọng đáp:

-Sư huynh ơi! Bọn họ ý đông bức hiếp tiểu đệ, lại còn đòi hạ sát nữa!

Quần hùng nghe y nói vậy thì ai nấy đều tức giận. Châu-Ỗ bước tới chỉ vào mặt Trương-Siêu-Trọng nói:

-Ngươi là cái hạng không biết nhục!

Quay qua Mã-Chân, Châu-Ỗ lễ phép thưa:

-Mã sư bá và Lục sư bá! Xin đừng nghe lời hấn mà hiểu lầm!

Sau đó Châu-Ỗ kể lại đầu đuôi câu chuyện cho cả Mã-Chân và Lục-Phi-Thanh nghe, rồi

toan rút đao ra chém Trương-Siêu-Trọng. Châu-Trọng-Anh thấy vậy cản lại nói:

-Trước mặt hai vị sư bá, con không được vô lễ. Quy-tắc phái Võ-Đang nghiêm minh, cứ để cho hai vị phân xử.

Mã-Chân hết nhìn Lục-Phi-Thanh lại nhìn Trương-Siêu-Trọng rồi thình lình quỳ xuống trước mặt Trần-Gia-Cách và Châu-trọng-Anh.

Mọi người ai nấy hoảng hốt quỳ xuống đáp lễ. Trần-Gia-Cách cúi đầu thêm một lượt rồi đứng dậy đỡ Mã-Chân lên nói:

-Mã đạo trưởng có điều gì xin cứ dạy bảo chứ đừng làm thế, chúng tôi không yên lòng được đâu!

Mã-Chân xúc động nhìn quần hùng nói:

-Chư vị huynh đệ và bằng hữu võ lâm đồng đạo! Tên sư đệ hư hỏng của tôi đã gây ra không biết bao nhiêu tội ác thật khó dung tha. Tôi tự cảm thấy xấu hổ vô cùng vì làm chường môn nhân mà không biết quét dọn cửa ngõ, tưởng không còn mặt mũi nào nhìn thấy các anh hùng hào kiệt trong võ lâm nữa!...

Nói đến đây, Mã-Chân giọng như nghẹn ngào, thốt chẳng lên lời. Một lát sau, nhìn Lục-Phi-Thanh với vẻ mặt buồn bã, Mã-Chân nói:

-Lục sư đệ hãy thay mặt ta mà bày tỏ giùm ý tứ cho các vị nhé!

Lục-Phi-Thanh nói:

-Sư huynh tôi từ khi biết được Trương-Siêu-Trọng gây ra bao nhiêu điều thất đức vô sỉ thì ăn không ngon ngủ không yên. Hôm nay, sư huynh tôi cúi xin chư vị niệm tình người đã khuất là sư phụ chúng tôi mà rộng lòng tha thứ cho hẩn một phen.

Châu-Trọng-Anh đồng dạc từng tiếng một, nói:

-Mỗi lần nhìn hẩn là tôi lại nhớ lại cảnh Thiết-Đảm-Trang bốc cháy cùng với đứ con thơ đại. Chỉ cần bấy nhiêu điều cũng đủ khiến cho tôi căm thù, không thể nào dung tha cho hẩn được. Nhưng Mã đạo huynh cùng Lục sư huynh đã hết lời chỉ dạy thì lẽ nào tôi lại không tuân. Thôi, trước mặt hai vị sư huynh, tôi xin bỏ qua tất cả tội ác của hẩn từ trước đến nay.

Châu-Ỗ tỏ ý không bằng lòng nói:

-Gia gia!

Châu-Trọng-Anh khẽ vuốt tóc nàng nói:

-Con! Không được cãi lời cha!

Trần-Gia-Cách nói:

-Những lời của Châu lão anh hùng thật là nghĩa nặng bằng non. Anh em Hồng Hoa Hội chúng tôi cũng vì hai vị Mã, Lục tiên bối mà không đề cập đến chuyện cũ nữa.

Mã-Chân cùng Lục-Phi-Thanh vòng tay vái lạy từng người tỏ vẻ biết ơn, nói:

-Đa tạ chư vị! Anh em chúng tôi thật hết sức cảm kích.

Vô-Trần Đạo-Nhân chột lên tiếng:

-Lần này thì kể như xong! Nhưng nếu hấn tái phạm thì Mã huynh tính sao?

Mã-Chân khảng khái đáp:

-Ngay bây giờ, tôi xin lãnh hấn về quản thúc nghiêm ngặt để hấn sửa đổi lỗi lầm. Nếu hấn còn tác quái thì trừ khi giết tôi đi, nếu còn một hơi thở là quyết không dung tha cho hấn.

Xoay qua Lục-Phi-Thanh, Mã-Chân nói:

-Ta dắt Trương sư đệ về núi Võ-Đang bế môn tu tâm dưỡng tính. Lục sư đệ cứ ở lại đây giúp các bằng hữu giải cứu Văn tứ đương-gia cho trọn đạo nghĩa giang hồ. À, mà còn tên đồ đệ Du-Ngư-Đồng của ta đâu mà không thấy có mặt nơi đây?

Trần-Gia-Cách nói:

-Sau lần thất tán ở sông Hoàng-Hà, chúng tôi có nghe Thập-tứ đệ được một thiếu nữ cứu thoát nhưng đến nay vẫn chưa gặp lại. Chờ khi giải cứu Văn tứ ca xong chúng tôi lập tức đi tìm Thập-tứ đệ ngay, Mã sư bá yên lòng.

Hai bên hàn huyên tâm sự thêm một hồi nữa rồi mới chịu chia tay. Mã-Chân nắm tay

Trương-Siêu-Trọng nói:

-Thôi, chúng ta đi!

Trương-Siêu-Trọng nhìn thấy Lạc-Băng đeo thanh Ngân-Bích-Kiểm của mình thì tiếc rẻ vô cùng, nhưng cũng đành tiu ngiu mà đi theo Mã-Chân.

Quần hùng cũng cùng nhau xuống núi. Trần-Gia-Cách nói với Vương-Duy-Dương và Hàn-Văn-Xung:

-Xin hai vị cứ tùy tiện, đi đâu thì đi.

Vương-Duy-Dương nói:

-Ân đức cứu mạng của Trần tổng đà-chủ tôi xin ghi tạc vào lòng chứ chẳng bao giờ dám quên.

Trần-Gia-Cách cười ha hả nói:

-Tôi có hai việc cần bày tỏ với Vương lão anh hùng, xin lượng thứ cho.

Vương-Duy-Dương lắng tai nghe, Trần-Gia-Cách bèn đem hết đầu đuôi thuật lại, không giấu diếm một chi tiết nào. Vương-Duy-Dương không những không giận mà còn cười lên sảng khoái:

-Từ nay người của Hồng Hoa Hội là bạn chí thân của tôi. Nếu Trần tổng đà-chủ có việc gì cần đến, cho dù khó khăn đến đâu lão quyết chẳng từ nan.

Quần hùng vui mừng, kéo nhau về nhà Mã-Thiện-Quân bày tiệc lớn ăn uống vui vẻ.

Lục-Phi-Thanh lấy ‘hấp thiết thạch’ (#2) rút mấy mũi Phù-dung châm cho Vương-Duy-Dương. Hai bên sau đó ôn lại kỷ niệm xưa hồi trẻ lúc giao đấu với nhau, rồi cùng nhau cười xòa.

Lúc trời đã xế chiều, Mã-Thiện-Quân vào nói nhỏ cho Trần-Gia-Cách biết tình hình.

Trần-Gia-Cách nói:

-Mã đại ca đã mệt nhọc cả ngày rồi, thôi hãy đi nghỉ đi. Gọi Thập-tam đương-gia thay thế, đốc thúc công việc cho sớm hoàn thành.

Tưởng-Tứ-Căn vâng lệnh ra đi. Cơm nước xong, Vương-Duy-Dương, Hàn-Văn-Xung, Uông-Hạo-Thiên cùng bọn tiêu sư Trần-Viễn tiêu cục đều ở lại trong nhà Mã-Thiện-Quân, không ra ngoài nửa bước...

Chú thích:

(1-) Bát bộ cửu thiên: có nhảy tám bước.

(2-) Hấp thiết thạch: đá nam châm.

hết: [Hồi 19a](#)

Kim Dung

Thư Kiếm Ân Cừ Lục

Hồi 19b

**Tình vợ, tình chồng, tình phụ tử
Nghĩa thầy, nghĩa chủ, nghĩa kim bằng**

Trong khi đó mọi người ngồi tìm cách giết thì giờ. Trần-Gia-Cách đang cầm tập thơ của Lục-Phương-Ông ngâm nga giải sầu thì bỗng Mã-Thiện-Quân vào báo:

-Thời khắc đã đến!

Quần hùng đều đứng dậy, trang bị đầy đủ cùng nhau lên đường. Cả đám đưa nhau đến một căn nhà của một thường dân đã dời đi nơi khác ở đằng trước dinh Nguyên-soái Hàng-Châu để phân công.

Thì ra Trần-Gia-Cách ra lệnh đào một địa đạo (#1) thông vào nhà lao nơi giam giữ Văn-Thái-Lai. Dẫn mọi người đến nơi, Tường-Tứ-Căn bàn với mọi người rằng:

-Bọn Thanh-binh canh phòng cẩn mật lắm. Chúng ta phải giữ im lặng tối đa.

Tường-Tứ-Căn cầm cây Thiết-tương giữ chặt cửa vào địa đạo. Quần hùng cứ theo đường đã đào sẵn mà đi. Nước trong hầm ngập đến đầu gối, mọi người phải lội nước đến mấy chục trượng mới đi đến tận cùng con đường, với bảy, tám tên đầu mục tay đang cầm đuốc canh giữ.

Thấy Trần-Gia-Cách, chúng đến thưa:

-Mé trước là một tấm bảng sắt.

Trần-Gia-Cách truyền lệnh:

-Giở lên!

Mấy tên lâu la cố sức mãi mà vẫn không làm sao giở lên được. Vệ-Xuân-Hoa phải dùng song câu kéo bật lên rồi dẫn quần hùng đi tới. Đi thêm mấy đoạn nữa, một cánh cửa sắt buông xuống. Từ-Thiện-Hoàng ánh theo Bát-Quái Đồ nhưng cánh cửa vẫn không động đậy. Từ-Thiện-Hoàng nói:

-Bát đệ, cửu đệ, mau canh gác cửa ra địa lao, coi chừng bị quỷ kế.

Lạc-Băng bước tới dùng Ngân-Bích-Kiểm chặt đứt hết dây xích mới đẩy được tấm cửa sắt ra. Nóng nảy hơn ai hết, Lạc-Băng nhảy bên trong, nơi giam giữ Văn-Thái-Lai. Mọi người bỗng nghe Lạc-Băng la lên một tiếng ‘ủa’ thì lập tức tràn vào. Thì ra bên trong trống rỗng, chẳng có một người nào trong đó. Thất vọng ê chề, Lạc-Băng ngồi gục mặt khóc nức nở.

Châu-Y vợ bước tới an ủi:

-Tứ tẩu hãy bình tĩnh! Khóc than chẳng ích gì!

Trần-Gia-Cách thấy căn phòng không ngã ra bèn lấy thanh Ngân-Bích-Kiểm trên tay Lạc-Băng đi thẳng đến nơi Trương-Siêu-Trọng thoát thân lần trước khi hắn suýt bị chàng đâm trúng.

Từ-Thiện-Hoàng nói:

-Có lẽ vì sợ chúng ta đến giải cứu cho nên Lý-Khả-Tú đã dời Văn tứ ca đi nơi khác rồi!

Thình lình nghe có tiếng nước chảy ngoài cửa, Từ-Thiện-Hoàng vội la lên:

-Không xong! Mau ra khỏi nơi đây!

Chỉ trong nháy mắt, nước đã tràn vào đường hầm cao đến cả thước.

Trần-Gia-Cách truyền lệnh:

-Chúng ta không được rút lui! Đêm nay phải tấn công dinh Nguyên-soái để cứu Văn tứ ca bằng mọi giá.

Vô-Trần Đạo-Nhân vừa lội nước vừa cầm nhàn, mắng chửi:

-Tên Lý-Khả-Tú thật là khốn kiếp! Y định cho chúng ta chết ngộp ở trong đường hầm này chắc!

Quần hùng ra đến cửa bên ngoài địa lao thấy Dương-Thanh-Hiệp đang ra sức đánh lui một đám Thanh-binh đang vây cứng. Vô-Trần Đạo-Nhân tuốt gươm ra nhảy đến chém đám quân Thanh chết như rạ. Nhờ vậy, quần hùng thoát ra được hết.

Lục-Phi-Thanh chột cau mày nghĩ thầm:

-“Ta với Lý-Khả-Tú có ân nghĩa với nhau, không thể để cho ông ta trông thấy mặt được.”

Nghĩ vậy, ông ta bèn lấy vạt áo che kín từ đầu đến cổ, chỉ để hở hai mắt. Từ-Thiện-Hoàng dùng khinh công nhảy lên trên mặt thành quan sát tám hướng thấy dinh thự của Lý-Khả-Tú đông nghẹt binh lính canh gác.

Nhìn thấy ở phía Nam có một căn lầu hai tầng cất rời ra, với năm, sáu tên Thanh-binh

canh gác tại chỗ lầu, Từ-Thiện-Hoàng cảm thấy nghi ngờ có điều gì bí ẩn.

Nhảy xuống thành, Từ-Thiện-Hoàng vung đao lên chạy thẳng, miệng hô lớn:

-Anh em hãy theo tôi!

Một trận ác chiến sau đó lại xảy ra. Quân Thanh được tiếp viện vô số, vô chừng. Cùng lúc ấy, Triệu-Bán-Son và Mã-Thiện-Quân cũng điều khiển một số bang chúng Hồng Hoa Hội nhảy lên tường thành đánh ráo riết.

Chương-Tấn múa song phủ, dùng thế ‘Ô long tảo địa’ nhún mình nhảy lên lầu. Từ bên trong, một tên quân Thanh cầm thương nhảy ra. Lạc-Băng, Dương-Thanh-Hiệp, Thạch-Song-Anh lúc đó cũng mạnh bạo tiến tới. Quân Thanh tuy đông đảo nhưng vẫn không làm sao ngăn nổi.

Vô-Trần Đạo-Nhân nói với Triệu-Bán-Son rằng:

-Chúng ta nhảy lên lầu nhé!

Triệu-Bán-Son gật đầu. Vụt một cái, hai người như hai con chim én bay xuyên vào cửa phòng trên lầu. Từ trong cửa có một lưỡi đao chém ra. Vô-Trần Đạo-Nhân không né tránh, dùng thế ‘Mã viện khiên tâm’ đâm vào ngực địch thủ một cái. Một tiếng rú lên thảm thiết, cây đao văng ra ngoài rớt xuống. Triệu-Bán-Son sử dụng ám khí giết chết khá nhiều quân lính rồi cùng với Vô-Trần Đạo-Nhân tiến vào bên trong căn phòng. Châu-Trọng-Anh, Lục-Phi-Thanh và Lạc-Băng sau đó cũng chạy theo lên.

Lục-Phi-Thanh thấy Chương-Tấn đang đánh nhau với một địch thủ cầm thương ngang ngựa, bất phân thắng bại liền dùng một thế ‘Thiên ngoại lai vân’ đâm thẳng vào cánh tay người ấy một nhát. Người kia liền vận khí đưa thương ra đỡ lại. Hai binh khí chạm vào nhau nảy lửa, người kia buông rời ngọn thương, phóng ra ngoài chạy trốn.

Vệ-Xuân-Hoa lúc đó cũng đang đấu với một địch thủ khá lợi hại. Thấy đánh mãi mà không hạ nổi đối phương, Vệ-Xuân-Hoa liền dùng thế ‘Ngọc đài vi yêu’ đâm vào hao bên hông hắn. Người ấy dùng song đao đỡ lại, phá được cả hai chiêu. Vệ-Xuân-Hoa lập tức dùng hai thế hiểm ác đánh ngay vào ngực hắn. Người kia đỡ không kịp, bật ngựa ra sau chết tốt.

Viện binh cảnh lúc đến càng đông. Vô-Trần Đạo-Nhân dùng mặt hiệu của Hồng Hoa Hội hô vang lên:

-Ánh sáng ở đây! Trăm hoa đua nở!

Ai nấy nghe xong đều reo mừng vang dội. Châu-Y không phải là người của Hồng Hoa

Hội nên không hiểu bèn hỏi Từ-Thiện-Hoảng:

-Vô-Trần Đạo-Nhân nói những gì vậy?

Từ-Thiện-Hoảng đáp:

-Tứ ca đang ở trước mặt, mau lên giải thoát.

Châu-Ỗ cả mừng reo lên:

-Hay quá!

Từ-Thiện-Hoảng nói:

-Chúng ta mau lên trợ lực với anh em!

Hai người liền phóng lên trên. Từ-Thiện-Hoảng bàn:

-Em vào tiếp tay anh em, anh ở đây canh phòng.

Châu-Ỗ vợ vã chạy vào bên trong, thấy mọi người đang bao quanh một chiếc lồng bằng sắt. Trần-Gia-Cách toan dùng Ngân-Bích-Kiểm chặt song sắt ra chốt đầu Châu-Ỗ chạy tới với nét mặt giận dữ. Thì ra bên trong chiếc lồng sắt lớn còn thêm một chiếc lồng sắt nhỏ thứ hai nữa. Trong chiếc lồng sắt nhỏ bên trong, mọi người nhìn thấy rõ ràng Văn-Thái-Lai tay chân bị xiềng xích cả lại, gương mặt hết sức tiều tụy.

Trần-Gia-Cách chặt đứt hai cây song sắt bên ngoài. Chương-Tấn dùng đôi tay bẻ cong thêm mấy song sắt nữa. Lạc-Băng chạy tới chặt rồi ống khóa sắt ở cửa lồng. Quần hùng ai nấy đều vui mừng đến cực độ.

Lúc đó, Tây-Xuyên Song-Hiệp đang hợp sức với Từ-Thiện-Hoảng chỉ huy một số tiểu đầu mục. Thành linh, một loạt chiêng trống vang lên, tất cả quân Thanh đều lui ra ngoài 10 trượng nhưng vẫn giữ vững hàng ngũ, không bị rối loạn.

Thường-Bá-Chí hô lớn:

-Quân Thanh bắn tên! Tất cả anh em hãy lui hết vào trong!

Nhưng trái với sự tiên liệu của mọi người, không một tên quân nào bắn một mũi nào cả.

Chỉ có một giọng nói vang lên như chuông đồng:

-Trần tổng đà-chủ Hồng Hoa Hội có ở trên đó không?

Trần-Gia-Cách bước ra cửa sổ tầng lầu thứ nhì bước ra, nhìn thấy Lý-Khả-Tú đứng trên một tảng đá nói lớn tiếng gọi:

-Tôi muốn nói chuyện với Trần tổng đà-chủ!

Trần-Gia-Cách đáp:

-Tôi có mặt ở đây! Lý nguyên-soái có điều chi xin cứ dạy bảo.

Lý-Khả-Tú nói:

-Các vị mau xuống khỏi lầu. Nếu chậm trễ thì tất cả đều chết hết.

Trần-Gia-Cách cười đáp:

-Dù cho Nguyên-soái có làm cách nào, chúng tôi cũng quyết phải đem Văn tứ ca về theo.

Chẳng một người nào sợ chết đâu!

Lý-Khả-Tú nói:

-Nếu Trần tổng đà-chủ giữ vững lập trường thì tôi bắt buộc phải ra lệnh phóng hỏa!

Sau đó Lý-Khả-Tú truyền lệnh. Tăng-Đồ-Nam và Lý-Mộng-Ngọc điều động quân lính khiêng những bó củi khô tẩm dầu đến đốt. Bốn phía quanh lầu đỏ rực như một biển lửa.

Trước tình thế đó, Trần-Gia-Cách vẫn bình tĩnh ra lệnh:

-Anh em mau gấp rút dùng toàn lực phá hủy tất cả song sắt mau lên!

Thình lình một tên Ngự-tiền thị vệ đằng sau lưng Lý-Khả-Tú bước ra nói lớn:

-Bọn người đã biết dưới tầng lầu có gì mai phục chưa? Chết đến nơi rồi mà còn cứng đầu cứng cổ!

Trần-Gia-Cách biết tên thị vệ này do Càn-Long phái đến giúp Lý-Khả-Tú. Đang nghĩ kế đối phó bỗng nghe Từ-Thiện-Hoảng la lớn:

-Nguy mất! Chúng chôn thuốc nổ dưới lầu!

Trần-Gia-Cách kinh hãi, vội vã vào bên trong xem thì thấy lồng sắt đã bị chặt gãy, Lạc-Băng đang ấu yểm diu Văn-Thái-Lai ra ngoài.

Trần-Gia-Cách ra lệnh:

-Tứ tâu; tam ca; nhị vị tiền bối Châu, Lục; xin cùng nhau bảo vệ Văn tứ ca. Tất cả theo tôi phá vòng vây!

Trần-Gia-Cách dẫn đầu đi xuống trước. Chương-Tấn công Văn-Thái-Lai trên lưng.

Chung quanh có Lạc-Băng, Triệu-Bán-Sơn, Lục-Phi-Thanh và Châu-Trọng-Anh bảo vệ. Vệ-Xuân-Hoa và Tây-Xuyên Song-Hiệp định đi tiên phong mở đường nhưng tên bắn tới như mưa, không thể nào qua khỏi, đành trở vào trong lại.

Lý-Khả-Tú nói lớn:

-Để Văn-Thái-Lai lại, nếu không tôi ra lệnh châm ngòi thuốc nổ, tất cả sẽ tan xác mà thôi!

Quần hùng biết lời của Lý-Khả-Tú không ngoa chút nào. Thật ra ông ta đã có nhiều cơ hội châm ngòi chứ không cần phải đợi đến bây giờ. Trần-Gia-Cách nhắm không xong

bèn quay lại ra lệnh:

-Mau để Văn tứ ca xuống! Tất cả mau lập tức thoát thân ngay!

Chương-Tấn vẫn công Văn-Thái-Lai như chẳng nghe thấy lời của Trần-Gia-Cách. Triệu-Bán-Son thấy vậy nói:

-Mau để Văn tứ ca xuống, nguy hiểm lắm! Chúng ta mau rời khỏi nơi này!

Chương-Tấn đành phải nghe lời, đặt Văn-Thái-Lai xuống. Lạc-Băng một tay vịn vai chồng diu, một tay cầm kiếm tiến lên.

Hợp nhau ở một góc, Trần-Gia-Cách nói:

-Ngũ ca, lục ca, bát ca cứu ca và thập ca! Các anh ráng làm sao chặn dừng cho Lý-Khả-Tú chân ngồi. Thất ca, anh nghĩ cách nào cắt đứt ngòi thuốc nổ. Đạo trưởng, tam ca cùng tôi lo giải thoát Văn tứ ca!

Lý-Khả-Tú đang định phái người đến giữ Văn-Thái-Lai thì thành linh trông thấy Tây-Xuyên Song-Hiệp đếm đánh giết. Bọn Ngụ-tiền thị vệ Phạm-trung-Tứ, Châu-Tổ-Âm, Chử-Viên, Đoàn-Đại-Lâm xông ra chống cự.

Lục-Phi-Thanh xem xét tình thế địa hình bỗng nghiêng mình một cái, phóng lại nơi Lý-Khả-Tú đứng. Đám quân hộ vệ la hét vang trời xông tới ngăn cản. Lý-Mộng-Ngọc đứng bên cạnh cha chợt thấy một người bịt mặt xông tới liền gọi lớn:

-Định làm gì thế?

Hỏi xong, Lý-Mộng-Ngọc dùng một thế ‘Xuân vân song tiễn’ đâm thẳng vào ngực Lục-Phi-Thanh.

Lục-Phi-Thanh lách mình tránh khỏi mũi kiếm rồi tiếp tục lao mình thẳng tới. Lý-Khả-Tú cũng tung ra một cước theo thế ‘Khởi tinh tích đầu’ đá mạnh vào mặt Lục-Phi-Thanh.

Không chút vội vàng, Lục-Phi-Thanh liền thi triển tuyệt kỹ ‘Chiêm y thập bát trận’, thoáng một cái đã đến đằng sau lưng Lý-Khả-Tú. Đột nhiên, Lục-Phi-Thanh dùng chưởng vỗ mạnh vào lưng Lý-Khả-Tú rồi nhấc bổng ông ta, phi thân lên. Lý-Mộng-Ngọc thấy thế liền dùng kiếm nhắm Lục-Phi-Thanh đâm mạnh, nhưng Lục-Phi-Thanh đã nhanh nhẹn lách mình tránh khỏi.

Tăng-Đồ-Nam thấy thế liền dùng đao đuổi theo, nhưng bị Dương-Thanh-Hiệp chặn lại.

Hai bên cùng nhau trao đổi vài chiêu.

Lý-Mộng-Ngọc xót tình phụ-tử nên không còn kể gì đến nguy hiểm nữa, dùng ngay một thế ‘Bạch hồng quán nhật’ đâm ngay vào hậu tâm Lục-Phi-Thanh một mũi kiếm vô cùng

ác độ. Lục-Phi-Thanh nghe tiếng gió sau lưng, nhưng trong lúc dùng khinh công xông pha trong vòng lửa không có cách nào quay lại được bèn gia tăng đề khí nhảy ra xa, tránh khỏi mũi kiếm của đồ đệ mình và nhanh nhẹn đem Lý-Khả-Tú nhảy vào tòa nhà.

Lửa cháy bùng lên chung quanh. Không một người nào dám nhảy vào cứu Lý-Khả-Tú. Tăng-Đồ-Nam đấu với Dương-Thanh-Hiệp dần dần yếu thế, trường thương bị đánh gãy, Lý-Mộng-Ngọc bị Vệ-Xuân-Hoa chặn lại không cho rượt theo.

Trần-Gia-Cách thấy Lục-Phi-Thanh bắt Lý-Khả-Tú đem về thì hiểu ý, bước ra nói lớn: -Không ai được vào đây!

Lý-Khả-Tú bị Lục-Phi-Thanh điểm huyết thì toàn thân mềm nhũn ra, chẳng còn làm gì được nữa...

Quân Thanh tuy đông đúc nhưng không ai dám động đây gì cả. Tăng-Đồ-Nam thấy Lý-Khả-Tú đã nằm trong tay địch thì không dám sai quân mời thuốc nổ, nghĩ ngợi phân vân, không biết tìm cách nào để cứu chủ tướng.

Bỗng nhiên một bóng người nhảy tới xô Tăng-Đồ-Nam qua một bên, giật lấy ngọn đuốc từ tay một tên quân xông tới châm ngòi thuốc nổ.

Tăng-Đồ-Nam kinh hãi, nhận ra là Phạm-Trung-Tứ, người từng bị đám quần hùng Hồng Hoa Hội đánh cho một trận xiềng liềng, làm nhục y trước mặt vua Càn-Long. Sự thúc của hấn là Phương-Long-Tuấn bị Vô-Trần Đạo-Nhân cắt đứt gân hai tay trở thành phế nhân nên hấn căm thù Hồng Hoa Hội vô cùng. Giờ đây nhìn thấy cơ hội tiêu diệt được toàn bộ lãnh tụ của Hồng Hoa Hội, Phạm-Trung-Tứ không kể gì đến sự an nguy của bất cứ người nào, dù là Lý-Khả-Tú.

Nếu ngòi nổ cháy đến gốc, đương nhiên tất cả người bên trong tòa nhà kia đều phải chết hết. Nhưng mọi người chung quanh cũng sẽ bị vạ lây không nhỏ. Vì thông thường, trước khi châm ngòi nổ, người chủ tướng phải ra lệnh cho tất cả quân lính tránh ra xa để khỏi bị tổn hại.

Trong lúc binh lính kinh hãi bỏ chạy tán loạn thì bỗng đâu một người bịt mặt chạy như bay đến, đâm đầu vào vòng lửa. Người ấy mặc y phục màu xanh đậm, chiếc vải thưa che mặt cũng màu xanh đậm chỉ để chừa hai mắt ra mà thôi. Trên tay y cầm một cây roi xông tới đập tủa bụi lên ngòi lên ngòi nổ, một sợi dây dài đang bốc cháy dẫn đến nơi chôn đạ lòi.

Nhưng sợi dây quá cứng, hấn có đập bao nhiêu cũng thành vô dụng, ngọn lửa mỗi lúc

cháy mau hơn. Thấy không có hiệu quả, người bịt mắt nhảy lên sợi dây dùng tay bứt ra. Bỗng đâu, sợi dây cháy bùng lên, toàn thân người bịt mắt như một cây đuốc, nhưng sợi dây dẫn hỏa cũng bị đứt, không còn dẫn tới địa lôi nữa.

Lúc ấy, Chương-Tấn và Trương-Tứ-Căn đã đỡ được Văn-Thái-Lai ra khỏi vòng lửa. Trên người cả ba cùng bị lửa bốc cháy. Tây-Xuyên Song-Hiệp vội vàng chạy tới giúp, luôn miệng nói:

-Lăn mình xuống đất mau!

Chương-Tấn và Trương-Tứ-Căn buông Văn-Thái-Lai xuống, lăn mình chàng trên đất mấy vòng. Tất cả lửa cháy trên mình Văn-Thái-Lai đã được dập tắt. Lạc-Băng nhảy tới đỡ chồng. Chương-Tấn cùng Trương-Tứ-Căn cũng vội lăn mình xuống đất để dập tắt hết lửa trên mình.

Quần hùng thấy người bị mặt liềm thân cứu không biết bao nhiêu người thì ai nấy đều cảm động, cùng tới giúp hấn một tay. Tây-Xuyên Song-Hiệp nhảy vào trong lửa, bế xốc hấn lên chạy ra ngoài, quần hùng mỗi người một tay giúp hấn dập tắt hết tất cả lửa trên mình. Đến lúc dập tắt được ngọn lửa thì toàn thân hấn đã bị phỏng nặng. Mọi người ai nấy lắc đầu, thương hại.

Trần-Gia-Cách lớn tiếng gọi:

-Thành công rồi! Chúng ta rút thôi!

Thấy Văn-Thái-Lai đã được giải thoát, Lục-Phi-Thanh liền dùng thân pháp ‘Yến tử tam sao thủy’ hít mạnh một hơi nhảy qua ngọn lửa, trên lưng cõng theo Lý-Khả-Tú.

Lúc ấy mọi người ai nấy đều tìm cách dập tắt lửa thành thử không ai buồn chú ý đến đám quần hùng Hồng Hoa Hội. Chỉ có Lý-Mộng-Ngọc thấy cha mình bị bắt đem đi liền múa kiếm xông lên để giăng lại.

Vệ-Xuân-Hoa liền múa song câu chặn Lý-Mộng-Ngọc lại nói:

-Mau quay lại đi! Nể mặt sư phụ ngươi, ta không nỡ dẫm thương đồ đệ của ông ta đâu!

Trần-Gia-Cách chợt nhìn thấy Phạm-Trung-Tứ thì nhớ ngay ra là kẻ đã châm ngòi nổ, suýt nữa thì đã giết chết bao nhiêu sinh mạng thì cả giận, nói với Triệu-Bán-Son.

Đưa thanh Ngân-Bích-Kiểm cho Triệu-Bán-Son, Trần-Gia-Cách nói:

-Tam ca! Anh đi đoạn hậu bảo vệ cho tất cả. Tôi còn một vài việc chưa thanh toán xong.

Trần-Gia-Cách móc túi lấy sợi dây sách, Mã-Đại-Đình đưa thêm cho chàng tấm câu kiếm thuẫn. Chàng khẽ tung ra một cái, năm lông châu sách điểm ngay vào mặt Phạm-Trung-

Tứ.

Phạm-Trung-Tứ cả kinh, đưa phán quan bút lên cân lại, nghe tiếng Châu-Tổ-Âm nói:

-Phạm đại ca, coi chừng sợi dây của tên tiểu quỷ đó, lợi hại lắm.

Mã-Đại-Đình nghe Châu-Tổ-Âm dám vô lễ với Tổng-Đà-Chủ thì giận lắm, vung cô đánh thẳng tới. Châu-Tổ-Âm cúi đầu tránh khỏi, dùng đao chém trả lại.

Đầu kia, Phạm-Trung-Tứ mới đánh được với Trần-Gia-Cách được vài hiệp đã yếu thế.

Biết là gặp nguy hiểm, Phạm-Trung-Tứ liền tìm đường để thoát thân. Trần-Gia-Cách vung sợi châu sách theo thế ‘Thiên đầu vạn tự’ quét đối phương cả trên lẫn dưới. Phạm-Trung-Tứ bấn loạn tinh thần, không biết đường nào mà đỡ, hai ông chân bị châu sách quét trúng làm hấn mất thăng bằng, không tự chủ được, toàn thân bay vào biển lửa.

Sẵn đà, Trần-Gia-Cách dùng sợi châu sách quét ngang qua một cái vào ngay bả vai Châu-Tổ-Âm khiến hắn kêu lên một tiếng đau đớn. Chưa kịp trở tay thì cây côn của Mã-Đại-Đình đã phang ngay vào đầu hắn một cái vỡ sọ chết tốt!

Lúc bấy giờ, quần hùng đã ra khỏi dinh thự của Nguyên-soái Hàng-Châu. Trần-Gia-Cách đứng nhìn Phạm-Trung-Tứ quần quai trong biển lửa thì chỉ cười nhạt một tiếng rồi cùng với Mã-Đại-Đình rút lui theo đồng bọn...

Tăng-Đồ-Nam phi ngựa đi khắp phía Tây-Nam một hồi lâu bỗng gặp Lý-Mộng-Ngọc hộ tống tống Lý-Khả-Tú trở về thì mừng rỡ vô cùng, mời lên ngựa đưa về dinh...

Nguyên Lý-Mộng-Ngọc vì thương cha nên bất chấp nguy hiểm, liều thân vượt thành đi tìm kiếm khắp chốn. Đang tuyệt vọng thì bỗng trong bụi rậm một tiếng nói quen thuộc vọng ra:

-Mộng-Ngọc! Cha ở đây này!

Lý-Mộng-Ngọc liền chạy đến ôm Lý-Khả-Tú. Hai cha con đều mừng mừng tủi tủi.

Lý-Mộng-Ngọc ân cần hỏi thăm:

-Cha có bị thương không?

Lý-Khả-Tú đáp:

-Không! Chẳng sao cả!

Thật ra, sau khi quần hùng cứu thoát Văn-Thái-Lai, thấy không có quan binh đuổi theo, mọi người mới yên tâm đi đến bờ sông. Tại đó, Mã-Thiện-Quân đã chờ sẵn, mời mọi người xuống thuyền.

Lục-Phi-Thanh bước tới nói nhỏ với Trần-Gia-Cách:

-Lý-Khả-Tú với lão phu có chút tình cố cựu và chút ân nghĩa. Nay chúng ta đã cứu được Văn tứ đương-gia, xin Tổng-Đà-Chủ phóng thích, tha cho Lý-Khả-Tú.

Trần-Gia-Cách nói:

-Thật ra tôi vẫn trọng Lý-Khả-Tú là một anh hùng, mặc dầu hai bên đối đầu với nhau. Tôi chẳng bao giờ có ý hại y cả. Nay Lục lão tiên bối bàn như vậy, thật quả hợp ý tôi.

Sau đó, chàng lập tức thả ngay Lý-Khả-Tú ra, để tự do tùy ý muốn đi đâu thì đi, rồi hạ lệnh cho đoàn thuyền về Gia-Hung...

Trong khoang thuyền, Lạc-Băng hết lòng chăm sóc, lo cho Văn-Thái-Lai. Từ-Thiện-Hoảng hỏi Trần-Gia-Cách:

-Người bị mặt bị thương trầm trọng lắm. Ta có nên gỡ khăn trên mặt hắn xuống để xem thử là ai không?

Châu-Trọng-Anh đáp:

-Y đã dùng khăn để che mặt tất nhiên là không muốn ai biết mình là ai. Tốt hơn hết, chúng ta nên tôn trọng y, đừng gỡ xuống.

Quần hùng lúc đó cùng nhau vào thăm người bị mặt. Mặc dù được Tâm-Nghiệm rịt thuốc băng bó vết thương, người bị mặt như vẫn đau đớn vô cùng, nằm hôn mê cả đêm. Thành linh, người bị mặt hình như khó thở nên tự tay tháo miếng vải xuống. Mọi người không hện mà cùng nhau kêu lên một tiếng kinh ngạc.

Trần-Gia-Cách không dần được kêu lên:

-Thập-tứ đệ đây mà!

Quả nhiên, người đó chính là Kim-Địch Tú-Tài Du-Ngu-Đồng. Lạc-Băng lấy khăn thấm nước lau hết đất cát trên mặt Du-Ngu-Đồng rồi lấy lông gà phết dầu bạch tuyền phết lên

nhè nhẹ.

Sau mấy tiếng, đoàn tàu đã đến Tư-Hàng. Mã-Thiện-Quân vội vã đi tìm danh y về coi mạch cho Văn-Thái-Lai và Dư-Ngư-Đồng.

Bắt mạch Văn-Thái-Lai, vị danh y nói:

-Vị này bị ngoại thương. Gân cốt vẫn còn cứng cáp mạnh mẽ. Chỉ điều trị mấy tháng là bình phục.

Xem mạch Dư-Ngư-Đồng, vị danh y nói:

-Vị này thương tích nặng lắm. Tôi ra trước một toa thuốc để ngăn độc ngấm vào nội tạng, xem tình thế ra sao rồi mới liệu được.

Sau khi vị danh y ra về, Văn-Thái-Lai chợt tỉnh giấc lên tiếng hỏi:

-Đây là đâu? Tại sao tất cả cùng có mặt nơi này?

Thấy chồng hồi tỉnh, Lạc-Băng mừng đến rơi lệ nói:

-Anh em đã cứu thoát được anh rồi! Anh đã thoát hiểm rồi đó.

Văn-Thái-Lai nhìn quần hùng gật đầu mấy cái rồi lại nhắm mắt lại ngủ tiếp. Chàng vì bị giam cầm bao nhiêu ngày nên sức lực có phần kém sút nên cần được nghỉ ngơi nhiều mới bình phục lại được.

Nghe vị danh y nói thương tích của Dư-Ngư-Đồng trầm trọng hơn thương tích của Văn-Thái-Lai nên mọi người có phần lo lắng cho chàng.

Chương-Tấn thở dài hỏi:

-Thập-tứ đệ khôn ngoan lanh lợi, không hiểu sao lại lọt vào dinh thự của Lý-Khả-Tú?

Thật lạ kỳ!

Thường-Bá-Chí nói:

-Lần trước chính Thập-tứ đệ dẫn đường cho chúng ta đến địa lao. Thế mà tôi không nhận ra được còn đánh cho y một chưởng nữa chứ!

Thường-Thích-Chí nói:

-Thập-tứ đệ giúp chúng ta, mà cũng cứu cả Lý-Khả-Tú, chẳng hiểu vì lý do gì?

Ai nấy đều thắc mắc, bàn tán xôn xao. Duy chỉ có một mình Từ-Thiện-Hoảng là hiểu được lời mờ chút đỉnh nhưng không tiện bày tỏ...

Trong trận kịch chiến tại sông Hoàng-Hà, Lý-Mộng-Ngọc bị lạc trong đám loạn quân. Đang hoang mang thì bỗng thấy một cỗ xe chạy tới. Lý-Mộng-Ngọc liền phóng lên xe cầm cương dong ruổi. Đám Thanh-binh rượt theo đều bị nàng chém chết một số đông nên đều thối lui lại hết. Không biết phải về đâu, Lý-Mộng-Ngọc chỉ còn biết chạy bừa, mặc cho số phận đưa đẩy.

Đến lúc trời sáng, thấy an toàn, không còn ai đuổi theo nữa, nàng mới dừng xe lại nghỉ ngơi. Nàng vén màn lên xem thử, thấy có một người đàn ông bị thương tích rất nặng, đang mê man bất tỉnh. Lý-Mộng-Ngọc nhận ra là Kim-Địch Tú-Tài Dư-Ngư-Đồng mà nàng đã gặp qua hai lần trên đường đi từ Bắc-Kinh ra quan ải, và cũng được biết là sư huynh đồng môn của nàng.

Suy nghĩ một hồi, Lý-Mộng-Ngọc lại đánh xe chạy tiếp và lạc vào Văn-Quan trấn. Nàng tìm đến một nơi xin tạm trú, chẳng may trúng vào nhà tên ác bá ‘Đường lục gia’ mà dân chúng gọi là ‘Đường mắc mưa’. Khám phá được Lý-Mộng-Ngọc là gái giả trai, ‘Đường mắc mưa’ âm mưu với thầy thuốc Tào-Tur-Bằng định làm chuyện bỉ ổi. Nhưng chẳng may cho tên ‘Đường mắc mưa’, bị Châu-Yĩ giết chết tại kỹ-viện Bạch-Mai-Khôi.

Lúc đó Dư-Ngư-Đồng đã tỉnh lại. Nghe tin ‘Đường mắc mưa’ bị ám sát, sợ ở trong nhà hắn sẽ bị vạ lây nên bàn với Lý-Mộng-Ngọc nên thừa lúc gia đình hắn đang ‘tang gia bối rối’ mà trốn đi.

Đến phủ Khai-Phong, Lý-Mộng-Ngọc lên gặp quan tri-phủ bảo rằng mình là con của Lý Nguyên-soái đi đường bị cướp dọc đường nên được tặng cho một số vàng bạc, đồng thời lại được quan tri-phủ sai quân lính thắt xe ngựa đưa thẳng về Hàng-Châu bình an vô sự. Lý-Mộng-Ngọc sau đó nói dối với cha là mình bị cướp dọc đường, được Dư-Ngư-Đồng ra tay nghĩa hiệp cứu nguy nên bị cướp đánh bị thương.

Lý-Khả-Tú cảm kích vô cùng, để Dư-Ngư-Đồng ăn ở ngay trong dinh, tiếp đãi rất trọng hậu, rước lương y về điều trị thương tích cho đến khi bình phục. Nhận thấy Dư-Ngư-Đồng tính tình nhã nhặn, mặt mũi khôi ngô tuấn tú, văn võ song toàn, lại còn có ơn cứu mạng ái-nữ, được con gái mình đem lòng thương mến thì có ý muốn chiêu mộ chàng làm rể. Nhưng Lý-Khả-Tú có biết đâu, chàng là Thập-tứ đương-gia của Hồng Hoa Hội.

Mấy tháng liên tiếp trôi qua, Lý-Mộng-Ngọc buồn ủ rũ, mang một tâm sự nan giải. Nàng là một ‘thiên kim tiểu thư’, tính tình hết sức kiêu ngạo nhưng không hiểu sao lại có cảm tình tha thiết đối với chàng lãng tử giang hồ kia. Có lúc nàng nhớ đến tiếng sáo du dương

của chàng... Lại có lúc nàng nhớ đến những phút hoạn nạn bên chàng... Nhưng nàng vẫn không quên đây là người đối địch với cha nàng.

Lúc thương tích Dư-Ngư-Đồng vừa khỏi thì cũng là lúc quân hùng Hồng Hoa Hội tấn công vào dinh thự nguyên-soái. Dư-Ngư-Đồng liều chết, cứu thoát được Lý-Khả-Tú, không để ông ta bị hại trong tay quân hùng Hồng Hoa Hội. Sau việc này, Lý-Mộng-Ngọc còn thương chàng nhiều hơn nữa, và mừng thầm là có lẽ Dư-Ngư-Đồng đã vì nàng mà thay đổi cả lập trường... Nàng hy vọng từ đây chàng sẽ vĩnh viễn ở bên nàng không bao giờ rời xa nữa... Lý-Mộng-Ngọc như say, như tỉnh trong giấc mộng tình...

Trần-Gia-Cách sai bốn tên tiểu đầu mục thường trực bên Dư-Ngư-Đồng, lo lắng từng chén thuốc, miếng ăn, giấc ngủ thật chu đáo.

Lục-Phi-Thanh bàn với Trần-Gia-Cách đưa Văn-Thái-Lai và Dư-Ngư-Đồng lên Thiên-Mục-Sơn tạm dưỡng bệnh. Lạc-Băng và Chương-Tấn tình nguyện xin đi theo hộ tống, bảo vệ hai người.

Châu-Trọng-Anh nói:

-Cần-Long mất khâm phạm, có thể huy động lực lượng hùng hậu để truy nã, phong tỏa tất cả các ngã thủy, bộ..., e rằng hai người không đủ sức bảo vệ nổi.

Trần-Gia-Cách nhận thấy chí lý, định phái thêm mấy người nữa, tăng cường thêm lực lượng trong việc hộ tống. Nhưng rồi Trần-Gia-Cách lại nghĩ ra được một biện pháp mới:

-Như thế này thì hay hơn. Để tôi đi tìm Cần-Long nói chuyện. Những bí mật của y đã bị tất cả Hồng Hoa Hội biết hết rồi, Văn tứ ca giờ đây không còn giá trị gì đối với y nữa!

Mọi người nghe nói đều cho đó là cao kiến, hết lời ca ngợi.

Từ-Thiện-Hoảng quay sang Vệ-Xuân-Hoa hỏi:

-Cửu đệ thấy ở Hàng-Châu có vũ miếu nào để chúng ta có thể mở hội nghị không?

Vệ-Xuân-Hoa đáp:

-Vũ miếu thì không có. Theo tục lệ thì mỗi năm có một cuộc 'tuyển hoa thắng hội'. Và hình như đêm nay nhằm đúng vào ngày đó!

Từ-Thiện-Hoảng hỏi:

-Tuyển hoa nghĩa là gì?

Vệ-Xuân-Hoa cười đáp:

-Chọn danh kỹ Hàng-Châu đấy mà! Tây-Hồ sẽ náo nhiệt vô cùng.

Từ-Thiện-Hoảng nói:

-Thế thì chúng ta có cách dắt Càn-Long đến kỹ viện. Tổng-Đà-Chủ sẽ đến đó gặp mặt với y.

Châu-Ỗ lắc đầu nói:

-Anh nói bậy bạ quá! Sao lại bảo Tổng-Đà-Chủ đến kỹ viện?

Từ-Thiện-Hoảng nói:

-Đến kỹ viện nói chuyện với Hoàng-Đế thì đã sao?

Trần-Gia-Cách nói:

-Chỉ sợ y không đến.

Vô-Trần Đạo-Nhân nói:

-Cần gì phải bàn mưu với kẻ! Chúng ta cứ đến dinh Tuân-Vũ bắt y về đây, đòi phải chấp nhận theo yêu sách của chúng ta. Nếu không nghe cứ giết quách đi là xong chuyện!

Thấy ý kiến của Vô-Trần có phần táo bạo, không ai dám bàn gì cả. Nhưng Trần-Gia-Cách bỗng tươi cười nói:

-Y bắt Văn tứ ca. Tại sao chúng ta không bắt lại y được?

Được Trần-Gia-Cách tán thành ý kiến của mình, Vô-Trần Đạo-Nhân thích chí, nói:

-Chúng ta làm sao bắt y ở kỹ viện thì tiện hơn ở dinh Tuân-Vũ. Từ-Thiện-Hoảng suy nghĩ một hồi rồi đem ý kiến của mình ra trình bày. Lục-Phi-Thanh khen ngợi chẳng cùng:

-Hay lắm! Hay lắm! Thật khôn hỏ đang là Võ-Gia-Cát!

Chương-Tấn và Lạc-Băng sau đó hộ tống Văn-Thái-Lai và Dư-Ngư-Đồng đi dưỡng bệnh trên Thiên-Mục-Sơn. Quân hùng cũng gấp rút lên đường đi Hàng-Châu thực hiện công tác...

Chú thích:

(1-) Địa đạo: đường hầm.

hết: [Hỏi 19b](#)

Kim Dung

Thư Kiêm Ân Cừ Lục

Hồi 20

**Hoàng Đế đa tình hương quốc sắc
Anh hùng nan quá mỹ nhân quan**

Hay tin Văn-Thái-Lai đã được Hồng Hoa Hội giải cứu, vua Càn-Long vô cùng hoảng hốt nhưng nét mặt vẫn thản nhiên, không lộ chút vui, buồn hay giận dữ nào cả. Nhà vua đang ngự trong dinh thì Lý-Khả-Tú cùng bọn Ngự-tiền thị vệ do Chử-Viên kéo vào quỳ mọp trước bệ rồng, cúi đầu chịu tội.

Vua Càn-Long cho tất cả đứng dậy, phán:

-Trẫm biết rồi! Các ngươi đã tận lực tận trung, nào có tội gì!

Sau đó, vua Càn-Long chẳng những không bắt tội người nào mà còn đem nhiều vàng bạc châu báu, phẩm vật giá trị ban cho từng người. Lý-Khả-Tú cùng đám Ngự-tiền thị vệ hết sức cảm kích.

Thấy buồn, vua Càn-Long liền giả dạng thường dân, đóng vai một nhà phú hộ, gọi Hòa-Khôn, một quan học-sĩ và cũng là kẻ tùy tùng thân tín nhất cùng đi theo, giả dạng đóng vai làm gia nhân của mình đi du ngoạn một vòng trong thành cho đến khi mặt trời lặn mới về lại dinh Tuần-Vũ.

Đêm xuống, bốn bề yên tĩnh. Chợt đâu có tiếng tiêu pha lẫn tiếng đàn vắng vắng từ xa đưa đến mỗi lúc một gần. Qua dinh Tuần-Vũ, tiếng cả tiếng tiêu lẫn tiếng đàn càng lúc càng nhỏ dần lại, kể đến là một đoàn ca nhạc đi qua.

Vua Càn-Long gọi Hòa-Khôn đến hỏi:

-Tiếng đàn và tiếng trúc (#1) từ đâu đến?

Hòa-Khôn tâu:

-Đêm nay tại Hàng-Châu mở hội chọn danh kỹ. Tiếng đàn kia chắc là để rao truyền cho thiên hạ biết.

Càn-Long mỉm cười phán:

-Vua mở khoa thi để tuyển chọn hiền tài. Hàng-Châu cũng mở Hội để chọn danh kỹ. Thú chơi cũng ý nhị, tao nhã đấy chứ?

Hòa-Khôn thấy vua Càn-Long vui vẻ bèn đến gần nói nhỏ:

-Trong cuộc ‘Tuyển hoa thắng hội’ này có ‘Tiền đường tứ tuyệt’ tham dự.

Vua Càn-Long hỏi:

-Sao gọi là ‘Tiền đường tứ tuyệt’?

Hòa-Khôn tâu:

-Nô tài không biết rõ lắm, chỉ nghe phong phanh đây là bốn danh kỹ nổi tiếng nhất hiện nay tại Hàng-Châu. Lần này bốn danh kỹ quyết tranh lấy danh hiệu ‘Hoa quốc trạng-nguyên’.

Vua Càn-Long nghe nói cả cười:

-Trạng-Nguyên của quốc gia do tay ta chấm. Còn ‘Hoa quốc trạng-nguyên’ thì do ai chấm đây? Hay là do một ‘Hoa quốc hoàng-đế’?

Hòa-Khôn thừa dịp tâu:

-Bệ hạ muốn xem chơi cho biết, nô tài tình nguyện theo hầu.

Vua Càn-Long trù trù nói:

-Như thế sao tiện? Nhỡ thân dân nhận diện được, đến ta Thái-hậu thì trăm biết ăn nói làm sao?

Hòa-Khôn tâu:

-Sao bệ hạ không ăn mặc giả thường dân phú hộ như những lần du hành khác.

Mắt vua Càn-Long như sáng rực lên, phán:

-Phải! Phải!

Đổi y phục phú hộ thường dân xong, vua Càn-Long đem bọn Bạch-Chấn, Chử-Viên... đi theo hộ vệ ngầm cho mình, đến Tây-Hồ chơi.

Phong cảnh Tây-Hồ đẹp vô cùng. Từng dãy thuyền hoa đậu san sát nhau, đèn đuốc sáng ngời, mặt hồ khẽ gợn sóng, tiếng đàn tiếng ca réo rắt.

Dưới thuyền Càn-Long, các thị vệ dâng lên một mâm hoa quả. Nhà vua vừa uống rượu vừa thưởng thức vị thơm ngon của hoa quả.

Càn-Long cất tiếng khen:

-Quả thật Giang-Nam phong cảnh trữ tình, có nhiều thú vui thanh nhã hơn hẳn phương

Bắc.

Những tràng pháo bông vừa dứt xong, bản nhạc ‘Hỷ thiên oanh’ nổi lên. Tiếng nhạc vừa dứt, các thuyền hoa cùng mở bật cửa sổ ra một lượt. Rèm được vén lên, những khuôn mặt giai nhân đẹp như tranh vẽ hiện ra trong khoang. Trước mặt mỗi nàng đầy dẫy những tặng vật của những khách giang hồ phong lưu, thậm chí của cả những vương tôn công tử. Thuyền của Càn-Long lần lượt lướt qua từng thuyền hoa để chiêm ngưỡng sắc đẹp của từng giai nhân. Thoáng chốc đã đến gần 4 chiếc thuyền hoa của ‘Tiền đường tứ tuyệt’. Mỗi chiếc trang hoàng một lối khác nha.

Chiếc thứ nhất sơn màu đỏ, kết bằng toàn những sen trắng nhụy vàng. Bốn phía trên tường trông chẳng khác gì một hồ sen rục rờ. Ngồi bên trong là một mỹ nữ đẹp tựa tiên nga. Đó là nàng Phi-Văn-Đại.

Chiếc thứ hai trông như có hai gác lầu dựng lên trước mũi, sơn màu tía, có vẻ phú quý cao sang. Ngồi bên trong là mỹ nữ Lý-Song-Đình, với vẻ đẹp kiêu sa.

Chiếc thứ ba giống như một cung Quảng-Hàn (#2), được cất giầy trang trí chung quanh với các hình thù như hai con thiềm thừ (#3), ngọc thỏ, lại có cả hoa quế đơm hương, đèn lồng phôi sắc. Trong khoang thuyền là một mỹ nữ ngồi cầm cây quạt hình tròn, trông tựa như một ‘Hằng-Nga’ trong nguyệt điện. Đó là danh kỹ Ngô-Xuân-Quyên.

Chiếc thuyền thứ tư dùng toàn cây thật, lá kết thành một cảnh thiên nhiên tao nhã, như một bức tranh sơn thủy với nét vẽ thật tài tình. Nàng danh kỹ ngồi trong thuyền mặc toàn màu trắng, vén rèm nhìn ra giòng nước, trông chẳng khác nào Chức-nữ ra ngắm sông Ngân.

Càn-Long nhìn nàng chợt cảm thấy hứng thú, uống cạn một lúc ba chung rượu rồi khẽ ngâm hai câu trong ‘Tây Sương Ký’.

Nàng danh kỹ nghe tiếng ngâm, ngược mắt nhìn sang, nở một nụ cười kín đáo. Vừa trông thấy mặt nàng danh kỹ, Càn-Long nhận ngay ra là Ngọc-Như-Ý đã gặp một lần trước đây tại Tây-Hồ này.

Vua Càn-Long còn đang ngơ ngẩn bỗng chợt nghe tiếng oanh vàng của nàng Phi-Văn-Đại dâng lên ca khúc ‘Úc Bạch Đầu’. Khúc ca vừa dứt, đàn địch lại nổi lên, và có bao nhiêu người đưa tặng phẩm lên thuyền.

Kế đến, nàng Lý-Song-Đình ôm đàn tỳ-bà dạo lên khúc ‘Giang hoa nguyệt dạ’, rồi nàng Ngô-Xuân-Quyên cầm tiêu lên thổi bài ‘Thừa long giai khách’.

Vua Càn-Long vừa nghe xong liền sai thị vệ đem lên thưởng cho mỗi nàng 10 lạng vàng. Thuyền của Ngọc-Như-Ý lướt lới, nàng hé vành môi son, để lộ hai hàm răng ngọc ca đoạn ‘Phượng tủy’ trong bài ‘Đào hoa tiếu’ Không-Thượng-Nhậm đời Khang-Hy sáng tác, kể lại chuyện nàng danh-kỹ Lý-Hương-Quân si tình chàng Hầu-Phương-Vực. Tiếng ca vừa dứt, Ngọc-Như-Ý đảo mắt nhìn qua thuyền Càn-Long một cái. Càn-Long sung sướng vô ngần, tưởng tượng như mình là chàng Hầu-Phương-Vực và Ngọc-Như-Ý là danh kỹ Lý-Hương-Quân.

Càn-Long rất tự hào vài tài học của mình. Lần đi Giang-Nam này đến đâu cũng làm thi phú, viết văn tả cảnh, rất là thích thú. Những kẻ tùy tùng hết lòng ca tụng nhà vua, nhưng Càn-Long vẫn nghi ngờ, nghĩ rằng mình là vua cho nên có ai dám chê bao giờ. Nhưng khi được Ngọc-Như-Ý để ý nhìn mình thì lấy làm hài lòng vô cùng, mới cho là mình có thực tài vì có người cảm được mình trong chốn hồng trần chứ không phải trong cung điện. Thật là một tri kỷ có một không hai trên đời. Cảm động trước ‘tấm chân tình’, Càn-Long sai Hòa-Khôn đem sang 50 lạng vàng ròng tặng cho Ngọc-Như-Ý.

Hàng-Châu là nơi phồn hoa đô thị nhộn nhịp nhất tại Giang-Nam nên hàng năm đến kỳ ‘Tuyển hoa thăng hội’ thiên hạ đều nô nức tham dự. Thậm chí cả các châu Tô, Tòng, Thái, Thường, Gia, Hồ đều có khách thập phương tứ xứ đến tham dự. Tất cả các danh kỹ đều nhận được nhiều tặng vật, nhưng dĩ nhiên, nhiều nhất là ‘Tiên đường tứ tuyệt’. Cuộc tuyển chọn đến nửa đêm thì bế mạc. Bắt đầu là phần kiểm điểm tặng phẩm. Có một ban xướng danh bằng vàng. Các nàng danh kỹ hồi hộp từng phút từng giây. Càn-Long nói nhỏ với Hòa-Khôn mấy câu. Y đi một lúc rồi trở lại với một cái gói. Ban tổ chức bắt đầu tuyên bố kết quả, mọi người im lặng lắng tai nghe. Tiếng loa truyền rằng:

-Vòng đầu, Lý-Song-Đình chiếm được nhiều tặng phẩm nhất.

Bỗng từ trong du thuyền, một người lên tiếng thật lớn:

-Khoa đã! Tôi tặng cho nàng Phi-Văn-Đại 1000 lạng vàng.

Những nén vàng ròng rực rỡ sau đó được mang lên thuyền. Một người khác lại kêu lớn:

-Tôi thưởng cho nàng Ngô-Xuân-Quyên một đôi vòng ngọc phỉ thủy, 10 hạt minh châu.

Mọi người nhìn thấy ngọc phỉ thủy sáng ngời, một màu xanh biếc. Hạt minh châu thì vừa tròn vừa lớn, giá không dưới vài trăm lạng vàng mỗi hạt. Mọi người nín thở tin chắc chức ‘Hoa trạng-nguyên’ năm nay về tay nàng Ngô-Xuân-Quyên.

Suốt một hồi lâu, thấy không ai lên tiếng tặng thêm phẩm vật nào cho ai nữa, ban tổ chức đã chuẩn bị tuyên bố trao chức ‘Hoa trạng-nguyên’ cho nàng Ngô-Xuân-Quyên.

Hòa-Khôn bỗng đứng dậy nói lớn:

-Chủ nhân chúng tôi có một gói đồ tặng cho nàng Ngọc-Như-Ý.

Dứt lời, Hòa-Khôn chuyển gói đồ sang thuyền. Vị hội-thủ chậm rãi mở gói đồ ra thấy có ba bức cổ họa liền xoay qua bên trái nói với vị hội trưởng:

-Phàn-Xa tiên sinh, vị này là người tao nhã, không biết bức họa vẽ gì vậy?

Phàn-Xa sai người treo bức họa lên cao. Càn-Long hỏi Hòa-Khôn:

-Người sang hỏi cho biết vị hội thủ ấy tên họ là gì.

Hỏi xong, Hòa-Khôn tâu:

-Vị hội thủ kỳ ‘Tuyển hoa thắng hội’ năm nay chính là vị danh sĩ danh tiếng nhất Hàng-Châu họ Viên, tên Mai, thường được gọi là Viên tài tử. Ngoài ra các giám khảo đều là những danh sĩ có tên tuổi ở Giang-Nam.

Bức họa treo lên, Viên-Mai giật mình kinh hãi. Đây là bức danh họa vẽ bằng gạo trắng của Lý-Nghĩa-Son, có hai bài thơ không đề.

Phàn-Xa tiên sinh tên thật là Lê-Ngạc, người Hàng-Châu, nổi tiếng về thi phú, hiện đang làm chức Từ-đàn tế-tử. Nhìn thấy bức họa, ông ta kêu lên:

-Thật là của báu vô giá!

Thi-sĩ Triệu-Dực treo bức họa thứ hai lên, nhận ra là một tuyệt tác của người đời Tống sẽ sự thật về 8 vị cao tăng. Trên bức tranh có đề hàng chữ:

“Càn Long ngự lãm chi bảo” (#4), có đóng dấu son đỏ.

Viên-Mai biết có sự lạ bèn xoay qua nói với người hai bên:

-Trầm niên huynh và Tưởng đại ca! Hai anh nghĩ sao về tặng vật này?

Người Viên-Mai gọi là ‘Trầm niên huynh’ là Trầm-Đức-Tiềm, biệt hiệu Quy-Ngu, một đại thi nhân đời Càn-Long cũng đỗ Tiến-Sĩ cùng một khóa với Viên-Mai năm Càn-Long thứ 4.

Viên-Mai lúc bấy giờ mới có 24 mà Trầm-Đức-Tiềm đã sắp xỉ 60, vì vậy nên mới coi nhau là bạn vong niên (#5). Người Giang-Nam gọi Trầm-Đức-Tiềm là Giang-Nam lão thi sĩ. Người họ Tưởng tên Sĩ-Thuyên, tự Tâm-Dư, một soạn-giả chuyên về viết kịch khôi hài. Ông ta với Viên-Mai và Triệu-Dực hợp lại thành ‘Giang tả tam đại gia’.

Hai người ngồi hai bên Viên-Mai cũng là hai bậc danh sĩ nổi tiếng, Kỹ-Khiêu-Phong và

Trịnh-Bảng-Kiều. Nhưng khi nghe Viên-Mai hỏi, không ai biết phải trả lời làm sao.

Kỹ-Khiêu-Phong bỗng cười nói:

-Còn phải suy nghĩ chi nữa! Tặng vật vô giá này đương nhiên bảo đảm cho Ngọc-Như-Ý đoạt chức ‘Hoa trạng-nguyên’.

Trịnh-Bảng-Kiều hỏi:

-Bức vật thứ ba là là vật báu gì, tiên sinh cho xem thử?

Ai nấy chăm chú nhìn lên, thấy đó bài thơ ‘Thê tang tử’ (#6) của Âu-Dương-Tu, bút pháp cực kỳ linh động.

Trịnh-Bảng-Kiều nói:

-Hay thì hay tuyệt, chỉ tiếc là nét bút không đủ linh động để diễn tả hết được hết ý nghĩa của bậc danh tài.

Trầm-Đức-Tiêm cúi đầu đáp:

-Đây là bút tự (#7) của đương-kim Hoàng-Đề.

Mọi người nghe nói giật mình, chẳng ai dám nói thêm câu nào. Viên tài tử liền cất cao giọng tuyên bố:

-Sau khi kiểm điểm xong tặng vật, ban giám-khảo tuyên bố: Ngọc-Như-Ý chiếm ‘Hoa trạng-nguyên’, Ngô-Xuân-Quyên chiếm ‘Hoa bảng nhãn’ và Phi-Văn-Đại chiếm ‘Hoa thám-hoa’ (#8).

Tiếng hoan hô sau đó vang dậy một trời. Viên-Mai và ban giám khảo đoán rằng người tặng ba bức họa kia nếu không là thân-vương quý tộc thì cũng là công-hầu khanh-tướng nhưng xem thuyền bên kia thì chẳng thấy có gì là lạ. Người bên trong khi ẩn khi hiện, lò mờ không sao trông rõ mặt được.

Cuộc ‘Tuyên hoa thăng hội’ sau đó bế mạc, tất cả thuyền bè bơi rải rác vào bờ. Càn-Long định trở về dinh chợt nghe trong thuyền hoa của Ngọc-Như-Ý có tiếng ca ngân lên.

Giọng ca êm ái du dương rót vào tai vu Càn-Long những tiếng lòng thổn thức. Nhà vua bèn nói với Hòa-Khôn:

-Người mau sang mời nàng qua đây. Nhớ đừng làm lộ thân phận ta nhé!

Lát sau, Hòa-Khôn trở về trao cho Càn-Long một tờ giấy hoa-tiên. Càn-Long mở ra xem, thấy có mấy câu thơ:

Hương thơm ngào ngạt trước lầu,
Sáu triều cảnh trí khác nào Bình-Khuong.
Đạp thanh, xuân mãi vẫn vương,
Ngày mai trở bước, khắp vườn nở hoa.

Càn-Long cười nói:

-Hôm nay ta tới! Cần gì đợi đến ngày mai?

Nhà vua liếc nhìn thì chiếc thuyền hoa của Ngọc-Như-Ý vừa mới nhô neo, lướt sóng.
Càn-Long có những 3000 mỹ nữ nơi hậu cung nhưng không hiểu sao vẫn thích đeo đuổi
Ngọc-Như-Ý. Nàng càng tỏ ra lạnh nhạt bao nhiêu thì Càn-Long lại càng thiết tha bấy
nhiều.

Xoay qua Bạch-Chấn, Càn-Long nói:

-Bảo người chèo mau rượt cho kịp thuyền hoa của Ngọc-Như-Ý!

Lúc bấy giờ đèn đuốc đã tắt. Các du thuyền đua nhau, mạnh ai nấy chèo trên mặt Tây-Hồ
chẳng khác nào như màng nhện. Tiếng nói tiếng cười rộn ràng khắp hồ.

Khi thuyền của Càn-Long sắp sửa đến gần thuyền hoa của Ngọc-Như-Ý, thỉnh linh cánh
cửa sổ của thuyền hoa mở rộng ra, một vật tròn nhắm vào Càn-Long bay tới. Bạch-Chấn
tiến lên một bước đưa tay bắt lấy, cảm thấy vật ấy mềm mại, không phải là ám khí. Bạch-
Chấn liền dâng lên cho vua Càn-Long. Thì ra đó là một cái khăn tay màu hồng bọc làm
tư. Trong khăn là hai nhánh kim quất nho nhỏ. Chiếc khăn vừa đẹp vừa thơm làm Càn-
Long mê mẩn cả tâm thần...

Thuyền hoa cập vào bến. Ngọc-Như-Ý bước lên một cỗ xe ngựa đang đợi sẵn. Nàng quay
lại nhìn Càn-Long, mỉm cười duyên dáng, tình tứ. Rèm xe buông xuống. Hai bên xe có
hai bóng người cao lớn cầm đuốc soi đường bước vào trong xe. Sau đó, cả hai cây đuốc
cùng tắt một lượt. Trong đêm khuya, cảnh vật lơ mờ trong màn sương.

Hòa-Khôn gọi lớn:

-Mau xuống xe! Khoan chạy đã!

Con ngựa bắt đầu phi. Xe từ từ lặn bánh. Tiếng vó ngựa dồn dập nhắm về hướng Nam mà
chạy mãi.

Hòa-Khôn lại hét lớn:

-Mau bắt xe ngừng lại!

Trong đêm tối, lời nói của Hòa-Khôn lạc lõng giữa chốn bờ hồ rộn rã, đầy du khách, như chìm vào hư không.

Bạch-Chấn kẻ tai nói nhỏ với bọn thị vệ. Đoàn-Đại-Lâm thì triển khinh công rượt theo một chiếc xe ngựa gần đó. Hắn móc trong người một số vàng bạc đưa cho người chủ xe rồi tức tối mang đến mời Càn-Long lên.

Càn-Long vui mừng bước lên xe. Bọn thị vệ chia nhau bốn phía ngồi chung quanh bảo vệ, còn Chử-Viên thì cầm cương rong ngựa.

Chiếc xe chở Ngọc-Như-Ý đang trước vẫn chạy thật lẹ, xe của Càn-Long cố gắng rượt cho kịp ở đằng sau. Thấy chiếc xe chở Ngọc-Như-Ý bỗng chạy vào một khu đồng đảo vào bậc nhất ở trong thành, Bạch-Chấn mới cảm thấy là an tâm vô sự. Hắn đoán là đêm nay Hoàng-Đế sẽ ngự tại nhà nàng danh kỹ Ngọc-Như-Ý.

Qua khỏi con đường lớn, chiếc xe của Ngọc-Như-Ý quẹo vào một ngõ hẻm rất sâu, ngừng trước một căn nhà đóng kín cửa. Một người đàn ông xuống xe trước, Ngọc-Như-Ý bước xuống ngay sau đó. Người đàn ông bước tới gõ cửa. Một bà già lão đầu ra reo mừng:

-Tiểu thư đã về tới! Chúc mừng tiểu thư ‘mã đáo thành công’!

Lúc ấy vua Càn-Long cũng bước xuống xe đến gần. Ngọc-Như-Ý bỗng quay lại nhìn Càn-Long nói:

-Mời Đông-Phương tiên sinh vào nhà em dùng chén trà.

Càn-Long mỉm cười bước vào. Bạch-Chấn và Chử-Viên cùng đám thị vệ giữ chặt cửa trước đề phòng thích khách.

Hai cây bạch quế trước sân đơm hoa trắng xóa, mùi thơm ngào ngạt bốc lên thật dịu dàng. Ngọc-Như-Ý bước vào một căn phòng nhỏ, Càn-Long theo sau bén gót. Đèn đuốc trong phòng sáng rạng, đồ trang trí hết sức thanh nhã. Một đĩa a-hoàn (#9) dâng lên một mâm đồ ăn toàn là những cao lương mỹ vị hết sức thơm tất.

Bọn thị vệ do Bạch-Chấn phân công canh gác ở bên ngoài, trong phòng chỉ có Hòa-Khôn đứng hầu. Trước tình cảnh này, Càn-Long cảm thấy không gì hay hơn là đuổi luôn Càn-Khôn ra ngoài.

Đĩa a-hoàn rót rượu dâng lên. Rượu thoảng lại một mùi thơm lạ thường. Ngọc-Như-Ý uống trước một chung, cười tình nói:

-Thưa Đông-Phương tiên sinh! Bữa tiệc nhỏ đêm nay gọi là để cảm tạ lòng tốt của tiên

sinh phần nào được chăng?

Càn-Long cầm chung rượu lên uống cạn, cũng cười nói:

-Nàng hãy ca một bài để tạ ơn tôi trước đi! Tôi cũng còn nhiều chuyện định bàn với nàng. Ngọc-Như-Ý liền cầm đàn tỳ-bà lên đàn hai khúc ‘Tinh đào như thủy’ và ‘Ngô lam thắng tuyết’ rồi sau đó hát bài ‘Thiếu niên du’.

Càn-Long cả đẹp. Đó là một điển tích ngày xưa, kể lại chuyện vua Tống-Vi-Tôn, tức Đạo-Quang Hoàng-Đế ban đêm gặp gỡ ả danh kỹ Lý-Sur-Sur. Ngoài sân có hai người đem xem chờ đón Tống-Vi-Tôn về. Lý-Sur-Sur muốn cầm vua ở lại qua đêm nên nói nhỏ vào tai:

-Bên ngoài gió lạnh sương dầm cỏ non. Đường chẳng một bóng người. Về làm chi chứ? Không ngờ câu nói ấy lại lọt vào tai một danh sĩ là Châu-Mỹ-Thanh núp trong vách nên được phở vào một khúc ca mới. Tống-Vi-Tôn về sau bị giặc Kim bắt đi, nhưng cốt cách phong lưu, hành vi tiêu sái (#10) vẫn được xem là bậc tôn sư của một thời. Càn-Long nghe hát, hiểu được dụng tâm kín đáo của Ngọc-Như-Ý nên thích chí cười vang:

-Phải! Phải! Ta không về đâu! Tình nàng đẹp quá, đêm nay ta ở lại đây.

Trong phòng, Càn-Long say sưa vui vẻ. Bên ngoài, bọn Bạch-Chấn, Chữ-Viên cũng tùm tùm cười. Lúc ấy, Lý-Khả-Tú cũng đem quân tới bảo vệ. Chỉ một con đường chật hẹp mà quân Thanh đứng đông nghẹt, khó có một động vật nào có thể chui lọt được.

Lý-Khả-Tú phân công cho các tham-tướng, bộ-tướng tạm chiếm cứ nhà dân chung quanh đó để canh tuần.

Bạch-Chấn sau đó đem đám thị vệ lên nóc nhà đề phòng bất trắc. Chung quanh nhà Ngọc-Như-Ý, nào xạ-thủ, nào thiết-ky, phòng bị hết sức nghiêm ngặt...

Sáng hôm sau, mặt trời đã lên hơn một sào, Hòa-Khôn len lén đi vào phòng Ngọc-Như-Ý. Hắn vạch cửa sổ liếc mắt nhìn vào trong buồng. Đôi giày của Càn-Long và đôi hài của Ngọc-Như-Ý vẫn còn nằm nguyên dưới đất, không có một tiếng động nào cả. Hòa-Khôn tin rằng hai người vẫn còn đang say sưa trong giấc điệp.

Hòa-Khôn tùm tùm cười, le lưỡi, khề lui ra. Nhưng rồi đến giờ Thìn... Giờ Ty... Giờ Mão... Tuyệt nhiên vẫn không nghe tiếng động. Hòa-Khôn lấy làm lạ vì chưa bao giờ thấy nhà vua ngủ trưa đến thế này. Hắn đánh bạo, kê miệng vào cửa phòng gọi:

-Lão gia! Mau thức dậy dùng điểm tâm!

Ban đầu Hòa-Khôn còn gọi khề. Nhưng không có tiếng đáp lại. Hắn lại tiếp tục gọi nữa,

lần này lớn giọng hơn. Cứ thế mà gọi đến mười mấy tiếng, những tiếng sau cùng như hét mà vẫn không có bóng một ai, hay một tiếng trả lời.

Hòa-Khôn lo ngại thầm trong bụng, nhưng vẫn không dám tự tiện vào buồng nên bèn tìm Lý-Khả-Tú và Bạch-Chấn để thương lượng. Lý-Khả-Tú bàn:

-Hãy nhờ mục quản gia đem điếm tâm vào, lẽ tự nhiên Hoàng-Thượng sẽ không bắt tội.

Bạch-Chấn nghe nói liền tán thành:

-Chỉ có cách ấy là hay hơn cả!

Mọi người sau đó đi tìm mục quản gia nhờ giúp hộ chuyện đó, nhưng trong nhà vắng ngắt, chẳng có một bóng người nài cả.

Bạch-Chấn chẳng cần suy nghĩ gì nữa, xông đến đập mạnh cánh cửa ra. Hòa-Khôn bước vào trước, bước tới giường vén màn lên xem thì chỉ thấy chăn gói bừa bãi trên giường mà bóng Càn-Long và Ngọc-Như-Ý chẳng thấy đâu cả. Từ Lý-Khả-Tú cho đến đám Ngự-tiền thị vệ lớn nhỏ đều sợ hãi kinh người, rối loạn cả đầu óc.

Lý-Khả-Tú càng nghĩ càng khó hiểu. Cả bốn phương tám hướng được phòng bị kỹ càng, nguyên một khu vực gần như bị phong tỏa hoàn toàn thì ai còn vào đây được để bắt hai người đi.

Cuộc tìm kiếm lục soát bắt đầu. Nhưng tìm cả nửa buổi mà vẫn không tìm được manh mối gì cả.

Quan Thống-lãnh Ngự-lâm quân là Phúc-Khang-An hợp cùng quan Tuần-Vũ Hàng-Châu được tin mật báo cũng chạy đến. Nhưng rồi ai nấy cũng đành bó tay mà không biết phải đối phó cách nào...

Chú thích:

(1-) Trúc: sáo.

(2-) Quảng-Hàn: cung trăng.

(3-) Thiềm thừ: con cóc.

(4-) Càn-Long ngự lâm chi bảo: của báu để Càn Long ngự lâm.

(5-) *Bạn vong niên: bạn không kể tuổi tác, thường là một người già và một người trẻ, tuổi đáng con mình.*

(6-) *Thê tang tử: người hái dâu.*

(7-) *Bút tực: nét bút.*

(8-) *Trạng-Nguyên: đồ đầu; Bảng-Nhãn: đồ thứ nhì; Thám-Hoa: đồ thứ ba.*

(9-) *A-hoàn: đầy tớ gái.*

(10-) *Tiêu sái: phóng khoáng.*

hết: [Hồi 20](#)

Kim Dung

Thư Kiếm Ân Cừ Lục

Hồi 21a

**Có đôi mới thương người đôi khổ
Không tù sao hiểu chốn tù lao**

Đêm trước, sau khi Ngọc-Như-Ý đàn ca hầu Càn-Long xong, nhà vua sung sướng uống luôn mấy chung rượu Hoàng-Hoa-Cúc.

Ngọc-Như-Ý nhoẻn miệng cười duyên nói:

-Em phục thị lão gia yên ngủ nhé?

Càn-Long cười thích chí, gật đầu. Ngọc-Như-Ý liền cởi y phục, diu Càn-Long lên giường. Rượu đã ngà ngà say, nhưng men tình càng thêm đậm. Càn-Long nắm tay Ngọc-Như-Ý, nàng nhỏ nhẹ nói:

-Em ra ngoài một chút, sẽ vào hầu lão gia ngay. Chờ em nhé!

Càn-Long đặt đầu lên gối. Mùi hương phảng phất êm dịu, tâm hồn nhà vua như lạc vào cõi mộng. Giữa lúc ấy đột nhiên có tiếng động trước giường. Càn-Long ngỡ là Ngọc-Như-Ý trở vào, nhắm mắt gọi:

-Nàng ơi! Sao ra ngoài lâu thế? Đêm xuân một khắc ngàn vàng. Được hoa để đó, sao nỡ để chàng nằm êm?

Không nghe tiếng trả lời, Càn-Long mở mắt ra nhìn. Bức màn vén nửa, một đầu người ló vào. Dưới ánh đèn mờ, Càn-Long thấy một bộ mặt người bằng da, hai mắt sáng như sao. Tưởng là mình hoa mắt, Càn-Long cố mở mắt ra hết cỡ để nhìn lại cho rõ.

Một lưỡi đao chìa ngay vào yết hầu Càn-Long, rồi một giọng nói vang lên chỉ vừa đủ nghe:

-Im mồm! Người mà la lên một tiếng, ta lập tức tặng cho một đao!

Càn-Long nghe nói tỉnh cả rượu, sợ hãi không dám hé môi. Người ấy móc ra một cái khăn nhét vào miệng Càn-Long, sau đó cuốn chặt thân hình Thanh-đế vào tấm vải lót đầu

giường, vác lên vai đi thật nhanh nhẹn.

Càn-Long ở trong tấm vải không kêu la được, mà cũng không cử động được, và cũng chẳng trông thấy được gì. Rồi nhà vua có cảm tưởng là người ấy đi từng bước một xuống thật sâu, như vô tận. Mũi Càn-Long như ngửi thấy mùi bùn. Đi một lúc khá lâu, Càn-Long lại có cảm giác như người ấy đi từng bước một lên cao. Càn-Long lúc đó chợt tỉnh ngộ, biết được người ấy đang ở dưới đường hầm được đào sâu vào trong lòng đất, tiến lên đột ngột bắt cóc mình rồi lại đem xuống dưới hầm mà đi ra bên ngoài. Cái mưu kế này thật là hết sức độc đáo, qua mặt được tất cả cao thủ và quan binh.

Bỗng Càn-Long nghe thân thể bị chấn động, bánh xe lăn vòng trên mặt đất thì hiểu ngay mình bị bỏ vào một cỗ xe ngựa. Xe càng chạy, thân thể Càn-Long càng bị chấn động dữ dội. Rồi hình như đường như lên dốc mỗi lúc mỗi cao. Xe chạy một lúc thật lâu rồi mới ngừng hẳn.

Người kia quàng ‘cái bao vải’ lên vai xách vua Càn-Long xuống khỏi xe, dùng khinh công chạy vùn vụt. Chạy một hồi khá lâu, người kia mới dừng lại, ném bao vải đựng Càn-Long xuống đất, sau đó mới từ từ mở bao vải hé ra một chút ở phía trên đầu.

Cảnh vật chung quanh tối đen, chẳng thấy được gì cả. Nghe vắng vắng, chỉ có tiếng gió thét và tiếng sóng gào. Tiếng gió càng lúc càng thổi mạnh, và rồi một trận cuồng phong kéo tới.

Càn-Long hồi hộp vô cùng, định đưa tay lên dụi mắt để xem thử nơi này là chốn nào thì một giọng nói thật lớn vang lên ngay bên tai:

-Cử động là chết ngay!

Càn-Long sợ hãi, không dám nhúc nhích gì nữa. Gió lần hồi lặng trở lại. Càn-Long trông rõ được mình đang bị nhốt trong một gian nhà nhỏ. Có hai người đang ngồi cầm đũa ăn mì ăn ngon lành, húp nước nghe ‘xùm xụp’.

Trọn đêm bị đưa đi một nhọc, bụng Càn-Long đói như cào. Mùi thơm ngon từ tô mì bốc lên mũi làm Càn-Long thèm đến chảy nước miếng. Nhà vua định lên tiếng xin một tô thì chợt thấy một người vào đặt thêm một tô mì nữa lên bàn nói:

-Người ăn tô mì này đi. Không có thuốc độc đâu mà sợ.

Càn-Long cả mừng, định đứng dậy lại bàn ngồi ăn bỗng cảm thấy thân hình mình như lạnh lạnh trống trải, chợt nhớ ra là hôm qua mình bị Ngọc-Như-Ý cởi hết y phục ra. Giờ chỉ có tấm vải kia để che thân, nếu bước ra ngoài ắt phải lỏa lồ thân thể.

Đang do dự chưa biết phải làm gì bỗng một người vói vè mặt dữ tợn nói lớn:

-Nếu ngươi sợ mì có thuốc độc thì để ta ăn vậy!

Dứt lời, y bung tô mì lên ăn ngấu nghiến, húp nước một cách ngon lành, chỉ trong nháy mắt đã sạch cả cái lẩn nước.

Càn-Long đánh bạo lên tiếng hỏi:

-Phải chăng anh là người của Hồng Hoa Hội?

Người kia gật đầu đáp:

-Đúng vậy! Ta là người của Hồng Hoa Hội, ngoại hiệu Quỷ-Kiến-Sầu.

Càn-Long hỏi:

-Tôi không có quần áo trên người. Cho tôi mượn một bộ.

Người kia, tức Quỷ-Kiến-Sầu Thạch-Song-Anh ‘hừ’ một tiếng nói:

-Thì cởi truồng! Đâu ai có dư đồ cho ngươi mượn!

Càn-Long nói:

-Tôi cần gặp mặt Trần tổng đà-chủ của anh!

Có lẽ trong đời, đây là lần đầu tiên Càn-Long phải xuống nước, hạ mình cầu người thay vì dùng uy quyền hồng hách. Thế nhưng Thạch-Song-Anh vẫn lạnh lùng, mặt lạnh như tiền đáp:

-Văn tứ ca của chúng ta bị người bắt cầm tù khổ sở, bị trọng thương còn chưa khỏi. Anh em Hồng Hoa Hội từ nhỏ đến lớn ai ai cũng muốn giết người. Tổng-Đà-Chủ còn bận tìm danh y cứu chữa cho Văn tứ ca, đâu có thì giờ rảnh để gặp người! Chờ thương tích của Văn tứ ca lành hẳn thì may ra mới gặp người nói chuyện sau.

Càn-Long nghe nói thì hết sức lo ngại, không biết chừng nào thương tích Văn-Thái-Lai mới lành lại. Đang bối rối trong lòng thì Thiết-Tháp Dương-Thanh-Hiệp nhìn nhà vua căm phẫn nói:

-Văn tứ ca mà có mệnh hệ gì thì người phải đền mạng đấy!

Càn-Long nghe nói làm thính, lẳng lặng không nói gì cả. Rồi người này nói qua, người kia nói lại, hết chửi triều đình Mãn-Thanh dày xéo giang san của người Hán lại chửi đến Hoàng-Đế sai đám quan lại cùng bọn ‘ung khuyển’ tàn sát lương dân.

Thạch-Song-Anh thuở bé bị địa-chủ ức hiếp tàn bạo dã man, phải chịu nhục đủ điều, oán hận đến thấu xương nên chửi nhiều hơn ai hết. Mỗi câu chửi như một gáo nước tạt mạnh vào mặt Càn-Long khiến nhà vua sợ mất mặt, không dám hó hé gì cả.

Đến giờ Ngọ, Mạnh-Kiến-Hùng và An-Kiến-Cường đến thay phiên. Hai người vừa ăn cơm vừa phê bình đả kích những cực hình của quan lại triều đình dùng để tra tấn dân lành nhằm mục đích ăn hối lộ cũng như bóc lột, cướp đoạt tài sản.

Chiều xuống, hai anh em họ Thường vào đổi phiên canh gác. Hai người bày tiệc rượu ăn uống vui vẻ, ngon lành. Họ kể lại những chuyện báo thù tàn khốc của nạn nhân trong giới giang hồ đối với đám quan lại triều đình.

Càn-Long sợ toát cả mồ hôi. Nhà vua muốn bịt tai lại chẳng muốn nghe, nhưng tính hiếu kỳ lại nổi dậy thành thử không muốn nghe cũng chẳng được.

Anh em Tây-Xuyên Song-Hiệp canh gác đến sáng thì lại đổi phiên cho Triệu-Bán-Son và Vệ-Xuân-Hoa. Càn-Long thấy một người mặt mũi hiền từ và một người dung mạo tuấn tú, khác hẳn hai anh em họ Thường thì cũng thấy vững bụng hơn một chút.

Sau một này bị bỏ đói, Càn-Long không chịu nổi bèn lên tiếng nói với Triệu-Bán-Son:

-Làm ơn nói giùm một tiếng cho tôi gặp mặt Tổng-Đà-Chủ của các người.

Triệu-Bán-Son đáp:

-Tổng-Đà-Chủ hôm nay vắng mặt. Chừng nào trở về tôi sẽ nói hộ cho nhà vua.

Càn-Long lại nghĩ tình trạng này mà kéo dài thì không biết liệu mình còn sống nổi vài hôm nữa không nên đành phải lên tiếng năn nỉ:

-Có gì cho tôi ăn chút đỉnh, đói bụng quá!

Triệu-Bán-Son đáp:

-Cái đó thì được.

Tam đương-gia lên giọng như một quan đại thần truyền lệnh, nói với Vệ-Xuân-Hoa:

-Đức vạn tuế cần dùng ngự-thiện, mau bày yến tiệc cho thật linh đình.

Vệ-Xuân-Hoa vâng lời đi ra.

Càn-Long cả đẹp, lại bảo:

-Ngươi sai đem cho trẩm một bộ y phục.

Triệu-Bán-Son lại tiếp tục truyền lệnh:

-Đức vạn tuế cần ngự y, mau đem cầm bào đến.

Càn-Long vui vẻ nói:

-Khanh tốt lắm, vừa theo ý của quả-nhân. Khanh hãy cho biết tên họ để sau này quả nhân trọng thưởng.

Triệu-Bán-Son chỉ cười không đáp. Càn-Long nhìn kỹ, chợt 'à' lên một tiếng nói:

-Trẫm nhớ ra rồi! Khanh có tài phóng ám khí có một không hai trên đời.

Mạnh-Kiến-Hùng mang đến một bộ quần áo quăng dưới đất. Càn-Long xem thử, thấy đó là một bộ y phục của người Hán dưới triều Minh.

Thấy Càn-Long do dự, Triệu-Bán-Son nói:

-Chúng tôi ở đây chỉ có một loại quần áo đó thôi. Nếu nhà vua không chịu mặc thì tôi cũng đành chịu chứ không biết phải làm thế nào cho vừa lòng người!

Càn-Long thầm nghĩ mình là Hoàng-Đế Mãn-Thanh là mặc vào y phục của người Hán thì thật là khó coi. Nhưng nếu không chịu mặc thì không lẽ lại cời truồng, như thế lại càng khó coi hơn nữa! Nghĩ như vậy, Càn-Long không đắn đo nữa, bèn mặc ngay y phục vào. Mặc xong quần áo vào người, Càn-Long ra đứng bên cửa sổ nhìn ra sông sắt. Sông nước chảy dài, xa xa có những cánh buồm lô nhô. Chung quanh là cây cỏ xanh tươi, có những thửa ruộng từng lớp chằng chịt tựa như bàn cờ. Càn-Long không còn nghi ngờ gì nữa, biết mình đang bị giam giữ trên núi. Thật ra, đây là Lục-Hòa bảo tháp, cao vợi vợi đến 32 tầng, một 'kỳ-quan' của Hàng-Châu, được xây ngay trên bên bờ Giang-Nam.

Vài giờ sau, có người vào báo với Triệu-Bán-Son:

-Yến tiệc đã dọn xong. Xin thỉnh Đức vạn tuế vào dùng đồ ngự thiện.

Triệu-Bán-Son và Vệ-Xuân-Hoa đưa Càn-Long xuống tầng thứ nhất của tháp. Ngay chính giữa có đặt một chiếc bàn tròn, bên trên là chén đĩa, đĩa muống được sắp ngay ngắn, sạch sẽ, với người ngồi đầy chung quanh, chỉ chừa lại ba chỗ trống. Trông thấy Càn-Long, tất cả mọi người đứng dậy vòng tay thi lễ, cung kính, tiếp đãi niềm nở. Thấy mọi người như thay đổi thái độ, Càn-Long mừng thầm trong bụng.

Vô-Trần Đạo-Nhân nói:

-Tổng-Đà-Chủ của chúng tôi cho biết lần thứ nhất gặp Hoàng-Thượng đã mười phần kính mến, xem như người nhà thân thuộc nên mới có ý định rước long thể lên tháp chơi vài ngày để hàn huyên tâm sự thật nhiều. Chẳng ngờ có việc xảy đến bất ngờ nên Tổng-Đà-Chủ bắt buộc phải đi nên tạm nhờ tôi thay mặt mà tiếp đãi, hầu hạ Hoàng-Thượng trong những ngày tới.

Càn-Long chỉ còn biết âm ừ rồi ngồi lặng thinh chứ chẳng biết phải nói gì cho hợp tình hợp lý nữa.

Vô-Trần Đạo-Nhân mời Càn-Long lên ghế đầu. Càn-Long không khiêm nhượng khách khí, ngồi ngay xuống. Nhà vua nhìn trong bàn tiệc thấy có đủ tất cả các hạng người. Già

có, trẻ có. Nam có, nữ có. Những mặt mũi khôi ngô cũng có, mà dữ dằn như hộ pháp cũng không thiếu.

Người hầu dâng hồ rượu lên. Vô-Trần Đạo-Nhân đón lấy, rót vào chung nói:

-Anh em chúng tôi đều là hạng người thô lỗ, không rành cách thức hầu hạ Hoàng-Thượng, xin ngài thứ lỗi cho.

Rượu vừa rót đầy vào chung, Vô-Trần bỗng biến sắc nạt tên hầu:

-Hoàng-Thượng xưa nay có dùng cái thứ rượu nhạt này bao giờ? Mau đem thứ ngự tửu thượng hảo hạng ra đây!

Tiện tay, Vô-Trần Đạo-Nhân hắt trọn chung rượu vào mặt tên hầu bàn. Hắn sợ run lên nói:

-Ở đây chỉ có loại rượu này. Để tiểu nhân lập tức xuống thành mua loại rượu thượng hảo hạng.

Vô-Trần Đạo-Nhân lại hét lớn:

-Đi cho mau! Cái thứ rượu nhạt này thì chỉ để cho bọn ta dùng mà thôi, có sao lại dám dâng cho Hoàng-Thượng? Thật là to gan!

Từ-Thiện-Hoảng sau đó rót rượu cho tất cả mọi người, trừ vua Càn-Long. Lát sau, bốn tên hầu tiệc lại bung lên bốn món thức ăn nóng hổi, bốc hơi nghi ngút. Chỉ ngửi thấy mùi thơm cũng đủ thấy thèm rồi. Một món là ‘Thanh sao giả nhân’, một món ‘Đường cam bài cốt’, một món ‘Tá tỵ lý ngư’ và một món ‘Sinh sao kế phiến’. Toàn là những thức ăn vừa ngon lại vừa bổ, chỉ có hạng người cao sang quyền quý, đại phú hộ mới dám ăn mà thôi.

Vô-Trần Đạo-Nhân lại nhăn mặt, nạt tiếp:

-Tên đầu bếp nào nấu những món ăn này?

Gã đầu bếp được gọi ra, run rẩy bước tới thưa:

-Tiểu nhân đây lãnh trách nhiệm ấy.

Vô-Trần Đạo-Nhân sa sầm nét mặt nói:

-Mi là hạng người gì mà dám đảm đang chuyện này? Những món bình dân thế này mà cũng nấu được cho Hoàng-Thượng ngự à? Còn không mau mời Trương-An-Quan, đầu bếp cung của Hoàng-Thượng đến đây đảm nhiệm?

Càn-Long nói:

-Ta thấy các món ăn này đều là những món ngon khó tìm cả. Tên đầu bếp này không

vụng về chút nào đâu.

Càn-Long quá đói, cầm đũa định gấp thức ăn thì Lục-Phi-Thanh ngằm sử dụng nội công, dùng đôi đũa cản lại nói:

-Đồ ăn này không được tinh khiết lắm. Hoàng-Thượng không nên dùng. Hãy chờ món khác!

Đôi đũa của Lục-Phi-Thanh vừa chạm trúng đũa mình, Càn-Long cảm thấy cánh tay tê rần lại, buông rơi đôi đũa xuống bàn.

Càn-Long đỏ mặt, xấu hổ ngồi im. Vô-Trần Đạo-Nhân khen:

-Ngoại hiệu Miên-Lý-Châm quả nhiên ‘đanh bất hư truyền’. Trương-Siêu-Trọng võ nghệ cao cường, nội công thâm hậu nhưng coi bộ phải nhượng sư huynh y một bước rồi đó.

Mọi người sau đó cùng nhau ăn uống no say, bỏ mặc Càn-Long ngồi đói bụng nhìn mồm.

Từ-Thiện-Hoảng lại gọi đầu bếp ra bảo:

-Ngự-thiện đã nấu xong chưa? Hoàng-Thượng đói bụng lắm rồi đó!

Tên đầu bếp bỏ đi, tên hầu bàn lại đem trà ngon đến. Từ-Thiện-Hoảng rót trà mời Càn-Long nói:

-Trà này cũng khôn đến nỗi tệt. Hoàng-Thượng có thể dùng đỡ được.

Càn-Long uốn cạn hai chung trà, bụng lại càng thêm đói. Nhà vua giận lắm nhưng vẫn không tỏ một chút nào ra mặt. Triệu-Bán-Sơn ôn tồn nói:

-Chúng tôi đã sai dọn bàn tiệc khác, Hoàng-Thượng chịu khó đợi thêm một chút.

Hai giờ sau, vua Càn-Long ngủ thấy một mùi thịt dê nướng thơm phức, nhận ngay ra là một món ăn ưa thích của mình thường do ngự trù Trương-An-Quan làm. Nhà vua ngạc nhiên nghĩ thầm:

-“Không lẽ bọn này bắt Trương-An-Quan đến đây nấu nướng cho mình ăn thật hay sao?”

Trong bụng vua Càn-Long còn đang hoài nghi thì Trương-An-Quan chạy tới cúi mọp người, khấu đầu tâu:

-Mời Hoàng-Thượng dùng ngự thiện.

Càn-Long lấy làm lạ hỏi:

-Sao mi đến đây?

Trương-An-Quan tâu:

-Nô tài đang xem kịch ở hí viện thì có người để dẫn đi bảo Hoàng-Thượng cho đòi đến phục vụ làm nô tài hết sức vui mừng.

Càn-Long gật đầu mấy cái bước lại bàn ăn, thấy bày biện đủ các món ngon. Nào là ‘tổ yến với gà con, vịt con và đậu hũ hầm’, một đĩa lớn; ‘thịt dê nướng giá tréo’, một đĩa lớn; ‘đông-duẩn (#1) hầm gà nấu với mì căng’, một tô đầy; ‘gà rút xương nấu hột sen và bạch quả’, một tô; ‘gan rùa dồn vi cá’ một đĩa; ‘bào ngư tôm hùm nấu bắp cải’ một tô... Ngoài ra còn mười mấy thứ điểm tâm gồm các thứ bánh, mứt, trái cây đặc biệt khó tìm cả.

Càn-Long rất hài lòng. Vô-Trần Đạo-Nhân bước tới nói:

-Mời Hoàng-Thượng dùng ngự thiện.

Càn-Long chưa kịp cầm chén đĩa lên thì một đàn mèo hoang từ cửa sổ bên ngoài phóng vào, con thì chụp món này, con thì tha món kia, tranh nhau ăn, hất hết cả đồ ăn xuống dưới đất. Rồi Châu-Ỡ từ đâu xách gậy vào điều khiển bầy mèo nhảy lung tung. Quần hùng cũng ủa tới cùng nhau hất sạch mấy món ăn trắng miệng rồi cùng nhau giải tán. Thế là Càn-Long bị bỏ đói thêm ngày thứ hai...

Suốt hai ngày, Phúc-Khang-An, Lý-Khả-Tú cùng các quan đại thần, cũng như Bạch-Chấn cùng đám thị vệ nghĩ đủ ‘trăm phương ngàn kế’ mà vẫn không sao tìm được tin tức gì của vua Càn-Long.

Sáng hôm thứ ba, Phúc-Khang-An mở một cuộc hội nghị khẩn cấp tại dinh Tuân-Vũ. Dù chưa tìm được biện pháp nào rõ rệt, tất cả đồng ý rằng không nên báo tin cho Hoàng-Thái-Hậu tin này, và quyết tâm tiếp tục bỏ thêm công sức để tìm manh mối.

Đang lúc mọi người còn phân vân, bỗng nhiên Đoàn-Đại-Lâm mặt mũi xanh như tàu lá chuối, hốt hoảng chạy đến, ghé miệng nói nhỏ vào tai Bạch-Chấn.

Bạch-Chấn biến sắc đứng dậy hỏi:

-Có thật như vậy hay sao?

Phúc-Khang-An hoang mang hỏi:

-Việc gì thế?

Đoàn-Đại-Lâm đáp:

-Có 6 tên Ngự-tiền thị vệ của Hoàng-Thượng bị giết chết đêm qua.

Phúc-Khang-An sốt sắng nói:

-Mau đến đó điều tra! Vụ này chắc hẳn có liên quan đến việc Hoàng-Thượng bị bắt chứ chẳng sai!

Nghe Phúc-Khang-An nói, mọi người ai nấy đều đồng ý, cho là phải, liền theo Phúc-Khang-An tới nơi xem xét. Thì ra đó là nơi nghỉ chân của vua Càn-Long tại dinh Tuân-

Vũ Hàng-Châu từ lúc đích thân đến thăm vấn Văn-Thái-Lai.

Đoàn-Đại-Lâm đẩy mạnh cửa mở ra. Sáu tử thi của 6 tên Ngự-tiền thị vệ nằm ngổn ngang bên trong. Kẻ thì chết đâm, người thì chết chém, cũng có kẻ bị đập vỡ sọ. Vũ khí của cả 6 người còn nguyên trong vỏ, chứng tỏ thủ pháp của địch nhân lệ làng đến nỗi không ai kịp rút binh khí ra để đối phó.

Bạch-Chấn nặn đầu nặn óc suy nghĩ một hồi, nói:

-Sáu anh em này toàng những tay cao thủ thượng thừa mà bị giết không kịp trở tay mới thật kỳ lạ!

Lý-Khả-Tú phát biểu ý kiến:

-Cứ xem tình huống này thì Hoàng-Thượng đã bị chúng mời đi. Nhưng sao lại còn giết 6 tên thị vệ? Như vậy chứng tỏ là có hai nhóm ra tay chỉ không phải một!

Phúc-Khang-Anh gật đầu nói:

-Lý tướng-quân nói rất có lý. Nhưng cũng khó mà biết được là một hay hai nhóm. Rất có thể chỉ là một mà thôi. Chúng ra tay giết 6 tên thị vệ trước rồi mới mời Hoàng-Thượng đi. Lý do, một là để họ không có cơ hội ra tay bảo vệ Hoàng-Thượng, và hai là để diệt khẩu, không cho ai biết được may mắn nào.

Bạch-Chấn nói:

-Một điều chúng ta biết rõ ràng nhất là cho dù một hay hai nhóm thì chúng đều là phản thần cả. Hồng Hoa Hội đương nhiên là có gan làm những chuyện tày trời như thế này, nhưng căn cứ vào thủ pháp giết người thì quyết không phải là cách cao thủ võ lâm tại Giang-Bắc hay Giang-Nam được. Vì vậy, tôi có thể kết luận một điều chắc chắn là không phải Hồng Hoa Hội ra tay giết 6 anh em thị vệ này.

Xem xét các tử thi thêm một lượt, Bạch-Chấn liền nhờ Lý-Khả-Tú mời cho mình một người thợ săn. Lý-Khả-Tú liền gọi ba người thợ săn, dắt tổng cộng 6 con chó săn đến gặp Bạch-Chấn, đồng thời chuẩn bị 3000 xạ thủ sẵn sàng.

Bạch-Chấn truyền cho mấy người thợ săn cho bày chó ngửi qua 6 tử thi một lượt rồi kéo nhau đi thẳng đến bờ hồ. Đến bờ hồ, 6 con chó săn dùng mũi đánh hơi rồi nhìn Tây-Hồ sủa vang lên nghe đinh tai nhức óc rồi cứ nhắm phía ven hồ mà chạy mãi.

Bạch-Chấn khẽ gật đầu. Quả nhiên nơi chỗ bùn lầy ẩm thấp có dấu chân người và chân chó rõ in rõ rệt. Bầy chó săn lại tiếp tục đánh hơi tại chỗ Càn-Long lên bờ tối hôm đó rồi quay luôn một mặt trở về thành nội. Bầy chó sau đó đi chậm rãi, vừa đi vừa đánh hơi rồi

dẫn mọi người đến thẳng nhà Ngọc-Như-Ý. Trong nhà vốn có quân lính canh gác nhưng bỗng nhiên im lìm vắng ngắt, không một tiếng động.

Mọi người bước vào trong, thấy ngay xác hai thị vệ cùng một số quân lính nằm chết ngổn ngang. Chẳng một tử thi nào còn lưỡi. Trên yết hầu của nhiều tên quân còn in rõ ràng vết răng của chó cắn.

Bạch-Chấn quan sát các vết thương của nạn nhân một hồi, nghĩ thầm:

-Loại chó này cực kỳ hung ác, rất là cao lớn, không phải là loại chó thường mà là giống chó ngao ở ngoài quan ải hoặc giống chó săn hay chó sói tại vùng Tây-Bắc.

Bầy chó bỗng nhiên cào mạnh, sủa càng lúc càng lớn. Bạch-Chấn thấy khả nghi liền sai quân lính dùng đao đào sâu xuống chỗ có dấu chân chó cào để xem thử. Đào được mấy tấc bỗng nhiên có một tấm ván tự động bật lên. Dưới tấm ván là một tấm đá màu trắng như một nắp hầm.

Bạch-Chấn la lớn:

-Mau cạy tấm đá lên!

Quân lính ra sức nạy một hồi giờ cao tấm đá lên, quả nhiên là một nắp hầm. Bên dưới là một đường hầm rộng lớn.

Lúc đó, Lý-Khả-Tú và Bạch-Chấn mới hiểu tại sao huy động bao nhiêu quân mã canh gác nghiêm ngặt như thế mà thích khách vẫn chui lọt vào được...

Chú thích:

(1-) Đông duẩn: một loại măng non mọc vào mùa đông.

hết: [Hồi 21a](#)

Kim Dung

Thư Kiếm Ân Cừu Lục

Hồi 21b

**Huynh đệ hai người trao chí hướng
Phu thê một cặp sánh chung đường**

Vua Càn-Long xong bị bỏ đói liên tiếp hai ngày trong tháp Lục-Hòa thì toàn thân yếu ớt, tinh thần rã rượi. Sáng hôm thứ ba, nhà vua thức dậy thật sớm nhưng thấy uể oải nên định bụng đánh thêm một giấc.

Bỗng đâu thư đồng Tâm-Nghiện vào thưa:

-Tâu Hoàng-Thượng! Thiếu-gia của tôi xin mời ngài đến nói chuyện.

Càn-Long hỏi:

-Thiếu gia của em là ai?

Tâm-Nghiện đáp:

-Là Tổng-Đà-Chủ của Hồng Hoa Hội.

Càn-Long đứng dậy khoác áo. Tâm-Nghiện đi lấy nước cho nhà vua rửa mặt. Sau khi rửa mặt xong, Càn-Long theo Tâm-Nghiện xuống tầng thứ nhất của tháp Lục-Hòa.

Trần-Gia-Cách mặc chiếc áo dài màu xanh nhạt, mặt tươi vui hơn hờ bước tới đón tiếp.

Càn-Long vòng tay đáp lễ. Cả hai đi vào bên trong, Tâm-Nghiễn đem trà đến dâng lên.

Trần-Gia-Cách vừa rót trà vừa nói với Tâm-Nghiện:

-Mau đem đồ điểm tâm lên đây!

Tâm-Nghiện vào trong bưng lên một mâm thức ăn thơm phức, đầy đủ các món ăn ngon lành. So hai đôi đĩa ngọc đặt trước mặt từng, người, Tâm-Nghiện lại rót rượu vào hai chung vàng.

Trần-Gia-Cách nói:

-Tiểu đệ phải đi thăm một người bạn bị trọng thương nên chậm trễ việc tiếp đón, xin huynh đài miễn chấp cho.

Càn-Long vui vẻ đáp:

-Không sao! Không sao!

Trần-Gia-Cách nói:

-Mời huynh đài dùng đỡ mấy món ăn đạm bạc. Tiểu đệ còn muốn được thừa chuyện.

Trần-Gia-Cách cầm đĩa gấp thịt bò câu hầm yến với nhân sâm hồng nhục. Quá đỗi, Càn-Long không khách sáo, cầm đĩa ăn ‘thật tình’. Trần-Gia-Cách chỉ ăn qua loa một thứ một chút, dụng ý nhường hết cả cho Càn-Long. Nhìn Càn-Long ăn uống ngon lành, Trần-Gia-Cách mỉm cười không nói gì cả. Chỉ trong chớp mắt, cả mâm thức ăn đã cạn sạch.

Điểm tâm xong, Trần-Gia-Cách lại rót trà mời vua Càn-Long. Nhà vua thấy nước trà màu xanh nhận ra ngay là ‘Long tinh tế trà’ liền nhắm luôn mấy hớp. Nước trà thơm ngon mát rượi, Càn-Long cảm thấy tinh thần khoan khoái, thân xác khỏe khoắn lại nhiều.

Sau mấy tuần trà, Tâm-Nghiệp đến dọn. Trần-Gia-Cách bảo:

-Em bảo đầu bếp chuẩn bị mấy món ăn thật thơm tất để ta nhắm rượu với Hoàng-Thượng.

Tâm-Nghiệp vừa đi ra, Trần-Gia-Cách liền đóng chặt cửa lại nói:

-Tất cả mọi người đều ở dưới tháp. Chúng ta ở trên này cứ nói chuyện thông thả. Việc này quyết không thể để lọt vào tai một người thứ ba được.

Vua Càn-Long bỗng đổi sắc mặt, trầm giọng hỏi:

-Nhà ngươi bắt cóc ta đến đây để làm gì?

Trần-Gia-Cách bước tới hai bước nhìn thẳng vào mặt Càn-Long. Đôi mắt của chàng như hai luồng điện quang, Càn-Long không dám nhìn vào, ngó mặt đi chỗ khác.

Một hồi lâu, Trần-Gia-Cách mới lên tiếng:

-Đại ca! Tới giờ phút này mà anh vẫn chưa chịu nhận em sao?

Lời nói của Trần-Gia-Cách rất êm ái, đượm tình tha thiết, nhưng Càn-Long lại cảm tưởng như tiếng sét đánh vào tai:

-Ngươi... ngươi... ngươi nói gì?

Nét mặt lộ hẳn ra những nét chân thành, Trần-Gia-Cách nắm tay Càn-Long nói:

-Chúng ta là anh em ruột. Đại ca! Anh đừng dối em, em biết hết cả rồi!

Từ lúc Văn-Thái-Lai được cứu thoát, Càn-Long đã đoán biết ngừng bí mật của mình không thể nào còn giấu kín được nữa. Nhưng thỉnh thoảng nghe Trần-Gia-Cách gọi mình bằng ‘đại ca’ thì lòng chợt muôn phần kinh hãi, cảm thấy mình như bất lực, ngã ngửa trên

ghế.

Trần-Gia-Cách nói tiếp:

-Anh du hành đến Hải-Ninh tảo mộ, lập miếu thờ cha mẹ, phong thần cho cả hai người. Em thấy rõ ràng anh chưa phải là người quên gốc quên nguồn. Anh thử lấy ảnh xưa mà xem lại, sẽ rõ.

Dứt lời, Trần-Gia-Cách lấy một cuộn giấy treo vách tường. Cuộn giấy mở ra, để lộ một khuôn mặt rất lớn. Càn-Long nhìn thấy đó chính là chân dung của mình trong y phục người Hán, mặt mũi sáng sủa hiền lành. Xem bức ảnh của mình xong, Càn-Long lại đứng lên đưa mắt nhìn Trần-Gia-Cách. Cả hai giống nhau như hai giọt nước. Càn-Long thở dài, ngồi lại xuống ghế.

Trần-Gia-Cách tha thiết nói:

-Đại ca! Chúng ta không hiểu nhau để đi đến ‘cốt nhục tương tàn’ (#2). Hồn thiêng phụ mẫu hân xót xa lắm!

Càn-Long lặng thinh một hồi rồi mới nói:

-Từ lâu ta đã gọi ngươi đến kinh-thành làm việc. Sao ngươi không nghe?

Thấy Trần-Gia-Cách nghĩ ngợi dăm chiêu mà không đáp lạo lời mình, Càn-Long lại nói tiếp:

-Ta biết ngươi đã từng thi Hương và đỗ đầu. Chính ta đã từng phong ngươi chức Cử-Nhân. Tài học của ngươi thì có thi Hội thi Đình vẫn chiếm Khôi-Nguyên có khó gì. Sau này ngươi làm muốn đến chức Thượng-Thư, Tuần-Phủ thì phỏng có khó gì? Ta há chẳng nâng đỡ cho ngươi sao? Cả việc nhà, lẫn việc nước, ta với ngươi cùng đồng tâm bên nhau. Như thế có phải tốt đẹp hơn không? Tại sao ngươi cứ nghĩ toàn những chuyện bất trung, bất hiếu, bất lễ (#1), lẫn mình vào trong chốn lục lâm khổ cực chuốc lấy những điều đại nghịch bất đạo như thế?

Bỗng nhiên Trần-Gia-Cách quay lại nói:

-Đại ca! Em không đem những tiếng bất trung, bất hiếu hay bất lễ ra để trách em, có sao anh lại đem ra để trách em?

Càn-Long ‘hừ’ một tiếng đáp:

-Bề tôi thờ vua hết lòng, đó là trung. Chồng lại vua là đại nghịch. Ta là vua, làm sao ngươi có thể dùng chữ bất trung với ta được?

Trần-Gia-Cách nói:

-Anh rõ ràng là người Hán. Nay lại thờ giặc Mãn. Như thế gọi là trung hay sao? Ngày cha mẹ còn sống, anh không phụng dưỡng. Ngày ngày giữa triều, cha phải quỳ lạy anh. Như thế là hiếu sao?

Mồ hôi từ trên trán Càn-Long nhỏ xuống có hột. Nhà vua đành dịu giọng:

-Thật ra là ta thật tình không biết. Cố Tổng đà-chủ Hồng Hoa Hội vào mùa Xuân năm nay bí mật vào cung nói cho ta biết. Mãi cho đến giờ này ta vẫn còn bán tín bán nghi. Chẳng qua bọn phận làm con phải tin là có chứ không được ngờ là không. Tin lắm là ngu. Đúng mà không tin là bất hiếu. Vì vậy mà ta mới đến Hải-Ninh tế mộ.

Sự thật nói như thế Càn-Long đã đổi lòng. Mùa Xuân vừa rồi, Vu-Vạn-Đình đem Văn-Thái-Lai theo ông ta vào cung đích thân trao cho Càn-Long một lá thư của Trần phu nhân tự tay viết. Trong thư kể rõ tất cả những gì về cuộc đời của Càn-Long từ nhỏ, và nhà vua tin tưởng là sự thật. Sau khi Vu-Vạn-Đình đi khỏi, Càn-Long sai mời người vú nuôi họ Lộc tới hỏi rõ mọi việc. Bị Càn-Long bắt phải nói thật, người vú nuôi họ Lộc không dám dối, kể lại tất cả cho Càn-Long nghe.

Nguyên 47 năm trước đây, vào ngày 13 tháng 8, Phúc-Tấn, vị Hoàng-Tử Bối-Lạc Doãn-Trinh cho ra đời một gái. Nghe tin phu nhân của quan đại thần Trần-Thế-Quang cùng ngày cũng sinh được một đứa con trai, Hoàng-Tử bèn sai nội thị sang Trần phủ bế đứa bé trai vào cung xem thử. Nhưng khi người trong cung bế con trả lại thì lại là một đứa con gái. Biết Hoàng-Tử tráo hài nhi, Trần-Thế-Quan cũng chỉ đành ngậm miệng mà không dám đề lộ việc.

Thời ấy, các Hoàng-Tử Bối-Lạc con của Khang-Hy đều ngắm nghía đến ngai vàng cả. Ai nấy đều quyết liệt tranh giành ngôi Thái-Tử nên không từ chối áp dụng bất cứ mộ thủ đoạn nào. Vua Khang-Hy thích môn Khoa-học toán số của người Tây-phương nên các Hoàng-Tử đua nhau học Tây. Ai nấy đều tìm cách lôi kéo các vị quan đại thần về phe mình để ngầm tạo thế lực. Người nào cũng âm thầm tổ chức những màn ám sát ngầm, giết những kẻ nào không theo mình.

Nhìn đám con mình thấy không có ai có đủ tài đức như mình mong muốn, Khang-Hy lại nhắm vào hàng con cháu.

Hoàng-Tử Doãn-Trinh lúc bấy giờ có được một đứa con trai nhưng rất nhu nhược và đàn

độn nên dĩ nhiên Khang-Hy chẳng thêm đề ý. Doãn-Trinh chỉ còn hy vọng vào đứa con kế chào đời. Nhưng chẳng ngờ đứa kế lại là gái. Nghe tin Trần-Thế-Quang phu nhân cho ra đời một trai cho nên Doãn-Trinh mới nảy ngay ra ý định đánh tráo hài nhi...

Đứa bé này từ nhỏ đã tỏ ra thông minh đỉnh ngộ, ham văn thích võ, tỏ ra rất có tương lai. Năm 6 tuổi đã biết đọc bài ‘Ái liên thuyết’, và đến năm 9 tuổi tình cờ ngẫu nhiên gặp được một chuyện kỳ lạ hiếm có. Việc kỳ lạ đó cũng giúp cho Doãn-Trinh lên được ngôi báu sau này.

Đứa bé đó, tức Bảo-Thân-Vương, năm 9 tuổi theo vua Khang-Hy đi săn bắn trong tỉnh Nhiệt-Hà. Đội quân thị vệ đuổi từ trong rừng sâu ra một con gấu đen to lớn dị thường. Con ách thú xông thẳng tới tấn công Khang-Hy, bị Khang-Hy bắn cho một mũi tên ngay đầu. Con gấu đen lăn lộn ra đất. Khang-Hy đã cắt cây nỏ. Bảo-Thân-Vương ngồi trên một con ngựa nhỏ đưa cây nỏ nhắm con gấu đen định bắn. Hai mắt Bảo-Thân-Vương nhìn con gấu to lớn mà chẳng chút sợ hãi. Khang-Hy nhìn Bảo-Thân-Vương với vẻ hài lòng nói:

-Con bắn cho nó một phát đi!

Khang-Hy vốn yêu mến Bảo-Thân-Vương nên có ý bảo thằng bé bắn để nói với quần thần rằng cháu nội mình mới có 9 tuổi mà đã bắn chết được một con gấu đen to lớn đến thế.

Bảo-Thân-Vương xuống ngựa đến trước đầu con gấu giương nỏ bắn một cái. Tất cả bọn thị vệ cùng vỗ tay hoan hô. Khang-Hy sung sướng vuốt râu mỉm cười. Bảo-Thân-Vương sau đó nhảy lên ngựa phi đi.

Không ngờ con gấu ấy chưa chết, nó vùng dậy đứng hai chân lên như người rồi hung hăng nhào tới toan vồ lấy Khang-Hy. Bọn thị vệ kinh hãi liền xúm lại dùng cung nỏ bắn như mưa, giết chết con gấu.

Khang-Hy mừng rỡ bảo đám thị vệ rằng:

-Thằng cháu Bảo-Thân-Vương của ta thật là có chân mệnh thiên tử, phúc phần rất lớn.

Giả sử nó mà lui chậm một chút nữa thôi thì còn gì là tánh mạng với con quái thú kia?

Từ đó về sau, Khang-Hy sủng ái Bảo-Thân-Vương hơn tất cả những người cháu nội khác.

Và thương cháu nội thì đương nhiên phải nghĩ đến cha của nó. Vì vậy mà Khang-Hy mới truyền ngôi cho Doãn-Trinh để sau này Doãn-Trinh sẽ truyền lại cho Bảo-Thân-Vương.

Sau này Doãn-Trinh lên ngôi, lấy hiệu là Ung-Chính, hết sức nâng đỡ họ Trần ở Hải-

Ninh. Ung-Chính làm việc ấy một là để tạ ơn họ Trần, hai là để mua chuộc lòng của vị quan đại thần này để vĩnh viễn theo phò, ủng hộ mình. Tuy vậy, cái hận đối con, vợ chồng Trần-Thế-Quang không sao quên được nên mới đưa đẩy đến việc tố cáo bí mật của Càn-Long.

Lúc mới bị bắt vào phủ của Ung-Thân-Vương (#2), thằng bé một mực kêu khóc, không chịu, nhất định không chịu bú. Vợ của Doãn-Trinh là Phúc-Tân không biết phải làm thế nào nên đành gọi người vú em của nhà họ Trần là Lộc-thị vào phủ để cho bú. Lúc bấy giờ đứa bé mới nín khóc, và chịu bú.

Câu chuyện đã được giữ kín hơn 40 năm rồi, nay bỗng nhiên Càn-Long bắt ngờ hỏi lại. Nhưng chẳng qua những câu hỏi của Càn-Long rành mạch quá nên Lộc-thị biết nhà vua đã biết hết cả rồi nên bắt đắc dĩ phải nói thật. Lúc bấy giờ Lộc-thị đã ngoài 60 tuổi. Sau khi nói ra sự thật, đêm ấy Lộc-thị bị Càn-Long sai người thắt cổ cho đến chết vì sợ bà ta sẽ thổ lộ bí mật của mình ra...

Trần-Gia-Cách hỏi:

-Đại ca xem thử xem mình có giống người Mãn-Châu hay không mà cứ hoài nghi mãi thế?

Càn-Long lặng thinh không đáp. Trần-Gia-Cách lại nói tiếp:

-Anh là người Hán. Non sông gấm vóc của người Hán ngày nay rơi vào tay giặc Mãn. Anh làm đầu não của giặc Mãn thẳng tay đàn áp, khinh khi Hán-tộc, con cháu của Minh-Đế. Việc đó có phải là bất trung bất hiếu, đại nghịch và vô đạo hay không?

Càn-Long không làm sao cãi lại, giận quá nói liều:

-Ta hôm nay lọt vào tay các ngươi. Muốn giết thì cứ giết đi, hà tất phải lảm lời!

Trần-Gia-Cách nhỏ nhẹ phân bày:

-Hai người chúng ta chẳng có lời ước hẹn trên bờ biển Hải-Ninh hôm nọ là sau này không giết hại nhau hay sao? Lời thề đó đệ vẫn nghe văng vẳng bên tai, lẽ nào lại bội ước? Huống hồ bây giờ đệ lại biết đại ca là anh ruột thì thử hỏi còn nỡ giết làm sao? Đại ca ơi! Suốt 10 năm trời dài đằng đẳng, tấm thân em một mình bôn ba, không có được ai là cốt nhục tình thâm cả. Hôm nay nhờ trời xui đất khiến, vong hồn phụ mẫu linh thiêng mới khiến cho em gặp được mặt anh. Thương anh còn không hết, thử hỏi làm sao nỡ giết

hại anh chứ?

Trần-Gia-Cách tính tình đôn hậu. Mỗi lúc xúc động là hai dòng lệ lại chảy dài.

Càn-Long thở dài hỏi:

-Người bảo ta làm thế nào đây? Bất ta phải thoái vị chẳng?

Lau khô lệ, Trần-Gia-Cách nghẹn ngào nói:

-Có ai bảo anh thoái vị đâu? Anh vẫn làm Hoàng-Đế như thường. Nhưng chỉ mong anh làm một Hoàng-Đế anh minh, nhân hiếu. Một Hoàng-Đế khai quốc, chứ không phải là một Hoàng-Đế bất trung bất hiếu như trước nữa.

Càn-Long hỏi:

-Thế nào là Hoàng-Đế khai quốc?

Trần-Gia-Cách đáp:

-Làm Hoàng-Đế của người Hán, không phải là Hoàng-Đế Mãn-Thanh!

Càn-Long lại hỏi:

-Người bảo ta đuổi người Mãn ra khỏi quan ải?

Trần-Gia-Cách đáp:

-Đúng vậy! Cái địa vị của anh hiện tại là ‘nhận giặc làm cha’, tránh không khỏi bị đời sau nguyên rủa! Sao chẳng chịu đoạt lại giang sang để dựng nên cơ nghiệp muôn đời?

Càn-Long là người vốn ưa sự nghiệp vĩ đại, lưu danh vào sử xanh nên sau khi nghe Trần-Gia-Cách nói vậy thì quả trong lòng bị rung động.

Thấy lời của mình như đã đánh trúng tâm lý phần nào của Càn-Long, Trần-Gia-Cách nói tiếp:

-Hiện tại anh là vua, ai cũng biết là anh chỉ hưởng cái sự nghiệp của người trước để lại.

Có gì gọi là hiển hách? Bất quá cũng chỉ như bao nhiêu kẻ khác mà thôi. Anh nghĩ thử xem có đúng không?

Càn-Long bước lại gần cửa sổ. Trần-Gia-Cách chỉ tay vào một nông phu đang cày ruộng nói:

-Ví dụ như người kia sinh tại phủ Ứng-Thân-Vương, còn anh sinh tại nhà dân giả thì hẳn ta là vua, còn anh là dân cày. Có đúng không?

Càn-Long nhận lời nói là có lý. Trần-Gia-Cách nói luôn:

-Kẻ đại trượng phu sinh ra, sống trong vòng trăm năm. Thời giờ như bóng số, như vó câu. Nếu không lập được sự nghiệp vẻ vang thì trong chớp mắt đã mục nát như cây cỏ. Các vị

như Hán-Cao-Tổ, Đường-Thái-Tông, Minh-Thái-Tổ mới là những chân anh hùng. Còn những người như Nguyên-chúa Thành-Cát Tư-Hãn, người Thanh như Thái-Tổ Nỗ-Nhĩ-Cáp-Xích Thái-Tôn Hoàng-Thái-Cực, đều là hùng chúa một đời. Còn như Hán-Hiến-Đế, Minh-Sùng-Trinh thì cho dù không phải là những vua mất nước, đều được ở ngôi trăm năm cũng chỉ như bao nhiêu kẻ tầm thường mà thôi, chẳng có gì đáng nói đến!

Trần-Gia-Cách thật sự rất biết cách nói chuyện. Cứ sau một câu nói, lập trường của Càn-Long dường như ngã về phía chàng. Nhà vua nghĩ thầm:

-“Y nói rất đúng! Nếu ta mở đầu được một triều đại mới thì sau này tên tuổi trong sử xanh nào có kém gì Lưu-Bang với Lý-Thế-Dân?”

Trần-Gia-Cách còn đang định dùng thêm lời để thuyết phục Càn-Long thì bất chợt nghe đằng xa có tiếng chó sủa. Càn-Long thấy Trần-Gia-Cách dựng ngược lông mi hướng mắt nhìn ra ngoài thì cũng ngó theo. Bốn con chó săn to lớn ở dưới tháp Lục-Hòa chạy nhanh như tên bắn. Đằng sau có bóng hai người đang phi thân rất lẹ nên không làm sao trông thấy mặt được. Thoáng một cái, 4 con chó săn cùng 2 người đã đến dưới chân tháp. Tháp Lục-Hòa cao đến 32 tầng. Càn-Long và Trần-Gia-Cách ở trên lầu thứ 12 nên đối với chân tháp còn rất xa.

Trần-Gia-Cách cố gắng để ý lắng tai nghe mà vẫn không nghe được hai người kia nói gì với nhau, chỉ thấy người và chó xông bên trong vào tháp.

Rồi thành linh, 4 con chó săn quay mình trở ra, cất tiếng sủa dữ dội chạy lồng lộn chung quanh tầng dưới. Mạnh-Kiến-Hùng cầm cung giương lên định bắn vào bốn con chó săn thì một bóng người nhảy tới giật lấy cây cung đồng thời đánh lên đầu chàng một chưởng. Mạnh-Kiến-Hùng vừa tránh khỏi thì bị người kia dùng cây cung điểm huyệt, ngã quỵ xuống nằm im bất động.

Không thèm quay đầu trở lại, người kia thừa thắng xông lên, giơ tay điểm huyệt tiếp Độc-Giác-Hồ An-Kiến-Cường làm chàng ta té ngựa xuống.

Cùng lúc ấy, cha con Mã-Thiện-Quân và Mã-Đại-Đình cất tiếng kêu la cấp cứu không ngừng:

-“Kình địch! Kình địch!”

Trần-Gia-Cách nhìn quanh bốn phía thấy im thin thít thì tin chắc rằng cường địch chỉ có hai người và bốn con chó. Rồi có hai tiếng hét vang lên, một là thiếu nữ và một là thiếu niên. Kế đến là một cây đao và một cây nỏ tiên bay ra ngoài tầng dưới của tháp.

Trần-Gia-Cách biết ngay hai người kia đoạt được binh khí của Châu-ỷ và Tâm-Nghiệm ném ra ngoài.

Càn-Long thấy sắc mặt của Trần-Gia-Cách thay đổi bất thường thì trong lòng nghi hoặc không hiểu gì cả. Mới thấy chàng lộ vẻ lo lắng thì mặt chàng lại tươi cười ngay trở lại. Thì ra Tường-Tứ-Căn cầm cây thiết tương múa như bay đánh bốn con chó chạy ra ngoài cửa tháp. Kế đến là Châu-Ỗ và Tâm-Nghiệm đỡ Mạnh-Kiện-Hùng và An-Kiện-Cường đứng dậy.

Bốn con chó sói hung dữ, cao lớn dị thường không thua gì bốn con báo. Bị Tường-Tứ-Căn nện trúng mỗi con một thiết tương, chúng vẫn không chút sợ sệt, cùng nhau bao vây Tường-Tứ-Căn lại cắn sủa không ngừng.

Tâm-Nghiệm chạy ra nhặt một nắm gạch vụn ném vào đầu bốn con chó khiến chúng đau quá, kêu lên oăng oăng. Châu-Ỗ cũng xông ra tiếp chiến.

Bỗng nhiên từ cửa sổ tháp thứ sáu, một đầu người nhô ra khẽ huýt gió một tiếng, bốn con chó chia nhau bốn đường chạy thẳng ra ngoài. Tường-Tứ-Căn không làm sao rượt kịp chúng. Thấy một con bị chàng phang què một chân nên chạy chậm, Tường-Tứ-Căn nhảy tới chộp lấy chân nó giở hồng lên cao, ném mạnh ra xa.

Trần-Gia-Cách lúc đó thấy có điều gì không ổn nên thầm nghĩ:

-“Tầng thứ 4 có Thạch-Song-Anh; tầng thứ 5 có Vệ-Xuân-Hoa; tầng thứ 6 có Dương-Thanh-Hiệp....”

Nghĩ tới đó, Trần-Gia-Cách kêu thầm:

-“Không xong! Cường địch võ nghệ quá cao cường. Mỗi tầng của mình chỉ có một người mà chúng có đến hai thì làm sao chống cự lại? Chúng đã đến tầng thứ 6 vậy có nghĩa là Thạch-Song-Anh và Vệ-Xuân-Hoa cản không nổi!”

Trần-Gia-Cách đang định tập hợp tất cả mọi người lại cùng tử thủ tầng thứ 9 thì bỗng thấy Từ-Thiện-Hoảng tung cửa sổ nhảy ra ngoài nơi tầng thứ 7, theo sau là một người khác phóng theo nắm chân Thất-đương-gia lôi lại.

Trần-Gia-Cách thất kinh, định cầm ba quân cờ ném ra, lại nghe Từ-Thiện-Hoảng la lớn:

-Coi chừng kim tiêu!

Người kia nghe nói vậy liền rút đầu trở lại. Thật ra Từ-Thiện-Hoảng chỉ dùng ‘tâm lý chiến’ để đánh chứ chàng làm gì có kim tiêu.

Trần-Gia-Cách nhìn rõ được người kia mặc đồ trắng, trên đầu tóc cũng trắng xóa hết cả,

là một bà lão, sau lưng đeo bảo kiếm, đang bay nhảy bắt Từ-Thiện-Hoảng. Nhìn thấy Từ-Thiện-Hoảng tay không, Trần-Gia-Cách biết là binh khí của chàng đã bị đối phương đoạt mất.

Từ-Thiện-Hoảng vùng ngọn thiết quấy trước ngực theo thế ‘Phù dương quan’ phóng tới, miệng kêu lớn:

-Coi chừng kim tiêu!

Bà lão lên tiếng mắng:

-Con khi đột! Mi đừng mong xí gạt được ‘bà già’ của mi!

Dứt lời, bà ta đưa tay ra bắt lấy thiết quấy. Không chậm trễ, Từ-Thiện-Hoảng dùng một miếng ngói phóng luôn. Bà lão không đường nào tránh kịp liền đưa tay ra đánh một chưởng. Miếng ngói nát ra thành trăm mảnh vụn rơi xuống.

Tây-Xuyên Song-Hiệp lúc đó cũng bị cường địch cầm chân tại tầng thứ 8 cho nên có muốn tiếp tay Từ-Thiện-Hoảng cũng không được.

Châu-Ỗ ở phía dưới trông thấy, biết Từ-Thiện-Hoảng không phải là đối thủ của bà ta nên lớn tiếng gọi:

-Gia gia! Mau ra tay cứu Hoảng ca, không thì trễ mất!

Châu-Trọng-Anh giữ tầng thứ 10 chính mắt trông thấy hai đồ đệ của mình bị đánh lăn chiêng, con rể thì đang trong tình trạng hiểm nghèo liền phóng ra ngoài cửa sổ cất tiếng hỏi lớn:

-Người kia là ai? Cớ sao tới gây sự? Xem đây!

Sau đó, hai ngọn Thiết-đảm liên tiếp phóng vào người bà lão. Bà lão liền dùng tay trái bám vào mái ngói, lấy trớn bay xuống tầng thứ 6. Bà lão vừa đáp xuống chợt nghe một trận mưa ám khí, nào Trục-tiền, Thiết-liên tử, cương tiêu... của Triệu-Bán-Son từ trên tầng thứ 9 nhả xuống. Bà lão lại dùng khinh công búng mình ra xa rồi lộn mình, bắn lên lại tầng thứ 7. Chân vừa chạm xuống mái ngói, bà lão đột ngột tấn công một chưởng như vũ bão vào ngay lồng ngực Châu-Trọng-Anh.

Châu-Trọng-Anh trong lúc nguy ngập liền dùng đại đao chém luôn vào ngực đối phương. Đây là một đòn hy sinh, hết sức mạo hiểm, vì Châu-Trọng-Anh hết đường né tránh. Bà lão, thấy vậy liền thu chưởng về, nghiêng mình né tránh, tay trái chộp lấy cổ tay của đối thủ.

Châu-Trọng-Anh thấy thủ pháp của bà ta vừa lạnh lẽo vừa hiểm ác thì không dám khinh

thường vội uốn mình một cái rồi nhảy sang một bên.

Trong lúc đó, Tây-Xuyên Song-Hiệp đã bay ra ngoài cửa sổ đang đánh nhau với một người cao lớn, cặp mắt sáng quắc, trên đầu không có một cọng tóc. Hai anh em họ Thường dùng Hắc-Sa-Chưởng hai mặt tấn công tới tấp, nhưng người này không nao núng, đỡ trước gạt sau. Hai bên quần nhau một hồi lâu mà vẫn không phân thắng bại. Biết Tây-Xuyên Song-Hiệp không hạ được người kia nhưng chắc chắn cũng không đến nỗi phải bại, Châu-Trọng-Anh cũng yên tâm, thấy mình không phải trợ lực tiếp cứu. Trên tầng thứ 6, Châu-Ỡ liều mạng giao đấu với bà lão, bị đẩy lui không ngừng. Từ Thiện-Hoảng thấy thế gọi lớn:

-Ỡ muội! Mau lui bước, đừng liều lĩnh!

Châu-Ỡ quay mình bỏ chạy, nhưng còn cố quay lại trêu tức bà lão:

-Đồ mù dăm rượt ta đó! Ta có sẵn mai phục, chờ muội tới nạp mình.

Bà lão nghe Châu-Ỡ trêu tức mình thì chịu không được, liền quay mình rượt theo. Châu-Trọng-Anh thấy vậy liền phóng ngay vào hậu tâm của bà ta một ngọn Thiết-đảm. Nghe hơi gió, bà lão liền dùng chiêu ‘Hàn giang độc điếu’ tránh thoát rồi tiếp tục rượt theo Châu-Ỡ. Vừa khi ấy, Vệ-Xuân-Hoa, Dương-Thanh-Hiệp và Thạch-Song-Anh từ đâu cùng kéo đến một lượt để trợ thủ cho Châu-Ỡ. Châu-Trọng-Anh khi ấy cũng vừa chạy đến nơi. Châu-Ỡ liền chạy lại đứng sau lưng ông ta. Trước cường địch quá đông đảo, bà lão không dám khinh thường, vội lui lại đằng sau mấy bước thủ thế.

Lúc ấy từ trên có một vọng như chuông đồn vang xuống:

-Tôi lên trên tháp đánh rốc xuống, muội từ dưới đánh bừa lên nhé!

Bà lão nghe nói liền tung người, lấy tay chụp vào góc tường của tầng thứ 7 lấy đà bay vọt lên tầng thứ 8. Thấy không có một bóng người canh giữ, bà ta chạy thẳng lên tầng thứ 9. Vừa lên tới nơi, Triệu-Bán-Son đã cầm kiếm nhảy tới. Bà lão chẳng nói chẳng rằng, vung kiếm tung ra ba thế cực kỳ mau lẹ và hết sức biến ảo tấn công. Triệu-Bán-Son bình tĩnh dùng thế ‘Vân ma tam vũ’ trong Thái-Cực-Kiểm hóa giải được ba chiêu thế của bà lão một cách dễ dàng.

Trần-Gia-Cách được chứng kiến các cuộc tranh phong rất rõ ràng. Càn-Long để ý quan sát gương mặt Trần-Gia-Cách rất kỹ. Nếu thấy chàng lo ngại thì nhà vua lại mừng thầm trong lòng, nhưng hề thấy chàng bình tĩnh thản nhiên thì Thanh-đế lại lo lắng.

Chợt khi đó, Tâm-Nghiện chạy vội lên vào đến nơi dùng tiếng lóng của Hồng Hoa Hội

báo cáo:

-Không xong, Tổng-Đà-Chủ! Có vài ngàn binh sĩ đang nhắm thẳng đường kéo đến Lục-Hòa tháp.

Trần-Gia-Cách gật đầu. Tâm-Nghiện lại đi xuống. Nhìn nét mặt Trần-Gia-Cách tỏ vẻ lo ngại, vua Càn-Long đoán là chắc có viện binh đến cứu. Vua Càn-Long nhìn từ xa thấy một lá cờ thật lớn tung bay phát phới. Trên lá cờ có một chữ 'Lý' thật lớn. Càn-Long mừng rỡ vô cùng, biết Lý-Khả-Tú đem quân đến cứu giá.

Trần-Gia-Cách liền cúi xuống dưới tháp gọi lớn:

-Mã đại ca! Mau ra ngoài tháp chuẩn bị cung nỏ sẵn sàng.

Trần-Gia-Cách vừa dứt lời bỗng thấy một người đầu trọc, mặt đỏ đang phi thân bay lên, đằng sau là Châu-Trọng-Anh và Tây-Xuyên Song-Hiệp đuổi theo. Người đầu trọc thẳng đường phóng lên lầu thứ 12. Châu-Trọng-Anh rượt theo không kịp liền vào bên trong, dùng thang lầu đi lên tầng thứ 12 trong khi Tây-Xuyên Song-Hiệp trở về lại tầng thứ 8 thủ.

Bên hiên của tầng lầu, Triệu-Bán-Son cùng bà lão đang so kiếm, đánh nhau kịch liệt, trước sau đến trăm hiệp mà vẫn không phân thắng bại.

Bỗng nhiên Triệu-Bán-Son nhảy ra ngoài nói:

-Kiếm pháp của tôn giá thật là cao minh. Xin cứ tự tiện lên trên tháp.

Bà lão ngạc nhiên vì thấy hai người đang đấu ngang ngửa không hiểu sao Triệu-Bán-Son lại bỗng nhiên dừng tay nhường nhịn. Dù vậy, bà ta cũng chẳng khách khí đi thẳng lên lầu trên.

Châu-Ỗ ngạc nhiên hỏi:

-Triệu tam thúc đã thua đâu mà lại chịu nhường nhịn như thế?

Triệu-Bán-Son cười nói:

-Kiếm pháp của bà ta thật là cao diệu. Hãy để cho Lục lão ca có cơ hội cùng thưởng thức một lượt cho vui. Mà kia, Châu cô nương! Sao cô lại gọi tôi là tam thúc? Hoàng đệ gọi tôi là tam ca kia mà!

Châu-Ỗ đỏ mặt nói:

-Gia gia tôi bảo tôi phải gọi như vậy.

Triệu-Bán-Son dẫn mọi người lên tầng thứ 11, tin tưởng rằng sẽ được nhìn thấy cuộc ác đấu giữa bà lão kia cùng với Lục-Phi-Thanh, nhưng lạ lùng thay, tầng 11 lại trống trơn

không một bóng người. Mọi người kinh ngạc, liền cùng nhau kéo lên tầng 12.

Nghे có tiếng binh khí chạm nhau nẩy lửa, mọi người vào trong thấy bà lão đang kịch chiến với Châu-Trọng-Anh. Hai bên đấu ngang ngửa, không ai chịu kém ai.

Trần-Gia-Cách dắt Càn-Long ra ngồi nép vào góc tháp quan sát trận đấu. Từ-Thiện-Hoảng, Dương-Thanh-Hiệp và Thạch-Song-Anh lại giữ chặt cửa sổ, phòng bà lão thoát thân.

Từ-Thiện-Hoảng lớn tiếng gọi bà lão:

-Mau buông kiếm đầu hàng, chúng ta sẽ tha mạng!

Châu-Ỗ nói:

-Kiếm pháp của người này thật lạ lùng, anh thấy thế nào?

Từ-Thiện-Hoảng đáp:

-Đúng vậy! Anh cũng thấy quả thật là hết sức lạ lùng.

Lúc đó, Châu-Trọng-Anh chém một đao thật mạnh, bà lão lui lại đằng sau đẩy cái ghế ra chặn. Chiếc ghế bị đại đao của Châu-Trọng-Anh bửa ra làm đôi.

Bà cụ bỗng nhiên ngừng tay chỉ vào mặt vua Càn-Long hỏi:

-Nói mau! Người có phải là Hoàng-Đế không?

Càn-Long đáp:

-Phải! Phải! Trẫm là Hoàng-Đế đây! Có phải cứu binh đến đó không?

Bà lão chợt phi thân đến dùng kiếm tung ra một thế ‘Anh bạt vạn lý’ đâm thẳng vào ngựa vua Càn-Long.

Thật là một chuyện ngoài sức tưởng tượng của mọi người. Ai cũng ngỡ là bà lão đến đây cứu giá, nhưng nào ngờ bà ta lại bắt ngờ ra chiêu hạ thủ.

Trần-Gia-Cách nhanh như cắt dẩy nhẹ Càn-Long qua một bên, dùng tay trái diêm vào hiệp cốt của bà lão. Bà lão khễ bước sang một bên nửa bước, dùng một thế ‘Kim long thám thảo’ chop lấy tay của Trần-Gia-Cách.

Trần-Gia-Cách khễ đảo tay, dùng ngay lại thế vừa rồi chop lại bà lão, chiêu thế cực kỳ mau lẹ. Bà lão thất kinh thu tay về, dùng kiếm xông tới chém bừa. Trần-Gia-Cách vội rút thanh đoản kiếm đeo bên mình đưa lên chặn lại, tay trái chàng tung ra một quyền vào giữa mặt bà lão, chân trái bồi thêm một cước ngay ngực.

Bà lão kinh ngạc phải lui lại mà tránh. Trần-Gia-Cách sau đó dùng ‘Bách Hoa Thố Quyền’ liên tiếp tấn công, thủ pháp vô cùng mau lẹ, biến ảo không lường. Bà lão vừa đỡ,

vừa tránh né liên tục không làm sao phản công được.

Đánh nhau được mấy chục hiệp, Trần-Gia-Cách bỗng thâu quyền trở về, vòng tay cung kính hỏi:

-Xin thỉnh vấn đại danh cao tánh của lão bà?

Không trả lời câu hỏi của Trần-Gia-Cách, bà lão hỏi lại:

-Thanh đoản kiếm của ngươi ở đâu mà có?

Trần-Gia-Cách đáp:

-Của một người bạn tặng cho.

Bà lão lại hỏi:

-Ngươi gọi Thiên-Tri Quái-Hiệp là gì?

Trần-Gia-Cách đáp:

-Đó là ân sư của vãn bối.

Bà lão chợt lắc đầu nói:

-Thế thì hồng! Sư phụ ngươi vốn là bậc chính nhân quân tử, sao ngươi lại bôi nhọ danh dự của ân sư cam tâm làm chó săn cho triều đình Mãn-Thanh?

Dương-Thanh-Hiệp nghe nói nhin không được nạt lớn:

-Mụ già kia đừng nói bậy! Có cam cái họng thối của mị lại hay không? Đó là Tổng-Đà-Chủ của chúng ta nghe chưa! Mị ăn nói cũng phải khách sáo một chút!

Nghe Dương-Thanh-Hiệp mắng, bà lão không giận, trái lại còn dịu giọng hỏi:

-Các ngươi là Hồng Hoa Hội?

Dương-Thanh-Hiệp đáp:

-Không sai!

Xoay qua Trần-Gia-Cách, bà lão hỏi:

-Các ngươi đã đầu hàng Mãn-Thanh phải không?

Trần-Gia-Cách nói:

-Chúng tôi vì đời làm việc nghĩa, há lại quy thuận giặc Mãn bao giờ? Mời lão bà ngồi xuống, chúng tôi sẵn sàng hầu chuyện.

Bà lão không ngồi, nhưng cả nét mặt và giọng nói đều trở nên dịu dàng hơn, hỏi tiếp:

-Ta muốn hỏi lại là ai đã tặng thanh đoản kiếm kia cho ngươi?

Trần-Gia-Cách nghe hỏi thì cũng đoán được vài phần câu chuyện, đáp:

-Do một người bạn ở xứ Hồi trao tặng.

Bà lão lại hỏi:

-Người quen biết với Thúy-Vũ Hoàng-Sam sao?

Trần-Gia-Cách nghe hỏi bỗng nhiên đỏ mặt, không biết phải trả lời ra sao. Thấy vậy, Châu-Y bèn đỡ lời:

-Chị Tiêu-Thanh-Đồng tặng cho anh ấy đó. Bà cũng quen biết chị Tiêu-Thanh-Đồng à?

Bà lão đáp:

-Đó là đồ đệ của ta.

Trần-Gia-Cách nghe nói liền bước lên thì lễ nói:

-Không biết Thiên-Sơn Song-Ung nhị vị tiền bối giá lâm nên chúng tôi đã thất lễ. Xin thứ lỗi cho.

Thì ra hai người đến đại náo Lục-Hòa-Tháp chính là cặp Thiên-Sơn Song-Ung lừng danh trên giang hồ. Người cao lớn mặt đỏ đầu tròn là Trần-Chánh-Đức, còn bà lão này chính là Quan-Minh-Mai, vợ của ông ta.

Quan-Minh-Mai bỗng nghiêm mặt hỏi:

-Tại sao các người lại bảo vệ cho Càn-Long không cho ta giết hắn?

Hai anh em Tây-Xuyên Song-Hiệp bỗng từ ngoài cửa sổ nhảy vào nói:

-Hoàng-Đế Mãn-Thanh là do chúng tôi bắt đến đây. Nếu cần giết thì chúng tôi đã giết, đâu cần phải đợi đến bà ra tay!

Trần-Gia-Cách nói:

-Đúng vậy! Chính chúng tôi đã bắt Hoàng-Đế đến đây để hỏi một chuyện quan trọng.

Ban đầu vì ngộ nhận, tưởng hai vị là thị vệ của Mãn-Thanh nên mới xảy ra những chuyện hiểu lầm đáng tiếc.

Quan-Minh-Mai bỗng ngược mặt ra bên ngoài gọi lớn:

-Lão già, mau xuống đây!

Không có tiếng trả lời. Rồi bỗng một mũi tên từ phía dưới bắn lên. Quan-Minh-Mai đưa tay bắt gọn mũi tên rồi cầm lấy cấm pháp lên bàn, giận dữ nói:

-Bọn tiểu nhân vô tín! Miệng nói leo leo mà lại ngầm bắn tên ám toán.

Trần-Gia-Cách ôn tồn, phân trần:

-Xin tiền bối đừng giận! Anh em dưới tháp có lẽ vì chưa hiểu tình thế trên này cho nên mới đắc tội. Tôi sẽ bảo họ tạ tội với tiền bối sau.

Dứt lời Trần-Gia-Cách chạy đến cửa sổ gọi vọng xuống:

-Người nhà cả! Đừng có bắn tên!

Chàng vừa dứt lời thì lại có mấy mũi tên bắn lên. Bấy giờ Trần-Gia-Cách mới hiểu rằng quân Thanh đã đến và đã vây chặt Lục-Hòa-Tháp dùng cung nỏ bắn lên.

Trần-Gia-Cách liền nói với Triệu-Bán-Son:

-Tam ca mau điều động, dặn tất cả mọi người phải cố thủ, không được liều mạng xông bừa ra.

Triệu-Bán-Son tuân lệnh ra đi. Châu-Trọng-Anh hướng về Quan-Minh-Mai nói:

-Tại hạ ngưỡng mộ đại danh của Thốc-Ung và Tuyết-Điêu-Quang đã lâu, nay được gặp thật là vạn hạnh.

Quan-Minh-Mai cũng đáp lễ:

-Tên tuổi của Thiết-Đảm trang chủ Châu lão anh hùng, chúng tôi cũng được nghe qua nhiều lần và hết sức kính phục.

Chợt nhớ ra điều gì, Quan-Minh-Mai gọi lớn:

-Lão già ở đâu? Làm cái trò gì mà chưa chịu đến đây?

Châu-Trọng-Anh nói:

-Thốc-Ung chắc đang say mê tỉ kiếm với Vô-Trần đạo-trưởng. Chúng ta nên nói rõ sự tình để hai người ngừng tay.

Trần-Gia-Cách liền dẫn mọi người cùng lên trên tầng thứ 13. Mở cửa xông vào trong, mọi người thấy kiếm quang rực rỡ chói lòa cả mắt. Hai bóng người vờn nhau như hai con hổ tranh nhau miếng mồi. Rồi ánh kiếm lại lóe lên, hai người trong chớp mắt đã trao đổi qua mấy chục chiêu. Mọi người trông thấy thế, ai nấy đều thầm phục kiếm pháp cao diệu của hai người.

Trần-Gia-Cách lớn tiếng gọi:

-Đạo trưởng! Xin dừng tay lại! Người nhà cả đây!

Quan-Minh-Mai cũng lớn tiếng gọi Trần-Chánh-Đức:

-Lão già cũng mau dừng tay lại thôi! Họ là Hồng Hoa Hội đấy chứ không phải là chó săn triều đình đâu!

Nhưng có lẽ hai người đã đi đến hồi quyết liệt, say mê tỉ thí kiếm pháp nên mặc cho ai ai có kêu gọi cách mấy, cả hai người như chẳng nghe thấy, chỉ tập trung hết tư tưởng vào trong kiếm và kiếm thuật mà thôi. Thoáng một cái, hai người lại trao đổi với nhau thêm mấy chục chiêu nữa.

Bỗng Trần-Chánh-Đức vung lên một thế ‘Băng hà kiếm xung’, xả xuống bả vai mặt Vô-Trần Đạo-Nhân như rọc mía. Vô-Trần Đạo-Nhân né sang bên trái, Trần-Chánh-Đức lại xoay kiếm chém vào vai trái. Vô-Trần Đạo-Nhân vốn không có tay trái nên không cần phải né tránh, đâm lại một thế ‘Mạnh bà quán than’ vào ngay yếu huyệt của đối phương. Trần-Chánh-Đức sau khi chém trúng vào tay áo Vô-Trần Đạo-Nhân mới biết là mình bị hớ vì đã ra một chiêu vô ích, định chặt một ‘cánh tay không có’! Trần-Chánh-Đức liều mạng, vận toàn lực vung kiếm lên chặt ngang.

Hai thanh kiếm sau đó cùng xoay một lượt rồi thay phiên đè lên nhau, như dính chặt vào với nhau, cùng nhắm yết hầu đối phương mà chĩa. Cả hai người ghì nhau lờn thế, không ai dám thu kiếm về vì sẽ bị kiếm của đối phương đâm vào yết hầu chết ngay.

Trần-Gia-Cách thấy vậy liền mượn cây cương tiên của Dương-Thanh-Hiệp định nhảy tới phang một cái vào hai cây kiếm của Vô-Trần Đạo-Nhân và Trần-Chánh-Đức thì bỗng từ trên một bóng người nhảy xuống tay cầm gươm chặt mạnh vào hai thanh kiếm đang dính chặt vào với nhau.

Chỉ nghe những tiếng loảng xoảng vang lên, Vô-Trần Đạo-Nhân và Trần-Chánh-Đức lùi lại đằng sau mấy bước. Mỗi người cầm nửa khúc kiếm, mặt mày ngơ ngác.

Người kia cười lên một tràng nói:

-Hảo kiếm pháp! Hảo kiếm pháp!

Chú thích:

(1-)Bất đắc: không nên không phải với anh em ruột.

(2-)Ứng-Thân-Vương: phong-tước của vua Ung-Chính (Thái-Tử Doãn-Trinh) khi còn là Hoàng-Tử Bối-Lạc.

hết: [Hồi 21b](#)

Kim Dung

Thư Kiếm Ân Cừ Lục

Hồi 22

**Hoàng Đế xin thề luôn một dạ
Anh hùng cũng quyết chẳng hai lòng**

Vô-Trần nhận ra bóng người là Lục-Phi-Thanh thì im lặng không nói lời nào cả. Nhưng Trần-Chánh-Đức thì tay cầm nửa thanh kiếm gãy đỏ mặt như muốn xông tới quyết đấu một trận sống chết.

Lục-Phi-Thanh cười nói:

-Thốc-Ứng huynh! Không nhận ra tiểu đệ sao?

Trần-Chánh-Đức ngẩn người ra, nhìn vào mặt Lục-Phi-Thanh một hồi, bất chợt reo lên:

-À! Miên-Lý-Châm đây hả?

Lục-Phi-Thanh cười đáp:

-Vâng! Chính là tiểu đệ!

Tra kiếm vào vỏ, Lục-Phi-Thanh hướng về Quan-Minh-Mai nói:

-Đại tẩu! Hơn 10 năm rồi không gặp! Võ công của chị còn cao siêu hơn trước rất nhiều.

Quan-Minh-Mai liền vòng tay đáp lễ lại. Nguyên Lục-Phi-Thanh giữ tầng thứ 11, thấy hai vợ chồng Thiên-Sơn Song Ưng tấn công lên tháp thì trong lòng nghi hoặc liền nhảy lên tầng lầu thứ 12 núp vào một nơi xem chừng hành động để liệu bề mà xử sự. Sau khi nhìn thấy Quan-Minh-Mai định ra tay giết chết Càn-Long rồi cùng với Hồng Hoa Hội phân bày mọi chuyện thì mới yên chí, chạy lên tầng thứ 13. Trần-Chánh-Đức cùng với Vô-Trần Đạo-Nhân vì đang đi đến giai đoạn khốc liệt nên không để ý đến ông ta. Thấy hai người đưa nhau vào thế ‘cùng nhau thí mạng’ thì Lục-Phi-Thanh không đắn đo nữa, liền rút thanh Ngân-Bích-Kiếm nhảy xuống chặt gãy kiếm của hai người, nhưng trên thực tế là cứu nguy cho cả hai.

Trần-Chánh-Đức lên tiếng nói:

-Lục hiền đệ! Thanh kiếm của hiền đệ quả là bảo vật hiếm có trên đời.

Thanh Ngân-Bích-Kiểm này do Lạc-Băng lấy được của Trương-Siêu-Trọng tại Bắc-Cao-Phong trao cho Trần-Gia-Cách. Hiểu rõ thanh kiếm này là một bảo vật trấn môn của Võ-Đang nên Trần-Gia-Cách bèn trao lại cho Lục-Phi-Thanh.

Lục-Phi-Thanh cười đáp:

-Thật sự là của người khác không phải của đệ. Chẳng qua là chỉ tạm thời nằm trong tay đệ mà thôi. May nhờ thanh bao kiếm này, nếu không với bản lĩnh của hai vị thì thử hỏi trong thiên hạ còn ai đủ sức tách rời ra được?

Nhờ câu nói khôn khéo của Lục-Phi-Thanh mà lắng dịu được tất cả mọi hiềm khích. Cả Vô-Trần Đạo-Nhân và Trần-Chánh-Đức nghe xong đều thỏa mãn, vui vẻ nói cười, kết thân với nhau.

Lục-Phi-Thanh cả cười nói:

-Không đánh nhau, không thành bạn tương thức!

Sau đó mọi người cùng nhau lần lượt tự giới thiệu, làm quen với nhau. Lục-Phi-Thanh nói với Thiên-Sơn Song-Ứng:

-Tôi ngỡ anh chị cùng nhau hưởng nhàn tại Thiên-Sơn chứ có ngờ đâu lại đến Giang-Nam để tìm giết Hoàng-Đế.

Quan-Minh-Mai nói:

-Chắc quý vị đều biết qua đồ đệ của tôi là Tiêu-Thanh-Đồng. Chính vì chuyện của tiểu đồ mà tôi phải tái xuất giang hồ mà ra tay. Càn-Long vô cớ đem binh đánh Hồi-bộ. Cha của tiểu đồ là Mộc-Trác-Luân đem quân chống lại, nhưng thua luôn mấy trận vì quân giặc quá đông. Sau nhờ việc quân Thanh bị cướp hết lương thực tại sông Hoàng-Hà...

Lục-Phi-Thanh bỗng chặn lại giải thích:

-Các vị anh hùng Hồng Hoa Hội vì muốn tương trợ Mộc-Trác-Luân anh hùng nên mới ra tay chỉ huy vụ cướp ấy.

Quan-Minh-Mai nhìn Trần-Gia-Cách mỉm cười nói:

-Hèn chi mà ‘nàng’ tặng cho ‘chàng’ thanh đoản kiếm ấy...

Trần-Gia-Cách vội vàng cải chính:

-Nàng tặng cho tại hạ đoản kiếm này trước vụ cướp lương ấy. Lần ấy Mộc-Trác-Luân anh hùng đem quân đến quyết đoạt lại Khả-Lan-Kinh. Giữa đường tình cờ gặp nhau nên ra tay tương trợ...

Quan-Minh-Mai ngắt lời:

-Quả là vậy! Không đủ lương thảo nên quân Thanh bị thua một trận lớn. Nắm được cơ hội, Mộc lão anh hùng dùng áp lực cầu hòa, đưa hai chiếc ngọc bình làm công phẩm. Nhưng sau Triệu-Huệ được tiếp tế lương thảo đầy đủ lại kéo quân tiếp tục tấn công...

Lục-Phi-Thanh nói:

-Quan binh Mãn-Thanh chẳng bao giờ giữ chữ tín! Chỉ tham lợi và háo sát!

Quan-Minh-Mai nói:

-Mộc-Trác-Luân anh hùng chống không nổi. Xứ Hồi bị quân Thanh đàn áp thê thảm. Vợ chồng chúng tôi vì chuyện này mà tình nguyện lãnh nhận sứ mệnh đi thương thuyết. Vợ chồng chúng tôi xưa nay nào có thích làm chuyện này bao giờ!

Trần-Chánh-Đức lớn tiếng nói:

-Tại mộ già cả đấy!

Quan-Minh-Mai đáp:

-Vâng, tại tôi cả! Chỉ vì tôi không chịu được cảnh nhìn quân Thanh chà đạp xứ Hồi hiền lành, già trẻ, trai gái thậm chí đến con nít đều phải chết dưới gươm đao của quân Thanh tàn bạo. Chứ còn lão già thì nào có chút nào động tâm đâu!

Trần-Chánh-Đức ‘hừ’ một tiếng, toan cãi lại thì Lục-Phi-Thanh khuyên:

-Đại ca, đại tẩu! Vợ chồng già rồi sao cứ ăn thua đủ với nhau mãi như thế!

Quan-Minh-Mai lườm chồng một cái rồi nói tiếp:

-Chúng tôi không muốn đi thương thuyết một chút nào cả, mà chỉ muốn đi giết phứt tên Triệu-Huệ kia cho xong. Nhưng nghĩ lại nếu giết tên Chinh Tây Nguyên-Soái này thì lại sẽ mọc ra một tên khác thôi, sao cho bằng tìm ngay tên đầu não Hoàng-Đế Mãn-Thanh giết đi là xong chuyện.

Trần-Chánh-Đức hậm hực nói:

-Quý vị bắt được hấn, chúng tôi rất thích thú. Nhưng tôi có điều thắc mắc, không hiểu tại sao không một đao giết phứt hấn đi cho rồi để mà rảnh tay làm chuyện khác có hay hơn không!

Vô-Trần Đạo-Nhân nói:

-Còn những việc lớn hơn thế nhiều! Một nhát đao hay một mũi kiếm không thể nào giải quyết được đâu!

Trần-Chánh-Đức giận dữ nói:

-Dân chúng xứ Hối nào có tội tình gì mà chúng lại đi tàn sát dã man tàn bạo như thế? Không dùng đao kiếm để giải quyết với chúng thì chẳng lẽ đợi thương thuyết với cái bọn không chút tín nghĩa kia à?

Sợ hai bên tranh cãi nhau để tổn hòa khí, Triệu-Bán-Son ghét tai Vô-Trần Đạo-Nhân nói nhỏ:

-Đạo trưởng nhị ca! Chúng ta nên đặt đại nghĩa lên trên tất cả, đừng tranh cãi làm gì nữa. Vô-Trần Đạo-Nhân thâm ý, gật đầu. Đột nhiên, tên từ dưới tháp bắn lên liên hồi, như mưa. Vô-Trần Đạo-Nhân nhìn Trần-Chánh-Đức đề nghị:

-Chúng ta cùng xuống dưới, lăn xả vào đánh đám xạ thủ Mãn-Thanh xem tài nghệ ai cao hơn nhé?

Trần-Chánh-Đức tán thành:

-Đồng ý!

Dứt lời, cả hai người cùng nhau nhảy ra ngoài tháp. Xạ thủ quân Thanh thấy vậy đua nhau nhắm hai người bắn tên như mưa. Vô-Trần Đạo-Nhân cùng Trần-Chánh-Đức cùng đưa hai tay ra bắt lấy dễ dàng như đồ chơi. Không ai bảo ai, cả hai cùng xoay ngược những mũi tên lại ném xuống trả lại đám Thanh-binh. Nỗi một mũi tên ghin vào một tên quân ngã xuống chết ngay tại chỗ.

Bạch-Chấn liền ra lệnh cho xạ-thủ nhắm vào Vô-Trần Đạo-Nhân bắn liên tục không ngừng. Vô-Trần Đạo-Nhân lại dùng thủ pháp cũ, đưa tay ra bắt lấy; nhưng tên bắn nhiều quá, bắt không xuể. Trần-Chánh-Đức thấy thế vội bay đến giúp Vô-Trần Đạo-Nhân gạt bớt tên. Đám xạ thủ quân Thanh lại nhắm Trần-Chánh-Đức buông một loạt tên; đến phiên Vô-Trần phải giúp Trần-Chánh-Đức gạt tên. Hai người giúp qua giúp lại, cùng nhìn nhau khẽ cười một tiếng.

Triệu-Bán-Son thấy tên bắn mỗi lúc một nhiều, liền móc ra một nắm phi tiêu, định nhảy xuống giúp Vô-Trần Đạo-Nhân cùng Trần-Chánh-Đức một tay thì Từ-Thiện-Hoảng đến gần nói nhỏ vào tai Trần-Gia-Cách vài câu. Sau đó Trần-Gia-Cách lại nói nhỏ với vua Càn-Long.

Vua Càn-Long từ từ đi xuống tầng lầu thứ 7, Trần-Gia-Cách đi theo sau. Vua Càn-Long mở cửa sổ bước ra nói lớn:

-Trẫm ở đây!

Lý-Khả-Tú, Bạch-Chấn cùng đám thị vệ cùng toàn thể đám Thanh-binh quỳ xuống hô

lớn:

-Vạn tuế! Vạn tuế!

Càn-Long nghiêm nét mặt gọi lớn:

-Trẫm đang bận chút việc. Cách người không được loạn động. Mau lui lại đằng sau.

Lý-Khả-Tử tuân chỉ, ra lệnh cho quân lui lại đằng sau, ngoài tầm bắn của mũi tên.

Trần-Gia-Cách nói với Lục-Phi-Thanh:

-Xin tiên bồi tiếp đãi giùm Thiên-Son Song-Ung, nhị vị tiên bồi. Tôi có chuyện cần thương lượng với Hoàng-Đế.

Trần-Gia-Cách tiến tới gần Càn-Long hỏi:

-Đại ca đã quyết định xong chưa?

Càn-Long hậm hực nói:

-Người định áp bức ta đó chẳng?

Trần-Gia-Cách đáp:

-Đường-Cao-Tổ dấy nghiệp ở Thái-Nguyên, do dự không quyết, con thứ là Lý-Thế-Dân mạnh dạn đứng lên, nhờ vậy mới dựng nên được cơ nghiệp của nhà Đại-Đường. Tống-Thái-Tổ nếu không nhờ cuộc binh biến ở Trần-Kiều thì làm sao thoát được cảnh bảo mà lập ra nhà Đại-Tống? Hai vị vua khai quốc ấy cũng bị con cái và thuộc hạ dùng thế lực áp bức, nhưng có đáng cho người đời sau ngưỡng mộ và bái phục chẳng?

Càn-Long im lặng nghĩ ngợi. Trần-Gia-Cách nói tiếp:

-Tài năng của đại ca còn gấp bội Lý-Uyên và Triệu-Khuôn-Dẫn, chỉ cần quyết tâm khôi phục giang-san cho Minh triều thì sẽ có bao nhiêu anh hùng hào kiệt trong thiên hạ, cả hắc đạo cũng như bạch đạo, ai lại không dốc lòng mà nghe lệnh của anh? Ngay như Hồng Hoa Hội, đây, đệ cũng bảo đảm là không người nào dám bất kính với anh cả.

Nghe Trần-Gia-Cách nói, Càn-Long vẫn lưỡng lự như còn hoài nghi điều gì. Trần-Gia-Cách như hiểu ý, nói tiếp:

-Tiểu đệ làm em, chỉ ao ước được nhìn đại ca hoàn thành đại sự là vui lòng lắm rồi. Công danh phú quý đối với đệ chẳng có nghĩa gì cả. Chờ ngày giúp anh đuổi xong giặc Mãn ra khỏi bờ cõi, đệ chỉ xin đại ca một điều là cho tiểu đệ được về ẩn dật nơi Tây-Hồ để cùng với bằng hữu ngày ngày uống rượu hưởng nhàn, vui với thiên nhiên những ngày còn lại.

Càn-Long nói:

-Sao người lại nói như vậy? Sau khi hoàn thành đại sự thì mọi việc từ triều chính cho đến

binh bị ta phải nhờ đệ phù tá một tay chứ!

Trần-Gia-Cách nói:

-Điều này tiểu đệ phải nói trước với đại ca. Anh không thể bắt em ở lại lo việc triều chính với anh được. Anh dư biết em cũng như đám thuộc hạ không ràng, không hiểu biết lễ nghĩa của thiên triều. Họ cũng như em, chỉ thích sống tự do phóng túng. Nhưng trước sau cũng vẫn giữ cái đạo làm bầy tôi với đại ca.

Càn-Long vỗ vào bàn một cái nói:

-Tốt lắm! Vậy ngươi có biện pháp gì đây?

Trần-Gia-Cách cả mừng hỏi:

-Anh không còn chút do dự nào chứ?

Càn-Long nói:

-Chẳng chút do dự nào nữa. Nhưng ta có một việc muốn nhờ ngươi. Vu-Vạn-Đình trước đây có nói là để mấy vật quan trọng ở xứ Hồi chứng minh thân thể của ta. Ngươi sang bên đó lấy về cho ta xem. Khi biết chắc chắn mọi chuyện rồi, ta sẽ cùng ngươi chung lo đại sự mà chẳng còn nghi ngờ gì cả.

Trần-Gia-Cách đáp:

-Việc ấy có lý! Để ngay sáng mai tiểu đệ đích thân khởi hành đi lấy về.

Càn-Long nói:

-Khi ngươi trở về, ta lập tức phong ngươi làm chức Đại-Tổng-Quản Ngự-Lâm-Quân. Sau đó, ta sẽ từ từ cất nhắc ngươi lên làm Cửu-Mông Đề-Đốc. Sau đó ngươi cứ lần lượt mà chuyển binh quyền từ từ cho người Hán, bọn họ hạ thân tín của ngươi. Chờ khi ta phong chức Binh-Bộ Thượng-Thư, phân tán quân đội Bát-Kỳ (#1) xong, lúc đó ngươi có thể khởi đầu đại sự.

Trần-Gia-Cách nghe cả mừng nói:

-Hoàng-Thượng lo liệu kế sách lâu dài sâu sắc và chu đáo thế này thì lo gì đại sự chẳng thành.

Dứt lời, Trần-Gia-Cách quỳ xuống làm lễ vua tôi. Vua Càn-Long vội vàng đỡ dậy. Trần-Gia-Cách lại nói:

-Bây giờ thần xin đưa Hoàng-Thượng về.

Càn-Long gật đầu nói:

-Hay lắm!

Trần-Gia-Cách vỗ tay một cái, Tâm-Nghiệp lập tức đem lên một cái rương quần áo, có đầy đủ áo mao của Hoàng-Đế cho Càn-Long thay.

Trần-Gia-Cách sau đó xoay qua quần hùng nói:

-Mời tất cả mọi người đến tham kiến Hoàng-Thượng.

Chờ quần hùng có mặt đông đủ xong, Trần-Gia-Cách kể hết mọi chuyện, nói:

-Sau này chúng ta sẽ phò tá Hoàng-Thượng, chung lo đại sự. Ai lòng dạ đổi dời để lộ cơ mật thì trời tru đất diệt.

Mọi người sau đó thích huyết ăn thề. Càn-Long uống trước một chén rượu. rồi mọi người ai nấy cùng uống theo. Chỉ riêng Trần-Chánh-Đức và Quan-Minh-Mai cười nhạt, đứng sang một bên.

Lục-Phi-Thanh nói:

-Mời đại ca cùng đại tâu uống mỗi bị một hớp.

Trần-Chánh-Đức nói:

-Lời nói của quan lại xưa nay vốn đã khó tin rồi! Huống hồ đây là lời hứa của kẻ cầm đầu quan lại!

Quan-Minh-Mai nói:

-Miễn là Hoàng-Thượng chịu giữa lời, chịu khôi phục lại giang san cho người Hán thì với bốn phận bầy tôi, hai vợ chồng già này làm được gì sẽ chẳng bao giờ từ nan. Nhưng rượu thì chúng tôi không uống.

Thình lình Trần-Chánh-Đức đưa tay vào tường móc ra một viên gạch, bóp cho nát vụn rồi cất tiếng nói:

-Kẻ nào bội ước, bán đứng đồng đạo, tiết lộ tâm cơ để hoàng đại sự sẽ như viên đá này!

Càn-Long nhìn thủ pháp của Trần-Chánh-Đức quá ư lợi hại thì không khỏi giật mình.

Nhà vua nói:

-Tất cả hãy vững tin vào ta.

Trần-Gia-Cách nói:

-Thật là quý hóa thay! Chúng ta cùng đưa Hoàng-Thượng ra khỏi tháp.

Vệ-Xuân-Hoa ra đứng trước tháp gọi lớn:

-Các người mau tới nghênh đón Hoàng-Thượng!

Lý-Khả-Tú và Bạch-Chấn nửa tin nửa ngờ, sợ Hồng Hoa Hội lập quỷ kế nên cho quân phòng bị sẵn sàng rồi mới kéo tới gần tháp. Quả nhiên, vua Càn-Long từ bên trong tháp

ung dung bước ra. Lý-Khả-Tú sụp xuống làm lễ tham kiến, Bạch-Chấn đem đến một con tuần mã. Quân hùng cũng đưa tiễn Càn-Long ra.

Càn-Long leo lên yên ngựa nói:

-Trẫm hẹn với bọn họ đến đây uống rượu ngâm thơ, nghỉ ngơi vài hôm để lấy lại sức. Các người lại đến quấy phá làm lớn chuyện, phá trẫm mất vui!

Bạch-Chấn sợ hãi tâu:

-Nô tài thật đáng muôn thác, xin bệ hạ tha tội.

Lý-Khả-Tú sau đó hộ giá Càn-Long trở về Hàng-Châu. Quân hùng trở lại tháp. Trần-Chánh-Đức nói:

-Nay việc đã tạm yên ổn. Hai vợ chồng chúng tôi cũng chẳng còn việc gì ở đây nữa. Được quen biết Châu lão anh hùng cùng các vị hào kiệt của Hồng Hoa Hội, và gặp lại người bạn cũ sau 10 năm cách biệt thật là hân hạnh và may mắn vô cùng.

Trần-Gia-Cách nói:

-Nhị vị tiền bối chẳng mấy khi có dịp đến Giang-Nam chơi, sao không nán lại mấy hôm để cho anh em Hồng Hoa Hội chúng tôi được hân hạnh tiếp đãi mà lại về gấp thế?

Trần-Chánh-Đức nói:

-Thôi, xin hẹn có cơ hội khác mình tái ngộ sau. Vô-Trần đạo-trưởng, lúc đó tôi sẽ thi tửu lượng với bạn xem ai hơn ai kém.

Vô-Trần Đạo-Nhân cười đáp:

-Cái đó thì bản đạo xin chịu thua trước.

Vợ chồng Thiên-Son Song-Ứng xin cáo từ. Trần-Gia-Cách tiễn hai người ra ngoài. Quan-Minh-Mai thân mật hỏi:

-Chẳng hay Tổng-Đà-Chủ đã yên bề gia thất chưa?

Trần-Gia-Cách đỏ mặt đáp:

-Dạ, chưa!

Quan-Minh-Mai lại hỏi:

-Đã có ý trung nhân chưa?

Trần-Gia-Cách lại đáp:

-Cũng chưa có, thừa tiền bối.

Quan-Minh-Mai mỉm cười bỗng lớn tiếng nói:

-Nếu sau này Tổng-Đà-Chủ mà vô tình vô nghĩa phụ rẫy người tặng kiếm, mụ già này

nhất định sẽ không bỏ qua đâu!

Trần-Gia-Cách chưa biết phải ăn nói ra làm sao thì Trần-Chánh-Đức đã lên tiếng thúc giục:

-Mụ già nhiều chuyện quá! Chúng ta mau sớm lên đường đi thôi.

Quan-Minh-Mai khẽ cau mày và huýt gió một tiếng. Bốn con chó từ đâu chạy ra quần quít bên hai vợ chồng. Bóng hai người cùng bốn con chó càng lúc càng xa dần.

Trở về Lục-Hòa-Tháp, Trần-Gia-Cách bàn với quần hùng:

-Tôi phải đi gặp sư phụ lấy hai vật quan trọng cho Càn-Long như đã hứa. Các anh em hãy cùng tôi đến Thiên-Sơn để thăm Văn tứ ca cùng thập-tứ đệ luôn tiện.

Quần hùng vâng lời. Rồi một chiều, cả đám đột ngột đến Thiên-Sơn. Văn-Thái-Lai ngồi một mình nét mặt đăm chiêu, thấy mọi người đến đông đủ cả thì rất là vui mừng, đứng dậy đón tiếp. Trần-Gia-Cách kể sơ qua cho Văn-Thái-Lai nghe những chuyện vừa qua, chàng bèn kéo mọi người vào thăm Dur-Ngu-Đồng. Vừa đến trước cửa phòng, mọi người đều nghe rõ có tiếng khóc của Dur-Ngu-Đồng.

Trần-Gia-Cách bước thẳng đến giường, kéo màn ra nhìn Dur-Ngu-Đồng nhỏ nhẹ nói:

-Thập-tứ đệ! Thương tích của em ra sao? Có điều gì làm cho em phiền lòng thế?

Dur-Ngu-Đồng đưa tay gạt lệ, nhưng vẫn không dám quay mặt lại nhìn mọi người, nói:

-Tiểu đệ rất cảm động được Tổng-Đà-Chủ và các anh em đến thăm. Vết thương của đệ đã đỡ nhiều, chỉ hiềm là da mặt đệ bị cháy nám, trông người chẳng ra người, quý chẳng ra quý!

Châu-Ỗ cười nói:

-Thập-tứ ca! Trang nam tử cần gì phải có một bộ mặt đẹp. Bộ anh sợ không cưới được vợ sao?

Lục-Phi-Thanh nói:

-Dur sư điệt xả thân cứu mạng cho bao nhiêu người, kể cả mạng của sư thúc đây! Sư điệt quả là một trang hào kiệt có một không hai trên đời. Thiên hạ anh hùng ai biết được chuyện này mà không ngưỡng mộ. Mặt của sư điệt càng xấu chừng nào, tất cả mọi người càng kính phục chừng đó. Hà tất phải có được một bộ mặt đẹp mới là hào kiệt được hay sao? Hiền điệt đừng nên nghĩ vẩn vơ mà buồn tủi làm gì!

Dur-Ngu-Đồng nghe nói xúc động khóc òa lên, nói:

-Lời sư thúc dạy rất phải.

Sự thật, trong lòng Dur-Ngur-Đồng mang nhiều tâm sự nan giải. Nạn hỏa tai làm mất mũi chàng trở nên xấu đi chỉ là một cái cớ để cho chàng mượn mà chứa hết tất cả nước mắt vào trong đó.

Từ lúc lên Thiên-Son dưỡng bệnh, ngày nào Lạc-Băng cũng đều săn sóc thương tích cho chàng rất kỹ lưỡng, còn Văn-Thái-Lai thì ngày nào cũng đến nói chuyện giải buồn, tìm lời an ủi.

Dur-Ngur-Đồng vốn mặc cảm chuyện yêu thương Lạc-Băng, lại càng ăn năn hồi hận chuyện mình làm lỗi để suýt nữa đắc tội với nàng. Chàng định liều mạng cứu Văn-Thái-Lai để đền bù lại những chuyện sai lầm, nhưng chẳng ngờ lại không chết, còn làm cho Văn-Thái-Lai phải lo lắng thêm cho chàng. Không những thế, chàng còn được Lý-Mộng-Ngọc cứu sống và đem lòng yêu thương. Dur-Ngur-Đồng rất cảm động, nhưng tự biết khó mà đáp lại được chân tình của Lý-Mộng-Ngọc cho nên lại càng đau khổ. Vì vậy Dur-Ngur-Đồng cảm thấy như mình không được chết như ý muốn mà phải sống thừa...

Quần hùng Hồng Hoa Hội dù thương xót, nhưng chẳng ai biết phải dùng lời gì để an ủi Dur-Ngur-Đồng...

Trần-Gia-Cách thương lượng với Từ-Thiện-Hoảng một lúc rồi cả hai đều tỏ vẻ hớn hở như hải lòng lắm. Họp quần hùng lại, Trần-Gia-Cách phân công:

-Cứu ca và thập-nhị ca mau đi Bắc-Kinh ngay để dò xem Hoàng-Đế có giữ lời hứa không hay là lại tính mưu độc để sát hại bọn ta đây. Ngũ ca và lục ca chịu khó đi Vân-Nam và Tứ-Xuyên để liên lạc với nhóm hào kiệt vùng Tây-Nam. Bát ca hãy đi Tô-Châu, Giang-Nam và Hồ-Bắc, còn thập-tam ca đi Quảng-Đông và Quảng-Tây. Công việc liên lạc với các nghĩa sĩ anh hùng rất quan trọng, xin tất cả cố gắng. Tam ca cùng với hai cha con Mã đại ca liên lạc các vùng Triết-Giang, Mân, Dĩnh. Còn Sơn-Đông và Hà-Nam thì nhờ Lục lão tiên bất chủ trì. Cách tỉnh thuộc vùng Tây-Bắc xin Châu lão anh hùng, Mạnh đại ca, An nhị ca và Châu cô nương. Văn tứ tẩu và thập ca xin tiếp tục chăm sóc tứ ca và thập tứ đệ. Còn thất ca và Tâm-Nghiệp sẽ đi theo tôi sang xứ Hồi. Công tác của tất cả chúng ta chuyên này, tóm lại là để kết giao với anh hùng hào kiệt bốn phương nhằm mục đích tạo vây cánh để dựng lên cơ sở sau này. Hẹn nhau đúng một năm, chúng ta sẽ gặp nhau tại kinh sư. Lúc bấy giờ Văn tứ ca và thập tứ đệ cũng đã hoàn toàn bình phục. Nếu phải sử dụng đến sức mạnh, lực lượng chúng ta cũng vẫn được mạnh mẽ hơn bao giờ hết.

Trần-Gia-Cách nói xong hăng hái vỗ bàn một cái mạnh rồi đứng dậy. Mọi người ai nấy

đều lên tinh thần, hưởng ứng, thề cùng nhau hoàn thành công tác giao phó.

Châu-Trọng-Anh sau đó đề nghị với Trần-Gia-Cách chính thức làm lễ thành hôn cho Châu-Ỗ sánh duyên cùng Từ-Thiện-Hoảng. Trong khi mọi người hoah hỉ tánh thành vỗ tay ca ngợi thì bên ngoài có tiếng vó ngựa dừng lại.

Lạc-Băng từ ngoài tay bung một cái hộp chạy vào trong nói:

-Xin mời tất cả đến xem món này hay lắm!

Trước sự ngạc nhiên của tất cả. Lạc-Băng từ từ mở chiếc hộp ra. Một ánh sáng chói lòa rạng lên. Thì ra đó là hai chiếc ngọc bình của Hồi-bộ cống nạp cho Càn-Long để cầu hòa. Quần hùng tròn tròn đôi mắt hỏi:

-Làm sao lấy được?

Lạc-Băng đáp:

-Tôi nói với tứ ca rằng trên ngọc bình có hình mỹ nhân xinh đẹp như tiên nga, linh động như người thật mà tứ ca không tin.

Từ-Thiện-Hoảng pha trò:

-Thế nào tứ ca cũng bảo: ‘Ở trên đời làm gì có người nào mà đẹp và linh động như thế, tôi nhất định không tin!’. Có phải tứ ca bình phẩm như vậy không?

Lạc-Băng nghe nói phá lên cười. Từ-Thiện-Hoảng biết mình đã đoán đúng liền nói thêm:

-Thế là tứ tẩu đến Hàng-Châu, vào tận phòng của Hoàng-Đế tạm trú ở dinh Tuân-Vũ lấy về đây?

Lạc-Băng đắc ý, gật đầu đáp:

-Phải, vì vậy mà tôi nhất định phải đến lấy về cho tứ ca được nhìn tận mắt để mà tin. Tùy ý Tổng-Đà-Chủ muốn giữ lấy hay đem đến trả cho chị Tiêu-Thanh-Đồng cũng không thành vấn đề.

Văn-Thái-Lai nhìn tỉ mỉ xem xét và trầm trồ khen ngợi. Lạc-Băng hỏi:

-Lời em nói với mình quả là khôn sai chứ?

Văn-Thái-Lai chỉ cười, khẽ lắc đầu và nói vắn tắt:

-Vẫn không đẹp bằng người thật bên anh!

Lạc-Băng nghe nói ửng hồng đôi má, khẽ lườm Văn-Thái-Lai một cái. Trần-Gia-Cách nhìn hai chiếc ngọc bình rồi nghiêm nghị nói:

-Tứ tẩu không nên quá mạo hiểm như vậy chỉ vì trò đùa vui chơi với Văn tứ ca. May mà các thị vệ cao thủ của Càn-Long cùng kéo đến Lục-Hòa-Tháp cả, nếu không thì tứ tẩu

nguy rồi. Nếu chẳng may chị có mệnh hệ gì thì có phải Hồng Hoa Hội mất đi một đương gia đắc lực và Văn tứ ca mất một hồng nhan tri kỷ hay không?

Nghe Trần-Gia-Cách nói vậy, Lạc-Băng liền cúi đầu tạ tội:

-Thưa, Tổng-Đà-Chủ dạy rất đúng. Lạc-Băng đã biết lỗi rồi.

Chú thích:

(1-) Bát-Kỳ: 8 quân-đoàn mạnh nhất của Mãn-Thanh, chỉ do các Thân-Vương Mãn-Thanh cai quản.

hết: [Hồi 22](#)

Kim Dung

Thư Kiếm Ân Cừ Lục

Hồi 23

**Hai kẻ vui vầy duyên hảo hợp
Một người ước hẹn kiếp ba sinh**

Cuộc hôn nhân của của Châu-Ỡ và Từ-Thiện-Hoảng được quần hùng Hồng đặc biệt lo lắng đến. Trần-Gia-Cách đứng ra làm chủ hôn cho đàn trai. Mạnh-Kiến-Hùng đích thân đi đặt tiệc cho hai người. Vệ-Xuân-Hoa đi sắm đồ cho cô dâu, chú rể, cũng như tất cả các vật dụng cần thiết cho ngày cưới.

Đêm hôm ấy, mọi người ai nấy đều vui say, nói chuyện vui như pháo nổ, rượu cạn từng bình này sang bình nọ, nhiều không biết bao nhiêu mà kể.

Trong lúc mọi người vui say nói cười, một bóng người chợt lướt qua thật nhanh bên ngoài cửa sổ.

Từ-Thiện-Hoảng phóng mình ra ngoài xem thử. Không thấy gì cả, chàng lại vào trong lại.

Châu-Ỡ hỏi:

-Ai vậy? Có phải giặc cỏ không?

Từ-Thiện-Hoảng đáp:

-Anh thấy trên vách có người rình liềm ra xem thử thì bóng lại biến mất.

Châu-Ỡ định mở rương lấy đao ra thì Lạc-Băng cười nói:

-Em của chị sao mà lo quá vậy! Bao nhiêu người ở đây lẽ nào không đủ sức bảo vệ cho cuộc vui đuốc hoa của cô dâu chú rể hay sao? Chắc là em sợ thích khách ăn trộm đồ cưới đó phải không?

Châu-Ỡ nghe nói mỉm cười trở về lại phòng ngủ. Trong khi đó, Từ-Thiện-Hoảng nghe rõ ràng có tiếng người đáp trên mái nhà rất nhẹ nhàng. Đang hồ nghi chưa hiểu chuyện gì thì Dương-Thanh-Hiệp, Tưởng-Tứ-Căn, Chương-Tấn và Lạc-Băng đến rót rượu chúc mừng cô dâu chú rể. Thấy Từ-Thiện-Hoảng có vẻ say vui, mọi người vác chàng đặt lên

giường trước cho chàng ‘nghỉ dưỡng sức’ rồi cùng nhau tiếp tục uống.

Châu-Ỗ nằm một mình trong phòng hoa chúc nhớ đến lời của Lạc-Băng dạy nàng lúc trang điểm xong cho cô dâu:

-“Muốn được chồng thương trọn đời, mình bảo gì nghe nấy thì lúc động phòng em thay y phục trước. Chờ khi chàng thay y phục xong thì thổi tắt đèn ngay, bỏ y phục của mình lên trên y phục của chàng, dồn lại một đống, đặt gần bên cửa sổ.” (#1)

Châu-Ỗ bỗng đỏ mặt, nhưng lại cười thầm. Nàng cởi áo ngoài treo lên cái mắc. Không bao lâu sau, mấy anh em Hồng Hoa Hội khiêng Từ-Thiện-Hoảng vào đặt lên giường. Không dám làm kinh động, Châu-Ỗ nằm dịch ra phía ngoài. Từ-Thiện-Hoảng có lẽ vì quá mệt nên ngủ vùi một giấc say sưa.

Vào khoảng canh ba, Châu-Ỗ nghe bên ngoài rõ ràng có tiếng Tâm-Nghiện gọi lớn:

-Ai đó? Hãy đứng yên!

Kế đến là tiếng đao kiếm chạm nhau, rồi có tiếng của Tây-Xuyên Song-Hiệp thét lớn:

-Hung đồ thật là lớn mật!

Một tiếng ‘bịch’ khô khan vang lên, hình như người ấy bị trúng một chưởng của Tây-Xuyên Song-Hiệp. Châu-Ỗ nhảy xuống đất, tới gần bên cửa sổ thì chợt khám phá ra là y phục đã biến đi đâu rồi.

Châu-Ỗ lay Từ-Thiện-Hoảng dậy:

-Dậy! Dậy mau! Ăn trộm đã lấy hết y phục của chúng ta rồi! Mau hợp sức với anh em mà bắt nó lại!

Từ-Thiện-Hoảng giật mình thức dậy. Nghe Châu-Ỗ thuật lại mọi chuyện, chàng kinh hoàng, tỉnh rượu ngay. Từ-Thiện-Hoảng vội vàng bảo Châu-Ỗ đứng đằng sau mình rồi để ý nghe ngóng. Tiếng chưởng phong nghe bần bật ở ngoài khắp bốn phía.

Từ-Thiện-Hoảng thở phào nhẹ nhõm nói:

-Tiếng chưởng phong bần bật đó là ký hiệu tập hợp của Hồng Hoa Hội. Hiện tại 4 phương, 8 hướng đều có người của chúng ta. Mình không cần phải giúp sức làm gì.

Từ-Thiện-Hoảng xoay lại nói với Châu-Ỗ:

-Anh uống say quá, chỉ biết một mình ngủ yên, bỏ yên...

Chàng nói chưa dứt câu bỗng nghe tiếng Vô-Trần Đạo-Nhân mắng lớn bên ngoài:

-Tên giặc cỏ này chạy nhanh thật. Nó trốn đâu mà chúng ta tìm không ra nổi!

Từ-Thiện-Hoảng nói:

-Anh ra ngoài xem thử.

Châu-Ỗ nói:

-Em cũng đi với anh.

Hai người đi đến tủ đằng trước tìm áo ngoài mặc vào thì bỗng thấy đồ của cô dâu chú rể mắc cần thận nơi đây.

Từ-Thiện-Hoàng kinh ngạc nói:

-Lạ thật! Tên ăn trộm lại đem đồ lại trả cho mình đằng hoàng là sao?

Vừa lúc ấy, Lạc-Băng, Dương-Thanh-Hiệp và Vệ-Xuân-Hoa cầm đèn đi đến. Từ-Thiện-Hoàng đem chuyện kể lại sơ qua, nói:

-Tôi đêm nay say quá, đến độ trộm đến lấy hết y phục lúc nào mà không hay.

Lạc-Băng cười nói:

-Đó là lỗi tại người say, chứ không phải lỗi tại rượu!

Từ-Thiện-Hoàng chỉ mỉm cười không đáp tiếng nào. Chàng hiểu ngay ra là Lạc-Băng bày ra cái trò đùa này để phá hai người cho vui chứ thật ra không có ác ý gì cả.

Nhưng còn chuyện kẻ gian đột nhập mà quần hùng vây kín bốn mặt mà vẫn không tìm ra được tông tích thì thật không ai nghĩ ra.

Mọi người kéo nhau đến phòng Văn-Thái-Lai xem thử, thì thấy chàng ta đang ngồi đánh cờ với Triệu-Bán-Sơn nên ai nấy tạm yên lòng. Đến phòng Dư-Ngư-Đồng, Lục-Phi-Thanh đang ngồi trước thềm đá nhìn trời ngắm sao.

Thấy quần hùng kéo đến, Lục-Phi-Thanh nói:

-Ở đây không có việc gì cả. Sự điệt của lão phu ngủ yên giấc. Lão phu trông chừng ngoài này. Mọi chuyện êm đẹp, không sao đâu.

Từ-Thiện-Hoàng đảo mắt nhìn chung quanh, thấy trong phòng Dư-Ngư-Đồng có một ánh lửa lóe lên rồi vụt tắt thì hoài nghi nói:

-Lục lão tiên bối cứ để bọn tiểu điệt xem xét một lần cho chắc chắn.

Dứt lời, chàng cầm đèn khế đẩy nhẹ cửa, dẫn mọi người vào bên trong. Trên bàn có một cây nến không tim. Từ-Thiện-Hoàng nhìn cây nến, biết ngay tim nến bị một vật gì cắt đứt chứ không phải do người thổi tắt.

Trên giường Dư-Ngư-Đồng có tiếng động đây. Từ-Thiện-Hoàng nhìn chằm chằm cộm cộm thì biết ngay trên có phải có hơn một người. Không biết mình nên làm gì, Từ-Thiện-Hoàng lên tiếng gọi:

-Thập-tứ đệ! Em không sao chứ?

Dur-Ngư-Đồng mở mắt nhìn Từ-Thiện-Hoảng nói:

-Đệ có gặp nguy hiểm gì đâu. Đêm nay là đêm tân hôn của anh, sao lại vào đây thăm em vào giờ này?

Thấy Dur-Ngư-Đồng bình an vô sự, Từ-Thiện-Hoảng mới yên tâm. Chàng cẩn thận rọi đèn một lượt trong phòng. Trên song cửa, có một ngọn phi tiêu ghim ngay đó. Trên ngọn phi tiêu còn dấu sấp dính trên đó. Từ-Thiện-Hoảng nhận ngay ra là phi tiêu của Dur-Ngư-Đồng thườn hay dùng, bắn từ ống sáo vàng ra. Trong lòng Từ-Thiện-Hoảng thắc mắc nhiều điều, nhưng chàng không tiện hỏi, bèn xách đèn lui trở ra.

Lúc ấy, trong chăn của Dur-Ngư-Đồng lại động dậy. Trần-Gia-Cách bỗng từ đâu đi đến nói:

-Thôi, chúng ta hãy về để thập-tứ đệ nghỉ ngơi cho khỏe.

Đưa quần hùng ra khỏi cửa. Lục-Phi-Thanh lại tiếp tục ngồi nhìn trời xem sao. Về lại phòng của Trần-Gia-Cách, quần hùng họp nhau đông đủ, bàn tán xôn xao về chuyện vừa rồi.

Cuối cùng, Vô-Trần Đạo-Nhân đi đến kết luận:

-Rõ ràng là có kẻ gian ở trên giường của thập-tứ đệ. Nhưng không hiểu vì sao thập tứ đệ lại che chở cho hắn?

Trần-Gia-Cách mỉm cười đáp:

-Các vị huynh đệ, cho tôi nói vài câu. Nếu một người được thập-tứ đệ che chở thì liệu chúng ta có nên xem người đó là kẻ gian được hay không? Vả lại, Lục lão tiên bối giữ trách nhiệm bảo vệ thập-tứ đệ. Nếu là kẻ gian đến, định giở thủ đoạn này hay thủ đoạn nọ thì liệu có thể qua mắt được Lục lão tiên bối hay không?

Châu-Trọng-Anh gật đầu khen:

-Lời Tổng-Đà-Chủ thật là xác đáng!

Trần-Gia-Cách lại nói tiếp:

-Sau này nếu thập-tứ đệ tự mình nói ra thì chẳng kể, nhưng chúng ta đừng ai nhắc đến chuyện này làm gì cả. Hãy tôn trọng đời tư của thập-tứ đệ.

Nghe Trần-Gia-Cách nói, mọi người ai nấy đều hết sức khâm phục. Vị Tổng-Đà-Chủ quả là hết sức tế nhị, độ lượng và cao cả.

Lạc-Băng bỗng tùm tùm cười nhìn Từ-Thiện-Hoảng và Châu-Y nói:

-Đêm xuân một khắc ngàn vàng. Cặp tân lang và tân giai nhân chưa chịu trở về phòng hoa, còn định làm gì ở đây?
Mọi người nghe nói đều phá rộ lên cười.

Nhắc lại Dur-Ngư-Đồng. Sau khi Trần-Gia-Cách bảo mọi người đi về liền tung chăn ra khỏi giường, thấp lại cây đèn sáp, khẽ lên tiếng:

-Em đến đây làm gì?

Chiếc mền tung hăn ra. Một người ngồi dậy, ngồi bên thành giường, lệ nhỏ xuống như mưa. Lốp áo dạ hành làm nổi bật làn da trắng mịn của người ấy. Nàng chẳng phải ai xa lạ mà chính là Lý-Mộng-Ngọc.

Dur-Ngư-Đồng thở dài nảo nuốt, lên tiếng dịu dàng nói:

-Em đối với anh như thế nào há anh lại chẳng biết? Chẳng qua vì em là thiên kim tiểu thư của một Nguyên-soái, còn anh chỉ là một kẻ giang hồ lãng tử nay đây mai đó. Anh đâuỡ đành tâm làm hại cả cuộc đời của em!

Lý-Mộng-Ngọc nức nở nói:

-Cho nên anh mới giải quyết bằng cách bỏ ra đi đột ngột có phải không?

Dur-Ngư-Đồng rầu rĩ đáp:

-Anh cũng biết như thế là không nên không phải. Nhưng anh thật là người khôn khổ nhất trên đời... Em không hiểu được đâu. Em về đi nhé!

Lý-Mộng-Ngọc nói:

-Anh vì bạn nên mới chống lại cha em. Em biết, nhưng vẫn phục anh là người nghĩa khí. Chỉ cần anh trở lại...

Dur-Ngư-Đồng ngắt lời, nghiêm nghị phân trần:

-Em là tiểu thư con quan. Anh là người của Hồng Hoa Hội. Anh không thể nào bỏ Hồng Hoa Hội để theo quan quyền được. Mà anh cũng không thể bảo em phản bội cha để theo anh được.

Lý-Mộng-Ngọc nói:

-Ai có chí nấy, em không bao giờ ép uổng anh cả. Chỉ cần anh yêu em là em mãn nguyện rồi. Em không làm tiểu thư con quan nữa, mà anh cũng có thể từ bỏ Hồng Hoa Hội.

Chúng ta không bao giờ phải nghĩ đến việc đụng độ nhau nữa...

Nói đến đây, Lý-Mộng-Ngọc lại khóc òa lên mặc dù đã cố gắng hết sức để che đậy mọi cảm xúc. Dư-Ngư-Đồng dịu giọng nói:

-Lần đó anh bị trọng thương. Nếu không được em ra tay cứu mạng, vượt nghìn trùng đem về Hàng-Châu thì đâu còn được tới bây giờ. Cho dù anh có tan xương nát thịt cũng không thể nào đền đáp lại được ơn đó. Nhưng kiếp này... đành lỡ làng. Kiếp sau anh nguyện...

Lý-Mộng-Ngọc vụt đứng dậy nói:

-Anh đã mấy phen cứu mạng cha em. Vậy thì chuyện ơn nghĩa chẳng ai thiếu ai cả.

Nhưng có lẽ vì anh đẹp trai sáng sủa nên không coi một thiếu nữ xấu xí như em ra gì cả!

...

Sau trận đụng độ tại dinh nguyên-soái Hàng-Châu, Dư-Ngư-Đồng ra đi biệt tích không lời từ giả khiến cho Lý-Mộng-Ngọc muồn điên người lên. Lý-Khả-Tú biết tâm trạng của con gái nên rất thông cảm, tìm lời an ủi. Lúc đó, ông mới biết Dư-Ngư-Đồng là người của Hồng Hoa Hội. Nhưng không vì thế mà Lý-Khả-Tú ghét chàng. Mấy phen được Dư-Ngư-Đồng mạo hiểm cứu mạng, Lý-Khả-Tú rất cảm động và không hề phủ nhận lòng tốt ấy của chàng đối với ông.

Tình cờ hôm ấy Lạc-Băng đến dinh thự nguyên-soái lấy trộm ngọc bình về cho Văn-Thái-Lai xem. Thật ra, hành động của Lạc-Băng không qua mắt được Lý-Mộng-Ngọc. Chẳng qua vì biết Lạc-Băng là người của Hồng Hoa Hội, Lý-Mộng-Ngọc mới để yên cho nàng trộm ngọc bình rồi bí mật đi theo để tìm tung tích của Dư-Ngư-Đồng.

Đã mấy lần Lý-Mộng-Ngọc suýt bị quần hùng Hồng Hoa Hội phát giác ra hành tung, còn bị Thường-Hích-Chí đánh cho một chương ngay vai đau thấu xương. Nhờ đánh lạc hướng được mọi người, Lý-Mộng-Ngọc mới chạy thoát được, nhưng lại tình cờ bị Lục-Phi-Thanh bắt gặp.

Lục-Phi-Thanh nhận ra đệ tử của mình nên buông tay ra hỏi:

-Con đến đây làm gì?

Lý-Mộng-Ngọc đáp:

-Con tìm Dư sư ca.

Lục-Phi-Thanh chợt thấy cảm khái trong lòng, ông đưa tay chỉ vào phòng của Dư-Ngư-

Đồng. Lý-Mộng-Ngọc liền theo dấu mà vào.

Thấy bóng người, Dur-Ngur-Đồng nhận ngay ra Lý-Mộng-Ngọc, chàng vừa thấp nền lên thì vừa vận Từ-Thiện-Hoảng dẫn mấy người đến nơi, Lý-Mộng-Ngọc hết đường chạy bèn rí tai Dur-Ngur-Đồng nói:

-Dur sư ca, cứu em!

Dur-Ngur-Đồng vội vàng kéo nàng lên giường, dùng chăn trùm thân nàng kín mít rồi dùng ống sáo vàng phóng phi tiêu thổi tắt ngọn nến...

...

Thấy Dur-Ngur-Đồng lặng im không nói gì, Lý-Mộng-Ngọc thở dài, cay đắng nói:

-Nàng ấy nhan sắc chắc phải hơn em gấp bội. Hôm nào anh nhớ dẫn em đi xem cho biết mặt mũi nàng ta ra sao nhé!

Mỗi lời nói của Lý-Mộng-Ngọc như một mũi dao chọc mạnh vào tim Dur-Ngur-Đồng.

Chàng không biết phải làm gì liền tháo băng mặt ra nói:

-Anh đã biết thành một con quỷ xấu xí rồi. Em xem cho tường tận!

Lý-Mộng-Ngọc trông thấy mặt của Dur-Ngur-Đồng thay đổi dị kỳ, nám đen hết cả thì bỗng lùi lại một bước thét lên một tiếng hãi hùng.

Dur-Ngur-Đồng nói:

-Anh là một kẻ bất tướng, lòng dạ chẳng ra gì, số mạng lại không được tốt. Giờ đây... Giờ đây... Thôi, em về đi là hơn!

Lý-Mộng-Ngọc đứng nhìn sững sốt. Dur-Ngur-Đồng cười lên một tràng đau đớn nói:

-Đó! Hình dạng của anh bây giờ thay đổi như vậy đó! Chỉ mới vừa trông thấy là em đã khiếp vía rồi phải không? Lý tiểu-thư, sau này tiểu thư ắt phải ân hận cái đêm gian nan đầy nguy hiểm này mà thôi! Ha... ha... ha!

Lý-Mộng-Ngọc bỗng khóc rống lên, ôm mặt chạy ra khỏi phòng. Dur-Ngur-Đồng tiếp tục cười lên từng tràng. Rồi chàng bỗng xót xa cho thân phận, gục mặt lên bàn khóc thảm thiết.

Thấy Lý-Mộng-Ngọc ôm mặt chạy ra, lại nghe tiếng cười và tiếng khóc của Dur-Ngur-Đồng, Lục-Phi-Thanh cũng đoán ra được phần nào câu chuyện. Ông thở dài, nhưng cũng đành bó tay mà chẳng biết phải an ủi hai người như thế nào.

Lục-Phi-Thanh ngồi suy nghĩ một hồi bèn đứng dậy tìm đến phòng của Trần-Gia-Cách. Nghe Tâm-Nghiện vào báo, Trần-Gia-Cách dù sắp sửa đi ngủ nhưng cũng mặc vội áo choàng ra tiếp.

Vừa trông thấy Trần-Gia-Cách, Lục-Phi-Thanh vào đề ngay:

-Xin lỗi đã quấy rầy Tổng-Đà-Chủ vào giờ này. Nhưng lão phu phải tới đây để tạ tội.

Trần-Gia-Cách thấy vậy liền hỏi:

-Chẳng hay đã có chuyện gì xảy ra cho thập-tứ đệ?

Lục-Phi-Thanh đáp:

-Không, nó vẫn bình an vô sự. Nhưng Tổng-Đà-Chủ có biết lúc nãy người nào đến đây quấy phá chẳng?

Trần-Gia-Cách lắc đầu đáp:

-Chưa! Vậy chẳng hay kẻ đó là ai?

Lục-Phi-Thanh đáp:

-Đó là đứa tiểu đồ của lão phu. Bởi lão phu sơ xuất việc gay dỡ cho nên nó mới lố lẳng như vậy. Hôm nay là ngày vui của Thất đương-gia mà không được yên, lại phải mất công tra xét.

Trần-Gia-Cách lặng thinh không nói gì cả. Lục-Phi-Thanh nói tiếp:

-Giờ đây nó đã đi rồi. Sau này lão phu bắt nó phải đến tạ tội cùng chư vị. Phần lão phu, xin được được nhận lỗi cùng Tổng-Đà-Chủ.

Lục-Phi-Thanh cúi đầu vái dài. Trần-Gia-Cách vội vàng đáp lễ. Hồi lâu, chàng mới lên tiếng:

-Lệnh đồ được tiền bồi chân truyền, quả nhiên thân pháp hơn người.

Lục-Phi-Thanh nói:

-‘Giáo bất nghiêm, sư chi nọa’ (#2)! Tại lão phu chiều chuộng nó quá mà ra cả. Nó đi đến đâu là gây họa đến đó, thật chẳng ra thể thống gì cả!

Trần-Gia-Cách nói:

-Bản lãnh của lệnh đồ thật tinh thông, từ quyền thuật, kiếm pháp cho đến cả khinh công. Chẳng qua chỉ còn hơi kém về hỏa hầu (#3) chút thôi.

Lục-Phi-Thanh gật đầu nói:

-Chính là thế! Chính là thế!

Trần-Gia-Cách hỏi:

-Lệnh đồ có phải từ xứ Hồi, bên kia Vạn-Lý Trường-Thành về đây không?

Lục-Phi-Thanh đáp:

-Từ bé nó chỉ ở trong vùng Tây-Bắc, chưa được bước chân ra ngoài nên kinh nghiệm giang hồ còn kém lắm.

Trần-Gia-Cách nói:

-Tôi thấy lệnh đồ có giao tình thân mật với người Duy lăm kia mà.

Lục-Phi-Thanh nói:

-Vì chuyện ‘Khả-Lan-Kinh’ mà hai người trở nên thân thiết. Bao đầu có chỗ hiểu lầm, Tiêu-Thanh-Đồng cô nương cùng tiểu đồ có giao tranh vài trận. Sau khi lão phu giải thích rằng Thiên-Son Song-Ung cùng lão phu có giao tình mật thiết, hai người mới thôi, không tranh cãi nữa mà trở nên đôi bạn thân thiết.

Nhìn thấy sắc diện Trần-Gia-Cách tỏ vẻ trầm ngâm không mấy vui, Lục-Phi-Thanh cho rằng chàng đã biết hết tất cả mọi chuyện, và rất có thể chàng không được vui về chuyện Lý-Mộng-Ngọc thân thiết với Tiêu-Thanh-Đồng nhưng không biết rõ lý do gì. Ông định trong tương lai sẽ có dịp tìm hiểu chuyện này nhiều hơn.

Lục-Phi-Thanh chuyện trò qua loa vài câu cùng với Trần-Gia-Cách rồi xin cáo lui để cho chàng đi nghỉ, thì Tâm-Nghiện lại vào báo:

-Nhị thiếu gia! Có thập-tứ đương-gia xin được tiếp kiến.

Cửa sáo vén lên, một gia nhân dìu Dư-Ngư-Đồng vào bên trong. Thấy có mặt Lục-Phi-Thanh, Dư-Ngư-Đồng ngăn người ra, khẽ ngồi xuống ghế.

Trần-Gia-Cách nói:

-Thương tích của đệ chưa lành, không nên đi lại nhiều như thế. Nếu có chuyện gì cần nói sao không cho người đến báo để ta tới gặp có phải hơn không?

Dư-Ngư-Đồng nói:

-Đệ đến đây để cảm tạ Tổng-Đà-Chủ đã giữ thể diện cho đệ lúc ban nãy. Quả Tổng-Đà-Chủ dư biết có người trong phòng đệ mà vẫn không thềm để ý đến. Cho dù Tổng-Đà-Chủ thương tình không hỏi, nhưng đệ phải nói ra thì trong lòng mới cảm thấy được yên.

Trần-Gia-Cách mỉm cười nói:

-Anh em chúng ta tình nghĩa như ruột thịt. Hà tất hiền đệ phải khách khí làm gì!

Dư-Ngư-Đồng nói:

-Người này hoàn toàn vì em mà đến, đối với tất cả các anh em khác chẳng có liên quan,

thù oán gì cả. Tuy nhiên em không thể nói hết ra cho tất cả biết được vì chuyện này có liên quan đến danh tiết...

Trần-Gia-Cách bỗng ngắt lời:

-Nếu vậy thì em đừng nói làm gì. Từ nay, không ai được nhắc tới chuyện đó nữa, em yên tâm. Hãy về nghỉ cho khỏe đi.

Dư-Ngư-Đồng nghi là Lục-Phi-Thanh đã giải thích tất cả cho Trần-Gia-Cách rồi nên vị Tổng-Đà-Chủ đã hiểu rõ và thông cảm nên bèn cáo từ, xin về lại phòng. Lục-Phi-Thanh cũng xin về luôn...

Sau ngày đám cưới của Châu-Ỡ và Từ-Thiện-Hoảng, quần hùng đưa nhau xuống núi để chuẩn bị đi thi hành công tác của mình do Trần-Gia-Cách giao phó.

Châu-Trọng-Anh sẵn dịp muốn đi Phúc-Kiến, lên Thiệu-Lâm-Tự ở Bò-Điền để thăm lại mấy người bạn đồng môn.

Trần-Gia-Cách nói:

-Từ lâu, Thiệu-Lâm-Tự vốn là 'Thái-Son Bắc-Đầu' của võ-lâm. Phiền Châu lão anh hùng tới đó thử một phen. Sau này khi mưu đồ đại sự ắt phải trông cậy vào Thiệu-Lâm-Tự một tay.

Châu lão anh hùng cười, hứa sẽ thực hiện theo nguyện vọng của Trần-Gia-Cách rồi cùng Mạnh-Kiện-Hùng và An-Kiện-Cường đi về hướng Nam. Lẽ ra Châu-Ỡ đi chung với cha mẹ, nhưng nay đã có chồng, nàng lại đi với Từ-Thiện-Hoảng theo Trần-Gia-Cách về xứ Hối như chương trình đã hoạch định. Từ nhỏ đến lớn ở chung với cha mẹ, nay dù tạm xa cách nhưng trong lòng nàng cũng bịn rịn không ít.

Trần-Gia-Cách, Văn-Thái-Lai, Lạc-Băng, Chương-Tấn, Dư-Ngư-Đồng, Từ-Thiện-Hoảng, Châu-Ỡ, Tâm-Nghiện, 8 người đi về hướng Bắc. Qua Hiều-Phong, An-Cát, Mễ-Dương đến Kim-Lăng.

Sau khi xuống đò sang phía bên kia Trường-Giang, vết thương của của Văn-Thái-Lai và Dư-Ngư-Đồng đã thuyên giảm rất nhiều.

Hôm ấy mọi người đến phủ Khai-Phong tìm nhà đại-hiệp Mai-Lương-Minh ở Biện-Lương thăm viếng. Mai-Lương-Minh bày tiệc rượu thết đãi. Lúc từ giã, ông ta tặng cho mỗi người một chiếc áo da cừu quý giá.

Dư-Ngư-Đồng thấy trong mình khỏe khoắn, đã có thể cỡi ngựa được. Rời khỏi cửa Tây thành Khai-Phong, 8 con tuần mã phi nước đại trên đường lớn. Con bạch-mã của Văn-

Thái-Lai do Lạc-Băng đưa cho phi quá lẹ, bỏ xa mọi người có đến 50 dặm.

Đến một thị trấn, Văn-Thái-Lai tìm một tửu điểm đặt sẵn tiệc rượu để mọi người đến sau khỏi phải chờ đợi. Chàng ngồi ở một cái bàn nhỏ trước cửa, gọi tửu nhị đem cho mình một ít trà để giải khát trước. Rút khăn tay lau mặt cho hết bụi bặm, Văn-Thái-Lai bắt gặp một người thoáng qua trong gian phòng phía sau đan ngang đầu lên nhìn. Vừa nhìn thấy Văn-Thái-Lai, người ấy như muốn giấu mặt đi. Văn-Thái-Lai sinh nghi, nhưng giả vờ như không để ý, vẫn thản nhiên uống trà.

Lát sau, Trần-Gia-Cách cùng mọi người đã đến nơi. Văn-Thái-Lai liền đem chuyện ra nói với tất cả mọi người. Từ-Thiện-Hoảng nhìn vào phòng bên phía Đông, thấy bên trong tờ giấy thấm ướt dán bên cửa sổ lộ ra một đôi mắt huyền nhìn về phía mọi người.

Từ-Thiện-Hoảng mỉm cười nói:

-Đây là một người anh em mới bước chân vào chốn giang hồ. Những quy củ căn bản cũng còn chưa rành. Mới đầu đầu đã lòi đuôi.

Trần-Gia-Cách bảo Tâm-Nghiện:

-Em thử đi chọc y chơi. Nếu có gì ta sẽ cứu viện cho, đừng lo.

Tâm-Nghiện chạy đến trước cửa phòng, lớn tiếng nói:

-Muôn lạch trong thiên hạ vẫn chỉ chung một nguồn. Hai hoa cành biếc ấy cũng một nhà. Câu này là mật khẩu của Hồng Hoa Hội kêu gọi người võ lâm đồng đạo để giúp đỡ. Các bang hội trên giang hồ đều hiểu câu ấy nên nếu có gặp hoạn nạn thì luôn ra tay giúp đỡ. Thường thì cho dù không phải là bạn hữu của Hồng Hoa Hội, nhưng khi nghe khẩu mật ấy sẽ đáp lại một câu như sau:

-Tiểu đệ là... ở bang hội... do ... lãnh đạo. Yêu cầu được Hồng Hoa Hội giúp đỡ.

Nếu đáp được như vậy, ít ra cũng nhận được ít lượng bạc gọi là. Thế nhưng Tâm-Nghiện nói mấy lượt mà vẫn không có tiếng trả lời.

Thình lình cánh cửa mở tung, một người mặc đồ dạ hành. cầm một mẫu giấy trao cho Tâm-Nghiện nói:

-Nhờ tiểu huynh đệ trao hộ cho Thập-tứ đương-gia.

Tâm-Nghiện cầm lấy mẫu giấy chưa kịp hỏi thì người ấy đã ra khỏi cửa lên ngựa phi đi thật nhanh. Tâm-Nghiện đành cầm tờ giấy mà trao lại cho Dư-Ngư-Đồng.

Dư-Ngư-Đồng mở ra xem, thấy trên giấy chỉ có vồn vẹn một câu:

“Không nài muôn dặm khổ theo chàng”

Nét chữ rất dịu dàng tươi đẹp, nhưng phía dưới không đề tên họ. Dư-Ngư-Đồng nhận ngay ra là nét bút của Lý-Mộng-Ngọc. Chàng thật không ngờ nàng lại âm thầm theo sát bên mình.

Dư-Ngư-Đồng khẽ cau mày, Dư-Ngư-Đồng đưa mảnh giấy cho Trần-Gia-Cách xem, và nói:

-Người này cứ theo đuổi em mãi, giờ đây chắc chắn đang đợi em ở phía trước. Em muốn tạm thời bỏ ngựa mà đi thuyền, hẹn đến Đồng-Quan chúng ta sẽ gặp nhau.

Trần-Gia-Cách đáp:

-Như thế càng tiện cho thập-tứ đệ. Đi thuyền nghỉ ngơi được, lại không sợ động chạm đến các vết thương mới lành.

Trần-Gia-Cách cùng mọi người ra bến sông Hoàng-Hà mướn thuyền đưa Dư-Ngư-Đồng đi, và chia tay nhau tại đó.

Đi suốt mấy ngày, thuyền hôm ấy sắp đến Mạnh-Tân. Trời đã tối hẳn, sóng lại dâng cao nên thuyền đành neo lại một chỗ gần bờ để nghỉ ngơi.

Nửa đêm, Dư-Ngư-Đồng thức giấc, thấy vàng trăng bạc chiếu xuống đáy sông sâu bỗng sinh ra cảm hứng, liền lấy ống sáo vàng ra thổi...

Chú thích:

(1-) Phong tục này vẫn còn thịnh hành tại Trung-Hoa và Việt-Nam.

(2-) Dạy không nghiêm là do sự biếng nhác của thầy. (Tam Tự Kinh)

(3-) Hỏa hầu: công phu rèn luyện.

hết: [Hỏi 23](#)

Kim Dung

Thư Kiếm Ân Cừ Lục

Hồi 24

**Ngàn dặm âm thầm theo lý tưởng
Nhiều phen mạo hiểm cứu tình lang**

Cảm khái vì những bầu tâm sự ngổn ngang, Dur-Ngur-Đồng mượn tiếng sáo gửi hết tâm hồn vào. Âm thanh trầm bổng, càng thêm réo rắt du dương. Đang tập trung vào cung điệu bổng nghe sau lưng có tiếng người nói:

-Thổi sáo nghe hay quá!

Dur-Ngur-Đồng ngừng thổi quay lại nhìn. Dưới ánh trăng, có ba bóng người đang nhắm bờ sông tiến tới gần thuyền. Một người lên tiếng nói:

-Dặm trường rong duỗi, đi quên cả nghỉ ngơi. Chợt nghe tiếng sáo tuyệt vời của huynh đài nên vô phép mà đến làm rộn, xin tha thứ cho.

Dur-Ngur-Đồng nghe lời nói lễ độ, có vẻ khách khí liền vui vẻ mời:

-Giữa chốn sông vắng cô quạnh, tiêu độ công cuồng thổi vài tiếng, chưa làm bận tai chư vị là may lắm rồi, dám đâu nhận những lời khen quý báu ấy. Nếu chư vị không tỵ hiềm, xin mời xuống thuyền uống vài chung rượu cho vui.

Ba người nghe nói liền tung mình một cái, đã đáp nhẹ nhàng trên mũi thuyền. Dur-Ngur-Đồng thẳm kinh hãi, tự nhủ:

-“Chỉ cần nhìn qua thân pháp cũng đủ biết ba người này thuộc hạnh võ nghệ tinh thông rồi. Chưa biết họ là hạng người nào, nhưng phải tiểu tâm mà đề phòng vẫn hay hơn.”

Dur-Ngur-Đồng liền giả vờ như không biết võ nghệ, hai tay vịn chặt vào cột buồm, ra vẻ sợ thuyền nghiêng khiến mình rơi xuống nước chết chìm.

Bây giờ, Dur-Ngur-Đồng mới có dịp nhìn rõ hình dáng ba người nọ. Người thứ nhất mặt mày sáng sủa, khoác chiếc áo cẩm bào màu hồng. Người thứ hai râu ria rậm rạp, còn người thứ ba mặc y phục Mông-Cổ. Cả ba người đều mang theo binh khí trên mình. Dur-

Ngư-Đồng sợ họ nhận ra ống sáo vàng của mình là một thứ vũ khí nên vội vàng cất kỹ, không để lộ ra ngoài.

Dư-Ngư-Đồng mời cả ba người vào trong khoang thuyền, gọi một mâm rượu ra đãi khách. Người mặt mũi sáng sủa hỏi tên họ thì chàng nói:

-Tiểu đệ họ Vu, tên Thông, người đất Kim-Lăng. Lần này ra kinh thi Hương chẳng may bị trượt, nói ra cảnh thêm xấu hổ.

Người ấy nói:

-Thì ra huynh đài là một vị Tú Tài, chúng tôi đã thất kính.

Dư-Ngư-Đồng lại nói tiếp:

-‘Họa vô đơn chí’! Sau khi tôi thi trượt, bị ngọn lửa vô tình đốt sách nhà cửa, lại bị cháy nám cả mặt mày nên trông mới dị hợm như thế này, hy vọng không làm chư vị ghê tởm. Tiểu đệ sau đó xuống thuyền đi Cam-Túc tìm người bà con. Thời vận xui xẻo như thế này, thật là một kiếp sống thừa, còn có gì là thú vị! Chẳng hay cao danh quý tánh ba vị là chi, xin cho được biết.

Người mặt mũi sáng sủa khẽ ngâm một câu thơ cổ rồi nói:

-Tướng công chẳng nên tuyệt vọng. Biết đâu sau cơn bão táp, trời lại hé ánh dương quang? (#1)

Ngừng lại một giây, người ấy liền giới thiệu cả ba người với Dư-Ngư-Đồng:

-Tiểu đệ họ Đằng. Vị có nhiều râu đây họ Cố. Còn vị mặc y phục Mông-Cổ đây là người ở Cát-Lâm, họ Hấp.

Cả ba người đều nói giọng Liêu-Đông. Dư-Ngư-Đồng nghĩ thầm trong bụng rằng:

-“Chưa biết được ba người này là bạn hay thù. Chi bằng ta nên dò xét trước, nếu kết thêm được vây cánh thì thật là điều tốt cho việc phục hưng mai sau.”

Nghĩ vậy, Dư-Ngư-Đồng nói:

-Đường sá nguy hiểm đầy trộm cướp, ba vị lại đi giữa đêm khuya khoắt như thế mà không sợ hay sao?

Cả ba người đều không đáp, chỉ nhìn nhau mà cười. Qua vài tuần rượu, người họ Đằng nói:

-Tướng công thổi sáo thật là tuyệt trần! Có thể cho anh em chúng tôi được thưởng thức thêm vài điệu mới được chăng?

Dư-Ngư-Đồng sợ lấy ống sáo vàng ra sẽ bị lộ thân thế nên tìm cách từ chối. Người họ

Hấp nói:

-Thôi được, để tôi thôi.

Dứt lời, y rút trong túi ra một cái sừng tê dương bịt bạc nơi đầu, thổi gióng, thổi lên một điệu thâm trầm bi tráng bài ‘Phong xuy thảo đề kiến ngư dương’. Dư-Ngư-Đồng thắm khen ngợi, cố tâm ghi nhớ lấy nhạc điệu.

Sau khi tiệc rượu tàn, Dư-Ngư-Đồng cầm ba người lại, nghỉ trong khoang thuyền. Ba người để nguyên quần áo đang mặc nằm gần nhau ở gần mũi thuyền. Dư-Ngư-Đồng nằm ở phía sau khoang thuyền.

Lát sau, Dư-Ngư-Đồng giả vờ ngủ, ngáy lên ‘khò khò’. Tưởng chàng đã mê man trong giấc nồng, gã họ Hấp nói:

-Liệu trong ngày mai chúng ta có đến Lạc-Dương được chưa?

Gã họ Đằng nói:

-Qua sông xong, chúng ta mua ba con ngựa để rút ngắn lộ trình. Nội trong ngày sẽ tới.

Tên họ Cổ nói:

-Tôi chỉ sợ Hàn đại ca không có nhà!

Gã họ Hấp nói:

-Chúng ta cứ đến thẳng sào huyệt của Hồng Hoa Hội ở Tây-Hồ đánh cho chúng một trận thất điên bát đảo. Cần chi phải hỏi Hàn đại ca làm gì cho lồi thối!

Gã họ Đằng bèn bịt miệng hắt lại nói:

-Sao lại to họng như thế! Không sợ tai vách mạch rừng hay sao?

Dư-Ngư-Đồng giật mình kinh sợ nghĩ thầm:

-Thì ra ba người này là kẻ thù của Hồng Hoa Hội ta. Bọn chúng đi Lạc-Dương là để hỏi Hàn-Văn-Xung việc quan trọng gì đó.

Chàng lại nghe gã họ Đằng nói:

-Cao thủ Hồng Hoa Hội rất đông. Lão Tổng-Đà-Chủ họ Vu tuy đã chết nhưng nghe đâu người Tổng-Đà-Chủ mới này còn lợi hại hơn nhiều. Chúng ta chưa chắc đã thắng nổi, lão tứ chó có hồ đồ!

Gã họ Cổ nói:

-Quan-Đông Lục Ma chúng ta tung hoành khắp năm châu bốn bể, tên tuổi vang rền. Nào ngờ đâu lão tam, lão ngũ và lão lục bị kẻ thù sát hại. Nếu không trả được hận ấy, chúng ta chẳng nên sống ở trên đời làm gì nữa.

Dur-Ngư-Đồng nghe nói vậy thì nghĩ thầm:

-“Tiêu-Văn-Kỳ bị sư thúc ta hạ sát. Diêm-Thế-Khôi và Diêm-Thế-Chương chết về tay người Duy, như vậy thì có liên hệ gì đến Hồng Hoa Hội đâu?

Dur-Ngư-Đồng có nghe nói sơ qua về nhóm Quan-Đông Lục Ma này. Ba tên còn lại đây hẳn là đại ma-đầu Đẳng-Nhất-Lôi, một đại phú hào ở Liêu-Đông, gia sản có hàng ức vạn; nhị ma-đầu là Cổ-Kim-Khiêu, là một tên mã-tặc (#2) khét tiếng; và tứ ma-đầu Hấp-Hợp-Đài, người Mông-Cổ, vốn xuất thân trong giới chăn bò chăn cừu, đến Liêu-Đông sống bằng nghề trộm cướp.

Nguyên ba tên ma-đầu này nghe tin Tiêu-Văn-Kỳ lãnh mạng đi tìm một vị công tử con của quan Thừa-Tướng bị Hồng Hoa Hội bắt cóc. Nhưng đến Hiệp-Tây, Tiêu-Văn-Kỳ mất tích một cách đột ngột. Cho là Hồng Hoa Hội giết hại, ba tên quyết định tìm đến Giang-Nam tìm Hồng Hoa Hội để báo thù. Đến Bắc-Kinh, cả ba lại được thêm hung tin là anh em họ Diêm đều bị hại cả. Chúng quyết định đi Lạc-Dương tìm sư phụ của Tiêu-Văn-Kỳ để hỏi cho ra lẽ, và giữa đường tình cờ gặp Dur-ngư-Đồng trên bến sông Hoàng-Hà...

Cả ba nói chuyện một hồi thì bỗng thấy mỗi một nên lẫn ra ngủ say. Dur-Ngư-Đồng không sao ngủ được, nằm thao thức đến sáng.

Tiếng gà vừa gáy, Dur-Ngư-Đồng đã nghe thấy tiếng ồn ào. Chàng cảm ống sáo vàng ngồi bật dậy, bước ra bên ngoài xem. Trên sông Hoàng-Hà có đến hàng mấy trăm chiếc ghe lớn đang lướt đi trên sóng nước. Đi đầu là một chiếc ghe sơn vàng. Trước mũi ghe có giương cây đại kỳ (#3), có ghi hàng chữ thật lớn:

“Lương hướng vận tải của Chinh-Tây Đại tướng-quân”

Đó là đoàn ghe tiếp tế quân lương cho Triệu-Huệ. Sau đoàn ghe là một đội thuyền có đến mười mấy chiếc của tư nhân chở phẩm vật.

Dur-Ngư-Đồng định vào trong khoang thuyền lánh mặt bỗng nhiên có 6-7 tên lính cầm đao thương nhả qua thuyền chàng, buộc phải đi ra sau nhập với đội tiểu thuyền của tư nhân. Dur-Ngư-Đồng cố ý giấu hành tung nên ần ần, không muốn sinh sự.

Hấp-Hợp-Đài giận lắm, toan ra tay thì Đẳng-Nhất-Lôi và Cổ-Kim-Phiêu cản lại.

Một tên Thanh-bình lớn tiếng gọi:

-Ngôn lão gia! Thuyền này rộng rãi, trống trải, vừa ý lão gia lắm.

Người được gọi là ‘Ngôn lão gia’ liền nhảy qua xem xét trong khoang, ngoài mũi một lượt rồi tươi cười nói:

-Cũng tạm được.

Hắn cười lên vài tiếng rồi ngồi xuống trước mũi thuyền.

Dur-Ngư-Đồng liếc mắt nhìn sơ đã nhận ra ngay người ấy là Ngôn-Bá-Càn, đã từng theo Trương-Siêu-Trọng đến Thiết-Đảm-Trang bắt Văn-Thái-Lai. Hắn là chương môn nhân của phái Thần-Châu-Ngôn Gia Phụng ở Hồ-Nam. Từ khi bị Dur-Ngư-Đồng thổi cho một phi tiêu mù mọi mắt, Ngôn-Bá-Càn về nhà dưỡng bệnh mấy tháng, rồi đi theo Triệu-Huệ lập công.

Mặc dầu chỉ còn một mắt, nhãn quan của Ngôn-Bá-Càn rất nhạy bén. Thấy thân hình Dur-Ngư-Đồng, hắn đã mười phần nghi ngờ. Nghe được tiếng nói của chàng, hắn lại càng chắc chắn thêm. Nhưng chỉ vì Dur-Ngư-Đồng dùng chiếc khăn tay bịt mắt cho nên hắn không nhận ra rõ ràng được.

Ngôn-Bá-Càn cùng ba tên ma đầu trong ‘Quan-Đông Lục Ma’ nói chuyện với nhau một hồi đã hiểu hết lai lịch của nhau ngay.

Thấy chung quanh mình toàn là kẻ địch, Dur-Ngư-Đồng càng phải giữ gìn kỹ lưỡng, từng cử chỉ, từng lời nói một.

Sau bữa cơm tối, ai đẩy đi nghỉ. Dur-Ngư-Đồng vừa thiu thiu ngủ bỗng nghe thuyền bên cạnh có tiếng kêu la:

-Ai cứu tôi với!

Dur-Ngư-Đồng đoán chắc thuyền bên cạnh bị đám quân Thanh hoành hành. Tiếng kêu cứu càng lúc nghe càng thê thảm. Tiếng phụ nữ van lơn, tiếng trẻ nít khóc, lại thêm tiếng một tên Thanh-bình hăm dọa:

-Nàng không bằng lòng thì ta giết đứa con trên tay nàng trước.

Dur-Ngư-Đồng nghe đến đây bỗng trong lòng cực kỳ bất nhẫn, nhún mình bay sang thuyền bên cạnh. Ba tên ma-đầu trông thấy khinh công tuyệt diệu của chàng thì ngạc nhiên vô cùng, khẽ kêu lên một tiếng kinh ngạc. Ngôn-Bá-Càn cùng với Bành-Tam-Xuân cũng đứng trên mũi thuyền cầm đao nhìn.

Trước mắt Dur-Ngư-Đồng là một cảnh hết sức bất nhẫn. Có đến 8-9 tên Thanh-bình đang

định giờ trò hăm hiếp một thiếu phụ. Trên tay thiếu phụ còn bế đứa con đang đòi sữa, lớn tiếng kêu khóc. Một tên Thanh-binh bước tới giằng lấy đứa trẻ, đập xuống thuyền chết tốt.

Dur-Ngư-Đồng cả giận, xông tới giật lấy một cây đao rồi nhảy vào vùng đao mặc sức chém giết. Chỉ thoáng một cái, chàng đã giết hết đám Thanh-binh ấy.

Kéo tay thiếu phụ, Dur-Ngư-Đồng nói:

-Mau lên bờ chạy thoát.

Lúc bấy giờ đèn đuốc sáng hắt lên, binh lính khắp nơi bủa ra. Dur-Ngư-Đồng liền bế thiếu nữ phi thân lên bờ. Ba tên ma đầu Đẳng-Nhất-Lôi, Cổ-Kim-Phiêu và Hấp-Hợp-Đài cũng thừa cơ phóng lên bờ tẩu thoát.

Dur-Ngư-Đồng nhắm thẳng cánh rừng rậm trước mặt mà chạy vào. Thấy không có quân lính rượt theo, Dur-Ngư-Đồng đặt thiếu phụ xuống, nói:

-Chị đã thoát nạn rồi. Hãy tìm một chỗ kín đáo mà ẩn núp, chờ đến sáng mai khi đoàn thuyền kéo đi xa hãy trở về nhà.

Cất tiếng vọng lại đằng sau, Dur-Ngư-Đồng nói:

-Ba vị đại ca, tiểu đệ xin giã từ.

Bọn ‘tam ma’ chưa kịp trả lời, Dur-Ngư-Đồng đã phóng đi được mấy chục bước. Thành linh có tiếng người gọi lớn:

-Dur gia! Khoan đi đã!

Dur-Ngư-Đồng khẽ lui lại một bước. Từ trong bụi rậm, Ngôn-Bá-Càn xông ra, sau lưng hắn là Bành-Tam-Xuân cầm cây ‘tam đoạn thiết-côn’.

Bành-Tam-Xuân xông tới quát ngang một cơn. Dur-Ngư-Đồng tung mình nhảy lên tránh khỏi. Ngọn côn đánh trúng ngay vào chân Cổ-Kim-Phiêu khiến y ngã quỵ xuống. Cổ-Kim-Phiêu nổi nóng, xông tới chụp nhàu Bành-Tam-Xuân, tung ra một chưởng. Họ Bành cả kinh vội nghiêng mình né tránh. Vừa lúc đó hai đệ tử của Ngôn-Bá-Càn là Tổng-Thiên-Bảo và Đàm-Thiên-Thừa cũng từ đâu cầm đao xông tới tấn công Dur-Ngư-Đồng. Dur-Ngư-Đồng bèn rút ống sáo vàng ra gạt hai ngọn đao qua một bên. Bành-Tam-Xuân cũng chạy tới trợ chiến. Hấp-Hợp-Đài bỗng cả giận hét lớn:

-Ba đánh một! Thật là hèn hạ!

Dứt lời, Hấp-Hợp-Đài chop lấy cổ tay Bành-Tam-Xuân giằng lấy cây ‘tam đoạn thiết-côn’. Hai bên giằng co nhau một hồi, Bành-Tam-Xuân bước tới một bước chuyển tay

sang nắm khúc giữa của cây tam đoạn thiết-côn giật mạnh một cái khiến cho Hấp-Hợp-Đài phải buông tay ra. Kế đến, Bành-Tam-Xuân dùng một thế ‘kim long bài đầu’ nhắm giữa trán Hấp-Hợp-Đài một cái. Hấp-Hợp-Đài cả kinh vội nghiêng mình né tránh, lại bị trúng một côn vào ngay bả vai.

Hấp-Hợp-Đài gầm lên một tiếng xông tới chụp ngang hông Bành-Tam-Xuân nhấc bổng hất lên thả mạnh xuống đất. Bành-Tam-Xuân mắt ‘nổ đom đóm’, ngất xỉu ngay tại chỗ. Đẳng-Nhất-Lôi thấy Hấp-Hợp-Đài đã hạ được địch thủ bèn lên tiếng:

-Đừng đánh nữa! Mau rời khỏi nơi này!

Ngôn-Bá-Càn liền nói lớn:

-Thì ra Quan-Đông Lục Ma đã đầu hàng Hồng Hoa Hội!

Cổ-Kim-Phiêu quay lại giận dữ hỏi:

-Người nói sao?

Ngôn-Bá-Càn nói:

-Bọn người nếu không đầu hàng Hồng Hoa Hội thì sao lại giúp tên đương-gia Hồng Hoa Hội này đánh lại bọn ta?

Cổ-Kim-Phiêu hỏi:

-Y là một đương-gia Hồng Hoa Hội sao?

Ngôn-Bá-Càn chưa kịp trả lời Cổ-Kim-Phiêu đã móc ra một cặp đồng hoàn nhắm ngay hậu tâm Dư-Ngư-Đồng đâm một cái. Dư-Ngư-Đồng liền đưa ống sáo vàng lên đỡ một cái. Hai bên đánh nhau, mặc cho Cổ-Kim-Phiêu đứng ngoài luôn miệng hỏi.

Cổ-Kim-Phiêu bèn rút cây đồng nhân đàn sau lưng xông tới đập vào giữa hai món binh khí của Dư-Ngư-Đồng và Ngôn-Bá-Càn, khiến cả hai phải thu vội binh khí trở về.

Đẳng-Nhất-Lôi lên tiếng hỏi:

-Khoan đánh nhau đã! Cho tôi hỏi một câu.

Dư-Ngư-Đồng thừa cơ hội cầm đầu chạy. Tống-Thiên-Bảo vừa rượt theo bị Dư-Ngư-Đồng thổi ngay vào mặt một mũi phi tiêu nằm ngửa ra.

Dư-Ngư-Đồng lại tiếp tục chạy lại gần phía bờ sông, tai nghe văng vẳng Ngôn-Bá-Càn kể lý lịch mình cho ‘tam ma’ nghe.

Lúc ấy, đám quân Thanh từ trên thuyền vừa trông thấy Dư-Ngư-Đồng liền ào xuống như mưa xông tới. Dư-Ngư-Đồng dùng ống sáo vàng chống cự lại. Chàng giết được vài tên quân thì đám ‘tam ma’ và Ngôn-Bá-Càn đã đuổi đến nơi. Hấp-Hợp-Đài xông tới, dùng

thể võ đô vật của Mông-Cổ quật ngã Dur-Ngur-Đồng xuống đất.

Ngôn-Bá-Càn yêu cầu Hấp-Hợp-Đài cho hắn đâm mù hai mắt của Dur-Ngur-Đồng để trả thù nhưng Hấp-Hợp-Đài không chịu nghe, đòi đem chàng đến gặp Hàn-Văn-Xung hỏi chuyện; nếu đúng chàng là người của Hồng Hoa Hội thì chính tay bọn ‘tam ma’ sẽ giết chết chàng, còn không phải sẽ giao cho Ngôn-Bá-Càn mặc tình xử trí.

Hai bên còn đang tranh cãi kịch liệt thì Đẳng-Nhất-Lôi chạy tới đứng vào giữa can ra:

-Chúng ta là bằng hữu với nhau cả, đừng để mất hòa khí.

Cả hai bên sau đó tạm gác lại mọi hiềm khích, cùng nhau giải Dur-Ngur-Đồng đi. Đến Mạnh-Tân, thấy đôi bụng, chúng tìm một túp lâu vào dùng cơm. Vấn-đề cũ lại được đem ra bàn cãi. Ngôn-Bá-Càn một hai đòi đâm mù cặp mắt Dur-Ngur-Đồng, Hấp-Hợp-Đài vẫn một mực không chịu. Đẳng-Nhất-Lôi cùng Cổ-Kim-Phiêu lên tiếng, khuyên Hấp-Hợp-Đài nên chiều ý Ngôn-Bá-Càn.

Hấp-Hợp-Đài đỏ quạu, đứng dậy nói:

-Lão đại và lão nhị! Mỗ (#4) không thêm can dự vào việc này nữa đâu! Mỗ đến Hàng-Châu trước chờ hai người.

Dứt lời, Hấp-Hợp-Đài đứng dậy đi thẳng xuống lâu, rồi biến mất hút. Vừa lúc ấy, có mấy tên bộ-khoái dẫn một đám quân Thanh đi vào trong túp lâu. Kế đến lại có một người ăn mặc hết sức sang trọng bước vào.

Tiếng người bàn tán xầm xì:

-Ông ta là Tôn-Đại Thiện-Nhân, đại phú gia ở đây đây!

Nhìn đám quan binh, Dur-Ngur-Đồng chợt nghĩ ra được một kế. Từu nhị vừa bung lên một tô canh, Dur-Ngur-Đồng liền chụp lấy hắt vào mặt Cổ-Kim-Phiêu. Canh nóng bỏng làm Cổ-Kim-Phiêu cảm thấy phỏng rát cả mặt mày. Y nhảy chồm lên, miệng la hét vang cả túp lâu.

Dur-Ngur-Đồng chop luôn cái ghế, nhắm Cổ-Kim-Phiêu phang túi bụi. Ngôn-Bá-Càn và Đẳng-Nhất-Lôi xông tới cứu cũng bị Dur-Ngur-Đồng phang luôn cho mấy cái ghế.

Thực khách thấy vậy kinh hoàng bỏ chạy tán loạn. Đám Thanh-binh thấy vậy liền tuốt binh khí ra, xông tới can thiệp. Dur-Ngur-Đồng nhảy tới tát cho Tôn-Đại Thiện-Nhân một cái nẩy lửa, nắm giữ lại rồi quay qua nói với Đẳng-Nhất-Lôi và Ngôn-Bá-Càn:

-Tôi bắt được hắn rồi! Lão đại và lão nhị may đến dẫn hắn chạy trước đi!

Đám quan binh nghe Dur-Ngur-Đồng nói vậy thì cho rằng đây là một đám thổ phỉ, định

bắt có người làm tiền. Đám bộ-khoái rút binh khí ra nói lớn:

-Bọn này cả gan thật! Ban ngày ban mặt như thế này mà dám lộng hành. Anh em, mau bắt hết cả đám lại nạp cho quan lớn xử tội.

Dứt lời, cả đám chỉ huy quân lính vây chặt cả đám lại. Biết tình thế nguy ngập, cả bọn chỉ còn biết mở đường thoát thân, cùng nhau chạy trốn. Bọn bộ-khoái không rượt theo, đem dây đến trói Dư-Ngư-Đồng lại đem giải về ngục.

Bọn Ngôn-Bá-Càn và Đặng-Nhất-Lôi tức lắm liền bàn mưu đi cướp ngục để giết Dư-Ngư-Đồng trả thù.

Nhắc lại Trần-Gia-Cách cùng đám quần hùng Hồng Hoa Hội. Sau khi chia tay Dư-Ngư-Đồng, cả đám thẳng đường đi về hướng Tây. Chỉ nội trong ngày đã đến Đồng-Quan. Cả đám không thấy dấu hiệu gì của Dư-Ngư-Đồng để lại cả. Cho là thuyền đi chậm nên tất cả mọi người đi mượn khách sạn ở tạm để chờ đợi tin tức. Nhưng chờ suốt ba ngày mà vẫn không có tin gì của Dư-Ngư-Đồng cả.

Từ-Thiện-Hoảng liền bàn với Trần-Gia-Cách cho người đi tìm khắp nơi. Nguyên một giải Đồng-Quan, các bên đồ lớn nhỏ đều do quyền cai quản của Long-Môn-Bang. Xưa nay, Hồng Hoa Hội và Long-Môn-Bang không có qua lại mật thiết nên Từ-Thiện-Hoảng nghi ngờ rất có thể Dư-Ngư-Đồng lọt vào tay bang hội này. Do đó, Thất đương-gia liền đích thân mang danh thiếp đến nơi xin ra mắt 'long đầu đại ca' là Thượng-Quan Nghị-Sơn. Vốn nghe đại danh của 'Võ-Gia-Cát' đã lâu, Thượng-Quan Nghị-Sơn dẫn anh em bang hội ra tận cửa đón tiếp rất là long trọng.

Sau khi nghe Từ-Thiện-Hoảng bày tỏ mục đích, Thượng-Quan Nghị-Sơn nói:

-Tôi đã được nghe nhiều về quý hội, chuyên làm điều nhân nghĩa, ngặt vì ở xa nên chưa có dịp để kết giao. Nếu được biết Thập-tứ đương-gia ngồi thuyền đến đây tất đã ân cần đón tiếp rồi. Bây giờ để tôi tức tốc cho người đi dò la tin tức.

Sau đó, y gọi mười mấy tên thuộc hạ đến trước mặt Từ-Thiện-Hoảng truyền lệnh, nói:

-Gặp Thập-tứ đương-gia, các anh em phải tiếp đón thật tử tế mà đưa ngay về đây, không được sơ xuất!

Thấy Thượng-Quan Nghị-Sơn sốt sắng, mười phần nghiã khí, Từ-Thiện-Hoảng liền cảm tạ. Chiều hôm ấy, Thượng-Quan Nghị-Sơn lại mở tiệc linh đình khoản đãi Từ-Thiện-Hoảng, lại mời đủ cả các anh hùng hào kiệt dịp phương đến. Hầu hết các anh hùng hào kiệt ở đây đều kính phục Châu-Trọng-Anh nên khi được biết chàng là con rể ông ta thì lại càng quý mến, niềm nở.

Qua ngày hôm sau, Thượng-Quan Nghị-Sơn đích thân đến khách sạn tìm Từ-Thiện-Hoảng nói:

-Theo lời báo cáo của anh em thì có một đoàn thuyền vận lương cho Chinh-Tây Đại-Tướng-Quân Triệu-Huệ đi ngang qua. Rất có thể thuyền của Thập-tứ đương-gia vì thế mà kẹt lại nên mới bị chậm trễ.

Từ-Thiện-Hoảng nghe báo cáo như vậy thì cũng tạm yên lòng. Nhưng đến chiều Thượng-Quan Nghị-Sơn lại đến cho biết buổi chiều hôm ấy có người hình dáng giống hệt như Dư-Ngư-Đồng gây loạn và bị quan binh bắt giải đi tại một tửu lâu ở Mạnh-Tân.

Từ-Thiện-Hoảng nghe kể thì chắc chắn đó là Dư-Ngư-Đồng. Chàng suy nghĩ một lúc rồi ôn tồn nói:

-Được Thượng-Quan đại ca hết lòng giúp đỡ, Hồng Hoa Hội tôi rất là cảm kích. Tôi muốn đưa đại ca đến gặp gỡ Tổng-Đà-Chủ và các anh em, ý đại ca thế nào?

Thượng-Quan Nghị-Sơn nghe nói vui mừng khôn xiết, xin tuân mệnh ngay. Từ-Thiện-Hoảng liền đưa y đến gặp Trần-Gia-Cách cùng các anh em Hồng Hoa Hội. Vốn đã ngưỡng mộ uy danh Trần-Gia-Cách cùng các đương gia từ lâu nên Thượng-Quan Nghị-Sơn một lòng kính trọng, một mực khiêm tốn đối với tất cả mọi người.

Trần-Gia-Cách nói:

-Thập-tứ đệ là người rất tinh tế, không vì rượu chè mà gây sự với ai đâu. Có lẽ thập-tứ đệ gặp phải cường địch đây! Chúng ta đến Mạnh-Tân xem thử một phen như thế nào.

Văn-Thái-Lai gật đầu nói:

-Vâng, chiều nay chúng ta đi ngay.

Thượng-Quan Nghị-Sơn nói:

-Chư vị đến đây đều là khách của Long-Môn-Bang. Nếu có việc gì khẩn cấp nên để cho anh em tiểu đệ được hân hạnh giúp đỡ cho một phen.

Trần-Gia-Cách thấy y một lòng nghĩa khí thì không nỡ từ chối, dùng lời khiêm tốn cảm tạ chẳng cùng.

Sau khi bàn thảo kế hoạch, đêm đó mọi người quyết định đến nhà Tôn-Đại Thiện-Nhân hỏi thêm tin tức.

Tôn-Đại Thiện-Nhân là một tên đại phú, thuộc hạng cường hào ác bá nổi tiếng trong vùng. Hắn chuyên bóc lột dân chúng để tạo dựng nên sự nghiệp to lớn của mình. Dân chúng tại đó gọi hắn là ‘Tôn lột da’.

Thấy mọi người đến thăm, ‘Tôn lột da’ ngoài mặt niềm nở nhưng trong bụng lo lắng vô cùng. Hắn sợ hãi, không dám dối nửa lời, bèn tình thực mà kể hết lại đầu đuôi hôm đó trong tửu lâu.

Trần-Gia-Cách nghe xong liền kéo mọi người cáo từ ra về. Trời cũng đã tối, mọi người bèn rủ nhau đi ăn cơm tối. Cơm nước xong, mọi người tìm đến nhà tù ở Mạnh-Tân để dò xét. Bỗng nhiên Lạc-Băng reo lên chỉ vào một góc tường. Thì ra nàng đã phát hiện được một ký hiệu của Dur-Ngur-Đồng để lại.

Từ-Thiện-Hoàng nói:

-Theo ký hiệu, thập-tứ đệ cho biết bị kẻ thù truy kích gắt gao, phải đi về hướng Tây.

Mọi người sau đó lại theo hướng Tây mà đi mãi. Ra đến ngoại ô thành, lại có ký hiệu của Dur-Ngur-Đồng ghi lại bên gốc đại-thọ. Đến ngã ba đường, lại có dấu hiệu cho biết Dur-Ngur-Đồng trốn vào trong núi. Lần nào cũng vậy, nét chữ nguệch ngoạc, chứng tỏ người ghi ký hiệu để lại hết sức vội vàng như không có đủ thì giờ.

Văn-Thái-Lai và Chương-Tấn chạy về phía núi trước mặt. Những ký hiệu càng lúc càng nhiều, nhưng lại càng khó đọc. Bỗng nhiên Chương-Tấn reo lên một tiếng rồi rút từ trên thân cây xuống một mũi phi tiêu bằng tre.

Văn-Thái-Lai và Từ-Thiện-Hoàng vốn lịch lãm trên giang hồ nên nhìn sơ là biết ngay là độc môn ám khí của phái Ngôn-Gia-Quyền ở Thần-Châu.

Văn-Thái-Lai đôi mắt như nổ lửa quát lớn:

-Kẻ truy kích thập-tứ đệ chính là tên gian tặc Ngôn-Bá-Càn!

Lạc-Băng cũng tìm thấy giữa bụi rậm có nhiều mũi phi tiêu tương tự như vậy. Châu-Y chột la lớn chỉ xuống đất. Mọi người nhìn theo, thấy có dấu vết của những giọt máu rải rác. Mọi người theo dấu máu tìm đến cửa một sơn động. Bên ngoài sơn động, đủ loại ám khí nằm la liệt, là dấu hiệu của một cuộc tập kích cực kỳ nguy hiểm.

Mọi người để ý xem xét từng loại ám khí một. Đa số chỉ là các loại ám khí thường dùng, không có gì đáng nói. Duy chỉ có một loại tiểu-cương là tương đối lạ, không hiểu thuộc về môn phái nào. Nhưng có một điều mọi người biết chắc chắn là số người tập kích Dư-Ngư-Đồng khá đông, không dưới 5-6 mạng.

Nguyên đêm hôm ấy, bọn Ngôn-Bá-Càn, Đẳng-Nhất-Lôi leo vào thành cướp ngục. Vừa vào bên trong thì Tổng-Thiên-Bảo như đập phải một vật gì nằm dưới đất. Bật đá lửa lên xem thì ra là tên lính cai ngục bị trói, bị nhét giẻ vào mồm. Ngôn-Bá-Càn đến móc miếng giẻ trong mồm tên cai ngục ra thì thấy đó là một cái khăn của phụ nữ, có thêu hoa hòe rất đẹp.

Ngôn-Bá-Càn hỏi Dư-Ngư-Đồng bị nhốt ở phòng nào thì tên cai ngục chỉ biết ú ớ nói:

-Tại... phòng... giam... thứ ba...

Ngôn-Bá-Càn liền điềm vào huyết tên cai ngục một cái. Hắn nằm im bất động. Đẳng-Nhất-Lôi nói:

-Chúng ta đi mau! Chỉ sợ có người nhanh tay cướp ngục trước chúng ta rồi!

Cả bọn lập tức chạy đến phòng giam thứ ba, quả nhiên bên trong có tiếng mở xiềng xích. Bật đá lửa lên, quả nhiên nhìn thấy một người mặc đồ dạ hành màu đen ở bên cạnh Dư-Ngư-Đồng.

Dư-Ngư-Đồng kêu lên:

-Không xong! Có người đến!

Đẳng-Nhất-Lôi lớn tiếng quát hỏi:

-Mi là ai?

Người mặc đồ đen đang tháo xiềng xích cho Dư-Ngư-Đồng bỗng quay lại chém một nhát kiếm vào ngay mặt Đẳng-Nhất-Lôi.

Đẳng-Nhất-Lôi phản ứng mau lẹ, giơ cây đồng nhân lên đỡ, gạt kiếm đối phương sang một bên. Tiện đà, người ấy lại xoay mũi kiếm đâm một nhát vào người Đàm-Thiên-Thừa. Hoảng hồn, Đàm-Thiên-Thừa nhảy vọt sang một bên tránh kiếm. Chưa kịp phản công thì người mặc đồ đen đã ra đến bên ngoài.

Ngôn-Bá-Càn lớn tiếng nói:

-Đừng rượt theo! Cướp tù là mục đích chính yếu!

Đẳng-Nhất-Lôi canh giữ ngoài cửa mười phần chặt chẽ, nói lớn:

-Anh em cứ việc cướp ngục! Quan quân tới đã có tôi.

Ngôn-Bá-Càn và Bành-Tam-Xuân dìu Dư-Ngư-Đồng đi ra. Quân lính đi tới đều bị Đẳng-Nhất-Lôi đẩy lui lại. Bọn chúng sợ hãi, không dám lại gần, chỉ ở xa xa mà lớn tiếng hò hét.

Ngôn-Bá-Càn và Bành-Tam-Xuân nắm Dư-Ngư-Đồng bay qua bức tường nhà lao ra bên ngoài. Đẳng-Nhất-Lôi, Cổ-Kim-Phiêu, Tống-Thiên-Bảo và Đàm-Thiên-Thừa sau khi chống chọi kịch liệt với quân lính cũng lần lượt nhảy ra ngoài thoát thân.

Cả bọn chưa kịp chạy trốn thì quân lính đã kéo đến bao vây chặt chẽ. Viên tướng chỉ huy vừa truyền lệnh, một rừng quân sĩ lẫn sả vào đám người cướp ngục. Trong lúc hai bên hỗn chiến thì một bóng đen từ đâu thình lình nhảy ra, khoác tay Dư-Ngư-Đồng kéo đi. Đàm-Thiên-Thừa xông tới định ngăn cản bỗng nghe ngực nhói lên một cái, ngã ngửa xuống đất.

Tống-Thiên-Bảo thấy vậy la lớn:

-Su phụ! Hắn chạy mất rồi!

Thật ra Dư-Ngư-Đồng chưa chịu chạy. Chàng loay hoay cố gắng để lại một ký hiệu nào đó tại một góc tường. Ngôn-Bá-Càn vừa tung mình nhảy tới thì một nhát kiếm từ đâu đâm ngay vào giữa mắt y. Ngôn-Bá-Càn cả kinh vội vàng đưa hai cái thiết-hoàn lên đỡ. Người mặc áo đen sau đó tiếp tục tấn công không ngừng, làm Ngôn-Bá-Càn phải luôn tay chống đỡ.

Dư-Ngư-Đồng hất một tên quân xuống ngựa rồi leo lên yên giục ngựa lẫn sả vào Ngôn-Bá-Càn khiến y hoảng hốt lách vội sang một bên. Dư-Ngư-Đồng thừa cơ, nắm tay người mặc đồ dạ hành kéo lên ngồi sau lưng ngựa nhắm hướng Tây mà chạy.

Không ai bảo ai, cả ba thầy trò Ngôn-Bá-Càn lẫn ba tên ma đầu đều hết mình chạy theo.

Thấy cả đám chạy khỏi, quân lính cũng chẳng rượt theo.

Ngựa chạy đường trường thì rất hữu hiệu, nhưng chạy đường núi thì thật là cả một sự thiệt thòi. Vì vậy, mà chẳng bao lâu, đám người kia đã bắt kịp Dư-Ngư-Đồng và người áo đen. Hai người bèn bỏ ngựa mà chạy thẳng vào núi. Đi một lát, hai người gặp một sơn động liền kéo nhau vào bên trong mà ẩn nấp.

Dư-Ngư-Đồng ngồi thở giốc nói:

-Lý sư muội! Lần này cũng lại là em cứu mạng anh nữa!

Người mặc đồ dạ hành không ai khác hơn là Lý-Mộng-Ngọc. Cứu thoát được Dư-Ngư-Đồng ra khỏi vòng nguy hiểm, nàng cảm thấy sung sướng trong lòng. Đưa Dư-Ngư-Đồng

vào bên trong nghỉ ngơi tĩnh dưỡng, Lý-Mộng-Ngọc một mình cầm kiếm canh gác bên ngoài. Dur-Ngur-Đồng đã bị Cổ-Kim-Phiêu đoạt mất ống sáo vàng cho nên trong tay không có được một tác sát.

Dur-Ngur-Đồng từ phía sau lưng thấy Lý-Mộng-Ngọc như run lên khi một cơn gió lùa qua, chàng vội cởi áo ngoài đi tới khoác lên trên người nàng.

Lý-Mộng-Ngọc quay lại. Nàng khẽ nở một nụ cười, cảm thấy trong lòng vô cùng ấm áp. Chưa kịp nói lên một lời gì bỗng đâu một mũi trúc-tiêu (#5) từ đâu bắn tới. Dur-Ngur-Đồng kin hải, một tay bắt lấy mũi trúc-tiêu, còn một tay ôm cứng lấy thân hình của Lý-Mộng-Ngọc kéo lui ra đằng sau.

Dur-Ngur-Đồng lại lớn tiếng kêu lên:

-Đề phòng ám khí!

Từ bên ngoài, một viên phi hoàn thạch bay vào. Lý-Mộng-Ngọc vội nghiêng mình né tránh. Bên ngoài tiếng cườm địch nói lớn:

-Gian tặc! Mau ra đây chịu trói! Đừng để ta phải hạ thủ!

Thấy mấy bóng đen lai vãng nơi cửa động, Dur-Ngur-Đồng uốn cong cây trúc tiễn, dùng thủ pháp ném kim tiễn, búng một cái. Một tiếng 'ôi' vang lên, Bành-Tam-Xuân bật ngựa ra đằng sau.

Hai người hết sức lo lắng. Vì bây giờ trời tối cho nên cườm địch còn e dè không dám tấn công bừa vào. Nhưng một khi trời sáng thì không còn chạy được nơi đâu cả. Cườm địch tấn công vào ắt có thể bắt sống hoặc giết chết cả hai người.

Bỗng nhiên Lý-Mộng-Ngọc cười nói:

-Em đã có cách. Ám khí đến nơi, mau tránh né.

Dur-Ngur-Đồng vội vàng nép mình ra sau. Một mũi đinh tiễn cườm rút ngay cạnh gót chân chàng. Chưa kịp có phản ứng gì thì lại thêm hai mũi nữa phóng vào ghim trên vách động.

Lý-Mộng-Ngọc vung tay lên một cái, ba mũi phù-dung châm nhắm Cổ-Kim-Phiêu bắn tới. Cổ-Kim-Phiêu kịp thời phát hiện nên tránh né được, nhưng một mũi sượt qua làm sưng da đầu hấn, chảy máu. Cổ-Kim-Phiêu nhặt mũi phù-dung châm lên xem xét, thấy không có thuốc độc, y mới yên tâm.

Đặng-Nhất-Lôi giật lấy mũi châm xem xét bỗng nói lớn lên:

-Lão tam bị giết bởi ám khí này. Thì ra kẻ thù chúng ta tìm lại chính là hấn!

Năm xưa, Lục-Phỉ-Thanh dùng phù-dung châm phóng mù đôi mắt Tiêu-Văn-Kỳ. Mấy năm sau nhờ tìm được bộ xương và quần áo trên đó mới nhận ra được, đồng thời lại thấy hai mũi phù-dung châm trên sọ.

Tuy Đăng-Nhất-Lôi và Cổ-Kim-Phiêu hết sức căm phẫn nhưng vẫn không dám lại gần vì vẫn sợ môn ám khí này. Cái gương tam ma-đầu Tiêu-Văn-Kỳ vẫn còn sờ sờ đó.

Tuy vậy, Lý-Mộng-Ngọc biết không thể nào ở lâu trong động được. Nàng xoay qua nói với Dư-Ngư-Đồng:

-Anh gác cửa động nhé!

Lấy thanh kiếm của mình trao cho Dư-Ngư-Đồng, rồi lui ra phía sau lưng chàng. Chàng định quay lại thì lại nghe tiếng Lý-Mộng-Ngọc nói:

-Em đã dặn anh phải canh chừng cửa động mà!

Lòng dạ Dư-Ngư-Đồng bối rối vô cùng. Chàng thấy lờ mờ Lý-Mộng-Ngọc cởi chiếc áo choàng ra. Hai hàng nước mắt rung rung, Lý-Mộng-Ngọc như không cầm lòng được, khoác chiếc áo lên người Dư-Ngư-Đồng nói:

-Em hiểu, anh vì muốn tránh em nên mới xảy ra tai họa nguy hiểm như thế này. Từ đây chúng ta chia hai đảng, anh sẽ không bao giờ còn phải nhìn thấy mặt em nữa đâu.

Không đợi Dư-Ngư-Đồng lên tiếng, Lý-Mộng-Ngọc đã tung mình bay ra khỏi cửa động. Dư-Ngư-Đồng định nhảy theo chụp lại thì bóng nàng đã mất hút trong màn đêm...

Chú thích:

(1-) Sau cơn mưa trời lại sáng.

(2-) Mã-tặc: kẻ chuyên môn đi cướp ngựa.

(3-) Đại kỳ: cây cờ lớn.

(4-) Mỗ: tôi.

(5-) Trúc tiêu: phi tiêu làm bằng tre.

hết: [Hồi 24](#)

Kim Dung

Thư Kiếm Ân Cừ Lục

Hồi 25

**Cối thế sao mang nhiều nỗi khổ
Áo tu có rửa sạch lòng trần**

Đặng-Nhất-Lôi nhìn trong bóng đêm, thấy có bóng người mặc đồ dạ hành từ bên trong phi thân ra.

Cổ-Kim-Phiêu toan tới cản lại bỗng nghe người kia gọi lớn:

-Ta là Kim-Địch Tú-Tài đây! Bọn ngươi có dám rượt theo chăng?

Bọn người đều muốn bắt sống Dur-Ngư-Đồng để banh thân xẻ thịt nên dĩ nhiên đời nào chịu bỏ qua, bèn rượt theo bén gót. Đặng-Nhất-Lôi là người hăng hái nhất nên chạy đầu dẫn đường cho Cổ-Kim-Phiêu và Ngôn-Bá-Càn.

Chạy được một lúc, bóng người chợt quay lại phóng ra một nắm phù-dang châm. Đặng-Nhất-Lôi vốn kỵ loại ám khí đó nên vội vả thối lui ra đằng sau.

Thật ra bóng người đó chính là Lý-Mộng-Ngọc. Nàng dùng kế ‘điệu hổ ly sơn’ này với mục đích giải nguy cho Dur-Ngư-Đồng.

Bọn Đặng-Nhất-Lôi không dám lại gần nhưng cũng không để mất dấu ‘con mồi’. Rượt nhau cho đến sáng thì đã đến Mạnh-Tân. Lý-Mộng-Ngọc vào một khách điểm, tìm một tên tửu bảo dúi cho một vài lượng bạc nói:

-Mi cho ta một phòng. Ta bị mấy tên chủ nợ theo đòi. Nếu chúng có hỏi mi cứ nói rằng không thấy ai vào đây hết nhé!

Tên tửu bảo được cho bạc, mừng rỡ nói:

-Được rồi, khách quan khỏi lo.

Tên tửu bảo đưa Lý-Mộng-Ngọc vào phòng thì bọn Đặng-Nhất-Lôi cũng vừa tới nơi.

Chúng hỏi tin thăm tin tức thì tên tửu bảo quả quyết không thấy ai vào cả. Bọn chúng nhất định không tin nên tự ý lục soát. Cả bọn vừa đi vừa réo tên Dur-Ngư-Đồng, lôi cả ba

đòi tổ tiên ra mà chửi.

Đột nhiên cánh cửa phòng bên trái mở rộng ra. Một thiếu nữ dáng người tha thướt, dung nhan xinh đẹp vô cùng từ bên trong bước ra, miêng tươi cười vui vẻ. Thấy không có điều gì khả nghi nơi thiếu nữ, bọn Đẳng-Nhất-Lôi lại tiếp tục lục soát.

Lý-Mộng-Ngọc sau đó ra khỏi khách điếm. Nàng thấy có một tên bộ khoái dẫn binh lính đến vì lúc nãy người quản-lý khách sạn có đến báo cáo rằng có một đám người đến phá phách...

Nhắc lại Dur-Ngur-Đồng, sau khi hiểu rõ Lý-Mộng-Ngọc dùng kế ‘điệu hổ ly sơn’ như cho ba tên lợi hại nhất rượt theo bèn vác kiếm ra khỏi động. Ba tên Bành-Tam-Xuân, Tống-Thiên-Bảo và Đàm-Thiên-Thừa xông tới định cản lại, bị chàng đánh cho một trận toir bởi hoa lá. Đánh ba tên một trận xong, Dur-Ngur-Đồng liền dùng khinh công chạy đi khiến co ba tên không tài nào theo được. Đi mãi một hồi, ba tên tìm chẳng thấy Dur-Ngur-Đồng đâu mà lại gặp bọn Đẳng-Nhất-Lôi. Hai nhóm sau đó liền nhập vào thành một đi thẳng về hướng Tây thì thỉnh thoảng thấy Hấp-Hợp-Đài đi chung với Hàn-Văn-Xung. Sau biến cố tại Bắc-Cao-Phong, Hàn-Văn-Xung khuyên Vương-Duy-Dương nên ‘rửa tay gác kiếm’, dẹp Trần-Viễn tiêu cực mà sống cuộc đời an lạc để hưởng nốt tuổi trời còn lại. Vương-Duy-Dương sau đó cũng đã giác ngộ nên nghe lời, giải tán tiêu cực và vui sống ản dật. Hàn-Văn-Xung sau đó cũng trở lại Lạc-Dương vui thú điền viên, không còn lý gì đến chuyện giang hồ nữa. Trên đường về lại Lạc-Dương, Hàn-Văn-Xung tình cờ gặp Hấp-Hợp-Đài.

Cực chẳng đã, Hàn-Văn-Xung bắt buộc phải giải thích cho Hấp-Hợp-Đài nghe rằng kẻ sát hại Tiêu-Văn-Kỳ và hai anh em họ Diêm không phải là Hồng Hoa Hội. Hấp-Hợp-Đài tin lời, liền bàn với Hàn-Văn-Xung cùng đi giải cứu Dur-Ngur-Đồng. Hai người đến Mạnh-Tân đúng lúc ba người Đẳng-Nhất-Lôi, Cổ-Kim-Phiêu và Ngôn-Bá-Càn vừa đụng độ với quan binh trong khách điếm chạy ra, và hai bên gặp nhau ở giữa triền núi...

Trong khi đó, Dur-Ngur-Đồng thoát nạn, thầm nghĩ Lý-Mộng-Ngọc đã dám vì mình hy sinh, không biết nàng sống chết ra sao thì vô cùng cảm kích, quyết tâm phải đi tìm nàng cho bằng được. Tìm không đâu ra được tung tích của Lý-Mộng-Ngọc, Dur-Ngur-Đồng bèn

tìm một khách sạn nhỏ tạm nghỉ ngơi.

Vào khoản canh hai, Dur-Ngur-Đồng đang nằm ngổn ngang niềm tâm sự bỗng nghe có tiếng đàn tỳ-bà ai oán, dâng lên những khúc não nùng. Vốn là người đa tài lại đa tình nên Dur-Ngur-Đồng liền theo tiếng đàn tìm đến nơi. Thì ra chủ nhân tiếng đàn là Ngọc-Nhu-Ý. Dò hỏi, mới biết được vị hôn phu của nàng bị bắt đi xứ Hồi đánh giặc, đào ngũ trốn về, nay bị bệnh nặng. Tiền bạc của Trần-Gia-Cách tặng nàng nhờ dẫn dụ Càn-Long cho Hồng Hoa Hội bắt đã bị kẻ cướp đón đường giựt hết. Bơ vơ giữa đất khách quê người, Ngọc-Nhu-Ý phải làm nghề đàn hát kiếm tiền nuôi chồng, trong lòng lúc nào cũng nơm nớp lo sợ chồng bị quan quyền truy nã về tội đào ngũ.

Xót xa cho tình cảnh của Ngọc-Nhu-Ý, Dur-Ngur-Đồng liền tặng nàng 100 lượng bạc. Ngọc-Nhu-Ý cũng tặng lại cho chàng ba bức họa của Càn-Long tặng cho nàng khi trước. Đang lúc ấy, bỗng cả khách điểm như xôn xao, huyên náo cả lên. Thì ra bọn bộ-khoái nghe tin có lính của Triệu-Huệ đào ngũ trốn nơi này nên tìm đến bắt. Chồng của Ngọc-Nhu-Ý đang bị bệnh nặng lại bị đám quân lính đánh đập tàn nhẫn thì chịu không nổi, chết ngay tại chỗ. Ngọc-Nhu-Ý thấy vậy khóc rống lên rồi đập đầu vào tường tự sát.

Thấy chuyện quá thương tâm, Dur-Ngur-Đồng không biết phải làm gì hơn, bèn lấy ra ít lượng vàng, nhờ chủ khách điểm tẩm liệm, chôn cất hộ hai kẻ bạc mệnh.

Vai mang hành lý, Dur-Ngur-Đồng lại tiếp tục lên đường tìm Lý-Mộng-Ngọc. Chàng đi ven bờ núi, hết nghĩ đến thân phận của mình lại nghĩ đến ân tình của Lý-Mộng-Ngọc. Chưa hết, chàng còn hồi tưởng lại, nghĩ đến cả mối tình si tuyệt vọng và tội lỗi của mình với Lạc-Băng. Lòng buồn không sao kể xiết, Dur-Ngur-Đồng nằm thiếp đi dưới một gốc đại thụ lúc nào mà không hay...

Mơ mơ màng màng, bỗng nghe tiếng chuông chùa văng vẳng, Dur-Ngur-Đồng mới giật mình tỉnh dậy. Dur-Ngur-Đồng lắng tai nghe tiếng chuông chùa thật kỹ rồi nhắm hướng đi lên núi. Đi một lúc, chàng tới một ngôi chùa cũ, lâu đời không được sửa sang. Nhìn lên trên, Dur-Ngur-Đồng thấy ba chữ: ‘Bảo Tương Tự’.

Vào đến đại điện, Dur-Ngur-Đồng thấy trên cao có một bức tượng Phật tay buông trên đầu gối, dường như thương xót người trần tục đang đau khổ. Chung quanh bốn vách tường là những bức họa kể lại chuyện cổ tích của đức Thích-Ca Mâu-Ni.

Một vị hòa thượng già từ bên trong bước ra nhìn thấy Dur-Ngur-Đồng liền lên tiếng hỏi:

-Cư sĩ giáng lâm đến tiểu tự có việc gì chăng?

Dur-Ngư-Đồng đáp:

-Tại hạ ngao du sơn thủy, thấy Bảo-Tự là nơi thanh tu muốn tạm trú vài ngày, sẽ cúng dường Tam-Bảo tạ Phật.

Vị hòa thượng già đáp:

-Chùa là của chung bá tánh. Cư sĩ muốn ở bao lâu cũng được, có sao đâu.

Vị hòa thượng mời chàng vào phòng trong dành cho khách và sai người đem trà đến mời.

Uống vài chén trà, Dur-Ngư-Đồng cảm thấy tinh thần khỏe khoắn, trong lòng hết sức thoải mái. Chàng liền đánh một giấc ngon lành, mãi cho đến giờ Ngọ mới thức giấc.

Tiếng chuông mõ lại nhịp nhàng vang lên từ nơi chánh điện.

Dur-Ngư-Đồng định xuống núi đi tìm Lý-Mộng-Ngọc chợt nhìn thấy trên bàn có ba cuộn giấy của Ngọc-Như-Ý tặng cho chàng trước khi tự sát theo chồng. Chàng liền mở từng bức ra xem.

Hai bức đầu chẳng có gì đáng cho chàng quan tâm cả. Nhưng xem đến bức thứ ba, thấy vẽ về sự tích của 8 bậc cao tăng đời nhà Tống. Dưới hình vẽ có kẻ sơ lược về cuộc đời xuất gia của từng vị. Trong đó có một vị nhân nghe được một khúc hát trên tửu lầu mà bỗng nhiên giác ngộ. Dur-Ngư-Đồng cuốn bức tranh lại, bụng nghĩ thầm:

-“Khúc hát gì mà lại có mãnh lực chinh phục được lòng người đến thế!”

Mở lại bức họa ra xem, thấy khúc hát ấy chỉ có vồn vẹn 7 chữ:

Nhữ ký vô tâm ngã tiện hưu (#1)

Đọc xong 7 chữ ấy, Dur-Ngư-Đồng bỗng nhiên ngẩn người ra. Chàng lên giường nằm lại, suy nghĩ thật nhiều. Nằm trần trọc đến thật khuya mà vẫn không sao ngủ được. Chuyện xưa từ 23 năm về trước như đang diễn lại trước mắt. Nào là thi đỗ... Nào là tai họa xảy đến cho gia đình... Nào là giết chết kẻ thù trả oán, rồi đi ra hành hiệp giang hồ... Một ngày nọ, trên mặt nước Tây-Hồ tình cờ trông thấy một giai nhân... Từ đó, ngày đêm mơ tưởng hình bóng không làm sao quên được. Một đời sầu khổ mà chưa có được một khắc hân hoan. Lạc-Băng đối với mình chưa bao giờ tỏ ra một tình ý chi cả... ‘Người không có

lòng, ta cũng thôi’. Nhưng mà ‘cũng thôi’ thật không phải là dễ. Phải là người có định lực, trí tuệ hơn người mới làm nổi. Nổi lòng của Dur-Ngur-Đồng vương vẫn như tơ vò, gỡ hoài không ra nổi. Chàng ngồi dậy đốt đèn, chợt thấy trên ghế có 3 bộ kinh. Đó là bộ kinh cổ nhất từ Thiên-Trúc (#2) truyền sang Trung-Quốc, gọi là ‘Tứ Thập Nhị Chương Kinh’. Dur-Ngur-Đồng lật từng tờ xem. Đến chuyện ‘Ngồi dưới gốc cây’, thấy kể rằng: thiên thần đem dâng cho Đức Phật một cô gái dung nhan như ngọc thì Phật bảo: “Cái bị chứa đồ dơ đó đem đến làm chi?”.

Dur-Ngur-Đồng nghe thần trí như mê muội, hồi lâu mới tỉnh ngộ lại được. Chàng tự nhủ: -“Đức Phật thấy ngọc nữ mà nói như vậy chẳng qua là bên trong làn da kia có chứa máu tanh, xương rã nên việc gì phải đắm say mê mết.”

Không còn thắc mắc gì nữa, Dur-Ngur-Đồng ra khỏi phòng, tìm vị hòa thượng già xin thí phát quy y. Lão tăng khuyên mấy lần, nhưng chàng vẫn không thay đổi ý định.

Sáng hôm sau, lão hòa thượng tập hợp chúng tăng lại, xuống tóc cho Dur-Ngur-Đồng, dạy cho giới luật, đặt pháp danh là Không-Nghiêm.

Từ đó, hàng ngày ở chùa Bảo-Tự, Dur-Ngur-Đồng lạy Phật, tụng kinh, tâm hồn được thư thả, nhẹ nhàng trong sáng.

Hôm ấy, Dur-Ngur-Đồng đang quỳ trước tượng Phật đọc kinh sáng, niệm ‘Ngã Phật từ bi phổ độ chúng sanh’, bỗng nghe sau lưng có tiếng lóng giăng hồ thỏ thê:

-Oan nghiệt Mạnh-Tân đều do người hết. Sao lại vào đây tìm lối thoát sinh? Nợ đòi người chưa trả mà hồng đời Phật?

Dur-Ngur-Đồng giật mình nghĩ thầm:

-“Sao giọng nói này nghe quen thuộc quá!”

Bỗng lại có thêm một tiếng người khác hằn học:

-Chạy khỏi Mạnh-Tân chắc gì đã sống sót? Bọn ta theo sát gót chân mi đây mà!

Dur-Ngur-Đồng nghiêng răng nghĩ thầm:

-Được! Bọn bây muốn tìm ta thì cứ đến!

Dur-Ngur-Đồng nín thinh không đáp gì cả. Sau đó chàng lại nghe tiếng Hấp-Hợp-Đài và Cổ-Kim-Phiêu cãi nhau kịch liệt. Hấp-Hợp-Đài bảo Cổ-Kim-Phiêu nên tức tốc đến xứ Hồi mà tìm Tiêu-Thanh-Đồng, nhưng Cổ-Kim-Phiêu nhất định không chịu, đòi bắt cho bằng được Dur-Ngur-Đồng.

Rồi sau đó lại đến lượt Ngôn-Bá-Càn cất hỏi vị trụ trì ở chùa. Vị trụ trì cương quyết rằng

không có vị Tú-Tài nào ẩn nấu trong chùa cả. Ngôn-Bá-Càn không tin, lục soát khắp nơi trong chùa. Sau cùng, hắn bắt gặp chiếc áo dạ hành của Lý-Mộng-Ngọc trong buồng Dur-Ngur-Đồng.

Ngôn-Bá-Càn trở ra hỏi, vị trụ trì đáp:

-Vị Tú-Tài ấy đã đi mất rồi. Các người vĩnh viễn không mong gì còn tìm lại được nữa đâu.

Dur-Ngur-Đồng đang gõ mõ chột lui vào phía sau. Ngôn-Bá-Càn thấy nghi ngờ liền đảo mắt ra hiệu. Tống-Thiên-Bảo hiểu ý, bước tới nói:

-Hòa thượng kia! Đứng lại cho ta hỏi!

Dur-Ngur-Đồng vẫn đi chậm rãi không dừng bước. Tống-Thiên-Bảo liền chạy tới, đưa tay trái chụp vào hậu tâm Dur-Ngur-Đồng. Chàng khẽ lách mình một cái đã tránh khỏi, vung tay áo lên khẽ phất vào giữa mặt Tống-Thiên-Bảo. Nghe hai bên xương hông đau điếng, Tống-Thiên-Bảo chịu không thấu ngã quỵ xuống.

Thật ra, Dur-Ngur-Đồng vung tay áo lên chỉ là để cho y chú ý tưởng lầm là chàng phóng ám khí. Trong lúc y để hết tâm trí nhìn vào tay áo thì Dur-Ngur-Đồng dùng cây dùi mõ điểm vào yếu huyệt của y.

Điểm huyệt Tống-Thiên-Bảo xong, Dur-Ngur-Đồng vẫn thản nhiên niệm: ‘A-Di-Đà-Phật! Thiện tai (#3) ! Thiện tai! Tay vẫn gõ mõ, chân bước ra đằng sau.

Bọn Ngôn-Bá-Càn nghe tiếng mõ mỗi lúc một xa mà vẫn chưa thấy Tống-Thiên-Bảo ra liền kéo nhau vào bên trong, thấy họ Tống nhắm mắt ôm hông rên xiết.

Bành-Tam-Xuân cả giận nạt hỏi:

-Mi làm cái giống gì ở đây? Còn tên hòa thượng kia đâu rồi?

Tống-Thiên-Bảo không nói được, mồ hôi nhỏ ra từng giọt đầy trán, tay chỉ ra phía sau.

Bọn Ngôn-Bá-Càn chỉ thấy một người nấu bếp mà chẳng còn một ai khác.

Ngôn-Bá-Càn đỡ Tống-Thiên-Bảo xem xét vết thương, thấy bên hông tím bầm sưng vù lên thì biết là thương tích không nhẹ. Ngôn-Bá-Càn vội vàng hỏi:

-Tên hòa thượng kia đánh mi?

Tống-Thiên-Bảo gật đầu. Ngôn-Bá-Càn lại hỏi:

-Mặt mũi tên hòa thượng kia ra sao?

Tống-Thiên-Bảo nín thinh không đáp. Thật ra, hắn không được trông thấy mặt mũi hòa thượng kia. Bọn chúng sau đó lại tìm viên trụ trì tra hỏi. Nhưng lão tăng nhất định không

chịu nói. Chúng lại hăm đốt cả chùa, nhưng vị trụ trì vẫn bình tĩnh, chẳng chút sợ sệt.

Cổ-Kim-Phiêu ra đầu gọi cả bọn ra, nói:

-Chùa này thật nhiều bí ẩn, đêm nay chúng ta đến dò xét tiếp.

Cả bọn liền rủ nhau đi ăn uống no nê, đêm đến, chúng lại kéo nhau đến Bảo-Tương-Tự để dò xét...

Nhắc lại đám quần hùng Hồng Hoa Hội đến trước sơn động tìm được bao nhiêu dấu tích mà bóng Dư-Ngư-Đồng vẫn không thấy đâu cả. Văn-Thái-Lai buồn bực, cầm mấy cây trúc-tiêu của Ngôn-Bá-Càn bẻ nát ra.

Không biết phải làm gì hơn, tất cả đành trở lại Mạnh-Tân, nhờ đám thuộc hạ của Thượng-Quan Nghị-Sơn tìm hộ thêm manh mối.

Đêm khuya, Văn-Thái-Lai cứ trần trọc mãi không thể nào chớp mắt được. Nghĩ đến Dư-Ngư-Đồng hai phen liều mạng cứu mình, Văn-Thái-Lai xúc động vô cùng. Thấy Lạc-Băng vẫn ngủ say, chàng ngồi bật dậy, lấy binh khí phóng ra cửa sổ.

Dùng khinh công nhảy lên nóc nhà, Văn-Thái-Lai cứ thế phóng đi mãi. Qua nửa giờ, Văn-Thái-Lai đã đi gần hết vùng Mạnh-Tân. Không biết phải đi về đâu nữa, Văn-Thái-Lai đứng thờ dài chán nản. Thấy một bóng đen phi thân chạy về hướng Tây, Văn-Thái-Lai mừng rỡ tunh mình rượt theo.

Chạy được một hồi, Văn-Thái-Lai thấy bóng người vỗ tay mấy cái. Xa ca có mấy tiếng vỗ tay đáp lại. Biết đối phương đồng người, Văn-Thái-Lai từ từ đi chậm chậm ở mé sau. Người ấy đi bằng qua một cánh đồng hoang, chạy thêm khoảng 7-8 dặm đường nữa rồi lên thẳng sườn núi. Trên đỉnh có một ngôi chùa, trên bảng có ba chữ 'Bảo Tương Tự'. Văn-Thái-Lai leo tường, vào tận bên trong. Chàng đứng bên ngoài cửa sổ nhìn vào bên trong chánh điện thấy có một vị hòa thượng đang quỳ trước tượng Phật. Một hồi lâu, vị hòa thượng mới đứng dậy quay đầu lại.

Văn-Thái-Lai vừa trông thấy mặt chợt kinh hãi vô cùng. Chàng nghĩ thầm:

-Không lý thập-tứ để lại vào chùa làm hòa thượng?

Văn-Thái-Lai trong lòng nghi ngại chẳng cùng nhưng không tiện lên tiếng nên khẽ ản mình vào một góc để dò xét.

Vị hòa thượng ấy lại ra sau tượng Phật quỳ lạy, miệng vái lâm râm rồi núp vào đằng sau pho tượng.

Vừa lúc ấy, hai cánh cửa chùa bị tông mạnh văng ra, một bọn 7-8 người xông vào. Văn-Thái-Lai nhận ra Ngôn-Bá-Càn ngay vì hắn có đến Thiết-Đảm-Trang trợ lực với Trương-Siêu-Trọng để bắt chàng. Đồng thời, chàng cũng nhận ra được Đăng-Nhất-Lôi là cái bóng đen chàng theo dõi đến nơi.

Đăng-Nhất-Lôi nhìn trước ngó sau, bỗng đưa tay xách một cái chuông đồng thật lớn dựng ngược lên. Văn-Thái-Lai trông thấy cũng phải kinh ngạc vì cái chuông đồng kia nặng có đến 400-500 cân mà một tay hắn xách nổi thì sức mạnh không phải tầm thường. Cổ-Kim-Phiêu bỗng giận dữ, chỉ vào tượng Phật mắng:

-Lão Bò-Tát này sao mặt ủ mày chau thế?

Cầm cây ‘Lập hồ ngại’ (#4), Cổ-Kim-Phiêu đập lên tượng Phật một cái nẩy lửa. Chỉ nghe một tiếng vọng lại khô khan, Đăng-Nhất-Lôi và Ngôn-Bá-Càn nhảy vọt ra sau hai bước nói:

-Cái mặt lão Bò-Tát này trông thật quái gở vô cùng!

Đăng-Nhất-Lôi nhảy vọt lên đứng hẳn trên bàn thờ, đưa thẳng cây ‘độc cước đồng nhân’ dùng thế ‘hoành tảo thiên quân’ đập mạnh vào cánh tay tượng Phật làm cho gãy nát, mảnh vụn văng tứ tung.

Từ trong ống tay trái của tượng Phật, Dur-Ngu-Đồng nhảy ra, hai chân đặt trên bàn thờ để lấy trớn nhảy xuống đất.

Bọn Đăng-Nhất-Lôi kinh ngạc, lùi ra sau mấy bước. Dur-Ngu-Đồng không thèm đếm xỉa gì đến bọn chúng, đến quỳ trước tượng Phật, chắp hai tay, miệng vái lâm râm:

-“Đệ tử thật tội lỗi vô cùng, dẫn dắt lũ tà ma đến chùa để cho chúng phá thân thể của Phật bị hư hại thể này. Xin ngài Phật từ bi hi xả.”

Bọn Đăng-Nhất-Lôi thấy cử chỉ của chàng như vậy đều ngẩn người ra, ngạc nhiên không ít. Ngôn-Bá-Càn đưa bàn tay ra chụp vào mặt Dur-Ngu-Đồng nạt lớn:

-Đừng làm mặt quỷ! Đố mi chạy đâu cho khỏi?

Dur-Ngu-Đồng không chống cự. Đàm-Thiên-Thừa chạy tới định trói chàng lại thì bỗng

đầu cánh cửa bên ngoài mở toang ra, một người mặt lấm lấm lì lì đứng chắn ngang cánh cửa, mặc chiếc áo dài xám, thắt dây lưng ngang hông, đôi mắt tròn xoe, trông hết sức oai phong lẫm liệt.

Ngôn-Bá-Càn vừa nhìn thấy người này thì người chợt run lẩy bẩy, ấp úng hỏi:

-Mi... mi... mi là Bôn-Lôi-Thủ...

Ngôn-Bá-Càn chưa nói dứt câu thì bàn tay kia đã vớ tới chộp vào cổ tay hắn. Cái chộp quá mạnh bạo, Ngôn-Bá-Càn không làm sao chống đỡ kịp, chỉ còn cách buông Dur-Ngur-Đồng ra, lui lại ra sau. Dù vậy, cổ tay của hắn cũng bị mấy ngón tay của Văn-Thái-Lai quét trúng, đau thốn vô cùng.

Đặng-Nhất-Lôi nhìn thủ pháp của Văn-Thái-lai lợi hại như thế thì kinh hãi vô cùng, liền đưa cao cây ‘độc cước đồng nhân’ lên đứng chặn ngõ ra.

Văn-Thái-Lai nhẩy tới kéo tay Dur-Ngur-Đồng sang đứng bên trái đại điện. Dur-Ngur-Đồng gọi:

-Tứ ca... anh...

Văn-Thái-Lai hỏi:

-Em có bị thương không?

Dur-Ngur-Đồng đáp:

-Không!

Văn-Thái-Lai vui mừng nói:

-Tốt lắm! Hôm nay anh em chúng ta quyết so tài với chúng một trận ch há hê!

Dur-Ngur-Đồng chưa kịp đáp, Tống-Thiên-Bảo và Đàm-Thiên-Thừa đã vung đao chém tới. Nhìn thân pháp hai người, Văn-Thái-Lai biết ngay chúng là người của môn phái Ngôn-Gia-Quyền ở Thần-Châu. Chàng vốn oán hận môn phái này đã lâu nên quyết định không nương tay.

Thoáng một cái, đã vọt ra đằng sau lưng hai tên Tống-Thiên-Bảo và Đàm-Thiên-Thừa. Hai tay Bôn-Lôi-Thủ sau đó chộp ngay lấy hậu tâm của hai tên. Bành-Tam-Xuân đứng sát bên liền vung cây ‘tam đoạn thiết-côn’ dùng thế ‘độc xà xuất động’ định đánh vào hậu tâm Văn-Thái-Lai.

Văn-Thái-Lai cầm hai quay tròn từng vòng, miệng hét lên một tiếng thật lớn. Bành-Tam-Xuân khiếp sợ quá đổi, buông rơi cây ‘tam đoạn thiết-côn’ xuống đất. Văn-Thái-Lai sau đó dùng hai tay, nện hai cái sọ dừa của Tống-Thiên-Bảo và Đàm-Thiên-Thừa vào với

nhau một cái nẩy lửa rồi quăng hai tên xuống đất. Cả hai nằm im bất động, tắt thở. Chưa chịu buông tha, Văn-Thái-Lai lại cúi xuống xách hai tử thi lên ném vào người Ngôn-Bá-Càn và Bành-Tam-Xuân. Hai người vội vàng nhảy qua một bên tránh né. Bành-Tam-Xuân cúi xuống nhặt cây ‘tam đoạn thiết-côn’, nhưng chưa kịp ra tay thì Văn-Thái-Lai đã bước tới đánh ra một quyền ngay bả vai y. Chưa kịp hoàn hồn, Bành-Tam-Xuân đã bị Văn-Thái-Lai tóm lấy vạt áo nhấc bổng lên ném vào chiếc bàn đá gần đó, vỡ sọ chết ngay tại chỗ.

Giết Bành-Tam-Xuân xong, Văn-Thái-Lai xông tới thoi một quyền vào ngay giữa mặt Ngôn-Bá-Càn khiến y ngã bổ ngửa ra sau. Thấy Hấp-Hợp-Đài đứng gần, Văn-Thái-Lai thuận tay vung chưởng đánh luôn vào người y. Chưởng pháp của Văn-Thái-Lai mau lẹ vô cùng, Hấp-Hợp-Đài không làm sao đỡ nổi, bị đánh trúng ê ẩm hết cả người, may nhờ lớp áo da trâu dày cộm mặc trên người nên không đến nỗi bị thương.

Hấp-Hợp-Đài xông tới dùng ‘cầm nã thủ’, hai tay chộp dính Văn-Thái-Lai, ôm ngang hông toan vật xuống bỗng thấy hai cổ tay đau thốn rồi cả thân hình bị nhấc bổng lên.

Dur-Ngư-Đông kinh hãi lênb tiếng:

-Tứ ca! Y là bạn, không phải là thù!

Nhưng đã muộn, cả thân hình Hấp-Hợp-Đài đã bị Văn-Thái-Lai quăng về phía chuông đồng. Trong lúc tánh mạng của Hấp-Hợp-Đài như mảnh chỉ treo chuông thì bỗng đâu Văn-Thái-Lai phi thân đến nắm lấy chân y kéo lại, tả chưởng vỗ một cái xoa vào huyệt ‘kiên tĩnh’ của hắn, kéo hắn đứng dậy nói:

-Xin lỗi bằng hữu, tôi lỡ tay.

Hấp-Hợp-Đài như người chết sống lại, ngăn cả người ra. Đẳng-Nhất-Lôi và Cổ-Kim-Phiêu đang định xông vào sống chết với Văn-Thái-Lai bỗng thấy chàng ra tay cứu thoát Hấp-Hợp-Đài nên lại thôi, dìu Hấp-Hợp-Đài ngồi xuống một góc gần đại điện nghỉ ngơi. Đột nhiên Hàn-Văn-Xung lớn tiếng gọi Văn-Thái-Lai:

-Coi chừng sau lưng!

Nghe tiếng gió sau lưng, Văn-Thái-Lai quay lại, thấy Ngôn-Bá-Càn dùng cây thiết-hoàn đánh lên mình. Cả giận, Văn-Thái-Lai lách mình qua một bên, nhảy tới chộp lấy cổ tay Ngôn-Bá-Càn.

Ngôn-Bá-Càn cảm thấy cổ tay như muốn gãy lìa, không chịu nổi, lập tức buông cây thiết-hoàn ra, nhảy tới ba bước. Chưa kịp xoay người lại, y nghe Văn-Thái-Lai gọi lớn:

-Trả lại cho mi đây!

Nhìn song-hoàn nhắm mình bay tới, Ngôn-Bá-Càn cả kinh né qua một bên. Nhanh như chớp, Văn-Thái-Lai nhảy tới dùng ‘phích lịch quyền’ đánh vào người hấn liên tiếp hai cái. Ngôn-Bá-Càn học ra một búng máu tươi, ngã nhào xuống đất. Y lồm cồm cố gắng bò dậy. Nhưng vừa đứng lên, cả người Ngôn-Bá-Càn lại ngã xuống như một thân cây bị đốn, đầu đập mạnh vào cái chuông đồng, nằm im bất động.

Dư-Ngư-Đồng nói:

-Phúc họa khó lường, đều do người tự rước lấy mà thôi!

Hàn-Văn-Xung vòng tay chào Văn-Thái-Lai:

-Tôi xin cáo từ.

Văn-Thái-Lai vội vàng đáp lễ. ‘Quan-Đông Tam Ma’ cũng rút lui có trật tự. Nhìn thấy ống sáo vàng của Dư-Ngư-Đồng vắt treo ngang hông Cổ-Kim-Phiêu, Văn-Thái-Lai nói:

-Lão huynh! Xin trả binh khí lại cho người anh em của tôi!

Cổ-Kim-Phiêu quay đầu lại lớn tiếng nói:

-Nếu y có bản lĩnh thì cứ tới mà lấy lại!

Văn-Thái-Lai tiến tới định ra tay, bỗng Dư-Ngư-Đồng đưa tay cản lại:

-Tứ ca! Đệ nay đã xuất gia, không còn dùng ống sáo đó làm chi nữa. Tặng nó cho vị Cổ đại ca kia cũng chẳng hề gì.

Cổ-Kim-Phiêu đang đi bỗng nghe bên hông mình động dậy. Ống sáo vàng đã nằm gọn trong tay Văn-Thái-Lai. Y cả giận lên tiếng chửi rủa. Hấp-Hợp-Đài thấy vậy cười, khuyên rằng:

-Lão nhị đừng chửi hấn làm gì! Giả sử thay vì lấy ống sáo vàng kia mà y lại ra tay đánh vào hậu tâm của anh thì sao?

Cổ-Kim-Phiêu gật đầu, cho là phải. Trường hợp nếu Văn-Thái-Lai muốn lấy mạng y thật không phải là chuyện khó chút nào. ‘Tam Ma’ bàn với Hàn-Văn-Xung sang xứ Hồi tìm Tiêu-Thanh-Đồng trả thù nhưng Hàn-Văn-Xung nhất định không chịu đi, quyết tâm trở lại Lạc-Dương sống an nhàn, không dẫn thân vào chốn giang hồ nữa. Đôi bên đành phải chia tay nhau, đường ai nấy đi.

Sau khi lấy lại ống sáo vàng cho Dư-Ngư-Đồng, Văn-Thái-Lai tới ngồi bên cạnh hỏi chuyện. Dư-Ngư-Đồng thở dài nói:

-Tứ ca! Em không thể nào bày tỏ được với anh. Mong anh tha thứ.

Văn-Thái-Lai buồn rầu nói:

-Chúng ta tình nghĩa chẳng khác gì ruột thịt. Cho dù em có làm lỗi với anh nặng đến cỡ nào đi chăng nữa, anh cũng chẳng phiền trách em tí nào cả. Có gì mà không bày tỏ được?

Dur-Ngư-Đồng nói:

-Em có một niềm tâm sự.

Văn-Thái-Lai nói:

-Em cứ nói! Văn tứ ca của em lúc nào cũng sẵn sàng nghe.

Suy nghĩ một hồi lâu, bỗng Dur-Ngư-Đồng lại thở dài nói:

-Thôi tứ ca à! Anh hãy về đi! Xin anh cứ coi như thập-tứ đệ của anh đã chết rồi!

Dứt lời, Dur-Ngư-Đồng quay lưng trở vào chùa, để mặc Văn-Thái-Lai ở ngoài không nói năng một lời nào. Văn-Thái-Lai nghĩ thầm:

-“Lúc này có khuyên giải cũng vô ích. Hãy về bàn với Tổng-Đà-Chủ cùng cách anh em xem có biện pháp nào hữu hiệu hơn không.”

Dur-Ngư-Đồng thấy tượng Phật bị phá vỡ thì chấp tay quỳ xuống đọc kinh. Đột nhiên thấy một bàn tay phụ nữ cầm ống sáo vàng của mình quơ qua trước mặt, Dur-Ngư-Đồng thất kinh quay đầu lại ngó. Lý-Mộng-Ngọc đã có mặt từ hồi nào, đứng sát bên lưng.

Nàng mặc đồ nữ nhân, dáng người hết sức xinh đẹp nhưng trông có vẻ xanh xao tiều tụy.

Dur-Ngư-Đồng không nói một lời, quay mặt lại. Lý-Mộng-Ngọc hai tay ôm mặt khóc nức nở...

Chú thích:

(1-) Người không có lòng, ta cũng thôi.

(2-) Thiên-Trúc: nước Ấn-Độ.

(3-) Thiện tai: lành thay!

(4-) Lập hồ ngại: cái chĩa đâm cọp.

hết: [Hỏi 25](#)

Kim Dung

Thư Kiếm Ân Cừu Lục

Hồi 26

**Bóng tiên nga tắm sau đồi
Tình si vương vấn lòng người ngẩn ngơ**

Văn-Thái-Lai về lại khách điểm, thấy Lạc-Băng đã thay y phục dạ hành, giặt binh khí trong người đầy đủ. Vừa nhìn thấy bóng chàng, nàng vui mừng reo lên:

-Sao mình lại lén bỏ đi một mình mà chẳng nói với ai tiếng nào vậy?

Văn-Thái-Lai cười đáp:

-Tại thấy mình ngủ ngon nên anh không nỡ đánh thức!

Lạc-Băng hỏi:

-Anh có dò được tin tức gì không?

Văn-Thái-Lai đáp:

-Anh gặp thập-tứ đệ làm hòa thượng.

Lạc-Băng nghe nói chột lòng nghe chua xót. Hai hàng nước mắt chột chảy xuống cặp má ửng hồng.

Văn-Thái-Lai nói:

-Chúng mình hãy đến nói chuyện với Tổng-Đà-Chủ trước đã!

Sau đó hai người đến ra mắt Tổng-Đà-Chủ kể lại mọi chuyện. Trần-Gia-Cách liền gọi quần hùng đến hội họp. Mọi người liền quyết định lên Bảo-Tương-Tự một phen xem thử. Nhưng đến nơi, cửa chùa vắng tanh, trước sau không một bóng người.

Lạc-Băng lạnh mắt nhìn thấy một tờ giấy ghim trước mặt bàn gần tượng Phật. Nàng liền cầm lấy đưa cho Trần-Gia-Cách để mọi người cùng đọc.

Thưa Tổng-Đà-Chủ cùng toàn thể các anh chị Hồng Hoa Hội,

Tiểu đệ trong mình mang nhiều tội nghiệt, nay quyết định xuất gia đầu Phật, cắt đứt duyên trần, ăn năn xám hối. Mong tất cả cùng nhau ra sức gánh vác đại sự tạo nên sự nghiệp hiển hách để lại cho muôn đời sau. Xin đừng ai lo nghĩ đến tiểu đệ làm gì nữa. Hiện tại, tiểu đệ ra ngoài khuyến hóa (#1) để đúc lại kim thân Phật tượng, có thể phải vài tháng nữa mới về chùa lại được.

Đồng thời đệ cũng xin thông báo là ‘Quan-Đông Tam Ma’ đã sang xứ Hồi tìm Thúy-Vũ Hoàng-Sam Tiêu-Thanh-Đồng để trả thù.

Tiểu đệ Dư-Ngư-Đồng đôn thủ tái bối.

Mọi người đọc thư xong đều động lòng thương xót. Lạc-Băng ghen ngào không nói lên được lời nào cả. Từ-Thiện-Hoằng nói:

-Tất cả cứ yên tâm. Tôi chắc y không làm hòa-thượng được lâu đâu! Điều quan trọng trước mắt là làm sao lo cho Thúy-Vũ Hoàng-Sam.

Văn-Thái-Lai nói:

-Võ công của ‘Tam Ma’ rất cao cường, liệu Thúy-Vũ Hoàng-Sam có địch nổi hay không?

Từ-Thiện-Hoằng đáp:

-Theo tôi thấy thì võ nghệ của Tiêu-Thanh-Đồng có thể đấu được với chúng. Nhưng ngặt nỗi nàng còn thiếu kinh nghiệm giang hồ quá nhiều, e khó mà thoát được mảnh những mảnh lời quỷ quyệt của ‘Tam Ma’. Hẳn chúng ta vẫn còn nhớ lần nàng đấu với Diêm-Thế-Chương. Mặc dù nàng thắng rõ rệt nhưng nếu không có Tổng-Đà-Chủ ra tay tương trợ thì có lẽ phải nguy đến tính mạng rồi!

Văn-Thái-Lai nói:

-Nếu thế thì không xong!

Từ-Thiện-Hoằng nói:

-Hay là chúng ta lên đường ngay đi. Nếu gặp chúng dọc đường thì chúng ta ra tay trừ khử trước, còn không thì cũng đến báo tin cho Tiêu-Thanh-Đồng biết trước mà đề phòng.

Ai nấy nghe nói đều tán thành. Trần-Gia-Cách nói với Thượng-Quan Nghị-Sơn:

-Tôi muốn nhờ đại ca làm giùm một chuyện nhé. Xin đại ca xuất trước hộ 3000 lượng bạc đóng góp vào công cuộc sửa sang lại kim thân Phật tượng tại Bảo-Tương-Tự. Hoàn thành công tác tại xứ Hồi xong, tôi sẽ bồi hoàn lại đủ số.

Thượng-Quan Nghị-Sơn nói:

-Xin Tổng-Đà-Chủ cứ yên lòng. Việc ấy tiểu đệ sẵn sàng lo liệu đâu vào đó, thật chu đáo. Mọi người sau đó bàn rằng Trần-Gia-Cách nên dùng con thần mã của Lạc-Băng mà lên đường trước cho kịp. Chàng vừa có võ nghệ cao siêu có thể trừ được bọn ‘Tam Ma’, vừa trợ lực được cho Tiêu-Thanh-Đồng, lại vừa có thể giúp được kẻ sách cho Mộc-Trác-Luân đối địch với Triệu-Huệ được. Hơn nữa, Trần-Gia-Cách lại thông thạo tiếng Duy, rất thuận tiện trong việc giao tế.

Trần-Gia-Cách cho là phải. Cơm nước xong liền leo lên con bạch-mã nhắm xứ Hồi đi thẳng, phi như bay.

Từ ngày gặp Tiêu-Thanh-Đồng, hình ảnh của nàng như đã in sâu vào trong tâm trí của Trần-Gia-Cách. Vì vậy, lần này được tin ‘Tam Ma’ tìm nàng thanh toán, lòng chàng nóng như lửa đốt, chỉ mong sao tới ngay được bên nàng lập tức để bảo vệ.

Rồi chàng lại nghĩ đến hành động thân mật của Tiêu-Thanh-Đồng với ‘chàng thiếu niên họ Lý’ thì trong lòng lại nghi hoặc, không biết nàng thật sự đối với mình ra sao. Nhưng khi nghĩ đến hành động ‘tặng kiếm’ kia, Trần-Gia-Cách lại phân vân, khó mà cho rằng giả dối được.

Có thể đó là tâm lý chung của con người. Khi để ý quá nhiều về một cá-nhân nào đó, trong lòng luôn luôn có những ý nghĩ mông lung vẩn vơ, lại thêm đủ các điều nghi ngại mà không hiểu vì đâu.

Đúng Ngọ, con bạch-mã đã vượt qua được một khoảng đường trên 500 dặm. Trần-Gia-Cách tin tưởng rằng mình đã bỏ xa bọn ‘Tam Ma’, và cứ theo tình thế này sẽ tới xứ Hồi trước chúng nhiều. Nghĩ vậy, Trần-Gia-Cách liền tìm một khách điểm vào dùng cơm, nghỉ ngơi.

Qua một đêm, chàng lại khởi hành đi tiếp. Không đầy một ngày, chàng đã tới Túc-Châu, theo sườn núi vượt lên ải Gia-Cốc. Chung quanh, núi non lổm chổm, dãy Vạn-Lý Trường-Thành hùng vĩ nằm chảy dài giữa một vùng hoang vu vô tận.

Trần-Gia-Cách cảm khái vô cùng. Theo tập quán, chàng nhặt một viên đá nhỏ quăng vào

bờ Trường-Thành. Cuộc hành trình còn xa. Vì vậy, Trần-Gia-Cách cứ theo phương pháp ‘ngày đi đêm nghỉ’. Chàng đã qua khỏi Ngọc-Môn, bỏ tỉnh An-Tây lại đằng sau lưng. Chẳng bao lâu, cảnh sa mạc bắt đầu từ từ hiện ra. Màu cát vàng biến thành vàng sậm, và từ từ biến thành màu nâu.

Đến biên giới xứ Hôi, xem theo màu sắc của sa mạc, chàng biết đã đến gần sát vách thành rêu bám xanh rì. Con bạch mã tiếp tục phi như tên, cát bụi tung mịt mù. Bóng chiều ngả xế, hơi lạnh từ từ dâng lên lạnh buốt.

Trần-Gia-Cách theo đường hiệp đạo vạch ra, là nẻo giao thông giữa hai tỉnh Cam-Túc và xứ Hôi. Vách đá đứng thẳng băng như một nét bút sỗ dãi.

Bấy giờ là cuối Đông, tuyết xuống trắng xóa. Vách đá hai bên lại một màu đen tuyền trông nổi bật hẳn lên như một kỳ quan.

Trần-Gia-Cách nghĩ thầm:

-Nơi hiệp đạo hiểm trở thế này, thật là một chỗ dùng binh rất tốt.

Đi thêm mấy giờ nữa, Trần-Gia-Cách đến Quan-Bích (#2). Đến thành Hấp Mật, chàng biết quân tình nơi đây khẩn cấp, trong tình trạng ‘báo động’ nên không tiện ghé vào nơi thành thị, mà chỉ tìm một lữ quán ở nơi ngoại ô hẻo lánh mà tạm trú qua đêm.

Sáng hôm sau, Trần-Gia-Cách định bụng nếu gặp một người Duy nào sẽ nhờ đưa đến tìm gặp Tiêu-Thanh-Đồng. Nhưng chàng lại nghĩ mình là người Hán, rất có thể người Duy sẽ nghi ngờ là gián điệp mà không chỉ chỗ. Suy nghĩ một hồi, Trần-Gia-Cách quyết định cải trang thành một chàng trai người Duy khôi ngô tuấn tú.

Suốt ba ngày trời dong ruổi, Trần-Gia-Cách chỉ trông thấy một vùng sa mạc mênh mông mà không thấy một bóng dáng người nào cả. Khí hậu sa mạc khi nóng khi lạnh bất thường, vô cùng khó chịu, mà nước mang theo cũng đã gần cạn. Đi qua một vùng cỏ mọc nhiều, ít cát, Trần-Gia-Cách bỗng nghe có tiếng nước chảy róc rách, rồi một khe nước trong veo hiện ra trước mắt chàng.

Trần-Gia-Cách mừng rỡ dừng lại cho cả người ngựa uống nước đầy đủ, còn đổ đầy mấy bình mang theo. Thấy người nhiều đất cát bụi bặm, Trần-Gia-Cách bèn xuống lách tẩm một cái cho mát mẻ sạch sẽ, đồng thời giặt sơ qua quần áo. Đợi cho quần áo khô ráo, chàng lại tiếp tục lên đường.

Đi được một khúc, Trần-Gia-Cách thấy trước mặt một vùng trắng tinh như giải lụa bạch. Tiếng nước chảy rào rạt như không ngừng. Mặt nước lấp lánh tựa như một giải ngân hà

trên trời.

Trần-Gia-Cách giục ngựa chạy về hướng Tây. Trước mặt chàng là một cái hồ, chung quanh là cây cỏ hoa lá xanh tươi, dâng lên một hương thơm ngào ngạt. Xa xa là một dãy bình nguyên, từng thảm cỏ xanh trông như gấm thêu. Từng bầy ngựa đang cắm cúi gặm cỏ, thỉnh thoảng chạy nô đùa trên vùng đất mênh mông. Phía Tây bình nguyên là một ngọn núi rất cao, đỉnh như chạm mây ngàn. Chung quanh núi có tuyết trắng phau phau, dưới chân núi là cây cỏ mọc lú nhú.

Trước phong cảnh hữu tình, Trần-Gia-Cách không khỏi ngẩn người ra mà thưởng thức. Chàng lại đưa mắt nhìn ra hồ nước long lanh. Một bàn tay từ dưới nước nhô lên, rồi một cái đầu của nữ nhân trôi lên ngay sau đó. Vừa trông thấy Trần-Gia-Cách, nữ nhân khẽ kêu lên một tiếng rồi thụp xuống.

Trần-Gia-Cách nhận ngay ra là một thiếu nữ có nhan sắc diễm lệ, đẹp tuyệt trần. Thoáng một cái, chàng lại thấy nàng ta núp ở đằng sau một lùm cây để lộ làn da trắng như tuyết. Đang ngây người ra, chưa biết phải xử trí ra sao, Trần-Gia-Cách nghe tiếng thiếu nữ nói vọng lại bằng tiếng Duy:

-Người mau đi ra xa. Ta đang thay y phục.

Trần-Gia-Cách khẽ mỉm cười, xoay mặt lại, bước đi vài bước. Đến lúc chàng quay mặt trở lại thì bắt gặp một nàng thiếu nữ với vẻ mặt thanh khiết, đang ngồi dưới gốc cây, mặc đồ trắng, tóc phủ ngang vai. Trên đầu, trên y phục là những cánh hoa tươi xinh đẹp...

Trần-Gia-Cách khen thầm:

-“Không biết tại sao trên thế gian lại có được một người đẹp như thế này?”

Thiếu-nữ bỗng nhoèn miệng cười, ra dấu bảo Trần-Gia-Cách đến gần. Trần-Gia-Cách bước tới từ từ, dùng tiếng Duy nói:

-Tôi từ nơi xa lạc đến. Nhân thấy phong cảnh hữu tình nên dừng lại ngắm, không ngờ cô nương đang tắm nên trót đắc tội. Xin cô nương tha thứ, bỏ qua cho.

Thiếu-nữ lại mỉm cười, hát mấy câu rồi buông tiếng hỏi:

-Người tìm ai?

Trần-Gia-Cách đáp:

-Tôi muốn tìm Mộc-Trác-Luân lão anh hùng.

Thiếu-nữ ngạc nhiên hỏi:

-Người biết ông ấy à? Mà tìm ông ấy có việc gì vậy?

Trần-Gia-Cách đáp:

-Phả, tôi biết ông ấy. Tôi cần gặp vì có chuyện rất cần.

Thiếu nữ lại hỏi:

-Người nói thật chứ?

Trần-Gia-Cách đáp:

-Thật! Tôi còn biết hai người con của ông ta nữa. Người con trai là Tiêu-A-Y, còn người con gái là Tiêu-Thanh-Đồng.

Thiếu-nữ hỏi tiếp:

-Người gặp họ ở đâu mà quen?

Trần-Gia-Cách đáp:

-Ở Cam-Túc. Lúc họ đoạt lại bộ Khả-Lan-Kinh của đám người đánh cướp.

Thiếu-nữ gật đầu nói:

-Tốt lắm! Người ngồi tạm ở đây. Chắc là người đói. Để ta đi tìm ít thức ăn cho người đỡ dạ.

Thiếu-nữ sau đó mang đến cho chàng một ít thức ăn và một bình rượu. Chờ cho chàng ăn uống xong, nàng mới lên tiếng hỏi:

-Người tìm Mộc-Trác-Luân lão gia có chuyện gì, nói thử cho ta nghe?

Trần-Gia-Cách không trả lời câu hỏi của thiếu nữ mà hỏi nàng:

-Cô có họ hàng gì với Mộc-Trác-Luân anh hùng phải không?

Thiếu-nữ gật đầu. Trần-Gia-Cách nói:

-Khi đoạt lại bộ Khả-Lan-Kinh, Tiêu-Thanh-Đồng có ra tay giết chết mấy tên tiêu sư nên đồng đảng của chúng tìm đến xứ Hồi để trả thù. Tôi nghe được tin này nên đến để báo cho Mộc-Trác-Luân anh hùng và Tiêu-Thanh-Đồng biết trước mà đề phòng.

Gương mặt thiếu-nữ đang tươi cười bỗng hiện ra nét lo âu. Nàng hỏi:

-Bọn người tìm đến báo thù có đông không?

Trần-Gia-Cách đáp:

-Không đông, nhưng võ nghệ của chúng rất cao cường. Tuy nhiên nếu biết trước mà đề phòng thì cũng chẳng có gì đáng sợ.

Thiếu-nữ nghe chàng nói vậy cũng có vẻ an tâm, cười nói:

-Được rồi! Để ta dẫn người đến. Chỉ nội vài ngày là người sẽ gặp được Mộc-Trác-Luân lão gia.

Tay khẽ vắn lại đầu tóc, thiếu nữ nói:

-Bọn Mãn-Thanh vô cớ đem quân đến đánh xứ Hồi, tất cả đàn ông con trai đều ra trận. Ta và mấy người chị ở nhà lo việc cơm nước. Hôm nay trời nóng nực, ta ra hồ tắm giặt, ai ngờ có đàn ông rình trộm!

Dứt lời, thiếu nữ lấy tù và ra thổi vài tiếng. Có khoảng 5-6 nữ nhân người Duy khác phi ngựa chạy tới. Nàng đón họ lại nói mấy câu, cả bọn nhìn Trần-Gia-Cách tươi cười ra chiều thân mật.

Một cô gái Duy vào trong lều đem ra ít lương khô và vật dụng, đồng thời dắt theo một con ngựa cao lớn, lông đỏ chói. Thiếu-nữ nhìn Trần-Gia-Cách nói:

-Thôi, chúng ta lên đường.

Trần-Gia-Cách gọi con bạch mã lại, phóng lên yên rồi sánh đôi đi song song với thiếu nữ. Hai người vừa đi vừa chuyện trò, càng nói chuyện càng ý hợp tâm đầu.

Đi qua một triền núi, thiếu-nữ đưa tay chỉ vào vách núi nói:

-Thật không mấy khi trông thấy được loại ‘Tuyết-Trung-Liên’ kia! Người có người thấy được mùi hương phảng phất êm dịu của nó không?

Trần-Gia-Cách quả nhiên có người thấy mùi hương êm dịu kia phảng phất. Nhìn theo tay thiếu nữ chỉ, chàng thấy giữa vách núi đá có hai đóa hoa lớn bằng cái chén màu xanh biếc, chung quanh là tuyết trắng bao phủ.

Thiếu-nữ nhìn ngắm mãi hai đóa hoa như say mê. Trần-Gia-Cách biết nàng thích loài hoa ấy vô cùng nên hỏi:

-Cô có muốn hái không?

Thiếu nữ thở dài nói:

-Thôi, mình đi! Chưa có ai đến gần nơi chỗ nó mọc thì còn mong gì mà hái được!

Trần-Gia-Cách mỉm cười tung mình lên một cái nhảy lên, tay nhẹ nhàng ngắt hai đóa Tuyết-Trung-Liên rồi bay xuống đáp nhẹ nhàng trên lưng ngựa.

Trần-Gia-Cách trịnh trọng cầm hai đóa hoa trao cho thiếu-nữ. Vẻ kinh ngạc còn hiện ra trên nét mặt thiếu nữ, có lẽ vì nàng không ngờ chàng hái được một cách dễ dàng như vậy. Đôi tay thiếu nữ run run, đưa ra cầm lấy hai đóa hoa. Một vài giọt lệ bỗng dung trào xuống đôi má hồng xinh xắn.

Trời cũng đã sắp tối. Hai người kiếm một chỗ ngồi nghỉ ngơi. Thiếu-nữ nhóm lửa nướng thịt mời Trần-Gia-Cách ăn. Nàng mỉm cười hỏi:

-Người không sợ chết sao?

Trần-Gia-Cách cười đáp:

-Sợ chứ! Nhưng không hái được hai đóa hoa kia cho cô thì còn sợ nhiều hơn nữa.

Nàng lấy một đóa Tuyết-Trung-Liên đưa cho Trần-Gia-Cách nói:

-Cái này phần người!

Trần-Gia-Cách định từ chối nhưng lạ lùng thay, giọng nói êm ái kia như có một sức mạnh vô hình kéo bàn tay chàng ra nhận lấy.

Thiếu-nữ lại nói:

-Người thật là dũng cảm. Võ nghệ thật là giỏi.

Lấy tay chỉ chung quanh, thiếu-nữ nói tiếp:

-Kìa người xem! Hoa trở đầy đồng! Đâu đâu cũng là hoa cả! Tôi thà ăn hoa còn hơn ăn thịt.

Trần-Gia-Cách nghe nói ngạc nhiên hỏi:

-Hoa mà cũng ăn được sao?

Thiếu-nữ đáp:

-Chứ sao! Từ nhỏ tới lớn, tôi ăn hoa nhiều đến nỗi cha tôi và các anh chị phải ngăn cấm. Nhưng sau thấy tôi vẫn khỏe mạnh không việc gì nên không ai cấm nữa.

Trần-Gia-Cách ngồi gần bên nàng, bỗng thấy hương thơm ngào ngạt tỏa ra, mà rõ ràng là không phải mùi Tuyết-Trung-Liên. Trong khoảnh khắc, Trần-Gia-Cách biết ngay là mùi hương từ trong người của nàng tỏa ra. Mùi hương làm cho chàng ngây ngất cả tâm hồn, thưởng thức mãi mà không biết chán. Nhưng rồi chàng chợt nghĩ ra hàng động của mình như thế là bất nhã liền ngồi ra xa một chút.

Nào ngờ thiếu nữ thấy vậy thì có vẻ không được vui nói:

-Tôi ăn hoa nhiều nên thân thể toàn là mùi hoa, khiến cho người ngửi thấy là khó chịu phải không?

Trần-Gia-Cách nghe nói vội vàng xua tay lia lịa nói:

-Không phải thế! Không phải thế! Xin cô nương chớ có hiểu lầm mà khổ cho tôi lắm!

Thấy tâm địa thiếu-nữ tựa như một tờ giấy trắng, Trần-Gia-Cách lại càng mến nàng.

Chàng liền đem những chuyện vui thời thơ ấu kể cho thiếu nữ nghe. Nàng lắng tai nghe từng chuyện chàng kể ra vẻ thích thú vô cùng.

Thiếu-nữ sau đó đem tình hình chiến sự ra kể cho chàng nghe. Được biết đại quân Triệu-

Huệ đang thẳng thế, Trần-Gia-Cách cảm thấy buồn, lo lắng vô cùng.

Thiếu-nữ nói:

-Quân Mãn đông quá! Chúng tôi chỉ còn biết cách rút về phía Tây mà cố thủ, hy vọng chúng không tiếp tế kịp lương thực mà chết bỏ xác ngoài Quan-Bích thôi!

Nghỉ ngơi qua đêm, mai sáng hai người lại tiếp tục lên đường. Nghe tiếng sột soạt, hai người thấy một con nai tơ từ đâu chạy ra, phía sau là 5-6 tên Thanh-binh đuổi theo, giương cung định bắn.

Thiếu-nữ thấy thế vội la lên:

-Đừng bắn! Đừng bắn!

Đám Thanh-binh ngược mắt nhìn. Trông thấy thiếu nữ, cả đám không hiểu sao đều dừng lại thôi khôn bắn nữa. Con nai tơ chạy đến đằng sau con ngựa hồng của thiếu nữ trốn.

Trần-Gia-Cách xuống ngựa, ôm con nai tơ khẽ vuốt ve.

Bọn Thanh-binh cầm vũ khí xông lại định làm dữ, thiếu nữ lại quát lên:

-Mau buông hết vũ khí xuống.

Đám Thanh-binh chưa kịp lên tiếng đã lần lượt từng tên ngã nhào lăn ra đất. Thì ra Trần-Gia-Cách đã ngầm dùng chỉ lực theo phương pháp ‘Cách không điểm huyết’ mà hạ chúng.

Chàng nhảy tới bắt một tên kéo dậy hỏi:

-Chúng bây đi đâu?

Tên quân sợ quá, khai rằng:

-Chúng tôi 6 người vâng lệnh cấp trên đến Tinh-Tinh đón tiếp một người.

Trần-Gia-Cách lớn tiếng tra khảo:

-Người ấy là ai? Tên họ là gì?

Tên quân đáp:

-Ông ta là Thông-Lãnh Ngự-Lâm-Quân. Còn tên họ là gì thì chúng tôi không được biết.

Trần-Gia-Cách trợn mắt nạt nộ:

-Đưa công văn cho ta xem!

Thấy tên quân có vẻ do dự, Trần-Gia-Cách tự động thò tay vào trong áo hắn móc công văn ra xem. Đột nhiên chàng giật mình đánh thót một cái khi thấy trên công văn đề:

“Trình quan Thống-Lãnh Trương-Siêu-Trọng”

Trần-Gia-Cách cau mày, lẩm bẩm:

-“Quái lạ! Hôm nọ trên Bắc-Cao-Phong rõ ràng Trương-Siêu-Trọng đã bị sư huynh của y là Mã-Chân dẫn về núi Võ-Đang quân thúc rồi! Làm sao mà hắn lại đến được xứ Hối này chứ?”

Trần-Gia-Cách mở công văn ra xem, thấy đại ý nói rằng Trương-Siêu-Trọng lãnh chiếu chỉ của Càn-Long sang xứ Hối ra lệnh cho Triệu-Huệ phải lui binh. Chỉ vì bận công vụ nên Triệu-Huệ không đích thân đón tiếp được mà đành phải sai 6 tên lính tâm phúc đến đèo Tinh-Tinh để đón tiếp.

Trần-Gia-Cách xem xong nghĩ thầm:

-“Đây là một việc tốt, ta không nên cản trở!”

Đoạn chàng trả lại công văn, giải huyết cho cả 6 tên quân rồi cùng với thiếu-nữ tiếp tục cuộc hành trình. Đi thêm vài ngày nữa, bỗng hai người thấy phía đằng trước có một đám quân đang tiến tới.

Thiếu-nữ chợt vui mừng reo lên:

-Đó là quân nhà!

Quả y như lời thiếu nữ, một đội quân lính người Duy từ từ tiến lại gần. Trông thấy mặt thiếu-nữ, người đội trưởng lập tức xuống ngựa đến trước mặt nàng thi lễ, tỏ ra hết sức cung kính.

Nghe thiếu nữ nói vài câu, người đội trưởng quay sang phía Trần-Gia-Cách chào hỏi, nói:

-Người anh em thật khổ công quá! Cầu xin A-La ban phúc lành cho huynh đài!

Sau đó, y đưa Trần-Gia-Cách vào lều nghỉ ngơi, đem thức ăn và rượu đến cho chàng dùng. Trần-Gia-Cách yêu cầu được tiếp kiến Mộc-Trác-Luân. Người đội trưởng nói:

-Tộc trưởng của chúng tôi còn bận đi quan sát tình hình trận địa. Lúc nào người về, tôi xin thông báo ngay lập tức.

Chàng lại hỏi về thân thể thiếu-nữ áo trắng. Người đội trưởng cười khúc khích đáp:

-Ngoài ‘nàng’ ra thì còn ai xinh đẹp đến thế? Tôi nay có cuộc ủy lan đại hội, mời người anh em đến tham dự, sẽ gặp mặt Tộc-trưởng chúng tôi tại đó.

Đến tối, người đội trưởng tới dẫn Trần-Gia-Cách đến một vùng đất lớn, đèn đuốc sáng

ngồi. Các quân sĩ, thanh thiếu niên người Duy tụ họp tại đó đông như kiến cỏ. Sau đó là một bữa tiệc linh đình được dọn ra. Tiếng nhạc hùng trời lên, một đoàn người từ trong lều chủ tướng bước ra. Đi đầu là Mộc-Trác-Luân, và con trai lớn Tiêu-A-Y đi ngay sát một bên ông.

Mộc-Trác-Luân giơ cao hai tay lên, tất cả mọi người đều hướng về bức tượng Chân-Thần A-Tráp lễ bái.

Tế thần xong, Mộc-Trác-Luân nói lớn:

-Các bạn chiến sĩ đã có gia đình xin ráng chịu cực đêm nay canh gác để cho các thanh niên độc thân được vui một đêm.

Mộc-Trác-Luân lại vẫy tay. Tù và truyền hiệu lệnh. Ba đội quân đi hành một kéo ra ngoài, tay trái giắt ngựa, tay phải cầm đao. Tiêu-A-Y lên ngựa hướng về các thanh niên bên trong nói lớn:

-Chân-Thần bảo vệ các người. Mong các người được vui trọn đêm nay với người yêu.

Đám thanh niên bên trong cùng nhau hô lớn một lượt:

-Chân-Thần bảo vệ tất cả chúng ta. Cảm ơn các người đã vì chúng ta mà chịu cực khổ.

Tiêu-A-Y sau đó khê vung đao một cái, kéo ba đội quân ra ngoài. Trần-Gia-Cách trông thấy quân đội họ có quy củ đâu ra đó thì trong lòng rất vui mừng.

Lúc ấy nhạc lại trời lên những điệu êm dịu, cửa trường dinh mở rộng ra. Từng đoàn thiếu nữ Duy kéo đến trong y phục rực rỡ, trên đầu đội mào thêu chỉ vàng, chỉ bạc lấp lánh, chạy vòng quanh những đồng lửa ca múa.

Bỗng nhiên Trần-Gia-Cách chú ý đến hai cô thiếu nữ vừa chạy đến gần bên Mộc-Trác-Luân. Một cô mặc áo trắng, đúng là thiếu nữ đi cùng với chàng tới đây. Còn cô mặc áo vàng, trên đầu có giắt một chiếc lông phỉ thủy thì không ai khác hơn là Thúy-Vũ Hoàng-Sam Tiêu-Thanh-Đồng.

Trần-Gia-Cách nghĩ thầm:

-“Thiếu nữ áo trắng kia phải chăng là em ruột Tiêu-Thanh-Đồng? Thì ra cái hình vẽ trên ngọc bình kia chính là tiêu tượng của nàng! Thảo nào mà ta trông có vẻ quen quen. Hình vẽ trên ngọc bình tuy linh động, đẹp thật, nhưng cũng chỉ diễn tả được phần nào sắc đẹp của nàng mà thôi!”

Tiếng nhạc đột nhiên ngừng lại. Mộc-Trác-Luân đứng dậy nói lớn:

-Trong Khả-Lan-Kinh, thánh tục có chỉ đạo cho chúng ta ở chương 2, tiết 190 rằng: ‘Các

người phải tự biết đứng lên đánh lại kẻ xâm lăng'. Chương thứ 20, tiết 39 cũng bảo: 'Kẻ bị xâm lăng phải kháng cự mới tự cứu mình được'. Nếu các người gặp nguy hiểm, Chân-Thần A-Tráp sẽ phù hộ, vì ngài là bậc toàn năng. Kẻ nào bị khinh khi đè nén, Chân-Thần A-Tráp cũng sẽ cứu hộ các người chống trả lại.

Tất cả nghe nói đều vỗ tay lớn hoan hô. Mộc-Trác-Luân lớn tiếng nói:

-Giờ đây xin tất cả mọi người cùng nhau vui vẻ!

Tiếng ca tiếng hát lại lừng vang, thanh niên thiếu nữ nhập tiệc ăn uống vui vẻ, hả hê.

Từng cặp trai gái nắm tay nhau nhảy múa chung quanh các đồng lửa. Trần-Gia-Cách liếc nhìn, thấy Tiêu-Thanh-Đồng và thiếu nữ áo trắng vẫn cùng ông ta nói cười vui vẻ. Chàng lại nghe một binh sĩ người Duy nói chuyện với viên đội trưởng rằng:

-Hương Hương công-chúa của chúng ta chẳng hay đã tìm được ý trung nhân? Không biết ai sẽ là người được diễm phúc nhất ở trên thế gian này?

Thình lình, thiếu nữ áo trắng đứng dậy bước ra ngoài. Mộc-Trác-Luân thấy vậy thì mừng thầm. Nhưng Tiêu-Thanh-Đồng thì lộ vẻ ngạc nhiên.

Thì ra thiếu nữ áo trắng kia chính là con gái của Mộc-Trác-Luân, em ruột của Tiêu-Thanh-Đồng, được mọi người gọi là Hương Hương công-chúa. Nàng được mọi người xem như thần tiên, vì vậy không có một thanh niên nào dám ôm mộng mà đoái tưởng đến. Vì vậy, khi thấy Hương Hương công chúa bước ra chỗ múa hát thì ai nấy đều ngạc nhiên mà hồi hộp. Hương Hương công chúa đi vòng mấy bước rồi chạy quanh các đồng lửa miệng kêu lên:

-Ai là người tặng em đóa Tuyết-Trung-Liên? Ai là người cứu em thoát khỏi tay binh lính giặc Thanh? Em đi tìm người ấy đây!

Trần-Gia-Cách nghe nàng nói bỗng 'tá hỏa tam tinh', thần trí như mê sảng chưa biết phải làm thế nào thì một bàn tay mềm mại trắng như tuyết, mát như suối thình lình nắm lấy tay chàng, khẽ vai sát ngực dắt ra ngoài.

Trần-Gia-Cách ngẩn người ra. Tuy chân bước đi mà trong lòng hồi hộp. Tất cả các thanh niên thiếu nữ đều la ó tung bừng. Tiếng nhạc lại du dương trôi lên những cung điệu tình tứ yêu đương.

Theo phong-tục của người Duy, việc dựng vợ gả chồng vẫn do cha mẹ định đoạt. Tuy nhiên hội 'ủy lan' là cơ hội tốt để cho trai gái tự chọn lấy người mình yêu thương.

Mộc-Trác-Luân và Tiêu-Thanh-Đồng vẫn chưa biết tin Trần-Gia-Cách đến. Vì vậy, ai

cũng đành ninh rằng Hương Hương công chúa chọn một thanh niên người Duy nào đó làm ý trung nhân. Hai người đang thử cố gắng suy nghĩ xem Hương Hương công chúa chọn ai thì nàng dẫn Trần-Gia-Cách đến bên hai người cùng ngồi.

Không ai bảo ai, mà cả Mộc-Trác-Luân lẫn Tiêu-Thanh-Đông đều trợn tròn há hốc. Vừa lúc ấy, tiếng mõ từ xa vang lên báo hiệu có chuyện quân tình cấp bách. Mọi người nghe xong liền lập tức giải tán cuộc vui. Tất cả các thanh niên đều trở về vị trí sửa soạn tác chiến...

Chú thích:

(1-) Khuyển hóa: lạc quyền.

(2-) Quan-Bích: sa-mạc Gobi.

hết: [Hồi 26](#)

Kim Dung

Thư Kiếm Ân Cừ Lục

Hồi 27

**Dùng tài khắc phục chiêu cường địch
Ra sức tranh phong cứu mỹ nhân**

Hai kỵ-mã Duy phi ngựa đến trước mặt Mộc-Trác-Luân nói:

-Triệu-Huệ cho sứ giả tới nói chuyện.

Mộc-Trác-Luân liền cho vào. Sứ giả là một người mặt mũi sáng sủa, tên Hoa-Nhĩ-Đạt, có bốn viên dũng tướng đi theo hộ vệ. Vừa thấy Mộc-Trác-Luân, y trình lên một tờ giấy.

Mộc-Trác-Luân bèn mở ra đọc. Thì ra đây là một ‘tối hậu thư’ của Triệu-Huệ, ra lệnh cho Mộc-Trác-Luân một là phải đầu hàng, hai là ngày hôm sau phải quyết chiến. Tối hậu thư này đòi Mộc-Trác-Luân phải phê vào. Nó có thể là một hàng thư hoặc là một chiến thư, tùy theo sự chọn lựa của Mộc-Trác-Luân. Nếu Mộc-Trác-Luân không chịu hàng, đoàn quân Chinh-Tây sẽ giết hết không chừa bất cứ một động vật nào biết đi hay biết bò của xứ Hồi.

Nghe lời thơ phách lối của Triệu-Huệ và thái độ ngạo mạn vô lễ của tên sứ giả Hoa-Nhĩ-Đạt, tất cả người Duy ai nấy đều giận dữ chẳng cùng. Mộc-Trác-Luân bèn đuổi Hoa-Nhĩ-Đạt về. Nhưng y cương quyết đòi Mộc-Trác-Luân phải trả lời để y về trình lại với Triệu-Huệ.

Mộc-Trác-Luân còn đang phân vân chưa biết phải làm gì thì Hương Hương công chúa nói với Hoa-Nhĩ-Đạt:

-Các người cứ về! Ta sẽ đích thân sang dinh nói chuyện với Triệu-Huệ.

Mọi người nghe Hương Hương công-chúa nói đều giật mình. Hoa-Nhĩ-Đạt bỗng vỗ tay một cái nói với bốn viên dũng tướng đi theo hộ vệ:

-Các vị hãy cho bọn chúng thấy sơ qua thần lực của quân đội Chinh-Tây đi!

Một tên đến gần thân cây có buộc một con lạc đà, hai tai ôm lấy nhô lên khỏi mặt đất.

Thuận chân, hấn đá một cước vào hông con lạc đà khiến con vật đau quá, phóng đi như ngựa. Một tên khác phi thân chạy tới, nắm một chân con lạc đà kéo trở về chỗ cũ. Tên thứ ba nhảy lớn giáng một quyền ngay đầu con lạc đà một cái vỡ sọ chết tốt. Tên thứ tư bước tới nắm hai chân sau của xác lạc đà thả ra xa đến cả chục trượng.

Nhiều người lắc đầu le lưỡi, khiếp sợ thần lực của cả bốn tên. Một trong bốn tên vênh váo, nói lớn như thách thức:

-Bọn ta là bốn anh em ruột họ Hốt-Luân. Ta Đại Hổ, còn ba em ta đây là Nhị Hổ, Tam Hổ và Tứ Hổ. Bọn người có ai dám thử sức với anh em chúng ta chẳng?

Trần-Gia-Cách đứng dậy, tiến ra cười mai mỉa, nói:

-Thế mà cũng gọi được là thần lực à? Ba cái trò ấy chỉ có đem ra dọa con nít được mà thôi. Chỉ cần một người võ nghệ tầm thường, yếu sức như ta cũng dám chấp cả bốn đứa chúng bây rồi!

Tên sứ giả thấy chàng mặc y phục của người Duy nên tưởng chàng là một trong những thuộc hạ của Mộc-Trác-Luân. Lại nghe chàng đòi chấp cả bọn Hốt-Luân Tứ-Hổ thì không khỏi bụm miệng cười.

Tiêu-Thanh-Đồng hoảng sợ chạy đến gần nói:

-Đừng Tổng-Đà-Chủ! Đại ca không nên liều lĩnh như thế!

Trần-Gia-Cách thấy Tiêu-Thanh-Đồng lo lắng cho mình thì hết sức cảm động, lên tiếng trấn an nài:

-Cô nương cứ yên tâm. Tôi dẫu hèn cũng chẳng coi cái đám này ra gì đâu.

Mộc-Trác-Luân cũng bước tới khuyên can:

-Tổng-Đà-Chủ vì người Duy mà ra tay giúp đỡ thật không còn gì quý bằng. Nhưng đừng nên đem thân mình ra mà mạo hiểm với cái đám liều mạng này, không bỏ chút nào cả!

Trần-Gia-Cách vẫn một giọng cương quyết:

-Lão anh hùng cứ tin vào tôi, không sao đâu!

Chỉ có Hương Hương công chúa là bình tĩnh như không, thản nhiên nói:

-Phụ thân và tỷ tỷ đừng lo. Anh ấy nói không sao tức là không việc gì đâu!

Trần-Gia-Cách hiên ngang bước tới nói:

-Bây giờ ta đứng im cho một tên đánh trước. Nếu ta ngã kẻ như là thua, mà chết kẻ như là xui xẻo, không oán trách gì ai cả. Nhưng nếu ta không ngã thì tên nào đó, phải để yên cho ta đánh lại. Nếu ta đánh ngã được đứa thứ nhất thì đứa thứ hai bước ra đánh tiếp. Chúng

bây còn gì thắc mắc nữa không?

Dứt lời, Trần-Gia-Cách ưỡn ngực ra, miệng cười tươi tỉnh nói:

-Bọn bây đã sẵn sàng chưa? Đứa nào muốn đánh trước ra ngay đi thôi!

Hốt-Luân Đại Hổ nghe nói liền nhảy ra vận toàn lực đánh một quyền vào ngay ngực Trần-Gia-Cách. Quyền vừa đánh trúng Trần-Gia-Cách, Hốt-Luân đại hổ cảm tưởng như da thịt của đối phương như lõm vào, và quyền của mình như đánh vào một khối bông goòng.

Trần-Gia-Cách vẫn đứng trơ trơ, cười hỏi:

-Thế nào?

Hốt-Luân Đại Hổ đỏ mặt, chỉ còn biết đứng im vận nội công chờ cho địch thủ đánh lại.

Trần-Gia-Cách khoan thai bước tới vung tay khẽ đánh nhẹ vào người Đại Hổ. Ngọn quyền trông nhẹ nhàng như phui bụi, ấy thế mà cả thân hình to lớn của Đại Hổ ngã lăn xuống đất như một thân cây bị đốn.

Nhị Hổ trông thấy thế liền nhảy vào trợ chiến. Trần-Gia-Cách đưa hai ngón tay điểm vào huyệt đạo rồi bẻ y ‘cắm’ đầu xuống lỗ hổng ban nãy tên Đại Hổ nhổ cây. Tam Hổ vừa chạy đến đã bị Trần-Gia-Cách tổng cho một cước bay ra xa, ngã nằm trên xác con lạc đà. Tứ Hổ mới vung tay đã bị Trần-Gia-Cách tóm gọn ném chông lên thân thể của Tam Hổ. Chỉ trong nháy mắt, Trần-Gia-Cách đã hạ được bọn ‘Tứ-Hổ’ một cách dễ dàng chẳng chút phí sức. Người Duy thích thú, vỗ tay hoan hô vang dậy một trời.

Đám Hốt-Luân Tứ-Hổ từ từ đứng dậy tiến lại gần Trần-Gia-Cách. Ai cũng tưởng chúng thẹn quá hóa giận sẽ ăn thua đủ với chàng. Nhưng trái với sự tiên liệu của mọi người, cả bốn tên vòng tay lại, cùng nhau thi lễ, ôn tồn nói:

-Bản lãnh của người thật là có một không hai. Anh em chúng tôi không phải là đối thủ.

Dứt lời, bốn tên lại cùng nhau thi lễ thêm một lượt để tỏ lòng kính phục. Thấy chúng đổi thái độ, Trần-Gia-Cách cũng khiêm tốn đáp lễ lại. Cả bốn tên nắm chặt tay Trần-Gia-Cách ra vẻ thân thiện, không chút thù hằn.

Đi tới trước mặt Mộc-Trác-Luân, bọn chúng cúi đầu nói:

-Chúng tôi giết chết một con lạc đà của các người, thật là không nên không phải chút nào. Xin để lại bốn con ngựa để đền bù.

Nhưng Mộc-Trác-Luân xua tay, từ chối nói:

-Các người biết lỗi là quý lắm rồi, không cần phải đền bù làm gì.

Tên sứ giả Hoa-Nhĩ-Đạt nhìn thấy tình hình tỏ ra hết sức bức bối liền hối thúc bọn Hốt-Luân Tứ-Hồ đi về. Trước khi đi, hắn không quên nhìn Hương Hương công chúa hỏi:

-Nàng dám tới nói chuyện với Nguyên-Soái của chúng ta đấy chứ?

Hương Hương công chúa nghiêm sắc mặt nói:

-Sợ gì mà không dám? Ta cũng muốn thử xem qua một phen cho biết mặt hắn.

Sứ giả của Triệu-Huệ về rồi, Mộc-Trác-Luân mời Trần-Gia-Cách vào trong hồ trưởng.

Tiêu-Thanh-Đồng và Hương Hương công chúa cũng đi theo.

Phân ngôi chủ khách xong, Mộc-Trác-Luân hỏi:

-Ngọn gió lành nào đưa Tổng-Đà-Chủ đến đây?

Trần-Gia-Cách chưa kịp trả lời thì Hương Hương thắc mắc hỏi vì sao cha nàng lại gọi

Trần-Gia-Cách là Tổng-Đà-Chủ. Mộc-Trác-Luân cười nói:

-Con chưa biết đó thôi, vị anh hùng này là Tổng-Đà-Chủ của Hồng Hoa Hội, một tổ chức ‘kháng Thanh phục Minh’ lớn mạnh, quy tụ không biết bao nhiêu là nhân tài và cao thủ.

Vị Tổng-Đà-Chủ này là đại ân nhân của dân tộc ta và gia đình ta đó. Người đã giúp chúng ta thoát lại được Khả-Lan-Kinh, còn cứu sống mạng của chị con nữa. Không những thế, người còn cho người đến báo tin cho chúng ta biết trước là Triệu-Huệ đem quân đến xâm lăng, nhờ vậy mà chúng ta mới biết trước để đề phòng. Ngoài ra người còn chỉ huy anh em Hồng Hoa Hội đoạt lương của quân Thanh tại sông Hoàng-Hà, nhờ vậy mà giúp được chúng ta thoát được nhiều cơn nguy hiểm. Thật ân đức của Tổng-Đà-Chủ đây to lớn như trời biển, khó nói cho vừa.

Hương Hương nghe cha kể lại như vậy thì lại càng kính phục và quý mến Trần-Gia-Cách hơn nhiều nữa. Nàng nói:

-Vị Tổng-Đà-Chủ đây thật là tốt bụng, không giống như bọn Mãn-Thanh hung ác.

Trần-Gia-Cách dùng lời khiêm tốn đáp lại. Sau đó, chàng tường thuật lại cho Mộc-Trác-Luân rõ mọi chuyện, đồng thời nói rõ lý do về sự có mặt của chàng tại nơi này.

Mộc-Trác-Luân tỏ ý muốn nhờ Trần-Gia-Cách đem chiến thư lại giao cho Triệu-Huệ.

Chàng khẳng khái nhận lời ngay. Hương Hương công chúa tha thiết nói:

-Chị Tiêu-Thanh-Đồng đã lập được nhiều chiến công trên trận mạc. Chỉ còn con là chưa đóng góp được gì cho xứ sở và dân tộc. Vậy cha cho con đi sứ lần này đi!

Tiêu-Thanh-Đồng biết em gái mình rất quyến luyến Trần-Gia-Cách nên rất muốn đi theo chàng. Nàng cũng cố nói vào:

-Xin cha cứ cho em con nó đi. Con tin rằng không sao đâu.

Mộc-Trác-Luân cực chẳng đã đành phải chiều ý. Sau đó, ông lấy giấy bút hạ chiến thư. Trong thư chỉ có vồn vẹn một hàng chữ:

“Chống xâm lăng, dẹp bạo tàn. Thần A-Tráp sẽ giúp ta.”

Hôm sau, Trần-Gia-Cách cùng Hương Hương công chúa đi ngựa sánh đôi, tới dinh Triệu-Huệ để giao chiến thư.

Nghe sứ giả Hồi đến, Triệu-Huệ liền cho người mời vào. Trần-Gia-Cách cùng Hương Hương công chúa nhìn quanh thấy cờ xí ngập trời, tiếng trống vang rền khắp nơi. Quân lính hàng ngũ chỉnh tề từng đội do các tướng chỉ huy, gươm đao sáng ngời, khí thế vô cùng dũng mãnh. Ngoài ra còn có thêm 2000 thiết-giáp quân (#1) cầm vũ khí sắp hàng hai đứng chực sẵn ngoài cửa dinh.

Trước lực lượng phô trương hùng hậu của quân Thanh, Hương Hương công chúa chỉ mỉm cười, không chút sợ sệt bình tĩnh cùng với Trần-Gia-Cách bước vào.

Hương Hương công chúa cầm chiến thư trên tay. Triệu-Huệ quay lại tả hữu, nạt lớn:

-Lấy thư cho ta xem!

Một tên lính tâm phúc của Triệu-Huệ bước tới. Hương Hương công chúa dúm bức thư vào trong tay hắn, khẽ nở một nụ cười. Tên quân như bần thần, chỉ biết đứng trân trân ra mà ngó. Hương Hương công chúa bèn lấy ngón tay chỉ lên chỗ Triệu-Huệ, xô nhẹ hắn một cái. Tên quân lúc đó mới như ‘tỉnh mộng’ quỳ xuống dâng thư lên.

Thấy tên quân tâm hồn như thất điên bát đảo, Triệu-Huệ cả giận ra lệnh:

-Mau đem hắn ra chém đầu!

Tên quân sau đó bị 5-6 tên lính khác tới giải đi. Chẳng bao lâu sau, quân sĩ đem về một cái mâm có đầu tên quân nọ trên đó.

Thấy Triệu-Huệ quá ác, nữ giết một tên quân tâm phúc chỉ vì y say mê sắc đẹp của nàng, Hương Hương động mối thương tâm nhìn đầu tên quân xấu số kia mà nhỏ lệ. Những tên quân khác trông thấy vậy đều cúi đầu, xúc động ra mặt.

Triệu-Huệ bỗng tự nhiên trầm giọng, nói:

-Đem nó đi chôn cất cho tử tế.

Mở chiến thư ra đọc, Triệu-Huệ ‘hừ’ một tiếng nói:

-Ngày mai quyết chiến! Các ngươi mau về thôi!

Trần-Gia-Cách đi theo Hương Hương công chúa ra ngoài. Đột nhiên chàng nghe rõ tiếng người mặc sắc phục võ quan bên trái nói:

-Triệu nguyên-soái! Nếu được đưa con gái này, Hoàng-Thượng ắt mãn nguyện vô cùng. Nghe giọng nói quen thuộc, Trần-Gia-Cách quay lại. Người buông câu nói vừa rồi chính là Trương-Siêu-Trọng. Và mặc dù Trần-Gia-Cách cải trang là một người Duy, Hỏa-Thủ Phán-Quan cũng nhận ra được chàng ngay.

Trương-Siêu-Trọng khẽ tung mình một cái, nhắm Trần-Gia-Cách tung ra một chưởng, còn một tay định chop lấy Hương Hương công chúa. Trần-Gia-Cách vội vàng lách qua một bên tránh né chưởng pháp của y, một tay đưa ra, khẽ đẩy Hương Hương công chúa ra đằng sau. Trần-Gia-Cách dù ngăn ngừa không cho Trương-Siêu-Trọng bắt được Hương Hương công chúa nhưng cổ tay của chàng bị hấn chụp trúng.

Trần-Gia-Cách quát lên một tiếng, vung chưởng đánh Trương-Siêu-Trọng ngay bả vai khiến y bật ra sau, lùi lại vài bước. Thừa cơ hội, Trần-Gia-Cách ôm ngang hông Hương Hương công chúa phi thân ra bên ngoài. Quân sĩ chung quanh tuy đông nhưng không ai giúp sức Trương-Siêu-Trọng, còn lui lại mở rộng đường để khỏi vướng chân Trần-Gia-Cách và Hương Hương công chúa.

Trần-Gia-Cách đặt Hương Hương công chúa lên yên ngựa nói:

-Mau chạy đi! Để tôi cản đường hấn lại cho!

Hương Hương công chúa nũng nịu nói:

-Không! Em chờ anh hạ hấn xong rồi mình về cùng một lượt.

Trương-Siêu-Trọng lúc đó cũng đã đuổi đến nơi. Hấn nhìn Trần-Gia-Cách với ánh mắt căm hận nói:

-Chào Tổng-Đà-Chủ! Không ngờ chúng ta có dịp gặp lại nhau hả!

Trương-Siêu-Trọng phi thân nhảy tới định bắt Hương Hương công chúa, Trần-Gia-Cách lập tức nhảy tới vung song chưởng trên không đánh vào người y, mạnh như bão táp.

Trương-Siêu-Trọng cả kinh, vận toàn lực dùng song chưởng đón lại. ‘Ầm ầm’ hai tiếng, cả Trương-Siêu-Trọng lẫn Trần-Gia-Cách đều bị chưởng phong dôi ngược lại. Cả hai tung mình trên không, lộn ngược lại đáp nhẹ nhàng xuống đất. Chân vừa chạm đất, cả hai

lại cùng xông tới đánh nhau một trận kịch liệt.

Triệu-Huệ bỗng truyền lệnh cho các vệ sĩ bắt sứ giả lại. Trần-Gia-Cách bận giao tay với Trương-Siêu-Trọng không có cách nào bảo vệ Hương Hương công chúa nên thầm kêu khổ trong lòng.

Bỗng nhiên bốn người từ đâu nhảy ra miệng quát lớn:

-Ngừng tay! Nếu ai đụng đến hai người này thì chúng tôi quyết không khách sáo đâu!

Thì ra đó là bốn anh em họ Hốt-Luân. Đại Hổ đứng ra hướng về phía Triệu-Huệ nói lớn:

-Lúc chúng ta đi sứ, họ dùng lễ mà đãi chúng ta. Bây giờ họ là khách tới đây, chúng ta không dùng lễ mà tiếp lại được sao? Như vậy có phải là anh hùng hảo hán không?

Lời nói của Đại Hổ quả mang nhiều chính khí khiến cho bọn vệ sĩ đứng im không nói được một lời, mà chính bản thân Triệu-Huệ cũng phải thẹn. Y liền truyền lệnh cho đám vệ sĩ lui lại tức thì.

Lúc đó, Trương-Siêu-Trọng rút ra mấy mũi phù-dung châm phóng tới, Trần-Gia-Cách vội vàng lấy mấy quân cờ ném ra, gạt hết mấy mũi ám khí của y xuống đất. Trương-Siêu-Trọng chỉ đợi có thể liền phóng một cái thật lẹ lên giờ tay định chop lấy Hương Hương công chúa.

Nhưng Hòa-Thủ Phán-Quan không ngờ Trần-Gia Cách đã đề phòng trước điều này. Vừa thấy y tung mình, Trần-Gia-Cách đã xoay người một vòng phóng lên. Thoắt một cái, Trần-Gia-Cách đã đứng sau Trương-Siêu-Trọng, dùng một tay kẹp cổ hắn, còn tay kia rút thanh đoản kiếm chĩa ngang hông Hòa-Thủ Phán-Quan nói:

-Nếu bây giờ ta muốn giết mi thì có khó gì? Nhưng thôi, tha mạng cho mi thêm một lần nữa đó. Lần sau mà còn giở mấy cái thói dê hèn thì chớ trách ta đó nhé!

Nhanh như chớp, Trần-Gia-Cách ra tay điểm huyệt Trương-Siêu-Trọng để y không làm khó được hai người, rồi lên ngựa cùng Hương Hương công chúa tẩu thoát.

Hai người chạy được một khúc bỗng thấy cát bụi tung lên mịt mù ở phía sau. Trần-Gia-Cách nói:

-Có truy binh!

Trần-Gia-Cách sau khi đụng độ với Trương-Siêu-Trọng thì nội lực cũng bị hao tổn không ít, cảm thấy tinh thần có phần uể oải. Hương Hương liền đem ra một bình sữa nhỏ đưa cho Trần-Gia-Cách. Uống sau bình sữa, Trần-Gia-Cách cảm thấy dễ chịu lại được phần nào. Chàng cùng Hương Hương công chúa giục ngựa chạy lẹ hơn.

Khi bỏ xa được đám truy binh thêm một khúc, Trần-Gia-Cách cùng Hương Hương công chúa lại trông thấy cát bụi mịt mù phía trước mặt.

Trần-Gia-Cách liền giục ngựa lên phía trước để bảo vệ cho Hương Hương công chúa.

Tiếng vó ngựa đằng trước càng lúc nghe càng rõ. Một đoàn kỵ-mã chừng 7-8 người đang tiến dần lại phía hai người.

Khi hai bên gần chạm mặt nhau, người kỵ-mã đi đầu bỗng nhảy xuống ngựa, lớn tiếng gọi:

-Có phải Tổng-Đà-Chủ đây không?

Khi nhận ra người ấy, Trần-Gia-Cách mừng rỡ lên tiếng:

-Kìa, Chương thập ca! Có phải tất cả là anh em chúng ta đó không? Mau lại đây giúp tôi với, có truy binh.

Chương-Tấn cười sung sướng nói:

-Được! Tổng-Đà-Chủ cứ nghỉ ngơi, để bọn cầu quân đó cho tôi cùng mấy anh em.

Dứt lời, Chương-Tấn quay lại nói lớn với đám kỵ mã rằng:

-Anh em! Bọn Thanh-binh kia dám đuổi theo Tổng-Đà-Chủ của chúng ta. Hãy cùng nhau cho chúng biết mùi lợi hại.

Đám người cùng nhau hô lớn lên phi ngựa tiến lên như bay. Như những con hổ tung hoành giữa đàn dê, đám hào kiệt tha hồ mặc sức chém giết quân Thanh. Chỉ trong chốc lát, cả đám truy binh đã bị giết sạch, không còn lấy một tên.

Giết giặc xong, quân hùng dẫn nhau tới ra mắt Trần-Gia-Cách. Nào là vợ chồng Văn-Thái-Lai và Lạc-Băng, vợ chồng Từ-Thiện-Hoảng và Châu-Ỗ, lại có cả Vệ-Xuân-Hoa và Tâm-Nghiệm. Nhìn thấy một người mặc đồ hòa thượng, đội mũ tăng, cầm ống sáo vàng, Trần-Gia-Cách vừa ngạc nhiên vừa mừng rỡ hỏi:

-Có phải thập-tứ đệ đó không?

Người ấy gật đầu đáp:

-Chính là đệ đây. Tổng-Đà-Chủ vẫn mạnh giỏi?

Mọi người chưa chào hỏi nhau được mấy câu lại thấy cát bụi tung lên mịt mù phía sau.

Văn-Thái-Lai nói:

-Đoàn quân này đông lắm. Ít nhất cũng vài ngàn người. Chúng ta chạy về hướng vào bây giờ?

Trần-Gia-Cách nghĩ thầm trong bụng:

-Tổng hành dinh của Mộc-Trác-Luân lão anh hùng đóng ở hướng Tây. Nếu chúng ta chạy về hướng đó để quân Thanh rượt theo thì nếu lỡ có chuyện gì có phải là làm hại cho Mộc lão anh hùng không?

Nghĩ như vậy, Trần-Gia-Cách nói:

-Chúng ta mau rút về hướng Nam.

Quần hùng theo đường chỉ của Trần-Gia-Cách nhắm hướng Nam đi thẳng. Chạy được một lúc khá xa, thấy quân Thanh còn lâu mới bắt kịp được, Trần-Gia-Cách đề nghị mọi người nên nghỉ ngơi để lấy sức. Và lại khi ấy, hầu hết người ngựa đã mệt cả rồi. Có muốn đi thêm cũng không thể được.

Mọi người theo kế của Từ-Thiện-Hoảng, dùng cát xây một bức tường để chống tên rồi cùng nhau đem lương khô và nước ra chia nhau dùng tạm.

Trần-Gia-Cách liền giới thiệu Hương Hương công chúa với tất cả. Mọi người ai nấy thấy nàng xinh đẹp dễ thương, lại là em ruột của Tiêu-Thanh-Đông nên ai cũng mến...

Trần-Gia-Cách kể lại mọi biến cố vừa qua, và cho mọi người hay tin chàng gặp mặt và đụng độ với Trương-Siêu-Trọng. Chàng lắc đầu nói:

-Rõ ràng Trương-Siêu-Trọng đã bị Võ-Đang chuồng môn nhân Mã đạo trưởng đem về quản thúc, sao y lại đến được Bắc-Kinh và có mặt nơi đây mới thật lạ kỳ!

Vệ-Xuân-Hoa bỗng chột lên tiếng:

-Phải rồi! Mãi lo công chuyện gắt rút ở đây nên chưa có dịp báo cáo lại mọi chuyện cho Tổng-Đà-Chủ nghe.

Sau đó, Vệ-Xuân-Hoa bắt đầu tường thuật, kể lại công tác của chàng vừa qua...

Chú thích:

(1-) Thiết-giáp quân: quân lính mặc giáp sắt.

hết: [Hồi 27](#)

Kim Dung

Thư Kiếm Ân Cừ Lục

Hồi 28

**Gian tặc tham danh tâm tán tận
Anh hùng vì nghĩa chí đồng thanh**

Vệ-Xuân-Hoa cùng với Thạch-Song-Anh lãnh nhận công tác của Trần-Gia-Cách giao phó tới Bắc-Kinh để dò xét tình hình. Hai ngày đầu chẳng có động tĩnh gì cả.

Nhưng đến ngày thứ ba, hai người tình cờ nhìn thấy Trương-Siêu-Trọng đi với Mã-Chân bên vệ đường. Dường như là hai người đang tranh cãi nhau về vấn đề nào đó rất là kịch liệt. Hai người bèn len lén đi theo để ý nghe ngóng.

Chiều tối, hai người nhìn thấy Mã-Chân và Trương-Siêu-Trọng đi vào trong một căn nhà cửa sơn màu đỏ. Mã-Chân ngồi trên một cái giường bằng đá, còn Trương-Siêu-Trọng thì đi qua đi lại.

Trương-Siêu-Trọng sau đó nói với Mã-Chân rằng y có việc phải đi Bắc-Kinh để lo vài việc khẩn cấp, và sau khi đi Bắc-Kinh về, Hoàng-Đế sẽ giao cho y một công tác đặc biệt đến xứ Hồi để bắt một người nào đó. Mã-Chân buộc Trương-Siêu-Trọng phải cương quyết từ chối nhưng Trương-Siêu-Trọng viện cớ rằng lệnh của Hoàng-Đế đã ban truyền nên y không dám vi chiếu. Hai người sau đó cãi nhau một trận kịch liệt. Cuối cùng Mã-Chân cả giận bước xuống giường nói:

-Trước mặt anh em Hồng Hoa Hội, ta đã hứa với họ. Nếu để cho người đi, ta còn, mặt mũi nào mà nhìn mặt họ nữa!

Trương-Siêu-Trọng hậm hực nói:

-Bọn chúng là bang hội phản phúc, có gì mà đại sư huynh phải bận tâm?

Mã-Chân nghe nói cả giận tuốt kiếm ra nói:

-Mi có nhớ lời sư phụ trăng trối không? Mi thật là đưa vong ân bội nghĩa, cong lưng uốn gối làm chó săn cho triều đình Mãn-Thanh. Mi thật là đưa vô sỉ. Ta quyết cùng mi sống

chết phen này.

Trương-Siêu-Trọng bỗng dịu giọng nói:

-Sư huynh không thích thì thôi, đệ không làm thế nữa. Để ngày mai đệ sẽ cùng sư huynh đi Hồ-Bắc.

Mã-Chân nghe nói thì hết giận tra kiếm lại vào vỏ, còn an ủi Trương-Siêu-Trọng vài câu. Hình như đã quá mệt, Mã-Chân nằm đặt mình lên giường ngủ. Trương-Siêu-Trọng mặt đờ đờ sát khí, đi đi lại lại không yên.

Đột nhiên Trương-Siêu-Trọng nghiêng răng, đứng dậy gọi lớn:

-Đại sư huynh!

Mã-Chân giật mình tỉnh dậy, còn đang dụi mắt thì bỗng hét lên thất thanh. Máu từ đôi mắt của ông bỗng nhiên nhỏ xuống. Thì ra Trương-Siêu-Trọng đã dùng phù-dung châm phóng mù đôi mắt của ông ta.

Trương-Siêu-Trọng sau đó nhảy tới đâm vào người Mã-Chân một kiếm ngay ngực. Vệ-Xuân-Hoa cùng Thạch-Song-Anh thấy bất nhẫn thì bất chấp nguy hiểm xông cả vào tấn công Trương-Siêu-Trọng.

Ngỡ là quân tiếp viện tới rất đông, Trương-Siêu-Trọng không dám ở lại đương cự, tìm đường tẩu thoát. Nhưng trước khi chạy, y còn phóng trúng Thạch-Song-Anh mấy mũi phù-dung châm. Hai người đến dìu Mã-Chân dậy thì ông ta chỉ nói được có vài lời rồi tắt thở.

...

Mọi người nghe đến đây ai nấy đều hết sức căm phẫn. Trần-Gia-Cách nghe đến đây cả giận nói:

-Tên súc sinh Trương-Siêu-Trọng này thật là khốn nạn! Không giết được hắn, Trần-Gia-Cách tôi thề không làm người sống trên cõi đời này nữa.

Xoay qua Vệ-Xuân-Hoa, Trần-Gia-Cách hỏi:

-Mã đạo trưởng lúc lâm chung đã nói những gì?

Vệ-Xuân-Hoa đáp:

-Đạo trưởng nói rằng: “Làm ơn nói lại với Lục sư đệ và Dur-Ngư-Đồng trả thù cho tôi”.

Tôi lo tâm liệm cho Mã đạo trưởng xong liền tìm ‘hấp thiết thạch’ để hút phù-dung châm ra cho thập-nhi đệ. Hiện tại y còn đang nằm dưỡng thương tại Song Liễu Tử Hồ Đồng ở Bắc-Kinh. Tôi sau đó đi Hà-Nam, gặp anh em Hồng Hoa Hội và Long-Môn hội cho biết

Tổng-Đà-Chủ đã lên đường sang xứ Hồi. Thời may, sau đó tất cả anh em lại tìm được thập-tứ đệ. Nghe tin Mã đạo-trưởng bị hại, thập-tứ đệ rất đau lòng liền cùng theo anh em đến đây để tìm gặp Tổng-Đà-Chủ, thời may lại gặp được ở đây.

Vừa lúc đó, cát bụi tứ phía bay lên mịt mù. Từ-Thiện-Hoàng hoảng hốt kêu lên:

-Nguy tai! Quân Thanh đã bủa vây kín cả bốn mặt. Thật khó lòng mà thoát ra được!

Trần-Gia-Cách nói:

-Đề đến đêm chúng ta sẽ phá vòng vây.

Đêm xuống, tuyết bắt đầu rơi. Hơi lạnh bốc lên thấu xương. Trần-Gia-Cách nói:

-Chúng ta có thể mở vòng vây để tẩu thoát được rồi.

Từ-Thiện-Hoàng nói:

-Thưa Tổng-Đà-Chủ! Tuy người không hèn nhưng hầu hết ngựa chưa được nghỉ ngơi đúng mức, chỉ còn đủ sức chạy ở mức độ tương đối nào đó thôi chứ không đủ sức của chiến mã để xông xáo phá vòng vây.

Thất đương-gia vừa dứt lời thì tên bắn tới như mưa. Mọi người phải nép hết vào bức tường cát để né tránh.

Lạc-Băng than:

-Nếu không có viện binh chắc chúng ta phải chết hết ở nơi đây!

Từ-Thiện-Hoàng nói:

-Mộc-Trác-Luân anh hùng thấy con gái mình và Tổng-Đà-Chủ đi lâu quá không về chắc thế nào cũng phải cho người đi đón.

Trần-Gia-Cách nói:

-Ngặt nỗi mình đi về hướng Nam xa quá, vị tất viện binh đã tìm ra được dấu vết của chúng ta mà cứu ứng!

Từ-Thiện-Hoàng đề nghị:

-Chúng ta nên cho người đi cầu viện là hay hơn cả.

Tâm-Nghiện hăng hái nói:

-Con xin lãnh mạng, xin Tổng-Đà-Chủ ra lệnh!

Trần-Gia-Cách suy nghĩ một hồi, đáp:

-Được!

Tâm-Nghiện lấy giấy bút ra. Trần-Gia-Cách nhờ Hương Hương công chúa viết bằng tiếng Duy xin viện binh. Sau đó, Trần-Gia-Cách lên ra ngoài giết một tên lính Thanh, lột

hết quân phục cho Tâm-Nghiệm mặc vào nói:

-Em dùng con bạch mã của tứ tẩu phi cho thật nhanh. Để ta cùng các đương-gia giả vờ phá vòng vây hướng đây để đánh lạc hướng chúng. Em thừa lúc chúng sơ hở mà tẩu thoát. Thoát khỏi vòng vây, em phải thay lại y phục cũ, đừng để cho người Duy làm tưởng em là quân Thanh thì khôn!

Quả nhiên mọi chuyện xảy ra như ý muốn. Đám quân Thanh tưởng quân hùng Hồng Hoa Hội phá vòng vây nên tập trung hết về một nơi để đối phó. Tâm-Nghiệm nhờ thế mà thoát ra được vòng vây dễ dàng.

Nhìn bóng Tâm-Nghiệm khuất dần, Trần-Gia-Cách tự nhiên cảm thấy lo lắng trong lòng. Mặc dù trên danh nghĩa là chủ tớ, nhưng Trần-Gia-Cách luôn thương Tâm-Nghiệm như đứa em nhỏ của mình. Lần này Tâm-Nghiệm xả thân đi cầu viện, chưa biết sẽ sống chết thế nào.

Thấy Tâm-Nghiệm thoát được vòng vây, ai nấy đều vui mừng, hứng chí vô cùng, tin tưởng sẽ được thoát nạn.

Tâm-Nghiệm sau khi thoát được vòng vây, phi ngựa một hồi đi khá xa rồi tìm một chỗ thuận tiện để thay lại y phục của mình theo lời dặn của Trần-Gia-Cách. Cậu ta không dám chậm trễ, liền giục ngựa chạy cho thật lẹ để sớm tới nơi. Nhờ con thiên lý mã đi ngàn dặm không biết mỏi mà Tâm-Nghiệm sau cùng cũng đến được nơi an toàn.

Mộc-Trác-Luân mãi không thấy Hương Hương công chúa cùng Trần-Gia-Cách trở về thì hết sức lo ngại. Đột nhiên thấy Tâm-Nghiệm đến dâng lên lá thư của Hương Hương công chúa thì mừng rỡ vô cùng. Nhận ra đúng tuồn chữ của con gái, ông ta liền truyền lệnh cho viên đại đội trưởng tập hợp các đội ngũ lại.

Tiêu-Thanh-Đồng hỏi Tâm-Nghiệm:

-Quân số của Thanh-binh độ chừng bao nhiêu?

Tâm-Nghiệm đáp:

-Không dưới 5000-6000 người!

Tiêu-Thanh-Đồng mím chặt hai vành môi. Nàng đi qua đi lại suy nghĩ. Sau đó tiếng tù và tập hợp các đội quân người Duy lại. Ai nấy đều grom áo đầy đủ, nai nịt chỉnh tề, chỉ cần đợi lệnh là lập tức xuất chinh.

Thấy Mộc-Trác-Luân chuẩn bị lên đường, bỗng nhiên Tiêu-Thanh-Đồng nói lớn:

-Gia gia! Đừng nên đi! Con quả quyết là mình không cứu được đâu!

Mộc-Trác-Luân nghe nói giận đỏ mặt hỏi:

-Tại sao?

Tiêu-Thanh-Đồng đáp:

-Triệu-Huệ là đại nguyên-soái, dụng binh không phải tầm thường. Y không chịu bắt sứ giả ở khi còn ở tổng hành dinh mà lại đem theo đến 5000-6000 quân đuổi theo để vây thôi chứ không đánh, ắt hẳn là có quỷ kế!

Mộc-Trác-Luân cương quyết nói:

-Dầu cho y có quỷ kế đi chăng nữa, không lẽ để em con cùng các vị bằng hữu Hồng Hoa Hội chết trong tay quân Thanh à?

Tiêu-Thanh-Đồng nói:

-Con chỉ sợ rằng chẳng nhữn không cứu được hai người mà còn làm uổng mạng mấy ngàn binh sĩ của người Duy chúng ta.

Mộc-Trác-Luân đang nóng ruột nên dậm chân thỉnh thoảng thét vang lên:

-Đừng nói là có em con trong đó. Chỉ nội có Tổng-Đà-Chủ cùng anh em Hồng Hoa Hội trong đó cũng đủ cho chúng ta phải liều mạng để cứu rồi. Họ đối với chúng ta ân nghĩa như vậy, nay họ gặp nguy há chúng ta lại làm ngơ được chăng? Chẳng thà là chúng ta cùng chết chung với họ còn hơn sống một mình... Con... con...

Tiêu-Thanh-Đồng bình tĩnh nói:

-Con nào có bảo là không cứu? Con chỉ muốn làm cách nào vừa cứu được người, vừa thắng Triệu-Huệ một trận lớn mà chỉ thiệt hại ít thôi.

Mộc-Trác-Luân nghe nói cả mừng lên tiếng:

-Sao con không sớm nói cha biết như vậy? Đâu, kế sách của con làm sao, mau nói cho cha nghe, kéo cha sốt ruột lắm rồi.

Tiêu-Thanh-Đồng nói:

-Con sẽ nói nếu cha bằng lòng giao cho con binh quyền tự ý chỉ huy trận này. Luôn cả anh Tiêu-A-Y cũng phải chịu nghe theo lệnh.

Mộc-Trác-Luân nghe nói cười, đáp:

-Việc này có gì là khó!

Sau đó ông ta lên tiếng nói với toàn thể tướng sĩ người Duy rằng:

-Tất cả nghe rõ đây! Tiêu-Thanh-Đồng sẽ là tư lệnh chỉ huy trận đánh này. Tất cả phải nghe theo kế hoạch và lệnh truyền, không được cãi lời!

Tất cả tướng sĩ Duy nghe nói đều hăng lên nói:

-Chúng tôi nguyện nghe theo lệnh của Tiêu-Thanh-Đồng cô nương. Xin Chân-Thần A-Tráp phù hộ cho Thúy-Vũ Hoàng-Sam đánh tan quân tàn bạo, dẹp hết đám xâm lăng!

Tiêu-Thanh-Đồng bước ra nói:

-Tốt lắm! Bây giờ mọi người hãy về nghỉ cho khỏi đã.

Mộc-Trác-Luân ngạc nhiên không hiểu, nhưng vẫn đi vào trong trướng để mặc Tiêu-Thanh-Đồng quyết định. Tâm-Nghiện đến quỳ vấp đầu khóc lóc năn nỉ:

-Cô nương! Nếu cô không chịu phát binh thì công tử của em chết mất còn gì!

Tiêu-Thanh-Đồng cười nói:

-Nào ta có bảo là không đi cứu công tử của em đâu!

Tâm-Nghiện nói:

-Hơn 10 mạng người đều nằm cả trong tay cô nương đó. Nếu cô không cứu ắt chẳng một ai còn sống được.

Tiêu-Thanh-Đồng hỏi:

-Có đạo quân thiết-giáp của Triệu-Huệ đi tiên phong hay không?

Tâm-Nghiện đáp:

-Em chưa được thấy. Nhưng biết đâu chúng lại chẳng tấn công rồi!

Lúc đó Tiêu-A-Y dẫn vào mấy tên Thanh-binh bị chàng bắt được đang rình rập tại tổng hành dinh của Mộc-Trác-Luân. Tiêu-Thanh-Đồng vui mừng nói:

-Tốt lắm! Em đang định đi bắt vài tên về đây thì không ngờ chúng lại đến nạp mạng. Thật đỡ phải tốn công.

Mộc-Trác-Luân nói:

-Việc chính yếu là làm sao cứu được Kha-Tur-Lê (#1) và các anh em Hồng Hoa Hội thôi!

Sá gì mấy tên Thanh-binh này mà con phải bận tâm đến!

Tiêu-Thanh-Đồng lặng thinh. Nàng nhận ra một trong những tên lính bị bắt là tên sứ giả tên Hoa-Nhĩ-Đạt ban sáng. Tiêu-Thanh-Đồng nghiêm nghị nói:

-Gia Gia! Cha còn nhớ câu chuyện người ta bẫy con chó sói vàng không? Người ta để vào bẫy một miếng thịt dê. Con sói vàng tưởng bỏ chộp lấy miếng thịt dê làm cái bẫy xập. Thế là con sói vàng bị bắt. Triệu-Huệ dùng em con và các anh em Hồng Hoa Hội làm miếng thịt dê, và coi chúng ta là con sói vàng. Cha thử nghĩ coi! Ở giữa chốn sa mạc bằng phẳng không chỗ nào ẩn núp được. Với 5000-6000 quân, Triệu-Huệ nếu muốn giết

mười mấy người có phải là chuyện khó hay không?

Mộc-Trác-Luân gật đầu cho là phải. Hai cha con ngồi bàn luận một hồi. Tiêu-Thanh-Đồng kết luận:

-Tóm lại, nếu ta đem quân đi cứu viện là sa vào bẫy của chúng, giống như con sói vàng đi tìm miếng thịt dê kia.

Tâm-Nghiệp nghe nói như vậy lại òa lên khóc nói:

-Không ngờ cô nương tàn nhẫn như vậy. Tôi thề chết trước công tử nhà tôi.

Dứt lời, Tâm-Nghiệp phóng lên lưng ngựa phi mất hút. Tiêu-Thanh-Đồng sau đó rủ tai Mộc-Trác-Luân nói vài câu. Sau đó hai cha con cãi nhau như ‘mổ bò’. Mấy tên tù binh Mãn-Thanh, trong đó có Hoa-Nhĩ-Đạt đều nghe rõ mồn một, đại khái Mộc-Trác-Luân muốn phát binh cứu viện nhưng Tiêu-Thanh-Đồng nhất định không chịu. Nhưng sau cùng, nàng đành phải chịu nghe theo lời thân phụ.

Kế đến, Mộc-Trác-Luân cùng Tiêu-Thanh-Đồng ngồi bàn thảo kế hoạch cứu viện ra sao. Hoa-Nhĩ-Đạt nghe rõ từ đầu đến cuối không sót một câu nào. Nhìn ra phía ngoài, thấy mấy tên lính Duy lơ là việc canh gác vì đang bày cuộc đen đỏ với nhau, Hoa-Nhĩ-Đạt cả mừng liền vạch một lỗ hồng trong lều mà trốn ra.

Hoa-Nhĩ-Đạt sau đó liền trộm một con ngựa phi như bay về tổng hành-dinh của Triệu-Huệ báo tin. Triệu-Huệ cả mừng, liền huy động toàn bộ 10 vạn binh ròng, quyết tâm phen này tiêu diệt toàn bộ lực lượng của Mộc-Trác-Luân.

Lúc ấy tại tổng hành dinh của Mộc-Trác-Luân, Tiêu-Thanh-Đồng cười nói:

-Bây giờ chúng ta truyền lệnh khởi binh được rồi.

Mộc-Trác-Luân với vẻ mặt tươi cười nói:

-Mưu kế của con thật là thâm sâu. Chắc chắn sẽ cứu được Kha-Tur-Lê và anh em Hồng Hoa Hội thôi!

Cầm lệnh tiễn (#2), Tiêu-Thanh-Đồng đứng trước ba quân phát lạc:

-Đại đội trưởng đội Hồng-Kỳ thứ nhất lãnh 4 đội binh mã đến mai phục tại đầu phía Tây Đại-Nê-Trắc bên mặt đồng Quan-Bích thành. Nơi ấy là một đầm lầy sâu ngập đầu, có thể chôn vùi đại quân của Triệu-Huệ. Ba đội Bạch-Kỳ phải phục bên ngoài thành Diệp-Nhĩ-Khương lừa cho quân Thanh vào rồi phóng hỏa. Đội Hắc-Kỳ chia ra làm ba, một đội cung nỏ, hai đội canh chừng ven hai bờ sông Hắc-Thủy-Hà. Nếu thấy quân Thanh kéo ra đó thì lập tức đánh úp vào cả ba mặt, chặt gãy cây cầu.

Sau đó Tiêu-Thanh-Đồng lại dặn dò kỹ các đội binh mã khác phải đi đào hào sâu, đắp thành lũy cho thật cao... để mà chống giặc.

Mộc-Trác-Luân ngạc nhiên hỏi:

-Vậy thì ai phụ trách phần giải cứu?

Tiêu-Thanh-Đồng lại kể tai Mộc-Trác-Luân nói nhỏ. Ông ta nghe xong mới gật đầu vui vẻ.

Nhắc lại Tâm-Nghiệp, sau khi nghĩ rằng công việc ‘cầu viện’ của mình thất bại liền trở về lại báo cáo tình hình với Trần-Gia-Cách.

Thấy Tâm-Nghiệp không nói một lời gì mà cứ lặn ra khóc, ai nấy như linh cảm có việc gì chẳng lành. Châu-Y hỏi:

-Sao em lại khóc? Có việc gì làm cho em buồn vậy?

Từ-Thiện-Hoàng hỏi:

-Có phải Tiêu-Thanh-Đồng không chịu phát binh không?

Tâm-Nghiệp gật đầu, kể lại mọi chuyện. Quần hùng ngẫm nghĩ một hồi rồi đề nghị rằng tất cả nên hộ tống Hương Hương công chúa cùng Trần-Gia-Cách thoát khỏi vòng vây.

Văn-Thái-Lai nói:

-Chúng tôi có sống hay chết cũng chẳng thành vấn đề. Nhưng Tổng-Đà-Chủ phải sống để lo đại sự cho dân tộc. Xin Tổng-Đà-Chủ đem cái nghĩa lớn đặt lên trên tất cả.

Trần-Gia-Cách nói:

-Con người nếu chưa thực hiện được điều nghĩa nhỏ thì còn nói gì đến nghĩa lớn! Tôi không thể thoát thân một mình để mặc anh em sống chết ra sao được. Chúng ta chẳng lẽ chưa từng thề nguyện chung với nhau là cho dù không sinh cùng năm nhưng vẫn mong được chết cùng ngày đó sao? Chúng ta hãy cùng nhau hộ tống cho Hương Hương công chúa thoát khỏi vòng vây thôi!

Mặc ai khuyên thế nào, Trần-Gia-Cách cũng không nghe. Trần-Gia-Cách sau đó nói rõ ý định cho Hương Hương công chúa nghe. Nàng hỏi:

-Còn anh thì sao?

Trần-Gia-Cách đáp:

-Tôi phải ở lại sống chết với anh em cho tròn nghĩa.

Hương Hương công chúa khảng khái nói:

-Nếu vậy thì em cũng ở lại để sống chết với anh.

Mặc Trần-Gia-Cách có khuyên thế nào, Hương Hương công chúa cũng không chịu, quyết ở lại sống chết với mọi người. Ai nấy đều cảm động. Dù là phận nữ lưu nhưng ý chí của Hương Hương còn mạnh hơn nhiều đấng mày râu trong thiên hạ.

Châu-Ỗ nói:

-Hồi nãy tôi thăm trách Tổng-Đà-Chủ chẳng chút chung tình. Nhưng bây giờ thì tôi không trách nữa. Tổng-Đà-Chủ quả nhiên có cặp mắt tinh đời.

Lạc-Băng nói:

-Nói như em vậy thì ra em yêu thất-lang tha thiết đắm đuối là vì tấm lòng của chàng chứ không phải vì lý do chi khác?

Châu-Ỗ đáp:

-Chồng em tuy khi khốn nhưng lòng dạ rất tốt. Đó chính là điều em quý mến chàng.

Từ-Thiện-Hoàng nghe vợ ca ngợi mình trước mặt quần hùng thì rất hãnh diện, trong lòng sung sướng vô cùng.

Bổng Trần-Gia-Cách quay qua Tâm-Nghiện nói:

-Tâm-Nghiện! Kể từ giờ phút này em không được gọi ta là thiếu-gia nữa, vì em là thập-ngũ đương-gia của Hồng Hoa Hội.

Mọi người đều vui vẻ nói:

-Phải! Dù sống hay chết, chúng ta đều nhận em là đứa em thứ 15 của chúng ta.

Tâm-Nghiện nghe nói cảm động quá, khóc mãi không thôi. Lúc bấy giờ tuyết xuống dày thêm mấy tấc. Mọi người vừa xúc tuyết đắp lên tường, vừa nói chuyện vui vẻ.

Từ-Thiện-Hoàng cười nói:

-Lúc này mà có một chung rượu hoàng-hoa hảo hạng thì tuyệt biết mấy!

Châu-Ỗ nguyền chàng một cái nói:

-Để cho anh say, bắt em phải canh chừng hộ giấc ngủ cho đó hả? Còn lâu!

Mọi người ai nấy đều cười rộ lên. Dư-Ngư-Đồng ngằn ngừ một chút bỗng lên tiếng nói với Văn-Thái-Lai:

-Tứ ca! Em có một điều tâm sự. Nếu không nói được với anh có lẽ đến chết em vẫn còn ân hận.

Văn-Thái-Lai mỉm cười tế nhị, ôn tồn nói:

-Thập-tứ đệ có tâm sự gì cứ nói. Anh muốn nhấn mạnh là ‘bất cứ điều gì’!

Dư-Ngư-Đồng kể lại chuyện mình si mê Lạc-Băng đến nỗi suýt làm nhục nàng khi trước, từ đầu đến đuôi, không dấu diếm bất cứ một chi tiết nào cho Văn-Thái-Lai và tất cả mọi người cùng nghe.

Sau cùng, Dư-Ngư-Đồng nói:

-Cũng bởi vì em hối hận chuyện này không biết mấy cho nên mới vào Bảo-Tương-Tự quy y làm hòa thượng.

Văn-Thái-Lai bỗng bật cười lên ha hả nói:

-Thập-tứ đệ! Em tưởng là anh chẳng hiểu một tí gì về tâm sự của em sao? Nhưng em thấy đó, dù hiểu biết là vậy, anh đối xử với em có điều gì khác lạ không? Tứ tẩu chưa hề hé môi nói cho anh nghe, nhưng chỉ nhìn sơ qua là anh cũng hiểu được hết rồi. Anh đã hiểu em từ ngày em mới gia nhập Hồng Hoa Hội kia! Anh biết em còn đang tuổi thanh niên bông bột nên thế nào mà chẳng bị ma tình ám ảnh, không chỗ này thì cũng chỗ khác thôi. Nhưng thực tâm, em không phải là người hèn hạ xấu xa. Anh chưa bao giờ bắt lỗi hay trách hận gì em, thì em còn phải lên tiếng xin anh tha thứ làm gì? Cùng chẳng, anh chỉ trách em một điều duy nhất là em dành quá nhiều thì giờ để đi suy nghĩ và làm những việc thừa, không đáng để ý đến!

Quần hùng nghe Văn-Thái-Lai nói, ai nấy đều tấm tắc khen ngợi, hết sức bội phục tấm lòng khoan dung độ lượng quân tử của Văn-Thái-Lai.

Dư-Ngư-Đồng cảm thấy vô cùng cảm kích mà cũng vô cùng xấu hổ. Nhưng chàng cảm thấy tâm hồn được nhẹ nhõm hẳn đi như đã trút bỏ được hết tất cả phiền não bên trong ra ngoài.

Lạc-Băng nhìn Dư-Ngư-Đồng cười nói:

-Này thập-tứ đệ! Chị còn một chuyện không vừa lòng với em chút nào cả đấy nhé!

Dư-Ngư-Đồng hỏi:

-Chuyện gì vậy tứ tẩu?

Lạc-Băng nói:

-Em làm hòa thượng, nếu chết sẽ được Phật-Tổ Như-Lai dẫn về Tây-Phương Cực-Lạc.

Còn bọn ta đây sẽ bị bà con của ngũ ca và lục ca bắt xuống địa ngục a-tỳ. Như vậy thì còn gì là công bằng? Câu thề nguyên năm xưa có phú cùng hưởng có họa cùng chịu còn đúng nữa hay không?

Mọi người nghe Lạc-Băng nói đều cười ngất. Dư-Ngư-Đồng cũng không nhịn được, cười lên ha hả. Chàng cởi áo cà sa ra nói:

-Hôm nay em đã phạm sát giới, đâu còn xứng đáng làm hòa thượng nữa. Vậy để em hoàn tục để có gì cùng về chung cõi âm ty với tất cả.

Mọi người lại thêm một phen cười ngất. Quần hùng Hồng Hoa Hội sau đó lại cố thủ bên vách tường cát thêm một đêm nữa. Ai nấy đều trong vị trí tử chiến, quyết liều thân một khi quân Thanh tấn công bất cứ lúc nào. Nhưng trái với sự tiên liệu của mọi người, quân Thanh chỉ vây chặt, không cho họ thoát ra, nhưng không chịu tấn công vào.

Từ-Thiện-Hoàng suy nghĩ một hồi liền hỏi Tâm-nghiện:

-Thập-ngũ đệ! Tiêu-Thanh-Đồng cô nương có hỏi gì em không?

Tâm-Nghiện cố nặn óc một hồi mới đáp:

-Nàng có hỏi sơ sơ về quân tình, ví dụ quân số là bao nhiêu, có thiết giáp quân đi xung phong không...

Từ-Thiện-Hoàng bỗng cả mừng reo lên:

-Tất cả anh em đừng lo! Tiêu-Thanh-Đồng sẽ đem quân tiếp ứng. Tin tôi đi, nội trong hôm nay đại quân người Duy sẽ tới!

Mọi người nhìn Từ-Thiện-Hoàng ngạc nhiên, chàng lại nói tiếp:

-Chúng ta thật là hồ đồ, nghi ngờ đến lòng dạ chân thật của Tiêu-Thanh-Đồng! Nàng còn sáng suốt hơn bọn ta gấp bội!

Châu-Ỡ ngơ ngác hỏi:

-Nghĩa là sao?

Từ-Thiện-Hoàng không trực tiếp trả lời Châu-Ỡ mà hỏi lại:

-Nếu đạo quân thiết-giáp Mãn-Thanh mà tấn công vào đây liệu chúng ta có người nào toàn tánh mạng được hay không?

Châu-Ỡ gật đầu, nhưng lầy lăm lạp, nói:

-Ừ! Thật là lạp nhi!

Từ-Thiện-Hoàng lại giải thích:

-Mà sự thật chúng cũng cần gì phải dùng đến thiết-giáp quân! Với quân số đông đảo như

thế mà tấn công vào thì cho dù là đám quân bệnh hoạn, chúng ta liệu có sống sót nổi hay không?

Trần-Gia-Cách reo lên:

-Đúng rồi! Đúng rồi! Chủ ý bọn chúng chỉ cần bao vây chúng ta để nhử quân tiếp viện đến. Tiêu-Thanh-Đồng hiểu rõ thâm ý của bọn chúng nên chắc nằng đã có kế hay gì rồi!

Chương-Tấn nói:

-Có kế gì đâu Tổng-Đà-Chủ! Chỉ thấy nằng bỏ mặc chúng ta sống chết nơi đây mà thôi!

Trần-Gia-Cách nói:

-Thập ca yên tâm. Tôi tin tưởng nằng đã có biện pháp nào rồi.

Quần hùng không cùng một ý nghĩ như nhau. Người thì quả quyết, kẻ thì hoài nghi.

Nhưng có một điều ai ai cũng phải giống nhau là cùng nhau chờ đợi tin tức...

Chú thích:

(1-) Kha-Tư-Lệ: tên của Hương Hương công chúa. Như chúng ta đã được biết qua, người Duy theo chế độ “mẫu hệ”. Vì vậy chúng ta có thể kết luận rằng Tiêu-Thanh-Đồng với Kha-Tư-Lệ là “cùng cha khác mẹ”.

(2-) “Lệnh tiễn” của người Duy cũng tương tự như “kiếm án” của người Hán và người Việt.

hết: **Hồi 28**

Kim Dung

Thư Kiếm Ân Cừ Lục

Hồi 29

**Hiệp nữ trở tài chôn giặc Mãn
Quần hùng hợp sức giúp người Duy**

Trong khi đó, tại tổng hành dinh của Triệu-Huệ, Trương-Siêu-Trọng bàn:

-Một trong hai điều mà Hoàng-Thượng chỉ thị cho tôi làm là làm sao bắt được đứa con gái kia về. Tên Trần-Gia-Cách kia đã cản trở, làm lỡ việc của tôi không biết mấy, thật là tức chết đi được!

Dứt lời, Trương-Siêu-Trọng dậm chân bành bạch ra chiều tức tối lắm. Triệu-Huệ cười nói:

-Trương đại nhân bắt tất phải lo lắng làm gì. Tôi đã có chủ trương. Không bao lâu, tôi sẽ bắt được trọn ổ. Tới chừng đó đại nhân cứ việc chọn lựa những gì Hoàng-Thượng cần mà đem đi thôi!

Một tên quân tâm phúc chạy vào báo tin. Triệu-Huệ tươi cười nói nhỏ hẩn vài câu. Tên quân vâng lệnh đi ra ngoài. Triệu-Huệ nói:

-Chừng nào đại binh Duy đến, tôi sẽ cho thiếp-giáp quân bao vây chặt cả hai đầu mà đánh vào. Để thử xem chúng sống sót được bao nhiêu mạng?

Trương-Siêu-Trọng nói:

-Nguyên Soái thần cơ diệu toán, thật khó ai sánh bằng. Bởi vậy Hoàng-Thượng luôn luôn sủng ái và tín nhiệm. Vì vậy những lúc nào quan trọng cần xuất binh đi chinh phạt Hoàng-Thượng đều ủy nhiệm cho Nguyên-Soái cả.

Triệu-Huệ nghe khen khoái chí cười ha hả nói:

-Lần này xuất chinh gặp người Hồi quá khôn lanh quỷ quyết nên phải mất đến nhiều tháng mới dành được phần thắng lợi sau cùng. Trận này, bản soái quyết cần quét chúng toàn bộ để sớm tiêu gọn xứ Hồi này vào trong bản đồ của Đại-Thanh!

Trương-Siêu-Trọng lại tiếp tục ca ngợi:

-Kỳ công của Nguyên-Soái sẽ được Hoàng-Thượng trọng thưởng xứng đáng chuyến này. Triều thần còn có ai dám đứng ngang hàng với Nguyên-Soái nữa!

Triệu-Huệ đẹp lòng, mỉm cười mãi. Y huy động toàn bộ lực lượng, trước sau hơn 10 vạn tinh binh. Triệu-Huệ đắc ý nói:

-Quân Duy nhiều lắm cũng chỉ được một vài vạn. Chúng ta có đến gần 14 vạn rưỡi, gấp 10 lần chúng, lo gì mà không thắng. Lúc trước, chúng gây khó khăn cho ta là bởi chúng khôn khéo áp dụng chiến thuật du kích. Nhưng lần này đụng nhau thẳng mặt trên sa trường thì chúng chỉ có chết mà thôi!

Trương-Siêu-Trọng nói:

-Tôi tin chắc là chúng ta sẽ thắng. Điều này không còn gì nghi ngờ nữa cả. Cùng lắm tôi chỉ sợ người Hoàng-Thượng muốn bắt sống chết trong rừng tên lửa đạn thì tôi khó mà tránh khỏi tội!

Triệu-Huệ hỏi:

-Theo ý Trương đại nhân thì phải làm thế nào?

Trương-Siêu-Trọng đáp:

-Tôi đề nghị Nguyên-Soái cho tôi đem ít quân thiết giáp vào bắt người Hoàng-Thượng muốn đem ra an toàn, nhưng sau đó vẫn để im cả đám trong đó làm môi nhử cho đại quân Duy đến giải cứu. Thế là mưu lược của chúng ta được lưỡng toàn, vừa bắt được người cho Hoàng-Thượng, vừa tiêu diệt được đại quân người Duy.

Triệu-Huệ nghe nói mừng rỡ tán thành ngay lập tức:

-Như thế càng hay! Trương đại nhân nhắm đem chừng 1000 quân thiết giáp có đủ dùng không?

Trương-Siêu-Trọng nghe nói cười lớn nói:

-Bọn chúng bắt quá chỉ chừng chục người. Chỉ xin đại nhân cấp cho chừng một vài trăm thiết-giáp quân là đủ. Nhiều quá chỉ thêm rộn, vướng chân vướng tay mà thôi.

Trương-Siêu-Trọng sau đó lãnh 200 thiết-giáp quân thẳng đường tấn công vào bức tường thành cát.

Từ-Thiện-Hoàng thất kinh la lớn:

-Nguy rồi! Trương-Siêu-Trọng đem bọn thiết-giáp quân tới tấn công chúng ta!

Nghe nói đến tên Trương-Siêu-Trọng, Dur-Ngu-Đồng nghĩ đến cái chết của ân sư Mã-

Chân. Lửa hận thù bốc lên cao ngất, chàng bất chấp nguy hiểm cầm ống sáo vàng phóng mình nhảy tới đánh.

Trương-Siêu-Trọng thấy Dư-Ngư-Đồng vừa ra tay đã dùng toàn những chiêu liễu mạng thì không dám xem thường, cẩn thận đỡ gạt. Vừa lúc đó, Vệ-Xuân-Hoa cũng múa song câu nhảy vào trợ chiến cho Dư-Ngư-Đồng. Những đòn của song câu cũng hết sức hiểm ác, như quyết liễu mạng.

Võ nghệ của Trương-Siêu-Trọng thật ra còn cao hơn cả Dư-Ngư-Đồng và Vệ-Xuân-Hoa một bậc, nhưng gặp hai người dùng lối đánh bạt mạng khiến y phải thất kinh nên do đó mà cũng trùn tay đi một chút. Hai bên đánh nhau mấy chục hiệp vẫn cầm đồng, không bên nào hơn bên nào.

Trong khi đó, quần hùng Hồng Hoa Hội xông xáo hết mình chiến đấu với đám quân thiết giáp. Vì chúng mặc giáp sắt cho nên binh khí chạm vào người chúng không ăn nhằm gì. Văn-Thái-Lai hét lên một tiếng, chặt gãy cây trường mâu của một tên quân rồi nhặt lấy khúc đầu của cây trường mâu phóng vào ngay cổ một tên khác chết liền tại chỗ. Quần hùng Hồng Hoa Hội trông thấy liền tỉnh ngộ, cứ nhắm vào cổ đám quân thiết kỵ mà đâm hoặc chém. Trương-Siêu-Trọng bị Dư-Ngư-Đồng và Vệ-Xuân-Hoa cầm chân nên đám thiết-giáp quân như rắn không đầu, loạn ngay hàng ngũ. Quần hùng Hồng Hoa Hội càng hăng máu mặc sức đánh giết.

Trương-Siêu-Trọng một chống với hai tuy không bại nhưng đã nhìn thấy tình thế bất lợi của bên mình. Đám thiết-giáp quân càng lúc càng thưa dần, chỉ còn lại được một nửa.

Từ-Thiện-Hoảng bỗng lên tiếng hét lớn:

-Chúng ta hãy bắt sống tên gian tặc này lại rồi tính sau!

Dứt lời, Từ-Thiện-Hoảng nhảy vào hợp sức với Vệ-Xuân-Hoa và Dư-Ngư-Đồng.

Trương-Siêu-Trọng cả kinh nhảy tới nhảy lui, dùng hết tuyệt nghệ ra mà đối phó. Thấy mình đánh hai người mà chưa chiếm được thượng phong, nay lại phải đánh với ba thì tình thế chỉ có thể bị đất thêm mà thôi!

Trần-Gia-Cách bỗng từ bên trong nhảy ra, ra hiệu cho ba người Từ-Thiện-Hoảng, Vệ-Xuân-Hoa và Dư-Ngư-Đồng ngừng tay rồi nói lớn:

-Trương-Siêu-Trọng! Ta với mi tái đấu một phen để so tài cao hạ!

Thế là chẳng bên nào cần phải khách sáo. Trần-Gia-Cách dùng Bách-Hoa Thố-Quyền, Trương-Siêu-Trọng dùng Vô-Cực Huyền-Công-Quyền đấu nhau trí mạng. Mặc dù Bách-

Hoa Thố-Quyền của Trần-Gia-Cách biến ảo khôn lường nhưng vẫn không đàn áp được Trương-Siêu-Trọng bởi vì chàng vẫn còn kém y vài phần hỏa hầu và kinh nghiệm giao đấu.

Trong khi đó, Từ-Thiện-Hoàng, Vệ-Xuân-Hoa, Dư-Ngư-Đồng ba người cùng với Văn-Thái-Lai, Chương-Tấn, Tâm-Nghiện, Lạc-Băng và Châu-Y cùng nhau tiếp tục giết đám quân thiết-giáp toi bời, máu nhuộm đỏ hồng trên tuyết. Không bao lâu sau, đám thiết-giáp quân chỉ còn lại vài tên.

Thấy Trần-Gia-Cách đánh mãi mà vẫn chưa hạ được Trương-Siêu-Trọng, Từ-Thiện-Hoàng hết sức nóng lòng. Chàng bỗng quát to lên một tiếng:

-Xem Thiết-Đảm của ta!

Trương-Siêu-Trọng hoảng hồn lui lại sau, cố sức bảo vệ các trọng huyết trên mình. Ngọn Thiết-Đảm phóng lại vừa nhanh lại vừa mạnh. Trương-Siêu-Trọng không dám đưa tay ra bắt, phải lui lại sau mấy bước để tránh né.

Ngọn Thiết-Đảm cắm xuống đất cách Trương-Siêu-Trọng chỉ chừng một hai gang tay.

Mới vừa hoàn hồn, Hỏa-Thủ Phán-Quan bỗng nhìn thấy một bóng người bay vút tới nhắm ngay đỉnh đầu y đánh xuống một chưởng hết sức mạnh mẽ. Trương-Siêu-Trọng lại một phen kinh hãi liền vận công dùng chưởng đón lại. Tuy gạt được chưởng của đối phương nhưng Trương-Siêu-Trọng cũng bị loạn choạng lùi ra sau hai bước.

Trương-Siêu-Trọng kinh hãi nghĩ thầm:

-“Tên này là ai mà sao công lực mạnh thế?”

Trương-Siêu-Trọng vừa đứng vững lại được thì người kia cũng vừa đáp xuống mặt đất đứng thủ thế, miệng hét lớn:

-Gian tặc! Đã nhận ra ta là ai chưa?

Trương-Siêu-Trọng nhìn thấy người ấy oai phong凛冽, mắt tròn xoe như hai luân điện, nhìn y với một vẻ căm thù. Sau một giây, Trương-Siêu-Trọng nhận ngay ra người ấy là Bôn-Lôi-Thủ Văn-Thái-Lai.

Văn-Thái-Lai nhìn Trương-Siêu-Trọng quát lớn một tiếng như hổ gầm rồi xông tới dùng ‘Bích lịch quyền’, dùng toàn những đòn bí hiểm sống chết mà đánh. Trương-Siêu-Trọng sau mấy trận giao chiến nên cũng có phần hơi mệt nên vừa đỡ gạt, vừa né tránh. Văn-Thái-Lai càng đánh càng hăng, Trương-Siêu-Trọng vừa đánh vừa hết sức thận trọng vì biết nếu xảy tay, ắt tánh mạng chẳng còn.

Trương-Siêu-Trọng nhảy ra sau mấy bước rồi dùng thuật khinh công tẩu thoát. Văn-Thái-Lai và mọi người định đuổi theo Trương-Siêu-Trọng bỗng nghe từ đâu có tiếng vó ngựa dồn dập cùng những tiếng reo hò vang lừng khắp nơi.

Một bóng người cao lớn cỡi một con chiến mã từ xa tiến đến, miệng gọi lớn:

-Trần tổng đà-chủ! Kha-Tư-Lệ! Hai người ở đâu?

Hương Hương công chúa bỗng reo lên:

-Gia gia! Chúng con ở đây này!

Quần hùng Hồng Hoa Hội nhìn ra là Mộc-Trác-Luân. Ai nấy đều mừng rỡ, biết cứu binh đã tới.

Thì ra Tiêu-Thanh-Đồng thần cơ diệu toán, ‘đóng kịch’ với Mộc-Trác-Luân, cố ý cho Hoa-Nhĩ-Đạt nghe ‘muru kể giả’ của nàng. Nàng lại dẫn bọn quân canh cố ý bày trò đen đỏ, để lơ là, cho Hoa-Nhĩ-Đạt dễ bề thoát thân.

Quả nhiên, mọi chuyện xảy ra đều theo như dự đoán của Tiêu-Thanh-Đồng. Hoa-Nhĩ-Đạt cho là mình tài giỏi khôn lanh về báo tin cho Triệu-Huệ biết. Triệu-Huệ hăm hở huy động toàn lực đem đại binh đi đón đường, mong tiêu diệt toàn bộ lực lượng quân Duy.

Sau khi Trương-Siêu-Trọng đem quân đi bắt người, Triệu-Huệ được tin quân thám thính về báo quân Duy đang trên đường kéo tới liền kéo đại binh đi thực hiện kế hoạch, chỉ để lại một số quân rất ít đóng tại bản doanh.

Chẳng ngờ vì không rõ tình hình địa thế tại xứ Hồi, Triệu-Huệ vô tình đem đại quân hăm vào trong đầm lầy Qua-Bích. Cánh quân xông vào chiếm thành Diệp-Nhĩ-Khuong thì mới hay chỉ là một cái thành trống rỗng, bên trong không một bóng người.

Đến lúc Triệu-Huệ tỉnh ngộ, biết mình mắc mưu thì đã quá muộn. Toàn bộ thiết-giáp quân bị chôn thân tại đầm lầy Đại-Nê-Trác. Đại quân vào trong thành Diệp-Nhĩ-Khuong bị đội hỏa công quân Duy đốt sạch. Đại quân tại Hắc-Thủy-Hà bị phục binh của quân Duy mai phục truy kích, phần bị chết vì tên, phần thì đạp lên nhau ngã cả xuống sông mà chết.

Tiêu-Thanh-Đồng chỉ huy quân Duy toàn thắng cả ba mặt, giết chết non 14 vạn quân Thanh. Triệu-Huệ chỉ còn lại một số tàn quân tâm phúc theo phò, chạy về hướng Nam để nhập bọn với đám quân còn lại đang đóng tại đó, chỉ vào độ trên dưới vài ngàn. Lúc đó, Tiêu-Thanh-Đồng mới đem đại quân rượt theo, thứ nhất để diệt nốt đám tàn quân của Triệu-Huệ, và thứ hai là để cứu Hương Hương công chúa và đám quần hùng Hồng Hoa

Hội...

Trương-Siêu-Trọng về lại tổng hành dinh Triệu-Huệ, thấy Chinh-Tây nguyên-soái dẫn đám tàn quân trở về, mặt mày hớt ha hớt hải, mất cả giày mao, trông hết sức thảm thương.

Cả hai mặt trước sau, quân Duy kéo đến vây chặt Triệu-Huệ cùng đám tàn quân vào giữa. Trương-Siêu-Trọng cả kinh ra lệnh cho toàn bộ binh sĩ đang đóng tại tổng hành dinh phải tức tốc lên đường, cùng phò Triệu-Huệ mà chạy.

Tuyết rơi càng lúc càng nhiều. Ngựa không thể nào còn đi được nữa, mà truy binh mỗi lúc một đến gần. Trương-Siêu-Trọng nói:

-Nguyên-soái! Chúng ta mau bỏ ngựa mà tiến lên núi!

Trương-Siêu-Trọng một tay nắm Triệu-Huệ, một tay vận đờ khí tung mình lên núi. Hoa-Nhĩ-Đạt cũng phi thân theo sau mà bảo vệ.

Tiêu-Thanh-Đồng đứng bên kia đỉnh núi trông thấy liền gọi lớn:

-Đừng cho bọn gian tặc tẩu thoát!

Lập tức, một đội quân liền tức tốc rượt theo. Trương-Siêu-Trọng sợ hãi phải dùng khinh công tuyệt kỹ, vận toàn lực mang Triệu-Huệ chạy như bay.

Thấy không rượt theo được Trương-Siêu-Trọng, đoàn quân Duy tập trung lại bắt sống đám tướng sĩ Thanh-binh còn lại, trong đó có cả Hoa-Nhĩ-Đạt.

Thấy đã toàn thắng và cứu được toàn bộ người bên mình, Tiêu-Thanh-Đồng bèn ra lệnh thân quân về lại tổng hành dinh của Mộc-Trác-Luân.

Bấy giờ, các tướng sĩ Duy mới lần lượt giải các tù binh của quân Thanh đến. Trong số đó có bốn anh em họ Hốt-Luân.

Trần-Gia-Cách bước tới cời trói cho cả bốn người rồi hỏi:

-Từ nay về sau, bốn anh em có chịu theo về với chúng tôi không?

Cả bốn anh em Hốt-Luân đều đồng lòng chịu hàng thuận nói:

-Kể từ nay chúng tôi là người của công tử. Dù công tử có sai chúng tôi lên rừng xuống biển hay đâm đầu vào khói lửa, anh em chúng tôi cũng xin vui vẻ mà vâng lời.

Trần-Gia-Cách đẹp lòng, đề nghị với Tiêu-Thanh-Đồng cho người dọn cơm cho bốn người ăn và ban thưởng rất hậu. Chàng nói với Thúy-Vũ Hoàng-Sam rằng:

-Chỉ vì một chút tham vọng của Càn-Long mà hơn 10 vạn quân Thanh đã bỏ mình tại sa mạc. Cô nương thật đã lập nên một chiến công lừng lẫy khó ai sánh kịp.

Tiêu-Thanh-Đồng nghe Trần-Gia-Cách khen mình thì chỉ mỉm cười mà không đáp. Trần-Gia-Cách lại bàn với tất cả đuồi theo lục soát tìm kiếm, quyết bắt cho được Trương-Siêu-Trọng lại.

Chiều đến, Mộc-Trác-Luân và Tiêu-A-Y đem theo 2000 quân tới tham gia vào công tác. Bấy giờ viên đại đội trưởng đội Hồng-Kỳ thứ ba lãnh trách nhiệm truy nã tàn quân của Triệu-Huệ trở về báo cáo rằng có phát hiện được trong vùng Qua-Bích có khoảng 5000 quân Thanh do Phó nguyên-soái Phú-Đức kéo tới tiếp viện cho Triệu-Huệ.

Tiêu-Thanh-Đồng liền ra lệnh cho 10 đại đội quân Duy hợp lực với hai đội Hồng-Kỳ kéo đến nghênh chiến.

Nguyên Trương-Siêu-Trọng hộ tống Triệu-Huệ chạy trốn thì thời may giữa đường gặp Phó nguyên-soái Phú-Đức đem quân đến tiếp viện. Nghe kể lại tình thế, Phú-Đức kinh hãi, bàn với Triệu-Huệ nên kéo quân lui về hướng Đông để bàn luận lại kế hoạch phản công. Nhưng chưa kịp rút quân thì Tiêu-Thanh-Đồng đã kéo đại quân đến giao chiến. Triệu-Huệ liền ra lệnh cho 5000 quân kết lại thành một vòng tròn cố thủ, dùng cung nỏ mà bắn.

Thấy tên bắn mãi không ngừng, đại quân của Tiêu-Thanh-Đồng mấy lần định xung phong nhưng thấy không xuể đành phải lui về.

Tiêu-Thanh-Đồng đi quan sát qua mặt trận một vòng rồi trở về bàn:

-Bọn chúng đắp thành lũy cố thủ. Điều này coi bộ chúng quyết tử chứ không chịu hàng đâu. Nếu ta tấn công ắt thắng được, nhưng phải thiệt binh không ít. Quân ta đông, quân chúng ít, chỉ bằng cứ vây chúng chặt lại. Cuối cùng khi hết lương, chúng phải đầu hàng mà thôi.

Trần-Gia-Cách gật đầu tán thành:

-Kế ấy rất hay!

Tiêu-Thanh-Đồng huy động 2 vạn Duy-binh đào hào sâu chung quanh, đắp mô cao, bao vây bốn phía hết sức chặt chẽ, quyết không để cho quân Thanh bên trong thoát ra.

Quản hùng Hồng Hoa Hội cũng phụ giúp một tay, ai làm được gì thì làm, không chút đắn đo suy nghĩ.

Vệ-Xuân-Hoa nói:

-Càn-Long đã hứa với chúng ta sẽ ra lệnh cho Triệu-Huệ sao giờ còn sai Phú-Đức đem viện binh đến nghia là sao?

Văn-Thái-Lai cười giọng mũi nói:

-Lời hứa của một tên Hoàng-Đế có đáng gì để cho ai phải tin!

Mọi người bàn qua bàn lại để giết thì giờ. Bổng Dư-Ngư-Đồng lên tiếng:

-Tiêu-Thanh-Đồng cô nương là người Duy mà sao lại giỏi Tôn-Ngô (#2) binh pháp như thế chứ?

Chương-Tấn ngạc nhiên hỏi:

-Giỏi Tôn-Ngô binh pháp là thế nào?

Dư-Ngư-Đồng liền giải thích:

-Tôn-Tử có nói rằng: ‘Ai giữ chiến địa trước mà đợi địch đến là thắng. Ai giữ chiến địa sau mà đánh mãi là mệt’. Vì vậy kẻ cầm quân giỏi thì phải luôn luôn đợi người chứ không để người đợi mình. Tiêu-Thanh-Đồng phục binh sẵn đợi quân Thanh kéo đến, thì có khác nào ‘mình đợi người’ và ‘khỏe đợi mệt’ đó sao? Ngoài ra Tôn-Tử còn nói: ‘Ta thấy địch mà địch chẳng thấy ta tức là ta chăm chú vào địch mà địch lơ là ta’. Ta chăm chú ắt chỉ để tâm đánh ngay vào địch, mà địch lơ là ắt sẽ phải phân tán lực lượng, không biết đâu mà đánh. Đó là lấy 10 đánh 1, tức là ta nhiều, mà địch ít. Trong cuộc chiến vừa qua, Tiêu-Thanh-Đồng tập trung được lực lượng quân Duy, lại khiến cho quân Thanh phải chia 5 xẻ 7, cho nên quân Duy tuy ít mà nhiều, còn quân Thanh tuy nhiều mà lại hóa ra ít. Do đó Tiêu-Thanh-Đồng phải thắng là lẽ đương nhiên. Còn hiện tại, quân Duy đông hơn, lại chỉ cần chú ý vào trọng tâm cố điểm của quân Thanh, mà quân Thanh phải đề phòng quân Duy tại cả 4 phương 8 hướng. Như thế chẳng cần phải nói, ta cũng có thể biết trước kết quả thế nào rồi. Đó chẳng phải là Tôn-Ngô binh pháp hay sao?

Quần hùng gật đầu, hết lời ca ngợi kiến thức của Dư-Ngư-Đồng, lại càng bội phục tài cầm quân của Tiêu-Thanh-Đồng.

Dư-Ngư-Đồng lại nói tiếp:

-Tiêu-Thanh-Đồng cô nương trước tiên đem những quân già yếu của đội Hắc-Kỳ ra dụ địch. Ấy là ‘Giỏi mà đưa ra cái không hay, dùng mà đưa ra cái không dùng’ như Tôn-Vũ đã dạy hay sao? Tiêu-Thanh-Đồng còn dùng đội Bạch-Kỳ dẫn tinh binh của đội Hoàng-Kỳ của Triệu-Huệ vào sâu trong sa mạc, còn quân chủ lực của mình dùng để tập kích địch quân tại đầm lầy Đại-Nê-Trác. Đó chẳng phải là ‘gần mà đưa đi xa, xa mà đưa lại gần’ hay sao?

Trần-Gia-Cách gật đầu nói:

-Tiêu-Thanh-Đồng đưa ra vài trăm chiến sĩ già làm mồi ngon để giết hàng bao nhiêu vạn quân địch ấy là ‘lấy lợi mà dụ’; bỏ thành Diệp-Nhĩ-Khuong, ấy là ‘tránh cái mạnh’; chặt đứt cầu trên sông Hắc-Thủy, ấy là ‘thừa rồi mà thắng’.

Lạc-Băng nói:

-Đừng quên Tiêu-Thanh-Đồng là đồ đệ của Thiên-Sơn Song-Ung. Hai vợ chồng này ngoài võ nghệ siêu quần còn giỏi cả về binh pháp nữa. Vì vậy, chuyện Tiêu-Thanh-Đồng giỏi Tôn-Ngô binh pháp có gì là lạ đâu!

Quần hùng Hồng-Hoa-Hội đang say sưa nói chuyện gẫu, bỗng Từ-Thiện-Hoảng quay qua nói với Lạc-Băng:

-Tứ tẩu! Tôi thấy gương mặt của Tiêu-Thanh-Đồng cô nương sao có vẻ như xanh xao, lạc thần. Thật là hết sức lạ lùng!

Lạc-Băng khẽ liếc nhìn Tiêu-Thanh-Đồng. Nàng phải công nhận rằng Từ-Thiện-Hoảng nói đúng. Nét mặt của Tiêu-Thanh-Đồng như bơ phờ, xanh xao, đôi mắt như ngẩn ngơ, lạc thần.

Lạc-Băng vội vã chạy đến gần định hỏi thăm thì bất thành linh, Tiêu-Thanh-Đồng ngã sấp vào người của thập-nhất đương-gia, miệng học ra một búng máu tươi đỏ hồng.

Lạc-Băng kinh hãi, đỡ Tiêu-Thanh-Đồng dậy hỏi:

-Em làm sao thế?

Tiêu-Thanh-Đồng không đáp, cổ sức chặn giữ hơi lại không cho trào ra. Nhưng hình như nàng không chịu nổi, lại học ra tiếp một búng máu tươi nữa.

Mọi người trông thấy vậy thì đều hoảng hốt cùng nhau chạy tới xem sao. Hương Hương công chúa ứa lệ nói:

-Chị ơi! Đừng thổ huyết nữa nghe chị!

Lạc-Băng đích thân bế Tiêu-Thanh-Đồng vào bên trong, đặt lên giường êm, lấy chăn đắp cho cẩn thận.

Mộc-Trác-Luân mười phần lo sợ. Ông biết con gái mình đã tận tâm tận lực đem hết sức mình ra chỉ huy mặt trận nên có phần kiệt sức. Một phần, ông ta đoán là có lẽ nàng nhìn thấy Trần-Gia-Cách và Hương Hương công chúa âu yếm bên nhau nên sinh ra đau khổ. Từ cái mệt thể xác cộng thêm cái đau khổ tinh thần cùng dày vò con gái ông một lược, do đó mà sinh ra bệnh tình như vậy. Mộc-Trác-Luân định an ủi nàng mấy câu nhưng thấy thấy không phải là lúc nên đành thờ dài, lui thủ đi ra ngoài.

Một đêm lặng lẽ trôi qua. Sáng sớm hôm sau, khi mặt trời còn chưa mọc, Mộc-Trác-Luân đã vào hỏi thăm bệnh tình Tiêu-Thanh-Đồng ra sao. Nhưng vừa vén màn lên thì thấy bên trong im lìm.

Một người vệ sĩ bước tới thưa:

-Bẩm Tộc-trưởng, hồi canh một Tiêu-Thanh-Đồng cô nương đã ra đi, có để lại một bức thư nhờ tôi giao lại cho Tộc-trưởng.

Mộc-Trác-Luân nghe nói thất kinh, cầm lấy thư, tay run run mở ra đọc.

Thưa cha,

Việc lớn đã yên. Chỉ cần bao vây cho kỹ và chặt chẽ là diệt được Thanh-binh.

Con, Tiêu-Thanh-Đồng kính thư

Mộc-Trác-Luân đứng lặng thinh chết điếng hồn. Hồi lâu ông mới lên tiếng hỏi người vệ sĩ.

-Con gái ta đi ngã nào?

Tên vệ sĩ lấy tay chỉ về hướng Đông-Bắc. Mộc-Trác-Luân chẳng nói chẳng rằng leo lên ngựa phóng đi như bay. Nhưng đi suốt mấy tiếng đồng hồ, ông ta chẳng thấy được gì ngoài một rừng cát mênh mông. Mộc-Trác-Luân nghi rằng Tiêu-Thanh-Đồng đã ngầm đổi phương hướng không cho ai biết nên đành quay ngựa trở về.

Mọi người ai nấy đều lo lắng vô cùng. Bệnh tình của Tiêu-Thanh-Đồng chắc chắn không phải nhẹ. Nếu nàng cứ tiếp tục dầm sương dãi nắng như thế thì thật là nguy hiểm.

Mộc-Trác-Luân lập tức truyền lệnh cho 4 tiểu đội khinh binh kỵ-mã phải chia nhau 4 hướng đi tìm Tiêu-Thanh-Đồng về cho bằng được...

Chú thích:

(1-) Sử sách nhà Thanh có ghi lại rằng: “Năm Càn-Long thứ 23, vào trung tuần tháng 10, đại quân thanh triều do Triệu-Huệ thống lĩnh bị người Duy phá vỡ dưới chân núi Kỳ-Bàn, bên sông Hắc-Thủy”.

(2-) Tôn-Ngô binh pháp: do Tôn-Vũ (Tôn-Tử) của nước Ngô thời vua Hạp-Lư thời Chiến-Quốc (xìx xem truyện Đông-Châu Liệt-Quốc) nghiên cứu ra. Có thể nói Tôn-Vũ là ông tổ của các chiến lược về binh pháp, gây ảnh hưởng rất nhiều cho những đời sau, đến cả hiện đại.

hết: [Hồi 29](#)

Kim Dung

Thư Kiếm Ân Cừ Lục

Hồi 30

**Hào kiệt xum vầy cùng nữ hiệp
Quần ma điên đảo với nha đầu**

Bốn tiểu đội đi đến tối mới trở về. Ba đội về tay không. Chỉ có một đội đem về một người Hán.

Dư-Ngư-Đồng bỗng thấy ngẩn người ra khi nhận ra người đó chẳng phải ai xa lạ, chính là Lý-Mộng-Ngọc. Chàng lập tức chạy tới đón hỏi:

-Sao? Cũng tới đây nữa à?

Lý-Mộng-Ngọc trông thấy Dư-Ngư-Đồng thì hết sức vui mừng hơn hờ. Nhưng khi nghe chàng hỏi như vậy thì nàng có vẻ hơi thất vọng.

Lấy tay chỉ vào viên đội trưởng, Lý-Mộng-Ngọc nói:

-Tôi đi tìm anh, may mắn lại gặp được họ và được họ dắt về đây.

Bỗng Lý-Mộng-Ngọc nhìn Dư-Ngư-Đồng hỏi:

-Ừa! Anh bỏ áo cà sa rồi à?

Dư-Ngư-Đồng cười đáp:

-Tôi không làm hòa thượng nữa!

Tự-nhiên gương mặt Lý-Mộng-Ngọc lộ ra một nét vui mừng nào đó mà không nói được.

Hai giòng lệ nóng bỗng ngưng âm thầm chảy xuống.

Hương Hương công chúa thấy không ai tìm được Tiêu-Thanh-Đồng thì lo lắng không biết mấy, hỏi Trần-Gia-Cách:

-Không biết chị em đi về đâu đây? Làm thế nào bây giờ?

Trần-Gia-Cách trấn an:

-Thế nào tôi cũng phải đi tìm chị cô đem về cho bằng được!

Hương Hương công chúa nói:

-Em sẽ cùng đi với anh.

Trần-Gia-Cách nói:

-Tốt lắm! Cô đi thưa với cha cô đi.

Hương Hương công chúa liền tìm gặp Mộc-Trác-Luân nói rõ ý định cùng Trần-Gia-Cách đi tìm chị.

Mộc-Trác-Luân nhìn Hương Hương công chúa, rồi lại nhớ đến Tiêu-Thanh-Đồng. Tâm thần ông ta hoàn toàn như rối loạn, chỉ biết ngẹn ngào nói:

-Cha biết con và Tổng-Đà-Chủ rất khăng khít. Con muốn sao cũng được. Cha để tùy ý con.

Hương Hương công chúa nhìn vào mặt cha, biết ông ta rất đau khổ. Nàng cúi xuống hôn nhẹ lên bàn tay ông ta một cái hết sức tha thiết.

Lý-Mộng-Ngọc như chẳng thêm quan tâm đến ai, chỉ ngồi hỏi chuyện Dư-Ngư-Đồng mà thôi. Trần-Gia-Cách rỉ tai Hương Hương công chúa nói:

-Người yêu của chị cô đấy. Bây giờ chàng đã đến đây, thế nào cũng khuyên được cô ấy trở lại.

Hương Hương công chúa mừng rỡ nói:

-Thật vậy à? Tại sao bấy lâu nay em không được nghe chị ấy nói rõ? Anh ta đã làm cho chị ấy quá đau khổ rồi!

Dứt lời, Hương Hương công chúa đi đến sát bên Lý-Mộng-Ngọc ngấm thật kỹ ra chiều suy nghĩ. Khi ấy Mộc-Trác-Luân từ bên trong đi ra. Lý-Mộng-Ngọc trông thấy ông ta thì vội lên tiếng chào hỏi.

Hương Hương công chúa ngấm Lý-Mộng-Ngọc một hồi rồi rỉ tai Trần-Gia-Cách nói:

-Anh nói anh ấy đi chung với ta để tìm chị Tiêu-Thanh-Đồng nhé!

Trần-Gia-Cách gật đầu liền tới chào Lý-Mộng-Ngọc hỏi thăm:

-Lý đại ca từ đâu đến vậy? Hôm nay chúng ta gặp nhau tại đây thật là may mắn vô cùng.

Lý-Mộng-Ngọc nghe hỏi mắc cỡ, gượng cười xoay qua Dư-Ngư-Đồng lấy mắt. Dư-Ngư-Đồng hiểu ý nói:

-Tổng-Đà-Chủ! Đây là đồ đệ của Lục sư thúc đó!

Trần-Gia-Cách nói:

-Tôi biết! Chúng tôi đã gặp nhau qua vài lần. Lý đại ca trông cũng chẳng có gì khác lạ nên tôi chỉ mới gặp đã nhận ra ngay.

Dư-Ngư-Đồng đáp:

-Nàng là sư muội của em!

Trần-Gia-Cách giật mình hỏi:

-Cái gì?

Dư-Ngư-Đồng nói:

-Nàng ra ngoài thường thích ăn mặc cải nam trang.

Bấy giờ Trần-Gia-Cách mới chú ý nhìn Lý-Mộng-Ngọc thật kỹ. Bấy lâu nay chàng vẫn ngỡ rằng Tiêu-Thanh-Đồng và Lý-Mộng-Ngọc là một cặp tình nhân đã ‘thề non hẹn biển’ với nhau. Đã có lần Tiêu-Thanh-Đồng nói cho chàng biết rằng cứ hỏi rõ Lục-Phi-Thanh sẽ biết hết, nhưng chàng chưa bao giờ dám hỏi thẳng, vì chàng vẫn đinh ninh rằng Lý-Mộng-Ngọc là con trai. Có lẽ vì lòng ngờ vực đối với Tiêu-Thanh-Đồng mà chàng không dám nghĩ ngợi gì thêm. Và cũng có lẽ vì vậy mà khi gặp Hương Hương công chúa đối với chàng một dạ tình nồng, chàng cũng không cảm thấy khó xử.

Nhưng giờ đây khi biết rõ Lý-Mộng-Ngọc là nữ, Trần-Gia-Cách như người mất hồn, không biết phải làm sao. Ai nấy đều nhìn thấy một điều quái lạ nơi Trần-Gia-Cách mà không hiểu được là điều gì.

Bỗng nhiên Lý-Mộng-Ngọc lên tiếng:

-À, mà Tiêu-Thanh-Đồng đâu rồi? Tôi có một việc cần phải nói rõ với ả!

Khi biết được Lý-Mộng-Ngọc là nữ, lại có vẻ quyến luyến Dư-Ngư-Đồng, Lạc-Băng mừng lắm nghĩ thầm:

-Có lẽ đây là liều thuốc có thể chữa trị được tất cả cho thập-tứ đệ đây. Xem chừng y cũng có cảm tình đặc biệt với nàng ta nữa. Hay lắm!

Nghĩ vậy, Lạc-Băng liền nói với Lý-Mộng-Ngọc:

-Hôm qua Tiêu-Thanh-Đồng đã một người một ngựa tự ý bỏ đi rồi. Nếu em có điều gì cần nói với Tiêu-Thanh-Đồng xin cứ cho biết.

Lý-Mộng-Ngọc ngạc nhiên hỏi:

-Tiêu-Thanh-Đồng đã một người một ngựa bỏ đi?

Lạc-Băng đáp:

-Phải! Trong người Tiêu-Thanh-Đồng còn mang bệnh nặng nữa!

Lý-Mộng-Ngọc vội vã hỏi:

-Đi về hướng nào?

Lạc-Băng đáp:

-Ai cũng thấy đi về hướng Đông-Bắc. Nhưng chắc chắn sau đó đã đổi hướng vì bao nhiêu người đi tìm mà không thấy.

Lý-Mộng-Ngọc nghe nói hốt hoảng, dậm chân than:

-Chết rồi! Chết rồi! Nguy rồi! Làm sao bây giờ!

Mọi người thấy vậy đều lo lắng hỏi. Lý-Mộng-Ngọc nói:

-Bọn Quan-Đông Tam-Ma (#1) nhất quyết đòi báo thù cho bằng được. Bọn chúng bị em phá nhiều phen tức điên người nhưng vẫn đuổi theo em chứ nhất định không chịu buông tha. Nếu Tiêu-Thanh-Đồng đi về hướng Đông-Bắc thì thế nào cũng chạm mặt chúng chứ chẳng không!

...

Hôm ấy, Lý-Mộng-Ngọc lên tìm Dur-Ngu-Đồng tại Bảo-Tương-Tự trên bến Mạnh-Tân thì mới hay chàng đã làm hòa-thượng. Quá đau khổ, Lý-Mộng-Ngọc ôm mặt khóc ngất. Dur-Ngu-Đồng dù có xúc động nhưng phải cố đè nén, liền viết vội một lá thư để lại cho quần hùng Hồng Hoa Hội rồi thừa lúc Lý-Mộng-Ngọc không chú ý, lên ra khỏi cổng chùa, dùng khinh công chạy lẹ đi, không cho nàng trông thấy.

Khóc một hồi, Lý-Mộng-Ngọc lau khô dòng lệ, quyết định đi tìm Dur-Ngu-Đồng, và quyết tâm nghĩ ra kế hoạch để lay chuyển ý chàng. Nàng lục lợi hết các khách sạn ở Mạnh-Tân, mong tìm được Trần-Gia-Cách và quần hùng Hồng Hoa Hội để sẵn được ít manh mối.

Nhưng rốt cuộc, Trần-Gia-Cách và quần hùng Hồng Hoa Hội đâu chẳng thấy mà lại gặp lại đám Quan-Đông Tam-Ma. Tình cờ nghe được âm mưu của chúng định sang xứ Hồi tìm Tiêu-Thanh-Đồng thanh toán, Lý-Mộng-Ngọc vốn đã hận ba tên đã nhiều phen làm khổ Dur-Ngu-Đồng nên tìm cách phá chúng chơi cho bõ ghét.

Lý-Mộng-Ngọc liền ra phố tìm mua một bao bã đậu, đem về pha với một loại trà thật thơm để trong bình trà trong phòng chúng. Bọn Quan-Đông Tam-Ma sau khi uống vào thì ôm bụng lăn lộn. Chúng nhờ chủ khách sạn tìm lương y về bắt mạch thì ông ta bảo rằng chúng không bị trúng độc gì cả, mà chỉ bị thổ tả mà thôi, chỉ cần uống một liều thuốc là hết.

Trong khi tẩu bảo sắc thuốc cho y, Lý-Mộng-Ngọc chưa chịu buông tha lại lén lút bỏ thêm một ít thuốc xổ, cộng thêm với nhiều loại thuốc bắc, lại pha với bã đậu vào trong

siêu. Tam Ma sau khi uống vào lại ôm bụng lăn lộn thêm một chuyến nữa vì bị bao nhiêu chất thuốc tác dụng khác nhau công phá kịch liệt, lại phải nhờ chủ khách sạn tìm lương y đến xem.

Sau khi chuyển mạch cho ba tên, lương y bắt cả ba phải uống một liều thuốc xổ. Sau khi cắt nghĩa rành rẽ, vị thầy thuốc chính tay xác thuốc cho ba tên uống. Cả ba lại thêm một phen khổ sở vì phải mửa hết tất cả những gì trong bụng ra ngoài. Một lần ‘xổ’ như thế thật là khổ sở, mất sức rất nhiều.

Cả ba ôm bụng rên rỉ cả nửa buổi, sau đó lương y mới cho uống liều thuốc giải. Đến lúc cả ba cảm thấy đỡ đỡ thì có một đứa trẻ từ đâu mang đến một phong thư. Cả ba liền bóc thư ra cùng nhau xem:

“Thúy-Vũ Hoàng-Sam là một nữ lưu hào kiệt, há lại sợ những con chuột bỏ như các người? Đó là ta chỉ mới dùng một kế mọn cho chúng bây ăn bả đậu. Nếu không sớm quay về thì lần sau đừng mong sống sót!”

Quan-Đông Tam-Ma giận lắm. Sau khi vừa bình phục liền đồ xô đi tìm Tiêu-Thanh-Đông vì chúng tin rằng nàng chỉ quanh quẩn đâu đây. Nhưng tìm mãi mà không thấy nên chúng lại thẳng đường đến xứ Hôi, vì cho rằng chắc nàng đã về lại nơi đó.

Qua địa phận Cam-Túc, Tam-Ma lại gặp Lý-Mộng-Ngọc. Chúng nhìn nàng, bỗng nhiên nhớ lại tình hình mọi chuyện. Nhưng chỉ vừa mới có ý hoài nghi nàng đã trốn đi biệt tăm khỏi tầm tay chúng.

Buổi sáng hôm ấy, vừa dùng điểm tâm xong, Tam-Ma thấy có mười mấy người, kẻ gánh người khiêng, nói rằng đồ của ‘Đảng đại-gia’.

Đảng-Nhất-Lôi thấy toàn những thịt gà thịt vịt, trứng ngỗng, trứng vịt, lại có cả một cái đầu trâu, một cái mũi heo và một ít rau sống.

Đảng-Nhất-Lôi nạt lớn hỏi:

-Chúng bây đem những thứ này đến đây để làm gì?

Bọn người thưa:

-Có một người khách quan họ Đảng ứng tiền ra trước, bảo chúng tôi đem các món này tới

đây.

Đặng-Nhất-Lôi nổi trận lôi đình nạt lớn:

-Đừng nói ba xàm! Ai mua mấy thứ này làm gì!

Vừa lúc đó, có 12 người đi tới, khiêng 3 cỗ quan tài và một người nữa gánh hai thúng đầy, nào nhang đèn, vàng mã, giấy xức... Toàn là những đồ đồ để tẩm liệm xác chết.

Người gánh đồ bước vào tiệm trước, trình trọng thưa:

-Chúng tôi xin mạn phép được vào tẩm liệm người quá cố. Chẳng hay ba tử thi ấy quàng ở chỗ nào?

Chủ khách sạn cả giận hét lớn:

-Mi bị quỷ nhập chắc? Dem quan tài vào đây làm chi?

Người ấy ngạc nhiên ngơ ngác hỏi:

-Ủa! Không phải tại đây có ba người chết trong đêm hay sao? Rõ ràng có người đến ứng tiền trả trước, bảo chúng tôi ở đây có ba người, họ Đặng, họ Cổ và một người Mông-Cổ họ Hấp bị chết bất đắc kỳ tử kia mà!

Cả chủ khách sạn cùng Tam-Ma còn đang dở khóc dở cười chợt nghe có một ban nhạc đám ma ở bên ngoài, thổi lên những khúc nhạc bi ai. Dẫn đầu ban nhạc đám ma là một đứa trẻ vừa đi vừa cầm trên tay hai câu văn điếu đi vào trong đưa cho Đặng-Nhất-Lôi. Đặng-Nhất-Lôi mở ra thấy có hai vế đối là:

Ba bao cỏ mọc về âm phủ

Sáu đứa ma quan xuống dạ đài

Trên đầu vế trước ở bên mặt có viết một hàng chữ nhỏ:

“Nhất-Lôi, Kim-Phiêu, Hợp-Đài, thiên thu bằng hữu”

Phía dưới vế sau ở bên trái cũng có một hàng chữ nhỏ:

“Ba anh em kết nghĩa là Tiêu-Văn-Kỳ, Diêm-Thế-Khôi, Diêm-Thế-Chương đồng bái vãng”

Ngoài ra còn có một tấm hoành viết rằng:

“Nhiều điều bất nghĩa”

Hấp-Hợp-Đài chụp xé nát tất cả liễn lãn hoành nạt thẳng bé rằng:

-Ai sai mi đem cái này lại đây?

Đứa bé sợ sệt meo máo thưa:

-Có một chàng công tử cho con tiền, bảo rằng có ba người bạn bị trúng gió chết tại nhà này nên sai con đem mấy món này để đến đây điều chứ con có biết gì đâu mà ông lại nạt con.

Đặng-Nhất-Lôi hỏi mấy người kia thì ai cũng trả lời như thằng bé. Hắn giận quá nói lớn:

-Lại cái con nha đầu đó nữa rồi! Mau rượt theo nó!

Tam-Ma liền đồ xô đi tìm kiếm khắp nơi nhưng Lý-Mộng-Ngọc đã cao bay xa chạy. Cả bọn ‘giận ỏi máu’ đành tạm gác mà tiếp tục lên đường.

Hôm ấy, Tam-Ma nghỉ chân tại mộ khách sạn tại Lương-Châu. Nửa đêm bỗng dựng thấy có lửa cháy phía đằng sau. Tam-Ma cả kinh chạy ra khỏi phòng, ra đằng sau dò xét. Thì ra chỉ là một đồng rom nhỏ do ai châm lửa, chỉ cháy trong vòng một vài phút rồi tắt hẳn.

Đặng-Nhất-Lôi bỗng dậm chân kêu lên:

-Nguy tai! Chúng ta trúng kế ‘điệu hổ ly sơn’ rồi! Mau trở về phòng!

Cổ-Kim-Phiêu và Hấp-Hợp-Đài nghe nói chột tỉnh ngộ, liền theo Đặng-Nhất-Lôi trở về lại phòng.

Ba gói hành trang của Tam-Ma không cánh mà bay! Thế vào chỗ để hành-lý là từng xấp giấy vàng mã, dùng để cúng cô hồn.

Cổ-Kim-Phiêu giận quá, vỗ bàn thét lớn:

-Quân khốn nạn! Không dám lộ diện ra đối phó với chúng ta mà lại âm thầm lén lút làm

những trò hèn hạ dễ tiện như thế này!

Đặng-Nhất-Lôi cười khỏ nói:

-Có chứ thêm bao nhiêu nữa đã chết được ai? Bây giờ không còn được một phân bạc để trả tiền phòng với tiền cơm đây mới là khổ!

Trọn đêm, Tam-Ma không dám chớp mắt, chỉ ngồi thay phiên nhau mà canh gác chứ chẳng biết suy nghĩ được mưu kế gì đối địch.

Đặng-Nhất-Lôi nói:

-Bây giờ chúng ta không chịu thừa cơ hội này để trốn đi, còn chờ đến sáng cho khách sạn đòi tiền cơm và tiền mướn phòng hay sao?

Hắn vừa dứt lời thì có tiếng gõ cửa. Người tài-phú của khách sạn cầm đèn bước vào.

Thấy Tam-Ma như đang chuẩn bị lên đường, y bèn chặn lại lên tiếng trước:

-Lữ quán của chúng tôi gần đây không được phát đạt lắm. Xin quý khách vui lòng trả tiền cơm và tiền phòng trước khi đi.

Cổ-Kim-Phiêu nói:

-Thật chúng tôi xui xẻo bị kẻ gian vào trộm hết, chẳng còn một cái gì. Xin tài phú làm ơn cho mượn đỡ vài trăm lượng bạc để tiêu xài, khi nào trở về sẽ tới đây trả lại cả vốn lẫn lời.

Dứt lời, Cổ-Kim-Phiêu bóp họng tên tài phú kéo vào trong, hăm dọa giết chết nếu y la lên một tiếng nào.

Vừa lúc đó, hàng trăm tiếng ở bên ngoài la lớn, vọng vào trong:

-Có cướp! Mau bắt lấy chúng!

Cổ-Kim-Phiêu liền bắt tên tài phú dẫn đến tủ tiền mở ra. Quơ lẹ một số bạc bỏ vào người,

Cổ-Kim-Phiêu nói với đồng bọn:

-Mau nhảy lên nóc nhà tẩu thoát.

Tam-Ma lại tiếp tục cuộc hành trình. Đến ải Gia-Cốc, Đặng-Nhất-Lôi nói:

-Chúng ta nay đã vào đến địa phận của kẻ thù. Chúng ta phải cẩn thận hơn bao giờ hết.

Thế là cả ba bàn với nhau chia phiên gác vào ban đêm, cứ hai người ngủ thì một người gác.

Lúc đó là canh gác của Hấp-Hợp-Đài. Trọn ngày mệt mỏi, nên dù cố thức, đôi mắt như muốn nhắm nghiền lại. Đang lúc mơ mơ màng màng, Hấp-Hợp-Đài nghe có tiếng hai viên đá nhỏ rơi lạch cạch xuống đất. Hấp-Hợp-Đài hiểu ngay đó là lối ‘đầu thạch vấn lộ’

(#2) của thích khách để xem dò động tĩnh.

Hấp-Hợp-Đài rút kinh nghiệm lần trước, rón rén đi thật nhẹ, khễ mở đi khễ về nơi phát ra tiếng động, mục đích rình để bắt cho được thích khách. Đợi một lúc lâu không thấy gì, Hấp-Hợp-Đài bỗng giật mình sức nhớ ra điều gì, thầm kêu khổ:

-“Chết rồi! lại trúng kế ‘điệu hổ ly sơn’!

Hấp-Hợp-Đài trở về phòng thấy Đẳng-Nhất-Lôi và Cỗ-Kim-Phiêu đứng trước cửa phòng, mặt lơ lảo nhìn nhau. Hấp-Hợp-Đài cầm đèn soi vào bên trong thấy lổm ngổm trên đầu giường, trên ghế, trên tường, trên trường, dưới đất đầy dẫy những rắn lục, ễnh ương, cóc kẹ, cóc tía... Bên ngoài cửa sổ lại có hai cây cần câu của kẻ thù bày trò trên ghẹo chúng. Đẳng-Nhất-Lôi giận quá gầm lên:

-Vô phúc mà con nha đầu kia lọt vào tay ta thì nó sẽ biết! Ta phải ăn gan uống máu nó mới hả giận!

...

Tất cả mọi người nghe Lý-Mộng-Ngọc kể lại những chuyện chọc phá bọn Tam-Ma thì không khỏi ôm bụng lăn ra cười. Nhưng ai nấy không khỏi lo ngại cho Tiêu-Thanh-Đồng vì nếu trong lúc nàng mang bệnh mà đụng độ với Tam-Ma thì thật là hết sức nguy hiểm.

Trần-Gia-Cách nói:

-Việc này không thể chậm trễ được. Để tôi tức tốc đi tìm Tiêu-Thanh-Đồng.

Từ-Thiện-Hoàng bàn:

-Tổng-Đà-Chủ nên để cho anh em cùng theo giúp thì hay hơn. Theo tôi thì Lý cô nương và thập-tứ đệ, vợ chồng tôi, cũng nên chia thêm hai ngã để đi tìm thì hay hơn. Nếu nhóm này không tìm được cũng còn có nhóm kia. Chẳng những thế, chúng ta có thể liên lạc, tin cho nhau biết để có gì còn tiếp ứng nhau được.

Lạc-Băng nói:

-Vợ chồng chúng tôi cũng có thể đi giúp một tay.

Từ-Thiện-Hoàng đáp:

-Tứ ca cùng tứ tẩu nên ở lại với mọi người để phòng Trương-Siêu-Trọng, đừng cho hắn thoát thân.

Trần-Gia-Cách nói:

-Thất ca bàn rất đúng! Chúng ta hãy theo sách lược ấy mà thi hành.

Mọi người sau đó lên đường đi theo hướng Đông-Bắc để tìm Tiêu-Thanh-Đồng. Hương

Hương công chúa cũng từ giã Mộc-Trác-Luân rồi đi chung với mọi người.

Thấy Mộc-Trác-Luân có vẻ buồn buồn, Văn-Thái-Lai cùng Lạc-Băng hiểu rõ tâm trạng của ông ta nên tìm lời an ủi. Đang trò chuyện thì một tên quân tâm phúc của Mộc-Trác-Luân hốt ha hốt hải chạy vào nói:

-Nguy rồi, Tộc-trưởng! Hoa-Nhĩ-Đạt đã được bọn chúng cứu đi. Tám tên quân lãnh nhiệm vụ canh gác đều bị giết sạch. Chúng có để lại một tấm giấy này đây.

Dứt lời tên quân đưa lên một tờ giấy viết bằng tiếng Hán. Mộc-Trác-Luân cùng Văn-Thái-Lai mở ra xem thấy có những hàng chữ như sau:

“Thống-Lãnh Ngự-Lâm-Quân Trương-Siêu-Trọng trân trọng tạ lỗi cùng Trần tổng đà-chủ cùng Bôn-Lô-Thủ Văn tứ đương gia.”

Văn-Thái-Lai xem xong giận dữ vò nát tờ giấy, nói với Mộc-Trác-Luân:

-Mộc lão anh hùng! Xin lão anh hùng tiếp tục phụ trách việc bao vây quân Thanh tại đây, để bọn tôi rượt theo bắt cho kỳ được tên gian tặc Trương-Siêu-Trọng này!

Mộc-Trác-Luân gật đầu tỏ ý ưng thuận. Văn-Thái-Lai sau đó cùng với Lạc-Băng, Vệ-Xuân-Hoa, Chương-Tấn và Tâm-Nghiện lên ngựa, tìm dấu chân ngựa của Trương-Siêu-Trọng trong sa mạc để truy tìm.

Chú-Thích:

(1-) “Quan-Đông Lục-Ma” đã chết hết ba mạng. Giờ xin gọi là “Quan-Đông Tam-Ma” cho tiện.

(2-) Đầu thạch vấn lộ: liệng đá hỏi đường, có nghĩa là liệng đá để xem dò.

hết: [Hỏi 30](#)

Kim Dung

Thư Kiếm Ân Cừu Lục

Hồi 30b

**Bơ vơ một bóng nơi sa mạc
Lặn đạn từng phen chốn hiểm nghèo**

Nhắc lại Tiêu-Thanh-Đồng sau khi đại thắng quân Thanh, bỗng sinh bệnh, thổ huyết, đang đem lại đột ngột bỏ đi một mình.

Lòng Tiêu-Thanh-Đồng tự dung cảm thấy lạnh lùng, buồn bã không biết mấy. Men nồng chiến thắng quân thù không giúp nàng vui được sâu muộn của niềm tâm sự đau khổ.

Tiêu-Thanh-Đồng nhớ lại từ cái đêm ‘dạ hội ái tình’, khi Hương Hương công chúa mạnh dạn kéo Trần-Gia-Cách ra ngoài... Rồi đến những lời hoài nghi của Mộc-Trác-Luân, cho rằng nàng không muốn cứu em mình và Trần-Gia-Cách cho thỏa mãn lòng ghen tức vì thấy cả hai có vẻ âu yếm nhau...

Tình yêu đã mất. Tình gia đình cũng sút mẻ. Bị chính cha ruột mình nghi ngờ, Tiêu-Thanh-Đồng cảm thấy không còn gì buồn hơn. Nàng vẫn thương cha và anh em ruột, gia đình thân thuộc; vẫn thương dân tộc Duy, và vẫn yêu Trần-Gia-Cách. Nhưng tự nhiên, Tiêu-Thanh-Đồng chợt nảy lên ý nghĩ là phải xa lánh tất cả. Nàng cho rằng sự có mặt của mình là dư thừa. Nàng định bụng đi tìm sư phụ ở Ngọc-Vương-Cổn, nhờ cứu chữa vết thương rồi sau đó sẽ cùng bà phiêu bạt giang hồ nay đây mai đó, hy vọng rằng thời gian sẽ làm phai mờ đi tất cả.

Dù trong mang bệnh tình trầm trọng, nhưng nhờ ở sự quyết tâm, Tiêu-Thanh-Đồng đã một mình đi suốt, đi không nghỉ suốt 10 ngày đêm. Cũng còn khoảng 4-5 ngày đường nữa mới tới, nhưng hôm ấy, Tiêu-Thanh-Đồng như đã kiệt sức nên nhắm không thể nào tiếp tục cuộc hành trình được nữa, đành phải tạm dừng chân nghỉ ngơi.

Nghỉ ngơi chưa được bao lâu, bỗng nhiên tai Tiêu-Thanh-Đồng nghe như có tiếng vó ngựa dồn dập từ hướng Đông vọng đến.

Bọn Tam-Ma, Đẳng-Nhất-Lôi, Cỗ-Kim-Phiêu và Hấp-Hợp-Đài cũng dừng chân lại nghỉ ngơi cách đó không bao xa. Vì đêm tối dày đặc cho nên chúng không để ý đến cái lều của Tiêu-Thanh-Đồng. Chúng cắm trại tại gần một đồng cỏ xanh, luôn tiện cho ngựa ăn cỏ, nghỉ ngơi.

Tiêu-Thanh-Đồng nằm nghe chúng nói chuyện một hồi bỗng giật mình. Thì ra chúng đang nói chuyện về nàng, và người chúng định tìm gặp để thanh toán chính là nàng. Nàng biết chính nàng đã giết chết Diêm-Thế-Khôi cho nên việc chúng tìm nàng để báo thù không có gì là lạ. Tuy nhiên bảo là nàng đi theo mà phá chúng dọc đường thì quả là một chuyện lạ mà nàng không thể nào nghĩ ra nổi.

Tiêu-Thanh-Đồng thầm nghĩ chón sa mạc mệnh mông thế này, một khi trời sáng thì có muốn trốn cũng không tránh đi đâu được. Và lại, nàng đang bị bệnh trầm trọng, cũng khó có sức mà chạy được. Tuy nhiên, nếu để cho chúng nhìn thấy yếu điểm thì thật là nguy hiểm. Nghĩ vậy, nàng liền thay đổi bộ đồ vàng trên mình bằng một bộ áo màu hồng bạch (#1), cái lông phỉ thúy trên đầu cũng cất giấu đi.

Sáng hôm sau, Quan-Đông Tam-Ma mở mắt dậy đã trông thấy bức màn của Tiêu-Thanh-Đồng. Đẳng-Nhất-Lôi thấy nàng là một thiếu nữ đơn thân độc mã giữa bãi sa mạc thì có ý nghi ngờ hỏi:

-Cô nương có nước uống không? Làm ơn chia cho chúng tôi một ít.

Đẳng-Nhất-Lôi lấy một đỉnh bạc ra đưa cho Tiêu-Thanh-Đồng. Nàng lắc đầu, tỏ ý không hiể tiếng Hán.

Hấp-Hợp-Đài liền dùng tiếng Duy lập lại câu nói của Đẳng-Nhất-Lôi. Tiêu-Thanh-Đồng dùng tiếng Duy để trả lời:

-Nước của tôi chưa chắc đã đủ dùng. Thúy-Vũ Hoàng-Sam sai tôi đem một phong thư khẩn cấp, đường sá lại xa xôi, vì vậy tôi cần tất cả từng giọt nước mang theo. Ở giữa chón sa mạc thì đói chưa chắc đã chết, nhưng nếu khát là bỏ mạng ngay thôi!

Dứt lời, Tiêu-Thanh-Đồng đã phóng lên yên ngựa. Hấp-Hợp-Đài nắm giây cương lại hỏi:

-Xin hỏi, Thúy-Vũ- Hoàng-Sam ở đâu?

Tiêu-Thanh-Đồng hỏi:

-Các ông hỏi nàng có việc chi?

Hấp-Hợp-Đài đáp:

-Chúng tôi là bạn thân của Thúy-Vũ Hoàng-Sam, có việc cần phải gặp cô ta gấp!

Tiêu-Thanh-Đồng nói:

-Thúy-Vũ Hoàng-Sam ở tại Ngọc-Vượng-Cổn, các ông cứ đi hướng Tây-Nam sẽ tới.

Hấp-Hợp-Đài nói:

-Chúng tôi không rành đường. Xin cô nương làm ơn đưa giùm tới đó.

Sau đó hần nhảy thót lên yên ngựa nói với Đẳng-Nhất-Lôi và Cổ-Kim-Phiêu bằng tiếng Hán rằng:

-Chúng ta hãy theo con nhỏ này tới đó.

Sau đó, Tiêu-Thanh-Đồng rong ngựa đi trước, Tam-Ma giục vó theo sau. Vừa đi chúng vừa bàn với nhau rằng khi nào tới Ngọc-Vượng-Cổn sẽ ra tay giết chết nàng rồi tìm Thúy-Vũ Hoàng-Sam báo thù sau. Đồng thời, Tiêu-Thanh-Đồng cũng nhìn thấy rõ được cái nhìn ham muốn thêm khát của Cổ-Kim-Phiêu đối với nàng.

Tiêu-Thanh-Đồng sợ hãi nghĩ thầm:

-Cách hay nhất là dẫn dụ cho chúng đến nạp mạng cho sư phụ ta. Nhưng làm sao mà sống sót được từ đây tới đó mới là chuyện khó. Không khéo chỉ làm mồi ngon cho lũ lang sói này mà thôi!

Tiêu-Thanh-Đồng móc túi lấy một chiếc tay màu hồng cột vào chân một trong hai con chim ưng, mở gói cho chúng ăn mỗi con một miếng thịt dê xong liền thả cho chúng bay. Đẳng-Nhất-Lôi trông thấy thế liền nghi ngờ, hỏi:

-Cô thả chim ưng như thế để làm gì?

Tiêu-Thanh-Đồng lại giả vờ không hiểu tiếng Hán nên lắc đầu. Đẳng-Nhất-Lôi lại ra dấu bảo Hấp-Hợp-Đài làm thông ngôn. Tiêu-Thanh-Đồng đáp:

-Đường đi còn xa, phải mất cả 7-8 ngày nữa, mà các ông lại không có được một giọt nước. Tôi phải nhờ hai con chim ưng đi lấy nước về cho mấy ông dùng đỡ.

Hấp-Hợp-Đài hỏi:

-Hai con chim ưng ấy thì phỏng lấy được bao nhiêu nước?

Tiêu-Thanh-Đồng đáp:

-Một khi cổ họng bị khô ran thì mỗi ngày chỉ cần một giọt nước cũng có thể cứu được tính mạng. Đi thêm nữa, các ông sẽ thấy và hiểu rõ giá trị của từng giọt nước.

Hấp-Hợp-Đài chửi rủa thầm:

-Ồ Mông-Cổ cũng không thiếu gì sa mạc nhưng nào như cái xứ này! Đi đến 7-8 ngày mà không tìm được lấy một suối nước trong. Thật là cái xứ ma quỷ!

Thật sự Tiêu-Thanh-Đồng vì sợ bị bọn Tam-Ma nên mới cố ý kéo dài lộ trình ra để làm kế hoãn binh.

Tối đến, Tiêu-Thanh-Đồng không dám ngủ trong lều, chỉ cầm kiếm mà phục sẵn ở ngoài sau. Khoảng canh hai, Cổ-Kim-Phiêu vén lều chui vào. Thấy bên trong trống rỗng, hắn định trở ra thì có một mũi kiếm chĩa vào người hắn, và một giọng thiếu nữ nói bằng tiếng Hán:

-Đứng im! Cựa quậy là chết!

Tiêu-Thanh-Đồng lại quát lên:

-Quỳ xuống mau!

Trước tình thế này, Cổ-Kim-Phiêu đành riu riu nghe lời chứ không dám cãi lời. Tiêu-Thanh-Đồng lại nghĩ:

-Giết tên đâm tặc này thì dễ rồi, nhưng hai tên đồng bọn chúng ắt không tah cho mình.

Chi bằng tạm nhẫn nhịn rồi tìm cách nào toàn vẹn hơn mới được.

Sáng ra, Tiêu-Thanh-Đồng tha cho Cổ-Kim-Phiêu trở về. Hắn căn rằng không dám thổ lộ nửa lời vì sợ bị đồng bọn chê cười. Nhưng hắn quyết định trước sau sẽ không tha cho nàng.

Đêm hôm sau, khoảng canh ba, hắn cầm sẵn ngọn lao đâm hổ, tiến vào lều của Tiêu-Thanh-Đồng. Bật đá lửa lên, hắn thấy rõ nàng đang nép mình vào một xó lều. Cả mừng, Cổ-Kim-Phiêu tung mình nhảy tới, bỗng thấy dưới chân có gì động đậy. Chưa kịp có phản ứng gì, Cổ-Kim-Phiêu bỗng cảm thấy hai chân hắn bị sợi giây xiết chặt lại. Cả thân hình hắn ngã sập xuống đất ra phía trước.

Tiêu-Thanh-Đồng chĩa mũi kiếm vào bụng hắn nói:

-Câm mồm! Ngồi im!

Ghé miệng vào tai Cổ-Kim-Phiêu, Tiêu-Thanh-Đồng nói nhỏ:

-Mi muốn sống thì mau gọi lão Đại vào đây. Giọng phải tươi tỉnh, vui cười.

Cổ-Kim-Phiêu nhăn mặt nhưng phải cố gắng gượng cười lên mấy tiếng, gọi lớn:

-Lão đại! Mau vào đây gấp!

Đang ngủ ngon, Đẳng-Nhất-Lôi nghe tiếng cười bỗng giật mình. Hấp-Hợp-Đài nói cho hắn biết là Cổ-Kim-Phiêu gọi thì Đẳng-Nhất-Lôi gạt đi nói:

-Lão tứ! Thây kệ y! Cứ để cho y vui chơi thỏa mãn. Hai đứa chúng ta cần dưỡng sức để đối phó với kẻ thù.

Không thấy Đăng-Nhất-Lôi đến, Tiêu-Thanh-Đồng lại bảo Cổ-Kim-Phiêu gọi lão tứ Hấp-Hợp-Đài. Thế nhưng Hấp-Hợp-Đài cố làm ra vẻ người đứng đắn để cho Đăng-Nhất-Lôi phải nể phục mình nên cũng không sang.

Thấy mưu kế của mình không thành công, Tiêu-Thanh-Đồng thất vọng vô cùng. Nàng nghĩ thầm:

-“Miễn là ta thoát được chuyến này thì trước sau ba tên này cũng phải chết!”

Trời hừng sáng, Cổ-Kim-Phiêu mệt quá lăn ra ngủ. Tiêu-Thanh-Đồng cầm roi ngựa quát lên đầu hấn mấy cái, chĩa mũi kiếm vào cổ hấn nói:

-Mi mà kêu lên một tiếng thì sẽ về châu Diêm-tổ ngay!

Cổ-Kim-Phiêu mặt bê bết máu, cảm thấy vừa đau đớn vừa nhục nhã nhưng không dám hó hé một lời nào. Tiêu-Thanh-Đồng suy nghĩ một hồi, liền lấy khăn lau sạch vết máu cho hấn rồi mỉm cười tình tứ nói lớn:

-“Theo phong tục của người Duy chúng tôi thì suốt hai đêm đầu không thể để cho người đàn ông đụng vào thân thể. Đêm thứ ba thì người đàn ông phải đổ máu mới được thần-linh chứng minh cho là tình yêu chân thật. Bây giờ mới biết được tình anh tha thiết. Tối mai cứ việc tự tiện mà vào màn, không phải lo ngại gì nữa cả!

Dứt lời, Tiêu-Thanh-Đồng cời trói cho Cổ-Kim-Phiêu rồi đạp y một cái ra khỏi lều. Cổ-Kim-Phiêu trong lòng hết sức hoang mang không hiểu dụng ý của nàng ra sao.

Nhìn những vết máu khô lổm đóm trên mặt của Cổ-Kim-Phiêu, Đăng-Nhất-Lôi hỏi:

-Lão nhị! Có nên để ý tới con ‘bò cái’ này hay không?

Cổ-Kim-Phiêu láy mắt nói:

-Đến khi chúng ta bắt được nó sẽ hay!

Dứt lời hai tên chạy vội đến bên ngựa của Tiêu-Thanh-Đồng. Nhìn thấy cử chỉ của chúng, Tiêu-Thanh-Đồng đã sớm liệu mà đề phòng cho nên vừa thấy chúng xông đến, nàng đã phóng ngựa đến ngang hông ngựa của chúng, tuốt kiếm đâm vào hai chiếc bình đựng nước ngọt. Kế đến nàng lại chém luôn một lưỡi kiếm vào cái thùng lớn đựng nước trên lưng ngựa của Đăng-Nhất-Lôi.

Tam-Ma đang ngủ người ra thì Tiêu-Thanh-Đồng đã phóng ngựa đi như bay. Ba tên giận quá liền phóng ngựa đuổi theo để giết nàng cho kỳ được. Tiêu-Thanh-Đồng liền chĩa mũi kiếm vào bình đựng nước trên lưng ngựa của nàng, lớn tiếng nói:

-Đây là bình nước ngọt cuối cùng cho cuộc hành trình. Từ đây tới đó còn 6 ngày đường

nữa. Các người muốn hại ta thì đừng mong đến được Ngọc-Vượng-Cổn mà tìm Thúy-Vũ Hoàng-Sam. Nếu các người còn bức ta nữa thì ta sẽ đâm lũng luôn thùng nước này. Như thế thì tất cả chúng ta đều chết khát cả trên sa mạc này.

Quả nhiên lời nói của Tiêu-Thanh-Đồng hiệu nghiệm. Tam-Ma nghe nói đều dừng lại, không ai dám tiến đến gần nàng nữa.

Tiêu-Thanh-Đồng lại nói:

-Ba người cỡi ngựa đi trước, ta theo sau.

Đúng Ngọ, mặt trời gay gắt. Nắng cháy như nung. Cả 4 người đều khô cổ ráo miệng.

Tiêu-Thanh-Đồng cảm thấy mặt mày choáng váng. Nàng than thầm:

-Không lẽ ta đành bỏ mạng chốn này sao?

Đàng trước, Hấp-Hợp-Đài quay đầu ngựa lại nói:

-Khát quá, không chịu nổi! Làm ơn làm phúc cho xin một miếng nước.

Cố gắng lấy lại tinh thần, Tiêu-Thanh-Đồng nói:

-Người mau quăng cái chén xuống dưới cát!

Hấp-Hợp-Đài lập tức làm theo. Tiêu-Thanh-Đồng lại bảo:

-Cả ba người mau lui ra xa 100 bước!

Thấy Cổ-Kim-Phiêu còn đang chần chừ, Tiêu-Thanh-Đồng quát lớn:

-Khôn lui thì không có nước!

Cổ-Kim-Phiêu chửu thầm nhưng không dám trái lời, vội vàng lui lại. Tiêu-Thanh-Đồng lấy nước rót khoảng nửa chén đặt xuống dưới rồi phi ngựa lách sang một bên nói:

-Uống đỡ bấy nhiêu đó! Đường còn dài, không được phí phạm.

Tam-Ma hí hửng chạy tới cầm chén lên chia nhau mỗi mạng một hớp, uống cạn.

Uống xong, 4 người lại tiếp tục lên đường. Đi thêm mấy chục dặm nữa, bỗng nhiên bên đường hiện ra một bãi cỏ xanh.

Đặng-Nhất-Lôi cặp mắt sáng lên, nói:

-Trước mặt chúng ta đàng trước ắt có một giòng nước. Tới đó tha hồ mà uống.

Tiêu-Thanh-Đồng nhìn thấy vậy bỗng thất sắc, định tìm kế thoát thân. Nhưng nàng bỗng nghe đầu óc mình đau nhức vô cùng như muốn vỡ ra. Bỗng nhiên từ trên trời, hai bóng đen từ đâu bay lượn rồi sà xuống khe đậu trên hai vai Tiêu-Thanh-Đồng. Thì ra đó là hai con chim ưng, dưới móng vuốt một con có cột một miếng vải đen.

Đặng-Nhất-Lôi tinh ý, biết có điều gì khác lạ liền vung tay một cái, phóng tới một mũi

trục tiến vào ngay cổ tay Tiêu-Thanh-Đồng mong nàng buông rời thanh gươm xuống đất để thừa cơ hội đoạt lấy bình nước. Tiêu-Thanh-Đồng liền vung kiếm gạt trục tiến qua một bên rồi giục ngựa chạy như bay. Tam-Ma thấy vậy liền lập tức giục ngựa đuổi theo.

Chạy được vài chục dặm, Tiêu-Thanh-Đồng chợt thấy chân tay bủn rủn hết cả, không còn ngồi vững được trên yên ngựa nữa mà ngã nhào xuống dưới cát.

Cổ-Kim-Phiêu trông thấy thế thì mừng rỡ, thúc ngựa chạy lẹ đến. Trong lúc khí lực đã tận, Tiêu-Thanh-Đồng chợt nghĩ ra một kế để đối phó. Nàng liền chụp vội bình nước, khoác giầy lên cổ con chim ưng huyết gió.

Hai con chim ưng này vốn của Thiên-Sơn Song-Ứng nuôi từ nhỏ nên rất thuần thục, am hiểu ý chủ nhân, rất hữu dụng trong việc truyền tin. Hai người tặng cho Tiêu-Thanh-Đồng. Nàng đi đâu cũng mang theo chúng dùng vào việc liên lạc, vừa làm bạn đường. Vì vậy chỉ cần nghe tiếng huýt gió của chủ nhân là nó đã hiểu ngay, tung cánh bay, mang theo cả bình nước về cho Thiên-Sơn Song-Ứng.

Tam-Ma thấy ‘bùa hộ mạng’ cuối cùng dùng để đi trong sa mạc đã bị mang đi thì kinh hoàng thất sắc, bèn quay đầu ngựa lại rượt theo chon chim ưng.

Cổ-Kim-Phiêu rút ra một mũi phi tiêu định phóng lên thì bỗng một lần roi ngựa quất mạnh vào tay hấn đau nhức khôn tả, để rơi phi tiêu xuống đất.

Được biết người vừa quất hấn một roi chính là Hấp-Hợp-Đài, Cổ-Kim-Phiêu cả giận quát:

-Lão tứ! Mi làm cái trò gì vậy?

Hấp-Hợp-Đài nói:

-Anh phóng phi tiêu rui lũng mắt bình nước thì có phải là chết hết cả đám không?

Cổ-Kim-Phiêu nghe nói có lý thì không giận nữa, tiếp tục giục ngựa rượt theo con chim ưng. Con chim ưng vì mang trên mình bình nước hơi nặng nên bay không được mau như tốc độ bình sinh của nó. Tuy nhiên, Tam-Ma cũng chỉ theo gần được một khoảng cách tương đối nào đó thôi chứ không thể nào đến sát nó được.

Rượt thêm một lúc, Tam-Ma trông thấy trước mặt có hai kỵ mã đang phi như bay tới.

Con chim ưng bỗng nhiên sà xuống, đáp nhẹ trên vai một kỵ mã. Quan-Đông Tam-Ma thấy vậy mừng rỡ liền phi ngựa thật mau đến. Chúng nhìn rõ hai kỵ mã là một người đàn ông mặt đỏ, đầu sói và một người đàn bà tóc bạc phơ.

Người đàn bà giục ngựa tiến tới nhìn Tam-Ma hỏi:

-Tiêu-Thanh-Đồng ở đâu?

Tam-Ma ngẩn người ra, không biết phải trả lời ra làm sao. Người đàn bà tóc bạc như chẳng thèm để ý đến bọn chúng, nét mặt lo lắng, tháo bình nước ngọt trên cổ con chim ung ra rồi phóng nó bay bổng lên không. Sau đó, hai người thúc ngựa chạy theo con chim ung chỉ đường.

Thì ra hai người này chính là vợ chồng Thiên-Son Song-Ung Trần-Chánh-Đức và Quan-Minh-Mai. Từ khi thấy được cái khăn hồng của Tiêu-Thanh-Đồng cột vào chân con chim ung, hai người biết nàng bị nguy hiểm nên cùng nhau tức tốc lên đường đi cấp cứu. Khi nhìn thấy bình nước trên cổ con chim ung, hai người biết Tiêu-Thanh-Đồng cũng không ở xa đây lắm nên lại càng nóng ruột, hết sức giục ngựa chạy cho mau. Tam-Ma vì bình nước mà phải quay đầu ngựa lại đuổi theo hai kỵ mã.

Đến nơi, nhìn thấy Tiêu-Thanh-Đồng nằm bất động, Quan-Minh-Mai cả kinh, nhảy xuống ngựa bế nàng lên. Bà ta vừa lo sợ vừa giận dữ hỏi:

-Ai? Kẻ nào đã đụng đến con?

Tiêu-Thanh-Đồng đưa tay chỉ vào bọn Quan-Đông Tam-Ma, lúc đó cũng vừa đuổi tới nơi, rồi ngã vào lòng sư phụ bất tỉnh hôn mê. Quan-Minh-Mai lấy bình nước, mở miệng Tiêu-Thanh-Đồng ra đổ vào.

Trợn mắt nhìn đám Tam-Ma chằm chặp, Quan-Minh-Mai khẽ liếc chồng nói:

-Lão già còn chờ đợi gì mà chưa chịu ra tay chứ?

Trần-Chánh-Đức nghe vợ nói như thế thì biết ngay ba người kia là kẻ thù của Tiêu-Thanh-Đồng liền quay đầu ngựa lại xông tới phía bọn Tam-Ma. Ông giơ tay ra, dùng một thế trào công chụp vào ngực Hấp-Hợp-Đài.

Hấp-Hợp-Đài bình tĩnh vung tay một cái đã hất được chiêu thế của Trần-Chánh-Đức sang một bên.

Chụp không trúng đối phương, Trần-Chánh-Đức nổi giận vận 7 thành công lực, tung một quyền đánh ngay vào bả vai Hấp-Hợp-Đài nhanh như chớp. Hấp-Hợp-Đài không sao chống đỡ nổi, lãnh trọn đường quyền nhả ngào xuống ngựa. Đẳng-Nhất-Lôi và Cỗ-Kim-Phiêu trông thấy thế kinh hãi vô cùng, sợ đến toát cả mồ hôi.

Cỗ-Kim-Phiêu chưa kịp xông vào thì Trần-Chánh-Đức đã nhảy tới đưa tay giựt lấy cây dùi đâm hổ của hắn vút ra xa 4-5 trượng rồi thuận tay tổng cho y một chưởng lui ra xa mấy bước.

Chợt nghe tiếng gió đằng sau lưng, Trần-Chánh-Đức lách qua bên trái, đưa tay bắt lấy cây độc cước đồng nhân của Đẳng-Nhất-Lôi.

Đẳng-Nhất-Lôi sợ bị cướp mất vũ khí như Cổ-Kim-Phiêu bèn rút tay trở lại, xoay cây đồng-nhân điểm vào huyệt ‘mi trính’ của Trần-Chánh-Đức. Ông ta thấy vậy liền nhảy ra sau tránh né rồi cười lớn:

-Mi cũng biết điểm huyệt nữa à?

Đẳng-Nhất-Lôi dương dương tự đắc nói:

-Đúng vậy! Ta mà điểm huyệt thì bỏ mạng anh hùng!

Dứt lời, Đẳng-Nhất-Lôi lại phóng cây đồng nhân điểm vào huyệt Chân-Thủy của Trần-Chánh-Đức. Vừa lúc đó, Hấp-Hợp-Đài cũng đã đứng dậy và Cổ-Kim-Phiêu cũng đã hoàn hồn liền xông cả đến hợp sức với Đẳng-Nhất-Lôi. Trần-Chánh-Đức không chút sợ hãi, vừa tránh khỏi cạm đồng nhân liền vung tay liên tiếp tung ra ba chiêu đẩy lui Tam-Ma. Lúc đó Quan-Minh-Mai thấy Tiêu-Thanh-Đồng chuyển mình hồi tỉnh lại, bà ta mới yên tâm. Nhìn thấy chồng một mình chống với ba cường địch, tuy ngang sức nhưng muốn thắng chúng thì thật không phải dễ, bèn rút trường kiếm xông tới đâm vào hậu tâm của Đẳng-Nhất-Lôi.

Đẳng-Nhất-Lôi liền vung cây đồng nhân lên đỡ lại, gài lưới kiếm qua một bên. Quan-Minh-Mai liền chuyển thế, sử dụng Tam-Phân Kiếm-Thuật ra tấn công liên tiếp. Đẳng-Nhất-Lôi kinh hãi, lại dùng cây đồng nhân để đỡ gạt. Bổng kiếm pháp của Quan-Minh-Mai mỗi lúc mỗi lạ, nhăm Đẳng-Nhất-Lôi tấn công không ngừng khiến cho y đỡ không kịp thở.

Tuy rằng Tam-Phân Kiếm-Thuật của Quan-Minh-Mai hết sức lợi hại chiếm được ưu thế, nhưng vẫn không sao đã thương được Đẳng-Nhất-Lôi. Bà ta cũng phải khen thầm đối phương có nội lực hết sức thâm hậu.

Trong khi đó, Hấp-Hợp-Đài lại bị trúng thêm một quyền của Trần-Chánh-Đức và lại trúng thêm một trảo của ông ta đến nỗi phải rách áo và xước da, máu tuôn ra đỏ cả áo. Thấy bên mình bất lợi, Cổ-Kim-Phiêu liền nghĩ ra một kế liền tung người phi thân về phía Tiêu-Thanh-Đồng. Trần-Chánh-Đức thấy vậy cả kinh, liền bỏ Hấp-Hợp-Đài mà rượt theo Cổ-Kim-Phiêu vì sợ y hại tới mạng của nàng.

Thoáng một cái, Trần-Chánh-Đức đã đến đằng sau lưng Cổ-Kim-Phiêu. Hấp-Hợp-Đài thấy Cổ-Kim-Phiêu nguy ngập thì xông vào trợ lực. Cả hai cố sức cầm cự với Trần-

Chánh-Đức, nhưng mỗi lúc một yếu dần.

Đàng kia, Đẳng-Nhất-Lôi bị Quan-Minh-Mai đàn áp, lo thân còn chưa muốn nổi thì còn nghĩ gì đến chuyện giúp tay cho đồng bọn.

Tiêu-Thanh-Đồng ngồi thiền trên cát, thấy sư phụ và sư công của mình bắt đầu chiếm được thượng phong, và không sớm thì muộn cũng chiến thắng thì hết sức vui mừng.

Đột nhiên xa xa vang lại những tiếng kêu gào kỳ quái, hết sức rùng rợn và thảm não.

Tiêu-Thanh-Đồng bỗng vùng đứng dậy nói:

-Sư phụ! Sư công! Hãy lắng tai mà nghe thử!

Trần-Chánh-Đức dù đang hăng say chiến đấu, nhưng khi nghe tiếng gọi của Tiêu-Thanh-Đồng thì không hẹn mà gặp, cả hai người cùng dừng tay lại một lượt, nhảy ra ngoài mấy bước, để ý lắng tai nghe.

Đám Quan-Đông Tam-Ma đang mười phần chuốc lấy cái bại chợt thấy Trần-Chánh-Đức và Quan-Minh-Mai bỗng nhiên dừng tay lại thì mừng rỡ, vô cùng, như thoát khỏi cơn nguy.

Tiếng kêu gào càng lúc càng gần. Trên bãi cát mênh mông, một vùng mây đen u ám mỗi lúc càng kéo lại gần. Giữa khoảng ấy lại có những tiếng âm ì như sấm sét.

Mặt mày Thiên-Son Song-Ứng tái hắc lại. Trần-Chánh-Đức lập tức đem hai con ngựa lại, nói với Quan-Minh-Mai:

-Mau chạy gấp, may ra còn kịp! Mau đứng lên vai tôi xem thử.

Quan-Minh-Mai đặt Tiêu-Thanh-Đồng trên lưng ngựa ngồi rều phóng lên đứng trên vai Trần-Chánh-Đức nhìn về phía xa.

Quan-Đông Tam-Ma thấy hai người đáng lẽ thắng chắc nhưng lại bỗng dưng bỏ ngang trận giao đấu thì thấy hết sức lạ lùng, lại còn có những cử chỉ và hành động bất thường thì không hiểu gì cả, chỉ biết đứng trơ trơ mà ngẩn ngơ và kinh ngạc.

Đột nhiên Quan-Minh-Mai kêu lên:

-Dường như hướng Bắc có hai cây cỏ thụ khác cao.

Trần-Chánh-Đức nói:

-Phải hay không, đến nước này cũng phải chạy về hướng ấy mà thoát thân cái đã. Sống hay chết đành trông chờ vào số mệnh thôi!

Quan-Minh-Mai lập tức phóng sang ngựa, ngồi đàng say Tiêu-Thanh-Đồng. Sau đó hai con tuấn mã phi như bay. Hấp-Hợp-Đài thấy họ bỏ lại bình nước thì mừng quá cúi xuống

nhật lên.

Thình lình, Cổ-Kim-Phiêu kêu lên một tiếng kinh hãi:

-Trời ơi! Một đàn chó sói đông vô số... có đến hàng mấy ngàn con...

Dứt lời, Tam-Ma nhảy vội lên lưng ngựa phi như bay, đi sau lưng Thiên-Sơn Song-Ứng. Tiếng chân của muôn loài thú, tiếng sữa của muôn ngàn con sói tạo thành một cảnh hỗn loạn kinh hồn!

Cổ-Kim-Phiêu quay đầu lại, thấy trong chỗ cát bụi mịt mù có vài chục con hổ, mấy trăm con lạc đà, từng bầy dê vàng, trâu trắng, ngựa vằn, báo, gấu chạy tán loạn. Đàn sau xa hơn một chút, chẳng biết hàng bao nhiêu ngàn hay bao nhiêu vạn con chó sói rượt theo. Trước mặt muôn thú có một người cỡi ngựa lông đỏ chói phi thật lẹ làng. Con hồng mã luôn luôn chạy trước bầy dã thú chừng vài chục trượng mà không bao giờ bị bắt kịp, dường như là cố ý dẫn đường.

Chỉ trong chớp mắt, con hồng mã đã vụt qua mặt bọn Tam-Ma. Người kỵ mã ở trên lưng mặc áo đen, nhưng vì cát bụi nhuộm đầy nên đã trở thành màu vàng sậm. Mặc dù ngựa bay vụt qua, người ấy vẫn quay lại ngoái cổ nhìn Tam-Ma nói lớn:

-Các người còn chưa chịu tẩu thoát? Bộ không sợ chết hay sao?

Đặng-Nhất-Lôi nhìn thấy bầy dã thú thì tay chân rụng rời, kiếm cương không vững, bị con ngựa hất ngã xuống đất. Đặng-Nhất-Lôi nhìn lên, thấy hổ, báo có tới mấy trăm con đang chạy trời chết, bay vụt qua. Kinh hãi quá, Đặng-Nhất-Lôi kêu la oai oái:

-Thôi rồi! Mạng của ta kể như là xong rồi!

Cổ-Kim-Phiêu và Hấp-Hợp-Đài vừa quay lại thì bầy chó sói hăng hà sa số đã kéo tới. Tất cả vũ khí cũng như võ nghệ cao cường của bọn Tam-Ma giờ đây kể như vô dụng.

Đang lúc Đặng-Nhất-Lôi tuyệt vọng bỗng nghe tiếng vó ngựa đằng sau lưng. Người kỵ mã áo đen khi nãy trở lại nắm cả thân hình của hắn thấy lên lưng ngựa của Hấp-Hợp-Đài, miệng nói lớn:

-Hãy chạy về hướng Tây!

Tam-Ma hú hồn, giục ngựa chạy mau về hướng Tây theo lời chỉ dẫn của kỵ mã áo đen...

Chú thích:

(1-) Hồng bạch: màu hồng, tiếng Nam là “hường”. (theo chữ nho, “hồng” là màu đỏ.
Như “Hồng Hoa Hội” tức là “Hội Hoa Đỏ”).

hết: [Hồi 30b](#)

Kim Dung

Thư Kiếm Ân Cừ Lục

Hồi 31a

**Thú hoang khi đói tìm mồi xé
Thù bạn như nhau gặp họa chung**

Thiên-Sơn Song-Ứng phóng ngựa phi như bay, không dám chậm trễ. Hai người vốn ở chốn sa mạc lâu năm nên hiểu rõ bầy chó sói hung dữ kia vô cùng. Một khi chúng đói đi tìm mồi, bất luận người hay bất cứ loài thú nào không may bị chúng rượt theo đều trở thành mồi ngon, vô phương cứu chữa.

Chạy được một lúc, quả nhiên hai người thấy trước mặt có hai cây táo ngàn năm, gốc mấy ôm, cao cả trăm thước, cành lá sum xuê. Quang-Minh-Mai nói với Trần-Chánh-Đức:

-Thế là thoát hiểm, không bị làm mồi cho lũ sói kia!

Quan-Minh-Mai bế Tiêu-Thanh-Đông xuống, tháo yên cương cho hai con ngựa nói với chúng:

-Ráng chạy cho thật lẹ, tìm nơi yên ổn tạm trú để thoát khỏi đàn sói kia nhé hai con!

Hai con ngựa như hiểu ý Quan-Minh-Mai liền sánh đôi phi thật lẹ. Quan-Minh-Mai nhìn theo bóng song mã cho đến khi khuất dạng mới thở phào nhẹ nhõm. Lúc đó, một bầy sói khoảng gần trăm con đã đến gần, sửa lên ầm ĩ. Thiên-Sơn Song-Ứng liền bế Tiêu-Thanh-Đông phi thân lên cây táo để lánh nạn. Bầy sói nhìn lên cây táo, nhảy chồm lên, sửa ầm ĩ nhưng giận lắm vì không làm sao leo lên được.

Quan-Minh-Mai ngồi trên cây nhìn thấy kỵ mã áo đen cỡi ngựa hồng là một người già, trạc tuổi Trần-Chánh-Đức phi trước bầy dã thú bỗng la lên:

-Ủa! Y đây mà!

Trần-Chánh-Đức cũng gật đầu đáp:

-Đúng rồi! Chính là y!

Trần-Chánh-Đức nhìn vợ thờ dài nói:

-Mà y thì đã sao nào? Làm gì mà quỳnh lên thế? Gặp như tôi gặp nguy hiểm, có ai lo lắng như vậy không?

Quan-Minh-Mai nghe nói bỗng giận dữ quát lên:

-Cứ ở đó mà nói ba láp ba xàm mãi! Có mau cứu người ta hay không?

Dứt lời, Quan-Minh-Mai tay mặt nắm chắc cành táo, buông người xuống lơ lửng.

Trần-Chánh-Đức ‘hừ’ một tiếng, đưa tay mặt nắm cứng lấy chân trái của vợ, làm thành ‘một sợi dây dài’.

Kỵ mã áo đen vừa chạy qua, Trần-Chánh-Đức liền buông thẳng người xuống, dùng tay nắm lấy áo ngay vai kéo lên. Kỵ mã áo đen sẵn đà phi thân lên cây táo. Con ngựa của ông ta tiếp tục chạy, càng lúc càng nhanh cho đến khi mất hút.

Người áo đen quay mắt nhìn thấy Thiên-Son Song-Ung thì lộ vẻ tức giận, nét mặt hầm hừ.

Trần-Chánh-Đức hỏi:

-Anh bị sói rượt à?

Người áo đen, bực tức nói:

-Thôi đừng lắm chuyện!

Quan-Minh-Mai bỗng xen lời:

-Tại sao lại lắm chuyện? Người ta cứu mạng cho mà!

Trần-Chánh-Đức thấy vợ bênh vực mình bỗng nét mặt vui hân lên. Người áo đen cười nhạt nói:

-Cái gì cứu mạng? Các người làm hỏng hết kế hoạch của người ta thì có!

Trần-Chánh-Đức nói:

-Anh bị sói rượt này giờ chắc mệt lắm rồi. Hãy nghỉ một chút đã.

Người áo đen như chưa hết giận, hậm hực nói:

-Làm gì sói dám rượt ta? Viên-Sĩ-Tiêu này há sợ đám súc sanh ấy?

Người áo đen kia chính là Thiên-Tri Quái-Hiệp Viên-Sĩ-Tiêu. Giữa ông ta và vợ chồng Thiên-Son Song-Ung có một ‘chuyện tình tam giác’ hết sức ly kỳ.

...

Thuở nhỏ, Viên-Sĩ-Tiêu và Quan-Minh-Mai chơi với nhau rất thân. Khi trưởng thành, hai người trở thành một cặp tình nhân, tình cảm hai bên càng ngày càng thêm thắm

thiết đậm đà. Tuy nhiên, tính tình cả hai đều ngang ngược, chẳng ai chịu nhường ai. Rồi một hôm, không hiểu vì một chuyện xích mích gì mà Viên-Sĩ-Tiêu bỏ đi biệt tăm đến mãi tận vùng sa mạc hướng Bắc. Quan-Minh-Mai chờ đợi mòn mỏi hơn 10 năm mà vẫn không thấy bóng dáng và tin tức của Viên-Sĩ-Tiêu ở đâu. Chẳng bao lâu, cha mẹ Quan-Minh-Mai gả nàng cho Trần-Chánh-Đức. Sau khi hai người làm lễ thành hôn thì Viên-Sĩ-Tiêu đột ngột trở về cố hương. Biết được chuyện người tình đã sang ngang, Viên-Sĩ-Tiêu buồn bã, nát tan cõi lòng. Quan-Minh-Mai cũng ngỡ ngàng, thẹn thùng. Chuyện đã lỡ làng nên cả hai chỉ còn biết ôm mối hận lòng mà thôi chứ chẳng ai nói với ai được lời nào. Trần-Chánh-Đức ghen tuông tìm Viên-Sĩ-Tiêu quyết đấu nhưng đánh không lại vì bản lĩnh Viên-Sĩ-Tiêu cao hơn mình một bậc. Nếu không nhờ Quan-Minh-Mai năn nỉ thì có lẽ Trần-Chánh-Đức đã nguy hiểm đến tính mạng. Từ đó, Trần-Chánh-Đức tự lượng sức mình, không còn dám nghĩ đến chuyện gây sự với Viên-Sĩ-Tiêu nữa, âm thầm dẫn vợ qua xứ Hồi sống một cuộc sống ẩn dật. Viên-Sĩ-Tiêu và Quan-Minh-Mai dù vậy vẫn không thể nào quên được nhau. Mặc dù cả đôi bên vẫn đường đường chính chính, không đi lại với nhau hay làm chuyện gì mờ ám để gây nên tai tiếng, nhưng tình nghĩa bấy nhiêu năm quen biết cũng như niềm tâm sự đau buồn không thể nào vơi được. Chính Trần-Chánh-Đức cũng nhìn thấy được điều đó nên rất buồn lòng và đau khổ. Tóm lại suốt mấy chục năm trời sau đó, cả ba người đều buồn phiền, không lúc nào vui được. Cho đến giờ này, cả ba đều già hết rồi, nhưng tâm sự của họ vẫn không hề thay đổi chút nào.

...

Trần-Chánh-Đức nghĩ mình cứu mạng Viên-Sĩ-Tiêu mà không được tiếng cảm ơn còn bị ông ta hậm hực nói xốc óc thì trong lòng không được vui. Quan-Minh-Mai hiểu tính tình hay đổi hờn của Viên-Sĩ-Tiêu nên dịu giọng hỏi:

-Sao? Chúng tôi làm hỏng kế hoạch gì của anh vậy?

Viên-Sĩ-Tiêu đáp:

-Ta đang tìm cách dẫn dụ đàn sói này vào cạm bẫy để giết chúng, tự nhiên mấy người ‘nhánh nhẩu đoảng’ ra tay ‘cứu người’, làm hỏng hết mọi việc! Nhưng thôi, dù sao thì các người cũng có ý tốt, ta xin có lời cảm ơn.

Không biết Viên-Sĩ-Tiêu nói thật hay không, nhưng được nghe lời cảm ơn từ miệng ông ta nói ra, Thiên-Sơn Song-Ứng cảm thấy vui vẻ, mãn nguyện vô cùng.

Khi đó, nhìn thấy Quan-Đông Tam-Ma hót ha hót hã chạy đến. Viên-Sĩ-Tiêu nói:
-Hãy cứu người trước rồi tính sau.

Dứt lời, Thiên-Trì Quái-Hiệp nhảy xuống, vung chưởng ra tay giết một lượt đến mấy chục con sói. Sau đó ông ta nắm lấy bọn Tam-Ma, thấy từng tên lên cây táo bên kia. Ba tên lên tiếng cảm tạ Thiên-Trì Quái-Hiệp chẳng cùng.

Viên-Sĩ-Tiêu lại hăng máu, khi chưởng khi chỉ, giết thêm vô số chó sói. Đánh giết một hồi chán chê, ông ta mới chịu leo lên cây trở lại. Bầy sói hung hăng, thấy đồng loại bị người đánh chết liền đổ xô lại xé thịt đồng loại ăn ngấu nghiến.

Sau cùng, bầy sói như biết rõ không thể nào đụng được những người ở trên cây bèn rút lui, nhập lại với đồng loại, tiếp tục rượt theo bầy dã thú.

Thiên-Sơn Song-Ứng dạy Tiêu-Thanh-Đồng ra mắt Thiên-Trì Quái-Hiệp. Viên-Sĩ-Tiêu nhìn gương mặt của nàng biết đang mang bệnh trầm trọng nên lấy ra một viên thuốc nói:

-Đây là viên ‘Thiệt-sâm hoàn’. Con mau uống vào là hết bệnh ngay, lại còn tăng thêm sinh lực 10 năm công phu luyện tập.

Quan-Minh-Mai biết đây là một viên thuốc rất quý liền bảo đồ đệ mau tạ ơn Viên-Sĩ-Tiêu nhưng chỉ thoáng một cái, ông ta đã nhảy xuống dưới rồi tung mình mấy cái mất hút.

Uống xong viên thuốc, nét mặt Tiêu-Thanh-Đồng hồng hào ngay trở lại. Nàng cảm thấy khỏe khoắn trong người, sức lực như tăng cường thêm rất nhiều.

Quan-Minh-Mai nói:

-Thật là một viên thuốc tiên!

Uống thuốc xong, Tiêu-Thanh-Đồng liền theo Thiên-Sơn Song-Ứng trở về Ngọc-Vương-Cổn. Trước khi đi, nàng không quên nhìn lên cây táo bên phía nói với Tam-Ma:

-Ta chính là Thúy-Vũ Hoàng-Sam Tiêu-Thanh-Đồng. Các người muốn gì sau này cứ việc tìm ta mà thanh toán.

Quan-Minh-Mai nhìn Tam-Ma nói:

-Nếu chúng bây có gan trời thì cứ việc đụng đến đồ đệ của ta.

Về đến Ngọc-Vương-Cổn, Tiêu-Thanh-Đồng nhất nhất kể lại đầu đuôi mọi chuyện cho Thiên-Son Song-Ung nghe. Đến đoạn Trần-Gia-Cách thân mật với Hương Hương công chúa, Quan-Minh-Mai giận dữ đứng dậy la lên:

-Phải giết chết cả hai đứa bạc tình này!

Tiêu-Thanh-Đồng nghe nói thất kinh can ngăn:

-Đừng! Sư phụ! Đừng nên...

Tiêu-Thanh-Đồng sợ hãi quá đến ngất đi. Đến lúc tỉnh dậy, nàng không thấy sư phụ cùng sư công ở đâu cả. Hoảng hốt, Tiêu-Thanh-Đồng lên ngựa phóng đi tìm.

...

Thiên-Son Song-Ung sau khi nghe kể đều giận dữ khôn tả, quyết phải đi tìm Trần-Gia-Cách cùng Hương Hương công chúa Kha-Tur-Lệ. Đi được ba ngày thì phát hiện nhìn ra xa thấy có hai bóng người một nam một nữ trẻ tuổi đang sóng ngựa đi đôi. Nhận ra là Trần-Gia-Cách cùng Kha-Tur-Lệ, Thiên-Son Song-Ung liền phi ngựa tiến tới.

Trần-Gia-Cách trông thấy hai người thì mừng rỡ, nhảy xuống ngựa chào hỏi:

-Được gặp hai vị tiền bối nơi đây thật là may mắn. Chẳng hay hai vị có tìm thấy Tiêu-Thanh-Đồng cô nương hay không?

Quan-Minh-Mai trong bụng chửi thầm:

-“Đồ bạc tình bạc nghĩa! Khéo giả vờ thăm hỏi người tình cũ!”

Tuy vậy, ngoài mặt bà ta vẫn giả lã đáp:

-Chưa! Chẳng hay có việc gì vậy?

Miệng nói, nhưng mắt Quan-Minh-Mai đảo mắt nhìn Kha-Tur-Lệ. Chưa kịp hỏi thì Trần-Gia-Cách đã mau mắn nói:

-Đây là sư phụ của lệnh tỷ. Cô nương mau làm lễ ra mắt.

Hương Hương công chúa vội vàng nhảy xuống ngựa khấu đầu, miệng tươi tắn thưa:

-Con là Kha-Tur-Lệ. Chị con vẫn thường nhắc nhở đến hai vị tiền bối luôn.

Hai vợ chồng Thiên-Son Song-Ung nhìn thấy sắc đẹp của Kha-Tur-Lệ cũng phải giật mình nghĩ thầm:

-Con bé đẹp như thế này, chả trách tên kia bội tình, ‘có mới nói cũ’!

Trần-Gia-Cách kể lại đầu đuôi câu chuyện. Quan-Minh-Mai cũng âm ừ, để yên cho chàng nói. Trần-Gia-Cách vừa kể xong, Quan-Minh-Mai bèn đề nghị:

-Hay là chúng ta cùng nhau đi tìm Tiêu-Thanh-Đồng một thể có lẽ tiện hơn.

Trần-Gia-Cách nghe nói cả mừng. Thế rồi 4 người cùng nhau tiến thẳng về hướng Bắc mà đi. Dọc đường, Thiên-Son Song-Ung để ý thật kỹ từng hành động của Trần-Gia-Cách cùng Kha-Tur-Lệ. Bà nhận thấy họ có vẻ khăng khít bên nhau nhưng vẫn giữ đúng nề nếp gia phong, không có gì tỏ vẻ là yêu đương cuồng loạn.

Tối đến, bốn người dựng lều nghỉ chân. Quan-Minh-Mai bàn mưu hành thích cả hai người, Trần-Chánh-Đức sẽ ra tay hạ sát Trần-Gia-Cách, còn bà ta sẽ hành thích Kha-Tur-Lệ.

Thiên-Son Song-Ung đến lều của Trần-Gia-Cách và Kha-Tur-Lệ. Thấy hai người vẫn còn thức ngồi bên ngoài nói chuyện với nhau, hai vợ chồng chưa ra tay vội, để ý lắng nghe. Trần-Gia-Cách và Kha-Tur-Lệ luôn luôn nhắc chuyện về Tiêu-Thanh-Đồng, nét mặt cả hai hiện đầy vẻ lo âu đối với Thúy-Vũ Hoàng-Sam. Trần-Gia-Cách từng lời nói, từng cử chỉ đều tỏ ra quan tâm đến sự an nguy của Tiêu-Thanh-Đồng nhiều hơn là Kha-Tur-Lệ ở cạnh bên mình.

Đột nhiên Quan-Minh-Mai khựng lại. Bà cảm thấy mùi lòng. Hai giọt nước mắt từ từ lăn xuống đôi gò má. Trần-Chánh-Đức thấy vậy liền ôm vợ sát vào lòng như an ủi. Cả hai người sau đó mỉm cười, bỏ về lại lều mình.

Sáng ra, vừa thức dậy, Trần-Gia-Cách và Kha-Tur-Lệ mới hay Thiên-Son Song-Ung đã bỏ đi từ bao giờ. Gần chỗ hai người ngồi nói chuyện hôm qua có khắc bằng mũi kiếm nhiều đại tự thật lớn:

“Phụ tình bạc nghĩa, chó trách mạng vong”

Kha-Tur-Lệ ngạc nhiên hỏi:

-Mấy chữ này có ý nghĩa gì vậy?

Trần-Gia-Cách cười đáp:

-Thiên-Son Song-Ung cho biết có chuyện phải đi gấp.

Bỗng nhiên Kha-Tur-Lệ kinh hãi la lên:

-Kìa, anh hãy thử lắng nghe!

Tiếng chó sủa từ xa vọng lại mỗi lúc một gần. Trần-Gia-Cách cả kinh nói:

-Đó là bầy sói đói đi tìm mồi, chạy mau!

Hai người thu dọn thật lẹ rồi phóng lên ngựa phi như bay. Đằng sau, hàng ngàn, hàng vạn con chó sói kéo từng bầy chạy tới như một làn sóng hải hùng. Nhờ hai con thần mã phi thật lẹ, phút chốc Trần-Gia-Cách và Kha-Tur-Lê đã bỏ xa đàn sói ngót trên 100 dặm.

Tin tưởng đã qua cơn nguy hiểm, Trần-Gia-Cách cùng với Kha-Tur-Lê ngồi xuống nghỉ mệt tại một nơi tương đối an toàn, bên cạnh có một rừng cây nhỏ. Lúc ấy trời cũng đã khuya. Sa mạc ban ngày nóng bao nhiêu thì ban đêm trở nên lạnh bấy nhiêu. Thấy vậy, Trần-Gia-Cách bèn đi nhặt một mớ cành khô về nhóm lên làm thành một đồng lửa.

Quá mệt mỏi, cả Trần-Gia-Cách nằm gần bên đồng lửa sưởi ấm đến nỗi thiếp đi lúc nào không hay. Đến lúc nghe tiếng sói sủa ầm ĩ, hai người mới giật mình tỉnh giấc. Hai người định lên ngựa chạy nhưng đã quá muộn, bầy sói đã bao vây cả hai chung quanh. Thấy bầy sói có vẻ do dự, Trần-Gia-Cách biết ngay bởi vì loài vật vốn sợ lửa nên chàng vội vàng dùng đám cành khô bỏ thêm vào đồng lửa cho phụt lên. Một đám sói có lẽ vì quá đói nên liều mạng, xông vào. Bốn con nhảy tới vỗ hai con ngựa, liền bị cặp mã đá tung bó vó trước sau, vỡ đầu chết tươi.

Trần-Gia-Cách quăng xác chúng vào giữa đàn sói, lập tức những con sói khác nhào tới xé thịt chúng ra ăn ngon lành, luôn cả xương cũng không còn.

Bốn con khác xông tới vỗ Hương Hương công chúa. Trần-Gia-Cách cả kinh, một tay chop lấy một con dùng làm vũ khí đập vào đầu một con khác chết tươi cả hai. Một chân chàng bồi cho một con một cước chết ngay tại chỗ, rồi một tay dùng chường đánh ngay đầu một con khác vỡ sọ. Theo phương pháp, cũ, Trần-Gia-Cách lại quăng xác chúng ra giữa đàn sói để mượn chúng ‘thu dọn hộ chiến trường’.

Nhìn đồng cành khô sắp hết, Trần-Gia-Cách cả kinh nói với Kha-Tur-Lê:

-Cô coi chừng đồng lửa, nhớ đốt thêm và giữ cho ngọn lửa cháy đều, để tôi đi lấy thêm củi về mới được.

Kha-Tur-Lê gật đầu dặn lại:

-Anh phải hết sức thận trọng.

Trần-Gia-Cách tả xung hữu đột, giết thêm nhiều sói để mở đường vào rừng lấy thêm

cành cây khô. Cứ lấy được vài cành khô là chàng lại phải giết thêm vài con sói. Đến lúc ôm đầy được một bó, Trần-Gia-Cách trước sau đã giết được cả trăm con. Đám dã thú đánh hơi được mùi máu của đồng loại thì ủa đến tranh nhau ăn thịt, cắn xé lẫn nhau.

Trần-Gia-Cách phóng mình một cách đã nhảy về lại ‘thành lửa’ của mình. Thấy chàng trở về an toàn, Kha-Tur-Lệ mừng rỡ vô cùng, chạy ra giúp chàng đem củi vào trong để tiếp tục nhóm lửa.

Nhìn vào bên trong đồng lửa, Trần-Gia-Cách bỗng kinh hãi thấy một bóng người quần áo rách như bướm, tay cầm kiếm, mình mẩy dính đầy máu me. Đôi mắt hắn nhìn Trần-Gia-Cách tỏ vẻ lo lắng, như van lơn. Hắn chính là Hỏa-Thủ Phán-Quan Trương-Siêu-Trọng.

Kha-Tur-Lệ nói:

-Người này bị bảy sói rượt, thời may thấy ngọn lửa của chúng ta nhảy vào nên thoát nạn. Kia! Anh xem y có thảm thương hay không.

Kha-Tur-Lệ động lòng rót một ly nước đưa cho Trương-Siêu-Trọng. Hỏa-Thủ Phán-Quan mừng rỡ chộp lấy uống một hơi cạn. Định cầm khăn đến lau máu trên mặt cho y, nhưng tình cờ nhận ra là tên hung ác hôm ở tổng hành dinh giao thủ với Trần-Gia-Cách và định bắt sống mình, Hương Hương công chúa la lên một tiếng kinh hãi.

Trần-Gia-Cách nhìn Trương-Siêu-Trọng nghiêm mặt nói:

-Lại đây!

Nhưng Trương-Siêu-Trọng hình như đã kiệt sức nên chỉ mới trở mình một cái đã ngã lảo đảo bất tỉnh.

...

Nguyên Trương-Siêu-Trọng sau khi cứu được Hoa-Nhĩ-Đạt đem về trận thì bắt gặp Trần-Gia-Cách cùng Hương Hương công chúa lên đường đi tìm Tiêu-Thanh-Đồng. Y liền bàn với Hoa-Nhĩ-Đạt cùng đi theo hắn để rình hai người, chờ cơ hội bắt Hương Hương công chúa. Chẳng ngờ giữa đường hai tên đụng phải đàn sói hung dữ, hàng nghìn hàng vạn con, nên cả hai phải liều chết mà chống đỡ. Trong khi Hoa-Nhĩ-Đạt đang bận chống đỡ với bảy sói, Trương-Siêu-Trọng liền nghĩ ra một độc kế. Y thừa lúc Hoa-Nhĩ-Đạt không để ý liền đâm cho một kiếm sau lưng chết tức tưởi. Thuận tay y giết luôn con ngựa của mình và của Hoa-Nhĩ-Đạt đang cỡi. Thế là đàn sói ủa vào xé xác

Hoa-Nhĩ-Đạt và hai con ngựa ra. Nhờ vậy, Trương-Siêu-Trọng mới được rộng chỗ để tìm đường thoát ra.

Bị đàn sói rượt suốt cả ngày đêm, không ăn không uống, Trương-Siêu-Trọng đã đến hồi kiệt lực, nhưng thời may lại tìm được ngọn lửa của Trần-Gia-Cách đốt nên xông bừa vào mà tránh đàn dã thú.

...

Hương Hương công chúa thấy tội nghiệp y nên lấy khăn nhúng nước lau mặt cho y, rửa sạch các vết máu. Sau đó, nàng lại đổ thêm vào miệng y thêm một ít nước. Sau một hồi khá lâu, Trương-Siêu-Trọng mới từ từ tỉnh hẳn lại.

Trần-Gia-Cách nói:

-Chúng ta hiện tại đang lâm vào tình trạng hiểm nghèo. Hãy cùng nhau hợp tâm hợp lực để cùng nhau thoát khỏi bầy sói này, mà tạm gác lại những ân oán. Trương đại nhân nghĩ sao?

Trương-Siêu-Trọng gật đầu nói:

-Lời Trần tổng đà-chủ thật sáng suốt. Nếu chúng ta còn rắp tâm mà hại lẫn nhau thì chỉ có nước vào bụng sói cả mà thôi!

Trong khi Trần-Gia-Cách và Kha-Tư-Lệ thay phiên nhau trông chừng đống củi, Trương-Siêu-Trọng thừa cơ hội vận công tĩnh dưỡng nên chẳng bao lâu đã hồi phục được nguyên khí.

Trần-Gia-Cách chợt nhớ được phương pháp ‘Thiền lang yên truyền phóng’ (#1). Chàng liền đốt một thanh củi lửa thật dài, giơ lên cao như một ngọn pháo bông. Trương-Siêu-Trọng lắc đầu nói:

-Vô ích! Dù cho ai có trông thấy đi chăng nữa cũng chẳng dám tới đây cứu chúng ta đâu. Trừ khi có một đạo quân vài ngàn người thì may ra!

Đến sáng, đàn sói vẫn tiếp tục bao vây chặt chẽ bên ngoài thành lửa. Trần-Gia-Cách nhìn xa thấy một bầy lạc đà mấy trăm con đang chạy thì reo lên:

-Hay lắm! Hy vọng đàn sói sẽ bỏ chúng ta mà rượt bầy lạc đà này.

Chàng vừa dứt lời lại nghe nhiều tiếng sủa từ xa vọng lại. Thì ra đằng sau bầy lạc đà là một bầy sói nữa, không biết là bao nhiêu con đang đuổi theo.

Trương-Siêu-Trọng bực mình lên tiếng chửi rủa:

-Cái lũ quỷ sứ kéo đến càng lúc càng đông. Phen này chắc chỉ có nước chết thôi chứ

còn mong gì mà thoát nạn! Khốn nạn! Thật là khốn nạn!

Đột nhiên có ba thớt ngựa đang tiến dần về phía đồng lửa. Nhưng lúc đến gần thì không thể nào vào được bên trong vì đàn sói bu lại chung quanh quá đông, có đến cả nghìn con.

Ba người kia võ nghệ thật cao cường, xông xáo giết rất nhiều sói. Nhưng càng giết, chúng càng kéo tới đông, binh khí của ba người không làm sao giết kịp.

Không ai bảo ai, cả Trần-Gia-Cách lẫn Trương-Siêu-Trọng cùng xông ra giết sói cứu người. Sau một hồi nỗ lực ra công, 5 người đã mở được một đường cho ba con ngựa vào bên trong thành lửa để trốn nguy. Mọi người chợt nhìn ra một người bị trói chặt hai tay nằm sấp trên lưng một con ngựa. Người này dáng điệu mảnh khảnh, hình như là một thiếu nữ.

Ba người kia đã kiệt sức. Trần-Gia-Cách liền dìu thiếu nữ kia xuống để cởi trói. Vừa nhìn thấy mặt thiếu nữ, Trần-Gia-Cách bỗng thất kinh kêu lên một tiếng. Kha-Tư-Lộ không dẫn được kêu lớn:

-Trời ơi! Chị tôi! Chị! Chị...

Thì ra thiếu nữ bị trói với gương mặt xanh xao kia chính là Tiêu-Thanh-Đồng chứ chẳng phải ai xa lạ.

Hôm ấy sau khi nghe sư phụ có ý định đi giết Trần-Gia-Cách và Kha-Tư-Lộ, Tiêu-Thanh-Đồng sợ hãi đến ngất đi. Khi tỉnh lại nàng không dám chậm trễ liền lên ngựa đi tìm sư phụ để ngăn cản.

Đi được nửa buổi, nàng đụng phải Quan-Đông Tam-Ma. Không đủ sức chống cự, Tiêu-Thanh-Đồng bị bắt trói lại bỏ trên lưng ngựa.

Quan-Đông Tam-Ma sau đó cứ chạy vòng vòng mà không biết đường nào ra. Tình cờ ba tên phát hiện được khói bay ở trên trời thì tưởng là đã gần ra được sa mạc mà đến một làng mạc nào. Nhưng chúng có ngờ đâu đó là khói từ cây củi lớn do Trần-Gia-Cách đốt giờ cao lên trời.

Đang loay hoay tìm hướng thì đụng phải đàn sói rượt bầy lạc đà nên cả ba đều phải chạy thực mạng mà mở đường máu. Thời may chúng nhìn thấy được đồng lửa của Trần-Gia-Cách nên liều mạng xông tới, lại nhờ Trần-Gia-Cách và Trương-Siêu-Trọng ra tay cứu nên mới còn mạng.

Tiêu-Thanh-Đồng vừa mở mắt ra, thấy mình đang nằm trong lòng Trần-Gia-Cách, còn

Kha-Tur-Lệ thì gục đầu một bên khóc nức nở.

Cảm động vô cùng, Tiêu-Thanh-Đồng ngồi dậy ôm Kha-Tur-Lệ nói như hờn như trách:

-Em vẫn còn thương nhớ chị hả? Những tưởng trong kiếp này mình không bao giờ còn gặp được nhau nữa!

Trần-Gia-Cách nhìn Quan-Đông Tam-Ma với cặp mắt đầy thù hận. Trương-Siêu-Trọng thấy thế vội 'khuyên' can, kêu gọi mọi người nên hợp tác với nhau cho qua cơn hoạn nạn.

Vì mãi chăm sóc cho Tiêu-Thanh-Đồng nên Trần-Gia-Cách và Kha-Tur-Lệ quên bỏ thêm củi khô vào đồng lửa, để một chỗ bị tắt hẳn, chừa một khoảng trống ra. Đến khi Kha-Tur-Lệ vừa khám phá ra thì đã có mấy chục con sói xông vào.

Không kịp chụp lấy binh khí, Trần-Gia-Cách liền thi triển Bách-Hoa Thố-Quyền giết một lượt 5 con sói cứu nguy cho Kha-Tur-Lệ.

Phía Tam-Ma ngồi đột nhiên tắt củi. Đàn sói lại thừa cơ xông vào tấn công. Trương-Siêu-Trọng phải chụp vội thanh kiếm xông bừa tới giết sói. Tam-Ma cũng phải rút binh khí ra đánh dữ dội.

Cổ-Kim-Phiêu giết được vài con sói thì bị một con cắn trúng vào chân. Hắn vừa giết được con sói ấy thì một con khác lại nhảy tới tấp vào cổ tay hắn làm rơi mất binh khí. Trần-Gia-Cách thấy vậy liền rút một thanh củi đang cháy thả cho Cổ-Kim-Phiêu, miệng hô lớn:

-Bắt lấy!

Cổ-Kim-Phiêu mừng rỡ bắt lấy cây củi, rồi cầm quơ vào trước mặt mấy con sói. Giống vật quả lúc nào cũng sợ lửa nên không con nào dám lại gần Cổ-Kim-Phiêu nữa.

Trong khi đó, Trần-Gia-Cách đã rút được thanh đoản kiếm của Tiêu-Thanh-Đồng tặng mình ra. Chàng mặc sức tung hoành, giết sói nhiều không biết bao nhiêu mà kể.

Những con còn lại hoảng sợ chạy ra ngoài. Duy chỉ một con dữ dằn, không chịu lui, chỉ nhe hai răng chực cắn lại.

Trần-Gia-Cách liền bổ xuống một kiếm ngay đầu nó. Nào ngờ con vật khôn ngoan, lùi lại sau đồng thời tấp lấy thanh kiếm của chàng. Trần-Gia-Cách dùng chân đá cho nó mấy cước nhưng con vật vẫn cắn chặt không chịu nhả. Nổi giận, Trần-Gia-Cách tung ra một chưởng đánh ngay đầu con chó vỡ sọ, ngã gục xuống chết, nhưng trên miệng còn ngậm thanh đoản kiếm của chàng.

Mọi người đang chung quanh bỗng cảm tưởng như một ánh hào quang lóe lên, rồi tắt cả cùng kinh ngạc. Trong miệng con sói rõ ràng ngậm đoản kiếm mà trên tay của Trần-Gia-Cách cũng lại cầm một đoản kiếm còn nguyên vẹn chứ không phải bị gãy. Trần-Gia-Cách đưa lưỡi kiếm lên nhìn thử. Một luồng kiếm khí toát ra khiến cho chàng cảm thấy lạnh người. Qua giây phút, Trần-Gia-Cách chợt hiểu được nguyên do. Thì ra thanh kiếm Tiêu-Thanh-Đồng tặng cho chàng thật sự có đến hai lớp vỏ. Lớp vỏ thứ nhất đã dành ai cũng biết. Nhưng không ngờ trên thực tế nó còn thêm một lớp vỏ bí mật thứ hai nữa. Lớp vỏ đặc biệt này được ngụy trang hết sức khéo léo đến độ ai cũng tưởng đó là lưỡi kiếm, nhưng không ngờ được sự thật đó chỉ là một bao kiếm sắc bén mà thôi. Trần-Gia-Cách đã được Tiêu-Thanh-Đồng cho biết rằng có một ẩn tàng nào trong thanh kiếm này mà trải qua bao nhiêu chủ nhân rồi mà vẫn không ai biết được nó. Nếu không có sự tình cờ bị con chó táp lấy lưỡi kiếm thì có lẽ Trần-Gia-Cách không bao giờ biết được bí mật này của thanh kiếm.

Trần-Gia-Cách lấy rút cái vỏ trong miệng con sói ra rồi tra kiếm vào thì quả nhiên vừa vặn vô cùng, trông như một thanh kiếm thường chứ không ai biết rằng nó đã được bọc ở ngoài thêm một lớp vỏ nữa.

Hương Hương công chúa tò mò cầm kiếm lên xem, khen ngợi luôn miệng, thích thú vô cùng. Nàng rút vỏ kiếm bí mật ấy gỡ nhẹ mấy cái chợt thấy một vật gì tròn đỏ như hột cườm màu đỏ tươi gắn dính vào từ bên ngoài.

Kha-Tur-Lê liền rút cây trâm trên đầu nàng cây nhẹ một cái, một hột màu đỏ rơi vào lòng bàn tay nàng. Kha-Tur-Lê cầm hột cườm đỏ đặt lên tay của Trần-Gia-Cách. Chàng xem xét một hồi thì nhận ra là một hột hoàn sáp nhỏ chứ không phải là hột cườm.

Trần-Gia-Cách hỏi Tiêu-Thanh-Đồng:

-Chúng ta có nên mở ra xem thử không?

Tiêu-Thanh-Đồng gật đầu, tỏ ý ưng chịu. Trần-Gia-Cách khẽ bóp nhẹ một cái, hoàn sáp vỡ làm đôi. Bên trong là một miếng giấy mỏng vo tròn lại thật nhỏ. Chàng mở giấy ra xem, thấy mặt giấy mỏng dính như cánh ve sâu. Màu giấy trắng theo thời gian đã thành màu vàng sậm. Trên giấy viết toàn bằng chữ Duy nhỏ li ti. Bên mặt có vẽ một bản đồ rất đầy đủ chi tiết, có núi, sông, rạch, đường đi, bãi cát...

Chú thích:

(1-) Thiêu lang yên truyền phóng: cách đốt phân chó sói để truyền tin bằng khói.

hết: [Hồi 31a](#)

Kim Dung

Thư Kiếm Ân Cừ Lục

Hồi 31b

**Thoát nanh dã thú xa nhân thú
Lên chốn non cao nhập cổ thành**

Trương-Siêu-Trọng biết phe Trần-Gia-Cách phát hiện được điều gì bí mật nên giả vờ đi lấy củi, chạy qua chạy lại, liếc mắt nhìn trộm một cái. Thấy toàn là chữ Duy, Hỏa-Thủ Phán-Quan thất vọng vô cùng.

Nhiều đoạn viết bằng cổ ngữ Duy, Trần-Gia-Cách không hiểu, phải hỏi Tiêu-Thanh-Đồng.

Tiêu-Thanh-Đồng ngồi đọc cả buổi, mặt đắm chiêu suy nghĩ, tay vo tròn tờ giấy bỏ vào trong mình. Nàng ngồi vẽ ra đất một tấm họa đồ, khẽ tính nhẩm, suy tới suy lui.

Trần-Gia-Cách nói:

-Em còn yếu lắm, chẳng nên dùng trí óc nhiều mà có hại cho thần kinh. Bao giờ có thì giờ rảnh chúng ta sẽ nghiên cứu sau. Bây giờ điều quan trọng là làm cách nào để thoát thân đây.

Tiêu-Thanh-Đồng nói:

-Em suy tính kế hoạch không những chỉ để tẩu thoát bầy sói hung ác kia, mà còn làm sao thoát khỏi tay bầy ‘sói người’ kia nữa!

Nàng nói xong liền đảo mắt nhìn Trương-Siêu-Trọng và Tam-Ma. Suy nghĩ vài giây, Tiêu-Thanh-Đồng lại nói:

-Anh đứng lên lưng ngựa trông về hướng Tây xem có một đỉnh núi nào màu trắng không? Trần-Gia-Cách làm theo lời Tiêu-Thanh-Đồng chỉ dẫn, thấy xa xa có một dãy núi, nhưng không thấy được ngọn núi nào màu trắng cả, liền nhìn nàng mà lắc đầu.

Tiêu-Thanh-Đồng ‘hừ’ một tiếng, nói:

-Căn cứ theo bản đồ chỉ dẫn thì thành quách xưa đó cách đây chẳng bao xa, đáng lý ra

phải nhìn thấy được đỉnh núi rồi chứ lẽ nào không?

Trần-Gia-Cách từ trên lưng ngựa nhảy xuống hỏi:

-Thành quách cổ xưa nào?

Tiêu-Thanh-Đồng đáp:

-Hồi nhỏ, em được nghe người lớn kể lại rằng trong sa mạc này có một thành quách rất cổ xưa, thời đó có tiếng là một nơi phồn hoa rực rỡ của xứ Ngoại-Mông. Rồi chỉ trong một đêm, từng cơn cát kéo qua, vùi lấp hết nguyên cả chốn cổ thành đó, chôn sống toàn vẹn mấy vạn cư dân tại vùng đó.

Quay qua Hương Hương công chúa, Tiêu-Thanh-Đồng nói:

-Kha-Tur-Lê! Việc này em biết rõ hơn chị, hãy thuật lại cho anh ấy nghe đi!

Hương Hương công chúa nói:

-Nơi ấy có rất nhiều huyền thoại, còn về chốn cổ thành đó thì chưa ai được tận mắt thấy qua. Người nào thấy được thì không còn mạng để trở về. Căn cứ vào truyền thuyết ấy thì bên trong cổ thành là một kho tàng khổng lồ, đầy dẫy vàng bạc, ngọc ngà châu báu. Những người bên trong cổ thành đó đều biến thành quỷ. Đám người này mê say cổ thành nên khi chết hồn vẫn không rời nơi đây. Một số người lạc đường ở bãi sa mạc vô ý lọt vào cổ thành thấy được kho tàng liên chất đầy của báu lên lạc đà, những tưởng sẽ trở thành đại phú ông, nào ngờ đi khắp chu vi thành mà vẫn không tìm được đường ra.

Trần-Gia-Cách hỏi:

-Sao vậy?

Hương Hương công chúa đáp:

-Người ta bảo rằng đám quỷ trong cổ thành ấy không cho ai mang bất cứ món gì ra khỏi cổ thành nên cố ý làm mê loạn tinh thần. Nếu như người ấy bằng lòng bỏ lại tất cả những gì đã lấy, ắt lũ quỷ sẽ không làm khó dễ nữa, sẽ mở đường cho ra.

Trần-Gia-Cách cười nói:

-Lòng tham con người quá nặng! Liệu có ai bằng lòng để lại những vật báu vô chủ đã vào tay mình bao giờ!

Tiêu-Thanh-Đồng gật đầu nói:

-Quả là như vậy! Cũng theo truyền thuyết thì người nào không lấy gì, mà rút một vài lượng bạc của mình ra để lại trong thành thì dưới giếng cát sẽ có nước ngọt trào lên, tha hồ uống cho đã khát!

Trần-Gia-Cách cười nói:

-Thì ra lũ quỷ ấy cũng tham lam đảo đẽ!

Hương Hương công chúa nói:

-Trong dòng họ ta cũng có nhiều người cố công đi tìm nơi ấy, nhưng có đi mà không về! Có một lần, một đoàn thương nhân đi qua vùng sa mạc cứu được một người sắp chết khát, nghe người ấy kể rằng khi ông ta vào trong cổ thành thì không sao, nhưng đến lúc trở ra thì cảm thấy đầu óc choáng váng, cứ chạy quanh chạy lại như một bàn cờ vậy. Khi tìm được dấu chân thì cứ tìm theo đó mà đi nhưng không ngờ đó lại là dấu chân của chính mình. Cứ chạy vòng vòng như thế mà ông ta mệt quá, ngã lăn ra đất. Khi được cứu sống, ông ta cho biết nếu ai có cho ông ta hết cả kho tàng trong cổ thành thì ông ta cũng không dám hé môi nói lại điều gì thấy được trong cổ thành ấy chứ đừng nói là bước vào đó thêm một bước nữa!

Trần-Gia-Cách nói:

-Trong bãi sa mạc mà mình tự rượt theo dấu chân của mình mà chạy vòng vòng thì sự kiện ấy cũng đáng sợ thật.

Hương Hương công chúa nói:

-Lại còn một sự kiện đáng sợ hơn nữa là đang đi trong sa mạc bỗng nghe có tiếng người kêu đích danh mình. Nhưng nếu theo chỗ phát ra tiếng gọi mình thì chắc chắn sẽ làm đường lạc lối.

Trần-Gia-Cách nói:

-Một người bỗng dưng thấy trước mắt cả một kho tàng khổng lồ thì vui mừng quá sức, dĩ nhiên là thần trí trở nên bất thường rồi! Đã vậy, đường đi trong sa mạc lại khó nhận xét nên cứ quanh quẩn trong ‘mê hồn trận’ rồi sinh ra đủ thứ ảo giác. Nếu đừng nghĩ nhiều tới vàng bạc châu báu, có lẽ tâm trí sẽ sáng suốt hơn, ắt sẽ tìm được đường ra chứ chẳng sợ ma quỷ nào dẫn đi lạc đường cả.

Tiêu-Thanh-Đồng nói:

-Cái tờ giấy khi này chính là bản đồ chỉ rõ đường đi nước bước vào cổ thành đó.

Hương Hương công chúa cười nói:

-Chúng ta nào có màng đến kho tàng đó làm gì, vì vậy bức họa đồ đó phỏng có giá trị gì? Nhưng trái lại, thanh kiếm này quả là một bảo vật, rất có công dụng, có thể dùng để đối địch với kẻ thù được.

Dứt lời Hương Hương công chúa đưa tay lên đầu nhổ ba sợi tóc để gần lưỡi kiếm khẽ thổi nhẹ một cái. Lập tức, ba sợi tóc biến thành sáu.

Tiêu-Thanh-Đồng lại tung chiếc khăn lên, đưa lưỡi kiếm ra. Kiếm chưa chạm đến khăn mà chiếc khăn đã bị rọc làm hai mảnh.

Trương-Siêu-Trọng cùng Tam-Ma trông thấy thế không dẫn được, buột miệng khen:

-Thật là bảo kiếm!

Trần-Gia-Cách thở dài nói:

-Bảo kiếm tuy tốt và lợi hại, tiếc thay lại không thể giết hết được bầy lang sói!

Tiêu-Thanh-Đồng nói:

-Theo như trong bản đồ chỉ vẽ thì cổ thành ấy dựng trên một đỉnh núi trắng như ngọc, cao ngất trời. Theo như bản đồ chỉ thì núi ấy cách đây không xa, nhưng nhìn sao chẳng thấy, thật lạ kỳ!

Hương Hương công chúa hỏi:

-Nhưng mà ngọn núi đó có gì quan trọng hả chị?

Tiêu-Thanh-Đồng đáp:

-Chỉ tới đó mới có thể thoát hiểm. Trong cổ thành có đầy đủ dinh thự, có lâu đài, có thành lũy che chở, không phải sợ bầy lang sói này. Cổ thành ấy không ở đâu xa mà chỉ quanh quẩn trong sa mạc này.

Trần-Gia-Cách lại nhảy lên lưng ngựa nhìn lại một lần. Lần này chàng thấy một bóng chim ưng đen bay qua một đỉnh núi. Chàng cả mừng nhảy xuống nói:

-Phải rồi! Có lẽ vì chúng ta ở quá gần nên không thấy được màu trắng của đỉnh núi kia.

Nhưng nhờ con chim ưng màu đen bay qua mà tôi tỉnh ngộ vì trông thấy màu đen nổi bật lên. Rất có thể ý trong họa đồ nói rằng ‘trắng’ tức không phải là ‘đen’.

Tiêu-Thanh-Đồng nghe nói bỗng mừng rỡ, reo lên:

-Em hiểu rồi! Như vậy có nghĩa là chúng ta phải chờ tới đêm tối mới trông rõ được. Giữa đêm tối thì đương nhiên màu trắng sẽ nổi bật lên ngay. Đó chính là ngọn Bạch-Ngọc-Phong.

Trần-Gia-Cách và Hương Hương công chúa hết sức khâm phục cách suy luận của Tiêu-Thanh-Đồng.

Trần-Gia-Cách nói:

-Từ đây đến đó phỏng chừng 100-125 dặm.

Tiêu-Thanh-Đồng đề nghị:

-Chúng ta phải hết sức cẩn thận, đừng để chúng biết kéo chúng tìm cách ám hại chúng ta thì khôn!

Sau đó, Tiêu-Thanh-Đồng lại bàn đến kế hoạch thoát thân cho ba người, làm cách nào vừa thoát khỏi chốn này mà không bị bỏ mạng với đàn sói hung dữ kia.

Trương-Siêu-Trọng nghe ba người ngồi bàn với nhau mãi không ngừng, lại thấy Trần-Gia-Cách đứng trên lưng ngựa nhìn ra xa nên trong lòng bỗng nghĩ ngờ nhiều điều.

Bỗng Trương-Siêu-Trọng đánh bạo hỏi Trần-Gia-Cách:

-Thế nào! Tổng-Đà-Chủ đã tìm được giải pháp nào để thoát thân hay chưa?

Trần-Gia-Cách đáp:

-Chúng tôi đang bàn về chuyện ấy đây. Vẫn chưa tìm ra được giải pháp nào hữu hiệu.

Tuy nhiên, Hương Hương công chúa có cách giải quyết.

Cả Trương-Siêu-Trọng lẫn Tam-Ma đều tò mò hỏi:

-Cách gì?

Trần-Gia-Cách đáp:

-Một người chịu hy sinh, làm mồi như đàn sói kia chạy về một hướng khác để cho 6 người thoát hiểm.

Hấp-Hợp-Đài nói:

-Dĩ nhiên chúng ta không thể để cho hai cô gái làm vật hy sinh được rồi. Như vậy không phải là nghĩa cử cao đẹp.

Trương-Siêu-Trọng nói với một giọng hết sức nham hiểm:

-Hấp huynh nói rất phải! Theo tôi thì cái nghĩa cử cao đẹp đó phải dành cho...

Liếc nhìn Trần-Gia-Cách, Trương-Siêu-Trọng nói tiếp:

-Người anh hùng khí khái như Trần tổng đà-chủ đây. Chẳng hay ý của Tổng-Đà-Chủ thế nào?

Bọn Tam-Ma vỗ tay hoan nghênh đề nghị đó. Tiêu-Thanh-Đồng hoảng hốt kêu lên:

-Đừng! Anh đừng mắc mưu khích tướng của chúng!

Trương-Siêu-Trọng đắc ý nói:

-Nếu bắt thăm thì hai chữ hy sinh đâu còn ý nghĩa nữa. Tổng-Đà-Chủ là thủ lĩnh của một bang hội, tên tuổi vang lừng trong võ lâm, là người nghĩa khí nổi tiếng trên giang hồ. Hơn nữa Tổng-Đà-Chủ lại là người đưa ra kế hoạch, thử hỏi còn ai hiểu rõ kế hoạch hơn

người bày ra nó? Ý Tổng-Đà-Chủ thế nào?

Trần-Gia-Cách với điệu bột hiên ngang nói ngay:

-Sống chết là chuyện thường. Người hào kiệt bao giờ cũng coi cái chết nhẹ tựa lông hồng. Tôi sẵn sàng nhận lãnh trách nhiệm.

Trương-Siêu-Trọng đặc ý nghĩ thầm:

-“Thanh niên háo thắng thì chỉ có bỏ mạng thôi! Lại gặp ta gài mi vào thế, làm sao tránh được? Tốt! Đi sớm thì chết sớm thôi. Mà ở thì cũng chẳng còn mạng!”

Trần-Gia-Cách leo lên lưng con bạch mã. Hương Hương công chúa chạy ra theo.

Trương-Siêu-Trọng chộp ngang hông nàng lớn tiếng nói:

-Ta đếm đến tiếng thứ ba mà người vẫn chưa chịu giục ngựa ra khỏi thì ta lập tức ném con nhãi này ra cho đám sói ăn thịt.

Hắn vừa đếm đến tiếng thứ ba thì không phải chỉ một, mà hai bóng ngựa vọt ra ngoài như tên bắn. Thì ra Tiêu-Thanh-Đồng thừa lúc không ai chú ý liền nắm lấy cương của con hồng mã của Hương Hương công chúa, hai tay cầm hai cây lửa mở đường xông ra trước.

Trần-Gia-Cách chộp lấy hai con sói, chân đá vào hông con bạch mã một cái. Con thần mã liền quay đầu trở lại hí vang lên, phóng qua đồng lửa. Trần-Gia-Cách thừa cơ ném mạnh hai con sói dói vào Trương-Siêu-Trọng. Hỏa-Thủ Phán-Quan kinh hãi vội buông Hương Hương công chúa ra, nhảy qua một bên tránh khỏi. Trần-Gia-Cách lại móc ra ba quân cờ nhắm Trương-Siêu-Trọng ném, rồi xách ngang hông Kha-Tư-Lệ kéo lên lưng con bạch mã.

Trương-Siêu-Trọng liều mạng nhảy theo định nắm đuôi con bạch mã kéo lại, nào ngờ con vật không ngoan vô cùng. Như biết trước được điều nguy hiểm, con bạch mã khéo nhún xuống một cái rồi tung hai vó sau đá Trương-Siêu-Trọng một cái ngã sòng xoải. Cũng may cho hắn nhờ có nội công cao siêu nên chỉ bị đau một chút thôi chứ không đến nỗi bị thương.

Tiêu-Thanh-Đồng tay cầm hai cây lửa xông xáo mở đường cho con bạch mã chở Trần-Gia-Cách và Kha-Tư-Lệ đằng sau. Những con sói nào đến gần hông ngựa đều bị Trần-Gia-Cách đâm trúng yết hầu hoặc chặt đứt hai chân trước. Tình thế cực kỳ nguy hiểm, nhưng cuối cùng cả hai con tuấn mã đều thoát được vòng vây, nhắm phía trước phi như bay.

Bầy sói vẫn rượt theo, không chịu bỏ. Tuy nhiên hai con thần mã chạy nhanh quá nên chỉ

phút chốc đã bỏ xa đàn sói một đoạn khá xa. Chạy đến nửa đêm, đỉnh núi màu trắng đã hiện ra rõ ràng trước mắt ba người.

Tiêu-Thanh-Đồng nói:

-Từ đây đến đó còn chừng 60 dặm nữa. Chúng ta hãy nghỉ ngơi một lát đã.

Hương Hương công chúa lấy nước ra cho mọi người giải khát. Sau khi nghỉ ngơi, lấy lại sức xong xuôi, tất cả lại tiếp tục lên đường. Không bao lâu, ba người đã đến nơi, dưới chân núi. Nhìn thấy đường quanh co khúc khuỷu, Tiêu-Thanh-Đồng liền đề nghị tìm một nơi an toàn cột ngựa lại, rồi lấy họa đồ ra xem. Quả nhiên, cứ theo lời chỉ dẫn, ba người đã tìm ra đường đi lên núi một cách dễ dàng. Tuy vậy, mãi đến lúc trời hừng sáng, ba người mới lên được gần đỉnh núi.

Gần đó là một dãy nhà có phòng ốc đàng hoàng. Những nét nguy nga tráng lệ vẫn còn, nhưng đượm đầy vẻ hoang vu tĩnh mịch.

Ba người liền vào bên trong thám hiểm. Đến một căn phòng, Hương Hương công chúa trông thấy một chiếc hài của phục nữ. Nàng vừa cầm lên xem thử thì chiếc hài đã vữa nát ra thành cát bụi.

Đi xem một vòng, ba người lại trở ra, đi trên các con đường lớn. Trên mặt đường rải rác vô số binh khí và xương cốt.

Tiêu-Thanh-Đồng nói:

-Chỉ cần nhìn cũng đủ biết rằng nơi đây từng là một bãi chiến trường khốc liệt. Số người chết nhiều không biết bao nhiêu mà kể.

Hương Hương công chúa nói:

-Đường lên cổ thành hiểm trở như thế, dẫu tài trí đến cỡ nào cũng làm cách nào mà tấn công lên đây được? Thật là kỳ lạ!

Tiêu-Thanh-Đồng nói:

-Chắc phải có nội ứng.

Lại tiếp tục giở họa đồ ra nghiên cứu, Tiêu-Thanh-Đồng lại tìm được một đường bí mật dẫn vào một hang động lên trên đỉnh núi. Đi đến tận cùng hang động, Trần-Gia-Cách chợt trông thấy ánh hào quang lấp lánh chẳng khác gì một khối vàng. Chàng chạy tới xem thử thì đó là một bộ kim khôi, kim giáp (#1), bên trong là một bộ xương.

Tiêu-Thanh-Đồng cầm đuốc soi, thấy trên vách đá có treo một cây kim phủ (#2) cán dài ánh ngay giữa hai cánh cửa động đóng kín.

Trần-Gia-Cách gỡ cây kim phủ xuống, rút thanh đoản kiếm ra chặt đứt hết những sợi dây xích và ổng khóa trên cửa. Chàng cười nói:

-Cây kim phủ này thật là nặng! Người này ắt phải khỏe mạnh lắm mới sử dụng được nó. Xô mạnh cánh cửa đá ra, Trần-Gia-Cách phát hiện được bên trong có một cái hầm sâu, chôn chất những bộ xương trắng hếu. Tiêu-Thanh-Đồng lại cầm đuốc tiếp tục soi. Đằng sau hầm vài trượng là một cánh cửa bằng ngọc thạch.

Trần-Gia-Cách rút đoản kiếm ra chém thử vào cánh cửa, nhưng lạ thay, cánh cửa vẫn không bị trầy trụa hay sứt mẻ một chút nào cả.

Tiêu-Thanh-Đồng lại giở họa đồ ra xem tiếp. Nàng mừng rỡ reo lên:

-Chúng ta cứ tiếp tục đi hết con đường hầm này sẽ đến cung điện của cổ thành.

Ba người cứ theo đường hầm đi tiếp, quả nhiên chẳng bao lâu sau đã gặp ngay một cung điện đồ sộ. Bên ngoài là vô số hài cốt cùng với binh khí nằm la liệt trên mặt đất, chứng tỏ năm xưa nơi này cũng xảy ra một trận ác chiến.

Ba người bước vào cung điện. Đột nhiên thanh đoản kiếm trên tay Trần-Gia-Cách tuột khỏi tay chàng rớt xuống đất. Trường kiếm của Tiêu-Thanh-Đồng cũng chịu chung số phận, đồng thời bao nhiêu mũi thiết-liên tử trong người nàng đều rớt tứ tung trên mặt đất. Ai nấy đều kinh ngạc không hiểu rõ vì lý do gì. Trần-Gia-Cách cúi xuống nhặt thanh đoản kiếm, nhưng hình như nó bị dính chặt cứng. Chàng chột tinh ngộ, vận nội công rút mạnh một cái mới lấy lên được.

Trần-Gia-Cách nói:

-Dưới nền đá này là một núi nam châm!

Sau đó, chàng cùng với Tiêu-Thanh-Đồng cùng nhau nhặt tất cả binh khí lên, dùng vải bọc lại cẩn thận.

Trần-Gia-Cách kể:

-Ngày xưa vua Huỳnh-Đế tạo lập ra đội quan ‘chỉ nam’ kéo đi đánh giặc Xuy-Vưu giữa chốn sa mù. Nhà vua còn biết dùng đá nam châm dùng để hút các binh khí của địch quân nữa. Theo thời gian, người ta áp dụng vào việc chôn tạo địa bàn và nhiều thứ hữu dụng khác nữa.

Bỗng nhiên Hương Hương công chúa reo lên:

-Lại xem cái này hay lắm!

Hai người nghe Hương Hương công chúa gọi liền chạy lại xem thử, thấy một bộ xương

trắng đứng, bên ngoài còn mang lớp vỏ phục của một đại tướng, trên tay còn cầm một thanh trường kiếm màu trắng, tuyệt đẹp.

Tiêu-Thanh-Đồng nói:

-Đây là một thanh kiếm ngọc.

Trần-Gia-Cách vừa lấy thanh kiếm ngọc xuống, toàn thân bộ xương ngã xuống, tan thành cát bụi. Chàng nhìn lưỡi kiếm quan sát, thấy nó sắc bén vô cùng, có thể nói còn hơn cả binh khí đúc bằng sắt thép.

Mọi người tiếp tục thám hiểm, khám phá ra vô số binh khí trong cung điện. Tất cả đều làm bằng ngọc cả, lại có nhiều món binh khí lạ lùng, không giống như 18 món binh khí của các người trên võ lâm sử dụng.

Tiêu-Thanh-Đồng nói:

-Chủ nhân cung điện này, không biết là vua chúa nào thời trước, thật là mưu trí vô cùng. Ông ta bố trí như thế này thật là ngoài sức tưởng tượng của tất cả mọi người. Kẻ thù nếu vào đây tất sẽ bị trừ tính của nam châm hút hết binh khí xuống, trên tay không còn một tác sắt. Sau đó người bên trong cung điện sẽ dùng binh khí bằng ngọc thanh toán tất cả, không còn một ai sống sót nổi!

Hương Hương công chúa chỉ vào một bộ giáp sắt bên trong có bộ xương, nói:

-Có lý! Kia, rõ ràng đây là một dũng sĩ, mang giáp sắt và thiết chùy, nhưng khi vào đến đây thì cả người lẫn binh khí đều bị hút chặt xuống đất mà chờ chết thôi chứ không làm gì được.

Tiêu-Thanh-Đồng nhìn quanh một hồi, bỗng lấy làm lạ nói:

-Nhưng kẻ cũng lạ! Tại sao có nhiều người sử dụng binh khí bằng ngọc mà cũng không tránh khỏi cái chết là sao?

Đi sâu vào bên trong thêm một tí, một cảnh tượng hết sức lạ lùng đập vào mắt mọi người. Trong một căn phòng, vô số các bộ xương đứng như người sống, tay chân như đang múa quyền đá cước, không có vũ khí ở chung quanh.

Trần-Gia-Cách nói:

-Có lẽ đây là những cao thủ võ lâm nên mới không cần dùng tới binh khí, mà chỉ giải quyết bằng võ nghệ để tranh hơn thua với nhau thôi.

Xem xét một hồi, chàng lại cu mày lăm bầm:

-“Không có lý nào! Chẳng lẽ tất cả đám người này đều đồng tài đồng sức, chết vì độc thủ

của nhau hay sao?”

Ba người lại xuyên qua một thạch thất, thấy bên trong đầy đủ giường ngọc, bàn ngọc, ghế ngọc..., sạch sẽ vô cùng. Trên một trong nhiều chiếc giường ở đó là một bộ hài cốt.

Trần-Gia-Cách nói:

-Chúng ta hãy tạm nghỉ chân nơi này.

Lấy lương khô và nước ngọt ra chia cho mọi người, Tiêu-Thanh-Đồng nói:

-Chẳng hiểu bây giờ chờ chúng ta đến bao lâu? Giả sử như chúng cứ tiếp tục vây lý ở đó để cho chúng ta cạn lương thực trên này thì cũng mệt lắm chứ chẳng phải chơi.

Ăn uống xong, sẵn có mấy chiếc giường ngọc, ba người đặt lưng ra đánh một giấc ngon lành. Suốt mấy ngày mệt nhọc vất vả, đến bây giờ thật sự ba người mới được ngủ yên giấc như thế này...

Sáng sớm hôm sau, Trần-Gia-Cách thức dậy trước. Tiêu-Thanh-Đồng và Kha-Tur-Lệ vẫn còn say sưa trong giấc nồng.

Trần-Gia-Cách trong đầu luẩn quẩn nhiều chuyện. Chàng thắc mắc rằng sau khi mình thoát khỏi được nơi này, liệu anh ruột chàng, vua Càn-Long có chịu giữ lời hứa mà thanh lọc người Mãn từ từ ra khỏi triều đình hay không? Và trường hợp như vua Càn-Long bội ước thì mình sẽ phải xử trí như thế nào?

Hết nghĩ đến việc nước, chàng lại nghĩ đến chuyện tình. Nhìn Tiêu-Thanh-Đồng và Kha-Tur-Lệ ngủ ngon như hai tượng thần, Trần-Gia-Cách bỗng chợt thấy cảm khái vô cùng.

Cả hai người đều có thể nói được là sống chết với Trần-Gia-Cách trong cơn hoạn nạn. Cả hai đều xinh đẹp, đều khả ái. Và chàng biết chắc chắn cả hai đều yêu chàng. Và hình như chính Trần-Gia-Cách cũng yêu cả hai nàng.

Tiêu-Thanh-Đồng giỏi dang, có thể cáng đáng, gánh vác được chuyện lớn. Nàng thật là một trang nữ lưu hào kiệt. Tính nết nàng trầm lặng, ít nói nên đôi khi trở thành khó hiểu.

Kha-Tur-Lệ thì bộc lộ hẳn tâm tình, không giấu diếm gì cả. Nàng là mẫu người có thể sống vì yêu mà cũng có thể chết vì yêu. Nàng không lo được chuyện lớn như Tiêu-

Thanh-Đồng, nhưng đối với việc nội trợ trong gia đình thì thật là mẫu người lý tưởng.

Tóm lại, một người Trần-Gia-Cách vừa yêu vừa kính, còn một người vừa yêu vừa mến.

Thật bên nào nặng bên nào nhẹ thật khó bề mà cân nhắc được.

Chú thích:

(1-) Áo giáp bằng vàng.

(2-) Búa bằng vàng.

hết: [Hồi 31b](#)

Kim Dung

Thư Kiếm Ân Cừ Lục

Hồi 32

**Trố tài thần đẹp uy cao thủ
Giết sói lang trừ hại tế nhân**

Nhắc lại Trương-Siêu-Trọng và Quan-Đông Tam-Ma, sau khi nhìn thấy đàn sói rượt theo Trần-Gia-Cách, Tiêu-Thanh-Đồng và Hương Hương công chúa thì trong lòng hết sức vui mừng.

Trương-Siêu-Trọng nói:

-Tôi chỉ tiếc có nàng Kha-Tur-Lệ. Con người xinh đẹp như thế mà phải bị làm mồi cho lũ sói hung dữ kia. Còn Trần-Gia-Cách và Tiêu-Thanh-Đồng thì có chết cũng là đáng số, chẳng ai thương!

Bốn tên sau đó lại chắt thêm củi khô vào lửa. Thấy đói bụng, cả bọn bèn bắt mấy con sói chết nướng ăn cho đỡ đói.

Bỗng lại có tiếng sủa vang lên từ xa đưa lại. Chó sói kéo tới càng lúc càng đông khắp cả tứ phía. Nhìn cảnh khô sắp hết, cả Trương-Siêu-Trọng cùng bọn Tam-Ma lo ngại không biết mấy. Tất cả ngồi lại bàn với nhau tìm cách nào tẩu thoát trong hoàn cảnh tuyệt vọng. Đang băn khoăn nghĩ ngợi thì bỗng nhìn thấy cát bụi mịt mù trên không. Tiếng chân thú dồn dập, mỗi lúc nghe một gần.

Lúc ấy, cảnh khô đã hết sạch. Một khi tất cả những cây củi trong đồng lửa cháy thành than là không còn cách nào để ngăn ngừa được đàn sói xông vào nữa. Mọi người sức nhớ ra cách của Tiêu-Thanh-Đồng dùng cây lửa để dọa sói đến gần. Nhưng khổ thay, chỉ có được ba con ngựa cho bốn người. Mà người nào cũng đều nghĩ bụng rằng chỉ còn cách dùng ngựa liều mạng xông ra mà thôi chứ không thể ngồi yên để chờ chết được.

Trương-Siêu-Trọng đưa tay nắm lấy dây cương một trong ba con ngựa của Tam-Ma.

Hấp-Hợp-Đài nhảy tới cản lại hỏi:

-Mi muốn gì?

Trương-Siêu-Trọng định tổng cho Hấp-Hợp-Đài một chương thì Đăng-Nhất-Lôi và Cổ-Kim-Phiêu xông tới, rút binh khí ra chuẩn bị đối địch.

Trương-Siêu-Trọng dù bản lĩnh cao siêu nhưng cũng tự biết một mình khó cự nổi nếu Tam-Ma liên thủ đánh mình. Bỗng nhiên y chỉ tay ra ngoài nói:

-Thôi hết rồi! Sói lại đến nữa kìa!

Quan-Đông vừa quay mặt ra nhìn thử, Trương-Siêu-Trọng đã nhảy lên lưng ngựa phóng ra ngoài, còn nói vọng lại:

-Để ta ra ngoài thám thính tình hình hộ cho các người.

Sự thật đó là một bầy lạc đà chứ không phải là sói. Trương-Siêu-Trọng đầu óc linh mẫn, trong thoáng chốc đã nghĩ được kế thoát thân nên mới nói gạt Tam-Ma để thừa cơ đoạt ngựa xông ra.

Thấy bầy lạc đà, đàn sói lập tức chuyển hướng rượt theo mỗi 'ngon hơn' và nhiều hơn.

Nhờ vậy, Trương-Siêu-Trọng phi ngựa an toàn không bị sói rượt hay cản đường.

Hỏa-Thủ Phán-Quan chạy một hồi gặp một 'hắc y nhân' (#1) có tuổi chặn đầu ngựa hấn lại hỏi:

-Những bầy sói kia ở đâu?

Trương-Siêu-Trọng chưa kịp trả lời thì thấy đằng sau có hai kỵ mã, một người đàn ông mặt đỏ, đầu trọc lóc, một người đàn bà tóc bạc phơ đang đuổi theo một bầy thú vật gồm dê rừng, lạc đà, ngựa vằn, như lừa chúng về chuồng. Y còn đang cau mày chưa hiểu ắt giáp gì, lại thấy Tam-Ma từ đâu phi ngựa đến.

Vừa trông thấy 'hắc y nhân', bọn Tam-Ma liền xuống ngựa cung kính chào hỏi:

-Hân hạnh được tái ngộ ngài nơi đây. Ngài vẫn mạnh giỏi chứ?

Hắc y nhân 'hừ' một tiếng đáp:

-Cái gì không mạnh!

Hắc y nhân chính là Thiên-Trì Quái-Hiệp Viên-Sĩ-Tiêu, còn hai kỵ mã chính là vợ chồng Thiên-Sơn Song-Ung.

...

Nguyên vợ chồng Thiên-Sơn Song-Ung định hành thích Trần-Gia-Cách với Kha-Tur-Lệ, nhưng khi nhìn thấy hai người hết lòng lo lắng cho Tiêu-Thanh-Đồng thì lại không nỡ.

Sau giây phút đó, hai người bỗng cảm thấy quý mến nhau, thương yêu gắn bó hơn bao

giờ hết. Họ nhìn lại dĩ vãng, trong suốt bao nhiêu năm gây gổ với nhau toàn những điều phi lý bỗng cảm thấy hối hận và nực cười. Sau khi trở về lều, hai người thức suốt đêm tâm sự với nhau. Sực nhớ ra Trần-Gia-Cách là đồ đệ của Viên-Sĩ-Tiêu, Thiên-Son Song-Ứng bỗng toát cả mồ hôi. Nếu không kịp thời tỉnh ngộ, hai người đã gây ra đại họa, khó mà yên thân được với Thiên-Trì Quái-Hiệp sau này. Nghĩ vậy, hai vợ chồng lén lút bỏ ra đi, nhưng cũng không quên để lại mấy hàng chữ nhắc nhở Trần-Gia-Cách. Sau đó, hai vợ chồng quyết định phải đi tìm Viên-Sĩ-Tiêu để nói chuyện, mục đích hàn gắn lại tất cả những chuyện không vui đã xảy ra trong quá khứ.

...

Gặp Viên-Sĩ-Tiêu, vợ chồng Thiên-Son Song-Ứng tươi cười, vồn vã đón tiếp thân mật. Trần-Chánh-Đức luôn miệng hỏi thăm Thiên-Trì Quái-Hiệp, thái độ rất vui vẻ cởi mở, không như trước lúc nào cũng có ý ghen tuông, xem ông ta là thù địch. Thấy Trần-Chánh-Đức thay đổi, Viên-Sĩ-Tiêu cũng vui vẻ chuyện trò hỏi thăm lại. Đôi bên như đã thông cảm nhau, dẹp bỏ được những thành kiến và hiềm khích trong mấy chục năm qua. Viên-Sĩ-Tiêu cười nói:

-Hôm trước Trần đại ca đã phá hỏng kế hoạch của tôi rồi. Hôm nay đừng có tái diễn mà làm hại tôi nữa đấy nhé!

Trần-Chánh-Đức cũng tươi tỉnh, cười lớn đáp lại:

-Phải! Hôm nọ vợ chồng chúng tôi ‘nhanh nhẩu đoảng’, thật sự đã làm hỏng việc của đại ca. Hôm nay chúng tôi xin thành tâm đền bù lại chút đỉnh để tạ lỗi, nguyện theo giúp đại ca, bằng lòng để đại ca mặc tình sai khiến, dạy bảo.

Quan-Minh-Mai nghe chồng nói thế cũng mỉm cười gật đầu, biểu lộ đồng tình. Viên-Sĩ-Tiêu mừng rỡ đáp:

-Thế thì thật là quý hóa biết bao!

Ba người sau đó bàn thảo một hồi rồi lên ngựa lừa bầy thú đi theo dấu chân của những bầy sói.

Viên-Sĩ-Tiêu nhìn Trương-Siêu-Trọng và Tam-Ma đồng dục nói:

-Bọn ta đi bắt chó sói đây. Các ngươi muốn sống thì đi theo lánh nạn!

Tam-Ma đã hai phen chịu ơn của Viên-Sĩ-Tiêu nên dù không muốn cũng khó từ chối, chỉ im lìm lặng thinh không đáp.

Trương-Siêu-Trọng ‘hừ’ giọng mũi một tiếng, đáp:

-Tôi còn muốn sống để vui hưởng ít nhất là mấy chục năm nữa, không thể nghe lời ‘xúi dại’ của ‘ngài’ được.

Dứt lời, Trương-Siêu-Trọng quay mặt, định phóng lên ngựa đi. Trần-Chánh-Đức cả giận quát lớn:

-Mi đã không nghe lời dạy bảo của Viên đại hiệp lại còn giở giọng ăn nói vô lễ hàm hồ như thế nữa hả?

Vừa nói dứt câu, Trần-Chánh-Đức vung tay chop ngang hông của Trương-Siêu-Trọng một cái. Trương-Siêu-Trọng liền vung cánh tay, gạt trảo của Trần-Chánh-Đức qua một bên. Trần-Chánh-Đức liền vung một chưởng đánh thốc vào người Hỏa-Thủ Phán-Quan. Trương-Siêu-Trọng thấy chưởng pháp của đối phương cực kỳ mạnh mẽ thì không dám khinh thường, liền vận toàn lực đẩy lại một chưởng.

Hai chưởng chạm vào nhau nẩy lửa, tạo nên một tiếng đinh tai nhức óc. Cả Trương-Siêu-Trọng và Trần-Chánh-Đức cùng bị chưởng phong đẩy lùi ra sau mấy bước.

Trần-Chánh-Đức quát nạt, hỏi:

-Mi bằng lòng vâng theo lời của Viên đại-hiệp rồi chứ?

Sau khi thử sức qua Trần-Chánh-Đức, Trương-Siêu-Trọng nhận thấy người ấy bản lĩnh không kém mình, mà một mực cung kính gọi Viên-Sĩ-Tiêu là Viên đại-hiệp thì không khỏi kinh ngạc. Nhưng tính y vốn đa nghi, lại tự cao, cho rằng trên đời khó có người nào có tài nghệ hơn được y nên khinh khỉnh mà tự nhủ thầm:

-“Hay là tên mặt đỏ đầu trọc này biết đánh không thắng nổi mình nên dùng hư danh của lão kia để dọa nạt mình? Được lắm! Để ta hỏi ít câu tất sẽ hiểu ngay bản lĩnh của ‘Viên đại-hiệp’ kia đến đâu.

Nghĩ vậy, Trương-Siêu-Trọng nói:

-Tại hạ có vài điều thắc mắc về võ thuật, xin được thỉnh giáo cùng Viên đại-hiệp bằng khẩu quyết. Nếu ‘ngài’ bậc sự là bậc tiền bối cao nhân thì tại hạ xin một lòng nghe theo tất cả những gì ‘ngài’ sai bảo.

Viên-Sĩ-Tiêu cười ha hả nói:

-Bình sinh ta chỉ quen khảo võ kẻ khác chứ chưa hề bị ai ‘khảo võ’ bao giờ. Ta hỏi mi nhé. Khi mi dùng thế ‘Cung văn thác nguyệt’ biến chưởng thành quyền theo thế ‘Tuyết ủng lam quan’; nếu tay trái ta đánh vào bên má trái ngươi theo thế ‘Hạ sơn trăm hổ’, tay mặt ta điểm vào má phải mi ngay huyệt ‘thần dinh’, đồng thời chân mặt ta đá vào phía

dưới đầu gối mi đúng ba tấc, thử hỏi mi sẽ đối phó như thế nào?

Trương-Siêu-Trọng ngăn người ra suy nghĩ một hồi rồi mới đáp:

-Hạ bàn tôi sẽ dùng thế ‘Bàn cung xạ điêu’, hai tay tôi sẽ sử dụng ‘Cầm nã pháp’ chộp ngay mạch môn ‘ngài’.

Viên-Sĩ-Tiêu cười nói:

-Trong thế thủ có kèm theo thế công, đó là cách đối phó của cao thủ Võ-Đang.

Trương-Siêu-Trọng thất kinh nghĩ thầm:

-“Y thật đáng sợ! Chỉ một câu nói đã đoán ra được môn phái của mình!”

Viên-Sĩ-Tiêu lại hỏi tiếp:

-Năm nọ khi còn ở Hồ-Bắc, ta có khảo sát võ công của Võ-Đang chương môn nhân Mã-Chân đạo trưởng và bủ cho ông ta những khuyết điểm tong ‘Cầm nã pháp’. Có lẽ Mã-Chân cảm thấy đúng, chịu nghe lời nên truyền lại cho mi đúng phương pháp lắm.

Mặt Trương-Siêu-Trọng xám như tro, trông chẳng khác gì một thầy ma chết đứng. Viên-Sĩ-Tiêu lại hỏi:

-Tay mặt ta dùng ‘Miên chương’ hóa giải ‘Cầm nã pháp’ của mi, cùi chỏ trái ta đánh vào trước ngực mi ngay tim!

Trương-Siêu-Trọng lo lắng hỏi:

-Phải đó là ‘Chầu trùy’ trong ‘Đại hồng quyền’ không?

Viên-Sĩ-Tiêu đáp:

-Mi khá đấy! Thế ‘Chầu trùy’ của ta chỉ là hư chiêu, chờ mi xoay lưng né tránh, tay trái ta sẽ bất ngờ đánh một chương vào ngay mặt mi. Thử hỏi xem mi làm cách nào khỏi vỡ mặt nào? Năm nọ ta đã thử Mã-Chân đòn này và chỉ ông ta cách hóa giải.

Trương-Siêu-Trọng lại suy nghĩ một hồi lâu rồi mới trả lời:

-Nếu thế đánh của ngài nhanh quá không né kịp, tôi sẽ dùng thế ‘Uyên ương’ đánh vào xương hông ‘ngài’, bắt buộc ‘ngài’ phải né tránh mà lập tức thu tả chương về.

Viên-Sĩ-Tiêu cười đáp:

-Dù sao thì mi cũng xứng đáng là cao thủ số một của Võ-Đang đấy!

Trương-Siêu-Trọng nói tiếp:

-Liền sau đó tôi điểm vào huyệt ‘Huyền cơ’ ở ngay ngực ngài.

Viên-Sĩ-Tiêu cười, nói:

-Hay lắm! Mi dám tấn công ta liên tiếp như thế thì quả thật là một cao thủ. Ta lập tức đáp

chân lên vị trí ‘Quy muội’ ở phía Tây-Bắc, đánh vào hạ bàn của mi.

Trương-Siêu-Trọng nói:

-Tôi lui về vị trí ‘Trọng’, tấn ‘Nguyên vọng’ điểm ‘Thiên dung’.

Cổ-Kim-Phiêu và Hấp-Hợp-Đài nghe lời ‘Chỉ thượng đàm binh’ (#2) của hai người thì ngơ ngác không hiểu gì cả. Đẳng-Nhất-Lôi bèn giải thích:

-Đó là 12 vị trí trong 64 quẻ Phục-Hy, là những huyết đạo trong châu thân con người.

Lúc đó, Viên-Sĩ-Tiêu lại nói:

-Chân trái ta tiến ‘Minh di’, bắt qua ‘Kỳ môn’.

Trương-Siêu-Trọng nói:

-Tôi thoái ‘Trung phù’, dùng ‘Phùng nhân thủ’ hóa giải.

Viên-Sĩ-Tiêu lắc đầu nói:

-Trật lất! Mi thua rồi! Không tin để ta thử cho xem. Cẩn thận!

Viên-Sĩ-Tiêu bay lên, dùng chân mặt đá vào huyết ‘Bạch hải’ của Trương-Siêu-Trọng một cái. Trương-Siêu-Trọng thất kinh la lên:

-Ôi, chết tôi rồi! Sao ông nỡ hại mạng...

Viên-Sĩ-Tiêu đã thâm cước lại nhưng ngón tay của ông ta đã đưa tới điểm vào huyết ‘Phụng vỹ’ của Trương-Siêu-Trọng khiến y nhói cả người, kêu lên từng hồi đau đớn.

Viên-Sĩ-Tiêu lại nhanh tay vuốt ngực hấn một cái để giải huyết rồi cười, hỏi:

-Thế nào?

Mọi người thấy võ công của Trương-Siêu-Trọng thật là hết sức cao cường, thế mà Viên-Sĩ-Tiêu chỉ mới ra tay đã khiến cho y thiếu điều bỏ mạng thì không khỏi kinh hãi, người nào người nấy im thím thít. Võ nghệ của Thiên-Trì Quái-Hiệp thật là cao diệu không mức nào mà lường được.

Trương-Siêu-Trọng mặt cắt không còn chút máu, không còn dám nghênh ngang nữa, cúi đầu khúm núm thưa:

-Tại hạ xin vâng theo lời của Viên đại-hiệp sai khiến.

Trần-Chánh-Đức hỏi:

-Kể ra võ công của ngươi cũng có hạng trong võ lâm đấy. Ngươi tên họ là gì?

Trương-Siêu-Trọng đáp:

-Tại hạ họ Trương, tên Siêu-Trọng. Xin thỉnh vấn đại danh cao tánh của cả ba vị.

Trần-Chánh-Đức nói:

-À! Thì ra mi là Hỏa-Thủ Phán-Quan đây mà! Viên đại ca! Hắn là sư đệ của Mã-Chân đó!

Viên-Sĩ-Tiêu gật đầu nói:

-Võ công của hắn có phần còn sắc xảo hơn sư huynh hắn nữa đó!

Để cho mọi việc êm, Trương-Siêu-Trọng trả lại con ngựa cho đám Tam-Ma mà bắt một con trong đám thú vật để cỡi.

Trương-Siêu-Trọng lại hỏi Trần-Chánh-Đức:

-Trần đại-hiệp! Bầy sói có hàng vạn con! Làm sao chúng ta bắt cho xuể đây? Không sợ bị chúng ăn thịt hay sao?

Trần-Chánh-Đức cười đáp:

-Viên đại-hiệp xem đám sói này như đàn cừ non mà thôi. Người đã nói có kế hoạch là đương nhiên là biết cách tiêu diệt được chúng để trừ hại cho sa mạc. Người cứ đi theo, đừng hỏi!

Đi được một hồi, Viên-Sĩ-Tiêu bỗng dừng lại nói:

-Đây là dấu chân của bầy sói vừa đi ngang qua. Để tôi đi dẫn đầu. Sáu người ráng chặn bầy thú, đừng để cho con nào chạy lọt ra ngoài.

Đặng-Nhất-Lôi định hỏi mấy câu thì Viên-Sĩ-Tiêu quay ngựa phi như bay. Chạy khoảng 9-10 dặm, bầy sói đông hằng hà sa số đánh được hơi người và hơi thú liền từ xa kéo tới như sóng tràn.

Viên-Sĩ-Tiêu dồn bầy lạc đà chạy mở đường. Sáu người kia cứ theo kế đã dặn mà làm theo. Cứ thế mà chạy xuống hướng Nam chừng 100 dặm, bỗng có hai người thợ săn người Duy chạy tới đón đầu hỏi:

-Viên lão gia, thành công chứ?

Viên-Sĩ-Tiêu đáp:

-Mau lên! Báo cho tất cả, đầu đó chuẩn bị sẵn sàng!

Hai người thợ săn Duy dẫn đầu đi trước. Đi một hồi lâu bỗng thấy giữa bãi sa mạc có một vòng thành đất cao hơn 4 trượng, với một cửa nhỏ đi vào. Viên-Sĩ-Tiêu liền dẫn bầy thú chui qua đó mà đi.

Những bầy chó sói rượt theo cũng chui lọt vào trong thành không sót một con. Thiên-Son Song-Ung cùng Hấp-Hợp-Đài cũng theo vào bên trong. Trương-Siêu-Trọng đến cửa, không biết nghĩ sao lại nép sang một bên. Đặng-Nhất-Lôi và Cỗ-Kim-Phiêu thấy vậy

cũng đứng ở ngoài cửa với Trương-Siêu-Trọng mà không dám vào.

Bỗng một hồi tù và nổi lên, bỗng nhiên ở hai bờ hàng vây bọc vòng thành vài trăm người Duy mạnh mẽ kéo tới cùng ra tay một lượt, chỉ trong nháy mắt đã dùng bùn đất bít kín cửa vào thành.

Đám người Duy bỗng vỗ tay hoan hô vang trời. Trương-Siêu-Trọng liền trở mắt nhìn xem thử. Hắn thấy có mấy chục người Duy ngồi trên lưng ngựa thông vào bên trong thành những sợi dây kéo bốn người leo ra, là Viên-Sĩ-Tiêu, vợ chồng Thiên-Sơn Song-Ứng và Hấp-Hợp-Đài.

Trương-Siêu-Trọng đứng lên lưng ngựa nhìn vào bên trong, thấy một cảnh tượng hết sức khiếp đảm. Đó là một vùng lầy khổng lồ, không biết sâu bao nhiêu. Nguyên đàn sói mấy vạn con đang bị lún sâu xuống, tự chôn vùi thân xác chúng. Con nào càng vùng vẫy bao nhiêu lại càng bị lún sâu xuống bấy nhiêu.

Trần-Chánh-Đức cả mừng, cúi đầu trước Viên-Sĩ-Tiêu tỏ ý bái phục, nói:

-Những bầy sói này đã tác oai tác quái, làm hại dân chúng hai vùng Nam Bắc giải Thiên-Sơn này hàng mấy trăm năm nay mà không sao trừ được chúng. Công lao và ân đức của Viên đại-hiệp thật đáng ghi lại muôn đời!

Quan-Minh-Mai cũng nói:

-Người ta vì sống mà tranh đấu đến chết. Loài sói cũng vì đói, tìm kiếm miếng ăn mà bị đưa vào chỗ chết. Thật là thâm!

Trần-Chánh-Đức dắt Viên-Sĩ-Tiêu và Quan-Minh-Mai ra xa một chút bày tỏ về việc Trần-Gia-Cách và Tiêu-Thanh-Đồng. Hai người thú nhận suýt nữa đã ra tay hạ thủ Trần-Gia-Cách, và mong Viên-Sĩ-Tiêu tha thứ. Thiên-Trì Quái-Hiệp thấy Thiên-Sơn Song-Ứng lòng dạ thật thà thì cũng không chấp nhặt, chỉ cười lên một tràng thoải mái.

Viên-Sĩ-Tiêu nói:

-Để chúng ta tìm gặp hai đứa nó rồi sẽ hay.

Sau đó Thiên-Trì Quái-Hiệp nhảy lên lưng ngựa. Kế đến là vợ chồng Thiên-Sơn Song-Ứng. Chỉ trong nháy mắt, bóng ba người đã mất hút.

Trương-Siêu-Trọng thấy ba người đi rồi bỗng thở phào nhẹ nhõm. Hắn thắc mắc không hiểu Trần-Gia-Cách và Kha-Tư-Lệ giờ này sống chết ra sao. Hòa-Thủ Phán-Quan nghĩ thầm:

-Nhiệm vụ của ta là làm sao phải bắt được con bé kia về dâng cho Hoàng-Thượng thì con

đường công danh sự nghiệp sẽ được vô cùng hiển vinh. Còn Triệu-Huệ có thắng hay bại, sống hay chết cũng chẳng có liên quan gì đến ta!

Suy nghĩ một hồi, Trương-Siêu-Trọng liền lợi dụng mối thù của Tam-Ma với Tiêu-Thanh-Đồng để nói chuyện, mục đích cùng với chúng kết làm vây cánh để lo việc chung với nhau. Hòa-Thủ Phán-Quan hứa sẽ giúp chúng một tay trả thù nếu chúng chịu cùng y đi tìm tung tích của Kha-Tur-Lệ và Trần-Gia-Cách.

Tam-Ma cũng biết Trương-Siêu-Trọng là một tên ma đầu nham hiểm chứ không phải là phò tá chính nhân quân tử. Chẳng qua đề nghị của y có lợi cho cả đôi bên nên cũng gật đầu ưng chịu. Hấp-Hợp-Đài từ ngày biết Dur-Ngư-Đồng và Trần-Gia-Cách thì rất phục hai người, đồng thời nể cả quần hùng Hồng Hoa Hội nên không chút tách thành với dự tính của Đẳng-Nhất-Lôi và Cổ-Kim-Phiêu. Nhưng hắn cũng tự hiểu rằng thân phận mình là ‘thiếu số’ nên cực chẳng đã phải theo sự quyết định của hai tên kia.

Bàn luận một hồi, bốn tên cùng nhau lên ngựa tiến thẳng về phía Bắc...

Chú thích:

(1-) Hắc y nhân: người mặc áo đen.

(2-) Chỉ thượng đàm binh: nói chuyện trên dây; ý nói hai người tỉ võ bằng cách nói chuyện thay vì dùng tay chân.

hết: [Hồi 32](#)

Kim Dung

Thư Kiếm Ân Cừ Lục

Hồi 33

Ân cừ kết liễu, kiếm thư hoàn

Trương-Siêu-Trọng và Quan-Đông Tam-Ma cỡi ngựa đi suốt đêm thật là thoải mái, không còn phải sợ bị sói rượt nữa. Đến canh ba, bỗng nhiên bên đường có một bóng người vụt qua nhanh như chớp, đi thẳng vào bên trong một cái nhà mồ.

Bốn người liền phóng ngựa tới trước cửa mồ lớn tiếng quát hỏi:

-Ai?

Một người Duy đầu đội mào từ bên trong nhà mồ lộ đầu ra, miệng cười nói bằng tiếng Hán rất sành sỏi:

-Ta là người chết dưới mồ này!

Bốn người nghe nói khẽ giật mình. Cổ-Kim-Phiêu nạt lớn:

-Người đã chết nằm dưới mồ, ban đêm còn chui lên làm chi?

Người kia đáp:

-Thả bộ đi chơi cho vui!

Cổ-Kim-Phiêu giận dữ hỏi:

-Người chết mà đi chơi à?

Người ấy gật đầu liên tục đáp:

-Phải! Phải! Các vị đừng cản trở ta! Đừng! Đừng!...

Nói xong, người ấy lại đi vào bên trong. Hấp-Hợp-Đài cả cười. Cổ-Kim-Phiêu giận lắm, đề nghị cả bốn người xuống ngựa đi thẳng vào trong nhà mồ để xem xét, nhưng chẳng thấy bóng dáng nào ở đâu cả.

Trương-Siêu-Trọng nói:

-Cổ đại ca! Kệ nó đi! Chúng ta còn nhiều việc phải làm.

Bốn người lại trở ra, bất ngờ trông thấy một con lừa ốm nhom đang ăn cỏ bên lề mộ. Cỗ-Kim-Phiêu nói:

-Lương khô hết rồi. Hãy bắt con lừa này đi theo phòng khi kiếm không ra thực phẩm.

Chợt nhìn ra con lừa đuôi cụt ngắn, Cỗ-Kim-Phiêu bật cười nói:

-Không ngờ có người đã ‘xoi’ trước cái đuôi rồi! Thật là ‘hữu thủ vô vĩ’ (#1)!

Hắn vừa dứt lời bỗng nhận ra trên lưng có người cưỡi. Trương-Siêu-Trọng và Tam-Ma nhận ra là người trong mô khi nãy.

Người kia cười rộ lên, rút trong túi ra một cái đuôi lừa nói:

-Cái đuôi lừa hôm nay vấy bùn khó coi lắm, bởi vậy cho nên tôi cắt phứt đi cho xong chuyện.

Trương-Siêu-Trọng thấy động tác người ấy nhanh nhẹn dị thường, định bụng muốn thử võ công xem sao, liền giục ngựa từ phía sau đến, tung ra một chưởng vào bả vai y. Người kia nghiêng mình né tránh đồng thời tung một chưởng quét ngang đầu Hỏa-Thủ Phán-Quan. Trương-Siêu-Trọng kinh hãi, lách mình sang một bên né tránh. Cái mao của y bỗng tuột khỏi đầu rơi xuống. Người kia thúc lừa lên, nhanh tay bắt lấy từ trên không. Liếc mắt nhìn qua, Trương-Siêu-Trọng thấy người kia cầm cái mao của mình trên tay, miệng cười toe toét nói:

-Thì ra mi là quan tướng gì của nhà Thanh đem quân đi xâm lăng, đánh phá người Duy của chúng ta. Cái mao này đẹp đấy, ta thích lắm! Vừa có lông chim lại vừa có vòng tròn pha-lê.

Trương-Siêu-Trọng cả kinh nghĩ thầm:

-“Không ngờ thủ pháp tên này lại ghê gớm đến như vậy!”

Trương-Siêu-Trọng nhảy xuống ngựa, nắm chặt hai tay lại hét lớn:

-Ngươi là ai? Có gan thì lại đây thử với ta vài chiêu cho biết!

Người ấy chẳng thèm đáp lời, lấy cái mũ của Trương-Siêu-Trọng đội lên đầu con lừa, thích thú, vỗ tay cười lớn nói:

-Con lừa đội cái mũ của quan triều đình Mãn-Thanh! Trông thật là đẹp, và vừa vặn hết sức!

Dứt lời, người ấy thúc vào hông con lừa một cái, làm con vật chồm tới phi như bay.

Trương-Siêu-Trọng nhặt một viên đá ném vào hậu tâm người kia nhưng người ấy vẫn chẳng thèm né tránh.

Bỗng nhiên một tiếng ‘kềng’ vang lên, viên đá như chạm vào một vật gì bằng kim loại. Tiếng người kia như xuýt xoa, kêu lớn:

-Ái chà! Mi định ‘giết’ cái nồi đồng của ta à? Không! Cái nồi đồng của ta không chết được đâu!

Trương-Siêu-Trọng và Tam-Ma kinh ngạc, trở mắt nhìn nhau. Trương-Siêu-Trọng nói:

-Thôi! Chúng ta đi phứt cho rồi!

Bốn người sau đó lại tiếp tục cuộc hành trình. Chúng đi liên tục, không nghỉ. Nhờ các dấu chân chó mà cả bốn tìm đến được chân núi Bạch-Ngọc-Phong. Và rồi chúng tìm được con đường hầm dẫn lên trên đỉnh núi...

Vào đến bên trong cung điện, bất chợt, binh khí cũng như ám khí của Trương-Siêu-Trọng và Tam-Ma đột nhiên rơi loảng xoảng xuống đất không biết vì lý do gì. Tiếp theo đó là hai tiếng ‘bộp! bộp’ đánh tắt hai cây đuốc của bọn chúng. Đột nhiên Trương-Siêu-Trọng cảm thấy một vật gì cứng đánh lên đầu y một cái. Hoảng hốt, Trương-Siêu-Trọng cùng Tam-Ma vội bỏ chạy ra ngoài.

Bỗng có tiếng của Tiêu-Thanh-Đồng nói lớn:

-Mau rượt theo! Đừng để cho chúng chạy thoát.

Bóng Trần-Gia-Cách từ đâu phóng ra rượt theo. Nhưng chưa chạy được bao xa bỗng nghe ‘xoẹt’ một tiếng, một cánh cửa đá từ trên ngã xuống bịt kín miệng hầm.

Trần-Gia-Cách phóng tới tông mạnh vào cánh cửa. Nhưng cánh cửa bằng đá quá dày, không hề di chuyển một ly. Mò mẫm mãi mà vẫn không tìm được chỗ hờ nào để giở tảng đá lên. Chàng liền thắp một ngọn đuốc lên. Tiêu-Thanh-Đồng và Kha-Tur-Lê cũng vừa chạy tới nơi.

Tiêu-Thanh-Đồng thất sắc hỏi:

-Cửa hang bị bít?

Trần-Gia-Cách gạt đầu, cầm đuốc soi, thấy trên cửa đá có đủ các dấu chặt, chém, đốt, cạy... Nhưng mặt cửa cũng chỉ bị hơi trầy trụa mà thôi. Điều này chứng tỏ đã có bao nhiêu người dùng vũ khí cổ mà phá cửa nhưng không thành công, tìm không được lối thoát!

Trên mặt đất bày la liệt, này binh khí và xương người, nhiều không biết bao nhiêu mà kể. Tiêu-Thanh-Đồng cảm thấy ngậm ngùi trước thảm trạng của người xưa và nguy biến của bọn người nàg ngày nay nên lặng thinh chẳng nói được lời nào.

Hương Hương công chúa như thấu được nỗi lòng của chị, nắm tay Tiêu-Thanh-Đồng nói:

-Tỷ tỷ! Đừng sợ!

Trần-Gia-Cách cười nói:

-Lỡ chúng ta có bỏ mạng nơi này cũng chẳng một ai hay biết!

Cúi xuống đỡ một bộ xương khô lên, Trần-Gia-Cách nói:

-Này đại ca! Coi bộ anh sắp có thêm ba người bạn mới rồi đó!

Tiêu-Thanh-Đồng nhìn Hương Hương công chúa và Trần-Gia-Cách nói:

-Chúng ta hãy trở lại thạch thất. Nơi ấy thanh tịnh, có thể giúp cho đầu óc chúng ta sáng suốt trở lại để tìm kế thoát thân.

Xem lại tấm họa đồ, Tiêu-Thanh-Đồng thấy rõ ràng đây là tuyệt lộ. Chỉ có một cách thoát ra được duy nhất là người ở bên ngoài mở cửa hộ mà thôi. Ai nấy thấy vậy đều thở dài.

Đột nhiên Hương Hương công chúa nói:

-Để em hát mấy khúc nhé?

Trần-Gia-Cách gật đầu tán thành nói:

-Ừ, phải đấy! Em hãy ca lên cho mọi người giữ vững được tinh thần!

Hương Hương công chúa liền cất giọng lên. Tiếng hát của nàng thật là hết sức dịu dàng và ngọt ngào, khi trầm, khi bổng, nghe như âm điệu ở cõi thiên thai vậy.

Tiêu-Thanh-Đồng như không còn chút cảm hứng nào để nghe. Nàng ôm đầu, nhíu mày, bóp trán...

Hát xong một bài, Hương Hương công chúa nói:

-Tỷ tỷ! Hình như chị mệt lắm rồi! Hãy nghỉ ngơi một lát cho khỏe đi.

Hương Hương công chúa chạy lại cái giường bạch ngọc, tay nâng đầu bộ xương khô lên nói:

-Nằm đây đã bao nhiêu năm rồi, chắc không cần cái gối này đâu. Cho chị tôi mượn tạm nghỉ lưng một tí.

Hương Hương công chúa vừa rút cái gối ngọc ra thì bỗng một vật gì rớt xuống đất. Nàng cúi dậy nhặt lên, thì ra là một cuốn sách. Hương Hương công chúa ngạc nhiên hỏi:

-Cái gì thế này?

Trần-Gia-Cách và Tiêu-Thanh-Đồng cùng chạy đến xem thử. Thì ra đó là một cuốn sách bằng da dê. Theo thời gian, tấm bìa bằng da dê đã biến sang màu đen.

Mọi người thấy rõ ràng những hàng chữ Duy ghi chép thật kỹ lưỡng. Nét chữ thật là mềm

mại, đẹp dễ, chứng tỏ người viết thuộc về phái yếu. Da dê màu đen, chữ viết bằng màu đỏ sẫm cho nên đọc được dễ dàng.

Tiêu-Thanh-Đồng lật từng trang một ra xem. Nàng chỉ vào bộ xương nói:

-Tên của nàng là Mã-Lan-Hương. Lúc sắp lìa trần, nàng lấy máu viết lại để lưu dấu lại cho đời sau.

Trần-Gia-Cách hỏi:

-Mã-Lan-Hương?

Hương Hương công chúa nói:

-Cái tên thật là đẹp! Hoa lan mọc trong hang sâu, để dấu mùi thanh thoả không cho khách tục thưởng thức vẻ cao quý của mình, nhưng vẫn đưa hương xa nghìn dặm vì vậy nên có câu:

“U cốc hữu hương thiên lý viễn” (#2)

Cái tên của nàng có một ẩn một ý đẹp để kín đáo. Chẳng những nhan sắc nàng đẹp tuyệt vời mà cuộc đời nàng cũng chứa đựng một tâm sự thanh cao bí mật!

Tiêu-Thanh-Đồng đặt cuốn sách xuống, lại lật tám họa đồ ra xem rồi nói:

-Hình như nơi này còn một con đường bí mật mà em chưa tìm thấy được trong họa đồ.

Trần-Gia-Cách thở một hơi nhẹ, nói với Hương Hương công chúa:

-Em có thể dịch tuyệt bút của nàng Mã-Lan-Hương này cho anh nghe được không?

Hương Hương công chúa gật đầu. Nàng vừa xem vừa dịch lại cho Trần-Gia-Cách nghe.

...

Trong thành này có cả hàng nghìn vạn người đã chết. Dưới ngọn núi thần này có vài trăm vệ sĩ của bạo-chúa cùng với những dũng sĩ Y-Tur-Lan (#3) đều bỏ mạng. Anh A-Lý (#4) của tôi cầu xin Chân-Thần phù hộ cho tôi là Mã-Lan-Hương được đến nơi này. Tôi nguyện đem tất cả sự thật của bọn chúng mà ghi lại để đời sau con cháu Chân-Thần biết rõ. Không cần thắng hay bại, bọn dũng sĩ Y-Tur-Lan chúng tôi quyết chiến đấu đến cùng, nhất định không chịu khuất phục.

Trần-Gia-Cách nói:

-Quả thật nàng Mã-Lan-Hương không phải chỉ đẹp thôi mà còn dũng cảm lạ thường!

Hương Hương công chúa lại tiếp tục:

Bạo chúa Long-A áp bức chúng tôi 40 năm. Trong thời gian này, bạo chúa bắt buộc hàng vạn lương dân phải kiến tạo bức mê thành này. Giữa đỉnh núi thần này, bạo chúa xây dựng cung điện nguy nga tráng lệ, không biết là bao nhiêu tòa. Tất cả những công nhân này đều bị bạo chúa sát hại.

Sau khi bạo chúa Long-A chết, con hắn là Sâm-Tráp-Ba lên thay, còn tàn bạo hung ác hơn cả cha hắn. Giáo đồ Y-Tur-Lan nuôi 10 con dê phải nạp cho hắn 4 con, nuôi 5 con lạc đà phải phần hắn 2 con. Mỗi năm chúng tôi lại nghèo đi. Toàn bộ trâu, dê, lạc đà của chúng tôi đều bị hắn cướp đoạt. Như thế hắn vẫn chưa thỏa lòng. Nhà nào có trai tráng mạnh khỏe, có con gái xinh đẹp đều bị hắn bắt đi. Những ai bị hắn bắt đi không bao giờ có ngày trở về.

Chúng tôi là những đảng A-Phùng của Y-Tur-Lan, có thể nào lại để cho thứ tôn giáo khác (#5) khinh khi, bức hiếp như thế được. Dĩ nhiên là không! Trong vòng 20 năm, chiến sĩ của bọn tôi đã tấn công lên Mê-Thành đến 5 lần. Vì không rõ địa thế thành ra không lần nào thoát ra khỏi thành được. Có 2 lần, chiến sĩ của chúng tôi tấn công mạnh mẽ lên núi thần, vào sâu trong cung điện. Nhưng chẳng biết Sâm-Tráp-Ba dùng phép ma phép quỷ nào mà tước đoạt hết binh khí trong tay các chiến sĩ chúng tôi, để rồi cuối cùng bị đám vệ sĩ của hắn giết sạch!

Năm ấy, tôi vừa được 18 cái xuân xanh. Cha mẹ tôi bị bộ hạ của Sâm-Tráp-Ba tàn sát.

Anh tôi là tộc trưởng của giáo đồ Y-Tur-Lan Mã-Luân.

Năm đó, có anh A-Lý đến. Anh ấy là một đảng anh hùng vĩ đại nhất của chúng tôi. Anh ta tay không đã từng đánh chết 4 con sư tử hung dữ nhất trong vùng. Mãnh thú trông thấy anh A-Lý là đều phải tránh xa. Sức anh ta có thể địch được hàng trăm người. Nhưng anh ta hiền như một con nai tơ. Mắt anh ta hiền từ, biểu hiệu cho tình nhân ái. Thân thể anh ta đẹp như hoa tươi. Uy vũ của anh ta như đại vũ giữa vùng sa mạc.

Trần-Gia-Cách cười nói:

-Nàng này quá thương anh kia nên phóng đại quá lớn!

Hương Hương công chúa gấp cuốn sách lại nói:

-Phóng đại quá lớn? Bộ anh nghĩ trên thế gian không có được một người như vậy à?
Dứt lời, nàng lại đọc tiếp:

Anh A-Lý đến bàn thảo với anh tôi kế hoạch đánh Mê-Thành. Anh A-Lý nói có đọc được một bộ sách cổ rất quý của người Hán viết về các thứ võ công thượng thừa. Nếu tập luyện kỹ theo sách có thể dùng hai bàn tay không mà giết chết bao nhiêu vệ sĩ của Sâm-Tráp-Ba dễ dàng như một bầy chuột. Sau đó, anh A-Lý chiêu mộ được 500 dũng sĩ để truyền cho họ những môn võ công thượng thừa này để giúp anh ta thêm đắc lực. Chỉ hơn một năm, 500 dũng sĩ này đã thuần thục hết các võ công bí truyền này. Anh A-Lý thân với tôi nên cũng cho tôi biết rằng trận này anh ta nhiều hy vọng toàn thắng.

Mặc dầu có võ nghệ cao cường, anh A-Lý và các dũng sĩ lại không biết đường sá vào thành này, lại không biết được những bí mật trên đỉnh núi thần cho nên suốt ba ngày bàn thảo mà vẫn không đi đến kết quả nào. Hai người chỉ kết luận rằng phải có một người vào được Mê-Thành để làm nội ứng thì đại sự mới thành công được.

Lúc ấy tôi xin tình nguyện nhận lãnh công tác ấy. Anh A-Lý là bậc đại anh hùng thế mà nghe tôi tình nguyện nhận công tác thì không cầm nổi những giọt lệ.

Thế là tôi lừa 100 con dê và 30 con ngựa thả ngoài Mê-Thành giả bộ đi chăn. Sau 7 ngày, tôi bị bọn thủ hạ Sâm-Tráp-Ba bắt về dâng cho hấn. Sâm-Tráp-Ba hết lời dụ dỗ. Tôi khóc suốt 3 ngày 3 đêm. Sang ngày thứ tư, tôi bằng lòng ăn ở với hấn. Sâm-Tráp-Ba một mực yêu tôi. Bất cứ điều gì tôi muốn là hấn sẽ chiều cho bằng được.

Ban đầu, Sâm-Tráp-Ba không cho tôi bước ra khỏi phòng nửa bước. Ngày ngày tôi lại nhớ đồng cỏ xanh. Tôi nhớ đến thú chăn dê. Và tôi nhớ đến anh A-Lý.

Sâm-Tráp-Ba thấy tôi càng ngày càng thêm buồn bã, trở nên gầy ốm thì hỏi thăm duyên cớ. Tôi bèn nói thật cho hấn nghe. Bỗng nhiên hấn nổi giận tát cho tôi một cái nẩy lửa. Một tuần liên tiếp tôi không nói với hấn nửa lời. Đến ngày thứ 8, Sâm-Tráp-Ba dắt tôi ra ngoài Mê-Thành. Tôi ghi nhớ từng con đường, từng khúc quẹo, từng ngã rẽ vào trong trí. Cuối cùng, tôi đã tự vẽ được trong óc địa đồ của Mê-Thành một cách dễ dàng, không chút sai lạc.

Sau đó đêm nào tôi cũng khóc. Sâm-Tráp-Ba hỏi, tôi mới nói:

-Ăn ở với nhau có một con rồi mà chàng vẫn không thương thiếp!”

Sâm-Tráp-Ba nói:

-Sao tôi lại không yêu nàng chứ? Có điều gì nàng muốn mà tôi chưa thực hiện không? Nàng muốn gì cứ nói ra! San hô dưới đáy Hồng-Hải hay Lam-Bảo-Thạch ở phương Nam?

Tôi đáp:

-Thiên hạ đồn rằng chàng có một cái hồ phi thủy. Người xấu xí tắm nước dưới hồ ấy trở nên xinh đẹp, mà người đẹp tắm thì còn xinh đẹp thêm bội phần.

Sâm-Tráp-Ba tái mặt, giọng run run hỏi tôi:

-Ai đã nói điều đó?

Tôi dối hắn rằng nằm chiêm bao thấy một bà tiên hiện lên báo mộng, nói lại điều ấy chứ tôi hoàn toàn không biết. Sâm-Tráp-Ba thú nhận rằng điều đó đúng. Nhưng xưa nay hắn chưa hề cho ai đến đó. Theo luật tổ tiên hắn quy định thì hễ ai trông thấy hồ phi thủy đều bị cắt lưỡi để khỏi tiết lộ bí mật. Hắn yêu cầu tôi đừng đi, nhưng thấy tôi nài nỉ mãi nên chiều lòng đành phải dẫn tôi đi.

Đến hồ phi thủy tất nhiên phải đi qua cung điện ở đỉnh non thần. Tôi mang trong mình một con dao nhỏ, định bụng sẽ hành thích hắn ở hồ phi thủy. Nhưng khi đi qua cung điện, con dao của tôi bị tháp sơn (#6) hút mất. Nhờ thế mà tôi lại biết thêm được bí mật ở đây. Tắm gội xong, chẳng biết có xinh đẹp hơn thêm chút nào không. Chỉ biết Sâm-Tráp-Ba quá yêu tôi nên không nỡ cắt lưỡi. Và tôi nhận thấy bí mật hồ phi thủy cũng không giúp ích gì cho việc tấn công Mê-Thành.

Ngày ngày tôi vẫn cầu nguyện với Chân-Thần (#7), xin thương đưa con gái bé nhỏ này mà ban cho trí tuệ.

Sâm-Tráp-Ba có một thanh bảo kiếm luôn luôn đeo bên mình, không một lúc nào rời. Đó là một thanh kiếm có hai cái vỏ bọc ngoài lưỡi kiếm. Cái vỏ kiếm thứ hai khó phân biệt là vỏ hay lưỡi vì nó cũng sắc bén vô cùng. Chung đụng với hắn vài đêm, tôi xin được thanh bảo kiếm.

Vẽ một bức họa đồ thật mỏng đầy đủ chi tiết trên một miếng giấy thật mỏng, vo tròn dấu vào một hoàn sáp, tôi gắn vào cái vỏ thứ hai. Lúc đó, đưa con của tôi sanh cho hắn vừa được ba tháng. Sâm-Tráp-Ba dẫn tôi đi săn bắn. Thừa lúc chẳng một ai trông thấy, tôi liệng thanh bảo kiếm ấy xuống hồ Đằng-Bạt. Sau khi về lại cung, tôi thả rất nhiều chim ung. Tôi viết trên chân chúng ba chữ ‘hồ Đằng-Bạt’.

Tôi hy vọng rằng anh ruột tôi và anh A-Lý khi bắt được một con chim ưng sẽ tới hồ Đăng-Bạt vớt kiếm lên, bóc hoàn sáp, mở họa đồ ra xem mà thực hiện kế hoạch. Nhưng theo lời nhiều người để lại thì hai người không hề tìm thấy được thanh bảo kiếm. Nhưng vì không thể chờ đợi thêm được nữa nên đánh liều, tấn công lên Mê-Thành...

Các dũng sĩ không rành địa thế nên bị lạc đường, nhiều người bị thủ hạ của Sâm-Tráp-Ba giết bất ngờ, trong đó có cả anh ruột của tôi. Thời may, mọi người bắt được một tên thủ hạ của Sâm-Tráp-Ba quân tại Mê-Thành và buộc hắn phải dẫn đường lên đỉnh Bạch-Ngọc-Sơn.

Tất cả vũ khí của đoàn dũng sĩ bị thấp sơn hút sạch. Sâm-Tráp-Ba chỉ huy bọn dũng sĩ của hắn dùng vũ khí bằng ngọc tấn công. Nhưng đoàn dũng sĩ với võ công thượng thừa đã giết sạch đám vệ sĩ của Sâm-Tráp-Ba không mấy khó. Anh A-Lý buộc Sâm-Tráp-Ba phải đưa anh đến thạch thất tìm tôi.

Tương đâu tôi sẽ cùng anh A-Lý đi theo ngã hỏ phi thủy thoát ra Mê-Thành...

Tiêu-Thanh-Đồng chợt đứng dậy reo lên:

-À, thì ra bên ngoài có hồ phi thủy! Vậy là có đường ra. Em hãy đọc tiếp cho chị nghe đi! Hương Hương công chúa mỉm cười tình tứ, đọc tiếp:

Nhìn thấy anh A-Lý, tôi mừng quá chạy tới ôm anh ta. Nhưng trong lúc quá vui mừng, chúng tôi quên mất tên Sâm-Tráp-Ba đang sau lưng. Hắn từ sau bỏ tới một búa ngay đầu anh A-Lý, giết chết anh ấy. Máu bắn tứ tung lên người của tôi. Sâm-Tráp-Ba bế đức con đưa cho tôi bảo:

-Chúng ta mau chạy!

Tôi giận dữ quăng đứa bé mang giòng máu hung ác của tên Sâm-Tráp-Ba kia xuống đất chết tốt. Sâm-Tráp-Ba giận dữ giơ búa vàng lên định chém tôi. Nhưng tôi đứng im không chạy, để cho hắn giết. Không hiểu sao, Sâm-Tráp-Ba thở dài một cái rồi quay lưng chạy thẳng. Nhưng chẳng bao lâu sau, hắn bị dũng sĩ của anh A-Lý bắt lại và xử tử.

Bạo chúa đã chết, dân sa mạc chúng tôi lại sống thanh bình trở lại mà không phải lo âu sợ

sệt gì nữa...

Xin Chân-Thần A-Tráp mãi mãi phù hộ cho nhân dân chúng tôi...

Hương Hương công chúa vừa đọc xong chữ cuối cùng liền trịnh trọng đặt cuốn sách da dê lên chiếc giường.

Trần-Gia-Cách, Tiêu-Thanh-Đồng, Kha-Tư-Lệ, cả ba người cảm được gương trung liệt của nàng Mã-Lan-Hương thời xưa đều xúc động bồi hồi, giây lâu không nói được nên lời.

Hương Hương công chúa thở dài nói:

-Vi dân tộc bị bạo chúa áp bức, nàng âm thầm đem tấm thân ngọc hy sinh, dùng mỹ nhân kế để gần gũi hấn để tìm cách dò thám tình hình địa thế giúp cho người dân mình...

Hương Hương công chúa nói đến đây bỗng nghẹn lời, sụt sùi. Trần-Gia-Cách cũng hết sức cảm khái, nghĩ thầm:

-Đối với người liệt-nữ kia, ta thật xấu hổ vô cùng. Trong người còn mang bao nhiêu trách nhiệm với quốc gia dân tộc, với anh em bang hội mà cứ nghĩ mãi đến những chuyện ái tình cho bản thân. Ta có chết ở đây cũng chẳng có gì là tiếc. Nhưng còn Hồng Hoa Hội... Còn giang san tổ-quốc...

Tiêu-Thanh-Đồng ngồi nghiêng cứu lại họa đồ. Nàng suy nghĩ một hồi, nói:

-Từ thạch thất phải có đường hầm thông ra hồ phi thủy. Nhưng đường ấy nằm ở đâu?

Chợt nhớ tới 'địa huyết' của Thiết-Đảm-Trang, Trần-Gia-Cách nói lớn:

-Biết đâu phía dưới cái ghế ngọc này có một đường hầm.

Dứt lời, chàng dùng sức đẩy chiếc ghế ngọc, nhưng chiếc ghế vẫn không di động một chút nào cả. Trần-Gia-Cách mừng rỡ nói:

-Nhất định dưới cái ghế này phải có một cái gì khác thường!

Tiêu-Thanh-Đồng rọi đuốc xuống chân ghế mới hay rằng cái ghế ngọc ấy dính liền với mặt đất. Như vậy đương nhiên sức người không thể nào làm xê dịch nổi.

Đột nhiên Hương Hương công chúa lại reo lên:

-Xem kìa! Trên mặt ghế có những thứ gì đẹp quá!

Mọi người xúm lại xem. Trên mặt ghế có chạm một con lạc đà bay lên trời. Chỉ có một điều lạ là đầu và thân con lạc đà không dính liền với nhau, mà tách rời nhau cả tắc.

Hương Hương công chúa tò mò, lấy hai tay thử kéo đầu và thân lạc đà dính liền lại với

nhau thì lạ lùng thay, phía dưới những ngón tay nàng di động, và hình con lạc đà đầy đủ toàn vẹn hiện ngay ra trước mắt mọi người.

Rồi những tiếng ‘kéo kẹt’ đưa lên, trên cái giường ngọc tự nhiên hiện ra một hang động.

Ba người mừng rỡ vô cùng, cùng nhau reo hò lên.

Trần-Gia-Cách cảm được đi trước. Qua vài khúc rẽ, mọi người bỗng cảm thấy mắt chói lên. Phải ít giây sau, ai nấy mới nhận ra được trước mắt mình là một cảnh vật như chốn Bồng-Lai tiên cảnh.

Chung quanh là cây cỏ, đủ các loại hoa thơm. Cách ba người là một cái hồ nước trong veo. Tiêu-Thanh-Đồng nói:

-Kha-Tư-Lệ! Đây ắt hẳn là hồ phi thủy rồi! Em thử xuống tắm xem có đẹp thêm ra nhiều không?

Kha-Tư-Lệ đỏ mặt nói:

-Em không tắm đâu! Chị tắm đi!

Tiêu-Thanh-Đồng nói:

-Chị mà tắm thì càng thêm xấu xí mà thôi!

Tiêu-Thanh-Đồng thấy khát nước bèn lấy hai tay dùng làm gáo bỏ xuống hồ, múc một ngụm lên uống thử. Nước hơi lạnh, nhưng hương vị ngọt ngào, trong người nàng như khỏe hẳn lên.

Ba người sau đó đua nhau uống một bụng thật đầy. Hương Hương công chúa đặt mãi hai tay xuống hồ nghịch nước thích thú.

Tiêu-Thanh-Đồng nói:

-Giờ phải nghĩ cách làm sao đối phó với lũ ‘sói người’ kia!

Ba người đến thạch thất, đến nơi A-Lý bị bạo chúa Sâm-Tráp-Ba giết lén năm xưa xem xét. Bên cạnh bộ xương khô, có một cây cần câu. Trên cần câu còn nguyên vẹn hàng chữ son, một câu nói bất hủ của Trang-Tử:

“Người ta sống có ranh hạn, mà biết thì không ranh hạn”

Bỏ cây trúc xuống, Trần-Gia-Cách lại giật mình khi thấy các lông trúc rời rạc cả ra, bên trong có những hàng chữ nhỏ li ti. Chàng đọc kỹ, thấy đó là những lời trong ‘Nam-Hoa Kinh’. (#8)

Tiêu-Thanh-Đồng nói:

-Trong di thư của Mã-Lan-Hương có nói A-Lý học trong một bộ sách võ công thượng thặng của người Hán, có thể dùng tay không mà chống vũ khí được. Không chừng là nó đây.

Trần-Gia-Cách nói:

-Trang-Tử dạy người phải biết nhìn xa, thuận lòng trời, hợp lòng người, liên quan gì đến võ công!

Cả ba người lại vào phòng nơi các bộ xương đứng như khoa chân múa tay. Hương Hương công chúa nói:

-Trông thật là ngộ nghĩnh, vui mắt quá!

Tiêu-Thanh-Đồng nói:

-Họ đang dùng các thế võ công giết giặc đấy.

Nhìn những bộ xương người và nhớ lại câu nói của Trang-Tử, Trần-Gia-Cách bỗng tỉnh ngộ, vui mừng, lẩm bẫm:

-“Thế này thì không cần binh khí ta cũng có thể giết Trương-Siêu-Trọng và đám Tam-Ma dễ dàng!”

Sau đó, Trần-Gia-Cách chăm chú nhìn những bộ xương thật kỹ càng rồi tự nhiên cũng khoa chân múa tay.

Tiêu-Thanh-Đồng nhìn một lúc liền hiểu ngay, bảo Kha-Tur-Lê:

-Anh ấy đang luyện tập võ nghệ, chúng ta nên ra ngoài, đừng quấy rối.

Kha-Tur-Lê chưa kịp trả lời, Tiêu-Thanh-Đồng đã dẫn nàng ra ngoài. Ngồi xuống cạnh hồ phú thủy, Tiêu-Thanh-Đồng giải thích:

-Anh ấy dựa vào những lời trong Nam-Hoa-Kinh mà nghiên cứu được nhiều điều mới lạ vào võ công nên đem ra thử mà áp dụng vào đó.

Hương Hương công chúa hỏi:

-Sao chị không tập luyện?

Tiêu-Thanh-Đồng đáp:

-Chỉ những người võ công thượng thặng mới hiểu được mà thôi. Cái mà anh ấy học được

không phải là võ công, mà là cái lý để sử dụng nó, cũng như lời Trang-Tử nói: ‘Sống có ranh hạn, nhưng biết thì không ranh hạn’.

Nhắc lại Lý-Mộng-Ngọc và Tiêu-Thanh-Đồng cùng nhau đi tìm Tiêu-Thanh-Đồng theo kế của Từ-Thiện-Hoàng. Trải qua bao cơn sóng gió, lòng Dư-Ngư-Đồng giờ như đã lắng, bình yên hơn bao giờ hết. Chàng cảm kích và yêu thương Lý-Mộng-Ngọc vô cùng, dù chưa dám nói ra.

Hôm ấy vào giờ Ngọ, hai người đang phi ngựa trên sa mạc bỗng chợt thấy một người đang cỡi lừa, như vừa đi vừa ngủ gật. Người ấy trang phục theo lối của người Duy, sau lưng mang một cái nồi bằng đồng. Đầu con lừa đội một cái mào quan Thanh-trào. Người này râu rậm, khoảng chừng trên dưới 50 tuổi. Nhìn thấy Dư-Ngư-Đồng và Lý-Mộng-Ngọc, y tươi cười, đưa tay chào, ra vẻ thân mật lắm.

Dư-Ngư-Đồng vòng tay, lễ phép hỏi:

-Xin hỏi đại thúc có thấy Thúy-Vũ Hoàng-Sam ở đâu không?

Người ấy cười, hỏi lại:

-Huynh đài hỏi Thúy-Vũ Hoàng-Sam có việc gì vậy?

Lý-Mộng-Ngọc đáp:

-Có mấy kẻ thù đang tìm nàng để hãm hại, chúng tôi tìm nàng để giúp đỡ.

Sau đó Lý-Mộng-Ngọc tả rõ mặt mũi của Quan-Đông Tam-Ma. Người ấy cười đáp:

-Đúng rồi! Tôi có gặp bọn ấy. Chúng đi chung với một tên nào đó, bị tôi lấy mất cái mào này đây. Tôi tên là A-Phàm, hai vị có thể cho tôi nhập bọn cùng đi chung để giúp Thúy-Vũ Hoàng-Sam luôn một thể chứ?

Dư-Ngư-Đồng và Lý-Mộng-Ngọc cũng tự giới thiệu mình với A-Phàm, rồi cả ba cùng nhau lên đường.

Hôm đó đang đi, chợt có tiếng gọi sau lưng:

-Anh râu rậm! Đi đâu đó?

A-Phàm quay lại, nhìn thấy người gọi mình là Thiên-Tri Quái-hiệp Viên-Sĩ-Tiêu thì mừng rỡ vô cùng. Đằng sau Viên-Sĩ-Tiêu là vợ chồng Thiên-Sơn Song-Ung.

A-Phàm lập tức xuống ngựa chào hỏi, chạy lại nắm tay Viên-Sĩ-Tiêu nói:

-Lâu quá rồi mới gặp! Mụ vợ nhà tôi cứ nhắc tới đại ca hoài, lâu rồi sao không thấy ghé! Viên-Sĩ-Tiêu liền giới thiệu A-Phàm với vợ chồng Thiên-Sơn Song-Ung cho hai bên biết nhau.

Dur-Ngư-Đồng và Lý-Mộng-Ngọc sau đó cũng ra mắt Viên-Sĩ-Tiêu cùng với vợ chồng Thiên-Sơn Song-Ung.

Thấy Quan-Minh-Mai cỡi con bạch mã, Dur-Ngư-Đồng hỏi:

-Con ngựa này tiền bối thấy ở đâu vậy?

Quan-Minh-Mai nói:

-Ta có thấy Tổng-Đà-Chủ của người cỡi con ngựa này, lại thấy nó chạy lung tung trên sa mạc nên rượt theo mà bắt lại, chờ khi nào gặp y sẽ trả lại.

Sau đó, Quan-Minh-Mai bèn đem tất cả những chuyện xảy ra kể lại cho Dur-Ngư-Đồng và Lý-Mộng-Ngọc nghe.

Dur-Ngư-Đồng giật mình nói:

-Không chừng Tổng-Đà-Chủ chúng tôi gặp nguy hiểm rồi đó! Xin các vị tiền bối giúp cho một tay cùng đi cứu.

Đang bàn chuyện thì vợ chồng Từ-Thiện-Hoảng và Châu-Y cũng vừa đến nơi. A-Phàm bèn mời tất cả mọi người cùng về nhà mình ăn cơm và bàn chuyện. Ai nấy đều cho là thượng sách nên cùng nhau kéo hết lại nhà A-Phàm.

Mọi người nghỉ qua đêm rồi mới tiếp tục lên đường. Trên đường đi, tình cờ không hẹn mà gặp, mọi người gặp lại quần hùng đông đủ, gồm vợ chồng Văn-Thái-Lai, Vệ-Xuân-Hoa, Chương-Tấn, Tâm-Nghiện. Quan-Minh-Mai đổi con bạch mã cho Lý-Mộng-Ngọc. Bỗng nhiên từ xa, một bóng người râu tóc bạc phơ, phi ngựa tới như bay, nắm vai Lý-Mộng-Ngọc mừng rỡ hỏi thăm. Mọi người nhìn kỹ lại, thì ra đó là Miên-Lý-Châm Lục-Phi-Thanh.

Lâu lắm rồi quần hùng mới có dịp tụ tập đông đủ như thế này nên chuyện trò luyên thuyên, mãi không ngừng. Lý-Mộng-Ngọc liền đổi ngựa lại cho Lạc-Băng.

Con bạch mã không cần ai chỉ đường, tự nó dẫn mọi người phi về hướng Tây-Nam.

Không đầy một ngày, mọi người đã tới Bạch-Ngọc-Phong.

Đột nhiên tới mọi khúc rẽ, con bạch mã bỗng nhiên đứng khựng lại. Mặc cho Lạc-Băng dụ dỗ cách mấy nó cũng nhất định không chịu tiến vào.

Viên-Sĩ-Tiêu nói:

-Hắn nơi này có điều gì bí ẩn. Chúng ta nên đi vào một lượt thử xem sao.

Mọi người liền xuống ngựa, tìm đường đi vào. Thành linh, con bạch mã bỗng hí lên một tiếng. Mọi người nhìn theo hướng nó tung hai vó lên trời chợt bắt gặp bốn bóng người đang từ phía bên kia đi ra.

Bốn người đang đi ra là Trương-Siêu-Trọng, Đổng-Nhất-Lôi, Cổ-Kim-Phiêu và Hấp-Hợp-Đài.

Nguyên bốn người này bị kẹt trong Mê-Thành mấy hôm liên tiếp, vừa mới tìm được ngõ ra thì tình cờ lại đụng phải quần hùng chốn này.

Trương-Siêu-Trọng đang đi chợt nhận ra nhị sư huynh Lục-Phi-Thanh đang trừng mắt nhìn y với cặp mắt đầy oán hận thì không khỏi rùng mình. Dư-Ngư-Đồng cảm óng sáo vàng định nhảy ra tấn công thì Viên-Sĩ-Tiêu cản lại.

Thiên-Trì Quái-Hiệp chỉ vào mặt Trương-Siêu-Trọng nói:

-Mấy hôm trước gặp ngươi, những tưởng ngươi là một cao thủ của phái Võ-Đang cơ nên ta mới dành nhiều cảm tình đặc biệt cho. Nhưng không ngờ mi là một tên ác tặc, không có điều gì trên đời mà không dám làm. Luôn cả sư huynh Mã-Chân của mi mà mi cũng còn ra tay ám hại cho được! Mi thật không bằng cả giống cầm thú nữa!

Trương-Siêu-Trọng nhìn trước mặt mình đầy đầy những cao thủ thì không khỏi điếng hồn. Bản lãnh của Viên-Sĩ-Tiêu hắn đã được biết qua, trên hắn cả một trời mọi vạ. Võ công của A-Phạm cho dù không bằng Viên-Sĩ-Tiêu thì chắc chắn cũng trên hắn. Tài nghệ của Trần-Chánh-Đức nếu không hơn được hắn thì chắc chắn cũng không thua. Bản lãnh của sư huynh Lục-Phi-Thanh nếu có kém hắn thì cũng phải đấu đến 7 ngày 7 đêm mới mong hạ được. Ngoài ra, lại còn có thêm Quan-Minh-Mai, Văn-Thái-Lai, Lạc-Băng, Từ-Thiện-Hoàng, Châu-Y, Vệ-Xuân-Hoa, Chương-Tấn, Dư-Ngư-Đồng và Lý-Mộng-Ngọc. Trước tình huống này, Trương-Siêu-Trọng và Tam-Ma trừ khi học được phép của Tề-Thiên Đại-Thánh thì mới cựa nổi mà thôi!

Hết đường tiến, mà cũng không còn đường lui. Trương-Siêu-Trọng chỉ còn một đường liều lĩnh mà thôi. Y liền dùng kế khích tướng nói:

-Bọn ta chỉ có 4 người. Các ngươi ý đông hiệp ít, có thắng cũng vinh dự gì?

Viên-Sĩ-Tiêu cả giận nói:

-Một mình ta chấp cả bọn 4 đứa chúng bây đây!

A-Phàm mỉm cười, vỗ vai Viên-Sĩ-Tiêu nói:

-Cắt cổ đám gà con, đâu cần phải dùng đến dao mổ trâu làm gì? Viên đại ca cứ nhường 4 tên thổ phỉ này lại cho đệ.

Dứt lời, A-Phàm đưa tay vẫy bốn người lại, như thách thức. Đẳng-Nhất-Lôi và Cỗ-Kim-Phiêu nổi giận múa vũ khí xông vào. Hấp-Hợp-Đài cũng nhảy đến trợ lực.

A-Phàm vẫn bình tĩnh, tránh tả, né hữu, nhà trước lộn sau như đùa giỡn với Tam-Ma.

Thình thoảng, A-Phàm mới đánh trả đòn. Nhưng khi gần trúng đôi phương, A-Phàm lại thu tay về. Có thể nói A-Phàm vừa đánh vừa đùa giỡn với Tam-Ma.

Trương-Siêu-Trọng đứng ở ngoài xem xét thủ pháp của A-Phàm. Ban đầu y có ý cùng Tam-Ma hợp sức hạ A-Phàm. Nhưng sau y lại nghĩ ‘cao’ hơn một mức, muốn để cho Tam-Ma ‘quần’ A-Phàm một hồi cho mệt để khi đến lượt y ra tay sẽ có nhiều cơ hội hơn. Viên-Sĩ-Tiêu bỗng lớn tiếng gọi:

-Anh râu rậm! Chúng ta còn nhiều việc phải làm! Sao cứ đùa giỡn hoài vậy?

A-Phàm bỗng nhìn Tam-Ma nói lớn:

-Nãy giờ ta nhân nhượng nhiều rồi! Các ngươi hãy biết điều mà thu quyền về không thì đừng trách ta.

Hấp-Hợp-Đài trực tính, biết nãy giờ A-Phàm nung tay, vừa đánh vừa đùa nên trận đấu mới kéo dài như vậy, chứ nếu đôi phương có ác ý ắt chuyện đã khác xa.

Nghĩ vậy, Hấp-Hợp-Đài liền nhảy ra khỏi vòng chiến, miệng gọi lớn:

-Lão đại! Lão nhị! Chúng ta nên dừng tay thôi!

Thấy Hấp-Hợp-Đài nhảy ra khỏi vòng chiến, Đẳng-Nhất-Lôi cùng Cỗ-Kim-Phiêu lên tiếng thóa mạ rồi tiếp tục xông bừa vào quyết liều mạng.

A-Phàm thấy vậy cả giận, tung ra một ngọn cước ngay ngực Cỗ-Kim-Phiêu. Mọi người thấy Cỗ-Kim-Phiêu văng ra xa 5 trượng, hộc ra một búng máu tươi nằm bất động.

Đẳng-Nhất-Lôi vừa ra thế công đã bị A-Phàm giựt lấy cây đồng nhân một cách dễ dàng.

Vút binh khí của ‘đại ma’ xuống đất, A-Phàm xông tới chụp ngang hông Đẳng-Nhất-Lôi quăng mạnh xuống giữa triền núi. Một tiếng rống vang lên khủng khiếp, bóng Đẳng-Nhất-Lôi nhỏ dần lại rồi mất hút.

Trương-Siêu-Trọng thấy vậy liền phi thân vào bên trong, theo đường hầm dài mà đi.

Theo phản ứng tự nhiên, Hấp-Hợp-Đài sợ bị giết cũng phi thân phóng theo đi chung với Trương-Siêu-Trọng.

Viên-Sĩ-Tiêu hét lên:

-Anh râu rậm! Mau rượt theo! Đừng để cho tên Trương-Siêu-Trọng kia thoát!

Không những chỉ có A-Phạm thôi, mà tất cả mọi người cùng nhau kéo hết vào trong, theo đường hầm mà rượt theo, với Viên-Sĩ-Tiêu đi đoạn hậu. Chạy ngang qua các cung điện, qua thạch thất, lại thấy một đường hầm trên chiếc giường bạch ngọc. Mọi người liền theo đó ra ngoài.

Bên cạnh hồ, mọi người trông thấy Tiêu-Thanh-Đồng và Hương Hương công chúa. Cách đó vào trượng, Hấp-Hợp-Đài đứng im như một pho tượng nhìn hai người đang tỉ võ.

Quần hùng Hồng Hoa Hội mừng rỡ kêu lên:

-Tổng-Đà-Chủ! Tổng-Đà-Chủ!

Thì ra hai người đang tỉ võ đó chính là Trương-Siêu-Trọng và Tổng-Đà-Chủ Hồng Hoa Hội Trần-Gia-Cách.

Viên-Sĩ-Tiêu nhìn Trần-Gia-Cách ra chiêu đàn áp Trương-Siêu-Trọng thì gật đầu liên hồi, mặt tươi cười. A-Phạm cũng hết sức vui mừng nói:

-Đồ đệ của Viên đại ca chỉ đùa giỡn với tên Trương-Siêu-Trọng kia đó thôi, đệ cũng nhìn thấy được điều đó rồi. Chúc mừng đại ca có được một môn đồ cái thế anh hùng, là thiên hạ đệ nhất võ công!

Viên-Sĩ-Tiêu mỉm cười nói:

-Anh quá khen! Y sử dụng Bách-Hoa Thố-Quyền còn tinh xảo hơn tất cả những gì tôi tưởng tượng nữa! Đúng thật là ‘anh hùng hào kiệt xuất thiếu niên’!

Bỗng nghe Trần-Gia-Cách quát lên một tiếng, kể đến là những tiếng loảng xoảng dưới đất rồi một tiếng ‘bịch’ khô khan.

Mọi người trở mắt nhìn chột thất kinh. Thanh kiếm của Trương-Siêu-Trọng nằm dưới đất, đồng thời Hỏa-Thủ Phán-Quan cũng nằm ngửa trên mặt đất đang cố gắng lồm cồm bò dậy, ngồi vịn công.

Thì ra Trần-Gia-Cách ra chiêu quá mau lẹ, không ai nhìn thấy kịp. Một quyền của chàng đánh trúng ngay cổ tay của Trương-Siêu-Trọng khiến y phải buông rời thanh kiếm ra.

Trương-Siêu-Trọng chưa kịp trở tay thì đã lãnh ngay một chưởng vào hông bổ ngã ra đằng sau.

Mọi người thấy Lục-Phi-Thanh bay ra rí tai Trần-Gia-Cách nói vài câu, lại thấy chàng khẽ gạt đầu rồi rút lui. Trần-Gia-Cách cùng Tiêu-Thanh-Đồng và Hương Hương công chúa cùng nhau tới chào hỏi quần hùng.

Nhìn thấy Viên-Sĩ-Tiêu, Trần-Gia-Cách làm lễ ra mắt sư phụ, nói:

-Con xin vãn an ân sư!

Viên-Sĩ-Tiêu cười thích thú, nói:

-Tốt lắm! Tốt lắm!

Lúc ấy Trương-Siêu-Trọng cũng vừa vận công xong. Y vừa nhìn lên chợt bắt gặp đôi mắt Lục-Phi-Thanh đang nhìn mình chăm chú.

Lục-Phi-Thanh quay qua Dư-Ngư-Đồng nói:

-Diệt nhi! Con hãy tự tay mà trả thù cho sư phụ!

Đôi mắt của Dư-Ngư-Đồng sáng rực lên. Lửa hận thù trong lòng chàng bỗng khơi dậy.

Chàng cầm ống sáo vàng từ từ tiến tới. Trương-Siêu-Trọng biết đây là một trận đấu không thể nào tránh được liền tiến tới thủ thế.

Như một con hổ, Dư-Ngư-Đồng chồm tới, dùng ống sáo vàng tấn công liên tiếp mấy thế đánh vào ngực Trương-Siêu-Trọng. Hỏa-Thủ Phán-Quan vung tả chưởng lên đỡ, đã gạt được ống sáo vàng của Dư-Ngư-Đồng qua một bên, tay mặt đánh trả lại một quyền theo thế ‘Hoàng long phụ chu’.

Dư-Ngư-Đồng chưa kịp tránh né ngọn quyền độc địa của Trương-Siêu-Trọng thì ở hạ bàn, y đã tung ra một cước theo thế ‘Dã hạc thôn trùng’ vào ngay ngực chàng, đồng thời tay trái lại bổ thêm một chưởng vào ngay giữa đỉnh đầu chàng.

Thiên-Sơn Song-Ứng dậm chân kinh hãi, vừa định xông tới cứu Dư-Ngư-Đồng thì thấy Trương-Siêu-Trọng đã sững sờ, tro người ra như một tượng đá. Nhìn thấy Lý-Mộng-Ngọc mặt mày tươi tỉnh, mọi người mới hay là các yếu huyệt trên người Trương-Siêu-Trọng đã bị trúng phải Phù-dung châm của nàng.

Ngay lúc đó, Dư-Ngư-Đồng nhảy tới, vận đủ mười thành công lực tung ra một quyền đánh vào ngực Trương-Siêu-Trọng. Hỏa-Thủ Phán-Quan hộc ra một búng máu tươi, đôi mắt trợn tròn, ngã xuống đất chết ngay tại chỗ.

Sở dĩ Trương-Siêu-Trọng không tránh được Phù-dung châm của Lý-Mộng-Ngọc là vì y chú ý quá nhiều đến Lục-Phi-Thanh. Y nghĩ rằng Lục-Phi-Thanh thừa thông minh để hiểu Dư-Ngư-Đồng không phải là đối thủ của y, bắt quá chỉ dùng chàng ra tay làm tiêu

hao đi công lực của y để rồi chính Lục-Phi-Thanh sẽ ra tay sau. Vì vậy, khi đầu y cũng ngầm chú ý đến mọi cử động của Lục-Phi-Thanh, nhưng khổ nỗi y bỏ quên mất Lý-Mộng-Ngọc!

Trương-Siêu-Trọng đền tội, mọi người ai nấy đều hả hê. Dư-Ngư-Đồng quá cảm kích Lý-Mộng-Ngọc, vì lại thêm một lần nữa nàng cứu nguy cho chàng. Dư-Ngư-Đồng không còn ngại ngần gì nữa, bước tới nắm chặt tay Lý-Mộng-Ngọc, rom róm nước mắt. Lý-Mộng-Ngọc sung sướng, ngả vào lòng của Kim-Địch Tú-Tài.

Quần hùng Hồng Hoa Hội nhìn thấy hai người thân mật như vậy đều vui vẻ, nhất là Văn-Thái-Lai với Lạc-Băng.

Bên địch chỉ còn có Hấp-Hợp-Đài sống sót. Trần-Gia-Cách và Dư-Ngư-Đồng vốn có sẵn cảm tình với hắn nên xin quần hùng tha chết cho y. Hấp-Hợp-Đài cảm động, nói với Trần-Gia-Cách xin gia nhập Hồng Hoa Hội.

Nghỉ ngơi trong giây lát, mọi người mới chịu rời khỏi Mê-Thành. Viên-Sĩ-Tiêu sau đó trao lại cho Trần-Gia-Cách một cái túi nói:

-Đây là những gì Vu cố tổng đà-chủ nhờ thầy cất giữ hộ, nhấn sau này giao lại cho con sau khi con nhận lãnh chức Tổng-Đà-Chủ của Hồng Hoa Hội. Nay con đã trưởng thành, chính là lúc sư phụ phải thực hiện theo đúng lời ủy thác của bạn cũ. Trách nhiệm của sư phụ đến đây là hết rồi!

Viên-Sĩ-Tiêu nói câu sau cùng rất là hứng thú. Mọi người ai ai cũng hiểu ông ta có nhiều ẩn ý trong câu nói đó.

Quần hùng sau đó từ giã Thiên-Trì Quái-Hiệp, Thiên-Sơn Song-Ứng cùng A-Phàm để trở lại bản doanh của Mộc-Trác-Luân. Sau đó, mọi người lại giúp Mộc-Trác-Luân dẹp tan luôn đoàn quân còn lại của Triệu-Huệ và Phú-Đức.

Chẳng bao lâu sau, Trần-Gia-Cách lại đem quần hùng trở lại Giang-Nam để bàn thảo kế hoạch lên Bắc-Kinh gặp vua Càn-Long để trao tín vật như đã hứa. Quần hùng Hồng Hoa Hội cũng không quên phòng hờ, chuẩn bị kế hoạch cho cuộc tổng khởi nghĩa ‘phản Thanh phục Minh’ nếu chẳng may bị Càn-Long nuốt lời.

Chú thích:

- (1-) Hữu thủ vô vĩ: có đầu, không đuôi.
- (2-) Hang sâu nghìn dặm nước hương.
- (3-) Dũng sĩ Y-Tur-Lan: dũng sĩ Hồi-Giáo.
- (4-) A-Lý: phiên-âm Trung-văn của chữ Ali (tên).
- (5-) Căn cứ theo những lời tả trong truyện thì ‘dị giáo’ đây rất có thể là lính ‘thập tự quân’ (crusaders) đến từ Âu-Châu. Độc giả muốn hiểu rõ hơn, xin đọc ‘Cuộc Thánh Chiến giữa Hồi-Giáo và Thiên-Chúa-Giáo’. Có lẽ tác giả cũng dựa vào điển tích này mà lồng vào cốt truyện cho thêm gay cấn.
- (6-) Thấp-son: núi có đá nam-chân.
- (7-) Chân-Thân: Allah.
- (8-) Nam-Hoa-Kinh: của Trang-Tử, là một trong “Thất Tài Tử Thư” (7 bộ sách quý giá nhất của nền văn học Trung-Quốc)

Hết